DAVID
BALDACCI

A NOVEL BY THE #1 *NEW YORK TIMES* BESTSELLING AUTHOR

# TAY SÚNG CUỐI CÙNG

NHÀ XUẤT BẢN
VĂN HOÁ THÔNG TIN

**Tay súng cuối cùng**

**David Baldacci**

Chia sẽ ebook : http://downloadsachmienphi.com/
Tham gia cộng đồng chia sẽ sách :
Fanpage : https://www.facebook.com/downloadsachfree
Cộng đồng Google : http://bit.ly/downloadsach

*Dành tặng tất cả các giáo viên và tình nguyện viên trên khắp nước Mỹ đã chung tay góp phần giúp Dự án "Cả Nước Mỹ Cùng Đọc Sách" trở thành hiện thực.*

*Cuốn sách này cũng xin được dành tặng cho hương hồn Yossi Chaim Paley (14/04/1988 – 10/03/2001) Cậu bé quả cảm nhất mà tôi từng biết.*

*Một người bị kết tội oan bao giờ cũng bị người đời phỉ báng; trong tình cảnh quẫn bách, anh ta sẽ nổ súng bừa phứa. Thế nào chẳng có người dính đạn.*

Khuyết danh.

*"Tốc độ, bất ngờ, ra tay quyết liệt"*

# CHƯƠNG 1

Web London sử dụng một khẩu bán tự động SR75 được chính tay một nghệ nhân làm súng huyền thoại thửa riêng cho anh. Một khẩu SR không chỉ xuyên thủng thịt và xương như bình thường mà còn phá toác chúng ra. Web không bao giờ ra khỏi nhà mà thiếu thứ vũ khí được mệnh danh là vua của các loại súng này, vì cuộc sống của anh gắn liền với bạo lực. Lúc nào anh cũng phải sẵn sàng cho việc giết người, thật hiệu quả và gọn ghẽ. Lạy Chúa, nếu chẳng may anh giết nhầm một mạng người chắc anh cũng sẽ tự nhai một viên tương tự để không phải chịu đựng nỗi bất hạnh và cắn rứt chắc chắn sẽ đeo đẳng suốt đời. Công việc kiếm cơm hàng ngày của Web là như vậy. Không thể nói là anh yêu nghề, nhưng quả thực anh là người xuất chúng nhất trong lĩnh vực này.

Mặc dù có khẩu súng gắn chặt trên tay hầu như mọi nơi, mọi lúc trong cuộc sống, nhưng Web không phải loại người thích nâng niu vũ khí của mình. Anh chẳng bao giờ coi một khẩu súng ngắn là bạn hay đặt cho nó một cái biệt hiệu nào đó, nhưng vũ khí vẫn là một phần quan trọng trong đời anh, cho dù cũng giống như thú hoang, súng đạn không phải lúc nào cũng dễ thuần. Ngay cả những sĩ quan cảnh sát được huấn luyện bài bản cũng bắn trượt mục tiêu như thường, mười phát có khi trúng tám đã là may. Nhưng đối với Web, đó không chỉ là điều không thể chấp nhận được, mà còn là tự sát. Anh có nhiều phẩm chất điên rồ, nhưng thích tự tìm cái chết thì chắc chắn là không. Phải nói thật là không thiếu kẻ muôn giết anh và đã có lần chúng đã suýt hạ được kẻ thù của mình.

Quãng dăm năm trước, người ta tìm thấy anh trong tình trạng đã mất một hay hai lít máu gì đó, nằm thẳng cẳng trên sàn phòng thể dục của một trường trung học, xung quanh là những xác chết nằm la liệt, hoặc những người đang ngắc ngoải. Sau khi chiến thắng những vết thương của mình và làm cho các bác sĩ phải sững sờ, Web bắt đầu quay sang sử dụng khẩu SR thay vì loại tiểu liên mà các chiến hữu của anh vẫn ì ạch vác theo.

Thoạt trông thì khẩu súng cũng chẳng khác gì một khẩu M 16. sử dụng loại đạn cỡ 308 ([1]), và luôn là một sự lựa chọn tuyệt vời khi mục đích của người dùng là đe dọa. Khẩu SR khiến tất cả mọi người đều tỏ ra muốn là bạn với anh.

Qua cửa kính đen sì của chiếc Suburban, Web chăm chú theo dõi những bóng người đang chuyển động dọc các góc phố cùng những nhóm người khả nghi náu mình trong các hẻm tối. Khi họ đã tiến sâu hơn vào khu vực nguy hiểm, ánh mắt cảnh giác của Web lại quay về trên

phố, nơi anh biết rõ rằng mỗi chiếc xe đều có thể là một pháo hạm ngụy trang. Anh đang dè chừng những ánh mắt lấm lét, những cái gật đầu hoặc những ngón tay kín đáo lướt trên điện thoại di động, như thể đó là dấu hiệu bọn chúng đang âm mưu hạ gục gã Web cứng đầu.

Chiếc Suburban rẽ qua một góc phố và dừng lại. Web liếc nhìn sáu người đồng đội đang cùng anh chen chúc trong xe. Anh biết họ cũng đang nung nấu một ý nghĩ giống hệt anh: ra khỏi xe thật nhanh và gọn gàng, cơ động tới những vị trí phong tỏa, thiết lập đội hình phát huy hỏa lực. Trong phương trình này không có chỗ cho sự sợ hãi, tuy nhiên căng thẳng lại là chuyện khác. Sợ hãi không phải là bạn của anh; thực ra nó còn có thể là nguyên nhân khiến anh mất mạng như chơi.

Web hít một hơi thật sâu để trấn tĩnh. Anh cần duy trì mạch đập ở mức 60 -70. Chỉ cần mạch lên đến 85 lần/phút là tay cầm súng của ta sẽ run bần bật; lên đến 90 có nghĩa là ta không còn khả năng bóp cò, vì máu như bị tắc lại trong tĩnh mạch, vai và cánh tay cứng đờ. Nếu mạch quá 100 lần /phút, chắc mười mươi là có một con voi đứng trước mặt khoảng một mét ta cũng sẽ bắn trượt; trong trường hợp này thì tốt nhất là dán lên trán mình dòng chữ HÃY GIẾT TÔI NHANH LÊN. vì sớm muộn thì kiểu gì ta cũng bị hạ thôi.

Web cảm thấy phấn chấn và tự tin hẳn lên. Đối với anh càng những lúc bấn loạn nhất lại là lúc cần bình tĩnh nhất.

Chiếc Suburban lại chạy tiếp, rẽ qua một góc phố nữa và lại dừng lại. Đây là lần cuối cùng, Web biết chắc thế. Trạng thái tĩnh của máy radio đeo trên tai mỗi người bị phá vỡ khi Teddy Riner nói vào mic của anh ta. “Charlie gọi TOC, đề nghị được toàn quyền hành động và xin được phép chuyển sang màu vàng.” Qua chiếc mic gắn trên tai của mình, Web nghe thấy TOC (tên đầy đủ là Tactical Operations Center - Trung tâm Tác chiến Chiến thuật) trả lời cộc lốc, “Charlie One, nghe rõ, đợi lệnh.” Trong thế giới của Web, “màu vàng” là vị trí cuối cùng của khâu ẩn mình và phong tỏa; “xanh lục” là địa điểm xảy ra khủng hoảng, thời khắc quyết định: đột kích. Việc phải chạy xuyên qua khoảng đất linh thiêng nằm giữa màu vàng tương đối an toàn thoải mái, với khoảnh khắc hành động màu xanh nhiều khi không hề đơn giản chút nào. “Toàn quyền hành động” - Web làu bàu. Đó chẳng qua là cách nói khác của việc yêu cầu được cho phép nổ súng nếu cần thiết, nghe như thể họ đang yêu cầu cấp trên cho phép mặc cả thêm bớt vài đô la cho một chiếc xe cũ. Trong tai lại nghe vang lên tiếng của TOC. “TOC gọi tất cả các đơn vị: Các anh có toàn quyền hành động và được phép chuyển sang màu vàng.

*“Cám ơn rất nhiều, TOC.”* Web nép sát cửa sau của chiếc Suburban. Anh sẽ đi đầu còn Roger McCallam bọc hậu. Tim Davies bao quát ở bên và Riner là chỉ huy đội. Big Cal Plummer và hai tay súng khác, Lou Patterson và Danny Garcia, đứng im, lạnh lùng như đá tảng, nai nịt gọn gàng với khẩu tiểu liên MP-5, lựu đạn mù ([2]), súng ngắn cỡ nòng 45 ([3]). Ngay khi cửa mở tung, họ sẽ lao ra và tỏa thành đội hình nan quạt, sẵn sàng đương đầu với hiểm họa từ mọi hướng. Họ sẽ chạm ngón chân xuống trước, rồi mới đến gót chân, đầu gối hơi khuỵu xuống để giảm độ giật khi cần nổ súng. Mặt nạ của Web làm tầm quan sát của anh giảm đi đáng kể: chỉ còn là một sân khấu Broadway ([4]) thu nhỏ của màn kịch lộn xộn sắp xảy ra, có điều là không cần phải mua vé đắt tiền và diện những bộ đồ lịch lãm. Từ giờ trở đi chỉ cần ra hiệu bằng tay là đủ. Khi

đạn đang bay chiu chíu vào người, đằng nào thì bạn cũng khó mà mở miệng nổi. Web không bao giờ nói chuyện khi làm việc.

Anh nhìn Danny Garcia vượt qua mặt mình, giống hệt như mọi khi. Và Web lại nói câu lần nào anh cũng, nói khi Garci bước qua mặt mình trước khi mở tung cửa chiếc Chevy Suburban. "Chúa khôn lắm nên chẳng mò đến đây đâu. Chỉ còn anh em mình thôi nhé". Web lúc nào cũng nói câu này với vẻ pha trò, nhưng thực ra anh không hề đùa.

Năm giây sau, cửa xe mở bung và cả đội lao vọt ra, còn cách địa điểm zero khá xa. Bình thường thì họ thích lái xe đến tận nơi và đánh đòn phủ đầu bằng một loạt thuốc nổ 2x4, nhưng việc cung ứng hậu cần trong trường hợp này thì hơi khó khăn. Những chiếc xe bị bỏ lại, tủ lạnh hỏng bị xô đổ lăn lóc và những vật dụng cồng kềnh khác đã chặn kín đường tiếp cận mục tiêu.

Radio gắn ở tai lại vang lên tiếng gọi từ những tay súng bắn tỉa của Đội X quang. Đội này cho biết, có một số người ở trong con hẻm trước mặt, nhưng không thuộc nhóm mà Web đang săn lùng, ít nhất thì những tay bắn tỉa cũng cho là như vậy. Web và đội Charlie của mình cùng đồng loạt đứng bật dậy và lao vào con hẻm. Bảy thành viên của đội Hotel cũng vừa lao ra khỏi một chiếc Suburban khác đậu ở phía đầu kia của khối nhà để tấn công mục tiêu từ bên trái. Theo kế hoạch thì hai đội Charlie và Hotel sẽ gặp nhau ở đâu đó giữa khu vực tác chiến được ngụy trang như một khu dân cư bình yên này.

Lúc này thì Web và đồng đội đang tiến về phía đông, một cơn bão sắp ập tới, thổi tung người họ. Sấm, chớp, gió thốc và mưa tạt ngang mặt đường như làm gián đoạn thông tin liên lạc, phá hỏng những vị trí chiến thuật và làm mọi người phát điên, mà trớ trêu thay là lại đúng vào những thời điểm quyết định nhất khi mọi hành động và kế hoạch đều phải vận hành hoàn hảo. Cho dù được trang bị vũ khí và thiết bị hiện đại đến tận răng thì trong trường hợp này, cách duy nhất để chống chọi lại cơn giận dữ của thiên nhiên là chạy nhanh hơn nữa. Họ chạy rầm rập dọc con hẻm hẹp, lổn nhổn ổ gà trên mặt đường nhựa đầy rác rưởi. Hai bên đường là những tòa nhà xây kín mít, mặt tường gạch lỗ chỗ vết đạn của hàng thập kỷ giao tranh. Ở đây, tất nhiên là cũng có những người không hoàn toàn hư hỏng, nhưng hầu hết là những thanh niên thanh toán nhau vì tranh giành đàn bà và ma túy, hoặc cả hai. Ở đây, súng là điều giúp bạn trở thành một người đàn ông, cho dù bạn mới chỉ là một thằng nhóc đang nhảy chân sáo ngoài đường phố và háo hức đọc quyển truyện tranh vừa phát hành sáng thứ bảy, trong đầu đinh ninh rằng nếu bạn có khoan thủng một lỗ to đùng trên đầu ai đó thì sớm muộn anh ta vẫn sống lại và chơi với bạn.

Họ ập tới bao vây nhóm thanh niên mà các tay súng bắn tỉa đã thông báo: một đám thanh niên choai choai da đen, Latin và châu Á đủ kiểu đang mặc cả, mua bán ma túy. Hiển nhiên là lợi nhuận cao và việc dễ dàng mua bán trao tay đã vượt qua mọi rào cản về sắc tộc, tín ngưỡng màu da hoặc tư tưởng chính trị. Web có cảm giác mấy gã choai choai dặt dẹo này chỉ cần hít thêm một hơi, chích thêm một mũi, hoặc nuốt thêm một viên ma túy là đi đời nhà ma. Anh lấy làm lạ là lũ rác rưởi du thủ du thực này không hiểu sao vẫn còn đủ sức và độ tỉnh táo để thực hiện việc mua bán thứ thuốc độc chết người này.

Trước sự xuất hiện của các thành viên nhóm Charlie mang áo giáp chống đạn, súng trên tay lăm lăm hăm dọa, tất cả những tên bán ma túy nhãi nhép đều quỳ sụp xuống lạy như tế sao, rối rít van xin tha chết. Web để tâm đến thằng nhãi duy nhất vẫn đứng nguyên. Trên đầu nó là một chiếc khăn trùm đầu màu đỏ - biểu tượng của một băng nhóm nào đó.

Thằng nhóc trông rất bặm trợn, eo thon, vai u lên; chiếc quần sóc mặc trễ lộ cả phần khe mông, chiếc áo bó lệch hẳn sang một bên khoe phần thân trên đầy cơ bắp. Mặt nó câng câng, ra vẻ *Tao khôn ngoan hơn, chịu chơi hơn và sẽ sống lâu hơn mày.* Quả thật là Web cũng phải ngầm thừa nhận rằng trông nó rất hợp với dáng vẻ đại ca giẻ rách này.

Chỉ cần ba mươi giây là có thể xác định rằng tất cả bọn bán ma túy, chỉ trừ thằng nhóc Khăn Sặc Sỡ, đều đang phê thuốc và không thằng nào mang súng - hay điện thoại di động để có thể đánh động mục tiêu. Thằng Khăn Sặc Sỡ có một con dao, nhưng dao thì chẳng nước mẹ gì khi phải đối đầu với tiểu liên và áo giáp chống đạn. Cả đội để mặc cho thằng nhóc giữ con dao của nó. Nhưng khi cả đội Charlie tiếp tục tiến, Cal Plummer vẫn phải quay lưng lại đi giật lùi, khẩu MP-5 lăm lăm chĩa vào nhà doanh nghiệp trẻ trong con hẻm, chỉ là để đề phòng cho chắc ăn.

Thằng Khăn Sặc Sỡ gọi với theo Web. Nó nói gì đó đại loại là thán phục khẩu súng của anh và đề nghị mua lại. Nó sẽ trả cho anh rất hậu hĩnh. Nó hét toáng lên như thế, và rồi nói rằng nó sẽ dùng khẩu súng để bắn chết Web và tất cả thành viên trong đội. HA-HA! Web liếc lên các mái nhà, nơi anh biết là các thành viên của đội Whiskey và đội X quang đã triển khai vào các vị trí bắn tỉa, đầu ngắm của mỗi khẩu súng đã dính chặt vào sọ của những thằng mất dạy này. Những xạ thủ bắn tỉa bao giờ cũng là bạn thân nhất của Web. Anh biết rất rõ họ thực hiện công việc như thế nào vì bản thân anh cũng đã là một xạ thủ bắn tỉa suốt bao năm liền.

Đã có thời Web phải nằm bẹp hàng tháng trời trong những đầm lầy ẩm ướt, chung sống với lũ rắn khốn khiếp bò trườn cả lên người. Hoặc không thì lại nằm kẹp giữa một khe núi gió thổi cắt da cắt thịt, báng súng bọc da áp chặt lên má, căng mắt theo dõi mục tiêu qua kính ngắm, vừa phải yểm trợ vừa hướng dẫn cho đội đột kích. Thời gian làm xạ thủ bắn tỉa đã giúp anh phát triển nhiều kỹ năng quan trọng, trong đó phải kể đến cách đi tiểu thật khẽ vào một cái chai. Những bài học khác là: sắp xếp các gói thức ăn theo thứ tự để ngay cả trong đêm đen như mực anh cũng vẫn có thể tự nạp năng lượng; bố trí đạn thật hợp lý để nạp lại thật nhanh; tự ép mình tuân thủ một chế độ nghiêm ngặt như trong quân đội để giữ lấy cái mạng còm. Chỉ có điều Web không hiểu những kỹ năng đó liệu có giúp gì được anh nếu phải chuyển sang một cuộc sống dân sự yên lành.

Cuộc sống của một xạ thủ bắn tỉa luôn phải cân bằng giữa thái cực này với thái cực khác. Bạn cần chiếm lĩnh vị trí bắn tốt nhất nhưng lại phải đảm bảo kín đáo nhất, và nhiều khi hai tiêu chí này mâu thuẫn với nhau hoàn toàn. Đơn giản là bạn phải xoay xở trong khả năng cao nhất có thể. Nhiều giờ, nhiều ngày, nhiều tuần, thậm chí là nhiều tháng nằm bẹp một chỗ, không làm gì đến mức ươn người, tinh thần xuống đến mức thấp nhất, để rồi chợt bùng lên khi tình huống đối đầu nổ ra, đạn vãi như mưa, đến hoa cả mắt, và trong những hoàn cảnh như vậy việc nhầm lẫn hoàn toàn có thể xảy ra. Mỗi quyết định nổ súng có nghĩa là sẽ có người mất mạng, và bạn không bao giờ biết chắc liệu cái chết của chính mình có là một nghiệm trong phương trình hay

không.

Lúc nào Web cũng có thể mường tượng lại những hình ảnh đó chỉ trong chớp mắt, rõ ràng như chúng mới chỉ diễn ra ngày hôm qua. Cả kẹp đạn năm viên luôn sẵn sàng trong băng đạn có lò xo đẩy chờ đến lúc được xuyên thẳng vào kẻ thù với tốc độ nhanh gấp đôi ánh sáng chỉ cần Web ấn chiếc cò súng cực nhạy của mình. Chỉ có người xâm nhập vào phạm vi kiểm soát của anh là Web sẽ nổ súng và thế là một con người bỗng chốc biến thành một cái xác nằm còng queo trên mặt đất. Tuy nhiên những phát bắn quan trọng nhất mà Web từng có lại là những phát đạn mà anh chưa hề bắn. Nói tóm lại, bắn tỉa là công việc như thế đấy. Không phải công việc dành cho những kẻ nhát gan, những kẻ ngu ngốc, và thậm chí là cả những kẻ chỉ thông minh ở mức bình thường.

Web thầm cảm ơn những anh bạn bắn tỉa chiếm lĩnh ở phía trên và xộc thẳng về cuối hẻm.

Tiếp theo, họ nhìn thấy một đứa trẻ, có lẽ chỉ khoảng chín mười tuổi gì đó, ngồi trên một ụ bê tông, chẳng áo xống gì sất, xung quanh chăng thấy người lớn nào cả. Cơn bão sắp đến đã làm nhiệt độ trong nhiệt kế giảm ít nhất là 6 độ C, và cột thủy ngân vẫn tiếp tục xuống nữa. Vậy mà thằng bé vẫn trần như nhộng. Chẳng biết đã bao giờ nó có áo mặc chưa?

Web tự hỏi. Anh đã chứng kiến quá nhiều cảnh đời trẻ thơ cơ cực. Anh không tự coi mình là kẻ yếm thế, mà là một người thực tế. Anh thấy xót xa cho những sinh linh bé nhỏ, nhưng anh cũng chẳng thể giúp chúng điều gì. Đó là chưa kể thời buổi này khi khắp nơi đều đầy rẫy những mối đe dọa tiềm ẩn, vì vậy Web vẫn phải cảnh giác lướt khắp người thằng bé từ đầu đến chân, để xem có vũ khí nào không. Thật may mắn là không có gì; Web đâu có thích thú gì việc phải bắn một đứa trẻ.

Thằng bé nhìn thẳng vào mắt anh. Dưới vầng sáng hắt ra từ một chiếc cột đèn không hiểu sao còn chưa bị bắn vỡ, gương mặt thằng bé hiện lên cực kỳ sống động. Web nhìn rõ cơ thể gày gò của nó, vai và cánh tay rắn đanh bọc quanh hai bên xương sườn dô ra, trông như một cái cây đùn vỏ dầy sần sùi quanh một vết thương. Ngang trán thằng bé là một vết sẹo do dao chém. Trên má trái của nó là một cái lỗ sâu hoắm nhăn nhúm và lồi lõm, dấu vết không lẫn vào đâu được của một viên đạn. Cái này thì Web biết chắc.

“Quỷ bắt mày xuống địa ngục đi,” thằng bé thốt lên bằng một giọng uể oải, rồi phá lên cười, hay nói đúng hơn là nó kêu khành khạch. Câu rủa và tiếng cười ma quái của thằng bé làm Web thấy choáng váng như sấm nổ bên tai, không hiểu sao anh cứ thấy sởn cả gai ốc. Anh đã gặp nhiều thằng nhóc thuộc loại hết thuốc chữa giống nó, chúng ở khắp mọi nơi quanh đây, nhưng vẫn có điều gì đó bất nhẫn trong đầu mà anh không sao hiểu được. Có lẽ anh đã làm công việc này quá lâu chăng, và đây lại hoàn toàn không phải lúc để bắt đầu nghĩ về điều đó?

Ngón tay trỏ của Web băn khoăn đặt trên cò súng, anh nghiêm trang sải những bước dài về phía trước mặc dù trong thâm tâm phải cố gắng hết sức để gạt bỏ hình ảnh thằng bé quái đản ra khỏi đầu. Web là một người chắc lẳn, không phải dạng vai u, thịt bắp, nhưng bù lại anh có hai cánh tay rất dài, những ngón tay khỏe mạnh, và đôi vai rộng trông rất vững chãi. Và cho đến lúc

này Web vẫn là người nhanh nhất trong đội và cũng là người có khả năng chịu đựng bền bỉ nhất. Anh có thể chạy những chặng tiếp sức l0km suốt cả ngày. Tốc độ và sự bền bỉ của anh lúc nào cũng vượt trội so với những người chỉ có cơ bắp bắt mắt. Xét cho cùng thì cơ bắp hay mỡ cũng đều bị đạn xuyên thủng dễ dàng. Nhưng tất nhiên là đầu đạn chì không thể làm bạn đau nếu bạn không để nó bắn trúng mình.

Hầu hết mọi người đều miêu tả Web London, với đôi vai rộng và chiều cao 1m90, là một người cao lớn. Nhưng thường thì mọi người chỉ chú ý đến phía mặt bên trái của anh, hay đúng hơn là những gì còn lại của phía mặt bên đó. Web phải bất đắc dĩ chấp nhận rằng quả thật ngày nay y học có thể làm được những điều kỳ diệu: các bác sĩ đã tái tạo lại phần xương gò má và cái mặt nát bấy của anh phía bên phải. Nếu không nhìn kỹ sẽ rất khó nhận ra vết thương khoét sâu hoắm, xương gò má nhô hơi cao, và vết ghép còn lờ mờ của những mảnh xương, thịt mới cấy vào. Đẹp lắm, ai cũng bảo vậy, tất nhiên là trừ Web.

Đến cuối con hẻm, họ dừng lại một lần nữa, tất cả đều khom người thật thấp. Sát bên cạnh Web là Teddy Riner, qua thiết bị radio Motorola không dây của mình, Riner liên lạc với TOC, báo cáo cho họ biết đội Charlie đã đến vị trí màu vàng và xin phép chuyển sang màu xanh lục - "vị trí khủng hoảng" của mục tiêu, trong trường hợp này đơn giản đó chỉ là tên gọi khác của cánh cửa trước. Web giữ khẩu SR75 bằng một tay, tay kia lần xuống báng khẩu súng ngắn 45 cũng là hàng thửa riêng, đeo gọn ghẽ bên đùi phải. Anh còn một khẩu nữa giống hệt như vậy đeo trên miếng gốm hộ tâm che giữa ngực. Và anh cũng chạm cả vào khẩu đó trong nghi thức tâm linh trước khi tấn công của mình.

Web nhắm mắt và hình dung những gì sắp diễn ra trong vòng một phút nữa. Họ sẽ cơ động sát cửa trước. Davies sẽ đến trước và đứng giữa đội hình để cài mìn. Các tay súng sẽ cầm lăm lăm lựu đạn mù ở tay không thuận. Chốt an toàn của những khẩu tiểu liên đã được mở ra, những ngón tay thả lòng đặt sẵn trên cò súng, sẵn sàng nã đạn. Davies sẽ tháo chốt an toàn trên hộp điều khiển và kiểm tra lại dây dẫn đến kíp nổ nối với khối thuốc phá, rà soát xem còn trục trặc nào không và hy vọng mọi chuyện đều trơn tru. Riner sẽ liên lạc với TOC những từ chuyên biệt: "Charlie đã ở vị trí xanh lục." Bao giờ cũng vậy, TOC sẽ trả lời, "Sẵn sàng, tôi đang kiểm soát." Câu trả lời đó lần nào cũng làm Web bực bội, bởi không hiểu làm thế nào một thằng cha quái quỷ ở đâu đó lại kiểm soát được những gì họ làm ở đây?

Trong suốt sự nghiệp của mình, Web chưa bao giờ nghe thấy TOC chạm đến mốc cuối cùng của mỗi lần đếm ngược. Sau tiếng đếm đến "hai", những tay bắn tỉa sẽ đồng loạt nổ súng vào mục tiêu, một loạt súng cỡ 308 nã đạn cùng lúc chẳng tạo nên âm thanh ấn tượng nào. Nhưng rồi quả mìn đột kích sẽ nổ bùm trước khi TOC kịp nói "một" và trong cơn cuồng phong khủng khiếp cao tần đó dường như ý nghĩ trong đầu ta cũng bị thổi bay. Thực ra nếu bạn nghe được TOC đếm ngược đến tận cùng thì tức là bạn đã gặp rắc rối to rồi, vì điều đó cũng đồng nghĩa với việc bộc phá đột kích có trục trặc không nổ được. Và như thế thì quả là một điềm cực gở cho công việc gày hôm đó.

Khi khối bộc phá đã phá toang cửa trước. Web và đội của mình sẽ thâm nhập vào mục tiêu, ném lựu đạn mù. Đây quả là tên gọi phù hợp cho thứ vũ khí này, vì bất kỳ ai mở mắt khi nó nổ

chắc chắn sẽ bị mù, ít nhất là trong một thời gian dài, còn tiếng nổ khủng khiếp của nó cũng làm nạn nhân thủng màng nhĩ. Nếu trong quá trình đột kích, họ tiếp tục gặp phải những cánh cửa bị khóa chặt thì chắc chắn là ổ khóa của chúng cũng sẽ bị khuất phục sau vài phát đạn cối thô bạo của Davies, cùng lắm thì lại phải dùng một quả mìn dán - trông giống như một miếng cao su dẻo nhưng chứa đầy thuốc nổ C4 mà không cánh cửa nào chịu nổi. Họ sẽ triển khai cơ động như được lập trình sẵn, tập trung vào người và vũ khí phát hiện trên đường đột kích, nổ súng thật chính xác, tư duy như người ta chơi cờ. Việc liên lạc sẽ được thực hiện qua tiếp xúc trực tiếp. Tập kích điểm nóng, xác định vị trí giam giữ con tin, đưa họ ra ngoài nhanh chóng và an toàn. Điều duy nhất bạn không được nghĩ đến là cái chết. Ý nghĩ tiêu cực đó lấy đi quá nhiều sức lực và thời gian cần thiết cho nhiệm vụ, và nhất là nó sẽ làm tiêu tan những bản năng và kỷ luật đã ăn sâu vào máu thịt của một người từng làm đi làm lại kiểu công việc nguy hiểm như thế này.

Theo những nguồn tin tình báo đáng tin cậy thì tòa nhà mà họ đang đột kích, tập trung toàn bộ những trùm tài chính của một đường dây ma túy lớn có tổng hành dinh ở thành phố thủ đô này. Trong mẻ lưới béo bở tối nay còn có cả những tay kế toán và chủ ngân hàng bự nhất, những nhân chứng cực kỳ giá trị của chính phủ nếu Web và đồng đội có thể đưa họ ra ngoài an toàn. Được như thế, các cơ quan chính phủ sẽ có bằng chứng để tấn công những nhân vật chóp bu và thế lực nhất từ nhiều phía.

Ngay cả những tay trùm ma túy cũng phải kiêng sợ một đòn tấn công trực diện của IRS (Cục Thuế thu nhập nội bộ). Vì nói cho đúng thì làm gì có tay trùm nào tự giác nộp thuế cho chú Sam? Đó là lý do đội của Web được triệu đến. Họ là những chuyên gia giết những người cần giết, nhưng cũng giỏi không kém trong việc giữ mạng sống cho những người cần sống. Ít nhất thì cũng là cho đến khi những cái lưỡi này đặt tay lên Kinh thánh tuyên thệ, chịu đứng ra làm chứng trước tòa và giúp chính phủ tống những  tay trùm vào nhà đá bóc vài chục cuốn lịch .

Sau khi TOC ra mệnh lệnh xong, quy trình đếm ngược sẽ bắt đầu : “Năm, bốn, ba, hai…”

Web mở choàng mắt, trấn tĩnh lại. Anh đã sẵn sàng. Mạch đập lúc này là sáu mươi tư; Web biết chắc là như thế. *OK, các chàng trai, sẵn sàng dọn dẹp nào*. Trong tai nghe của anh lại vang lên tiếng của TOC lần nữa, đồng ý cho cả đội tiếp cận cửa trước.

Và đúng lúc đó Web London chợt tê cứng người. Cả đội của anh bật dậy khỏi vị trí ẩn nấp và lao vào vùng màu xanh lục, khu vực khủng hoảng, còn Web thì không. Dường như chân và tay của anh không còn là một phần cơ thể của chính anh nữa, giống như ta ngủ quên, nằm đè lên tay mình và khi tỉnh dậy thì thấy cả cánh tay tê dại không còn cảm giác. Hoàn toàn không phải vì khiếp sợ hay căng thẳng quá mức; đây là công việc mà Web đã làm quá lâu rồi. Vậy mà anh chỉ có thể đờ người nhìn cả đội Charlie lao vào mục tiêu. Khoảnh sân đã được xác định là khu vực nguy hiểm duy nhất trước khi tiếp cận địa điểm khủng hoảng, và cả đội đồng loạt tăng tốc, canh chừng tất cả các phía xem có bất kỳ dấu hiệu kháng cự nào không. Không có ai trong đội nhận ra rằng Web tụt lại sau.

Mồ hôi túa khắp người, tất cả các cơ bắp căng lên cưỡng lại thế lực bí hiểm nào đó đang ghì

chúng xuống, Web chậm rãi đứng dậy được và loạng choạng về phía trước vài bước. Tay chân anh nặng như chì, cả người bừng bừng như bốc hỏa, đầu chỉ chực nổ tung, anh cố lảo đảo thêm một chút, đến sát mép sân, trước khi ngã sấp về phía trước, mặt đập thẳng xuống đất trong khi cả đội vẫn lao thẳng về phía cửa.

Anh chỉ kịp hé mắt lên để nhận ra đội Charlie vẫn đang lao rất nhanh, mục tiêu đã ở trước mặt, như đang cầu xin, mời gọi họ đến. Chỉ năm giây nữa là cả đội sẽ phát hỏa. Và đó là năm giây sẽ thay đổi cuộc đời Web London mãi mãi.

## CHƯƠNG 2

Teddy Riner là người đầu tiên gục xuống. Mất hai giây anh mới đổ hẳn xuống đất, nhưng thực ra anh đã chết được một giây rồi. Phía bên kia Cal Plummer đổ sập xuống như bị một lưỡi rìu khổng lồ đốn ngang thân. Trước ánh mắt tuyệt vọng của Web, lần lượt từng thành viên lực lưỡng của đội, cùng cả bộ áo giáp Kevlar và súng ống nặng trịch trên mình đổ sập xuống, máu thịt bắn tung tóe, và rồi là chấm hết. Không thể tin nổi là những người tốt lại có thể chết dễ dàng đến thế.

Trước khi những loạt đạn bắt đầu nổ đinh tai. Web đã ngã đè lên khẩu súng của mình, nó nằm kẹt cứng dưới người anh. Web không sao thở được; chiếc áo giáp và súng ống bên dưới đang đè cứng cơ hoành của anh. Trên mặt anh có gì đó lầy nhầy. Anh không biết, nhưng đó chính là một phần của Teddy Riner - một viên đạn cỡ quái thú đã xé toang áo giáp của Riner và bắn tung phần cơ thể của anh về chỗ Web, người ở phía sau cùng của đội, và thật trớ trêu, cũng là người cuối cùng còn sống.

Web vẫn có cảm giác như tê liệt hoàn toàn, tất cả các cơ bắp của anh đều không nhúc nhích đáp lại những lời cầu xin từ bộ não. Chẳng lẽ anh đã bị đột quỵ ở cái tuổi 37 sung sức? Rồi đột nhiên tiếng súng nổ chát chúa làm đầu tỉnh táo hẳn lên, cảm giác cuối cùng cũng quay lại với tay và chân, anh gượng giơ tay lên tháo mặt nạ và lăn người qua một bên. Anh thở hắt ra và rên

lên một tiếng nhẹ nhõm. Giờ thì Web đang nằm ngửa mặt lên trời. Trước mắt anh là những ánh chớp giật loang loáng mặc dù tiếng súng nổ chát chúa bên tai đã át hẳn cả tiếng sấm ầm ì xa xa.

Bất giác anh nảy ra một ý muốn rất sôi sục và điên rồ là giơ tay lên không trung, giữa những luồng đạn veo véo lướt qua mặt. có lẽ chỉ là để chắc chắn rằng thực sự là những viên đạn đang xé toang không khí sát người anh, giống như một đứa trẻ được nhắc nhủ là không được động vào bếp lò nóng đỏ, nhưng chính đó lại là điều duy nhất mà nó muốn làm.

Nhưng rồi anh cũng kiềm chế được và lần tay xuống thắt lưng, tháo khuy cài của một chiếc túi đeo bên sườn, rồi lấy ra chiếc kính nhìn đêm tầm nhiệt của mình (TI - Thermal Imager). Ngay cả trong đêm đen như mực, một chiếc TI cũng có thể giúp người sử dụng nhìn rõ mọi vật mà mắt thường không nhìn thấy, cơ chế hoạt động của nó dựa trên việc cảm thụ những năng lượng nhiệt tỏa ra từ bất kỳ thứ gì.  Mặc dù không nhìn rõ, nhưng với chiếc TI đeo trên mắt, Web có thế cảm nhận chính xác những luồng đạn lửa chiu chíu rít xung quanh mình.

Anh cũng xác định được rằng làn hỏa lực dầy đặc này được bắn ra từ hai hướng tách biệt: tòa nhà chung cư ngay trước mặt và khu nhà xập xệ liền kề bên phải. Qua chiếc kính TI, anh căng mắt quan sát tòa nhà thứ hai, nhưng chẳng trông thấy gì ngoài những ô kính vỡ nham nhở. Và rồi Web nhận ra một điều làm người anh còn cứng đờ hơn trước. Những ánh lửa đầu nóng kia đang khạc ra đồng loạt từ mỗi ô cửa sổ vỡ nát. Chúng di chuyển qua những khe hở, ngừng trong giây lát rồi quay lại, để rồi những cầu vồng đạn lửa phối hợp rất nhịp nhàng, chặt chẽ, lại tiếp tục vang lên chát chúa.

Loạt đạn mới vừa bắt đầu, Web lật người nằm sấp xuống và chăm chú quan sát tòa nhà mục tiêu ban đầu trước mặt anh. Ở tầng thấp của tòa nhà này cũng có một hàng cửa sổ. Và cũng từ đây lại khạc ra những loạt đạn rất đều, phối hợp nhịp nhàng, kín đặc. Đến lúc này Web có thể nhận ra nòng thép dài của những khẩu súng máy. Qua ống kính nhìn đêm những nòng súng hiện lên một màu đỏ quạch khi mà thép đã bị nung nóng đỏ như sắp chảy ra. Mặc dù vậy, trong kính của anh không hề hiện lên một bóng người nào, vì nếu như chỉ cần có bất kỳ tên nào hiện ra trong khu vực đó là Web hoàn toàn có thể bắn vỡ sọ hắn ngay. Anh biết chắc là mình đang phải đối mặt với một hỏa điểm được điều khiển từ xa. Giờ đây thì Web mới đau đớn nhận ra rằng đội của anh đã bị "cài", bị phục kích, trong khi kẻ thù không hề sứt mẻ một mạng nào.

Những đầu đạn đập chan chát vào tường gạch nằm phía sau và bên phải của Web, anh cảm thấy rõ những mảnh đạn sắc lẻm văng ra, rơi khắp xung quanh, như những giọt nước mưa bằng thép nặng trịch. Hơn chục lần những viên đạn bắn văng ra đã đập vào tấm áo giáp Kevlar của Web. Nhưng tốc độ và sức hủy diệt của chúng đã suy giảm gần hết. Web ép sát phần chân và hai tay không được bảo vệ của mình xuống nền bê tông.

Nhưng thực ra ngay cả chiếc áo giáo Kevlar cũng không chịu nổi một phát bắn trực diện, vì chắc chắn là những khẩu súng máy này đang dùng loại đạn cỡ 0.50 ([5]), mỗi viên dài bằng cả con dao phết bơ, và có lẽ đều là đạn xuyên giáp. Web có thể suy ra như vậy, căn cứ vào những tiếng rít xé gió với tốc độ siêu thanh và chớp lửa phụt ra từ đầu nòng. Và nhất là vệt khói của loại đạn cỡ 0.50 thì không thể lẫn vào đâu được. Thậm chí có lẽ bạn cảm thấy tiếng đạn rít

trước khi nghe thấy nó nổ - chỉ tiếng đạn rít không thôi cũng đủ làm người ta sởn hết cả gai ốc, dựng tóc gáy - giống như khi ta nghe thấy tiếng sét rét rét trước một đòn khủng khiếp.

Web thét gọi tên đồng đội, lần lượt từng người một. Không một tiếng trả lời. Không một bóng người cử động. Không một tiếng rên. Không có bất kỳ động tĩnh nào chứng tỏ cuộc sống còn tồn tại ở đâu đó. Nhưng Web vẫn tuyệt vọng gọi tên họ hết lần này đến lần khác như một kiểu điểm danh điên rồ. Khắp xung quanh nơi Web nằm, những thùng rác nổ bụp bụp, kính vỡ vụn, tường gạch rơi lả tả như những dòng sông hung tợn đang bào mòn hai bên bờ đất. Đây chẳng khác gì bờ biển Normandy ([6]), hay nói đúng hơn là Cuộc đột kích của tướng Pickett ([7]), Và Web đã nướng sạch đội quân anh có trong tay. Cả con hẻm không còn bóng dáng một con chuột nào sau trận thảm sát. Khoảng sân đã sạch trơn lũ gặm nhấm bẩn thỉu vốn nhung nhúc khắp nơi trước kia. Có lẽ không vị thanh tra y tế nào của thành phố có thể làm tốt hơn loạt đạn 0.50 bắn xối xả đêm hôm đó. Web không muốn chết, nhưng mỗi lần nhìn vào những thân xác nát bấy của đồng đội, một phần trong con người anh cũng muốn đi theo họ.

Họ là một gia đình luôn chiến đấu và sống chết bên nhau. Đó là giá trị mà Web luôn tin tưởng. Chân anh như chỉ chực bật dậy và lao thẳng vào chốn vĩnh cửu đó cùng những người bạn của mình; nhưng có điều gì đó mạnh mẽ hơn đã giữ anh nằm sát xuống. Chết có nghĩa là đầu hàng. Đầu hàng có nghĩa là anh đã để đồng đội của mình hy sinh vô ích.

Sao vẫn chưa thấy hai đội X quang và Whiskey đâu cả? Tại sao họ không tụt xuống yểm trợ cho đội Charlie? Những tay bắn tỉa trên các tòa nhà trông xuống khoảnh sân không thể leo xuống mà không bị băm nát bởi những loạt súng máy bắn dầy đặc, nhưng vẫn còn những tay bắn tỉa khác trên mái các tòa nhà nằm dọc con hẻm mà đội Charlie đã đi qua. Họ có thể trượt xuống. Nhưng liệu TOC có bật đèn xanh cho họ không? Có thể là không, nhất là nếu TOC không biết chuyện gì đang diễn ra. Mà làm sao họ biết được chứ? Thậm chí chính Web nằm bẹp ở đây mà cũng còn không hiểu chuyện quái quỷ gì đang xảy ra nữa. Nhưng anh cũng không thể nào cứ nằm đây mà chờ đợi TOC ra quyết định cho đến khi một viên đạn lạc nào đó dọn sạch sẽ cả đội Charlie. Trong lòng anh chợt dấy lên một cảm giác sợ hãi đến mụ mẫm người. Bất chấp đã trải qua biết bao năm tháng huấn luyện và thử thách nghiệt ngã chỉ để cảm giác sợ hãi yếu ớt đó bị xóa sạch ra khỏi tâm khảm của những người như anh. Hành động, anh cần phải làm gì đó lúc này.

Radio gắn tai đã bắn đi đâu mất, Web lần tay tháo chiếc bộ đàm Motorola đeo trên khóa vai. Anh nhấn nút, hét vào máy, “HR ([8]) 14 gọi TOC, HR 14 gọi TOC.” Không có tiếng trả lời. Anh chuyển qua tần số dự phòng rồi lại chuyển tiếp sang tần số chung. Vẫn không có gì. Web nhìn kỹ lại chiếc bộ đàm và hoàn toàn tuyệt vọng. Toàn bề mặt phía trước của chiếc máy đã vỡ nát, chắc là vì anh đã ngã đè lên trên. Web trườn đến bên xác Cal Plummer. Đúng lúc anh đang định tháo chiếc máy radio hai chiều của Plummer thì có gì đó bắn mạnh vào tay anh khiến Web phải rụt tay lại. Chỉ là một viên đạn nảy từ tường ra; một phát đạn bắn thẳng thì tay Web đã nát bét rồi. Anh bình tĩnh đếm lại, vẫn còn nguyên cả năm ngón trên bàn tay, cảm giác đau nhói làm anh muốn chiến đấu, muốn giành giật lại sự sống, và hơn hết là muốn sống để trả thù bất kỳ kẻ nào đứng đằng sau chuyện này, mặc dù trong thời điểm hiện tại Web coi như đã hết võ.

Lần đầu tiên trong đời, Web phải tự hỏi liệu có phải anh đang phải đối mặt với đối thủ hơn hẳn mình không. Web biết rằng nếu ngừng suy nghĩ, anh sẽ phát điên, sẽ đứng bật dậy bắn vung vãi và dính đạn một cách lãng xẹt. Anh cố gắng tập trung suy nghĩ về tình huống chiến thuật lúc này. Anh đang mắc kẹt trong một khu vực chết, hai bên là hai ụ súng máy bắn chéo cánh sẻ, tạo thành một góc chết chín mươi độ, và nhất là không thấy bóng dáng kẻ thù nào cho anh khống chế. Được rồi, tình huống chiến thuật trước mặt là như vậy. Nào, bây giờ anh phải làm cái chó chết gì đi chứ! Trong điều lệnh tác chiến phần này nằm ở chương nào nhỉ? Hình như là ở chương *"Mày tiêu rồi"* thì phải?

Lạy Chúa, những tràng súng máy thật đinh tai, nhức óc. Anh thậm chí còn không nghe được tiếng tim mình đập nữa. Ngực Web như bị đè nặng, hơi thở hổn hển, dứt quãng. Đội Whishkey và X quang chết dẫm đâu rồi? Còn đội Hotel nữa? Chẳng lẽ họ không thể chạy nhanh hơn được sao? Nhưng họ cũng làm gì được chứ? Họ chỉ được huấn luyện để giết người, cả ở tầm xa lẫn tầm gần. Anh gào lên tức tưởi, "Chẳng có cái quái gì cho các người bắn đâu ? "

Cằm ép sát xuống ngực, Web sững sờ trông thấy thằng bé, chính là thằng bé cởi trần ngồi trên ụ bê tông. Hai tay bịt chặt tai, thằng nhóc đang men sát góc tường, dọc theo con hẻm mà Web và cả đội đã cơ động vào. Nếu tiến sâu hơn vào trong sân, Web biết chắc thằng nhóc sẽ sớm phải nằm trong một cái túi đựng xác - mà có lẽ là phải hai túi mới đủ vì những viên đạn cỡ 0.50 kiểu gì cũng cắt cơ thể gày gò của nó ra làm hai.

Thằng bé tiến thêm một bước, gần sát mép tường gạch và sắp bước vào sân. Có thể nó đang định đến giúp. Có thể nó đang chờ cho đến khi tắt tiếng súng để lao vào hôi của, đồ đạc, tư trang, thậm chí cả súng ống của người chết để mang ra rao bán lại trên phố. Cũng có thể nó chỉ đang tò mò. Web không biết mà cũng chẳng quan tâm.

Những khẩu súng bỗng ngưng bặt, cả khoảng sân lặng như tờ. Thằng bé tiến thêm một bước. Web hét lên. Thằng bé đứng sững lại, sợ cứng người, tất nhiên là nó không thể tin được là người chết lại đang quát người sống. Web giơ tay lên vẫy, quát thằng bé lùi lại, nhưng đúng lúc đó tiếng súng lại tiếp tục vang lên chát chúa, át đi lời cảnh báo của anh. Web áp sát bụng xuống mặt nền bê tông, trườn đi giữa làn đạn bỏng rát, luôn miệng gào đến khản cổ . "Lùi lại ! Quay lại !" Thằng bé không hề có vẻ gì là chùn bước. Web cố gắng để mắt đến mỗi cử động của nó, nhưng quả thật đó là việc hết sức khó khăn khi người ta đang phải bò sát bụng xuống đất, vì chỉ cần ngẩng đầu lên vài cm nữa thôi là cái đầu của anh cũng đi tong. Cuối cùng thì thằng bé cũng làm cái điều mà Web nghĩ nó sẽ làm: nó thụp người lùi lại. Web bò nhanh hơn. Thằng bé quay người chạy và Web lại phải hét lên ngăn nó đứng lại. Thật khó tin là nó đứng lại ngay. Web cũng đã bò ra sát mép con hẻm. Anh cần phải cố gắng khẩn trương hơn, vì lúc này bắt đầu xuất hiện một yếu tố nguy hiểm khác đối với thằng bé. Trong những khoảnh khắc yên lặng cuối cùng trước khi bắt đầu loạt đạn mới, Web đã nghe thấy tiếng bước chân chạy rầm rập và tiếng quát tháo ra mệnh lệnh từ phía xa vẳng lại. Họ đang đến. Web nghĩ bụng chắc là tất cả đều đang đến: đội Hotel và những tay bắn tỉa cùng cả đơn vị dự bị mà TOC luôn giữ lại cho những tình huống khẩn cấp. Mẹ kiếp, trường hợp này mà không được coi là khẩn cấp thì còn gì nữa.

Vâng, vậy ra họ đang hối hả đến để giải cứu bọn này đây, hoặc đúng ra họ có tưởng là vậy.

Điều họ thực sự đang làm lúc này là lao đầu vào giữa mũi súng của kẻ thù mà hoàn toàn không có chút thông tin tình báo nào.

Vấn đề là thằng nhóc cũng nghe thấy tiếng họ đang tới. Web có thể thấy là thằng nhóc biết đích xác những người sắp tới là ai và như thế nào, giống như một chiến binh da đỏ đi tiền trạm đang hít hít dấu vết trên mặt đất và rút ra vị trí chính xác của một đàn trâu rừng khổng lồ. Thằng bé đang cảm thấy bị mắc kẹt, và đúng là như vậy. Web biết là một thằng nhóc đường phố như nó mà bị nhìn thấy quanh những người như Web thì coi như đã lĩnh án tử hình. Bọn kia thế nào cũng nghĩ nó là thằng phản bội và sớm muộn nó sẽ nhận phần thưởng là được phơi xác trong một góc rừng.

Thằng bé co rúm người lại, bối rối nhìn về phía sau, nơi Web đang bò mỗi lúc một nhanh hơn. Web đã rơi mất quá nửa vũ khí trang bị khi phải trườn lên mặt bê tông thô ráp, giống như một con rắn nặng 90 cân đang giẫy giụa. Anh có thể cảm nhận rõ máu đang túa ra từ hơn chục vết trầy xước trên chân, tay và mặt. Tay trái đau buốt như thể hàng nghìn con ong vò vẽ đang liên hoan trên đó. Tấm áo giáp lúc này nặng khủng khiếp, cơ thể anh co rúm lại vì đau mỗi lần cử động chân tay. Tất nhiên là Web có thể bỏ lại khẩu súng cho dễ bò, nhưng anh vẫn cần đến nó. Không, không bao giờ có chuyện Web bỏ lại khẩu SR75 chết tiệt của anh.

Web biết thằng bé định làm gì. Dù đường rút lui đã bị cắt. nó vẫn sẽ lao thẳng về phía đó, vọt qua khoảng sân và lẩn vào một trong những tòa nhà ở phía bên kia. Thằng nhóc nghe rõ tiếng đạn ni chiu chíu giống như Web. Nhưng nó không thể nào nhìn thấy những đường đạn nóng đỏ trong đêm. Và Web biết thằng nhóc sẽ liều mạng thử.

Thằng bé nhảy vọt ra khỏi góc tường, và đúng lúc đó Web chồm lên ôm choàng ngang bụng rồi đè vật nó xuống. Thằng nhóc vùng vẫy đạp Web; hai nắm tay xương xẩu của nó đấm bình bịch lên mặt và ngực anh.

Web nhịn đau giữ chặt nó trong hai cánh tay dài của mình. Anh kéo thằng bé lùi sâu hơn vào trong hẻm. Phần tay của chiếc áo giáp Kevlar càng lúc càng trở nên vướng víu, nhưng cuối cùng thì thằng nhóc cũng ngừng quẫy đạp và nhìn thẳng vào Web. “Cháu không làm gì hết. Thả cháu ra !” “Cháu mà chạy ra ngoài kia là mất mạng ngay!” Web quát lên cố át tiếng đạn súng máy nổ đinh tai. Anh giơ bàn tay đầy máu của mình ra.

“Chú mặc áo giáp chống đạn đây mà còn không chịu được nữa là. Cháu bị đạn chém làm đôi cho mà xem.”

Thằng bé có vẻ bình tĩnh lại và chăm chú nhìn những vết thương của Web. Anh lôi nó ra xa hơn khỏi khoảng sân và những khẩu súng máy khủng khiếp. Giờ thì ít nhất họ cũng có thể nói chuyện mà không phải hét lên. Chẳng hiểu sao, bất giác Web đưa tay lên sờ vào vết thương sâu hoắm trên má thằng bé. “Cháu gặp may một lần rồi,” Web nói. Thằng bé gầm ghè chửi gì đó và vùng ra khỏi tay Web. Nó đứng bật dậy và nhanh như sóc, trong khi Web còn chưa kịp chớp mắt, nó đã quay người chạy lại về cuối hẻm. Web quát với theo, “Cháu mà ra đó trong đêm tối như thế này là cháu tiêu ngay. Chắc chắn họ sẽ bắn nát đầu cháu đấy.” Thằng nhóc đứng khựng

và quay đầu lại. Lần đầu tiên, ánh mắt của nó thực sự tập trung vào Web. Rồi nó lại càng mắt nhìn về phía khoảnh sân.

"Họ chết hết rồi à?" nó hỏi.

Web không trả lời, anh lặng lẽ giật khẩu súng to đùng của mình ra khỏi vai. Thằng bé giật mình lùi lại khi nhìn rõ thứ vũ khí đáng sợ đó.

"Mẹ.kiếp, chú định làm gì đấy?"

"Ở nguyên chỗ này, nằm thấp xuống," Web nói. Anh khom người quay lại sân. Lúc này tiếng còi đã rú inh ỏi khắp nơi. Vậy là đội thiết giáp đang đến, quá muộn, lần nào cũng vậy. Điều khôn ngoan nhất lúc này là không làm gì hết. Nhưng không thể để yên thế này được. Web còn một việc phải hoàn thành. Anh xé ra một tờ giấy từ quyển sổ nhỏ cài bên thắt lưng và nguệch ngoạc vài dòng. Rồi anh lột bỏ chiếc mũ vải lót anh vẫn đội dưới chiếc mũ sắt. "Đây," anh bảo thằng bé. "Đi chậm thôi, đừng có chạy, quay lại đầu hẻm nhé. Giơ chiếc mũ này lên cao và đưa mảnh giấy cho những người đang vào đây." Thằng bé cầm lấy hai thứ đồ anh đưa, những ngón tay dài và xương xẩu giữ chặt lấy chiếc mũ và mảnh giấy.

Web rút khẩu súng bắn pháo sáng ra khỏi bao và nạp đạn vào. "Sau khi chú bắn thì cháu đi nhé. Đi nào!" Web nhắc lại, "đừng có chạy."

Thằng nhóc cúi xuống nhìn mảnh giấy. Web cũng không biết là nó có biết chữ không. Ở những khu ổ chuột như thế này hiếm có chuyện trẻ em được hưởng một nền giáo dục cơ bản mà trẻ em ở đâu cũng có. "Tên cháu là gì?" Web hỏi. Bây giờ là lúc phải giúp thằng bé bình tĩnh hơn. Những người căng thẳng bao giờ cũng phạm sai lầm. Web biết chắc những lính đặc nhiệm đang tiến vào sẽ bắn tung xác bất kỳ ai lao về phía họ.

"Kevin," thằng bé trả lời. Vừa nói xong tên mình, đột nhiên trông nó giống hệt như bất kỳ đứa trẻ bình thường nào đang sợ hãi, và Web càng thấy ân hận khi yêu cầu nó làm công việc này.

"Được rồi, Kevin, chú là Web. Cứ làm theo lời chú bảo và cháu sẽ không sao hết. Hãy tin chú," anh nói, để rồi càng cảm thấy cắn rứt hơn.

Web chĩa thẳng khẩu súng bắn pháo hiệu lên trời, nhìn Kevin gật đầu khích lệ, và bóp cò. Phát pháo sáng sẽ là tín hiệu cảnh báo đầu tiên cho họ. Còn mảnh giấy mà Kevin cầm sẽ là lời cảnh báo thứ hai. Thằng bé bắt đầu bước, nhưng có vẻ là nó đang bước quá nhanh. "Đừng chạy," Web quát với theo. Anh quay lại khoảnh sân và gắn chiếc kính nhìn đêm của mình lên khe ngắm của khẩu súng, rồi đóng chốt.

Phát pháo sáng màu đỏ làm cả một khoảng trời như nhuộm máu, Web biết các đội đột kích và bắn tỉa sẽ phải dừng lại, đánh giá kỹ động thái mới phát sinh này. Thằng bé sẽ có thêm thời gian để bước lại gần hơn.

Kevin sẽ không chết, kiểu gì cũng không thể chết đêm nay. Đúng lúc đó, những khẩu súng máy dừng bặt trong giây lát, Web lao vọt ra khỏi con hẻm, lăn một vòng và hằm sấp xuống chuẩn bị tư thế bắn. Anh đưa khẩu súng lên trên, dựng giá hai chân của nó xuống, tỳ báng súng sát vào vai.

Ba ô cửa sổ ngay trước mặt là mục tiêu đầu tiên của anh. Bằng mắt thường anh cũng dễ dàng nhìn thấy những chớp lửa đầu nòng, nhưng chiếc kính tầm nhiệt còn giúp anh "nhìn" thấy đường nét chính của những khẩu súng máy nóng rực. Đó chính là mục tiêu mà anh cần hạ. Khẩu SR75 gầm lên và lần lượt từng ổ súng máy nối tiếp nhau nổ tung. Web nạp tiếp một băng đạn hai mươi viên, lấy lại đường ngắm và bóp cò, thêm bốn khẩu súng máy nữa cuối cùng cũng phải câm họng. Ổ súng máy cuối cùng vẫn còn đang khạc đạn trong khi Web trườn sâu về phía trước và tung thẳng một quả lựu đạn có sức công phá lớn vào họng nó. Sau đó là một khoảng im lặng cho đến khi Web trút sạch đạn từ hai khẩu súng ngắn 0.45 vào những ô cửa sổ giờ đã im phăng phắc, vỏ đạn bắn tung tóe như lính dù nhảy ra từ bụng máy bay. Sau khi bắn xong phát cuối cùng, Web gục người xuống, thở hổn hển. Người anh nóng ran như bị lửa đốt.

Rồi những đám mây hé ra, và mưa ào xuống xối xả. Anh ngoảnh lại và nhìn thấy một lính đột kích đang thận trọng men vào trong sân. Web cố gắng vẫy anh ta, nhưng cánh tay anh không còn nghe lệnh nữa; nó nằm thẳng đuỗn như một cánh tay gỗ bên sườn.

Web đau đớn nhìn những thi thể nát bấy của cả đội, những người bạn thân thiết của anh nằm rải rác trên nền bê tông ướt nước bóng loáng. Anh khuỵu gối, phủ phục xuống. Chỉ mình anh còn sống và Web cũng chẳng hề thấy vui vì điều đó. Điều cuối cùng mà Web London còn nhớ được trong cái đêm khủng khiếp ấy là khi anh đờ đẫn nhìn mồ hôi của mình nhỏ xuống, hòa vào những vũng nước mưa loang máu.

## CHƯƠNG 3

Randall Cove là người được trời phú cho vóc dáng cực kỳ lực lưỡng cùng những bản năng đường phố tinh quái được anh mài dũa ngày một sắc bén hơn sau hàng chục năm lăn lộn. Suốt mười bảy năm qua anh vẫn là một đặc vụ chìm của FBI. Anh đã từng thâm nhập được vào các băng nhóm buôn bán ma túy gốc Latin ở Los Angeles, những tổ chức tội phạm gốc Nam Mỹ dọc biên giới Mexico và Texas, và thậm chí là cả những siêu tổ chức của dân ma túy châu Âu dưới

mạn nam Florida. Hầu hết những điệp vụ của anh đều thành công vang dội, nhưng cái giá phải trả nhiều khi cũng không rẻ chút nào. Lúc này anh đang sử dụng một khẩu bán tự động cỡ 0.40 bắn đạn có đầu lõm - loại đầu đạn này sẽ vỡ ra thành nhiều mảnh nhỏ khi xuyên vào cơ thể, gây tổn thương bên trong và cuối cùng là một cái chết đau đớn; ấy là còn chưa kể đến một con dao găm có lưỡi răng cưa, có thể giúp anh xé toang động mạch chủ của đối phương chỉ trong chớp mắt. Randall Cove vẫn tự hào rằng anh là người chuyên nghiệp và đáng tin cậy trong công việc. Ngay lúc này không thiếu người không biết vẫn lên án anh là một tên tội phạm ghê tởm đáng phải ngồi bóc lịch cả đời trong nhà đá, hoặc tốt hơn hết là bị đưa lên ghế điện vì những tội ác khủng khiếp của mình. Cove biết lúc này anh đang gặp rắc rối nghiêm trọng và cũng nhận ra rằng anh là người duy nhất có thể giải thoát cho chính mình.

Cove cúi thấp người trong xe và theo dõi nhóm người kia bước vào xe của chúng và lái ra ngoài. Ngay khi chúng vừa lái qua, Cove ngồi dậy, chờ một lát rồi lặng lẽ bám theo. Anh kéo sụp chiếc mũ lưỡi trai trên quả đầu mới xén của mình, vĩnh biệt nhé, những lọn tóc dài lãng tử, nhưng cũng đến lúc rồi, anh đã quyết định là phải thế. Mấy chiếc xe phía trước dừng lại và Cove cũng phải đạp phanh. Khi nhìn thấy những tên kia bước ra khỏi xe, Cove vội rút chiếc máy ảnh từ trong balô ra và bấm lia lịa. Lát sau anh bỏ chiếc Nikon qua một bên, lấy ra chiếc ống nhòm hồng ngoại, và điều chỉnh độ phóng đại. Cove gật gù với chính mình và lần lượt điểm mặt từng tên một.

Anh hít thật sâu và thở ra nhẹ nhõm. Nhóm kia đã biến vào trong một toà nhà. Cove lặng lẽ ngồi chờ và nghĩ ngợi mông lung, bất giác cả cuộc đời anh từ trước đến giờ chợt hiện lên trong tâm trí như một cuốn phim tiểu sử. Hồi học đại học, Cove đã từng được xem là một phiên bản bự hơn, nhanh hơn cả Walter Payton ([9]); hồi còn chơi cho giải nghiệp dư các trường đại học toàn Mỹ, anh đã là một cầu thủ mà tất cả các đội bóng của giải NFL ([10]) đều sẵn sàng bỏ ra cả đống tiền để có được. Mọi chuyện đều tốt đẹp cho đến khi anh phải phẫu thuật vì đứt dây chằng cả hai đầu gối sau một chấn thương chết tiệt lúc đang thi đấu trận thuộc giải sát hạch hỗn hợp ([11]) . Tai nạn dở hơi này đã biến anh từ siêu nhân số một thành một tay chơi nghiệp dư tầm thường mà chẳng huấn luyện viên nào ở NFL thèm để ý. Vậy là giấc mơ hàng triệu đô la phút chốc tan tành mây khói và lối sống duy nhất mà anh biết cũng không còn. Anh sống dặt dẹo, bất cần đời vài năm, tìm kiếm sự thương hại của người đời, và tự thanh minh cho thất bại của mình, cứ như thế, cuộc đời anh đã tụt dốc không phanh đến nỗi hoàn toàn mất phương hướng, và đúng lúc đó anh đã gặp nàng. Cove vẫn luôn tin rằng vợ anh là sự can thiệp của Chúa, được cử xuống thế gian để cứu rỗi thân xác tàn tạ của anh khỏi sự lãng quên của số phận. Với sự giúp đỡ của nàng, anh đã lại đứng thẳng lên và thực hiện được giấc mơ bí mật của mình là trở thành một đặc vụ thực sự.

Anh đã bị bắn đi hết nơi này đến nơi khác trong Cục FBI. Đó là thời kỳ cơ hội dành cho những người da đen vẫn còn cực kỳ hạn chế. Cuối cùng thì người ta hầu như ép anh phải nhận công việc làm đặc vụ chìm về ma túy, vì cấp trên của anh đã bảo anh không thèm úp mở rằng hầu hết những "bọn xấu đều có cùng màu da như anh. Anh có thể đi lại ăn nói và hòa lẫn vào bọn chúng một cách dễ dàng. Mà thực sự thì anh cũng chẳng biết cãi thế nào. Công việc quá thừa nguy hiểm nên không còn thời gian mà buồn chán nữa. Đó là điều an ủi rất nhiều vì Randall Cove không bao giờ chịu được cảnh buồn tẻ, ăn không ngồi rồi. Và chỉ trong một tháng anh đã

loại được số lượng tội phạm nhiều hơn hầu hết các đặc vụ khác từng làm trong suốt cả sự nghiệp của họ, mà lại toàn là những con cá lớn chứ, những tên đầu sỏ, những thằng trùm làm tiền thực sự, chứ không phải loại tép riu bán lẻ trên phố, những thằng nghiện sắp chết. Anh và vợ đã có hai nhóc tì đẹp như thiên thần và anh bắt đầu suy nghĩ nghiêm túc đến việc giải nghệ thì đột nhiên cả thế giới tươi đẹp cửa anh bỗng sụp đổ tan tành, anh mất hết cả vợ lẫn con.

Anh giật mình trở lại với thực tại khi nhìn thấy bọn kia bước ra, trèo vào xe và tiếp tục lái đi và Cove lại bám theo.

Cove đã mất đi điều quý giá nhất mà anh không bao giờ lấy lại được nữa. Sáu người đã chết chỉ vì sai lầm tệ hại của anh, chỉ vì anh đã bị xỏ mũi như một tay lính mới chưa ráo máu đầu. Lòng tự trọng của anh bị tổn thương, nỗi thù hận lúc nào cũng sôi sục. Và thành viên thứ bẩy của cái đội đột kích tan tành ấy khiến Cove phải đặc biệt đau đầu. Người này đã sống sót trong khi lẽ ra anh ta cũng đã phải chết mà không ai hiểu tại sao, hay ít nhất thì cũng chưa hiểu tại sao. Cove muốn nhìn thẳng vào mắt anh ta và hỏi, *Thế quái nào mà mày vẫn còn thở nhỉ?* Anh không có hồ sơ của Web London và anh cũng biết là một đặc vụ chìm như anh thì còn lâu mới được tiếp cận hồ sơ đó. Đúng, Cove là người của FBI, nhưng cũng đúng là ai cũng đinh ninh anh đã thành một tên phản bội. Chẳng phải các đặc vụ chìm bao giờ cũng sống chênh vênh sát đường ranh giới là gì? Còn gì có thể bạc bẽo hơn công việc mà anh đã phải làm suốt bao năm qua, nhưng anh chấp nhận tất, chỉ vì anh làm việc cho mình, chứ không vì bất kỳ ai khác.

Mấy chiếc xe tấp lại bên lối vào và Cove cũng dừng lại, chụp thêm vài tấm ảnh rồi quay đầu xe. Đêm nay thế là quá đủ rồi. Anh quay đầu xe và lái về nơi duy nhất tạm gọi là an toàn trong lúc này, và đó không phải nhà anh. Anh vừa quay đầu xe và nhấn ga thì bỗng nhiên một cặp đèn pha xuất hiện từ phía sau, như từ trên trời rơi xuống và bám theo anh. Không ổn rồi, nhất là trên một con đường vắng như thế này. Bị chính đồng nghiệp theo dõi không phải điều khiến Cove thích thú gì. Anh rẽ, chiếc xe cũng rẽ. OK, vụ này nghiêm trọng đây. Anh lại tăng tốc. Cái đuôi cũng bám theo. Cove lần tay xuống bao súng cài ở thắt lưng, rút súng ra và kiểm tra chốt an toàn.  Anh liếc nhìn kính chiếu hậu, cố xác định xem đang phải đối mặt với bao nhiêu thằng. Trời quá tối nên không sao nhìn được, đoạn đường này chẳng có đèn đóm gì cả. Viên đạn thứ nhất bắn thủng lốp sau bên phải của anh, phát thứ hai bắn thủng lốp trái . Trong lúc anh đang vất vả giữ lái chiếc xe đang chao đảo, một chiếc xe tải lao từ đường ngang ra húc thẳng vào bên sườn xe anh. Cũng may Cove đã hạ cửa kính xe, nếu không đầu anh đã đập xuyên qua kính rồi. Phía trước chiếc xe tải có gắn tấm ủi tuyết, mặc dù bây giờ đâu phải giữa mùa đông. Chiếc xe tải rồ ga và đẩy xe của Cove rê đi trên mặt đường. Anh cảm thấy xe mình như sắp lộn nhào và rồi chiếc xe tải đẩy xe anh lộn tung qua cả gờ bảo vệ - vốn được lắp ở đây để bảo vệ cho các phương tiện không lao xuống triền vực dốc dựng đứng ở đoạn cua này. Sườn xe đập thẳng xuống đất đá lổn nhổn và lăn lông lốc, cả hai cánh cửa mở tung ra. Cuối cùng chiếc xe nát bét cũng ngừng lăn khi chạm tới đáy triền dốc, bốc cháy rừng rực và nổ tung.

Chiếc xe vẫn bám theo Cove bỗng dừng lại, một người đàn ông trong xe bước ra, chạy đến sát gờ bảo vệ bẹp rúm và căng mắt nhìn xuống triền dốc. Hắn nhìn lửa bốc lên, chứng kiến vụ nổ khi lửa liếm vào xăng chảy ra, rồi mới quay vào xe. Cả hai chiếc xe cùng rồ máy rời khỏi hiện trường.

Sau khi chúng đi khỏi, Randall Cove từ từ gượng dậy và rời khỏi nơi anh đã bị bắn văng ra khi cửa xe mở tung sau khi va chạm với mặt đất. Khẩu súng của anh đã rơi đâu mất và hình như có vài cái xương sườn bị gãy, nhưng quan trọng nhất là anh vẫn sống. Anh nhìn xuống những gì còn lại của chiếc xe rồi ngước lên nhìn theo bóng những tên tìm cách giết anh vừa đi khỏi. Cove lảo đảo đứng hẳn dậy và nặng nhọc lần đường trèo lên triền dốc.

*

Web ôm chặt cánh tay bị thương, trong khi đầu anh chỉ chực nổ tung. Cảm giác như thể anh vừa nốc liên tục ba cốc rượu tequilla và chất cồn nóng bỏng đang bốc hết lên đầu. Phòng bệnh viện vắng tanh. Bên ngoài có một nhân viên vũ trang đứng gác, để bảo đảm không có chuyện gì xảy ra với Web - *bất kỳ chuyện gì.*

Web đã nằm đây cả ngày, cả đêm để suy nghĩ về những gì đã xảy ra. Và anh không tiến gần đến những câu trả lời hơn được chút nào so với khi họ đưa anh đến đây. Người chỉ huy của Web cũng đã vào thăm, cùng với vài thành viên của đội Hotel, và một số tay bắn tỉa của Whiskey, X quang. Họ hầu như không nói gì, chỉ lặng lẽ gặm nhấm và chia sẻ nỗi đau mà tất cả đang phải trải qua, tất cả đều bàng hoàng không thể tin nổi là một chuyện như vậy có thể xảy ra với mình. Và trong mắt họ, Web có thể cảm nhận rõ nỗi nghi ngờ, về những gì đã xảy ra với anh trong con hẻm.

"Tôi xin lỗi, Debbie," Web ấp úng với gương mặt tưởng tượng của người vợ góa mà Teddy Riner vừa để lại. Anh cũng nói câu đó với Cynde Plummer, vợ của Cal và giờ cũng là một góa phụ. Anh điểm lại danh sách: sáu người phụ nữ cả thảy, tất cả đều là bạn của anh. Chồng và người yêu của họ đều là đồng đội, là chiến hữu của Web; trong anh cũng là cảm giác đau đớn và mất mát đâu có kém gì những người phụ nữ.

Anh buông thõng bàn tay bị thương xuống và chạm vào thành giường bằng thép lạnh lẽo. Thật xấu hổ khi chỉ bị một vết thương lố bịch thế này, trong khi các đồng đội đều chết hết. Anh thậm chí còn không bắn được phát nào trực diện. "Mình còn không kịp bắn một phát chó chết nào trước khi họ ngã xuống," anh nói với bức tường. "Không một phát nào! Không thể tin nổi, đúng không?" Anh hét lên với chiếc cọc treo lọ truyền dịch trước khi rơi vào trạng thái im lặng, trầm tư.

"Chúng ta sẽ bắt chúng phải trả giá, Web."

Giọng nói làm Web giật mình vì anh không nghe thấy tiếng người bước vào phòng. Nhưng có tiếng nói thì phải có người chứ. Web lăn qua lăn lại trên giường đến khi anh nhìn thấy hình dáng một người đàn ông.

Percy Bates đang ngồi trên ghế ngay sát giường Web. Anh ta đang chăm chú dán mắt xuống sàn nhà lót thảm như thể đó là một tấm bản đồ có thể đưa mình đến nơi có tất cả những câu

trả lời.

Người ta đồn rằng Percy Bates chưa hề thay đổi chút nào trong suốt 25 năm qua. Thậm chí cân nặng và vóc dáng của anh ta cũng không hề suy xuyên. Mái tóc vẫn đen nhánh không một sợi tóc bạc và được chải gọn gàng như ngày anh ta mới bước vào trụ sở FBI sau khi rời học viện. Cứ như thể anh ta đã được đông lạnh để giữ nguyên hiện trạng, nhất là trong một lĩnh vực công việc nguy hiểm và căng thẳng luôn làm con người ta già trước tuổi như thế này. Anh ta đã trở thành một huyền thoại sống trong Cục vì thành tích đã đập tan những đường dây buôn bán ma túy dọc biên giới Texas-Mexico rồi tiếp tục gây ác mộng cho thế giới ngầm ở Bờ biển Tây trong thời kỳ anh ta làm ở Văn phòng Địa bàn Los Angeles của Cục. Anh ta thăng tiến vùn vụt và hiện đang là một trong những nhân vật đứng đầu của Văn phòng Địa bàn Washington, hay thường được biết tới với tên lóng là "WFO". (Washington Field Office) Anh ta đã kinh qua hầu hết các lĩnh vực hoạt động của Cục nên biết rõ cách thức phối hợp hiệp đồng của các bộ phận.

Bates, thường được gọi thân mật là Perce, vốn là người nói năng nhẹ nhàng, mềm mỏng. Nhưng anh ta vẫn có thể làm một nhân viên dưới quyền nhũn ra như bún bằng ánh mắt khiến người ta có cảm giác mình chỉ là kẻ bỏ đi. Anh ta có thể là đồng minh tốt nhất hoặc kẻ thù tồi tệ nhất mà ta có. Rất có thể đó là số phận không thể khác của một người lớn lên với cái tên Percy ([12]).

Web đã từng là đối tượng phải hứng chịu một vài bài thuyết giáo kinh điển của Bates, đó là thời kỳ anh là nhân viên dưới quyền trực tiếp của anh ta trong Cục. Vô số lần phải nhẫn nhục chịu đựng, vì thực ra để trở thành một đặc vụ xuất sắc như bây giờ, Web cũng đã phạm phải không ít sai lầm. Như bất kỳ người chỉ huy nào khác, Bates cũng có lúc chơi trò vỗ về, cưng chiều cấp dưới, lúc thì chọn ra ngay một con dê tế thần không may nào đó trong trường hợp mọi chuyện trở nên bung bét. Vì thế anh hiểu rằng câu nói này của anh ta không phải là không có ẩn ý. Anh cũng không tin giọng nói nhẹ nhàng, ấm áp đó là một cử chỉ hòa bình và thiện chí thực sự Nhưng cái đêm mà Web bay mất cả một bên mặt trong trận đọ súng khủng khiếp đó, Bates là một trong những người đầu tiên đến bên giường anh nằm, và Web không bao giờ quên điều đó. Không, Percy Bates không phải là một *phương trình* đơn giản, mà thực ra cũng làm gì có ai đơn giản đâu. Anh và Bates không bao giờ có thể là bạn uống rượu tâm giao. Nhưng anh biết giữa anh và anh ta luôn có sự tôn trọng dành cho nhau.

"Tôi biết là cậu đã báo cáo qua tình hình, nhưng chúng ta vẫn cần có báo cáo đầy đủ của cậu ngay khi có thể." Bates nói. "Nhưng đừng vội. Cứ bình tĩnh thôi, phải để cậu khỏe lên đã." Thông điệp đã quá rõ. Những gì xảy ra đã làm tất cả đều suy sụp. Sẽ không có những cơn bùng nổ giận dữ từ phía Bates; ít nhất thì cũng là trong lúc này.

"Chỉ là vài vết xước thôi mà," Web làu bàu trả lời.

"Họ nói tay cậu bị một vết đạn bắn vào. Khắp người đều thâm tím và trầy xước. Các bác sĩ bảo trông như cậu bị ai đó nện bằng gậy bóng chày vậy."

"Không có gì," Web trả lời, và cảm thấy hoàn toàn kiệt sức sau khi nói xong câu đó.

“Cậu vẫn cần phải nghỉ ngơi. Và sau đó chúng ta sẽ lấy báo cáo hoàn chỉnh.” Bates đứng dậy. “Và nếu có thể, tôi biết là rất khó khăn, thì hy vọng cậu sẽ cùng chúng tôi quay lại đó và phân tích chính xác những gì đã diễn ra.”

*Và tại sao chỉ mình tôi còn sống?* Web gật đầu. “Tôi sẽ sẵn sàng trong thời gian ngắn nhất. “Không cần vội đâu,” Bates nhắc lại. “Chuyện này không hề dễ dàng chút nào. Nhưng dù thế nào cũng phải làm cho xong.” Ông ta vỗ nhẹ lên vai Web và quay về phía cửa.

Web ngọ nguậy, cố gắng gượng ngồi dậy. “Perce?” Trong bóng tối của căn phòng, tất cả những gì Web nhìn thấy là tròng mắt của Bates. Web có cảm giác chúng là hai con súc sắc treo lơ lửng trên không trung.

“Họ chết hết rồi phải không?”

“Tất cả,” Bates xác nhận. “Cậu là người duy nhất còn lại, Web ạ.”

“Tôi đã làm tất cả những gì có thể.”

Cánh cửa mở ra rồi khép lại, và Web chỉ còn lại một mình.

Ngoài hành lang, Bates trao đổi với một nhóm người ăn mặc giống hệt anh ta: complet màu xanh tím than giản dị, sơ mi trắng, cà vạt tối màu, giày đen đế mềm và súng ngắn cỡ nòng lớn đeo trong những bao da cài sát nách.

“Đây sẽ là một cơn ác mộng nếu báo chí đánh hơi thấy vụ này, các ông biết đấy,” một người trong bọn nói. “Mà thực ra thì họ biết cả rồi.”

Bates thảy một viên kẹo cao su vào miệng thay thế cho một điếu Winston mà anh ta đã quyết tâm bỏ đến lần thứ năm rồi. “Những đòi hỏi của bọn nhà báo lắm chuyện chưa bao giờ có vị trí cao trong danh sách ưu tiên của tôi đâu,” ông ta càu nhàu.

“Anh vẫn phải thông báo tình hình cho họ, Perce ạ. Nếu không họ nghiễm nhiên cho rằng kết cục tồi tệ nhất đã xảy ra, và sẽ tha hồ bịa ra mọi chuyện. Ngay lúc này trên Internet đã có nhiều thông tin mà anh không thể tin nổi đâu, nào là vụ thảm sát này có liên quan đến sự trở lại khải huyền của Chúa Giêsu, nào là có dính dáng đến một âm mưu làm ăn của Tam Hoàng người Hoa. Ý tôi là họ lấy những thông tin cặn bã này ở đâu ra chứ? Báo chí cứ bịa chuyện tùm lum thế này là bung bét hết.”

“Tôi không thể tin nổi là có kẻ nào dám cả gan làm chuyện này với chúng ta,” một người tóc hoa râm và béo ị than thở. Bates biết tay đặc vụ này chẳng biết quái gì ngoài cái bàn làm việc sang trọng của mình suốt chục năm qua, nhưng lúc nào ông ta cũng cố thể hiện như mình xông xáo lắm. “Không thể là bọn Columbia, hay bọn Nga, mà cả bọn Tàu cũng không thể nào có gan chơi chúng ta một vố đau thế này.”

Bates liếc xéo vào mặt ông ta, “Nhớ là ở đây chỉ có *'chúng ta'* chống lại *'chúng'*, hiểu chứ? Chính chúng ta lúc nào chẳng muốn đập chúng tơi tả. Thế ông nghĩ chúng không muốn chơi lại

sao?" "Nhưng lạy Chúa tôi, Perce. Chúng đã giết sạch cả một đội tinh nhuệ nhất của ta. Ngay trên sân nhà của chúng ta!" Lão béo the thé rít lên phẫn nộ. Perce khinh khỉnh ném cho lão một cái nhìn bằng nửa con mắt; như đang nhìn một con voi già không có ngà sắp gục xuống và trở thành mồi ngon cho những con thú ăn thịt của rừng già. "Tôi không nghĩ chúng ta kiểm soát được khu vực đó của D.C.([13])" Bates nói.

Đã hai hôm nay anh ta không hề chợp mắt nên mỗi lúc một cáu kỉnh. "Thực ra tôi có cảm giác đó là sân nhà của chúng thì đúng hơn, và chúng ta chỉ là đội khách."

"Anh biết ý tôi là gì mà. Làm sao lại có một cuộc tấn công dã man đến thế chứ?"

"Mẹ kiếp, tôi đếch biết, có thể vì chúng ta đã hơi quá tay trong việc chặn đứng hoạt động vận chuyển ma túy trị giá hàng tỷ đô la mỗi ngày của chúng khiến chúng không chịu nổi nữa, đồ ngu ạ." Bates bắt đầu nổi nóng, anh ta vừa nói vừa sấn sổ dồn lão béo vào góc, nhưng rồi kiềm chế được và quyết định rằng lão ta quá vô hại, chẳng đáng để bị đình chỉ công tác vì chuyện vớ vẩn này.

"Anh ta thế nào rồi?" người khác hỏi. Đó là một người tóc vàng hoe, mũi đỏ như quả cà chua vì bị cúm.

Bates dựa hẳn vào tường, lạnh lùng nhai kẹo và nhún vai. "Tôi ngại những chấn động tâm lý mà anh ta phải chịu đựng hơn bất kỳ điều gì khác Nhưng thực ra cũng dễ hiểu thôi."

"Một anh chàng may mắn, đó là tất cả những gì tôi có thể nói." Mũi Đỏ nhận xét. "Ai cũng phải băn khoăn là tại sao anh ta sống sót được."

Chỉ mất đúng một giây Bates đã nhảy xổ đến trước mặt người kia. Đêm nay thì không có chuyện anh ta sẽ nương tay gì hết. "Ông dám gọi việc phải chứng kiến sáu đồng đội bị băm nát trước mặt mình là may mắn à? Ông định nói thế phải không, đồ chó đẻ khốn kiếp kia?"

"Thôi nào, tôi có ý đó đâu, Perce. Anh biết là tôi không có ý đó mà." Mũi Đỏ vừa nói vừa cố ho khù khụ, như để cho Bates thấy rằng ông ta đang rất ốm nên không muốn đánh nhau.

Bates buông cổ áo Mũi Đỏ và bước lùi hẳn ra xa, không che giấu vẻ kinh tởm với tất cả mọi người. "Ngay lúc này tôi đếch biết gì hết. Không. Tôi xin nói lại. Tôi chỉ biết là một mình Web đã tiêu diệt cả tám ụ súng máy, cứu mạng cả một đội khác cũng như một thằng bé ở khu ổ chuột nữa. Đó là tất cả những gì tôi biết."

"Báo cáo ban đầu nói là Web đã bị tê cứng người." Nhận xét này đến từ một người vừa mới bước lại góp chuyện, và rõ ràng ông ta là người có chức vụ cao hơn. Hai quý ông mặt lạnh như tiền đứng ngay đằng sau người mới đến. "Mà thực ra thì Perce ạ, tất cả những gì chúng ta biết đều là do Web báo cáo," ông ta nói. Rõ ràng người này là cấp trên của Percy Bates, nhưng có thể thấy là Bates chỉ muốn nhảy lên vặn cổ ông ta, dù không dám .

Ông ta tiếp tục, "London còn rất nhiều việc phải giải trình đấy. Và chúng ta sẽ phải tiến hành

cuộc điều tra này với những con mắt mở thật to, to hơn nhiều so với đêm qua. Đêm qua là một nỗi nhục nhã. Đêm qua sẽ không bao giờ, không bao giờ được phép lặp lại. Chừng nào tôi còn ở đây". Ông ta gườm gườm nhìn Bates rồi buông một câu châm biếm nặng như búa tạ, "Bảo London là tôi gửi lời hỏi thăm." Nói xong câu đó, Buck Winters, người đứng đầu Văn Phòng Địa bàn Washington của FBI quay người cút thẳng, hai tay tùy tùng lật đật bước theo ông ta như hai con rối.

Bates căm phẫn nhìn theo bóng ông ta. Buck Winters từng là một trong những người chỉ đạo chính tại hiện trường vụ Waco ([14]) Và theo quan điểm của Bates thì chính ông ta đã góp phần gây ra một trong vụ thảm sát tồi tệ nhất ở nước Mỹ bằng cung cách chỉ huy ngu xuẩn của mình. Thế mà, chẳng hiểu sao Winters vẫn thăng tiến vùn vụt nhờ sự bất tài của mình và hiện đang là người đứng đầu WFO. Có lẽ Cục không muốn thừa nhận là mình đã sai lầm và thực sự tin rằng việc thăng chức cho một trong những người chỉ huy vụ Waco là thông điệp mạnh mẽ cho thế giới rằng Cục tự cho mình vô can trong thảm họa nói trên. Tổng kết lại thì có vô số cái đầu đã rụng vì sự điên khùng của David Koresh trên một ngọn đồi ở Waco, Texas, nhưng đầu của Buck Winters vẫn còn nguyên trên cổ. Đối với Bates thì Buck Winters là hiện thân cho tất cả những gì là mặt trái của FBI.

Bates dựa lưng vào tường, khoanh tay trước ngực và nhai ngấu nghiến chiếc kẹo cao su Wrigley trong miệng đến khi mỏi nhừ cả hàm răng. Anh tin chắc lúc này lão Buck già khọm sẽ đi tâu hết với giám đốc FBI, với Bộ trưởng Tư pháp, và có khi là cả với Tổng thống cũng nên. Hừm, mặc xác lão, càng đỡ vướng đường của Percy Bates.

Đám người còn lại cũng lục tục tan dần, chỉ còn lại Bates và người nhân viên mặc sắc phục đứng gác ngoài cửa. Cuối cùng Bates cũng bỏ đi tay đút túi quần, ánh mắt mông lung, vô định. Trên đường ra khỏi bệnh viện, anh thổi phù chiếc bã kẹo cao su vào thùng rác. "Lũ khốn kiếp ngu ngốc" anh làu bàu. "Khốn kiếp và ngu ngốc."

## CHƯƠNG 4

Vẫn mặc nguyên bộ quần áo bệnh nhân màu xanh của bệnh viện. Web xách túi đồ cá nhân của mình và ngước nhìn bầu trời đầy nắng rực rỡ tràn ngập cửa sổ buồng bệnh. Những lớp gạc quanh bàn tay bị thương của anh thật vướng víu và khó chịu; anh có cảm giác như đang mang một chiếc găng tay quyền Anh ngoại cỡ.

Anh đang chuẩn bị bước tới mở cửa để ra ngoài thì cánh cửa tự bật mở; ít nhất đó cũng là

điều Web nghĩ cho đến khi có một người đàn ông xuất hiện.

"Cậu làm gì ở đây, Romano?" Web thốt lên ngạc nhiên.

Người đàn ông không nhận ra ngay Web. Anh ta chỉ cao khoảng lm80, vóc người lực lưỡng. Anh chàng tóc đen xoăn tít này mặc một chiếc áo khoác da cũ kỹ, quần jeans, và đội một chiếc mũ lưỡi trai của đội bóng chày Yankees trên đầu. Tấm phù hiệu FBI được cài ở thắt lưng; báng một khẩu súng ngắn thò ra khỏi bao kẹp ở nách.

Romano nhìn Web từ đầu xuống chân, ánh mắt anh ta dừng lại ở bàn tay bị thương của Web. Anh ta chỉ vào vết thương. "Đấy à? Vết thương khốn kiếp của cậu đấy à?" Web nhìn tay mình rồi nhìn lại Romano. "Chẳng lẽ cậu sẽ hạnh phúc hơn nếu vết đạn này nằm ở đầu tớ sao?"

Paul Romano cũng là một thành viên đội đột kích Hotel. Anh chàng là một trong những người mạnh mẽ, liều lĩnh nhất và bao giờ bạn cũng biết mình đang ở một nơi nguy hiểm không hứa hẹn điều gì tốt lành nếu thấy anh ta có mặt. Romano và Web chưa bao giờ thực sự thân thiết mà theo Web thì chủ yếu là vì Web đã bị thương nhiều hơn anh ta, và Romano rất lấy làm cay cú với ý nghĩ rằng Web anh hùng và dũng cảm hơn anh ta.

"Tôi chỉ hỏi cậu một lần thôi, Web, và tôi muốn hỏi toạc móng heo. Cậu mà nói dối thì biết tay tôi đấy."

Web cúi xuống nhìn Romano và bước lại gần anh ta thêm một chút chỉ để nhấn mạnh thêm sự chênh lệch chiều cao giữa hai người. Anh biết chắc làm như thế càng khiến Romano tức tối thêm. "Được rồi. Paulie - cậu mang kẹo và hoa cho mình đấy à?"

"Hãy nói thật với tôi xem nào Web." Anh ta ngập ngừng một lát tôi nói tiếp, "Anh đã bỏ chạy à?"

"Ừ, Paulie ạ, mấy khẩu súng đó bắn rát rạt luôn."

"Tôi biết rồi. Ý tôi muốn nói là trước đó kia. Khi đội Charlie ngã xuống ấy. Anh không lao lên cùng với họ. Tại sao?"

Web cảm thấy mặt nóng ran và anh căm ghét bản thân vì điều đó. Thường thì chẳng mấy khi Romano làm anh bận tâm. Nhưng sự thật là Web không biết phải trả lời anh ta như thế nào.

"Có chuyện gì đó đã xảy ra trong đầu tớ! Paulie ạ. Tớ cũng không biết chính xác là điều gì nữa. Nhưng tớ chẳng liên quan gì đến vụ phục kích này hết, trong trường hợp cậu đã phát điên và đang nghi ngờ tớ."

Romano lắc đầu. "Tôi không nghĩ cậu đã trở thành kẻ phản bội, Web ạ, nhưng cậu đã trở nên hèn nhát."

"Nếu như cậu đến chỉ để nói với tớ chuyện đó thì biến mẹ cậu đi cho rảnh."

Romano lại nhìn anh từ đầu đến chân và với ánh mắt khinh bỉ của anh ta. Web lại thấy mình như không còn là người nữa. Không thèm nói một lời, Romano quay người bỏ đi. Có lẽ Web sẽ hài lòng hơn nếu trước khi đi anh ta bỏ lại một câu xúc phạm gì đó còn hơn là im lặng như vậy.

Web đứng chờ thêm vài phút cho anh ta đi hẳn rồi ra mở cửa.

"Anh đang làm gì vậy?" người gác cửa ngạc nhiên hỏi.

"Bác sĩ cho tôi ra viện rồi mà, chưa ai bảo anh à?"

"Chẳng ai nói gì với tôi cả."

Web chìa bàn tay băng kín mít của mình lên. "Chính phủ sẽ không trả tiền thêm một đêm nữa cho một bàn tay bị trầy xước qua loa thế này đâu. Và tất nhiên là tôi chẳng việc mẹ gì mà bỏ tiền túi ra làm gì."

Web không biết người dùng gác, nhưng có vẻ như anh ta là loại người biết thông cảm với một đề nghị hợp tình hợp lý.

Không đợi anh ta trả lời. Web cứ thế bước đi. Anh biết người lính gác không có lý do gì mà ngăn trở mình. Tất cả những gì anh ta có thể làm là liên lạc với cấp trên để báo cáo về động thái này. Gì chứ việc ấy thì chẳng cần nhắc chắc anh ta cũng đang thực hiện rồi.

Web ra khỏi bệnh viện qua một lối đi ở bên, anh tìm một chiếc bốt điện thoại công cộng, gọi cho một người bạn, và một giờ sau anh đã ở trong trang trại cũ kỹ của mình ở một khu ngoại ô yên tĩnh của Woodbridge, Virginia. Anh thay đồ jeans, đi giày, mặc một chiếc áo len chui cổ màu xanh hải quân, tháo bỏ những chiếc gạc và thay bằng một lớp băng mỏng. Anh không muốn nhận sự thương hại của bất kỳ ai, nhất là khi sáu người bạn thân nhất của anh giờ đang nằm trong nhà xác.

Anh kiểm tra tin nhắn. Không có gì nghiêm trọng, nhưng anh biết điều đó sẽ thay đổi sớm thôi. Anh mở một chiếc hộp trên mặt lò sưởi lấy ra khẩu chín ly dự phòng và đút vào trong bao súng ở thắt lưng. Mặc dù về mặt kỹ thuật mà nói thì đêm qua anh không bắn ai. Nhưng đây vẫn là một vấn đề của SRB - Shooting Review Board - tức Ban Kiểm Tra Súng; vì trong thực tế là anh đã sử dụng vũ khí của mình. Họ đã tịch thu toàn bộ súng của Web, như thế khác nào chặt tay anh đi. Sau đó họ còn khuyên bảo anh về những quyền lợi của mình và đã lấy lời khai. Tất cả chỉ là thủ tục, là quy định của ngành, nhưng vẫn khiến anh có cảm giác mình đang bị coi là một tên tội phạm. Kệ xác họ, anh sẽ không đi đâu hết nếu không có đồ lận lưng. Nếu như bản chất anh đã là người hoang tưởng thì vụ thảm sát của sáu người đồng đội đêm qua càng biến anh thành một người loạn tinh thần, thậm chí chỉ cần nhìn trẻ con và đàn bà cũng thấy giật mình, cảnh giác.

Anh ra giữa, khởi động chiếc Ford Mach One đời 1978 màu đen chì và lái ra ngoài.

Web có hai chiếc xe: chiếc Mach này và một chiếc Suburban cổ lỗ sĩ nhưng nồi đồng cối đá,

đã từng đưa anh và cả đội Charlie của mình đi xem những trận bóng bầu dục của đội Redskin, tới những bãi biển của Virginia và Maryland, đi bia bọt đâu đó và biết bao lần cắm trại hay dã ngoại dọc bờ biển Đông. Mỗi người trong nhóm đều có chỗ ngồi mặc định trong chiếc Suburban, căn cứ vào khả năng và tuổi tác, đúng theo cách phân chia thứ bậc trong ngành của Web. Họ đã có biết bao kỳ niệm đẹp với chiếc xe to bự đó. Giờ thì Web tự hỏi anh sẽ bán chiếc Suburban với giá thế nào cho phù hợp, vì anh không thể nào có tâm trạng ngồi vào nó được nữa.

Anh lái xe theo đường cao tốc liên bang số 95, hướng về phía bắc và cố luồn lách qua chặng đường nhọc nhằn là giao lộ Springfield. Giao điểm này có lẽ là tác phẩm của một kỹ sư cầu đường trong cơn phê thuốc. Giờ đây nó đang được nâng cấp toàn bộ, dự kiến sẽ hoàn thành trong khoảng mười năm nữa. Người nào mà vô phúc lái xe hàng ngày qua giao lộ này thì có nước là khóc đến méo mặt khi tốc độ dịch chuyển của giao thông vào buổi sáng được tính bằng cm. Web đi qua Cầu Phố 14, xuyên qua khu Tây Bắc của thành phố nơi có những công trình kỷ niệm và thắng cảnh thu hút khách du lịch chính, và cuối cùng là một khu ổ chuột nhếch nhác của thành phố.

Web là một đặc vụ FBI, nhưng trong thâm tâm anh không bao giờ nghĩ vậy. Đầu tiên và trên hết anh là một lính đặc nhiệm của đội Giải cứu con tin (HRT: Hostage Rescue Team), lực lượng phản ứng nhanh tinh nhuệ nhất của Cục. Anh không bao giờ phải mặc complet đi làm, cũng hiếm khi giao du với những đặc vụ khác ngoài HRT. Anh không xuất hiện tại hiện trường vụ án sau khi súng đã ngừng nhả đạn. Bao giờ anh cũng phải có mặt từ lúc xuất phát, tăng tốc, áp sát mục tiêu, nổ súng khống chế và nhiều khi còn phải giết người. Chỉ có tất cả 50 lính đặc nhiệm HRT cả thảy, vì quá trình chọn lọc và đào thải của công việc này vô cùng khắc nghiệt. Tuổi nghề trung bình ở HRT là năm năm. Web đã vượt quá quy định chung đó và sắp kỷ niệm tám năm công tác ở đội. Dường như đạo này HRT được huy động thường xuyên hơn, và phải có mặt ở các điểm nóng ở khắp nơi trên thế giới. Luật bất thành văn của HRT là phải có mặt ở hiện trường sau tối đa là bốn tiếng xuất phát từ Căn cứ Không quân Andrew. Có điều là tấm rèm sân khấu đã khép lại, vai diễn của Web trong vở này đã xong. Giờ thì anh chỉ còn bơ vơ một mình.

Web chưa bao giờ nghĩ rằng anh sẽ là người cuối cùng còn sống sót trong bất kỳ trường hợp nào. Điều đó có vẻ không phù hợp với bản chất của anh. Cả đội đều đã nói đùa về chuyện này, thậm chí còn đánh cuộc xem ai sẽ là người chết trước trong một đêm không trăng tối thui. Lúc nào Web cũng là người đứng đầu trong danh sách, bởi vì anh luôn là người đầu tiên đương đầu với mọi hiểm nguy. Giờ thì điều đó đang giày vò Web, anh vẫn không hiểu điều gì đã ngăn cản anh không nằm trong chiếc quan tài thứ bảy. Và tệ hơn cả cảm giác cắn rứt là nỗi nhục nhã.

Anh quặt chiếc Mach tấp vào lề đường và bước xuống xe chỗ có dải băng cấm đánh dấu hiện trường. Anh xuất trình chứng minh thư của mình cho những người lính gác, họ không giấu được vẻ sững sờ khi nhìn thấy anh. Web cúi đầu lặng lẽ bước nhanh vào con hẻm trước khi một biển phóng viên đông nghịt kịp vây chặt lấy anh. Sau khi vụ thảm sát xảy ra các đài truyền hình đã đóng quân tại khu vực này và truyền tin trực tiếp bằng những chiếc xe chuyên dụng có ăng ten vệ tinh cao vút. Web cũng đã nghe qua vài bài phản ánh khi còn trong bệnh viện. Thực ra giới truyền thông cũng chỉ nhai đi nhai lại với những sự kiện cũ rích, sử dụng mấy hình ảnh và

sơ đồ vô thưởng vô phạt với giọng điệu chắc như đinh đóng cột kiểu như "Đó là tất cả những gì chúng tôi biết tại thời điểm này. Nhưng hãy theo dõi sát sao chương trình, cam đoan là chúng tôi sẽ sớm có thêm thông tin giá trị, dù có phải dựa hoàn toàn vào sự phỏng đoán của mình. Hẹn gặp lại các bạn, phóng viên Sue phản ánh từ hiện trường".

Web lặng lẽ đi về cuối hẻm.

Cơn bão đêm qua đã tan sâu vào Đại Tây Dương. Không khí sau bão trở nên mát mẻ hơn đôi chút. Vốn được xây dựng trên một đầm lầy, thủ đô Washington ứng phó với với điều kiện nóng ẩm tốt hơn là với giá lạnh và bão tuyết. Mỗi khi tuyết rơi thì đừng có mơ đến chuyện nhìn thấy một con đường nào được dọn tuyết chu đáo.

Đến giữa con hẻm thì anh gặp Bates. "Cậu làm cái quái gì ở đây vậy?" anh ta thốt lên.

"Anh đã nói là anh muốn tôi trình bày lại những gì đã xảy ra, vậy tôi đang ở đây thôi." Bates liếc nhìn tay Web. "Bắt tay vào thôi, Perce. Mỗi phút đều giá trị."

Xuất phát từ chính điểm chiếc Chevy Suburban đã thả họ xuống, Web bắt đầu đi lại hành trình của đội mình. Với mỗi bước chân tiến gần về phía mục tiêu, Web càng cảm thấy cơn giận dữ và tủi hổ của mình lớn dần lên. Những thi thể đã được dọn đi; nhưng vết máu thì không. Ngay cả trận mưa rào xối xả cũng không thể rửa sạch những vết máu đặc quánh. Trong tâm tưởng, Web hình dung lại tất cả những hành động mà anh đã thực hiện, những cảm xúc mà anh đã trải qua.

Một nhóm kỹ thuật viên đang tháo dỡ những ụ súng máy bị phá hủy, chốc chốc họ lại nhặt ra những mẩu hoặc mảnh vỡ nhỏ có thể dùng làm bằng chứng điều tra. Những người khác đang sục sạo khắp trên sân, người thì quỳ gối xuống sàn bê tông săm soi, người thì lom khom tìm kiếm nhặt nhạnh đủ thứ, hy vọng tìm ra được câu trả lời từ những vật linh tinh rải rác khắp sân. Web nhìn họ làm việc với ánh mắt hoài nghi. Gần như chắc chắn một trăm phần trăm là trên những mảnh vỡ và thân súng bị phá hủy còn lại kia sẽ chẳng có dấu vân tay nào hết. Kẻ đã sắp đặt vụ phục kích kỳ công đến dường này thì chắc hẳn phải là kẻ cực kỳ ranh ma và thận trọng.

Anh lặng lẽ bước qua những vũng máu như thể đang rón rén luồn lách giữa những ngôi mộ của đồng đội, mà thực ra cũng có khác gì đâu?

"Những ô cửa sổ này đã được sơn đen kịt để không ai có thể nhìn thấy những khẩu súng được bố trí trong này cho đến khi chúng bắt đầu nhả đạn. Không thể nhìn thấy ánh nắng phản xạ trên nòng súng, không gì sất", Bates nhận xét.

"Thật vui khi biết chúng ta bị chơi bởi những tay chuyên nghiệp" Web cay đắng trả lời.

"Cậu làm ăn được đấy." Bates chỉ vào một khẩu súng máy đã nát vụn.

"Khẩu SR75 nào cũng làm được như vậy thôi."

“Đây là những khẩu súng máy loại mini, quân dụng, kiểu Gatling sáu nòng, gắn trên giá ba chân, chân đế súng được bắt vít xuống sàn nhà để cố định vị trí. Có cả hộp tiếp đạn và băng truyền đạn gắn kèm đây với 4000 viên mỗi khẩu. Tốc độ bắn được điều chỉnh cố định ở mức 400 phát/phút, mặc dù tốc độ bắn tối đa là 8000 phát/phút.”

“Bốn trăm là quá đủ rồi. Và có tám khẩu cả thảy. Có nghĩa là trong vòng sáu mươi giây có đến 3200 viên nã vào anh rồi. Tôi biết vậy vì có một viên nẩy ra cách tôi có vài phân.”

“Với tốc độ bắn chậm như vậy thì những khẩu súng này có thể bắn được lâu hơn.”

“Đúng thế.”

“Súng hoạt động bằng điện, còn đạn mà chúng sử dụng là đạn xuyên giáp.”

Web lắc đầu chán nản. “Các anh đã tìm thấy thiết bị khởi động chưa?”

Bates dẫn anh qua một tường gạch ở phía bên kia con hẻm mà Web vừa đi xuống. Đó là một tòa nhà đứng vuông góc với tòa nhà chung cư là mục tiêu ban đầu và chính là nơi đặt một nửa số súng máy đã hủy diệt đội Charlie, trừ Web. Ngay giữa ban ngày, cũng phải căng mắt mới nhìn rõ khu vực tối tăm này.

Web quỳ gối xuống và nhận ra cái mà anh nhìn thấy trước mặt là một thiết bị lade. Trên bức tường đã được đục sâu một ô để đặt đầu phóng lade và bộ phát điện. Ô gạch này được đục khá sâu nên sau khi đặt vào hầu như không thể nhìn thấy bộ phát điện được nữa. Những đội viên đội bắn tỉa không thể nào xác định được thiết bị này từ vị trí phục kích của mình, ngay cả khi họ chủ động tìm kiếm nó chăng nữa, hoặc nếu họ đã nhận được tin tình báo đề cập đến một thiết bị kiểu này. Đường chiếu của tia lade là ngang đầu gối và rõ ràng là tia sáng này đã chiếu qua khoảng sân sau khi được kích hoạt.

“Tia sáng bị gián đoạn, và thế là bộ phát điện tự động kích hoạt súng nổ, hết một băng đạn lại ngưng vài giây cho đến khi bắn hết sạch. Anh bàng hoàng nhìn xung quanh. “Thế chẳng may có chó hoặc mèo hoặc ai đó vô tình đi qua đây và chặn mất tia lade trước khi chúng ta đến thì sao?”

Vẻ mặt của Bates cho thấy anh ta cũng đã cân nhắc khả năng này rồi. “Tôi nghĩ người quanh đây thì kiểu gì cũng được cảnh báo kín đáo là tránh xa. Nhưng chó và mèo thì lại là chuyện khác. Do vậy tôi nghi là bộ phát tia lade kia được kích hoạt từ xa.”

Web đứng dậy. “Vậy là chúng đợi đến khi chúng ta gần vào đến nơi mới kích hoạt tia lade. Có nghĩa là kẻ đó phải ở gần đây.”

“Hừm, hắn nghe thấy các cậu đến, hoặc hắn được thông báo về điều đó. Hắn chờ cho đến khi các cậu rẽ qua ngõ phố rồi nhấn nút điều khiển từ xa trước khi cao chạy xa bay.”

“Chúng tôi không nhìn thấy mống nào trong sân cả, và kính nhìn đêm tầm nhiệt của tôi cũng không phát hiện ra nguồn nhiệt 37,5 độ C nào hết.”

“Có thể là chúng trốn trong tòa nhà mục tiêu, hay trong bất kỳ tòa nhà chết tiệt nào xung quanh đây. Chúng chỉ việc thò thiết bị điều khiển ra khỏi cửa sổ, nhấn nút và úm ba la biến.”

“Vậy mà đội bắn tỉa và đội Hotel không nhìn thấy gì?”

Bates lắc đầu. “Đội Hotel khẳng định họ chẳng trông thấy gì cho đến khi thằng bé mang mẩu giấy của cậu lại.”

Nghe nhắc đến đội Hotel, Web lại nhớ dấn Paul Romano và càng thêm chán nản. Có lẽ giờ này Romano đang ở Quantico ([15]) và bô bô với mọi người rằng Web đã lấy cớ là bị động kinh để bao biện cho sự hèn nhát của mình khiến cả đội thiệt mạng.

“Thế còn Whiskey? X quang? Họ phải nhìn thấy gì đó chứ,” Web nói, ám chỉ những tay súng bắn tỉa bố trí trên mái nhà.

“Họ nhìn thấy gì đó, nhưng hiện tại tôi không muốn nói đến chuyện này.”

Bản năng của Web cho anh biết là không nên đề cập thêm. Những tay bắn tỉa còn nói gì được nữa? Rằng họ nhìn thấy Web đã chùn tay để cả đội lao lên tấn công, rằng anh đã nằm úp mặt xuống đất khi cả đội bị quét rụng như lá? “Thế còn DEA ([16])? Họ ở cùng với đội Hotel mà. Ngoài ra họ còn có cả một đội dự phòng nữa.” Web và Bates nhìn nhau hồi lâu trong lặng lẽ, và cuối cùng Bates lắc đầu.

Xưa nay FBI và DEA vẫn luôn học hặc. Theo suy nghĩ của Web thì DEA cũng giống như một cậu em trai nghịch ngợm thích đá chân anh mình cho đến khi ông anh tức quá ra tay thì cậu em lại bỏ chạy và kêu la ầm ĩ.

“Mẹ kiếp, tôi nghĩ chúng ta sẽ phải chấp nhận thực tế đó cho đến khi có gì mới mẻ,” Web cay đắng nhận xét.

“Có lẽ vậy. Lúc đó các cậu có ai mang khí tài nhìn đêm không?”

Ngay lập tức Web hiểu lôgic của câu hỏi này.

Nếu đeo kính hồng ngoại nhìn đêm thì tất nhiên họ sẽ phát hiện ra tia lade kia, vì nó sẽ hiện ra rõ mồn một như một tia sáng đỏ quạch trong màn đêm.

“Không. Tôi chỉ đeo kính của mình sau khi những khẩu súng kia bắt đầu nã đạn rồi, nhưng bình thường thì các đội viên đột kích cũng có mang kính nhìn đêm luôn bao giờ đâu. Lúc đeo thì nhìn rất sáng, nhưng khi cần bỏ ra để bắn thì gần như ai cũng bị lóa mắt trong giây lát. Hơn nữa ngay cả các xạ thủ bắn tỉa có lẽ cũng chẳng mang kính trong quá trình tấn công; vì những chiếc kính này làm rối loạn khả năng ước lượng khoảng cách của mắt.”

Bates hất đầu về phía những tòa nhà xập xệ đã được sử dụng để bố trí các ụ súng máy. “Kỹ thuật viên đã kiểm tra súng. Mỗi ụ đều có một hộp liên kết tín hiệu. Nhiều khả năng là có một

khoảng trống vài giây sau khi đội Charlie khởi động công tắc lade và thời điểm những khẩu súng phát hỏa để bảo đảm là cả đội đã lọt hẳn vào vùng kiểm soát. Cả khoảng sân và các đường bắn đều rất rộng cho việc đó."

Web chợt cảm thấy choang váng đến nỗi phải chống tay vào tường.Dường như anh đang sống lại cảm giác tê liệt mà anh phải trả qua khi cuộc tấn công định mệnh kia bắt đầu.

"Lẽ ra cậu phải nghỉ ngơi cho khỏe hẳn lại đã," Bates vừa nói vừa luồn một tay vào dưới nách Web để đỡ anh.

"Tôi từng bị nhiều vết xước lớn hơn thế này nhiều."

"Tôi có nói về vết thương ở tay cậu đâu."

"Đầu tôi cũng vẫn ổn, cám ơn anh đã quan tâm," Web càu nhàu, rồi gắng bình tĩnh lại. "Ngay lúc này tôi chỉ muốn hành động, chứ không phải suy nghĩ gì hết."

Cả nửa giờ sau đó, Web tiếp tục xác định lại những vị trí và đặc điểm của từng người mà cả đội đã đi qua tối hôm đó, cùng tất cả những gì anh có thể nhớ được kể từ lúc đội Charlie tấn công đến khi viên đạn cuối cùng được bắn ra trong sân.

"Liệu cậu có nghĩ trong bọn chúng có kẻ liên quan đến bọn trong mục tiêu không?" Bates hỏi. Anh ta đang nói tới nhóm buôn lẻ ma túy mà Web và cả đội đã gặp trong hẻm.

"Ở đây thì tất cả đều có thể," Web trả lời. "Rõ ràng là đã có rò rỉ thông tin. Và có thể là từ bất kỳ khâu nào."

"Đúng là có rất nhiều khả năng," Bates trầm ngâm. "Hãy thử xem xét nhé."

Web nhún vai. "Đây không phải là một tình huống ba số tám." Anh nói. Web muốn nói tin nhắn gồm ba con số tám thường xuất hiện trên các máy nhắn tin của các thành viên trong đội HRT mỗi khi họ được lệnh triệu tập khẩn cấp đến Quantico. "Theo kế hoạch đêm qua đã được chọn làm ngày tấn công, vì vậy cứ đúng lịch là mọi người tập trung ờ HRT để nhận vũ khí, trang bị, phân công nhiệm vụ cho từng đội rồi triển khai lên những chiếc Suburban như mọi khi. Chúng tôi còn kiểm tra và nhận lệnh ban đầu tại Điểm Chim Ó trước khi tiếp tục lái đến điểm dàn trận cuối cùng. Chúng tôi còn có cả một công tố viên của Tòa án Tối cao Hoa Kỳ trong trường hợp cần có lệnh bắt khẩn cấp. Các tay súng bắn tỉa cũng đã vào vị trí dọc hai bên con hẻm. Họ đến từ sớm, đóng giả làm một đội công nhân xây dựng cần sửa lại mái nhà. Các đội đột kích cũng đã hiệp đồng nhiệm vụ dưới đất với cảnh sát địa phương như mọi khi. Sau khi rời khỏi vị trí ém quân cuối cùng, Teddy Riner đã thông báo về TOC và nhận được toàn quyền hành động vì đây là trường hợp tác chiến trong điều kiện tiếp ứng khó khăn. Chúng tôi muốn được phép tùy nghi nổ súng. Chúng tôi biết rằng nếu tấn công chính diện và để lộ mình ra trước khoảng sân là quá liều lĩnh, nhưng cơ bản chúng tôi tin rằng bọn chúng bị bất ngờ. Hơn nữa căn cứ vào vị trí cụ thể của tòa nhà thì cũng chẳng có lựa chọn nào khác cả. Chúng tôi được phép tiếp cận vào khu vực khủng hoảng và tại đó chúng tôi bắt đầu thực hiện theo mệnh lệnh

đếm ngược của TOC. Chúng tôi chỉ có một điểm đột kích chủ yếu từ bên ngoài. Kế hoạch tấn công là cả đội sẽ tản ra sau khi vào bên trong và tấn công theo hai cánh, trong khi Hotel và DEA sẽ bọc hậu, ngoài ra còn có một đội dự bị và hỏa lực yểm trợ của đội bắn tỉa nữa. Nhanh chóng và dứt khoát, đúng như mọi khi."

Hai người ngồi trên hai thùng rác. Bates thổi phù miếng bã kẹo vào trong thùng, rút ra bao thuốc và mời Web. Anh từ chối.

"Cảnh sát địa phương biết mục tiêu này đúng không?" Bates hỏi.

Web gật đầu, "Họ biết rõ khu vực này. Vì vậy họ đã có mặt, phong tỏa từ xa, và ngăn không cho người ngoài tiếp cận vào, đề phòng đồng bọn của mục tiêu đánh động, bao giờ cũng là những nhiệm vụ như thế."

"Theo cậu thì bọn trong mục tiêu có bao nhiêu thời gian để chuẩn bị trong trường hợp thông tin bị rò rỉ từ cảnh sát địa phương."

"Một giờ."

"Hừm, không ai có thể sắp đặt cái bẫy khủng khiếp như thế này trong vòng có một giờ được."

"Ai là tay trong của chúng ta trong vụ này?"

"Nhớ là anh phải giữ kín cái tên này cho đến khi xuống mồ nhé." Bates ngừng lại một lát, có lẽ là để nhấn mạnh thêm mệnh lệnh của mình rồi nói.

"Tên anh ta là Randall Cove. Một tay sừng sỏ thực sự. Làm việc với mục tiêu ở cấp độ rất sâu. Tôi muốn nói là sâu đến tận đáy ấy. Người Mỹ gốc Phi, to khỏe như một chiếc xe tải và rất dày dạn chinh chiến. đánh đấm. Anh ta đã làm hàng triệu vụ như thế này rồi."

"Vậy anh ta khai như thế nào?"

"Tôi chưa hỏi anh ta."

"Sao không?"

"Không sao liên lạc được với anh ta." Bates ngừng lại một lát rồi nói thêm, "Cậu có biết chắc liệu Cove có nắm được thời điểm tấn công không?"

Cầu hỏi làm Web bất ngờ. "Đầu bên anh phải biết rõ hơn tôi chứ. Tôi nói cho anh biết là chúng tôi hoàn toàn không nhận được chỉ thị nào về việc có đặc vụ chìm hay bất kỳ người cung cấp tin nào sẽ có mặt ở mục tiêu. Nếu họ cũng có mặt ở đó, chúng tôi hẳn đã được thông báo trước khi tấn công. Qua đó chúng tôi có thể biết họ là ai, hình dáng thế nào và chúng tôi sẽ bảo đảm đưa họ ra ngoài an toàn giống như những con tin khác, để mục tiêu thật sự không thể biết trước và thủ tiêu họ."

“Các cậu biết những gì về mục tiêu tấn công lần này?”

“Rằng đây là những tay trùm tài chính của giới buôn ma túy, có cả những tay kế toán của chúng. An ninh cực kỳ nghiêm ngặt. Họ muốn tóm được những tay nắm tay hòm chìa khóa này như là những nhân chứng  tiềm năng và chúng tôi phải coi đó là những con tin cần bảo vệ. Nhanh chóng bảo vệ và đưa họ ra ngoài an toàn trước khi bất kỳ ai kịp nhận ra chúng tôi đang làm gì và phải làm thật nhanh để không ai chạy thoát. Kế hoạch tấn công của chúng tôi đã được thông qua; chúng tôi nắm được sơ đồ mục tiêu và đã xây dựng hẳn cả một tòa nhà giống hệt như vậy tại Quantico. Tập dượt không biết bao nhiêu lần cho đến khi chúng tôi biết rõ từng centimét vuông trong tòa nhà. Thông qua cả quy tắc tham chiến không có gì khác thường, nai nịt gọn gàng, lên những chiếc Suburban. Chấm hết.”

“Như vậy là các cậu thì quan sát bằng mắt thường, còn đội bắn tỉa dùng thiết bị,” Bates nói, vì bao giờ các tay súng bắn tỉa cũng theo dõi mục tiêu qua ống nhòm. “Có gì khác thường không?”

“Chẳng có gì đặc biệt, nếu không chúng tôi đã được chỉ thị trước.” Ngoài vấn đề con tin và nhân chứng ra thì đây chỉ là một vụ đột kích chống tội phạm ma túy thông thường. Mẹ kiếp, chúng tôi đã thực hiện hàng ngàn vụ thế này rồi.”

“Nếu chỉ là một vụ tấn công tội phạm ma túy, họ đã không cử đội các cậu,Web ạ. WFO lẽ ra đã có thể dùng đội SWAT ([17]) là được rồi.”

“À, chúng tôi nhận được chỉ thị rằng việc tiếp ứng lần này sẽ rất khó khăn, và thực tế thì đúng như vậy. Chúng tôi cũng biết là mục tiêu lần này sẽ rất khó xơi, nhất là khả năng chúng được trang bị những vũ khí đặc biệt mà SWAT không tự tin là họ sẽ xử lý ổn thỏa. Và nhất là lại dính dáng đến những nhân chứng tiềm năng nữa. Chừng đó cũng đủ để để họ huy động đến chúng tôi rồi. Nhưng có lẽ không ai trong chúng tôi ngờ rằng có đến tám ụ súng máy đã chờ sẵn.”

“Rõ ràng là không thể tệ hơn thế. Chúng ta đã bị chúng xiếc một vố cực đau. Ngoài những khẩu súng này ra thì cả khu nhà vắng hoe. Phải gọi đúng là phục kích. Hoàn toàn không có bọn kế toán hay dân sổ sách nào hết, không hồ sơ tài liệu, không gì sất.”

Web mân mê những vết đạn găm sâu vào tường gạch. Nhiều phát đạn xuyên sâu đến nỗi lộ cả phần lõi bê tông bên dưới - chắc chắn là chúng đã dùng đạn xuyên giáp, không còn gì phải nghi ngờ nữa. Ít nhất cũng có điều an ủi là các đồng đội của anh đã chết ngay lập tức không kịp cảm thấy đau đớn. “Chắc đội bắn tỉa phải nhìn thấy gì đó chứ.” Web vẫn hy vọng họ sẽ nhìn thấy điều đã khiến anh cứng đờ người. Nhưng làm gì có chuyện đó.

“Tôi vẫn chưa hỏi họ được kỹ lưỡng cho lắm,” Bates nói nhanh, và một lần nữa Web quyết định không hỏi thêm nữa.

“Thằng bé đâu rồi? Web hỏi, anh băn khoăn một lúc rồi mới nhớ ra, “Tên nó là Kevin.”

Bates cũng hơi ngần ngừ một lát, “Biến mất rồi.”

Web ngẩn người, “Tại sao? Nó chỉ là một thằng nhóc.”

“Tôi có nói là nó tự trốn đi đâu.”

“Chúng ta đã xác định được danh tính nó chưa?”

“Kevin Westbrook. Mười tuổi. Nó có người thân và gia đình ở khu này, nhưng đều là người từ bang khác tới. Có một thằng anh trai, tên đường phố là Big F, chữ *F* ([18]) nghĩa là gì thì cậu biết rồi đấy. Đó là một tay trùm băng đảng đường phố, to như một cây cổ thụ, khôn ngoan như một tay có bằng thạc sĩ ở Harvard. Chuyên buôn bán thuốc lắc, cần sa Jamaica, loại hảo hạng, mặc dù chúng ta chưa bao giờ có đủ bằng chứng để bắt hắn. Có thể coi khu vực này là lãnh địa của hắn.”

Web duỗi thẳng các ngón của bàn tay bị thương. Giải băng mỏng có vẻ không hề giúp làm giảm cơn đau, nhưng anh chợt thấy hổ thẹn khi nghĩ vậy. “Có vẻ như là sự trùng hợp khá thú vị khi cậu em của tay trùm khu vực này lại ngồi chơi trong con hẻm khi chúng tôi đi vào.” Ngay cả khi đang nói về thằng bé, Web vẫn cảm thấy một điều gì đó đang thay đổi trong cơ thể dường như linh hồn anh vừa thoát ra ngoài và đang trôi lềnh bềnh. Đã có lúc anh chợt nghĩ mình sắp ngất đến nơi. Web bắt đầu tự hỏi không biết anh cần một bác sĩ hay một pháp sư đây.

“À, cái đó thì cũng không biết vì thằng bé sống ở đây mà. Và như chứng ta đã xác minh thì gia đình thằng bé cũng không yên ả lắm đâu. Có lẽ nó chỉ muốn ở ngoài đường bất kỳ lúc nào có thể.”

“Thằng anh trai nó cũng mất tăm rồi à?” Web hỏi khi bắt đầu cảm thấy bớt choáng váng hơn.

“Hắn sống lang bạt, không có địa chỉ cố  định. Một khi cậu làm cái công việc như của hắn thì cũng thế thôi, nay đây mai đó. Chúng ta không hề có bằng chứng nào để có thể bắt hắn vì bất kỳ cớ gì, nhưng tất nhiên là tôi đã cho người lùng tìm hắn rồi.” Anh ta chăm chú nhìn Web. “Cậu chắc là vẫn ổn chứ?”

Web vẫy tay ra hiệu mình không sao. “Làm thế quái nào mà các anh để mất dấu thằng bé?”

“Lúc này thì tôi chưa biết. Chúng ta sẽ biết rõ hơn sau khi kiểm tra kỹ khu vực này. Chắc chắn phải có ai đó nhìn thấy số vũ khí này được đưa vào đây, nhất là khi lắp đặt các ụ súng máy. Sự xuất hiện của những khẩu súng đó thế nào cũng gây tò mò, cho dù là ở một khu vực phức tạp như ở đây.”

“Anh thực sự tin là người dân ở đây sẽ chịu nói chuyện với cảnh sát sao?”

“Chúng ta đành phải cố thử thôi, Web ạ. Chỉ cần một đôi mắt nào đó nhìn thấy thôi mà.”

Hai người im lặng một hồi lâu. Cuối cùng Bates ngước lên, nét mặt lộ vẻ khó xử: “Web, thực sự thì chuyện gì đã xảy ra?”

“Sao anh không hỏi thẳng toẹt ra? Rằng tại sao không phải là bảy anh em cùng sống cùng chết chứ gì?”

“Thì đúng là tôi đang hỏi thế đấy.”

Web đăm đăm nhìn qua khoảng sân, ánh mắt anh như dán chặt vào nơi anh đã ngã sấp mặt. “Tôi vọt ra con hẻm chậm hơn một chút. Lúc đó dường như tôi cứng đờ người bất động. Tôi cứ tưởng mình bị đột quỵ cơ. Rồi sau đó tôi ngã sấp mặt ngay trước khi súng nổ. Tôi không hiểu tại sao nữa.”

Đầu óc Web bỗng trở nên rỗng tuếch và tất cả đột nhiên ùa trở lại như một chiếc ti vi bị mất tín hiệu sau tiếng sét nổ sát bên cạnh. “Tất cả chợt qua đi trong giây lát, Perce. Tất cả chỉ mất có một giây. Thật không đúng lúc chút nào.” Anh chăm chú nhìn Bates để xem anh ta phản ứng ra sao. Đôi mắt nheo lại của anh ta cho Web biết tất cà những gì anh cần biết.

“Mẹ kiếp, không sao. Chính tôi cũng còn không im nữa là” Web cay đắng nói. Bates lặng im, và Web quyết định đi thẳng vào lý do khác khiến anh đến đây. “Lá cờ đâu rồi?” Anh hỏi. Bates tỏ ra ngạc nhiên. “Lá cờ của HRT ấy. Tôi đến để mang nó về Quantico.”

Theo truyền thống, trong mỗi điệp vụ của mình, thành viên cấp cao nhất của đội bao giờ cũng quấn trong người lá cờ HRT. Sau khi nhiệm vụ hoàn thành, lá cờ sẽ được chính người này chuyển về cho người chỉ huy HRT. Và bây giờ thành viên đó chính là Web.

“Theo tôi,” Bates nói.

Một chiếc xe của FBI đỗ ngay cạnh lề đường. Bates mở một cánh cửa sau, chui vào trong và kéo ra một lá cờ được gấp gọn gàng theo kiểu quân sự. Anh ta đưa nó cho Web.

Web chìa hai tay đỡ lấy lá cờ, chăm chú nhìn màu cờ hồi lâu, hình ảnh mỗi người đồng đội lần lượt hiện ra trong tâm trí anh.

“Có vài lỗ thủng trên lá cờ,” Bates nhận xét.

“Chúng tôi ai chẳng có,” Web lạnh lùng nói.

## CHƯƠNG 5

Ngày hôm sau Web lái xe xuống Quantico, đến thẳng khu dành riêng cho HRT. Anh lái xe theo Đường số Bốn Thủy quân Lục chiến, qua khu Học viện FBI được xây dựng như khuôn viên trường đại học, nơi đặt trụ sở của cả FBI và DEA. Web đã phải mất 13 tuần cực nhọc và khổ ải tại Học viện mới trở thành một đặc vụ FBI. Đổi lại anh phải ăn món lạc nấu dở ẹc, ngủ trong phòng tập thể và dùng nhà tắm chung mà thậm chí khăn tắm cũng phải tự mua! Nhưng Web vẫn yêu khoảng thời gian đó và dành trọn từng giây từng phút mà anh có để cố gắng trở thành đặc vụ FBI giỏi nhất mà anh có thể bởi vì trong thâm tâm anh luôn tin rằng mình được sinh ra cho công việc này.

Hồi còn là một tay tân binh mới tốt nghiệp Học viện, Web được trang bị một khẩu Smith & Wesson 0.357 ổ quay, cò cực nặng, phải bóp bằng một lực nặng đến hơn ba cân khi muốn bắn. Với một khẩu súng như vậy thì có muốn tự bắn vào chân mình cũng còn khó. Những tân binh ngày nay được phát loại Glock 0.40 bán tự động với băng đạn 14 viên, cò cực nhạy, nhưng Web vẫn không thể quên khẩu Smith & Wesson của mình.

Tân tiến hơn chưa hẳn đã tốt hơn. Anh phải mất cả sáu năm rèn luyện tiếp theo để trở thành một đặc vụ FBI hoạt động. Anh đã phải đổ mồ hôi với núi công việc bàn giấy nhàm chán của FBI, lần tìm các đầu mối, tuyển mộ các tay chỉ điểm, giải quyết những khiếu nại hình sự, ngồi mòn dũng quần để nghe lén điện thoại, đảm nhiệm không biết bao cuộc theo dõi suốt đêm, lập các chuyên án, bắt bớ bọn người xấu. Web đã đạt đến trình độ có thể xây dựng được kế hoạch tác chiến trong vòng có năm phút trong khi đang phải lái một chiếc Bucar - tức là xe công đo Cục trang bị - với tốc độ 110 dặm/giờ trên đường cao tốc, vừa tranh thủ nạp đạn vào súng. Anh đã học được cách thẩm vấn nghi phạm, xác định các đường ranh giới và đặt ra những câu hỏi khó để chúng phải lòi đuôi, xem chúng nói dối hay nói thật. Anh cũng đã biết cách ra làm chứng trước tòa mà không tỏ ra hớ hênh trước những tay luật sư tinh quái, những kẻ chỉ chăm chăm chôn vùi sự thật thay vì phanh phui chúng ra.

Cấp trên của anh, trong đó phải kể đến cả Percy Bates (khi Web được thuyên chuyển về WFO sau vài năm hoạt động ở Văn phòng miền Trung Tây), đã điền vào hồ sơ cá nhân của Web hết lời tuyên dương này đến lời tuyên dương khác, rằng anh luôn có tinh thần tận tụy, những kỹ năng thể chất và tinh thần, cùng khả năng tư duy sắc bén. Đã không ít lần anh hành động vượt qua những quy định cứng nhắc, mà trong thâm tâm anh biết đó là điều mà những đặc vụ giỏi thực sự luôn làm vì thực ra có những quy tắc của Cục mà người ta phải gọi thẳng là cực kỳ ngu xuẩn.

Đó cũng chính là điều mà Percy Bates đã dạy anh.

Web dừng lại, ra khỏi xe và bước vào tòa nhà của HRT, một tòa nhà mà ai nhìn qua cũng khó có thể gọi là đẹp được. Tại đây anh được chào đón bằng những vòng tay mở rộng, những người đồng đội thô ráp nhưng đồng cảm, những người đã không biết bao lần cận kề cái chết những người cùng anh đổ máu trong mỗi lần xuất kích. Nhưng họ đều thể hiện sự thông cảm đó trong những phòng riêng của từng người. HRT không phải là nơi con người ta tranh nhau thể hiện

cảm xúc và sự mềm yếu.

Chắc chắn không có ai muốn đối đầu với súng đạn và cái chết bên cạnh một kẻ yếu đuối và nhạy cảm. Bạn phải từ bỏ vẻ mặt thân thiện tình cảm của mình ngay từ cửa, và khoác lên vẻ lạnh lùng bất cần đời khi vào công việc Mọi thứ ở đây đều được xây dựng dựa trên kinh nghiệm vả khả năng; và hầu như thì lúc nào hai tiêu chí này cũng song hành, nhất là trong lĩnh vực của Web.

Web trao lại lá cờ cho người chỉ huy. Sếp của Web là một người đàn ông lực lưỡng, chắc nịch, tóc muối tiêu. Một đội viên đột kích gạo cội của HRT, người hoàn toàn sẵn sàng chia lửa cùng cấp dưới. Ông nhận lá cờ với vẻ trang trọng và kính cẩn, cùng một cái bắt tay nhanh chóng biến thành một cái ôm và vỗ về đầy cảm thông trong phòng làm việc riêng của mình Vậy đấy, Web xúc động tự nhủ, ít nhất thì ở đây cũng không ai ghét bỏ anh vì đã không chết.

Ban đầu tòa nhà của HRT chỉ được xây dựng cho năm mươi người, nhưng hiện nay có đến một trăm người gọi đó là ngôi nhà thứ hai của mình. Có một nhà vệ sinh dành cho ngần ấy người. nên mặc dù được coi là những người tinh túy nhất của Cục mà lúc nào cũng phải xếp hàng. Có những văn phòng nhỏ dành cho người chỉ huy bộ phận, người này có cấp bậc tương đương với trợ lý đặc biệt của Giám đốc, phụ trách hành động của Cục, cùng với những phụ tá của mình, gồm một phó phụ trách đột kích, một phó chỉ huy lực lượng bắn tỉa. Những đội viên HRT ngồi theo ô, chia thành hai mảng lớn, giữa là hành lang, một bên là lực lượng đột kích, một bên là lực lượng xạ thủ bắn tỉa. Trong cả tòa nhà chỉ có một phòng học, dùng làm phòng hội thảo và giao nhiệm vụ, do điều kiện khó khăn về phòng làm việc. Những chiếc cốc inox để uống cà phê xếp gọn gàng trên giá phía cuối phòng. Mỗi khi trực thăng đậu trên mái nhà, cánh quạt của chúng lại làm cả giá cốc rung lên leng keng. Lần nào nghe âm thanh đó Web cũng cảm thấy vui vui. Có nghĩa là các đội viên đều trở về an toàn.

Anh ghé qua thăm Ann Lyle, bà đang làm việc trong văn phòng. Ann đã sáu mươi, lớn tuổi hơn bất kỳ người phụ nữ nào đang làm việc trong Cục. Bà thực sự được coi là nữ tướng và là người mẹ che chở cho những gã trai bặm trợn gọi HRT là nhà. Luật bất thành văn là đừng có chửi thề khi ở gần Ann, và cũng không nên sử dụng thứ ngôn ngữ hoặc cử chỉ tục tĩu nào khác. Cả lính mới và ma cũ vi phạm nguyên tắc này sẽ nhanh chóng trở thành mục tiêu bị trừng trị, người thì bị đổ keo dính vào mũ, kẻ thì phải nhận một mục tiêu cực kỳ khó gặm khi tập bắn, khiến anh ta phải đổ mồ hôi hột mà không biết tại sao. Ann đã làm việc ở HRT từ khi nó ra đời sau nhiều năm làm việc ở WFO và trở thành góa phụ từ hồi đó. Không con cái, bà dành cả đời cho công việc, bà lắng nghe những đặc vụ còn trẻ tuổi và độc thân, thông cảm với khó khăn của họ và đưa ra những lời khuyên khôn ngoan. Bà cũng đóng vai trò là chuyên gia tư vấn hôn nhân không chính thức của HRT và đã cứu vãn nhiều vụ ly hôn. Hồi Web bị thương nặng, đang chuẩn bị được ghép lại mặt, ngày nào bà cũng vào bệnh viện thăm, còn thường xuyên hơn cả chính mẹ đẻ của anh. Ann thường xuyên mang món bánh tự tay bà làm lấy đến văn phòng. Bà cũng được coi là nguồn thông tin chủ yếu về tất cả những gì liên quan đến Cục và HRT. Ann còn là chuyên gia số một trong việc đánh giá tình hình nội bộ Cục, và nếu như HRT cần gì, dù lớn dù nhỏ, chắc chắn là họ có ngay.

Anh tìm thấy Ann trong văn phòng liền đóng cửa lại và ngồi xuống trước mặt bà.

Tóc Ann đã bạc trắng từ vài năm nay, bà cũng không còn gọn gàng như hồi còn trẻ, nhưng ánh mắt thì vẫn giữ nguyên vẻ trẻ trung ấm áp, còn nụ cười thì vẫn tươi tắn như ngày nào. Ann đứng dậy, bước tới và choàng tay dành cho Web một cái ôm mà anh biết mình đang cần biết mấy. Nước mắt chảy giàn dựa xuống gò má bắt đầu nhăn nheo của bà. Từ trước đến nay bà vẫn cực kỳ gần gũi với các thành viên của Đội Charlie, vì họ luôn thể hiện tình cảm đặc biệt trước tất cả những gì bà làm cho họ.

"Trông cậu không được ổn lắm đâu. Web ạ."

"Đúng là không ổn như mọi khi."

"Tôi không hề muốn bi kịch này xảy ra với bất kỳ ai, kể cả kẻ thù tồi tệ nhất của mình," bà nói, "vậy mà nó lại xảy ra với chính cậu. Ngay lúc này, tất cả những gì tôi muốn làm là hét mãi không thôi cho vợi bớt nỗi đau."

"Cám ơn bà, bà Ann," Web cảm kích nói. "Thực sự thì tôi vẫn không biết là chuyện gì đã xảy ra nữa. Tôi chưa bao giờ bị cứng đờ người như thế cả."

"Web, cưng à, suốt tám năm qua cậu đã phải làm bia đỡ đạn rồi mà. Chẳng nhẽ cậu không thấy là sẽ đến lúc cậu bị như thế sao? Dù sao cậu cũng là người chứ có phải sắt thép đâu cơ chứ?"

"Đành rằng là vậy, Anna. Nhưng với tôi thì vẫn phải khác chứ. Nếu không tôi đâu có trụ ở HRT này được."

"Điều cậu cần lúc này là nghỉ ngơi một thời gian. Lần gần đây nhất cậu nghỉ phép là bao giờ? Cậu có nhớ không?"

"Điều tôi cần lúc này tôi cần là thông tin và tôi cần bà giúp."

Ann chấp nhận sự thay đổi đột ngột của anh mà không hỏi gì thêm. "Tôi sẽ làm tất cả những gì có thể, cậu biết vậy mà."

"Một đặc vụ chìm tên là Randall Cove. Anh ta đang mất tích."

"Tên này nghe rất quen. Tôi biết một người có họ là Cove hồi tôi còn làm việc ở WFO. Cậu nói là anh ta mất tích à?"

"Anh ta chính là tay trong trong vụ bung bét này. Tôi đoán chính anh ta là chủ mưu vụ này, hoặc không thì cũng bị chúng phát hiện ra và khử rồi. Tôi cần tất cả những gì bà có thể tìm ra về anh ta. Địa chỉ tên tuổi, những mối quan hệ, công việc."

"Nếu anh ta hoạt động ở D.C, có nghĩa là nhà anh ta sẽ không ở quanh đó đâu," Ann nhắc anh. "Đối với các đặc vụ chìm bao giờ cũng có luật bất thành văn là phải sống cách địa bàn hoạt

động tối thiểu là hai mươi lăm dặm. Có ai muốn gặp ngay chính hàng xóm của mình lúc đang hoạt động đâu cơ chứ. Thậm chí đối với những nhiệm vụ khó khăn, có thể Cục còn phải huy động các đặc vụ chìm từ bang khác đến."

"Tôi hiểu. Nhưng kể cả hai mươi lăm dặm thì cũng có rất nhiều khả năng rồi. Có lẽ chúng ta sẽ tìm được danh sách những cuộc gọi của anh ta, kể cả là liên lạc với WFO, đại loại là vậy. Tôi không biết bà phải làm như thế nào, nhưng tôi thực sự cần chúng."

"Hầu như đặc vụ chìm nào cũng sử dụng sim điện thoại trả trước với số tiền vừa phải để liên lạc. Mua ở những cửa hàng bán đồ tạp hóa, dùng xong là vứt đi mua sim khác. Khó lần ra danh sách các cuộc gọi theo cách đó lắm."

Hy vọng của Web mỗi lúc một tắt đần. "Thì cũng phải có cách gì để lần ra anh ta chứ?" Từ trước đến nay, anh chưa bao giờ phải lần theo tung tích của một đặc vụ chìm.

Ann mỉm cười hiền hậu. "Ôi. Web, lúc nào cũng phải có cách chứ. Cậu cứ để tôi thử xem sao."

Anh cúi xuống nhìn hai bàn tay. "Tôi có cảm giác như một người tham gia trận Alamo ([19]) mà không hiểu sao quân Mêhicô còn để sót."

Ann gật đầu thông cảm. "Trong bếp có cà phê vừa pha, và một cái bánh nhân quả óc chó mà tôi mang vào sáng nay. Cậu cứ ăn tự nhiên đi Web, cậu gầy quá đấy." Những lời tiếp theo của Ann làm anh phải ngước lên nhìn vào khuôn mặt xiết bao dịu dàng với ánh mắt vỗ về của bà. "Và tôi sẽ luôn chăm lo cho cậu chừng nào tôi còn ở đây, cưng ạ, đừng bao giờ nghĩ là tôi sẽ bỏ cậu. Tôi biết tất cả, Web ạ. Tôi nghe thấy hết, từ trên xuống dưới. Và không một ai, tôi muốn nói là không có bất kỳ ai hết, được gây khó dễ gì cho cậu chừng nào tôi còn ngồi đây."

Trên đường rời khỏi văn phòng, bất giác Web tự hỏi không biết có khi nào Ann Lyle nghĩ đến chuyện nhận anh làm con nuôi không?

Web tìm thấy một bàn máy tính còn bỏ trống và ngồi xuống truy cập vào cơ sở dữ liệu của HRT. Ngay từ đầu anh đã nảy ra ý nghĩ, và anh tin tất cả những người khác cũng nghĩ vậy, rằng vụ phục kích và hủy diệt đội của anh là một hành động trả thù. Anh ngồi rất lâu để xem xét lại những vụ trong quá khứ mà HRT đã được huy động. Ký ức tràn về như một cơn lũ, với những chiến thắng vang dội và cả những thất bại đau đớn đến thắt tim. Vấn đề là ở chỗ nếu tính hết tất cả những người có liên quan trực tiếp đến các điệp vụ của HRT, rồi lại còn bạn bè và người thân của họ nữa, và cả những tên mà họ mất công truy đuổi nhưng chưa tóm được, thì con số cuối cùng lên đến hàng nghìn. Web sẽ phải để công việc chọn lọc và rút ngắn danh sách đó cho người khác. Anh biết chắc là ngay lúc này thì các máy tính của Cục cũng đang gặm nhấm những thông tin đó rồi.

Web bước lững thững ra hành lang chính và đứng bần thần trước những bức ảnh ghi lại các chiến dịch của HRT. Ở đây là những hình ảnh của biết bao thành công vang dội của đội. Phương châm hành động của đội giải cứu con tin là, *"Tốc độ, bất ngờ, ra tay quyết liệt."* Và từ xưa đến nay HRT vẫn luôn trung thành với những lời này. Web nhìn vào ảnh một tên khủng bố

trong danh sách truy nã khẩn cấp đã bị tóm cổ sau một điệp vụ mà HRT được triển khai ở ngoài nước, tên này đã bị biệt giam tại một trong những nhà tù bí mật của chính phủ và chờ ngày ra tòa lĩnh mức án chung thân. Cạnh đó là những bức ảnh của lực lượng đặc nhiệm liên quân chụp tại một trung tâm sản xuất côcain ở một nước Nam Mỹ. Và cuối cùng là bức ảnh về một vụ bắt giữ con tin cực kỳ căng thẳng trong một tòa cao ốc của chính phủ ở Chicago. Kết quả là tất cả các con tin đều được giải cứu an toàn, ba trong số năm kẻ bắt giữ con tin bị tiêu diệt tại chỗ. Đáng tiếc là không phải lần nào mọi chuyện cũng suôn sẻ như vậy.

Anh bước ra khỏi tòa nhà điều hành và lặng yên ngắm nhìn cây dương đơn độc trồng trước cửa. Đây là loài cây biểu tượng của bang Kansas được trồng ở đây để tưởng nhớ một thành viên HRT quê ở Kansas đã qua đời trong một tai nạn khi huấn luyện. Mỗi lần đi qua cây dương này Web lại thì thầm cầu nguyện rằng đó sẽ là cái cây tưởng niệm duy nhất mà họ phải trồng. Vậy mà lời cầu nguyện của anh đã bị Chúa nguyền rủa. Có lẽ họ sắp có cả một khu rừng trước cửa.

Web cảm thấy phải làm một điều gì đó, bất kỳ điều gì, chỉ để thoát khỏi cảm giác của một kẻ thất bại thảm hại. Anh bước vào kho vũ khí, lấy ra một khẩu súng bắn tỉa cỡ .308 cùng một ít đạn và quay ra. Lúc này anh cần trấn tĩnh lại, và thật trớ trêu, bắn súng sẽ mang lại cảm giác thư thái đó, vì nó đòi hỏi sự chính xác và khả năng tập trung tư tưởng cao độ khiến con người ta phải gạt bỏ mọi ý nghĩ trong đầu, kể cả những ý nghĩ nặng nề nhất.

Anh bước qua trụ sở chính trước kia của HRT, một tòa nhà hẹp và cao ngất, trông như một xilo chứa ngũ cốc hơn là ngôi nhà của lực lượng đặc nhiệm tinh nhuệ nhất của nước Mỹ. Rồi anh lặng lẽ đứng lại và ngắm nhìn sườn đồi đã được cải tạo lại làm trường bắn. Các nhóm công nhân đang trong quá trình san phẳng một khu rừng bên cạnh đó để bổ sung vào cơ sở hạ tầng ngày càng mở rộng của HRT, đó là chưa kể một trường bắn trong nhà đã có từ lâu. Phía sau trường bắn ngoài trời trước mặt là những rặng cây rậm rạp xanh um. Web luôn có cảm giác đây là một quy hoạch hơi lạ đời: màu sắc rực rỡ và tươi tắn của thiên nhiên lại được dùng làm phông nền cho những người như anh đứng tập bắn giết người suốt bao năm qua. Nhưng anh biết mình là người tốt, và thế là quá đủ, ít nhất đó cũng là niềm tin để tự an ủi mà tấm phù hiệu mang lại cho Web và đồng đội mỗi khi nghĩ đến việc phải nổ súng giết người.  Anh bắt đầu sắp đặt bia bắn. Anh sắp chơi một trò xì phé của dân bắn tỉa. Những quân bài sẽ được hơi xòe hé ra trên giá để bia thành hình quạt, sao cho người bắn chỉ trông thấy một phần nhỏ của quân bài. Tất nhiên là trừ quân bài ngoài cùng. Mục tiêu đặt ra là phải tạo thành một nước bài có điểm. Nhưng khó khăn lớn nhất là mỗi viên đạn chỉ được bắn gọn ghẽ vào đúng một quân bài. Nếu phát đạn chỉ cần sượt qua quân bài bên cạnh thì coi như bạn chưa được quân nào. Và tất cả chỉ có năm viên đạn. Do đó hoàn toàn không được phép sai lầm vì khoảng cách hé ra giữa các quân bài là rất nhỏ. Bài tập này chỉ là một tình huống thư giãn cho người bắn, tất nhiên người bắn phải là một đặc vụ lão luyện của HRT.

Web chọn vị trí bắn cách mục tiêu 100 yard. Sau khi nằm sấp trên mặt đất, anh đặt một túi cát nhỏ phía dưới báng khẩu 0.308 để đỡ phần thân trên của mình khi nằm cố định. Thân anh xếp thẳng với đường súng giật để giảm thiểu độ lệch của nòng súng; hông ép sát xuống đất, hai đầu gối mở rộng bằng vai, hai mắt cá chân ép xuống đất để thu gọn người tối đa, trong trường

hợp có tay súng khác đang nhắm vào anh. Web hiệu chỉnh lại các thông số phù hợp trên kính ngắm của khẩu súng và xác định tốc độ gió. Độ ẩm khá cao nên anh vặn thêm một nấc chờ nửa phút nữa.

Là một tay súng bắn tỉa, mỗi phát đạn anh bắn trong các điệp vụ đều phải được ghi lại. Đây là một nguồn hồ sơ lưu rất quan trọng để đánh giá tác động của các yếu tố môi trường lên viên đạn giúp họ rút kinh nghiệm và tìm ra nguyên nhân tại sao bắn trượt mục tiêu, vì đó mới là trường hợp phải lôi nhau ra mà kiểm điểm. Khi bạn bắn trúng mục tiêu, tất cả đều bình thường vì công việc của bạn là như thế, chăng có gì đáng bàn hết.

Không có chi tiết nào là nhỏ trong việc phải bắn trúng mục tiêu ở khoảng cách cực xa như thế này. Một vết đen mờ lướt qua kính ngắm cũng có thể làm tay súng bắn tỉa không tập trung và bắn nhầm phải con tin thay vì tên khủng bố.

Web nhẹ nhàng nắm lấy tay cầm khắc khía của khẩu súng. Anh kéo báng súng sát vào vai, áp má vào báng súng, điều chỉnh ống ngắm, và dùng bàn tay không thuận đỡ lấy ốp báng súng, cố định chiếc giá hai chân của khẩu 0.308. Anh hít một hơi thật sâu, rồi thở phù ra. Web không bao giờ dùng cơ bắp khi bắn tỉa. Trong lĩnh vực này thì nhiều khi cơ bắp căng thẳng là nguyên nhân dẫn đến sai lầm; anh cần xương tỳ lên xương vì xương thì không bao giờ dao động. Web vẫn luôn áp dụng kỹ thuật mai phục khi bắn tỉa. Kỹ thuật này cho phép xạ thủ có thể chờ đợi mục tiêu xuất hiện trong một phạm vi hỏa lực được xác định trước. Xạ thủ sẽ chỉnh dấu chữ thập trong kính ngắm ngay phía trước mục tiêu và đếm thông số trên kính ngắm để xác định khoảng cách từ vị trí bắn đến mục tiêu, góc tới và tốc độ. Ngoài ra còn phải tính toán đường đạn ăn lên, gió và độ ẩm rồi mới có thể yên tâm chờ đợi mục tiêu xuất hiện, như một con nhện chăng sẵn lưới săn. Bao giờ cũng phải nhắm bắn vào đầu vì một điều đơn giản: những mục tiêu bị bắn lủng sọ sẽ không còn khả năng bắn trả.

Xương tỳ lên xương. Mạch ở mức 64 lần/phút. Web thở hơi cuối cùng; ngón tay anh lướt trên tay cò và anh bắn năm phát với cử động cực kỳ chính xác của một người đã làm công việc này hàng nghìn lần. Anh lặp lại toàn bộ quá trình thêm bốn lần nữa, ba lần ở khoảng cách 100 thước, và lần cuối cùng khoảng cách tăng gấp đôi.

Khi kiểm tra những quân bài, Web không giấu nổi nụ cười hài lòng.

Anh có hai nước bài đồng hoa, một nước có bốn con át và một con K, nước còn lại là *mùn xẩu* (một bộ ba và một đôi) với những lá bài bắn từ khoảng cách 200 thước; quan trọng nhất là không hề có dấu vết gì trên những quân bài còn lại. Và cũng không hề có viên đạn nào vứt đi. Nói theo cách của Cục thì là không trượt phát nào, ít nhất thì kết quả này cũng giúp anh cảm thấy hài lòng khoảng mười giây trước khi cảm giác nặng nề, u ám lại tràn ngập trong lòng.

Anh cất lại khẩu súng vào kho và tiếp tục lững thững bước chân vô định. Ngay sát với Tổng hành dinh Thủy quân Lục chiến Hoa Kỳ là Đường Yellow Brick, thực chất là một đường chạy vượt vật cản địa ngục đài 7,5 dặm với những đoạn leo dây cao 5m, những hố nhảy sâu hoắm bên dưới là dây thép gai chờ sẵn những kẻ vụng về trượt chân, và cả những vách đá nhân tạo

dựng đứng. Trong những ngày kiểm tra để gia nhập HRT, Web đã phải chạy trên đường này nhiều lần đến nỗi anh thuộc lòng từng centimet vuông khổ ải. Những bài tập theo đội là chạy vũ trang mười lăm dặm, trên người là 25kg khí tài và những vật quý giá, ví dụ như gạch - không được để rơi viên nào nếu không cả đội sẽ bị xử thua. Rồi lại còn phải bơi qua những hồ nước hôi thối, lạnh giá, vượt qua những cầu thang 5m dựng thẳng lên trời. Sau đó nếu anh thích thì sẽ là hành trình vất vả đến với "khách sạn vỡ tim" bằng tay không - đó là một con tàu cũ rích cao bằng tòa nhà bốn tầng, và bạn sẽ phải nhảy từ ống khói cao vút xuống dòng sông James. Kể từ sau khi Web gia nhập HRT đến nay, khách sạn vỡ tim đã được cải biến đôi chút, có thêm dây bám, rào chắn và lưới bảo hiểm. Rõ ràng là an toàn hơn, nhưng theo Web thì trò đó đã mất đi sự hấp dẫn ngày nào. Tuy nhiên, với những người sợ độ cao thì tốt nhất là không nên đăng ký tham gia. Bài tập nhảy thẳng từ trực thăng xuống những tán cây trong rừng rậm cũng thực sự giúp phân biệt những người đàn ông dày dạn với những cậu ấm miệng còn hơi sữa: một khi bạn túm trượt điểm hãm của mình, thì khoảng 30m từ ngọn cây xuống đất là quá đủ cho bạn tan xác.

Và để tốt nghiệp, mỗi học viên còn phải biết cách tìm đường thoát ra khỏi nhà nóng. Đó là một tòa tháp bê tông cao ba tầng. tất cả các cửa sổ thép đều bị hàn kín. Kết cấu nhà bên trong, với sàn nhà mắt lưới cho phép lửa cháy rừng rực ở tầng một bốc khói mù mịt lên các tầng trên chỉ trong vài giây. Tay học viên khốn khổ sẽ bị quẳng xuống tầng ba và phải dùng xúc giác, sự liều lĩnh và bản năng của mình để tìm đường xuống tầng một rồi thoát ra ngoài an toàn. Phần thưởng dành cho bạn nếu sống sót là một xô nước dội thẳng vào mắt cho đỡ cay vì khói, rồi vài phút sau bạn sẽ có cơ hội làm lại lần nữa, nhưng là với một hình nộm nặng 70kg trên lưng.

Xen giữa những bài tập khủng khiếp đó là hàng nghìn lần tập bắn, những kiến thức khoa học mà Enstein sống lại cũng phải đau đầu. Rồi những bài tập thể lực cực nặng mà thậm chí một nhà vô địch Olympic cũng phải thở hổn hển vì kiệt sức, cộng thêm những tình huống giả định cần ra quyết định trong tích tắc cực kỳ căng thẳng khiến cho đàn ông không còn lòng dạ nào mà nghĩ đến rượu chè, trai gái, chỉ còn muốn chui vào phòng dành cho người điên mà lảm nhảm một mình. Và đằng sau mỗi bước chân của bạn luôn có những thành viên HRT thực thụ theo sát để đánh giá và phân tích mỗi sai lầm cũng như mỗi thành công của bạn. tất cả những gì bạn làm là hy vọng mình đúng nhiều hơn sai. nhưng cũng chẳng bao giờ biết được, vì sẽ không có ai hé miệng nói gì với bạn hết. Với họ thì bạn chỉ là đồ rác rưởi, đồ rác rưởi đang mệt bở hơi tai, nhưng vẫn chỉ là đồ rác rưởi không hơn không kém. Và bạn cũng phải chấp nhận thực tế rằng họ còn không thèm thừa nhận sự tồn tại của bạn chừng nào bạn đủ tiêu chuẩn tốt nghiệp. Mẹ kiếp, thậm chí họ còn không thèm đến dự đưa tang nếu chẳng may bạn bỏ mạng trong quá trình tập luyện nghiệt ngã.

Không hiểu sao Web lần lượt vượt qua mọi thử thách. Và sau khi tốt nghiệp Trường Huấn luyện Đội viên mới, anh đã được "biệt phái" sang làm xạ thủ bắn tỉa, và lại mất thêm hai tháng nữa trong Trường Xạ thủ bắn tỉa của Thủy quân Lục chiến, nơi anh đã học được từ những người giỏi nhất các kỹ năng và mánh lới của nghề, cách quan sát, ngụy trang, và nhất là cách giết người một cách chính xác bằng súng và kính ngắm. Sau đó Web đã có bảy năm liền trước thì làm xạ thủ bắn tỉa, sau thì làm đặc nhiệm đột kích vì quá chán cảnh phải nằm lì một chỗ phục kích mục tiêu, mà thường là trong những điều kiện cực kỳ tồi tệ, hết bắn thì lại bị bắn ở

khắp nơi trên thế giới bởi những tên tội phạm loạn trí nhất. Đổi lại, anh được dùng qua tất cả những loại súng đạn tân tiến, và một khoản thu nhập có lẽ cũng bằng những gì một thằng nhóc 16 tuổi kiếm được bằng cách lập trình máy tính trong giờ ăn trưa. Nhưng về cơ bản thì có thể nói rằng đó là một công việc mà anh cực kỳ yêu thích.

Web bước qua nhà chứa máy bay, nơi lưu giữ những chiếc trực thăng Bell 412 to đùng của đội, và cả những chiếc MD530 mà họ thường gọi là Chim nhỏ - đó là những chiếc trực thăng cực kỳ cơ động và mau lẹ, có khả năng mang bốn người bên trong và bốn người ngồi ở hai càng, bay với tốc độ 120 hải lý một giờ. Web đã ngồi trên những con Chim nhỏ trong những tình huống tồi tệ và bao giờ chúng cũng đưa anh quay về an toàn, dù có đôi lần phải treo lủng lẳng lộn đầu dưới một sợi dây buộc vào càng máy bay, nhưng Web cũng như các đồng đội có bao giờ cầu kỳ, kén cá chọn canh, vì chỉ cần sống được là đã tốt rồi.

Nhà để xe được bố trí sau một hàng rào được cài bằng dây xích. Web dừng lại kéo khóa áo khoác lên sau khi một cơn gió buốt lạnh ùa tới. Bầu trời bỗng chốc trở nên âm u như sắp bão, hiện tượng rất bình thường ở vùng này vào thời điểm này trong năm. Anh bước vào trong hàng rào và trèo lên ngồi trên nóc chiếc xe bọc thép duy nhất của đội; một món quà dùng lại của Lục quân. Ánh mắt anh lướt qua dãy xe Suburban đang đậu yên lặng. Những chiếc xe hầm hố này tất nhiên đã được độ lại, có cả thang gấp gắn kèm để họ có thể lái sát đến tòa nhà mục tiêu, mở thang ra và tấn công chớp nhoáng từ trên tầng năm xuống. Ngoài ra còn có những chiếc xe tải nhỏ dùng để tiếp ứng khí tài, xe tiếp ứng hậu cần, và cả một chiếc xuồng máy cao tốc có mép bơm bằng hơi thiết kế riêng cho đội đặc nhiệm SEAL của Hải quân. Chiếc xuồng này trang bị hai động cơ V-8 của hãng Chrysler. Đối với Web thì cảm giác ngồi trên chiếc xuồng này chỉ có thể sánh với cảm giác tức ngực khi bị giam trong một tòa nhà cũ đang bị phá đi bằng một quả cầu sắt khổng lồ. Anh đã không biết bao lần đi trên chiếc xuồng máy này - hay nói đúng hơn là đã sống sót trên nó mà không nôn thốc nôn tháo.

Tất cả đều được đặt ở đây, từ những thiết bị đột kích trong rừng rậm nhiệt đới cho đến những cuộc viễn chinh lên vùng cực. Họ đã tập luyện cho tất cả các tình huống có thể xảy ra, và đã trải qua tất cả trong thực tế.

Mặc dù vậy, họ vẫn có thể phải trả giá vì những sai lầm ngẫu nhiên, vì vận may đến khó tin của những đối thủ yếu thế và nhất là vì những âm mưu trả thù được lên kế hoạch tỉ mỉ cùng thông tin tuyệt mật mà một kẻ phản bội tuồn ra ngoài.

Trời bắt đầu mưa, Web chui vào trong khu nhà huấn luyện - một tòa nhà lớn trông như nhà kho với những hành lang mô phỏng hành lang khách sạn, cùng những bức tường bọc cao su có thể xê dịch được. Trông tòa nhà giống hệt một trường quay của Hollywood. Nếu may mắn thu thập được bản thiết kế của một mục tiêu cụ thể, HRT sẽ xây dựng lại mô hình mục tiêu đó ngay tại đây và tập dượt cho đến khi nắm chắc tất cả những chi tiết liên quan. Mô hình gần đây nhất mà họ dựng lên chính là để phục vụ cho điệp vụ đã xóa sổ cả đội Charlie. Trong lúc đứng trân trối nhìn mô hình tòa nhà, Web không nhận ra rằng anh và đồng đội không bao giờ có cơ hội nhìn bên trong mục tiêu thực sự như thế nào. Họ đã không bao giờ tiếp cận được cửa chính. Lúc này anh chỉ mong người ta sẽ nhanh chóng tháo dỡ mô hình này đi, chuẩn bị sẵn sàng cho

một chiến dịch mới. Làm gì còn kết cục nào tồi tệ hơn thế nữa?

Những bức tường bọc cao su chi chít vết đạn, vì HRT bao giờ cũng tập luyện bằng đạn thật. Cầu thang được làm bằng gỗ để đạn không bị nẩy ra; tuy nhiên cả đội đã phát hiện ra, cũng may là không có thiệt hại gì - là những chiếc đinh trong gỗ có thể bị dính đạn và bắn văng ra xung quanh.

Anh bước qua mô hình thân máy bay được lắp đặt ở đây để họ có thể tập luyện những tình huống chống cướp máy bay. Mô hình được bố trí trên những rui xà nên có thể nâng lên, hạ xuống tùy theo yêu cầu huấn luyện.

Đã có bao nhiêu tên khủng bố tưởng tượng bị anh bắn hạ trong này? Việc tập luyện đã tỏ ra rất bổ ích vì anh đã sớm có lần phải hành động trong thực tế khi một chiếc máy bay của Mỹ bị không tặc ở Rome. Bọn khủng bố đã ra lệnh cho phi công lái qua Thổ Nhĩ Kỳ, rồi tiếp tục sang Manila, Philippines. Web và đồng đội đã cất cánh từ Căn cứ Không quân Andrews chỉ hai giờ sau khi vụ không tặc diễn ra. Họ đã bám theo hành trình của chiếc máy bay bị cướp bằng chiếc máy bay vận tải C141 của Không quân Hoa Kỳ. Tại sân bay Manila, khi chiếc máy bay dừng lại tiếp nhiên liệu, bọn khủng bố đã ném ra ngoài hai xác con tin, cả hai đều là người Mỹ, trong đó có một bé gái mới lên bốn tuổi. Đó là một tuyên ngôn chính trị, chúng ngạo nghễ tuyên bố. Có điều đó là tuyên ngôn cuối cùng mà chúng kịp đưa ra.

Chiếc máy bay đã bị trì hoãn hồi lâu vì thời tiết xấu rồi sau đó là trục trặc kỹ thuật. Đến khoảng nửa đêm, giờ địa phương, Web và Đội Charlie của anh đã lên được máy bay, đóng giả làm thợ máy. Chỉ ba phút sau khi họ lên được máy bay, đã có năm cái xác của bọn khủng bố và không một con tin nào bị giết nữa. Web đã bắn một tên trong đó bằng khẩu 0.45 của mình, viên đạn xuyên thẳng qua lon Coke mà tên này đang kề lên miệng. Đến tận bây giờ anh vẫn không sao uống nổi thứ nước giải khát đó nữa.

Nhưng anh chưa bao giờ phân vân vì đã bóp cò. Hình ảnh xác một bé gái bị ném xuống đường băng - là người Mỹ, Iran hay Nhật Bản thì Web cũng không thấy khác gì nhau - chính là động cơ anh sẵn sàng bóp cò để loại bỏ hết những kẻ xấu trên đời này. Bọn chúng có thể rêu rao rằng mình đại diện cho những người bị áp bức trên thế gian này, chúng có thể viện dẫn tất cả những vị thần vị thánh trong thứ tôn giáo cuồng tín của mình, tìm đủ mọi lý do biện minh cho việc đánh bom này nọ; nhưng tất cả sẽ không hề làm Web thấy cảm thông một khi chúng bắt đầu ra tay giết người vô tội, nhất là trẻ em. Và anh sẽ còn đương đầu với chúng chừng nào chúng còn chưa chịu dừng reo rắc tội ác và gây đau thương trên đời này, chúng trốn đi đâu anh cũng lần theo đến đó.

Web luồn lách qua những căn phòng vây bằng tường bọc cao su rải rác hình vẽ những tên khủng bố tay cầm súng nhắm vào anh. Theo bản năng, anh giơ phắt ngón tay lên làm súng và bắn hạ chúng ngay lập tức.

Với một kẻ có vũ khí thì bạn phải chú ý đến bàn tay, đừng quan tâm đến đôi mắt, vì từ cổ chí kim chưa có ai biết chết vì ánh mắt kẻ thù bao giờ.

Lúc hạ "khẩu súng" của mình xuống, Web bất giác mỉm cười tự giễu mình. Mọi chuyện bao giờ cũng thật dễ dàng khi tập luyện vì đối phương không thể bắn trả. Trong những phòng khác là đầu và thân trên của các hình nộm được bố trí trên các cọc gỗ, lớp "da" và vóc dáng của những hình nộm trông như người thật. Web lại thực hiện những cú đá vòng vào đầu, tiếp theo đó là một loạt những cú đấm vào hai bên thận làm đối phương tê liệt, rồi lại tiếp tục đi.

Bên trong một phòng khác anh nghe thấy có tiếng động nên thò đầu vào nhìn. Người đàn ông trong phòng mặc một chiếc áo ba lỗ bó sát và quần dã chiến, mồ hôi nhễ nhại đọng trên cổ, vai và hai cánh tay cuồn cuộn cơ bắp của anh ta. Những sợi dây thừng lủng lẳng rủ từ trên trần nhà xuống. Đây là phòng các đội viên tập luyện kỹ năng leo dây nhanh. Web đứng nhìn anh chàng thoăn thoắt leo lên rồi lại tụt xuống ba lần liền với những chuyển động nhẹ nhàng, thanh thoát, những múi cơ ở tay và vai vồng lên rồi lại thả lỏng, như một con mèo.

Khi anh ta ngừng tay, Web bước hẳn vào trong và lên tiếng, "Chào Ken, cậu không bao giờ nghỉ lấy một ngày sao?"

Ken McCarthy ngước lên nhìn Web, ánh mắt của chàng trai không hề tỏ ra có chút gì là thân thiện. McCarthy là một trong những xạ thủ bắn tỉa đã phục trên những mái nhà dọc con hẻm trong cái đêm mà đội Charlie đã bị bắn rụng như sung dưới bão đạn 0.50. McCarthy là một anh chàng da đen, 34 tuổi, một người sinh ra và lớn lên ở Texas, một người lính chuyên nghiệp đã đi khắp nơi trên thế giới bằng tiền của chú Sam. Trước kia anh ta từng tham gia đội đặc nhiệm SEAL của Hải quân, nhưng không hề có cái vẻ tinh vi, khệnh khạng mà hầu như thành viên SEAL nào cũng có. Anh chàng chỉ cao lm78, nhưng khỏe như voi và có đai đen trong ba môn võ thuật khác nhau. Anh ta là đội viên thành thạo nhất tác chiến dưới nước của HRT và có khả năng vừa bám lủng lẳng trên cây vừa găm một viên đạn vào giữa trán kẻ thù từ khoảng cách 1000 thước ngay trong màn đêm đen kịt. Anh ta đã gia nhập HRT được ba năm nay, nhưng khá khép mình, ít giao du với mọi người và không có cái thói hài hước cay độc và ghê gớm như hầu hết các đội viên khác. Web đã dạy anh ta những điều mà McCarthy chưa biết hoặc gặp khó khăn khi làm quen. Đổi lại, McCarthy cũng chia sẻ với anh những kỹ năng cực kỳ quan trọng. Xưa nay giữa Web và McCarthy vẫn không có vấn đề gì, nhưng với ánh mắt của anh ta lúc này thì có thể thấy thời kỳ êm ấm đó có vẻ sắp chấm dứt.

Có lẽ Romano đã khiến tất cả mọi người quay sang chống lại anh.

"Anh làm gì ở đây, Web? Tôi tưởng anh vẫn ở trong bệnh viện mà vuốt ve vết thương của mình chứ?"

Web tiến thêm một bước về phía anh chàng. Anh không thích câu châm chọc của McCarthy, nhưng dù sao anh cũng hiểu tại sao anh ta lại thốt lên như vậy. Web cũng hiểu suy nghĩ của những người như Romano, trong một công việc như vậy thì khó mà nghĩ khác được. Người ta lúc nào cũng kỳ vọng bạn phải hoàn thành nhiệm vụ của mình, một cách hoàn hảo. Hoàn hảo là tất cả những gì họ cần trong công việc này. Web chưa làm được như vậy. Đồng ý là anh đã phá hủy tất cả những ụ súng máy, nhưng đó là sau khi bi kịch đã xảy ra. Với những người này thì điều đó chẳng có ý nghĩa gì hết.

“Tôi đoán là cậu đã chứng kiến tất cả.” McCarthy tháo đôi găng tay tập luyện ra , xoa xoa hai bàn tay to xù và đầy vết chai của mình. “Lẽ ra chúng tôi đã định leo dây xuống con hẻm, những TOC ra lệnh cho chúng tôi án binh bất động.”

“Các cậu cũng không thể làm được gì đâu, Ken ạ.”

McCarthy vẫn chăm chăm nhìn xuống dưới chân. “Cuối cùng chúng tôi cũng nhận được lệnh hành động. Mất quá nhiều thời gian. Chúng tôi nhập vào cùng với Đội Hotel. Mất quá nhiều thời gian mà không vào được trong hẻm,” anh ta nói tiếp. “Chúng tôi chốc chốc lại phải đứng lại, cố gắng liên lạc qua radio với các anh. TOC cũng không biết chuyện quái gì đang xảy ra nữa. Mạng lưới thông tin và chỉ huy của chúng ta coi như tê liệt Chắc anh cũng biết rồi.”

“Chúng ta đã tính đến mọi tình huống trừ chuyện đó.”

McCarthy ngồi bệt xuống sàn nhà lót đệm cao su, quàng tay qua hai đầu gối. Anh ta ngước lên nhìn Web. “Tôi nghe nói anh lao ra khỏi con hẻm hơi chậm một chút so với cả đội và anh bị ngã, hay gì đó.”

*Hay gì đó.*

Anh ngồi xuống cạnh McCarthy. “Những khẩu súng máy được kích hoạt bằng công tắc lade, nhưng có lẽ công tắc lược lại được kích hoạt bằng thiết bị điều khiển từ xa để bảo đảm những khẩu .50 này không phát hỏa quá sớm và bắn nhầm mục tiêu. Chắc chắn phải có người ở gần đó để thực hiện việc bấm nút.” Nói đến đó Web ngừng lại và chăm chú nhìn McCarthy.

“Tôi đã nói hết với WFO rồi.”

“Tôi biết.”

“Họ đang tiến hành AFO, Web,” anh ta nói. AFO là thuật ngữ chỉ cuộc điều tra khi có một nhân viên an ninh liên bang bị hạ sát, trong trường hợp này là quá nhiều người.

“Tôi cũng biết cả chuyện đó, Ken. Nghe này, tôi cũng không chắc chuyện gì đã xảy ra với mình lúc ấy nữa. Chính tôi cũng bị bất ngờ. Tôi đã làm tất cả những gì có thể.” Web hít một hơi thật sâu. “Và nếu như có thể làm lại ngay lúc này, tôi sẽ làm ngay. Và ngày nào từ nay đến cuối đời, tôi sẽ phải sống chung với cảm giác nặng nề này, Ken. Tôi hy vọng là cậu hiểu điều đó.”

McCarthy lại ngẩng đầu lên, vẻ thù địch trong mắt anh ta đã dần biến mất.

“Lúc đó chẳng có gì để bắn cả. Web. Không có cái chó chết gì để đội bắn tỉa nã đạn vào; mất bao công tập luyện để rồi chẳng làm cái quái gì hết. Chúng tôi có ba người phục trên mái nhà để theo dõi khoảng sân nhưng không ai chỉnh được kính ngắm vào những khẩu súng máy đó. Mẹ kiếp, họ sợ không dám bắn, vì họ nghĩ đến trường hợp những viên đạn văng ra sẽ làm các anh bị thương.”

“Thế còn thằng bé thì sao? Cậu có thấy thằng bé không?”

“Thằng nhóc da đen à? Có, lúc nó quay lại đầu hẻm, cùng chiếc mũ và mảnh giấy của anh.”

“Lúc vào chúng tôi cũng đã nhìn thấy nó.”

“Thế chắc lúc đó các anh đã che mất tầm nhìn của bọn tôi. Hơn nữa ánh sáng trong cái hẻm quái quỷ đó không hiểu sao cũng hắt ngược đúng vào mắt bọn tôi trên mái nhà.”

“OK, thế còn mấy thằng kia? Mấy thằng đang mua bán ma túy ấy?”

“Lúc nào cũng có một xạ thủ bắn tỉa theo dõi chúng từ đầu đến cuối . Chúng vẫn đứng yên tại chỗ cho đến khi súng nổ mới bỏ chạy tán loạn. Jeffries cho biết là bọn chúng cũng tỏ ra cực kỳ bất ngờ. Sau khi TOC bật đèn xanh, chúng tôi đã lao ngay xuống.”

“Rồi sao nữa?”

“Lại bùng nhùng với đội Hotel, như tôi đã nói. Chúng tôi nhìn thấy phát pháo sáng, dừng lại, rồi tản ra. Sau đó thì thằng bé đến chỗ chúng tôi. Chúng tôi nhận được mẩu giấy ghi lời cảnh báo của anh . Everett và Palmer đi trước để thám thính tình hình. Quá muộn, mẹ kiếp.” Nói đến đây thì McCarthy ngừng lại, và Web nhìn thấy một giọt nước mắt đang lăn trên gương mặt trẻ trung và rất đẹp của chàng trai, những nét trẻ trung và trong sáng mà chính Web cũng đã từng có.

“Cả đời tôi chưa bao giờ chứng kiến trận nào mà súng nổ dữ dội như thế, Web ạ. Tôi cũng chưa bao giờ cảm thấy bất lực như đêm đó.”

“Cậu đã làm hết trách nhiệm của mình, và đó là tất cả những gì cậu có thể làm,” Web ngừng.lại giây lát rồi nói tiếp. “Có vẻ như họ không tìm thấy thằng bé. Cậu có biết gì không?”

McCarthy lắc đầu. “Hai người của đội Hotel phụ trách trông nó mà. Hình như là Romano và Cortez thì phải.”

Lại là Romano. Mẹ kiếp, có nghĩa là Web sẽ phải nói chuyện với anh ta. “Sau đó thì cậu làm gì?”

“Tôi vào trong sân cùng vài người khác. Chúng tôi nhìn thấy anh, nhưng lúc đó anh đã ngất rồi.” Anh ta lại cúi gằm mặt. “Và chúng tôi nhìn thấy cả đội Charlie nằm đó.” Anh ta liếc nhìn Web. “Vài xạ thủ bắn tỉa bảo tôi là anh đã quay lại đó như thế nào, Web. Họ đã chứng kiến những gì anh làm và vẫn không thể tin là anh làm được như vậy. Họ còn bảo chắc phúc nhà anh phải to bằng cái đình ([20]) mới dám quay lại đó. Nếu là tôi thì tôi cũng không dám chắc.”

“Có cậu cũng sẽ làm thế thôi, Ken. Và cậu sẽ còn làm tốt hơn tôi nữa.”

McCarthy hơi bất ngờ trước lời khen của Web.

“Vậy sau khi ra khỏi khoảng sân, cậu có thấy thằng nhóc nữa không?” McCarthy suy nghĩ hồi lâu. “Tôi nhớ là nó vẫn ngồi trên thùng rác. Đến lúc đó, tất cả mọi người đều đã có mặt đông đủ.”

“Cậu có trông thấy nhân viên nào của Cục phụ trách trông nom thằng nhỏ không?”

McCarthy lại cố nhớ. “Không, tôi nhớ loáng thoáng là Romano nói chuyện với vài người, nhưng cũng chỉ nhớ được có vậy.”

“Cậu có nhận ra ai không?”

“Anh cũng biết là chúng ta không mấy khi giao du với những nhân viên bình thường mà.”

“Thế còn DEA thì sao?”

“Tôi nói tất cả những gì tôi biết rồi đấy, Web.”

“Cậu có nói chuyện với Romano không?”

“Chút chút.”

“Đừng có tin tất cả những gì cậu nghe thấy, Ken ạ. Không tốt đâu.”

“Kể cả là nghe từ anh à?” McCarthy hỏi một cách xoi mói.

“Kể cả là từ tôi.”

Trên đường lái xe ra khỏi Quantico, Web mới nhận ra anh sẽ có rất nhiều việc phải làm. Về danh nghĩa việc điều tra này không phải là trách nhiệm của anh, nhưng xét theo góc độ nào đó thì cũng lại là của anh hơn bất kỳ ai khác. Nhưng trước mắt anh phải tập trung giải quyết một vài việc đã; vài việc còn quan trọng hơn cả việc lần ra ai là kẻ đã cho đội của anh vào bẫy. Quan trọng hơn cả việc tìm ra điều gì đã xảy ra với một thằng nhóc trần trụi có vết sẹo trên má.

## CHƯƠNG 6

Sáu đám tang. Web phải dự tất cả sáu đám tang trong vòng ba ngày. Đến đám tang thứ tư, anh đã không còn nhỏ thêm giọt nước mắt nào được nữa.

Anh bước vào nhà thờ hoặc nhà tang lễ, lắng nghe những người xa lạ nói về những đồng đội đã khuất mà nhiều lúc anh còn hiểu rõ hơn cả chính bản thân mình. Dường như tất cả những nơ- ron thần kinh của anh đã chai lì, cùng với một phần tâm hồn anh. Thậm chí anh còn cảm thấy bất lực khi không thể phản ứng như mình muốn. Anh kinh hoàng nhận ra rằng những lúc cần phải khóc than thì anh chỉ chực phá lên cười như điên dại.

Tại các lễ tang, có quan tài thì mở, có cái đóng kín. Vài đồng đội của anh có lẽ đã gặp may hơn với kích thước và vị trí của những vết thương đã cướp đi sinh mạng họ và thế là nắp quan tài được mở ra cho người thân nhìn mặt. Tuy nhiên, khi ngắm nhìn những khuôn mặt lạnh giá, méo mó, và những thi hài cứng đờ, khô kiệt trong quan tài bằng kẽm, ngửi mùi hương hoa hăng hắc, và nghe tiếng thút thít của những người xung quanh, Web chỉ ước anh cũng đang nằm bất động trong một chiếc hòm như vậy, để được chôn sâu dưới ba thước đất, vĩnh viễn tránh xa cuộc sống hiện tại. Đám tang của một vị anh hùng; ít ra đó cũng là một cách để họ tưởng nhớ anh trong danh dự.

Anh đã băng kín bàn tay bị thương của mình vì cảm giác dằn vặt khi bước đi giữa gia đình những người đã khuất. Anh biết chẳng ai thèm quan tâm đến điều nhỏ nhặt đó, nhưng anh vẫn có cảm giác sự xuất hiện của mình là một cái tát thẳng vào mặt mọi người. Tất cả những gì họ biết là không hiểu bằng cách nào mà Web đã thoát chết. Anh đã bỏ chạy? Anh đã bỏ mặc đồng đội của mình hứng đạn? Anh có thể nhận ra những câu hỏi đó trên một số gương mặt. Chẳng nhẽ kẻ sống sót duy nhất nào cũng phải nhận một số phận như thế này sao? Những đám tang đã rước qua giữa các đội nghi lễ mặc quân phục xếp thành hàng dài bất tận, theo sau là hàng trăm người mặc complet và đi giày đen đặc trưng của FBI. Xe mô tô phân khối lớn dẫn đường, người dân đứng chật hai bên phố, khắp nơi treo cờ rủ. Tổng thống và hầu hết nội các của mình đều có mặt, cùng với rất nhiều nhân vật quan trọng khác. Trong mấy ngày liền, cả thế giới chỉ nói về việc sáu người anh hùng bị thảm sát trong một con hẻm. Chẳng mấy ai đả động gì đến người thứ bảy, và Web cảm thấy biết ơn vì điều đó. Nhưng trong thâm tâm anh vẫn tự hỏi cái án treo lơ lửng này bao giờ mới rơi xuống.

Cả thành phố Washington chìm trong không khí tang tóc. Không hẳn chỉ vì cái chết thương tâm của những người lính đặc nhiệm, mà còn vì những điều ẩn chứa sau sự kiện đẫm máu này. Chẳng lẽ bọn tội phạm đã thực sự trở nên trắng trợn đến thế? Chẳng lẽ cả xã hội đang vỡ vụn? Cánh sát không còn khả năng duy trì trật tự nữa sao? Phải chăng viên ngọc quý trên vương miện của ngành thực thi luật pháp Hoa Kỳ, FBI, đã không còn lấp lánh? Các cơ quan truyền thông thù địch ở Trung Đông và Trung Quốc hẳn đang sướng phát điên khi được chuyển đến cho khán thính giả của họ thêm một ví dụ nữa về việc đế quốc Mỹ kiêu ngạo đang phải trả giá. Không phải nghi ngờ gì nữa, khắp các đường phố Baghdad. Teheran, Bình Nhưỡng và Bắc Kinh đang dậy tiếng reo hò vì đế quốc Mỹ già cỗi đang sụp đổ. Những học giả đạo mạo các nước đang thi nhau vẽ ra đủ các loại viễn cảnh hoang đường khiến Web không còn nghĩ đến việc bật ti vi hay đài lên nghe tin, hoặc động đến một tờ báo. Nhưng nếu có ai hỏi Web hẳn anh sẽ trả lời rằng cả thế giới, chứ không gì nước Mỹ đã rối tung lên từ lâu rồi.

Sau một thời gian thì dư luận cũng bớt chú ý đôi chút đến thảm kịch này, mặc dù chất xúc tác của sự chuyển hướng đó lại là một thảm kịch khủng khiếp khác. Một máy bay chở khách của Nhật Bản đã nổ tung ngoài khơi bờ biển Thái Bình Dương, thế là giới săn tin lại đổ xô về phía đó và tạm thời để lại phía sau con hẻm đẫm máu. Vẫn còn một xe đưa tin thường trực gần đó, nhưng dù sao thì xác của hàng trăm hành khách đang nổi lềnh bềnh trên mặt biển vẫn là câu chuyện nóng hổi và ăn khách hơn là câu chuyện cũ rích về một đội đặc nhiệm FBI bị phục kích. Lại một lần nữa Web có lý do để cảm thấy biết ơn. *Hãy để mặc chúng tôi tiếc thương trong yên lặng.*

Anh đã nhận được chỉ thị "lên phố": tức là trình diện ở Tòa nhà Hoover và trụ sở WFO ba lần liền, trả lời thẩm vấn trước nhiều nhóm điều tra khác nhau. Các điều tra viên tay lăm lăm giấy, bút, máy ghi âm, những người trẻ tuổi còn mang cả laptop. Họ thay nhau hỏi Web hết câu này đến câu khác. Tuy nhiên, mỗi khi đến phần anh khai trước các nhóm điều tra rằng anh không hiểu tại sao mình lại bị cứng đờ người và ngã xuống, những chiếc bút chì bỗng ngừng lạo xạo trên mặt giấy, những ngón tay cũng ngừng lướt lách cách trên bàn phím.

"Khi anh nói là anh bị cứng đờ người, anh có nhìn thấy gì không? Nghe thấy gì đó khiến anh bị như vậy?" Điều tra viên hỏi bằng một giọng đều đều không cảm xúc, mà đối với Web thì rõ ràng là ông ta tỏ ra hoài nghi, hay đúng hơn là hoàn toàn không tin gì hết.

"Tôi cũng không biết nữa."

"Anh không biết? Anh không chắc là anh có bị cứng đờ người hay không à?"

"Tôi không chắc, ý tôi là có chứ. Tôi không sao cử động được. Như thể tôi bị liệt toàn thân."

"Nhưng anh lại cử động được sau khi cả đội của anh bị giết?"

"Vâng." Web thừa nhận.

"Vậy điều gì đã thay đổi khiến anh làm được như vậy."

"Tôi không biết."

"Và khi lao ra đến sân thì anh bị ngã?"

"Vâng."

"Ngay trước khi những khẩu súng máy nhả đạn?" Một điều tra viên khác chen vào.

Web nghe thấy câu trả lời của mình thoát ra nhẹ như một hơi thở "Vâng." Sau câu trả lời là sự im lặng nặng nề khiến Web càng thêm tan nát và tuyệt vọng.

Trong mỗi buổi thẩm vấn, Web luôn đặt tay trên mặt bàn, ánh mắt nhìn thẳng vào điều tra viên, người hơi cúi về phía trước. Họ đều là dân chuyên nghiệp, những điều tra viên trong đầu

có sỏi. Web biết nếu anh nhìn đi chỗ khác, ngồi ngửa người, xoa đầu vò tóc một cách đáng ngờ, hay thậm chí nếu trót dại mà khoanh tay trước ngực nữa thì kiểu gì họ cũng kết luận rằng anh là thằng dối trá, ma mãnh. Web không hề gian dối điều gì, nhưng anh cũng không nói ra toàn bộ sự thật. Vì nếu như Web nói thật rằng hình ảnh thằng bé kia đã có tác động rất kỳ quặc với anh, thậm chí chính là nguyên nhân khiến anh cứng đờ người nên mới thoát chết - hoặc nói về việc cảm thấy chân tay nặng như chì nhưng chỉ vài giây sau lại hoạt động bình thường - thì coi như sự nghiệp của anh tại FBI đã hoàn toàn chấm hết. Nói chung cấp chỉ huy thường không mấy thích thú gì trước việc các đặc vụ hoạt động mà lại đưa ra những câu nói điên rồ. Dù sao anh cũng có công rất lớn. Những ụ súng máy kia đâu có tự gục xuống. Vết đạn từ khẩu SR của anh đã găm chi chít quanh những nòng súng máy. Hơn nữa những xạ thủ bắn tỉa đã chứng kiến tất cả, chính anh là người cảnh báo đội Hotel và cứu mạng thằng nhóc. Web nhấn mạnh những thực tế đó. Anh làm tất cả để bọn họ đều nhận ra điều đó. *Các cậu cứ việc đạp mình đi khi mình đang ngã, chỉ cần đừng đạp mạnh quá là được rồi. Nói thế nào thì mình vẫn là một anh hùng khốn kiếp.*

"Tôi không sao," Web đã khẳng định với họ như vậy, tôi chỉ cần một thời gian nghỉ ngơi. Tôi không sao đâu." Và đã có lúc Web nghĩ rằng đó là lời nói dối đầu tiên của anh trong cả ngày thẩm vấn.

Họ cũng thông báo là sẽ triệu tập anh để thẩm vấn tiếp nếu cần. Trong lúc này, họ chỉ muốn anh không làm gì hết. Anh sẽ phải nghỉ ngơi tĩnh dưỡng một thời gian. Cục thậm chí còn khăng khăng đề nghị anh đi gặp chuyên gia tư vấn tâm lý, và Web cũng nói anh sẽ đi, mặc dù trong Cục vẫn tồn tại một luật bất thành văn rằng đi gặp bác sĩ tâm lý là một điều ô nhục. Web được chỉ thị rằng, khi mọi việc có vẻ ổn thỏa, anh sẽ được biên chế vào một đội đột kích hoặc bắn tỉa khác, nếu anh muốn trong khi chờ xây dựng lại đội Charlie. Nếu không, anh có thể đảm nhiệm một vị trí khác trong Cục. Thậm chí người ta đã bàn đến việc chuyển anh về một văn phòng bàn giấy vô thưởng vô phạt nào đó chờ ngày nghỉ hưu.

Đó là kiểu bố trí dành cho những đặc vụ đã già và là thông điệp cho thấy Cục thực sự không biết phải làm gì với anh. Về danh nghĩa, Web đang nghỉ việc trong thời gian điều tra nội bộ, nhưng bất kỳ lúc nào cũng có thể trở thành một cuộc điều tra hình sự đầy đủ, tùy thuộc vào tình hình cụ thể.

Chậc, ít nhất thì chưa có ai đọc cho Web quyền Miranda ([21]) của anh, đó là một tín hiệu vừa tốt vừa xấu. Tốt là vì nếu Web nhận được quyền Miranda rồi thì có nghĩa là anh đang bị giam lỏng, xấu là vì bất kỳ điều gì anh nói trước ủy ban điều tra có thể được sử dụng làm bằng chứng chống lại anh trong quá trình xét xử dân sự hoặc hình sự Rõ ràng là khuyến điểm lớn nhất của Web là anh đã không chết.

Và sự dằn vặt trong lòng anh có lẽ còn nặng nề hơn bất kỳ hình thức kỷ luật nào mà Cục có thể nghĩ ra.

Thực ra cũng không tệ đến thế. Web đã được thông báo là bất kể anh muốn thế nào cũng sẽ được đáp ứng. Dù sao tất cả cũng là bạn anh. Lúc nào anh cũng nhận được sự ủng hộ hết lòng

của họ.

Web có hỏi cuộc điều tra diễn ra đến đâu rồi, nhưng cũng không nhận được câu trả lời thỏa đáng. Sự ủng hộ hết lòng là thế đấy, Web thầm nghĩ.

"Cứ bình phục đi đã," một người cũng hạ cố nói với anh như vậy. "Đó là tất cả những gì cậu cần tập trung vào."

Lúc chuẩn bị ra về sau buổi thẩm vấn cuối cùng anh nhận được câu hỏi cuối, "Tay cậu thế nào rồi?" một điều tra viên hỏi. Web không biết tay này. Và mặc dù câu hỏi nghe hoàn toàn vô tư, nhưng trong ánh mắt anh ta vẫn có điều gì đó khiến Web chỉ muốn nhảy đến vặn cổ. Nhưng tất nhiên là Web nói tay anh vẫn ổn, cảm ơn tất cả mọi người và bỏ về.

Trên đường ra khỏi tòa nhà, anh đi qua Bức tường Danh dự của FBI, nơi có treo những tấm bảng nhỏ ghi tên tuổi và chức vụ mỗi đặc vụ FBI đã hy sinh vì nhiệm vụ. Chắc chắn trên tường sắp có thêm biển mới, một tấm biển to nhất từ trước đến nay, dành cho cả sáu người. Nhiều lúc Web cũng tự hỏi không biết có bao giờ tên anh xuất hiện trên đó không? Toàn bộ cuộc đời và sự nghiệp của anh được ghi vắn tắt trên một tấm bảng gỗ khảm đồng và gắn lên tường. Anh rời tòa nhà Hoover và lái xe về nhà, trong đầu lại đau đáu với biết bao câu hỏi mà anh không sao tìm được câu trả lời.

FBI còn có nghĩa là Fidelity (Trung thành), Bravery (Dũng cảm) và Integrity (Chính trực), nhưng ngay lúc này Web cảm thấy anh không hề có được phẩm chất nào trong trong đó.

## CHƯƠNG 7

Francis Westbrook là một gã khổng lồ thực sự; với chiều cao và vòng ngực của một hậu vệ trái mà các ông bầu của giải bóng bầu dục nhà nghề Mỹ phải thèm khát. Bốn mùa quanh năm, bất kể thời tiết thế nào gã cũng chỉ diện áo sơ mi lụa ngắn tay, quần vải rộng, đi giày da lộn không tất. Đầu gã cạo bóng loáng, hai cái tai to đùng đeo đầy kim cương, còn bàn tay chuối mắn thì chi chít nhẫn vàng. Thực ra gã cũng không phải là mẫu công tử bột thích diêm dúa, khoe của, nhưng vấn đề là nếu không thế gã cũng chẳng biết tiêu khoản thu nhập kếch xù từ ma

túy của mình vào việc gì. Nhất là khi người ta không phải đóng thuế cho nhà nước. Vả lại bản thân hắn cũng thích trông cho ra dáng. Ngay lúc này, gã đang ngồi chễm chệ trên băng ghế sau của một chiếc Mercedes bóng lộn, lắp kính đen sì. Ngồi bên trái là tay phó thứ nhất của gã, Antonie Peebles. Lái xe là một gã trai cao to, lực lưỡng tên là Toona, ngồi bên cạnh là Clyde Macy phụ trách an ninh, tay da trắng duy nhất trong bầu đoàn của Francis Westbrook, và không khó nhận thấy rằng tên này tỏ ra đặc biệt tự hào vì sự khác biệt đó.

Peebles có bộ râu quai nón cùng mái tóc xoăn tít được xén tỉa rất cầu kỳ. Hắn có vóc người thấp đậm, vạm vỡ, nhưng trông dáng rất thoát trong bộ complet của Armani. Peebles giống một nhà sản xuất phim của Hollywood chứ không phải trùm ma túy cỡ bự. Macy thì giống hệt một bộ xương biết đi, hắn chỉ thích diện đồ đen để tỏ ra mình là dân chuyên nghiệp, quả đầu cạo trọc lốc khiến người nhìn có thể nghĩ rằng hắn là một tên Quốc xã mới.

Đó là bộ sậu chóp bu trong đế chế nhỏ của Westbrook, và vị chúa tể của đế chế đó đang cầm một khẩu chín ly trên tay phải, với vẻ mặt chết chóc như muốn thử súng đến nơi. "Mày có muốn nhắc lại cho tao một lần nữa tại sao mày để lạc thằng Kevin không?" Gã nhìn Peebles và xiết chặt báng khẩu súng thêm chút nữa. Chốt an toàn của khẩu súng được bố trí ở ngay sát báng, và Westbrook vừa gạt nó xuống. Peebles có vẻ cũng nhận ra điều đó và vội vàng trả lời ngay. "Nếu ông để chúng tôi cử người canh nó 24/24 thì không đời nào chúng tôi để lạc nó được. Thỉnh thoảng ban đêm nó lại ra ngoài. Đêm hôm đó nó cũng ra ngoài nhưng không thấy quay về."

Westbrook vỗ đánh đét lên cái đùi khổng lồ của mình. "Nó đã ở trong con hẻm đó. Bọn FBI giữ nó lại nhưng giờ thì không thấy đâu nữa. Không hiểu bằng cách nào nó lại dính dáng đến vụ này và vụ đó lại xảy ra đúng ngay ở cái sân sau chó chết của tao." Gã đập chát khẩu súng vào cửa xe và rống lên, "Tao muốn đưa thằng Kevin về đây"

Peebles sợ hãi nhìn đại ca của hắn, trong khi đó Macy vẫn ngồi bất động.

Westbrook đặt tay lên vai gã tài xế. "Toona, mày tập hợp vài thằng lại và lật tung cả cái thành phố chó chết này lên cho tao, mày nghe chưa? Tao biết mày đã làm một lần rồi, nhưng làm lại đi. Tao muốn thằng em tao quay về đây lành lặn và nguyên vẹn, mày nghe chứ? Lành lặn và nguyên vẹn và đừng có vác mặt về nếu mày chưa làm xong. Mẹ kiếp. Mày nghe thấy rồi chứ, Toona?"

Toona liếc vào gương chiếu hậu, "Tôi nghe rõ rồi, tôi nghe rõ rồi."

"Đây là một cái bẫy," Peebles nói. "Hoàn toàn là một âm mưu. Để đổ lỗi cho ông."

"Mày tưởng tao không biết à? Mày nghĩ vì mày có bằng đại học mà mày khôn còn tao thì là thằng ngu chắc? Tao biết bọn FBI đang bám theo tao vì vụ này. Tao biết chúng nó đang đồn đại những gì trên phố. Có thằng nào đó đang tìm cách thống nhất các băng lại với nhau, kiểu như một liên minh chó má nào ấy, chúng nó biết thừa là tao sẽ không đời nào tham gia và điều đó gây cản trở cho kế hoạch của chúng." Mắt Westbrook đỏ ngầu. Gã đã không chợp mắt suốt 48 giờ qua. Cuộc sống của gã là vậy. Sống sót qua đêm là mục tiêu lớn nhất mỗi ngày. Vậy mà tất

cả những gì có trong đầu gã lúc này là tìm kiếm một thằng nhóc đang ở đâu đó. Gã đang tiến sát đến mép vực; gã cảm thấy rõ điều này. Gã đã biết là ngày này sẽ đến, mặc dù vậy gã vẫn chưa hề thấy sẵn sàng chấp nhận.

"Cho dù ai đang giữ Kevin, sớm muộn chúng sẽ cho tao biết. Chúng muốn gì đó. Chúng muốn tao đem nộp băng của mình cho chúng, chắc chắn là chúng muốn thế."

"Và ông sẽ làm vậy chứ?"

"Chúng có thể có bất kỳ những gì tao có. Chỉ cần đưa được Kevin về."

Gã ngừng lại và nhìn ra ngoài cửa sổ xe. Cả bọn đang đi qua những góc phố và con hẻm tối tăm, những quán bar rẻ tiền, nơi những chiếc vòi bơm ma túy của gã đã vây bủa. Công việc làm ăn của gã ở vùng ngoại ô cũng rất phát đạt, thực ra chủ yếu tiền của gã từ đó mà ra. "Hừm! đúng thế đấy. Tao đưa Kevin về rồi tao sẽ giết từng thằng chó đẻ một. Chính tay tao sẽ làm." Gã chĩa khẩu súng vào một kẻ thù tưởng tượng; "trước hết sẽ là đầu gối, rồi lên dần, lên dần."

Peebles lo lắng nhìn Macy, thằng này vẫn ngồi trơ trơ như thể mặt hắn được làm bằng đá. "Nhưng vẫn chưa có ma nào liên hệ với chúng ta cả", Peebles rụt rè nhận xét.

"Chúng sẽ sớm liên hệ thôi. Chúng đâu có bắt Kevin vì muốn chơi bóng rổ với nó. Chúng muốn tao kìa. Hừm, tao đây, đến mà chơi. Tao cũng muốn chơi lắm, thích kiểu gì cũng được." Gã nói tiếp với giọng bình tĩnh hơn. "Tao nghe nói có một thằng không bỏ mạng trong sân, đúng không?"

Peebles gật đầu. "Web London."

"Thấy chúng nó bảo là toàn súng máy, đạn .50. Làm sao vẫn có thằng không chết nhỉ?"

Peebles nhún vai và Westbrook quay sang nhìn Macy.

"Mày có nghe nói gì về việc này không, Macy?"

"Ngay lúc này thì không ai dám chắc, nhưng tôi nghe nói thằng đó đã không vào trong sân. Nó sợ vãi tè, ngất xỉu hay gì đó."

"Ngất xỉu hay gì đó," Westbrook nhại lại. "Được rồi, mày điều tra thằng này cho tao. Kiểu gì một thằng sống sót sau vụ đó cũng phải biết chút gì chứ. Có khi nó còn biết Kevin đang ở đâu cũng nên." Gã nhìn bọn đàn em của mình. "Bọn nào chơi FBI cũng chính là bọn đang giữ thằng Kevin. Tao bảo đảm với chúng mày như thế."

"Vâng, như tôi đã bảo, lẽ ra chúng tôi đã có thể kè kè bên nó 24/24" Peebles nói.

"Mẹ kiếp, thế còn gọi chó gì là sống?" Westbrook quát. Nó không việc gì phải sống như thế cả, không phải vì tao. Nhưng bọn FBI đang lùng theo tao, nên tao sẽ phải mồi cho chúng lần theo hướng khác. Nhưng chúng ta phải biết đó là hướng nào đã. Với sáu cái xác nát bét thì chắc

chắn bọn FBI sẽ không nhẹ tay đâu. Chúng đang muốn rán mông một thằng nào đó để trả thù và nhất định không phải là mông tao đâu."

"Cho dù ai giữ Kevin, thì cũng không có gì chắc chắn là chúng sẽ để Kevin đi," Peebles nói. "Tôi biết ông không muốn nghe chuyện này, nhưng chúng ta còn không chắc liệu Kevin có còn sống không ấy chứ."

Westhrook mệt mỏi ngả người ra sau ghế. "Ôi, nó vẫn còn sống, được rồi. Kevin không sao hết, ít nhất là trong lúc này."

"Tại sao ông dám chắc thế?"

"Tao chỉ biết thế và mày cũng chỉ cần biết thế thôi. Mày cứ thu thập cho tao thông tin về cái thằng FBI thoát chết kia đã."

"Web London."

"Web London. Nếu nó mà không có cái tao cần thì nó sẽ phải ước là nó chết cùng với đội của mình cho xong. Nhanh lên đi Toona. Bọn ta có việc đấy"

Chiếc xe lao vọt vào trong màn đêm.

# CHƯƠNG 8

Phải mất vài ngày Web mới hẹn gặp được một bác sĩ tâm thần mà Cục thỉnh thoảng vẫn thuê theo hợp đồng ngắn hạn. Tất nhiên là trong biên chế của FBI cũng có những bác sĩ tâm thần được đào tạo bài bản, nhưng Web đã quyết định chọn người ngoài. Anh cũng không chắc là tại sao; nhưng dù thế nào thì giãi bày lòng mình với một người trong cùng cơ quan vào lúc này có vẻ không phải là ý hay cho lắm. Chẳng biết đúng hay sai nhưng nói với bác sĩ của Cục thì cũng có nghĩa là nói cho cả Cục nghe còn gì. Web nghĩ bụng. Vứt mẹ nó cái nguyên tắc giữ bí mật của bác sĩ đi.

Cục vẫn quen giữ nguyên nếp tư duy thời Trung Cổ man rợ trong những vấn đề liên quan đến sức khỏe tâm lý của nhân viên. và đó luôn được coi là trách nhiệm của mỗi cá nhân chứ chẳng liên quan gì đến tổ chức hết. Cho đến tận cách đây vài năm nếu bạn làm việc ở FBI và cam thấy bị stress hoặc có liên quan đến nghiện rượu hoặc các loại chất cấm khác, tốt nhất là hãy giấu kín và tự giải quyết. Một đặc vụ theo trường phái cổ điển sẽ không bao giờ nghĩ đến chuyện tìm đến bác sĩ tư vấn, anh ta sẽ chọn một chai rượu và khẩu súng nếu gặp vấn đề. Nếu một đặc vụ nào đó đang cần sự giúp đỡ của chuyên gia tâm thần, chắc chắn sẽ không ai biết nên sẽ không có ai bàn tán gì. Để mọi người biết thì coi như bạn đã thành hàng phế thải. Những định kiến thâm căn cố đế trong Cục đã tạo nên cho mỗi thành viên một tính tự lập khắc kỷ và ương bướng rất khó vượt qua.

Sau đó cấp trên cuối cùng cũng quyết định rằng tình trạng căng thẳng khi làm việc trong FBI, thể hiện qua tỷ lệ nghiện rượu và ma túy cùng tỷ lệ ly hôn ngày càng cao, là một vấn đề cấp bách cần giải quyết. Chương trình Hỗ trợ Nhân viên, EAP, được ban hành. Mỗi bộ phận của FBI đều có một nhà tư vấn và điều phối EAP. Trong trường hợp chuyên gia tư vấn của đơn vị không thể giải quyết được tình hình, ông ta hoặc bà ta sẽ giới hiệu bệnh nhân của mình đến một cơ sở nào đó bên ngoài, như trường lớp của Web. Ngay trong Cục cũng không có nhiều người biết về EAP. Bản thân Web còn chưa bao giờ nắm được văn bản nào về sự tồn tại của nó. Đó chỉ là những thông tin rỉ tai từ người này sang người khác. Bất chấp mọi cố gắng của Cục, dấu vết ô nhục vẫn còn nguyên đó.

Những phòng khám tâm thần được bố trí trong một tòa nhà cao tầng ở quận Fairfax gần góc đường Tyson. Trước đây Web đã gặp bác sĩ O'Bannon, một trong những bác sĩ tâm thần làm việc ở đây. Lần gặp đầu tiên cách đây đã vài năm khi HRT được huy động đến giải cứu các sinh viên trong một trường tu ở Richmond, Virginia. Một nhóm vũ trang thuộc tổ chức tự xưng là Hội Tự Do, với chủ trương xây dựng một nền văn hóa Aryan ([22]) bằng các biện pháp thanh

trừ sắc tộc, đã đột nhập vào trường học và bắn chết hai giáo viên. Vụ bắt giữ con tin này kéo dài suốt hai mươi tư giờ. Cuối cùng HRT cũng tìm cách lọt vào trong sau khi biết chắc rằng bọn khủng bố sẽ tiếp tục giết các con tin. Mọi chuyện đang tiến triển rất hoàn hảo thì có gì đó đã đánh động bọn khủng bố trước khi HRT sẵn sàng ập vào. Hậu quả của vụ nổ súng là cả năm tên khủng bố đều thiệt mạng, hai đội viên HRT bị thương nặng, trong đó có Web. Chỉ có thêm một con tin duy nhất bị giết, đó là cậu bé David Canfield, mười tuổi.

Web đã đến sát bên thằng bé, gần đủ để kéo nó vào chỗ an toàn thì mọi chuyện bắt đầu đổ bể. Khuôn mặt của thằng bé bị chết đã ám ảnh trong những giấc mơ của Web thường xuyên đến nỗi anh phải tự đi tìm tư vấn của bác sĩ. Khi đó chưa có EAP, nên sau khi bình phục vết thương Web đã bí mật lần ra tên của bác sĩ O'Bannon từ một đặc vụ khác mà bác sĩ O'Bannon cũng đang điều trị. Đó là một trong những việc khó khăn nhất mà Web từng phải làm, vì như thế có nghĩa là thú nhận rằng anh không thể tự giải quyết vấn đề của mình. Anh không bao giờ nói chuyện đó với các thành viên khác của HRT và anh thà tự cắt lưỡi mình còn hơn là chịu thừa nhận rằng anh đang gặp bác sĩ tâm thần. Đồng nghiệp của anh sẽ chỉ coi đó là một biểu hiện mềm yếu, và ở HRT không bao giờ có chỗ cho điều đó.

Các đội viên của HRT cũng từng có kinh nghiệm không hay với việc tư vấn sức khỏe tâm thần: Sau vụ Waco, Cục đã cho mời một số chuyện gia tư vấn tâm thần đến làm việc với những đội viên có vấn đề. Có điều thay vì gặp riêng từng người thì các bác sĩ lại gặp cả đội cùng một lúc. Kết quả thu được sau lần đó vừa nực cười vừa đáng buồn. Và đó cũng là lần cuối cùng Cục cố thử làm chuyện tương tự với HRT.

Lần gần đây nhất Web gặp O'Bannon là ngay sau khi mẹ anh qua đời.

Sau vài buổi điều trị với O'Bannon, Web đã rút ra kết luận rằng mọi chuyện liên quan đến vấn đề này sẽ không bao giờ được giải quyết ổn thỏa và anh bắt đầu nói dối với O'Bannon rằng anh hoàn toàn không có khó khăn gì. Anh cũng không trách O'Bannon vì anh biết chẳng bác sĩ tâm thần nào có thể giúp anh bình tâm lại. Có chăng thì phải nhờ đến một phép màu nào đó.

O'Bannon là một người thấp đậm nhưng lại hay mặc áo len cao cổ màu đen, khiến cái cằm nhiều ngấn nung núc mỡ của ông ta càng lộ rõ hơn. Web vẫn nhớ là O'Bannon có cái bắt tay rất nhẹ nhàng, thái độ cũng rất hòa nhã, thân thiện, nhưng anh vẫn chỉ muốn quay người bỏ chạy khi hai người gặp nhau lần đầu tiên. Tuy nhiên, anh vẫn nghe lời O'Bannon và quay lại văn phòng của ông ta, liều lao mình vào những vùng nước đầy nguy hiểm.

"Chúng tôi sẽ giúp anh, Web ạ. Chỉ là vấn đề thời gian thôi. Tôi rất lấy làm tiếc vì chúng ta phải gặp nhau trong những trường hợp khó khăn như thế này nhưng mọi người đâu phải đến gặp tôi làm gì nếu tất cả mọi chuyện đều tốt đẹp; có lẽ số phận của tôi là thế đấy."

Web làu bàu gì đó đại loại là như thế cũng tốt nhưng anh vẫn thấy cực kỳ chán nản và tuyệt vọng. Rõ ràng là O'Bannon chẳng thể có phép màu nào giúp thế giới của anh có thể trở lại bình thường.

Hai người đã ngồi trong văn phòng của O'Bannon. Lạ lùng là chẳng có trường kỷ nào, mà chỉ

có một chiếc ghế sô pha hai chỗ ngồi: quá ngắn để bệnh nhân có thể nằm ngả hẳn ra. O'Bannon đã giải thích, " Đây là một điều ngộ nhận lớn nhất trong ngành của chúng tôi, không phải phòng khám của bác sĩ tâm lý nào cũng có một chiếc trường kỷ bọc da."

Văn phòng của O'Bannon được bài trí cực kỳ giản dị, tường sơn trắng, nội thất công nghiệp và hầu như không bày biện đồ đạc cá nhân nào. Tất cả khiến Web có cảm giác như đang ngồi trong nhà giam tử tù chờ ngày lên ghế điện. Họ trao đổi những câu chuyện gẫu vô thưởng vô phạt, có lẽ để Web cảm thấy bớt căng thẳng hơn. Trước mặt O'Bannon có một quyển sổ và một cây bút chì, nhưng chẳng bao giờ thấy ông ta động gì đến chúng. "Tôi sẽ làm sau," O'Bannon đã giải thích như vậy khi Web hỏi ông ta về việc ghi chép. "Trước mắt, chúng ta cứ nói chuyện đã." Ông ta có ánh mắt chăm chú và sắc lẻm làm Web thấy bứt rứt, mặc dù giọng của ông ta khá dịu dàng và êm ái. Sau hơn một tiếng thì buổi điều trị kết thúc mà Web không nhận thấy là có kết quả nào khả quan cả. Anh biết về O'Bannon còn nhiều hơn những gì ông ta biết về anh. Ông ta đã chẳng hề chạm đến được vấn đề thực sự đang làm anh rối trí.

"Những chuyện như thế này thường mất nhiều thời gian. Web" O'Bannon đã bảo vậy khi tiễn Web ra ngoài. "Kết quả rồi sẽ đến, anh đừng lo. Chỉ là vấn đề thời gian thôi. Người ta có xây Rome trong một đêm đâu."

Web chỉ muốn hỏi ông ta chính xác là trong trường hợp của anh cần bao lâu mới xây xong cái thành Rome chết tiệt của ông ta, nhưng rồi anh lại im lặng và chào tạm biệt. Ban đầu Web đã đinh ninh rằng anh sẽ không bao giờ quay lại để gặp tay bác sĩ lùn tịt và béo ú trong văn phòng trống hoác của ông ta. Vậy mà anh đã quay lại. Và O'Bannon đã làm việc cùng anh hết buổi này đến buổi khác, giúp anh giải quyết từng vấn đề. Có điều là Web vẫn chưa thể quên được hình ảnh cậu bé bị giết hại dã man trong khi Web chỉ đứng cách đó chưa đầy một mét mà không thể làm gì. Nhưng có lẽ quên một sự kiện bi thảm như vậy cũng chưa chắc sẽ là điều tốt.

O'Bannon đã nói với Web rằng ông ta và nhiều bác sĩ khác ở cơ sơ điều trị của mình đã chăm lo nhu cầu tinh thần của các nhân viên trong Cục nhiều năm qua và đã giúp nhiều đặc vụ cũng như nhân viên hành chính vượt qua các thời điểm khủng hoảng. Web cực kỳ bất ngờ khi biết điều này vì anh cứ đinh ninh rằng anh chỉ là một trong số ít người cần tư vấn. O'Bannon đã nhìn anh với ánh mắt vô cùng thông cảm và nói. "Việc con người ta không nói về điều đó cũng không có nghĩa là họ không muốn giải quyết vấn đề của mình hoặc không muốn tình hình được cải thiện. Tất nhiên là tôi không thể tiết lộ bất kỳ cái tên nào nhưng hãy tin tôi đi, anh không phải là người duy nhất từ FBI đến đây đâu. Những đặc vụ tìm cách trốn tránh như con đà điểu vùi đầu trong cát chẳng khác nào ôm một quả bom hẹn giờ có thể nổ bất kỳ lúc nào."

Giờ thì Web phân vân không biết mình có phải là quả bom hẹn giờ không nữa. Anh bước vào trong và lên cầu thang càng đi càng thấy bước chân nặng nề hơn.

Với tâm trí đang để tận đâu tận đâu. Web suýt nữa xô thẳng vào một người phụ nữ đi ngược chiều. Anh xin lỗi và ấn nút thang máy. Thang máy đến và cả hai bước vào trong. Web nhấn số tầng của mình và lùi lại.

Khi cả hai cùng ngước lên trên, Web thoáng liếc qua người phụ nữ. Trông cô không cao lắm, người mảnh mai và cực kỳ quyến rũ. Anh ước chừng cô khoảng ngoài 30 tuổi. Cô mặc một bộ vest màu xám trông rất trang nhã, cổ áo sơ mi trắng thò hẳn ra ngoài. Mái tóc đen lượn sóng được cắt ngắn rất cá tính, hai tai đều đeo khuyên. Tay cô cầm một chiếc cặp nhỏ. Những ngón tay dài và thanh tú nắm chặt quai cặp. Nghề của Web là luôn phải quan sát và để ý đến những chi tiết nhỏ nhặt vì những điều nhỏ nhặt đó hầu như lúc nào cũng quyết định tương lai của anh, thậm chí cả việc liệu anh còn có tương lai hay không nữa.

Thang máy dừng lại tại tầng của Web và anh hơi ngạc nhiên khi thấy người phụ nữ cũng bước ra. Nhưng rồi anh chợt nhớ ra là lúc ở trong cũng không thấy cô ấn nút chọn tầng nào. Chậc, thôi, để ý và quan sát thế là quá đủ rồi. Anh bước theo người phụ nữ về phía văn phòng anh đang định đến.

Cô quay lại nhìn anh. “Tôi giúp gì anh được không?”

Giọng cô rất nhẹ nhàng, rõ ràng và làm anh cảm thấy rất dễ chịu. Cặp mắt xanh sâu thẳm của cô làm Web thấy chú ý. Đôi mắt cũng rất to, tròn, phảng phất vẻ u buồn và dò hỏi. Có những cặp mắt lúc nào cũng làm ta phải đứng lại, đôi mắt này cũng thế.

“Tôi đến gặp bác sĩ O’Bannon.”

“Anh có hẹn trước không?”

Cô ta có vẻ cảnh giác, Web tự nhủ. Nhưng anh cũng hiểu là phụ nữ hoàn toàn có quyền tỏ ra nghi ngờ khi đứng trước những người đàn ông lạ mặt. Anh đã chứng kiến nhiều kết cục bi thảm của những cuộc gặp gỡ không may đó và có nhiều hình ảnh khiến anh không thể nào quên.

“Có, lúc chín giờ, sáng thứ Tư. Tôi đến hơi sớm.”

Cô trao cho anh một cái nhìn thông cảm. “Sớm thật, hôm nay mới là thứ Ba.”

Web rủa thầm, “Mẹ kiếp,” và lắc đầu mệt mỏi, “Tôi lại đang rối tung hết cả ý niệm về ngày tháng. Xin lỗi đã làm phiền cô.” Anh quay người bước đi, tin chắc rằng sẽ không bao giờ quay lại nữa.

“Tôi xin lỗi, nhưng trông anh rất quen,” người phụ nữ lên tiếng.

Web từ từ quay người lại.

“Tôi xin lỗi,” cô nói thêm “Thường thì tôi không mấy khi nói năng đường đột thế này, nhưng tôi biết tôi đã trông thấy anh rồi.

“Vâng, nếu cô làm việc ở đây thì có lẽ thế thật. Tôi đã từng đến chỗ bác sĩ O’Bannon nhiều lần rồi.”

“Không, không phải ở đây. Tôi tin là tôi nhìn thấy anh trên TV. Nói đến đây thì cô à lên một

tiếng, mặt giãn ra, “Anh là Web London, đặc vụ FBI, đúng không?”

Anh không biết phải nói gì trong giây lát trong khi cô vẫn nhìn anh rõ ràng là chờ đợi câu trả lời cho nhận xét của mình.

“Đúng vậy.” Web vừa nói vừa liếc nhìn cô. “Cô làm ở đây à?”

“Tôi cũng có một văn phòng ở đây.”

“Vậy cô cũng là bác sĩ điên.”

Cô chìa tay ra. “Tôi thích dùng từ bác sĩ tâm thần hơn. Tôi là Claire Daniels.”

Web bắt tay cô và rồi hai đứng yên, lúng túng.

“Tôi sẽ pha chút cà phê nếu anh muốn dùng một tách” cuối cùng cô phá tan sự im lặng.

“Không dám phiền cô.”

Cô quay người và mở cửa. Web bước theo cô vào trong phòng.

Hai người ngồi trong một phòng lễ tân nhỏ và uống cà phê. Web liếc nhìn quanh căn phòng trống hoác.

“Hôm nay văn phòng đóng cửa à?”

“Không, hầu hết mọi người phải chín giờ mới đến.”

“Lần nào tôi cũng ngạc nhiên là các cô không có một nhân viên lễ tân nào ở đây cả.”

“Vâng, chúng tôi muốn mọi người cảm thấy hoàn toàn thoải mái. Nhiều khi mọi người cảm thấy rất ngại khi phải tuyên bố với một người lạ rằng họ đến đây để điều trị. Chúng tôi nắm chắc lịch hẹn của mình và khi tiếng chuông cửa reo báo hiệu có người đến, chúng tôi sẽ ra đón trực tiếp. Đây là khu đợi chung vì không thể không có, nhưng quy định là chúng tôi không bắt các bệnh nhân phải ngồi cùng nhau. Nhiều khi ngồi như thế cũng rất bất tiện.”

“Kiểu như mọi người cùng ngồi chơi trò ‘Đoán xem tôi bị bệnh tâm thần gì’?”

Cô mỉm cười. “Cũng đại loại như vậy. Bác sĩ O’Bannon gây dựng cơ sở điều trị này nhiều năm trước và ông ấy vô cùng quan tâm đến việc tạo không khí thoải mái cho những người đến đây tìm sự giúp đỡ. Chắc chắn chẳng ai muốn làm những người vốn đã lo lắng phải thấy khó xử thêm.”

“Vậy là cô biết rõ bác sĩ O’Bannon?”

“Vâng. Thực ra tôi từng làm việc cùng ông ấy. Sau đó thì ông ấy quyết định giảm bớt khối lượng công việc của mình nên giờ chúng tôi làm riêng, nhưng vẫn chung khu văn phòng làm

việc này. Tôi cũng thích như thế. Ông ấy rất giỏi, chắc chắn ông ấy sẽ giúp được anh."

"Cô nghĩ vậy sao?" Web hỏi mà không hề tỏ ra có chút xíu hy vọng nào.

"Giống như cả nước Mỹ, tôi đã theo dõi rất kỹ những gì xảy ra. Thành thật chia buồn về các đồng đội của anh."

Web lặng lẽ nhấp một ngụm cà phê.

Claire nói, "Nếu anh vẫn nghĩ đến chuyện chờ đợi thì bác sĩ O'Bannon đang giảng ở Đại học George Washington. Hôm nay ông ấy không vào đây đâu."

"Không quan trọng. Lỗi của tôi mà. Cám ơn vì tách cà phê." Anh đứng dậy.

"Anh London, anh có cần tôi nói lại với ông ấy là anh đến không?"

"Cứ gọi tôi là Web. Còn chuyện kia thì không cần đâu, tôi không nghĩ là ngày mai tôi sẽ quay lại."

Claire cũng đứng dậy. "Tôi có thể làm gì giúp anh không?"

Anh giơ chiếc cốc ra. "Cô đã pha cà phê cho tôi còn gì." Web hít một hơi. Đã đến lúc ra khỏi đây rồi. "Trong vòng một tiếng nữa cô làm gì?" Đột nhiên anh hỏi, và bàng hoàng khi nghe thấy những từ đó bật ra từ chính miệng mình.

"Chỉ là việc giấy tờ thôi," cô đáp nhanh, mắt cúi gằm xuống, mặt cô thoáng đỏ bừng như thể anh vừa mời cô đi dự buổi khiêu vũ.

"Cô nghĩ thế nào về việc nói chuyện với tôi vậy?"

"Mang tính công việc ư? Không thể như thế được. Anh là bệnh nhân của bác sĩ O'Bannon mà."

"Thế nếu như là giữa con người với con người?" Web hoàn toàn không hiểu những từ đó ở đâu ra nữa.

Cô lưỡng lự một lát rồi bảo anh chờ. Cô vào trong văn phòng và quay ra sau vài phút. "Tôi cố gọi cho bác sĩ O'Bannon ở trường đại học, nhưng họ không tìm thấy ông ấy. Nếu chưa nói chuyện với ông ấy thì tôi không thể nào tư vấn cho anh được. Mong anh hiểu cho, đây là chuyện rất nhạy cảm liên quan đến đạo đức nghề nghiệp, Web. Tôi không thể tranh giành bệnh nhân của người khác được."

Đột nhiên Web ngồi xuống, "Không có ngoại lệ nào sao?"

Cô lại ngẫm nghĩ hồi lâu, "Có, trong trường hợp bác sĩ của anh không có mặt và anh thì ở trong trường hợp khủng hoảng."

"Ông ấy không có ở đây và tôi thì, nói có Chúa, cực kỳ khủng hoảng." Web đang hoàn toàn

chân thật, vì như thể anh đang quay lại khoảng sân đó, không sao cử động nổi, không thể làm bất kỳ việc gì, vô dụng và bất lực. Nếu cô vẫn từ chối, Web cũng không chắc là anh có đứng lên và ra về được không.

Nhưng cuối cùng cô cũng dẫn anh qua sảnh, vào văn phòng của mình và đóng cửa lại sau lưng hai người. Web nhìn xung quanh. Không thể có sự khác biệt nào lớn hơn giữa văn phòng của Claire Daniels và văn phòng của O'Bannon. Tường ở đây sơn màu xám nhạt thay vì màu trắng toát, không gian ấm cúng với những bức rèm hoa nữ tính thay vì những tấm rèm gấp công nghiệp. Tranh ảnh treo khắp nơi. Hầu hết là ảnh chụp người, có lẽ là gia đình. Những bằng cấp trên tường là bằng chứng cho thành tích học tập ấn tượng của Claire Daniels: bằng tốt nghiệp của hai trường đại học Brown và Columbia, bằng y khoa của trường Stanford. Trên một chiếc bàn là một bình thủy tinh có gắn mẩu nhãn với dòng chữ "Liệu pháp trong một chiếc bình." Trên bàn còn những cây nến chưa đốt và những cây đèn hình xương rồng lắp ở hai góc phòng. Trên giá và rải rác trên sàn nhà là hàng chục con thú nhồi bông. Góc tường có một chiếc ghế bọc da. Và, lạy Chúa tôi, Claire Daniels có một chiếc trường kỷ.

"Cô muốn tôi ngồi ở kia phải không?" Anh chỉ về phía chiếc trường kỷ, cố gắng kiềm chế cảm giác hồi hộp của mình. Đột nhiên anh ước là giá như mình không mang theo súng, vì anh bắt đầu cảm thấy hơi mất kiểm soát.

"Thực ra, nếu anh không phiền, tôi thích chiếc trường kỷ hơn."

Anh thả phịch người xuống ghế, rồi lặng lẽ nhìn cô thay đôi giày đế bằng của mình bằng đôi dép lê vẫn đặt bên cạnh trường kỷ. Khoảnh khắc trông thấy bàn chân trần của cô làm dấy lên trong lòng Web một phản ứng khá bất ngờ. Hoàn toàn không có gì là nhục dục; cảnh đó khiến Web nghĩ đến những mảng da thịt bê bết máu của đồng đội trong sân, những gì còn lại của Đội Charlie. Claire ngồi xuống chiếc trường kỷ, lấy ra một quyển sổ và một cây bút từ ngăn bàn bên cạnh và mở nắp bút. Web thở nhanh từng hơi ngắn để cố gắng bình tĩnh.

"O'Bannon không bao giờ ghi chép trong những buổi điều trị." anh nhận xét.

"Tôi biết," cô nói với một nụ cười gượng gạo, tôi không nghĩ mình có trí nhớ tốt như của ông ấy. Xin lỗi."

"Tôi thậm chí còn không hỏi cô có nằm trong danh sách những bác sĩ hợp đồng được Cục chấp nhận hay không. Tôi biết là O'Bannon thì có."

"Tôi cũng vậy. Và tôi sẽ phải thông báo về buổi điều trị này cho cấp trên của anh. Chính sách chung của Cục là như vậy."

"Nhưng không phải là nội dung của buổi điều trị đó chứ?"

"Không, tất nhiên là không. Chỉ thông báo là chúng ta đã gặp nhau thôi. Ở đây vẫn duy trì những nguyên tắc căn bản về việc bảo mật thông tin giữa bác sĩ và bệnh nhân như bình thường."

“Những nguyên tắc căn bản?”

“Tức là cũng có những điều chỉnh, Web ạ, vì tính chất công việc đặc biệt của anh.”

“O’Bannon có giải thích hồi ông ấy đang điều trị cho tôi nhưng tôi nghĩ là tôi cũng chưa thực sự hiểu rõ cho lắm.”

“À, tôi sẽ có trách nhiệm phải thông báo cho cấp trên của anh nếu trong buổi điều trị có thông tin nào đó có thể tạo thành mối đe dọa đối với anh hoặc cho người khác.”

“Tôi thấy thế cũng thỏa đáng.”

“Anh thấy thế thật sao? Hừm, còn theo quan điểm cá nhân  tôi thấy nó đòi hỏi người bác sĩ phải đặc biệt thận trọng, bởi vì có những chuyện người này coi là bình thường, người khác lại cho là nguy hiểm. Nên tôi cũng không chắc là chính sách đó có thỏa đáng với anh hay không. Nhưng cũng tiện thể cho anh biết là tôi chưa bao giờ phải dùng đến sự thận trọng đó,  mà tôi đã làm việc với rất nhiều người đến từ FBI, DEA và các cơ quan thực thi luật pháp khác trong một thời gian khá dài.”

“Còn những gì nữa sẽ được báo cáo lên trên?”

“Chủ yếu là việc sử dụng thuốc và các liệu pháp cụ thể.”

“Đúng rồi. Cục giám sát việc này rất chặt chẽ, tôi biết.” Web nói.

“Ngay cả những loại thuốc mua không cần đơn của bác sĩ cũng phải được báo cáo cho Cục. Nói chung là nhiều lúc cũng khá khó chịu.”

Anh nhìn quanh. “Chỗ của cô thoải mái hơn rất nhiều. Văn phòng của bác sĩ O’Bannon trông cứ như phòng mổ.”

“Mỗi người đều có cách làm việc riêng.” Cô ngừng lại và chằm chằm nhìn vào thắt lưng của anh.

Web liếc nhìn xuống và thấy chiếc áo khoác của anh đã bị tung khóa để lộ báng khẩu súng ngắn. Anh kéo khóa áo lên, còn Claire thì cúi nhìn quyển sổ.

“Xin lỗi, Web, cũng không phải là lần đầu tiên tôi nhìn thấy một đặc vụ mang súng. Có điều là nếu không phải ngày nào cũng nhìn…”

“Thì cũng vẫn thấy rất đáng sợ,” anh nói hộ ý nghĩ của cô.

Anh nhướng mắt về phía những con thú nhồi bông.

“Những món đồ chơi này để làm gì vậy?”

“Tôi có rất nhiều bệnh nhân là trẻ em” cô nói. Rồi bổ sung: “thật đáng tiếc, lũ thú bông khiến bọn trẻ cảm thấy thoải mái hơn. Mà thú thực là chính tôi cũng thấy thoải mái hơn.”

“Thật khó tin là trẻ em cũng cần bác sĩ tâm thần.”

“Hầu hết đó là những đứa trẻ gặp các vấn đề rối loạn về ăn uống như thèm ăn vô độ, đứa thì lại biếng ăn. Nguyên nhân chủ yếu liên quan đến quan hệ giữa trẻ và bố mẹ. Vì thế phải điều trị cho cả bọn trẻ và bố mẹ chúng. Nói chung đây không phải là một thế giới dễ dàng cho trẻ em.”

“Với người lớn cũng chẳng dễ dàng gì.”

Cô nhìn anh chăm chú, Web coi đó là một động thái nhằm đánh giá anh.

“Chắc anh đã phải trải qua nhiều chuyện trong đời.”

“Hơn vài người, kém vài người. Cô có định thực hiện bài kiểm tra dấu mực ([23]) với tôi không vậy?” Anh nói vẻ đùa cợt, nhưng thực ra đó là câu hỏi hoàn toàn nghiêm túc.

“Các nhà tâm lý học mới dùng các bài kiểm tra Rorschach. MMPI, MMCI…Tôi chỉ là một bác sĩ tâm thần xoàng xĩnh.”

“Tôi đã phải làm bài kiểm tra MMPI hồi tôi tham gia Đội Giải cứu Con tin.”

“Phương pháp Đánh giá Tính cách qua nhiều giai đoạn Minnesota (Minnesota Multiphasic Personality Inventory), tôi biết phương pháp này khá rõ.

“Mục đích của nó là loại bỏ những kẻ tâm thần.”

“Xét theo khía cạnh nào đó thì đúng thế thật. Anh có thấy thế không?”

“Nhiều người không qua được. Cô hỏi tôi à, tôi biết thừa mục đích của bài kiểm tra, tôi cứ nói dối từ đầu đến cuối, thế là xong.”

Lông mày của Claire hơi nhướng lên và ánh mắt cô lại một lần nữa nhìn về phía khẩu súng của anh. “Thế thì tốt.”

“Tôi nghĩ là tôi cũng chưa thực sự hiểu rõ sự khác biệt giữa một nhà tâm lý học và một bác sĩ tâm thần.”

“Để trở thành bác sĩ tâm thần phải trải qua kỳ thi MCAT ([24]). Sau đó học thêm bốn năm ở trường y. Rồi phải có ba năm làm bác sĩ nội trú tại khoa tâm thần của một bệnh viện nào đó. Tôi còn có thêm một năm làm bác sĩ nội trú về tâm thần học hình sự. Từ khi tốt nghiệp đến nay tôi mở phòng khám riêng. Các bác sĩ tâm thần cũng là bác sĩ y khoa nên được phép kê đơn thuốc và chỉ định cách điều trị, còn các nhà tâm lý học thì cơ bản là không được phép.”

Web đan hai bàn tay vào nhau rồi lại gỡ ra một cách bứt rứt.

Claire chăm chú nhìn anh rồi nói, “Tại sao chúng ta không bắt đầu bằng cách tôi sẽ kể cho anh nghe về công việc của tôi nhỉ? Sau đó nếu anh thấy thoải mái, chúng ta có thể tiếp tục. Được chứ?”

Web gật đầu đồng ý và Claire dựa hẳn người thoải mái lên những chiếc gối. “Là một bác sĩ tâm thần, tôi phải nắm chắc những khuôn mẫu thông thường trong hành vi của con người, từ đó tôi có thể phân biệt được những hành vi như thế nào thì được coi là lệch chuẩn. Ví dụ điển hình nhất thì chắc chắn là anh cũng đã quá quen thuộc: những kẻ giết người hàng loạt. Trong đại đa số các trường hợp này thì thủ phạm đều bị hành hạ và lạm dụng khi còn bé. Khi còn trẻ những đối tượng này bao giờ cũng thể hiện những hình thức giận dữ và hung bạo, như hành hạ những con vật nhỏ, như là một cách vô thức để trút bỏ sự tàn tệ và đau đớn mà chúng phải chịu đựng sang những sinh linh nhỏ bé hơn mình. Khi lớn hơn, khỏe hơn và liều lĩnh hơn, chúng chuyển qua những con vật lớn hơn, và cuối cùng khi đến tuổi trưởng thành chúng sẽ nhắm đến con người. Đó là một quá trình diễn biến hoàn toàn có thể dự đoán được.”

“Ngoài ra tôi còn phải học cách nghe với một cái tai thứ ba. Tôi lắng nghe những gì người khác nói, nhưng tôi cũng tìm kiếm những thông điệp và đầu mối ẩn sâu trong đó. Đằng sau mỗi tuyên bố của con người bao giờ cũng ẩn chứa những thông điệp nhất định. Một bác sĩ tâm thần phải đội nhiều chiếc mũ, nhiều khi là cùng lúc. Vấn đề mấu chốt là lắng nghe, ý tôi là thực sự lắng nghe những gì người khác kể với bạn. bằng lời nói, ngôn ngữ cơ thể, đại loại như vậy.”

“OK, vậy cô muốn bắt đầu với tôi như thế nào?”

“Tôi thường yêu cầu bệnh nhân điền vào một bảng câu hỏi, nhưng tôi nghĩ với anh thì tôi sẽ bỏ qua khâu đó. Con người với con người.” Cô nói thêm với một nụ cười ấm áp.

Cuối cùng Web cũng cảm thấy ngọn lửa nóng bỏng trong bụng anh dịu đi đôi chút.

“Nhưng trước hết chúng ta hãy nói qua về tiểu sử bản thân anh. Tất cả những thông tin tiêu biểu nhất. Sau đó chúng ta sẽ xem xét tiếp tục như thế nào.”

Web thở phù một hơi. “Tháng ba tới tôi sẽ tròn 38 tuổi. Tôi học đại học như bao người khác, rồi chẳng hiểu sao tôi lại thi vào trường luật của Đại học Virginia và cuối cùng cũng tốt nghiệp được. Sau đó tôi làm việc trong văn phòng luật sư cộng đồng tại Alexandria được khoảng sáu tháng gì đó cho đến khi tôi nhận ra rằng tôi không phù hợp với một cuộc sống như vậy. Tôi quyết định nộp đơn vào Cục cùng một người bạn. Chỉ là một phút bốc đồng, để thử xem mình có làm được không. Tôi qua được vòng loại, cậu bạn thì không. Tôi sống sót qua khóa đào tạo ở Học viện và tôi đã làm đặc vụ FBI suốt mười ba năm may mắn vừa rồi. Ngay sau khi tốt nghiệp tôi làm một đặc vụ thông thường, mài răng, luyện kiếm đủ kiểu. Luân chuyển qua nhiều văn phòng địa bàn khắp cả nước. Cách đây khoảng gần tám năm, tôi đăng ký thi tuyển vào HRT. Có nghĩa là Hostage Rescue Team - *Đội giải cứu con tin*. Nó là một bộ phận của CIRG, Critical Incident Response Group - *Tổ phản ứng nhanh trong tình huống khẩn cấp,* nói chung đây cũng là một bộ phận khá mới mẻ. Quá trình tuyển lựa cực kỳ khắc nghiệt và hơn 90% người đăng ký bị loại. Trước hết họ không cho ngủ, bẻ gẫy về mặt thể xác, rồi bắt đưa ra những quyết định

chớp nhoáng liên quan đến vấn đề sống còn. Họ bắt làm việc và hy sinh với cả đội nhưng mỗi người vẫn phải cạnh tranh với nhau rất quyết liệt, vì chỉ cần tụt lại là bị gạt ngay. Thực sự là rất khó xơi. Tôi đã chứng kiến những người từng là đặc nhiệm SEAL của Hải quân, đặc nhiệm của Lục quân, kể cả quân Delta, cũng phải đổ gục như chuối, gào khóc, ngất xỉu, gặp ảo giác, dọa tự tử, dọa giết người, nói chung là làm bất kỳ những gì có thể để những người đang hành hạ họ phải dừng tay. Nhờ một phép màu nào đó, tôi đã vượt qua và có thêm năm tháng đào tạo nữa trong Trường Huấn luyện Đội viên mới, tức là NOTS. Tôi phải giải thích như vậy vì trong Cục có rất nhiều cơ quan viết tắt. Chúng tôi đóng tại Quantico. Lúc này thì tôi là một lính đột kích."

Claire có vẻ bối rối.

"HRT có các đơn vị Xanh và Vàng, mỗi đơn vị có bốn đội. Hai đơn vị được tổ chức giống hệt nhau, có nghĩa là chúng tôi có thể ứng phó với hai địa điểm khủng hoảng cùng một lúc. Trong các đội đó thì một nửa là xạ thủ bắn tỉa, nửa còn lại là đột kích, tức là lực lượng tấn công chủ yếu. Các xạ thủ bắn tỉa thì được huấn luyện tại Trường Bắn tỉa Thủy quân Lục chiến. Nhưng chúng tôi cũng luân phiên hoán đổi, huấn luyện chéo. Ban đầu tôi cũng là một xạ thủ bắn tỉa. Nói chung đội bắn tỉa thì chịu nhiều thiệt thòi hơn. Mặc dù sau khi HRT được cơ cấu lại vào năm 1995 thì tình hình đã sáng sủa hơn nhiều. Nhưng vẫn cứ phải nằm bẹp trong bùn hoặc tuyết hàng tuần liền rình rập mục tiêu, cố gắng phát hiện ra điểm yếu của các đối thủ để rồi có thể giết chúng một cách dễ dàng. Hoặc cũng có thể là sẽ cứu chúng cũng nên, bởi vì trong quá trình theo dõi, có khi lại phát hiện được điều gì đó cho thấy là chúng sẽ không bắn trả trong những tình huống cụ thể. Phải chờ đợi đến khi cơ hội xuất hiện mới bóp cò, mà cũng không biết phát đạn của mình có gây ra đổ vỡ gì sau đó không nữa."

"Anh nói như thể anh đã trải qua tất cả những chuyện như vậy."

"Một trong những nhiệm vụ đầu tiên của tôi chính là vụ Waco."

"Tôi hiểu."

"Hiện tại tôi đang được biên chế trong đội Charlie ở Đơn vị Xanh." Từng được biên chế thì đúng hơn, Web thầm tự chỉnh mình. Làm gì còn Đội Charlie nào nữa.

"Như vậy thì cơ bản anh không còn là đặc vụ FBI nữa."

"Ồ, có chứ, tất cả chúng tôi vẫn là người của FBI mà. Phải có ít nhất ba năm thâm niên trong Cục và những thành tích vượt trội mới được phép xét tuyển vào HRT. Chúng tôi vẫn mang phù hiệu và cấp bậc cũ. Nhưng người của HRT không tiếp xúc rộng với các bộ phận khác. Cơ sở hạ tầng riêng biệt, chỉ thực hiện những nhiệm vụ của HRT. Chúng tôi huấn luyện cùng nhau. Những kỹ năng cơ bản, kiểu như kỹ năng trọng tâm và CQB."

"Cụ thể là những gì."

"Kỹ năng trọng tâm là huấn luyện về sử dụng vũ khí và chiến đấu. CQB có nghĩa là Close Quarter Battle training - huấn luyện kỹ năng cận chiến. Nói chung thì sử dụng súng và CQB là

cách nhanh nhất để hạ gục mục tiêu, nên chúng tôi phải tập luyện thường xuyên.

"Nghe có vẻ rất quân sự."

"Đúng vậy. Chúng tôi cũng không khác gì quân đội. Chúng tôi được chia thành các bộ phận sẵn sàng chiến đấu và bộ phận huấn luyện. Nếu đang trực mà có tình huống xảy ra sẽ được huy động. Tất cả những khoảng thời gian chết của các đội viên đang trực chiến sẽ được dành cho việc thực hiện các bài tập đặc biệt, những kỹ năng đặc biệt như leo dây, nhảy từ trực thăng xuống, huấn luyện SEAL - Biển, Không, Trên bộ.(Sea,Air,Land). Ngoài ra còn phải học chiến thuật, tức là cách rình rập và tấn công trong rừng. Thời gian trôi qua cực nhanh, tin tôi đi."

"Tôi biết," Claire nói.

Web chăm chú cúi xuống nhìn đôi giày của mình. Hai người ngồi lặng lẽ một lúc. "Năm chục người đàn ông ở cùng nhau nhiều khi cũng không phải là chuyện tốt." Anh mỉm cười. "Lúc nào chúng tôi cũng tìm cách ganh đua với nhau. Cô có biết loại súng Taser bắn đạn gắn dây điện làm người ta tê liệt không?"

"Có tôi đã nhìn thấy rồi."

"Đấy, bọn tôi có lần tổ chức một cuộc thi xem ai sẽ tỉnh dậy nhanh nhất sau khi bị bắn bằng loại súng này."

"Lạy Chúa," Claire thốt lên.

"Tôi biết, thật điên rồ." Anh nói thêm, "Tôi không thắng. Tôi đổ gục như vừa bị một hậu vệ bóng bầu dục nhà nghề đốn vậy. Đấy, đại loại lả toàn chuyện điên rồ thế đấy. Cạnh tranh khốc liệt." Anh bỗng trở nên nghiêm nghị. "Nhưng chúng tôi làm rất tốt công việc của mình. Mà công việc thì đâu có dễ dàng. Những gì không ai muốn làm thì chúng tôi làm. Phương châm chính thức của chúng tôi là "Cứu mạng người dân!" Và cơ bản chúng tôi vẫn thành công. Chúng tôi phải suy nghĩ và lường trước mọi khả năng, nhưng lúc nào cũng có vô số khả năng sai sót. Và việc chúng tôi thành công hay thất bại nhiều lúc lại phụ thuộc vào một sợi dây xích hoặc một cánh cửa chẳng biết ở đâu ra khi chúng tôi đột nhập vào trong, rồi thì rẽ trái hay rẽ phải, bắn hay không bắn. Mà thời buổi này bọn tội phạm ngày càng quỷ quyệt, lúc nào chúng cũng sẵn sàng bắn tung óc bọn tôi. Ai cũng kêu ca, kiện tụng, các đặc vụ FBI thì rụng như sung. Có lẽ nếu tôi xin ra sau vụ Waco thì cuộc đời tôi đã khác đi rất nhiều."

"Vậy sao anh không xin rút?"

"Vì tôi có rất nhiều kỹ năng đặc biệt mà tôi có thể sử dụng để bảo vệ những người dân vô tội. Để bảo vệ lợi ích của đất nước này khỏi những kẻ muốn phá hoại."

"Nghe có vẻ rất yêu nước. Nhưng người hoài nghi chắc sẽ cười nhạo anh vì ý nghĩ đó đấy."

Web trừng trừng nhìn cô hồi lâu trước khi trả lời. Đã có bao nhiêu vị học giả trên ti vi phải trải qua cảnh bị một khẩu súng săn cưa nòng gí sát mũi trong khi một thằng điên rác rưởi hoặc

một tên cướp đang phê thuốc đặt tay trên cò súng, quyết định có nên kết liễu cái mạng của họ hay không? Hay phải chờ đợi giữa một chốn khỉ ho cò gáy nào đó của nước Mỹ, bên trong là một kẻ bệnh hoạn mạo danh Chúa khăng khăng nói rằng hắn tìm thấy trong Kinh thánh những dòng cho phép hắn lạm dụng tình dục những em bé vô tội, và rồi trong một cơn cuồng loạn hắn quyết định chấm dứt những giây phút nổi tiếng trên truyền hình của mình bằng cách cho nổ một quả bom và cướp đi sinh mạng của những đứa trẻ mà hắn đã lạm dụng? Nếu có ai đó nghi ngờ động cơ và phương pháp của chúng tôi, sao họ không tự đi mà làm lấy? Chỉ hai giây là họ đi đời. Họ trông chờ sự hoàn hảo ở những người tốt trong một thế giới mà điều hoàn hảo chẳng bao giờ tồn tại. Và những kẻ xấu thì đã kịp cướp đi mạng sống của hàng nghìn đứa trẻ, vậy mà cô vẫn để nguyên cho chúng có cơ hội thuê luật sư làm um lên chỉ vì cô làm xước móng tay bọn khốn nạn đó khi bắt chúng. Bây giờ thì các quan chức cao cấp trong Cục thường xuyên mắc sai lầm khi ra mệnh lệnh và nhiều người trong số họ không nên được giao công việc họ đang làm vì phải nói thẳng là họ chẳng hề có năng lực. Tôi không tham gia vụ Ruby Rigde ([25]), nhưng phải nói đó là một thảm họa ngay từ phút đầu tiên và phải chịu trách nhiệm cho cái chết của những người vô tội chính là FBI. Nhưng cơ bản vẫn là những người như tôi, những người nhận lệnh để hành động, phải dựa vào bản năng và kinh nghiệm của mình để sẵn sàng liều mạng cho những gì họ tin là đúng đắn. Vậy mà đổi lại, chúng tôi chỉ nhận được những lời xỉ vả và chê trách. Thế giới của tôi là thế đấy, bác sĩ Daniels ạ. Xin chào mừng cô đã đến với địa ngục trần gian."

Web hít thật sâu, người anh bắt đầu run lên bần bật. Anh nhìn Claire đang sững sờ trước thái độ có phần hơi hung hăng của mình. "Xin lỗi." anh khẽ nói. "Tôi thường bị kích động khi nói đến những vấn đề như thế này."

Claire cũng nói với vẻ hối hận, "Tôi nghĩ chính tôi mới phải xin lỗi anh. Tôi chắc là nhiều khi anh thấy công việc của mình thật là bạc bẽo."

"Quả thật ngay lúc này đây thì tôi thấy đúng là thế."

"Hãy kể cho tôi nghe về gia đình anh đi," cô nói sau vài giây hai người cùng im lặng một cách ngượng ngập.

Web ngồi ngả người lại và vòng hai tay ra sau gáy, anh lại phải áp dụng kỹ thuật thở nhanh để bình tĩnh lại. *Sáu mươi tư lần một phút. Web , ạ đó là tất cả những gì mày cần. Sáu mươi tư lần một phút, có khó gì đâu?* Anh cúi người về trước. "Được chứ. Không vấn đề gì. Tôi là con một. Tôi sinh ra ở bang Georgia. Chúng tôi chuyển đến Virginia năm tôi lên sáu."

"*Chúng tôi ở* đây là những ai? Cả anh và bố mẹ anh à?"

Web lắc đầu, "Không, chỉ tôi và mẹ tôi thôi."

"Thế bố anh đâu?"

"Ông ấy không đi cùng. Chính phủ muốn giữ ông ấy lại một thời gian."

“Ông ấy làm việc cho chính phủ à?”

“Nói vậy cũng không sai. Ông ấy ở trong tù.”

“Có chuyện gì vậy?”

“Tôi không biết.”

“Anh không tò mò muốn biết à?”

“Nếu tôi muốn thì chắc chắn tôi đã biết rồi.”

“Thôi được. Vậy là anh đến Virginia. Sau đó thì sao?”

“Mẹ tôi tái hôn.”

“Quan hệ của anh với cha dượng thế nào?” Claire không nói gì, rõ ràng là cô chờ đợi anh tiếp tục. Nhưng chờ mãi không thấy anh nói gì thêm, cô bèn lên tiếng, “Hãy cho tôi biết về quan hệ của anh với mẹ.”

“Bà ấy đã mất được chín tháng nay rồi, nên chúng tôi chẳng có quan hệ gì hết.”

“Nguyên nhân cái chết của bà ấy là gì?” Cô nói thêm, nếu anh không thấy phiền vì tôi hỏi như vậy.”

“Chữ B lớn.”

Claire tỏ ra không hiểu. “Anh định nói là chữ C([26]) lớn à?

“Không, đúng là chữ B ([27]) lớn.”

“Anh nói là anh vào FBI trong một cơn bốc đồng. Anh có nghĩ đằng sau đó còn nguyên nhân nào khác nữa không?”

Web liếc nhìn cô, “Ý cô muốn hỏi là có phải tôi trở thành cớm vì bố đẻ của tôi là một tên tù?”

Claire mỉm cười. “Anh quá biết trò này rồi.”

“Tôi không hiểu tại sao tôi còn sống, Claire.” Web khẽ nói. quả thật là lẽ ra tôi phải chết cùng cả đội rồi. Điều đó làm tôi phát điên mất. Tôi đâu có muốn làm kẻ duy nhất còn sống sót.”

Nụ cười trên môi Claire vụt tắt. “Nghe thực sự nghiêm trọng đây. Chung ta hãy nói về chuyện đó nhé.”

Web đan xoắn hai tay vào nhau. Rồi anh đứng dậy và nhìn chăm chú ra ngoài cửa sổ. “Tất cả sẽ hoàn toàn tuyệt mật, đúng không?

“Vâng,” Claire nói. “Tuyệt đối.”

Anh ngồi xuống. “Tôi vào trong con hẻm. Tôi đang đi cùng với cả đội, chúng tôi đã gần đến điểm tấn công và rồi…và rồi…” Anh bỗng im bặt. “Và rồi tôi, mẹ kiếp, tôi cứng đờ người. Tôi không sao cử động được. Tôi không biết có chuyện quái quỷ gì đã xảy ra nữa. Cả đội của tôi bước vào trong mảnh sân còn tôi cứ đứng trơ ra. Cuối cùng tôi cũng nhúc nhắc được, nhưng dường như hai chân tôi được đổ bằng chì nặng trịch. Và tôi ngã sấp xuống, bởi vì tôi không sao giữ được thăng bằng nữa. Tôi ngã sấp xuống đất. Và rồi...” Anh ngừng lại. Một tay đưa lên bưng mặt, không phải phía mặt bị thương trước kia, bàn tay vò chặt lên mặt, như thể anh muốn ngăn những ý nghĩ chỉ chực trào ra…Và rồi những khẩu súng máy bắt đầu nhả đạn. Và tôi vẫn sống. Tôi sống, còn cả đội của tôi thì không.” Cây bút nằm yên trong tay Claire, cô lặng lẽ nhìn anh.

“Được rồi, Web, anh phải nói hết ra.”

“Tất cả chỉ có thế thôi. Tôi còn biết nói thêm cái chết tiệt gì được nữa? Tôi đã hoảng sợ. Tôi là một thằng hèn nhát khốn nạn!”

Cô nói rất bình tĩnh và rõ ràng, “Web, tôi biết đây là việc cực kỳ khó khăn, nhưng tôi muốn anh nói lại tất cả những chi tiết chính xác nhất dẫn đến việc anh bị *'đông cứng'*, như anh nói đấy. Càng chính xác càng tốt. Có thể sẽ rất quan trọng.”

Web thuật lại cho cô nghe tất cả những chi tiết; bắt đầu từ khoảnh khắc cửa chiếc Chevy Suburban bật mở cho đến lúc anh bị cứng đờ người, lúc anh nằm yên nhìn đồng đội của mình chết. Khi kể lại xong, Web hoàn toàn chết lặng, tê tái, như thể anh đã vắt kiệt cả linh hồn mình cho câu chuyện thương tâm đó.

“Chắc chắn anh đã cảm thấy như hoàn toàn tê liệt,” cô nói. Tôi đang tự hỏi không biết anh có cảm thấy triệu chứng ban đầu nào không trước khi nó khống chế anh hoàn toàn. Biểu hiện nào đó giống như thay đổi nhịp tim đột ngột, thở gấp, cảm giác hốt hoảng, toát mồ hôi lạnh, miệng khô đắng?”

Web suy nghĩ về những gợi ý của Claire trong lúc anh điểm lại trong đầu tất cả những động thái mà anh đã trải qua. Anh đã định lắc đầu để trả lời là không, nhưng rồi anh lại nói, “Có một thằng bé trong con hẻm.” Anh không định tiết lộ cho Claire Daniels biết về tầm quan trọng của Kevin Westbrook trong cuộc điều tra, tuy nhiên vẫn có những điều mà anh có thể nói với cô. “Khi chúng tôi đi qua chỗ thằng bé, nó lầm bầm gì đó. Điều gì đó rất kỳ quặc. Tôi nhớ là nghe giọng nó như một ông già độc địa. Nhìn nó chắc cô cũng thấy là cuộc sống của nó không thể nói là ngọt ngào.”

“Anh không nhớ là thằng bé nói gì à?”

Web lắc đầu. “Lúc này tôi hoàn toàn chẳng nhớ gì cả, nhưng chắc chắn là điều gì đó rất kỳ quặc.”

“Nhưng điều mà nó nói đã khiến anh có cảm giác gì đó, một cảm giác vượt quá sự thương

hại và thông cảm bình thường?"

"Nghe này, bác sĩ Daniels. . ."

"Xin cứ gọi tôi là Claire."

"OK, Claire, tôi sẽ không cố làm gì để tỏ ra rằng tôi là một vị thánh. Với công việc của mình, tôi thường xuyên phải chứng kiến những điều khủng khiếp nhất trên đời. Tôi cố gắng không nghĩ gì về tất cả những chuyện khác, kiểu như số phận của bọn trẻ."

"Hình như anh nghĩ rằng làm như thế sẽ ảnh hưởng tiêu cực đến công việc của mình?"

Web liếc nhìn cô. "Cô nghĩ đó có thể là điều đã xảy ra với tôi sao? Tôi nhìn thằng bé và nó tác động đến điều gì đó trong đầu?" "Rất có thể, Web ạ. Người ta gọi đó là shell-shock ([28]), hội chứng căng thẳng hậu tổn thương với các triệu chứng như tê liệt toàn thân và một loạt những rối loạn chức năng vận động khác. Nó xuất hiện thường xuyên hơn người ta tưởng. Đây là triệu chứng thần kinh điển hình của những người tham gia chiến đấu."

"Nhưng lúc đó đã có chuyện gì đâu. Thậm chí còn chưa có phát đạn nào."

"Anh đã làm công việc này nhiều năm rồi, Web ạ; tất cả đều có thể đã tích tụ trong người anh và hậu quả của sự tích tụ đó sẽ bộc phát ra ngoài bất kỳ lúc nào, kể cả những thời điểm quan trọng nhất. Anh không phải người đầu tiên tham gia chiến đấu trong môi trường nguy hiểm và phải chịu loại phản ứng đó."

"Hừ, đó là lần đầu tiên nó xảy ra với tôi," Web cáu kỉnh nói. "Cả đội của tôi cũng đều từng trải qua tất cả những gì kinh khủng nhất, thế mà có ai bị sao đâu."

"Mặc dù đây là lần đầu tiên nó xảy ra với anh, Web, anh phải hiểu là mỗi chúng ta đều khác nhau. Anh không thể so sánh bản thân mình với bất kỳ ai khác. Như thế không công bằng với chính anh."

Anh chỉ thẳng một ngón tay vào mặt cô. "Để tôi cho cô biết thế nào là công bằng. Nếu công bằng thì đêm đó tôi phải hành động khác đi chứ. Lẽ ra tôi phải làm được điều gì đó, nhìn thấy gì đó để có thể báo động cho đồng đội của mình, và lẽ ra họ vẫn còn sống, tôi sẽ không còn phải ngồi đây nói chuyện với cô về việc tại sao họ lại chết."

"Tôi hiểu là anh đang tức giận và cuộc sống không phải lúc nào cũng công bằng. Rõ ràng là anh đã gặp hàng trăm ví dụ chứng minh cho thực tế đó. Vấn đề ở đây là anh phải làm thế nào để chấp nhận chuyện đã xảy ra rồi."

"Làm thế quái nào mà cô có thể chấp nhận một chuyện khủng khiếp như vậy? Không thể nào tệ hơn thế được nữa."

"Tôi biết là mọi chuyện có vẻ vô vọng, nhưng sẽ còn tệ hơn nếu anh không thể vượt qua những vấn đề của mình và tiếp tục sống."

“Sống ư? Ồ vâng, đúng rồi, thế ra tôi vẫn còn phải sống nốt phần đời còn lại cơ đấy. Cô có muốn đổi cho tôi không? Đảm bảo là cô sẽ có một món hời đấy.”

“Thế anh có muốn quay lại HRT không?” Cô hỏi không úp mở.

“Có”, anh bật ra ngay lập tức.

“Anh chắc chứ?”

“Hoàn toàn chắc.”

“Nếu vậy đó cũng là một mục tiêu để chúng ta phấn đấu.”

Web lần một tay lên hông và dừng lại khi chạm vào báng súng. “Cô thực sự nghĩ là có thể ư? Ý tôi là ở HRT nếu cô không mạnh mẽ cả về thể chất và tinh thần thì, chậc, coi như cô đã bị bật ra.” Bật ra khỏi nơi duy nhất mình thấy thực sự phù hợp, anh thầm nghĩ.

“Chúng ta có thể cố, Web ạ, đó là tất cả những gì chúng ta có thể làm. Nhưng tôi cũng khá giỏi trong lĩnh vực của mình, tôi không tự tin quá đâu. Và tôi hứa là tôi sẽ làm tất cả những gì có thể để giúp anh. Chỉ cần có sự hợp tác của anh.”

Anh nhìn thẳng vào mắt cô, “Thì cô đã có nó rồi đấy thôi.”

“Có điều gì đặc biệt gây khó khăn cho cuộc sống của anh trong lúc này không? Một điều gì đó cực kỳ căng thẳng hơn mức bình thường ấy?”

“Cũng không có gì.”

“Anh vừa nói là mẹ anh mới mất.”

“Vâng.”

“Anh hãy kể về mối quan hệ của hai mẹ con anh đi.”

“Tôi sẵn sàng làm tất cả cho bà ấy.”

“Vậy có nghĩa là anh rất gần gũi với mẹ?”

Web ngập ngừng lâu đến nỗi cuối cùng Claire phải lên tiếng, “Web, lúc này đây điều quan trọng là anh phải nói thật.”

“Bà ấy cũng có những vấn đề của mình. Nghiện rượu chẳng hạn. Hơn nữa bà ấy căm ghét công việc của tôi.”

Ánh mắt của Claire lại dừng lại chỗ khẩu súng bên hông Web. “Bà mẹ nào chắc cũng vậy thôi. Công việc của anh nguy hiểm thế cơ mà.” Cô liếc nhìn lên mặt anh rồi lại cúi mặt xuống. Mặc dù

vậy Web vẫn kịp nhận ra.

"Có thể," anh bình thản trả lời, rồi quay phía mặt không bị thương về phía cô; đó là một hành động anh đã làm quá thường xuyên nên nhiều khi chính anh cũng không nhận ra là mình đang làm như vậy.

"Tôi tò mò chút. Anh thừa kế những gì của mẹ anh? Bà ấy có để lại cho anh cái gì mà anh thấy có ý nghĩa không?"

"Bà ấy để lại cho tôi ngôi nhà. Ý tôi là bà ấy cũng không ghi rõ là để lại nó cho tôi, vì bà ấy không có di chúc. Theo luật thì nó nghiễm nhiên thuộc về tôi."

"Anh có định sống ở đó không?"

"Không bao giờ!"

Claire giật mình vì giọng anh hơi gay gắt.

Anh nói nhanh, nhưng với giọng đã bình tĩnh hơn, "Ý tôi là, tôi có nhà riêng rồi. Tôi không cần nhà bà ấy làm gì."

"Tôi hiểu." Claire ghi chép gì đó rồi nhanh chóng chuyển chủ đề.

"Không biết anh đã lập gia đình bao giờ chưa?"

Web lắc đầu. "À, chưa, ít nhất thì theo những quan niệm thông thường về hôn nhân."

"Ý anh là gì?"

"Những người khác trong đội của tôi đều có gia đình. Qua họ, tôi có cảm giác mình có rất nhiều vợ và con."

"Như vậy là anh rất thân với đồng đội của mình?"

"Trong nghề của chúng tôi, ai cũng phải thân nhau hết. Càng thân thiết và hiểu nhau, càng phối hợp làm việc tốt hơn, và về lâu dài đó là vấn đề sống còn. Hơn nữa, bản thân họ cũng là những con người rất tốt. Tôi thích ở bên họ." Nói đến đây bỗng nhiên ngọn lửa trong lòng anh lại bùng lên. Web đứng bật dậy và quay người bước ra cửa.

"Anh đi đâu vậy?" Claire sững sờ gọi với theo. "Chúng ta chỉ vừa mới vừa bắt đầu. Còn rất nhiều chuyện phải giải quyết nữa mà."

Web hơi khựng lại trước cửa. "Hôm nay tôi nói thế là quá đủ rồi. Anh bước ra và đóng cửa lại, Claire không bước ra theo. Cô đặt giấy bút xuống và lặng lẽ nhìn bóng anh vừa khuất.

# CHƯƠNG 9

Trong Nghĩa trang Quốc gia Arlington, Percy Bates rảo bước từ trung tâm khách tham quan lên con đường lát đá dẫn đến Nhà Custis-Lee. Sau khi tướng Robert E. Lee ([29]) quyết định ủng hộ quê hương Virginia của mình ly khai khỏi Hợp chủng quốc Hoa Kỳ và đồng ý trở thành người đứng đầu quân đội Miền Nam thay vì đứng dưới lá cờ Sao và Sọc lúc Nội chiến bắt đầu, chính phủ liên bang đã tịch thu ngôi nhà của ông. Giai thoại lịch sử nói rằng chính phủ Tổng thống Lincoln đã đề nghị trả lại điền trang này cho vị tướng Miền Nam ngay trong lúc chiến tranh diễn ra. Tất cả những gì ông phải làm chỉ là đến và nộp tiền thuế cũ. Đến một mình. Tất nhiên là Lee phớt lờ đề nghị của tổng thống Lincoln nên sau đó điền trang này được chuyển thành nghĩa trang danh giá nhất của nước Mỹ. Mẩu chuyện lịch sử đó lúc nào cũng làm cho Bates, vốn sinh trưởng ở bang Michigan, mỉm cười, mặc dù phải nói rằng ngôi nhà giờ đây cũng đã trở thành một nơi để tưởng nhớ tướng Lee và thường được nhắc đến với tên gọi Nhà Arlington.

Bates đến trước Nhà Arlington và phóng tầm mắt nhìn bao quát khắp nơi mà nhiều người đánh giá là phong cảnh đẹp nhất Washington và thậm chí là đẹp nhất cả nước. Từ đây, có thể thấy trọn vẹn thành phố thủ đô của nước Mỹ ngay dưới chân mình. Bates tự hỏi không biết ngày xưa viên tướng Lee già lão có nghĩ vậy mỗi buổi sáng thức dậy và đứng ở đây nhìn ra xung quanh không.

Nghĩa trang trải rộng trên một diện tích là hơn 600 mẫu Anh([30]), rải rác khắp nơi là những bia mộ giống hệt nhau bằng đá cẩm thạch trắng. Ngoài ra còn một số công trình tưởng niệm rất trang nhã dành cho những người đã khuất, do những người còn sống hoặc những người biết ơn dựng lên. Tuy nhiên điều ấn tượng nhất với tất cả mọi người mỗi khi đến thăm nơi này chính là biển mộ chí bằng đá cẩm thạch trắng rộng mênh mông, nhìn từ xa trông như mặt đất phủ tuyết trắng xóa ngay cả giữa mùa hè. Nghĩa trang Quốc gia Arlington là nơi an nghỉ cuối cùng của những người lính Mỹ hy sinh khi chiến đấu vì tổ quốc, những vị tướng năm sao, một Tổng thống bị ám sát, bảy vị Chánh án Tòa án tối cao, những nhà thám hiểm, những nhà đấu tranh vì quyền lợi thiểu số tên tuổi, và rất nhiều người khác được xem là đủ tiêu chuẩn được mai táng ở đây. Có tất cả khoảng hai trăm ngàn ngôi mộ và con số đó vẫn tăng với tốc độ mười tám ngôi mộ mới mỗi ngày.

Bates đã đến đây không biết bao nhiêu lần. Đã vài lần anh tham dự tang lễ của bạn bè và đồng nghiệp. Những lần khác anh đến với tư cách là hướng dẫn viên du lịch khi gia đình có khách đến chơi. Một trong những điều anh thích nhất ở đây là xem nghi lễ đổi gác của các quân nhân Sư đoàn ba của Lục quân Hoa Kỳ, họ có nhiệm vụ canh gác suốt ngày đêm bên cạnh mộ những Liệt sĩ Vô danh. Bates kiểm tra đồng hồ. Anh ta sẽ đến kịp nếu khẩn trương.

Khi mới bước vào khu vực những ngôi mộ, Bates có thể thấy là đám đông mỗi lúc một lớn dần, chủ yếu là khách du lịch từ nơi khác đến, lỉnh kỉnh máy ảnh và trẻ con. Người lính gác tại đây đang thực hiện nghi thức cực kỳ chuẩn xác thường ngày của mình: bước đều 21 bước, dừng lại 21 giây, đổi súng từ vai nọ sang vai kia, rồi quay lại theo con đường cũ.

Bates đã nhiều lần tự hỏi không biết khẩu súng trên vai những người lính gác có nạp đạn không. Tuy nhiên, Bates tin rằng nếu có kẻ nào định phá hoại hoặc làm vấy bẩn những ngôi mộ này, thì chắc chắn hắn sẽ nhận được sự trừng trị đích đáng ngay lập tức. Nếu có nơi nào đó đáng được gọi là thiêng liêng trên đất nước này thì phải là đây. Nghĩa trang Quốc gia Arlington có vị trí không kém gì Trân Châu Cảng.

Khi nghi thức đổi gác bắt đầu và đám đông đổ xô lại chụp ảnh. Bates liếc ngang về phía bên trái mình và bắt đầu len lỏi qua những hàng khách du lịch và xuôi xuống những bậc đá. Đổi gác là một nghi lễ rất trang nghiêm, cầu kỳ và tốn khá nhiều thời gian. Khung cảnh đó thu hút sự chú ý của tất cả mọi người, nhưng không phải Percy Bates.

Anh bước xung quanh khu Hý trường Tưởng niệm (Memorial Amphitheater) rộng lớn xây sát gần khu mộ. Bates tiếp tục rảo bước ngang qua Đường Tưởng niệm và đi vòng qua Đài Tưởng niệm Tàu vũ trụ con thoi Challenger. Sau đó anh quay lại và bước vào trong Hý trường. Anh bước tới khu vực sân khấu, nơi có những hàng cột lớn, những trán tường và hàng lan can; tiến sát một bức tường, rút trong túi ra tấm bản đồ, giơ lên và chăm chú tìm kiếm.

Người đàn ông đứng khuất hẳn tầm nhìn của Bates cũng như của bất kỳ ai khác. Anh ta có một khẩu súng đeo trong bao cài bên hông, một bàn tay đặt sẵn trên báng súng ngay cả khi anh ta tiến gần đến chỗ Bates đang đứng. Anh ta đã theo dõi Bates lượn khắp nghĩa trang, để chắc chắn là người đặc vụ FBI chỉ có một mình. Anh ta tiến gần hơn.

“Cứ tưởng anh không tới cho đến khi anh ra tín hiệu cho tôi ở ngoài kia,” Bates nói. Tấm bản đồ hoàn toàn che kín mặt anh. trong trường hợp có ai đó đang theo dõi.

“Phải kiểm tra xem tình hình có bảo đảm không đã,” Randall Cove nói. Anh ta vẫn đứng ẩn mình trong một góc tường.

“Tôi đã kiểm tra kỹ là không có đuôi rồi.”

“Bất kỳ những gì chúng ta có thể làm, thế nào cũng có kẻ khác làm tốt hơn.”

“Điểm đó thì đúng là khó mà cãi được. Tại sao anh lúc nào cũng thích hẹn gặp trong nghĩa

trang thế nhỉ?"

"Tôi thích không khí thanh bình và yên tĩnh. Chẳng mấy nơi nào khác có được điều đó" Cove ngừng lại rồi nói tiếp, "Tôi bị gài."

"Tôi cũng đoán thế. Nhưng ngay lúc này tôi biết đã có sáu người chết, người thứ bảy thì là một dấu hỏi to đùng. Liệu vỏ bọc của anh có bị lộ từ bên trong không? Thay vì giết anh, có lẽ nào chúng cung cấp cho anh những tin giả để gài HRT? Tôi cần những chi tiết thật rõ ràng, Randy."

"Chính tôi đã có mặt trong tòa nhà chết tiệt đó mà. Tôi vào trong đó với tư cách là một tay chơi tiềm năng cùng với mấy thằng đó và muốn kiểm tra hoạt động của chúng. Tôi đã nhìn thấy bàn ghế, hồ sơ, máy tính, bọn ong ve chạy lăng xăng quanh những con số, tiền mặt, hàng, khắp nơi. Chính mắt tôi đã nhìn thấy mà. Tôi không bao giờ thông báo cho các anh những chuyện như vậy trừ khi tôi đã đích mục sở thị. Tôi có phải là dân mới vào nghề đâu cơ chứ."

"Tôi biết. Nhưng lúc chúng tôi ập vào thì trong đó chẳng có gì hết. Ngoài tám khẩu súng máy bị bắn nát."

"Đúng rồi. Bị bắn nát. Cho tôi biết về London đi. Anh có tin anh ta không?"

"Cũng nhiều như tôi tin bất kỳ ai."

"Anh ta khai thế nào? Tại sao anh ta vẫn còn sống?"

"Tôi không cho là anh ta biết. Anh ta bảo anh ta bị cứng đờ người."

"Mẹ kiếp, thật là đúng thời điểm quá."

"Chính anh ta đã hạ những khẩu súng đó. Cứu cả một thằng nhóc."

"Đó là một thằng nhóc thực sự đặc biệt đấy. Kevin Westbrook."

"Tôi cũng biết thế."

"Nghe này, chúng ta đã tiến hành truy lùng ngay thằng Westbrook vì các sếp ở trên nghĩ đã đến lúc hạ bệ hắn để họ có thể khoe khoang với dư luận. Nhưng càng điều tra, tôi càng nhận thấy rằng hắn chỉ là một con cá nhỏ, Perce. Hắn kiếm cũng khá nhưng cũng không phải hàng đại gia. Thằng này không bao giờ nổ súng bậy bạ, khá kín đáo."

"Nhưng nếu không phải hắn, thì là ai?"

"Có khoảng tám tên trùm bao tiêu ma túy đường phố trong thành phố này và Westbrook chỉ là một trong số đó mà thôi. Về tổng thể bọn chúng phân phối đến cả tấn hàng này chứ không đùa. Nhưng nếu anh cứ nhân con số đó với mỗi khu vực đô thị lớn từ New York xuôi xuống Atlanta thôi thì đã thành một khối lượng khổng lồ rồi."

“Cái gì, anh đang định nói là có một nhóm kiểm soát tất cả dòng ma túy này à? Không thể nào.”

“Không, tôi đang định nói là tôi nghĩ có một nhóm đang kiểm soát dòng vận chuyển cả Oxycontin từ các khu vực nông thôn và thành thị suốt một dải bờ biển phía Đông.”

“Oxycontin, loại thuốc bán theo đơn ấy à?”

“Chính xác. Chúng gọi nó là heroin nhà quê, vì hoạt động buôn bán trái phép loại thuốc này bắt nguồn từ vùng nông thôn. Nhưng giờ thì nó đã bắt đầu lan ra các thành phố lớn. Anh hiểu chưa. Tiền ở đó mà ra chứ đâu. Dân chơi ở vùng nông thôn quê mùa thì làm gì có nhiều tiền bằng dân chơi thành phố. Đó là một loại morphine tổng hợp dùng cho những người bị đau mãn tính hoặc ốm nặng. Dân nghiện thường nghiền nó ra thành bột để hít, hút, hoặc chích, tác dụng cũng tương tự như heroin.”

“Đúng. Chỉ khác là nó có tác dụng từ từ, vì vậy nếu anh chơi cả một viên theo cách đó mà không chú ý đến thời gian tác dụng của nó khéo mất mạng như chơi.”

“Đã có khoảng 100 người chết vì nguyên nhân này. Tác dụng của nó không mạnh bằng heroin, nhưng lại mạnh gấp đôi morphine và lại là một loại thuốc trong danh mục cho phép, do đó nhiều người tưởng rằng lạm dụng thuốc cũng không gây hại gì. Anh có thể gặp đầy người già bán lẻ từng viên trên phố để lấy tiền trang trải cho số thuốc còn lại trong đơn vì bảo hiểm của họ không thanh toán hết. Nếu không anh phải hối lộ bác sĩ để họ kê thêm thuốc, hoặc đột nhập vào các nhà thuốc và nơi ở của những bệnh nhân dùng thuốc này.”

“Tệ thật.” Bates trầm ngâm.

“Đó là lý do FBI và DEA đã triển khai lực lượng đặc nhiệm chung. Và vấn đề không chỉ là Oxycontin, mà còn cả các loại thuốc trước đây như Percocet và Percodan nữa. Dạo này chỉ cần 10 đến 15 đô là mua được một liều *“Perk”* ngay trên phố. Nhưng những loại này vẫn không thể sánh được với Oxycontin. Phải cần đến 16 viên Percocet mới phê bằng một viên Oxy 80mg.”

Trong suốt thời gian trò chuyện, Bates đã nhiều lần kín đáo quan sát xung quanh, để kiểm tra xem có ai đang theo dõi không, nhưng chắc chắn là không có ai. Quả thật là Cove đã chọn địa điểm liên lạc rất tốt. Bates kết luận, vì không ai có thể nhìn thấy anh, hơn nữa với cách đứng quay mặt vào tường và giơ tấm bản đồ lên, trông anh chẳng khác nào một khách du lịch bình thường đang hỏi đường.

Bates nói “Hừm, tất nhiên là chính phủ kiểm soát việc phân phối các loại thuốc gây nghiện, cho nên chỉ cần phát hiện thấy một bác sĩ và một nhà thuốc xuất ra hàng chục viên thuốc cùng loại là có dấu hiệu báo động ngay, nhưng tất nhiên là chúng hoàn toàn có thể nhập lậu hàng từ nước ngoài vào.”

“Đúng vậy.”

“Tại sao tôi lại không hề biết gì về cái vụ Oxycontin này nhỉ Randy?”

“Vì tôi cũng chỉ mới vừa phát hiện ra. Lần đầu tiên tiếp xúc, tôi không hề biết rằng tôi đang dây dưa vào một đường dây buôn bán Oxy. Tôi cứ đinh ninh đó là loại cocain hay heroin như bình thường. Nhưng rồi tôi bắt đầu mắt thấy tai nghe nhiều chuyện. Phần lớn loại ma túy này được chuyển đến trong những túi nhỏ dọc một dải Appalachia ([31]). Trước nay nó vẫn chỉ dừng lại ở quy mô buôn bán nhỏ lẻ, chủ yếu là giữa những bệnh nhân từng dùng thuốc rồi bị nghiện. Nhưng tôi bắt đầu cảm thấy có một thế lực duy nhất đang tìm cách thâu tóm tất cả những hoạt động này lại và vươn vòi ra những thành phố lớn. Anh hiểu chưa, đó là bước tiếp theo. Đây có thể là nguồn lợi cực kỳ béo bở và có kẻ đã nhận ra điều đó. Đưa nó lên đúng theo tiêu chí của một hoạt động buôn bán ma túy thực sự nhưng với mức lợi nhuận tăng gấp ba lần những gì mà các băng nhóm khác đang làm trong khi rủi ro lại thấp hơn nhiều. Chúng ta cần tìm bọn này. Đó thực sự chính là bọn mà tôi nghĩ đã hoạt động trong tòa nhà mà HRT tấn công vào. Tôi đã đinh ninh rằng chúng ta có thể đập tan đường dây đó nếu giữ trong tay bọn kế toán tay hòm chìa khóa của chúng. Hơn nữa việc chúng bố trí một dạng ngân hàng hoán đổi tiền trong lòng một thành phố lớn là điều hoàn toàn bình thường.”

“Vì nếu ở vùng nông thôn thì những hoạt động kiểu này sẽ bị lộ ngay,” Bates nói nốt ý nghĩ của anh ta.

“Anh hiểu đúng rồi. Hơn nữa chúng có động cơ cực lớn. Anh hoàn toàn có thể bán một triệu viên thuốc mỗi tuần với giá trị bán lẻ trên phố lên đến 100 triệu; hừm, anh hiểu ý tôi chứ.”

“Nhưng cho dù kẻ đang kiểm soát loại hàng này là ai chăng nữa thì chúng cũng chẳng có động cơ nào trong việc gài bẫy một đơn vị HRT. Hành động đó sẽ chỉ gây khó khăn không cần thiết cho chúng. Tại sao chúng phải làm vậy?”

“Tất cả những gì tôi có thể nói với anh là những hoạt động tôi chứng kiến trong tòa nhà đó chẳng liên quan gì đến Westbrook hết. Quy mô cực lớn. Cực kỳ nhiều hoạt động, tầm của hắn không thể bao quát được. Nếu tôi mà cho rằng đó chỉ là Westbrook, chẳng bao giờ tôi phải bảo các anh huy động HRT làm gì. Nếu vậy thì có chăng chúng ta cũng chỉ tóm được con cá nhỏ, cá lớn thì nhảy ra khỏi lưới rồi. Nói đi thì phải nói lại, đúng là Westbrook đang phân phối loại hàng đó ở D.C, cùng với những băng nhóm khác. Nhưng bằng chứng cụ thể thì tôi chưa có. Thằng này khôn như ma và biết rất nhiều.”

“Ừ, nhưng anh đã tiếp cận được với một thằng trong băng của hắn còn gì. Cực kỳ giá trị đấy.”

“Đúng vậy, nhưng trong công việc mà tôi đang làm hôm nay mà hớt lẻo ngày mai sẽ chết lả chuyện thường tình.”

“Vậy là có kẻ thực sự dựng lên cả một sân khấu hoành tráng là cái nhà kho đó để chứng tỏ chúng có một đường dây ma túy khổng lồ. Anh có biết gì không?”

“Không. Sau khi chuyển tin đó cho các anh và vụ tấn công được ấn định thì chắc kẻ chơi tôi cũng đã quyết định là không cần thằng Randall Cove già nua này nữa. Tôi nghĩ là tôi đã quá

may khi còn sống. Perce. Đúng ra tôi đang tự hỏi tại sao tôi còn sống."

"Web London cũng vậy. Tôi cho là sau một vụ thảm sát thì những chuyện như thế cũng dễ hiểu."

"'Không, ý tôi là đã có kẻ thực sự tìm cách loại tôi sau vụ tấn công của HRT. Tôi mất toi chiếc Bucar và rạn mất vài chiếc xương sườn."

"Lạy Chúa, sao anh không thông báo gì cho chúng tôi? Anh phái vào trong Cục thôi, Randy. Phải trình bày lại toàn bộ sự việc để chúng tôi tiến hành điều tra." Bates lại nhìn xung quanh. Câu chuyện đang kéo dài quá lâu. Anh sẽ phải rảo bước thôi. Không thể cứ đứng mãi một chỗ với cái bản đồ Nghĩa trang nếu không muốn tạo sự nghi ngờ. Nhưng anh không muốn đi mà không có Randall Cove.

"Đừng hòng bắt tôi làm như thế, Perce," Cove gằn giọng trả lời làm Bates bất giác phải hạ tấm bản đồ xuống. "Tôi không làm thế đâu, vì tôi biết vụ này có dính dáng rất sâu."

"Chính xác thì ý anh là sao?" Bates hỏi, giọng anh tỏ ra hơi cáu kỉnh.

"Ý tôi là vụ này bắt đầu từ *bên trong* và tôi sẽ không liều giao phó mạng mình vào tay người khác trừ khi tôi biết chắc không có chuyện gì."

"Đây là FBI, Randy, có phải KGB đâu."

"Có thể là thế với anh. Lúc nào anh cũng là người bên trong, Perce. Còn tôi tôi gần như là người ngoài. Bây giờ tôi vào trong mà không biết chuyện gì đã xảy ra, thế rồi đột nhiên họ không bao giờ tìm thấy tôi nữa thì sao. Tôi biết thừa là đầy kẻ trong Cục nghi tôi đứng sau chuyện của HRT"

"Đúng là điên."

"Thì cũng điên như vụ sáu anh chàng xấu số kia bỏ mạng chứ gì? Nếu không có thông tin của tôi thì làm sao họ phải chết?"

"Chuyện không may như vậy vẫn xảy ra trong công việc của chúng  ta mà."

"Ok, vậy là anh đang nói với tôi rằng anh không nhận ra chuyện gì đáng ngờ đây à? Những điệp vụ thất bại thảm hại, năm ngoái thì có hai đặc vụ chìm bị giết, những đội đột kích của Cục đến hiện trường thì hầu như chẳng còn ma nào ở lại, dân buôn ma túy đã cao chạy xa bay vì có người đánh động cho chúng. Tôi cam đoan là trong Cục có một con chuột thối tha cỡ bự đang bán rẻ mạng sống của nhiều đồng đội, trong đó có cả cái mạng của tôi đây này!"

"Đừng có mà vẽ lên những giả thuyết âm mưu hoang tưởng ấy với tôi, Randy." Giọng Cove trở nên bình tĩnh hơn. "Tôi muốn đến để anh biết rằng tôi không hề liên quan đến vụ này. Anh cứ tin lời tôi vì ngay lúc này tôi cũng không thể chứng tỏ gì hơn được. Hy vọng là sau này sẽ có."

“Vậy là anh đang có dự định nào đó phải không?” Bates gặng hỏi. “Nghe này, Randy, được rồi, tôi tin anh, nhưng tôi còn phải trả lời câu hỏi trước nhiều người khác. Tôi hiểu nỗi lo lắng của anh, quá nhiều chuyện tồi tệ đã xảy ra, và chúng tôi đang cố xác định nguồn tin rò rỉ, nhưng anh cũng phải hiểu cho nỗi lo lắng của tôi chứ.” Anh ngừng lại. “Mẹ kiếp. Thôi được rồi, tôi sẽ làm tất cả để cam đoan với anh rằng nếu anh quay vào Cục, tôi sẽ canh chừng cho anh như chăm bố tôi trên giường bệnh, được chưa? Hy vọng là anh cảm thấy có thể tin tôi sau tất cả những gì chúng ta đã cùng trải qua. Tôi đã phải gánh đòn cho anh nhiều rồi.” Không thấy Cove trả lời. “Được rồi, Randy, hãy cho tôi biết anh cần gì thì mới quay vào Cục và tôi sẽ xem tôi có thể làm gì cho anh.” Vẫn không thấy động tĩnh gì. Bates lầm bầm chửi và lao vọt qua bức tường. Qua khoảng trống anh nhìn thấy cánh cửa dẫn qua bên kia. Anh chạy lại, nhưng cửa đã bị khóa. Anh chạy lại, vòng quanh Hý trường và lao ra ngoài. Nghi lễ đổi gác đã xong và đám đông đã tản bớt ra khắp những lối đi và các khu mộ lớn. Bates đảo mắt nhìn khắp xung quanh, anh biết đã để mất dấu Randall Cove. Dù có vóc người khổng lồ, Cove đã có quá nhiều năm kinh nghiệm để học cách hòa lẫn vào bất kỳ khung cảnh nào.

Bates chỉ kịp nhớ láng máng là anh ta ăn mặc như một người trông coi nghĩa trang hay khách du lịch gì đó. Bates ném tấm bản đồ vào thùng rác và uể oải bỏ đi.

## CHƯƠNG 10

Khu vực mà Web đang lái xe qua trông giống hệt như phần lớn các khu vực khác trong vùng. Những ngôi nhà khiêm nhường xây từ sau Chiến tranh thế giới 2 trông vuông chằn chặn, những lối đi rải sỏi, mái hiên lợp tôn kẽm. Những vườn trước nhà bé tí, nhưng đằng sau lại có những khoảng không khá rộng rãi để gara và nơi hóng mát, nướng thịt ngoài trời dưới tán lá yên ả của những cây táo thân xù xì, cổ thụ. Đây là khu vực của những gia đình công nhân, những người vẫn luôn tự hào về ngôi nhà của mình và chẳng bao giờ dám coi chuyện con cái phải vào đại học là chuyện đương nhiên. Hôm nay, cánh đàn ông đang túm tụm bàn cãi quanh

những chiếc xe cũ kỹ trong những chiếc gara râm mát. Phụ nữ tụ tập ngồi trước hiên nhà uống cà phê, hút thuốc và buôn chuyện dưới ánh nắng khá gay gắt vào thời điểm này trong năm, bầu trời trong vắt sau khi cơn bão cuối cùng đã tan đi. Những đứa trẻ mặc quần soóc và đi giày bata đuổi nhau chí chóe trên những chiếc xe máy đồ chơi mà chúng phải lấy chân để đẩy đi.

Khi tấp xe lại trước cửa nhà của Paul Romano, Web nhìn thấy Paulie - như mọi người vẫn gọi gã - đang hý hoáy làm gì đó dưới nắp capô của một chiếc Corvette Stinggray Vintage vốn là niềm vui và tự hào vô bờ bến của gã, ngay cả vợ và con gã cũng còn phải xếp sau. Xuất thân từ Brooklyn, Paul Romano là mẫu người lúc nào "tay chân cũng dính đầy dầu mỡ", rất phù hợp với một khu dân cư như thế này, cùng với những người dân làm nghề thợ cơ khí, thợ điện, tài xế xe tải đường dài, vân vân . . . Sự khác biệt duy nhất là Romano có thể giết bạn bằng hàng trăm cách khác nhau nếu gã muốn và thật khốn nạn là bạn chẳng thể làm gì được. Paul Romano là loại người thích trò chuyện và cưng nựng những khẩu súng của mình, thậm chí còn đặt tên cho chúng như những con thú cưng. Khẩu MP-5 của gã tên là Freddy, giống như nhân vật Freddy trong phim *Ác mộng trên phố Elm*, còn hai khẩu súng ngắn 0.45 là Cuff và Link, giống tên của hai chú rùa trong phim *Rocky*. Quả thực là khó tin, nhưng Paul Romano sinh trưởng từ khu Brooklyn, lại là một fan cực kỳ nhiệt thành của ngôi sao điện ảnh Sylvester Stallone - mặc dù lúc nào gã cũng chê bai rằng cái "thằng cha nhân vật Rambo ấy chỉ là đồ chết nhát."

Romano ngước lên với vẻ ngạc nhiên khi nhìn thấy Web bước tới và nhìn vào trong ruột gan của chiếc Corvette màu xanh nước biển có mui trần mềm bằng vải bạt trắng. Web biết chiếc xe thuộc mẫu 1966, năm đầu tiên hãng sản xuất bắt đầu sử dụng loại động cơ có dung tích 1100cc với 450 sức ngựa, bởi vì Romano đã kể cho anh và những người khác trong HRT cả nghìn lần rồi. "Hộp số bốn tốc độ, điều khiển bằng tay. Tốc độ tối đa 165 dặm một giờ. Cho tất cả xe cộ trên đường hít khói hết." Gã cứ lải nhải đến nỗi Web phát ớn. "Xe tuần tra của cảnh sát, xe đua của dân chơi cho đến các loại xe giẻ rách, mẹ kiếp, cứ là phải gọi bằng cụ."

Nhiều lần Web đã tự hỏi không biết sẽ như thế nào khi được là một thằng nhóc cùng với bố mình miệt mài tập vặn cờ lê, tháo xe ra rồi lại lắp vào trước cửa giữa. Được học hỏi ông già thế nào là chế hòa khí, thể thao, phụ nữ, tất cả những điều khiến cuộc sống này trở nên đáng sống thật sự. *Kiểu như, bố này, bố biết đấy, cô ta đứng ngay bên cạnh bố và bố đang tự hỏi, mình có nên choàng tay quanh người cô nàng không nhỉ, hay là mình thử đặt tay vào kia xem thế nào? Đúng, chỗ đó đó, bố, giúp con đi, ngày xưa bố cũng từng trẻ như con còn gì? Đừng có nói dối là ngày trước bố không bao giờ nghĩ đến những chuyện "bậy bạ"" đó, vì nếu thế thì làm gì còn có con đứng đây, đúng không bố? Con có nên hôn cô ấy không? Phải tìm kiếm những dấu hiệu nào chứ? Bố, bố không tin đâu, nhưng thật không thể hiểu nổi bọn con gái điên rồ. Không biết khi họ già đi thì có dễ chịu hơn không?* Và ông già sẽ nháy mắt, mỉm cười thông cảm, ực một ngụm bia, rít một hơi Malboro thật dài rồi ngồi xuống, chùi tạm hai bàn tay xù xì của mình vào một miếng giẻ, rồi mới trả lời, *Được rồi, nghe này, con trai, con phải làm thế này nhé. Bố sẽ nói hết và con phải ghi lại cho đầy đủ, vì đó chính là Kinh thánh đấy, con trai ạ*. Nhìn chăm chăm vào khoang động cơ của chiếc Corvette, Web tự hỏi không biết cảm giác khi hai cha con trao đổi kinh nghiệm sẽ như thế nào.

Romano chằm chằm nhìn Web và không đả động gì đến loại động cơ 450 Big Bloc có thể cho

các "loại xe giẻ rách trên đường phố hít khói". Tất cả những gì gã phọt ra là, "Bia trong hộp đá. Tự lấy một lon. Và *đừng* tự nhiên như ở nhà."

Web thò tay vào trong thùng đá hiệu Coleman vứt dưới chân, mở một lon bia Budweiser, tuy nhiên anh không quên để lại tờ một đôla. "Cậu biết không, Paulie, không chỉ có Budweiser thôi đâu. Có nhiều loại bia Nam Mỹ rất phê mà cậu nên thử."

"Được thôi, bằng lương của tôi à?"

"Chúng ta kiếm được như nhau mà."

"Tôi có vợ và con, anh thì chẳng có đếch gì hết." Romano xiết thêm vài vòng ốc với cái cờ lê rồi bước qua mặt Web để khởi động động cơ. Cỗ máy nổ nghe giòn tan như chỉ chực phá tung cái khung thép mỏng mảnh bên ngoài.

"Nghe êm như tiếng mèo con rên ấy," Web vừa nói vừa nhấp một ngụm bia.

"Mẹ kiếp, nó gầm như hổ chứ."

"Nói chuyện một lúc được không? Có vài câu hỏi."

"Anh và tất cả mọi người khác. Được rồi, nói đi. Cứ như tôi có sẵn thời gian cho cả thế giới ấy. Mẹ kiếp, ngày nghỉ mà tôi cũng không được làm những gì mình muốn à? Thế anh cần gì? Mấy cái tất chân à? Để tôi hỏi vợ tôi."

"Anh biết là tôi sẽ rất biết ơn nếu anh thôi mang tên tôi ra mà dè bỉu với tất cả mọi người ở Quantico."

"Còn tôi cũng sẽ biết ơn nếu anh đừng có mà ra lệnh cho tôi. Đằng nào đã thế thì, cút ngay ra khỏi nhà tôi. Không phải hạng người nào tôi cũng giao du."

"Chỉ nói chuyện một lát thôi, Paulie. Anh nợ tôi điều đó."

Romano chỉ thẳng chiếc cờ lê vào mặt Web. "Tôi đếch nợ anh gì hết, London."

"Sau tám năm làm cái nghề bạc bẽo này, tôi nghĩ *cả hai* chúng ta đều nợ nhau nhiều hơn những gì mà chúng ta có thể trả lại."

Hai người gườm gườm nhìn nhau, cuối cùng Romano cũng hạ chiếc cờ lê xuống, lau tay, tắt con hổ đang gầm của gã và quay người về phía vườn sau. Web coi đó là một lời mời bước theo. Tuy nhiên, trong anh vẫn có cảm giác là Romano đang vào gara tìm chiếc cờ lê nặng hơn để đánh anh cho đã.

Ở sân sau, cỏ được cắt ngắn, cây cối được xén tỉa gọn gàng, một khóm hoa hồng nở rộ ở bên cạnh giữa. Nhiệt độ ngoài trước chắc phải lên đến gần 27 độ C, không khí thật sảng khoái và trong trẻo sau cơn mưa.

Họ kéo ra hai chiếc ghế hóng mát và ngồi xuống. Web nhìn Angie vợ Romano, đang mắc quần áo lên dây phơi. Cô ta là người sinh trưởng ở vùng Mississippi. Vợ chồng Romano có hai con; hai thằng nhóc. Angie xinh xắn, nhỏ nhắn, những lọn tóc vàng óng vẫn còn lượn sóng như hồi con gái, cặp mắt xanh quyến rũ đến mê hồn và ánh nhìn lúc nào cũng như mời mọc, khiêu gợi. Lúc nào cô ta cũng làm cho bạn có cảm giác đang được tán tỉnh ve vãn, hết chạm vào tay lại cọ chân, luôn miệng khen bạn dễ thương, nhưng thật ra thì đó cũng chỉ là những cử chỉ thơm môi thơm miệng, hoàn toàn không có ý gì. Nhiều lúc điều đó cũng làm Romano phát điên, nhưng Web biết là gã rất thích thú khi thấy những anh chàng khác bị vợ mình hút hồn. Nhưng đó mới chỉ là một phần những gì khiến Romano phải đau đầu. Nhất là khi Angie Romano mà nổi điên thì bạn nên cẩn thận là hơn. Web cũng đã chứng kiến cả mặt đó của cô ta tại một số buổi họp mặt của HRT; người phụ nữ nhỏ nhắn này có thể trở thành một mụ phù thủy đanh ác trong chớp mắt - cô ta khiến cho cả những anh chàng kiêu ngạo nhất chuyên kiếm sống bằng cái nghề súng đạn của mình cũng phải khiếp đảm lảng đi chỗ khác một khi cô ta đã giương vuốt lên.

Bây giờ thì Paul Romano là một lính đột kích. Nhưng gã và Web đã gia nhập HRT từ cùng một lớp và đã từng được phân công làm xạ thủ bắn tỉa cùng nhau suốt ba năm. Romano đã tham gia lực lượng đặc nhiệm Delta trước khi tham gia FBI. Mặc dù Romano cũng có vóc người giống như Web, nghĩa là không phải dạng vai u thịt bắp, nhưng những cơ bắp mà gã có thì đúng là chắc như dây cáp. Bạn không thể nào bẻ gẫy chúng được, và gã thì lì lợm như một chiếc xe ủi. Cho dù đối phương có trút tất cả vào Romano, gã cũng không bao giờ dừng lại. Có lần, trong một trận đột kích ban đêm vào sào huyệt của một tay trùm ma túy vùng Caribê, chiếc xuồng chở đội đột kích đã thả Romano xuống cách bờ quá xa. Còn gã, mang trên người gần 30kg vũ khí và trang bị, đã nhảy xuống nước với độ sâu năm mét. Thay vì chết đuối như người khác, gã chìm xuống tận đáy, đứng thẳng, không hiểu sao vẫn xác định được phương hướng, nín thở một mạch liền bốn phút và bước thẳng vào bờ, tham gia cuộc tấn công. Vì bị mất tín hiệu liên lạc với đồng đội nên gã lại vào nhầm chỗ. Nhưng cuối cùng chính vì thế mà gã lại tóm được tay trùm kia sau khi hạ hai tên vệ sĩ của hắn. Vậy mà điều duy nhất Romano càu nhàu sau đó chỉ là việc gã bị ướt tóc và đánh rơi mất khẩu súng ngắn tên là Cuff.

Khắp người Romano chi chít những hình xăm, nào rồng phượng, nào đao súng và rắn, và còn cả một dòng chữ ANGIE nhỏ nhắn lồng trong trái tim trên bắp tay trái. Web đã gặp Romano ngay trong ngày đầu tiên của lớp tuyển chọn HRT năm đó, khi hầu hết các ứng viên đều đang đứng trần truồng và căng thẳng, lo lắng chờ đợi những thử thách kinh hoàng mà họ biết đang chờ phía trước. Web đã lần lượt quan sát tất cả những anh chàng đó, tìm kiếm những vết sẹo trên đầu gối và vai - bằng chứng của những điểm yếu về thể chất, hoặc những vẻ mặt thể hiện bản lĩnh tâm lý kém cỏi.

Đây là một cuộc tuyển chọn khốc liệt, mang tính cạnh tranh sống còn đến mức điên rồ, và Web phải tìm kiếm bất kỳ dấu hiệu có thế giúp anh có lợi thế so với các đối thủ. Web biết sẽ chỉ có một nửa trong số họ vượt qua được đợt thử thách đầu tiên sau hai tuần nữa, và sẽ chỉ có một phần mười số còn lại nhận được đề nghị quay lại nhận lấy công việc khổ ải này.

Romano đến đây từ đội SWAT của Văn phòng FBI tại thành phố New York. Ở đó gã đã khét tiếng là một người cực kỳ đáng sợ giữa môi trường toàn những tay ghê gớm như thế. Trông gã chẳng có chút gì là e dè khi đứng trong phòng với bảy mươi tay đàn ông khác đã bị lột trần truồng trong ngày tuyển chọn đầu tiên của HRT hôm đó. Web có cảm giác Romano trông như một người thích thú với sự đau đớn, gã đang ngứa ngáy muốn được HRT thử hết các ngón nghề hành hạ ra với mình. Và anh cũng là loại người có thể làm người khác đau như vậy. Ngay từ lúc đó Web cũng không dám chắc là anh có được chọn vào HRT hay không nhưng chỉ nhìn qua Romano là anh đã biết rằng gã sẽ trúng tuyển. Hai người vẫn luôn ganh đua nhau không ngừng nghỉ, và nhiều khi gã khiến Web cũng phải phát điên, nhưng dù sao anh cũng phải khâm phục lòng can đảm và năng lực của gã.

"Anh bảo anh muốn nói chuyện, vậy thì nói đi," Romano lạnh lùng nói.

"Kevin Westbrook. Thằng nhóc trong hẻm."

Romano gật đầu sau khi tu ực một ngụm bia. "OK"

"Nó mất tích rồi."

"Anh nói cái quái gì vậy?"

"Cậu có biết Bates không? Percy Bates ấy?"

"Không! Biết để làm gì?"

"Anh ta phụ trách cuộc điều tra của WFO. Ken McCarthy cho tôi biết là cậu và Mickey Cortez đã ở cùng Kevin. Cậu có thể nói gì với tôi đây?"

"Chẳng có gì nhiều."

"Thằng bé nói gì?"

"Không gì hết."

"Vậy các cậu đã bàn giao nó cho ai?"

"Mấy thằng cha mặc complet gì đó."

"Cậu có biết tên những người đó không?"

Lắc đầu.

"Này, Paulie, cậu có biết sự khác biệt giữa nói chuyện với cậu và nói chuyện với một bức tường không?"

"Khác gì?"

“Chẳng khác đếch gì hết.”

“Anh muốn tôi phải nói gì đây, Web? Tôi nhìn thấy thằng nhóc, tôi canh chúng nó và sau đó nó biến mất.”

“Cậu nói là nó không hề nói gì với cậu?”

“Thằng đó lì lợm. Nó cho chúng tôi biết tên và địa chỉ nhà. Chúng tôi đã ghi lại. Mickey cố tìm cách hỏi chuyện thêm, nhưng không ăn thua. Mẹ kiếp, Cortez thì đến nói chuyện với con mình hắn còn không biết cách nữa là. Vả lại chúng tôi cũng đâu hay biết vai trò của thằng nhóc đó trong chuyện này như thế nào. Tôi muốn nói là bọn tôi chạy hộc tốc vào trong sân thì thấy phát pháo sáng của anh nên dừng lại. Sau đó thằng nhóc này từ bóng tối đi ra với cái mũ và mẩu giấy của anh. Tôi thậm chí còn không chắc nó có cùng phe với mình không nữa. Tôi chẳng dại gì mà dính dáng đến vấn đề pháp lý nếu tôi hỏi nó những câu không thuộc thẩm quyền của mình.”

“OK, vậy là cậu rất khôn ngoan đấy. Nhưng cậu lại giao nó cho những nhân viên của Cục mà không hỏi một lời nào là sao? Tại sao lại có thể có chuyện quái quỷ thế?”

“Họ đã chìa cho tôi xem phù hiệu, họ bảo họ đến vì thằng bé thế là đủ rồi còn gì. Chúng tôi chẳng có thẩm quyền gì mà từ chối cả. HRT có phụ trách điều tra đâu nào, Web, chúng ta chỉ *pằng pằng* thôi. Cánh mặc complet mới lo việc dò xét đó. Hơn nữa khi đó tôi còn nhiều việc phải nghĩ tới. Anh biết tôi và Teddy Riner đã tham gia Delta cùng nhau.”

“Tôi biết, Paulie, tôi biết rồi. Vậy khi đó là khoảng mấy giờ. lúc các nhân viên kia xuất hiện?”

Romano cố nhớ lại. “Chúng tôi cũng không ở đó lâu lắm. Khi ấy trời vẫn tối om. Có lẽ khoảng hai giờ rưỡi gì đó.”

“Có vẻ như WFO làm việc cực kỳ hiệu quả khi có thể chuyển lệnh và phái nhân viên đến thẩm vấn thằng bé trong thời gian ngắn kỷ lục như vậy.”

“Vậy anh muốn tôi phải nói gì với họ cơ chứ? Này, các anh kia, các anh không thể đưa thằng nhóc đi được đâu, các anh làm ăn hiệu quả quá; FBI đâu có làm ăn được như vậy? Trời ạ, nói thế chắc sự nghiệp của tôi đi tong rồi. Nói xong câu đó chắc tôi chỉ còn nước bỏ việc về đi ăn mày cho xong.”

“Những nhân viên mặc thường phục ấy, anh có thể miêu tả nhân dạng của họ được không?”

Romano lại suy nghĩ một lúc. “Tôi đã khai tất cả với các đặc vụ điều tra rồi.”

“Cũng lại là một lũ nhân viên thường phục khác. Vậy thì anh cứ kể lại cho tôi nghe đi, có hại gì cho anh đâu nào. Cứ tin tôi.”

“Hừ, đúng rồi. Nếu tôi mà ngốc đến nỗi tin anh thì có mà trời sập mất.”

“Thôi nào, Paulie, đây là giữa hai đặc nhiệm đột kích với nhau. Giữa đội Hotel và những gì còn lại của đội Charlie.”

Romano suy nghĩ hồi lâu rồi hắng giọng. “Một người trong đó là người da trắng. Thấp hơn tôi một chút, gầy nhưng chắc lẳn. Thế đã đủ chưa?”

“Chưa. Tóc tai thế nào?”

“Húi cua, màu vàng hoe - mẹ kiếp hắn là nhân viên của Cục mà, còn thế nào nữa chứ? Anh tưởng J. Edgar ([32]) để tóc đuôi ngựa chắc?”

“Khối người vẫn nói thế mà. Tóc thế được rồi, còn quần áo? Tuổi tác thế nào, già hay trẻ?”

“Khoảng ngoài ba mươi. Cũng mặc complet kiểu đồng phục của Cục, nhưng là hàng may đo rất sành điệu. Đẹp và đắt hơn bất kỳ thứ gì anh có trong tủ quần áo nhà mình đấy, London.”

“Mắt?”

“Anh ta mang kính râm.”

“Vào lúc hai rưỡi sáng à?”

“Hừm, có thể đó là kính đổi màu. Mẹ kiếp, tôi việc quái gì mà phải đi thẩm vấn thằng cha đó về việc hắn đeo kính gì.”

“Cậu nhớ tất cả những chi tiết đó, vậy mà không nhớ nổi tên anh ta à?”

“Hắn chỉ chìa phù hiệu ra và tôi cũng chỉ liếc qua. Lúc đó tôi đang đứng giữa hiện trường, đủ loại người đang chạy qua chạy lại: sáu người của chúng ta thì nằm đó, bị bắn nát đầu. Hắn đến vì thằng bé và hắn nhận nó đi. Hắn đã làm những gì cần làm, nói những gì cần nói. Mẹ kiếp. Có khi hắn còn là cấp trên của tôi cũng nên ấy chứ.”

“Thế còn cộng sự của anh ta?”

“Cái gì nữa?”

“Cộng sự của anh ta, tay còn lại ấy, cậu nói là có hai người cơ mà?”

“Đúng.”

Lần này trông Romano không còn vẻ chắc chắn như trước.

Gã dụi mắt và lại lớp một ngụm bia. “Hừ, thực ra thì thằng cha đó cũng không bước lại gần. Tay đầu tiên chỉ về phía hắn và nói rằng đó là cộng sự, thế thôi. Tay kia đứng nói chuyện với vài cảnh sát, vì vậy hắn không hề lại gần chỗ tôi.”

Web nhìn gã với vẻ nghi ngờ. “Paulie, vậy là cậu không biết chắc liệu người nói chuyện với

cậu có đúng là đi cùng với người kia không nữa. Rất có thể hắn đến một mình và bịa chuyện để lừa cậu. Cậu đã kể tất cả những chuyện này với một đặc vụ FBI *thật sự* nào chưa?"

"Nghe này, Web, thì chính anh cũng là một đặc vụ FBI đấy thôi. Anh quá quen với cái trò điều tra kiểu này rồi. Tôi thì là dân Delta chuyển sang. Tôi vào FBI chẳng qua để được nhảy sang SWAT, sau đó là HRT. Lâu lắm rồi nên tôi cũng quên cách chơi trò thám tử này. Tôi chỉ pằng pằng cho nhanh. Chỉ pằng pằng, anh hiểu chứ."

"Hừ, có lẽ cậu làm một thằng nhóc bỏ mạng oan rồi."

Romano giận dữ trợn mắt nhìn anh trong vài giây rồi cụp mắt và quay nhìn ra chỗ khác. Web đoán có lẽ Romano đang nghĩ đến hai đứa con trai của mình. Web thực sự muốn anh ta phải hối hận, để sai lầm này không bao giờ được phép lặp lại nữa. "Rất có thể thằng nhóc bị vùi xác đâu đó rồi. Nó có một thằng anh trai. Một thằng đầu trộm đuôi cướp tên là Big F.

"Thằng nào chẳng thế," Romano lầm bầm.

"Thằng nhóc đó không hề có tuổi thơ. Anh có nhìn thấy cái sẹo sâu hoắm vì vết đạn trên má nó chứ? Thế mà nó mới chi có mười tuổi."

Romano nhấp một hớp bia rồi giơ tay lên quệt ngang miệng. "Hừ, thế đấy, sáu người tốt lẽ ra đáng được sống thì lại phải chết, tôi vẫn tự hỏi là tại sao không phải là bẩy người."

Gã vừa nói vừa ném cho Web một cái nhìn độc ác.

"Nếu điều này mà khiến cậu cảm thấy thoải mái hơn, thì thú thật là tôi đang phải nhờ đến sự giúp đỡ chuyên môn để cố giải thích chuyện đó đây. Đó là một sự thừa nhận cực kỳ khó khăn đối với Web, nhất là lại thừa nhận trước mặt Romano, ngay lập tức anh cảm thấy hối hận.

"A ha, đúng là điều đó làm tôi thấy thoải mái hơn, chắc tôi phải chạy ra phố mà hét toáng lên, Web đang phải đi gặp bác sĩ tâm thần, thế giới an toàn rồi."

"Để tôi được yên đi, Paulie, cậu nghĩ tôi muốn bị cứng đờ người đúng lúc đó sao? Cậu nghĩ rằng tôi muốn nhìn cả đội của mình bị bắn gục sao? Có đúng thế không?"

"Tôi nghĩ anh là người duy nhất có thể trả lời câu hỏi đó," Romano vặc lại.

"Nghe này, tôi biết tất cả chuyện này trông thật tồi tệ, nhưng tại sao cậu lại cứ gây khó dễ cho tôi như thế?"

"Anh muốn biết tại sao à? Anh thực sự muốn biết tại sao à?"

"Đúng vậy."

"Được rồi, tôi đã nói chuyện với thằng nhóc đó, hay nói đúng hơn thì thằng nhóc đã nói chuyện với tôi. Anh có muốn biết thằng nhóc đó nói gì không?"

“Tôi đang ngồi đây thôi, Paulie.”

“Nó nói anh sợ đến nỗi khóc nức nở như một đứa trẻ. Nó còn bảo anh van xin nó đừng kể lại với ai. Rằng anh là đồ hèn nhát bẩn thỉu nhất mà nó từng thấy. Nó bảo anh thậm chí còn cố gắng cho nó khẩu súng của mình vì sợ đến vãi đái ra nên không bắn nổi.”

*Một thằng nhóc vô ơn*. “Và cậu tin tất cả những chuyện giẻ rách đó sao?” Romano lại ực một ngụm bia. “Hừ, không phải chi tiết về khẩu súng. Chẳng đời nào có chuyện anh đưa khẩu SR75 khốn kiếp đó cho ai hết.”

“Cám ơn cậu rất nhiều, Romano.”

“Nhưng chắc chắn thằng nhóc đã nhìn thấy gì đó nên mới nói ra như vậy, ý tôi là tại sao nó phải nói dối làm gì?”

“Ôi làm sao tôi biết được, Paulie, có thể là vì tôi là cớm, trong khi nó vốn không ưa những ai liên quan đến luật pháp. Tại sao cậu không đi hỏi đội bắn tỉa? Họ sẽ nói cho cậu biết lúc đó tôi đang khóc hay đang bắn. Hoặc có khi là cậu cũng không tin họ cũng nên.”

Romano không thèm đếm xỉa đến câu này. “Tôi cho là ai cũng có lúc hèn nhát thế mà, còn tôi thì đừng có hòng.”

“Cậu biết không, cậu là một thằng chó đẻ.”

Romano đặt lon bia xuống và hơi nhổm dậy khỏi ghế. “Anh có muốn biết tôi là loại chó đẻ đến mức nào không?”

Cả hai gườm gườm như chỉ chực lao vào nhau bằng  nắm đấm thì Angie bước tới chào Web và choàng tay ôm lấy anh vỗ về cùng những lời an ủi.

“Paulie,” cô nói, “có lẽ anh Web muốn ở lại ăn tối với chúng ta. Em đang làm món sườn lợn rán.”

“Có lẽ tôi không muốn Web ở lại vì cái món sườn rán chết tiệt đó được chứ?” Romano rống lên.

Angie cúi xuống chộp lấy cổ áo Romano, kéo xệch anh ta dậy. xin lỗi một lát, anh Web,” cô nói.

Web đứng nhìn cô lôi chồng mình về phía sau giữa, và trút lên gã cái mà Web chỉ có thể gọi là một trận đòn nên thân. Cô hết tát lại giúi thẳng ngón tay vào trán gã, trông chẳng khác nào một thượng sĩ huấn luyện đang ra oai với một tay tân binh. Và Paul Romano, người có thể giết bất kỳ sinh vật nào từng có trên đời, chỉ biết đứng im chịu trận. không dám ngẩng đầu lên, và lặng lẽ răm rắp tuân lệnh “người phụ nữ nhỏ bé” của mình. Cuối cùng Angie cũng dẫn gã quay lại chỗ Web.

“Nào, Paulie, hỏi anh ấy đi.”

“Angie,” Web ngại ngùng nói , “đừng bắt cậu ấy phải…”

“Câm đi, Web,” Angie quát, và Web câm thật. Angie vỗ lên gáy anh chàng Romano đang lúng búng như ngậm hột thị. “Hoặc là hỏi anh ấy hoặc là tối nay anh sẽ ngủ trong gara với cái xe chết tiệt của anh.”

“Anh có muốn ở lại ăn tối không, Web?” Romano lên tiếng, trong khi ánh mắt anh ta ngó lơ qua bãi cỏ trước nhà, hai tay lạnh lùng khoanh trước ngực.

“Một bữa tối có món sườn lợn rán,” Angie nói giật giọng, và tại sao anh không thử nói một cách thật chân tình và thoải mái xem nào. Paulie?”

“Anh có vui lòng ở lại ăn một bữa tối có món sườn lợn rán không, Web?” Romano lí nhí hỏi bằng một cái giọng khổ sở nhất mà Web từng nghe thấy, và đố gã dám không nhìn vào mắt Web khi nói ra câu mời này.

Cô nàng Angie này thực là một mụ phù thủy. Với tất cả những gì Romano vừa phải chịu đựng, Web không đành lòng nói không, mặc dù trong thâm tâm anh chỉ muốn từ chối lời mời để gã bị vợ phạt cho đáng đời.

“Nhất định rồi, Paulie, tôi sẽ ở lại chứ, cám ơn vì đã quan tâm tới tôi.” Trong khi Angie quay vào trong chuẩn bị bữa tối. hai người tiếp tục ngồi uống bia và nhìn ngắm bầu trời.

“Nếu nói ra điều này có thể khiến cậu thấy thoải mái hơn thì. quả thực là Angie cũng làm tôi sợ vãi linh hồn, Paulie ạ.” Romano ngước lên và lần đầu tiên, ít nhất là cũng như những gì Web vẫn nhớ anh ta thực sự mỉm cười.

Web cúi xuống nhìn lon bia của mình. “Tôi đoán chắc anh đã bô bô khắp Quantico những gì thằng nhóc bịa.”

“Không đâu.”

Web ngẩng đầu lên, sững sờ. Romano đang tỏ ra hoàn toàn nghiêm túc.

“Tại sao không?”

“Vì không phải như thế.”

“Tôi rất biết ơn anh.”

“Tôi biết lúc nào thì bọn trẻ nói dối, hai thằng quỷ con nhà tôi cũng ma lanh không kém. Lúc nãy là tôi chọc tức anh thôi. Có lẽ nó thành thói quen xấu của tôi mất rồi.”

“Nhưng tôi thực sự không thể tin là thằng nhóc lại nói dối như vậy, Paulie. Tôi đã cứu nó mà.

Mẹ kiếp, nó gặp may những hai lần. Nhờ có tôi mà nó không có thêm lỗ đạn nữa trong đầu."

Romano ngạc nhiên nhìn anh, "Thằng nhóc đó làm gì có vết thương đạn nào."

"Chắc chắn là có chứ, bên má trái ấy. Trên trán còn cả một vết dao cắt cơ, dài bằng ngón tay út của tôi đây này."

Romano lắc đầu "Nghe này, Web, tôi đã ở cùng thằng nhóc đó và có thể là tôi không chú ý lắm đến ngoại hình của nó nhưng tôi không thể nào bỏ sót một chi tiết như thế được. Tôi biết vết sẹo do đạn bắn trông như thế nào chứ, tôi cũng có cơ mà. Và, mẹ kiếp, ngược lại tôi cũng đã thổi vỡ sọ nhiều thằng để biết sẹo sẽ như thế nào rồi."

Web ngồi thẳng dậy, "Thế màu da của thằng nhóc đó là gì?"

"Anh đang nói cái quái gì vậy, màu da của thằng nhóc là gì là sao? Nó là dân da đen mà!"

"Mẹ kiếp, tôi biết chứ, Paulie! Ý tôi muốn hỏi là sáng màu hay tối'?"

"Khá sáng màu. Mịn màng như mông em bé, và không hề có vết sẹo nào hết. Thề có Chúa?"

Web vỗ chát một tiếng lên thành ghế. "Mẹ kiếp!" Kevin Westbrook, ít nhất là Kevin Westbrook mà anh đã gặp, có nước da màu nâu bóng như sô cô la cơ mà.

Sau bữa tối với gia đình Romano, Web đến nhà Mickey Cortez và cũng nhận được câu chuyện giống hệt như vậy. Anh ta không nói chuyện gì với thằng nhóc. Không nhớ danh tính của người mặc complet đã đưa thằng bé đi, những mốc thời gian thì đúng như Romano đã kể. Và nhất là trên má thằng bé không có vết đạn nào hết.

Vậy ai là kẻ đã đánh tráo thằng nhóc? Và tại sao?

## CHƯƠNG 11

Fred Watkins mệt mỏi bước ra khỏi xe, hôm nay là một ngày vất vả đối với vị cộng tố của

chính phủ Hoa Kỳ. Mỗi ngày ông phải mất cả tiếng rưỡi đồng hồ lái xe từ nhà mình ở vùng ngoại ô phía bắc Virginia đến Washington, và mất thêm ngần ấy nữa để về nhà. Chín mươi phút cho một chặng đường có mười lăm dặm, ông mệt mỏi lắc đầu ngán ngẩm. Công việc của ông cũng chưa xong. Mặc dù hôm nay ông đã phải dậy từ bốn giờ sáng, làm việc không nghỉ suốt mười giờ liền, ông vẫn còn ít nhất ba tiếng chờ đợi phía trước nữa trong thư viện nhỏ mà ông dùng làm phòng làm việc trong nhà mình. Một bữa tối ấm áp và chút thư giãn quý giá với vợ và hai cậu con trai xong là ông sẽ phải chong đèn làm việc. Watkins là công tố viên chuyên về việc điều tra những hoạt động làm ăn bất chính ở cấp cao của Bộ Tư pháp Mỹ tại Washington sau một thời gian dài dặt dẹo làm một luật sư cộng đồng khiêm tốn ở Richmond, truy tố bất kỳ tên vô lại nhãi nhép nào ông tóm được. Ông yêu thích công việc của mình và luôn cảm thấy rằng ông đang thực sự phục cho đất nước mình. Ông tin rằng mình đã được đền đáp xứng đáng với công sức bỏ ra, đủ cho thời gian làm việc có hơi dài và căng thẳng, nhưng cuộc sống của ông vẫn khá ổn thỏa. Con trai lớn của ông sẽ vào đại học mùa thu năm nay, và sau hai năm nữa là đến lượt cậu út. Ông và vợ đã có kế hoạch đi du lịch, để được chiêm ngưỡng những vùng đất trên thế giới mà hai người mới chỉ được nhìn thấy qua các tạp chí du lịch. Watkins cũng đã nghĩ đến việc nghỉ hưu sớm và trở thành giáo sư thỉnh giảng về ngành luật tại trường Đại học Virginia, nơi ông đã nhận bằng luật sư. Ông và vợ cũng đang cân nhắc đến khả năng một ngày nào đó sẽ chuyển hẳn về sống ở Charlottesville tránh xa cuộc sống ngột ngạt và tình trạng giao thông khủng khiếp ở bắc Virginia.

Ông xoa cổ và thích thú hít thở bầu không khí của một buổi tối trong trẻo và mát lạnh. Đó là một kế hoạch tổng thể rất hấp dẫn; ít nhất thì ông và vợ cũng đã có một kế hoạch. Nhiều đồng nghiệp của ông chẳng bao giờ quan tâm đến ngày mai, chứ đừng nói gì đến cả nhiều năm sắp tới.

Nhưng xưa nay Watkins vẫn là một người thực tế và lo xa. Quan điểm đó được ông áp dụng trong cả trong công việc và cuộc sống.

Ông đóng cửa xe và rảo bước trên lối đi dẫn vào nhà. Trên đường đi ông vẫy tay chào một người hàng xóm cũng đang tấp xe vào giữa. Một người hàng xóm khác đang làm món thịt nướng thơm điếc mũi. Chà. có lẽ tối nay ông cũng phải làm món thịt nướng ngoài trời mới được.

Như hầu hết mọi người ở khu vực Washington, Watkins đã biết về vụ phục kích đẫm máu của đơn vị HRT với sự quan tâm và đau đớn sâu sắc. Ông đã từng làm việc với một số người thuộc đơn vị này trong các vụ án và không thể nói gì khác ngoài những lời tốt đẹp nhất về sự dũng cảm và tính chuyên nghiệp của họ. Những anh chàng này thực sự là người giỏi nhất, ít nhất là trong cuốn sách của ông, và họ đã làm một công việc mà hầu như không ai khác muốn làm. Watkins vẫn nghĩ rằng mình làm việc vất vả cho đến khi ông chứng kiến những gì mà các anh chàng này đã trải qua. Ông đặc biệt thấy thông cảm cho gia đình của họ và thậm chí còn nghĩ đến việc tìm hiểu xem đã có một quỹ đặc biệt nào được lập ra cho họ hay chưa. Nếu chưa có một quỹ nào như vậy, Watkins sẽ cân nhắc đến việc đứng ra kêu gọi thành lập. Lại thêm một dòng nữa trong danh sách những việc phải làm cũ rích, nhưng cuộc sống là như thế, ông tự nhủ.

Ông không trông thấy một con chim cho đến khi nó bay vụt lên khỏi bụi cây và lao thẳng về phía ông. Watkins kêu rú lên và hụp đầu xuống tránh. Con chim bay sát sạt qua đầu ông; vẫn là con chim giẻ cùi khốn kiếp màu xanh đó. Có vẻ như đêm nào nó cũng nằm đợi ông, hay nó đang làm hết sức để ông bị đau tim đây nhỉ? "Không phải đêm nay đâu, đồ quỷ" Watkins đắc thắng nói với con chim đang bay vụt qua. "Không bao giờ. Tao sẽ tóm được mày trước khi mày chơi tao." Ông lắc đầu cười khùng khục và bước tới trước mái hiên. Đang loay hoay mở cửa thì điện thoại di động của ông bỗng đổ chuông. Gì nữa đây, ông nghĩ bụng.

Không nhiều người biết số này. Hay là vợ ông. Nhưng chắc chắn bà sẽ không gọi vì bà biết rằng giờ này ông đang vào nhà rồi. Thế thì là điện thoại của văn phòng. Và nếu là điện thoại của văn phòng thì nhất định phải là chuyện quan trọng, sẽ khiến ông mất cả buổi tối, hoặc thậm chí là quay xe lại thành phố cũng nên.

Ông rút điện thoại ra và nhận thấy là trên màn hình không hiện số người gọi, ông đã nghĩ đến chuyện thôi không nghe máy nữa. Nhưng Fred Watkins không phải người như vậy. Biết đâu có chuyện quan trọng thì sao, nhưng cũng có thể ai đó gọi nhầm số. Thôi được rồi, coi như là không có bữa thịt nướng tối nay nữa, ông vừa nghĩ vừa bấm phím nghe máy, sẵn sàng chấp nhận tất cả những tin xấu nhất.

*

Người ta tìm thấy phần còn lại của Fred Watkins trong bụi cây nhà người hàng xóm bên kia đường, sau khi vụ nổ làm nhà ông nát vụn và bắn xác ông qua đó. Đúng lúc ông nhấn nút trả lời thì một tia lửa điện li ti trong điện thoại của ông đã làm nổ bùng khí gas đã đặc quánh trong nhà ông. Rất khó để Watkins có thể phát hiện ra mùi gas vì mùi thịt nướng của nhà hàng xóm bên cạnh đang bốc lên thơm nức. Không hiểu sao chiếc cặp tài liệu vẫn không bị hư hỏng, vẫn còn được nắm chặt trong một bàn tay giờ thực ra chỉ còn toàn xương. Những tài liệu quý giá vẫn còn nguyên vẹn và sẽ sớm được bàn giao cho một công tố viên khác thay thế người luật sư xấu số. Người ta cũng tìm thấy thi thể của vợ và hai con ông trong đống đổ nát. Kết quả giám định pháp y cho thấy cả ba người đã chết từ trước đó vì bị ngạt thở. Phải mất bốn giờ mới dập được hoàn toàn đám cháy, hai ngôi nhà bên cạnh cũng bị bén lửa. Cũng may là không có người nào khác bị thương nặng. Chỉ có cả gia đình Watkins xấu số là không còn ai sống sót. Câu hỏi về việc ông và vợ mình sẽ tận hưởng những năm tháng nghỉ hưu như thế nào sau cả một đời làm việc vất vả cũng sẽ yên nghỉ mãi mãi cùng với họ. Người ta không gặp khó khăn nào trong việc tìm điện thoại của Watkins, vì nó đã chảy ra, dính chặt trên tay ông.

Vào thời điểm cuộc sống của Fred Watkins đang dần chấm dứt; cách đó chín mươi dặm về phía nam ở Richmond, thẩm phán Louis Leadbetter đang ngồi vào băng ghế sau của một chiếc xe công dưới sự canh gác cẩn mật của một cảnh sát tư pháp Hoa Kỳ. Leadbetter là một thẩm

phán liên bang, một cương vị mà ông đảm nhiệm từ hai năm nay sau khi giữ chức vụ Chánh án tòa án lưu động Richmond. Với tuổi đời còn rất trẻ - ông mới chỉ 46 tuổi - cùng năng lực nổi bật của ông, rất nhiều nhân vật trong các vị trí quyền lực nhất đã để ý đến Leadbetter như một ứng cử viên sáng giá cho chức Chánh án Tòa án Phúc thẩm Lưu động thứ tư, và có lẽ một ngày nào đó chiếc ghế trong Tòa án Tối cao của nước Mỹ cũng sẽ thuộc về ông. Với tư cách là một vị thẩm phán trong cuộc chiến pháp lý, Leadbetter đã làm chủ tọa trong không biết bao nhiêu phiên tòa cực kỳ phức tạp, với đủ mọi cung bậc hỉ, nộ, ái ố. Nhiều kẻ bị ông tống vào tù căm hận thề có ngày lấy mạng ông. Thậm chí đã có lần ông suýt là nạn nhân của một vụ tấn công bằng bom thư, mà thủ phạm là một tổ chức kỳ thị chủng tộc cực kỳ căm ghét Leadbetter vì quan điểm sắt đá của ông rằng tất cả mọi người, bất chấp tín ngưỡng, màu da và sắc tộc đều bình đẳng trước Chúa và luật pháp. Những mối đe dọa thường trực đó đủ là lý do để người ta phải lo đến chuyện tăng cường an ninh cho Leadbetter. Và nhất là lại vừa có một động thái mới làm tăng thêm sự quan ngại về việc bảo đảm an toàn cho ông.

Vừa xảy ra một vụ vượt ngục cực kỳ táo bạo - thủ phạm là một kẻ đã từng thề sẽ trả thù Leadbetter. Nhà tù nơi giam giữ tên này cách đây rất xa và lời đe dọa cũng đã được đưa ra từ nhiều năm trước, nhưng các cơ quan chức năng vẫn không thể mạo hiểm với tính mạng của vị chánh án trẻ tuổi. Về phần mình, Leadbetter chỉ muốn cuộc sống bình thường của mình như từ trước đến nay, và việc tăng cường các biện pháp an ninh không làm ông thấy thích thú cho lắm. Tuy nhiên, sau khi chết hụt một lần, ông cũng đủ thực tế để nhận ra rằng mối đe dọa đó là hoàn toàn có thật; và ông không hề muốn chết vì tay của một kẻ rác rưởi nào đó lẽ ra đang phải thối rữa trong xà lim; thẩm phán Leadbetter sẽ không đời nào để hắn được toại nguyện.

“Có tin gì về Free không?” Ông hỏi người cảnh sát.

Đó là tên của kẻ vừa vượt ngục. Free vẫn luôn làm Leadbetter ăn không ngon ngủ không yên. Ernest B. Free. Phần họ và tên đệm viết tắt ở giữa của hắn tất nhiên không phải là tên thật. Hắn đã nộp đơn yêu cầu thay đổi họ của mình một cách hợp pháp sau khi hắn tham gia một nhóm tân bảo thủ bán vũ trang, trong đó tên của các thành viên đều được coi là biểu tượng cho cuộc đấu tranh giành tự do ([33]). Và tên gọi của nhóm cực đoan này là Hội Tự Do, điều lố bịch là ở chỗ chúng hành xử cực kỳ bạo lực và không dung thứ cho bất kỳ ai trông không giống chúng hoặc bất đồng với những tư tưởng bạo lực của hội. Rõ ràng đây là một loại tổ chức chẳng lợi lộc gì cho nước Mỹ, nhưng chúng cũng là một ví dụ nổi bật cho những loại tổ chức và nhóm hội đủ loại mà Tu chính án thứ nhất ([34]) của Hiến pháp Hợp chủng quốc Hoa Kỳ được viết ra để bảo vệ chúng. Nhưng tất nhiên là không phải khi chúng giết người. Không, không bao giờ pháp luật dung thứ cho chúng giết người. Không mảnh giấy nào, cho dù là mảnh giấy được ngưỡng vọng nhất có thể bảo vệ những kẻ reo rắc bạo lực và chết chóc.

Free và những thành viên khác của nhóm này đã đột nhập vào một trường học, bắn chết hai giáo viên và bắt giữ nhiều học sinh và cả giáo viên làm con tin. Cảnh sát địa phương đã phong tỏa ngôi trường. Một đội SWAT được huy động, nhưng Free và đồng bọn được trang bị đến tận răng bằng vũ khí tự động và cả áo giáp chống đạn. Do đó về sau người ta phải huy động cả lực lượng giải cứu con tin chuyên nghiệp của FBI từ Quantico đến. Ban đầu mọi việc diễn biến tốt đẹp, tưởng chừng như tất cả sẽ kết thúc trong hòa bình, nhưng tiếng súng đã nổ ra từ bên trong

trường học và Đội Giải cứu con tin HRT đã phải vào trong. Một cuộc giao tranh dữ dội đã diễn ra. Leadbetter vẫn còn hình dung rõ mồn một hình ảnh thương tâm của một cậu bé nằm chết trên hè, cạnh xác hai giáo viên.

Tên Ernest B. Free bị thương nặng và đã phải đầu hàng sau khi đồng bọn của hắn đã bị bắn hạ.

Đã có những tranh cãi xung quanh việc tên Free sẽ được đưa ra xét xử ở tòa án của bang hay liên bang. Người ta cho rằng ngôi trường nói trên trở thành mục tiêu tấn công vì nó là hình mẫu thành công của sự hòa hợp và tăng cường quan hệ sắc tộc, trong khi quan điểm kỳ thị sắc tộc của Free đã quá rõ ràng, tuy nhiên Leadbetter đã nhận thấy là cũng khó chứng minh được lập luận này. Thứ nhất, cả ba người bị giết - hai giáo viên và một học sinh - đều là người da trắng, do đó truy tố Free theo điều luật của liên bang về tội phân biệt chủng tộc thì sẽ không đủ yếu tố vững chắc để buộc tội hắn. Và thứ hai nữa là, mặc dù về mặt danh nghĩa hoàn toàn có thể truy tố hắn vì tội tấn công người thi hành công vụ, nhưng có lẽ tốt nhất vẫn là đơn giản hóa mọi chuyện bằng cách xét xử hắn tại tòa án của bang và đề nghị án tử hình cho hắn vì tội sát hạt nhiều người. Kết quả là nằm ngoài dự kiến của tất cả mọi người.

“Không, thưa thẩm phán,” người cảnh sát trả lời làm Leadbetter giật mình thoát khỏi dòng suy tưởng. Viên cảnh sát tư pháp này đã bảo vệ Leadbetter một thời gian và hai người đã nhanh chóng xây dựng một mối quan hệ khá gần gũi. “Nếu ông đã hỏi, thì có vẻ kế hoạch của hắn là trốn xuống Mexico, rồi từ đó đi tiếp xuống Nam Mỹ. Hắn đang muốn tìm đến những phần tử Quốc xã, cùng loại người như hắn.”

“Hừ, tôi hy vọng người ta sẽ bắt được hắn và tống hắn trở lại nơi hắn phải đến.”

“Ồ, vâng, nhất định rồi. Lực lượng liên bang đang truy lùng hắn và chắc chắn họ đã lần ra manh mối.”

“Tôi đã muốn tên khốn kiếp đó phải lĩnh án tử hình. Tội của hắn thì đáng phải nhận hình phạt đó.”

Đó là một trong những điều nuối tiếc hiếm hoi của Leadbetter trên cương vị một chánh án tòa án lưu động. Nhưng tất nhiên là luật sư bào chữa của Free đã viện lý do hắn bị tâm thần, và thậm chí còn tìm cách thuyết phục bồi thẩm đoàn rằng thân chủ của ông đã bị tẩy não khi tham gia vào “giáo phái”, ông ta gọi tổ chức của Free như thế.

Tất nhiên là tay luật sư chỉ làm công việc của mình. Và ngần ấy là đủ để làm lung lay ý chí của bên công tố. Họ không còn dám chắc là hắn sẽ nhận được một bản án xứng đáng, và thế là bên công tố đã có thỏa thuận với luật sư bào chữa của Free ngay trước khi bồi thẩm đoàn nhóm họp xong.

Thay vì án tử hình, Free chỉ phải nhận 20 năm tù cùng hy vọng là một ngày nào đó hắn sẽ được ân xá trước thời hạn. Leadbetter không đồng với thỏa thuận dàn xếp này, nhưng ông thực sự không có lựa chọn nào khác là ký vào bản án. Sau đó giới truyền thông đã tiến hành

một cuộc điều tra không chính thức với bồi thẩm đoàn. Hóa ra Free thực sự là kẻ đắc lợi. Tất cả các thành viên đoàn bồi thẩm đều đã bỏ phiếu kết tội hắn và đều sẵn sàng đề nghị mức án tử hình. Báo chí đã làm um lên với kết quả đó Tất cả mọi người đều chưng hửng. Vì nhiều lý do. Free đã được chuyển đến một nhà tù được canh gác cực kỳ nghiêm ngặt ở Trung Tây.

Đó chính là nơi mà hắn vừa đào thoát.

Leadbetter xem qua lại cặp tài liệu. Xếp ngay ngắn bên trong là một tờ New York Times mà ông rất thích đọc. Leadbetter đã sinh ra và đi học ở thành phố New York trước khi chuyển xuống miền Nam và ở hẳn lại Richmond. Tay Yankee tha hương cũng rất yêu quê hương mới của mình, nhưng mỗi tối về đến nhà ông lại dành đúng một tiếng để đọc tờ Times. Đó đã là thói quen của ông suốt bao năm làm thẩm phán và bao giờ tờ báo của ông cũng được chuyển đến tòa án trước khi ông rời nhiệm sở mỗi ngày. Đó là một trong những nguồn giải trí hiếm hoi mà người đàn ông đáng kính này còn được hưởng trên đời .

Khi người cảnh sát đang lái xe ra khỏi gara của tòa án, điện thoại của anh ta chợt rung lên, anh ta nghe máy. “Có chuyện gì ạ? Vâng thưa thẩm phán. Vâng, thưa ông, tôi sẽ nói với ông ấy.” Anh ta đặt máy xuống và nói, “Thẩm phán Mackey vừa gọi, ông ấy bảo ông xem phần cuối của trang đầu tiên của tờ Times, có thông tin gì đó thú vị lắm thì phải.”

“Ông ấy có nói cụ thể là gì không?”

“Không, thưa ông, chỉ bảo ông xem đi rồi gọi lại cho ông ấy ngay.”

Leadbetter liếc nhìn tờ báo, mỗi lúc một tò mò. Mackey là một người bạn tốt và có nhiều quan điểm tương đồng với Leadbetter. Nếu Mackey đã cho điều gì đó là thú vị thì chắc chắn là Leadbetter cũng thấy vậy. Lúc này xe đang dừng lại trước đèn đỏ. Thật là thuận tiện vì Leadbetter không thể đọc trong lúc xe đang chạy, ông chỉ chực buồn nôn. Ông lấy hẳn tờ báo ra, nhưng trong xe quá tối. Ông với tay bật chiếc đèn đọc sách trong xe và mở tờ báo.

Viên cảnh sát cau mặt quay lại và nói, “Thẩm phán, tôi đã bảo ông bao nhiêu lần là đúng có bật cái đèn đó lên. Nó khiến ông trở thành một cái bia khốn kiếp cho…”

Tiếng kính vỡ loảng xoảng làm người cảnh sát chết lặng, không nói hết câu, trước mặt anh ta là cảnh Thẩm phán Louis Leadbetter đổ úp mặt lên tờ báo New York Times quý giá của mình, những trang báo loang máu đỏ lòm.

# CHƯƠNG 12

Web biết là mẹ của Kevin Westbrook đã chết rồi, mặc dù không ai có thể dám chắc với anh điều đó. Bà ta đã biến mất từ nhiều năm trước. Vốn là dân nghiện ngập, cả rượu và ma túy, rất có thể bà ta đã tự kết liễu cuộc đời bằng một mũi chích bẩn hoặc chút thuốc kém chất lượng nào đó. Danh tính của bố Kevin cũng là điều bí ẩn. Rõ ràng những khoảng trống bí ẩn về bản thân và cuộc đời mỗi người như thế chẳng phải là điều gì khác thường ở khu mà Kevin Westbrook đang sống. Web lái xe dọc khu phố dành cho người da đen Anacostia, nơi mà kể cả những cảnh sát cũng lảng tránh, anh dừng lại trước một căn hộ đôi đổ nát và nhếch nhác giữa những ngôi nhà khác giống hệt xung quanh. Theo người ta nói thì Kevin Westbrook sống ở đây cùng với một mớ họ hàng hỗn độn là anh chị em họ xa, bà cô, những ông cậu hay chú rể xa lắc xa lơ nào đó. Web cũng hoàn toàn mơ hồ về hoàn cảnh gia đình hiện tại của thằng bé và tất nhiên là bất kỳ ai khác cũng chẳng biết gì hơn. Có lẽ phải gọi đó là một kiểu gia đình hạt nhân phiên bản mới của nước Mỹ. Trông khu vực này như thể bị phủ bụi phóng xạ từ một lò phản ứng hạt nhân bị rò rỉ gần đó từ nhiều thập kỷ nay. Chẳng hiểu sao không có bất kỳ loại hoa hay cây to nào mọc ở quanh đây; ngay cả cỏ trong những mảnh sân nhỏ cũng héo úa, vàng vọt; thậm chí những con mèo và chó trên đường phố trông cũng ốm yếu dặt dẹo như sắp chết đến nơi. Tất cả con người, phong cảnh và sự vật đều cũ kỹ, không còn sinh khí.

Bên trong căn hộ kép là một bãi rác rưởi hôi thối. Ngay từ ngoài cửa mùi bắp cải thối đã bốc lên nồng nặc, vào đến bên trong chật chội và tù túng thì cái mùi kinh khủng đó còn không sao chịu nổi. Thứ hỗn hợp chết người đó bốc thẳng lên óc của Web ngay khi anh vừa đặt chân vào nhà. Anh tưởng mình sắp ngã sấp mặt, hôn sàn nhà đến nơi. Lạy Chúa, anh thà ngửi lựu đạn cay còn hơn là thứ chất độc cây nhà lá vườn như thế này.

Những người ngồi trước mặt anh lúc này trông chẳng có vẻ gì là quá lo lắng trước việc Kevin đã mất tích. Rất có thể sau một vụ bắn nhau khủng khiếp như vậy thằng bé đã sợ vãi đái và trốn vào đâu đó. Một gã choai choai mặt câng câng ngồi trên đi văng. “Chúng tôi đã kể hết với cảnh sát rồi,” gã lầm bầm, xịt những từ đó qua kẽ răng hơn là nói với Web một cách tử tế.

“Tôi chỉ kiểm tra lại thôi mà,” Web nhã nhặn nói. Anh không muốn nghĩ tới việc Bates sẽ làm gì nếu biết anh đang thò mũi vào công việc của anh ta. Mẹ kiếp, anh nợ Riner và những đồng đội khác. Mặc xác những quy định chết tiệt của Cục. Mặc dù vậy, anh vẫn cảm thấy hơi bồn chồn và lo lắng.

“Câm miệng đi, Jerome,” bà già nghiêm nghị ngồi cạnh Jerome nạt gã. Bà ta có mái tóc trắng xóa, đeo kính lão to bự, một bộ ngực khổng lồ và vẻ đạo mạo trang nghiêm. Bà ta nhất định không chịu nói tên khi Web hỏi, và anh cũng không ép thêm; chắc chắn là tên bà ta đã có trong hồ sơ của FBI, nhưng anh đã truy lùng theo những nguồn khác. Trông bà già này hoành tráng như một chiếc xe hơi loại nhỏ và có vẻ như bà ta hoàn toàn có thể xách cổ Jerome lên, không

vấn đề gì. Mẹ kiếp. ngay cả Web có lẽ bà ta cũng xách cổ như chơi, không vấn đề gì. Bà già đã yêu cầu được xem phù hiệu và giấy tờ của Web đến hai lần rồi mới chịu mở xích cửa. "Tôi không thích để người lạ vào trong nhà" bà ta giải thích, "cảnh sát hay ai cũng thế thôi. Như tôi biết thì khu vực này chẳng có gì là an toàn, mà nguyên nhân là do cả hai bên gây ra." Bà ta vừa nói vừa nhướng mày lên với vẻ mặt ra điều ta biết tuốt, ánh mắt kẻ cả xoáy thẳng vào trong đầu của một nhân viên an ninh liên bang như Web.

*Tôi đếch muốn đến đây làm gì,* Web chỉ muốn quát thẳng vào mặt bà ta, *nhất là khi tôi phải nín thở để không lộn mửa*. Khi đã ngồi xuống, Web có thể nhìn thấy những vết nứt toác sâu hoắm trên sàn nhà ăn thẳng xuống tận tầng đất sét cứng bên dưới móng nhà. Chỗ này vào mùa đông chắc phải ấm chảy mỡ đây. Anh châm biếm nghĩ bụng. Ngoài trời lúc này là mười tám độ C, nhưng trong nhà cứ như là chỉ có 0 độ vậy. Không hề có tiếng tí tách vui tai của củi cháy trong lò và không hề có chút mùi thức ăn ngon lành nào đang sôi sục trong căn bếp "xinh xắn" của bà già. Trong một góc phòng là một đống những lon Pepsi dành cho người ăn kiêng. Chắc có ai đó đang quan tâm đến vấn đề cân nặng. Nhưng ngay bên cạnh lại là một đống đồ thức ăn nhanh McDonald vứt lăn lóc. Có lẽ là của Jerome. Web nghĩ bụng. Trông hắn béo như một con lợn. "Tôi có thể hiểu điều lo lắng của bà," Web nói. "Gia đình ta sống ở đây đã lâu chưa?" Jerome chỉ khịt mũi, còn bà già thì cúi xuống nhìn hai bàn tay đang xoắn chặt của mình. Bà ta nói, "Ba tháng. Trước kia chúng tôi sống ở nơi khác, chúng tôi đã sống ở đó rất lâu. Chúng tôi đã sửa sang chỗ đó đâu ra đấy".

"Nhưng rồi họ cho là chúng tôi kiếm được quá nhiều tiền để có thể ở lại một nơi dễ chịu như thế, và chúng đá chúng tôi ra đường", Jerome giận dữ nói thêm. "Chúng thản nhiên đá chúng tôi ra đường."

"Có ai bảo cuộc sống là phải công bằng đâu, Jerome," bà già bảo hắn.

Bà ta nhìn quanh ngôi nhà bẩn thỉu và hôi thối của mình rồi hít một hơi rất sâu khiến bao nhiêu hy vọng của Web cũng dường như bị rút sạch. "Chúng tôi cũng sẽ sớm sửa sang lại chỗ này thôi. Sẽ ổn thôi mà." Giọng bà ta không có vẻ gì là tự tin cho lắm, Web có thể cảm nhận rõ điều đó.

"Cảnh sát đã có tiến triển gì xung quanh việc mất tích của Kevin chưa?"

"Sao anh không đi mà hỏi họ?" bà già làu bàu. "Họ chẳng nói gì với chúng tôi về thằng Kevin tội nghiệp cả."

"Họ để lạc nó rồi," Jerome vừa nói vừa thả hẳn mình xuống đống gối bẩn thỉu và méo mó trên đi văng. Web cũng không biết là chiếc đi văng già cỗi ấy có còn khung bên trong không nữa. Trần nhà hở toác ở ba chỗ khác nhau và Web có thể thấy là trần nhà bị võng xuống đến nỗi nếu muốn lên tầng hai, chẳng việc gì phải dùng đến cầu thang, bạn chỉ cần với tay bám vào trần và đu người lên là xong. Những bức tường lỗ chỗ vết mốc đen sì, không loại trừ khả năng trên đó còn toàn sơn pha chì cũng nên. Và cam đoan một điều là các ống nước đã bám đầy chất amiăng cực độc. Cứt chuột rải rác khắp nơi và Web sẵn sàng cá một nghìn đô là lũ mối đã xơi

hầu hết đồ gỗ trong nhà, có lẽ đó là lý do tại sao ngay khi đứng ngoài đường Web đã nhận thấy là ngôi nhà hơi bị nghiêng sang trái. Chắc hẳn các thanh tra nhà ở của thành phố đã xóa sổ cả khu vực này trên bản đồ dân cư từ lâu, hoặc nếu không thì họ đang ngồi uống cà phê đâu đó, cười nói đến sái quai hàm.

"Bà có bức ảnh nào của Kevin không?"

"Có chứ, đã đưa cho cảnh sát rồi mà." bà già nói.

"Bà còn bức nào không?"

"Này, chúng tôi chẳng việc đếch gì mà phải đưa cho ông nhé." Jerome nạt nộ.

Web chồm người tới để lộ báng súng trong nách áo ra một cách đe dọa. "Có đấy, Jerome, cậu sẽ phải đưa cho tôi xem. Và nếu cậu không bỏ cái thái độ hỗn xược ấy đi, tôi sẽ lôi đít cậu xuống dưới kia và chúng tôi sẽ xem lại hồ sơ của cậu xem có lý do nào để tống cậu vào nhà đá nghỉ ngơi một thời gian không, trừ phi cậu muốn thử chơi tôi và quả quyết rằng cậu chưa bị bắt bao giờ, hay đấy."

Jerome nhìn lảng đi chỗ khác và làu bàu. "Mẹ kiếp."

"Câm ngay, Jerome," bà già nói. "Mày có câm ngay không thì bảo."

*Thế, phải thế chứ, bà ngoại,* Web nghĩ bụng.

Bà già rút ra một chiếc ví, lấy từ trong đó ra một tấm ảnh nhỏ rồi chìa qua cho Web, những ngón tay thoáng chút run rẩy, lập bập, giọng nói hơi khản đi trong cổ họng, rồi lại đàng hoàng, bình tĩnh lại ngay. "Đây là bức ảnh cuối cùng của Kevin mà tôi có đấy. Xin đừng làm mất nó."

"Tôi sẽ giữ gìn cẩn thận. Bà sẽ nhận lại mà." Web liếc qua tấm ảnh. Đó đúng là Kevin. Ít nhất thì cũng là thằng Kevin mà anh đã cứu trong con hẻm. Vậy là thằng nhóc mà Cortez và Romano đã hỏi chuyện là một đứa khác. Kẻ đã nói dối và tự nhận mình là Kevin Westbrook. Đây là việc làm có chủ đích và kế hoạch đây. Nhưng mà để làm gì chứ?

"Bà nói là bà đã đưa cho cảnh sát một bức ảnh của Kevin?"

Bà già gật đầu. "Nó là một thằng bé ngoan. Anh biết đấy, hầu như ngày nào nó cũng đến trường. Một trường học đặc biệt vì nó là một thằng bé đặc biệt mà," bà ta tự hào nói thêm.

Web biết là ở một nơi như thế này đến trường thường xuyên quả là một thành tích đáng tự hào, có lẽ chỉ đứng sau việc sống sót được qua một đêm.

"Tôi tin nó là một thằng bé ngoan." Anh nhìn chằm chằm vào đôi mắt dữ dằn, đỏ ngầu của Jerome. *Mày cũng từng là một cậu bé ngoan, đúng không Jerome?* "Họ là cảnh sát mặc sắc phục à?"

Jerome đứng bật dậy. “Cái gì, ông nghĩ chúng tôi là bọn ngu chắc? Họ cũng là dân FBI, giống như ông thôi.”

“Ngồi xuống đi, Jerome,” Web lạnh lùng nói.

“Ngồi xuống, Jerome,” bà già cũng nói và Jerome hậm hực ngồi xuống.

Những ý nghĩ lướt nhanh trong đầu Web. Nếu Cục đã có ảnh của Kevin, thì có nghĩa là họ cũng đã biết rằng họ giữ một thằng bé giả mạo, dù chỉ là trong chốc lát. Mà chắc gì họ đã biết? Romano hoàn toàn không biết gì về việc có đến hai thằng bé. Anh ta chỉ miêu tả nó là một thằng nhóc da đen. Nếu toàn bộ bản báo cáo chính thức chỉ có thế thì sao? Nếu thằng nhóc Kevin Westbrook giả mạo đã biến mất trước khi Bates và những người khác đến hiện trường, thì tất cả những gì họ biết chỉ là có một thằng nhóc da đen khoảng mười tuổi tên là Kevin Westbrook, sống ờ địa chỉ đó, gần con hẻm, và giờ thì mất tích. Họ đến đây và nói chuyện với gia đình, lấy một tấm ảnh, như họ đã làm, và bắt tay vào điều tra. Không có vẻ gì chắc chắn là họ đã yêu cầu Romano và Cortez xem ảnh để xác nhận danh tính thằng bé, nhất là khi họ không có cơ sở nào để nghĩ tới khả năng đã có một vụ hoán đổi. Và Ken McCarthy đã nói rằng những xạ thủ bắn tỉa không kịp nhìn thấy thằng Kevin thực sự khi đội Charlie đi qua nó trên đường vào. Có lẽ chỉ mình Web biết có chuyện giả mạo ở đây.

Web nhìn quanh, và vì bà già, hay vì bất kỳ mối quan hệ nào của bà ta với Kevin, anh cố gắng không thể hiện sự ghê tởm của mình. “Kevin có thực sự sống ở đây không?” Bates đã nói cuộc sống gia đình của Kevin cực kỳ tồi tệ và nó luôn tìm cách lảng tránh về nhà mỗi khi có thể. Đó là lý do giải thích tại sao nó lại ở ngoài trời một mình lúc nửa đêm thay vì đang nằm trong giường. Khung cảnh quanh đây thật khủng khiếp, nhưng có lẽ cũng không làm gì tệ lắm so với nhiều gia đình khác ở đây. Đói nghèo và tội ác đầy rẫy khắp nơi, và dấu vết mà chúng để lại chẳng lấy gì làm đẹp đẽ.

Nhưng bà ngoại trông có vẻ chắc chắn như một hòn đá tảng. Một người tốt và dường như bà thực lòng quan tâm đến Kevin. Tại sao nó phải lảng tránh bà cơ chứ?

Bà ngoại và Jerome liếc mắt nhìn nhau. “Hầu hết mọi lúc là như thế.” bà ta trả lời.

“Vậy thì lúc khác nó sống ở đâu?”

Cả hai người đều im lặng. Web chăm chú nhìn bà già cúi gục đầu xuống lòng với ánh mắt lảng tránh, còn Jerome nhắm mắt và lúc lắc đầu làm ra vẻ đang bận chú tâm vào thứ âm nhạc chết tiệt nào đó trong đầu hắn.

“Tôi biết là Kevin có một người anh trai. Thỉnh thoảng Kevin có sống cùng người anh đó không?”

Mắt Jerome bỗng trợn lên thao láo, bà già cũng không còn nhìn vào lòng mình nữa. Nét mặt hai người trông như thể Web đang chĩa một khẩu súng vào đầu họ và lạnh lùng bảo họ hôn nhau vĩnh biệt.

“Không biết anh ta, chưa bao giờ gặp anh ta.” bà già nói nhanh người rung lên bần bật, cúi về trước rồi lại ngả về sau như thể có điều gì đó bất ngờ làm bà ta đau đớn. Giờ thì trông bà không còn cái vẻ có thế xách cổ bất kỳ ai nữa, mà chỉ còn là một bà già yếu đuối đang sợ hãi đến mụ mẫm người.

Web vừa quay sang nhìn Jerome thì hắn đã đứng bật dậy và vọt đi trước khi Web kịp nhổm người lên. Web nghe thấy tiếng cửa trước mở bung ra rồi sập lại đánh rầm, rồi sau đó là tiếng chân người chạy mỗi lúc một xa.

Web quay lại nhìn bà già.

“Jerome cũng không biết gì đâu,” bà già nặng nề nói.

## CHƯƠNG 13

Buổi sáng hôm đó sẽ diễn ra lễ truy điệu chính thức cho những người xấu số. Web dậy sớm, tắm rửa, cạo râu, và diện bộ complet đẹp nhất của mình. Đây là lúc để bày tỏ lòng thương tiếc và kính trọng đối với những người bạn của anh, vậy mà tất cả những gì Web muốn làm là bỏ chạy như một thằng điên.

Web vẫn chưa nói gì với Bates về điều anh đã khám phá ra từ Romano và Cortez, cũng như việc anh tìm đến nhà Kevin. Web cũng không biết chắc tại sao anh lại không làm như vậy, chỉ có điều anh không cảm thấy tin cậy bất kỳ ai, và bởi vì chắc chắn Bates sẽ xạc cho anh một trận vì dám can thiệp vào cuộc điều tra của anh ta. Web biết Bates đã xác định thằng bé đó là Kevin Westbrook, có nghĩa là thằng nhóc đó đã khai với anh ta như vậy, hoặc Bates biết điều này qua Romano và Cortez nếu như thằng bé đã biến mất trước khi Bates đến hiện trường. Web sẽ phải xác định xem chuyện cụ thể là thế nào. Nếu Bates đã nhìn thấy thằng bé kia, thì khi anh ta nhận bức ảnh từ tay bà già chắc chắn anh ta sẽ phải nhận thấy là trong vụ này có đến hai thằng bé.

Vậy là Web đã đưa cho thằng bé có một vết sẹo trên má một mảnh giấy để nó mang đến cho những đồng đội HRT của mình, thằng bé nói với Web tên nó là Kevin. Tờ giấy đã được chuyển

đi, nhưng rõ ràng là người chuyển không còn là thằng bé mà Web đã đưa tờ giấy lúc đầu. Điều đó có nghĩa là giữa lúc anh đưa cho thằng bé tự xưng là Kevin mảnh giấy và lúc mảnh giấy được chuyển đến tay người nhận đã có sự đánh tráo thằng bé này với thằng bé khác. Điều này chỉ có thể xảy ra trong con hẻm giữa nơi Web đứng và vị trí của đơn vị HRT đang tiến vào. Khoảng cách không quá xa, nhưng cũng đủ để tiến hành đánh tráo, vậy là đã có người khác trốn ở đâu đó trong con hẻm, chờ đợi chuyện này xảy ra. Và có lẽ còn chờ đợi rất nhiều chuyện khác xảy ra nữa kia.

Liệu việc Kevin đi xuống con hẻm đó có được lên kế hoạch từ trước không? Liệu có phải nó đang làm việc cho anh trai mình Big F? Phải chăng nhiệm vụ của nó là ra kiểm tra xem có ai còn sống không? Và nó đã chắc mẩm là sẽ không còn ai? Và khi nó phát hiện thấy Web còn sống, điều đó đã làm đảo lộn kế hoạch của một kẻ nào đó? Nhưng cái kế hoạch đó là thế quái nào mới được chứ? Và tại sao lại phải tráo thằng bé này bằng một thằng bé khác? Tại sao thằng Kevin giả lại nói dối và khẳng định rằng Web là kẻ hèn nhát? Và ai là người mặc complet tự xưng là đặc vụ đã đưa thằng bé thay thế đi? Bates đã rất kín tiếng về việc để mất dấu thằng bé. Liệu tay mặc complet mà Romano nói chuyện có đúng là đặc vụ FBI không? Nếu không, tại sao một kẻ mạo danh có thể xuất hiện với đầy đủ phù hiệu, và sự bạo dạn quá ấn tượng nên có thể dễ dàng đánh lừa Romano và Cortez để rồi mất hút cùng thằng bé cũng là đồ mạo danh nốt? Tất cả thật là điên đầu, và trong lòng Web lúc nào chỉ toàn là những mối hoài nghi, do đó việc quay sang Bates để tìm câu trả lời và chia sẻ thông tin hoàn toàn không có vị trí ưu tiên trong danh sách hành động của anh.

Anh đỗ chiếc Mach One gần sát nhà thờ, ít nhất thì cũng ở mức độ gần nhất có thể. Đã có rất nhiều xe đậu sẵn xung quanh trong khi bãi đỗ xe cũng khá hạn chế. Nhà thờ là một công trình bằng đá nguyên khối trông u ám, được xây dựng từ cuối thế kỷ mười chín, vào thời kỳ mà những điều răn trong kiến trúc nhà thờ là "Ngôi nhà thờ của các ngươi phải có nhiều tháp nhỏ, hàng lan can, những cây cột Ionia ([35]), những trán tường đứt gãy, mái vòm, đầu hồi, cửa chính, cửa sổ, và vòng xoắn trang trí nhiều hơn nhà người hàng xóm." Chính tại ngôi nhà thờ thiêng liêng này, các đời Tổng thống các Chánh án Tòa án tối cao, nghị sĩ, đại sứ và nhiều nhân vật danh giá khác đủ mọi cấp độ đã cầu nguyện, hát thánh ca, và thỉnh thoảng còn xưng tội.

Các chính trị gia thường thích được chụp ảnh hoặc quay phim trong tư thế đang lên xuống những bậc thềm này, cuốn Kinh Thánh trên tay với vẻ mặt của một người biết kính sợ Chúa trời. Mặc dù có sự tách biệt rõ ràng giữa nhà thờ và chính trị tại Mỹ, Web vẫn luôn tin rằng các cử tri thích nhìn thấy những chính trị gia mà họ bầu lên thể hiện lòng mộ đạo. Chưa đội viên HRT nào từng đi lễ ở nhà thờ này, nhưng giới con buôn chính trị vẫn phải dựng lên một sân khấu hoành tráng để bày tỏ lời chia buồn của mình. Trong khi ngôi nhà nguyện nhỏ trong rừng gần Quantico, nơi một vài thành viên trong đội Charlie trước kia thường tới cầu nguyện thì lại phải đóng cửa im ỉm.

Bầu trời trong xanh không một gợn mây, mặt trời tỏa ánh nắng ấm áp. Thi thoảng lại có một làn gió nhẹ thổi đến thật thư thái và dễ chịu. Web có cảm giác đó là một buổi chiều quá đẹp trời cho một nghi lễ nặng nề như buổi truy điệu hôm nay. Nhưng anh vẫn lặng lẽ bước lên những bậc thềm nhà thờ, mỗi tiếng lộp cộp mà đôi giày đen bóng của anh nện trên mặt đá lại

nghe giống như tiếng xoay nòng của khẩu súng máy, một ổ đạn, một viên đạn, một mạng sống bị tước đoạt. Web tự nhủ có lẽ chỉ có những người suốt đời chung sống với bạo lực như anh mới có kiểu liên hệ và so sánh kỳ cục như thế. Ở đâu người khác nhìn thấy hy vọng, anh lại chỉ chứng kiến những vết lở loét đầy máu mủ của nhân loại đang thối tha băng hoại dần. Lạy Chúa, với thái độ yếm thế như thế này, chẳng trách anh không bao giờ được mời đi dự tiệc.

Các nhân viên Mật vụ có mặt khắp mọi nơi, bao súng đeo dưới nách, nét mặt lạnh như tiền, trên tai gắn những thiết bị liên lạc xoăn tít. Web phải đi qua một cổng kiểm tra kim loại trước khi vào trong nhà thờ. Anh giơ súng và phù hiệu FBI của mình ra cho bên Mật vụ biết rằng cách duy nhất để chia lìa anh và khẩu súng của mình là phải bước qua xác anh.

Vừa mở cửa, Web đã gần như lọt thỏm vào giữa một đám đông hỗn loạn đang đứng đông chật cứng trong nhà thờ. Anh đành phải dùng đến chiến thuật bất đắc dĩ là giơ cao tấm phù hiệu FBI của mình và xô đẩy để tiến lên, đám đông rẽ sang hai bên nhường đường cho anh đi qua. Ở một góc nhà thờ là một đội phóng viên quay phim đã lắp đặt xong thiết bị và đang truyền hình trực tiếp toàn bộ buổi lễ. Thằng điên nào cho phép làm việc này? Web tự hỏi. Và chính ra thì thằng điên nào nảy ra ý tưởng mời cả cái lũ lau nhau chết tiệt này đến tham dự một buổi lễ lẽ ra cần được tổ chức thật đơn giản và trang trọng? Vậy ra đây là cách những người còn sống tưởng nhớ những người đã khuất, trong một rạp xiếc tạp nham.

Với sự giúp đỡ của một số đồng nghiệp, Web chen mãi mới vào được một hàng ghế dài và đứng đó quan sát xung quanh. Các gia đình của những người đã khuất được bố trí ngồi trên hai hàng ghế đầu. Web cúi đầu cầu nguyện lần lượt cho từng đồng đội của mình, nhưng lâu nhất vẫn là những lời cầu nguyện dành cho Teddy Riner, người thầy của Web, một đặc vụ lão luyện, một người cha tuyệt vời, và một con người chân chính.

Web không kìm nổi những giọt nước mắt khi anh nhận ra rằng anh đã mất mát quá nhiều chỉ trong vài giây địa ngục đó. Nhưng khi ngẩng đầu lên và nhìn gia đình của những người đã khuất đang ngồi trước mặt mình, anh biết rằng những mất mát của anh vẫn không thấm vào đâu so với những con người này.

Sự thật phũ phàng đó được thể hiện trước hết qua những đứa trẻ. Web có thể nghe thấy những tiếng khóc xé lòng dành cho người cha đã ra đi vĩnh viễn. Cùng với đó là tiếng nức nở và gào khóc đến khản tiếng kéo dài suốt giữa những bài phát hiểu lê thê, từ những lời sáo rỗng và giả dối của các chính trị và và linh mục, những kẻ chưa bao giờ gặp những con người mà họ đang ca tụng.

*Họ đã chiến đấu đến hơi thở cuối cùng,* Web muốn đứng dậy và nói thật khẽ khàng. *Họ đã chết để bảo vệ tất cả chúng ta. Đừng bao giờ lãng quên họ, vì bản thân họ cũng đã trở thành những biểu tượng không thể nào quên. Hết màn tưởng niệm, Amen. Đi nhậu thôi nào!*

Cuối cùng thì buổi lễ tưởng niệm cũng xong, toàn bộ cử tọa đều đồng thanh thở phào nhẹ nhõm. Trên đường ra ngoài, Web nói chuyện với Debbie Riner, và nói vài lời an ủi với Cynde Plummer, Carol Garcia. Trao và nhận những cái ôm chia sẻ, những cái vỗ vai đầy thông cảm với

vài người khác. Anh ngồi thụp xuống nói chuyện với những đứa bé mất cha, ôm chặt những sinh linh bé bỏng đang run rẩy đó trong lòng mình mà không muốn rời chúng ra. Sự gần gũi thể chất đó làm Web chỉ muốn khóc òa lên. Xưa nay anh đâu phải là người mau nước mắt, vậy mà chỉ trong vòng một tuần vừa rồi anh khóc nhiều hơn cả quãng đời trước đây dồn lại. Nhìn những đứa trẻ bất hạnh này anh chỉ muốn chết đi cho nhẹ lòng.

Ai đó vỗ lên vai anh. Web đứng dậy và quay người lại, anh cứ đinh ninh anh sẽ an ủi và động viên một người đang đau đớn vì mất người thân. Tuy nhiên, người phụ nữ đang chằm chằm ném vào anh cái nhìn nảy lửa, trông cô ta không hề có vẻ gì là cần đến sự cảm thông của Web.

Julie Patterson, người vợ góa của Lou Patterson. Cô ta đã có bốn đứa con và đang mang thai đứa thứ năm nhưng đã bị sảy thai chỉ sau ba tiếng đồng hồ cô biết tin mình đã trở thành góa bụa và một mình nuôi con. Chỉ cần nhìn vào đôi mắt đờ đẫn là Web đã nhận ra người phụ nữ này đang chịu ảnh hưởng của một loại thuốc an thần nào đó, cầu trời đó là thuốc do bác sĩ kê đơn. Và Web cũng ngửi thấy cả mùi rượu nồng nặc. Rượu và thuốc an thần có vẻ không phải là món kết hợp lý tưởng cho một ngày quan trọng như hôm nay. Trong số tất cả những người vợ của đồng đội mình, Web ít gần gũi nhất với Julie, vì chồng cô ta là Lou Patterson vẫn yêu quý Web như một người anh trai và Web có thể dễ dàng nhận ra là Julie ghen với mối quan hệ đặc biệt đó.

“Anh thực sự nghĩ là anh nên có mặt ở đây sao Web?” Julia nói. Cô ta  đang lảo đảo không vững trên đôi guốc cao gót màu đen ánh mắt đờ đẫn không thể tập trung vào người đối diện, giọng nói lè nhè, méo mó, lưỡi như ríu lại, chưa nói xong từ này đã chuẩn bị nói từ khác. Mặt cô sưng húp, làn da xám xịt nhưng lỗ chỗ những vết đỏ bầm. Cái thai vừa bị sảy vẫn còn rất nhỏ nên bụng cô còn chưa phồng hẳn lên. Mất mát này càng làm khoét sâu thêm vào nỗi đau của người phụ nữ bất hạnh. Lẽ ra giờ này cô phải nằm nghỉ trong thương và Web tự hỏi tại sao cô lại cố đến đây làm gì. “Julie, chúng ta ra ngoài kia nhé, cô sẽ thấy dễ chịu hơn. Đi nào, để tôi giúp cô.”

“Tránh xa tôi ra, đồ khốn kiếp!” Julie hét toáng lên the thé khiến tất cả những người đi cách họ hơn chục mét cũng nghe thấy, họ đứng khựng lại và tò mò nhìn. Cả nhóm truyền hình cũng nhìn thấy cảnh này, và cả tay camera lẫn tay phóng viên đều thấy đây là một mỏ vàng cần khai thác.

Ống kính máy quay vội lia về phía Web, còn tay phóng viên hộc tốc chạy lại gần.

“Julie, chúng ta hãy ra ngoài kia đã.” Web khẽ nói. Anh nhẹ nhàng đặt tay lên vai cô.

“Tôi không đi đâu với anh hết, đồ khốn nạn?” Cô giằng tay anh ra. Và anh phải kêu lên vì đau, rụt bàn tay bị thương lại sát người. Những ngón tay nhọn hoắt của Julie đã bập sâu vào vết thương, làm tung cả chỉ khâu, tóe máu.

“Đúng là gai mồng tơi đâm, tay mày bị thương nặng thế cơ à, đồ chó đẻ vô lương tâm kia? Đồ quái thai với khuôn mặt Frankenstein ? Tại sao mẹ mày có thể chịu nổi khi nhìn mày cơ chứ? Đồ quái vật, chính mày đấy !”

Cynde và Debbie cố dỗ dành, an ủi cô ta, nhưng Julie vẫn xô họ ra và nhảy chồm chồm trước mặt Web. “Mày đã run sợ trước khi súng nổ. Chỉ có mày mới không biết tại sao phải không? Rồi mày ngã xuống à? Mày nghĩ chúng tao sẽ tin chuyện vớ vẩn đó hay sao!”

Hơi thở của cô nồng nặc mùi rượu khiến Web phải nhắm nghiền mắt chịu trận, anh cảm thấy lảo đảo và choáng váng như sắp ngã đến nơi .

“Đồ hèn nhát. Mày đã để mặc cho họ chết! Mày nhận được bao nhiêu? Chúng trả mày bao nhiêu tiền cho máu của Lou, đồ khốn kiếp?”

“Cô Patterson.”

Đó là tiếng Percy Bates, anh đã đến sát chỗ hai người. “Julie,” anh nhẹ nhàng nói, “Chúng ta hãy ra xe thôi trước khi đường tắc. Tôi đã tập trung bọn trẻ ở đây rồi.”

Môi Julie run run khi nghe nhắc đến những đứa con.

“Bao nhiêu tất cả?”

Bates nghe mà bối rối không hiểu.

“Có bao nhiêu đứa trẻ tất cả'?” Julia hỏi lại, cô vẫn đứng yên, một tay lần xuống chiếc bụng rỗng không của mình, nước mắt nhỏ xuống thấm ướt cả vạt váy đen trước ngực.

Julia lại nhìn Web, môi mím lại, đanh ác. “Lẽ ra tao có năm đứa con tất cả. Tao đã có năm đứa con và một người chồng. Giờ thì chỉ còn bốn đứa, và không còn Lou nữa. Lou của tao đã mất rồi. Con tao cũng mất rồi, quỷ bắt mày đi! Tao nguyền rủa mày.”

Giọng cô ta lại lạc đi, the thé đến chói tai. Bàn tay điên cuồng xoa trên bụng: như thể cố xoa một cây đèn thần, với hy vọng vị thần đèn sẽ đưa chồng và con cô quay lại.

Ống kính máy quay đã ghi lại toàn bộ cảnh đó. Tay phóng viên đang ghi chép lia lịa.

“Tôi rất tiếc, Julie. Tôi đã làm tất cả những gì có thể”. Web cay đắng nói.

Julie chợt ngừng xoa bụng và ngẩng lên nhổ toẹt vào mặt anh. “Đó là cho Lou.” Cô ta lại nhổ thêm lần nữa. “Đó là cho con tao. Cút xuống địa ngục đi! Quỷ tha ma bắt mày đi, Web London.” Cô ta tát vào mặt anh, đúng vào bên má bị thương. Tát xong cô ta cũng lảo đảo suýt ngã. “Còn đó là cho tao, đồ chó chết! Mày. . . mày là đồ quái vật. Julie như kiệt sức sau cơn điên khùng. Bates phải nhanh tay đỡ lấy trước khi cô ta ngã lăn ra sàn nhà. Họ đưa cô ra ngoài. Đám đông bắt đầu tản ra thành những nhóm nhỏ và thì thào bàn tán. Nhiều người còn công khai ném cho Web những cái nhìn giận dữ.

Web vẫn đứng yên bất động. Anh thậm chí còn không buồn lau hết nước bọt của Julie trên mặt mình. Vết tay của cô ta còn đỏ bầm trên má anh. Web đã bị gọi là đồ quái vật hèn nhát,

một kẻ phản bội. Nếu có thể chắc Julie Patterson cũng không ngần ngại gì mà không cắt đầu anh mang đi rồi. Web sẵn sàng giết chết bất kỳ người đàn ông nào dám nói những điều đó trước mặt anh. Nhưng Julie là một người phụ nữ mất chồng, một người mẹ bất hạnh, cơn giận dữ của cô ta là hoàn toàn dễ hiểu. Nếu có giết ai thì lúc này anh chỉ muốn giết chính mình để giải thoát khỏi nỗi nhục nhã này. Tất cả những gì cô ta vừa nói đều không phải là sự thật. Nhưng Web cũng còn biết nói gì để thanh minh cho mình nữa?

"Thưa ông, ông có phải là Web, Web London không ạ?"

Người phóng viên đã đến bên cạnh anh. "Mong ông hiểu cho, tôi biết đây là thời điểm không thích hợp, nhưng tin tức thì không thể chờ đợi được; ông có vui lòng trả lời phỏng vấn của chúng tôi được không?" Web lặng thinh không đáp.

"Thôi nào," người phóng viên nài nỉ, "Chỉ mất một phút thôi, chúng tôi có vài câu hỏi."

"Không," Web lạnh lùng đáp rồi dợm bước bỏ đi. Đến lúc đó anh vẫn không chắc chắn là anh có còn cử động được không nữa.

"Nghe này, chúng tôi cũng sẽ phỏng vấn cả người phụ nữ đó nữa. Và ông không muốn công chúng chỉ nghe câu chuyện từ phía bà ấy thôi đúng không? Tôi đang tạo cho ông cơ hội để giãi bày câu chuyện của mình. Thế mới công bằng."

Web quay phắt lại và chộp lấy cánh tay người phóng viên. "Sẽ không có *'phía'* nào hết. Và anh hãy để cho người phụ nữ đó được yên. Cô ấy đã phải chịu đựng quá đủ rồi. Anh hãy để cho cô ấy yên. Tránh xa cô ấy ra! Anh hiểu tôi chứ?"

"Chỉ làm công việc của mình thôi mà." Người phóng viên nhẹ nhàng gỡ tay Web ra khỏi người mình. Anh ta quay sang nhìn người quay phim. *Tuyệt cú mèo,* đó là ý nghĩ hiện lên trong đầu cả hai .

Web bước ra khỏi cửa và nhanh chóng bỏ lại phía sau ngôi nhà thờ của những người nổi tiếng và giàu có. Anh trèo lên chiếc Mach One, nổ máy và bỏ đi. Anh vừa lái xe vừa giật tung chiếc cà vạt trên cổ, kiểm tra trong ví xem còn chút tiền nào không, sau đó anh dừng xe trước một cửa hàng rượu, mua hai chai vang Chianti rẻ tiền và một hộp sáu chai bia Negra Modelo.

Web lái thẳng xe về nhà, khóa chặt tất cả cửa rả, kéo toàn bộ rèm cứa sổ xuống kín mít. Anh vào nhà tắm, bật điện lên và chăm chú nhìn mặt mình trong gương. Da trên phần mặt bên phải của anh hơi rám nắng, khá nhẵn nhụi, một vài sợi râu mà lưỡi dao cạo của anh còn để sót lại sáng nay. Một bên da rất ổn, không tệ chút nào. "Bên da." Đó là cách gọi của anh cho từng bên mặt của mình. Đã lâu lắm rồi và không ai còn nhớ đến khuôn mặt rất đẹp trai và đàn ông của anh ngày nào. Julie Patterson động đến khuôn mặt nhăn nhúm trong hiện tại của anh thì cũng được thôi. *Nhưng Frankenstein ư? So sánh mới mẻ đây, Julie.* Bây giờ nghĩ lại. anh không còn cảm thấy thông cảm cho cô ta nữa. *Lẽ ra cô đã mất Lou từ lâu rồi nếu cái thằng Frankenstein này không làm cái việc khiến nó mất bay nửa mặt. Cô đã quên rồi sao? Tôi thì không. Julie ạ. Ngày nào tôi cũng nhìn thấy nó.*

Anh từ từ quay nghiêng qua một bên để nhìn trọn vẹn phần mặt bên trái của mình. Bên này chẳng có sợi râu nào hết, và phần da cũng không bao giờ thực sự rám nắng. Các bác sĩ đã nói điều có thể sẽ xảy ra. Nhưng cuối cùng vẫn không ăn thua gì cả. Nhiều lúc, mỗi khi anh muốn cười phá lên hoặc mỉm cười thật tự nhiên, nhưng cũng không được vì phần mặt bên này của anh nhất định không chịu hợp tác, cứ như thể nó muốn bảo anh thôi đi, đồ điên ạ, hãy xem anh làm gì với tôi đây này? Và vết thương khủng khiếp đó còn ăn lên cả rìa mắt khiến cả hốc mắt bị kéo lên gần thái dương hơn bình thường. Trước khi phẫu thuật, trông gương mặt anh méo xệch, thảm hại. Bây giờ đã khá hơn nhiều nhưng hai bên khuôn mặt anh không bao giờ còn vẻ cân đối, hài hòa như trước kia nữa.

Bên dưới lớp da ghép là những khung đỡ bằng nhựa và kim loại  thay thế cho phần xương đã nát vụn. Lần nào những miếng than trong mặt cũng khiến anh bị ách lại mỗi khi đi qua máy dò kim loại ở sân bay. Đừng lo, *chả là khẩu AK-47 tôi nhét dưới mông ấy mà.*

Web đã phải trải qua không biết bao nhiêu ca phẫu thuật mới có được khuôn mặt coi tạm tạm như thế này. Các bác sĩ đã làm rất tốt. Mặc dù từ giờ đến hết đời người ta vẫn nhận ra khuôn mặt méo mó của anh. Cuối cùng thì các bác sĩ phẫu thuật cũng phải tuyên bố rằng họ đã dùng hết võ và chúc anh mạnh khỏe. Mọi chuyện hóa ra khó khăn hơn anh tưởng rất nhiều, và đến tận lúc này anh vẫn chưa thể nói rằng mình đã chấp nhận hoàn toàn khuôn mặt mới. Đó không phải là điều con người ta có thể quên được, vì hàng ngày mỗi lần nhìn vào gương anh lại nhận ra sự thật phũ phàng trên khuôn mặt mình.  Anh rướn cổ lên một chút, kéo trật cổ áo sơ mi xuống và vết thương cũ trên cổ lộ hẳn ra. Viên đạn đã bắn đúng phía trên mép áo giáp. Cho đến bây giờ anh vẫn không hiểu phép màu nào đã khiến nó không xuyên trúng các động mạch và xương sống của mình. Vết thương trông như một vết bỏng xì gà, một vết bỏng xì gà to tổ chảng trên da; anh đã nói đùa như vậy khi nằm trên giường bệnh viện, với một bên mặt đã bay mất và hai lỗ thủng toang hoác trên người. Và tất cả những đồng đội đến thăm đã cười cùng anh, nhưng anh có thể cảm thấy sự lo lắng trong những tiếng cười  gượng gạo đó. Tất cả đều tin chắc là anh sẽ qua được, chính anh cũng tin như vậy. Nhưng không ai trong số đó hình dung được những cơn ác mộng thể xác và tinh thần nào nằm dưới lớp băng đẫm máu này. Các bác sĩ phẫu thuật thẩm mỹ đã đề nghị xóa đi những vết đạn. Nhưng Web nói không. Anh đã chịu đựng quá đủ việc các bác sĩ lấy phần da chỗ này của anh để đắp điếm cho chỗ khác. Cứ để nguyên như thế này cho đến già cũng chẳng sao.

Anh lần tay xuống ngực, nơi "vết bỏng xì gà" thứ hai vẫn còn nguyên vẹn, như mới vừa liền miệng. Viên đạn đã xuyên từ đằng trước qua đằng sau vai, xuyên qua cả hai lớp áo giáp Kevlar. và vẫn còn đủ sức công phá để làm vỡ sọ một tên đứng sau anh đang vung dao rựa lên bửa xuống đầu anh. Và ai dám bảo là anh không may mắn chứ? Web mỉm cười với mình trong gương. "May mắn đến thế là cùng," anh giễu cợt bóng mình trong gương.

HRT vẫn luôn tuyên dương Web với những lời lẽ tốt đẹp nhất vì sự anh hùng mà anh đã thể hiện đêm hôm đó. Đó là vụ giải cứu con tin trong trường học ở Richmond, do bọn Hội Tự Do gây nên. Web vừa được chuyển sang lực lượng đột kích từ đội xạ thủ bắn tỉa nên đang rất hăng hái, muốn được chứng tỏ lòng can đảm của mình trên tuyến đầu. Vụ nổ đã xảy ra từ quả bom

xăng tự chế mà một trong những tên trong Hội Tự Do đã ném. Chắc chắn Lou Patterson đã lĩnh trọn nếu Web không nhảy lên và xô anh ta ngã lăn qua một bên. Quả bom xăng đã lao thẳng vào bên mặt trái của Web, xô anh ngã ra sàn và làm chảy cả lớp mặt nạ bảo vệ ăn thẳng lên da. Anh đã giật tung lớp mặt nạ bảo vệ cùng với cả một mảng mặt và tiếp tục chiến đấu, sự say máu khi giao tranh là điều duy nhất khiến anh chịu đựng được cơn đau khủng khiếp đến phát ngất.

Bọn Hội Tự Do đã nổ súng và Web lĩnh trọn một viên đạn xuyên qua người, viên thứ hai ghim vào cổ anh. Nhiều người vô tội nữa sẽ chết nếu không nhờ những gì Web làm sau khi dính đạn. Thay vì hạ gục anh, những phát đạn đó lại như tiếp cho Web thêm sức mạnh để anh tiếp tục chiến đấu như một con hổ bị thương, giết gần hết những kẻ tìm cách giết anh và đồng đội! Anh đã kêu những đồng đội bị thương đến nơi an toàn, kể cả anh chàng Lon Patterson bị một phát đạn xuyên qua cánh tay ngay sau khi Web cứu anh ta khỏi chai bom xăng. Những hành động mà Web thể hiện đêm đó đã vượt xa những gì anh làm trong mảnh sân đó; vì lần đó anh đã bị thương nặng, chứ không chỉ là vết xước dùng băng dính như lần này. Cả ma cũ và lính mới ở HRT đều coi Web như một huyền thoại. Và ở một tổ chức gồm toàn những người đàn ông tinh túy và thiện chiến nhất như HRT, không còn cách nào khác để nâng tầm bản thân lên hàng bề trên tốt hơn là thể hiện sự quả cảm và khả năng của mình giữa chốn giao tranh ác liệt nhất. Trong khi tất cả những gì anh phải trả giá chỉ là vài vết sẹo xoàng và phần lớn lượng máu trong người.

Web thậm chí còn không nhớ cảm giác đau đớn lúc đó. Nhưng khi bắn xong viên đạn cuối cùng, và hạ xong đối thủ cuối cùng, anh cũng đổ gục xuống sàn nhà. Anh đã chạm vào vết thương toang hoác trên mặt và cảm nhận được máu đang mang theo sự sống chảy tràn ra khỏi người anh từ hai vết thương khác, và Web biết cuối cùng thì cũng đến lượt anh chết.

Trên xe cấp cứu, Web đã chìm vào tình trạng hôn mê sâu. Đến khi được chuyển đến cho các bác sĩ của Đại học Y Virginia, Web đã bắt đầu chết lâm sàng. Không ai biết tại sao đêm đó anh lại tỉnh lại, tất nhiên Web lại càng không biết. Có điều là mặc dù chưa bao giờ là người ngoan đạo nhưng trước đó Web đã bắt đầu mơ màng nghĩ đến những điều như Chúa trời và phép lạ.

Quá trình hồi phục là điều đau đớn nhất mà Web từng phải trải qua trong đời. Dù có là một anh hùng, cũng chẳng có gì bảo đảm rằng anh còn khả năng để quay lại HRT. Nếu như anh không thể tha nổi bản thân mình chẳng còn ai muốn nhận anh về, dù có là anh hùng hay không cũng thế thôi - đơn giản là thế. Và bản thân Web cũng không muốn có bất kỳ sự châm chước nào. Tóm lại là còn mang được bao nhiêu cân, chạy bao nhiêu dặm, trèo qua bao nhiêu bức tường, nhảy ra khỏi bao nhiêu chiếc trực thăng, và bắn trúng bao nhiêu phát? Thật may mắn là những vết thương trên mặt không hề ảnh hưởng gì đến thị lực của anh. Không có thị lực hoàn hảo thì đừng mơ vào HRT. Tuy nhiên những vật lộn về mặt tâm lý trong quá trình hồi phục còn khổ ải hơn nhiều so với những vất vả về mặt thể xác. Liệu anh còn khả năng nổ súng khi thực hiện nhiệm vụ? Liệu anh có sợ đến đờ người trong một tình huống khủng hoảng và đặt đồng đội của mình vào tình thế nguy hiểm hay không? Ồ không, anh không bao giờ phải đối mặt với những mối lo sợ đó trong thực tế, ít nhất là cho đến khi xảy ra sự việc trong khoảng sân khốn kiếp đó. Anh đã quay lại, quay lại hoàn toàn. Tất cả phải mất gần một năm, nhưng không ai có

thể nói rằng anh không xứng đáng được quay lại, hoàn toàn như cũ. Nhưng giờ thì người ta sẽ nói gì đây? Lần này anh còn quay lại được không? Vấn đề lần này không phải là thể xác: tất cả liên quan đến những gì xảy ra trong đầu anh, và như thế có nghĩa là còn khủng khiếp và khó khăn hơn hàng trăm lần.

Web vung nắm đấm giáng thẳng vào chiếc gương, làm rung rinh cả mảng tường phía sau. "Tôi không để mặc họ chết, Julie." Anh nói với tấm gương vỡ nát. Anh nhìn xuống tay mình. Thậm chí nó còn không chảy máu. Chẳng nhẽ vận may của anh vẫn còn nguyên vẹn?

Anh mở tủ thuốc xộc xệch trong phòng tắm và lấy ra một lọ thuốc hổ tốn, lẫn lộn. Lọ thuốc này được anh tích cóp lâu nay từ nhiều nguồn khác nhau, cả chính thức và không chính thức. Thỉnh thoảng anh cần đến chúng mới có thể chìm vào giấc ngủ. Mặc dù vậy Web vẫn sử dụng chúng rất thận trọng, vì anh đã suýt bị nghiện thuốc giảm đau trong thời gian các bác sĩ tái tạo khuôn mặt cho anh.

Web tắt đèn và con quỷ Frankenstein vụt biến mất. Mẹ kiếp, ai chẳng biết là bọn quái vật bao giờ cũng thích bóng đêm.

Anh đi xuống tầng hầm và cẩn thận bày ra tất cả những chai bia và rượu của mình, rồi ngồi vào giữa, như một vị tướng đang ngồi giữa đội ngũ sĩ quan phụ tá lên kế hoạch tác chiến. Nhưng anh vẫn chưa mở chai nào. Điện thoại kêu inh ỏi hồi lâu, nhưng Web nhất định không nghe máy.

Có tiếng người gõ cửa; anh cũng mặc kệ không ra. Web ngồi bất động lặng lẽ nhìn bức tường trước mặt như người mất hồn đến khi trời tối hẳn.

Tay anh sục qua mớ thuốc hổ lốn và nhặt ra một viên con nhộng. Anh chằm chằm nhìn nó hồi lâu rồi lại vứt vào chỗ cũ. Anh ngồi dựa vào một chiếc ghế và nhắm nghiền mắt. Đến bốn giờ sáng, anh ngủ thiếp đi trên sàn tầng hầm. Web thậm chí còn không thèm rửa mặt.

## CHƯƠNG 14

Bảy giờ sáng. Web biết chắc chắn là như thế vì chiếc đồng hồ trên bệ lò sưởi đang đổ chuông lảnh lót, anh chếnh choáng bò dậy từ sàn nhà tầng hầm. Web giơ tay lên xoa lưng và cổ; khi ngồi dậy chân anh đạp vào một chai rượu vang khiến nó đổ văng và vỡ ra. Rượu Chianti chảy tràn ra sàn. Web ném chai rượu vào thùng rác, chụp lấy ít giấy vệ sinh và lau sạch vết rượu. Rượu dính vào tay anh đỏ choe choét. Và trong lúc vẫn còn chưa tỉnh hẳn, anh đã tưởng mình bị bắn khi đang ngủ.

Tiếng động bên ngoài cửa sổ phía sau nhà khiến anh chạy vội lên cầu thang và chụp lấy khẩu súng. Web đi ra cửa trước với ý định vòng ra đằng sau nhà và tấn công bất ngờ. Có thể chỉ là một con chó hoang hoặc một con sóc nhỏ, nhưng Web không nghĩ vậy. Tiếng bước chân người cố đi lại thật khẽ khàng bao giờ cũng có một âm thanh rất riêng nếu chúng ta biết cách nghe, mà Web thì đã nghe tiếng động này quá nhiều lần.

Vừa mở cửa ra, cả một biển người hiện ra trước mặt đã suýt nữa khiến Web giật mình và nổ súng. Các phóng viên đang vẫy lia lịa micrô, rồi giấy bút, tranh nhau tuôn ra hàng tràng câu hỏi nhặng xị. Tất cả đều ồn ào, rào rào như thể họ đang đồng loạt nói tiếng Quan hỏa chứ không phai tiếng Anh nữa. Họ hét lên, yêu cầu anh nhìn ra phía này, phía kia để họ chụp ảnh, quay phim, cứ như thể anh là một ngôi sao giải trí, hoặc đúng hơn là thột con thú lạ trong vườn thú. Web nhìn lướt qua đầu họ ra ngoài phố, nơi những con tàu của giới truyền thông với những cột buồn điện tử cao vút đã thả neo bên ngoài trang trại nhỏ của anh. Hai đặc vụ FBI có nhiệm vụ canh chừng nhà Web đang tỏ ra cố gắng ngăn can đám đông nhưng rõ ràng là họ đang thua trận.

“Các người muốn cái chết tiệt gì vậy?” Web gào lên.

Một người phụ nữ mặc bộ vest bằng vải lanh màu be nhạt, tóc vàng tỉa tót rất sành điệu, len lỏi về phía trước và đặt cả hai bàn chân đi guốc cao gót lên bậc thềm bằng gạch gần như áp thẳng vào mặt Web. Mùi nước hoa quá gắt của cô ta làm cái dạ dày rỗng tuếch của anh quặn lên.

Cô ta hỏi, “Có đúng là ông khai rằng ông đã ngã xuống ngay trước khi cả đội của ông bị giết nhưng lại không thể giải thích tại sao không? Và đó tà lý do tại sao ông còn sống sót?” Lông mày cô ta nhướng lên, băn khoăn trước chính câu chuyện lố bịch của mình.

Một phóng viên khác, một người đàn ông, chĩa thẳng micrô vào miệng Web. “Đã có những thông tin cho rằng thực ra ông không hề nổ súng, mà những khẩu súng máy đó tự động dừng lại vì lý do nào đó và thực ra ông không hề chịu mối nguy hiểm nào hết. Ông trả lời như thế nào về điều này?”

Người mỗi lúc một chen chúc hơn, những câu hỏi cũng theo đó mà tuôn ra không ngừng. “Có đúng là khi còn làm ở WFO ông đã bị quản thúc một thời gian vì để xảy ra nổ súng trái phép, khiến một nghi phạm bị thương không?”

Web ngỡ ngàng, “Cái thông tin quái quỷ đó ở đâu…?”

Một phụ nữ khác huých vào sườn anh. “Tôi nhận được nguồn tin đáng tin cậy nói rằng cậu bé mà anh *'tự nhận'* là đã cứu sống thực ra lại là một kẻ tòng phạm trong toàn bộ vụ này.”

Web trừng trừng nhìn cô ta. “Tòng phạm của vụ gì? Của ai?”

Người phụ nữ xoi mói nhìn Web. “Tôi hy vọng ông sẽ trả lời câu hỏi đó.”

Web đóng sập cửa, chạy xuống bếp, lục tìm chìa khóa chiếc Suburban và quay ra ngoài. Anh chen lấn qua đám đông và đưa ánh mắt tìm kiếm đồng nghiệp của mình để yêu cầu giúp đỡ. Họ len về phía trước, xô đẩy, kéo giật vài người, nhưng Web có cảm giác họ không hề nhiệt tình làm điều đó, và nhất là họ đang lảng tránh ánh mắt của anh. Vậy ra mọi chuyện là thế đấy, Web tự nhủ.

Đám đông đột nhiên xô lại gần hơn, che kín đường trước mũi xe của anh.

“Tránh ra khỏi đường của tôi,” Web hét lên. Anh nhìn quanh. Toàn bộ người dân quanh đó đang chứng kiến cảnh này. Đàn ông, đàn bà, trẻ em, cả bạn bè anh lẫn người quen đều đang mở tròn mắt, há hốc miệng trước khung cảnh hỗn loạn này.

“Ông có định phản ứng trước những lời kết tội của bà Patterson không?”

Web đứng lại và nhìn sững vào mặt người vừa hỏi. Đó vẫn là tay phóng viên tại buổi lễ truy điệu. “Ông nghĩ sao?” anh ta hỏi rất dứt khoát.

“Tôi không hề biết rằng Julie Patterson lại có thẩm quyền đưa ra những lời kết tội,” Web lạnh lùng nói.

“Bà ấy đã nói rất rõ với ông rằng hoặc ông là kẻ hèn nhát hoặc đã dính dáng kiểu gì đó đến vụ thảm sát này. Nói đúng ra là ông đã bị mua đứt.”

“Cô ấy không ý thức được mình đang nói gì. Cô ấy vừa mất chồng và đứa con còn mang trong bụng.”

“Vậy có nghĩa ông khẳng định rằng những lời buộc tội đó là không có cơ sở?” Tay phóng viên vẫn không chịu buông tha anh, thậm chí anh ta còn đẩy micrô lại gần hơn. Ai đó xô anh ta từ phía sau khiến tay anh ta chĩa thẳng về trước, chiếc micrô va thẳng vào miệng Web làm anh bị chảy máu. Theo phản xạ, Web vung nắm đấm lên và tay phóng viên ngã lăn ra đất hai tay ôm mũi. Nhưng anh ta không hề tỏ ra sợ hãi hoặc giận dữ, mà còn luôn miệng gào lên với đội quay phim của mình, “Các anh có quay được cảnh đó không? Các anh có quay được không?”

Tất cả đều xô lại đông hơn, và Web kẹt giữa đám đông hỗn loạn, bị xổ đẩy giúi giụi. Những ống kính máy ảnh thay nhau chĩa vào mặt Web, làm anh lóa mắt. Những ống kính máy quay cũng thi nhau chĩa cận cảnh, hàng chục giọng nói đồng thanh rống lên, loạn xạ. Giữa vòng vây hỗn loạn, nào người nào máy đủ loại, Web vấp vào một sợi dây cáp và ngã ra. Đám đông bu cả lại, nhưng anh lại gồng mình đứng lên được.

Đúng lúc anh cảm tưởng như mình sắp phát điên, thì đột nhiên có một nắm đấm xương xẩu của ai đó nện thẳng vào lưng anh. Web quay đầu lại và nhận ra kẻ tấn công là một người đàn ông sống ở cuối phố từ trước đến nay vẫn chưa bao giờ coi Web là con người chứ đừng nói đến là hàng xóm. Trước khi Web kịp hành động để tự vệ, gã đánh trộm kia đã chạy biến đi. Web tuyệt vọng nhìn quanh, rõ ràng đây không phải là những phóng viên đang háo hức tìm kiếm một tác phẩm có thể giật giải Pulizer ([36]). Đám đông này chỉ là một bọn du thử du thực hỗn loạn.

"Quỷ bắt các người, tránh xa tôi ra," Web gào lên. Anh quát gọi hai đặc vụ, "Các anh có giúp tôi hay không vậy?"

"Ai đó gọi cảnh sát ngay," cô nàng tóc vàng thơm nức vừa hét lên vừa chỉ thẳng vào Web. "Anh ta vừa hành hung người phóng viên khốn khổ kia, tất cả chúng ta đều chứng kiến tận mắt." Cô ta cúi xuống giúp đỡ người phóng viên đồng nghiệp, trong khi một loạt người xung quanh thò tay vào túi rút điện thoại di động.

Web nhìn quanh mớ hỗn độn mà anh chưa bao giờ phải trải qua, và đã phải chịu đựng nhiều hơn bất kỳ ai khác. Nhưng với anh thế này là quá đủ rồi. Web rút súng ra. Hai nhân viên đặc vụ FBI nhìn thấy và tỏ ra chú ý ngay lập tức. Web chĩa thẳng súng lên trời và bắn liền bốn phát chỉ thiên. Xung quanh anh đám đông dạt ra đổ rạp xuống. Nhiều người ngã lăn quay ra đất, gào khóc thảm thiết, cầu xin anh đừng bắn họ, rằng họ chỉ làm công việc của mình, cho dù đó là công việc thật bạc bẽo. Cô nàng tóc vàng thơm nức vứt đánh uych anh bạn đồng nghiệp xuống đất bẩn và bỏ chạy bán sống bán chết. Đôi guốc cao gót của cô ả mắc vào cỏ mềm làm cô ả ngã lăn ra. Cặp mông núng nính của cô phóng viên trở thành một tấm bia không thể bắn trượt nếu Web muốn nhắm vào. Anh chàng phóng viên với cái mũi đầy máu vẫn đang bò lổm ngổm trên mặt đất, khản giọng gọi đồng nghiệp, "Các anh có quay được không? Mẹ kiếp, Seymour, anh có quay được không?" Hàng xóm láng giềng bế xốc con cái và bỏ chạy về nhà. Web cất súng vào bao và bước về phía chiếc Suburban của mình.

Khi hai đặc vụ liên bang tiến về phía anh, tất cả những gì anh lạnh lùng nói là, "Đừng có nghĩ đến chuyện đó." Anh trèo vào trong xe và khởi động máy, hạ cửa sổ xuống. "Cám ơn vì đã giúp đỡ," anh nói với hai gã, rồi lái xe đi thẳng.

# CHƯƠNG 15

"Anh điên rồi à?" Buck Winters trợn mắt nhìn Web đang đứng cạnh cửa trong phòng họp nhỏ của Văn phòng Địa bàn Washington, bên cạnh anh là Percy Bates. "Rút súng ra và nổ súng, ngay trước một đống phóng viên, và lại còn để chúng ghi hình toàn bộ sự việc khốn kiếp đó nữa. Anh mất trí rồi à?" Ông ta đay nghiến.

"Cũng có thể!" Web vặc lại. "Tôi muốn biết ai đã để lộ thông tin cho Julie Patterson. Tôi cứ đinh ninh cuộc điều tra về đội Charlie được xếp vào loại thông tin tuyệt mật. Làm thế quái nào mà cô ấy lại biết những gì tôi đã nói với các điều tra viên?"

Winters khinh bỉ nhìn Percy. "Bates, anh từng là người chỉ đạo gã này. Làm thế quái nào mà anh lại đào tạo được một tay hỏng nặng như thế chứ?" Ông ta quay lại nhìn Web. "Có cả đống người khác nhau điều tra vụ này. Đừng có làm ra vẻ gái trinh xấu hổ khi bị hở ngực áo như thế, nhất là đây lại là việc một người vợ muốn biết chuyện gì đã xẩy ra với chồng mình. Anh mất trí rồi, Web, và anh đã làm mọi việc rối tung lên, có vẻ như đây không phải lần đầu tiên."

"Nghe này, tôi vừa ra khỏi cửa thì chúng đã bâu kín lấy tôi. còn đồng đội của tôi đứng đó chỉ khoanh tay đứng nhìn. Người ta đấm đá tôi, gào thét buộc tội tôi. Tôi chỉ làm điều mà bất kỳ ai khác ở cương vị tôi cũng phải làm."

"Cho anh ta xem anh ta đã làm gì đi, Bates. Bates lặng lẽ bước tới bên chiếc TV kê trong góc phòng. Anh cầm một chiếc điều khiển lên và bấm vài nút trên đó.

"Vụ Báo chí của Cục gửi lời khen đấy," Winters mỉa mai. Cuốn băng bắt đầu chạy, Web nhìn thấy khung cảnh trong nhà thờ hôm tổ chức buổi lễ truy điệu. Và kia là hình ảnh anh đang đứng nhìn Julie Patterson xoa cái bụng đã mất con của cô ta, rồi cô ta gào thét, nhổ bọt vào mặt anh tát anh. Và anh vẫn đứng im chịu trận. Lời tuyên bố rằng anh đã làm tất cả những gì có thể không hiểu sao đã biến mất rất bí hiểm, hoặc ít nhất thì cũng không ai nghe thấy. Trong cuốn băng, tất cả những gì anh nói với Julie là, "Tôi xin lỗi." Câu nói đó khiến Web chẳng khác nào kẻ đã tự tay bóp cò giết chết Lou Patterson.

"Chưa phải phần hay nhất đâu," Winters gằn giọng rồi đứng dậy và giật lấy chiếc điều khiển từ tay Bates. Ông ta nhấn nút và Web nhìn màn hình chuyển sang cảnh bên ngoài nhà anh. Cảnh quay này đã được biên tập lại rất công phu để tạo ra một khung cảnh thật yên bình, đám đông điên loạn đã biến đâu mất, cảnh quay được thu hẹp lại rất nhiều. Mỗi phóng viên đang hỏi đều tỏ ra rất kiên quyết, truy vấn đến cùng, nhưng vẫn lịch sự và chuyên nghiệp. Cả anh

chàng mà Web đã nện cũng trông toát lên một vẻ cực kỳ anh hùng, bất chấp máu mũi đang chảy ròng ròng anh ta vẫn tiếp tục giới thiệu với khán giả những cảnh điên rồ mà họ sắp được chứng kiến. Và kia là Web, trông như một con chó điên thù địch. Anh đang gào thét, chửi tục, và cuối cùng là rút súng ra. Tốc độ phim lúc này đột nhiên chậm lại khiến cho hành động rút súng của anh trông như hoàn toàn có chủ ý, có kiểm soát, chứ không còn là hành động phản ứng tự vệ nữa. Tiếp sau đó là những hình ảnh cực kỳ kịch tính miêu tả cảnh hàng xóm láng giềng chạy tán loạn, bế xốc nách trẻ con chạy khỏi con quái vật đang nổi điên. Lạnh lùng, tàn nhẫn. Web đút súng vào bao và bước khỏi mớ hỗn loạn mà anh đã gây ra.

Web chưa bao giờ chứng kiến một đoạn phim nào được cắt gọt tài tình như vậy, ngoài những bộ phim của Hollywood. Trong cuốn băng, anh xuất hiện như một kẻ tàn ác, độc địa, người đàn ông với khuôn mặt của Frankenstein. Ống kính máy quay nhiều lần lia cận cảnh vào phần mặt bị thương của anh, nhưng không hề đề cập đến việc anh đã bị thương như vậy trong những hoàn cảnh nào.

Web lắc đầu nhìn Winters rồi thốt lên, "Mẹ kiếp, đó không phải những gì đã xảy ra. Tôi đâu phải là Charlie Manson ([37])."

Winters rít lên "Đếch ai thèm quan tâm là đúng hay không? Định kiến của người xem mới là tất cả. Giờ thì những đoạn phim đó đã được phát trên tất cả những kênh truyền hình trong thành phố. Và sẽ sớm phát trên toàn quốc thôi. Xin chúc mừng, anh đã trở thành một sự kiện nóng hổi rồi. Khi được báo cáo về vụ này Giám đốc đã phải bỏ dở một cuộc họp cấp cao ở Denver để quay về đây. Vụ này thì anh tiêu rồi, Web, tiêu hẳn rồi."

Web thả phịch người xuống một chiếc ghế và lặng thinh. Bates ngồi bên cạnh, tay gõ gõ một chiếc bút trên mặt bàn.

Winters đứng trước mặt anh, hai tay chắp sau lưng. Web có cảm giác ông ta đang thích thú trước sự việc này.

"Giờ thì anh biết rằng điều lệ chính thức của Cục trong việc giải quyết những tình huống như thế này là không làm gì hết. Từ trước đến nay chúng ta vẫn theo chủ trương con đà điểu vùi đầu trong cát. Có lúc có tác dụng, có lúc không, nhưng dù thế nào thì cấp trên vẫn thích chiến thuật thụ động. Càng nói ít càng tốt."

"Mặc xác họ. Tôi không hề yêu cầu Cục phải đứng ra gánh đạn thay cho tôi, Buck."

Bates chen vào. "Không, Web, chúng tôi không thể để sự việc theo hướng tự chìm xuồng được, không phải lần này." Bates vừa nói vừa bấm ngón tay để liệt kê. "Thứ nhất, những người phụ trách quan hệ với giới truyền thông đang chuẩn bị cho công bố một cuốn phim tuyên dương anh. Ngay lúc này đây cả thế giới cho rằng anh là một kẻ điên khùng. Nhưng họ sẽ phải biết rằng anh là một trong những đặc vụ nhiều thành tích nhất của Cục. Chúng tôi sẽ cho ra nhiều thông cáo báo chí để trình bày chi tiết về nội dung này. Thứ hai, mặc dù chỉ muốn bóp cổ anh ngay lúc này, nhưng Buck đây sẽ chủ trì một cuộc họp báo được truyền hình trực tiếp vào chiều ngày mai để tuyên bố rõ ràng rằng anh là một đặc vụ xuất sắc như thế nào, và chúng tôi

sẽ cho chiếu cuốn phim tuyên dương anh một cách rầm rộ nhất. Có thể chúng tôi cũng sẽ tiết lộ một số chi tiết về những gì xảy ra trong con hẻm đó để chứng minh rằng anh không hề bỏ chạy và hèn nhát mà đã một mình phá tan lực lượng hỏa lực đủ để tiêu diệt một tiểu đoàn bộ binh."

Web bật dậy "Anh không thể làm thế được trong lúc cuộc điều tra vẫn chưa kết thúc. Rất có thể chúng ta sẽ làm lộ một số đầu mối."

"Chúng ta đành chấp nhận mạo hiểm vậy."

Web quay sang nhìn Winters. "Tôi đếch thèm quan tâm những kẻ đó nói gì về tôi! Tôi biết những gì mình làm. Và điều tôi không muốn là làm bất kỳ điều gì có thể ảnh hưởng đến việc tìm ra kẻ đã giết hại cả đội của tôi!"

Winters gí sát mặt mình vào mặt Web. "Nếu là do tôi quyết định, thì anh đi tong rồi. Nhưng đối với nhiều người trong Cục thì anh là một loại anh hùng, và họ đã quyết định rằng chúng tôi sẽ phải gánh đạn thay cho anh. Tin tôi đi, chính tôi đã phản đối ý tưởng này, vì nếu xét từ quan điểm PR ([38]) điều đó chẳng giúp được gì cho Cục, mà chỉ đánh bóng tên tuổi cho anh thôi." Ông ta liếc xéo sang Bates. "Nhưng anh bạn của anh đây đã giành chiến thắng trong trận đánh đó."

Web ngạc nhiên nhìn sang Bates.

Winters tiếp tục, "Nhưng không phải là cả cuộc chiến đâu. Và tôi sẽ không để yên cho anh thành một vị thánh tử vì đạo đâu." Winters liếc nhìn vào khuôn mặt méo mó của Web. "Một vị thánh tử vì đạo có khuôn mặt méo xệch. Giờ thì Perce sẽ hướng dẫn cho anh trò hề phí công vô ích của Cục mà chúng tôi phải làm để dọn cái đống bừa bộn mà anh đã bày ra. Tôi không ở lại đâu, vì điều đó làm tôi thấy buồn nôn. Nhưng nghe này London, và nghe cho rõ vào. Ngay lúc này đây anh đang ở tình trạng mành chỉ treo chuông, và tôi, chính tôi sẽ rất lấy làm vui lòng được cắt béng sợi chỉ đó. Tôi sẽ theo anh rất sát để có thể đếm từng hơi thở của anh. Và nếu anh mắc sai lầm, chắc chắn là sẽ sớm thôi, chiếc búa sẽ giáng xuống và anh đi tong mãi mãi, tôi sẽ ăn mừng bằng một điếu xì gà lớn nhất mà tôi có. Anh rõ chứ?"

"Vâng, rõ hơn rất nhiều so với những mệnh lệnh của ông ở Waco." Winters đứng thẳng dậy và hai người đàn ông gườm gườm nhìn nhau.

Web lên tiếng trước, "Buck ạ, lúc nào tôi cũng tự hỏi tại sao ông lại là người duy nhất trong hệ thống chỉ huy - xin lỗi, phải gọi là hệ thống gây hỗn loạn thì đúng hơn - của vụ bung bét đó vẫn còn thăng tiến trên con đường sự nghiệp. Ông biết không, khi đó tôi là xạ thủ bắn tỉa đang nằm phục bên ngoài, đã mấy lần tôi nghĩ chắc ông làm việc cho bọn Branch Davidians thì mới có thể đưa ra những quyết định ngu xuẩn như thế được."

Bates đanh giọng, "Web, câm cái miệng chết tiệt của anh đi." Anh lo lắng nhìn Winters. "Tôi có thể tự giải quyết việc ở đây mà Buck."

Winters trừng trừng nhìn Web thêm vài giây nữa rồi quay người hướng ra cửa, nhưng ông ta vẫn quay đầu lại. “Nếu tôi mà được quyền quyết định thì sẽ không còn cái đội HRT chó chết của anh nữa đâu, và chắc chắn là tôi sẽ sớm có cái quyền đó thôi. Và thử đoán xem ai sẽ là thằng chó đẻ đâu tiên phải đi tong? Lúc đó anh mới biết thế nào là chỉ huy.” Winters đóng sầm cửa lại.

Web thở phù ra một hơi rất dài mà đến lúc này anh mới nhận ra là anh đã nín thở từ nãy đến giờ. Bates bực bội bước tới ngay trước mặt anh. “Tôi giơ cổ ra xin nói hộ anh, tác động tất cả những mối quan hệ mà tôi có trong Cục thế mà anh đã đổ hết xuống sông xuống biển, sao anh dám nói với Winters như thế? Anh có phải là một thằng điên khốn kiếp không chứ?”

“Tôi đoán là tôi điên thật,” Web trả lời một cách ương bướng.“Nhưng tôi chẳng hề yêu cầu việc này. Báo chí muốn hành tôi thế nào cũng được, nhưng không có gì, không có gì được phép làm ảnh hưởng đến cuộc điều tra hết.”

“Anh làm tôi bị nhồi máu cơ tim mất, không sớm thì muộn thôi.” Cuối cùng thì Bates cũng bình tĩnh lại. “Thôi được rồi, bây giờ anh sẽ phải như thế này. Trước hết cần phải lánh mặt một thời gian. Đừng về nhà. Chúng tôi sẽ kiếm cho anh một chiếc xe từ kho xe của Cục. Anh cứ đi đâu đó ở tạm một thời gian. Cục sẽ thanh toán các hóa đơn. Chúng ta sẽ liên lạc qua số di động được bảo mật của anh. Thường xuyên chủ động vào đây nhé. Mặc dù ngay lúc này tình hình có vẻ bi đát, nhưng sẽ ổn thôi sau khi chúng ta có tuyên bố chính thức. Và nếu trong vòng ba mươi năm nữa, bất kỳ lúc nào tôi thấy anh đứng gần Buck Wintes, chính tay tôi sẽ bắn chết anh. Giờ thì cút khỏi đây đi!” Bates đi ra cửa, nhưng Web vẫn đứng yên.

“Perce, tại sao anh phải làm những chuyện này? Anh đang mạo hiểm để bảo vệ tôi đấy.”

Bates cúi nhìn sàn nhà hồi lâu. “Nghe thì có vẻ sến, và quả là sến thật, nhưng vẫn là sự thật. Tôi đang làm việc này vì Web London mà tôi biết đã sẵn sàng hy sinh mạng sống của anh ta cho cái Cục này không biết bao lần rồi. Bởi vì tôi đã chứng kiến anh nằm mê man trong bệnh viện suốt ba tháng trời mà không dám chắc anh có qua được hay không. Lẽ ra anh đã có thể nghỉ hưu mà vẫn được thanh toán toàn bộ tiền phúc lợi, thậm chí là với mức tiền về hưu cao nhất, như một vị anh hùng. Đi câu cá hay làm bất kỳ chuyện chết tiệt nào cũng còn chán vạn lần tốt hơn là làm cho Cục. Nhưng anh đã quay lại và tiếp tục giơ đầu hứng đạn. Tôi không biết nhiều người dám làm như vậy.” Anh thở ra một hơi rất dài. “Và tôi biết những gì anh đã làm trong con hẻm đó cho dù cả thế giới chẳng ai biết và tin gì hết. Nhưng chắc chắn rồi họ sẽ phải biết thôi, Web. Không còn lại nhiều anh hùng thời buổi này đâu, nhưng anh là một người trong số đó. Đó là tất cả những gì tôi muốn nói về chuyện này. Và đừng bao giờ, đừng bao giờ hỏi lại tôi nữa đấy.” Anh bước ra ngoài và bỏ mặc Web ngồi lại một mình mà suy nghĩ về một khía cạnh khác của Percy Bates.

Đã gần nửa đêm và Web bắt đầu hành động. Anh trèo qua các hàng rào và luồn vào trong vườn nhà hàng xóm. Mục tiêu của đêm nay rất đơn giản nhưng cũng thật khó tin. Anh phải chui vào trong nhà của chính mình qua cửa sổ sau vì giới truyền thông vẫn đang bu kín cửa trước chờ đợi bâu lấy anh. Và nhấn chìm anh vĩnh viễn. Hai nhân viên an ninh mang sắc phục của Cục

cũng có mặt, ngoài ra còn có một sĩ quan cảnh sát tuần tra của bang Virginia, ánh đèn xe tuần tra chiếu loang láng khắp khoảng sân trước cửa. Web hy vọng sẽ không còn những đám đông hỗn loạn, cùng với đó là những mớ bòng bong. Mà dù thế nào cũng mặc xác, chỉ cần không ai xía vào việc anh trèo vào nhà mình qua cửa sổ phòng tắm là đủ.

*

Web lặng lẽ gói ghém một túi đồ lề vũ trang trong bóng tối, lấy thêm mấy băng đạn, một số thứ linh tinh mà có thể anh sẽ cần đến, rồi lại bò ra ngoài. Anh vượt qua hàng rào và trườn vào trong vườn nhà hàng xóm, rồi dừng lại nghe ngóng. Anh mở túi đồ, lấy ra một chiếc ống nhòm hồng ngoại nhìn đêm chạy bằng pin, qua ống kính khung cảnh trước mắt anh hiện ra rõ mồn một như ban ngày, có điều là hơi pha chút màu xanh lơ.

Web chăm chú theo dõi đội quân hổ lốn đang cắm trại trước cửa nhà anh và điều chỉnh tiêu cự của ống kính để quan sát rõ hơn. Tất cả những con người đó lúc này đều chỉ có chung một mục đích duy nhất trong đời là tìm kiếm những điều bẩn thỉu, giật gân và câu khách, bất chấp sự thật. Nỗi căm giận trào lên trong lòng Web khiến anh tụ nhủ khi có cơ hội sẽ phải chơi lại chúng. Và ngay lúc này anh cũng có thể tung ra đòn trả đũa thật thích đáng. Web rút ra một khẩu súng bắn pháo sáng, nạp đạn vào, nhắm thẳng vào một điểm trên trời, ngay phía trên đầu đám người kia và bóp cò. Quả pháo sáng lao vút lên trên, nổ tung và tỏa ra một màu vàng chanh rực rỡ. Qua ống nhòm, Web chứng kiến cảnh đám đông những con người tinh túy và tiêu biểu của giới truyền thông ai nấy mắt tròn mắt dẹt vì khiếp đảm, gào thét kinh hoàng và chạy túa ra khắp nơi. Cuộc sống thật ngọt ngào vì những điều thật bé nhỏ và giản dị: những cuộc đi dạo xa, những trận mưa rào mát mẻ, những chú cún con xinh xắn, và nhất là khi được làm đám phóng viên cao ngạo kia phải sợ đến vãi linh hồn.

Anh rảo bước ra chỗ đậu chiếc xe Crown Vic mà Bates đã bố trí cho anh mượn và lái đi. Đêm đó Web ngủ trong một nhà nghỉ tồi tàn cạnh Đường số Một phía nam Alexandria, nơi anh có thể thanh toán bằng tiền mặt, không bị ai quấy rầy. Ở những nơi như thế này, hình thức dịch vụ tận phòng duy nhất là túi đồ ăn nhanh McDonald mà bạn mang theo, hoặc chiếc máy bán nước ngọt và đồ ăn nhanh xập xệ được xích vào một cây cột bẩn thỉu đặt bên ngoài phòng. Anh xem ti vi, ăn bánh mì kẹp thịt và pho mát cùng với khoai tây chiên. Xong xuôi, Web rút lọ thuốc từ trong túi ra và nuốt vội hai viên. Một lát sau, anh chìm vào giấc ngủ sâu, không hề bị những cơn ác mộng giày vò một lần nào.

# CHƯƠNG 16

Một sáng thứ Bảy tinh sương, Scott Wingo đẩy chiếc xe lăn của mình lên đoạn dốc thoai thoải và mở khóa cửa tòa nhà bốn tầng bằng gạch xây từ thế kỷ mười chín mà ông vẫn sử dụng làm văn phòng luật. Vợ chồng ông đã ly dị từ lâu, con cái đều đã trưởng thành. Wingo có một văn phòng luật bào chữa hình sự khá thành công ở Richmond, thành phố nơi ông đã sống kể từ khi sinh ra và lớn lên đến nay. Thứ bảy là khoảng thời gian ông có thể đến văn phòng mà không bị quấy rầy bởi những hồi chuông điện thoại chói tai, tiếng gõ bàn phím lách cách, những cộng sự cáu bẳn và những khách hàng khó tính. Ông đã phải chịu đựng những trò vui đó cả tuần rồi. Ông vào trong tòa nhà, tự pha cho mình một ấm cà phê, pha thêm một chút whiskey ngô Gentleman Jim ưa thích rồi lăn xe vào phòng làm việc.

Văn phòng Tư vấn luật Scott Wingo và Cộng Sự đã hoạt động ở Richmond được gần ba mươi năm. Trong suốt thời gian đó Wingo phát triển từ chỗ chỉ là một luật sư đơn độc làm việc trong văn phòng bé tẹo như cái kho chứa đồ, nhận bào chữa cho bất kỳ ai có đủ được số tiền mặt để trả công cho ông, thành người đứng đầu một hãng luật có sáu cộng sự, một thám tử tư chuyên điều tra sau sự vụ, và một đội ngũ nhân viên giúp việc gồm tám người. Với tư cách là cổ đông duy nhất của hãng, mỗi năm thu nhập của Wingo lên đến bảy con số trong những năm phát đạt, tệ nhất cũng ở mức giữa sáu con số. Những thân chủ của ông bao giờ cũng là dân lắm tiền nhiều của. Đã có thời gian, ông nhất định từ chối bào chữa cho những người dính án ma túy, nhưng quả thật là chính những người này mới lại có nhiều tiền nhất và Wingo đã quá chán cảnh phải nhìn những đồng đô la béo bở đó rơi vào tay những luật sư kém xa ông. Wingo tự thuyết phục mình rằng, bất kỳ ai, cho dù đã làm những việc đáng ghê tởm đến đâu chăng nữa, cũng xứng đáng có được một luật sư bào chữa năng lực nhất.

Wingo đã dày dạn những kỹ năng và kinh nghiệm của một luật sư bào chữa trước tòa, và sự xuất hiện của ông trước bồi thẩm đoàn cũng không hề mảy may suy xuyển chút nào sau khi ông phải gắn mình vào chiếc xe lăn cách đây hai năm vì bệnh đái tháo đường và suy gan, suy thận. Thậm chí ông cảm thấy chính tình trạng sức khỏe hiện nay còn giúp ông có thêm sức nặng và ảnh hưởng khi xuất hiện trước bồi thẩm đoàn. Không biết bao nhiêu luật sư trong bang cũng phải ghen tỵ với những thành công của Wingo. Nhưng ông cũng là đối tượng bị căm ghét vì nhiều người coi ông chỉ là công cụ để bọn tội phạm giàu sụ thoát khỏi những bản án thích đáng mà lẽ ra chúng đã phải lãnh nhận cho những tội ác khủng khiếp của mình.

Tất nhiên là Wingo không nghĩ vậy, nhưng cũng đã từ lâu ông không tìm cách tranh luận về chủ đề này nữa vì đó là một trong những chủ đề hiếm hoi mà ông cho rằng không đáng mất công tranh luận cho mệt sức.

Ông sống trong ngôi nhà lộng lẫy ở Windsor Farms, một khu vực giàu có và sang trọng dành cho giới thượng lưu ở Richmond, đi lại bằng một chiếc Jaguar dòng sedan được thửa riêng cho

phù hợp với tình trạng sức khỏe của mình; thực hiện những chuyến đi nghỉ và làm việc xa xỉ ở nước ngoài bất kỳ lúc nào ông muốn; đối xử tốt với các con; hào phóng và tử tế với người vợ đã ly dị vẫn sống trong ngôi nhà trước kia của họ. Nhưng phần lớn thời gian là ông làm việc. Dù mới năm mươi chín tuổi, nhưng có thể nói Wingo đã sống lâu hơn tất cả những gì người ta dự đoán từ trước đến nay về tuổi thọ của ông. Những lời dự đoán này bắt nguồn từ tình trạng bệnh tật của ông, hoặc xuất phát từ những mối đe đoạ của những thân chủ hậm hực hoặc những người phía bên nguyên cảm thấy bản án quá bất công chủ yếu là do Wingo đã làm điều mà lâu nay ông vẫn làm tốt nhất: đó là tạo ra được mối nghi ngờ cho các thành viên đoàn bồi thẩm về lời kết tội đối với bị đơn mà ông bào chữa. Nhưng lúc này thì tự ông biết là thời gian dành cho ông đang hết dần. Ông có thể nhận thấy điều đó qua những bộ phận rệu rã trong cơ thể, cảm giác kiệt sức đến rã rời, quả tim dường như từ chối nhiệm vụ lưu thông máu. Ông hình dung ra cảnh mình sẽ làm việc cho đến tận lúc chết. Nếu được như thế thì cũng không phải là cách ra đi quá tệ.

Wingo nhấp một ngụm cà phê pha whiskey và nhấc điện thoại. Ông có sở thích là làm việc qua điện thoại, kể cả là những dịp cuối tuần, nhất là khi ông cần gọi lại cho những người mà ông không muốn nói chuyện.

Hiếm khi những người này có mặt ở văn phòng vào sáng thứ bảy, nên ông chỉ việc để lại cho họ một lời nhắn, rằng ông rất lấy làm tiếc khi không gặp họ. Ông gọi liền mười cuộc như vậy và cảm thấy sảng khoái hơn rất nhiều. Miệng ông mỗi lúc một khô, có lẽ là vì phải nói nhiều quá. Ông nhấp thêm một ngụm cà phê nữa, rồi quay sang bản hồ sơ biện hộ của một vụ án mà ông đang thụ lý. Nếu hồ sơ biện hộ này được công nhận, ông sẽ phủ nhận được những bằng chứng liên quan đến vụ việc được xem là băng nhóm trộm cắp có tổ chức này. Hầu hết người ta đều không biết rằng các vụ kiện đã ngã ngũ từ trước khi phiên tòa diễn ra. Trong vụ này, nếu bản biện hộ được công nhận sẽ không có phiên tòa nào hết vì bên công tố sẽ không còn cơ sở nào để truy tố thân chủ của ông.

Sau vài giờ làm việc và thêm một số cuộc điện thoại khác, ông tháo kính ra và ngồi dụi dụi mắt. Căn bệnh đái tháo đường khốn kiếp đang tàn phá tất cả những bộ phận trên cơ thể ông, và mới tuần trước ông được biết rằng ông còn bị bệnh tăng nhãn áp. Có lẽ Chúa đang đòi ông về, vì những công việc mà ông đã làm trên trái đất này.

Ông có cảm giác như vừa nghe thấy tiếng cửa mở ở đâu đó và nghĩ rằng có thể đó là một trong những cộng sự được trả lương cao quá mức của ông vừa lang thang đến văn phòng làm thêm một chút cuối tuần cho đỡ áy náy. Những anh chàng trẻ tuổi thời buổi này, quan điểm về đạo đức nghề nghiệp của họ hoàn toàn khác so với thế hệ của Wingo, mặc dù họ kiếm được hàng đống tiền. Trong suốt mười lăm năm đầu tiên khi khởi nghiệp phòng luật này, có cuối tuần nào ông dám nghỉ lấy dù chỉ một ngày? Bọn trẻ ranh ngày nay cứ làm quá sáu giờ một chút là lại kêu rầm lên. Mẹ kiếp, ông đến chết mất với đôi mắt đau nhức. Ông uống nốt cốc cà phê, nhưng cơn khát quay trở lại ngay lập tức và còn tồi tệ hơn. Ông kéo ngăn bàn, lấy ra chai nước để sẵn ở đó và tu ừng ực. Giờ thì đầu ông cũng giật giật, đau buốt. Lại còn cái lưng mỏi nhừ nữa chứ. Ông đặt một ngón tay lên cổ tay và nhẩm đếm. Chà, mẹ kiếp, mạch của ông cũng đập loạn lên rồi; nhưng thực ra có ngày nào mà không thế. Ông đã tiêm một liều insulin rồi và

phải đến tối mới cần tiêm thêm liều thứ hai; mặc dù vậy, ông vẫn băn khoăn không biết có cần tiêm sớm thêm một chút không. Có lẽ lượng đường trong máu ông đang tụt thảm hại. Lâu nay lúc nào ông cũng phải điều chỉnh lượng insulin, vì ông không thể nào biết dùng liều lượng thế nào cho đủ. Bác sĩ đã bắt ông phải bỏ rượu, nhưng đừng hòng có chuyện đó, Wingo biết chắc. Đối với ông, whiskey là một nhu cầu không thể thiếu chứ không phải là một thói xa xỉ.

Lần này thì ông tin chắc là có tiếng mở cửa. "Xin chào," ông gọi với ra ngoài. "Mày đấy à, Missy?" Missy, ông nghĩ, Missy là tên con chó khốn kiếp của ông, đã chết mười năm nay rồi. Vậy cái tiếng động quái quỷ đó ở đâu ra nhỉ? Ông cố gắng tập trung vào hồ sơ trước mặt, nhưng mắt ông như mờ đi, nhòe nhoẹt, và cơ thể ông bắt đầu có những hành động thật lố bịch khiến Wingo chợt cảm thấy sợ hãi. Mẹ kiếp, có khi ông bị nhồi máu cơ tim cũng nên, mặc dù ông không hề cảm thấy cơn đau nào trong ngực, không thấy cảm giác giật giật âm ỉ bên vai và cánh tay trái.

Ông ngước nhìn đồng hồ nhưng không thể xác định được là mấy giờ nữa. Được rồi, ông phải làm gì đó thôi. "Xin chào ông lại gọi với ra. "Cứu tôi với, tôi ở trong này." Ông nghĩ ông vừa nghe thấy tiếng bước chân ai đó chạy lại, nhưng rồi chẳng nhìn thấy ai cả. *Được rồi, mẹ kiếp*, ông nghĩ. "Bọn chó đẻ," ông gào lên. Ông nhấc ống nghe và cố đưa ngón tay nhấn phím số chín và nhấn phím số một hai lần. Ông chờ đợi, nhưng không có ai nghe máy. Mẹ kiếp, tôi đã phải đóng thuế, để rồi quay số 911 mà không ai nghe máy là sao. "Cứu tôi với," ông thều thào vào máy. Và rồi ông nhận ra là đường dây không hề có tín hiệu nào. Ông dập máy và nhấc lại ống nghe lên. Vẫn không có tín hiệu. Mẹ kiếp, chó chết thật. Ông ném thẳng ống nghe xuống lăn lóc trên sàn nhà. Wingo chụp tay lên cổ áo, mỗi lúc ông lại thấy khó thở hơn. Đã mấy lần ông định kiếm một chiếc điện thoại di động, nhưng rồi lại chẳng bao giờ thực hiện. "Có ai ở ngoài đó không, mẹ kiếp?" Giờ thì ông có thể nghe thấy tiếng bước chân. Hơi thở của ông mỗi lúc một khó khăn, như thể có gì đó chẹn mất thực quản. Mồ hôi túa ra đầm đìa, ông cố rướn lên nhìn ra ngưỡng cửa. Qua ánh mắt lờ mờ ông nhìn thấy cửa đang mở ra. Người đó bước vào.

"Mẹ?" Mẹ kiếp, chắc chắn đó là mẹ ông, nhưng mà đến tháng mười một này bà ấy chết được hai mươi năm rồi cơ mà. "Mẹ ơi, cứu con với, con không thở được."

Tất nhiên là chẳng có ma nào hết. Wingo đã bắt đầu mê sảng.

Giờ thì ông phải trườn xuống sàn nhà, ông không thể nào ngồi thẳng trên ghế được nữa. Ông bò trên sàn nhà, đến chỗ mẹ, hơi thở khò khè, hổn hển. "Mẹ," ông khàn khàn nói với hình bóng mà ông nhìn thấy trước mặt. "Mẹ phải cứu con với, con chết mất." Ông đến bên bà để rồi bà vụt biến mất trước mặt ông, thế đấy, đúng lúc ông cần bà nhất. Wingo gục đầu xuống sàn nhà và từ từ nhắm mắt lại.

"Có ai ngoài đó không? Cứu tôi với," ông hắt ra lần cuối cùng.

# CHƯƠNG 17

Francis Westbrook có cảm giác như đang bị bủa vây tứ phía. Tất cả những địa điểm làm ăn, giao dịch thông thường của hắn đều không thể dùng được nữa. Hắn biết, bọn an ninh liên bang đang lần theo dấu hắn, và chắc chắn cả kẻ nào gài hắn vào chuyện này cũng chỉ chờ hắn lộ mặt để ra tay. Westbrook không còn tin vào bất kỳ điều gì được nữa. Trong thế giới đầy bất trắc của mình, chỉ có tính đa nghi đến mức hoang tưởng mới là điều duy nhất giúp hắn sống được. Vì thế lúc này, hoặc ít nhất là trong vòng một tiếng nữa, hắn đang ở tạm phía sau một kho thịt đông lạnh ở Đông Nam D.C. Chỉ cách chỗ hắn đang ngồi co ro có mười phút lái xe là đồi Capitol và những công trình quốc gia vĩ đại khác. Westbrook đã sống cả đời ở Washington nhưng chưa bao giờ đặt chân đến bất kỳ công trình nào. Những công trình kỳ vĩ của một dân tộc vĩ đại hoàn toàn chẳng có ý nghĩa gì đối với hắn. Westbrook thậm chí còn không tự coi mình là một người Mỹ, một người Washington, một công dân hay bất kỳ thứ gì khác.

Hắn chỉ là một tay dao búa đang tìm cách sống sót qua ngày. Năm lên mười, mục tiêu của hắn là sống đến năm mười lăm tuổi. Rồi sau đó mục tiêu lại là cố sống đến hai mươi trước khi bị giết. Rồi là hai mươi lăm. Cách đây vài năm khi tròn ba mươi tuổi, hắn đã tự tổ chức cho mình một bữa tiệc linh đình như người ta mừng thượng thọ bát tuần, vì trong thế giới của hắn, thì ba mươi cũng có nghĩa là tám mươi rồi. Tất cả chỉ là tương đối, nhất là trong mắt Francis Westbrook thì điều đó lại càng rõ ràng.

Điều vướng bận lớn nhất trong tâm trí hắn bây giờ là tại sao hắn đã để mọi chuyện của Kevin đến nông nỗi này. Khát khao để thằng bé có được cuộc sống bình thường đã khiến hắn chểnh mảng việc bảo đảm an toàn cho Kevin. Đã có giai đoạn hắn giữ thằng bé sống bên mình suốt cả ngày, nhưng rồi một xích mích nhỏ giữa các băng nhóm đã bùng lên thành một cuộc giao tranh thực sự, Kevin đã bị bắn vào mặt và suýt chết. Francis còn không thể đưa em đến bệnh viện vì rất có thể hắn sẽ bị bắt. Sau đó, hắn quyết định để Kevin sống một cuộc sống tạm gọi là gia đình, một bà già và đứa cháu ngoại. Hắn để mắt sát sao đến Kevin, và thường xuyên đến thăm nó bất kỳ lúc nào có thể; tuy nhiên, hắn để thằng bé được tự do vì đứa trẻ nào cũng cần điều đó.

Và quả thật là Kevin đã dần lớn lên khác hoàn toàn với Francis. Nó sẽ có một cuộc sống thực sự, tránh xa súng đạn và ma túy, và nhất là sẽ tránh được viễn cảnh bị đưa đến phòng giải phẫu tử thi với một thẻ số buộc trên ngón chân. Nếu ở gần Francis quá lâu, chứng kiến một cuộc sống như thế, bất kỳ đứa trẻ nào cũng có thể cảm thấy bị thôi thúc chỉ muốn thò chân xuống

nước. Và một khi đã trót thử, bạn sẽ lao vào đó mãi mãi, không rút chân ra được, vì hồ nước trông có vẻ thanh bình đó chỉ toàn là cát lún, đầy rẫy những con rắn hổ mang lượn lờ xung quanh, giả vờ là bạn tốt của bạn, và chỉ cần bạn lơ là một giây thôi chúng sẽ cắm ngập nanh vào cổ bạn. Những chuyện đó sẽ không bao giờ được xảy ra với Kevin, Francis đã tự hứa với lòng mình như vậy khi Kevin chào đời, nhưng có lẽ mọi chuyện vẫn đã xảy ra. Sẽ thật là trớ trêu nếu hắn lại sống lâu hơn thằng em bé bỏng của mình.

Westbrook cầm đầu một băng đảng buôn bán ma túy làm ăn rất béo bở ở khu vực đô thị của D.C, nhưng hắn vẫn chưa một lần bị bắt, vì bất kỳ tội gì, dù là nhỏ nhất, mặc dù hắn đã hoạt động trong "nghề" này được hai mươi ba năm, khởi đầu từ khi còn rất trẻ và chưa bao giờ ngoái đầu nhìn lại, vì thực ra cũng chẳng có gì để mà nhìn lại. Hắn tự hào vì cái hồ sơ sạch sẽ của mình, dù hắn đã gây ra toàn những tội ác tày trời. Tất cả không đơn thuần chỉ là may mắn; kỳ thực phần lớn là do những kế hoạch rất khôn ngoan mà hắn vạch ra để tồn tại: hắn chỉ tiết lộ thông tin khi cần thiết với những kẻ đáng tin cậy, những kẻ đó sẽ thực hiện những mệnh lệnh hắn giao một cách khéo léo và kín đáo. Đó là vấn đề mấu chốt, đừng đánh động, đừng gây chuyện trên phố, đừng bắn ai nếu không thực sự cần thiết.  Đừng gây khó dễ cho bọn FBI vì chúng có thừa đủ nhân lực và tiền bạc để biến cuộc sống của bạn thành địa ngục. Cuộc sống của hắn cũng đã quá đủ phức tạp rồi. Và nếu không còn Kevin thì đời gã coi như cũng chẳng còn gì nữa.

Hắn liếc nhìn Macy và Peebles, hai thằng lúc nào cũng gắn với hắn như hình với bóng. Hắn tin chúng nhiều như hắn tin bất kỳ ai khác, nghĩa là cũng chẳng nhiều nhặn gì cho lắm. Lúc nào hắn cũng mang theo súng trong người và đã hơn một lần cần đến nó để tự cứu mạng mình. Bạn chỉ phải học bài học đó đúng một lần thôi. Hắn quay ra phía cửa: thằng Toona khổng lồ vừa mới bước vào.

"Toona, mày có mang tin về không đấy? Tin tốt về Kevin."

"Vẫn chưa có gì, thưa sếp."

"Thế thì cút mẹ mày đi, chừng nào có tin thì hãy vác mặt về."

Toona mặt mày sưng sỉa nhưng vẫn phải quay ra ngoài ngay lập tức. Westbrook quay sang nhìn Peebles.

"Thông báo tình hình xem nào, Twan."

Antoine "Twan" Peebles ủ dột với tay cẩn thận sửa cặp kính đắt tiền của gã. Westbrook biết thừa là mắt thằng này tinh như ma. Gã đeo kính chỉ để lấy mẽ ngoài của một nhà quản lý làm ăn lương thiện - đúng là trò nực cười. Từ lâu Westbrook đã quyết định không thèm băn khoăn, day dứt gì thêm về công việc của mình nữa. Có lẽ số phận của hắn đã được định đoạt ngay từ giây phút hắn chào đời trên băng ghế sau một chiếc Cadillac, mẹ hắn vẫn đang hít côcain ngay cả khi Francis chui từ lòng bà ta ra. Người đỡ hắn trên tay là người tình của bà ta lúc đó. Gã đàn ông cắt rốn cho hắn bằng một con dao bẩn thỉu, rồi quẳng hắn sang một bên trước khi bắt bà mẹ vừa sinh con phải dùng miệng "chiều" mình luôn. Sau này bà mẹ đã kể cho Francis nghe

câu chuyện hắn chào đời trong hoàn cảnh nào, một cách rất chi tiết và cụ thể, cứ như đó là câu chuyện tiếu lâm buồn cười nhất mà bà ta từng được nghe.

"Toàn tin xấu thôi," Peebles nói. "Nhà cung cấp chính của chúng ta cho biết chừng nào nếu tình hình của ông không dịu bớt đi, ông ta cũng không chắc có thể giao thêm hàng hay không. Trong khi kho hàng dự trữ của chúng ta sắp cạn sạch rồi."

"Mẹ kiếp, lại còn thế nữa," Westhrook chửi thề. Hắn ngồi ngả hẳn ra phía sau, chán nản. Westbrook lúc nào cũng phải tỏ ra mạnh mẽ trước Peebles và Macy cũng như bọn đàn em của mình, nhưng thực sự là hắn đang gặp rắc rối to. Giống như bất kỳ nhà cung cấp nào, Westbrook phải có trách nhiệm đối với khách hàng của mình. Và nếu chúng không có được cái chúng cần từ hắn, chứng sẽ tìm đến người khác. Thời gian sống sót của hắn không còn nhiều nữa. Và chỉ cần một lần làm bọn kia thất vọng, thì đừng hòng nghĩ đến chuyện làm ăn lại với chúng nữa. "Được rồi, tao sẽ giải quyết việc đó sau. Mày biết thêm gì về thằng Web London kia rồi?"

Peebles mở một tập hồ sơ hắn đã rút ra từ chiếc cặp da luôn mang theo bên mình. Trước đó hắn đã cẩn thận dùng chiếc khăn tay thêu chữ lồng điệu đàng để lau sạch chỗ hắn đang ngồi, và không hề giấu giếm thái độ rằng phải tổ chức cuộc họp trong một lò mổ như thế này là một điều xúc phạm tới phẩm giá của hắn. Peebles chỉ thích tiền rủng rỉnh trong túi, quần áo hàng hiệu, những nhà hàng sang trọng và những cô em xinh đẹp sẵn sàng làm tất cả những gì hắn muốn. Hắn không bao giờ mang theo súng, vì như Westbrook biết, thậm chí Peebles còn không biết bắn súng như thế nào. Hắn bước chân vào giang hồ vào thời điểm buôn bán ma túy đã trở nên ít bạo lực hơn, có trật tự hơn, với những kế toán và máy tính, hồ sơ làm ăn, những thủ thuật biến tiền bẩn thành tiền sạch, xây dựng những danh mục đầu tư cổ phiếu và thậm chí là những ngôi nhà nghỉ sang trọng mà người chủ đến ở bằng máy bay phản lực riêng.

Hơn Peebles mười tuổi, Westbrook đã trưởng thành hoàn toàn từ đường phố. Hắn bán côcain với giá vài xu mỗi gói, ngủ trong những hang hốc bẩn thỉu, nhịn đói thường xuyên hơn là được ăn, trở thành bia hứng đạn và cũng trở thành người trút đạn lên kẻ khác khi cần tranh giành địa bàn làm ăn. Peebles làm tốt công việc của mình: hắn bảo đảm cho hoạt động buôn bán của Westbrook được vận hành suôn sẻ, hàng được chuyển đến nơi đúng theo kế hoạch, và được phân phối đến tay khách hàng thật chuẩn xác. Và hắn bảo đảm các tài khoản phải thu - Westbrook đã cười đến vỡ bụng khi lần đầu tiên Peebles sử dụng thuật ngữ này với hắn - có nghĩa là khách hàng phải nhanh chóng thanh toán đầy đủ cho hắn. Tiền bạc được tẩy rửa sạch sẽ, những dòng vốn thừa được đầu tư rất khôn ngoan để sinh lợi, các phát minh mới trong lĩnh vực này đều được cập nhật, công nghệ mới nhất được nhanh chóng áp dụng, tất cả đều được Antoine Peebles cẩn thận để mắt đến. Mặc dù vậy Westbrook vẫn không sao yêu nổi thằng này.

Khi những vấn đề tranh chấp phát sinh, có nghĩa là băng của chúng đang bị kẻ nào đó tìm cách chơi một vố, Antoine Peebles sẽ nhanh chóng tránh qua một bên. Hắn không mặn mà gì với mảng công việc này. Đó là lúc Westbrook trực tiếp tiếp quản và điều hành công việc. Và đó cũng là lúc Clyde Macy thực sự tỏ ra xứng đáng với những đồng đô la hắn nhận được.

Westbrook nhìn qua gã trai da trắng nhỏ bé của mình. Hồi đó hắn cứ tưởng là trò đùa khi

Macy tìm đến hắn hỏi xin việc. “Mày đến nhầm khu rồi, nhóc,” hắn đã bảo Macy. “Bọn da trắng ở khu Tây Bắc cơ mà. Mày lên đó mà tìm việc.” Hắn tưởng mọi việc thế là xong cho đến khi Macy hạ cả hai thằng đang tìm cách gây chuyện, và như Macy giải thích lúc đó, hắn làm việc này trên cơ sở *pro bono* (miễn phí), chỉ để chứng minh giá trị của mình. Từ đó đến nay gã trai đầu trọc này chưa bao giờ để đại ca của mình phải thất vọng. Ai mà dám nghĩ rằng đại ca Francis Westbrook da đen lại có ngày trở thành một ông chủ để người ta tìm đến kiếm việc như thế này?

“Web London,” Peebles nói, rồi dừng lại. húng hắng ho và hỉ mũi, “đã làm cho FBI hơn mười ba năm và tham gia Đội Giải cứu con tin khoảng tám năm gì đó. Tay này được đánh giá rất cao. Hắn đã nhận được rất nhiều lời tuyên dương và danh hiệu khen thưởng trong hồ sơ. Bị thương nặng đến suýt chết trong một lần thực hiện nhiệm vụ, có dính dáng đến dân quân.”

“Dân quân à,” Westbrook nói. “Đúng rồi, đó là bọn da trắng được trang bị súng và nghĩ rằng chúng bị chính phủ đối xử tệ bạc. Mẹ kiếp, chúng phải đến mà xem dân da đen bọn ta sống như thế nào thì mới thấy chúng còn sướng chán.”

Peebles tiếp tục, “Đang có một cuộc điều tra về vụ nổ súng trong khoảng sân.”

“Twan, cho tao biết những gì tao chưa biết ấy, nhanh lên, tao đang rét cứng mông đây này, và tao thấy là mày cũng thế phải không?”

“London đang gặp một bác sĩ tâm thần. Không phải người của Cục, mà làm một phòng khám bên ngoài.”

“Chúng ta biết là ai chứ?” “Đó là một nhóm bác sĩ tâm thần ở Góc Tyson. Vẫn chưa biết ai là bác sĩ tâm thần điều trị cho hắn.”

“Hừm, phải sớm tìm cho ra thông tin đó. Hắn sẽ nói với tay bác sĩ những điều hắn không bao giờ nói với bất kỳ ai khác. Rất có thể chúng ta sẽ phải làm việc với tay bác sĩ đó.”

“Được rồi,” Peebles vừa nói vừa lúi húi ghi chép.

“Và Twan này, mày có thể cho tao biết mục đích của chúng là cái quái gì đêm hôm đó không? Mày không thấy đây là vấn đề rất quan trọng à?”

Peebles cau có vặc lại, “Thì tôi đang định nói đến phần đó đây.” Hắn lục lọi đống giấy tờ trong khi Macy tỉ mẩn ngồi lau súng, lau sạch từng vết bụi trong nòng súng mà có lẽ chỉ mình hắn nhìn thấy.

Cuối cùng Peebles cũng thấy thứ mà hắn tìm và ngẩng lên nhìn đại ca của mình. “Ông sẽ không thích thông tin này đâu.”

“Thiếu đếch gì những thứ mà tao không thích. Nói đi.”

“Đang có tin đồn là đêm đó chứng nhắm vào ông. Tòa nhà đó được xem là nơi đặt toàn bộ

hoạt động tài chính của chúng ta. Kế toán, máy tính, hồ sơ, toàn bộ hoạt động giao dịch." Peebles lắc đầu ra vẻ tự ái, cứ như thể danh dự của bản thân hắn đã bị xỉ nhục. "Chúng làm như bọn ta ngu đến nỗi tập trung hóa những hoạt động như vậy. Chúng huy động HRT vì muốn bảo đảm an toàn tính mạng cho những tay kế toán, làm nhân chứng chống lại ông."

Westbrook quá sững sờ trước thông tin này nên hắn không thèm chỉnh lại câu nói của Peebles về hoạt động tài chính *"của chúng ta"*. Đơn giản và rõ ràng, đó là những hoạt động của Westbrook, thế thôi. "Cái quái gì khiến chúng nghĩ như vậy nhỉ? Bọn ta có bao giờ sử dụng tòa nhà đó đâu? Tao thậm chí còn chưa vào trong cái nơi khốn kiếp đó bao giờ."

Một ý nghĩ bất chợt hiện lên trong đầu Westbrook làm hắn cứng đờ người, nhưng hắn quyết định không nói ra. Khi bạn muốn mặc cả, bạn phải mang theo thứ gì đó đến tham dự bữa tiệc, và có thể hắn đã có thứ gì đó, thứ gì đó liên quan đến tòa nhà này. Khi Westbrook bắt đầu khởi nghiệp trên đường phố, quả thực hắn đã biết quá rõ nơi đó. Tòa nhà là một phần trong quy hoạch nhà chung cư do chính phủ tài trợ từ những năm 1950, và được chia cho những gia đình nghèo để có nơi che mưa che nắng. Chỉ có điều sau khoảng hai mươi năm, khu này đã biến thành một trong những địa điểm buôn bán ma túy tồi tệ nhất trong thành phố, đêm nào cũng có bắn giết. Lúc bọn trẻ da trắng xem tivi mỗi tối thì Westbrook phải chứng kiến những vụ giết người ngay trong sân sau nhà mình. Nhưng có một điều về tòa nhà đó và những tòa nhà khác tương tự mà rất có thể bọn FBI đã không biết. Đúng, thông tin này sẽ nằm trong hồ sơ "mặc cả" của hắn.

Hắn bắt đầu cảm thấy dễ chịu hơn, dù chỉ là chút ít.

Peebles lại chỉnh gọng kính trễ trên sống mũi và nhìn Westbrook. "Vâng, tôi cho là Cục có một đặc vụ chìm hoạt động trong vụ này, chắc tay đó đã thông báo cho bọn chúng như vậy."

"Thằng đặc vụ chó chết đó là ai?"

"Điều đó thì chúng ta chưa biết."

"Mẹ kiếp, đó là điều tao nhất định phải biết. Có thằng dám lớn vởn xung quanh mà dối trá, tao phải biết nó là thằng nào."

Đột nhiên có gì đó lạnh buốt bóp nghẹt ngực Westbrook mặc dù hắn vẫn tỏ ra cứng cỏi. Lần này hắn không hề thấy dễ chịu chút nào. Nếu như một đặc vụ của Cục đã nhắm đến cái được cho là trung tâm đầu não của Westbrook thì có nghĩa là FBI đã để mắt đến hắn. Vì lý do quái quỷ nào mà chúng lại làm thế chứ? Hắn đâu phải là một tay trùm cỡ đại gia và chắc chắn hắn cũng không phải tay trùm duy nhất trong thành phố này. Còn cả đống các băng đảng khác làm nhiều chuyện tồi tệ hơn cả hắn. Tất nhiên lâu nay không có ai qua mặt hắn, không có ai dám tranh giành địa bàn làm ăn, nhưng đó là vì hắn đã hành sự rất kín đáo suốt bao năm qua, không hề tìm cách gây khó dễ cho bất kỳ ai.

Peebles nói tiếp, "Vâng, cái thằng chỉ điểm cho Cục chắc chắn là biết hết chân tơ kẽ tóc. Họ không bao giờ huy động HRT nếu không có chuyện cực kỳ quan trọng. Họ tấn công tòa nhà đó

vì nó được cho là chứa đầy những bằng chứng có thể được sử dụng để chống lại ông. Ít nhất đó là những gì nguồn tin của chúng ta cho biết."

"Thế bọn chúng tìm thấy gì ở đó, ngoài những khẩu súng?"

"Không có gì, tất cả đều trống hoác."

"Vậy là thằng đặc vụ chìm đó đã báo tin láo?"

"Hay đúng hơn là nguồn tin của hắn đã báo láo."

"Cũng có thể là hắn bị gài, để gài cả tao nữa," Westbrook nói. "Mày hiểu không, Twan, bọn cớm đếch thèm quan tâm đến những gì không có ở đó. Chúng chỉ nghĩ rằng tao đứng đằng sau chuyện này vì đó là sân nhà của tao. Cho nên thằng nào làm chuyện này không hề đánh quả liều. Chúng đã ken bài từ trước khi chia rồi. Tao không còn đường nào để thắng nữa. Tao nói đúng không, Twan, hay mày nghĩ khác?" Westhrook chăm chú nhìn sát mặt Peebles. Ngôn ngữ cơ thể của thằng này đã nói lên tất cả. Westbrook đã phát triển thành bản năng khả năng nhận biết những dấu hiệu như thế của người đối diện, một bản năng từng cứu mạng hắn không biết bao nhiêu lần. Và hắn hiểu tại sao lại như vậy.

Mặc dù có bằng đại học và rất giỏi giang trong việc làm ăn, Peebles vẫn không thể tinh ranh bằng Westbrook trong việc đánh giá tình hình và đưa ra quyết định chính xác trong chớp mắt. Lý do rất đơn giản: Westbrook đã mất bao nhiêu năm sống sót nhờ những bản năng đường phố cạnh tranh khốc liệt của mình và ngày càng mài giũa chúng trở nên sắc bén hơn.

Trong khi đó, Peebles chưa bao giờ phải bận tâm đến chuyện này.

"Có lẽ là ông nói đúng."

"Ừ, có lẽ…" Westbrook nhại. Hắn trừng trừng nhìn Peebles cho đến khi thằng này không chịu nổi phải cụp mắt xuống đống tài liệu.

"Vậy tóm lại là, như tao thấy, chúng ta chẳng biết đếch gì về Web London, ngoại trừ việc hắn đang phải gặp bác sĩ tâm thần vì hắn đã run tay đúng lúc đó. Rằng có thể hắn có dính dáng trong vụ này và đang cố lừa mọi người bằng cách bịa ra lời giải thích khốn kiếp kia."

"Tôi tin chắc là hắn có dính dáng," Peebles nhận xét.

Westbrook ngồi ngả ra sau, mỉm cười. "Không, hắn đếch dính dáng gì đâu Twan. Tao chỉ thử xem đường phố có giúp mày khôn ngoan thêm tí nào không thôi. Xem ra không ăn thua rồi. Chỉ toi cơm."

Peebles ngạc nhiên ngẩng đầu lên. "Nhưng chính ông nói…"

"Hừm, hừm, tao biết tao nói gì chứ, Twan, tao có thể nghe tao nói gì mà, hiểu chứ?" Hắn lại chồm người về trước. "Tao đã xem ti vi và đọc báo, theo dõi tình hình quanh cái thằng Web

London này, Twan. Như mày nói, thằng này quả là một anh hùng, nó cũng là nạn nhân thôi."

"Tôi cũng theo dõi tin tức như ông," Peebles cãi. "Nhưng không có gì thuyết phục được tôi là thằng London vô can trong vụ này. Thực ra, chính vợ góa của một thằng cùng đội nó còn nghĩ rằng nó ăn tiền để bán đồng đội Mà ông có xem những chuyện xảy ra bên ngoài nhà nó không? Thằng cha đó đã rút súng và bắn vào bọn phóng viên. Hắn điên rồi."

"Không, nó bắn chỉ thiên thôi. Những thằng như nó mà muốn giết ai thì người đó chết chắc. Thằng đó, nó biết dùng súng đấy, chỉ cần nhìn là biết."

Peebles vẫn không chịu thua. "Tôi nghĩ lý do hắn không lao ra sân là vì hắn biết trước những khẩu súng được bố trí ở đó. Hắn lại ngã sấp ngay trước khi súng nổ. Chắc chắn là hắn phải biết rồi."

"Thật thế ư, Twan? Hắn phải biết ư?"

Peebles gật đầu quả quyết. "Ông muốn biết ý kiến của tôi, thì đấy."

"Hừ, để tao mở mắt thêm cho cái ý kiến chết tiệt của mày nhé. Mày đã bao giờ bị bắn chưa?"

Peebles hết nhìn Macy rồi lại nhìn Westbrook.

"Chưa, ơn Chúa."

"Ừ, đúng là đáng để biết ơn đấy. Mẹ kiếp, mày nghe đây, tao thì rồi. Mày cũng vậy, phải không, Mace?"

Macy gật đầu và cất súng đi trước khi tham gia vào cuộc trò chuyện.

"Mày thấy chưa, đếch thằng nào thích bị bắn hết, Twan. Chỉ có thằng điên mới thích bị bắn vỡ sọ ra. Nghe này, nếu quả thật thằng London kia đứng đằng sau vụ này thì nó thiếu chó gì lý do để không tham gia cuộc tấn công. Nó có thể lỡ tay bắn vào chân khi đang huấn luyện, ăn phải thứ ôi thiu nào đó rồi vào bệnh viện nằm, đâm xe vào tường gãy tay, thiếu mẹ gì cớ để tránh xa các con hẻm chết tiệt đó ngay từ đầu. Nhưng nó vẫn đi, nó vẫn chung tay cùng cả đội. Rồi đúng lúc đó nó không chịu được nữa và cả đội bị bắn chết. Nếu là một thằng bán đứng đồng đội để ăn tiền thì tại sao nó phải tiếp tục nổ súng làm gì? Nó chỉ việc nằm bẹp một góc, bắn vu vơ vài phát, rồi về gặp bác sĩ tâm thần, giải thích rằng đầu óc nó đã phát điên. Một thằng phản bội sẽ không bao giờ dám lao ra sân và đối đầu với những khẩu súng máy kia. Nó phải rúc đầu vào góc nào đó thật an toàn rồi chờ đến lúc thu tiền bán đứng đồng đội. Những mày nhớ xem, đằng này nó lại vẫn ra sân và làm cái điều mà có các vàng chính tao cũng đếch có gan làm." Hắn ngừng lại. "Và nó còn làm một việc khác cũng điên rồ không kém."

"Việc gì?"

Westbrook lắc đầu và tự nhủ thật may mắn cho thằng Peebles là nó làm rất tốt công việc quản lý kinh doanh vì ngoài ra đúng là nó chẳng biết đếch gì hết. "Trừ trường hợp cả thế gian

này đều dối trá, còn không thì đúng là thằng đó đã cứu Kevin. Một thằng đểu sẽ không bao giờ thèm liều mạng vì chuyện đó."

Peebles ngồi thộn mặt, ngây người trước thông tin mới mẻ này.

"Nhưng nếu ông nói đúng và hắn không dính dáng, thì hắn cũng không biết Kevin đang ở đâu."

"Chính xác. Nó không biết. Mà thực ra tao cũng đếch biết gì, ngoài những chuyện vớ vẩn." Hắn dừng lại và ném ánh mắt giận dữ vào Peebles. "So với một tuần trước tao vẫn chẳng biết thêm chút tin tức gì về Kevin cả, đúng không? Mày vui lắm hả Twan? Vì tao đang chết tắc à?"

"Vậy chúng ta phải làm gì bây giờ?" Peebles rụt rè hỏi.

"Chúng ta phải để mắt đến London và tìm ra tên của người bác sĩ tâm thần mà hắn gặp. Sau đó thì chờ đợi. Bọn nào đang giữ Kevin không làm việc này một cách ngẫu nhiên đâu. Chúng sẽ tìm đến đây, và khi đó chúng ta sẽ biết phải làm gì. Nhưng để tao cho mày biết chuyện này: tao mà biết thằng nào bán đứng tao và Kevin, con ạ, thì dù nó có chạy xuống Nam Cực chăng nữa tao cũng sẽ tìm ra và xé xác nó cho gấu trắng xơi ([39]), từng mảnh, từng mảnh một, và thằng nào nghĩ tao nói đùa thì cứ thử xem."

Mặc dù trong phòng đang lạnh buốt, những giọt mồ hôi vẫn lấm tấm rịn ra trên trán Peebles khi Westbrook kết thúc cuộc họp.

## CHƯƠNG 18

Không khí hơi ẩm mốc và tù túng, nhiều lúc không thở nổi, nhưng ít nhất thì cũng ấm áp. Họ cho nó ăn tất cả những món nó yêu cầu và thức ăn hóa ra cũng rất ngon. Nó lại còn được đọc sách, mặc dù bóng điện trong phòng chỉ lờ mờ, nhưng họ đã xin lỗi rồi mà. Họ thậm chí còn cho nó vài chiếc bút chì và tập giấy vẽ khi nó hỏi xin. Những điều đó khiến cuộc sống cầm tù của nó trở nên dễ chịu hơn. Mỗi khi phải hứng chịu những khó khăn của cuộc sống, tâm hồn non nớt của nó chỉ còn biết tìm sự an ủi từ việc vẽ tranh. Nhưng mặc dù ai ở đây cũng đối xử

với nó rất tốt, mỗi lần có người vào phòng là nó lại giật bắn mình vì nghĩ rằng đó sẽ là giây phút nó phải đối mặt với cái chết, vì họ giam cầm nó ở đây nếu không để giết thì còn làm gì nữa?

Kevin Westbrook nhìn quanh căn phòng rộng rãi hơn phòng của nó ở nhà, nhưng nó có cảm giác căn phòng mỗi lúc một chật chội, như thể phòng đang thu hẹp lại hay nó đang lớn lên? Nó không biết mình đã ở đây được bao lâu. Nó phát hiện ra rằng một khi không nhìn thấy mặt trời mọc hay lặn thì thật khó ước lượng thời gian. Nó cũng thôi không nghĩ đến chuyện la hét nữa. Nó đã thử làm một lần, rồi ông ta đã đến và bảo Kevin đừng làm như vậy. Ông ta nói rất lịch sự và bằng một giọng rất mềm mỏng không có vẻ gì là đe dọa, như thể Kevin vừa nhỡ chân bước lên một luống hoa. Mặc dù vậy Kevin có cảm giác người đàn ông đó sẽ giết nó ngay lập tức nếu nó liều hét lên một lần nữa. Bao giờ cũng thế, những kẻ nhỏ nhẹ nhất lại là những kẻ đáng sợ nhất.

Lúc nào cũng có tiếng kim loại chạm nhau loảng xoảng, tiếng xì xì và cả tiếng nước chảy róc rách ngay bên cạnh. Khi kết hợp với nhau có lẽ chúng thừa sức át đi bất kỳ âm thanh nào nó có thể tạo ra, nhưng nghe mãi cũng thật bực mình, nhất là khi giấc ngủ của nó bị gián đoạn. Họ cũng đã xin lỗi về cả chuyện đó nữa. Họ lịch sự hơn nhiều so với những gì nó vẫn hình dung về những người giam tù.

Nó đã tìm cách bỏ trốn, nhưng căn phòng chỉ có đúng một cửa ra vào, lúc nào cũng khóa chặt. Nó đành nằm đọc sách và vẽ tranh, hết ăn lại uống và chờ đợi đến lúc có người đến và giết nó.

Trong lúc đang hý hoáy vẽ một bức tranh khác mà có lẽ chỉ mình nó hiểu nổi, Kevin giật bắn người khi nghe thấy tiếng bước chân. Nó dừng tay chăm chú nghe tiếng mở cửa, vả tự hỏi phải chăng đã đến lúc đó.

Vẫn là người đàn ông đã bảo nó không nên hét. Kevin đã gặp ông ta nhưng không biết tên. Ông ta muốn biết xem Kevin có thấy thoải mái không, có cần thêm gì không.

“Không. Các ông đối xử với tôi rất tốt. Nhưng bà tôi đang rất lo cho tôi Có lẽ hây giờ tôi nên về nhà thì hơn.”

“Không phải bây giờ,” Ông ta nói gọn lỏn. Ông ta ngồi trên chiếc bàn lớn kê giữa bàn và liếc nhìn chiếc thường nhỏ kê trong góc. “Mày ngủ được không?”

“Cũng được.”

Sau đó ông ta muốn biết, một lần nữa, chính xác những gì đã xảy ra giữa Kevin và người đàn ông kia trong con hẻm đó, cái người đã kéo Kevin lại, đưa mảnh giấy cho nó và chỉ đường cho nó đi ra.

“Tôi không nói gì với ông ta hết, vì tôi có biết gì đâu mà nói.” Giọng Kevin vẫn tỏ ra ương ngạnh hơn nó nghĩ, nhưng ông ta đã hỏi nó câu này nhiều lần rồi và lần nào nó cũng phải trả lời

như vậy đến nỗi phát điên đến nơi.

"Nghĩ đi," người đàn ông lạnh lùng nói. "Hắn là một điều tra viên lão luyện, có lẽ hắn đã đánh hơi thấy điều gì đó mày nói, dù lúc nói ra mày không thấy có gì là quan trọng. Mày là một thằng bé thông minh mà, rồi mày sẽ nhớ ra thôi."

Kevin nắm chặt mẩu than chì trong tay và bóp chặt cho đến khi các khớp ngón tay kêu răng rắc. "Tôi đi xuống cuối hẻm như ông bảo. Tôi đã làm những gì ông dặn, thế thôi. Lúc đó ông bảo là không còn ai sống nữa đâu mà sợ. Tất cả đều đã nát bét và chết hết rồi. Nhưng có phải thế quái đâu, ông ta làm tôi sợ chết khiếp. Ông thấy chưa, ông đã tính nhầm rồi."

Người đàn ông giơ tay lên và Kevin co rúm người lại. Nhưng ông ta chỉ nhẹ nhàng đặt tay lên vai nó. "Bọn tao không bảo mày đến gần khoảnh sân đó đúng không nào? Bọn tao chỉ bảo mày cứ ngồi yên ở đó, bọn tao sẽ đến đón mày. Hiểu chứ, bọn tao đã tính toán rất chu đáo rồi." Người đàn ông phá lên cười. "Mày làm bọn tao phải chạy mướt mồ hôi đấy, thằng nhóc."

Kevin cảm thấy bàn tay trên vai nó bóp chặt hơn và mặc dù người đàn ông đang cười nó vẫn cảm thấy là ông ta rất tức giận, vì vậy nó quyết định chuyển chủ đề. "Tại sao các ông lại cần thêm thằng bé kia?"

"Có chút việc cho nó làm thôi, cũng như mày. Kiếm thêm ít tiền, cũng như mày. Lẽ ra, kế hoạch là mày không được nhìn thấy nó, nhưng bọn tao phải thay đổi vì mày không đứng đúng vị trí mà bọn tao đã bảo. Mày làm mọi chuyện rối mù lên." Bàn tay lại bóp chặt hơn.

"Vậy các ông thả nó ra chưa?"

"Mày cứ kể nốt chuyện của mày đi đã nào, Kevin, mày không phải bận tâm đến thằng bé đó làm gì. Nói cho tao biết tại sao mày lại làm như vậy."

Kevin biết giải thích thế nào bây giờ? Lúc đó nó hoàn toàn không biết chuyện gì sẽ xảy ra sau khi nó làm tất cả những gì họ dặn. Sau đó súng bắt đầu nổ và nó thấy sợ, chết cứng người, nhưng mà là khiếp đảm pha lẫn tò mò. Phải gọi là một cảm giác vừa sợ vừa tò mò: muốn nhìn tận mắt những gì nó đã gây ra; cũng giống như khi bạn thả một hòn đá từ trên cầu vượt xuống đường cao tốc bên dưới mà chẳng để làm gì ngoài việc dọa vài thằng cha đi xe máy, chỉ để xem là tác phẩm của bạn có gây ra một tai nạn dây chuyền và vài thằng mất mạng không thôi. Và lẽ ra phải vắt chân lên cổ mà bỏ chạy, thì Kevin vẫn tiếp tục bước sâu hơn về phía cuối hẻm để xem những gì nó đã gây ra. Và thay vì khiến nó bỏ chạy thì những khẩu súng máy đang khạc đạn lại hút nó lại gần hơn, giống như cảm giác vừa khiếp sợ vừa hấp dẫn khi nhìn thấy người chết. "Và sau đó ông ta quát gọi tôi," nó kể tiếp với kẻ giam giữ mình. Lạy Chúa. lúc đó nó mới sợ làm sao. Cất lên từ giữa những xác chết, giọng nói đó đã quát bảo nó đứng yên, lùi lại, cảnh báo nó.

Kevin lặng lẽ nhìn người đàn ông sau khi miêu tả xong toàn bộ những chuyện đó. Nó đã làm những gì họ yêu cầu vì một trong những lý do cũ rích nhất trên đời, đó là tiền, đủ để giúp bà nó và Jerome chuyển đến một nơi tử tế hơn. Đủ tiền để Kevin thấy là nó đang có ích, đang chăm

sóc những người thân của mình, chứ không để họ phải chăm sóc nó mãi. Bà nó và Jerome đã nhắc nó bao nhiêu lần là không được nhận tiền từ những kẻ lảng vảng quanh khu đó, tìm kiếm những đứa trẻ muốn kiếm tiền để làm thay chúng những công việc bẩn thỉu. Rất nhiều bạn bè của Kevin đã dính vào cái bẫy này, để bây giờ đứa thì chết, đứa thì tàn tật, đứa vào trại giáo dưỡng, đứa thì vỡ mộng suốt đời. Và giờ thì nó cũng bị sung vào đội quân vất vưởng đó, mà nó mới mười tuổi đầu.

"Rồi mày nghe thấy tiếng người đang từ đầu hẻm xuống?" người đàn ông nhẹ nhàng nhắc nó.

Kevin gật đầu và nhớ lại khoảnh khắc đó. Nó đã sợ đến mụ mẫm.

Súng máy đang khạc đạn không ngừng trước mặt, lại còn những người đang chặn nốt đường thoát duy nhất của nó. Chỉ còn cách là chạy băng qua khoảng sân, ít nhất là nó đã nghĩ vậy. Người đàn ông kia đã ngăn nó lại; đã cứu nó thoát chết. Hoàn toàn không biết nó vậy mà ông ta đã cứu nó. Đó là một trải nghiệm hoàn toàn mới mẻ đối với Kevin.

"Tên ông ấy là gì ạ?" nó hỏi lại.

"Web London," ngươi đàn ông trả lời. "Hắn chính là người mà mày đã nói chuyện. Hắn cũng là thằng khiến tao rất quan tâm."

"Tôi nói với ông ấy là tôi không làm gì hết," Kevin nhắc lại, với hy vọng nếu nó khẳng định lại câu trả lời cũ một lần nữa sẽ khiến người đàn ông này bỏ đi, để nó tiếp tục với bức tranh của mình. "Ông ta bảo nếu tôi chạy ra ngoài đó tôi sẽ bị giết ngay. ông ta chìa tay cho tôi xem, tay ông ta bị đạn bắn thủng. Tôi định chạy lại đường cũ, nhưng ông ấy bảo nếu tôi làm thế, tôi cũng chết. Sau đó ông ta đưa cho tôi cái mũ và mảnh giấy. Ông ta bắn quả pháo sáng đó rồi bảo tôi đi đi. Chuyện chỉ có thế thôi."

"May là bọn tao đã có sẵn một thằng bé khác để thế chỗ mày. Mày đã phải chịu đựng nhiều rồi."

Không hiểu sao Kevin lại không nghĩ đó là điều may mắn cho thằng bé kia.

"Và London đã quay lại khoảng sân đó?" Kevin gật đầu. "Tôi có nhìn lại một lần. Ông ta vác một khẩu súng to đùng, ông ấy quay vào trong đó và tôi nghe thấy tiếng súng nổ. Tôi chạy rất nhanh."

Đúng, quả thật là nó đã chạy rất nhanh. Đến khi có ai đó xuất hiện trên một ngưỡng cửa và tóm được nó, kéo giật vào trong. Kevin đã thoáng thấy thằng bé kia, cũng sàn sàn tuổi và cao bằng nó nhưng Kevin chưa gặp bao giờ. Trông nó cũng đang sợ hãi như Kevin. Một người đàn ông đọc lướt qua mẩu giấy, hỏi Kevin những gì đã xảy ra. Sau đó họ đưa chiếc mũ và mảnh giấy cho thằng bé kia rồi bắt nó chuyển đi thay Kevin.

"Sao các ông cần đến thằng bé kia làm gì?" Kevin lại hỏi, nhưng người đàn ông không nói gì. "Tại sao các ông lại bắt nó đi chuyển mẩu giấy thay cho tôi?" Người đàn ông lại phớt lờ câu hỏi

của nó.

“Mày có thấy London tỏ ra mất bình tĩnh không? Đại loại là hắn suy nghĩ và nói năng không còn mạch lạc nữa?”

“Ông ấy còn chỉ dẫn tôi phải làm những gì. Theo tôi thấy thì ông ấy hoàn toàn tỉnh táo.”

Người đàn ông hít một hơi rất sâu rồi lắc đầu, rõ ràng là ông ta đang suy nghĩ rất lung. Đột nhiên ông ta mỉm cười với Kevin. “Mày không bao giờ biết chuyện này lạ lùng thế nào đâu, Kevin. Web London phải là thằng cực kỳ đặc biệt mới làm được như vậy.”

“Các ông chẳng kể gì cho tôi biết về những chuyện đã xảy ra.”

Người đàn ông vẫn mỉm cười. “Đó là vì mày không nên biết, Kevin.”

“Thế thằng bé kia đâu? Tại sao các ông lại cử nó đi?” nó lại hỏi.

“Con người ta phải tính đến mọi tình huống, để lúc nào cũng xoay xở được.”

“Nó chết rồi à?”

Người đàn ông nhổm dậy. “Mày cần gì thì cứ bảo. Bọn tao sẽ cố, và chăm sóc cho mày cẩn thận.”

Kevin quyết định tung ra quân bài duy nhất mà nó có. “Anh trai tôi đang tìm tôi đấy.” Đây là lần đầu tiên nó nói câu này, nhưng nó đã suy nghĩ từ lâu, mỗi phút rỗi rãi là nó lại cân nhắc. Có ai lại không biết anh trai Kevin. Bất kỳ ai mà nó biết cũng phải sợ anh trai nó. Kevin cầu là người đàn ông này cũng sợ Francis Westbrook. Nhưng hy vọng của nó cũng sớm tan thành mây khói khi nó nhận thấy nét mặt của người đàn ông chẳng có vẻ gì là sợ hãi. Có lẽ ông ta không biết sợ là gì.

“Mày cứ nghỉ ngơi đi, Kevin.” Ông ta liếc nhìn những bức tranh của nó. “Mày biết không, mày có năng khiếu đấy. Ai biết được, lẽ ra mày đã có kết cục không giống như thằng anh mày.” Ông ta đóng sập cửa và khóa lại chắc chắn trước khi bỏ đi.

Kevin có kìm nén, nhưng những giọt nước mắt cay đắng cứ thay nhau chảy tràn trên má, nhỏ lã chã xuống dưới chăn. Nó đưa tay lên quệt nước mắt, nhưng chẳng ăn thua gì. Kevin ngồi phục xuống một góc nhà và khóc nức nở, người nó rung lên bần bật tưởng như nó ngạt thở đến nơi. Rồi nó kéo chăn trùm kín đầu và ngồi lặng yên như hóa đá trong bóng tối.

# CHƯƠNG 19

Web lái chiếc Crown Vic dọc con phố mẹ anh từng sống trước kia. Đó là một khu dân cư tàn tạ, cũ kỹ, những tiềm năng ngày nào không bao giờ trở thành hiện thực, và sức sống đã từ bỏ khu này từ lâu. Mặc dù vậy, khu vực này, cách đây ba mươi năm còn bị coi là vừng nhà quê, vẫn nằm kẹt cứng giữa một vùng ngoại ô đông đúc, với diện tích đô thị mỗi ngày một nới rộng hơn, nơi những người làm công ăn lương thức dậy vào bốn giờ sáng hàng ngày để kịp đến văn phòng lúc tám giờ. Có lẽ chỉ cần dăm năm nữa, một công ty phát triển đô thị nào đó sẽ mua lại tất cả những ngôi nhà xập xệ này, ủi phẳng chúng đi để lấy mặt bằng xây dựng những khu nhà cao cấp mới từ đống tro tàn của quá khứ.

Web bước ra khỏi chiếc Crown Vic và nhìn quanh. Charlotte London từng là một người già neo đơn sống ở đây, và ngôi nhà cũ của bà, bất chấp những cố gắng của Web, trông cũng xiêu vẹo chẳng kém gì những ngôi nhà xung quanh. Hàng rào trước cửa nhà đã han rỉ hết hàng cọc sắt và có thể đổ sụp bất kỳ lúc nào. Hàng hiên lớp tôn của ngôi nhà đã võng xuống vì nước đọng và thời gian, với những vết ố không thể nào rửa sạch.

Cây phong cô độc trước cửa nhà đã chết khô, những chiếc lá vàng úa từ mùa trước vẫn xào xạc buồn bã mỗi khi có làn gió đơn côi đâu đó thổi qua. Cỏ trước nhà mọc um tùm vì đã lâu Web cũng không đến để đẩy máy xén cỏ. Đã bao nhiêu năm Web vật lộn và cố gắng đến mức phi thường để giữ gìn sự tươm tất cho ngôi nhà nhưng cuối cùng anh đã phải đầu hàng vì mẹ anh chẳng mấy quan tâm đến việc chăm lo nhà cửa và vườn tược Giờ thì bà cũng không còn nữa, Web nghĩ lúc nào đó anh sẽ phải bán ngôi nhà đi; ngay lúc này anh không muốn giải quyết chuyện đó, cũng có thể là không bao giờ.

Web vào trong nhà và nhìn quanh. Ngay sau khi mẹ mất, anh đã đến đây. Ngôi nhà là một mớ lộn xộn, đúng như khi bà còn sống. Anh đã mất cả ngày dọn dẹp ngôi nhà và kết quả là thu gom được đến hơn một tạ rác đủ loại. Rồi Web vẫn phải duy trì hệ thống điện, nước, và thoát nước hoạt động bình thường ngay cả sau khi mẹ mất. Không phải vì anh tính đến khả năng một ngày nào đó anh sẽ về sống ở đây, nhưng có gì đó khiến anh không thể dứt áo bỏ đi hẳn được. Giờ thì anh đứng đây, kiểm tra lại các căn phòng, tất cả vẫn sạch sẽ, chỉ trừ đôi chỗ bám bụi và mạng nhện. Anh ngồi xuống, kiểm tra đồng hồ, bật ti vi xem một tập phim truyền hình rẻ tiền, chương trình bỗng nhiên bị gián đoạn nhường chỗ cho bản tin. Hóa ra đây là cuộc họp báo của FBI mà anh đã biết. Web nhổm người về phía trước để điều chỉnh âm thanh và hình ảnh cho rõ nét.

Anh há hốc miệng nhìn Percy Bates xuất hiện trên bục. Buck Winters lẩn đi đằng chết tiệt nào rồi nhỉ? Web tự nhủ. Bates đang điểm lại những nét chính trong sự nghiệp huy hoàng của Web ở FBI, kết hợp với những hình ảnh hào nhoáng ghi lại cảnh Web đang nhận đủ các loại huân chương và phần thưởng, từ các nhân vật cao cấp của Cục và thậm chí của chính Tổng thống. Bates nói về sự kiện đẫm máu trong khoảng sân và nhấn mạnh lòng can đảm cũng như sự lì lợm của Web khi anh đương đầu với những khẩu súng máy khủng khiếp kia.

Sau đó là hình ảnh Web nằm trong bệnh viện, mặt quấn băng kín mít.

Hình ảnh này khiến Web bất giác giơ tay lên sờ vào vết thương cũ của mình. Anh vừa cảm thấy tự hào vừa cảm thấy bị rẻ rúng. Đột nhiên anh thầm ước, giá như Bates không nảy ra ý tưởng này. Chương trình "xúc tiến hình ảnh" này sẽ chẳng làm thay đổi được gì trong suy nghĩ của mọi người. Nó chỉ làm anh thấy dễ bị tổn thương hơn. Chắc chắn cánh báo chí sẽ không tha cho anh, họ sẽ buộc tội Cục đã bao che cho nhân viên của mình. Và xét theo góc độ nào đó thì có lẽ thế thật. Anh không nén nổi tiếng thở dài chán nản. Anh không nghĩ mọi chuyện còn có thể tồi tệ hơn, nhưng hóa ra anh đã nhầm. Anh tắt ti vi, ngồi lặng người, mắt nhắm nghiền. Trong giây phút mơ màng, anh cảm thấy như có người đang đặt tay lên vai mình, nhưng thực ra chẳng có ai hết. Hình như điều này luôn xảy ra mỗi lần anh về đây; dường như mẹ anh vẫn hiện hữu đâu đó.

Mãi đến lúc qua đời Charlotte London vẫn giữ nguyên mái tóc dài chấm vai, theo thời gian đã ngả từ màu vàng óng, quyến rũ thành màu bạch kim sang trọng. Da mặt bà dường như vẫn không có một nếp nhăn vì bà bị dị ứng ánh mặt trời nên suốt đời lúc nào cũng phải che kín mặt. Bà có chiếc cổ thon dài, thanh nhã, hơi gợn lên một đường cơ nhỏ khi chạm vai. Web tự hỏi không biết đã có bao nhiêu người đàn ông bị mê hoặc bởi đường cong kỳ ảo đó. Hồi còn là một cậu bé, Web đã có những giấc mơ kỳ lạ về người mẹ trẻ trung, quyến rũ của mình mà đến tận bây giờ anh vẫn còn thấy hổ thẹn.

Mặc dù nghiện ngập và ăn uống vô tội vạ, mẹ anh vẫn không hề tăng thêm cân nào suốt bốn mươi năm, vóc người vẫn thon thả, quyến rũ như thời còn con gái. Ngay cả ở tuổi năm mươi chín, mỗi khi tỉnh táo và trang điểm gọn gàng, Charlotte London vẫn làm cho người ta phải sững sờ.

Đáng buồn là lá gan của bà đã đầu hàng quá sớm. Ngoài điều đó ra thì hầu hết phần còn lại của bà lẽ ra vẫn còn có thể thách thức sự tàn phá của tuổi tác thêm một thời gian nữa. Không chỉ xinh đẹp, mà chính vẻ duyên dáng và sự thông minh của bà mới là điều quyến rũ nhất. Nhưng những cuộc trò chuyện giữa bà và con trai thì phải nói thẳng là kỳ quặc. Mẹ anh không bao giờ xem ti vi. Bà thường bảo, "Người ta gọi nó là chiếc hộp ngu ngốc cũng đúng thôi. Mẹ thà đọc Camus, hoặc Goethe, hoặc Jean Genet. Genet làm người ta phải vừa khóc vừa cười mà không hiểu tại sao, vì thực ra chẳng có gì đáng cười trong những tác phẩm của Genet cả. Chủ đề sáng tác của ông ấy là sự suy đồi, trụy lạc. Toàn là những khổ đau, thống khổ. Hầu hết là mang tính tự truyện."

“Vâng. Đúng rồi, Genet, Goethe,” Web đã nhiều lần tranh luận với mẹ. “Thì cũng toàn là dân G ([40]) hết, giống con thôi.” Mẹ anh chưa lần nào hiểu câu nói đùa này.

“Nhưng nhiều lúc họ mới quyến rũ và sâu lắng làm sao - thậm chí phải nói là gợi tình mới phải.”

“Sao lại thế được?” anh đã nghi ngờ.

*Suy đồi và trụy lạc* , Web đã thở dài. Lúc ấy anh chỉ muốn nói với mẹ rằng trong đời mình anh đã chứng kiến nhiều biểu hiện của suy đồi và trụy lạc đủ khiến Jean Genet nếu còn sống cũng phải chết nghẹn. Anh muốn nói huỵch toẹt với mẹ rằng những tội ác xấu xa đó không phải chuyện đùa, bởi biết đâu một ngày nào đó sẽ có kẻ đầy “suy đồi và trụy lạc” xuất hiện trên ngưỡng cửa và kết liễu đời bà bằng bạo lực. Tuy nhiên, cuối cùng anh lại im lặng. Mẹ anh thường tạo cho anh một cảm giác ngần ngại, mơ hồ.

Ngay từ bé Charlotte London đã được coi là một thần đồng, khiến người lớn phải sững sờ vì trí thông minh siêu việt của mình. Bà vào đại học khi mới mười bốn tuổi và giành được bằng cử nhân văn học Mỹ của trường Wellesley, tốt nghiệp gần như thủ khoa. Bà thành thạo bốn ngoại ngữ. Sau khi tốt nghiệp đại học, Charlotte đã một mình đi du lịch vòng quanh thế giới suốt gần một năm, Web biết, vì anh đã xem ảnh và đọc nhật ký hồi đó của bà. Mà đó là thời kỳ phụ nữ đâu có dám làm những việc động trời như thế. Thậm chí bà còn viết một cuốn sách kể về những chuyến phiêu lưu của mình, đến tận bây giờ vẫn có nhiều người tìm đọc. Tên sách là *London Times* (Những trải nghiệm của London). London là tên thời con gái của bà, và mẹ anh đã lấy lại cái tên này sau khi người chồng thứ hai của mình qua đời. Sau khi ly dị người chồng đầu tiên, tức là cha Web, bà đã đệ đơn lên cơ quan tư pháp để đổi lại họ anh từ Sullivan sang thành London theo họ mình. Web chưa bao giờ mang họ của người cha dượng vì mẹ anh không đồng ý. Tính bà là vậy. Và đến tận bây giờ anh vẫn không hiểu tại sao anh lại có một cái tên kỳ quặc đến thế, vì chữ Web chỉ có đúng một chữ b. Anh đã tra lên tra xuống cây gia phả đằng ngoại nhưng vẫn không tìm được câu trả lời. Thậm chí mẹ anh còn thẳng thừng từ chối trả lời Web khi anh hỏi ai là người đã đặt tên cho anh.

Hồi Web còn bé, bà đã kể với anh hầu hết những gì bà trải qua và chứng kiến trong những cuộc phiêu lưu thời thanh niên, và anh đã coi đó là những câu chuyện tuyệt vời nhất mà anh từng được biết. Và anh đã muốn được cùng bà thực hiện những cuộc phiêu lưu như thế, để được viết cuốn sách của riêng anh, chụp ảnh người mẹ xinh đẹp và táo bạo của mình trên nền một thác nước hoang sơ ở Italy, hoặc trên đỉnh núi phủ tuyết trắng xóa của Thụy Sĩ, hay trong một quán cà phê ngoài trời giữa Paris hoa lệ.

Người mẹ xinh đẹp và cậu con trai bảnh bao chinh phục cả thế giới dưới chân mình là giấc mơ lớn nhất của anh thời thơ ấu. Nhưng sau đó bà đã tái hôn với bố dượng của Web và những giấc mơ đó sớm tàn lụi.

Web mở choàng mắt và đứng dậy. Anh bước xuống tầng hầm. Một lớp bụi dầy che khắp mọi nơi, và Web không sao thấy bóng dáng cái mà anh đang tìm kiếm đâu cả. Anh quay lên nhà và

đi xuống cuối bếp. Web mở cửa hậu và nhìn ra cái gara nhỏ bé, xếp đủ thứ đồ linh tinh và cả chiếc Plymouth Duster cổ lỗ sĩ của mẹ anh. Web có thể nghe rõ tiếng bọn trẻ đang hò hét, chơi đùa gần đó. Anh nhắm mắt và gục đầu vào khung cửa khi những tiếng la hét đó lặng đi. Trong tâm trí Web vẫn còn vẹn nguyên hình ảnh quả bóng được ném vụt đi, những sải chân còn non nớt hối hả guồng theo, cậu bé Web hồi đó chỉ nghĩ rằng cậu sẽ chết nếu không bắt được quả bóng. Anh hít hít không khí, mùi gỗ ám khói trộn lẫn với mùi thơm ngọt ngào của cỏ vừa cắt mùa thu. Dường như không gì có thể tuyệt vời hơn thế, nhưng đó cũng chỉ là một mùi hương, không bao giờ kéo dài lâu được. Và rồi con người ta bao giờ cũng bị ném *bịch* trở lại thực tại của cuộc sống phũ phàng. Mà anh đã nhận ra rằng, cuộc sống chẳng lúc nào là phũ phàng tạm thời cả.

Trong ký ức của anh, cậu bé Web đang guồng chân chạy mỗi lúc một nhanh hơn. Trời tối dần và anh biết mẹ sắp gọi anh vào. Không phải để ăn tối, mà là chạy qua nhà hàng xóm hỏi xin thuốc lá cho bố dượng. Hoặc là ba chân bốn cẳng chạy ra cửa hàng tạp phẩm Foodway của khu với vài đô la lẻ và một câu chuyện buồn cho ông già Stein, người chủ cửa hàng có tấm lòng thật hào phóng và thoáng đạt. Lúc nào cậu bé Web cũng đang hộc tốc chạy xuống Foodway. Lúc nào cũng nghêu ngao bài hát Ireland có lời rất buồn mà mẹ đã dạy cho cậu. *Mẹ đã học bài hát này ở đâu, sao nó buồn thế?* Web đã hỏi bà. Nhưng cũng như nguồn gốc của tên anh, bà chẳng bao giờ nói cho anh câu trả lời.

Web vẫn nhớ như in hình ảnh ông già Stein mập ú, với cặp kính lão to đùng, chiếc áo len đan tay cũ kỹ và chiếc tạp dề trắng gọn gàng đang chìa tay ra nhận những đồng đô la nhàu nát từ "Webbie" London, ông lão vẫn thích gọi anh như vậy. Rồi ông giúp Web chọn thực phẩm cho bữa tối, và thậm chí là cả bữa sáng nữa. Những túi rau quả, tất nhiên, bao giờ cũng nhiều hơn hai đô la mà anh đưa, nhưng ông già chưa bao giờ phàn nàn một lời về giá cả. Nhưng không phải chuyện gì ông cũng kín kẽ như vậy.

"Cháu bảo mẹ đừng có uống nhiều như thế," ông gọi với theo Web khi anh chạy vụt về nhà, mang theo hai túi rau to đùng. "Và cháu nhớ nói với thằng chồng quỷ quái của bà ấy là Chúa sẽ giáng sấm sét lên đầu hắn vì những tội lỗi mà hắn đã gây ra, nếu như không sớm thì muộn cũng có người trừng phạt hắn. Và giá mà Chúa ban cho ta vinh dự đó. Đêm nào ta cũng cầu nguyện điều đó xảy ra, Webbie. Cháu nhớ nói với mẹ như thế, và cả hắn nữa!" Ông Già Stein đã phải lòng mẹ Web, cũng như tất cả những người đàn ông khác trong vùng, cả những người đã có vợ và những gã trai tân. Có lẽ người đàn ông duy nhất không hề phải lòng Charlotte Church lại chính là người đàn ông bà đã cưới làm chồng.

Anh lên tầng và lặng nhìn đoạn cầu thang gấp đi lên gác xép được bố trí giữa hành lang. Đây mới chính là nơi mà anh phải bắt đầu cuộc tìm kiếm của mình, tất nhiên là phải thế, nhưng anh không hề muốn bước chân lên đó. Cuối cùng anh cũng với tay kéo sợi dây, hạ chiếc thang gỗ xuống và bước lên. Anh bật đèn, ánh mắt lướt nhanh qua những góc tối của căn phòng. Web hít thêm một hơi nữa rất dài và tự nhủ rằng những kẻ hèn nhát ngu xuẩn sẽ chẳng bao giờ làm được trò trống gì cho đời, còn anh là một lính đặc nhiệm của HRT, to lớn và can đảm, lại có cả một khẩu chín ly đã nạp đạn trong bao. Anh bước hẳn vào trong gác xép và cố ép mình dành cả một tiếng đồng hồ sau đó xem lướt qua những dấu ấn của quá khứ mà anh từng trải qua.

Những cuốn niên giám của trường vẫn còn đây với hình ảnh nhưng cô bé và cậu bé vụng về, ngượng ngập cố tỏ ra người lớn trước tuổi, để rồi chỉ và năm nữa qua đi là họ lại tuyệt vọng muốn quay lại thời thơ dại đã vĩnh viễn rời xa. Anh cũng tỉ mẩn ngồi căng mắt dịch lại những dòng lưu bút nguệch ngoạc trên cuốn niên giám của các bạn học, trong đó họ đã vạch ra những kế hoạch vĩ đại cho tương lai của mình - theo Web biết thì chẳng có bất kỳ kế hoạch hay ước mơ nào trong đó trở thành sự thật, kể cả chính bản thân anh. Cả chiếc áo khoác in tên đội bóng bầu dục của trường và chiếc mũ bảo hiểm của anh vẫn còn nằm nguyên trong hộp. Đã có thời anh nhớ chi tiết đến từng vết trầy xước trên chiếc mũ đó. Giờ thì Web thậm chí còn không nhớ anh đã mặc áo số bao nhiêu khi còn chơi trong đội. Vẫn còn đó những cuốn sách giáo khoa cũ rích và vô dụng, những cuốn nhật ký bên trong chẳng có gì ngoài những hình vẽ mà anh nguệch ngoạc bằng đôi bàn tay uể oải mỗi khi buồn chán. Đôi bàn tay uể oải của anh.  Trong một góc phòng là một giá treo quần áo, với những thứ trang phục có tuổi đời đến cả bốn thập kỷ nằm phủ bụi, mốc meo và thủng lỗ chỗ. Có cả những chồng đĩa nằm lăn lóc. Những chiếc hộp đựng đầy thẻ cầu thủ bóng chày và bóng bầu dục lẽ ra bây giờ phải giá trị bằng cả một gia tài nếu Web không lấy chúng làm đích tập phóng phi tiêu và bắn đạn hơi. Vài phụ tùng han rỉ của một chiếc xe đạp mà Web chỉ nhớ lờ mờ là anh đã từng sở hữu, cạnh đó là gần chục chiếc đèn pin đã hỏng. Thậm chí cũng còn nguyên một bức tượng nhỏ bằng đất sét mà mẹ anh đã nặn, rất đẹp; nhưng nó đã bị bố dượng anh quăng quật quá nhiều lần nên bức tượng không chỉ mất cả hai tay mà còn sứt cả tai và mũi.

Đó là một phút hồi tưởng thật buồn về một gia đình bình thường, và quả thực là rất bình thường xét theo nhiều nghĩa.

Đúng lúc Web định bỏ cuộc, thì đột nhiên anh tìm thấy nó.

Chiếc hộp nằm dưới một chồng sách hồi học đại học của mẹ anh - những tác phẩm của các triết gia cổ đại, những nhà văn, nhà tư tưởng đã chết từ đời nảo đời nào. Web lướt nhanh qua những món đồ trong hộp. Thế là quá đủ để khởi đầu rồi. Anh chỉ đáng bị xem là một điều tra viên ngu dốt nếu không lần ra được gì từ chúng. Web ngạc nhiên nhận ra là mặc dù anh đã lớn lên trong ngôi nhà này, nhưng từ trước đến nay anh chưa bao giờ để ý đến chiếc hộp. Nhưng có lẽ nguyên nhân là hồi đó anh đâu có đi tìm nó.

Bỗng anh giật nảy mình và trừng trừng nhìn vào góc phòng trước mặt. Đó là nơi tối tăm, u ám nhất phòng, anh có cảm giác vừa nhìn thấy vật gì đó chuyển động. Bàn tay anh đã lần xuống báng súng từ bao giờ.

Web căm ghét căn phòng này. Căm ghét! Cho dù anh cũng không hiểu tại sao. Một căn gác xép khốn kiếp.

Anh mang chiếc hộp ra xe và trên đường về nhà nghỉ Web dùng điện thoại di động của mình để gọi cho Percy Bates. “Anh làm giỏi lắm, Perce. Hôm nay đúng là một ngày trọng đại. Nhưng có chuyện gì với lão khọm già Bucky vậy?”

“Winters quyết định rút lui vào phút cuối cùng.”

“Phải rồi. Đề phòng trường hợp tôi lại sa vào một mớ bung bét mới. Và thế là ông ta đẩy nó cho anh.”

“Thực ra tôi đã tình nguyện khi thấy ông ấy ngần ngại.”

“Anh rất tốt với tôi, Perce, nhưng anh sẽ không bao giờ thăng tiến được trong Cục đâu, nếu anh cứ làm những việc đúng đắn như thế này.”

“Tôi quan tâm đếch gì.”

“Có thêm manh mối gì không?”

“Chúng tôi đã lần ra xuất xứ của những khẩu súng máy. Bị đánh cắp từ một căn cứ quân sự ở Virginia. Cách đây hai năm. Nói chung là còn rất mông lung, nhưng tôi sẽ lần ra bằng được tất cả những gì ẩn sau vụ này.”

“Có tung tích gì của Kevin Westbrook không?”

“Không. Cũng chưa có nhân chứng nào xuất hiện cả. Có vẻ như tất cả dân sống ở khu đó đều câm điếc hết rồi.”

“Tôi đoán thế nào anh cũng đã thẩm tra những người sống cùng với Kevin. Có biết thêm gì không?”

“Không nhiều lắm. Họ cũng không biết nó ở đâu. Như tôi đã nói, thằng bé cũng chẳng mặn mà gì với nơi đó, lúc nào có thể là nó trốn đi.”

Web thận trọng cân nhắc những từ anh nói sau đó. “Vậy là không có ai yêu thương thằng bé sao? Không có bà già hay bà ngoại nào ở đó à?”

“Có một bà già. Chúng tôi đoán bà ta là mẹ ghẻ của mẹ Kevin thì phải. Bà ta cũng không nói cụ thể về mối quan hệ của mình với thằng bé. Nghe thì cứ tưởng là dễ, nhưng vớ vào những gia đình rổ rá cạp lại mà xem, phức tạp phát kinh. Bố thì đi tù, mẹ thì chết hoặc bỏ đi, anh trai chết, chị đi làm gái đứng đường, thế là bọn trẻ bị quẳng hoặc tha lôi hết chỗ này đến chỗ khác, chỉ cần tìm được người trông có vẻ khả kính một chút, thường là những ông bà già. Có vẻ như bà ta cũng thực lòng lo lắng cho thằng bé, nhưng bà ta cũng rất dè dặt. Tất cả người dân khu đó đều hốt hoảng, dè dặt.”

“Perce, anh có thực sự nhìn thấy Kevin trước khi nó mất tích không?”

“Tại sao anh lại hỏi vậy?”

“Tôi đang cố xác định lại quãng thời gian giữa lúc tôi nhìn thấy nó lần cuối cùng và khi nó mất tích.”

“Quãng thời gian. Chết thật, giá mà tôi cũng nghĩ đến chuyện đó,” Bates kéo dài giọng, giễu cợt.

“Thôi nào, Perce. Tôi không hề có ý định chõ mũi vào công việc của ai đâu, nhưng tôi đã cứu mạng thằng nhóc đó nên tôi muốn tìm hiểu cho rõ ràng thôi.”

“Web, cậu có biết là khả năng thằng nhóc đó còn sống là rất mong manh. Cho dù kẻ bắt cóc nó có là ai chăng nữa thì chúng cũng không định tổ chức tiệc sinh nhật ở Chuck E. Cheese ([41]) cho nó đâu. Chúng tôi đã lùng sục tất cả những nơi có thể. Hồ sơ nhận dạng và tìm kiếm thằng bé đã được thông báo đến tất cả các bang lân cận, thậm chí đến tận biên giới Canada và Mexico. Nhiều khả năng chúng đã ở lại trong thành phố cùng thằng bé.”

“Nhưng nếu nó làm việc cho anh trai thì rất có thể nó vẫn an toàn. Tôi muốn nói tôi biết Big F là một thằng con hoang khốn kiếp thật, nhưng chẳng lẽ hắn lại khử cả em trai mình sao? Thôi nào.”

“Tôi đã chứng kiến vô khối trường hợp còn tồi tệ hơn, và cả cậu cũng vậy.”

“Nhưng anh có gặp Kevin không?”

“Không, tôi không trực tiếp gặp Kevin. Nó đã biến mất khi tôi đến rồi. Đấy, cậu hài lòng chứ?”

“Tôi đã nói chuyện với những người của HRT có nhiệm vụ trông nom thằng bé lúc đó. Họ nói là đã chuyển thằng bé cho hai nhân viên mặc complet của Cục.”

Web quyết định không nhắc lại lời kể của Romano rằng thực ra chỉ có một người chắc chắn có liên quan đến việc này, vì anh muốn nghe xem Bates nói thế nào.

“Chắc chắn là cậu cũng sẽ phải ngạc nhiên là tôi cũng thẩm tra họ rồi và kết quả cũng là những gì họ nói với cậu thôi.”

“Họ không biết tên hai đặc vụ đó. Anh có biết gì không?”

“Tất cả vẫn còn quá sớm.”

Web quyết định vứt toẹt cái vẻ ngoài nhã nhặn của mình. “Không, không còn sớm nữa đâu, Perce. Tôi đã làm loại công việc của anh nhiều năm rồi và tôi biết quy trình điều tra là thế nào. Nếu như anh không thể nói cho tôi biết tên của hai người mặc complet đó, thì tức là chúng không phải người của FBI. Điều đó có nghĩa là hai kẻ mạo danh đã lọt vào trong hiện trường vụ án của FBI, hiện trường vụ án của anh đấy, và xoáy đi một nhân chứng quan trọng. Biết đâu tôi có thể giúp anh.”

“Đó chỉ là giả thuyết của cậu thôi. Hơn nữa tôi không muốn và cũng không cần sự giúp đỡ của cậu.”

“Anh định nói là tôi sai à?”

“Tôi định nói là cậu hãy biến mẹ nó ra khỏi cuộc điều tra của tôi cho rảnh. Đấy, tôi muốn nói thế đấy.”

“Nhưng họ là đồng đội của tôi, mẹ kiếp!”

“Tôi hiểu, nhưng nếu tôi mà phát hiện ra cậu đang làm gì, tự mình dò hỏi, hay lần theo các manh mối thì cậu không xong với tôi đâu. Hy vọng là tôi nói rõ quan điểm của mình rồi chứ.”

“Tôi sẽ gọi lại cho anh khi tôi phá xong vụ này.” Web tắt máy và thầm rủa mình đã làm hỏng mất quân bài cuối cùng của mình trong Cục. Anh đã tử tế và tế nhị hết mức rồi, nhưng có vẻ như Bates cứ thích chơi trò úp úp mở mở. Anh ta lại còn tưởng Web chỉ gọi điện đến để cám ơn mình vì buổi họp báo chắc!

## CHƯƠNG 20

Claire vươn vai và ngáp một cái thật uể oải. Cô đã dậy quá sớm sau khi làm việc đến tận khuya tối hôm trước; lâu nay đó đã là thói quen làm việc hàng ngày của cô. Kết hôn từ năm mười chín tuổi với mối tình đầu từ thời trung học của mình, Claire làm mẹ năm hai mươi tuổi, hai năm sau đó thì ly dị.

Không thể kể hết những hy sinh và nhọc nhằn mà cô đã phải trải qua mười năm sau đó để theo đuổi ngành y và chuyên khoa tâm thần. Mặc dù vậy cô không có gì phải hối tiếc về con gái mình, giờ đã là một cô sinh viên năm thứ nhất đại học. Maggie Daniels là một cô gái khỏe mạnh, thông minh và có khả năng tự lập cao. Bố cô bé chưa bao giờ tỏ ra mặn mà trong việc nuôi dạy con gái mình vì thế anh ta cũng sẽ chẳng có vai trò gì trong cuộc sống của cô khi đến tuổi trưởng thành. Thực ra tất cả tùy thuộc vào Maggie, Claire biết vậy, nhưng cô bé cũng chưa bao giờ hỏi nhiều về bố mình và đã quá quen với việc lớn lên mà không có bố ở bên như bao đứa trẻ khác. Bản thân Claire cũng chưa bao giờ thực sự hòa nhập trở lại với những mối quan hệ xã hội và cuối cùng cô đã đi đến kết luận rằng sẽ dành cả cuộc đời cho công việc.

Cô mở tập hồ sơ và nghiên cứu những bản ghi chép trong đó. Web London là một đối tượng nghiên cứu rất đáng chú ý cho bất kỳ sinh viên nào theo đuổi chuyên ngành tâm lý con người.

Từ những điều ít ỏi mà Claire thu thập được trước khi anh bất thình lình bỏ ra khỏi văn phòng của cô, có thể nói người đàn ông này là một điển hình sống động cho những xung đột nội tâm của con người. Từ những vấn đề thời thơ ấu cho đến quá trình trưởng thành phức tạp của anh ta, đến loại hình công việc nguy hiểm mà anh ta theo đuổi, một bác sĩ tâm thần có thể dành cả cuộc đời nghiên cứu cho một bệnh nhân như vậy. Đột nhiên có tiếng gõ cửa làm giản đoạn dòng suy nghĩ của cô.

"Ai đấy?"

Cửa mở ra và một đồng nghiệp của Claire thò đầu vào. "Có lẽ cô sẽ thích xem chương trình này đấy."

"Gì vậy Wayne? Tôi đang dở chút việc."

"FBI tổ chức họp báo. Web London, tôi thấy hôm nọ anh ta ở đây đi ra. Cô đang điều trị cho anh ta phải không?"

Cô chau mày trước câu hỏi của anh ta và không nói gì. Nhưng cô vẫn đứng dậy và theo anh ta ra khu vực tiếp tân, nơi có đặt một chiếc ti vi nhỏ.

Nhiều bác sĩ tâm thần và chuyên gia tư vấn tâm lý, những người có phòng khám ở đây, kể cả Ed O'Bannon, đã tập trung đông đủ trước màn hình.

Bây giờ đang là giờ nghỉ trưa nên không ai có vẻ phải bận rộn tiếp bệnh nhân. Nhiều người vẫn còn cầm bữa trưa ăn dở trên tay.

Sau mười phút, Claire Daniels đã hiểu thêm rất nhiều về cuộc đời và sự nghiệp của Web London. Bất giác cô nhận ra mình đang đưa tay lên bụm miệng khi nhìn thấy Web trong bệnh viện, phần lớn khuôn mặt và thân trên bị thương rất nặng. Người đàn ông này đã phải chịu đựng quá nhiều, nhiều hơn bất kỳ ai khác. Và Claire chợt cảm thấy một sự thôi thúc lạ thường muốn được giúp anh ta, cho dù anh ta đã đùng đùng kết thúc buổi điều trị lần trước. Khi buổi họp báo kết thúc và mọi người bắt đầu tản về phòng mình, Claire chặn O'Bannon lại.

"Ed, ông có nhớ là tôi đã kể với ông về chuyện tôi gặp Web London khi ông không có ở đây không?"

"Tất nhiên rồi, Claire. Thực ra tôi rất cám ơn cô đã làm như vậy ông ta hạ thấp giọng. "Không giống như nhiều người quanh đây, tôi biết tôi có thể tin tưởng là sẽ không bị cô giành mất bệnh nhân."

"Vâng, cám ơn ông vì đã nghĩ như vậy Ed. Nhưng sự thật là tôi đặc biệt quan tâm đến trường hợp của Web. Anh ta và tôi tỏ ra rất tâm đầu ý hợp trong buổi điều trị đó." Cô nói thêm một cách dứt khoát. "Và tôi muốn tiếp tục phụ trách việc điều trị cho anh ta."

O'Bannon tỏ ra sững sờ, ông ta lắc đầu. "Không, Claire. Tôi đã gặp London nhiều lần rồi, anh ta không dễ xơi đâu. Anh ta và tôi chưa bao giờ thực sự khám phá đến tận cùng, nhưng dường

như anh ta gặp những vấn đề rất nghiêm trọng về quan hệ mẹ - con trai."

"Tôi hiểu, nhưng tôi thực sự muốn nghiên cứu trường hợp này," và tôi đánh giá cao điều đó.

"Nhưng anh ta là bệnh nhân của tôi và tính liên tục trong điều trị cần phải được tôn trọng, việc thay đổi bác sĩ cũng là điều tối kỵ."

Claire hít thật sâu và nói dứt khoát, "Chúng ta có thể để Web quyết định chuyện này được không?"

"Xin lỗi?"

"Ông có thể gọi cho Web và để anh ta quyết định sẽ chọn ai trong hai chúng ta?"

O'Bannon tỏ ra cáu kỉnh. "Tôi không nghĩ là phải làm như thế."

"Thực sự là chúng ta có vẻ đang ngáng chân nhau, Ed, và tôi nghĩ để anh ta tự quyết định trong trường hợp này là tốt nhất."

"Tôi không thích điều cô ám chỉ chút nào, Claire. Những kinh nghiệm và thành tích chuyên môn của tôi thì không thể chê vào đâu được. Trong trường hợp cô không biết, thì xin nói rõ là tôi đã phục vụ ở Việt Nam, nơi tôi đã điều trị rất thành công cho nhiều bệnh nhân mắc hội chứng chiến tranh, và những người từng là tù binh bị đối phương tẩy não."

"Web không phải là bên quân sự."

"HRT là một cơ quan dân sự thật nhưng về bản chất thì còn quân sự hơn cả quân đội đấy. Tôi hiểu cuộc sống và ngôn ngữ của những con người đó. Tôi tin chắc là chỉ có những kinh nghiệm của tôi mới phù hợp cho bệnh nhân này."

"Tôi không hề ám chỉ điều gì ngược lại. Nhưng chính Web đã cho tôi biết là anh ta không hoàn toàn thoải mái khi làm việc với ông.Và tôi biết là ông cũng nhất trí rằng lợi ích của bệnh nhân mới là điều tối thượng."

"Tôi không cần cô phải rao giảng cho tôi về đạo đức nghề nghiệp." Ông ta ngần ngừ một lát. "Nhưng anh ta đã nói…rằng anh ta không hoàn toàn thấy thoải mái khi làm việc với tôi sao?"

"Đúng vậy, nhưng tôi nghĩ điều đó càng chứng minh nhận định của ông rằng anh ta là một bệnh nhân khó khăn. Theo như tôi biết thì rất có thể anh sẽ không thích tôi một khi chúng tôi bắt đầu quá trình điều trị thực sự." Cô đặt tay lên vai O'Bannon. "Vậy ông sẽ gọi cho anh ta chứ?

"Ngay hôm nay?" O'Bannon miễn cưỡng nói, "Tôi sẽ gọi cho anh ta."

*

Web đang lái xe thì điện thoại di động của anh rung lên. Anh liếc qua màn hình. Đó là một số mang mã vùng Virginia mà anh không biết.

"Alô?" anh tò mò trả lời.

"Web?"

Giọng nói nghe có vẻ quen quen, nhưng anh vẫn chưa nhớ ra.

"Bác sĩ O'Bannon đây."

Web nháy mắt. "Tại sao ông biết số này?"

"Anh cho tôi mà. Trong buổi điều trị lần trước của chúng ta."

"Nghe này, tôi đã nghĩ là…"

"Web, tôi đã nói chuyện với Claire Daniels."

Web cảm thấy mặt mình nóng bừng. "Cô ấy có kể với ông là chúng tôi đã nói chuyện không?"

"Có. Nhưng cô ấy không nói là hai người đã nói về chuyện gì, tất nhiên rồi. Tôi hiểu là khi đó anh đang trong tâm trạng khủng hoảng và Claire đã cố tìm cách liên lạc với tôi trước khi nói chuyện với anh. Đó thực sự là lý do tôi gọi điện."

"Thật ra tôi cũng không hiểu lắm."

"Hừm, Claire nói rằng hai người thực sự có vẻ rất tâm đầu ý hợp. Hình như cô ấy nghĩ là có thể anh sẽ cảm thấy thoải mái hơn nếu làm việc cùng cô ấy. Vì anh đang là bệnh nhân của tôi, nên anh và tôi cần thống nhất những chuyện như thế này."

"Nghe này bác sĩ O'Bannon…"

"Web, tôi muốn anh biết là trước kia chúng thành công trong việc giải quyết những vấn đề của anh và tôi nghĩ chắc lần này cũng thế. Có lẽ Claire đã nói hơi quá về việc anh cảm thấy không yên tâm khi làm việc cùng tôi. Nói thật cho anh biết là Claire không thể có nhiều kinh nghiệm bằng tôi được. Lâu nay tôi đã điều trị cho rất nhiều đặc vụ FBI rồi. Tôi không thích phải nói điều này, nhưng chỉ là giữa anh và tôi biết thôi, chuyện này nằm ngoài khả năng chuyên môn của Claire." Ông ta ngừng một lát để chờ Web trả lời. "Vậy, chúng ta vẫn như cũ, anh sẽ tiếp tục điều trị ở chỗ tôi chứ?"

"Tôi sẽ chọn Claire."

"Web, thôi nào."

“Tôi muốn Claire.”

O’Bannon im lặng hồi lâu. “Anh chắc chứ?” cuối cùng ông ta xẵng giọng.

“Tôi chắc.”

“Nếu vậy tôi sẽ nói Claire liên lạc với anh. Hy vọng hai người hợp tác tốt”, ông ta nói thêm với giọng cộc lốc rồi gác máy.

Đường dây không còn tín hiệu gì, Web vẫn tiếp tục lái xe. Hai phút sau, điện thoại của anh lại rung lên. Lần này là Claire Daniels.

“Tôi đoán chắc lúc này anh đang cảm thấy như một người bị truy đuổi”, cô nói với giọng nhẹ nhàng, thông cảm.

“Được nhiều người theo đuổi như thế kể cũng hay.”

“Tôi muốn kết thúc những gì tôi đã bắt đầu,Web, cho dù điều đó có nghĩa là làm đồng nghiệp của mình phật ý.”

“Claire, tôi đánh giá cao mọi chuyện, và tôi biết là tôi đã nói với O’Bannon là tất cả đều ổn, nhưng…”

“Thôi nào, Web, tôi nghĩ tôi có thể giúp được anh, ít nhất thì tôi cũng muốn cố gắng hết sức.”

Anh vừa suy nghĩ về điều cô nói vừa chằm chằm nhìn chiếc hộp giấy. *Nó chứa những kho báu gì trong đó nhỉ?* “Tôi gọi cho cô theo số này à?

“Tôi sẽ chỉ ở đây đến 5 giờ chiều.”

“Sau đó thì sao?” Anh tấp lại một cây xăng bên đường và ghi lại số điện thoại nhà và số di động của Claire. Anh nói sẽ gọi lại cho cô sau và tắt máy. Web lưu những số đó vào điện thoại của mình, bẻ lái rẽ ra đường và bắt đầu suy nghĩ về những chuyện vừa diễn ra. Điều anh cảm thấy không thích chính là việc hình như cô đã rất nhiệt tình và cố gắng, có lẽ là quá nhiệt tình.

Web lái xe quay lại phòng nhà nghỉ. Anh kiểm tra những tin nhắn qua điện thoại ở nhà. Vài người đã xem cuộc họp báo và gọi đến để hỏi thăm anh. Cũng ngần ấy giọng nói mà anh không biết nói thẳng với anh rằng họ chỉ muốn đấm thẳng vào cái mặt hèn nhát và méo mó của anh. Có một tin nhắn mà Web nghĩ là giọng của Julie Patterson và tiếng trẻ con khóc, nhưng anh cũng không chắc lắm. Có lẽ nào anh lại ở vị trí đầu tiên trong danh bạ điện thoại của người phụ nữ khốn khổ đó.

Anh ngồi bệt trên sàn, dựa lưng vào tường và cảm thấy thương Julie đến nỗi người anh bắt đầu rung lên bần bật. Đành rằng lúc này mọi chuyện đối với anh thật kinh khủng, nhưng tất cả rồi sẽ qua đi. Còn Julie còn phải sống với cả cuộc đời khó khăn trước mặt, với nỗi ám ảnh về một người chồng và đứa con đã mất, suốt đời đeo đẳng cô, lại còn một nách bốn đứa con nheo

nhóc. Cô cũng chỉ là một người sống sót, như Web. Và những người sống sót mới là những người đau đớn nhất, vì họ phải chịu đựng tất cả những gì điều tồi tệ và tiếp tục sống.

Anh bấm số và một giọng trẻ con trả lời. Đó là đứa lớn nhất, Lou Jr., mới mười một tuổi mà đã phải đảm trách vai trò người đàn ông trong nhà.

"Louie, mẹ cháu có nhà không? Bác Web đây."

Im lặng hồi lâu. "Bác khiến bố cháu chết à, bác Web?"

"Không, không phải bác, Louie. Cháu phải tin chứ. Nhưng chúng ta sẽ sớm tìm ra kẻ nào gây ra chuyện đó. Cho bác nói chuyện với mẹ đi, con trai," anh nói.

Web nghe thấy tiếng thằng bé đặt điện thoại xuống và chạy đi. Trong lúc chờ đợi, Web lại thấy người anh đang run lên, anh hoàn toàn không biết phải nói gì với người phụ nữ đang đau khổ kia nữa. Nỗi hồi hộp mỗi lúc một tăng khi anh nghe thấy tiếng bước chân lại gần trong điện thoại rồi tiếng ống nghe được nhấc lên, nhưng người ở đầu kia không nói gì.

"Julie phải không?" cuối cùng anh cũng lên tiếng.

"Anh muốn gì, Web?"

Giọng cô có vẻ mệt mỏi. Thật trớ trêu, chính giọng nói uể oải và chán chường của cô lúc này còn làm Web thấy đau đớn hơn là khi cô giận dữ gào thét trong nhà thờ.

"Tôi chỉ muốn hỏi xem tôi có thể giúp cô và các cháu được gì không?"

"Anh hay bất kỳ ai khác cũng chẳng làm được gì đâu."

"Cô nên có ai đó ở cùng. Ngay lúc này ở một mình không tốt đâu."

"Mẹ và chị gái tôi ở Newark mới đến."

Web thở phào, ơn Chúa, thế thì tốt. Ít nhất thì nghe giọng Julie lúc này cũng có vẻ bình tĩnh và kiềm chế hơn. "Chúng tôi sẽ tìm ra kẻ nào gây ra chuyện này, Julie. Dù có phải mất cả đời, tôi cũng sẽ tìm cho ra. Tôi chỉ muốn nói vậy thôi. Lou và những người khác là tất cả những gì tôi có."

"Anh cứ làm những gì phải làm thôi, nhưng điều đó cũng không thể mang họ trở lại , Web".

"Cô có xem buổi họp báo trên ti vi hôm nay không?"

"Không. Và xin anh đừng gọi điện nữa." Cô dập máy.

Web ngồi lặng người, ngơ ngẩn. Không phải là vì anh đã kỳ vọng rằng cô sẽ xin lỗi về việc lăng mạ anh hôm nọ. Không thể trông đợi một điều quá hão huyền như thế. Điều làm Web thấy suy sụp chính là việc anh cảm thấy bị cô xua đuổi. *Xin anh đừng gọi nữa* ư? Có lẽ đó cũng là tâm

trạng của những người vợ khác. Cả Debbie hay Cynde, hay bất kỳ người vợ nào của đội cũng không hề liên lạc để hỏi thăm xem anh thế nào. Rồi anh lại tự nhắc nhở mình rằng sự mất mát của họ còn lớn hơn nhiều những gì anh đã mất. Họ đã mất chồng, con họ đã mất cha. Web chỉ mất những người bạn. Rõ ràng đó là cả một sự khác biệt rất lớn. Nhưng đối với Web thì hoàn toàn không khác gì nhau.

Anh chạy qua cửa hàng 7-Eleven ([42]) bên kia đường, mua một cốc cà phê. Trời bắt đầu mưa phùn, nhiệt độ giảm xuống rất nhanh. Một ngày khởi đầu rất đẹp với ánh bình minh ấm áp giờ lại xám xịt và ẩm ướt - chuyện quá bình thường ở khu vực này - khiến tâm trạng của anh càng thêm nặng nề, chán nản.

Web quay về phòng, lại ngồi bệt trên sàn nhà và mở chiếc thùng các tông. Những tập tài liệu cũ mèm, mốc thếch, vài tấm ảnh ít ỏi cũng đã ố vàng và sờn rách. Nhưng tất cả vẫn khiến anh thấy tò mò, háo hức như bị thôi miên vì từ trước đến nay anh chưa bao giờ nhìn thấy những thứ này.

Một phần cũng vì anh không bao giờ biết rằng mẹ mình vẫn còn giữ lại những kỷ vật từ cuộc hôn nhân đầu tiên. Và anh cũng chưa bao giờ lục lọi trong nhà để tìm chúng. Tại sao lại không, anh cũng không biết nữa. Có lẽ mối quan hệ của anh và người cha dượng đã làm thui chột tất cả những mối quan tâm của Web đối với những người cha.

Anh xòe hết những bức ảnh lên sàn nhà và ngắm nhìn từng bức một. Bố anh, Harry Sullivan, là một người đàn ông khá đẹp trai, cao lớn, vai rộng. Mái tóc dài và lượn sóng, sẫm màu, của ông được chải ngược ra sau, óng mượt, trong ảnh ông đang nhìn anh với ánh mắt tự tin, ngạo nghễ. Trông ông chẳng khác nào một ngôi sao điện ảnh của kỷ nguyên 1940, trẻ trung và kiêu ngạo, trong đôi mắt tóe lên vẻ tinh nghịch, bất cần đời Web có thể thấy tại sao Harry Sullivan lại có thể hớp hồn cô thiếu nữ ngây thơ là mẹ anh hồi đó, dù thông minh và táo bạo đến đâu chăng nữa. Web tự hỏi không biết giờ đây trông bố anh sẽ như thế nào, sau bao năm tháng trong tù, và sau hàng chục năm sống bạt mạng, gấp gáp, không cần biết tương lai.

Trong một bức ảnh khác, Sullivan đang choàng tay ôm quanh vòng eo thon thả của Charlotte. Cánh tay ông dài đến nỗi nó gần như quấn quanh thân bà, những ngón tay đặt bên dưới ngực Charlotte, có lẽ còn tì hẳn lên bầu vú. Trông họ thật hạnh phúc. Quả thật Charlotte London trong tấm ảnh, với chiếc váy xếp li và mái tóc óng ả xõa ngang vai, trông còn lộng lẫy, quyến rũ và sống động hơn tất cả những gì Web còn lưu giữ trong ký ức về mẹ mình. Có lẽ đó chính là vẻ đẹp kỳ diệu của tuổi trẻ, anh tự nhủ. Đó là khi hai người chưa phải trải qua những thời khắc khó khăn. Web sờ tay lên má. Không, chẳng sung sướng gì những lúc khó khăn, và chưa chắc chúng đã giúp bạn trở nên mạnh mẽ hơn. Nhìn gương mặt rạng ngời hạnh phúc và sức sống của bà, Web không thể tin nổi là mẹ mình đã chết.

Ngoài trời mưa mỗi lúc một nặng hạt, Web ngồi trong căn phòng tồi tàn của mình, nhấp cà phê và lặng lẽ xem qua những đồ đạc khác. Anh mân mê giấy đăng ký kết hôn của cặp vợ chồng trẻ nhà Sullivan. Web cảm thấy ngạc nhiên là mẹ mình vẫn còn giữ nó lại. Xét cho cùng, đó vẫn là cuộc hôn nhân đầu tiên của bà, cho dù tất cả đã không phải là màu hồng như người ta kỳ

vọng. Chữ ký của bố anh trông bé xíu, bé một cách đáng kinh ngạc so với một người đàn ông to lớn có dáng vẻ tự tin như thế.

Và những con chữ cũng xộc xệch, xiêu vẹo, như thể ông vô cùng bối rối khi phải ký tên mình, không biết phải đưa bút ra sao. Một người đàn ông học hành lỡ cỡ, Web kết luận.

Anh đặt tấm giấy đăng ký kết hôn xuống và nhặt một tờ giấy khác lên. Đó là một lá thư. Trên cùng là tên của một trại cải tạo ở Georgia. Ngày viết lá thứ là một năm sau khi người mẹ và cậu con trai đã từ bỏ tên tội phạm trước từng là chồng và cha của họ. Lá thư được đánh máy, nhưng chữ ký của Harry Sullivan xuất hiện bên dưới. Và lần này chữ ký đó được viết to hơn, đậm hơn và rõ nét hơn, một cách đầy chủ ý. Nhưng chẳng qua vì hồi đó, ông ấy đang có rất nhiều thời gian "rảnh rỗi" trong tù mà.

Nội dung của bức thư rất ngắn gọn. Đó thực chất là một lời xin lỗi gửi tới Charlotte và Web. Rằng khi ra tù, ông sẽ trở thành một người hoàn toàn thay đổi, ông sẽ làm tất cả để bù đắp cho họ. Nhưng, thực ra lá thư chỉ nói rằng Harry Sullivan sẽ cố gắng hết sức để thực hiện những lời hứa đó. Web phải thừa nhận rằng về phần Sullivan đó là một sự trung thực tàn nhẫn, không hề dễ dàng đối với một người đang chết mòn trong nhà đá.

Web đã quá quen với những cuộc thẩm vấn để biết rằng những song sắt, khóa lớn của nhà tù cùng tương lai mù mịt khiến con người ta hoàn toàn có thể nói dối một cách trắng trợn nếu họ nghĩ điều đó sẽ giúp ích cho mình. Anh tự hỏi không biết những giấy tờ ly dị có đến được tay bố mình sau khi ông ta gửi lá thư này đi hay không. Không biết điều có tác động như thế nào đến một người tù? Tự do của ông ta đã bị tước mất, và rồi cả vợ con cũng ra đi? Chắc chắn khi đó ông ta sẽ chẳng còn gì. Web chưa bao giờ trách mẹ vì đã làm những gì phải làm. Và ngay cả lúc này anh cũng không hề oán trách bà. Tuy nhiên những chi tiết rời rạc này về lịch sử gia đình mình khiến Web cảm thấy thoáng một chút thương hại Harry Sullivan, cho dù lúc này ông ta đang ở đâu, còn sống hay đã chết.

Web đặt lá thư qua một bên và dành cả hai tiếng sau đó lần lượt xem qua những món đồ trong chiếc hộp giấy. Phần lớn là những thứ hoàn toàn vô giá trị đối với anh trong việc tìm hiểu về cha mình, nhưng Web vẫn tỉ mẩn xem xét từng cái một thật kỹ lưỡng, dù chỉ để biết rõ hơn về ông ta. Tay anh lần đến hai thứ hứa hẹn sẽ mang đến những đầu mối quan trọng.

Thứ nhất là một tấm bằng lái đã hết hạn có dán ảnh của cha anh trên đó, thứ hai chính là tấm thẻ An sinh Xã hội của ông ta. Những bằng chứng mới này mở ra rất nhiều khả năng. Web cũng lại có thêm một mảng công việc khác phải hoàn thành.

Anh ngậm ngùi cố nuốt tính sĩ diện của mình và gọi điện cho Percy Bates và ngượng ngùng xin lỗi anh ta. Rồi anh đọc tên của Harry Sullivan, số An sinh Xã hội và khoảng thời gian ước đoán là Sullivan được phóng thích khỏi nhà tù ở bang Georgia. Web đã nghĩ đến chuyện gọi cho Ann Lyle để nhờ bà việc này nhưng anh không muốn lạm dụng lòng tốt của bà. Ann đã có quá nhiều việc phải làm, và ngay lúc này HRT đã thực sự cần đến sự chú của bà. Hơn nữa, bà vẫn còn chưa gọi gì cho Web về những thông tin liên quan đến Cove, anh không muốn bà cảm thấy

bị anh thúc ép.

“Người này là ai vậy” Bates muốn biết ngọn ngành.

Khi Web nộp đơn xin dự tuyển vào Cục, anh đã phải khai tên thật của cha mình, và các điều tra viên đã yêu cầu anh cung cấp những thông tin cụ thể hơn. Web đã phải hỏi mẹ anh bổ sung thêm một số thông tin về ông ta, nhưng bà đã kiên quyết từ chối nói về chủ đề này. Web đã nói với các điều tra viên là anh không hề biết cha mình đang ở đâu và hoàn toàn không có thông tin nào để tìm ra ông ta. Và theo anh biết thì mọi chuyện đã kết thúc ở đó. Anh đã qua được vòng kiểm tra lý lịch và bắt tay vào theo đuổi sự nghiệp của mình ở FBI. Lần cuối cùng anh gặp cha mình là năm lên sáu tuổi, và Cục cũng chẳng có lý do gì để đàn hặc Web rằng cha anh là một tên tội phạm.

“Chỉ là một người mà tôi muốn tìm thôi,” Web nói với Bates. Web biết chắc là Cục rất kỹ lưỡng trong việc xác minh hồ sơ lý lịch và rất có thể họ đã có đầy đủ thông tin về cha Web rồi. Chỉ có điều là suốt bao năm qua làm việc trong Cục, anh chưa bao giờ nghĩ đến chuyện kiểm tra trong kho hồ sơ về vấn đề này. Và cũng rất có thể là chính Bates đã biết rằng Harry Sullivan là cha của Web. Nếu vậy thì anh ta quả là một tay nói dối đại tài.

“Có liên quan gì đến cuộc điều tra không?”

“Không, thì anh chả bảo tôi không được can thiệp vào chuyện đó còn gì, nhưng tôi thực sự rất cảm kích nếu anh giúp được tôi.”

Bates nói để anh ta xem có làm gì được không rồi dập máy.

Web đóng chiếc hộp lại và đẩy nó vào góc phòng. Anh lấy điện thoại di động ra và quay số hộp thư thoại ở nhà của mình một lần nữa. Kể từ sau vụ thảm sát ở khoảng sân đó đến nay anh hầu như bị ám ảnh với hộp thư thoại mà không hiểu tại sao. Khi nghe giọng nói cất lên anh mới cảm thấy mừng là mình đã cẩn thận kiểm tra lại. Debbie Riner hỏi Web có thể qua nhà ăn cơm tối nay được không. Ngay lập tức anh gọi lại cho cô và nói là mình sẽ đến. Cô đã xem cuộc họp báo trên ti vi. “Tôi chưa bao giờ nghi ngờ anh, Web ạ,” cô nói. Anh buông một tiếng thở dài. ít ra thì cuộc sống cũng bắt đầu trở nên dễ thở hơn.

Anh chọn ra trên màn hình số điện thoại mà anh đang tìm. Bây giờ đã hơn năm giờ chiều, vậy là Claire Daniels không còn ở phòng làm việc nữa. Ngón tay Web tần ngần trên bàn phím. Và rồi anh cũng quyết định gọi cho cô. Claire cho anh biết là đang trên đường lái xe về nhà. “Sáng mai tôi có thể bố trí gặp anh ngay từ đầu. Chín giờ sáng,” cô nói.

“Vậy là, cô đã giải quyết được tất cả các vấn đề của tôi rồi?”

“Đồng ý là tôi giỏi thật, nhưng làm sao nhanh thế được.”Anh không nén nổi mỉm cười khi nghe cô nói vậy. “Tôi đánh giá cao việc anh đã để tôi tư vấn cho anh. Tôi biết việc thay đổi này thực sự khó khăn.”

“Thay đổi thế nào tôi cũng giải quyết được, Claire. Chính những việc điên rồ đang diễn ra mới làm tôi xáo động. Tôi sẽ gặp cô lúc chín giờ sáng mai nhé.”

## CHƯƠNG 21

Bữa tối với Debbie Riner cùng các con cô không diễn ra tốt đẹp như Web hy vọng. Carol Garcia và một đứa con cũng đến. Họ ngồi quanh bàn ăn, nói chuyện linh tinh và hầu như lảng tránh hoàn toàn những gì liên quan đến sự kiện bi thảm vừa xảy ra đối với mình. Khi gia đình Garcia làm dấu thánh trước khi ăn, Web lại nhớ đến những gì anh vẫn nói với Danny Garcia trước mỗi điệp vụ. Hóa ra Web đã đúng, vì đêm đó Chúa đã không ở cùng anh và đồng đội. Nhưng cuối cùng Web cũng chỉ nói, “Vui lòng chuyển hộ bát khoai tây nào.”

Thực ra thì các đội viên HRT cũng không mấy mặn mà với việc các bà vợ của họ tụ họp cùng nhau. Một phần là vì họ không muốn các bà vợ buôn chuyện với nhau về chồng mình. Các đội viên thường thể hiện rất nhiều khía cạnh của bản thân trong quá trình huấn luyện và thực hiện nhiệm vụ, và không phải là khía cạnh nào cũng tốt đẹp cả. Chỉ cần một câu nói hớ hênh của một người với vợ mình cũng có thể lan truyền rất nhanh nếu các bà vợ có quan hệ chặt chẽ với nhau. Lý do nữa là họ không muốn các bà vợ cùng tụ tập với nhau lo lắng linh tinh, trao đổi những thông tin không chính xác, những phỏng đoán vô căn cứ và cả những lời dối trá trắng trợn xuất phát từ nỗi lo sợ thường trực về việc chồng họ đang ở đâu họ sẽ đi bao lâu, họ còn sống hay đã chết.

Bọn trẻ cắm mặt vào đứa thức ăn, ngồi lặng lẽ trên ghế và không hề che giấu là chúng chỉ muốn mau mau chóng kết thúc cho nhanh bữa ăn.

Xưa nay chúng vẫn coi Web như người bạn chí thiết của mình, người chơi đùa, và nhìn chúng lớn lên hàng ngày, nhưng giờ đây chúng đối xử với anh như một kẻ hoàn toàn xa lạ. Tất cả mọi người, kể cả cô con gái bảy tuổi của Debbie Riner mà gần như từ khi chào đời đã quấn lấy chú Web, đều không giấu nổi vẻ mặt nhẹ nhõm khi anh nói lời tạm biệt.

“Thường xuyên liên lạc nhé,” Debbie nói, khẽ lướt môi trên má anh.

Carol chỉ đứng cách một đoạn và vẫy vẫy tay chào, cậu con trai mắt trong veo của cô đang nép sát vào hông mẹ.

"Nhất định rồi," Web nói. "Mọi người bảo trọng nhé. Cảm ơn vì bữa tối. Nếu cần gì, cứ cho tôi biết."

Anh lên chiếc Crown Vic và lái vụt đi, biết chắc rằng nhiều khả năng anh sẽ không bao giờ còn gặp lại họ nữa. Đã đến lúc phải bước qua một trang mới, đó là thông điệp rõ ràng của bữa tối vừa xong.

*

Đúng chín giờ sáng hôm sau Web bước vào thế giới của Claire. Thật trớ trêu là người đầu tiên anh nhìn thấy lại là bác sĩ O'Bannon.

"Web, rất vui được gặp anh. Anh uống chút cà phê nhé?"

"Tôi biết chỗ rồi. Tôi sẽ tự lấy được, cám ơn ông."

"Anh biết đấy, Web, tôi đã từng ở Việt Nam. Chưa bao giờ tham chiến. Ngay từ hồi đó tôi đã là bác sĩ tâm thần rồi. Nhưng tôi đã gặp nhiều người từng cầm súng. Trong chiến tranh thì thiếu gì chuyện có thể xảy ra, kể cả những điều mà anh không bao giờ hình dung nổi. Nhưng anh biết không, có lẽ nhiều khi qua đó mà anh trở nên mạnh mẽ hơn. Và tôi đã làm việc với người của bên ta bị đối phương bắt làm tù binh và tra tấn dã man. Họ đã phải trải qua những điều thật khủng khiếp, bị hành hạ cả về thể chất và tinh thần, ai gây chuyện sẽ bị tẩy chay, loại bỏ hoàn toàn sự phản kháng về thể chất và ý chí. Kẻ thù còn kiểm soát cuộc sống của họ cả trong giấc ngủ, kích động người này chống lại người kia nhân danh tập thể, đó là theo định nghĩa của những kẻ bắt giữ họ. Tất nhiên bây giờ thì chẳng có gì là hợp đạo lý nghề nghiệp khi bác sĩ tâm thần này lại đi xúi giục bệnh nhân bỏ bác sĩ kia, mặc dù phải nói thẳng là tôi rất ngỡ ngàng trước những gì đã xảy ra với Claire. Nhưng tôi nghĩ Claire cũng đồng ý rằng điều quan trọng nhất ở đây là lợi ích của anh, Web ạ. Vì thế nếu có bao giờ anh nghĩ lại về việc làm việc với Claire, tôi vẫn ở đây chờ anh." Ông ta vỗ lên lưng Web, trao cho anh cái nhìn ra vẻ khích lệ rồi bước đi.

Một lát sau Claire nhìn thấy anh khi cô ra khỏi văn phòng của mình, hai người cùng pha cà phê. Họ trông thấy một người thợ sửa chữa mặc đồng phục mang hộp dụng cụ bước ra khỏi tủ cầu dao điện và cổng điện thoại của văn phòng và đi khỏi.

"Có gì hỏng hóc à?" Web hỏi.

"Tôi không biết, tôi cũng vừa mới vào," Claire trả lời.

Trong lúc pha cà phê, Web kín đáo quan sát người phụ nữ. Claire mặc một chiếc áo sơ mi

trắng và váy dài ngang đầu gối, khoe hai bắp chân tròn trịa rám nắng. Nhưng mái tóc của cô, dù đã cắt ngắn, vẫn hơi bù xù. Hình như cô nhận ra Web đang quan sát mình nên đưa tay lên vuốt lại mái tóc.

"Sáng nay đến đây, tôi đi bộ quanh tòa nhà một vòng coi như tập thể dục. Gió và độ ẩm thời điểm này có vẻ không tốt cho cho tóc lắm." Cô nhấp một ngụm cà phê và bỏ thêm đường. "Anh sẵn sàng rồi chứ?"

"Lúc nào cũng sẵn sàng."

Sau khi vào trong phòng Claire tranh thủ xem lướt lại hai cặp hồ sơ trong lúc Web nhìn đôi giầy đế mềm trong góc phòng. Có lẽ đó là đôi giầy cô dùng khi đi bộ. Anh hồi hộp nhìn Claire.

"Trước hết, Web ạ, tôi muốn cám ơn anh đã tin tưởng để tôi tiếp quản việc điều trị của anh."

"Tôi cũng không chắc tại sao tôi lại làm như vậy," anh nói không giấu giếm.

"Vâng, cho dù là vì lý do gì chăng nữa, tôi cũng sẽ cố hết sức để bảo đảm rằng anh đã quyết định đúng. Bác sĩ O'Bannon không hài lòng lắm, nhưng anh mới là người tôi quan tâm."

Cô lấy ra tập hồ sơ nhỏ. "Đây là tập hồ sơ bác sĩ O'Bannon đưa khi bàn giao việc điều trị của anh cho tôi."

Web cố gượng mỉm cười. "Tôi cứ nghĩ phải dầy hơn chứ nhỉ."

"Thực ra tôi cũng nghĩ thế."

Web hơi ngạc nhiên khi thấy Claire trả lời như vậy. "Trong này chỉ có những bản ghi chép một vài buổi điều trị thông thường; ông ấy có kê cho anh một số loại thuốc, thuốc chống trầm cảm, nhưng nói chung là chẳng có gì khác thường cả."

"Vậy là sao? Tốt hay xấu?"

"Tốt, nếu như nó giúp được anh, và tôi cho là thế thật, vì anh đã quay lại cuộc sống bình thường đó thôi."

"Nhưng?"

"Nhưng có thể là trường hợp của anh đáng ra phải được đào sâu hơn thế. Tôi phải nói thật là tôi rất ngạc nhiên khi không thấy ông ấy thôi miên anh. Ông ấy rất giỏi chuyện này mà, và thường thì đó là một phần trong phác đồ điều trị của O'Bannon. Trong thực tế, O'Bannon phụ trách khoa thôi miên ở trường y của đại học George Washington, cứ đến năm thứ ba hoặc thứ tư là ông ta lại thôi miên một sinh viên và thực hiện những thủ thuật kiểu như khiến họ hoàn toàn không còn nhìn thấy một chữ cái nào đó, ví dụ như ông ta viết từ "mèo" lên bảng thì người sinh viên chỉ đọc là "èo". Thậm chí ông ta còn có thể khiến họ tin rằng có một con muỗi đang bay vo ve quanh tai mình, đại loại như vậy. Các bác sĩ tâm thần chúng tôi thường xuyên

áp dụng kỹ thuật này để tạo ra ảo giác do hình ảnh hoặc lời nói tạo ra."

"Tôi nhớ là chúng tôi có nói đến chuyện này lần đầu tiên tôi gặp ông ấy cách đây nhiều năm. Tôi không muốn thử, nên việc đó đã không xảy ra," anh nói dứt khoát.

"Tôi hiểu." Cô nhấc lên tập hồ sơ dầy hơn còn lại. "Đây là hồ sơ chính thức của anh ở Cục, hoặc ít nhất cũng là một phần," cô nói khi thấy anh vẫn chằm chằm nhìn tập hồ sơ.

"Thì ra là thế. Vậy mà tôi tưởng đó phải là hồ sơ mật chứ."

"Khi đồng ý đi khám như thế này anh đã ký một tờ khai đồng ý cho chúng tôi sử dụng hồ sơ của anh. Tập hồ sơ này được Cục chuyển cho bác sĩ trị liệu, tất nhiên là trừ những thông tin tuyệt mật và nhạy cảm khác.

Bác sĩ O'Bannon đã bàn giao lại hồ sơ này khi anh trở thành bệnh nhân của tôi. Tôi đã xem qua rất kỹ rồi."

"Thế thì tốt." Web bẻ ngón tay và nhìn cô chờ đợi.

"Trong lần nói chuyện đầu tiên giữa hai chúng ta, anh không hề nhắc đến việc bố dượng của anh, Raymond Stockton, chết vì bị ngã trong nhà, năm anh mười lăm tuổi."

"Vậy sao? Hừm, tôi tưởng tôi nói rồi chứ nhỉ. Nhưng làm sao cô có thể chắc chắn là tôi chưa nói chứ?"

"Tin tôi đi, Web, nếu anh nói thì nhất định tôi đã nhớ. Anh còn bảo tôi là anh và bố dượng của mình rất hòa thuận mà, đúng không?" Cô lại cúi xuống những tập tài liệu.

Web cảm thấy tim anh bắt đầu đập thình thịch, tai nóng bừng. Kỹ thuật tra vấn của cô phải nói là kinh điển. Anh đã hớ hênh vượt qua đường ranh giới mà cô vẽ, để rồi bây giờ cô đang giật lại sợi dây xích khiến anh bắn ngược trở lại. "Chúng tôi có một vài bất đồng, ai mà chẳng thế?"

"Ở đây có không biết bao nhiêu đơn tố cáo bạo hành. Một số là của hàng xóm, một số là của chính anh. Tất cả đều tố cáo Raymond Stockton. Anh gọi đó là *vài bất đồng* à?"

Anh đỏ bừng mặt giận dữ và cô nhanh chóng bồi thêm, "Tôi không hề chế nhạo hay mỉa mai gì hết, tôi chỉ muốn cố gắng hiểu được mối quan hệ của anh với ông ta."

"Chẳng có gì phải hiểu hết vì chúng tôi không có quan hệ gì với nhau."

Claire lại chăm chú nhìn những tài liệu của mình, lật qua lật lại từng trang, trong khi Web quan sát mỗi cử động của cô với cảm giác bồn chồn mỗi lúc một tăng lên.

"Có phải Stockton đã chết trong đúng căn nhà mà mẹ anh để lại cho anh phải không?"

Web không nói gì.

“Web, có đúng là…”

“Tôi nghe thấy rồi!” Anh gắt. Vâng, đúng là ngôi nhà đó, thì sao?”

“Tôi chỉ hỏi thôi mà. Vậy, anh nghĩ là anh sẽ bán nó đi à?”

“Cô quan tâm làm gì? Cô làm thêm nghề buôn bất động sản à?”

“Tôi chỉ đang cảm thấy là dường như anh có những vấn đề liên quan đến ngôi nhà đó.”

“Chẳng qua đó không phải là nơi thực sự hay ho gì đối với thời thơ ấu của tôi.”

“Tôi hoàn toàn hiểu điều đó, nhưng thường thì để cảm thấy thoải mái hơn và có thể tiếp tục sống bình thường thì cách tốt nhất là đối mặt với những điều mà anh lo sợ.”

“Chẳng có gì trong căn nhà đó mà tôi phải đối mặt cả.”

“Vậy tại sao chúng ta không nói chuyện thêm về nó?”

“Nghe này, Claire, có vẻ như chuyện này mỗi lúc một đi ra ngoài lề, đúng không? Tôi đến chỗ cô vì đội của tôi bị bắn tan xác và tôi như phát điên. Cô hãy nhớ lấy điều đó. Hãy quên quá khứ đi. Hãy quên cả ngôi nhà và những ông bố nữa. Những chi tiết đó chẳng liên quan gì đến tôi hoặc tôi là con người như thế nào.”

“Ngược lại, chúng liên quan rất nhiều đến việc anh là con người như thế nào. Nếu không hiểu rõ quá khứ của anh thì tôi không thể nào giúp được anh trong hiện tại cũng như tương lai. Đơn giản thế đấy.”

“Tại sao cô không kê cho tôi mấy viên thuốc khốn kiếp và chúng ta nghỉ ở đây cho xong? Chỉ cần thế là Cục đã hài lòng vì tôi đã đi khám đầu còn cô cũng làm xong chức trách của mình.”

Claire lắc đầu, “Tôi không làm việc theo kiểu đó, Web. Tôi muốn giúp anh. Tôi nghĩ tôi có thể giúp anh. Nhưng anh phải hợp tác với tôi chứ. Nếu không tôi sẽ chẳng làm được gì hết.”

“Tôi cứ tưởng là cô nói tôi bị hội chứng chiến tranh hoặc cái gì đó đại loại thế. Mà chuyện đó thì liên quan gì đến ông bố dượng của tôi chứ?”

“Chúng ta chỉ nói về điều đó như là một khả năng cho những gì xảy ra với anh trong con hẻm. Tôi không hề nói đó là khả năng duy nhất. Chúng ta cần xem xét kỹ lưỡng mọi khía cạnh nếu chúng ta thực sự muốn giải quyết dứt điểm những mối bận tâm của anh.”

“Những mối bận tâm - nghe cô nói thì thật đơn giản làm sao. Cứ như là tôi đang kêu ca vì bị trứng cá không bằng.”

“Chúng ta có thể dùng một thuật ngữ khác nếu anh muốn, nhưng điều đó cũng không hề tác

động đến cách chúng ta tiếp cận vấn đề."

Web đưa hai tay lên che mặt, rồi lên tiếng qua kẽ ngón tay. "Vậy chính xác thì cô muốn cái chết tiệt gì ở tôi chứ?"

"Sự trung thực, ở mức độ anh thấy có thể. Và tôi nghĩ là anh hoàn toàn có thể, nếu anh thực sự cố gắng. Anh phải tin tôi. Web."

Web bỏ hai tay xuống. "Được rồi, sự thật là thế này. Stockton là một tên khốn kiếp. Nghiện ngập bê tha. Ông ta chưa bao giờ thoát ra khỏi lối sống của những năm sáu mươi ([43]) . Ông ta làm nhân viên quèn ở một văn phòng, hàng ngày diện complet đi làm, những lúc rảnh rỗi thì tự coi mình như một Dylan Thomas ([44]) thứ hai."

"Vậy anh muốn nói rằng ông ta là một người ảo tưởng, thậm chí là một trí thức dỏm đời?"

"Lúc nào ông ta cũng muốn tỏ ra là một người thông minh, tài năng hơn mẹ tôi, nhưng còn lâu ông ta mới xứng bám váy cho bà. Thơ của ông ta thì không ngửi được; ông ta chưa bao giờ được xuất bản tác phẩm nào. Điểm chung duy nhất giữa ông ta và Dylan là việc ông ta uống như hũ chìm. Tôi nghĩ chắc ông ta cho rằng rượu sẽ mang lại cảm hứng cho mình."

"Vậy ông ta có đánh mẹ anh không?" Cô gõ gõ lên tập hồ sơ.

"Trong hồ sơ có nói vậy à?"

"Thực ra, chính những điều không được nói đến trong hồ sơ còn đáng chú ý hơn nhiều. Mẹ anh không bao giờ tố cáo Stockton."

"Hừ, vậy thì có lẽ chúng ta phải tin vào hồ sơ thôi."

"Ông ta có đánh mẹ anh không?" cô hỏi lại, và một lần nữa Web không trả lời. "Hay ông ta chỉ đánh anh thôi?"

Web chậm rãi nhướng mắt lên nhìn cô, nhưng vẫn không nói gì.

"Vậy là chỉ anh thôi? Và mẹ anh để mặc cho chuyện đó diễn ra?"

"Charlotte không mấy khi ở nhà. Bà ấy đã sai lầm khi cưới ông ta. Chính vì biết vậy nên lúc nào bà ấy cũng lảng tránh."

"Tôi hiểu. Tôi đoán bà ấy không coi ly dị là một giải pháp."

"Bà ấy đã ly dị một lần rồi. Tôi không nghĩ là mẹ tôi muốn mất công ly dị lần nữa làm gì. Đơn giản nhất là buổi tối cứ lái xe bỏ đi đâu cho xong."

"Và bà ấy để anh ở nhà với một người đàn ông mà bà ấy biết là vẫn luôn hành hạ con trai mình? Điều đó khiến anh cảm thấy thế nào?"

Web không nói gì.

"Anh có bao giờ nói chuyện với mẹ về điều đó không? Để cho bà ấy biết là anh cảm thấy như thế nào?"

"Chẳng để làm gì. Với mẹ tôi, ông ta chưa bao giờ tồn tại."

"Có nghĩa là bà ấy đã cố chôn vùi những ký ức của mình?"

"Có nghĩa là cô muốn hiểu thế quái nào cũng được. Chúng tôi chẳng bao giờ nói chuyện về điều đó."

"Anh có ở nhà khi bố dượng anh qua đời không?"

"Cũng có thể, tôi không nhớ nữa. Tôi cũng đã cố chôn vùi ký ức đó."

"Trong hồ sơ chỉ nói là bố dượng anh đã bị ngã. Ông ta ngã như thế nào?"

"Từ trên đỉnh cầu thang gác xép xuống. Ông ta cất giữ những đứa con tinh thần bí mật của mình trên đó. Ông ta đang chếnh choáng nên bước hụt và bị ngã đập đầu vào cầu thang, sau đó gãy cổ khi rơi xuống dưới sàn. Cảnh sát đã đến điều tra và kết luận đó là một tai nạn."

"Mẹ anh có ở nhà không khi chuyện đó xảy ra, hay bà ấy lại đi *hóng mát* đâu đó rồi?"

"Gì đây, cô không định giả vờ cô là một đặc vụ FBI đấy chứ?"

"Tôi chỉ cố gắng tìm hiểu hoàn cảnh đó thôi."

"Charlotte có ở nhà. Chính bà ấy là người gọi xe cấp cứu. Nhưng như tôi đã nói, ông ta đã chết rồi ."

"Lúc nào anh cũng gọi mẹ mình bằng tên như vậy à?"

"Có vẻ như thế là phù hợp nhất."

"Tôi đoán anh đã cảm thấy nhẹ nhõm trước cái chết của Stockton."

"Nói thế này cho nhanh, tôi không hề khóc trong đám tang."

Claire cúi người về phía trước và nói bằng một giọng rất nhẹ nhàng. "Web, tôi biết câu hỏi tiếp theo là rất khó khăn, và nếu anh không muốn trả lời ngay lúc này thì cũng tốt thôi, nhưng trong những trường hợp cha mẹ lạm dụng con cái, tôi không thể không hỏi được."

Web giơ cả hai tay lên. "Ông ta không bao giờ chạm vào những bộ phận riêng tư của tôi, và ông ta cũng không bao giờ bắt tôi phải chạm vào những bộ phận riêng tư của ông ta, thế được chưa? Không có chuyện đó đâu. Hồi đó người ta cũng đã hỏi như thế, và tôi đã nói toàn bộ sự thật rồi. Thằng cha đó không phải là một kẻ lạm dụng tình dục trẻ em. Ông ta chỉ là một tên

khốn kiếp muốn giải tỏa nỗi thất vọng và chán chường của đời mình bằng cách trút đòn lên người tôi. Còn nếu như ông ta mà động đến tôi theo kiểu kia thì chính tôi cũng sẽ tìm cách giết ông ta rồi." Web chợt nhận ra anh vừa nói gì và vội vàng nói thêm, "Nhưng rốt cuộc thì ông ta đã giúp mọi người không phải tốn công bằng cú ngã của mình."

Claire ngồi ngả ra trên ghế và đặt tập hồ sơ qua một bên. Cử chỉ nhỏ này ít nhiều làm Web thấy vợi bớt nỗi lo lắng và anh cũng ngồi thẳng lên.

Cô nói, "Rõ ràng là anh nhớ rõ quãng thời gian anh ở bên bố dượng và có lý do xác đáng để căm ghét quãng thời gian đó. Có bao giờ anh suy nghĩ về những kỷ niệm với bố đẻ của mình chưa?"

"Bố nào chẳng là bố."

"Nghĩa là sao, anh xếp bố đẻ của mình và Raymond Stockton vào cùng một loại sao?"

"Để đỡ phải bận tâm vô ích, chẳng đúng thế sao?"

"Cách lảng tránh mọi chuyện như vậy sẽ không bao giờ giải quyết được gì hết."

"Tôi thực sự không biết phải bắt đầu từ đâu, Claire, tôi thực sự không biết."

"Được rồi, chúng ta hãy quay lại khoảng sân đó một chút. Tôi biết là sẽ rất đau đớn, nhưng hãy kể lại toàn bộ một lần nữa đi."

Web làm theo, và quả thật là không còn gì đau đớn hơn thế.

"Được rồi, nhóm người đầu tiên mà các anh gặp, anh có nhớ là điều đó có tác động gì đến anh không?"

"Chẳng có gì ngoài việc đề phòng trong bọn chúng có kẻ tìm cách giết chúng tôi hoặc đánh động cho bọn khác, nhưng tôi biết là các xạ thủ bắn tỉa đã theo dõi chúng rồi. Tóm lại là ngoài cái chết bất thình lình ra, tất cả đều ngon lành."

Nếu như Claire có phật ý trước câu trả lời đầy mỉa mai của anh, thì cô cũng không thể hiện gì. Điều đó thực sự làm Web thấy ấn tượng.

"Được rồi bây giờ anh hãy hình dung lại về thằng bé đó trong đầu. Anh đã nhớ ra là chính xác thì nó nói gì chưa?"

"Điều đó có thực sự quan trọng không?"

"Vào lúc này thì thực sự chúng ta không thể biết chắc điều gì là quan trọng hay không?"

Web thở dài nặng nề và nói, "Được rồi, tôi nhìn thấy thằng bé. Nó nhìn chúng tôi. Nó nói. . ." Nói đến đây Web dừng lại vì anh có thể hình dung rõ ràng khuôn mặt của Kevin trong đầu. Vết

sẹo do đạn trên má nó, vết dao rạch ngang trán, một thằng bé sớm phải sống một cuộc đời bầm dập, chết chóc. "Nó nói, nó nói, *'Quỷ tha ma bắt mày xuống địa ngục đi',* nó nói thế đấy." Anh nhìn cô trong tâm trạng đầy kích động. "Đúng rồi. Ôi, và sau đó nó bật cười. Ý tôi là một tiếng cười rất quái dị, một tiếng khành khạch thì đúng hơn."

"Và anh bị tác động bởi phần nào?"

Web suy nghĩ một lát. "Tôi phải nói rằng đó là khi nó vừa lên tiếng. Ý tôi là như thể có một màn sương mù dày đặc bị nhét vào đầu tôi." Web nói thêm, *'Quỷ tha ma bắt mày xuống địa ngục đi,'* chính xác là nó nói thế đấy. Cảm giác đó lại đang xảy ra đây này, tôi có thể cảm thấy các ngón tay của mình đang tê đi. Kỳ quái thật."

Claire ghi chép một lát rồi lại ngẩng lên nhìn anh.

"Kể cũng rất lạ khi một thằng bé chín tuổi lại biết câu rủa đó, nhất là ở một thành phố lớn như thế này. Rõ ràng là *'quái quỷ'* và *'địa ngục'* thì vẫn được dùng, nhưng *'Quỷ tha ma bắt mày xuống địa ngục đi'?* Ý tôi là nghe rất cổ xưa, như từ một thời đại khác. Nghe rất độc địa, ma quái. Anh thấy sao?"

"Tôi thì thấy nó giống như ngôn ngữ thời Nội chiến hoặc quanh thời gian đó," Web trả lời.

"Đúng là kỳ lạ thật."

"Tin tôi đi, Claire, cả đêm hôm đó đều rất kỳ lạ."

"Anh còn cảm thấy gì nữa không?"

Web cố nhớ lại. "Chúng tôi đang chờ mệnh lệnh cuối cùng để tấn công mục tiêu. Rồi chúng tôi nhận được lệnh." Anh lắc mạnh đầu. "Ngay sau khi nghe thấy mệnh lệnh từ tai nghe, tôi bị cứng đờ người. Ngay lập tức. Cô có nhớ tôi nói với cô về loại súng Taser mà những đội viên HRT chúng tôi vẫn mang ra đùa nghịch đó không?"

Cô gật đầu.

"Đó, cứ như là tôi đã bị một mũi tên điện đó bắn trúng vậy. Tôi không sao cử động được."

"Liệu có khả năng đúng là ai đó trong con hẻm đã dùng súng Taser bắn anh không? Đó có thể là lý đo anh bị cứng đờ người?"

"Không thể có chuyện đó. Xung quanh chúng tôi lúc đó làm gì có ai, hơn nữa mũi tên điện cũng không thể nào xuyên qua tấm áo giáp Kevlar của tôi được. Và cuối cùng, nếu có thì mũi tên đó phải đính trên người tôi chứ, đúng không?"

"Đúng." Claire ghi chép thêm một chút rồi nói, "Anh đã nói rằng mặc dù bị tê cứng người, cuối cùng anh vẫn đứng dậy được và vào trong khoảng sân."

“Đó là điều khó khăn nhất tôi từng làm trong đời, Claire. Cứ như thể tôi nặng đến cả tấn, không bộ phận nào trên con người tôi chịu tuân theo mệnh lệnh của bộ não. Và cuối cùng nó cũng thắng - tôi ngã xuống và nằm im. Đúng lúc đó thì súng nổ.”

“Khi nào thì anh hồi phục?”

Web suy nghĩ “Tôi có cảm giác là phải mất mấy năm liền tôi mới cử động lại được. Nhưng thực ra thì không lâu đến thế. Ngay sau khi súng nổ, tôi cảm thấy tất cả trên người tôi đều sống lại. Tôi có thể cử động được chân tay, nhưng chúng nóng khủng khiếp, giống như khi chân và tay ta ngủ quên rất lâu và máu bắt đầu tuần hoàn trở lại. Đó là cảm giác của chân và tay tôi lúc đó. Mà đó là lúc tôi đâu có thực sự cần đến chúng, đạn đang bắn rất rát nên tôi cũng không còn chỗ nào mà đi được.”

“Vậy là chúng tự động hồi phục trở lại? Anh có nhớ là anh đã làm gì có thể khiến bản thân bị tê liệt như thế không? Có thể là một chấn thương lưng khi huấn luyện chẳng hạn? Anh đã bao giờ bị tổn thương thần kinh chưa? Những chấn thương loại đó nhiều khi cũng có thể làm anh tê liệt.”

“Không thể có chuyện đó được. Nếu như cô không có ở trong tình trạng sức khỏe tốt nhất, cô sẽ không bao giờ được tham gia thực hiện nhiệm vụ.”

“Vậy là anh nghe thấy tiếng súng nổ và cảm giác bắt đầu quay lại với cơ thể?”

“Đúng thế.”

“Còn gì nữa không?”

“Thằng bé, tôi đã nhìn thấy cả triệu đứa trẻ giống nó. Nhưng không hiểu sao trông nó vẫn rất khác. Tôi không sao rũ được hình ảnh của nó ra khỏi đầu. Không phải vì vết sẹo trên má nó, tôi chứng kiến nhiều đứa trẻ bị bắn rồi. Tôi không biết. Khi những khẩu súng máy đang vãi đạn thì tôi lại nhìn thấy thằng bé. Nó đang lò dò đi xuống cuối hẻm. Chỉ cần tiến thêm một bước nữa là đạn súng máy sẽ xé nó ra làm đôi ngay lập tức. Tôi hét lên để đó lùi lại. Tôi bò đến sát chỗ nó. Có thể thấy là nó đang sợ chết khiếp. Nó đã nghe thấy đội Hotel đang từ trên đầu hẻm cơ động xuống, đầu này thì có tôi nằm giữa đống xác chết, những khẩu súng máy khốn kiếp vẫn đang khạc đạn. Và tôi cũng nhận thấy là nó đang định bỏ chạy, ngang qua khoảng sân, và cầm chắc cái chết. Tôi không thể để điều đó xảy ra, Claire. Đã quá nhiều người chết đêm đó rồi. Đúng lúc nó định nhảy lên thì tôi cũng nhảy lên và tóm được nó, tôi vỗ về cho nó bình tĩnh lại vì nó đang la hét là nó không làm gì hết, và tất nhiên là khi một đứa trẻ nói như vậy thì cô biết ngay là nó đang che giấu điều gì đó.

Như tôi đã nói, tôi dỗ cho nó bình tĩnh lại. Nó hỏi đội của tôi chết rồi à, và tôi bảo nó là đúng vậy. Tôi đưa cho nó mảnh giấy và chiếc mũ, rồi bắn quả pháo sáng. Tôi biết đó là cách duy nhất để đội Hotel không giết nó khi thấy họ thấy có người lao vọt về phía mình trong đêm tối. Tôi không muốn nó phải chết, Claire.”

“Đó chắc chắn là một đêm khủng khiếp đối với anh, Web, anh nên cảm thấy mừng là anh đã cứu thằng bé.”

“Vậy sao? Tôi đã cứu nó làm gì nhỉ? Để nó quay lại cuộc sống đường phố à? Cô hiểu chứ, đó là một thằng bé đặc biệt. Anh trai nó là Big F, trùm một băng đảng buôn bán ma túy trong thành phố. Thằng này mới thực là đáng sợ.”

“Vậy rất có thể toàn bộ chuyện này có liên quan đến những kẻ thù của người có tên là Big F đó chăng?”

“Có thể.” Anh ngừng lại và quyết định có nên nói thật chuyện này hay không. “Có người đã đánh tráo thằng bé. Trong con hẻm.”

“Đánh tráo thằng bé. Anh nói vậy là sao?”

“Ý tôi là thằng Kevin Westbrook mà tôi đã cứu trong hẻm không phải là thằng bé đã chuyển mảnh giấy cho đội Hotel. Và thằng bé biến mất khỏi hiện trường không phải thằng Kevin Westbrook mà tôi cứu.”

“Tại sao ai đó lại phải làm như thế?”

“Đó mới là câu hỏi đáng tiền đây ([45]), và tôi đang đau hết cả đầu. Tôi chỉ biết là tôi đã cứu Kevin Westbrook trong khoảng sân đó còn thằng bé bị đánh tráo thay nó đã nói với đội Hotel rằng tôi là một thằng hèn nhát. Tại sao nó phải làm như vậy?

“Nghe như thể nó đang cố tìm cách bôi nhọ anh một cách có chủ đích.”

“Một thằng bé mà tôi thậm chí còn không biết?” Web lắc đầu. “Có kẻ đang tìm cách gây khó khăn cho tôi, chắc chắn là như thế, và chúng đã bảo thằng bé phải khai như vậy. Sau đó chúng nhảy vào và thoát ra với thằng bé đóng giả. Có khi nó chết rồi cũng nên. Mẹ kiếp, có lẽ cả Kevin cũng chết rồi.”

“Dường như trong vụ này có người đã lên kế hoạch rất chi tiết,” Claire nhận xét.

“Và tôi rất muốn biết tại sao.”

“Chúng ta chỉ có thể cố gắng hết sức, Web. Tôi có thể giúp anh ở vài khía cạnh, nhưng những gì liên quan đến cuộc điều tra nằm ngoài khả năng của tôi.”

“Rất có thể chuyện này cũng nằm quá ngoài năng của tôi nữa. Thực ra thì suốt tám năm qua tôi hầu như không còn làm những việc liên quan đến điều tra nữa.” Anh nghịch nghịch một chiếc nhẫn trên ngón tay. “O’Bannon cho tôi một bài giảng nhỏ về hội chứng chiến tranh khi tôi đến đây sáng nay.”

Claire nhíu mày. “À, vậy sao? Lại những kinh nghiệm ở Việt Nam của ông ấy chứ gì?” Có vẻ như cô phải cố gắng lắm mới không mỉm cười.

“Tôi không nghĩ đó là lần đầu tiên ông ấy nhắc đến vấn đề đó. Nhưng đó có phải là điều cô nghe - ý tôi là, cho dù có những chuyện khác liên quan đến thằng bé?”

“Tôi chưa thể nói gì được, Web, còn quá sớm để kết luận.”

“Nghe này, tôi biết là chuyện đó thường xảy ra đối với các binh lính. Khi người ta phải làm bia cho kẻ thù nã đạn thì việc họ hoảng sợ là bình thường. Ai cũng thông cảm với điều đó…”

Cô chăm chú nhìn anh, “Nhưng?”

Anh bắt đầu nói rất nhanh. “Nhưng hầu hết các binh sĩ đều chỉ được huấn luyện qua loa trước khi bị tung ra hỏa tuyến. Họ chẳng hề biết gì về việc giết người. Họ chẳng hề biết gì về cảm giác khi nằm dưới hỏa lực thực sự của đối phương sẽ như thế nào. Tôi, chính tôi đã giành cả phần đời trưởng thành của mình để tập luyện cho công việc này. Tôi đã phải hứng chịu tất cả những gì khủng khiếp nhất mà nói ra cô cũng không tin đâu, Claire. Từ họng súng máy cho tới những loạt đạn cối mà nếu tôi để bị dính đạn thì chắc chắn là sẽ tan xác. Tôi đã phải chiến đấu và giết người trong khi máu trong người tôi đã phun ra thành vũng trên sàn .Và chưa một lần, chưa một lần quái nào, tôi cảm thấy cứng đờ người như cái đêm hôm đó. Và nhất là khi đó chưa hề có phát đạn khốn kiếp nào được bắn ra cả. Cô hãy giải thích đi, làm thế quái nào lại có chuyện như thế chứ?”

“Web, tôi biết anh đang muốn tìm kiếm câu trả lời. Chúng ta phải tiếp tục kiên trì thôi. Nhưng tôi có thể nói với anh rằng một khi bàn đến vấn đề tâm thần của con người thì tất cả đều có thể.”

Anh trừng trừng nhìn cô, lắc đầu và tự hỏi làm thế quái nào anh có thể thoát khỏi mớ bòng bong chết tiệt này. “Chà chà, bác sĩ, có vẻ không ăn thua, đúng không? Cục phải trả cho cô bao nhiêu tiền để cô rốt cuộc chẳng nói cho tôi cái chó gì cả?”

Đột nhiên anh đứng bật dậy và bỏ thẳng ra ngoài.

Một lần nữa Claire không hề cố tìm cách gọi anh quay lại, mặc dù không phải là cô không muốn. Cô đã gặp nhiều bệnh nhân bỏ về khi giữa buổi điều trị như thế này, nhưng chưa bao giờ có ai bỏ dở cả hai buổi điều trị đầu tiên như Web. Claire ngồi ngả người trên ghế và bắt đầu xem xét lại những gì cô đã ghi chép, rồi cô cầm lên một chiếc máy ghi âm và bắt đầu đọc. Claire hoàn toàn không biết rằng ẩn sâu trong thiết bị cảnh báo cháy gắn trên trần là một thiết bị nghe lén cực kỳ tinh vi hoạt động bằng chính nguồn điện của tòa nhà, và còn có một bộ pin dự phòng. Trong văn phòng của mỗi bác sĩ tâm thần và chuyên gia tư vấn tâm lý làm việc ở đây đều có một thiết bị nghe lén tương tự. Tủ tổng đài điện thoại của tòa nhà cũng là nơi gắn các cổng cắm thiết bị nghe trộm, một cổng như vậy mới bị hỏng, đó là lý do người “thợ sửa chữa” xuất hiện ở đây sáng nay.

Những cái tai tọc mạch này đã thu được lượng thông tin tình báo khổng lồ từ mỗi bệnh nhân bước vào các phòng điều trị. Chỉ trong một năm qua, hơn một trăm đặc vụ FBI từ tất cả các bộ

phận, kể cả lực lượng đặc vụ chìm, Cơ quan chống tham nhũng, WFO, Tổng hành dinh và HRT, cùng hơn hai mươi người vợ hoặc chồng của các nhân viên này, đã đến đây và thổ lộ tất cả những bí mật và vấn đề của mình với niềm tin tuyệt đối .

Thực tế lại hoàn toàn ngược lại.

Ngay sau khi Web đùng đùng lao ra khỏi văn phòng, Ed O'Bannon cũng lặng lẽ lẩn ra, đi thang máy xuống nhà để xe, trèo vào trong chiếc Audi mui trần cáu cạnh của mình và lái ra ngoài. Ông ta rút điện thoại và ấn số. Chỉ vài hồi chuông đã có người trả lời.

"Lúc này có tiện không?" Ông ta lo lắng hỏi.

Người bên kia trả lời rằng không có vấn đề gì, nếu như cuộc trò chuyện thật súc tích và đi vào trọng tâm.

"Hôm nay London đã đến đây."

"Tôi có nghe nói," giọng đầu kia trả lời. "Người của tôi đến đó sửa chữa đôi chút. Thế anh bạn Web sao rồi?"

O'Bannon nuốt khan vì căng thẳng. "Anh ta đang điều trị với một bác sĩ khác", ông ta nói nhanh. "Tôi đã cố hết sức để ngăn chặn, nhưng không ăn thua." O'Bannon giơ chiếc điện thoại cách xa khỏi tai mình, vì người ở đầu kia đang phản ứng bằng cách quát tháo giận dữ và ầm ĩ.

"Nghe này, tôi cũng không ngờ mọi chuyện lại diễn ra như thế." O'Ban non nói. "Tôi còn không thể tin nổi là anh ta lại nghĩ đến việc gặp một bác sĩ khác. Mọi chuyện diễn ra hoàn toàn bất ngờ…Gì cơ? Tên cô ta là Claire Daniels. Trước đây cô ta làm việc cho tôi. Cô ta làm ở đây từ lâu rồi, rất có năng lực. Bình thường trong những hoàn cảnh khác thì không vấn đề gì. Nhưng lần này nếu tôi mà làm gay gắt quá thì thể nào họ cũng đặt nghi vấn."

Người kia đưa ra một lời gợi ý khiến O'Bannon rùng mình. Ông ta tấp xe lại bên đường. "Không, giết cô ta sẽ chỉ khiến mọi người nghi ngờ. Tôi biết London. Biết quá rõ là khác. Hắn ta cực kỳ tinh quái. Nếu có điều gì đó xảy ra với Claire, hắn sẽ sinh nghi và theo đuổi đến cùng cho mà xem. Hắn là thế đấy. Tin tôi đi, tôi làm việc cùng tay này lâu lắm rồi. Hãy nhớ đó là lý do các ông thuê tôi."

"Nhưng cũng không phải là lý do duy nhất đâu," người kia nói. "Chúng tôi đã trả ông rất hậu hĩnh, Ed. Cực kỳ hậu hĩnh. Và tôi không hề thích việc hắn gặp cái con mụ Daniels đó một chút nào."

"Tôi vẫn đang kiểm soát tình hình. Nếu đúng như tôi biết về London, thì hắn sẽ đến vài lần rồi phun hết tất cả cho mà xem. Nhưng nếu có chuyện gì xảy ra, chúng ta sẽ biết ngay. Tôi sẽ hết sức lưu ý đến việc này."

"Thế thì tốt," người kia nói. "Và khi nào ông không kiểm soát được mọi chuyện, chúng tôi sẽ can thiệp."

Đầu kia cúp máy, chỉ còn lại một mình O'Bannon như người quẫn trí, vòng xe ra đường và lái vụt đi.

## CHƯƠNG 22

Web đã ngồi không biết bao lâu trên chiếc Vic lượn vòng khắp các con phố gần nơi xảy ra vụ thảm sát. Anh đang nghỉ phép không lương và không tham gia nhóm điều tra chính thức. Vì vậy anh không được phép yêu cầu yểm trợ, trong trường hợp cần thiết, mà chính anh cũng không biết mình đang tìm kiếm điều gì trong lúc này. Màn đêm đen kịt trên những con phố thỉnh thoảng lại bị xé toang bởi những cột đèn giao thông giống hệt nhau. Tại những ngã tư này có gắn rất nhiều camera với lý do bề ngoài là để phát hiện những lái xe vượt đèn đỏ. Tuy nhiên, Web biết thực ra chúng được gắn ở đây còn là để phục vụ mục đích theo dõi tình hình tại những khu vực có tỷ lệ tội phạm cao. Mặc dù vậy, anh cũng phải khâm phục sự ranh ma của những tên tội phạm địa phương, vì phần lớn trong số những chiếc camera này đã bị bẻ ngoặt ra khỏi những góc quay ban đầu. Cái thì chĩa lên trời, cái thì chúc xuống đất, vài cái thì hướng vào nhà, đó là chưa kể số còn lại đã bị đập nát. Chà chà, rõ ràng là *ông anh cả* đã bị chơi một vố quá đau.

Web tiếp tục kiểm tra những tin nhắn lưu lại trên điện thoại ở nhà của anh. Những người vợ của đồng đội anh đã không còn gọi nữa. Có lẽ Cynde và Debbie đã thông báo cho những người khác là họ đã làm xong phần việc khó khăn là trục xuất anh vĩnh viễn khỏi cuộc sống của tất cả mọi người. Web hình dung ra trong đầu tiếng thở phào nhẹ nhõm của những người phụ nữ.

Cuối cùng Web cũng đã bố trị một cuộc hẹn khác với Claire. Cô không nhắc đến việc anh đã xúc phạm cô trước khi đùng đùng bỏ ra khỏi văn phòng. Cô chỉ đề cập đến thời gian thích hợp để hai người có thể gặp nhau. Cô ta đúng là đồ mặt dày đáo để, Web nghĩ bụng.

Có vài người khác đang đứng trong phòng chờ khi Web đến. Không một ai quay ra nhìn Web và anh cũng không định nhìn ai. Anh hiểu đó là chuyện bình thường trong phòng chờ của một bác sĩ tâm thần. Có ai muốn bị người lạ biết rằng mình đang bị bệnh tâm thần đâu cơ chứ?

Claire bước ra và chào anh với một nụ cười khích lệ rồi chìa cho anh một cốc cà phê vừa pha, đã có sẵn cả đường và kem bên trong, đúng như anh vẫn thích. Hai người ngồi lặng lẽ trong văn

phòng của cô.

Web đưa tay lên vò tóc. “Nghe này, Claire. Tôi xin lỗi về lần trước. Bình thường thì không mấy khi tôi phản ứng thô lỗ như vậy. Tôi biết là cô chỉ muốn giúp tôi và tôi biết tất cả những chuyện này đều chẳng có gì là dễ dàng cả.”

“Anh không việc gì phải xin lỗi vì đã làm mà anh nên làm, Web, đó là thể hiện tất cả những suy nghĩ và cảm xúc đó ra ngoài để anh có thể nhận biết và giải quyết chúng.”

Anh gượng gạo mỉm cười và nói, “Vậy hôm nay chúng ta đi đâu đây bác sĩ? Sao Hỏa hay sao Kim?”

“Trước hết chúng ta hãy bàn về hiện tượng rối loạn căng thẳng hậu tổn thương để xem anh có bị ảnh hưởng gì không.”

Web cười thầm. Gì chứ cái này thì anh đối phó được. “Kiểu như sốc bom đạn à?”

“Thuật ngữ đó thường bị dùng một cách vô tội vạ, nên lần này tôi muốn gọi tên nó một cách chính xác hơn. Còn bây giờ, xét về mặt bệnh lý lâm sàng, có thể anh đã bị căng thẳng thần kinh sau những sự kiện xảy ra khoảnh sân đó.”

“Tôi cũng nghĩ là như vậy.”

“Được rồi, chúng ta sẽ xem xét cụ thể kết luận đó. Nếu qua chẩn đoán mà đúng là như vậy thì có rất nhiều phương pháp điều trị đã qua kiểm chứng, bao gồm các kỹ thuật xử lý căng thẳng, điều chỉnh chế độ dinh dưỡng và nghỉ ngơi, những bài tập thư giãn, tái cấu trúc nhận thức, và dùng thuốc an thần.”

“Mẹ kiếp, nghe đơn giản thật,” anh mỉa mai.

Web nghĩ cô đang nhìn anh với ánh mắt lạ lùng.

“Nhiều lúc đúng là rất đơn giản.” Cô nói rồi lại cúi xuống những bản ghi chép. “Nào, anh có nhận thấy những thay đổi bất thường nào về mặt thể chất không? Cảm giác ớn lạnh, choáng váng, tức ngực, tăng huyết áp, khó thở, mệt mỏi, buồn nôn, bất kỳ triệu chứng nào tương tự?”

“Lần đầu tiên tôi quay lại khoảnh sân đó và trình bày lại những gì đã xảy ra, tôi hơi cảm thấy choáng váng thật.”

“Còn từ đó đến nay thì sao?”

“Không.”

“Từ đó đến nay anh có cảm thấy mình đặc biệt dễ bị kích động không?”

Web không phải suy nghĩ lâu. “Không, hoàn toàn không.”

“Anh có phải lạm dụng bất kỳ loại hóa chất nào không?”

“Không. Thậm chí tôi còn uống ít hơn trước kia.”

“Thế có bao giờ anh đột nhiên hồi tưởng lại sự kiện bi thảm đó?” Web lắc đầu.

“Anh có cảm thấy quẫn bách, muốn lảng tránh cuộc sống và mọi người xung quanh không?”

“Không, tôi muốn điều tra việc gì đã xảy ra. Tôi muốn hoạt động thật xông xáo.”

“Anh có cảm thấy giận dữ, cáu kỉnh hoặc hung hăng hơn mọi khi với mọi người không?” Cô nhìn anh và mỉm cười. “Tất nhiên là trừ trường hợp với người đối diện lúc này.”

Web cũng gượng gạo mỉm cười đáp lại. “Hoàn toàn không, Claire. Tôi nghĩ thực ra tôi còn trở nên bình tĩnh hơn nhiều.”

“Trầm cảm kéo dài, hoang mang, lo lắng hay sợ một cái gì đó thì sao?”

“Không có chuyện đó đâu.”

“Được rồi. Vậy thỉnh thoảng những ký ức của sự kiện đó có lúc nào đột nhiên xuất hiện trong ý nghĩ của anh không? Những cơn mơ vật vã hay nói cách khác là những cơn ác mộng?”

Web chậm rãi cân nhắc từng từ ngữ trong khi anh thận trọng bước qua bãi mìn tâm lý mà Claire giăng ra. “Cái đêm trong bệnh viện, sau khi chuyện xảy ra, tôi đã gặp những giấc mơ nặng nề. Họ đã tiêm thuốc an thần cho tôi, nhưng tôi nhớ là tôi đã luôn miệng xin lỗi vợ con những đồng đội của mình.”

“Hoàn toàn dễ hiểu trong trường hợp này.Vậy từ đó đến nay thì sao?”

Web lắc đầu. “Tôi quá bận bịu với cuộc điều tra,” anh nói một cách đề phòng. “Nhưng lúc nào tôi cũng suy nghĩ đến điều đó. Ý tôi là chuyện đã xảy ra trong khoảnh sân đã giáng cho tôi một đòn trí mạng. Như bị một chiếc búa máy giáng vào đầu. Tôi chưa bao giờ phải trải qua điều gì khủng khiếp như vậy.”

“Nhưng trong công việc của mình anh đã nhiều lần phải chứng kiến cảnh chết chóc rồi còn gì?”

“Đúng vậy, nhưng chưa bao giờ là với đồng đội thân thiết của mình.”

“Anh có nhận thấy là anh đang cố tìm cách chôn vùi một phần của những gì xảy ra trong đầu không, mà chúng tôi vẫn gọi là rối loạn chức năng trí nhớ hoặc hội chứng cố tình quên?”

“Không, tôi nhớ rõ từng chi tiết khốn kiếp đó.” Web mệt mỏi trả lời.

Trong lúc Claire cúi xuống nhìn những bản ghi chép của mình, Web bỗng buột miệng, “Tôi không muốn họ chết, Claire. Tôi rất đau đớn vì điều đó. Tôi sẵn sàng làm tất cả để đưa họ trở

lại.”

Cô ngẩng lên nhìn anh và gạt tập tài liệu qua một bên. “Web, hãy nghe tôi nói này. Việc anh không có những triệu chứng của rối loạn căng thẳng hậu tổn thương hoàn toàn không có nghĩa là anh không quan tâm tới những gì đã xảy ra với bạn mình. Cũng không có nghĩa là anh không đau khổ. Anh phải hiểu điều đó. Tôi nhìn thấy ở anh hình ảnh một người đang phải chịu đựng tất cả những triệu chứng bình thường sau khi phải trải qua một thử thách nặng nề mà hầu hết người khác sẽ không thể nào chịu đựng nổi, ít nhất là trong một thời gian khá dài.”

“Nhưng tôi thì không.”

“Anh có những kỹ năng đặc biệt, quá trình rèn luyện sau nhiều năm và cấu tạo tâm lý bẩm sinh đã khiến anh được chọn vào HRT ngay từ đầu. Từ khi anh đến đây, tôi đã tìm hiểu thêm rất nhiều về HRT. Tôi biết những căng thẳng và khổ ải về thể chất mà họ bắt các anh phải trải qua là khủng khiếp, nhưng vẫn chưa thấm vào đâu so với những thử thách về tinh thần. Chính nhờ vào cấu tạo tâm lý và thể chất khác thường của mình nên anh có thể chịu đựng tốt hơn hầu hết mọi người, Web. Anh đã sống sót sau những gì xảy ra trong khoảnh sân đó, không chỉ là về thể xác mà cả tinh thần của anh cũng còn nguyên vẹn.”

“Vậy là tôi không bị rối loạn căng thẳng hậu tổn thương?”

“Đúng vậy, tôi nghĩ là nó không ảnh hưởng gì đến anh cả.”

Anh cúi xuống nhìn tay mình. “Có nghĩa là chúng ta đã xong việc?”

“Không. Việc anh không bị tổn thương bởi những gì xảy ra đêm hôm đó không hoàn toàn đồng nghĩa với việc anh không có những trục trặc cần giải quyết. Rất có thể anh đã có những vấn đề đó từ rất lâu, kể cả trước khi anh vào HRT.”

Web ngồi ngây người, không tin vào những gì vừa nghe thấy; anh buột miệng. “Như thế nào cơ?”

“Đó là điều mà chúng ta cần bàn đến ở đây. Anh đã nói rằng anh cảm thấy như là một phần trong gia đình của các đồng đội. Tôi đang tự hỏi đã khi nào anh muốn có gia đình của riêng mình chưa?”

Web suy nghĩ một lúc trước khi trả lời. “Xưa nay tôi vẫn nghĩ mình sẽ có một gia đình thật lớn, cô biết đấy, thật nhiều con trai để cùng chơi bóng, và nhiều con gái để chiều chuộng và làm hư chúng, cho chúng quàng những ngón tay xinh xẻo quanh cổ mình, còn tôi thì lúc nào cũng mỉm cười hạnh phúc.”

Claire cầm bút và quyển sổ lên. “Vậy tại sao anh lại không thực hiện ước mơ đó?”

“Tại tôi cứ lần lữa để thời gian trôi qua mất.”

“Thế thôi sao?”

“Thế chưa đủ à?”

Cô chăm chú nhìn thẳng vào mặt anh, cả bên lành lặn và bên xấu.

Web lại quay mặt đi như lần trước.

“Lúc nào anh cũng làm vậy à?”

“Làm gì cơ?”

“Quay phần mặt bị thương đi khi có ai đó nhìn vào.”

“Tôi không biết, thực sự là tôi cũng không nghĩ đến chuyện đó.”

“Web, tôi có cảm giác là anh suy nghĩ rất cẩn thận về tất cả những gì anh làm.”

“Thế thì có lẽ cô sẽ phải ngạc nhiên đấy.”

“Chúng ta chưa nói gì về những mối quan hệ riêng tư. Anh có đang hẹn hò với ai không?”

“Nghề của tôi không còn nhiều thời gian cho việc đó.”

“Nhưng những người khác trong đội của anh vẫn có gia đình đấy thôi.”

“Có lẽ trong chuyện này thì họ giỏi hơn tôi,” anh nói cộc lốc.

“Hãy cho tôi biết, anh bị thương vào mặt là khi nào?”

“Chúng ta có cần phải nhắc đến chuyện này không?”

“Hình như anh không thoải mái lắm với chuyện này thì phải. Chúng ta nói sang chuyện khác vậy.”

“Không, mẹ khỉ, chẳng có gì là không thoải mái cả.”

Anh đứng bật dậy, mở tung áo khoác, và trước sự ngỡ ngàng mỗi lúc một tăng của Claire, Web mở chiếc cúc trên cùng chiếc áo sơ mi để lộ ra vết đạn trên cổ mình. “Tôi bị thương vào mặt ngay trước khi tôi dính vết thương này.” Anh trỏ vào vết thương trên cổ, sát gần vai. “Một nhóm những tên cuồng tín sắc tộc người da trắng có tên là Hội Tự Do đã chiếm một trường học ở Richmond. Trong khi mặt tôi đang bốc cháy đùng đùng, một tên trong bọn chúng đã bắn trúng tôi bằng một viên đạn Magnum cỡ 0.357. Một phát đạn rất gọn ghẽ, xuyên qua cổ tôi. Chỉ cần chệch sang trái một milimét nữa thôi, là tôi đã chết hoặc tàn phế rồi. Đây, dưới đây tôi còn một vết sẹo nữa, nhưng không tiện cho cô xem được. Đúng chỗ này.” Anh chỉ vào vết sẹo dưới nách. “Trong nghề giết chóc của bọn tôi, đó được gọi là một viên đạn đào đường hầm. Cô biết đấy, kiểu như loại máy khoan dùng để đào đường hầm xuyên qua eo biển Manche giữa Anh và Pháp ấy. Đây là một loại đạn có sức công phá cực kỳ ghê gớm, Claire ạ, nó được bọc thép hẳn

hoi. Nó xoáy tít trong cơ thể cô với tốc độ Mach 3([46]). Và bất kỳ thứ gì chặn đường đều bị xuyên thủng hoàn toàn. Viên đạn xuyên qua người tôi và giết chết tươi một tên đứng đằng sau đang vung dao định bửa đôi đầu tôi ra. Nếu chỉ là một viên đạn DumDum chứ không phải đạn bọc thép, thì có lẽ viên đạn đã nằm lại trong người tôi và tôi đã xong đời với con dao rựa kẹt giữa hộp sọ rồi." Anh mỉm cười. "Cô thấy chưa, không thể nào tin là lại có sự trùng hợp kỳ lạ đến vậy."

Claire bàng hoàng cúi mặt xuống và im lặng.

"Này, bác sĩ, đừng có nhìn đi chỗ khác thế, cô còn chưa nhìn thấy phần hay ho nhất đâu."

Cô liếc nhìn lên đúng lúc anh lấy tay bụm cằm và kéo mặt nghiêng qua một bên, khiến cả phần mặt bị thương bày ra trọn vẹn trước mặt cô. "Vâng, đây là kiệt tác từ một quả bom xăng làm anh bạn tốt Lou Patterson của tôi suýt chết - cô nhớ không, chính là chồng người phụ nữ đã sỉ nhục tôi trước cả thế giới đó? Tôi chắc là cô có xem ti vi. Cái mặt nạ đã chảy tan ra dính vào cả da mặt tôi. Người ta kể lại là một bác sĩ và một y tá đã ngất xỉu khi họ nhìn thấy tôi trong bệnh viện ở Richmond. Cả bên mặt này là một vết thương trống hoác, thịt đỏ lòm. Có người còn nói là trông mặt tôi như một tử thi đang thối rữa. Năm ca phẫu thuật, Claire ạ, và những cơn đau thì, chậc, nói thật với cô là những cơn đau không hề giảm đi chút nào. Thậm chí mấy lần liền họ phải trói chân, trói tay tôi khi phẫu thuật. Khi nhìn thấy những gì còn lại trên mặt mình, tôi chỉ muốn một khẩu súng vào miệng và nhai một viên đạn cho xong đời, mà thực ra thì suýt nữa tôi đã làm vậy thật rồi. Và cuối cùng khi đã vượt qua tất cả những điều đó để ra viện, kể cũng vui khi nhìn thấy phụ nữ kêu lên mỗi lần họ trông thấy gã Web già đứng trước mặt. Cuốn sổ bìa đen ([47]) của tôi nhanh chóng bị xé tan và trôi trong toilet. Vì vậy tôi thực sự không còn hẹn hò gì nữa, và hôn nhân cũng nhanh chóng bị xếp sau cả những việc quan trọng khác như dọn dẹp giữa và cắt cỏ". Anh ngồi xuống và đóng cúc áo sơ mi. "Cô còn muốn biết thêm gì nữa không?" anh làm ra vẻ ân cần.

"Đúng là tôi có xem buổi họp báo của Cục mà họ trình bày về những hoàn cảnh bị thương của anh. Những gì anh đã làm thực sự là anh hùng và phi thường. Nhưng hình như anh tự coi mình là một người không quyến rũ và bị ruồng bỏ trước mặt phụ nữ thì phải." Rồi cô nói thêm, "Và tôi cũng đang tự hỏi liệu anh có bao giờ nghĩ rằng lẽ ra anh đã có thể là một người cha tốt hay không?"

Quỷ bắt người phụ nữ này đi, cô ta nhất định không chịu bỏ cuộc. "Tôi cũng muốn nghĩ vậy," anh nói một cách điềm đạm cố gắng kiềm chế cơn giận dữ của mình.

"Không, tôi đang hỏi là anh có thực sự nghĩ vậy không."

"Kiểu hỏi chó chết gì vậy?' anh tức giận nói.

"Anh có nghĩ là nếu anh có con, có khi nào anh sẽ hành hạ chúng không?"

Web suýt đứng bật dậy khỏi ghế. "Claire, tôi chỉ muốn đứng dậy và bước thẳng ra khỏi đây! Và không bao giờ muốn quay lại nữa."

Cô chăm chú nhìn anh ngồi xuống. “Hãy nhớ rằng, khi chúng ta mới bắt đầu điều trị, tôi đã nói anh phải tin tôi. Web, anh phải biết là việc điều trị hoàn toàn không dễ dàng, nhất là nếu anh có những vấn đề mà anh không muốn giải quyết. Tất cả những gì tôi đang làm là để giúp anh, nhưng anh cũng phải hết sức thẳng thắn với tôi. Nếu anh muốn lãng phí thời gian với trò đóng kịch ấy thì tùy anh. Tôi chỉ muốn làm việc thật.”

Cô bác sĩ tâm thần và người lính đặc nhiệm trừng trừng đối mặt hồi lâu. Cuối cùng Web là người phải nháy mắt trước, anh lặng lẽ ngồi xuống.

Giờ thì anh bắt đầu thông cảm với tình cảnh của Romano khi đứng trước Angie. “Tôi sẽ không đánh đập các con tôi. Tại sao tôi phải làm thế chứ, sau những gì Stockton đã gây ra với tôi?”

“Điều anh nói có vẻ hoàn toàn lôgic. Tuy nhiên, thực tế là hầu hết những ông bố bà mẹ hành hạ con cái đều là những người từng bị hành hạ khi còn bé. Việc rút kinh nghiệm từ những sai lầm của các bậc cha mẹ thực ra cũng rất không hề dễ dàng vì tâm thức cảm xúc của con người ta rất khó bảo. Hơn nữa trẻ em cũng không đủ khả năng để suy nghĩ như vậy. Chúng không có khả năng chống lại sự bạo hành và từ đó chúng phải kìm nén lòng căm thù, giận dữ và cảm giác bất lực trong rất nhiều năm. Mớ hỗn độn giữa cảm giác hoang mang, bị phản bội và bị sỉ nhục ở đứa trẻ bị hành hạ sẽ không tự nhiên biến mất - bố, hoặc mẹ, không yêu mình vì họ đã đánh mình, và chắc chắn đó phải là lỗi của mình, vì bố mẹ không thể nào sai được. Những đứa trẻ bị bạo hành sẽ lớn lên, thành bố thành mẹ, và nhiều khi họ vượt qua được những vấn đề của mình và trở thành các bậc cha mẹ lý tưởng. Tuy nhiên cũng có nhiều trường hợp cơn giận dữ và cảm giác căm hận tưởng chừng đã ngủ yên suốt bao năm lại bùng lên và trút xuống đầu con cái họ, giống như những gì họ phải chịu đứng trước kia.

“Tôi sẽ không bao giờ giơ tay đánh bất kỳ đứa trẻ nào, Claire. Tôi biết công việc có thể khiến tôi trông có vẻ hung hãn, nhưng tôi không phải loại người như vậy.”

“Tôi tin anh, Web. Tôi nói thật đấy. Nhưng nói thẳng vào vấn đề đi, anh có tin anh không?”

Mặt anh lại nóng bừng. “Cô thực sự làm tôi đến phát điên mất, bác sĩ.”

“Thế thì để tôi nói thẳng hơn nhé. Anh có nghĩ là rất có thể việc anh quyết định không kết hôn và có con bắt nguồn từ việc anh bị hành hạ khi còn bé và anh sợ anh sẽ lại hành hạ con mình? Đó không phải là chuyện xa lạ gì, Web; hoàn toàn không. Thực ra nhiều người còn gọi đó là sự hy sinh tối thượng.

“Hoặc là sự trốn chạy tối thượng khỏi những vấn đề của mình.”

“Nhiều người cũng nói như thế thật.”

“Vậy cô nghĩ thế nào?”

“Rất có thể với anh thì là cả hai. Nhưng nếu đó là vấn đề khiến anh không dám lập gia đình và

có con, thì chúng ta có thể cùng giải quyết, Web. Và mặc dù tôi hiểu tại sao những vết sẹo trên mặt anh khiến nhiều phụ nữ không dám lại gần, thì anh cũng đừng nghĩ là tất cả phụ nữ đều như thế, vì hoàn toàn không phải vậy."

Anh lắc đầu và rồi dừng lại, ngước lên và chăm chăm nhìn vào ánh mắt dò hỏi của cô. "Có một dạo tôi phải ăn chực nằm chờ ở Montana trong vụ bắt giữ con tin liên quan đến một nhóm chống chính phủ khác, tôi thường mất cả ca nằm phục buổi sáng dùng kính ngắm gắn trên súng để vẽ râu cho từng tên một khi chúng xuất hiện trên cửa sổ. Mỗi ngày tôi phải mất nhiều giờ chỉ để chờ đến thời điểm tôi phải bóp cò giết một tên nào đó trong bọn chúng. Cái trò chờ-đợi-để-giết-người đó nhiều khi làm ta phát điên, Claire ạ. Vì vậy những lúc không phải trông chừng, dưới ánh sao đêm ở chốn khỉ ho cò gáy của Montana đó, tôi đã viết rất nhiều thư về nhà."

"Cho ai?"

Trông Web lúng túng rất khổ sở, phải một lát sau anh mới bình tĩnh lại, vì từ trước đến giờ anh chưa bao giờ thổ lộ điều này với bất kỳ ai.

"Tôi giả vờ như tôi có con." Anh lắc đầu và thậm chí còn không dám nhìn thẳng vào mắt cô nữa. "Tôi còn tưởng tượng ra những cái tên như Web Junior Lacey. Con út của tôi là Brooke, tóc đỏ hoe và sún một chiếc răng. Tôi viết thư cho tất cả các con. Thậm chí tôi còn gửi thư về địa chỉ nhà mình, để khi tôi quay về thì những lá thư đã được chuyển đến rồi. Ngay giữa lúc nằm phục để bắn hạ lũ vô lại ở Montana vũ khí đầy mình như thế, tôi đã viết cho Brooke Lousie để con bé biết rằng bố nó sắp về nhà.

Thậm chí tôi còn bắt đầu tin rằng tôi có một gia đình thực sự đang chờ ở nhà. Đó là điều duy nhất khiến tôi có thể trụ vững, vì cuối cùng tôi vẫn phải bóp cò và dân số Montana bớt đi được vài mạng." Anh dừng lại và đưa tay quệt miệng, cố nuốt vào trong cảm giác cay đắng và tủi nhục như một quả mật to như trái núi chẹn ngang họng, ánh mắt Web dán chặt xuống mặt thảm lót sàn. "Khi tôi về nhà, tất cả những lá thư đó đều đã được chuyển đến, chờ sẵn. Nhưng tất nhiên là tôi không đọc lại. Tôi biết thừa là trong đó viết những gì. Cả ngôi nhà trống hưu trống hoác. Chẳng có Brooke Lousie nào cả." Cuối cùng anh ngẩng đầu lên. "Nghe thật điên rồ phải không?" anh nói, "viết thư cho những đứa con mà mình chưa bao giờ có?"

Chẳng khó khăn gì, Web cũng có thể nhận thấy là cuối cùng anh đã làm cho Claire Daniels không còn giấu nổi nỗi xúc động trong lòng.

Khi Web rời văn phòng của Claire và nhìn thấy hai người đang khe khẽ trò chuyện với nhau trong khu vực chờ đợi, anh đứng ngây người trong vài giây, không tin vào những gì đang diễn ra trước mắt mình, có gì đó *không đúng* ở đây. O'Bannon đang đứng kia, điều đó thì đúng rồi, dù sao ông ta cũng làm việc ở đây mà. Nhưng còn người phụ nữ đang nói chuyện với ông ta, lẽ ra cô không nên ở đây chứ. Khi cô quay lại và nhận ra Web, bất giác Debbie Riner cũng phải há hốc miệng vì sững sờ.

O'Bannon cũng trông thấy Web và bước lại gần anh, chìa tay ra. "Web, tôi không biết là hôm

nay anh cũng tới đây. Thực sự là tôi không thể nào biết được, Claire và tôi không hề chia sẻ lịch làm việc, đúng là cơn ác mộng của cái gọi là đạo đức nghề nghiệp."

Web không bắt tay ông ta; anh vẫn đứng sững ngơ ngác nhìn Debbie. Cô cũng đứng lặng người, cứ như thể cô vừa bị bắt quả tang đang gian díu với O'Bannon.

O'Bannon hết nhìn người này lại quay nhìn người kia. "Hai người biết nhau à?" Rồi ông ta vỗ vỗ tay lên trán và tự trả lời câu hỏi của mình. "HRT." Web bước lại gần Debbie, cô luống cuống lấy trong túi xách ra một tờ khăn giấy.

"Deb? Chị đang điều trị với bác sĩ O'Bannon à?"

"Web," O'Bannon nói, "đây là điều tuyệt mật."

Web phẩy tay xua ông ta đi. "Vâng, tôi biết, tuyệt mật."

"Tôi chưa bao giờ thích khu chờ chung này - rất không tốt cho việc bảo vệ sự riêng tư của bệnh nhân, nhưng cũng chẳng còn cách nào khác," O'Bannon nói, mặc dù rõ ràng là cả hai người chẳng ai thèm quan tâm đến lời phàn nàn của ông ta. Cuối cùng, ông ta bèn ngượng nghịu nói với Debbie "gặp lại cô sau." Với Web ông ta nói, "Bình tĩnh đi, Web. Tôi tin chắc là Claire đang làm cho anh những điều kỳ diệu." Ông ta nhìn anh với ánh mắt dò hỏi.

*Đúng đấy,* Web muốn buột miệng. *Quả là người phụ nữ đó đang làm cho tôi những điều kỳ diệu, cô ta làm tôi muốn phát điên.*

Web giữ cửa cho Debbie và họ bước vào thang máy. Cô lảng tránh ánh mắt của anh và Web cũng cảm thấy mặt mình mỗi lúc một đỏ bừng lên, vì giận dữ, vì tủi hổ, anh cũng không rõ vì sao nữa. Cuối cùng anh lên tiếng, "Tôi đang gặp gỡ một bác sĩ tâm thần để giúp tôi vượt qua những gì đã xảy ra. Tôi đoán là chị cũng vậy."

Cô hỉ mũi và cuối cùng cũng ngước lên nhìn anh. "Tôi đã gặp bác sĩ O'Bannon hơn một năm nay rồi, Web."

Một lần nữa anh lại ngơ ngẩn nhìn cô, và thậm chí còn không biết là cửa thang máy đã mở ra.

"Anh định xuống tầng hầm à?" Debbie hỏi.

Họ bước ra ngoài phố và đang chuẩn bị mỗi người đi một hướng thì Web cố nén cảm giác bàng hoàng của mình và nói, "Chị có thời gian đi uống cà phê một lát được không, Deb?" Anh tuyệt đối tin rằng cô sẽ không bao giờ có chút thời gian rỗi nào dành cho anh hết. "Có một quán cà phê Starbucks ngay góc đường. Tôi biết khá rõ khu vực quanh đây."

Hai người lặng lẽ ngồi quanh những cốc cà phê của mình trong một góc khuất của quán, xung quanh là những chiếc máy pha cà phê sáng loáng đang sôi vo vo, sùng sục, phì phì, sẵn sàng phục vụ khách hàng bất kỳ lúc nào.

“Chị vừa nói là hơn một năm à? Chị đã phải gặp bác sĩ tâm thần suốt thời gian đó sao?” Debbie quấy những mẩu quế nghiền vụn trong cốc cà phê của mình.

“Nhiều người còn phải điều trị suốt cả đời cơ, Web.”

“Vâng, nhưng đó là người khác. Không phải người như chị.”

Cô ngước lên nhìn anh với ánh mắt rất lạ mà anh chưa bao giờ nhìn thấy. “Để tôi nói cho anh biết về những người như tôi, Web. Hồi Teddy và tôi mới lấy nhau, anh ấy đang là quân nhân trong quân đội. Tôi biết rõ những gì chờ đợi mình phía trước, những đợt đồn trú ở nước ngoài nơi chẳng có ai nói thứ tiếng của bạn, hoặc là ở một xó xỉnh đầm lầy nào đó của nước Mỹ mà anh phải lái xe hàng trăm dặm mới đến được rạp chiếu phim. Nhưng tôi yêu Teddy và tôi sẵn sàng chấp nhận dấn thân, hoàn toàn không ảo tưởng gì. Rồi anh ấy gia nhập lực lượng Delta. Những đứa con lần lượt ra đời, và trong khi mẹ con tôi hầu như ở yên một chỗ, thì Teddy chẳng mấy khi có mặt ở nhà. Phần lớn thời gian tôi không biết anh ấy ở đâu, sống hay chết. Tôi chỉ biết tin tức liên quan đến anh ấy qua báo chí hoặc xem trên CNN như tất cả mọi người, và thực ra tôi thấy thế còn dễ chịu hơn. Lạy Chúa tôi, nhưng không có ai cho tôi biết là HRT còn điên rồ hơn cả Delta, Web, và chồng tôi sẽ còn phải vắng nhà thường xuyên hơn trước kia. Mọi chuyện dù sao cũng còn dễ thở khi tôi mới hai mươi và còn son rỗi. Nhưng tôi đã qua tuổi hai mươi từ lâu rồi Web. Và tôi luôn phải một mình nuôi dạy ba đứa con, bằng tiền lương của Teddy. Mà của đáng tội, sau bao nhiêu năm phục vụ cái đất nước khốn kiếp này của anh ấy, đồng lương đó còn không bằng một người nhân viên thu ngân ở siêu thị Kmart. Ngày nào tôi cũng phải ở bên các con và đứa bé nhất lúc nào cũng hỏi, sao bố phải đi? Sao bố không ở nhà? Và tôi hoàn toàn không biết phải trả lời con bé như thế nào nữa.”

“Anh ấy đã hy sinh như một anh hùng, Deb. Anh ấy đã hy sinh vì tổ quốc.”

Nắm đấm của cô giáng mạnh xuống mặt bàn, khiến những khách hàng đang xì xụp nhấp cà phê nóng xung quanh cũng phải giật mình quay sang nhìn. “Đó chỉ là một mớ nhảm nhí, anh cũng biết thừa còn gì.” Và đột nhiên với một nỗ lực phi thường, cô bình tĩnh lại.

Web có cảm giác người phụ nữ trước mặt anh giống như một ngọn núi lửa đang phun trào bỗng nhiên dừng lại và cố kéo về những dòng dung nham sôi sục.

Cô nói tiếp, “Anh ấy đã lựa chọn cuộc sống cho mình. Anh ấy chỉ muốn sống bên cạnh đồng đội, súng ống và những cuộc phiêu lưu của mình mà thôi.” Giọng cô càng lúc càng bình tĩnh, và buồn da diết. “Anh ấy yêu các anh. Anh ấy yêu anh, Web ạ. Lạy Chúa tôi, anh không biết là anh ấy yêu anh nhiều thế nào đâu. Hơn cả những gì anh ấy dành cho tôi và các con, vì anh ấy chẳng hề hiểu mẹ con tôi dù chỉ bằng một nửa những gì anh ấy hiểu về các anh. Các anh chiến đấu bên nhau, cùng đồng cam cộng khổ, cùng sống và cùng chết, mỗi ngày các anh lại tay trong tay cùng đương đầu với hiểm nguy và cùng tập luyện vất vả, nỗ lực để vượt qua chúng. Các anh là một đội. Đội đặc nhiệm khốn kiếp vĩ đại nhất trên đời. Anh ấy nói với các anh những điều mà chẳng bao giờ anh ấy nói với tôi. Anh ấy có một cuộc sống hoàn toàn khác mà tôi không có chỗ trong đó. Và cuộc sống đó còn thú vị hơn, lôi cuốn hơn bất kỳ điều gì khác trên đời.” Cô không

nhận ra là mình vừa nói vừa giang rộng hai cánh tay. “Làm sao một người vợ và gia đình có thể cạnh tranh nổi với sức hút đó? Thỉnh thoảng Teddy cũng có nói với tôi rằng anh ấy đang làm cái này cái kia, toàn là những chuyện vô thưởng vô phạt để giữ không khí yên ấm trong gia đình.” Cô chán nản lắc đầu. “Có rất nhiều ngày tôi cảm thấy căm thù các anh vì đã cướp anh ấy đi.” Cô chấm chấm chiếc khăn giấy lên mặt để lau những giọt nước mắt đang ứa ra.

Web chỉ muốn vươn tay ra vỗ về cô, nhưng anh không dám chắc là hành động của mình có được chào đón hay không. Anh cảm thấy lương tâm cắn rứt như mình vừa gây ra những tội ác tày trời , khủng khiếp, và anh không nhận ra rằng thậm chí mình đã bị kết án rồi.

“Thế Teddy có đi điều trị cùng chị không?” anh khẽ hỏi.

Debbie lau sạch những giọt nước mắt và nhấp một ngụm cà phê.

“Không. Anh ấy nói nếu bất kỳ ai ở HRT biết anh ấy đang đi gặp bác sĩ tâm thần thì họ sẽ tống anh ấy ra khỏi đội, rằng hoàn toàn không có chỗ cho những kẻ yếu đuối trong HRT. Và anh ấy còn nói là anh ấy chẳng làm sao mà phải đi gặp bác sĩ tâm thần cả. Anh ấy chẳng làm gì sai hết, ngay cả khi tôi có phải chịu đựng vài vấn đề điên rồ nào đó. Anh ấy không muốn tôi đi, nhưng ít nhất thì cũng phải có một lần trong đời tôi làm gì đó cho mình chứ. Tôi phải làm vậy, Web, tôi cần ai đó để giãi bày. Và tôi không phải là người vợ duy nhất có chồng làm trong HRT cũng phải đi gặp bác sĩ tâm thần. Còn những người khác nữa, như Angie Romano ấy.”

Angie Romano! Web tự hỏi chẳng lẽ cô ta đến đây để nói với bác sĩ về Paulie. Có lẽ gã đánh cô ấy. Không, nhiều khả năng là cô ta đánh Paulie thì hợp lý hơn. “Tôi rất tiếc khi thấy chị không được hạnh phúc Deb. Chị xứng đáng được hưởng điều đó. Ở nhà mình, Web còn lưu giữ hơn một trăm bức ảnh của anh và những đồng đội trong đội Charlie đang vui vẻ bên nhau. Và không có hình bất kỳ người vợ nào xuất hiện trong những tấm ảnh này vì họ chẳng bao giờ được mời đến. Web đã đánh giá người khác mà chưa bao giờ đặt mình vào cương vị của họ. Và đó là sai lầm anh không bao giờ muốn lặp lại, thật không thể tin là anh có thể thiển cận và vô tâm đến thế.

Cô ngẩng đầu lên nhìn anh, chìa tay ra và nắm tay anh, thậm chí còn gượng mỉm cười. “Thế đấy, vậy là tôi đã trút lên anh tất cả những gánh nặng của mình rồi, việc điều trị của anh thì sao?”

Web nhún vai. “Vẫn đang tiến triển. Tôi cũng chẳng biết là đến giai đoạn nào rồi. Tôi biết tất cả không thể sánh được những mất mát của chị và các con, nhưng tôi chợt nhận ra rằng những người đồng đội đó là tất cả những gì tôi có trên đời. Và giờ thì họ đã ra đi, còn tôi vẫn ngồi đây và tôi cũng không biết tại sao nữa. Tôi cũng không nghĩ là sẽ có ngày tôi biết tại sao.”

“Tôi rất tiếc vì những gì Julie Patterson đã làm với anh. Cô ấy hoàn toàn suy sụp. Ngay từ đầu cô ấy cũng đã không phải là người mạnh mẽ gì. Và tôi nghĩ đều quan trọng nhất là cô ấy ghen với các anh.”

“Julie có thể làm lại điều đó với tôi, và tôi vẫn sẵn sàng chịu đựng,” anh nói thật lòng. “Anh

phải xin ra đi, Web. Anh đã làm xong phận sự của mình rồi. Anh đã phục vụ cái đất nước chết tiệt này quá đủ rồi. Anh đã phải hy sinh quá đủ. Họ không thể yêu cầu ở anh bất kỳ điều gì nữa."

"Tôi nghĩ sau khoảng ba mươi năm điều trị điên như thế này nữa là tôi sẽ ổn hẳn thôi mà."

"Có tác dụng thật mà, Web. Thậm chí O'Bannon còn thôi miên tôi nữa; ông ấy bắt tôi nghĩ về những điều mà tôi chưa bao giờ nghĩ là mình có thể. Tôi nghĩ chúng bị ẩn giấu rất sâu trong tiềm thức." Debbie nắm tay anh chặt hơn. "Tôi biết bữa tối hôm nọ ở nhà tôi thật khủng khiếp. Chúng tôi không biết phải nói gì với anh cả. Chúng tôi chỉ muốn làm anh thấy thoải mái, nhưng cuối cùng thì mọi chuyện còn tồi tệ hơn. Tôi ngạc nhiên là anh không đứng bật dậy mà gào lên sau món khai vị."

"Các chị đâu có trách nhiệm phải làm cho tôi thoải mái."

"Anh đã rất tốt với con cái của tất cả mọi người suốt thời gian qua. Tôi chỉ muốn anh biết là tất cả chúng tôi đều cảm kích vì điều đó. Và chúng tôi cũng đều biết là anh đã liều mạng không biết bao lần trong những năm qua như thế nào để bảo vệ tính mạng cho chồng chị em tôi."

Cô với tay qua bàn và chạm lên phần mặt bị thương của anh, nhẹ nhàng vuốt ve những ngón tay mềm mại lên lớp da xù xì và gồ ghề và Web cũng không hề quay mặt đi như mọi lần.

"Tất cả chúng tôi đều biết cái giá mà anh phải trả, Web."

"Lúc này đây tôi mới thấy cái giá đó là hoàn toàn xứng đáng."

# CHƯƠNG 23

Toona chui tọt vào ghế của mình trước vôlăng và khóa chặt cửa xe lại. Hắn quay người, chìa cánh tay dài lằng ngoằng của mình ra phía sau và đưa chiếc phong bì cho Francis, tên này đang ngồi trên băng ghế sau cùng của chiếc Lincoln Navigator đen cáu cạnh. Macy ngồi băng ghế giữa, cặp kính đen sì đeo chình ình trên mặt, mặc dù cửa kính của chiếc xe cũng đã được phủ màu đen ngòm. Hắn đeo một chiếc tai nghe, khẩu súng lúc nào cũng sẵn sàng trong bao. Peebles không có trong xe.

Francis chằm chằm nhìn chiếc phong bì nhưng không vội cầm ngay.

"Mày lấy cái này ở đâu, Toona? Tao đã dạy bảo mày không biết bao nhiêu lần rồi. Đừng có đưa cho tao những thứ cứt đái mà mày không biết ở đâu ra cơ mà!"

"Sạch sẽ mà sếp. Tôi đã cho chúng nó kiểm tra kỹ rồi. Không biết ở đâu ra, nhưng chắc chắn không phải là bom thư hay bất kỳ thứ gì độc hại."

Francis giật lấy chiếc phong bì và ra lệnh cho Toona lái xe đi. Vừa chạm tay vào vật đựng bên trong chiếc phong bì, Francis đã biết ngay lá thư này là thế nào. Hắn mở phong bì, và lấy ra chiếc nhẫn. Chiếc nhẫn vàng nhỏ xíu, thậm chí cả ngón út của hắn cũng không vừa, nhưng lại đeo vừa vặn vào ngón giữa của Kevin, khi Francis mua chiếc nhẫn cho thằng bé. Mặt trong của chiếc nhẫn có tên của Kevin và Francis được khắc rất rõ nét. Cả dòng chữ đầy đủ là, KEVIN VÀ FRANCIS. MÃI MÃI.

Francis cảm thấy tay mình bắt đầu run rẩy, hắn vội ngẩng đầu lên và bắt gặp Toona đang tò mò quan sát hắn qua gương chiếu hậu. "Mẹ kiếp, lái xe đi Toona. Không thì mày sẽ phải hối hận khi nhìn thấy cái xác khốn nạn của mày nằm co quắp trong thùng rác với cả băng đạn trong đầu đấy." Chiếc Navigator rẽ ra khỏi lề đường và lao vọt đi.

Francis cúi xuống chiếc phong bì và cẩn thận rút lá thư ra. Tất cả đều là chữ in hoa, giống như những gì chúng ta vẫn xem trong một bộ phim hành động. Kẻ giữ Kevin đang yêu cầu, - không, đang ra lệnh cho Francis phải làm những gì nếu hắn còn muốn nhìn thấy thằng bé sống sót. Những gì chúng ra lệnh cho hắn thật kỳ quặc. Francis cứ chắc mẩm là sẽ nhận được một yêu cầu đòi tiền chuộc hoặc buộc hắn phải từ bỏ tất cả hoặc một phần lãnh thổ làm ăn của mình, nếu thế thì hắn đã sẵn sàng làm theo; đưa Kevin quay về an toàn, rồi từ từ lần ra những kẻ bắt cóc khốn kiếp đó trước khi giết từng thằng một, cho dù là có bằng tay không chăng nữa. Nhưng không hề có những đòi hỏi nào như thế khiến cho Francis thực sự hoang mang và đột nhiên hắn còn thấy lo sợ cho Kevin hơn lúc trước, vì hắn hoàn toàn không hề biết bọn người này đang âm mưu những gì nữa. Hắn đã tận mắt chứng kiến những động cơ khiến con người ta

sẵn sàng làm tất cả từ cướp tiền đến cướp đi mạng sống của người khác. Hắn vẫn nghĩ hắn đã nếm trải qua tất cả. Và căn cứ vào nội dung lá thư thì hiển nhiên là những người này cũng biết rõ điều mà Francis đã biết, một điều đặc biệt liên quan đến vị trí của tòa nhà nơi những đặc nhiệm FBI đã toi mạng.

"Lá thư này ở đâu ra, Toona?"

Toona ngước lên gương chiếu hậu và nhìn thẳng vào mắt đại ca của hắn. "Thằng Twan bảo là lá thư này được chuyển đến ngôi nhà trên phố. Có người tuồn nó qua khe cửa."

Ngôi nhà trên phố thực chất là cả một tòa nhà lớn, một trong những địa điểm hiếm hoi mà Francis từng ghé lại hơn một lần. Đứng tên chủ sở hữu của tòa nhà này là một công ty ma được dựng lên nhằm mục đích duy nhất là tạo vỏ bọc hợp pháp cho Francis - ông trùm ma túy, để cảánh sát không có lý do gì mà sờ gáy hắn. Francis đã đầu tư không tiếc tay để bài trí nơi này trông thật tươm tất, với những tác phẩm nghệ thuật khá độc đáo của một vài nghệ sĩ trong khu ổ chuột mà hắn ngưỡng mộ vì họ dám hướng tới những điều tưởng chừng như không thể và sống một cuộc đời lương thiện giữa bạo lực và tối tăm. Đúng vậy. Francis Westbrook là một Mạnh Thường Quân của nền nghệ thuật bị chèn ép. Và trong tòa nhà còn có những đồ nội thất hàng thửa riêng đủ vững chãi và rộng rãi để thân hình hộ pháp của hắn có thể ngự lên mà không sợ gãy sụp. Địa chỉ của tòa nhà này là một trong những bí mật được bảo vệ cẩn thận đến nỗi những ông trùm khác cũng phải ghen tỵ, và là nơi duy nhất hắn có thể yên tâm thư giãn. Giờ thì đã có kẻ phát hiện ra nơi này, thậm chí đã xâm nhập vào bên trong cũng nên, Francis biết rằng từ nay hắn không thể quay lại nơi đó nữa.

Hắn gấp lá thư lại và nhét nó vào túi áo nhưng vẫn mân mê chiếc nhẫn bé xíu trên tay với ánh mắt chăm chú. Rồi hắn rút tấm ảnh ra khỏi túi áo sơ mi và ngây người ngắm nhìn. Tấm ảnh được chụp vào sinh nhật thứ chín của Kevin. Francis đang kiệu thằng bé trên cổ. Hai người đã đi xem một trận bóng bầu dục của đội Redskins và đang mặc áo của đội này trên người. Francis to đến nỗi hầu hết mọi người trong sân vận động đều tưởng hắn là cầu thủ của đội Redskins. Đúng rồi, to lớn và lại là người da đen chắc chẳng làm được trò trống gì nếu không làm cầu thú bóng bầu dục để kiếm những đồng đô la rẻ rúng. Tuy nhiên hắn vẫn nhớ rằng Kevin đã rất thích thú với nhầm lẫn đó. Có lẽ thằng bé thấy như thế đáng tự hào hơn là có một ông bố là trùm ma túy.

Và không biết con trai hắn đã nghĩ thế nào về hắn; người mà thằng bé vẫn đinh ninh là anh trai mình nhưng thực ra lại là bố đẻ của nó? Nó đã nghĩ gì khi bị kẹt giữa một trận phục kích được bố trí để giết Francis? Francis còn nhớ lúc hắn một tay ôm Kevin che chở cho nó, một tay lăm lăm súng và nã đạn không ngừng vào những thằng chó đẻ đã biến bữa tiệc sinh nhật của con trai hắn thành một buổi tắm máu. Hắn thậm chí còn không thể đưa thằng bé đến bệnh viện mà phai phó thác cho Jerome.

Còn Kevin thì vẫn gào đến khản cổ là nó muốn anh trai nó cơ, và Francis hoàn toàn bất lực, vì cảnh sát đang chăng lưới khắp các bệnh viện ở D. C. Chuyện bình thường sau mỗi vụ thanh toán nhau của giới xã hội đen.

Cảnh sát đang chờ sẵn những thằng nào bị thương vì súng đạn xuất hiện để tra tay vào còng. Bọn cớm vẫn đang kiếm cớ để loại bỏ hắn như cái gai trong mắt. Nên thậm chí đến cái việc rất đỗi khẩn thiết là đưa thằng con vừa dính đạn của hắn đến bệnh viện cho các bác sĩ cấp cứu mà Francis cũng không thể tự làm, vì hắn không thế chường mặt ra để rồi ngồi mọt gông trong một nhà tù siêu an ninh nào đó.

Hắn chợt nhận ra mắt mình đang ầng ậc nước và phải cố gắng lắm Francis mới ngăn nổi mình òa lên khóc. Hắn nhớ là cả đời mình hắn mới chỉ khóc có hai lần. Khi Kevin chào đời, và khi Kevin bị bắn suýt chết. Từ lâu nay kế hoạch của hắn là kiếm tiền đủ dùng cho hai cuộc đời: của hắn và của Kevin. Và khi rửa tay gác kiếm bước chân ra khỏi giang hồ, để tìm đến một hòn đảo thanh bình nào đó, hắn sẽ đưa con trai mình cùng đi, tránh xa ma túy và súng đạn cùng cái chết lúc nào cũng rình rập quanh mình. Có thể đến lúc đó hắn sẽ có đủ can đảm để nói với Kevin sự thật: rằng hắn là cha nó. Hắn cũng không hiểu tại sao ngay từ đầu hắn đã nói dối với thằng bé rằng hắn là anh nó. Chẳng nhẽ hắn sợ vai trò một người cha? Hay chẳng qua dối trá đã trở thành bản năng sống còn trong cuộc sống của Francis Westbrook?

Điện thoại của hắn bỗng nhiên rung lên, giống như những gì đã nói trong lá thư. Chắc chắn là chúng đang theo dõi nhất cử nhất động của hắn. Hắn chậm rãi áp điện thoại lên tai.

“Kevin?”

Toona ngoái đầu lại khi hắn nghe thấy tên thằng bé. Trong khi đó Macy vẫn dửng dưng ngồi im bất động.

“Vẫn ổn cả chứ, chàng trai? Chúng đối xử với em tốt không?” Francis nói vào điện thoại. Hắn gật gù với câu trả lời hắn vừa nghe thấy. Họ nói chuyện khoảng một phút và đầu kia tắt máy. Francis bỏ điện thoại xuống.

“Mace?” hắn nói.

Macy quay lại ngay lập tức và nhìn hắn chờ đợi.

“Mace, bọn ta phải tìm thằng Web London này ngay. Mọi chuyện đã thay đổi.”

“Ông đang nói đến chuyện giết hắn hay trao đổi thông tin? Ông muốn hắn đến chỗ chúng ta, hay chúng ta đến chỗ hắn? Nếu muốn thông tin thì tốt nhất là để hắn đến chúng ta. Còn nếu ông muốn khử hắn thì tôi sẽ lo liệu thật gọn gàng chu đáo.”

Macy bao giờ cũng lập luận rất logic như vậy. Hắn đọc được suy nghĩ trong đầu bạn, tự suy nghĩ cân nhắc các khả năng và không khiến đại ca của mình phải bận tâm phân tích; tự đưa ra những quyết định dù khó khăn đến mấy. Francis biết Toona sẽ không bao giờ được như thế, thậm chí ca Peebles cũng không đáng xách dép cho Macy trong vấn đề này. Thật trớ trêu khi cái thằng nhóc da trắng tính tình quái dị này lại trở thành đệ tử thân tín nhất của Francis, bạn chí cốt của hắn trong chừng mực có thể giữa một người da trắng với một người da đen.

“Trước mắt là thông tin. Vậy để hắn đến với chúng ta. Mày tính mất khoảng bao lâu?”

“Lâu nay hắn vẫn đang sục sạo quanh khu đó với chiếc Bucar của mình, có lẽ là đang tìm kiếm manh mối. Theo tôi thì sẽ nhanh thôi. Hắn sẽ rơi vào bẫy của chúng ta, tôi sẽ nhử một củ cà rốt thật ngon lành trước mũi hắn.”

“Làm đi. À mà này Mace, nhớ làm gọn cả việc kia nữa nhé.” Francis vừa nói vừa liếc nhìn Toona.

“Tôi vẫn đang làm đây,” Macy trả lời.

*

Kevin ngước nhìn người đàn ông đang cất điện thoại vào túi.

“Mày làm khá lắm, Kevin.”

“Tôi muốn gặp anh tôi.”

“Từng bước một thôi chứ. Mày vừa nói chuyện với hắn còn gì. Thấy chưa, bọn ta đâu phải là kẻ xấu. Mẹ kiếp, chúng ta giờ còn là người một gia đình ấy chứ nhỉ?” Ông ta phá lên cười độc địa khiến Kevin biết sẽ chẳng có gia đình nào hết. Nó sờ lên ngón tay từng đeo chiếc nhẫn.

“Tại sao các ông lại để tôi nói chuyện với anh ấy?”

“À phải làm thế để hắn biết là mày vẫn ổn.”

“Và anh ấy sẽ làm theo những gì các ông yêu cầu.”

“Mẹ kiếp. mày đúng là một thằng nhóc tinh quái. Mày muốn làm cho tao không?” Ông ta lại phá lên cười rồi quay người bỏ đi, khóa chặt cánh cửa sau lưng mình.

“Tôi chỉ muốn ra khỏi đây thôi,” Kevin hét toáng lên.

# CHƯƠNG 24

Đã mấy ngày nay Web chưa đọc tờ báo nào. Cuối cùng anh mua một tờ Washington Post và đọc lướt qua những trang báo khi ngồi uống cà phê bên một chiếc bàn kê gần đài phun nước ở Trung tâm Reston Town.

Trước đó anh đã lượn lờ khắp các phố xá Washington và tích lũy một lượng hóa đơn đáng kể cho Cục thanh toán. Thỉnh thoảng Web lại ngẩng đầu lên và mỉm cười ngắm nhìn những đứa bé cố leo lên bờ tường để tung những đồng xu vào đài phun nước trong khi những bà mẹ thì cẩn thận níu chặt đuôi áo chúng để con mình chẳng may không cắm đầu xuống nước.

Anh đã xem lướt qua các trang Thể Thao, Đô Thị, Phong ách. Đọc ngược từ trang cuối về trang nhất. Đến trang A6 thì thái độ hờ hững của anh vụt biến mất. Anh đọc đi đọc lại bài báo đến ba lần liền và chăm chú nhìn những bức ảnh đi kèm. Khi anh ngồi lại và bình tĩnh suy nghĩ về những gì vừa đọc trong đầu Web bắt đầu xuất hiện những kết luận tường chừng như không thể và ít nhiều gượng gạo. Bất giác anh sờ lên phần mặt bị thương của mình rồi lần lượt áp đầu ngón tay vào những lỗ sẹo do đạn gây ra trên người. Chẳng nhẽ sau ngần ấy thời gian anh lại sắp phải đối mặt với nó nữa sao?

Anh bấm số gọi nhanh trên máy. Bates không có trong văn phòng.

Web bèn nhắn vào máy nhắn tin của anh ta. Vài phút sau anh ta gọi lại cho anh. Web vội kể cho anh ta nghe về bài báo.

“Luis Leadbetter. Đó là vị thẩm phán ở Richmond người đã làm chủ tọa phiên tòa xét xử vụ án Hội Tự Do. Bị bắn. Watkins là công tố viên trong vụ này. Ông ta bước vào nhà và nó nổ tan tành. Cả hai vụ đều xảy ra cùng một ngày. Rồi còn những gì xảy ra với Đội Charlie nữa. Chúng tôi chính là đội được huy động theo yêu cầu của Văn phòng Địa bàn Richmond. Chính tôi đã hạ hai tên trong nhóm này trước khi bị bỏng mặt và lãnh hai viên đạn. Rồi còn tên Ernest B. Free kia nữa. Hắn trốn tù. Cái gì? Cách đây ba tháng rồi, anh biết chưa? Hắn đã mua chuộc một người lính gác, nhờ anh ta kiếm một chiếc xe thùng, rồi cắt cổ anh ta để bịt đầu mối.”

Câu trả lời của Bates làm Web sững sờ. “Chúng tôi biết hết rồi. Web.” Máy tính của Cục đang sục sạo thông tin liên quan đến vấn đề này thì hai cái chết kia, hai vụ mưu sát thì đúng hơn xảy ra. Và còn chuyện này nữa.”

“Gì vậy?”

“Tốt nhất là cậu vào đây mà xem.”

Khi đến trụ sở của WFO. Web được dẫn lên phòng Điều hành Tác chiến Chiến lược với tất cả

những loại chuông báo động và còi hụ mà người ta thường thấy ở một cơ quan phòng chống tội phạm giàu sụ của Nhà nước Liên bang, cả những bức tường bọc đồng tiêu chuẩn, những hệ thống an ninh nội bộ cực kỳ hiện đại, tiếng sóng nhiễu ù ù chống nghe lén ở tất cả những khu vực dễ bị tổn thương, máy soi võng mạc và nhận dạng vân tay, hàng dãy siêu máy tính đắt tiền, những thiết bị hiển thị hình ảnh và quan trọng nhất là thừa mứa cà phê ngon vừa pha cùng cơ man nào là bánh rán Krispy Kreme nóng hổi.

Web tự rót cho mình một cốc cà phê và lịch sự chào vài nhân viên đang hối hả chạy qua chạy lại trong căn phòng lớn. Anh chăm chú nhìn những sơ đồ vẽ bằng máy tính về khoảnh sân định mệnh và những tòa nhà xung quanh được gắn lên các tấm bảng lớn treo trên tường. Trên sơ đồ gắn chi chít những chiếc đinh ghim nhiều màu sắc, Web biết chúng thể hiện những khu vực quan trọng có bằng chứng hoặc đầu mối liên quan. Tiếng bước chân, tiếng lách cách trên bàn phím không bao giờ dứt. Điện thoại lúc nào cũng réo vang, giấy tờ loạt soạt và không khí căng thẳng trong phòng cho Web biết có chuyện quan trọng đang diễn ra. Trước kia anh cũng từng là một phần của những cơ quan tham mưu tác chiến như thế này rồi.

"Vụ đánh bom ở Oklahoma ([48]) tạo ra một tiền lệ với tiêu chuẩn quá cao," Bates nói với một nụ cười mỉa mai khi Web ngồi xuống đối diện với anh ta. "Bây giờ mọi người mặc nhiên cho rằng chúng tôi chỉ cần xem xét vài chiếc xe, kiểm tra mấy cuốn băng vi deo, lùng tìm mấy cái biển số, gõ vài phím máy tính và a lê hấp! Tên tội phạm sẽ bị tóm sau vài tiếng." Anh vứt toẹt tập giấy đang cầm trên tay xuống bàn. "Nhưng hầu như chẳng bao giờ có chuyện gặp may như thế cả. Dù là người hay máy thì cũng phải có lúc nghỉ chứ. Mẹ kiếp, chúng tôi vừa nhận được cơ man nào là điện mật. Chắc chắn có kẻ đang muốn chúng ta biết hắn đã thoát ra ngoài."

"Tôi sẽ đi tiên phong trong mọi trường hợp. Perce. Dù kẻ đó là ai chăng nữa cũng có thể kiểm soát được tất cả những gì xảy ra sau đó."

"Cậu có biết là tôi đã rất bực mình khi cậu quyết định rời bỏ WFO để chơi trò leo dây và bắn súng lớn không? Nếu như cậu vẫn ở lại với tôi rất có thể ngày nào đó cậu sẽ trở thành một đặc vụ FBI hàng đầu rồi."

"Nhiều khi nghề chọn người chứ người có chọn được nghề đâu. Anh bảo là anh có tin gì mới mà."

Bates gật đầu và thảy một tập tài liệu vào tay Web. Web đọc lướt nhanh.

"Scott Wingo…tên này nghe quen chứ?"

"Tất nhiên, ông ta bào chữa cho anh bạn cũ Ernest B. Free của chúng ta. Tất nhiên là tôi không có mặt ở phiên tòa. Lúc đó tôi vẫn đang được điều trị trong bệnh viện. Nhưng những người có mặt ở đó có nói đến Wingo."

"Một tay khôn ngoan và xảo quyệt. Ông ta cứu hắn thoát án tử hình còn gì. Và giờ thì ông ta cũng chết."

“Bị giết?”

“Chất Atropin được bôi lên ống nghe điện thoại trong phòng làm việc của ông ta. Anh nhấc điện thoại lên, tất nhiên là anh sẽ áp nó vào da mặt gần lỗ mũi và những vùng nhạy cảm khác. Atropin được hấp thụ vào cơ thể qua màng nhầy nhanh hơn nhiều so với đường máu. Nó khiến mạch của anh đập loạn nhịp gây khó thở, tạo ảo giác chỉ trong vòng khoảng một giờ gì đó. Nếu anh bị suy thận hay những trục trặc khác về tuần hoàn máu khiến cơ thể không thể đào thải chất độc đó thì tác động của nó còn phát huy nhanh hơn nhiều. Wingo bị đái tháo đường, tim mạch cũng có vấn đề nghiêm trọng và lại phải ngồi xe lăn, nên atropin là sự lựa chọn quá lý tưởng. Thứ Bảy nào ông ta cũng tới văn phòng một mình, vì vậy không có ai ở bên cạnh để giúp đỡ khi ông ta bắt đầu cảm thấy những ảnh hưởng của atropin trong người mình. Hơn nữa, cuối tuần nào ông ta cũng trả lời rất nhiều cuộc điện thoại, đó là những gì các đồng nghiệp ở Richmond cho chúng ta biết.”

“Vậy kẻ mưu sát ông ta phải biết rõ về tiểu sử bệnh và thói quen làm việc của Wingo?”

Bates gật đầu. “Leadbetter thì bị bắn khi ông ta bật đèn trong xe lên để đọc một bài báo nào đó mà một thẩm phán khác đã khuyên ông ta nên đọc. Người sĩ quan cảnh sát tư pháp nhận cuộc gọi nói rằng đó là một ông thẩm phán Mackey nào đó. Tất nhiên, đó là một kẻ mạo danh.”

“Lại là điện thoại.”

“Chưa hết đâu. Người hàng xóm của Watkins lái xe về đúng lúc Watkins đang đi bộ vào nhà. Ông ta khai với cảnh sát rằng ông ta trông thấy Watkins cho tay vào túi áo và lấy điện thoại ra. Ông ta không nghe thấy tiếng chuông điện thoại, nhưng ông ta cho biết hình như Watkins đang trả lời cuộc gọi nào đó. Trong nhà có khí gas; ông ta ấn nút nghe máy. Bùm!”

Web vội nói, “Khoan đã. Một chiếc điện thoại di động đâu phải là cái công tắc điện. Tia lửa điện của nó cũng không đúng loại và cũng không đủ lớn để làm nổ khí gas.”

“Chúng tôi đã kiểm tra chiếc điện thoại; những gì còn lại của nó thì đúng hơn. Mấy tay pháp y và giám định hiện trường đã phải nạo nó ra khỏi tay Watkins. Có kẻ đã cài một cuộn đây Sôlênôit vào trong điện thoại để tạo ra tia lửa điện cần thiết có thể làm cháy bùng khí gas.”

“Vậy là phải có kẻ ăn trộm điện thoại của Watkins lúc ông ta ngủ say hoặc bỏ nó ở đâu đó trong khoảng thời gian dài, hắn cài cuộn dây vào trong điện thoại, và chắc chắn hắn còn phải theo dõi ông ta khi mọi chuyện xảy ra thì mới bảo đảm sự trùng khớp về thời gian như thế chứ.”

“Đúng vậy. Chúng tôi đã cho kiểm tra danh sách các cuộc gọi đến máy của Watkins và của viên cảnh sát tư pháp kia. Cả hai đều là những thuê bao trả trước, dùng xong là bỏ. Không có dấu tích gì nữa.”

“Giống như những gì các đặc vụ chìm vẫn dùng. Tôi đoán là tay đặc vụ chìm của anh vẫn chưa lộ diện?”

“Quên anh ta đi.”

“Không đời nào, tôi sẽ nói chuyện về anh ta sau. Nào, tin mới nhất về thằng Free này là gì?

“Chẳng có gì. Dường như hắn trốn sang một hành tinh khác vậy.”

“Tổ chức của hắn vẫn hoạt động chứ?”

“Thật đáng tiếc là vẫn. Có lẽ cậu còn nhớ là chúng đã phủ nhận sự liên quan đến vụ tấn công vào trường học ở Richmond và Ernie cũng không chịu phản lại đồng bọn, hắn khai rằng một mình hắn lên kế hoạch tấn công trong khi tổ chức hoàn toàn không biết gì hết, thế là vụ án đành khép lại. Những đồng bọn khác thì đều đã chết, mà chính cậu đã hạ hai thằng đấy thôi. Chúng ta không tóm được thành viên nào khác nên không thể bắt chúng ra làm nhân chứng, thế là Hội Tự Do vẫn bình yên vô sự.

Hoạt động của chúng có chìm xuống một thời gian vì bị dư luận lên án dữ dội, nhưng nghe đồn là chúng đang trỗi dậy khá mạnh mẽ.”

“Hiện chúng đóng ở đâu?”

“Miền nam Virginia, gần Danville. Cậu phải biết là chúng tôi đã có người theo dõi rất sát sao nơi đó. Chúng tôi cho rằng thằng Ernie sẽ quay về đó sau khi đào thoát. Nhưng từ đó đến nay vẫn chưa thấy tăm hơi hắn đâu cả .”

“Sau tất cả những chuyện vừa xảy ra, chúng ta vẫn không có lệnh khám xét sào huyệt của chúng sao?”

“Gì cơ? Chúng ta đến tòa án và bảo họ rằng vừa có ba vụ giết người. Sáu vụ, nếu tính cả nhà Watkins, và chúng ta nghi Hội Tự Do đứng sau việc này. Trong khi chúng ta hoàn toàn không có bằng chứng gì cho thấy chúng có liên quan đến vụ tấn công vào HRT hoặc bất kỳ ai khác sao? Anh tưởng bọn Liên minh Dân quyền Mỹ sẽ để yên à?” Bates ngừng lại. “Cho dù tất cả đều rất rõ ràng. Nạn nhân là công tố viên, thẩm phán, trả thù là động cơ hoàn hảo nhất.”

“Nhưng tại sao lại cả luật sư bào chữa? Chẳng phải ông ta đã cứu hắn thoát án tiêm thuốc độc à?”

“Đúng thế, nhưng chúng ta có nói đến những kẻ có đầu óc bình thường đâu cơ chứ, Web. Theo tôi, chúng căm hận vì tên đồng bọn điên rồ của chúng đã phải ngồi tù, dù là một ngày thì cũng là ngồi tù. Hoặc có thể Ernie đã có cãi vã gì đó với tay luật sư nên khi trốn được ra ngoài hắn quyết định thanh toán tất cả cho gọn.”

“Hừ, ít ra thì mọi việc giết chóc coi như xong. Không còn ai nữa cả.”

Bates với một tập hồ sơ và rút ra một tờ giấy có dán ảnh khác. “Chưa chắc. Cậu có nhớ là có hai giáo viên bị bắn chết trong trường học đó không?”

Web hít một hơi dài nặng nề khi những ký ức đau đớn ồ ạt tràn về.

"Cả thằng bé nữa, David Canfield."

"Đúng vậy. Một giáo viên trong đó đã có chồng. Và cậu biết gì không? Cách đây ba hôm chồng cô ta đã thiệt mạng ở phía tây bang Maryland trên đường lái xe đi làm về nhà lúc trời tối."

"Giết người à?"

"Không chắc lắm. Đó là một vụ đâm xe. Cảnh sát vẫn đang điều tra. Trông như một vụ đâm rồi bỏ chạy."

"Có liên quan gì đến điện thoại không?"

"Có một chiếc điện thoại trong xe. Sau khi chúng ta liên lạc; cảnh sát địa phương cho biết họ sẽ kiểm tra danh sách gọi trong máy để xem anh ta có nhận được cuộc gọi nào ngay trước khi xảy ra tai nạn không."

"Thế còn gia đình người giáo viên còn lại?"

"Người chồng và những đứa con đã chuyển đến Oregon. Chúng tôi đã liên hệ với họ và giờ thì họ đang được bảo vệ 24/24 rồi. Nhưng thế chưa phải đã là xong đâu. Cậu còn nhớ bố mẹ của David Canfield chứ, Bill và Gwen ấy?"

Web gật đầu. "Tôi nằm trong bệnh viện MCV ở Richmond một thời gian dài. Billy Canfield đã đến thăm tôi vài lần, ông ta là một người tốt. Ông ấy gần như suy sụp sau cái chết của đứa con trai, mà có ông bố bà mẹ nào không thế chứ? Tôi chưa bao giờ gặp vợ ông ta. Và từ đó đến nay tôi cũng không gặp lại Billy nữa."

"Họ đã chuyển chỗ ở. Hiện họ đang sống ở Hạt Fauquier, điều hành một trang trại ngựa giống."

"Có chuyện gì bất thường xảy ra với họ không ?"

"Ngay sau khi nhận ra mối liên hệ giữa các vụ việc này. chúng tôi đã liên lạc với họ. Họ cho biết hiện chưa có gì bất thường xảy ra cả. Họ cũng đã biết việc Free đã vượt ngục. Và theo lời Billy Canfield thì ông ta không hề muốn nhận sự giúp đỡ của chúng ta và ông ta còn hy vọng là tên vô lại đó đang bám theo mình vì ông ta muốn được tự tay mình bắn nát đầu hắn."

"Billy Canfield không phải là kẻ nhát gan đâu. Tôi có thể nói như vậy ngay từ lần đầu tiên ông ta đến bệnh viện thăm tôi; mạnh mẽ đến mức thô bạo, cứng rắn và ương ngạnh. Một số đồng đội của tôi tham gia làm chứng trước tòa đã kể với tôi là trong quá trình xét xử ông ta cũng cãi vã rất hăng. Mấy lần liền ông ta suýt bị tòa cáo buộc là có thái độ khinh mạn."

"Hồi đó ông ta có một công ty vận tải, nhưng sau khi con trai chết, ông ta đã bán lại công ty

đó.”

“Nếu bọn Tự Do đứng đằng sau những vụ mưu sát ở Richmond thì Hạt Fauquier rõ ràng là gần hơn bang Oregon rất nhiều. Rất có thể gia đình Canfield đang gặp nguy hiểm.”

“Tôi biết. Tôi đang cân nhắc đến việc đến đó một chuyến để cố nói chuyện phải quấy với ông ta.”

“Tôi sẽ đi với anh.”

“Cậu chắc chứ? Tôi biết chuyện xảy ra trong trường học đó không phải là điều mà cậu muốn nhắc đến mà.”

Web lắc đầu. “Có những chuyện mà anh không bao giờ bỏ lại sau lưng được, Perce, cho dù có mất cả đời chăng nữa. Hai cô giáo đã bị bắn chết trước khi chúng tôi đến, đó là chuyện hoàn toàn nằm ngoài khả năng của tôi, nhưng David Canfield thì bị chúng giết hại ngay trước mặt chúng tôi, đó lại là chuyện hoàn toàn khác.”

“Cậu đã làm nhiều hơn bất kỳ ai có thể làm, kể cả suýt mất mạng. Và tấm huân chương vĩnh cửu vẫn còn kia trên mặt anh đấy thôi. Cậu chẳng có gì để phải cắn rứt cả.”

“Thế thì anh không hiểu tôi rồi.”

Bates chăm chú nhìn Web. “Thôi được, nhưng đừng có quên. Nếu như xóa sổ đội Charlie là mục tiêu của Hội Tự do thì chúng vẫn còn chưa xong việc đâu. Vì anh là tay súng cuối cùng còn sống đấy.”

*Thoi thóp thì đúng hơn*, Web nghĩ. “Đừng lo, tôi sẽ quan sát cả hai bên mỗi khi sang đường.”

“Tôi đang nói nghiêm túc, Web. Nếu chúng đã thử một lần, chúng sẽ thử nhiều lần nữa. Đây là một bọn bệnh hoạn.”

“Vâng, tôi biết rồi. Hãy nhớ là tôi có t*ấm huân chương vĩnh cửu* đây mà.”

“Còn chuyện này nữa. Tại phiên tòa Wingo đã đâm đơn kiện ngược lại HRT và FBI về việc giết người vô cớ.”

“Chuyện nhảm nhí.”

“Đúng thế. Nhưng đó là cách chúng sẽ khám phá được một số thông tin về HRT. Rất có thể Hội Tự do đã biết được nhiều điều về phương thức hoạt động của các anh, quy trình, cơ cấu tổ chức…Đó có thể là những thông tin giúp chúng bố trí trận phục kích vừa rồi.”

Web chưa hề cân nhắc đến khả năng này. Giờ thì mọi chuyện có vẻ đã rõ ràng hơn rất nhiều.

“Tôi hứa là nếu tôi có nhận được cú điện thoại mờ ám nào, anh sẽ là người đầu tiên được

thông báo. Và tôi sẽ kiểm tra ống nghe xem có atropin không. Giờ thì hãy cho tôi biết về tay đặc vụ chìm của anh đi. Rất có thể bọn Hội tự do là chủ mưu, nhưng nhất định chúng phải có tay trong chứ. Nào, tôi đã biết anh ta là người da đen, và tôi cũng không tin là bọn cuồng tín như Hội Tự do lại làm việc với một người không phải da trắng như chúng, nhưng nói chung ngay lúc này chưa thể loại bỏ nghi vấn nào hết. Anh nói với tôi là Cove sống độc thân. Anh còn biết những gì về anh ta nữa nào?" Web vẫn chưa nhận được thông tin gì từ Ann Lyle liên quan đến Cove, nên anh quyết định hỏi thẳng Bates.

"Ô, nhiều chứ. Tất cả nằm trong tập hồ sơ kia  kìa, có gắn nhãn *"Những Điều Cần Biết Về Các Đặc Vụ Chìm Của FBI"*

"Perce, rất có thể tay này chính là chìa khóa."

"Không có chuyện đó đâu! Cứ tin tôi đi."

"Tất cả những gì tôi muốn nói là tôi đã làm những loại công việc này rồi. Và ngược lại với điều anh nghĩ tôi không hề quên cách làm việc của một đặc vụ FBI khi tôi gia nhập HRT. Tôi có một người thầy giỏi - anh không cần phải phổng mũi làm gì. Và dù sao hai cái đầu vẫn hơn là một cái đầu. Chẳng phải anh vẫn luôn cố nhồi nhét cho tôi bài học đó sao?"

"Nhưng tôi không thể làm thế được, Web, rất tiếc. Quy định là quy định."

"Hình như tôi nhớ là ngày trước anh dạy tôi khác đấy."

"Thời gian thay đổi, con người thay đổi."

Web ngồi ngả người ra sau ghế và cân nhắc anh có nên tung ra con át chủ bài của mình không. "Được rồi. Vậy anh nói sao nếu tôi cho anh biết một điều cực kỳ quan trọng mà anh không biết?"

"Tôi sẽ hỏi là vì lý do chó chết nào mà cậu không nói cho tôi từ trước?"

"Tôi chỉ vừa mới biết."

"Hừ, thế đấy."

"Tóm lại là anh có muốn nghe hay không nào?"

"Đổi lại cậu sẽ nhận được gì?"

"Tôi cung cấp cho anh tin liên quan đến cuộc điều tra, anh cũng làm như vậy cho tôi."

"Thế nếu tôi cứ bắt cậu phải nói vô điều kiện thì sao nào?

"Thôi nào, hãy vì những ngày xưa yêu dấu."

Bates gõ gõ nên tập hồ sơ trước mặt. "Sao tôi biết đó là một thông tin hữu ích?"

“Nếu không giá trị thì anh chẳng nợ gì tôi hết. Tôi tin tưởng sự đánh giá khách quan của anh.”

Bates chằm chằm nhìn anh một lúc. “Nói đi.”

Web kể lại cho anh ta việc Kevin Westbrook bị đánh tráo. Trong khi anh nói, mặt Bates mỗi lúc một đỏ bầm lên và Web có thể dám chắc là mạch của anh ta chắc chắn phải vượt xa sáu mươi tư, và thậm chí lên cả ba con số chứ chẳng chơi.

“Chính xác thì anh biết chuyện này từ khi nào? Nói cụ thể đến từng phút vào cho tôi.”

“Lúc tôi đang ngồi uống bia với Romano và tôi nhắc đến việc Kevin Westbrook mà tôi gặp có một vết sẹo do đạn bắn trên má. Nhưng anh ta lại nói là thằng bé chẳng có vết sẹo nào. Cortez cũng kể đúng như vậy. Mà anh đừng trách họ. Tôi đã hứa là sẽ thông báo cho anh trong thời gian sớm nhất có thể.”

“Đúng là sớm thật. Nhưng ai đã đánh tráo thằng bé và tại sao?”

“Tôi có đoán mò cũng không nghĩ ra. Nhưng tôi xin khẳng định với anh rằng thằng bé tôi cứu trong con hẻm và thằng bé mà Romano bàn giao cho tay tự xưng là đặc vụ FBI kia là hai đứa hoàn toàn khác.” Anh gõ gõ lên mặt bàn, anh thấy sao? Đáng giá đấy chứ?”

Bates đáp lại bằng cách mở tập hồ sơ, mặc dù anh ta thuộc lòng những gì có trong đó. “Randall Cove. 44 tuổi. Gia nhập FBI từ khi bắt đầu đi làm. Anh ta từng là một cầu thủ bóng bầu dục ở Oklahoma, nhưng bị vỡ đầu gối trước khi thử việc ở NFL ([49]). Đây là ảnh mới chụp của anh ta.” Bates đẩy bức ảnh qua bàn và Web chăm chú nhìn. Người đàn ông trong ảnh có bộ râu quai nón tỉa ngắn, tóc bện thành nhiều lọn và đôi mắt chỉ có thể gọi là sắc lạnh. Bộ ngực và đôi vai lực lưỡng cho thấy anh ta là một người khổng lồ, cao khoảng gần hai mét. Trông anh ta thừa sức đối đầu với một con gấu xám và có lẽ còn hạ nó một cách dễ dàng. Web cúi hẳn người về phía trước làm ra vẻ xem xét kỹ khuôn mặt của người đàn ông trong ảnh, nhưng thực ra mắt anh đang gắn chặt vào tập hồ sơ mà Bates đang mở toang trên mặt bàn. Những năm tháng làm một đặc vụ FBI chính thống đã dạy anh nhiều thủ thuật để chỉ cần nhìn lướt qua là có thể ghi nhớ rất nhanh và lâu. Anh cũng quá lão luyện trong cách đọc ngược trang giấy.

Bates lên tiếng, “Anh ta là người biết chăm sóc bản thân, thông thạo đường phố hơn bất kỳ tên trùm xã hội đen nào. Lạnh lùng và bình tĩnh ngay trong những hoàn cảnh áp lực nhất.”

“Hừm, thì xưa nay mấy tay bánh mì trắng ([50]) tốt nghiệp Princeton mang những cái họ như William hay Jeffrey có bao giờ hòa nhập được với Thành phố Ma túy của nước Mỹ, nhiều lúc tôi cũng tự hỏi là tại sao nhỉ ” Web nói. “Anh có nói là anh ta không vợ không con. Anh ta chưa bao giờ lấy vợ à?”

“Có chứ, nhưng vợ anh ta chết rồi.”

“Vậy họ không có con sao?”

“Đã từng có.”

“Chuyện gì đã xảy ra với chúng vậy.”

Bates bực bội ngọ ngoạy trên ghế. “Chuyện lâu lắm rồi.”

“Tôi đang nghe đây.”

Bates buông một tiếng thở dài nhưng không hề có vẻ gì là định trả lời câu hỏi thúc giục của Web.

“Tôi đã mất cả đội của mình, Perce, tôi sẽ rất biết ơn nếu anh không úp mở gì với tôi hết.”

Bates ngồi thẳng dậy và vặn vẹo hai bàn tay trước mặt mình. “Anh ta đang làm một chuyên án ở California. Chuyên án tuyệt mật và cực kỳ nguy hiểm vì liên quan đến một băng nhóm người Nga, bọn này sẵn sàng bắn cả quả tên lửa vào mông anh chỉ cần anh dám ho cạnh chúng thôi. Đối với bọn này thì dân mafia Italia chỉ là bọn trẻ con. Bates chợt ngừng lại.

“Và?”

“Và vỏ bọc của anh ta bị lộ. Chúng lần ra gia đình anh ta.”

“Và giết họ?”

“Phải gọi là tàn sát thì đúng hơn.” Bates hắng giọng, tôi đã xem ảnh rồi.”

“Lúc đó Cove ở đâu?”

“Chúng đã đánh lạc hướng khiến anh ta vắng nhà để chúng rảnh tay hành động.”

“Chúng không bám theo anh ta sao?”

“Có chứ, ngay sau đó. Chúng đợi đến khi anh ta mai táng xong cho vợ con. Bọn tử tế thật. Cove đã chờ sẵn khi chúng đến.”

“Và anh ta giết chúng?” Bates bắt đầu hấp háy mắt và bỗng nhiên Web nhận ra là mắt trái của anh ta đang giật giật.

“Tàn sát. Tôi cũng xem ảnh rồi.”

“Vậy mà Cục vẫn để anh ta hoạt động à? Sao thế? Sao họ không cho về hưu non đối với những đặc vụ có gia đình bị giết?”

Bates khoát tay tỏ vẻ bất lực. Cục đã cố, nhưng anh ta không chịu. Anh ta muốn hoạt động. Và nói thực lòng, sau những gì xảy ra với vợ con, anh ta còn làm việc hiệu quả và gan lì hơn bất kỳ đặc vụ chìm nào chúng tôi từng có. Họ thuyên chuyển anh ta đến WFO để quên đi California.

Xin nói để anh biết là anh ta có khả năng thâm nhập vào những nơi mà từ trước đến nay chúng ta không thể nào mon men đến. Sở dĩ chúng ta có thể tống rất nhiều tên trùm đầu sỏ vào nhà đá thời gian qua là nhờ có Randall Cove."

"Nghe có vẻ anh ta là một người hùng."

Cuối cùng thắt trái của Bates cũng hết giật. "Anh ta là một đặc vụ khác thường, chủ yếu là hành động theo cách của mình và xưa nay cấp trên hiếm khi chấp nhận điều đó, kể cả với các đặc vụ chìm, cho dù có vợ con bị tàn sát hay không cũng thế. Nhưng với Cove thì không ăn thua. Tôi không thể nói là điều đó không gây tổn hại cho sự nghiệp của anh ta. Ý tôi là quả thật Cục cũng chẳng đời nào bố trí được cho anh ta cương vị nào khả dĩ ngoài mảng hoạt động chìm đó, và Cove cũng thừa biết vậy. Nhưng anh ta vẫn tuân theo luật chơi của Cục. Và lúc nào cũng có phương án phòng thân cẩn thận. Anh tử tế với anh ta thì anh ta tử tế lại, bao giờ cũng thế, ít nhất là cho đến lúc này."

"Việc bọn mafia Nga lần ra vợ con anh ta - liệu đó có phải là do lỗi của FBI không?"

Bates nhún vai. "Có vẻ như Cove không nghĩ thế đâu. Từ đó đến nay anh ta vẫn hoạt động rất mẫn cán mà."

"Anh có biết người ta nói gì về sự trả thù không, Perce, rằng đó là món duy nhất càng để nguội càng ngon."

Bates lại nhún vai. "Có thể."

Web bắt đầu cảm thấy mất kiên nhẫn. "Anh biết không. Chuyện này chỉ càng làm tôi thấy băn khoăn tại sao một người như thế vẫn được ở lại trong Cục và có thể anh ta đã xỏ mũi cả đội tôi đi vào con đường hủy diệt để trả thù cho vợ con mình. Các anh không có cách nào để kiểm soát và ngăn ngừa chuyện này sao?"

"Web ạ, đặc vụ chìm là loại người khác hẳn chúng ta. Cả đời họ phải sống trong dối trá nên nhiều lúc họ dấn quá sâu và có thể người thì trở mặt, người thì hóa điên. Đó là lý do Cục phải áp dụng chính sách luân chuyển từ ngoài vào trong, thay đổi nhiệm vụ và cho họ có thời gian sạc lại pin."

"Vậy họ có làm thế với Cove không? Đưa anh ta trở vào trong Cục để anh ta sạc lại pin? Cho anh ta đi gặp chuyên gia tâm thần sau khi chôn vợ con xong?"

Bates lặng thinh không nói gì.

"Hay là vì anh ta vẫn hoạt động hiệu quả đến nỗi họ quyết định cứ để mặc như thế đến khi cuối cùng anh ta hóa điên và trút giận lên đội của tôi?"

"Tôi sẽ không bàn chuyện đó với anh. Tôi không thể bàn chuyện đó với anh được."

"Thế nếu tôi nói thẳng toẹt rằng đó chỉ là chuyện nhảm nhí thì sao?'

“Thế nếu tôi nói thẳng toẹt rằng anh đang đi quá giới hạn của mình thì sao?”

Hai người trừng trừng nhìn nhau cho đến khi cơn điên giận từ từ hạ xuống.

“Vậy còn những tên chỉ điểm của anh ta? Cũng là thông tin mật à?” Web hỏi.

“Trong chuyện này thì Cove rất kín kẽ. Chỉ một mình anh ta được tiếp xúc với nguồn tin, không còn bất kỳ ai khác. Điều này không đúng với quy định của Cục cho lắm, nhưng như tôi đã nói, không ai có thể nghi ngờ gì về hiệu quả tin tức mà anh ta cung cấp. Đó là quy tắc của anh ta.”

“Vậy chúng ta biết thêm gì về mục tiêu vừa rồi không? Anh nói đó là bọn trùm tài chính của một đường dây ma túy lớn à. Của bọn nào?”

“Hừm, về chuyện đó thì vẫn còn một số ý kiến khác nhau.

“Ồ, đừng có kẻ cả thế, Perce. Tôi thích giải câu đố từ hai đầu mà.”

“Cái trò điều tra này đâu phải là một môn khoa học chính xác. Web.Khu vực mà các cậu được điều đến là địa bàn hoạt động của băng Big F; như tôi đã nói với cậu rồi.”

“Vậy là chúng ta tấn công vào tòa nhà đó để triệt phá đường dây của hắn?”

“Cove không cho là vậy.”

“Anh ta cũng không dám chắc mà.”

“Sao, thế cậu tưởng bọn chúng đi lại lăng xăng khắp nơi với tấm thẻ tên lủng lẳng trên cổ là ‘Tôi là thành viên của băng X’ à?”

“Vậy quan điểm của Cove là gì?”

“Theo anh ta thì những hoạt động tài chính đó là của một tay chơi lớn hơn nhiều. Có thể đường dây này đang cung cấp một loại ma túy có tên gọi Oxycontin cho khu vực D.C. Anh đã nghe nói chưa?”

Web gật đầu. “Mấy tay bên DEA ở Quantico cũng suốt ngày nhắc đến loại ma túy này. Không phải lo điều chế, chưng cất. Cũng chăng việc gì phải mất công tuồn hàng qua cổng hải quan. Tất cả những gì cần làm là cứ mua được thuốc là xong, mà có đến hàng chục cách để có thuốc một cách hợp pháp, rồi cứ thế mà ngồi in tiền.”

“Một cảm giác chẳng khác nào Niết bàn đối với dân nghiện,” Bates nói thêm với giọng khô khốc. “Đó là một trong những loại thuốc giảm đau công hiệu và phổ biến nhất trên thị trường hiện nay. Nó ức chế việc truyền tải những tín hiệu đau đớn từ dây thần kinh đến bộ não và tạo cho người ta cảm giác hưng phấn, đê mê. Thông thường thì nó cho tác dụng từ từ trong vòng

hai mươi bốn giờ, nhưng nếu nghiền vụn thuốc ra để hít hoặc chích thì nó có thể cho tác dụng trực tiếp không kém gì heroin. Người lạm dụng thuốc có thể bị ngưng thở đột ngột, đây là hiện tượng xảy ra khá thường xuyên.

"Tác dụng phụ này hay đấy. Anh đang định nói với tôi là anh hoàn toàn không biết tay chỉ điểm của anh ta là ai à?"

Bates bâng quơ gõ gõ ngón tay lên tập hồ sơ trước mặt. "Chúng tôi cũng có vài phỏng đoán. Nhưng vào thời điểm này thì tất cả vẫn còn chưa chính thức."

"Vào lúc này tôi chỉ cần tin đồn và tin giả cũng được."

"Một khi Cove có thể vào sâu được mục tiêu như vừa qua, chúng tôi cho rằng tay chỉ điểm của anh ta cũng phải là dân tay trong khá có máu mặt. Anh ta đang theo dõi các hoạt động của Westbrook thì anh ta tình cờ phát hiện ra những động thái về Oxycontin. Nhưng tôi nghĩ là dù kẻ mà anh ta đang sử dụng để thâm nhập vào đường dây của Westbrook có là ai chăng nữa thì đó cũng chính là người giúp anh ta tiếp cận thông tin mới này. Antoine Peebles là COO ([51]) của Westbrook; dùng tạm từ này cho có vẻ kinh doanh một chút vậy. Hắn điều hành công việc làm ăn rất chặt chẽ và chủ yếu là nhờ hắn mà chúng ta chưa thể chạm được một ngón tay vào Westhrook. Đây là Westbrook, thằng kia là Peebles." Anh ta đẩy hai tấm ảnh qua bàn.

Web nhìn những bức ảnh. Westbrook quả là một con quái vật, còn bự con hơn cả Cove. Trông hắn như một người đã dạn dày trận mạc. Đôi mắt của hắn, dù chỉ là trên bức ảnh hai chiều, cũng toát lên vẻ sắt đá và kiên định mà chúng ta thường thấy ở những người sống sót trong mọi khó khăn. Peebles thì hoàn toàn trái ngược. "Westbrook đúng là một con ngựa chiến. Còn Peebles trông như dân tốt nghiệp Stanford ra vậy."

"Chính xác. Tên này còn rất trẻ và theo chúng tôi thì chính Peebles là hiện thân cho một thế hệ trùm ma túy mới, ít hung hãn hơn, tháo vát và chuyên nghiệp hơn, nhưng không hề kém phần tham vọng. Trên phố bọn chúng đang đồn đại là có kẻ nào đang tìm cách tập hợp tất cả các nhà phân phối trong vùng lại với nhau, làm cho chúng trở nên hiệu quả hơn, tăng cường quy mô hoạt động và tầm vóc kinh tế, với cung cách hoàn toàn chuyên nghiệp."

"Nghe có vẻ như anh bạn Antoine muốn trở thành một CEO chứ không cam phận làm COO."

"Cũng có thể. Westbrook thì trưởng thành từ đường phố. Hắn rất già đời và tinh quái, nhưng chúng tôi được biết là hình như hắn đang tìm cách rút hẳn ra khỏi nghề buôn bán ma túy."

"Chà, có thể Peebles lại có một chương trình nghị sự hoàn toàn khác nếu hắn đứng đằng sau việc tổ chức các băng nhóm trong vùng lại với nhau. Nhưng cung cấp những thông tin vô giá cho Cove như vậy có vẻ không có lợi lộc gì đối với một ông trùm tương lai như hắn. Nếu như chúng ta đập tan đường dây, Peebles lấy gì mà điều hành nữa?':

"Vấn đề là thế đấy," Bates thừa nhận.

“Còn nhân vật nào đáng chú ý nữa không?”

“Cánh tay phải của Westbrook. Clyde Macy.” Bates chìa cho Web bức ảnh của Macy. Của đáng tội, thằng này trông như cô hồn chẳng khác nào một tên tử tù đang chờ đến lượt mình lên ghế điện. Macy trắng bợt như một tên bạch tạng; cái đầu cạo trọc lốc và đôi mắt lạnh lẽo, vô cảm khiến Web liên tưởng đến những tên giết người hàng loạt khủng khiếp nhất mà anh từng biết.

“Nếu Chúa Giê-su mà gặp thằng này trước mặt thì chắc Người cũng phải gào toáng lên mất.”

“Rõ ràng là Westbrook chỉ làm việc với những thằng giỏi nhất, Bates nhận xét.

“Làm thế quái nào mà Macy lại có thể hòa hợp với những tên đồng bọn khác? Trông nó như là một thằng cuồng tín da trắng ấy.”

“Không. Đừng có nhìn cái đầu trọc ấy mà tưởng nhầm. Chúng ta không biết nhiều về hắn lắm trước khi hắn đến D.C. Mặc dù chưa có cơ sở nào để kiểm chứng, nhưng người ta đồn là hắn từng làm tay chân cho một vài ông trùm đang nằm bóc lịch trong nhà tù liên bang ở Joliet. Sau đó hắn đến D.C và làm cho Westbrook. Hắn khét tiếng trong giới xã hội đen vì lòng trung thành và ra tay cực kỳ tàn khốc. Một kẻ bệnh hoạn thực sự, nhưng rất chuyên nghiệp, theo cách riêng của hắn.”

“Như bất kỳ tên tội phạm nguy hiểm nào.”

“Hành động ác ôn đầu tiên của hắn là bổ cả một con dao chặt thịt vào đầu bà nội mình vì hắn phàn nàn rằng bà cụ dám nói dối hắn về giờ ăn tối.”

“Tại sao hắn vẫn được tự do sau một hành động man rợ đến thế được?”

“Hồi đó hắn mới mười một tuổi nên chỉ bị đưa vào trại giáo dưỡng vị thành niên. Từ đó tới nay, tội duy nhất của hắn mà chúng ta biết là ba cái giấy phạt vì phóng xe quá tốc độ.”

“Thằng này thú vị đây. Tôi giữ những bức ảnh này được không?”

“Cứ tự nhiên. Nhưng nếu anh tình cờ đối đầu với Macy trong một con hẻm tối hay giữa một đường phố sáng choang chăng nữa, lời khuyên của tôi dành cho anh là hãy chạy cho nhanh.”

“Tôi là HRT mà, Perce. Tôi nhai rau ráu những thằng như nó trong bữa sáng.”

“Được rồi. Cứ tự huyễn hoặc mình thế đi.”

“Nếu Cove quả thực giỏi như anh nói, thì không thể nào có chuyện anh ta đâm đầu vào một trận phục kích. Có chuyện gì đó ở đây.”

“Có thể, nhưng ai mà không có lúc sai lầm.”

“Anh có khẳng định là Cove không hề biết khi nào chúng tôi sẽ đến đó không?”

“Tôi khẳng định. Cove không hề được thông báo gì về thời điểm tấn công.”

“Tại sao anh ta lại không biết?”

“Họ không muốn thông tin bị rò rỉ, và đằng nào thì anh ta cũng không có mặt ở đó, vì vậy anh ta được xếp vào nhóm những người không cần được thông báo.”

“Tuyệt thật, vậy là anh cũng không tin ngay chính người đặc vụ chìm của mình. Nhưng điều đó cũng không có nghĩa là anh ta không thể có được thông tin từ nguồn khác. Như WFO chẳng hạn?”

“Hay là như HRT?” Bates vặc lại.

“Lại còn chuyện ở đó có thể có những nhân chứng tiềm năng nữa chứ, cũng là thông tin của Cove à?”

Bates gật đầu.

“Anh biết mà. Perce, lẽ ra bọn tôi phải được biết tất cả những điều này ngay từ đầu.”

“Chỉ những gì cần biết thôi, Web. Và các anh đâu cần biết những thông tin đó thì mới làm được công việc của mình.”

“Mẹ kiếp, sao anh có thể nói như vậy khi anh hoàn toàn không biết chó gì về công việc của chúng tôi cả?”

“Anh lại sắp vượt quá ranh giới rồi đấy, bạn thân mến. Đừng có hấp tấp thế .”

“Thẳng toẹt ra thì có ai quan tâm đến việc sáu lính đặc nhiệm đã bị bắn rụng như sung không vậy?”

“Về cơ bản là không, Web ạ. Chỉ có những người như anh là tôi mới quan tâm thôi.”

“Nếu thế thì làm chó gì có cái tôi không cần biết hả?”

Từ đống tài liệu to đùng của mình Bates rút ra một cặp hồ sơ dầy cộp, chọn lấy một túi hồ sơ và mở nó ra. “Tại sao anh không nói ngay từ đầu rằng Harry Sullivan là ông già anh vậy?”

Web đứng bật dậy và tự rót cho mình một cốc cà phê khác. Thực ra anh cũng chẳng cần lắm thứ đồ uống toàn caffeine này, nhưng ít nhiều thì hành động đó cũng giúp anh có thêm thời gian suy nghĩ để trả lời hoặc tìm ra một câu nói dối. Khi anh quay lại ghế ngồi thì Bates vẫn đang nhìn tập hồ sơ. Với ánh mắt của Bates khi ngẩng lên nhìn Web thì rõ ràng là anh ta muốn có câu trả lời cho câu hỏi của mình trước khi chịu từ bỏ chủ đề này.

“Tôi chưa bao giờ coi ông ta là bố mình. Chúng tôi cắt đứt quan hệ từ khi tôi lên sáu tuổi. Đối với tôi, ông ta chỉ là một kẻ xa lạ.” Sau một lát, anh hỏi, “Anh biết ông ta là bố tôi từ khi nào?”

Bates kéo ngón tay trỏ lướt trên các trang giấy. “Sau khi tôi cho lục lại toàn bộ hồ sơ lý lịch của anh. Thật lòng là khi nhìn vào mớ tiền án tiền sự này tôi ngạc nhiên khi ông ta có đủ thời gian để khiến mẹ anh có thai đấy. Cơ man nào là tội,” Anh nói với vẻ thích thú.

Web chỉ muốn giật bộ hồ sơ khỏi tay Bates và chạy ra khỏi phòng.

Tuy nhiên, cuối cùng anh vẫn ngồi yên đó, chằm chằm nhìn những trang giấy lộn ngược, kiên nhẫn chờ đợi. Những âm thanh hối hả trong phòng dường như đã tan biến hoàn toàn. Chỉ còn lại anh, Bates, và những trang giấy về người bố tội lỗi của anh.

“Vậy tại sao đột nhiên anh lại quan tâm đến, anh vừa bảo gì nhỉ? À, “một kẻ xa lạ” thế này?” Bates hỏi.

“Tôi nghĩ khi đến một tuổi nhất định, những chuyện như vậy bỗng trở nên quan trọng.”

Bates gập lại bộ hồ sơ và đẩy cả cặp qua bàn cho Web. Đọc  cho vui nhé.”

## CHƯƠNG 25

Điều đầu tiên Web để ý khi quay về ngôi nhà nghỉ là có một vết dầu xe còn mới trên ô đỗ xe mà anh vẫn sử dụng. Thực ra cũng không có gì bất thường, rất có thể một vị khách trọ khác đã tình cờ sử dụng ô đó, mặc dù nó ở ngay trước cửa phòng của anh. Trước khi mở cửa anh thận trọng kiểm tra kỹ tay nắm trong lúc giả vờ cúi xuống nhặt chiếc chìa khóa phòng anh vừa đánh rơi. Đáng tiếc, thậm chí Web còn không thể xác định được là ổ khóa đã bị động đến hay chưa nữa. Ổ khóa không có dấu hiệu bị phá, những kẻ nào đang theo dõi anh hoàn toàn có thể huých tung chiếc khóa mỏng manh này trong chớp mắt và bỏ đi không một dấu vết.

Web mở cửa, tay kia cầm sẵn trên báng súng. Phải mất mười giây anh mới có thể kết luận hoàn toàn không có ai trong căn phòng tồi tàn bé xíu của mình. Không có gì xáo trộn, kể cả chiếc hộp anh mang từ nhà mẹ về cũng còn nguyên, mỗi tờ giấy vẫn còn nguyên vị trí như cũ. Tuy nhiên Web vẫn còn có năm chiếc bẫy treo tí hon khác rải khắp nơi trong phòng và ba trong số đó đã bị vấp vào. Suốt bao năm qua, Web vẫn áp dụng hệ thống kiểm tra này mỗi khi anh phải ra khỏi nhà. Chà, kẻ nào lục soát phòng anh cũng không vừa, nhưng chưa phải là hoàn hảo. Kể ra cũng hay hay, giống như khi ta biết tên súc vật nặng tạ rưỡi mà ta sắp đương đầu lại có điểm yếu chí tử, và thỉnh thoảng lại còn tè dầm nữa.

Thật trớ trêu, trong lúc Web đang bận gặp Bates, có kẻ đã vào lục soát phòng anh đang trú tạm. Web chưa bao giờ ảo tưởng về cuộc sống vì anh đã tận mắt chứng kiến những điều tồi tệ nhất. Cả khi còn bé cũng như khi trưởng thành. Tuy nhiên có một điều mà anh vẫn nghĩ là anh có thể tin cậy ở Cục và tất cả những con người mang lại cuộc sống cho nó đằng sau cơ cấu tổ chức và súng đạn. Lần đầu tiên trong sự nghiệp của mình niềm tin đó đã không còn đứng vững.  Anh thu dọn mớ đồ đạc ít ỏi của mình, năm phút sau đã ở trên đường. Anh đến một nhà hàng gần Old Town Alexandria, đậu xe ở nơi anh có thể nhìn thấy nó qua cửa sổ nhà hàng, vừa chậm rãi dùng bữa trưa vừa đọc qua những trang cuộc đời của Harry Sullivan.

Bates đã không nói đùa. Ông già Web đã từng là khách mời của nhiều nhà tù khét tiếng nhất nước Mỹ, chủ yếu là những nhà tù ở miền Nam, gì chứ ở đó thì Web biết là họ có những chuồng cọp nhốt người không chê vào đâu được. Tội của ông ta thì vô cùng đa dạng, nhưng vẫn là một chủ đề chung duy nhất: bao giờ cũng là những tội liên quan đến tài chính quy mô nhỏ, kinh doanh gian lận, biển thủ và lừa đảo. Web có thể thấy rằng vũ khí chính của ông già anh là một cái lưỡi dẻo quẹo và sự trơ tráo hiếm có trên đời.

Trong tập hồ sơ có kèm theo rất nhiều ảnh của bố anh. Chụp từ phía trước, từ bên trái, bên phải, và cả tấm bảng nhỏ gắn số tù bên dưới. Web đã xem qua không biết bao nhiêu bức ảnh lưu hồ sơ của những người bị bắt, tất cả đều giống hệt nhau: khổ sở, sợ hãi, sẵn sàng mở phanh cổ tay hoặc tự bắn vỡ sọ mình để tự sát cho nhanh. Nhưng trong tất cả những bức ảnh tù của mình, Harry Sullivan đều cười nhăn nhở. Lão già khốn kiếp đó cười ngoác miệng, như thể ông ta đang cười nhạo những tay cảnh sát chụp ảnh mình, cho dù chính ông ta mới là người sắp bị tống vào tù. Nhưng bố anh đã già sọm đi rất nhanh. Ông ta không còn là người đàn ông đẹp trai và phong độ như những bức ảnh anh tìm thấy trong gác xép. Những bức ảnh gần đây nhất là một ông già hom hem mặc dù ông ta vẫn đang nhếch mép cười cực kỳ trơ trẽn, với hai hàm răng đã ít nhiều móm mém. Web chẳng có lý do gì để quan tâm đến ông ta, nhưng anh vẫn cảm thấy thật khó khăn khi phải chứng kiến sự suy sụp của bố mình qua những bức ảnh Kodak lạnh lùng.

Web không nhịn được cười khi đọc lại những biên bản ghi lời khai trước tòa của bố mình. Từ những dòng đối thoại được ghi lại này hiện lên chân dung một tay lừa đảo già đời và tinh quái đang đương đầu với các công tố viên rắp tâm tống ông ta vào nhà đá.

“Ông Sullivan,” một ủy viên công tố quận hỏi. “Có đúng là trong đêm đó ông đang…”

“Cậu bảo gì cơ, cậu nhóc, đêm nào cơ nhỉ? Trí nhớ của ta không còn được như trước kia.”

Web có thể hình dung ra cảnh tay ủy viên công tố cau mặt trả lời. “Ngày hai mươi sáu, tháng Sáu, thưa ông.”

“À, đúng rồi. Tiếp đi, cậu nhóc, làm tốt lắm. Ta chắc là mẹ cậu tự hào về cậu lắm đấy.”

Trong biên bản, người thư ký tòa đã gõ trong ngoặc đơn, “Phá lên cười trước tòa.”

“Ông Sullivan, tôi không phải là cậu nhóc của ông.” Người luật sư trả lời .

“Ồ. Tha lỗi cho ta, con trai, vì ta không có nhiều kinh nghiệm lắm trong những chuyện như thế này, và thật ra ta cũng chẳng có ý gì đâu. Thật ra là ta chẳng biết xưng hô với anh thế nào cho phù hợp cả. Mặc dù trên đường từ nhà tù đến phòng xử án đẹp đẽ này ta được nghe những người khác gọi anh bằng những cái tên rất hay ho mà ta cũng không dám dùng cho kẻ thù ghê gớm nhất của mình. Đó là những từ ngữ rất bậy bạ mà một người kính Chúa như mẹ ta mà nghe thấy chắc cũng phải giật mình trong ngôi mộ Công giáo xinh xắn của bà cụ. Chúng dè bỉu lòng trung thực và tính liêm chính của anh đấy, làm sao anh có thể để yên như vậy nhỉ?”

“Tôi chẳng việc gì phải quan tâm đến chuyện những tên tội phạm nói gì về tôi, thưa ông.”

“Xin thứ lỗi, con trai, nhưng những lời tồi tệ nhất lại được nói ra từ miệng của các giám thị trong trại giam cơ mà.”

“Lại cười phá lên.” Người thư ký tòa đã viết như vậy. Chắc là phải cười sặc sụa và nghiêng ngả, Web đoán vậy vì căn cứ vào những dấu chấm than dài dằng dặc sau câu đó.

“Chúng ta tiếp tục được chưa, ông Sullivan?” Công tố viên hỏi.

“À, tôi thích cậu gọi tôi là Harry hơn. Đó là tên mọi người vẫn gọi từ lúc cái thằng Ireland là tôi đây được cha sinh mẹ đẻ ra đến giờ đấy.”

“Ông Sullivan!”

Đây là tiếng quát của vị chánh án, nhưng Web có cảm giác đằng sau hai từ này là một tiếng cười thích thú, nhưng có thể Web nhầm. Nhưng họ của vị chánh án này là O'Malley ([52]). Có lẽ cả ông ta và Harry Sullivan cùng chia sẻ lòng căm thù đối với người Anh cũng nên.

“Chắc chắn là tôi sẽ không gọi ông bằng cái tên Harry,” công tố viên nói và Web có thể hình dung rõ ràng thái độ phẫn nộ rất cao đạo trên mặt ông ta khi phải tham gia một cuộc cãi vã không đâu với một tên tội phạm quèn và rõ ràng là đang phải ê mặt.

“Ờ, được rồi, cậu nhóc, tôi biết công việc của cậu là phải tống lão già hom hem này vào một phòng giam lạnh lẽo và tối tăm nào đó, nơi con người đối xử với nhau chẳng có chút phẩm giá nào. Và rất có thể chút hiểu lầm nho nhỏ vừa rồi có thể khiến cậu có những thành kiến trong đánh giá, khiến tôi phải lãnh thêm vài năm tù giam oan cũng nên. Nhưng ngay cả như thế

chăng nữa, cứ gọi tôi là Harry, vì mặc dù chúng ta đang phải trải qua những việc khó khăn này, cũng chẳng có lý do gì khiến cậu và ta không thể là bạn bè."

Khi Web đọc tập hồ sơ ở đúng chương này trong cuộc đời của bố mình, không hiểu sao anh cảm thấy đôi chút hài lòng khi nhận thấy là bồi thẩm đoàn đã kết luận Harry hoàn toàn vô tội trước mọi cáo buộc và bên nguyên đưa ra.

Lần gần đây nhất bố anh bị tống vào tù với một bản án là hai mươi năm, bản án nặng nhất đối với ông ta từ trước nay. Như vậy ông ta đã ngồi tù được mười bốn năm trong một nhà tù ở Nam Carolina - Web biết nhà tù này: chỉ kém địa ngục có một bước chân. Và ông ta vẫn còn thêm sáu năm nữa, trừ trường hợp ông ta đã được đặc xá, hoặc nhiều khả năng đã chết trong tù.

Web nuốt miếng *pastrami* ([53]) cuối cùng trên đĩa và tu nốt chỗ bia Dominion Ale còn lại trong chai. Vẫn còn một tập hồ sơ mỏng nữa cần đọc nốt. Một lát sau, khi đã đọc xong. Web ngồi thừ người trên ghế vừa bàng hoàng, vừa bối rối.

Phải nói là FBI làm việc đâu ra đấy; không còn hòn đá nào mà họ không lật lên. Một khi họ đã muốn kiểm tra lý lịch của bạn, thì mẹ kiếp cam đoan là không có gì có thể qua mắt họ. Nếu bạn đang nộp đơn xin vào làm cho Cục, dù ở bất kỳ vị trí nào, họ cũng sẽ trực tiếp thẩm định qua tất cả những người mà bạn từng có bất kỳ có mối quan hệ nào trong đời. Từ giáo viên chủ nhiệm lớp một, người phát báo, thậm chí cả cô nàng xinh đẹp mà bạn đưa đi dự khiêu vũ mừng lễ tốt nghiệp và cùng lên giường sau đó. Và chắc chắn là họ cũng sẽ nói chuyện với bố cô ta để rồi bạn sẽ phải giải thích về hành động khốn nạn đó của mình một khi mọi chuyện vỡ lở mặc dù có thể chính cô con gái rượu ngây thơ của ông ta mới là người tụt quần bạn ra và cũng là người mang theo chiếc bao cao su trơn tuột. Rồi lại còn người trưởng nhóm Hướng đạo sinh của bạn, tất cả những em dâu, anh rể mà bạn có, người giám đốc ngân hàng đã cho bạn vay tiền mua chiếc xe đầu tiên, người phụ nữ cắt tóc cho bạn - tóm lại là không có gì - hoàn toàn không có gì bị bỏ qua, một khi Cục đã ra tay. Và mẹ kiếp, nếu họ không lần ra tung tích của Harry Sullivan mới là chuyện lạ.

Đó là khi ông ta vừa mới được đưa đến xà lim chật chội của mình trong một nhà tù ở Nam Carolina. Chính tại đó ông ta đã nói với hai đặc vụ đi xác minh lý lịch những nhận xét của mình về Web London con trai ông ta. "Con trai tôi." Cụm từ mà Harry Sullivan đã dùng cả thảy ba mươi bốn lần trong cuộc gặp đó vì Web đã ngồi kỳ công đếm lại.

Harry Sullivan dành cho *"con trai tôi"* lời nhận xét tốt đẹp nhất mà bất kỳ ai có thể dành cho người khác, mặc dù ông ta mới chỉ được biết *con trai tôi* có sáu năm đầu đời ngắn ngủi. Nhưng theo lời Harry Sullivan, một người Ireland chân chính có thể biết ngay *con trai tôi* là người có những phẩm chất gì chỉ sau lần thay tã đầu tiên. Và con trai ông ta có đầy đủ những gì cần thiết để trở thành đặc vụ FBI giỏi giang nhất từng có trên đời, và họ có thể trích lại lời tiên đoán của ông ta là như thế. Và ngay khi họ muốn ông ta đến Washington để nói với những lãnh đạo chóp bu của Cục điều đó, thì ông ta cũng sẵn lòng, cho dù tay chân đều phải mang xiềng, thì ông ta vẫn sẽ đến đó với trái tim tràn ngập niềm tự hào vô bờ bến. Không có gì trên đời này là quá sức

đối với *"con trai tôi"*.

Web đọc tiếp, đầu anh mỗi lúc một cúi xuống và cúi xuống thấp hơn, rồi cuối cùng gần như gục hẳn xuống mặt bàn khi đọc lời tuyên bố cuối cùng của Harry Sullivan được chép lại trong hồ sơ: "Và thưa hai ngài đặc vụ đáng kính, hai ngài đặc vụ quý hóa," bố anh đã bắt đầu như vậy, rằng họ có vui lòng nhắn với *con trai tôi* là suốt bao năm qua, ngày nào bố nó cũng nghĩ về nó, chưa một lần nào hình ảnh của nó không ở trong trái tim ông, và rất có thể hai bố con không thể còn có ngày đoàn tụ thì Harry Sullivan vẫn muốn *"con trai tôi"* biết rằng ông yêu nó và luôn cầu mong cho nó những điều tốt đẹp nhất? Và xin nó đừng nghĩ xấu về cha mình vì đã để cơ sự xảy ra như vậy? Không biết các ngài đặc vụ quý hóa có vui lòng nhắn lại với *"con trai tôi"* rằng ông sẽ rất biết ơn họ nếu họ nhắn lại với nó như vậy. Và rằng ông sẽ sẵn sàng mời họ mỗi người một cốc bia nếu có dịp, mặc dù với triển vọng của ông thì không thể hứa hẹn được gì, nhưng cũng không biết thế nào mà nói trước.

Mẹ kiếp. Vậy mà họ chẳng bao giờ nói gì với Web. Web chưa bao giờ được đọc bản báo cáo cho đến tận giây phút này đây. Quỷ tha ma bắt Cục đi! Chẳng lẽ không còn chỗ nào cho sự linh động sao? Chẳng lẽ lúc nào cũng phải dập khuôn các quy định bất di bất dịch đó à? Nhưng thực ra Web vẫn có thể tìm ra thông tin này từ nhiều năm nay nếu anh thực sự muốn. Vấn đề là anh đã không muốn.

Ý nghĩ tiếp theo bỗng làm mặt Web tối sầm lại. Nếu như Cục đã gửi hồ sơ của Web cho Claire Daniels, thì liệu cô đã được tiếp cận với những thông tin liên quan đến Harry Sullivan hay chưa? Nếu rồi, thì tại sao cô không nói với anh điều đó?

Web đóng tập hồ sơ lại, thanh toán tiền và quay ra chiếc Vic. Anh lái thẳng xe tới một trong những bãi đỗ xe công vụ của Cục, đổi xe và lái một chiếc Grand Marquis đời cũ ra cổng khác không nằm trên con phố mà anh đã đi vào. Không phải lúc nào Cục cũng có sẵn xe công, nhưng chiếc Grand này vừa mới được chuyển đến trong tình trạng rất hoàn hảo, và Web đã phải thuyết phục người quản lý kho xe rằng anh xứng đáng có một chiếc xe tử tế hơn tay đặc vụ già khú ở Tổng hành dinh mà ban đầu chiếc Grand Marquis được phân cho ông ta sử dụng. Web đã phải nói thêm là nếu có gì trục trặc, cứ nói chuyện với Buck Winters, ông ta là bạn thân của tôi đấy.

## CHƯƠNG 26

Bates vẫn ngồi trong phòng tác chiến chiến lược khi ông ta bước vào Bates ngẩng đầu lên và phải cố gắng lắm anh mới không để lộ vẻ khó chịu trên mặt mình.

Buck Winters ngồi xuống trước mặt anh. Những nếp gấp trên bộ complet của ông ta trông thẳng tắp, không chê vào đâu được. Đôi giầy bóng lộn sáng như lau như li. Chiếc khăn mùi xoa thò ra trên mép túi cực kỳ lịch sự. Winters là một người có vóc dáng cao lớn, vai rộng và cân đối, khuôn mặt toát lên vẻ thông minh và tự tin, một hình mẫu được thèm khát trong FBI. Có lẽ đó là lý do ông ta có thể thăng tiến xa đến thế.

"Tôi vừa nhìn thấy London ra khỏi tòa nhà."

"Anh ta đến xem có mệnh lệnh mới nào không ấy mà."

"Hừm, chắc thế." Winters đặt tay lên mặt bàn và chăm chú quan sát mọi chuyển động trên mặt Bates. "Việc quái gì mà anh cứ phải quan tâm đến hắn nhiều như thế?"

"Anh ta là một đặc vụ giỏi. Và như ông nói, trước kia tôi từng là người kèm cặp anh ta."

"Là tôi thì tôi chẳng việc quái gì mà phải khổ công vì hắn đến vậy."

"Anh ta đã bao lần suýt mất mạng vì nơi này hơn cả ông và tôi rất nhiều đấy."

"Hắn chỉ là một thằng cục súc. Tất cả bọn HRT đều vậy. Chúng đâu phải là một phần của chúng ta. Bao giờ chúng cũng tự làm theo ý mình và vênh váo như thể chúng là người cao quý hơn vậy. Thực ra chúng chỉ là một lũ to xác lúc nào cũng chăm chăm sờ đến súng đạn."

"Họ với chúng ta là một, Buck. Họ là một đơn vị đặc nhiệm chuyên giải quyết những việc mà không ai làm được. Vâng, đồng ý là họ cũng hơi kiêu ngạo, nhưng ai mà không thế? Nhưng tất cả chúng ta đều là đặc vụ FBI; tất cả chúng ta đều làm việc vì một mục tiêu chung."

Winters lắc đầu. "Anh tin vậy thật sao?"

"Vâng, tôi thực sự tin là thế đấy. Nếu không, tôi đã chẳng ở đây."

"Chúng cũng là nguyên nhân của nhiều thời điểm tồi tệ nhất trong Cục."

Bates vứt toẹt tập hồ sơ xuống bàn. "Thế thì ông sai hoàn toàn rồi. Chính Cục đã tung họ vào lửa ở giây phút cuối cùng và khi đã có chuyện bung bét, thường là vì những quyết định ngu xuẩn của cấp trên cùng mà bất kỳ ai trực tiếp thi hành lệnh đều có thể thấy ngay là chỉ làm tình hình nghiêm trọng hơn, họ mới là những người phải giơ đầu chịu báng. Thực ra tôi lấy làm ngạc nhiên là tại sao họ chưa đề nghị tách ra khỏi *chúng ta* thì đúng hơn."

"Anh chưa bao giờ tuân theo những luật chơi cần thiết, để có thể thăng tiến ở trong này,

Perce ạ. Anh bị kẹt dưới bức trần nhà bằng kính, trong trường hợp của anh phải gọi là trần bằng thép mới đúng. Không sao thoát ra được."

"Hừ, tôi hài lòng với cương vị hiện tại của mình."

"Thế thì để tôi cho anh một lời khuyên: ở đây mà không lên nữa là anh sẽ bắt đầu rơi."

"Cám ơn ông vì lời khuyên," Bates nói cộc lốc.

"Tôi vẫn nhận những báo cáo của anh về cuộc điều tra. Phải nói thật là quá sơ sài đấy."

"Toàn bộ kết quả điều tra mới chỉ có vậy."

"Cove, anh ta thế nào rồi? Không thấy anh đả động gì cả."

"Chẳng có gì mà báo cáo."

"Tôi tin rằng anh đang làm việc với quan điểm rằng bất kỳ đặc vụ chìm nào của Cục mà không xuất hiện sau một thời gian dài như vậy thì có thể coi là đã chết, hoặc nếu không chết thì anh ta cũng đã phản bội và có lẽ chúng ta nên bắt đầu truy lùng anh ta qua Lệnh Truy nã toàn diện."

"Cove không phản bội."

"Vậy là anh đã liên lạc với anh ta? Buồn cười thật, tôi không thấy điều đó trong bản báo cáo của anh."

"Tôi chỉ cảm thấy như vậy thôi. Nhưng tôi có nhận được thông tin từ Cove."

"Vậy anh chàng đặc vụ chìm khét tiếng của chúng ta nói gì về vụ xì căng đan này thế?"

"Anh ta cho rằng anh ta bị cài."

"Chậc chậc, nghe bất ngờ quá!" Winters kéo dài giọng một cách châm biếm.

"Anh ta không muốn vào Cục vì anh ta nghĩ trong Cục có kẻ phản bội." Bates trừng trừng nhìn vào mặt Winters khi anh nói câu này, mặc dù anh cũng không hiểu tại sao. Có lẽ nào Winters lại là người làm rò rỉ các thông tin mật không nhỉ? "Anh ta biết rõ về những lần rò rỉ thông tin và những điệp vụ thất bại. Anh ta nghĩ những gì đã xảy ra với HRT cũng xuất phát từ việc rò rỉ thông tin như vậy."

"Giả thuyết thú vị đấy, nhưng tôi nghĩ chắc anh ta cũng chẳng có bằng chứng nào?"

Câu hỏi của ông ta làm Bates thấy hơi ngạc nhiên. "Anh ta không nói gì thêm với tôi cả," anh trả lời. "Tôi vẫn đang kiểm soát mọi việc, Buck. Tôi biết là ông rất bận rộn nên tôi không muốn làm xáo trộn tầm nhìn xa huyền thoại của ông bằng những chi tiết lặt vặt. Xin hứa với ông là nếu có chuyện gì quan trọng xảy ra, ông sẽ được biết ngay từ đầu. Để ông có thể đối phó với

giới truyền thông. Khoản này thì quả là ông tài thật."

Winters chẳng khó gì mà không nhận ra thái độ mỉa mai của Bates. Nhưng ông ta quyết định phớt lờ, làm như không biết. "Nếu tôi nhớ không lầm, anh và Cove đã từng rất thân thiết. Hồi ở California ấy, đúng không ?"

"Chúng tôi có làm việc cùng nhau."

"Vào khoảng thời gian gia đình anh ta bị giết hại."

"Đúng vậy."

"Một thảm họa của Cục."

"Thật ra  tôi nghĩ đó là một thảm họa của gia đình Cove."

"Tôi đang băn khoăn là tại sao lại có chuyện như thế này. Theo tôi hiểu thì Cove đã phát hiện ra những hoạt động tài chính của một đường dây ma túy trong tòa nhà đó."

"Và HRT được điều đến để tấn công," Bates nói. Nhiều khả năng trong đó có những nhân chứng tiềm năng. HRT chuyên về việc đưa những người này ra ngoài an toàn."

"Anh bạn ạ, họ làm ăn giỏi thật đấy. Đến cái mạng mình mà họ còn không giữ được nữa là."

"Chẳng qua là họ bị cài."

"Đồng ý. Nhưng bằng cách nào chứ? Nếu không phải là Cove thì tại sao?"

Bates nhớ lại cuộc liên lạc của anh với Randall Cove tại nghĩa trang. Cove cho rằng có một sự rò rỉ thông tin ngay trong Cục và đó là nguyên nhân của tất cả những điệp vụ thất bại thời gian qua. Bates trầm ngâm nhìn Winters hồi lâu. "Vâng, để thực hiện được một kế hoạch phục kích công phu như thế thì tôi nghĩ chắc chắn kẻ chủ mưu phải có thông tin từ bên trong, ở cấp cao nhất."

Winters ngồi ngả người ra sau ghế. "Ở cấp cao nhất. Anh đang định nói là ngay bên trong Cục?"

"Bên trong là bên trong."

"Đó là một lời cáo buộc nghiêm trọng đấy. Bates."

"Tôi chẳng cáo buộc gì hết. Tôi chỉ nêu ra một khả năng thôi."

"Mọi chuyện sẽ đơn giản hơn rất nhiều nếu chúng ta tóm được tay đặc vụ chìm đó."

"Ông chẳng hiểu gì về Randall Cove cả."

“Thế thì có lẽ anh hiểu hắn ta quá rõ. Rõ đến nỗi, anh chỉ nhìn thấy cây mà không thấy rừng.” Winters nhổm người đứng dậy. “Không có bất ngờ nào đấy nhé. Bates. Đừng để chuyện gì quan trọng diễn ra mà tôi không được thông báo trước đấy. Anh rõ chứ?”

Sau khi Winters đã đi khỏi, Bates lầm bầm, rõ như Waco ấy, Buck.

*

Web đang ngồi trong xe thì Ann Lyle gọi đến.

“Xin lỗi vì đã để cậu chờ lâu, nhưng tôi muốn kiếm cho cậu thứ gì đó thật hữu ích.”

“Được rồi mà. Tôi cũng mới nhận được vài thông tin về Cove từ Cục, việc này cũng đâu thể làm nhanh được.”

“Thế này nhé, tôi tìm được cho cậu một người.”

“Ai? Cove à?”

“Đồng ý là tôi giỏi, nhưng làm gì giỏi đến thế, Web. Tôi vừa tìm ra được một tay trung úy cảnh sát của D.C, từng là đầu mối liên lạc của Cove hồi anh ta mới làm cho WFO lần đầu tiên từ cách đây lâu rồi.”

“Một cảnh sát địa phương làm đầu mối liên lạc cho một đặc vụ chìm của FBI sao? Sao lại có chuyện đó?”

“Chuyện các đặc vụ chọn một cảnh sát nào đó mà họ tin cậy làm người trung gian là thường tình mà, Web. Cove đã làm việc với tay cảnh sát này hồi anh ta mới chuyển về đây. Và tay cảnh sát đó đồng ý nói chuyện với cậu.”

Anh tấp xe vào lề đường, vớ giấy bút và ghi lại cái tên Sonny Venables, một sĩ quan cảnh sát thuộc Quận Một của thủ đô. Ann cũng cho anh số điện thoại của anh ta.

“Ann, còn ai khác biết về Venables không?”

“Sonny không nói gì, nếu có thì tôi nghĩ anh ta đã nói rồi. Anh ta là đầu mối liên lạc không chính thức của Cove khi Cove mới đến D.C. và cũng lâu lắm rồi. Có lẽ nhiều người không biết gì về mối liên hệ này. Mặc dù Sonny Venables có vẻ khá cởi mở.”

“Bà nói như thể bà biết rõ anh ta lắm.”

“Web, cưng à, khi cậu đã sống lâu bằng tuổi tôi, thì chẳng có ai mà cậu không biết đâu. Tôi làm việc rất nhiều với các cảnh sát của D.C.”

“Và tay Venables đó đồng ý nói chuyện với tôi? Tại sao?”

“Anh ta chỉ nói là anh đã nghe nhiều về cậu. Tôi cũng đưa ra lời bảo đảm của mình, tất cả những gì tôi thấy đáng làm.”

“Nhưng chúng ta vẫn chưa biết là anh ta biết những gì?”

“Tôi nghĩ đó là việc cậu phải tìm ra thôi.” Ann tắt máy.

Web gọi theo số đó. Venables không có nhà, vì vậy Web để lại tên và số di động của mình. Hai mươi phút sau Venables gọi lại cho anh và hai người hẹn gặp nhau chiều hôm đó. Web cũng hỏi anh ta một câu hỏi khác và Venables nói để anh ta xem có thể làm gì. Nếu như tay cảnh sát này có thể giúp Web biết về Cove thì anh mới có thể thoát ra khỏi mớ bế tắc này.

Tuy nhiên có điều khiến Web thấy băn khoăn về Bates, cụ thể là việc anh ta chưa bao giờ cho Web biết là Cove đã từng làm việc cho WFO từ trước khi chuyển đến California. Thực ra cũng không quan trọng. Anh ta đã cho Web xem qua hồ sơ của Cove, và Web đã có cơ hội nhận ra thông tin đó. Chỉ có điều anh không có đủ thời gian để nắm toàn bộ tiểu sử của tay đặc vụ chìm này. Nhưng tại sao Bates không nói thẳng với Web?

Venables đã đề nghị Web gặp anh ta vào đầu giờ chiều ở một quán bar gần khu vực anh ta làm việc, một việc rất bình thường. Web biết đó là cách vừa để giải tỏa cơn khát vừa là dịp ngồi nghe ngóng tình hình và thu nhặt những thông tin biết đâu lại có ích cho một vụ án sau này.

Những tay cảnh sát sẽ chẳng làm ăn được gì nên hồn nếu không biết tranh thủ thời gian.

Sonny Venables là một người da trắng, khoảng ngoài bốn mươi và đã làm cảnh sát được gần hai mươi năm, anh ta kể với Web như vậy lúc hai người đang mua bia. Cao khoảng lm90, vóc người chắc nịch, nhìn cũng biết là anh ta tập luyện thường xuyên và hiếm khi chịu để chút mỡ thừa nào tích tụ trên người; có cảm giác là anh ta chỉ cần một tay cũng nhấc bổng một chiếc rơ mooc.

Sonny đội một chiếc mũ lưỡi trai bóng chày có in dòng chữ TẤT CẢ NHỮNG NGƯỜI ĐÁNH CÁ ĐỀU LÊN THIÊN ĐƯỜNG và mặc một chiếc áo khoác da có lông của giải đua xe Bắc Mỹ NASCAR sau lưng. Cái cổ lực lưỡng của anh ta to gần bằng cái đầu phía trên. Giọng nói mang âm sắc giọng mũi rất du dương của người miền Nam, và Web còn để ý thấy đường viền tròn tròn của một hộp thuốc lá nhai hằn trên túi quần bò của anh ta khi cả hai bước đến một chiếc bàn còn trống trong quán. Họ tìm được một góc khá yên tĩnh và ngồi xuống nhâm nhi chai bia của mình.

Venables cho biết anh ta làm ca đêm. Anh ta thích thế, vì ban đêm thú vị hơn; nhưng tôi sẽ nghỉ hưu sớm ngay khi đủ hai mươi năm. Đi chơi và câu cá, uống bia và xem đua xe từ giờ đến hết đời, như hầu hết các cảnh sát chân chính khác.” Anh ta mỉm cười với câu nói đùa của mình và tu một hơi dài từ vại bia Red Dog. Máy hát tự động Eric Clapton đang chơi đi chơi lại bài Layla. Web lặng lẽ nhìn quanh. Có hai gã đang chơi bi-a ở phòng trong, một tập tiền hai mươi

đô và vài chai Bud Lights xếp trên rìa bàn. Thỉnh thoảng họ lại liếc ra chỗ Web và Sonny ngồi: nhưng cho dù có nhận ra Web hay Sonny hay không thì họ cũng chẳng biểu lộ thái độ gì.

Venables đang lặng lẽ nhìn Web qua vại bia của mình. Gương mặt của người đàn ông có quá đủ nếp nhăn để đáng được gọi là già dặn và từng trải. Một người từng nếm trải nhiều điều trong cuộc sống, chủ yếu là những điều tồi tệ, Web phỏng đoán, cũng giống anh.

"Lâu nay tôi vẫn tò mò về những tay HRT các anh."

"Có gì mà tò mò chứ? Chúng tôi cũng là cớm, chỉ có điều là được trang bị thêm ít đồ chơi thôi mà."

Venables bật cười. "Này, đừng có khiêm tốn thế chứ. Tôi có vài tay bạn cũng là dân FBI từng thử thi vào HRT và lúc quay về trông họ cứ như chó cụp đuôi. Họ nói chẳng thà phải cắn răng chịu đau đẻ với một đoạn gậy trong miệng còn hơn là phải chịu đựng những trò thử thách ấy thêm một lần nào nữa."

"Từ bức ảnh của Randall Cove mà tôi được xem, có vẻ HRT cũng chỉ là trò trẻ con đối với anh ta thôi."

Venables chăm chú nhìn vại bia của mình hồi lâu. "Có lẽ anh đang tự hỏi Randy Cove có điểm gì chung với những loại người cục mịch và thô lậu như tôi?"

"Ý nghĩ đó chỉ thoáng hiện ra trong đầu tôi thôi."

"Chúng tôi lớn lên cùng nhau ở một làng quê nhỏ hẻo lánh của bang Mississipi, nhỏ đến nỗi thực sự là nó chưa bao giờ có một cái tên đầy đủ nữa. Hồi đó chúng tôi suốt ngày chơi thể thao cùng nhau vì thật ra cũng chẳng có gì mà làm cả. Vậy mà làng quê nhỏ bé của chúng tôi đã vô địch bóng bầu dục của bang hai năm liên tiếp. Chúng tôi còn chơi cùng đội hồi học đại học ở Oklahoma nữa." Venables lắc đầu. "Randy là cầu thủ chạy cánh vĩ đại nhất mà tôi từng biết, và đội Sooners bắt đầu biết đến chiến thắng. Tôi chơi ở vị trí hậu vệ. Cầu thủ xuất sắc nhất ba năm liền, cũng giống như cậu ta. Trận nào tôi cũng là người cản phá và che chắn cho Randy. Tôi lao người ra như một con tàu điên khùng và tận hưởng niềm vui được chơi trên sân từng phút một, mặc dù giờ đây tôi bắt đầu cảm nhận rõ những hậu quả của thời trai trẻ liều lĩnh ấy. Anh hiểu không, anh chỉ cần để cho Cove có một chút khoảng trống là cậu ta vụt biến mất ngay. Lúc tôi đang cố thò đầu ra từ bên dưới một đống cầu thủ đối phương đè bên trên thì cậu ta đã chạy đến khu vực cuối sân rồi, bao giờ cũng cho một hai cầu thủ đối phương hít khói. Năm cuối cùng chúng tôi đã vô địch toàn quốc giải nghiệp dư dành cho các trường đại học. Hồi đó Oklahoma không chơi với chiến thuật chuyền bóng ngược từ phần sân đối phương về như bây giờ. Chúng tôi cứ việc chuyền bóng thẳng cho Randy Cove và để cậu ta muốn làm gì thì làm."

"Nghe như hai người có một tình bạn rất bền chặt."

“Quả là thế thật. Tôi chưa bao giờ có đủ tài năng để lên chơi giải chuyên nghiệp, nhưng chắc chắn là Randy thì quá thừa. Tất cả mọi người, tôi thực sự muốn nói là tất cả mọi người, đều muốn có cậu ta.” Venables ngừng lại và trầm tư gõ gõ ngón tay trên mép bàn. Web quyết định chờ anh ta một lúc.

“Tôi đã chơi cùng Cove tại giải hỗn hợp khi cậu ta bị chấn thương đầu gối. Cậu ta vừa khuỵu xuống là chúng tôi đã biết thế là hết. Hồi đó đâu có được như bây giờ. Chỉ việc vào viện, sửa sang, mổ xẻ lại là lại ngon lành, ra sân như chưa hề có chuyện gì xảy ra. Nhưng hồi đó thì sự nghiệp cửa cậu ta coi như chấm dứt. Thế đấy. Vậy mà bóng bầu dục, lạy Chúa, bóng bầu dục là tất cả những gì cậu ta có. Chúng tôi ngồi bệt ngay xuống sân và òa khóc nức nở gần một giờ liền. Thậm chí ngày mẹ tôi chết tôi còn không khóc nữa là. Nhưng tôi yêu Randy. Hồi đó cậu ta là một người tốt.”

“Hồi đó?”

Venables nghịch lọ hạt tiêu rồi ngồi ngả ra sau, hất ngược chiếc mũ lưỡi trai lên trán và Web nhìn thấy một lọn tóc xoăn màu muối tiêu rủ xuống.

“Chắc anh biết chuyện xảy ra với gia đình cậu ta,” Venables nói.

“Tôi có nghe nói. Sao anh không nói cho tôi nghe những gì anh biết?”

“Nói gì bây giờ nữa? Chính FBI đã làm ăn như cứt khiến Randy mất cả vợ lẫn con.”

“Hồi đó anh có gặp anh ta không?”

Trông Venables như thể anh ta chỉ muốn ném thẳng vại bia vào mặt Web. “Chính tôi là người đứng hộ tang bên quan tài. Đã bao giờ anh phải khiêng quan tài một đứa bé bốn tuổi chưa?”

Web lắc đầu.

“Mẹ kiếp, thế thì để tôi nói cho anh biết, đó là điều anh không bao giờ quên noori.”

“Cove đã nói vậy với anh à, về việc đó là lỗi của Cục ấy?”

“Cần gì cậu ta phải nói với tôi. Tôi cũng là cảnh sát mà. Tôi biết thế nào là phải trái chứ. Tôi làm ở D.C. này vì vợ tôi là người ở đây. Randy cũng bắt đầu với FBI chính từ đây. Tôi đoán là anh cũng biết. Randy dùng tôi làm đầu mối liên lạc vì cậu ta biết có thể tin tưởng tôi, đó là điều khá hiếm hoi trong loại công việc của cậu ta.”

“Đó có vẻ là điều hiếm hoi trong nhiều loại công việc nữa.” Hai người đàn ông trao cho nhau cái nhìn đầy thấu hiểu và thiện cảm, bất giác họ cảm thấy gần gũi và tin tưởng nhau hơn chút ít.

“Sau đó Randy chuyển đến California và gia đình cậu ta bị sát hại ở đó.”

“Tôi hiểu là anh ta đã trả thù.”

Venables ném cho Web cái nhìn lạnh lẽo, cái nhìn cho thấy anh ta còn biết nhiều bí mật hơn so với những gì anh ta muốn nói ra. “Là anh thì anh có làm vậy không?”

“Tôi nghĩ là có. Cove chắc chắn là tay sừng sỏ. Dân mafia Nga có phải bọn tay mơ đâu.”

“Anh cứ thử là một người da đen lớn lên ở một xó xỉnh nào đó ở Mississipi xem.” Venables cúi người về phía trước, chống hai khuỷu tay lên mặt bàn. “Tôi đã nghe nói nhiều về anh. Từ báo chí, và cả từ Ann Lyle.” Anh ta ngừng lại và chăm chú đánh giá Web. Lát sau Web mới nhận ra là Venables đang chằm chằm nhìn vào phần mặt bị thương của anh.

“Trong gần hai mươi năm làm cảnh sát, tôi đã phải rút súng ra hơn chục lần gì đó, và nổ súng sáu lần. Bốn lần tôi bắn trượt, hai lần bắn trúng. Tôi chưa bao giờ bị thương khi đang làm nhiệm vụ, thậm chí xước móng tay cũng không nốt, kể ra đó cũng là điều đáng tự hào trong cái thành phố điên rồ của chúng ta vào thời buổi này. Giờ tôi đang phụ trách Quận Một, không được như khu da trắng thượng lưu ở mạn Tây Bắc, nhưng ít ra cũng còn hơn các quận Sáu và Bảy ở Anacostia, nơi mà đội của anh bị phục kích ấy. Và tôi đặc biệt ngưỡng mộ những người đã từng phải đấu tranh với tử thần giữa lằn ranh giới mong manh của sự sống và cái chết. Có vẻ như anh là hình mẫu tiêu biểu của những người như thế.”

“Tôi chưa bao giờ đòi hỏi được như thế.”

“Tôi chỉ muốn nói là tôi tôn trọng anh nếu không tôi đã không ngồi đây nói chuyện với anh làm gì. Nhưng vấn đề là anh sẽ không bao giờ thuyết phục được tôi tin rằng Randy đã làm điều gì đó sai trái. Tôi biết là cái nghề đặc vụ chìm có thể làm con người ta phát điên và Randy cũng chẳng thiếu gì lý do để trách cứ Cục, nhưng chuyện xảy ra với đội của anh chắc chắn không liên quan gì đến Randy, tôi muốn anh hiểu điều đó.”

“Còn tôi muốn anh hiểu là mặc dù anh đang có vẻ rất chân thành và tôi muốn khi có dịp sẽ làm thêm chầu bia nữa với anh, nhưng tôi không thể chỉ nghe anh nói thế mà tin ngay được.”

Venables gật gù thông cảm. “Hừm, tôi nghĩ nếu mà anh tin ngay thì anh đúng là đồ đầu đất.”

“Lẽ ra anh ta đã có thể nghỉ việc sau vụ đó. Tôi đã kiểm tra thông tin này rồi. Cục đề nghị giúp anh ta tìm cuộc sống mới, lương hưu đầy đủ. Theo anh thì tại sao anh ta lại từ chối?”

“Để rồi dành cả bốn mươi năm còn lại trong đời ngồi xén cỏ ngoài vườn của một ngôi nhà vùng ngoại ô tồi tàn nào đó ở miền Trung Tây à? Như thế đâu còn là Randy. Cậu ta còn làm gì được nữa ngoài việc tiếp tục cày ải cho quên đi tất cả? Nghe có vẻ nực cười, nhưng cậu ta rất tự hào về công việc của mình. Cậu ta nghĩ rằng mình đang sống có ích.”

“Tôi cũng vậy. Đó là lý do tại sao tôi ở đây. Tôi sẽ quyết tìm ra sự thật. Nếu Cove là một phần của âm mưu này, tôi sẽ trả thù giống như những gì anh ta từng làm. Tôi không thể hứa với anh là tôi sẽ không trả thù, cho dù anh có là bạn thân của anh ta chăng nữa. Nhưng nếu anh ta hoàn

toàn vô can, tôi sẵn sàng là bạn thân nhất của anh ta. Và tin tôi đi, hầu hết mọi người đều muốn có tôi là bạn hơn là làm kẻ thù đấy."

Venables ngả người ra sau và tỏ vẻ đăm chiêu, cân nhắc. Sau đó dường như anh ta đã quyết định và cúi người về trước, mắt chăm chú quan sát hai tay chơi bi-a vừa quệt phấn lên đầu mũi cơ vừa tu bia và rít thuốc.

Lát sau anh ta bắt đầu nói với giọng rất khẽ khàng. "Tôi hoàn toàn không biết Randy đang ở đâu. Từ khi xảy ra chuyện này tôi không nhận được tin tức gì của cậu ta. Thực ra là trước cả thời điểm đó cơ."

"Vậy là anh ta không bao giờ nói chuyện với anh về những gì anh ta đang làm à?"

"Anh phải hiểu là hồi đó tôi là cơ sở liên lạc của cậu ta trong lần đầu tiên cậu ta hoạt động ở D.C. Còn trong nhiệm kỳ mới nhất vừa rồi tôi cũng có gặp cậu ta, nhưng nói thật là chỉ gặp gỡ nói chuyện thôi, hoàn toàn không liên quan gì đến công việc cả. Tôi chỉ biết là cậu ta đang làm một vụ gì đó rất lớn, nhưng cậu ta chẳng bao giờ tiết lộ."

"Vậy là hai người không còn thân thiết nữa à?"

"Vẫn thân chứ, nhưng chỉ trong chừng mực có thể đối với một người như Randy. Sau những gì xảy ra với gia đình cậu ta, tôi không nghĩ Randy có thể thực sự thân thiết với bất kỳ ai khác được nữa. Kể cả đối với thằng bạn cũ Sonny Venables cùng lớn lên ở Mississipi và không biết bao lần tôi đã lấy thân mình làm vật cản đường đối phương cho cậu ta ôm bóng lao về đích."

"Anh ta có bao giờ nhắc đến một đầu mối liên lạc nào khác mà có thể anh ta đang sử dụng không?

"Không, nếu cậu ta có cần một đầu mối liên lạc nào đó, thì nhất định sẽ là tôi."

"Lần gần đây nhất anh gặp anh ta là khi nào?"

"Hơn hai tháng trước."

"Trông anh ta thế nào?"

"Rất kín kẽ, tâm trí lúc nào cũng như ở tận đâu tận đâu ấy. Thực ra trông cậu ta không được ổn cho lắm."

"Khá lâu rồi không thấy anh ta quay về nhà. Cục đã cử người canh gác ở nhà anh ta mà."

"Tôi chưa bao giờ biết cậu ta sống ở đâu cả; chúng tôi luôn gặp nhau ở một nơi nào đó hoàn toàn vô hại, để bảo đảm an toàn cho công việc của cậu ta. Thật ra, chúng tôi chỉ nói về những chuyện ngày xưa. Tôi nghĩ có lẽ cậu ta cần người để chia sẻ và tâm sự. Nếu có lúc nào đó cậu ta cần tôi chuyển hay nhắn nhủ gì đó cho người khác thì tôi làm."

“Anh ta liên lạc với anh như thế nào mỗi khi muốn gặp?”

“Cậu ta không bao giờ gọi về nhà cho tôi. Bao giờ cũng gọi đến đồn cảnh sát của quận. Mỗi lần lại xưng một tên khác nhau. Và mỗi lần chúng tôi gặp nhau cậu ta sẽ cho tôi biết cái tên mới mà cậu ta sẽ dùng trong lần tiếp theo, để tôi biết là cậu ta gọi tới.”

“Và vẫn chưa thấy anh ta gọi sao?” Web chăm chú nhìn Venables. Có vẻ như Venables đang rất thẳng thắn với anh, nhưng chẳng biết thế nào mà dám chắc được.

“Không, không một lời. Tôi bắt đầu thấy lo là có chuyện xảy ra với cậu ta. Trong cái nghề của Randy, mối lo ngại như vậy là hoàn toàn chính đáng.”

Web ngồi ngả ra sau. “Vậy tôi đoán là anh khó giúp được tôi tìm ra anh ta.” Venables uống nốt vại bia của mình. “Chúng ta đi dạo một lát nhé.”

Họ bước ra ngoài và thả bộ dọc một con phố khá vắng người. Chưa đến giờ tan sở nên có lẽ lúc này hầu hết mọi người vẫn đang bận rộn trong phòng làm việc, đếm từng phút cho đến lúc hết giờ, Web nghĩ bụng.

“Trong lần đầu tiên hoạt động cho WFO, Randy có một chỗ mà cậu ta vẫn dùng làm nơi đặt hộp thư trong trường hợp muốn nhắn gì đó cho tôi. Cậu ta cũng cho biết sẽ dùng nơi đó để thay đổi quần áo, như một ngôi nhà bí mật phòng khi cần thiết.”

“Cục có biết nơi đó không?”

“Không. Ngay từ hồi ấy tôi đã không nghĩ là cậu ấy tin tưởng cấp trên của mình ở Cục nhiều đến mức đó. Đó là lý do cậu ấy dùng tôi, tôi đoán vậy.”

“Khôn ngoan lắm. Gần đây anh có đến đó không?”

Venables lắc đầu. “Có lẽ tôi hơi sợ điều gì mà tôi có thể phải chứng kiến ở đó, cũng không rõ là tại sao nữa. Thậm chí tôi còn không biết Randy dùng nơi đó nữa không. Rất có thể nó đã bị phá đi rồi cũng nên, tôi cũng không chắc.”

“Anh cho tôi địa chỉ nơi đó được không?”

“Anh có hút thuốc không?”

“Không.”

“Thế thì giờ anh phải hút đi.” Venables rút trong túi áo khoác ra một bao Winstons và chìa nó cho Web, anh cầm lấy. “Anh nên châm lửa đi, đề phòng có ai đó đang nhìn.” Venables đưa cho anh một bao diêm.

Web châm thuốc, rít một hơi và cố lắm mới không ho sặc sụa, anh thảy bao thuốc vào túi áo.

“Rất cảm ơn anh đã giúp đỡ. Nhưng nếu Cove có liên quan…” Anh bỏ lửng câu nói của mình.

“Nếu Randy mà làm một việc như vậy thật, thì tôi không nghĩ cậu ta còn muốn sống nữa làm gì.”

Khi Sonny Venables bước đi, Web quay lại xe, xé toạc bao Winstons và moi ra mẩu giấy cuộn tròn bên trong. Anh đọc địa chỉ được viết trên đó. Bên trong bao thuốc còn có ba bức ảnh nhỏ được gấp lại. Trước đó, khi gọi điện, Web đã hỏi Venables xem có thằng nhóc da đen sáng màu nào mới được báo cáo là mất tích trong thành phố trong vòng một tháng vừa qua không, và rõ ràng đây là những gì mà tay cảnh sát tìm được; anh kết luận là trông ba thằng nhóc đều nhang nhác Kevin Westhrook. Nét mặt lũ trẻ cho anh thấy một điều là tất cả những kỳ vọng của chúng vào một cuộc sống tử tế đều đã tan thành mây khói. Web lái xe lao vụt đi.

Hai mươi phút sau, Web lái xe chậm lại và đánh mắt ra ngoài cửa sổ xe, bao nhiêu hy vọng trong đầu bỗng nhiên vụt tắt. Lời cảnh báo nhất thời của Venables hóa ra đã ứng nghiệm ngay lập tức. Căn nhà mật ngày nào của Randy Cove giờ chỉ còn là một công trường xây dựng trống hoác; một chiếc cần cẩu cao ngất ngưởng đứng giữa bãi đất, một nhóm công nhân đang lục tục ra về sau một ngày làm việc mà Web nhận thấy chắc là không nhẹ nhàng gì. Căn cứ vào khối lượng công việc đã được thực hiện tại công trường Web kết luận là từ lâu nay Randall Cove đã không còn sử dụng nơi này nữa. Tất cả lại sa vào một ngõ cụt mới. Web vò nát mẩu giấy ghi địa chỉ và ném nó xuống sàn xe. Nhưng anh vẫn còn một đầu mối mới cần xem xét về Randall Cove.

Anh gọi cho Romano từ trong xe. “Cậu có rỗi không, đi lòng vòng với tớ một lát?” Anh qua đón Romano và lái xe về phía nam, thẳng hướng Fredericksburg.

Romano nhìn quanh nội thất chiếc xe. “Xe gì mà như cứt!”

“Xem lại đi, một chiếc Grand Marquis đấy, có lẽ giám đốc Cục cũng chỉ đi xe như thế này là cùng.”

“Thì vẫn là xe như cứt thôi.”

“Thôi lần sau tớ sẽ cố kiếm cái nào khá hơn cho cậu vậy.” Web vừa nói vừa liếc nhìn Romano và tự hỏi Angie đã nói những gì về chồng mìnhvới bác sĩ tâm thần. Có lẽ là với một người chồng như Romano, thì cô sẽ có quá nhiều điều để mà giãi bày với chuyên gia sức khỏe tâm thần của mình.

“Dạo này ở HRT thế nào rồi?”

“Vẫn thế, vẫn thế thôi. Chẳng có vụ việc gì cần đến bọn này cả. Toàn tập luyện. Tôi chán ngấy cuộc sống này rồi, mẹ kiếp.”

“Cứ bình tĩnh, Paulie, cậu sẽ sớm được dùng đến những khẩu súng của mình thôi.”

“Có lẽ tôi phải xin gia nhập Binh đoàn Lê dương Viễn chinh Pháp hay cái gì đó đại loại mới

phải.”

“Hồi trước sao không thấy cậu kêu ca gì.”

“Mọi người bàn tán nhiều về anh đấy, Web.”

Web vẫn chờ đợi sự thay đổi chủ đề trò chuyện này từ đầu, nhưng khi nó đến anh vẫn hơi bất ngờ.

“Vậy sao? Mọi người nói gì?”

“Cả tốt lẫn xấu, bằng nhau.”

“Thế là được rồi, tớ tưởng tớ phải tai tiếng hơn thế chứ.”

“Không đến mức đó. Không ai nghĩ anh là kẻ hèn nhát, Web. Bao năm qua anh đã làm quá nhiều chuyện rồ dại và liều lĩnh. Có lẽ cũng rồ dại và liều lĩnh như tôi.”

“Nhưng…?”

“Nhưng một số người cho rằng nếu anh đã run tay một lần, anh sẽ còn run tay lần nữa. Tất nhiên chuyện xảy ra với anh cũng không thể thay đổi được gì chuyện xảy ra với đội Charlie, nhưng lần khác thì rất có thể.”

Web nhìn chăm chăm về phía trước. “Tớ nghĩ chắc không có cách nào để phủ nhận lập luận đó được. Mà có khi tớ mới là người phải gia nhập Binh đoàn Lê dương Viễn chinh Pháp. Cậu có mang súng không đấy?”

“Có chính trị gia nào không nói dối không?([54])” .

Randall Cove sống ở vùng ngoại ô của Fredericksburg, Virginia, cách Washington D.C và cũng là nơi Cove hoạt động gần 50 dặm, có nghĩa là gấp đôi quy tắc hai mươi lăm dặm của Ann Lyle về khoảng cách tối thiểu giữa địa bàn hoạt động của một đặc vụ ngầm và nơi họ sống. Địa chỉ nhà Cove là một trong những thông tin mà Web đã đọc lén được từ tập hồ sơ của Bates.

Bốn mươi phút sau khi thoát khỏi bầu không khí ngột ngạt của thành phố giờ cao điểm, hai người lái xe chậm lại khi đến con phố ngoại ô yên tĩnh mà Randall Cove sống. Đó là một dãy nhà xây đồng loạt, giống nhau như đúc phần lớn là có biển cho thuê gắn phía trước. Chẳng có bà mẹ hay đứa trẻ nào đang chơi ngoài vườn, mặc dù hôm nay là một ngày thời tiết rất đẹp. Vài chiếc xe đậu thưa thớt trên đường phố. Cả khu này trông như một con phố bỏ hoang, ít nhất là cho đến khi những người đi làm ở D.C và Virginia rồng rắn kéo nhau về. Nhìn qua cũng biết là đây là khu dân cư dành cho những người làm xa nhà, chủ yếu là những người sống độc thân hoặc những cặp vợ chồng chưa con cái chịu sống ở đây đến khi có thêm thu nhập hoặc có thêm thành viên mới trong gia đình là họ sẽ chuyển đi ngay. Anh có thể hiểu tại sao Cove lại chọn sống ở một nơi như thế này. Không có những người hàng xóm tọc mạch, mọi người sống khép kín và lúc anh ta ở nhà thì hầu hết những người xung quanh đều đã đi làm. Web biết là

phần lớn các đặc vụ chìm hoạt động trong mảng ma túy đều đi săn vào ban đêm.

Có một chiếc Bucar mang biển số công vụ đậu trước cửa ngôi nhà.

"Bọn trông trẻ của FBI," Romano nhận xét. Web gật đầu và phân vân không biết phải xoay sở thế nào đây. Anh lái xe đến đỗ sát chiếc Bucar, rồi cùng với Romano bước xuống.

Tay đặc vụ trong xe hạ kính cửa sổ xuống, liếc nhìn phù hiệu FBI của Web và Romano rồi lại quay ra nhìn Web.

"Anh nổi tiếng lắm rồi, không cần phải trình phù hiệu làm gì," người đặc vụ nói, Web không biết anh ta. Đó là một thanh niên trẻ măng, tràn đầy sức sống và triển vọng, Web cũng nhận thấy là ngay lúc này trông anh ta có vẻ chán đời khi cứ phải ngồi lý ở đây theo dõi ngôi nhà mà chẳng ai biết Randall Cove có bao giờ thèm quay về hay không. Anh chàng bước xuống xe và bắt tay hai người.

"Chris Miller, đặc vụ thuộc Văn phòng Địa bàn Richmond." Anh ta chìa tấm phù hiệu FBI vừa rút từ túi áo ngực bên phải và giơ thẳng ra trước một cách rất ấn tượng, đúng như những gì được đào tạo trong Học viện FBI. Một khi Cục rỗi việc, họ sẽ dành thời gian bắt các nhân viên của mình phải thống nhất và đồng bộ từ những chi tiết nhỏ nhất.

Không cần nhìn Web cũng biết là Miller có thêm một lớp lót trong áo khoác để khẩu súng mà anh ta mang trong nách áo sẽ không hằn rõ. Anh cũng biết là khi anh tấp xe lại phía sau Miller và bước về phía chiếc xe của anh ta, Miller đã chăm chú theo dõi trên gương chiếu hậu và khóa chặt vào đôi mắt của Web, vì ý định của một người bao giờ cũng thể hiện rõ trên đôi mắt của anh ta.

Họ bắt tay nhau, Web liếc nhìn ngôi nhà đóng cửa im ỉm trước mặt mình. "Các cậu canh gác ở đây 24/24 à?"

"Cứ tám tiếng một, tám tiếng một," Miller thốt lên mệt mỏi. Anh ta xem đồng hồ. "Tôi còn ba tiếng nữa mới hết ca."

Web tỳ người lên chiếc xe. "Chắc là chán mớ đời hả?"

"Nếu không tính trận hỗn chiến của lũ mèo hoang mà tôi được xem cách đây khoảng hai tiếng thì đúng là chán thật." Nói đến đây anh ta ngừng lại và chăm chú nhìn Web rồi lâu, rồi buột miệng, "Các anh biết không, nhiều lúc tôi cũng nghĩ đến việc thử đăng ký vào HRT xem sao."

"À lúc nào chúng tôi cũng cần thêm người." *Thực ra là sáu người, Web nghĩ, để tổ chức lại đội Charlie.*

"Tôi nghe nói quá trình tuyển chọn rất khắc nghiệt."

Romano khịt mũi. "Cứ lấy tất cả những gì cậu nghe thấy rồi nhân lên với mười, coi như là gần

sát với thực tế.”

Nhìn vẻ mặt nghi ngờ của Miller, Web có thể thấy là anh chàng không tin lắm vào những gì Romano vừa nói. Nhưng dù sao cậu ta cũng còn trẻ và quá tự tin vào khả năng của mình, những người trẻ tuổi bao giờ cũng vậy.

“Các anh có tham gia vụ Waco không?” Miller hỏi. Web và Romano gật đầu. “Các anh có hạ được thằng nào đó không vậy?”

“Thực ra tôi vẫn cố trục xuất nó ra khỏi tiềm thức của mình,” Web nói. *Claire Danels chắc phải tự hào lắm đây.*

“Tôi có thể hiểu,” Miller nói với một vẻ hoài nghi khiến Web dám chắc là thật ra chàng đặc vụ trẻ này không hiểu ý anh.

“Cậu vào Cục được bao lâu rồi?” Romano hỏi.

“Gần hai năm.”

“Hừm, khi nào đủ ba năm công tác thì cậu có thể đăng ký tham gia HRT. Có gì cần cứ hỏi tôi. Nếu cậu thực nghiêm túc về vụ HRT, tôi có thể giúp cậu ít nhiều.” Romano chìa cho anh ta tấm danh thiếp của mình.

Trong lúc Miller nhét tấm danh thiếp vào túi áo, Romano và Web kín đáo trao cho nhau những cái nhìn thích thú.

“Chà, sẽ rất tuyệt cho mà xem,” Miller háo hức nói. “Thấy bảo là ở chỗ các anh có nhiều loại hàng khủng lắm.”

Web thừa hiểu, đối với nhiều người, động cơ đầu tiên khi vào HRT chính là các loại súng. Anh biết nhiều người tham gia FBI chỉ vì cơ hội được mang và sử dụng những loại vũ khí tối tân nhất. “Đúng thế thật. Và chúng tôi sẽ cho cậu thấy một điều là bao giờ cũng vậy, không phải dùng đến chúng là tốt nhất.”

“Đúng rồi.” Miller tỏ vẻ thất vọng, nhưng Web biết anh ta sẽ vượt qua điều đó.

Ba người đều im lặng một cách gượng gạo, cuối cùng Miller lên tiếng, “Vậy tôi có thể giúp gì cho các anh đây?' “Chúng tôi đến đây vì tôi muốn nhìn qua chỗ này một chút. Anh có biết gì về anh ta không?”

“Cũng không biết nhiều lắm. Tôi chỉ biết là hình như anh ta có dính dáng đến những gì xảy ra với các anh. Tôi muốn nói là nhiều khi thật khó hiểu tại sao con người ta lại có thể quay lưng lại như thế, với chính đồng đội của mình.”

“Ừ, đúng là khó hiểu thật.” Web nhìn quanh dãy nhà. Tất cả đều quay lưng vào khu rừng. “Hy vọng là các cậu có ai đó bao bọc phía sau.”

Miller cười ngoác miệng. “Gì đó thì đúng hơn. Chó nghiệp vụ được thả đầy ở sân sau. Xung quanh được rào kín. Kẻ nào tìm cách đột nhập theo lối đó thì hắn sẽ phải ngạc nhiên cho mà xem. Tôi đoán là làm vậy rẻ hơn nhiều so với bố trí hai đặc vụ.

“Tôi cũng đoán vậy.” Web vừa nói vừa nhìn đồng hồ. “Sắp tới giờ ăn tối rồi. Cậu ăn gì chưa?”

Miller lắc đầu. “Tôi mang theo ít bánh quy và vài thứ linh tinh, một chai nước. Dùng hết sạch rồi. Và như tôi nói, tôi vẫn còn ba tiếng nữa mới thoát nợ. Điều tệ nhất là không có chỗ mà đi đái nữa.”

“Đừng phàn nàn chuyện đó với tôi. Đã vài lần tôi phải làm nhiệm vụ giám sát mục tiêu ở vùng Trung Tây. Phải theo dõi những trang trại rộng hàng ngàn mẫu Anh bị nghi là các cơ sở phân phối ma túy, hoặc ăn chực nằm chờ ở những bãi đỗ xe ngoài trời rộng mênh mông, tìm kiếm mấy thằng vô lại chuyên cướp ngân hàng và giết người bằng những khẩu súng săn cưa nòng. Những lúc như vậy mà buồn thì hoặc là cố nhịn, hoặc là tiểu vào chai, không thì cứ đứng ngay giữa cánh đồng mà tự biên tự diễn thôi.”

“Ừ, Romano nói chêm vào. “Hồi tôi còn ở trong Delta, bọn tôi còn phải ngồi thành hàng mà đi ị ấy chứ, bất kể anh đang ở chỗ khốn kiếp nào. Mẹ kiếp, mà có phải ngồi trước mặt ai anh cũng có thể làm được chuyện đó đâu, bao giờ cũng phải là những tay chiến hữu thân thiết cả. Đã có lần tôi phải hạ một thằng đúng lúc tôi đang một tay xách quần. Mẹ kiếp, lúc đó mới thật là dở khóc dở cười.”

Nhìn Miller thì có thể biết là anh ta chưa bao giờ phải nếm trải những hoàn cảnh trớ trêu đó. Web để ý là anh chàng diện rất bảnh chọe, và hiển nhiên việc phải đi tiểu vào chai nước hoặc phải giải quyết các nhu cầu đó trước mặt người khác không hề có trong hình dung của anh ta về hình mẫu của một đặc vụ.

“Có một quán ăn nhanh Denny ở phía đầu đường ấy. Cậu đi mà ăn tối đi bọn này sẽ trông cho một lúc đến khi cậu quay lại.”

Miller tỏ vẻ băn khoăn khi phải rời bỏ vị trí canh gác.

“Không phải ngày nào cũng có những lời đề nghị thế này đâu đấy, Chris.” Web khẽ phanh vạt áo khoác qua một bên để anh ta thấy là anh cũng mang súng. “Và tôi cũng hạ vài thằng ở Waco. Đi mà ăn tối cho thoải mái vào.”

“Các anh có chắc là mọi việc sẽ ổn chứ?”

Romano đáp lại bằng cái giọng hăm dọa nhất của anh ta. “Nếu có kẻ nào đó không mời mà đến, chúng sẽ phải bước qua xác bọn này.”

Chỉ cần nghe nói vậy, Miller nhanh chóng chui vào xe và lái vọt đi.

Web chờ đến khi anh chàng đi khuất hẳn mới bước tới thùng xe của mình, lấy ra một chiếc

đèn pin và một thiết bị nhỏ, quan sát xung quanh và cùng Romano bước tới trước cửa nhà Cove.

"Mẹ kiếp, thằng ngốc đó mà vào HRT thì không trụ quá hai phút," Romano nói.

"Ai biết được, Paulie. Cậu còn qua được cơ mà?"

"Cậu định đột nhập vào đây thật à?"

"Ừ, thật chứ. Nếu cậu thấy ngại, cứ ra ngoài xe chờ tớ vậy."

"Chẳng có nhiều thứ trên đời khiến tớ ngại đâu."

Chỉ trong thoáng chốc là ổ khóa cửa đơn giản đã bị phá tung bằng khẩu súng phá khóa mà Web mang theo, vài giây sau anh và Romano đã ở trong nhà. Web đóng cửa lại và bật đèn pin. Anh thấy có một thiết bị báo động gắn ở cửa trước, nhưng không còn hoạt động. Hơn nữa chắc cũng chỉ có một mình Cove là biết mã điều khiển thiết bị này. Họ bước qua gian sảnh ngắn và vào phòng khách. Web rọi đèn vào mọi ngóc ngách, anh và Romano đều đặt sẵn tay trên báng súng. Ngôi nhà được bài trí rất giản dị. Web nghĩ có lẽ bình thường Cove cũng chẳng mấy khi về đây. Họ xem lướt qua tầng dưới nhưng không thấy có gì đáng chú ý, điều đó không làm Web ngạc nhiên. Cove là một con sói già, và sói già thì chẳng bao giờ để lại dấu vết của mình ở khắp mọi nơi cho người ta lần ra một cách dễ dàng. Tầng hầm vẫn còn xây dang dở, Romano và Web nhanh chóng kiểm tra vài chiếc hộp vứt chỏng chơ dưới đó. Thứ duy nhất khiến Web tần ngần xem qua một lát là bức ảnh lồng trong khung kính của Cove, vợ anh ta và lũ trẻ. Web chiếu đèn pin hơi lệch đi khỏi bức ảnh để mặt kính không phản xạ ánh sáng. Trong ảnh Cove mặc complet, không có những lọn tóc tết như anh vẫn thấy, nét mặt đẹp trai và tự tin. Nụ cười của anh ta thật dễ lây. Chỉ nhìn bức ảnh mà bất giác Web cũng nhận ra là anh đang mỉm cười. Một tay Cove ôm choàng vợ, tay kia ôm ghì cả hai đứa con.

Vợ anh ta là một phụ nữ vô cùng xinh đẹp, với mái tóc dài ngang vai, nụ cười rạng rỡ và đôi mắt long lanh có thể khiến bất kỳ người đàn ông nào cũng phải run rẩy. Cả hai đứa con đều giống mẹ nhiều hơn. Chắc chắn là khi lớn lên chúng cũng sẽ là những thanh niên rất đẹp, khi mà cha mẹ chúng đang nếm trải những năm tháng tuổi già bên nhau. Cuộc sống lẽ ra phải diễn ra theo đúng lộ trình như vậy, nhưng thực tế thì lại hoàn toàn khác, ít nhất thì đối với những người làm cái nghề bạc bẽo như Web và Cove. Bức ảnh đã làm toát lên được một Randall Cove hoàn toàn khác, một Randall Cove trên cương vị người chồng và người cha. Web chợt hình dung ra hình ảnh chàng cựu tiền đạo của giải All-America đang ném bóng cho con trai mình trong sân sau nhà; biết đâu thằng bé cũng được thừa hưởng những tố chất thể thao của cha mình. Thậm chí có khi nó còn phát triển được một sự nghiệp thi đấu chuyên nghiệp mà cha nó đã không có cơ hội thực hiện. Trong một bộ phim của Hollywood thì điều đó có thể xảy ra, nhưng hiếm khi trở thành sự thật trong cuộc sống trái ngang này.

"Một gia đình hạnh phúc," Romano nhận xét.

"Hết rồi." Web cũng chẳng buồn giải thích thêm.

Anh cất tấm hình vào trong hộp và hai người lại lên tầng. Khi ánh đèn pin của anh lia qua gần cửa kéo phía sau, có gì đó lao rầm vào tấm kính ngoài cửa. Cùng một lúc, Web và Romano rút phắt súng ra khỏi bao cho đến khi họ nghe tiếng sủa dữ dội ngoài cửa và nhận ra đó là con chó canh gác đang làm nhiệm vụ.

Hừm, ít nhất thì một con chó sẽ không bao giờ phản bội bạn; có lẽ đó là lý do tại sao chúng được coi là người bạn tốt nhất của con người, Web tự nhủ. Những con chó bao giờ cũng mang bí mật của chủ nó cho đến tận lúc chết.

Họ vội vã chạy lên tầng trên, hy vọng sẽ xong sớm trước khi Miller quay lại. Web không thích phải lừa một đồng nghiệp của mình như thế này, nhưng anh lại càng không muốn bị bắt quả tang đang lục soát trái phép nhà của một nghi phạm chính. Bates nhất định sẽ không để yên vụ này, và có lẽ Web cũng không thể trách gì được anh ta. Trên gác có hai phòng chung nhau một phòng tắm ở giữa. Căn phòng ở phía trước trông thẳng xuống phố là phòng ngủ của Cove. Chăn gối được xếp đặt gọn gàng, trong tủ đầu giường vẫn còn vài bộ quần áo. Web lấy ra một chiếc áo sơ mi và thử khoác lên người. Tay áo rộng đến nỗi ví thử Web có xỏ chân vào có lẽ cũng vừa. Nếu phải ra sân Web không hề muốn làm nhiệm vụ cản phá chàng tiền đạo này, có lẽ phải đứng chắn trước một chiếc xe tải nhẹ còn dễ dàng hơn.

Căn phòng ở phía sau ngôi nhà trống trơn. Theo thiết kế nó cũng là một phòng ngủ, nhưng có lẽ chưa bao giờ được sử dụng cho mục đích đó. Mặt trong của chiếc tủ nhỏ trong phòng không hề có vết xước nào cho thấy từng có những chiếc mắc áo trên đó, mặt thảm cũng không có những vết hằn của đồ đạc từng được kê xếp trong phòng. Web và Romano đang định đi xuống thì Web nhận ra điều gì đó. Anh nhìn kỹ cửa sổ của căn phòng phía sau này và đi qua phòng tắm nối liền để trở ra phòng ngủ phía trước và quan sát cửa sổ. Trên cửa sổ có gắn mành mành xếp bằng những lá nhôm mini để bảo đảm sự kín đáo; rất hợp lý, vì phòng này trông ra phố. Anh quay lại qua phòng tắm để vào phòng kia. Trên những cửa sổ của phòng này cũng có mành, nhưng Web nhận thấy rằng đó không phải là những tấm mành mành mini; chúng chỉ là những tấm mành liền mảnh kiểu cổ cuộn lên trên.

Căn phòng phía sau trông ra rừng, nên sự kín đáo có lẽ không hẳn là vấn đề cần tính đến. Web nhìn qua cửa sổ và quan sát hướng mặt trời đang lặn. Phòng ngủ phía sau này quay về hướng bắc, do đó nó sẽ không phải hứng ánh nắng buổi chiều rọi vào. Vậy lắp mành che làm gì nhỉ? Hơn nữa phòng này cũng chẳng có ai dùng, mành để làm gì đây? Và nếu như có người thích trang trí cửa sổ như vậy thì tại sao mỗi chỗ lại một kiểu mành mành che khác nhau như thế? Ít ra thì với những tấm mành xếp người ta còn có thể để chút ít ánh sáng lọt vào phòng mà vẫn đảm bảo được sự riêng tư, kín đáo. Nhưng với mành liền mảnh thì hoặc là sáng hẳn hoặc là tối hẳn, và với điều kiện ánh sáng ít ỏi hiện có cùng với việc không có đèn trần, lúc nào trông căn phòng cũng tối om om. Có gì đó thật khó hiểu, nhưng cũng có thể Cove đã thừa hưởng cách bài trí này từ người chủ cũ và cũng chẳng thèm bận tâm thay đổi.

“Điều gì khiến cậu cảnh giác thế?” Romano hỏi.

“Cách lựa chọn mành che cửa của thằng cha này.”

“Cậu quan tâm đến cái trò đàn bà này từ bao giờ vậy?”

Web phớt lờ Romano và bước lại cửa sổ. Tấm mành cửa đã được cuốn hẳn lên. Web túm sợi dây và kéo mạnh. Tấm mành tuột xuống không có gì khác thường. Anh bước sang cửa sổ khác và cũng làm như vậy. Dây thừng bị tắc, và tấm mành không tuột xuống. Trong khoảnh khắc Web đã định bỏ cuộc. Nhưng nghĩ thế nào anh lại chiếu đèn pin lên phía trên và xem xét cơ chế tuột xuống của bức mành và phát hiện ra là cái móc cài phía trên đã bị uốn cong khiến cho sợi dây sẽ không suy xuyển gì khi bị kéo. Anh bẻ lại cái móc vào vị trí cũ và kéo dây. Tấm mành tuột xuống, và Romano há hốc mồm khi nhìn thấy chiếc phong bì bị giấu kín trong tấm mành cuốn tròn rơi thẳng xuống tay Web.

Romano tròn mắt nhìn Web. “Mẹ kiếp, cậu thánh thật.”

“Đi thôi, Paulie.” Web kéo tấm rèm lên trên như cũ và hai người vội rảo bước xuống cầu thang. Romano kiểm tra khắp xung quanh để bảo đảm là phía trước nhà không có ai trước khi hai người lẻn ra. Web đóng lại cửa trước sau lưng anh.

Web và Romano trèo vào xe. Web bật đèn trên nóc xe lên và ổn định chỗ ngồi, bắt đầu kiểm tra lại những gì hai người vừa tìm thấy.

Anh mở phong bì và rút ra một tập những bài báo được cắt rời đã vàng ệch. Đó là tập hợp những bài báo trên tờ Los Angeles Time liên quan đến cái chết của gia đình một đặc vụ chìm dưới bàn tay của bọn mafia Nga. Vị quan chức thay mặt Cục đã cực lực lên án hành động dã man của bọn tội phạm và thề rằng sẽ đưa chúng ra trước công lý. Danh tính của vị quan chức này được xác định là một người có quan hệ chặt chẽ tới cuộc điều tra. Thực ra ông ta cũng chính là người chỉ đạo hoạt động của đặc vụ chìm. Danh tính của đặc vụ chìm này không được công bố mặc dù tên tuổi của những thành viên trong gia đình của anh ta bị sát hại đều đã được công khai trên báo chí. Web chỉ có thể lắc đầu khi đọc tên của vị quan chức này.

Percy Bates.

Vài phút sau Miller lái xe quay về. Anh chàng xoa xoa bụng vẻ thỏa mãn. “Cám ơn các anh đã giúp đỡ.”

“Có gì đâu,” Romano nói. “Đằng nào chúng tôi cũng ở đây rồi, giúp cậu một chút có là gì đâu.”

“Trong lúc tôi đi vắng, ở đây có chuyện gì không?”

“Không, tất cả vẫn ổn.” “Này, khoảng hai tiếng nữa là tôi hết ca trực. Các anh có thích đi làm vại bia không?”

“Chúng tôi . . .” Web vụt liếc mắt qua phía sau Miller vì ánh nắng mặt trời đang tắt dần vừa làm lóe lên vật gì đó lấp lánh từ xa.

“Web, cẩn thận,” Romano hét lên, vì rõ ràng là anh ta cũng đã nhìn thấy vật đó.

Web chồm người về trước mặt Miller, túm lấy cà vạt của chàng trai để kéo anh ta ngã nhào xuống. Nhưng phát đạn đã găm thẳng vào giữa lưng Miller và xuyên qua ngực anh ta, rít qua ngay trước mặt Web và bắn vỡ tung tấm kính trước của xe. Romano đã kịp lao ra khỏi xe và nấp sau một chiếc bánh xe. Anh ta chĩa khẩu súng lên qua nắp capô, nhưng chưa bắn.

“Web, ra khỏi xe ngay.” Trong một khoảnh khắc ngắn ngủi Web vẫn nắm chặt lấy cà vạt của Miller ngay cả khi chàng đặc vụ trẻ đổ dần xuống bên cạnh cửa xe. Điều cuối cùng Web nhìn thấy là đôi mắt của người đã chết trừng trừng nhìn anh, rồi Miller ngã lăn xuống đất.

“Web, ra khỏi xe ngay, không chính tay tôi sẽ bắn cậu đấy.”

Web thụp xuống đúng lúc một phát đạn khác bắn vỡ nát tấm kính phía sau của chiếc Bucar. Web trườn ra khỏi xe và nấp vào phía sau một bánh xe. Tại Học viện, người ta vẫn dạy bạn rằng nơi bạn cần chiếm lĩnh khi bị tấn công chính là vị trí sau bánh xe vì hiếm có loại vũ khí nào có thể xuyên thủng ngần ấy lớp kim loại.

“Cậu có thấy gì không?” Romano hỏi.

“Chỉ thấy vệt phản quang đầu tiên thôi. Từ kính ngắm phát ra. Từ một vị trí ở sâu trong rừng, cách khoảng 900m, giữa hai khối nhà. Miller chết rồi.”

“Chó chết thật. Tớ đoán không nhầm thì đó là một khẩu bắn tỉa gắn ống ngắm Litton cỡ 0.308 đầu bọc thép.”

“Tuyệt lắm, đúng loại chúng ta vẫn dùng nhé,” Web trả lời .

“Cách duy nhất là phải cúi đầu xuống cho thấp thôi.”

“Ồ vâng, cám ơn cậu đã nhắc, Web. Chứ không tôi đang sắp nhảy dựng lên mà khóc gọi mẹ đây này.”

“Chúng ta không thể bắn trả được, mục tiêu nằm quá xa, ngoài tầm bắn của súng ngắn.”

“Tại sao cậu không nói điều gì mà tôi chưa biết ấy? Trong thùng xe của cậu có hàng gì khủng một chút không?”

“Nếu mà là xe tôi thì còn nói làm gì.” Một phát đạn khác bắn trúng chiếc xe và hai người lại hụp đầu xuống.

Thêm phát nữa bắn tới ngay lập tức và bánh xe trước bên trái xẹp xuống. Phát tiếp sau đó thì khói từ bộ tản nhiệt bắt đầu bốc lên.

“Này, cậu có nghĩ là phải có ai đó đang gọi cho cảnh sát rồi chứ nhỉ?” Romano phàn nàn. “Mẹ kiếp, chẳng lẽ ngày nào ở vùng ngoại ô cũng có bọn bắn tỉa thế này à?”

“Điện thoại của tớ ở trong xe.”

“Mẹ kiếp, thế thì đừng có liều. Thằng ngoài kia có vẻ là dân chuyên nghiệp đấy.”

Họ chờ thêm năm phút nữa, không còn phát đạn nào tiếp theo, sau đó tiếng còi xe cảnh sát bắt đầu vẳng đến từ phía xa. Web khẽ hé đầu lên khỏi mép thân xe và nhìn qua cửa kính. Anh không nhìn thấy vệt phản quang nào trong rừng nữa.

Cuối cùng thì cảnh sát cũng xuất hiện, Web và Romano chìa phù hiệu của mình ra và ra hiệu cho các nhân viên cảnh sát nằm xuống. Sau khoảng năm phút nữa, Web trườn ra chỗ chiếc xe tuần tra và giải thích tình hình. Không còn phát đạn nào bắn ra và rồi có lẽ là toàn bộ lực lượng cảnh sát trong hạt đều có mặt, với cả gần chục cảnh sát tuần tra của bang.

Họ lùng sục khắp khu rừng nhưng không phát hiện được bóng người nào mặc dù con đường mòn dẫn ra đường chính từ phía bên kia lô đất nhà Cove vẫn còn nguyên vết bánh xe mới tinh. Họ còn tìm thấy vài vỏ đạn súng trường vung vãi trên mặt đất. Romano đã nói đúng: đạn cỡ 0.308 đầu bọc thép.

Chris Miller được chính thức xác nhận là đã chết, chiếc xe cấp cứu được gọi tới và đưa xác anh ta đi. Web chợt nhận ra chiếc nhẫn cưới trên tay chàng trai đúng lúc các nhân viên y tế kéo khóa để đóng chiếc túi xác lại. Vậy là tối nay bà Miller sẽ phải nhận chuyến viếng thăm khủng khiếp của Cục. Anh chán nản lắc đầu và quay sang nhìn Romano.

“Tớ thực sự chán ngấy cuộc sống này lắm rồi.

## CHƯƠNG 27

Web và Romano lần lượt báo cáo lại sự việc, mỗi người ba lần tất cả. Và tất nhiên là Bates đã đến xạc Web một trận tóe lửa vì đã tự tiện tiến hành điều tra trái phép.

"Tôi đã cảnh báo là chúng đang lần theo anh ngay từ đầu. Web. Vậy mà anh đúng là cái đồ chó đẻ ương bướng, anh có chịu nghe đâu cơ chứ." Bates rủa xả.

"Này, bình tĩnh đi nào," Romano can.

"Tôi có biết anh không nhỉ?" Bates nói và trừng trừng nhìn thẳng vào mặt Romano.

"Paul Romano, đặc nhiệm đột kích Đội Hotel." Anh vừa nói vừa chìa tay ra.

Bates làm như không nhìn thấy cử chỉ lịch sự của Romano và quay sang Web. "Anh có biết là Buck Winters đang tìm kiếm bất kỳ cớ nào có thể để nện anh ra bã không?" Anh liếc nhìn Romano: và để chính thức xóa bỏ toàn bộ lực lượng HRT? Vậy mà anh lại để chuyện này xảy ra à?"

"Tất cả những gì tôi đang làm là tìm ra chuyện gì đã xảy ra với các đồng đội của mình mà thôi," Web vặc lại. "Và chắc chắn là anh cũng làm như vậy, nếu anh mà là tôi."

"Đừng có giở cái cớ chó chết đó ra với tôi làm gì." Bates rống lên và đột nhiên đứng sững lại vì Web đang chìa ra trước mặt anh ta tập báo cắt.

"Tôi tìm thấy chúng trong nhà anh ta. Bates chậm rãi chìa tay ra cầm lấy tập báo.

"Anh muốn nói về chuyện này chứ?" Web hỏi.

Bates dẫn hai người ra khỏi hiện trường, tới một chỗ yên tĩnh. Anh liếc nhìn Romano rồi lại quay sang Web.

"Không sao đâu," Web nói, cậu ấy cũng được phép tiếp cận tất cả những thông tin thuộc loại tuyệt mật."

"Thậm chí còn tham gia hoạt động bảo vệ yếu nhân, kể cả một lần bảo vệ Arafat." Romano lạnh lùng nói. "Nếu nói về mục tiêu thì tay đó mới là một mục tiêu bị săn đuổi ráo riết."

"Anh không hề kể là anh đang làm việc cùng với Cove khi gia đình anh ta bị giết," Web nói.

"Tôi chẳng nợ gì anh việc liên quan đến tiểu sử của mình cả," Bates cáu kỉnh.

"Vậy thì có lẽ anh nợ tôi một lời giải thích."

Bates gấp tập báo cắt lại và nhét vào túi áo. "Thực sự thì đó chẳng phải lỗi của ai hết. Cove

không phạm sai sót nào và chúng tôi cũng vậy. Tất cả chỉ là do không may và bọn Nga đã tình cờ phát hiện ra. Tôi ước tôi có thể thay đổi những gì đã xảy ra, nhưng rõ ràng là không thể. Randy Cove là một đặc vụ chìm siêu hạng.

"Vậy là Cove không có lý do gì để trả thù Cục?"

"Không. Tôi đã nói chuyện với anh ta. Ngay sau chuyện xảy ra với đội Charlie, anh ta cũng suýt mất mạng. Anh ta cho biết chính mắt anh ta đã nhìn thấy tòa nhà, với đầy đủ những thứ đáng lẽ phải có mặt ở đó khi chúng ta tấn công."

"Vậy anh ta khẳng định là anh ta bị cài nên đã cung cấp cho chúng ta những tin tình báo sai lệch. Hồ sơ sổ sách thì bị đưa ra. súng máy được đưa vào?" Web nói.

"Đại loại như vậy. Tất cả diễn ra rất nhanh. Cove cho biết anh ta đã ở trong tòa nhà một thời gian ngắn trước khi các anh tấn công. Anh ta nghĩ anh ta đã xâm nhập được vào một đường dây ma túy khổng lồ.

"Perce, tôi không hề có ý định chỉ bảo anh phải làm công việc của mình như thế nào, nhưng có lẽ khôn ngoan nhất lúc này là đưa anh ta vào Cục. Một khi vỏ bọc của anh ta đã bị lộ, có vẻ như anh ta đang cần sự bảo vệ tối đa."

"Cove có thể tự chăm lo cho bản thân. Hơn nữa nếu ở ngoài anh ta sẽ làm được nhiều việc hơn. Rất có thể anh ta đang lần ra một đường dây cung cấp ma túy cực lớn."

"Tôi chẳng thèm quan tâm đến chuyện đó. Tất cả những gì tôi muốn là tìm ra thằng nào đã cài chúng tôi."

"Thì cũng vậy thôi, Web, rất có thể cả hai đều là một."

"Hừm, nhưng như thế có vẻ không hợp lý lắm. Tại sao một đường đây cung cấp ma túy lại muốn Cục lùng theo chúng để trả thù làm gì?"

"Lúc nào cũng có thể có rất nhiều lý do khác nhau. Để trả thù. hoặc để thống nhất các băng đảng phân phối. Đó là chưa kể việc có thể chúng cũng giăng bẫy để một đối thủ cạnh tranh nào đó phải giơ đầu chịu báng và giảm bớt sự cạnh tranh."

"Anh cứ để tôi nã đạn vào bọn này cho xong," Romano chen vào. Thế nào tôi cũng giảm bớt được cái gì đó đáng kể, ít nhất thì cũng là tuổi thọ của chúng."

"Vậy tôi đoán là thời gian gần đây anh ta không còn liên lạc thường xuyên nữa?" Web hỏi.

"Làm sao anh biết?" Bates nói.

"Nếu quả thật Cove tinh ranh đến thế, anh ta sẽ biết là mọi người đều nghĩ anh ta có dính dáng đến vụ này. Vậy là anh ta sẽ ẩn mình thật kỹ, không tin bất kỳ ai và bắt đầu tự mình điều tra. Ít nhất thì cũng cố tìm ra sự thật trước khi có kẻ lần ra anh ta."

“Suy luận giỏi đấy.”

Web nói, “Thật ra, tôi cũng chỉ suy ra từ kinh nghiệm của bản thân mình thôi.”

“Nhân nói về kinh nghiệm, cuối cùng tôi cũng nhận được điện thoại của Bill Canfield. Tôi có cuộc hẹn tại trang trại của ông ta vào sáng mai. Anh có muốn đi cùng không?”

“Tôi đã nói là tôi sẽ đi rồi mà. Cậu có muốn đi cùng không, Paulie?”

Bates chăm chú nhìn anh ta. “Anh có phải là Paul Romano từng tham gia Delta và sau đó là lực lượng SWAT của New York không?”

“Chỉ có một Paul Romano thôi.” Romano trả lời, hoàn toàn không có vẻ gì là tự mãn.

“Anh đã bảo vệ cả Arafat nữa chứ?”

“Này, một khi anh muốn cử những người giỏi nhất…”

“Tốt, vậy là coi như anh vừa nhận một nhiệm vụ đột xuất. Tôi sẽ nói với chỉ huy của anh.”

Romano ngỡ ngàng. “Nhận nhiệm vụ gì cơ?”

“Làm những gì tôi bảo anh làm. Gặp lại các anh vào ngày mai nhé.

*

Web thả Romano xuống trước cửa nhà anh ta.

Trước khi bước ra khỏi xe, Romano nói, “Này Web, cậu có nghĩ là nhiệm vụ mới này sẽ giúp chúng ta kiếm được thêm chút đỉnh không? Angie đang tính đến chuyện mua chiếc máy giặt mới và xây nốt tầng hầm.”

“Tớ mà là cậu, tớ sẽ không đả động gì chuyện này với Angie cả. Nếu được trả thì coi như cậu vớ bẫm rồi.”

Romano ngán ngẩm lắc đầu và bước xuống, “Đúng là câu chuyện đời tôi.”

Web quay xe ra đường và vừa lái xe anh vừa suy nghĩ mông lung. Anh cảm thấy đau lòng về chuyện của Chris Miller và không hề ghen tỵ với người nào tối nay phải đến thông báo tin xấu này với vợ anh ta. Web chỉ hy vọng là Miller chưa có con, nhưng nhìn dáng vẻ anh chàng thì nhiều khả năng là anh ta đã có con cái êm ấm rồi. Mẹ kiếp thế giới này thật là khốn nạn. Cuối

cùng anh quyết định làm thêm một chút công việc điều tra cổ điển.

Web lái ra vành đai Capital Beltway để quay lại đường cao tốc liên bang 395, hướng về phía bắc và tăng tốc chiếc Mercury Bates vừa kiếm cho anh, băng qua cầu Phố Mười bốn nơi cách đây vài năm một chiếc máy bay cất cánh từ Sân bay Quốc gia đã lao xuống vì bão tuyết. Anh lái xe thẳng về một khu vực gần như bị lãng quên của thành phố, nơi hiếm có công dân lương thiện nào, ngoài những người vô gia cư hoặc những người mang súng và phù hiệu cảnh sát, dám lai vãng đến, nhất là vào lúc đêm hôm khuya khoắt như thế này.

Toàn bộ khung cảnh đối với Web thật quen thuộc. Đó chính là tuyến đường mà đội của anh đã đi qua trong đêm cuối cùng của họ trên đời này.

Web biết chiếc xe và bảng số công vụ của nó chẳng khác nào đang hét toáng lên "Cảnh sát liên bang đây!" nhưng anh cũng chẳng quan tâm.

Suốt một tiếng đồng hồ anh lượn lờ dọc khắp các con phố, những ngõ hẻm, quan sát mỗi lỗ thủng trên tường mà anh nhìn thấy. Vài lần anh lướt qua những chiếc xe tuần tra của cảnh sát đang vòng vèo qua các hang cùng ngõ hẻm, tìm kiếm những dấu hiệu khả nghi, kiểu như một con mèo đang rình mò ngoài lồng chim: cái ta muốn có thể ở bất kỳ đâu đó quanh đây.

Đúng lúc Web định bỏ cuộc thì anh chợt thoáng thấy một vệt gì đó màu đỏ bên dưới ngọn đèn đường. Anh cho xe chạy chậm lại, rút chiếc ống nhòm thân thiết của mình ra khỏi túi và quan sát kỹ hơn. Rất có thể là chẳng có gì, vì quanh khu này thiếu gì bọn choai choai quấn khăn trên đầu và phần lớn là khăn màu đỏ. Đỏ như máu; ngay cả những người ở khu vực ổ chuột này cũng có tính mục đích và máu hài hước trong công việc của mình. Nhưng sau vài giây quan sát, mạch của Web đã đập rộn ràng. Cái thằng anh đang nhìn thậm chí còn mặc đúng bộ quần áo hôm đó. Một chiếc áo ba lỗ bó sát, đôi vai rộng bè bè, và chiếc quần soóc trễ xuống hở cả khe mông. Đó chính là nhà kinh doanh trẻ, chuyên bán lẻ côcain và các loại ma túy phi pháp khác mà đội Charlie của anh đã gặp trong con hẻm.

Web tắt máy, để xe tự trôi một lúc trước khi dừng hẳn và lặng lẽ thoát ra ngoài. Anh định mang theo khẩu súng trường nhưng lại nghĩ bụng chỉ cần khẩu súng ngắn cũng đủ. Nếu phải túm cổ thằng nhóc mà một tay cầm súng trường thì kể ra cũng vướng víu. Anh đặt tay lên báng súng và chầm chậm bước dọc con phố, cố gắng ẩn mình vào những khoảng tối sát lề đường. Có một cây đèn đường nằm ngay giữa đoạn đường anh tiếp cận nơi thằng nhóc đứng. Và đúng lúc Web bước chân vào quầng sáng, chẳng hiểu từ đâu đó bỗng cất lên một tiếng hét đánh động. Thằng nhóc vụt ngẩng đầu lên và trông thấy anh: Web rủa thầm và rảo chân lao bổ về phía nó.

"Mày còn muốn mua súng của tao không?" Web vừa lao đến vừa hét lên.

Thằng nhóc chạy tuột vào trong hẻm. Web biết là anh không nên đuổi theo, cho dù có được vũ trang tận răng chăng nữa. Vì vậy anh hậm hực dừng lại. Nếu vào trong hẻm tối mà không được yểm trợ, tốt nhất là anh đặt mua quan tài cho mình là vừa. Đó quả là một quyết định khó khăn vì lúc này Web không mong gì hơn là tóm được thằng Khăn Sặc Sỡ. Theo suy luận của Web thì rất có thể chính Khăn Sặc Sỡ là người đã bấm nút điều khiển từ xa để kích hoạt thiết bị

lade khai hỏa những khẩu súng máy làm những người bạn thân nhất của anh thiệt mạng. Cuối cùng anh cũng phải đành tự an ủi. *Để hôm khác vậy, anh bạn. Lần sau thì đừng hòng có chuyện tao sẽ dừng chân đâu, chừng nào tay tao còn chưa kẹp chặt vào cổ mày.*

Web quay người bước về xe. Và đúng lúc đó anh nhìn thấy chúng đang bước đến; hoàn toàn không có vẻ gì là vội vàng. Có lẽ phải đến hơn mười thằng. Ngoài những cái bóng đổ dài của chúng in trên tường gạch, Web còn nhìn thấy cả cơ man nào là vũ khí, cả hàng "nóng" lẫn hàng "lạnh" mà chúng cầm trên tay. Lúc này đường quay về xe của anh đã bị chặn mất, Web lao vọt vào trong con hẻm và chạy thục mạng.

Anh nghe thấy tiếng bọn người đằng sau cũng vội vàng chạy theo.

"Mẹ kiếp." Anh rủa thầm. Chẳng lẽ lại là một vụ phục kích?

Quầng sáng từ bóng đèn đường nhanh chóng bị bỏ lại phía sau. Web chỉ còn có thể dựa vào sự hiện diện của vài tia sáng lờ nhờ từ trên trời hắt xuống và tiếng bước chân chạy rầm rập phía trước và sau lưng anh. Chỉ tiếc là giữa một mê cung kín cổng cao tường này thì không thể trông đợi vào những tiếng vọng được. Web hết rẽ phải lại rẽ trái cho đến khi anh hoàn toàn mất phương hướng. Anh rẽ vào một góc hẻm cuối cùng và dừng lại. Anh hình dung là một nửa nhóm truy đuổi có lẽ đã bủa kín phía trước để chặn đường thoát của anh, mặc dù anh chỉ biết chắc một điều là từ nãy đến giờ anh vẫn chỉ chạy lòng vòng. Web nghĩ là anh có thể nghe thấy tiếng chân bọn chúng đang đến gần, nhưng anh không thể biết là từ hướng nào. Anh chui tọt vào một con hẻm khác và dừng lại. Nghe ngóng. Không một tiếng động. Mẹ kiếp. anh ghét sự im lặng này làm sao. Im lặng có nghĩa là chúng đang rình rập. Anh quan sát bên trái, bên phải và phía trên đầu. Phía trên. Phía trên có vẻ ổn đây. Anh trèo lên một cầu thang thoát hiểm của tòa nhà gần đó và đứng im bất động. Tiếng bước chân mỗi lúc một gần. Anh sớm biết là tại sao. Có hai thằng xuất hiện phía góc hẻm. Hai thằng to cao, lực lưỡng, đầu cạo trọc mặc áo da, quần bò tụt rộng thùng thình, cùng những đôi giày to tổ chảng. Chắc chúng đang ngứa ngáy chỉ muốn nện thẳng những chiếc gót giầy khủng bố đó vào giữa mặt Web cho hả giận.

Chúng cũng dừng lại và nhìn ngó khắp xung quanh. Chúng đứng ngay dưới chân anh. Cũng giống như Web trước đó. chúng hết nhìn trái lại nhìn phải. Anh đoán là một vài giây nữa là - như anh đã làm - chúng sẽ ngước lên trên. Vì vậy anh đu người xuống, mỗi chân đạp thẳng vào đầu một thằng làm cả hai tên bị xô cắm đầu vào tường gạch. Web tiếp đất trong tư thế không thật thuận lợi, hai mắt cá kêu răng rắc như sắp trật khớp đến nơi. Hai thằng ma cô chửi rủa ầm ĩ và lồm cồm bò đậy. Web nhanh như chớp gõ thẳng báng súng vào gáy chúng và cả hai thằng cùng đổ gục xuống, chết giấc. Anh móc lấy súng của hai thằng ném vào trong thùng rác gần đó và lại bỏ chạy.

Web vẫn nghe thấy tiếng bước chân rầm rập và thỉnh thoảng lại có tiếng súng nổ. Anh cũng không biết chắc đó là những kẻ đang truy đuổi anh hay đơn giản chỉ là sự thanh toán nhau giữa các băng đảng vốn xảy ra như cơm bữa ở khu vực này. Anh vừa chạy qua một góc hẻm nữa thì lãnh trọn một cú đạp như trời giáng vào giữa bụng. Đòn đánh làm Web ngã lăn ra đất, và trong khi anh còn loạng choạng thì khẩu súng đã rơi đâu mất. Anh lăn người và đứng bật dậy, thủ thế.

Thằng Khăn Sặc Sỡ đang đứng trước mặt anh, tay nó đang vung một con dao to gần bằng người mình. Nó đang nhăn nhở cái điệu cười khả ố hệt như cái đêm nó nhìn thấy Web và đội Charlie vào con hẻm.

Web nhận thấy là thằng nhóc vung dao rất có nghề. Có lẽ nó đã trải qua hàng trăm trận chiến sống còn bằng dao. Nó thấp hơn Web, nhưng lại cơ bắp hơn, và có lẽ là nhanh nhẹn hơn. Đây sẽ là một trận đối đầu kinh diện giữa tuổi trẻ và kinh nghiệm đây.

"Mẹ kiếp, nhào vào đây mà nhận ít bài học đi, thằng nhãi," Web vừa làu bàu vừa sẵn sàng thủ thế.

Thằng nhóc lao thẳng vào Web, vung dao loang loáng rất nhanh để Web không kịp nhìn thấy đường dao và né tránh. Nhưng Web chẳng việc gì phải tránh, anh hụp người xuống và đá quét vào giữa hai chân thằng Khăn Sặc Sỡ làm nó ngã dập mặt xuống đất. Thằng bé bật dậy rất nhanh vừa vặn để lĩnh trọn một chiếc giầy cỡ 12 của Web vào giữa mặt. Nó còn đang choáng váng thì Web đã lao vào. Anh bẻ quặt cánh tay cầm dao xuống đất, trước khi bẻ gãy bàn tay cầm dao và cả cẳng tay dưới của nó. Thằng nhóc bàng hoàng nhìn con dao của nó bị bắn văng qua một bên, trước mặt nó chỉ còn cánh tay gãy rời lủng lẳng. Nó rú lên vì đau đớn và bật dậy chạy trối chết vào trong hẻm, bỏ lại đằng sau cái thái độ câng câng cùng con dao của mình trên vũng máu. Web lắc lắc đầu cho đỡ choáng và loạng choạng cúi xuống tìm khẩu súng cửa mình. Nhưng rốt cuộc là anh không bao giờ tìm được.

Anh chỉ có thể đứng lặng im nhìn bọn người kia xuất hiện từ khắp mọi ngõ ngách xung quanh, chẹn mất đường giữa anh và khẩu súng.

Thằng nào cũng mang súng săn cưa nòng và súng ngắn. Web có thể cảm nhận được sự hả hê của chúng khi thấy anh trong tình cảnh như thế này. Một mình đối mặt với mười thằng. Web xác định anh chẳng còn gì để mất nên cố lấy dáng vẻ thật bình tĩnh và khinh khỉnh. Anh chìa tấm phù hiệu FBI của mình ra. "Tao có thể tóm tất cả bọn mày vì tội sử dụng vũ khí trái phép. Nhưng cho chúng mày biết là hôm nay tao cảm thấy rất hào phóng và không muốn nhọc sức với những công việc giấy tờ, vì vậy bọn mà nên cuốn xéo cho nhanh, việc thằng nào thằng ấy làm, chúng ta sẽ coi như chưa có chuyện gì xảy ra, ít nhất là trong lúc này. Nhưng đừng có bao giờ để tao nhìn thấy chúng mày nữa." Chúng phản ứng bằng cách lừ lừ tiến gần lại. Phản ứng của Web là từ từ lùi dần cho đến khi anh cảm thấy bức tường chặn sau lưng mình. Việc tiếp tục lùi cho đến khi thoát hẳn có lẽ chỉ tồn tại trong trí tưởng tượng của anh. Rồi đột nhiên hai thằng đứng ngay trước mặt anh bị gạt bắn sang hai bên trong chớp mắt như thể trọng lực dưới chân chúng bất ngờ biến mất. Và giữa khoảng trống mới xuất hiện đó, Web nhận ra anh đang đứng đối diện với một người đàn ông có thân hộ pháp nhất mà anh từng nhìn thấy bên ngoài một trận bóng bầu dục chuyên nghiệp. Gã khổng lồ này cao đến hơn hai mét và nếu gã không nặng đến gần hai tạ thì Web cứ gọi là đi đầu xuống đất. Anh chợt nhận ra kẻ trước mặt mình lúc này chính là Big F: huyền thoại của đường phố.

Tên trùm khổng lồ mặc một chiếc sơ mi lụa màu đỏ tía ngắn tay rộng thùng thình mà Web

có thể dùng làm chăn cũng không ngoa. Chiếc quần bằng vải lanh màu be nhạt phủ trên đôi chân dài lêu nghêu, nhưng trông chúng có vẻ rất ngắn so với thực tế, vì chân nào chân ấy cũng to như cột nhà, nung núc những thịt là thịt. Hắn dận đôi giày bằng da lộn, không đi tất, cúc áo sơ mi mở phanh đến tận rốn, mặc dù nhiệt độ ngoài trời lúc này chỉ khoảng mười độ C, thỉnh thoảng lại có những luồng gió lạnh buốt thổi qua làm ai cũng phải rùng mình, sởn gai ốc. Cái đầu to bự của hắn phủ một lớp tóc mỏng xoăn tít. Những chi tiết trên khuôn mặt của Big F cũng rất hài hòa với vóc người hộ pháp của hắn. một cái mũi sư tử to đùng, đôi tai cúp lại thành hình nón, hai dái tai đeo chi chít những hạt kim cương nhỏ xíu đang lấp lánh rất ấn tượng trong con hẻm nhập nhoạng tối.

Hắn không phí chút thời gian nào mà lao thẳng vào Web. Khi Big F vừa vươn tay ra để chộp lấy anh, Web tống cho hắn một cú móc vào bụng dưới đủ để hạ gục bất kỳ nhà vô địch quyền anh hạng nặng nào. .Nhưng tất cả những gì anh nhận được từ Big F chỉ là một tiếng làu bàu. Hắn nhấc bổng Web lên, hơi lùi lại, như một vận động viên đẩy tạ lấy đà rồi ném văng anh chàng Web nặng hơn 90kg của chúng ta bắn ra đến hơn 3m. Bọn đàn em của hắn đồng thanh hò reo, huýt sáo, chửi rủa ầm ĩ như điên dại khi chứng kiến đại ca của mình đánh te tua một thằng đặc vụ liên bang đáng ghét.

Web còn chưa kịp gượng dậy thì gã khổng lồ đã lại lao vào anh. Lần này hắn chộp lấy thắt lưng của anh, nhấc bổng Web lên rồi quặng anh vào giữa một đống thùng rác xếp sát chân tường. Web bật dậy rất nhanh, há hốc miệng cố hớp lấy không khí, đầu óc quay cuồng. Nhưng trước khi Big F kịp chạm vào anh lần nữa Web lao thẳng người về trước, hạ thấp vai và húc cả cơ thể rắn như đá tảng của anh vào bụng đối thủ. Có lẽ cảm giác của Web khi lao người vào một chiếc xe bán tải cũng chỉ đến thế là cùng. Anh đổ gục xuống mặt hẻm trải nhựa đường trong khi Big F không hề suy xuyển một phân nào. Vai anh như trật rời ra khỏi khớp. Web lồm cồm đứng dậy, làm ra vẻ đang choáng váng và mụ mẫm vì đau đớn, rồi đột nhiên anh tung người phóng thẳng một cú đá vòng cầu nện vào giữa thái dương Big F. Những vệt máu bắt đầu rỉ ra trên tai hắn, và Web hài lòng nhận thấy anh đã đá rụng phần lớn số kim cương đính trên tai Big F để lại những vết máu me trông khá thảm hại.

Nhưng Big F vẫn đứng sừng sững, như một trong những tòa nhà gạch cũ kỹ bao quanh đó. Với tuyệt chiêu đá vòng cầu sở trường đó. Web đã từng đá bay cả những bao cát nặng gần tạ. Sao lại thế nhỉ? Thực ra Web cũng chẳng có thời gian mà tự hỏi sao lại thế vì Big F, quá nhanh so với một người có vóc dáng khổng lồ như hắn đã kịp tống cả nắm đấm to như búa tạ vào đầu Web làm cả bầu trời trước mặt anh như nổ tung và gần như ngất hẳn. Vài giây sau, Big F vừa xách vừa kéo lết Web dọc hẻm ra ngoài phố, giầy và áo khoác của anh rơi đâu mất trên đường. Quần của Web cũng rách toạc, chân và tay bầm dập và tóe máu khi bị lôi xềnh xệch trên mặt đường trải nhựa.

Rõ ràng là chỉ để cho vui vì Web hoàn toàn không còn khả năng chống cự, Big F thẳng tay động đầu Web vào một chiếc thùng rác lớn.

Lần này thì Web ngất hẳn, anh hoàn toàn không biết gì cho đến khi nhận ra mình vừa bị ném lên một cái gì đó mềm mềm. Anh nặng nhọc hé mắt và nhận ra mình đang nằm trong chiếc

Mercury. Web hơi giật mình khi Big F đóng rầm cửa lại và bỏ đi. Gã khổng lồ không hề hé răng lấy một lời từ đầu đến giờ, vậy mà cả đời Web chưa bao giờ cảm thấy nhục nhã như lúc này. Thảo nào bà cụ già và Jerome lại sợ hãi đến thế. Mẹ kiếp.

Web từ từ gượng dậy và sờ nắn khắp người xem có gãy cái xương nào không. Anh vừa xòe bàn tay phải thì một mảnh giấy rơi ra. Web lờ đờ nhìn những con số và câu chữ nguệch ngoạc viết trên đó, bàng hoàng nhìn chỗ Big F vừa đứng nhưng không còn thấy hắn đâu nữa. Anh nhét mảnh giấy vào túi quần, với tay vặn chìa khóa khởi động chiếc Mercury và lùi xe đến cháy khét lẹt cả bánh sau để nhanh nhanh chóng chóng thoát khỏi nơi đó, vứt lại đằng sau áo khoác, súng, giày và cả một khoanh to đùng của lòng tự tin tưởng chừng như không thể nào lay chuyên nổi trước kia.

## CHƯƠNG 28

Trời vừa hửng sáng và Web đang ngâm mình trong bồn tắm của một nhà nghỉ nhếch nhác ven đường. Toàn thân anh đau ê ẩm. Những vết xước trên tay và chân anh bỏng rát như bị một chiếc bàn ủi nóng rực áp lên. Trên trán anh là một cục u to đùng, dấu vết của sự va chạm giữa hộp sọ của anh với thùng rác, và cả một vết xước khá sâu dọc theo phần mặt lành lặn của anh, còn dính nguyên cả những vết nhựa đường trong đó. Khỉ thật, trông mình mới đẹp lão làm sao. Có lẽ sau khi rời Cục anh phải thử làm người mẫu nam mới được.

Chiếc điện thoại di động của anh được đặt cạnh bồn tắm bỗng rung lên rồi đổ chuông, Web với tay cầm lấy máy. Đó là Bates đang gọi đến.

“Tôi sẽ qua đón anh và anh bạn của anh sau một giờ nữa. Tại nhà của tay Romano đó nhé.” Web không kìm nổi một tiếng rên.

“Sao thế?” Bates hỏi.

“Đêm qua tôi thức khuya. Đầu óc còn hơi chếnh choáng một chút.”

“Ồ thế à. Xin lỗi nhé Web. Đúng một tiếng nữa đấy. Nếu anh chưa có mặt ở đó thì đi tìm hành tinh khác mà sống. Bates gác máy.

Đúng một tiếng sau Bates đón Web và Romano, rồi ba người lái thẳng ra vùng nông thôn của Virginia.

Bates chăm chú nhìn những vết thương còn mới tinh của Web.

“Chuyện quái gì xảy ra với anh vậy?” Bates hỏi. “Tốt nhất là anh đừng có làm hỏng thêm chiếc xe nữa đấy, sau chiếc Mercury này sẽ chỉ còn xe đạp cho anh thôi.” Bates liếc nhìn chiếc xe của Web đang đậu bên lề đường.

“Tôi trượt chân lúc ra khỏi bồn tắm.”

“Anh bị bầm dập đến kia chỉ vì ra khỏi bồn tắm thôi sao?” Rõ ràng là Bates không đời nào lại tin lời giải thích qua loa của Web.

“Anh có biết người ta vẫn bảo gì không, Perce, phần lớn các vụ tai nạn đều xảy ra tại nhà.”

Bates chằm chằm nhìn anh hồi lâu rồi quyết định không truy vấn thêm làm gì. Anh ta còn rất nhiều việc khác phải quan tâm.

Sau một giờ lái xe họ rẽ ra khỏi đường cao tốc và đi thêm nhiều dặm trên những con đường ngoằn ngoèo với những đoạn cua tay áo giữa những khu rừng rậm rạp. Họ đi quá đoạn rẽ đâu đó vì cuối cùng xe đi vào một con đường đất chỉ rộng bằng một thân xe. Web nhìn thấy một cánh cổng sắt xiêu vẹo và tấm biển gắn bên cạnh với dòng chữ, TRANG TRẠI EAST WINDS, CẤM SĂN BẮN, CÂU CÁ HAY ĐỘT NHẬP TRÁI PHÉP. AI VI PHẠM SẼ PHẢI CHỊU SỰ TRỪNG TRỊ NGHIÊM KHẮC NHẤT CỦA LUẬT PHÁP.

Họ đều biết East Winds là tên trang trại của gia đình Canfield. Web kết luận rằng chắc chắn ba người đã vào nhầm cổng phía sau của trang trại. Anh đọc tấm biển gắn cạnh cổng và không khỏi mỉm cười. Chà. mẹ kiếp, đúng là dân làm ăn; anh sợ phát khiếp mất. Anh quay sang Romano. Anh chàng này cũng đang mỉm cười vì có lẽ anh ta cũng đang nghĩ giống hệt Web. Hàng rào ở phía này rất thấp, chỉ là những thanh gỗ dài đóng trên cọc. Đúng là một nơi đồng không mông quạnh.

“Bất kỳ kẻ nào có ý đồ đều có thể dễ dàng nhảy qua hàng rào này trong nháy mắt, vào thẳng nhà chính, giết cả nhà Canfield và bất kỳ ai khác trong nhà. nhởn nhơ uống rượu, xem ti vi và có lẽ phải đến mùa xuân năm sau mới có người phát hiện ra,” Romano phát biểu với vẻ am tường.

“Ừ, hơn nữa giết người cũng không phải là một trong những tội được liệt kê trên tấm biển kia,' Web nói thêm. “Tôi đoán là thủ phạm sẽ không bị trừng trị đâu.”

“Có thôi cái trò vớ vẩn ấy đi không,” Bates càu nhàu. Tuy nhiên. Web có thể thấy là anh ta đang lo lắng thực sự. Nơi này quả là rất dễ bị tấn công.

Cuối cùng họ cũng tìm đúng lối rẽ và đến được cổng trước của trang trại East Winds. Hai cánh cổng của trang trại làm Web có cảm giác đang đứng trước cổng Nhà trắng. Tuy nhiên, xét trên góc độ bảo đảm an ninh thì những cánh cổng này đúng là trò cười. Phía trên lối vào là một vái vòm bằng sắt uốn có gắn tên của trang trại bằng những chữ lớn. Nhưng điều hay ho nhất là hai cánh cổng đều mở toang hoác! Tuy nhiên vẫn có một hộp thoại gắn ở cổng, Bates nhấn nút. Họ chờ một lúc và cuối cùng cũng có người lên tiếng.

“Đặc vụ Bates của FBI đây.”

“Xin mời vào.” Giọng nói đáp lại. “Đi theo đường chính và rẽ phải ở lối rẽ đầu tiên để vào nhà lớn.”

Bates đang nhấn ga lái xe vào trong thì Web chỉ tay ra ngoài và nhận xét, “Không hề có camera quan sát. Biết đâu bọn ta là Charlie Manson gà đồng bọn thì sao nhỉ, họ chủ quan quá.”

Họ lái thẳng vào trong. Trước mặt là một cánh đồng cỏ xanh mướt trải ngút tầm mắt, thỉnh thoảng lại có những khoảnh nhỏ được quây lại bằng rào gỗ. Những đống cỏ khô to đùng rải rác khắp nơi. Chếch bên kia đường là một chiếc ao nhỏ. Con đường chính trải nhựa dẫn từ cổng vào chạy thẳng tắp một đoạn dài rồi ngoặt phải quanh một cụm những cây sồi và gỗ mại châu cổ thụ, xen giữa là những cây thông thấp lè tè. Đi xuyên qua rặng cây, chếch về bên phải, có thể thấy thấp thoáng bóng dáng của một dinh cơ đồ sộ.

Cuối cùng họ cũng đến trước một tòa nhà hai tầng xây bằng đá to lớn với những ô cửa sổ hoành tráng mang phong cách của kiến trúc sư Andrea Palladis, bên dưới là những khung cửa chính rộng rãi. Trên nóc nhà là một mái vòm bọc thiếc đã phai đi ít nhiều vì mưa gió, một chiếc chong chóng gió trên đỉnh mái vòm, mang hình một kỵ sĩ đang rạp mình trên lưng ngựa. Web chợt nghĩ có lẽ chính cái màu bợt bạt ấy mà vào tay Martha Stewart ([55]) có khi lại thành một thứ màu sắc rất thời trang và hút khách chứ không chỉ là màu thời gian bạc phếch.

Họ rẽ phải, đi qua ngôi nhà ngang và chầm chậm để xe lăn bánh dọc một lối đi trải nhựa. Hai bên đường là những hàng phong cổ thụ cao to, cành lá xum xuê đan vào nhau tạo thành một mái che tự nhiên trên đầu họ.

Web ngước nhìn về phía trước và trợn tròn mắt, há hốc miệng. Đó là ngôi nhà hoành tráng nhất mà anh từng trông thấy tận mắt mà lại được xây hoàn toàn bằng đá tảng. Với một vòm mái trước khổng lồ được đỡ bởi sáu cây cột đồ sộ bên dưới.

“Mẹ kiếp,” Romano thốt lên, “Có khi còn rộng chẳng kém tòa nhà Hoover ấy chứ.” Bates dừng xe trước sân nhà và chuẩn bị bước xuống. “To thì nó cũng chỉ là một ngôi nhà thôi, Romano, và câm cái mồm của cậu đi cho, đừng có mà phọt ra những câu làm xấu mặt Cục như thế.”

Cánh cửa nặng trịch mở ra và một người đàn ông xuất hiện.

Billy Canfield già sọm đi nhanh quá. Web nghĩ bụng. Ông ta vẫn giữ được vóc dáng cao lớn và gọn gàng, nhưng đôi vai rộng và bộ ngực lực lưỡng - mà Web còn nhớ rõ trong những lần ông ta đến bệnh viện thăm anh - đã xẹp hẳn đi. Tóc ông ta cũng mỏng đi rất nhiều và ngả hẳn sang màu xám, khuôn mặt càng thêm khô đét xương xẩu. Khi Canfield bước ra chào họ, Web nhận thấy ông ta đi hơi khập khiễng, một đầu gối quay hẳn vào trong rất khác thường. Anh nhớ là năm nay ông ta cũng phải ngoài sáu mươi rồi. Cách đây mười lăm năm ông ta lấy người vợ thứ hai hiện nay của mình là Gwen, trẻ hơn ông ta rất nhiều.

Canfield đã có con cái trưởng thành từ cuộc hôn nhân trước. Ông ta và Gwen cũng có một con chung, chính là cậu bé mười tuổi đã bị các thành viên của Hội Tự Do sát hại tại trường học ở Richmond. Trong những giấc mơ của mình, Web vẫn thường xuyên nhìn thấy khuôn mặt của cậu bé David Canfleld. Cảm giác cắn rứt suốt bao năm tháng vẫn không hề vơi bớt; thậm chí còn nặng nề hơn.

Canfield lặng lẽ quan sát từng người với ánh mắt dò xét dưới cặp lông mày rậm rạp. Web nín cười khi nhận thấy Bates chìa bàn tay thuận của mình ra phía trước, còn tay kia giơ cao tấm phù hiệu, đúng như những gì Cục vẫn dạy trong Học viện.

“Thưa ông Canfield, tôi là đặc vụ Bates thuộc Văn phòng Địa bàn Washington của FBI. Cám ơn ông đã đồng ý tiếp chúng tôi.”

Canfield chẳng thèm để ý gì đến Bates, thay vào đó ông ta chằm chằm nhìn Web. “Tôi có biết anh thì phải.”

“Web London, thưa ông Canfield. Tôi thuộc Đội Giải cứu Con tin. Tôi có mặt ở Richmond đúng ngày hôm đó,” Anh nói thêm một cách xã giao. “Ông đã vào bệnh viện thăm tôi. Đó là điều khiến tôi rất lấy làm cảm kích. Tôi muốn ông biết điều đó.”

Canfield chậm rãi gật đầu và chìa tay ra cho Web. Anh bắt tay ông ta.

“Hừm, tôi cũng rất cảm kích những cố gắng của anh hôm đó. Anh đã làm tất cả những gì có thể, thậm chí đã liều cả mạng sống của mình, chẳng qua là vì con trai tôi đoản mệnh thôi.” Ông ta ngừng lại và nhìn Bates. “Nhưng tôi đã nói qua điện thoại với anh là ở đây chẳng có chuyện gì bất thường cả và nếu cái thằng chó đẻ đó mà dám bén mảng đến đây thì coi như nó tiêu rồi.”

“Tôi hiểu điều đó, ông Canfield.”

“Billy.”

“Cám ơn ông, Billy, nhưng ông phải hiểu là ba người liên quan đến những gì xảy ra trong trường học ở Richmond, và có lẽ cả người thứ tư đều đã bị giết. Nếu Hội Tự Do đứng sau việc này, tôi phải nói thật là chúng tôi vẫn chưa có bằng chứng cụ thể nào cho thấy chúng có dính dáng, nhưng nếu quả thật là như vậy, thì rất có thể ông sẽ là mục tiêu tiếp theo. Đó là lý do

chúng tôi có mặt ở đây.”

Canfield liếc nhìn đồng hồ.

“Sao cơ? Các anh muốn tôi phải sống trong cảnh giam cầm à? Tôi còn phải điều hành cả một trang trại ngựa giống, và nói cho các anh biết là nó không chạy bằng chương trình tự động đâu.”

“Tôi hiểu điều đó, nhưng có một số biện pháp mà chúng tôi có thể triển khai không ảnh hưởng gì…”

“Nếu các anh vẫn không chịu thôi thì chúng ta vừa đi vừa nói vậy. Tôi còn phải làm nhiều việc.”

Bates liếc nhìn Web và Romano rồi nhún vai. Ba người bước theo Canfield tới một chiếc Land Rover đen bóng và trèo vào xe.

Canfield không thèm chờ mọi người thắt dây an toàn. Ông ta nhấn ga và chiếc xe lao vọt đi. Web ngồi bên cạnh ông ta trên hàng ghế trước.

Trong lúc xe chạy, anh tranh thủ quan sát khắp trang trại.

“Tôi nhớ lần trước mọi người nói là ông điều hành một công ty vận tải ở Richmond cơ mà. Làm thế nào mà cuối cùng ông lại quay sang một trang trại ngựa ở hạt Fauquier thế này?”

Canfield rút trong túi áo sơ mi ra một điếu thuốc và châm lửa, mở hé cửa sổ và phả khói thuốc ra ngoài. “Gwen không cho tôi hút thuốc trong nhà, tôi phải tranh thủ hút trộm bất kỳ lúc nào có thể,” ông ta giải thích. “Còn câu hỏi của anh cũng hay đấy, Web, từ xe tải sang ngựa. Nhiều lúc tôi cũng tự hỏi mình điều đó và nhiều lúc tôi ước giá như mình vẫn đang làm vận tải lại hay. Tôi sinh ra và lớn lên ở Richmond và rất gắn bó với nó. Dù xấu hay tốt thì không khí thành phố cũng ăn vào máu thịt tôi rồi. Tôi đã chứng kiến cả hai mặt của đồng xu. Nhưng Gwen vẫn luôn thích ngựa; cô ấy sinh ra và lớn lên ở một trang trại miền Kentucky. Tôi nghĩ điều đó cũng ăn vào máu cô ấy rồi. Nói thật là cái không khí trang trại này chỉ làm huyết áp tôi tăng vọt thôi. Tuy vậy, dù sao thì chúng tôi cũng đã quyết định lên đường. Bây giờ vẫn còn quá sớm để đánh giá đó là quyết định đúng hay sai. Tôi đã dồn tất cả tiền của vào chỗ này, nên ít nhất chúng tôi cũng phải vắt óc suy nghĩ xem làm sao cho nó hoạt động.”

“Chính xác thì người ta làm những gì trong một trang trại ngựa?” Romano nhoài người lên trên và hỏi. “Vì thật ra những con ngựa duy nhất mà tôi nhìn thấy là lũ ngựa kéo xe du lịch xung quanh Công viên Trung tâm. Tôi sinh ra và lớn lên ở Quả táo lớn ([56]) mà.”

“Thế thì thật đáng tiếc, anh chàng Yankee ạ,” Canfield nói. Ông ta quay lại nhìn Romano. “Tôi chưa biết tên anh.”

“Romano, Paul Romano. Bạn bè gọi tôi là Paulie.”

“Hừm, chúng ta không phải là bạn bè, vậy tôi sẽ gọi anh là Paul thôi. Còn câu hỏi của anh thì, công việc chính mà anh làm trong một trang trại ngựa là đẻ ra tiền, Paul ạ. Đẻ tiền sòn sòn như mưa đá trong một cơn giông ấy. Anh phải chi sạch như chùi để đầu tư vào một dinh cơ như thế này và tất cả những người anh cần thuê để nó có thể hoạt động. Anh phải trả những khoản phí cao đến vô lối để được mang ngựa cái nhà mình đi lấy giống của một con ngựa đực khốn kiếp đang động dục có vài cái giải thưởng gắn kèm theo tên. Và rồi tự nhiên sẽ mang lại cho anh vài con ngựa non tiếp tục bòn rút nốt số tiền còm cõi còn lại trong túi anh. Kể từ khi lũ ngựa non này lớn lên thành ngựa trên một tuổi, số tiền mà anh phải chi cho cái lũ *chó đẻ* ấy quá thừa để gửi hàng chục thằng nhóc vào Harvard. Sau đó anh chỉ còn biết hy vọng và cầu nguyện là một con nào đó trong đám ngựa non nhà anh trổ được ít mã ngoài triển vọng, để anh có thể bán nó cho một tay máu me nghèo kiết xác và kiếm lại số tiền 5% còm cõi của những gì anh phải chi ra cộng với thời gian làm việc vãi cứt mười sáu tiếng mỗi ngày. Còn nếu không kiếm được đồng nào ư? Cái ngân hàng nơi anh đã bán linh hồn đi ấy sẽ đến và thu sạch tất cả những gì anh từng sở hữu trong đời và để mặc anh chết trong nghèo đói nơi đầu đường xó chợ, không quần không áo và cũng không có một ai để anh gọi là bạn bè. Thế đấy, Paul ạ. Anh còn câu hỏi nào nữa không?”

“Không, nói thế là quá rõ rồi,” Romano vừa nói vừa ngồi ngả ra ghế.

Họ đến trước một khu tổ hợp bao gồm nhà kho chứa cỏ khô, chuồng ngựa và những tòa nhà khác. Canfield lái xe qua phía dưới một mái vòm bằng gỗ mà theo ông ta là được làm dựa theo đúng nguyên mẫu là mái vòm ở trang trại Mount Vernon của George Washington, chỉ có điều là tốn kém hơn nhiều.

“Đây là trung tâm gây giống ngựa. Tàu ngựa, kho cỏ khô, văn phòng quản lý, nhà ở của công nhân, nhà tắm cho ngựa, bãi tập cưỡi ngựa, đủ các thứ linh tinh. Cánh đồng của Chúa ([57]) nếu quả thật là có một nơi như vậy…Canfield vừa nói vừa cười phá lên và bước ra khỏi chiếc Land Rover. Các đặc vụ FBI lặng lẽ bước theo ông ta.

Canfield gọi một người đàn ông đang nói chuyện với một đám người mà Web đoán là các công nhân của trang trại. “Nemo, lại đây một lát. Người kia chậm rãi bước lại. Ông ta cũng cao chừng như Web, nhưng lực lưỡng hơn nhiều, với vóc người vạm vỡ của một kẻ kiếm sống bằng cơ bắp, cắt ngắn, hơi ngả màu muối tiêu ở sát thái dương, cùng khuôn mặt đẹp trai với những nét rất đàn ông. Quần áo của ông ta rõ ràng là thích hợp với công việc ở trang trại: quần jean may rộng cùng một chiếc áo sơ mi vải bò bạc phếch. Chân đi ủng cao bồi mũi nhọn. Không có chút gì là hoa hòe hoa sói, không phải ủng làm bằng da cá sấu hay kangaroo, cũng không có những chiếc đinh thúc ngựa bằng bạc bảnh chọe. Cả hai chiếc ủng đều bụi bặm và nhăn nhúm, thậm chí còn sờn bong ở những chỗ bàn đạp ngựa tiếp xúc với thân ủng. Một đôi găng tay bằng da lấm bùn thò ra khỏi túi quần jean.

Người đàn ông vừa bước tới nhấc chiếc mũ cao bồi hiệu Stetson đẫm mồ hôi của mình ra khỏi đầu và lau trán bằng một chiếc khăn cũ rích.

“Ông Nemo Strait đây là người quản lý trang trại của tôi. Nemo, đây là những anh chàng của

FBI. Họ đến đây để thông báo rằng tôi đang gặp nguy hiểm vì họ đã để cho thằng khốn kiếp giết con trai tôi xổng khỏi tù và rất có thể hắn đang nhắm vào tôi."

Strait ném cho cả ba người một cái lườm hằn học đến khủng khiếp.

Web lịch sự chìa tay ra. "Tôi là Đặc vụ Web London."

Strait bắt tay anh, và Web cảm nhận rõ sức mạnh mà ông ta thể hiện trong cái bắt tay đó. Nemo Strait là một người đàn ông cực khỏe và rõ ràng ông ta muốn Web nhớ điều đó. Web nhận ra ông ta đang chăm chú nhìn phần mặt bị thương nhăn nhúm của anh. Vết thương thường gợi cho người đối diện cảm giác thương hại, và đó là điều Web căm ghét nhất.

Tuy nhiên Nemo vẫn lẳng lặng không chút xúc động, như thể bản thân ông ta đã phải chịu đựng những vết thương còn ghê gớm hơn thế.

Ngay lập tức Web thấy có cảm tình với người đàn ông này.

Canfield chỉ vào Web. "Đây chính là anh chàng đã thực sự cố gắng cứu con trai tôi, hơn bất kỳ người nào khác có liên quan trong vụ đó."

"Hừ. Theo ý tôi thì chính phủ chẳng làm cái đếch gì ra hồn ngoài việc khiến cho cuộc sống của người ta rối tung lên," Nemo vừa nói vừa liếc nhìn Web. Giọng ông ta khàn khàn, đặc chất nông thôn, hơi xuống giọng giữa mỗi âm tiết, mô phỏng chuyển động lên xuống nhịp nhàng của cái yết hầu to khác thường. Không hiểu sao Web lại hình dung ra cảnh anh chàng Nemo hộ pháp đang biểu diễn nhạc đồng quê rất sành điệu trong những quán rượu miền Tây.

Web quay sang nhìn Bates, anh này đang trả lời, "Những gì chúng tôi đang cố gắng làm ở đây là giúp đỡ ông thôi, Billy. Nếu có kẻ tìm cách gây chuyện với ông, chúng tôi muốn có mặt ở đây để ngăn chặn hắn."

Canfield nhìn khắp dinh cơ của mình một lượt rồi quay sang nhìn Bates chăm chú. "Tôi có mười nhân công làm việc 24/24 trong trang trại và ai trong số họ cũng sử dụng súng rất thành thạo."

Bates lắc đầu. "Chúng tôi vào đến tận trong này rồi mà ông thậm chí còn không biết chúng tôi là ai nữa là. Ông ra khỏi cửa trước một mình và không hề mang theo vũ khí. Nếu chúng tôi muốn giết ông thì có lẽ ông đã chết mấy lần rồi." Canfield mỉm cười. "Thế nếu tôi nói với các anh rằng những chàng trai của tôi đã theo dõi các anh sát sao kể từ lúc các anh đặt chân lên trang trại này thì sao? Và cái mà họ chĩa vào các anh trong suốt thời gian đó không phải ngón tay đâu nhé."

Web và Romano liếc nhìn xung quanh với vẻ lơ đãng. Web có giác quan thứ sáu giúp anh nhận biết khi nào thì bị người chĩa súng vào mình và anh đang tự hỏi lần này tại sao giác quan đó chưa hoạt động.

"Thế thì tôi phải nói rằng sớm muộn các chàng trai của ông cũng có lúc bắn nhầm người vô

tội," Bates lạnh lùng nói.

"Hừm, mẹ kiếp, khoản đó thì tôi đoán là đã có bảo hiểm lo rồi," Canfleld vặc lại.

"Tôi đã kiểm tra hồ sơ, Billy. Trong thời gian diễn ra phiên tòa ông đã nhận được nhiều lời đe dọa đến tính mạng từ Ernest Free và những tên khác. Hồi đó FBI đã đưa ông vào chương trình bảo vệ."

Nét mặt Canfield bỗng tối sầm lại. "Đúng thế, mỗi lần tôi ra khỏi nhà là lại có một tay mặc complet, đeo súng, nhắc tôi rằng con trai tôi đã chết và nằm sâu dưới ba thước đất. Vì vậy, không hề muốn xúc phạm các anh đâu, nhưng tôi chịu đựng các anh thế là quá đủ cho đến già rồi. Tôi nói vậy là rõ ràng lắm rồi đấy."

Bates ưỡn thẳng ngực và bước lại gần Canfield "Cục đang đề nghị sẽ tiếp tục bảo vệ ông và gia đình. Và chừng nào Ernest Free còn chưa bị bắt và chúng tôi thấy ông vẫn còn gặp nguy hiểm thì tôi thành thực mong ông chấp nhận lời đề nghị này," Bates nói.

Canfield ngạo nghễ khoanh tay trước ngực. "Hừ, thế thì coi như chúng ta có bất đồng rồi đây, bởi vì đây là Hợp Chủng quốc Hoa Kỳ và một công dân có quyền quyết định ai được bước vào nhà của anh ta và ai không được, và tôi đang yêu cầu các anh biến mẹ nó ra khỏi đất của tôi ngay lập tức."

Strait tiến sát lại ông chủ của mình và Web cũng nhìn thấy các công nhân của trang trại cũng đang áp sát lại. Anh cũng thấy là bàn tay của Romano đã lần xuống bên báng súng.

Một gã lực lưỡng phạm phải sai lầm lớn là đặt tay lên vai Romano.

Chỉ trong tích tắc gã đã nằm úp mặt xuống đất, đầu gối của Romano đè lên gáy gã, một khẩu 0.45 kề sát mang tai, một khẩu 0.45 khác, mà Romano rút ra từ bao súng đeo phía sau lưng, chĩa thẳng vào những người làm còn lại của Canfield.

"Được rồi…Romano nói, "còn chàng cao bồi nào thích thử sức không?" Web vội đứng chen vào giữa trước khi Romano kịp giết cả bọn.

"Nghe này, Billy, tôi đã bắn hai thằng của Hội Tự Do, và nếu có cơ hội chắc chắn tôi cũng đã bắn vỡ sọ thằng Ernest rồi. Nhưng thằng con hoang đó gặp may và chỉ bị một phát đạn xuyên qua vai, còn tôi thì được khiêng ra với một nửa khuôn mặt nát bét và mất gần hết máu. Còn bây giờ, tôi thực sự tin rằng tất cả chúng ta đều mong muốn chung một điều; chỉ có điều cách thực hiện của chúng ta thì hơi khác phau chút ít. Vậy nếu Romano và tôi đến ở cùng gia đình ông trong trang trại này thì sao? Không có complet gì hết, chỉ quần jean và ủng cao bồi thôi? Thậm chí chúng tôi còn có thể giúp gia đình ông công việc trong trang trại. Nhưng đổi lại, ông phải hợp tác với chúng tôi. Ông sẽ phải nghe theo khi chúng tôi nói rằng đang có chuyện, và nếu chúng tôi bảo ông phải cúi đầu xuống, thì ông phải cúi xuống. Có vẻ như bọn Hội Tự do đã vừa cướp đi thêm vài mạng người, và cách thức ra tay của chúng thì phải nói là cực kỳ tinh vi. Vì vậy mặc dù tôi tin chắc là người của ông rất thạo việc nhưng ngần đó cũng chưa đủ nếu

những tên giết người chuyên nghiệp kia muốn loại bỏ ông. Tôi có thể thấy ông không phải là mẫu người thích bị người khác sai khiến, nhưng tôi không tin ông lại muốn mang cho bọn Hội Tự Do sự thỏa mãn khi chúng giết được ông. Ông và vợ ông đã phải chịu đựng điều đó với cái chết của con trai mình. Tôi không tin là ông muốn vợ mình phải trải qua nỗi đau mất mát đó thêm một lần nữa, mà lần này là ông đấy."

Canfield chăm chú nhìn Web hồi lâu. Và trong suốt quãng thời gian đó Web không biết là ông ta sắp nhảy xổ vào anh hay thậm chí sẽ ra lệnh cho những người làm của mình nổ súng. Cuối cùng Canfield nhìn xuống và đá đá mũi giầy lên một mô đất. "Chúng ta hãy quay vào nhà và nói thêm về chuyện này."

Ông ta ra hiệu cho Strait và người của mình quay lại làm việc. Romano giúp gã kia đứng dậy và thậm chí còn phủi bụi cho anh ta.

"Chẳng có gì là cá nhân cả, anh bạn ạ, ai mà động vào tôi thì tôi cũng làm như vậy thôi. Anh hiểu chứ?"

Gã kia nhặt mũ, chụp lên đầu và lặng lẽ cút thẳng. Từ ánh mắt sợ hãi của anh ta, Web không nghĩ là anh ta còn nghĩ đến chuyện thử "động" vào người Romano lần nữa.

Canfield và các đặc vụ lại chui vào chiếc Land Rover. Trong lúc lái xe quay về nhà, Canfield nhìn sang Web. "Được rồi, tôi không thể phủ nhận rằng những điều anh nói là rất xác đáng, nhưng tôi không hề mong muốn phải quay trở lại quãng đời đó của mình. Và tôi lại càng căm ghét vì chính những tên khốn kiếp đó đang đẩy tôi vào tình thế này."

"Tôi hiểu điều đó, nhưng…" tiếng chuông điện thoại di động ở đâu đó bỗng vang lên làm Web không nói hết câu. Anh kiểm tra điện thoại của mình, nhưng đó không phải là điện thoại của anh. Bates và Romano cũng làm tương tự. Canfield rút trong ngăn đựng đồ của chiếc Rover ra một chiếc điện thoại di động và nhìn nó chăm chú. Chiếc này cũng không đổ chuông. Ông ta liếc nhìn sàn xe, cúi xuống và nhặt lên một chiếc điện thoại đang nằm lăn lóc bên dưới.

"Chắc ai đó bỏ quên điện thoại ở đây rồi, có điều đây không phải là điện thoại của Gwen và tôi cũng không biết còn thằng cha quái nào lái cái xe này nữa. Chắc là có ai đó muốn bán gì cho tôi chăng."

Canfield đang định nhấn nút nghe máy thì Web giật lấy chiếc điện thoại ra khỏi tay ông ta, ấn nút mở cửa sổ xe và ném thẳng chiếc điện thoại ra ngoài.

Canfield sững sờ nhìn anh. "Mẹ kiếp, anh nghĩ là anh đang làm cái quái gì vậy?"

Mọi người trong xe đều chăm chú nhìn chiếc điện thoại đang vẽ một vòng cung trên không trung rồi rơi xuống giữa một bãi đất trống. Không có gì xảy ra. Canfield đạp phanh, dừng hẳn chiếc Land Rover lại. "Anh có nhấc đít ra ngoài kia và lấy cái điện thoại khốn kiếp đó…"

Vụ nổ mạnh đến nỗi chiếc Land Rover đồ sộ cách đó khá xa cũng phải rung rinh, làm bắn

tung lên trời một cột khói lửa đen đặc cao đến ba mươi mét.

Tất cả mọi người trong xe đều trân trối nhìn khung cảnh khói lửa kinh hoàng trước mặt mình trong vài giây, không ai nói nên lời. Cuối cùng Canfield cũng run rẩy quay sang nhìn Web.

"Khi nào thì các anh muốn bắt đầu công việc đấy?"

## CHƯƠNG 29

Web lái xe dọc phố và dừng lại trước cửa nhà mẹ anh. Anh vẫn không biết phải làm gì với ngôi nhà nữa. Bán ngôi nhà có nghĩa là anh sẽ phải sửa chữa lại nó, và tất nhiên là anh sẽ phải tự làm, vì tài khoản ngân hàng của Web không còn đủ cho anh thuê nhân công chuyên nghiệp. Nhưng quan trọng nhất là anh không hề muốn xiết lại một chiếc bản lề hay thay mới một tấm ván lớp nào của nơi này.

Web quay lại đây vì anh chợt nhớ ra là nếu ở lại trang trại nhà Canfield một thời gian anh sẽ cần thêm quần áo. Lúc này anh vẫn chưa muốn quay lại nhà mình. Rất có thể cánh phóng viên vẫn rình rập quanh đó. Tuy nhiên, anh cũng vẫn để một ít quần áo ở nhà mẹ mình. Vả lại, anh cũng muốn cất lại chiếc hộp chứa đựng những thông tin về cuộc đời Harry Sullivan lên căn gác xép. Với cuộc sống lang thang lúc này, Web không muốn chiếc hộp bị thất lạc. Anh cũng không biết chắc phải làm gì với cha mình bây giờ nữa. Anh có nên gọi điện đến nhà tù không? Liệu đó có phải là nơi để anh xây dựng lại mối quan hệ với ông già mình? Nhưng nhiều khả năng là sau ngần ấy năm, rất có thể Harry đang sắp chết trong tù. Rất có thể đây là cơ hội cuối cùng của Web. Kể ra cũng thật nực cười khi việc suýt chết vì một quả bom cài trong điện thoại có thể khiến con người ta thay đổi thứ tự ưu tiên trong danh sách những việc cần làm của mình.

Dòng suy tưởng của Web về người cha bị cắt ngang bởi tiếng chuông điện thoại. Đó là điện thoại của Claire, nghe giọng cô có vẻ hồi hộp nhưng vẫn đầy vẻ quyết tâm.

“Tôi đã suy nghĩ rất nhiều về những buổi điều trị của chúng ta, Web ạ. Tôi nghĩ có lẽ chúng ta cần thay đổi chiến thuật một chút. Còn một số điểm khiến tôi rất tò mò và tôi nghĩ chúng có thể được giải quyết theo cách khác.

“Hừm, nghe có vẻ mù mờ quá. Claire. Chính xác thì cô đang nói đến những điểm gì vậy?”

“Căn cứ vào những gì chúng ta đã trao đổi từ đầu đến giờ, Web. Tôi cảm thấy là phần lớn những vấn đề mà anh gặp phải đều xuất phát từ mối quan hệ của anh với mẹ và bố dượng. Trong buổi điều trị gần đây nhất anh có nói với tôi là anh đã lớn lên trong chính ngôi nhà mà anh mới thừa kế từ mẹ mình.”

“Thì sao?”

“Và anh cũng nói rằng anh sẽ không bao giờ nghĩ đến chuyện sống ở đó. Và rằng bố dượng anh đã chết trong ngôi nhà đó nữa.”

“Đúng thế, thì sao?”

“Tôi nghĩ rất có thể đằng sau chuyện này còn có điều gì đó. Anh còn nhớ tôi đã nói là tôi lắng nghe để tìm kiếm những đầu mối từ các bệnh nhân của mình chứ? Vâng, trong trường hợp của anh tôi nghĩ là tôi đã lần ra một đầu mối rất quan trọng.”

“Một ngôi nhà cũ thì liên quan quái gì đến những vấn đề của tôi chứ ?”

“Đó không phải là chuyện ngôi nhà, Web. Mà rất có thể là chuyện xảy ra trong ngôi nhà đó.”

Anh vẫn ương bướng “Làm sao có thể có chuyện gì khác ngoài việc lão bố dượng của tôi ngủm củ tỏi ở đó mà lại liên quan đến tôi vậy?”

“Cái đó thì chỉ có anh biết thôi.”

“Thế thì tôi đã nói cho cô tất cả những gì tôi biết rồi đấy thôi. Và thực sự là tôi không thể hiểu tại sao việc tôi bị cứng đờ người trong con hẻm đó lại liên quan đến chuyện tôi lớn lên trong ngôi nhà này. Đó là chuyện quá lâu rồi.”

“Web anh sẽ phải kinh ngạc khi biết ký ức của con người có thể lưu giữ những chuyện đã xảy ra lâu đến nhường nào cho đến một ngày tất cả bùng ra như núi lửa. Rất có thể sự tiếp xúc của anh với thằng bé trong con hẻm đã khơi dậy ở anh ký ức nặng nề nào đó trong quá khứ.”

“Ôi trời, tôi đã bảo cô là tôi hoàn toàn không biết đó là ký ức gì rồi mà.”

“Nếu tôi không nhầm thì anh có biết đấy, Web. Chỉ có điều là anh không ý thức được điều đó mà thôi.”

Anh nhướng mắt, cô đang nói quái gì vậy?”

Claire trả lời "Web, tôi muốn thôi miên anh."

Anh giật mình, "Không."

"Biện pháp đó có thể sẽ thực sự giúp được chúng ta."

"Làm thế quái nào mà việc bắt tôi sủa như chó trong khi tôi đang bất tỉnh lại có thể giúp gì được?"

"Ở trong trạng thái thôi miên là một hình thức tỉnh táo *Tăng Cường* Web ạ. Anh sẽ hoàn toàn ý thức được những gì đang diễn ra xung quanh. Anh vẫn kiểm soát được toàn bộ. Tôi không thể bắt anh làm những gì mà anh không muốn."

"Không ăn thua gì đâu."

"Làm sao anh biết được? Thôi miên có thể giúp anh đối mặt với những vấn đề mà bình thường anh hoàn toàn bị ức chế nên không thể làm được."

"Cũng có thể trong đầu tôi có nhiều thứ mà tôi không muốn khơi dậy nữa."

"Nếu không thử thì anh sẽ không bao giờ biết được đâu Web. Anh hãy suy nghĩ về chuyện này nhé. Xin anh đấy."

"Nghe này, Claire, tôi tin chắc là cô còn có rất nhiều người điên đang cần được giúp đỡ. Tại sao cô không nghĩ đến họ một chút nhỉ." Anh tắt máy.

Web tấp xe vào lối đi trước nhà, bước vào trong, lấy vài bộ quần áo rồi lưỡng lự đứng dưới chân cầu thang lên gác xép. Một tay vẫn ôm chiếc hộp đựng hồ sơ của Harry Sullivan. Anh cố tự nhủ là chuyện này thực ra đâu có gì khó khăn. Một căn gác xép cũng chỉ là một căn gác xép. Dù cho anh đã nói gì với Claire chăng nữa, thì vẫn có điều gì đó về căn nhà này khiến anh cảm thấy xốn xang sâu thẳm trong lòng. Tuy vậy anh vẫn với tay giật sợi dây thừng và hạ chiếc thang xuống.

Khi lên gác, anh đặt chiếc hộp xuống và vươn tay ra định kéo dây bật đèn, nhưng rồi lại buông thõng tay xuống. Anh chăm chú nhìn vào tất cả các góc nhà, tìm kiếm những mối đe dọa vô hình. một hành động mang tính bản năng hơn là do thói quen. Anh đờ đẫn thả ánh mắt trên sàn nhà lát bằng gỗ dán, rồi liếc qua những dấu ấn u ám trong lịch sử gia đình đen tối của mình thể hiện qua những chiếc mắc áo, những chồng sách cũ, những đống đồ mốc meo theo thời gian. Anh chợt chú ý đến đống thảm màu đỏ tía gần đầu cầu thang. Những mảnh thảm đã được cuộn lại rất chặt và cứng bằng băng dính. Anh cầm một cuộn lên. Cuộn thảm rất nặng và cứng, rắn như đá và lạnh toát theo thời gian. Đây là những mảnh thảm còn thừa của tấm thảm lót sàn nhà bên dưới và Web tự hỏi mẹ anh giữ chúng lại làm gì.

Phía bên kia từng là nơi để một đống quần áo rất to. Chỗ đó giờ đây trống trơn. Trước kia Web vẫn nhiều lần lên đây, đóng chặt cửa sập thông lên gác xép và chui vào trong đống quần áo để lẩn trốn những cơn cuồng nộ của người bố dượng. Bố dượng của anh cũng thường giấu

mớ ma túy và các loại rượu của ông ta ở đây, vì ông ta sợ vợ mình sẽ tìm ra. Cứ nửa đêm là ông ta lại loạng choạng mò lên đây, bao giờ cũng trong trạng thái ngật ngưỡng, và tìm kiếm những thứ chất độc kia để tăng độ phê. Đó là thời kỳ đầu những năm bảy mươi, đất nước này vẫn còn đang sa lầy trong cuộc chiến tranh ở Việt Nam. Và những người như bố dượng của anh, những kẻ chưa từng cầm súng chiến đấu vì tổ quốc hay vì bất kỳ lý tưởng nào, thường lợi dụng tinh thần dằn vặt và thờ ơ chung của thời kỳ đó làm cớ để biện minh cho lối sống say sưa, bệ rạc của mình. Một phần của sàn căn gác xép cũng đồng thời là trần phòng ngủ của Web phía dưới. Khi còn là một cậu bé đang nằm trên giường, Web vẫn thường xuyên nghe thấy tiếng bố dượng anh đang lục đục trên đầu. Đó là khi ông ta tìm kiếm những thứ chất độc nhằm thỏa mãn sự nghiện ngập bệnh hoạn của mình.

Cậu bé Web hồi đó lúc nào cũng nơm nớp sợ rằng Stockton có thể bất thình lình tụt từ trên trần xuống nhảy thẳng đến chỗ cậu nằm và đánh đập cậu không thương xót. Mỗi khi bị Stockton đánh. Web lại tìm đến mẹ. Nhưng hầu như lần nào cũng thế. chẳng bao giờ bà ở nhà để mà an ủi anh. Hồi đó đêm nào mẹ anh cũng lái xe lang thang mãi đến khi trời sáng bạch mới quay về, sau khi Web đã mặc quần áo, tự làm đồ ăn sáng và ba chân bốn cũng chạy đến trường để không phải đối mặt với con người vũ phu mà anh gọi là bố kia tại bàn ăn. Tiếng bước chân cọt kẹt đeo đẳng tâm trí anh đến tận bây giờ.

Anh nhắm nghiền mắt và hít một hơi thật sâu, cảm nhận bầu không khí lạnh lẽo của căn phòng đang thấm vào trong phổi, trong đầu anh chợt hiện lên hình ảnh của đống quần áo cũ ngày nào, rõ mồn một như tất cả mới chỉ xảy ra ngày hôm qua. Và đột nhiên trước mắt anh thoáng xuất hiện một vệt đỏ xé toang không khí và tiếp đó là những âm thanh lạ lẫm làm Web mở choàng mắt. Vội và tụt xuống khỏi thang và kéo sập tấm cửa thông lên gác xép. Anh đã nhìn thấy ảo ảnh đó trong đầu mình hàng nghìn lần mà chưa bao giờ hiểu tại sao. Dần dần anh cũng quen với điều đó và không buồn cố tìm hiểu lý do. Nhưng ngay lúc này đây, không hiểu sao anh cảm thấy mình đang đến gần với nguyên nhân thực sự của điều đó hơn bao giờ hết.

Anh ngồi trong chiếc Mercury, mở điện thoại di động và rút trong túi ra mẩu giấy mà Big F đã đưa cho anh từ đêm hôm trước. Anh nhìn đồng hồ. Bây giờ đúng là lúc mà mẩu giấy yêu cầu anh gọi điện. Anh ấn số là ngay lập tức đầu kia trả lời. Người ở đầu kia đọc cho anh nghe một loạt những chỉ dẫn rồi tắt máy. Ít ra thì chúng cũng là một băng chuyên nghiệp đáng gờm đây. Hừm, xem ra anh sắp có một đêm bận rộn rồi.

Vừa nhấn ga lái vọt xe đi, Web vừa lẩm bẩm nhại những câu lệnh bất tử của TOC :

"Web London gọi toàn thể nhân loại, *chẳng có ai* đang kiểm soát tình hình."

# CHƯƠNG 30

Web lái thẳng đến nhà Romano đón anh ta. Angie đang đứng ở bậu cửa khi Romano bước ra với ba lô quần áo, trông cô nàng không có vẻ gì là hạnh phúc. Ít nhất thì Web cũng có thể tự suy ra kết luận này khi anh vẫy chào Angie và cô chỉ đáp lại bằng một cái búng tay khinh khỉnh.

Romano chất lên xe hai khẩu súng trường bắn tỉa, một khẩu tiểu liên MP- 5, một bộ áo giáp Kevlar và bốn khẩu súng ngắn bán tự động cùng cả đống băng đạn .

“Chúa ơi, cậu làm như bọn mình đang đi săn lùng Saddam Hussein vậy Paulie.”

“Anh cứ làm theo cách của anh, tôi làm theo cách của tôi. Cái thằng bắn Miller vẫn đang nhởn nhơ ngoài kia và nếu nó còn muốn cho anh xơi một viên đạn từ khoảng cách một nghìn mét thì tôi phải có gì đó mà bắn trả thằng chó đẻ ấy chứ. Hiểu chưa?” Anh ta quay người và vẫy tay chào Angie. “Tạm biệt em yêu.” Angie cau mày phẩy tay trước khi đóng sầm cửa lại sau lưng mình.

“Hình như cô ấy không vui lắm thì phải,” Web rụt rè nói.

“Tôi vẫn còn vài ngày phép. Bọn tôi đang định về thăm mẹ cô ấy. Chính xác là ở Slidell, Lousiana.”

“Tớ rất tiếc, Paulie.”

Romano nhìn Web và nhăn nhở cười trước khi kéo sụp chiếc mũ lưỡi trai Yankee xuống mắt và ngã người ra trên ghế. “Tôi thì không.”

Hai người lái xe đến East Winds, tại cổng trang trại đã có hai đặc vụ FBI chờ sẵn. Họ giơ phù hiệu của mình ra và được phép lái xe vào trong.

Sau vụ ám sát hụt nhằm vào Billy Canfield bằng bom giấu trong điện thoại di động, sự hiện diện của Cục tại trang trại bỗng trở nên vô cùng đường hoàng và quan trọng. Trên đường vào họ gặp chiếc xe chở đội rà phá bom mìn của Cục đang đi ra. Chắc chắn là mang theo cả tất cả

những mẩu bằng chứng mà họ tìm được sau vụ nổ. Web tin chắc là đặc vụ của Cục đã thẩm vấn tất cả mọi người trong trang trại: tất cả những ai có thể kích hoạt từ xa thiết bị nổ giấu trong chiếc điện thoại di động đó.

Web cũng biết chắc rằng Billy Canfield sẽ chẳng hứng thú gì với những hoạt động điều tra này. Nhưng dù sao chính anh cũng là người cứu mạng ông ta. Bản thân điều đó đã đủ bảo đảm cho việc họ được có mặt trong trang trại.

Anh vừa nghĩ đến đó thì phía trước xuất hiện một con ngựa cùng kỵ sĩ trên lưng. Đó là một con ngựa nòi lực lưỡng, bóng loáng, với sự kết hợp hoàn hảo giữa cơ bắp, gân, dây chằng và khung xương: tất cả đều chuyển động một cách uyển chuyển và thanh thoát đến tuyệt đối tương chừng chỉ có ở máy móc chứ không phải động vật. Trước đây Web cũng từng cưỡi ngựa một vài lần nhưng chưa bao giờ thực sự say mê môn thể thao này, nhưng dù sao anh cũng phải thừa nhận rằng hình ảnh trước mặt anh lúc này quả là vô cùng ấn tượng. Nữ kỵ sĩ mặc chiếc quần cưỡi ngựa màu nâu, chân đi ủng cưỡi ngựa đánh xi bóng loáng, trên người là chiếc áo len màu xanh nhạt. Đôi bàn tay nhỏ nhắn đi găng da. Chiếc mũ màu đen không thể giấu được mái tóc vàng óng ả.

Anh hạ cửa sổ xe xuống khi người phụ nữ thúc ngựa lại bên chiếc xe. “Tôi là Gwen Canfield. Chắc anh là Web?”

“Đúng vậy. Còn đây là Paul Romano. Chồng bà đã nói gì về việc bố trí cho chúng tôi ở đây chưa?”

“Rồi. Anh ấy bảo tôi chỉ chỗ ở cho các anh.” Gwen nói.

Cô nhấc mũ bảo hiểm ra khỏi đầu, lắc lắc cho mái tóc vàng buông xõa xuống ngang vai.

Web thán phục nhìn con ngựa. “Một *cô nàng* tuyệt đẹp”.

“Nó là một *anh chàng*.”

“Xin lỗi, tôi quên không kiểm tra kỹ thiết bị. Không định làm ai phật ý.”

Gwen vỗ về lên cổ con ngựa, “Mày cũng không phật ý đâu nhỉ.? Baron ([58])? Dù thế nào thì cũng không ảnh hưởng đến khí phách đàn ông cua mày mà ?”

“Giá kể chúng ta ai cũng được như thế thì tốt.”

Gwen ngồi thả lỏng trên chiếc yên ngựa kiểu Anh nhỏ nhắn. một tay nắm chắc dây cương hai lớp. “Billy có kể lại cho tôi nghe chuyện xảy ra trong chiếc Rover. Tôi muốn cám ơn những gì anh đã làm. Có lẽ Billy quên chưa cảm ơn anh.”

“Tôi chỉ làm nhiệm vụ của mình thôi.”

Mặc dù anh chưa bao giờ gặp Gwen, nhưng các thành viên HRT khác có mặt trong phiên tòa

ở Richmond đều miêu tả cô là một người sôi nổi và dễ xúc động. Còn người phụ nữ đứng trước mặt anh lúc này lại hết sức lạnh lùng, lãnh đạm. Mặc dù nói lời cảm ơn nhưng giọng cô ta nghe vô cùng thờ ơ, vô cảm. Có lẽ từ hồi đó đến giờ cô ta đã sử dụng đến cạn kiệt những cảm xúc của mình.

Web cũng đã xem những bức ánh giới truyền thông chụp Gwen ngoài phòng xử án. Không giống như chồng mình, năm tháng không để lại nhiều dấu ấn trên cơ thể Gwen. Anh tưởng chừng như cô ta vẫn chỉ ngoài ba mươi. Mái tóc vàng vẫn mềm mại và óng ả như ngày nào. Cơ thể thon thả của cô vẫn đủ khiến một phụ nữ trẻ hơn mình mười tuổi phải ghen tị. Với những đường cong quyến rũ mà người đàn ông nào cũng phải ngẩn người, một bộ ngực căng đầy làm bao người phải dõi mắt ngắm nhìn. Khuôn mặt cô cũng rất xinh đẹp, đôi gò má cao và cặp môi đầy đặn. Nếu quyết định trở thành một diễn viên, chắc chắn trông cô sẽ rất ăn ảnh. Gwen còn là một phụ nữ có chiều cao và tư thế ngồi thẳng tắp. Tư thế mẫu mực của một kỵ sĩ, Web tự nhủ.

"Chúng ta sẽ tới nhà ngang. Nó ở ngay cuối đường này thôi."

Gwen giật cương cho Baron quay đầu lại, thúc gót ủng vào hai bên sườn chú ngựa, và thốt lên một hiệu lệnh nào đó mà một người mù tịt về ngôn ngữ huấn luyện ngựa như Web không sao hiểu nổi. Anh chỉ đoán là cô giục chú ngựa chạy nước kiệu. Vì chính xác thì đó là những gì mà Baron thực hiện ngay sau đó. Cả ngựa và nữ kỵ sĩ xinh đẹp lướt đi trên đường. Rồi Gwen rạp người về phía trước gần như hòa lẫn với phần thân trước của chú ngựa thành một khối thống nhất trong khi Baron tung vó lên khỏi mặt đất, bay qua đoạn hàng rào cao 1,2m - đây chính xác là một đoạn hàng rào được thiết kế riêng cho ngựa và kỵ sĩ nhảy qua - trước khi đáp xuống một bãi đất nhỏ mềm mại và nhẹ nhàng. Web buột miệng huýt sáo để bày tỏ sự thán phục của mình. Còn Gwen thì lạnh lùng vẫy tay trong khi không thèm quay người lại.

Hóa ra nhà ngang chính là ngôi nhà có những cửa sổ kiểu Palladis và mái vòm bọc thiếc bạc màu mưa nắng mà Web đã thấy trước kia. Gwen nhảy từ trên lưng Baron xuống đất và dắt chú ngựa lại một cây cột gỗ.

Trong lúc đang loay hoay dỡ đồ đạc từ trên xe xuống, Web ra hiệu cho Romano không nên tháo dỡ súng trước mặt người phụ nữ.

Web quan sát vị trí ngôi nhà ngang và quan hệ của nó với ngôi nhà chính mà anh chỉ có thể nhìn thấy loáng thoáng xa xa qua hàng cây. Anh quay qua Gwen. "Tôi không hề có ý tỏ ra vô ơn, nhưng có thể bố trí cho chúng tôi ở trong nhà chính được không? Nếu có chuyện gì thì chúng tôi sẽ không phải mất quá nhiều thời gian mới chạy sang kịp."

"Billy đã nói là ở nhà ngang. Nếu các anh thấy có vấn đề với chuyện đó, các anh sẽ phải tự đi mà nói với ông ấy."

*Vâng nhất định rồi,* Web tự nhủ. Nhưng anh chỉ nói với cô ta "Tôi rất tiếc vì tất cả những chuyện này, thưa bà Canfield. Lẽ ra ông bà không còn phải chịu đựng lại những chuyện này."

"Tôi không bao giờ còn tin vào sự công bằng cửa thế giới này nữa." Cô ta chằm chằm nhìn

anh. “Tôi xin lỗi. Billy nói chúng tôi có biết anh  nhưng tôi cũng không nhớ đã gặp anh ở đâu.”

“Tôi tham gia lực lượng giải cứu con tin có mặt ở trường học ngày hôm đó.”

Cô cúi xuống trong giây lát. “Tôi nhớ rồi. Và giờ thì tên đó lại được tự do. Cái tên đã giết David ấy.”

“Đáng tiếc là đúng vậy. Nhưng hy vọng là chỉ trong một thời gian ngắn nữa thôi.”

“Lẽ ra hắn phải nhận án tử hình.”

“Điều đó thì tôi không tranh cãi với bà thưa bà Canfeld.”

“Cứ gọi tôi là Gwen thôi. Ở đây chúng tôi không thích trang trọng quá.”

“Được rồi, Gwen. Nhưng chúng tôi ở đây là để bảo đảm cho cô và chồng cô được an toàn.”

Cô ta liếc nhìn anh. “Đã nhiều năm nay chúng tôi không còn biết thế nào là an toàn rồi, Web. Và bây giờ tôi cũng không tin là mọi chuyện sẽ thay đổi”.

Cô dẫn hai người vào trong. Tầng một của ngôi nhà ngang được dùng làm nơi trưng bày những chiếc xe cổ phục chế. Web nhìn sang anh chàng Romano yêu xe như yêu vợ và có cảm giác như anh bạn đồng nghiệp của mình đang bị nhồi máu cơ tim đến nơi.

Gwen giải thích, “Đây là bộ sưu tập của Billy. Tôi nghĩ ông ấy gọi đây là bảo tàng xe hơi cá nhân của mình.”

“Trời đất ơi,” Romano thốt lên, “kia là một chiếc Stutz Bearcat tay lái bên phải.” Anh chàng bàng hoàng đi quanh khu trưng bày xe như một cậu bé đang choáng ngợp trong Đài Lưu danh những huyền thoại bóng chày. “Còn kia là một chiếc Lincoln LeBaron 1939. Tất cả chỉ có chín chiếc từng được sản xuất. Lạy Chúa tôi.” Anh chàng lao bổ về góc phòng trưng bày và đang chết lặng người.“Web, đây, đây là một chiếc Duesenberg SSJ Speedster 1936.” Anh ta quay sang Gwen. “Nếu tôi không lầm thì chỉ có hai chiếc như thế này từng được sản xuất, một chiếc cho Clark Gable và chiếc còn lại của Gary Cooper? Xin hãy nói là tôi không lầm đi.”

Gwen gật đầu. “Anh biết người biết của đấy. Đây là chiếc của Cooper.”

Romano quay sang nhìn Web như thể anh chàng đang sắp ngất đến nơi.

“Đẹp quá…” Romano thốt lên. Anh ta quay sang người phụ nữ. “Gwen, tôi muốn cô biết rằng, tôi thực sự vô cùng lấy làm vinh dự được ở dưới cùng một mái nhà với những cỗ máy huyền thoại này.” Web đau thắt cả bụng vì cố nhịn cười.

Gwen nhìn Web và lắc đầu trước khi nhếch mép với một nụ cười thoảng qua trên môi. “Đàn ông ai cũng có đồ chơi. Anh có đồ chơi không Web?”

“Hoàn toàn không. Hồi bé tôi còn không có nữa là.”

Cô ta ném cho anh cái nhìn như muốn xoáy sâu vào tâm can rồi nói. “Tầng trên có hai phòng ngủ, mỗi phòng đều có phòng tắm riêng, phòng khách và cả nhà bếp đầy đủ tiện nghi. Ngôi nhà này từng được sử dụng làm nhà để xe của trang trại thời Thực dân. Nó còn là một di tích lịch sử đấy nhé. Hồi những năm 1940, người chủ cũ chuyển nó sang làm trạm cứu hỏa. Billy sửa chữa lại làm nhà cho khách khi ông ấy mua nơi này, mặc dù với hai mươi phòng ngủ trong nhà chính, bản thân tôi cũng luôn thấy là việc xây thêm nhà khách như thế này là quá thừa.”

“Hai mươi phòng ngủ?” Romano choáng váng.

“Tôi hiểu,” Gwen nói. “Tôi lớn lên trong một trang trại ở vùng nông thôn Louisville. Hồi đó cả gia đình bảy người chúng tôi cũng chỉ có hai phòng ngủ.”

“Tôi nhớ là Billy cũng không sinh ra trong một gia đình giàu có gì cho lắm,” Web nói.

“Vận tải không phải là một ngành kinh doanh dễ dàng, nhưng ông ấy đã thành công.”

“Tôi thấy Billy phàn nàn rằng trang trại này đang hút sạch từng xu của ông ấy,” Romano nhận xét.

“Nhưng những chiếc xe này cũng đâu có rẻ.” Lần đầu tiên Gwen thực sự mỉm cười và bất giác Web cảm thấy anh cũng đang mỉm cười lại với cô.

“Các anh sẽ sớm nhận ra là Billy Canfield thích kêu ca. Về mọi chuyện. Nhưng nhất là chuyện tiền nong. Tôi tin chắc thế nào ông ấy chẳng nói với các anh rằng chúng tôi dồn đến đồng xu cuối cùng vào nơi này, và quả là vậy thật. Nhưng có lẽ ông ấy chưa nói với các anh rằng con ngựa non đầu tiên mà chúng tôi bán đã giành chiến thắng trong giải Kentucky Derby và về thứ ba trong giải Preakness.”

“Tên con ngựa là gì?”

“King David,” Gwen trả lời rất khẽ. “Tất nhiên là chúng tôi không kiếm thêm được đồng nào từ những danh hiệu đó, nhưng ít nhất thì người ta cũng bắt đầu biết đến trang trại của chúng tôi, và hơn nữa là chúng tôi vẫn còn con ngựa cái nòi đã sinh ra con King. Con ngựa đực mà chúng tôi lấy giống cho nó không hề có gì đặc biệt, điều đó có nghĩa là gen di truyền của con ngựa cái mà chúng tôi có chính là nguyên nhân chính tạo nên sức mạnh cho con King.”

“Nghe cũng có vẻ hợp lý, cho dù trong trường hợp này công lao là con ngựa cái kia hưởng hết.”

Gwen liếc xéo Web. “Tôi thích cách nghĩ của anh đấy. Vậy là với danh tiếng mà con King mang về, tất cả những người chơi ngựa đua trên khắp nước Mỹ bắt đầu phải nhắc đến East Winds. và về cơ bản những con ngựa của chúng tôi đều được mua với giá rất cao. Cho đến thời điểm này chúng tôi đang có vài con ngựa đực từng giành giải. Và phí phối giống càng ngày càng được nâng lên. Nhưng quan trọng hơn cả là hai năm trước chúng tôi được mùa ngựa non nên

mọi việc cũng dễ dàng. Các anh đừng hiểu nhầm, quả thật là việc duy trì một trang trại nhân giống ngựa như thế này tốn kém kinh khủng. Nhưng trong chừng mực như Billy phàn nàn, tôi nghĩ là chúng tôi vẫn còn xoay sở được."

"Thế thì tốt rồi," Web nói. "Tôi đoán là ông bà đã chuyển đến đây ngay sau phiên tòa."

Cô nói cộc lốc, "Nếu các anh cần gì, cứ gọi vào nhà chính và chúng tôi sẽ đáp ứng ngay. Số điện thoại được dán ngay trên tường bên cạnh chỗ để điện thoại ấy."

Cô bỏ đi trước khi hai người kịp nói lời cảm ơn.

Họ lên tầng trên và nhìn ngắm qua một lượt. Toàn bộ nội thất đều là đồ cổ, với cách bài trí rất tinh tế và chỉn chu. Web tin chắc rằng phần lớn khung cảnh ở đây là dấu ấn của Gwen Canfield. Billy Canfield không có vẻ gì là mẫu người thích tốn thời gian chăm sóc nhà cửa.

"Ôi trời ơi. chỗ này chúa thật." Romano thốt lên.

"Ừ chúa nhất là ở chỗ nó nằm quá xa những người mà chúng ta cần bảo vệ, tớ không thích chút nào."

"Vậy thì hãy gọi cho Bates và bảo anh ta gọi cho Canfield và để mặc cho hai người quát tháo với nhau. Hai thằng mình chỉ là thiên lôi trên chỉ đâu thì đánh đấy."

"Vậy cậu nghĩ thế nào về Gwen Canfield?"

"Có vẻ khá tử tế. Trông cô ta cũng bắt mắt đấy chứ. Một phụ nữ ra phụ nữ. Thằng cha Canfield này may mắn thật."

"Đừng có tơ tưởng gì đấy Paulie."

"Ừ, để rồi Angie xé xác tớ ra ấy à."

"Dỡ đồ của cậu ra đi rồi tụi mình lượn vài vòng. Tớ muốn lúc nào cũng phải kè kè bên Canfield. Nếu chúng ta muốn bảo vệ ông ta thì ít nhất chúng ta cũng phải có mặt bên cạnh ông ta chứ. Và có lẽ chúng ta sẽ phải luân phiên nhau đấy, Paulie, thay nhau ngủ."

"Hê hê, lại như những ngày xưa yêu dấu khi còn là xạ thủ bắn tỉa."

"Ừ, những ngày xưa yêu dấu, chỉ có điều là cậu ngáy như một con tầu chất đầy hàng ấy."

"Thôi rồi. Angie đã chữa cho tớ rồi."

"Cô ấy làm cách nào vậy?"

"Tớ thật sự không muốn nhắc đến chuyện này. Web."

Hai người bước ra ngoài và ngay lập tức va phải Percy Bates đang bước vào.

“Có thông tin gì về quả bom chưa?” Web hỏi.

“Đó là một thiết bị cực kỳ tinh vi, theo những gì mà các chuyên viên kỹ thuật cho biết. Chúng tôi đang thẩm vấn tất cả những người có thể liên quan, nhưng vẫn chưa lần ra manh mối nào. Có điều là chiếc điện thoại đó không thể tự nhiên mà vào trong xe được.”

“Vậy là có kẻ làm tay trong rồi. Một thành viên của Hội Tự Do giả danh trà trộn vào đây chăng?” Web nhận xét.

Bates gật đầu, trông anh có vẻ rất lo lắng. “Chúng vẫn tuyển mộ thành viên từ những khu vực như thế này. Những gã da trắng ở nông thôn thích súng và đất đai cùng nếp sống ngày xưa, vai u thịt bắp, không có khả năng thích ứng trong một thế giới đang đổi thay liên tục.”

“Đã có chuyện gì xảy ra với bọn Hội Tự Do ở miền nam Virginia chưa?”

“Chúng ta đã bố trí rất nhiều nhân viên theo dõi chúng nhưng đến nay vẫn chưa có gì mới. Có lẽ hiện tại chúng đang ém mình sau tất cả những hoạt động vừa qua. Làm như thế là khôn ngoan nhất. Và chúng cũng đâu có ngu. Chúng phải biết thừa là chúng đang bị tình nghi trong vụ này và chúng ta đang theo dõi. Tất cả những gì chúng ta cần lúc này là một mắt xích, để có thể lần ra chúng.”

“Canfield đâu rồi? Dù sao tôi cũng phải để mắt tới người mà tôi được phân công bảo vệ.” Bates nói, “Và cả Gwen nữa chứ. Cô ta cũng nhận được những lời đe dọa lấy mạng giống như chồng mình.”

Web suy nghĩ một lát. “Hừm, Paulie và tôi có thể chia nhau công việc, nhưng có lẽ tăng cường thêm người sẽ tốt hơn. East Winds có vẻ là một nơi quá rộng.”

“Hai nghìn mẫu Anh và sáu mươi tám ngôi nhà, tất tật. Tôi cũng đã đề cập chuyện này với Canfield và ông ta nói nếu tôi muốn đưa thêm người vào đây ông ta sẽ gặp tôi tại tòa và sau đó là địa ngục, và tôi biết thằng cha này không nói đùa đâu. Tất cả chỉ phụ thuộc vào hai cậu thôi đấy. Nhưng nghe này, Web, chúng tôi cũng sẽ ở quanh đây thôi.”

“Tôi nhớ rồi, Perce.”

“À mà Web này?”

“Gì vậy?”

“Cám ơn anh đã cứu mạng tôi.”

*

Họ tìm thấy Billy Canfield ngoài khu chuồng ngựa, nơi ông ta đang kiểm tra chân trước của một con ngựa đực trong khi Nemo Strait và hai thanh niên khác mặc trang phục kỵ sĩ đang đứng giữ cương.

Canfield nói với một gã thanh niên, "Tốt nhất là gọi cho bác sĩ thú y. Có thể chỉ là bong gân, nhưng cũng có thể là rạn xương. Mẹ kiếp, hy vọng là không."

Gã thanh niên vừa quay người bước đi thì Canfield gọi với sau lưng anh ta, "Và nhớ bảo cái thằng đóng móng khốn kiếp ấy là nếu nó không mang đến loại móng nào tốt hơn thì ta sẽ thay người khác. Chúng ta có vài con ngựa có móng guốc mềm và hợp với chúng nhất phải là những loại móng dán vậy mà thằng cha đó thậm chí còn không bao giờ mang đến."

"Vâng thưa ông."

Canfield vỗ vỗ lên sườn con ngựa, chùi tay và bước tới chỗ những đặc vụ FBI đang đứng.

"Đóng móng là sao?" Romano hỏi.

"Tức là thợ đóng móng sắt cho ngựa ấy," Canfield trả lời.

"Một loại thợ rèn danh giá. Ngày trước ở trang trại ngựa nào cũng phải thường xuyên có một thợ đóng móng. Còn bây giờ cứ một tuần chúng lại qua các trang trại một lần, trong xe có sẵn cả bễ, rồi búa, rồi đe: những khuôn móng sắt đúc sẵn và thực hiện công việc. Chúng lấy giá cắt cổ. Nhưng xét cho cùng thời buổi này còn ai muốn làm những công việc như thế nữa chứ? Vừa nặng nhọc, vừa vất vả lại nguy hiểm nữa, nhỡ không may vớ phải mấy con ngựa điên đá cho phòi óc ra chứ chẳng chơi."

"Thế còn những chiếc móng dán mà ông vừa nhắc đến thì sao?" Web tò mò .

Strait trả lời, "Nhiều khi móng guốc của một con ngựa nào đó đã quá mòn nên cứ đóng đinh vào là vỡ, nhất là những con ngựa nhập về từ châu Âu, vì sự khác biệt về thời tiết và đất; nên móng của chúng rất giòn. Một chiếc móng ngựa mềm thì không cần đinh, chẳng khác nào một chiếc túi nhỏ bọc ngoài móng guốc của ngựa. Nếu thao tác chuẩn xác thì cũng dùng được hai ba tháng. Còn loại móng dán thì đơn giản thôi: chỉ việc dính vào móng guốc của ngựa bằng keo, không cần dùng đinh ."

"Nghe có vẻ nghề chơi cũng lắm công phu thật."

"Hừm, được cái xưa nay tôi học cái gì cũng nhanh." Billy vừa nói vừa liếc xéo vào mặt Strait. Sau đó ông ta chằm chằm nhìn Bates. "Các anh đã thẩm vấn xong mấy người làm của tôi chưa? Tôi còn cả một trang trại cần vận hành đây này."

"Chúng tôi sắp rời khỏi đây rồi."

Canfield nhìn Web rồi chỉ sang Bates. Anh ta có nói với tôi về tất cả những vụ giết người liên quan đến điện thoại vừa qua. Nhưng quả là anh nhanh trí thật."

"Tôi cũng là người học nhanh mà, Web nói.

Canfield tò mò nhìn anh. "Vậy điều anh muốn học trong thời gian sắp tới là gì vậy?"

"East Winds. Tôi muốn nắm rõ từng centimet vuông của trang trại này."

"Anh phải nhờ Gwen giúp thôi. Tôi còn cả đống việc khác phải quan tâm."

Web quay sang nhìn Romano. "Nếu vậy Paulie sẽ đi cùng ông."

Trông Canfield như sắp nổ tung đến nơi, nhưng cuối cùng ông ta cũng kìm chế được. "Được rồi." Ông ta nhìn Romano. "Paul, anh biết cưỡi ngựa chứ?"

Romano giật mình, hấp háy mắt và quay sang nhìn Web rồi lại nhìn Canfleld. "Tôi chưa cưỡi bao giờ."

Canfield choàng một cánh tay qua vai anh chàng HRT và mỉm cười thích thú.

"Hừm. Hy vọng anh cũng học nhanh như anh bạn kia."

## CHƯƠNG 31

Gwen đang ở khu luyện ngựa với Baron thì Canfield gọi điện yêu cầu cô dẫn Web đi xem xung quanh trang trại. Cô dẫn Web đến khu chuồng ngựa.

"Cách tốt nhất để thăm thú trang trại là trên lưng ngựa. Anh biết cưỡi chứ?" Cô hỏi.

“Một chút. Tất nhiên tôi không phải là dân chuyên nghiệp như cô.”

“Nếu vậy thì tôi có con ngựa thích hợp cho anh đây”.

Gwen cho anh biết rằng Boo là một con ngựa thuộc nòi Trakehner, một giống ngựa Đức, được nhân giống để tạo ra những con ngựa chiến dũng mãnh nhất, sản phẩm lai tạo giữa giống ngựa A rập máu nóng và sung sức với giống ngựa kéo xe máu lạnh và bình tĩnh. Con ngựa nặng khoảng gần 800kg, cao khoảng 1,8m và cứ nhìn chằm chằm vào mặt Web như thể nó chỉ muốn xơi tái cái đầu anh khi hai người đứng cạnh nó trong tàu ngựa.

“Boo từng là một con ngựa biểu diễn tuyệt vời, nhưng giờ đây cơ bản nó đã về hưu và không còn sung sức lắm. Nó đã phát phì và thuần tính. Chúng tôi gọi nó là *'lão già cau có'* vì đúng là thế thật. Nhưng về cơ bản nó vẫn là một con ngựa rất hiền lành và lại còn rất linh hoạt nữa. Anh có thể cưỡi nó bằng yên kiểu Anh hay kiểu miền Tây cũng được.”

“Vâng, chắc vậy,” Web vừa lúng búng trả lời vừa chăm chú nhìn con vật khổng lồ. Boo không hề có vẻ gì là hài lòng khi thấy Web hiện trong không gian riêng của nó.

Gwen trải tấm lót yên hình vuông lên lưng con ngựa rồi sau đó Web giúp cô đặt chiếc yên ngựa kiểu miền Tây nặng nề lên trên tấm lót. “Nào. Giờ thì hãy nhìn tôi thắng yên nhé, nó sẽ hít vào và phình bụng ra cho mà xem.”

Web thích thú mở tròn mắt khi thấy con ngựa làm đúng theo những gì Gwen đã nói.

“Khi anh nghĩ đã nịt chặt đai yên rồi, nó sẽ thở ra và thế là lại lỏng. Còn nếu anh vẫn muốn trèo lên thử thì thế nào chiếc yên cũng bị trượt qua vai nó cho mà xem. Con ngựa được mẻ cười thích chí, còn người cưỡi được vài cục u.”

“Kể cũng thú vị khi biết những con vật trông tưởng ù lì lại khôn như ma vậy,” Web nói.

Gwen hướng dẫn cho Web cách luồn dây cương qua đầu Boo, cố định vào vị trí và cài khóa lại. Họ dẫn Boo ra ngoài và dừng lại ở một bậc lên ngựa xây bằng đá.

Web chỉnh lại cái quần da cưỡi ngựa mà Gwen đã đưa cho anh để ngăn không cho yên ngựa làm giộp hai bên đùi đồng thời cũng giúp anh quặp chân vào hai bên sườn ngựa tốt hơn. Anh bước lên bậc đá và ngồi hẳn lên yên, trong khi đó Boo vẫn đứng yên tại chỗ một cách kiên nhẫn.

“Anh thấy thế nào?” Gwen hỏi.

“Cao quá!”

Cô nhìn khẩu súng trong bao của anh. “Anh nhất định phải mang theo súng à?”

“Đúng vậy,” Web nói dứt khoát.

Họ hướng ra bãi đất tròn để tập cưỡi ngựa, Gwen dẫn cả con ngựa và người cưỡi trên lưng đi xung quanh vòng tròn. Tiếp theo Gwen hướng dẫn anh cách sử dụng dây cương để ra lệnh cho con ngựa đi chậm lại, rẽ và quay đầu, tiến hoặc lùi, cùng những khẩu lệnh và cách thúc chân để con ngựa đi hoặc dừng lại.

"Boo biết rõ tất cả những khu vực của trang trại này, vì vậy nếu anh để mặc, nó sẽ đi những nơi nó thích. Chậm rãi và êm ái."

Các công nhân dẫn con Baron ra trong lúc hai người còn đang bận rộn với con Boo. Gwen cũng ngồi lên yên ngựa của mình. "Hiện tại thì Boo là bậc trưởng lão ở trang trại này, nó và con Baron chưa bao giờ đi cùng nhau cả. Vì vậy có thể Boo sẽ cố gắng thể hiện ưu thế vượt trội của nó với Baron, để khẳng định ai mới là sếp sòng."

"Nghe giống như những anh chàng có quá nhiều testosterone." Web nhận xét.

Gwen nhìn anh với ánh mắt lạ lùng. "Boo là một con ngựa thiến mà Web." Anh sững sờ nhìn cô không hiểu. "Nếu nó mà là người, thì chúng ta phải gọi nó là hoạn quan."

"Tội nghiệp Boo."

Hai con ngựa dường như miễn cưỡng tạo ra một sự hòa hoãn tạm thời, và Web nhìn thấy Gwen rút từ trong túi sau ra một chiếc bộ đàm Motorola và bật nó lên. "Phòng trường hợp có vân đề." cô nói.

"Việc giữ liên lạc như thế này là rất khôn ngoan," Web nói. "Tôi cũng mang theo điện thoại di động của mình."

"Sau những gì xảy ra ngày hôm nay với Billy, tôi không chắc là tôi sẽ còn sử dụng điện thoại di động nữa."

Web cúi xuống nhìn điện thoại của mình và cảm thấy nghi ngờ.

Họ bắt đầu lên đường, chạy phía trước là một con chó săn tha mồi, lông vàng tên là Opie và một con chó thon thả nhưng lực lưỡng khác mà Gwen gọi là Tuff. "Strait cũng có một con chó của anh ta," cô nói. Anh ta gọi nó là Old Cuss (Lão khọm già) và đúng là không còn cái tên nào hợp hơn vì con chó đó chẳng được tích sự gì ngoài việc gây rắc rối."

Bầu trời trong vắt, và mỗi khi hai người thúc ngựa lên những quả đồi nhỏ trong trang trại rộng mênh mông này, Web lại có cảm giác anh có thể nhìn thấy cả Charlottesville xa xa. Boo chấp nhận chạy phía sau Baron và duy trì một tốc độ chạy nhẹ nhàng làm Web thấy tự tin hẳn lên.

Gwen ghìm cương dừng con Baron lại. Web cũng điều khiển con Boo tới đứng cạnh cô.

"Như tôi nói rồi đấy, East Winds đã có lịch sử từ rất lâu rồi. Từ đầu thế kỷ 17 vua nước Anh đã ban cho Huân tước Culpepper một vùng đất rộng hàng triệu mẫu Anh. Một hậu duệ của

Huân tước Culpepper đã cắt hàng nghìn mẫu từ vùng đất này làm quà hồi môn cho con gái lớn của mình khi cô ta kết hôn với một người đàn ông tên là Adam Rolfe. Phần giữa của ngôi nhà được chính Rolfe khởi công xây dựng năm 1765 và hoàn thành vào năm 1781. Ông ta không chỉ là một thương gia mà còn là một kiến trúc sư đại tài. Anh đã thấy phía ngoài của tòa nhà chính rồi chứ?"

Web gật đầu.

Gwen nói tiếp "Nó được xây theo phong cách kiến trúc thời các vua George ([59]), và phần mộc của ngôi nhà, đặc biệt là phần gờ răng cưa sát mái, thực sự là những kiệt tác trang trí kiến trúc đẹp nhất mà tôi từng thấy."

"Vâng, tôi cũng đoán là phong cách kiến trúc thời vua George." Web nói dối; anh hoàn toàn mù tịt về cái gọi là phong cách kiến trúc thời vua George kể cả khi nó có nhảy dựng lên như người và cắn vào gờ răng của anh chăng nữa.

"Dinh cơ này thuộc sở hữu của dòng họ Rolfe mãi đến đầu thế kỷ 20. Trong suốt thời gian đó nó là một đồn điền thực sự. Người ta trồng ở đây đủ các loại hoa màu và cây công nghiệp: thuốc lá, đậu nành, gai dầu…đại loại như vậy."

"Và tôi đoán là có rất nhiều nô lệ làm việc trong đồn điền." Web nói. "Ít nhất thì cũng đến khi Nội chiến kết thúc."

"Thực ra là không. Đồn điền này ở ngay sát Washington nên những người chủ thời đó của nó lại ủng hộ phe miền Bắc. Trong thực tế East Winds còn là một phần của mạng lưới Đường sắt ngầm".([60]) "Đến năm 1910" Gwen nói tiếp, "dinh cơ này được bán cho người ngoài dòng họ. Nó đã qua tay nhiều người cho đến khi được Walter Sennick mua lại vào cuối Chiến tranh thế giới II. Ông ta là một nhà phát minh và đã tích lũy được một gia tài khổng lồ từ việc bán những tượng của mình cho các nhà sản xuất ô tô. Ôông ta biến East Winds thành một thị trấn thu nhỏ, và vào thời kỳ hoàng kim ở đây có đến hơn ba trăm công nhân làm việc kín thời gian. Ngoài ra còn có một nhà kho của công ty, bưu điện, trạm cứu hỏa…đủ các công trình linh tinh."

"Không có gì giống với cảm giác không bao giờ phải rời khói nhà." Trong suốt thời gian Gwen nói thao thao bất tuyệt, Web đã để tâm quan sát các khu vực trong trang trại, đánh giá những chỗ kẻ thù có thể tấn công vào và hình dung ra các phương án phòng thủ tối ưu nhất. Tuy nhiên, nếu quả thật có một kẻ làm tay trong thì mọi chiến lược phòng thủ cũng trở thành công cốc. Một con ngựa thành Troy vẫn sẽ phát huy tác dụng như hàng nghìn năm trước.

Gwen gật đầu. "Hiện tại vẫn còn sáu mươi tám ngôi nhà đủ loại. Trong một hàng rào có chu vi hai mươi bảy dặm tất cả. Mười chín bãi tập ngựa. Mười lăm công nhân làm việc kín thời gian. Và chúng tôi vẫn canh tác trên đất của trang trại, chủ yếu là ngô - nhưng mối quan tâm chính của chúng tôi vẫn là nhân giống ngựa. Những con ngựa nòi. Sang năm chúng tôi sẽ có một lứa ngựa non mới gồm hai mươi hai con cả thảy . Và chỉ sau đó một thời gian ngắn là có thể xuất chuồng với giá hời. Triển vọng nói chung là sẽ vô cung xán lạn."

Họ thúc ngựa đi tiếp và ngay trước mặt là một hào nước có bờ đắp rất cao, tại đây Gwen hướng dẫn cho Web cách để con ngựa tự tìm chỗ đặt chân khi bước xuống bùn. Cô bắt Web phải ngả hẳn người về sau đến nỗi đầu anh gần như chạm vào mông con Boo khi nó chậm rãi bước xuống bờ đất. Sau đó cô lại ra lệnh cho anh ôm chặt lấy cổ con ngựa, một tay choàng quanh bờm nó khi nó đang bước lên bờ bên kia. Web qua con suối rất thành công và nhận được sự tán thưởng nhiệt liệt của Gwen.

Họ đi qua một tòa nhà cổ bằng gỗ và đá tảng mà theo lời Gwen thì đó là một bệnh viện từ thời Nội chiến mà họ đang có ý định chuyển thành bào tàng. "Chúng tôi đã sửa chữa lại ngôi nhà, lắp hệ thông thông gió và sưởi ấm. Trong đó còn có cả phòng ngủ và nhà bếp để người trông nom bảo tàng có thể sống thoải mái." Gwen giải thích. "Trong này cũng còn nguyên vẹn một bàn phẫu thuật và các thiết bị y tế khác của thời kỳ đó."

"Theo những gì tôi biết, thì hồi Nội chiến bất kỳ binh sĩ nào cũng có thể dính đạn ghém trên đường được đưa đến bệnh viện."

Họ cưỡi ngựa qua một nhà kho được xây dựng từ trước đây hơn hai trăm năm. nhà kho có hai tầng và được xây trên một bờ đất thoai thoải nên có đến hai lối vào ở hai tầng riêng biệt. Còn có cả một bãi luyện ngựa nơi ngựa và kỵ sĩ tập luyện các kỹ năng biểu diễn. Gwen giải thích, luyện ngựa biểu diễn bao gồm một loạt những bước chạy và chuyển động đặc biệt, được kết hợp hài hòa giữa ngựa và kỵ sĩ tương tự như một bài biểu diễn của vận động viên trượt băng nghệ thuật. Họ đi qua một tòa tháp cao bằng gỗ có móng xây bằng đá tảng mà theo lời Gwen thì trước kia nó được sử dụng cho việc quan sát các đám cháy, và cũng là nơi thưởng thức các cuộc đua ngựa được tổ chức tại đây từ một thế kỷ trước.

Web quan sát tòa tháp và khu vực xung quanh. Là một xạ thủ bắn tỉa dày dạn kinh nghiệm và luôn nhận ra đâu là vị trí mai phục tốt nhất. Web kết luận rằng tòa tháp này chắc chắn sẽ là một chốt quan sát lý tưởng, chỉ có điều anh không có đủ nhân lực để khai thác nó thật triệt để.

Họ cưỡi ngựa qua một ngôi nhà lắp ghép hai tầng mà Gwen cho biết là nhà của người quản lý trang trại.

"Có vẻ như Nemo Strait là người rất được việc."

"Ông ta có kinh nghiệm và biết rõ công việc mình làm. Hơn nữa ông ta cũng đưa đến đây ê kíp làm việc được lựa chọn kỹ lưỡng của mình; đó là điều không phải ai cũng có."

Web có thể thấy là Gwen đã trả lời anh một cách thờ ơ.

Họ kiểm tra cả những lối vào và lối ra ở phía sau trang trại và ở mỗi vị trí Web đều chú ý ghi nhớ trong đầu. Có một lần, một chú hươu lao vụt qua hàng cây trước mặt khiến Opie và Tuff rượt theo ngay lập tức như tên bắn. Cả hai con ngựa đều giữ nguyên vẻ bình thản trước khung cảnh náo động này, mặc dù việc con hươu lao vụt qua trước mặt khiến Web giật mình đến nỗi anh suýt ngã nhào khỏi lưng con Boo.

Sau đó cô dẫn anh vào một thung lũng hẹp rợp bóng cây. Web có thể nghe thấy tiếng nước chảy ào ào gần đó, và hai người vừa thúc ngựa qua một khúc quanh ngắn, Web sững sờ khi trước mặt anh hiện ra một tòa nhà nhỏ và thoáng đãng, sơn trắng khắp từ tường lên trên nóc, nhà lợp bằng gỗ tuyết tùng. Ban đầu Web ngỡ đó là một tòa vọng lâu để ngắm cảnh. Nhưng rồi anh nhận ra cây thánh giá gắn trên nóc nhà và một chiếc bàn thờ nhỏ bên trong, cùng với một tấm thảm quỳ và một bức tượng Chúa chịu khổ hình trên cây thánh giá.

Anh quay sang nhìn Gwen với ánh mắt dò hỏi. Cô đang trân trối nhìn ngôi nhà thờ nhỏ của mình như người mộng du, phải một lát sau cô mới giật mình quay sang anh.

"Chắc anh cũng đoán ra, đây là nhà nguyện *của tôi*. Tôi là người Công giáo mà. Cha tôi là người phụ lễ ban thánh thể trong nhà thờ. Hai chú tôi đều là linh mục. Tôn giáo có vai trò cực kỳ quan trọng trong cuộc sống của tôi.

"Vậy cô đã cho xây nhà nguyện này à?"

"Vâng, cho con trai tôi. Ngày nào tôi cũng ra đây và cầu nguyện cho linh hồn thằng bé, dù mưa hay giá rét. Anh có phiền không?"

"Cô cứ tự nhiên."

"Anh có phải là người ngoan đạo không?"

"Theo cách riêng của tôi," Web trả lời mập mờ.

"Thực ra ngày trước tôi còn kính Chúa hơn cả bây giờ. Tôi đã cố hiểu tại sao chuyện đó lại có thể xẩy ra với một đứa trẻ còn ngây thơ như con trai tôi. Tôi vẫn chưa bao giờ tìm ra câu trả lời."

Cô xuống ngựa và bước vào bên trong nhà nguyện, làm dấu thánh, lấy quyển kinh nhật tụng của mình từ trong túi ra rồi quỳ xuống và bắt đầu cầu nguyện trong lúc Web lặng lẽ đứng nhìn cô.

Vài phút sau cô đứng lên và quay ra chỗ anh đứng.

Họ lại lên ngựa. Và cuối cùng hai người đến trước một tòa nhà lớn nhưng rõ ràng là đã bị bỏ hoang từ lâu.

"Trước kia chỗ này mang tên là Ngôi nhà Khỉ," Gwen nói. "Sennick đã cho xây nó và nuôi đủ các loại tinh tinh, khỉ đầu chó, thậm chí là cả đười ươi ở đây nữa. Tại sao, tôi cũng không biết. Theo lời đồn thì mỗi khi những con vật này xổng ra khỏi chuồng, chúng sẽ trở thành mục tiêu săn đuổi của những gã nông dân say khướt tay vung vẩy súng săn. Những gã nhà quê này cũng chẳng thích thú gì lũ khỉ cho lắm. Đó là lý do tại sao họ gọi khu rừng quanh đây là rừng khỉ. Ý nghĩ rằng những con vật khốn khổ đó bị đám người dã man bắn hạ làm tôi thấy buồn nôn."

Hai người xuống ngựa và bước vào trong tòa nhà. Web ngước lên nhìn trời qua những mảng

mái trống hoác theo thời gian và mưa gió. Những chiếc lồng sắt cũ, đã han rỉ và đổ gẫy, vẫn còn nằm sát chân tường. Vẫn còn đó những đường rãnh chạy dưới nền nhà, có lẽ là để hứng chất thải của lũ khỉ và đủ các thứ rác rưởi khác. Rác và những thiết bị cũ hỏng nằm rải rác trên nền nhà bê tông, lẫn với cành khô và lá mục. Rễ cây đã bò lan lên các mảng tường ngoài, vẫn còn nguyên cả một khu mà hình như trước kia được dùng làm cầu chất hàng lên xe. Web hoàn toàn không hình dung nổi một nhà phát minh trong ngành công nghiệp Ô tô sẽ làm gì với một bầy khỉ như thế này. Nát cả óc mà anh vẫn không nghĩ ra giả thuyết nào nghe dễ chịu một chút. Tất cả những gì tưởng tượng ra là những con khỉ bị cột chặt vào cáng, dây điện và điện cực loằng ngoằng chạy trên cơ thể chúng, trong khi đó lão già Sennick độc ác trong bộ quần áo phẫu thuật chuẩn bị làm những công việc bẩn thỉu đối với lũ khỉ khốn khổ. Ngôi nhà hoang toát lên một vẻ ảm đạm, tuyệt vọng chết chóc, Web thở phào nhẹ nhõm khi hai người bước ra ngoài.

Họ tiếp tục thúc ngựa lên đường và lần lượt Gwen chỉ cho anh xem tất cả những ngôi nhà trong trang trại và lịch sử đi kèm của chúng cho đến khi Web phải vất vả lắm mới ghi nhớ được tất cả mọi thông tin một cách có hệ thống. Anh sững sờ khi xem đồng hồ và nhận ra là ba tiếng đã trôi qua trong chớp mắt.

“Có lẽ chúng ta nên quay lại,” Gwen nói. “Lần đầu tiên cưỡi ngựa như của anh, ba tiếng đồng hồ là quá nhiều rồi. Chắc chắn thế nào anh cũng thấy hơi ê ẩm người.”

“Tôi vẫn ổn mà,” Web nói. “Rất thích là đằng khác”

Đó thật sự là một chuyến đi chơi trên lưng ngựa thật nhẹ nhàng êm ái, thanh bình và thoải mái. Tất cả những cảm giác mà anh chưa bao giờ thật sự được trải nghiệm trong cả cuộc đời. Tuy vậy. khi hai người về đến khu nuôi ngựa trung tâm, và Web nhấc mình xuống khỏi lưng con Boo. anh ngạc nhiên nhận ra cả hai chân và lưng mình tê cứng đến nỗi khó khăn lắm anh mới đứng thẳng được người khi chân chạm đất. Cảnh đó không qua được ánh mắt săm soi của Gwen, cô mỉm cười thoáng vẻ chế giễu. “Đến mai thì sẽ đau ở chỗ khác.”

Web đang xoa hai bên hông đau nhức. “Tôi *cảm* thấy ý cô rồi.”

Hai người làm bước ra và giữ cương ngựa cho họ. Gwen cho Web biết là hai người này sẽ tháo bỏ yên cương và đưa ngựa đi tắm rửa sạch sẽ. Thông thường thì đó là công việc của chính người cưỡi. Gwen nói. Mục đích của công việc này là thắt chặt sự gắn bó giữa người cưỡi và con ngựa của anh ta. “Anh chăm sóc con ngựa và con ngựa sẽ chăm sóc anh.”

“Kiểu như chăm sóc một cộng sự.”

“Chính xác là giống như một cộng sự.”

Gwen quay về phía văn phòng nhỏ của khu tổ hợp và nói. “Tôi sẽ quay lại ngay. Tôi muốn kiểm tra vài thứ.” Cô quay người bước đi, Web lúi húi cởi chiếc quần da.

“Lâu lắm mới lại cưỡi ngựa đúng không?”

Web ngẩng đầu lên và thấy Nemo Strait đang bước lại phía anh. Hai người làm công khác đang ngồi trong cabin chiếc xe bán tải chất đầy những bó cỏ khô phía sau. Cả hai đều chăm chú nhìn Web. "Quái thật, sao ông biết?" Strait đến trước mặt Web và dựa người lên bậc đá dùng để lên ngựa. Ông ta hờ hững nhìn về phía Gwen vừa khuất dạng.

"Cô ấy là một kỵ sĩ xuất sắc."

"Tôi cũng cảm thấy như vậy. Nhưng có chuyện gì à?"

"Có điều là nhiều lúc cô ấy vắt kiệt sức lũ ngựa quá mức cần thiết."

Web tò mò nhìn ông ta. "Tôi thấy cô ấy thực sự yêu chúng mà."

"Anh hoàn toàn có thể yêu một cái gì đó mà vẫn làm tổn thương nó được cơ mà, đúng không?"

Web không ngờ một người như Strait cũng có thể có những trăn trở tâm lý sâu sắc đến vậy. Anh cứ ngỡ ông ta cũng chỉ là một anh chàng Neanderthal ([61]) to xác và đần độn, nhưng hóa ra ông ta cũng là người sống rất nội tâm, và có lẽ là rất nhạy cảm.

"Tôi đoán là ông đã có thời gian làm việc rất lâu với lũ ngựa."

"Suốt đời thì đúng hơn. Nhiều người đinh ninh họ có thể hiểu hết về lũ ngựa. Nhưng không thể. Lúc nào anh cũng phải thật tỉnh táo và đừng bao giờ mắc phải sai lầm là nghĩ rằng anh đã hiểu chúng đến chân tơ kẽ tóc. Vì đó chính là khi anh sẽ phải trả giá."

"Nghe có vẻ đó cũng là một công thức tốt đối với con người." Web nhận thấy hình như Strait hơi thoáng mỉm cười. *Hình như*.

Strait liếc về phía chiếc xe tải nơi những người làm của ông ta vẫn đang chăm chú quan sát hai người. "Các anh thực sự nghĩ rằng có thể ông Canfield đang gặp nguy hiểm à?"

"Tôi không thể chắc chắn một trăm phần trăm, nhưng cẩn tắc vô áy náy."

"Ông ta là một lão già khó tính, nhưng tất cả chúng tôi đều tôn trọng ông ta. Một người tự gây dựng sự nghiệp bằng mô hôi nước mắt của mình. Ai mà không ngưỡng mộ điều đó cơ chứ."

"Vâng, quả là thế thật. Ông có biết làm thế nào cái điện thoại di động kia lại lọt vào trong xe ông ấy không?"

"Tôi cũng đang băn khoăn mãi về chuyện đó. Vấn đề là ở chỗ không có ai lái cái xe đó cả, trừ ông ta và bà Canfield. Tất cả chúng tôi đều có xe riêng mà."

"Khi ông ấy lên xe, cửa xe không hề khóa. Và họ cũng để xe trong gara vào buổi tối đúng không?"

“Họ có rất nhiều xe, cả xe con lẫn xe tải. Hơn nữa cái gara của nhà chính chỉ có hai ngăn thôi, trong đó một ngăn đã chất đủ các thứ linh tinh rồi.”

“Vậy là ai đó, nhất là vào ban đêm có thể tiếp cận chiếc Rover, thẩy chiếc điện thoại vào mà không bị ai phát hiện.”

Strait gãi gãi gáy. “Chắc vậy. Anh phải hiểu là người dân ở vùng này thậm chí còn chẳng bao giờ bận tâm đến việc đóng cửa nhà nữa ấy chứ.”

“Vậy thì cho đến khi chuyện nảy kết thúc, ông hãy bảo mọi người khóa tất cả những gì có thể. Ông phải hiểu là mối đe dọa có thể đến từ khắp mọi nơi, cả trong lẫn ngoài.”

Strait chằm chằm nhìn anh hồi lâu. “Tôi có nghe nói về cái bọn Hội Tự Do này.”

“Ông có biết ai có thể là thành viên hoặc cựu thành viên của nhóm này không?”

“Không, nhưng để tôi hỏi xem sao.”

“Vâng, nếu ông hỏi thì làm ơn kín đáo hộ nhé. Chúng tôi không muốn mọi người bị kinh động.”

“Tất cả chúng tôi đều có một công việc rất tốt ở đây mà. Chẳng ai muốn có chuyện không hay xảy ra với gia đình Canfield.”

“Tốt. Còn bất kỳ điều gì mà tôi cần biết không?”

“Nghe này, nếu có kẻ nào đó ở đây dính dáng đến vụ này, anh phai hiểu là một trang trại như thế này có thể là một nơi cực kỳ nguy hiểm. Những chiếc máy kéo khổng lồ, những dụng cụ sắc nhọn, những bình nhiên liệu khí hóa lỏng, những thiết bị hàn xì, những con ngựa điên chỉ chực đá vỡ sọ anh ra nếu anh mất cảnh giác, rồi lại còn rắn rết. triền dốc…Không thiếu gì cách để có thể giết anh và biến hiện trường thành một vụ tai nạn.”

“Thật là những thông tin hết sức quý giá. Cám ơn ông, Nemo.” Thật ra Web cũng không chắc đó là một lời khuyên hay là một lời đe dọa.

Strait nhổ toẹt một bãi nước bọt xuống đất. “Này, cứ chăm chỉ tập cưỡi ngựa như thế này, chỉ vài ba hôm là anh có thể sánh với Roy Rogers ([62]) đấy.”

Gwen quay lại với Web và đưa anh đi xem qua một lượt khu chuồng ngựa trung tâm. Cả khu này có tới mười một tòa nhà.

Điểm dừng đầu tiên là những chuồng ngựa non và Gwen cho Web thấy những chuồng ngựa này được trang bị cả màn hình camera quan sát như thế nào để theo dõi những con ngựa cái sắp sinh. Sàn chuồng được trải thảm cao su mềm và có cả một lớp rơm khô chống bụi.

“Triển vọng cho lứa ngựa non sắp sinh trong năm tới là rất sáng sủa. Tại đây chúng tôi có

những con ngựa cái được phối giống với những con ngựa nòi nổi tiếng nhất ở Kentucky."

"Mỗi lần phối giống như vậy phải mất bao nhiêu tiền?"

"Có thể lên đến sáu con số mỗi lần."

"Chà, kiểu *sex* này đắt đỏ quá nhỉ."

"Tất nhiên là trong khoản đó còn kèm theo rất nhiều điều kiện nữa chứ. Quan trọng nhất là con ngựa cái phải mang thai và sinh ra được một con ngựa non, có thể đứng được và bú mẹ bình thường. Nhưng một con ngựa non một năm tuổi đẹp mã mang dòng máu của một con ngựa đua danh tiếng sẽ giúp chúng tôi thu về một khoản tiền cực lớn. Dù sao thì quả thật đây cũng là một ngành kinh doanh rất cầu kỳ. Anh phải tính toán đến mọi tình huống, nhưng có nghĩ đến đâu thì nghĩ vẫn có những chuyện không may xảy ra khá thường xuyên."

Web thấy công việc này có những nét tương đồng nhất định với hoạt động của HRT. "Vâng, theo như những gì mà Billy miêu tả với chúng tôi thì hình như đây không phải là công việc dành cho những người yêu bóng vía."

"Hừm, quả thật tiền thì nhiều lúc đúng là kiếm bộn thật, nhưng đó không phải là lý do tôi chọn nó. Điều quan trọng là cảm giác phấn khích được nhìn con ngựa mà anh chăm bẵm, nuôi dưỡng và huấn luyện lao như tên bắn trên đường đua; đó quả là cỗ máy đua hoàn hảo và đẹp nhất từng có trên đời. Và khi anh nhìn thấy đích đến hiện ra, được chiêm ngưỡng con tuấn mã cao quý của mình lướt băng băng trước cả đoàn đua, anh biết rằng ít nhất thì trong vài phút tất cả mọi thứ trong cuộc sống của anh mới hoàn hảo và trọn vẹn làm sao, quả là không có gì có thê so sánh ới cảm giác như sắp nổ tung khi đó."

Web tự hỏi không biết có phải Gwen đã lấy việc chăm bẵm những con ngựa non để thay thế cho đứa con trai xấu số của mình. Nếu đúng thế thì anh cũng thấy mừng vì Gwen Canfield đã tìm được một điều gì đó trong đời có thể giúp cô thấy hạnh phúc.

"Tôi đoán là có lẽ anh cũng cảm thấy giống hệt như vậy trong công việc của mình chứ?"

"Trước kia thì đúng thế." Anh trả lời.

"Trước kia tôi không hề đoán ra," cô nói. Tôi không hề biết là anh cùng đội với những người thiệt mạng ở Washington. Tôi rất tiếc."

"Cám ơn. Quả thật đó là một thảm kịch đáng buồn."

"Tôi chưa bao giờ thực sự hiểu tại sao lại có những người làm nổi công việc như của các anh."

"À, Gwen này, tôi nghĩ cách tốt nhất để tìm câu trả lời là thế này nhé, chúng tôi làm công việc đó vì có những người trên thế giới này buộc chúng tôi phải làm thế."

“ Những kẻ như Ernest Free?”

“ Những kẻ như hắn.”

Khi hai người dừng chân ở giữa khu chuồng ngựa. Gwen hỏi anh xem Strait vừa nói gì.

“ Chỉ là vài lời khuyên bạn bè ấy mà. Nhân tiện tôi muốn hỏi xem là ông ta tự đến trang trại hay cô thuê ông ta?”

“Billy thuê. Ông ta và đội của mình có hồ sơ lý lịch khá ấn tượng.” Cô nhìn quanh. “Giờ anh muốn đi đâu nào?”

“Lên nhà chính nhé?”

Trong lúc họ đang quay về khu nhà chính trên một chiếc jeep mui trần, Web chợt nghe thấy tiếng động cơ gầm rú trên đầu. Anh bèn ngẩng đầu lên. Một chiếc trực thăng nhỏ đang bay vùn vụt ở độ cao rất thấp. Nó bay qua trên đầu họ và biến mất sau những ngọn cây.

Web quay sang nhìn Gwen. “Nó bay đi đâu vậy?”

Cô cau mày. “Trang trại bên cạnh. Southern Belle. Ngoài bãi đáp trực thăng, họ còn có cà một đường băng nhỏ. Mỗi khi chiếc phản lực của họ hạ cánh. lũ ngựa nhà tôi lại sợ phát khiếp. Bill đã phàn nàn với họ về chuyện này nhưng họ cứ phớt lờ.”

“Họ là ai?”

“Họ là gì thì đúng hơn - hình như một công ty thì phải. Họ cũng có một trang trại ngựa nhưng là một trang trại ngựa rất lạ lùng.”

“Ý cô là sao ?”

“Ý tôi là họ chỉ có vài con ngựa. Hơn nữa tôi có cảm giác những người làm công cho họ thậm chí còn không phân biệt nổi ngựa đực với ngựa cái. Nhưng chắc chắn là họ ăn nên làm ra lắm. Ngôi nhà ở Southern Belle thậm chí còn lớn hơn nhà của chúng tôi.”

“ Tôi đoán là trong trang trại của họ cũng có rất nhiều tòa nhà giống như ở đây.”

“Vâng, mặc dù những ngôi nhà trong trang trại của chúng tôi xây rải rác hơn. Họ vừa mới xây một loạt những tòa nhà mới. rộng thênh thang trông như nhà kho ấy, không thể đoán nổi là họ chứa trong đó những loại hàng gì. Họ mới chuyển đến cách đây hơn hai năm.”

“Cô đã qua đó bao giờ chưa?”

“Hai lần. Một lần đến chào với tư cách thăm viếng hàng xóm nhưng họ không mặn mà cho lắm. Lần thứ hai là để than phiền về việc máy bay của họ bay quá thấp. Chúng tôi chẳng muốn tọc mạch về nơi này đâu nhưng quả thật là nó kỳ quặc. Ngay cả với Billy. Trong khi xưa nay ông

ấy mới là người làm người khác phải khó chịu."

Web ngồi ngả ra ghế, vừa đăm chiêu suy nghĩ vừa dõi mắt về phía chiếc trực thăng mới khuất dạng.

Cũng mất khá thời gian nhưng cuối cùng họ đã thăm thú hết một lượt ngôi nhà, từ tầng hầm lên đến tầng thượng. Ở tầng một có phòng chơi bi-a, bên dưới là hầm rượu vang và cả một phòng thay quần áo bơi .

Bể bơi có kích thước 15m x 25m và được làm hoàn toàn từ nhưng mảnh thép tấm của một chiến hạm thời Chiến tranh thế giới II được tháo dỡ. Có một gian bếp rộng ở tầng hầm với bếp lò kiểu Vulcan cùng một ống thoát khói bằng crôm to đùng làm từ năm 1912. Những giá đưa đồ ăn từ bếp lên tầng trên vẫn còn làm việc. Và cả một phòng giặt đồ. Trong phòng đặt nồi hơi sưởi ấm của ngôi nhà. Web bắt gặp những nồi hơi không lồ của hãng McLain bốc khói nghi ngút tỏa hơi nóng hầm hập. Trong cùng là một phòng xếp toàn những thùng gỗ đựng củi đốt lò sưởi. Mỗi thùng gỗ lại có đánh số riêng cho từng phòng.

Phòng ăn ở tầng chính của tòa nhà có gắn những chiếc đầu hưu trên tường và một chiếc đèn chùm lộng lẫy. Căn bếp ở tầng này mới thực sự ấn tượng, rộng thênh thang. Tường ốp bằng gạch gốm đen của Hà Lan, có cả một tủ đựng cốc chén bằng bạc ròng. Có tới ba phòng khiêu vũ lớn, những phòng đọc đủ mọi kích cỡ, một thư viện dài rộng thênh thang bất tận và rất nhiều sảnh lớn. Tòa nhà thực sự hoành tráng. Và Web nhận ra rằng anh hoàn toàn không thể làm gì để bảo đảm sự an toàn cho nó.

Khi họ đã kết thúc chuyến thăm thú , Gwen dừng lại và nhìn xung quanh với vẻ bâng khuâng. "Đến giờ thì tôi thật sự phải lòng nơi này rồi. Đúng là nó quá rộng thật, nhưng nó cũng đã giúp tôi nguôi ngoai đi rất nhiều. Anh có hiểu không?"

"Tôi hiểu. Trong nhà cô có bao nhiêu người làm"?

"À, chúng tôi chỉ thuê ba phụ nữ đến làm các công việc lau dọn và giặt giũ, sắp xếp mọi thứ trong ngày rồi về. Trừ trường hợp khi có khách khứa đến ăn tối thì mới cần họ ở lại và giúp đỡ thêm. Cả ba đều là người trong vùng này thôi."

"Ai là người nấu ăn hàng ngày?"

"Tôi. Đó cũng là một thú tiêu khiển của tôi. Chúng tôi cũng còn một người giúp việc nữa trong bếp. Trông ông ta như cả triệu tuổi rồi vậy, nhưng thật ra vì ông ta đã sống một cuộc đời quá khó khăn. Hầu như ngày nào ông ấy cũng đến. Những công việc còn lại trong trang trại do Nemmo và người của ông ta phụ trách. Những con ngựa đua thì ngày nào cũng phải luyện tập vì vậy chúng tôi còn có cả một đội nài ngựa: ba cậu thanh niên và một người đàn ông. Tất cả đều sống ở khu luyện ngựa trung tâm."

"Còn cả một hệ thống an ninh nữa chứ. Chúng tôi để ý thấy những bảng điều khiển báo động trên đường vào."

“Chúng tôi chẳng bao giờ dùng đến chúng.”

“Giờ thì sẽ phải dùng thôi.”

Gwen không nói gì. Cô lẳng lặng dẫn Web đi xem căn phòng cuối cùng.

Phòng ngủ chính rộng thênh thang nhưng bài trí đồ đạc rất đơn giản. Web cũng nhìn thấy một phòng nhỏ khác liền kề với phòng ngủ chính và cũng kê giường.

“Đêm nào Billy cũng làm việc rất khuya và không muốn làm phiền tôi khi ông ấy đi ngủ,” Gwen giải thích. “Bao giờ ông ấy cũng ý tứ thế đấy.”

Nhìn vẻ mặt của Gwen lúc này Web có cảm giác Billy chẳng phải là người ý tứ như cô nói.

Gwen nói tiếp. “Hầu hết người ta chỉ nhìn thấy mặt thô ráp của Billy, và tôi đoán là không ít người phần nào cũng hoài nghi về tính đúng đắn của việc chúng tôi lấy nhau. Tôi tin là một nửa trong số đó nghĩ rằng tôi lấy Billy vì tiền, nửa còn lại nghĩ rằng Billy già rồi còn chơi trống bỏi. Nhưng sự thực thì chúng tôi sinh ra là để cho nhau. Chúng tôi hạnh phúc khi ở bên nhau. Mẹ tôi đang bị ung thư giai đoạn cuối khi chúng tôi bắt đầu hẹn hò. Và liên tục bốn tháng trời ngày nào Bill củng đến bệnh  viện thăm bà. Ông ấy không chỉ ngồi đó và trơ mắt nhìn mẹ tôi hấp hối. Bill dọn bô cho bà ấy nói chuyện với bà. Tranh luận với bà về chính trị và thể thao. Và tôi nghĩ ông ấy giúp mẹ tôi thực sự cảm thấy rằng bà vẫn đang sống. Điều đó giúp mọi chuyện trở nên dễ dàng hơn cho tất cả chúng tôi và tôi sẽ không bao giờ quên điều đó. Ông ấy đã nếm trải rất nhiều gian truân trong đời nên có một vẻ ngoài chai sạn như thế cũng là chuyện bình thường. Nhưng từ xưa đến nay ông ấy vẫn luôn là một người chồng lý tưởng mà một người phụ nữ có thể kỳ vọng. Ông ấy rời bỏ thành phố Richmond mà ông ấy vô cùng yêu quý, từ bỏ cả công việc duy nhất mà ông ấy biết, để bắt đầu lại từ đầu ở một trang trại ngựa chỉ vì tôi yêu cầu. Và tôi nghĩ ông ấy biết rằng chúng tôi phải bỏ lại tất cà lại sau lưng những ký ức không bình yên.

“ Và ông ấy luôn là một người cha tuyệt vời của David. Không có chuyện gì mà ông ấy không làm cùng thằng bé. Ông ấy không hề chiều chuộng David vì ông ấy biết điều đó sẽ làm con chúng tôi trở nên yếu đuối: nhưng ông ấy yêu thằng bé bằng tất cả con người mình. Dù thế nào chăng nữa tôi cũng thấy là việc thằng bé mất đi làm ông ấy suy sụp hơn cả tôi, vì mặc dù đã có con với người vợ trước nhưng David là con trai duy nhất của ông ấy. Nhưng một khi ông ấy đã coi anh là bạn chắc chắn không có gì mà ông ấy không sẵn sàng làm cho anh. Bill sẵn sàng chi đến đồng xu cuối cùng để giúp bạn mình. Thời buổi này không còn nhiều người như ông ấy nữa đâu.”

Web chăm chú nhìn những bức ảnh treo trên tường và trong một ô tủ đặt sâu trong tường. Có rất nhiều ảnh của David. Đó là một cậu bé xinh đẹp, giống mẹ nhiều hơn giống bố. Web quay lại và bắt gặp Gwen đang đứng cạnh anh, ánh mắt trân trối ngắm nhìn con trai mình.

“Tất cả đã quá lâu rồi,” cô khẽ nói.

“Tôi biết. Tôi nghĩ thời gian không bao giờ dừng lại, đối với bất kỳ ai và bất kỳ chuyện gì.”

“Người ta cũng bảo thời gian sẽ làm nguôi ngoai mọi nỗi đau, nhưng không phải thế.”

“David là con duy nhất của hai người à?”

Cô gật đầu. “Billy có mấy cô con gái với người vợ trước, đã trưởng thành, nhưng David là đứa con duy nhất của tôi. Kể ra cũng buồn cười, hồi còn là một cô bé lúc nào tôi cũng đinh ninh rằng lớn lên tôi sẽ có rất nhiều con. Nhà tôi có năm anh chị em cơ mà. Thật khó tin là nếu còn sống giờ con tôi đã học trung học rồi.” Cô quay mặt qua phía khác và Web nhận thấy cô đang giơ tay lên quệt ngang mắt.

“Tôi nghĩ hôm nay thế là đủ rồi, Gwen. Tôi thực sự rất cảm kích vì cô đã dành thời gian giúp tôi.”

Cô quay mặt lại và Web có thể thấy hai má cô ướt nhòe nước mắt.

“Tối nay Billy muốn tôi mời anh và anh bạn kia uống vài chén và ăn tối.”

“Hai người đâu cần phải làm thế.”

“Có, chúng tôi muốn thế mà. Dù sao thì anh cũng đã cứu ông ấy thoát chết, và nếu như chúng ta ở bên nhau một thời gian nữa. có lẽ chúng ta cần có dịp hiểu rõ hơn về nhau. Năm rưỡi được không”?

“Nếu hai người thực sự muốn vậy?”

“Chắc chắn rồi, Web, nhưng dù sao cũng cám ơn anh đã hỏi.”

“À,nhân tiện xin báo cho cô biết là chúng tôi không mang theo trang phục lịch lãm đâu.”

“Chúng tôi cũng đâu phải những người lịch lãm.”

## CHƯƠNG 32

Claire đang bước ra chỗ đậu xe của mình trong tầng hầm tòa nhà thì một người đàn ông cao lớn mặc complet tiến tới trước mặt cô.

"Tiến sĩ Daniels?"

Cô cảnh giác nhìn anh ta. "Vâng?"

Anh ta chìa phù hiệu của mình ra. "Tôi là đặc vụ Phillips của FBI. Chúng tôi muốn nói chuyện với cô, thưa tiến sĩ - ngay bây giờ, nếu tiện."

Claire ngơ ngác. "Ai muốn nói chuyện với tôi cơ?"

Đặc vụ Phillips quay người và chỉ tay về phía cổng gara nơi một chiếc limousine đen bóng lắp cửa kính mờ đang chờ sẵn, động cơ xe còn đang nổ.

"Tất cả sẽ được giải thích thấu đáo, thưa tiến sĩ."

Anh ta nhẹ nhàng nắm lấy khuỷu tay cô. "Đi lối này - thưa tiến sĩ, sẽ rất nhanh thôi - và chúng tôi sẽ đưa cô quay lại đúng chỗ này."

Claire để mặc anh ta kéo cô ra khỏi gara. Phillips mở cửa cho cô rồi ngồi vào ghế trên, bên cạnh tài xế. Trước khi Claire kịp yên vị trên ghế thì chiếc limousine đã phóng vụt đi.

Claire giật bắn mình khi người đàn ông ngồi đối diện cô trong hàng ghế sau của chiếc limousine cúi người về phía trước.

"Cám ơn cô đã đồng ý nói chuyện với chúng tôi, tiến sĩ Daniels."

"Tôi chẳng đồng ý nói chuyện với ai cả. Tôi thậm chí còn không hiểu tại sao tôi đang ngồi đây nữa."

Cô nhận ra là một tấm ngăn bằng kính đã nhô lên giữa khoang lái và khoang sau của chiếc xe thùng. "Ông là ai ?"

"Tên tôi là John Winters. Giám đốc Văn phòng Địa bàn Washington của FBI."

"Vậy thì thưa ông Winters…" Claire bắt đầu.

"Bạn bè gọi tôi là Buck"

"Thưa ông Winters, tôi thật sự không biết tại sao ông lại muốn nói chuyện với tôi."

Winters ngồi ngả hẳn ra sau "Ồ, tôi nghĩ là cô biết chứ. Cô là một phụ nữ rất thông minh cơ mà." Ông ta vỗ vỗ lên một tập hồ sơ dày cộp bên cạnh mình. "Quả là một bản lý lịch ấn tượng."

Claire chằm chằm nhìn tập hồ sơ. "Tôi không biết là tôi phải cảm thấy phổng mũi hay bực mình khi biết rằng các ông đã điều tra tôi…"

Winters mỉm cười. "Trong lúc này thì chúng tôi cho là cô nên lấy làm tự hào. Nhưng cô cũng phải nhận ra rằng với cương vị của mình cô đã được gặp khá nhiều nhân viên của Cục, vợ hoặc chồng họ và những người thân có liên quan."

"Tất cả những vấn đề liên quan đến bảo đảm an ninh của tôi đều được cập nhật thường xuyên. Và điều đó cũng không có nghĩa là tôi sẽ tiết lộ những điều tối mật đâu. Tất cả các hồ sơ bệnh nhân trước khi đến tay tôi đều được kiểm duyệt chặt chẽ rồi."

"Nhưng làm sao cô có thể kiểm duyệt đầu óc con người ta. tiến sĩ Daniels?"

" Những gì các bệnh nhân nói với tôi là điều tuyệt đối bí mật."

"Ồ, vâng, chắc chắn là thế rồi. Và tôi nghĩ những người yếu đuối này, những kẻ có tâm thần bất ổn và rối loạn chức năng cảm xúc ấy, chắc đã trút hết bầu tâm sự với cô rồi nhỉ?"

"Có người có, có người không. Chính xác thì có chuyện gì vậy, ông Winters."

"Sự thật là, tiến sĩ Daniels ạ, cô đang ở cương vị được nghe nhiều thông tin cực kỳ quan trọng của Cục từ miệng của những người rất dễ bị tổn thương."

"Tôi hoàn toàn ý thức được điều đó. Và tất cả những thông tin này chỉ ở trong văn phòng của tôi mà thôi."

Winters lại chồm người về phía trước. "Một trong những bệnh nhân hiện nay của cô là Web London. Đúng không?"

"Tôi không thể trả lời câu hỏi này."

Winters mỉm cười. "Thôi nào, tiến sĩ."

"Khi tôi nói tôi sẽ không tiết lộ những điều bí mật mà bệnh nhân đã tin tưởng giãi bày là tôi hoàn toàn nghiêm túc. Kể cả về thông tin ai đó có là bệnh nhân của tôi hay không."

"Hừm, vậy cô phải biết là, với tư cách là giám đốc WFO. tôi hoàn toàn được quyền biết nhân viên nào của Cục đang đi gặp bác sĩ điên chứ nhỉ?"

"Chúng tôi thích dùng từ "bác sĩ tâm thần" hoặc "chuyên gia sức khỏe tâm thần" hơn."

"Vậy tôi biết là Web London đang điều trị ở chỗ cô." Winters nói. Và tôi cũng biết là trước kia anh ta có gặp gỡ một bác sĩ tâm thần khác một vài lần. Một người tên là OBannon."

Claire vẫn không nói gì.

“Vì vậy điều tôi muốn biết là tại sao anh ta lại chuyển sang cô?”

“Và tôi xin nhắc lại, tôi không thể trả lời những…”. Cô im bặt nhìn Winters rút ra một tờ giấy từ tập hồ sơ bên cạnh mình, ông ta chìa nó cho cô. Claire cúi xuống nhìn tờ giấy. Đó là một bản sao mẫu đơn khai sẵn có chữ ký của Web và được công chứng hẳn hoi. Trong khá nhiều nội dung mà mẫu đơn này đề cập, có một điều khoản là bất kỳ ai là người chăm sóc tâm thần cho Web London đều có thể thảo luận về kết quả chẩn đoán và phương hướng điều trị với John Winters, giám đốc WFO. Claire chưa bao giờ nhìn thấy một mẫu đơn như thế này nhưng có thể thấy rằng đó là một tài liệu nguyên bản được soạn trên giấy mang biểu tượng của Cục hẳn hoi.

“Bây giờ thì chúng ta có thể gạt những rào cản kia sang một bên tôi chứ?”

“Văn bản này ở đâu ra và tại sao trước kia tôi chưa hề nhìn thấy nó?”

“Đó là một chính sách mới. Mà thật ra Web là trường hợp đầu tiên chúng tôi áp dụng biện pháp này. Ý tưởng của tôi đấy.”

“Đó là một hành động xâm phạm đến tính bí mật giữa bác sĩ và bệnh nhân.”

“Chẳng có gì là xâm phạm vì bệnh nhân đã đồng ý rồi.”

Claire thận trọng đọc lại tờ đơn - cực kỳ thận trọng - từng chữ một. Cô săm soi tờ đơn lâu đến nỗi cuối cùng Winters cũng sắp sửa phát điên. Nhưng đúng lúc đó thì cô trả lại tờ giấy cho ông ta.

“Được rồi, cho tôi xem giấy tờ tùy thân của ông đã.” Cô nói.

“Xin lỗi?”

“Tờ giấy này nói tôi có thể tiết lộ một số thông tin nhất định với ông John Winters, giám đốc WFO. Trong khi tất cả những gì tôi biết về ông là ông đi trên một chiếc limo và tự xưng rằng ông là John Winters.”

“Tôi tưởng người trợ lý của tôi đã giới thiệu anh ta với cô rồi.”

“Anh ta thì rồi. Nhưng ông thì chưa.”

Winters mỉm cười, rút phù hiệu ra chìa trước mặt Claire. Cô săm soi tấm phù hiệu lâu hơn mức cần thiết chỉ để người đối diện mình biết rằng cô hoàn toàn không thích chuyện này một chút nào và rằng cô sẽ không chịu để nó diễn ra một cách dễ dàng.

“Nào, bây giờ thì nói về Web London đi .”

“Anh ta chọn tôi vì hôm đó bác sĩ O’Bannon không có ở văn phòng. Chúng tôi đã có một buổi

điều trị rất tốt và anh ta quyết định chuyển hẳn sang tôi.”

“Cô chẩn đoán bệnh của anh ta là gì?”

“Tôi không chắc là tôi đã có kết luận.”

“Cô đã gợi ý phương pháp điều trị cho anh ta chưa?”

“Lúc này thì còn quá sớm.” Cô nói một cách khô khốc. “Vì tôi còn chưa đưa ra chẩn đoán cơ mà. Như thế thì chẳng khác gì mổ cho một bệnh nhân mà chưa làm xét nghiệm.”

“Xin lỗi, nhưng hầu hết các bác sĩ trị bệnh điên - xin lỗi - ý tôi nói là các bác sĩ tâm thần tôi biết đều kê đơn thuốc mà.”

“Hừ, tôi nghĩ đó là vì tôi khác với bất kỳ bác sĩ tâm thần nào mà ông biết.”

“Cô có thể cho tôi biết chuyện gì đã xảy ra với anh ta trong khoảnh sân đó không?”

“Không.”

“Cô không biết, hay cô biết nhưng không nói?” Ông ta lại chìa ra tờ đơn “Chúng tôi có thể làm mọi chuyện trở nên êm đẹp hoặc cực kỳ khó khăn đối với cô đấy.”

“Tờ đơn đó còn nói rằng tôi có thể giữ lại bất kỳ thông tin nào do bệnh nhân tin tưởng giãi bày với tôi cũng như những kết luận mà tôi đưa ra trên cơ sở thông tin đó, nếu sự thận trọng nghề nghiệp của tôi cho rằng việc tiết lộ những thông tin như vậy có thể gây tổn hại cho bệnh nhân của mình.”

Winters chuyển qua hàng ghế đối diện và ngồi ngay cạnh Claire. “Tiến sĩ Daniels, cô có biết chuyện gì xảy ra trong khoảnh sân đó không?”

“Có, tôi đã đọc báo, và tôi cũng đã nói chuyện với Web về điều đó.”

“Cô thấy đấy, đây không chỉ là chuyện sáu đặc vụ bị thảm sát, cho dù bản thân nó đã là một thảm kịch khủng khiếp rồi. Sâu xa hơn cả là nó giáng một đòn trí mạng vào nền tảng sức mạnh của Cục. Và một khi mất đi điều đó, chúng tôi sẽ chẳng còn gì hết.”

“Tôi không hiểu làm thế nào mà việc một kẻ nào đó phục kích một đội đặc nhiệm FBI lại có thể đe dọa nền tảng sức mạnh của FBI nữa. Theo tôi chính thảm kịch đó sẽ khiến công chúng thông cảm hơn với Cục.”

“Thật đáng tiếc là chúng ta không sống trong một thế giới khoan dung như thế. Để tôi nói cho cô hay là cái vụ mai phục đó đã gây ra những gì nhé. Thứ nhất, với việc hủy diệt cả một đội tấn công tinh nhuệ nhất của chúng tôi, các phần tử tội phạm giờ đang tự đắc rằng lực lượng bảo vệ luật pháp hóa ra lại rất dễ tổn thương ở mọi cấp độ. Thứ hai, báo chí đã đồn thổi quá nhiều điều không hay về sự kiện bi thảm này, với những ngôn ngữ hằn học và kích động nhất,

khiến cho niềm tin của công chúng vào chúng tôi đã bị suy giảm ghê gớm và thậm chí cả những nhà lập pháp ở Capitol Hill ([63]), những người lẽ ra phải hiểu biết hơn thì cũng hùa theo họ và hoài nghi chúng tôi. Và cuối cùng, tinh thần của Cục chưa bao giờ xuống thấp đến mức bi đát như thế này. Đây thực sự là một đòn trí mạng."

"Tôi nghĩ là điều đó thì ai cũng hiểu," Claire thận trọng nói.

"Vì vậy vấn đề càng được giải quyết sớm chừng nào thì chúng tôi càng sớm biết được nó đã diễn ra như thế nào ngay từ đầu, và chúng tôi càng sớm có cơ hội khắc phục những hậu quả mà nó để lại. Tôi tin chắc cô cũng không muốn những tên tội phạm trên đất nước này nghĩ rằng chúng có thể ngang nhiên chà đạp những công dân lương thiện."

"Tôi tin chắc là điều đó sẽ không xảy ra."

"Cô tin chắc thế thật sao?" Ông ta nhìn xoáy vào mắt cô. Hừm, tôi đã nói hết nước hết cái rồi mà tôi chưa hề thấy cô có vẻ gì là thế cả."

Bất giác Claire cảm thấy lạnh toát sống lưng sau mỗi lời nói cua ông ta.

Winters vỗ lên vai cô. "Nào, giờ thì cô có thể nói với tôi về Web mà không còn phải bận tâm đến sự thận trọng và việc vi phạm những tiêu chí nghề nghiệp rồi chứ?"

Claire chậm rãi bắt đầu dù cô ghê tởm tất cả những gì cô phải nói với ông ta. "Anh ta có một số vấn đề. Tôi tin là những vấn đề này có nguồn gốc sâu xa từ tuổi thơ của ông ta, đây là chuyện khá bình thường. Anh ta đã tê cứng người trong con hẻm đó. Tôi chắc là anh ta đã khai hết với các điều tra viên của Cục rồi." Cô nhìn ông ta để chờ đợi sự xác nhận. nhưng Winters không mắc mưu.

"Tiếp tục đi," ông ta lạnh lùng nói.

Claire trình bày lại những chi tiết mà Web đã nhìn và nghe thấy trong con hẻm, kể cả những gì mà Kevin Westbrook nói với anh cũng như tác động của chúng đối với Web, cảm giác tê liệt sau đó và anh đã vật lộn với nó như thế nào để cuối cùng đã chiến thắng.

"Vâng, anh ta thắng," Winters nói. "Anh ta ngã xuống ngay trước khi súng nổ và anh ta là người duy nhất còn sống đấy."

"Tôi có thể khẳng định với ông là anh ấy cảm thấy cực kỳ dằn vặt vì đã là người sống sót duy nhất."

"Đúng, anh ta nên thế thì hơn."

"Không phải đột nhiên mà anh ta biến thành một kẻ hèn nhát nếu như đó là điều mà ông đang băn khoăn. Anh ta là một trong những người dũng cảm nhất mà tôi từng biết. Thực sự thì anh ta quá dũng cảm là đằng khác, quá liều lĩnh."

“Tôi không hề nghĩ rằng anh ta đã trở thành một kẻ hèn nhát, kể cả kẻ thù tồi tệ nhất của anh ta cũng không dám nói rằng Web London là một kẻ hèn nhát.”

Cô ngỡ ngàng nhìn ông ta, “Vậy thì tại sao?”

“Khối thứ còn tệ hơn cả sự hèn nhát.” Ông ta dừng lại trong giây lát, như một kẻ phản bội chẳng hạn.”

“Quan điểm chuyên môn của tôi là không có chuyện đó đâu. Việc anh ta bị tê cứng người trong con hẻm đó là triệu chứng của những vấn đề có nguồn gốc sâu xa từ một tuổi thơ vô cùng khó khăn mà Web vẫn đang phải vật lộn để đối mặt.”

“Tôi hiểu. Nếu vậy thì có lẽ anh ta không nên tham gia HRT nữa, và thậm chí là cũng không nên ở lại Cục.”

Bây giờ thì Claire có thể cảm thấy toàn thân cô đang cứng đờ. *Mình vừa gây ra chuyện gì thế này?*

“Đó không phải là những gì tôi nói.”

“Không, tiến sĩ, đó là những gì tôi nói.”

Như đã hứa, họ thả cô xuống đúng chỗ cũ trong gara. Trong khi cô đang bước ra khỏi xe, Buck Winters nhoài người ra vừa nắm lấy cánh tay cô Claire cảm thấy cô đang lùi lại vào xe theo bản năng.

“Tất nhiên là tôi không thể ngăn cô kể lại với Web về cuộc gặp của chúng ta hôm nay. Tiến sĩ ạ, nhưng tôi đề nghị cô không làm thế thì hơn. Đây là một cuộc điều tra còn chưa kết thúc của FBI. Và dù kết quả có như thế nào chăng nữa thì chắc chắn chúng sẽ làm Cục bị chấn động nặng nề. Vì vậy tôi đang yêu cầu cô, với cương vị là một công dân gương mẫu giữ kín tất cả chuyện này trong thời gian trước mắt.”

“Tôi không thể bảo đảm điều đó. Và tôi tin Web.”

“Tôi biết là cô tin anh ta. Còn vô số chuyện khác về Web để cô tin đấy. Cô có biết trong sự nghiệp của mình anh ta đã giết bao nhiêu người không”?

“Không, điều đó có quan trọng không?”

“Tôi tin chắc là người thân của những người mà anh ta giết coi đó là chuyện quan trọng.”

“Ông nói như thể anh ta là một tên tội phạm vậy. Tôi thì cho rằng nếu như anh ta phải giết người, thì đó hoàn toàn là do yêu cầu công việc. Công việc mà các ông đã giao cho anh ta.”

“À, tôi thấy là chuyện này có thể hiểu theo nhiều cách khác nhau, đúng không?” Ông ta thả tay cô ra và bồi thêm một câu nữa. “Tôi dám chắc là chúng ta sẽ còn gặp lại nhau.”

*

Khi Romano và Web rời phòng mình để sang nhà chính ăn tối, nhìn dáng đi của Romano có gì đó rất tức cười. Anh chàng kể cho Web là Billy đã kiếm cho anh ta một con ngựa và vừa ngồi lên lưng nó Romano đã ngã lộn nhào.

"Tớ không hiểu tại sao tớ không thể theo thằng cha đó đi quanh đây trên một chiếc xe cho xong? Ngựa rõ ràng không phải là lĩnh vực của tớ."

"À, hôm nay tớ cưỡi ngựa đi thăm thú gần hết dinh cơ này và có rất nhiều chỗ mà đi xe thì cậu không thể đến được đâu.

"Cậu cũng ngã chứ?"

"Ừ, hai lần thì phải," Web nói. Tội gì nói thật và khiến cho Romano lại xù lông xù cánh lên vì ấm ức? Anh nghĩ.

"Thế cậu cưỡi ngựa với ai?

"Gwen. Vui ra phết. Cậu thì sao? Thích chứ?"

"Ừ, trước kia tớ không bao giờ biết là dọn phân cho ngựa lại vui đến thế. Lúc nào cậu phải thử mới được."

Billy chào Web và Romano từ cửa chính của tòa nhà lớn xây bằng đá tảng. Ông ta mặc một chiếc áo khoác nhung có miếng vá ở khuỷu tay, quần kaki, áo sơ mi vải trắng mở phanh cúc trên và đi một đôi giày bằng da lộn không tất. Trên tay ông ta đã cầm sẵn một ly rượu. Billy dẫn hai người vào sảnh trước và đi xuống một cầu thang uốn lượn làm bằng gỗ óc chó trông cũ kỹ như thể nó đã được làm từ thời Thuộc địa - có lẽ là một món quà của ông hoàng bà chúa nào đó cũng nên. Mặc dù đã thăm qua một lượt trong ngôi nhà thỉnh thoảng Web vẫn cảm thấy choáng ngợp trước những căn phòng rộng thênh thang, những tác phẩm trang trí bằng gỗ tinh tế, những bức rèm hoành tráng và vô số tác phẩm nghệ thuật rất độc đáo mà bất kỳ bảo tàng mỹ thuật nào cũng thèm muốn, và rồi họ bước xuống tầng dưới của ngôi nhà. Romano nhìn ngó khắp xung quanh và không ngớt lời tấm tắc, *Mẹ kiếp. Chúa ơi!*

Web để ý đến dáng đi hơi tập tễnh của Billy. "Ông bị tai nạn à?" Anh vừa hỏi vừa chỉ vào chân ông ta.

"Ừ một con ngựa kéo xe khốn kiếp nặng cả tấn chợt nổi hứng lăn một vòng lúc tôi đang ở trên lưng nó."

Nền tầng dưới này được lát bằng đá tảng, tường xây bằng đá để nguyên không trát, trần phòng được đỡ bằng những thanh dầm đồ sộ. Những chiếc ghế sô pha dài và ghế bành bọc da được kê rất ngay ngắn: có lẽ thừa đủ cho nhiều nhóm khách tán gẫu cùng lúc, hoặc thậm chí là những nhóm âm mưu riêng rẽ, vì mặc dù gia đình Canfield không có vẻ gì là loại người như vậy, Web vẫn có cảm giác đây là một nơi u ám và gượng gạo rất lạ. Nếu họ không thích bạn, có lẽ họ sẽ không việc gì phải che giấu điều đó, nhất là với một người như Billy. Tường ở phòng nào cũng bày la liệt những chiếc đầu hươu cùng với cơ man nào là đầu nai. Một con báo ghê pa, một con sư tử, một con tê giác, một con nai sừng tấm Bắc Mỹ, và rất nhiều các loại chim cá nhồi. Gần trên một bức tường khác là một con cá chó khổng lồ. Trong phòng còn có cả một con gấu xám lớn được nhồi rơm đang đứng với tư thế sắp tấn công và một con cá kiếm to bự. Trên một chiếc bàn trưng bày khác là một con rắăn đuôi chuông cuộn tròn và một con hổ mang chúa với cặp mắt đỏ quạch rực lửa và những chiếc nanh độc phô ra hết cỡ như đang chuẩn bị bổ thẳng vào người trước mặt. Web nhìn cả hai con rắn nhồi rơm với ánh mắt căm ghét và dè chừng. Trước kia anh vốn chẳng bao giờ bận tâm nhiều đến lũ rắn rết này cho đến một lần anh suýt mất mạng vì một con hổ mang nước đang giận dữ trong một lần thực hiện nhiệm vụ ở Alabama.

Gắn sát một bên tường là tủ trưng bày súng rất hoành tráng. Web và Romano ghen tỵ chiêm ngưỡng đủ các loại súng nổi tiếng như Churchill, Rizzini và Piotti, những khẩu súng thửa riêng mà bạn phải bỏ ra hàng chục nghìn đô la mới mong được sở hữu. Đã là thành viên của HRT thì không có ai lại không trầm trồ trước những món đồ chơi loại này. Mặc dù hầu hết các đặc vụ FBI đều không thể có đủ tiềm lực tài chính để làm gì hơn ngoài việc dán sát mũi vào tủ kính mà thèm thuồng. Web tự hỏi không biết những thứ vũ khí kia chỉ được để trưng bày hay có người đã dùng đến chúng thật. Trông Billy có vẻ là mẫu người thích chơi súng và có lẽ là Gwen cũng vậy. Nếu như chính tay ông ta đã giết tất cả những con thú trưng bày trong phòng này, thì chắc chắn ông ta cũng phái là tay thiện xạ.

Một quầy rượu đóng bằng gỗ anh đào màu đỏ sẫm kê ngay ngắn sát chân tường. Trông như thể nó vừa được bê nguyên xi từ một quán rượu London sang vậy. Ngay khi vừa nhìn lướt qua căn phòng, Web đã có ấn tượng rất mạnh mẽ rằng đó là một sự kết hợp khá độc đáo giữa phong cách cổ điển của những câu lạc bộ nước Anh với không khí miền tây hoang dã của nước Mỹ.

Gwen đang ngồi trên một chiếc ghế sôpha dài. Trông chiếc ghế hoành tráng như một con tàu mà người ta có thể dùng để vượt Đại Tây Dương.

Cô đứng dậy khi ba người bước vào phòng. Tối nay Gwen mặc một chiếc váy mỏng màu be, để trần vai và hai cánh tay, vạt váy dài chấm mắt cá chân, phía trên khoét sâu để lộ khe ngực đầy đặn. Một phần dây đeo của chiếc nịt ngực màu trắng của cô hơi lộ ra bên dưới lớp váy mong manh. Hai cánh tay để trần của cô khỏe khoắn, tròn lẳn như tay thiếu nữ. Có lẽ là vì cầm cương ngựa thường xuyên. Web nghĩ bụng, hai tay anh vẫn còn hơi mỏi sau ba giờ giật cương. Chân cô đi giày đế thấp bằng da màu đen. Vậy mà trông cô cũng chỉ thấp hơn Romano đôi chút. Khi cô ngồi xuống và bắt chéo chân chiếc váy dài hơi co lên vài cm và Web hơi ngạc nhiên khi

nhận ra là Gwen đeo một chiếc lắc vàng trên mắt cá chân vì dường như cách mang trang sức như vậy không thực sự hài hòa với lối ăn mặc tinh tế của cô. Mặt cô rám nắng rất đều và làn da nâu nhẵn mịn đó tạo nên sự tương phản cực kỳ ấn tượng với mái tóc vàng óng ả. Billy Canfield quả là người may mắn, Web thầm nghĩ, mặc dù anh cũng tự hỏi không biết bao nhiêu phần trăm trong cuộc sống hôn nhân của họ đã chết đi cùng với đứa con.

Web còn ngạc nhiên hơn khi nhìn thấy Nemo Strait đang ngồi trên một chiếc ghế bành. Viên quản lý trang trại đã tắm rửa sạch sẽ, diện một chiếc áo sơ mi hiệu Polo khoe thân hình lực lưỡng, mặc quần vải thô và đi giày. Web cũng phải thừa nhận là trông ông ta khá bắt mắt.

Strait nâng cốc lên chào Web và Romano.

“Xin chào mừng đến Casa ([64]) Canfield,” ông ta vừa nói vừa ngoác miệng cười.

Web quay người ngắm những chiến tích gắn trên tường. “Chúng có sẵn cùng với ngôi nhà à?” Aanh hỏi Billy.

“Làm quái gì có chuyện đó,” ông ta hơi phật ý. “Khoảng bốn năm trước tôi chợt nghe thấy trong mình có tiếng gọi rất kỳ lạ thúc giục tôi phải đi bắn một cái gì đó. Trở thành một thợ săn thú lớn và một thợ câu cá ngoài đại dương. Tôi từng xuất hiện vài lần trên TV trong các chương trình thể thao mạo hiểm. Tôi đã phải đi vòng quanh thế giới để có được những thứ đồ độc như thế kia.” Ông ta chỉ tay về phía cái đầu còn nguyên cả răng nanh của một con lợn lòi treo trên tường, rồi chỉ tiếp vào con gấu xám, con vật đứng cao ít nhất là 2,8m trên một chiếc bệ trưng bày được gia cố đặc biệt, răng nó đang nhe ra, những chiếc vuốt dài và sắc nhọn như đang sẵn sàng xé xác kẻ thù. Ông ta bước lại và vỗ vỗ lên chiếc cổ lực lưỡng của con gấu. “Đây, con quái vật này đã tìm đủ mọi cách để giết tôi, hai lần cả thảy. Lần thứ hai thì suýt nữa nó đã thành công, nhưng tôi đã hạ nó.” Ông ta chỉ tiếp vào con tê giác. “Những con vật chết tiệt này trông có vẻ rất chậm chạp và nặng nề. Bình thường thì đúng thế thật cho đến khi chúng nổi điên và lao vào anh với tốc độ ba mươi dặm một giờ, khi đó anh chẳng có gì hết ngoài thần kinh vững vàng, con mắt ngắm thật chuẩn xác và bàn tay bóp cò không run. Anh phải ngắm thẳng vào giữa hộp sọ. Chỉ cần rung tay là thay vì bắn vào sọ anh lại bắn vào sừng cái giống tê giác này thì coi như anh tiêu rồi.”

“Những con vật tội nghiệp.” Gwen nói.

“Mẹ kiếp, những con vật tội nghiệp này tiêu tốn của anh cả gia tài đấy, ” chồng cô lạnh lùng trả lời. Ông ta ngước lên nhìn một bộ sừng hươu và gật đầu nói với Web. “Anh biết đấy, hươu đực tượng trưng cho sức mạnh, sự khôn ngoan và trường thọ. Và giờ thì nó nằm trên tường nhà tôi, bất động như một cái mắc áo không hơn không kém. Một sự thật trớ trêu thú vị làm sao. Mà tự tay tôi thực hiện công việc nhồi thú đấy nhé. Tôi có thể nói không ngoa rằng tôi cũng là một thợ nhồi bông thú đại tài.”

Web bắt đầu băn khoăn về thời điểm khát khao bắn giết của Billy. Chắc chắn nó phải xuất hiện ngay sau khi phiên tòa kết thúc với việc dàn xếp án cho Ernest Free và để hắn được sống yên ổn trong tù.

Billy vẫn tiếp tục, “Đây, để tôi cho anh xem cái này. Anh có muốn đi cùng không, Nemo?”

“Không đâu. Tôi đã xem những ca mổ nho nhỏ của ông một lần rồi và tối hôm đó tôi không sao nuốt nổi cơm.”

Billy dẫn hai người qua một hành lang và mở khóa cửa. Gwen cũng không đi theo họ. Ba người bước vào trong, Web lặng lẽ quan sát xung quanh. Căn phòng khá rộng ngổn ngang những bàn làm việc và giá kê đủ loại trên đó là các bình dung dịch và các loại bột nhão, rồi lại còn dao cắt, dao mổ, cùng hàng tá các loại dụng cụ khác, những chiếc bàn kẹp lớn, dây thừng và những hệ thống ròng rọc phức tạp mắc kín từ trên trần. Trong góc phòng này là bộ da của một con nai sừng tấm đang được căng trên khuôn còn ở góc kia là một con gà tây hoang trông như vẫn còn sống. Rồi rải rác đây đó là các loại chim và cá đã được nhồi, cả to lẫn nhỏ, nhiều con Web còn không biết là con gì. Web đã nhiều lần ngửi mùi xác chết thối rữa, dưới này không đến nỗi tồi tệ đến thế nhưng cũng chẳng khác gì. Chắc chắn đây không phải là nơi Web muốn hít thở mỗi ngày.

“Ông tự mình giết tất cả những con thú này sao?” Romano hỏi.

“Tất cả,” Billy tự hào trả lời. “Tôi chỉ nhồi những gì do chính tôi giết. Về điểm này thì tôi nhất định không chịu nhường ai hết.” Ông ta nhặt lên một mảnh giẻ, đổ một ít dung dịch lên đó và bắt đầu lau một dụng cụ trên bàn. “Người khác thư giãn bằng cách chơi gôn, tôi thì đi săn thú và nhồi chúng.”

“Tôi nghĩ cũng như nhau thôi “ Web nhận xét.

“Thú chơi này có tác dụng chữa bệnh tinh thần rất tốt. Tôi đã phát hiện ra điều đó. Nhưng Gwen không chia sẻ quan điểm này cô ấy chưa bao giờ và chắc sẽ không bao giờ xuống dưới này. Ngày nay việc nhồi thú đã có những bước tiến rất xa. Anh không phải tự làm khuôn nhồi nữa: mà chỉ việc mua sẵn những chiếc khuôn rất tốt được làm từ gỗ bần ép, giấy bồi, vân vân tùy thuộc vào cái bạn cần nhồi. Đó quả là thột quá trình phức tạp, đòi hỏi phải có kế hoạch chi tiết và đo đạc tỉ mẩn, anh phải vừa là một nghệ sĩ vừa là một đồ tể lành nghề. Nhưng khâu cơ bản nhất là moi hết phần bên trong ra và xử lý bộ da của con thú. Nhiều người dùng natri-tetraborat, nhưng những người theo chủ nghĩa thuần túy như tôi vẫn thích dùng thạch tín để xử lý da hơn. Loại này độc nhưng giúp da có độ bền lâu nhất. Và tôi cũng tự mình thuộc da nữa đấy.”

“Ông để thạch tín ở đây à?” Romano hỏi.

“Hàng tấn là khác.” Billy vừa trả lời vừa chăm chú nhìn Romano “Đừng lo, bao giờ tôi cũng rửa sạch tay sau mỗi lần làm việc dưới này, hơn nữa tôi cũng có làm bếp đâu mà.” Ông ta phá lên cười và Romano cũng cười theo, cho dù vẫn hơi có gì đó không thật thoải mái. “Sau đó anh phải xử lý phần sọ, sắp xếp lại các dây thép tạo khung rồi mới bắt đầu nhồi và các bước chỉnh sửa tạo dáng cuối cùng.”

Web quan sát những thiết bị trong căn phòng. Trông khung cảnh chẳng khác nào một lò mổ. "Ở đây có nhiều thứ quá."

"Đúng vậy, anh cần đủ những thứ linh tinh để đảm bảo tạo ra được tác phẩm hoàn hảo nhất." Ông ta bắt đầu giảng giải về một số loại vật liệu. "Như tôi đã nói, trước hết anh cần có vật liệu nhồi thích hợp với cơ thể giải phẫu học của con vật, ví dụ như chất pôlyurêtan chẳăng hạn. Nhưng tôi vẫn tự mày mò chế biến loại thạch cao của riêng mình. Rồi cả đất sét nặn, vỏ bào, vân vân. Không lý gì cứ phải dùng những gì người ta mang đến cho anh, đúng không?"

"Đúng," Romano nói.

"Rồi anh còn phải chuẩn bị các loại hóa chất, chất độc và muối. Phải rất nhiều muối để bảo quản da. Anh phải có cả các loại thước và compa chuyên dụng để đo đạc cho chính xác và báo đảm sự cân đối của tác phẩm. Dao mổ thì quá hiển nhiên rồi; tôi sử dụng một con dao phải nói là hoàn hảo, hàng sản xuất tại Đức hẳn hoi, mấy thằng cha Đức khốn kiếp này quả là dân biết làm dao ra dao. Nó được dùng vào việc lột da và cắt, các anh biết đấy, ví dụ như khi ta cần cắt cái cổ con vật ra khỏi bộ da – rồi còn những chi tiết nhỏ quanh mắt và miệng, đủ những thứ linh tinh. Tóm lại là phải có dao lột ra, dao xẻo thịt, cưa để cắt xương, dao cạo lông, lại còn máy nạo thịt ở da nữa chứ. Mẹ kiếp, đúng là một phát minh tinh vi thật."

Web khẽ lầm bầm chỉ đủ cho mình nghe. "Một thế giới may mắn."

"Tôi còn phải có cả đôi găng tay Kevlar dùng khi nạo thịt để tôi không chẳng may chặt nhầm cả ngón tay mình. Kéo bàn căng da, máy khâu, kìm nhỏ, kẹp foóc-xép, que thăm và những loại kim phẫu thuật. Nghe như thể một sự kết hợp giữa người làm dịch vụ chăm sóc xác chết và bác sĩ phẫu thuật thẩm mỹ, đúng không?" ông ta trỏ vào một loạt những loại bát trộn, cọ vẽ, bàn chải, một máy nén không khí và vài hộp thiếc rải rác trong phòng.

"Còn kia là khía cạnh nghệ thuật nhất của thú chơi này. Những nét vẽ trang điểm để trả lại sự công bằng cho con vật.

"Thật nực cười khi nghĩ đến việc trả lại sự công bằng cho những gì mà ông đã giết."

"Tôi nghĩ đó là điều tạo nên sự khác biệt giữa những kẻ như tôi và những thằng chó đẻ giết người mà vẫn nhởn nhơ." Billy đáp trả.

"Tôi cũng nghĩ vậy," Web nói.

Billy dừng lại bên một tấm da hươu đang được phơi khô trên bàn.

"Hươu cũng chết giống người," Billy nói tiếp. "Mắt chúng vẫn mở trừng trừng nhưng mờ đục ngay lập tức. Nếu mắt hươu vẫn nhắm hoặc hấp háy, tốt nhất là anh phải bắn thêm cho chúng chết hẳn đi." Ông ta lại nhìn Web. "Tôi nghĩ các anh chắc gặp chuyện này khá thường xuyên trong công việc của mình."

"Nhiều khi đó không phải là một giải pháp tốt đối với con người."

“Tôi nghĩ là không, mặc dù tôi sẵn sàng chọn bất kỳ con vật nào mà tôi có ở đây chứ không thèm cứu vớt những đứa cặn bã mà các anh phải đối mặt mỗi ngày.” Ông ta ngừng lại và nhấp một ngụm rượu. “Tôi nghĩ đó là một trong những lý do tại sao tôi thích nơi này đến thế,” Billy nói tiếp “Quả là một mớ mâu thuẫn khốn kiếp phải không? Vì tôi cũng là một đồ cặn bã không hơn không kém. Tôi sinh ra trong một gia đình nghèo rớt mồng tơi, học chưa hết lớp chín, kiếm tiền bằng cách buôn lậu thuốc lá và đủ những thứ đồ ăn cắp khác, ngang dọc khắp các nẻo đường của đất nước này, vậy mà tôi kết hôn với một phụ nữ xinh đẹp và thông minh, có bằng đại học hẳn hoi. Và rồi tôi đang ở đây, là chủ một điền trang mênh mông ngay giữa vùng nông thôn trù phú và đắt giá nhất Virginia, săn thú và nhồi chúng. Một người đàn ông may mắn quá nhỉ? Tôi phải uống thật say mới được, chúng ta hãy bắt đầu ngay bây giờ nào.”

Ông ta dẫn họ quay ra chỗ Gwen đang ngồi. Cô nhìn Web và mỉm cười gượng gạo như muốn nói, *Tôi biết cả rồi, tôi xin lỗi.*

Billy lại phía sau quầy rượu và quay sang vợ. “Wishkey nhé cưng?” Cô gật đầu. “Anh sẽ uống thêm ly nữa với em.” Ông ta nói, các chàng trai thì sao? Ồ, đừng có viện cái lý do chết tiệt là các anh đang làm nhiệm vụ đấy nhé. Nếu các anh không uống với tôi, tôi sẽ đá đít các anh ra khỏi đây ngay lập tức.”

“Bia, nếu ông có.” Ở đây cái gì chúng tôi cũng có. Web.”

Web thầm ghi nhớ trong đầu rằng ông ta nói câu đó một cách hoàn toàn nghiêm túc.

“Tôi cũng vậy,” Romano nói.

“Tôi cũng làm một chai bia vậy, Billy.” Strait nói. Ông ta bước lại và cầm lấy một chai bia từ tay ông chủ của mình và quay lại ngồi cùng Web và Romano.

“Tôi quen với bia hơn là những thứ rượu cocktail pha trộn tả pín lù kia.”

“Một cậu bé nông thôn à?” Romano hỏi.

“Vâng, thưa ngài, tôi sinh ra và lớn lên trong một trại ngựa dưới chân dãy núi Blue Ridge,” Strait nói. “Nhưng tôi muốn được tận mắt khám phá thế giới.” Ông ta xắn tay áo lên và khoe với họ hình xăm đặc trưng của lực lượng Lính thủy đánh bộ. “Hừ, và cuối cùng tôi cũng được toại nguyện, bằng tiền của Chú Sam. Mà thật ra tôi cũng chỉ được tận mắt nhìn thấy một lát nhỏ của thế giới, mà người ta gọi là Đông Nam Á. Thật khó có thể tận hưởng cuộc sống ở một nơi như thế khi mà đạn cứ thay nhau nhắm vào người anh.”

“Trông ông không có vẻ gì là đủ già để có thể từng tham chiến ở Việt Nam,” Web nhận xét.

Strait cười ngoác miệng. “Chắc tại vì lối sống trong sách của tôi.” Ông ta nói thêm, “Sự thật là tôi nhập ngũ khi cuộc chiến gần kết thúc, khi đó tôi mới tròn mười tám tuổi. Suốt năm đầu tiên chiến đấu trong rừng lúc nào tôi cũng rúc đầu xuống đất và cố giữ cho nó còn nguyên trên cổ. Sau đó thì tôi bị đối phương bắt được và mất ba tháng làm tù binh”.

“Tôi không hề biết gì về chuyện đó đấy, Strait.” Billy nói.

“Vâng, đó không phải là những thông tin tôi có thể cho vào hồ sơ xin việc , ông ta cười. Nhưng cuối cùng tôi cũng trốn được và một tay bác sĩ tâm thần của quân đội đã giúp tôi trở lại bình thường. Đó là kết qua của việc điều trị, kết hợp với không biết bao nhiêu đêm nhậu nhẹt và đủ các loại chất khác mà tôi không tiện nêu tên,” ông ta vừa nói thêm vừa cười ngoác miệng. “Sau đó tôi giải ngũ, quay về Mỹ và nhận một công việc bèo bọt là làm giám thị tại một trung tâm giáo dưỡng vị thành niên. Nói thật với mọi người là so với lũ trẻ mà tôi phải trông nom hồi đó thì quả thực những tay súng Việt Cộng cũng không đáng sợ bằng. Thế rồi tôi lấy vợ, nhưng vợ tôi không hài lòng với mức lương sáu đô một giờ mà tôi nhận được, thế là tôi chuyển sang làm việc văn phòng một thời gian. Nhưng đó đâu phải là tôi. Như tôi đã nói, tôi sinh ra và lớn lên ngoài trời, quanh những con ngựa. Điều đó ăn vào máu của tôi rồi.”Ông quay sang nhìn Billy. “Như thế là tốt nhất, vì nó không ăn vào tài khoản ngân hàng của ông.” Tất cả đều bật cười vì câu nói đùa đó, trừ Gwen. Từ nãy đến giờ vẫn quan sát cô rất kỹ, Web thấy Gwen có vẻ bực mình vì có một gã cao bồi cục mịch ngồi làm trò cười trong nhà mình.

“Và thế là kệ xác,” Strait nói tiếp, tôi quay lại với những con ngựa của mình và vợ tôi bỏ đi, mang theo cả con trai và con gái của tôi nữa.”

“Ông có hay gặp họ không?” Web hỏi.

“Trước kia thì thỉnh thoảng, giờ thì thôi hẳn rồi.” ông ta cười nhăn nhở. Tôi cứ đinh ninh là thằng con trai tôi sớm muộn cũng tiếp bước ông già nó và trở thành một quân nhân hay ít ra cũng là một tay chăn ngựa.” Ông ta vỗ đùi đánh đét một cái. “Chết tiệt. các anh có biết về sau thế nào không? “

“Thế nào?” Romano hỏi.

“Hóa ra là cu cậu dị ứng với cả hai thứ. Đời nhiều khi buồn cười thế đấy.”

Web chăm chú nhìn Strait, anh có cảm giác là ông ta chẳng thấy cuộc đời có gì là thực sự buồn cười cả. Ban đầu Web cứ đinh ninh Strait là một gã nhà quê cục mịch, bảo gì làm đấy. Giờ thì anh bắt đầu phải xem lại đánh giá của mình.

“Thế rồi Billy xuất hiện, giờ thì tôi đang giúp ông ấy” - ông ta liếc nhìn Gwen - “và bà Canfield xây dựng đế chế nhỏ của họ ở đây.” Billy nâng chai bia của mình về phía Strait. “Và anh đang làm tốt lắm, Strait.”

Web nhận thấy là nghe câu này Gwen bèn ngoảnh mặt đi nơi khác. Mặc dù Billy vừa nói những lời khen ngợi nhưng dường như ông ta chẳng có chút gì là thích thú trước sự hiện diện của viên quản lý. Web quyết định chuyển chủ đề trò chuyện.

“Những tầng dưới thường bao giờ cũng lạnh, Web nói với Billy. “Nhất là với những ngôi nhà xây bằng đá. Vậy mà ở đây lại còn ấm hơn trên tầng là sao?”

"Ở đây chúng tôi có hệ thống sưởi ấm tốt nhất thế giới," Billy vừa trả lời vừa bước lại phía quầy rượu như thể ông ta sinh ra để gắn liền với nó. "Sưởi ấm bằng hơi nước. Gwen nói cô ấy đã đưa anh đi thăm quanh nhà rồi mà. Thì đấy, những chiếc nồi hơi Weil McLain mà anh thấy sẽ đun nóng nước lên đến $100^0$C rồi biến chúng thành hơi, tất nhiên rồi. Hơi nước sẽ được chuyển qua đường ống đến những bộ lưới tản nhiệt Gumey bằng lá thép lắp tại từng phòng của ngôi nhà. Sau đó hơi nước sẽ nguội đi và đọng thành nước như cũ, lại chảy về qua hệ thống, lại bị biến thành hơi và cứ thế lặp đi lặp lại. Thế là ngôi nhà không chỉ được sưởi ấm mà còn có cả một hệ thống giữ ẩm không khí rất tiện lợi." Ông ta chìa chai bia cho Web. "Dưới sàn nhà này có lắp rất nhiều đường ống dẫn hơi nước. Đó là lý do tại sao dưới này lúc nào cũng ấm áp dễ chịu. Tôi rất thích nghỉ ngơi ở đây. Vào thời gian này trong năm nhiệt độ ngoài trời có khi lên tới gần $30^0$c đến đêm lại tụt xuống còn 4.5. Nhưng những chiếc nồi hơi McLain là lý do tại sao Gwen có thể để tay và vai trần như thế kia một cách thoải mái mà vẫn cảm thấy ấm áp, dễ chịu; đúng không em yêu?"

"Thực ra, cả ngày hôm nay em thấy nóng phát điên.

Web xoa tay trên quầy bar bằng gỗ anh đào đỏ. "Ông bà có cái này rất hợp với ngôi nhà."

"Nó có từ năm 1910 đấy." Billy nói. Người chủ nhà khi ấy đã đầu tư rất nhiều cho việc bài trí lại ngôi nhà. Vì quả thật là hồi đó nó xuống cấp lắm rồi. Đáng tiếc là đến khi vào tay chúng tôi nó vẫn còn cần sửa sang lại nhiều hơn thế nữa. Câu chuyện cuộc đời tôi đấy." Ông ta mang đồ uống ra ngoài trên một cái khay và mời mọi người. Tất cả đều ngồi xuống.

"Gwen nói với tôi là trang trại sẽ có một lứa ngựa non rất khả quan.

"À vâng, có thể trong số này sẽ có một con giật giải đua Triple Crown cũng nên," Billy nói. "Giá mà được thế thì quá tốt, ít nhất cũng đủ tiền chi phí trong một tháng cho cái trang trại chết tiệt này." Gwen và Web nhìn nhau mỉm cười khi nghe câu trả lời của Billy.

"Lúc nào chúng tôi cũng có thể hy vọng," Gwen nói. Nhưng kể ra thì sống chênh vênh trên ranh giới giữa giàu sụ và phá sản như thế này cũng thú vị."

"Đúng vậy, về cơ bản thì công việc của chúng ta ở đây cũng ổn." Strait vừa nói vừa kín đáo nhìn cô.

Web thấy cách ông ta dùng đại từ *chúng ta* nghe mới tò mò làm sao. Anh bắt đầu tự hỏi thật ra thì ai là chủ trong trang trại này. Billy nhấp một ngụm whiskey. "Ừ, xét cho cùng thì nơi này cũng đâu quá tệ. Thậm chí người ta còn tổ chức săn cáo ở đây cơ mà."

Gwen tỏ vẻ phẫn nộ. "Thật là kinh tởm."

"Chậc, đây là vùng có truyền thống săn cáo mà. Vả lại nhập gia thì phải tùy tục chứ, đã ở Virginia thì cũng phải chơi như dân Virginia thôi." Bill mỉm cười với Web. "Thật sự mấy thằng cha hàng xóm của tôi đều là quân khốn nạn. Chúng phát điên lên vì tôi không cho phép chúng cưỡi ngựa qua đất của tôi khi chúng săn lùng lũ cáo chết tiệt ấy. Tôi bảo chúng rằng chẳng có gì là mã thượng khi cả lũ người ngựa hùng hậu truy đuổi mấy con cáo quèn ấy cả, mà xưa nay tôi vẫn là người thích phù suy. Mẹ kiếp. mấy thằng ngốc đó kiện tôi ra tòa. Và chúng còn thắng kiện nữa chứ. Hóa ra từ trước đến nay đã có một số giao kèo cũ đi kèm với dinh cơ này: liên

quan đến việc săn cáo."

Romano tỏ vẻ ghê tởm. "Mẹ khỉ, đúng là hủ lậu."

"Nhưng dù sao chúng không dám bén mảng qua East Winds nữa đâu." Strait nói.

"Sao thế?" Web hỏi.

"Billy bắn chết một con chó ghẻ - xin lỗi. chó săn của chúng." Ông ta vỗ đùi và cười phá lên.

Billy gật gù như thể ông ta đang nhớ lại một kỷ niệm thú vị. "Con chó đó dám tấn công ngựa của tôi. Mà lại đúng là con ngựa trị giá ba trăm nghìn đô la. Trong khi chó săn thì chỉ vài xu là mua được cả tá. Thế là tôi vác súng bắn nát đầu nó ngay lập tức."

"Họ lại kiện ông ta tòa?" Web hỏi.

"Có chứ, nhưng lần này thì tôi đá đít chúng." Ông ta mỉm cười, nhấp một ngụm rượu và nhìn Web. "Thế nào? Hôm nay chuyến thăm thú với Gwen có làm anh hài lòng không?"

"Quả thật cô ấy là một hướng dẫn viên quá tuyệt vời. Tôi thấy rất thú vị khi biết rằng trang trại đã từng là một điểm trú chân của phong trào Đường sắt Ngầm trong thời Nội chiến."

Billy chỉ tay vào tủ súng. "Và điểm trú chân đó được bố trí đúng chỗ kia."

Web nhìn vào tủ súng và buột miệng "Tôi không hiểu."

"Cho anh ta xem đi Billy," Strait nói.

Billy ra hiệu cho Web và Romano đi theo mình. Ông ta cúi xuống và ấn vào cái gì đó. Web đoán là một cái cần gạt được giấu kín bên trong tủ súng. Web nghe thấy một tiếng cách. Tủ súng dịch sang một bên để lộ một khoảng trống nhỏ trong tường.

"Trong đó tất nhiên là không có điện đóm hay cửa sổ nào hết chỉ là vài cái giường sắt cũ thôi, nhưng một khi anh là người nô lệ đang đi tìm tự do, anh cũng sẽ không đòi hỏi gì nhiều cho lắm." Billy nói. "Ông ta lấy một chiếc đèn pin đặt sẵn trên giá gắn sát tường và đưa cho Web, "Anh tự xem đi."

Web cầm chiếc đèn pin, chui đầu vào trong tường và lia đèn ra xung quanh khoảng không trước mặt. Suýt nữa thì anh rụng rời đánh rơi chiếc đèn pin xuống đất khi ánh đèn chiếu thẳng vào một người đàn ông đang ngồi gật gù trên một chiếc ghế bập bênh. Khi mắt anh đã quen dần với thứ ánh sáng lờ nhờ trong hầm. Web nhận ra đó chỉ là một hình nộm mặc quần áo của nô lệ đàn ông trước kia. Với chiếc mũ rộng vành và hai bên tóc mai rậm rễ kiểu sườn cừu, lòng trắng của đôi mắt trông rất hoang dại và đáng sợ, tương phản với nước da được sơn đen bóng.

Billy cười sặc sụa và thốt lên, "Thần kinh của anh đáng nể thật. Phải người khác thì đã hét toáng lên rồi."

“Billy cho vào đấy, không phải tôi đâu.” Gwen nói nhanh. giọng cô không hề che giấu vẻ kinh tởm.

“Chỉ là đùa chút cho vui thôi mà.” Billy nói. “Mẹ kiếp, sống mà không được cười đùa thì còn sống làm gì.”

Mọi người đều dùng xong đồ uống của mình và lục tục bước ra phòng ăn tối. Bữa tối không được dọn trong phòng ăn chính. Vì theo như Billy giải thích, căn phòng đó lớn đến nỗi nếu muốn nói chuyện với nhau các thực khách chỉ còn cách là hét đến khản cố trong khi ông ta lại hơi nặng tai . Họ ăn tối trong căn phòng nhỏ bên cạnh bếp. Gwen đọc kinh cầu nguyện và làm dấu thánh giá cùng với Romano. Strait, Web và Billy chỉ lặng lẽ nhìn.

Gwen làm món xa lát kiểu Caesar, thịt thăn bò, măng tây non nấu với nước xốt kem và một món gì đó có mùi vị giống như bánh mì tự làm. Mọi người tráng miệng bằng bánh anh đào và cà phê. Xong xuôi Roman ngồi ngả hẳn ra ghế, xoa xoa cái bụng rắn chắc của mình.

“Ngon tuyệt so với những hộp MRE,” Romano nói, ám chỉ những hộp đồ-ăn-nấu-sẵn (meals-ready-to-eat) của quân đội Mỹ.

“Cám ơn Gwen, bữa tối rất tuyệt,” Web nói.

“Hồi còn ở Richmond chúng tôi thường xuyên tụ tập vui vẻ như thế này,” cô nói. “Giờ thì chẳng còn dịp nào nữa cả.” Cô vừa nói vừa liếc nhanh nhìn chồng mình.

“Có không biết bao nhiêu thứ chúng ta không làm nữa.” Billy Canfield nói. “Nhưng dù sao đây cũng là một bữa tối tuyệt vời và tôi phải nâng cốc uống mừng đầu bếp của chúng ta mới được.”

Ông ta bước đến tủ rượu và mang lại một bình rượu brandy cùng bốn chiếc ly bằng pha lê cắt.”Tôi sẽ uống loại Jim Beam yêu thích của mình như bất kỳ quý ông lịch lãm miền Nam nào thường làm sau bữa tối, nhưng đã uống mừng thì phải chu đáo chứ.”

Ông ta rót brandy ra bốn chiếc ly cho mọi người, rồi rót Jim Beam vào cốc của mình, rồi tất cả đều nâng cốc uống mừng Gwen.

Cô mỉm cười và nâng cốc cùng mọi người. “Chà, được mến mộ bởi ngần này người đàn ông quả là thích thật.”

Khi đứng dậy ra về, Web kéo Billy qua một bên. “Tôi muốn nói rõ lại những quy định bất đi bất dịch. Ông nhớ kiểm tra chuông báo động sau khi chúng tôi về và nhớ đặt chuông cẩn thận mỗi khi ông đi ngủ. Ngôi nhà có quá nhiều lối vào và lối ra. Tôi muốn ông bà vào hoặc ra cùng một lối thôi. Để bảo đảm ông và cô ấy không vô tình để ngỏ cửa nào đó không khóa. Khi nào ông muốn ra ngoài dù là đi dạo chăng nữa, trước hết ông hãy gọi cho chúng tôi đã và chúng tôi sẽ đi cùng ông. Nếu có gì đó bất thường xảy ra với ông hoặc Gwen, ông cũng gọi cho chúng tôi. Không có gì là chuyện vặt hết, ông đồng ý chứ”? Đây là số di động của tôi. Tôi bật máy 24/24. Và tôi muốn ông cân nhắc nghiêm túc về việc để tôi và Romano cùng ở trong nhà chính này.

Trong trường hợp có chuyện không hay, nhanh chậm vài giây cũng là cả một vấn đề.

Billy cúi xuống nhìn mẩu giấy có ghi số điện thoại của Web. "Trở thành tù nhân trong chính ngôi nhà của mình tệ thế đấy. Mấy thằng khốn kiếp này." ông ta mệt mỏi lắc đầu.

"Những khẩu súng trong tủ kia, chỉ để trưng bày hay ông dùng để đi săn?"

"Hầu hết đó là súng bắn đạn ghém. Anh không thể dùng chúng khi đi săn được vì đạn ghém sẽ làm nát bộ da và thậm chí bắn nát đầu con thú cũng nên. Tôi cất những khẩu súng săn thú lớn trong một chiếc tủ được khóa cẩn thận trên nhà. Tôi còn có một khâu cỡ 121y và một khẩu Magnum 0.357 nữa. Cả hai lúc nào cũng được nạp đạn sẵn sàng. Để dành cho bất kỳ đồ chó đẻ hai chân nào dám bén mảng đến đất của tôi. Gwen bắn tốt lắm, có lẽ còn tốt hơn cả tôi."

"Thế thì được rồi, nhưng nhớ là chỉ được bắn kẻ xấu thôi đấy nhé. Còn sắp tới ông có kế hoạch đi đâu không?"

"Chỉ chuyển vài con ngựa đến Kentucky trong vài ngày. Tôi sẽ đi cùng với Strait và vài người làm nữa."

"Ông hãy nói chuyện với Bates xem sao. Có lẽ anh ta sẽ không đồng ý đâu."

"Nghe lời Web đi, Billy," Nemo nói chen vào. Ông ta bước lại sau khi đã nghe hai người nói chuyện. Có kẻ đang tìm cách lấy mạng ông, Billy. Tốt nhất là ông nên ở nhà để các đặc vụ có thể bảo vệ ông."

"Anh coi tôi là đàn bà à. Nemo?" Billy cáu kỉnh hỏi.

"Không đời nào. Chẳng qua là nếu có chuyện gì xảy ra với ông coi như tôi thất nghiệp."

"Có vị khách nào sắp đến đây một cách bất thường không?" Web hỏi.

Billy lắc đầu. "Hầu hết những bạn bè cũ ở Richmond không còn coi chúng tôi là bạn nữa. Có lẽ chủ yếu là do lỗi của chúng tôi. Chúng tôi suốt ngày ru rú ở đây thôi."

"Thế còn láng giềng của ông ở trang trại Southern Belle, ông biết những gì về họ?"

"Chỉ biết là họ còn thô lỗ hơn cả tôi." Ông ta phá lên cười. "Nói thật với anh, tôi chẳng biết quái gì về họ cả. Họ không mấy khi giao du với những người trong vùng, tôi cũng vậy. Tôi mới chỉ gặp một tay hình như làm quản lý ở đó thì phải."

"Thế còn về những chiếc trực thăng và phản lực của họ thì sao?"

Billy cau mặt. "Chuyện đó thì quá tồi tệ. Chúng làm lũ ngựa của tôi sợ phát khiếp."

"Ông có thường xuyên thấy những chiếc phản lực và trực thăng đó ra vào không?"

Billy suy nghĩ một lát rồi nói, "Rất thường xuyên."

“Rất là thế nào? Hàng đêm? Hàng tuần?”

“Không đến nỗi là hàng đêm. Nhưng chắc chắn là thường xuyên hơn hàng tuần.”

“Chúng đến từ cùng một hướng hay từ nhiều hướng khác nhau.”

“Nhiều hướng khác nhau.” Ông ta sốt ruột nhìn Web. “Anh đang nghĩ chuyện quái gì vậy?”

Web khẽ mỉm cười kín đáo. “Tôi chỉ đang nghĩ là chúng ta cần để mắt đến hãng hàng không bên cạnh một chút thôi.”

Khi Romano và Web quay về ngôi nhà ngang. Web kể lại cho anh ta nghe những gì anh đã nói với Billy.

“Cậu nghĩ có chuyện gì mờ ám đang diễn ra ở trang trại bên cạnh à”. “ Romano hỏi.

“Cũng chưa biết thế nào.” Dù sao đây cũng là một buổi tối thú vị. Tớ phải nói với cậu là cái lão Canfield này có sở thích quỷ quái thật.”

“Ừ, đúng là khác xa trò làm máy bay mô hình. Thế cậu thấy sao về tay Nemo Strait?”

“Có vẻ cũng chỉ là một gã bình thường.”

“Tớ hơi ngạc nhiên khi thấy ông ta được mời lên nhà lớn để ăn tối cùng chủ của mình.”

“À cứ nhìn vào xuất thân của Billy thì rõ. Có khi ông ta còn thấy thoải mái khi ở cùng với những người như Strait hơn là giao du với một đám thượng lưu săn cáo hào nhoáng ấy chứ.”

“Có thể là cậu nói đúng. Những hình như Gwen có vẻ không ưa ông ta cho lắm.”

“Cô ta thì điệu đàng. Hơn nữa tay kia trông cùng thô lậu.” Anh nói thêm với một nụ cười, “Giống như tớ. Mà tớ còn không biết cô nàng cũng là dân Công giáo đấy.”

“Ừ, cô ta có một nhà nguyện nhỏ trong rừng và ngày nào cũng ra đó cầu nguyện cho con trai mình: cậu bé mà tớ đã để mặc cho chết ấy.”

“Cậu không để mặc cho ai chết cả, Web. Mẹ kiếp, nếu cái lũ đàm phán ấy mà để các cậu hành động ngay từ đầu thì có lẽ thằng bé đã không chết.”

“Nghe này, Paulie, tối nay tớ có một cuộc hẹn, nên cậu sẽ phải đi thăm thú quanh đây một mình đấy. Phải một lát nữa tớ mới đi. nên cậu có thể tranh thủ chợp mắt một lát. Bates sẽ triển khai một số đặc vụ yểm trợ ở phía sau và cổng trước trong những ngày tới nên cậu sẽ không cảm thấy lẻ loi đâu.”

“ Hẹn à, hẹn kiểu gì vậy?”

“Tớ sẽ cho cậu biết khi tớ quay về?”

“Có liên quan đến những gì xảy ra với đội Charlie đúng không?”

“Có thể.”

“Hừ, mẹ kiếp, Web, thế thì tớ muốn đi cùng cậu.”

*Và tớ cũng chỉ mong có cậu bảo vệ phía sau*. “Không thê bỏ vị trí canh gác được. Tớ sẽ về trước khi trời sáng. Còn trong thời gian đó nếu là cậu tớ sẽ đi lòng vòng quanh trang trại một lúc. Tớ sẽ không ngạc nhiên nếu Canfield sẽ giở trò thử thách chúng ta để ông ta có thể lẻn ra ngoài. Mặc dù tớ nghĩ vụ chết hụt sáng nay cũng đủ cho ông ta bắt đầu biết kính sợ Chúa rồi, nhưng tốt nhất là không nên chủ quan.”

“Đừng lo, tớ sẽ lại chơi trò “mèo rình chuột.”

“Nếu cậu thấy những cái phản lực hoặc trực thăng đó bay qua nhớ theo dõi nhé. Tớ có mang theo ít khí tài nhìn đêm đấy, cứ tự nhiên.”

“Ôi, những thứ khốn kiếp ấy lần nào cũng làm tớ đau đầu. Hơn nữa chúng còn làm rối tung khả năng phán đoán khoảng cách nữa chứ.”

“Ừ chính những “thứ khốn kiếp” ấy đã cứu mạng chúng ta ở Kosoo đấy cậu còn nhớ chứ?”

“Được rồi, được rồi, tớ sẽ tự lục ba lô của cậu sau.”

“Paulie này?”

“Việc có cả đống người trang bị vũ khí đến tận răng ở quanh chúng ta cũng không có nghĩa là tình hình bớt nguy hiểm đi chút nào. Hãy hết sức cẩn thận nhé. Tớ không muốn mất bất kỳ ai nữa cả, hiểu chứ?”

“Web, phải nhớ là cậu đang nói chuyện với ai chứ?

“Nhiều năm nay cậu và tớ vẫn có nhiều điểm khác biệt, nhưng nói sao thì nói hai chúng ta đều đã cùng vào sinh ra tử để rồi đều cùng nhau thoát ra an toàn. Tớ rất yên tâm khi có cậu ở bên cạnh. Cậu nghe tớ nói không”?

“Được rồi, Web, cậu cũng cẩn thận nhé.”

“Cậu đúng là đồ chết dẫm, Romano, cậu biết chứ?

# CHƯƠNG 33

Sau khi Web gọi vào số điện thoại ghi trên mẩu giấy mà Big F đã nhét vào túi anh, có tiếng đàn ông trả lời. Web không biết đó có phải là giọng của Big F hay không vì lần gặp gỡ đầu tiên của anh với tên trùm khổng lồ đó chủ yếu diễn ra qua những cú quăng quật chứ không dùng nhiều đến ngôn từ. Web vẫn hy vọng Big F là người nghe máy vì đó là một giọng nói cao và the thé. Thật là một trò đùa trớ trêu của Chúa nếu một gã to xác như vậy lại có giọng nói chói tai như đàn bà. Nhưng thật ra thì giọng nói nghe buồn cười chăng nữa cũng chẳng hề làm giảm đi nỗi sợ hãi của Web về trận đòn mà gã khổng lồ đó đã tặng cho anh. Đêm đó Big F có nện Web tơi bời khói lửa bằng thanh quản của gã đâu.  Giọng đàn ông ở đầu kia chỉ dẫn Web lái xe về phía bắc qua cầu Woodrow Wilson vào đúng mười một giờ đêm hôm đó. Đến khi ấy Web sẽ nhận thêm những chỉ dẫn tiếp theo; qua điện thoại di động. Web nghĩ bụng số điện thoại của anh vốn không được niêm yết trên danh bạ. nhưng đúng là thời buổi này chẳng còn gì là bí mật nữa rồi.

Tất nhiên là Web đã khôn ngoan hỏi tại sao anh lại nên đi theo những lời chỉ dẫn đó.

"Nếu mày muốn biết chuyện gì đã xảy ra với bạn mày, mày sẽ đi." Kẻ đó đã trả lời. "Và nếu mày còn muốn sống," hắn nói thêm rồi tắt máy ngay lập tức.

Web đã nghĩ đến chuyện chạy đến Quantico và xách theo khẩu Barret 0.50 với vài nghìn viên đạn trong tủ vũ khí. Một trong những điều tuyệt vời nhất ở HRT là người ta mua cho các đội viên những loại vũ khí tối tân nhất và cho phép họ tùy nghi sử dụng. Giống như một cửa hàng kẹo bánh khổng lồ cho những cậu bé thích bạo lực. Nhưng cuối cùng anh tự kết luận là ngay cả đối với một nơi thoải mái về chuyện súng đạn như HRT thì chắc chắn người ta cũng sẽ đặt câu hỏi nghi vấn khi thấy Web xách ra một khẩu 0.50 cùng cơ số đạn đủ để quét sạch một thành phố. Anh thoáng nghĩ đến việc gọi cho Bates và đề nghị được yểm trợ nhưng rồi lại nhớ ra rằng chuyện đó có thể mang đến những hậu quả bi đát. Big F không thể sống sót trên đường phố lâu đến thế nếu chỉ là một thằng ngu trông cả vào vận may. Chắc chắn hắn sẽ đánh hơi thấy mùi của Cục và sẽ lặn mất tăm cho mà xem. Nhưng nếu quả thật hắn có những thông tin về việc kẻ nào đã cài đội của anh, Web phải tìm ra đó là ai.

Anh lái xe qua lối rẽ vào trang trại Southern Belle. Cổng trang trại này không hoành tráng và cầu kỳ như của East Winds. Web cũng để ý thấy là cổng ở đây được đóng và khóa cẩn thận. Anh trông thấy một người đứng gác ngay lối vào, nhưng không nhìn rõ là người gác có mang vũ khí hay không. *Một nơi thú vị đây*. Đang mông lung suy nghĩ thì Web nghe thấy tiếng trực thăng

trên đầu. Anh ngẩng lên nhìn thấy nó bay qua và khuất dạng khỏi tầm mắt. Có lẽ nó sẽ hạ cánh trong Southern Belle. Có thể những kẻ khủng bố đã đặt chân xuống nước Mỹ. Web cũng hy vọng là anh đang nghĩ đùa cho vui.

Anh dừng xe để đổ xăng. Trong lúc chờ đợi anh định gọi cho Claire nhưng rồi lại thôi. Biết nói gì bây giờ? *Có lẽ mai tôi sẽ gặp cô, và cũng có thể là sẽ không bao giờ.*

Cầu Woodrow Wilson từ lâu nay vẫn là nút cổ chai về giao thông tồi tệ nhất trên hệ thống đường cao tốc giữa các bang nước Mỹ. Đối với hầu hết các tài xế trong vùng, chỉ cần nhắc đến tên của vị tổng thống thứ hai mươi tám của Hợp chủng quốc Hoa Kỳ cũng đủ khiến họ nổi cơn điên. Thật là một di sản bạc bẽo, Web nghĩ bụng, sau cả đời quên mình phục vụ đất nước. Thà được đặt tên cho một điểm đừng chân đi vệ sinh nào đó còn hơn; ít ra thì khi đó mọi người còn nhớ đến anh khi cần giải quyết nhu cầu bức thiết nhất của mình.

Anh lái xe qua cây cầu cũ kỹ và kiểm tra đồng hồ. Mười một giờ kém ba mươi giây. Đêm nay sông Potomac thật yên lặng. Khắp xung quanh không nhìn thấy con tàu nào đi lại. Những hàng cây rậm rạp bên mạn Maryland tương phản hoàn toàn với ánh đèn điện rực rỡ của khu phố cũ Alexadandria của mạn Virginia và mái vòm của tòa nhà Capitol cùng những công trình quốc gia phía bờ bắc. Anh vượt qua cột mốc giữa cầu.

Lúc này giao thông trên cầu khá thưa thớt nên việc lái xe cũng dễ dàng hơn. Một chiếc xe tuần tra của cảnh sát Virginia đi ngược chiều vượt qua xe Web và mất hút. Bất giác Web chỉ muốn hét toáng lên để gọi theo - *Này, muốn đánh bạn với tớ tối nay không? Tớ có cuộc hẹn với Bác sĩ Thần Chết đây*.

Web rẽ khỏi cầu và tiếp tục lái xe. Anh nhìn quanh. Không có gì. Quá đủ với cái trò căn giờ chính xác rồi. Rồi đột nhiên một ý nghĩ xuất hiện trong đầu khiến anh lạnh cứng người. Lẽ nào anh đang bị gài vào một cuộc mai phục khác? Thế nào chẳng có một tay súng bắn tỉa ngoài kia đang chỉnh ống ngắm vào giữa trán anh? Chắc chắn hắn đang tính toán lại độ rơi đường đạn, đặt tay lên cò súng, thở ra một hơi cuối cùng trước khi nổ súng? Chẳng lẽ Web London lại là thằng ngốc dại dột nhất trên đời hay sao?

“Rẽ phải, rẽ phải. Ngay lập tức!”

Giọng nói dường như bất ngờ xuất hiện từ khắp xung quanh nhưng đồng thời cũng chẳng từ bất kỳ đâu cả. Web giật mình đến nỗi anh gần như quặt chiếc Mercury quay đúng nửa vòng 180 độ.

“Chết tiệt, Web hét lên khi anh lái chiếc xe cắt ngang ba làn đường, xung quanh anh là tiếng còi inh ỏi và giận dữ, xe cùng chiều lẫn ngược chiều đang phanh gấp xô vào nhau giúi giụi. Anh quặt tay lái gấp đến nỗi chiếc Mercury quẹt thẳng sườn vào dải phân cách tóe lửa.

Giờ thì Web đã ở trên đường dốc rẽ sang đường cao tốc liên bang 295.

“Lái thẳng về D.C” giọng nói đã bớt gấp gáp hơn.

“Mẹ kiếp, lần sau thì thông báo sớm một chút nhé.” Web hậm hực và tự hỏi không biết kẻ kia có nghe thấy anh nói không. Anh cũng không biết làm thế nào chúng đã cài vào xe anh một thiết bị liên lạc mà không ai nhìn thấy. Web lái thẳng xe về D.C. Anh hít những hơi thật sâu để bình tĩnh lại. Ngay lúc này anh chỉ ước là không còn bao giờ phải nghe một giọng nói từ một kẻ giấu mặt như thế này nữa.

“Đi tiếp đi”, giọng nói lại cất lên. “Tao sẽ nhắc mày phải rẽ chỗ nào.”

Mẹ kiếp, mất toi công anh ước với chả ao. Nhưng lần này không phải thằng Giọng The thé. Có lẽ đây mới là giọng của Big F. Vì giọng nói này mới có vẻ phù hợp với một thằng như Big F. Web nghĩ bụng vì đó là giọng khàn khàn, rất trầm và không giấu vẻ đe dọa. *Được đấy*.

Web biết rất rõ khu vực mà anh đang lái xe qua. Sự thật về đoạn đường vắng vẻ, hai bên cây cối mọc um tùm này là nếu xe của một ai đó bị hỏng giữa đường, nó sẽ bốc hơi khi người chủ xe quay lại. Và nếu người chủ xe ở lại với chiếc xe thì cả anh ta cũng sẽ bốc hơi. Rình rập săn mồi quanh đây bao giờ cũng là những tên tội phạm đầu bảng. Cuối đường này là St. Elizabeth's, bệnh viện tâm thần dành cho những bệnh nhân nổi tiếng tầm cỡ như John Hinckley ([65]) và những kẻ quanh năm chỉ tìm cách trèo qua hàng rào Nhà Trắng, và vô số những kẻ điên rồ khác.

Giọng nói lại cất lên, “Ngoặt vào lối rẽ tiếp theo. Rẽ trái ở cột đèn, đi thêm hơn một dặm nữa thì rẽ phải.”

“Tao có cần ghi lại không hay mày gửi fax cho tao nhé?” Web châm chọc, vì tự nhiên anh thấy thích vậy.

“Câm mồm đi?”

“Hừm, vậy là ít nhất chúng có thể nghe thấy anh. Và nhìn thấy anh nữa. Anh nhìn vào gương chiếu hậu, nhưng hầu như không thấy bóng đèn pha nào phía sau. Nhưng nếu có điều gì khiến Web cảm thấy khó chịu, thì đó chính là một tên tội phạm không có khiếu hài hước. Anh thầm ghi nhớ điều đó lại để tính sổ với hắn sau này. Web làm theo chỉ dẫn và vài phút sau anh đã lọt thỏm vào giữa những khu vực chết nằm ở Đông Bắc và Đông Nam của D.C, sát với bờ sông Anacostia, nơi hơn một nghìn người đã bị giết trong vòng bảy năm qua. So sánh mới thấy là ở ngay bên kia sông, mà tưởng chừng như cách xa hàng nghìn năm ánh sáng là khu vực Tây Bắc giàu có và hào nhoáng nơi số người bị giết trong khoảng thời gian tương tự chỉ là hai mươi. Tuy nhiên, đổi lại thì ở khu vực Tây Bắc xảy ra nhiều vụ trộm cắp và đột nhập hơn, vì một lý do rất đơn giản: người nghèo chẳng mấy khi có những thứ mà bọn tội phạm muốn đánh cắp trong khi người giầu thì tất nhiên là lại có quá nhiều. Di tích lịch sử Quốc gia Frederick Douglas cũng nằm trên đoạn đường Web đang lái xe qua, và Web chợt nhận ra rằng nếu còn sống hẳn Martin Luther King Jr. sẽ đau lòng lắm trước thực tế như bây giờ.

Web lại nhận thêm một số lời chỉ dẫn nữa cho đến khi anh thấy xe của mình đang lăn bánh trên một con đường đất ngoằn ngoèo và bẩn thỉu xung quanh toàn cây cối mọc um tùm rậm

rạp. Web cũng từng đến cả nơi này. Đây là một chỗ quá lý tưởng cho những tên tội phạm khi cần thủ tiêu xác nạn nhân ở cách xa nơi chúng sống và gây án. HRT đã thực hiện hai chiến dịch tại khu vực này. Trong đó có một vụ đã trở thành mẫu mực khi toàn chiến dịch thành công mà không cần phải nổ một phát súng nào. Chiến dịch còn lại làm ba người thiệt mạng. Tất cà đều là những tên tội phạm ngu xuẩn không chịu chấp nhận một thực tế rằng chúng bị áp đảo về mọi mặt nên đã rút súng bắn trả thay vì giơ tay đầu hàng. Có lẽ chúng tưởng rằng HRT sẽ bắn cảnh cáo trước. Mẹ khỉ, trong sách huấn luyện của HRT làm gì có chương nào về bắn cảnh cáo. Mỗi lần Web bóp cò là phải có ai đó mất mạng.

"Dừng xe lại," giọng nói ra lệnh, "Bước xuống đặt súng của mày lên ghế trước."

"Sao mày biết tao có mang súng?"

"Nếu mày không mang súng thì đầu mày toàn cứt ngựa chứ không phải óc."

"Thế nếu tao bỏ súng lại, thì tao còn dùng óc làm gì?"

"Nếu mày không bỏ súng lại, mày cũng không còn óc nữa đâu."

Web đặt khẩu súng lục của mình lên ghế trước, chậm rãi bước ra khỏi xe và nhìn quanh. Anh chẳng thấy gì ngoài cây cối um tùm và một bầu trời không trăng đen kịt. Anh có thể ngửi thấy mùi nước dưới sông hắt lên, tanh nồng, khó chịu. Vài tiếng động lẻ tẻ mà anh nghe thấy chắc chắn không phải là của một kẻ như Big F, có lẽ đó là lũ cáo đi săn mồi, vài con sóc hoặc những tên tội phạm tép riu rỗi hơi. Ngay lúc này điều duy nhất mà Web ao ước là giá như anh đã nhét Romano vào thùng sau xe. *Mẹ kiếp, giờ thì mày mới nhớ ra điều đó.*

Web hơi cứng người khi nghe thấy tiếng chân bước đến. Khi chúng xuất hiện sau những bụi cây, Web có thể nhận ra ba thằng to lớn đi thành hàng. Tất cả đều cao to hơn anh, và cả ba thằng đều có *hàng nóng* chĩa thẳng vào Web. Tuy nhiên Web không mấy bận tâm đến chúng vì đi ngay phía sau còn một bóng người khác to lớn hơn nhiều. Web vẫn chắc mẩm là tối nay thế nào anh cũng gặp lại tên đại ca khổng lồ kia, ấy vậy mà bóng dáng của Big F vẫn làm anh thấy hơi bủn rủn chân tay . Tối nay hắn mặc bộ quần áo khác nhưng vẫn là phong cách thời trang hoa hòe hoa sói ấy. Tuy nhiên, cổ áo sơ mi lần này không còn mở phanh ngực như trước nữa. Tất cả những vết thương trên người Web do tên tội phạm hộ pháp này gây ra hình như lại nhói đau khi hắn xuất hiện như thể có một phản ứng hóa học nào đó trong anh vừa được kích hoạt. Bên cạnh Big F là một gã da trắng, vài giây sau Web mới ngạc nhiên nhận ra đó chính là Clyde Macy bằng xương bằng thịt. Ngoài đời trông hắn còn giống với một bộ xương khô hơn là trong ảnh. Web nhớ lại lần nói chuyện với Bates khi hai người phỏng đoán tay trong của Cove có thể là ai. Macy? Peebles? Macy trông không có vẻ gì là một tay chỉ điểm, nhưng ai mà biết chắc chứ? Trong lúc đang dán mắt vào tên này Web chợt nhận ra là bộ complet mà Macy đang mặc và cái tai nghe radio khiến hắn trông chẳng khác gì một nhân viên Mật vụ. Rất có thể đã có lúc hắn ước ao được trở thành một nhân viên mật vụ, cho đến khi hắn nhận ra rằng hắn thích giết người hơn. Không thấy Peebles đâu cả. Rõ ràng là đại diện tiêu biểu của thế hệ nhà kinh doanh ma túy mới không hề thích để máu làm bẩn móng tay.

Ba thằng tay chân đứng vây quanh Web trong khi Big F đứng ngoài nhìn. Macy đứng tách hẳn sang một bên. Trông hắn vừa cảnh giác cao độ vừa thư thái thoải mái. Nhưng có thể thấy là thằng oắt con này đang đảm nhiệm công việc của hắn một cách hoàn toàn nghiêm túc. Web có cảm giác những thằng còn lại trông hơi có vẻ uể oải như thể chúng là những cầu thủ chuyên nghiệp phải làm khách mời ở một giải phong trào của học sinh, sinh viên vậy. Hừ, có vẻ như chúng mày hơi quá tự tin thì phải. Một thằng rút trong túi áo khoác ra vật gì đó ngăn ngắn trông như một cái micrô. Hắn giơ lên giơ xuống vật đó trước người Web trong khi một tên khác lần tay lên người anh để kiểm tra xem Web có giấu vũ khí không.

Hắn không tìm thấy gì nhưng vẫn tịch thu chiếc điện thoại di động của Web. Một thằng khác, trên tay cầm một thứ mà Web đoán là một chiếc gậy điện tử chuyên dùng để phát hiện các thiết bị giám sát tọc mạch bước đến bên xe của anh và rà qua một lượt. Chiếc gậy chỉ kêu bíp đúng một lần, gần phía cuối xe, nhưng thằng kiểm tra có vẻ không bận tâm gì cho lắm. Hắn quay về phía Big F và gật đầu. Web hiểu cử chỉ không lời này: tên kia đã phát hiện ra thiết bị điện tử mà chúng cài vào xe của anh từ trước. Cả ba thằng đều lùi lại, Big F tiến lên và tỳ cả tấm thân đồ sộ của hắn lên mui xe của Web. Web có cảm giác anh nghe thấy tiếng chiếc xe đang rên xiết, nhưng trách ai được chứ?

“Mặt mày sao rồi?”

Hóa ra giọng nói của tên trùm không hề the thé hoặc trầm đục đến thô lậu như anh đã hình dung. Đó là chỉ một giọng nam trung, bình tĩnh và không có vẻ gì là đe dọa. Cũng không phải giọng nói vô cảm mà Web nghe thấy trong xe. Có lẽ khi ấy Web đã nói chuyện với người môi giới chứng khoán của hắn cũng nên - ấy là nếu hắn có một tên môi giới chứng khoán thật.

“Thứ duy nhất bị tổn thương là sĩ diện của tao thôi. Tao đoán mà là Big F.”

Tên khổng lồ mỉm cười khi nghe anh nói vậy rồi vỗ mạnh tay xuống đùi Web có cảm giác tiếng vỗ đó nghe như một tiếng sấm rền báo hiệu đe dọa. Tất cả những gì thằng này làm đều to lớn khác thường. Những thằng còn lại phá lên cười, có lẽ là để nịnh nọt đại ca của chúng.

“Cứt thật. Big F. Mẹ kiếp, đúng tao là Big F đây. Hay thật. Hay thật phải không chúng mày?”

Cả lũ kia đều gật đầu đáp lại rằng đúng là hay thật. Quá hay mới chó chết chứ. Riêng Macy vẫn không thèm hé một nụ cười. Hắn chỉ đứng yên tại chỗ và nhìn Web chằm chằm như muốn ăn tươi nuốt sống anh đến nơi.

“Bởi vì nếu còn thằng nào khác mà to xác hơn mày nữa thì tao đúng là phải chào thua thật.” Web biết lúc nào cũng vậy khôn ngoan nhất là phải động chạm đến mặt mạnh của những kẻ xấu cho chúng thấy là bạn không hề sợ hãi. Những tên tội phạm hung hăng bao giờ cũng thích thú trước sự sợ hãi của con mồi. Và chúng cũng không thích gì hơn là được cắt cổ những con mồi hèn nhát.

Big F lại phá lên cười. Nhưng rồi hắn im bặt và lấy lại vẻ mặt nghiêm nghị, tất cả những tên còn lại đều làm theo. Ngay lập tức. Web thấy rõ.

“Tao đang gặp phải một vấn đề.”

“Tao đến đây để giúp mày.” Web chậm rãi dấn thêm một bước. Ở vị trí này anh có thể hạ hai tên đứng gần nhất bằng hai cú đá. Big lại là chuyện hoàn toàn khác, dùng tay chân với hắn sẽ chăng khác nào muỗi đốt dây thép ([66]), nhưng dù thế nào bạn cũng phải chọn được vị trí tốt nhất cho mọi tình huống có thể.

“Có kẻ đang tính cho tao vào bẫy để nhận lãnh hậu quả vì những gì mà tao không làm.”

“Mày biết chuyện xảy ra với đội của tao à?”

“Tao đếch cần phải làm chuyện đó, mày hiểu chứ?” Hắn đứng lừng lững như một cái cây khổng lồ, đổ bóng lên tất cả những người xung quanh, cái nhìn dữ dội của hắn làm tim Web đập thình thịch trong lồng ngực. “Mày nghĩ tao bao nhiêu tuổi rồi?”

Web chăm chú nhìn hắn và đánh giá. “Hai mươi hai.”

“Ba mươi hai,” Big F thốt lên không giấu nổi vẻ tự hào, đó là tính theo đúng tuổi của người da đen thôi đấy.”

Hắn quay sang Macy “Tức là tương đương với bao nhiêu tuổi của bọn da trắng tụi mày nhỉ?”

“Một trăm hai mươi,” Macy trả lời với vẻ uyên bác như thể hắn là một tiến sĩ trong cái lĩnh vực vẻ vang này.

Big F quay lại nhìn Web. “Tao đã một trăm hai mươi tuổi rồi cơ đấy. Tao là một con sói già trong lĩnh vực của bọn trẻ ranh này. Tao đếch việc gì phải làm chuyện đó. Mày về mà bảo bọn mày như vậy. Đừng có bám theo đít tao nữa vì tao không phải là người gây ra chuyện đó.”

Web gật đầu. “Nếu vậy tao cần biết đó là tác phẩm của ai. Nếu không làm rõ chuyện này, tao không thể bảo đảm cho mày điều gì hết.”

Big F tỳ hắn người lên mui xe và rút trong người ra một khẩu Beretta 9mm, Web có thể thấy là khẩu súng có gắn sẵn cả nòng giảm thanh. Mọi chuyện có vẻ bung bét rồi đây.

“Chỉ vài xu cũng mua được cả rổ những thằng đưa tin,” Big F vừa nói vừa lạnh lùng nhìn Web.

“Tất cả sẽ có trọng lượng hơn rất nhiều nếu những thông tin đó đến từ miệng tao. Vì tao có rất nhiều ân oán trong vụ này.” Web tiến gần thêm một chút nhưng không thằng nào nhận ra vì chúng tưởng anh chỉ đổi tư thế đứng cho đỡ mỏi chân. Với khoảng cách này anh có thể giáng cho Big F một cú đá vòng cầu vào giữa mang tai. Nếu tuyệt chiêu chết người đó mà còn không làm hắn gục hẳn thì có lẽ phải phong Big F làm đại ca của cả thế giới này. “Và có lẽ mày cũng biết là mày nợ tao việc tao dà cứu Kevin. Thằng bé là em trai của mày còn gì.”

“Nó không phải em trai tao.”

Web phải cố gắng lắm mới không để lộ sự ngạc nhiên của mình.

“Thật sao?”

“Nó là con trai tao.” Big F quệt mũi, húng hắng ho và khạc nhổ, “Dù tất nhiên là bọn tao có cùng một mẹ.”

Web choáng váng trong giây lát và sững sờ nhìn những thằng xung quanh. Dường như chúng đều đã biết và chấp nhận chuyện đó như một điều hết sức bình thường, tất nhiên là bình thường theo quan niệm của chúng. Mà sao lại không chứ. Web nghĩ bụng. Đối bởi những kẻ như chúng một chút loạn luân trong gia đình có là gì đâu? Cũng đâu khác gì với những người xa lạ? Bà già kia cũng có nói là Kevin hơi chậm chạp một chút. Chà, với một cây phả hệ lằng nhằng như thế này thì giờ đây Web có thể hiểu tại sao.

“Tao hy vọng là Kevin vẫn ổn.” Web nói.

“Thằng bé đếch liên quan gì đến mày hết,” Big F lạnh lùng quát.

Được thôi, Web thầm nghĩ. Vậy là Kevin có ý nghĩa rất lớn đối với thằng này. Đây quả là một thông tin đáng giá. “Kẻ nào đã cài đội của tao? Nói đi, và chúng ta đường ai nấy đi. Không thù, không oán.”

“Không dễ vậy đâu.”

“Chỉ thế thôi,” Web nói nhanh. “Những cái tên đó là tất cả những gì tao muốn.”

Big F ngắm nghía khẩu súng của mình. “Mày có biết vấn đề lớn nhất của tao là gì không?”

Web chăm chú theo dõi khẩu Beretta và tự hỏi không biết anh có phải là vấn đề lớn nhất của Big F không nữa. Anh đã sẵn sàng ra đòn.

“Thời buổi kinh tế eo hẹp này, tao phải cố lắm mới tìm được những thằng ra hồn một chút.” Hắn quay sang nhìn bọn đàn em. thằng Toona đâu, ra phía trước này.”

Web nhìn thấy một thằng bước lên phía trước. Hắn cao khoảng 1m90, vai rộng lực lưỡng, Web có thể nhận ra là tên này diện một bộ cánh đắt tiền cùng với cơ man nào là dây chuyền bằng vàng và bạc trên cổ, cổ tay và khắp các ngón tay có lẽ thừa đủ để mở cả một cửa hiệu trang sức của riêng hắn.

“Mày có nghĩ là mày hạ được thằng này bằng tay không không? Toona”

“ Toona cười khẩy. “Với thằng này thì không cần đến hai tay làm gì.”

“Thế thì mày đếch biết gì rồi,” Big F nói. “Căn cứ vào mấy cú đá mà nó tặng tao đêm hôm trước thì thằng này khó xơi đấy. Nhưng được rồi, nếu mày nghĩ mày ăn được thì bỏ súng xuống

và bắt đầu đi.”

Toona rút súng của hắn ra khỏi thắt lưng và đặt nó xuống đất. Thằng nhóc trẻ hơn Web ít nhất là 15 tuổi và lại to lớn vạm vỡ hơn Web rất nhiều. Vậy mà hắn di chuyển rất nhanh nhẹn và gọn gàng đến nỗi Web có thể dám chắc là hắn không chỉ có sức mà còn rất lanh lẹ nữa. Và khi Toona nhún mình với một thế tấn võ thuật cổ điển Web nhận ra rằng anh đang đứng trước một thử thách nghiêm trọng thực sự trong khi anh vẫn chưa bình phục hoàn toàn sau trận đòn đêm trước.

Web giơ tay lên, “Nghe này, bọn ta đâu cần phải làm chuyện này. Mày nghĩ mày có thể đá đít tao, tao nghĩ tao có thể đá đít mày,coi như là hòa nhé.”

Big F lắc đầu. “Hừm, hừm, thằng chó kia. Hoặc là đánh hoặc là chết.”

Web chằm chằm nhìn tên đại ca và khẩu súng trên tay hắn, anh thở dài rồi chậm rãi đưa tay lên thủ thế.

Hai người vờn quanh nhau hồi lâu. Web thầm đánh giá đối thủ của mình và nhanh chóng nhận ra vài điểm yếu, nhưng anh còn để ý một điều khác có thể sẽ rất hữu ích. Anh đá do một cú thăm dò và Toona dễ dàng bắt được chân Web, hắn giữ chân anh trong vài giây trước khi vặn mạnh tay và ném Web ngã xuống đất. Ngay lập tức Web bật dậy chỉ để nhận ngay một cú đá vòng cầu vào cánh tay, cả cánh tay anh ê âm sau cú đá, nhưng dù sao cũng còn hơn là phải nhận cả cú đá đó vào đầu. Cả hai lại nhử nhau một hồi trước khi Toona giáng cho Web một qua đấm xoáy và đốn ngã anh lần nữa, nhưng anh lại bật dậy ngay lập tức.

“Mày chỉ có vậy thôi sao, Toona?” Web khiêu khích. “Thằng nhóc, mày nặng hơn tao những ba chục cân, và trẻ hơn đến mười lăm tuổi. Nếu tao mà là mày thì mày tiêu lâu rồi con ạ.”

Nụ cười tự mãn trên miệng Toona tắt ngấm và hắn tống cho anh một cú móc phải cổ điển và lãnh nguyên một cú đấm thẳng bằng tay trái của Web vào giữa mặt. Có vẻ như Toona không hề thích thấy cái mặt của hắn bị thâm tím, đó là điều mà Web sớm nhận ra.

“Này, Toona, mặt bầm dập tí cũng có chết ai đâu mà. Không còn bị các em bám theo và ngốn sạch tiền, biết đâu mày lại dành dụm được một ít khi về hưu cũng nên.”

“Mày sắp ngã đấy, thằng chó,” Toona rít lên. “Và mày sẽ nằm dẹp lép như con gián.”

“Không phải là vì một thằng chó như mày đâu con ạ.”

Toona điên cuồng lao vào Web và giáng cho anh một cú đau nhói vào đúng mạng sườn. Web suýt gục xuống vì cú ra đòn quá hiểm nhưng anh đã ôm chặt được hai tay quanh lưng đối thủ và bắt đầu xiết lại.

Toona tống thêm cho anh hai quả đấm nữa vào đầu, nhưng Web vẫn nhất định không buông. Như một chiếc máy ép thủy lực, mỗi lần Toona hít vào một hơi, Web lại xiết chặt thêm một chút, không để cho cơ hoành của hắn trở lại vị trí ban đầu.

Lại thêm những cú đấm vào đầu và vòng tay của Web lại xiết chặt hơn cho đến khi anh cảm thấy gã thanh niên lực lưỡng đã bắt đầu nao núng, anh thích chí nghe hơi thở hơn hển, đứt quãng của hắn mỗi lúc một rõ hơn. Đúng lúc đó Web thả lỏng vòng tay xiết một chút vừa đủ để Toona cũng choàng tay ôm xiết lấy lưng Web, đúng như ý đồ của anh. Hai người quấn chặt lấy nhau, văng qua văng lại, thờ hổn hển đến đút hơi, mồ hôi của cả hai túa ra và quyện chặt vào nhau cơ thể của họ ghì sát lại.

Toona cố hết sức để ném Web ra, nhưng Web vẫn bám rất chắc vì anh còn những toan tính khác. Cuối cùng Toona văng mạnh Web một cái thật lực, Web tranh thủ buông tay ra khỏi lưng hắn và ngã lăn giúi giụi. Nhưng thật ra đó lại là một cú ngã hoàn toàn có chủ ý. Anh lăn một vòng, chụp lấy khẩu súng mà Toona vừa bỏ lại trên mặt đất, bật dậy choàng tay khóa chặt cổ Toona đang đứng sững sờ, gí súng vào đầu hắn. Tất cả chỉ trong chớp mắt.

"Mày phải kiếm cho mình mấy thằng vệ sĩ khá hơn thôi. Web nói với Big F. "Đúng thế không, Toona?"

Big F nâng súng lên và bóp cò không cần ngắm. Viên đạn găm thẳng vào giữa trán Toona. Tên này ngã xuống như một cây chuối bị đốn ngang thân và chết ngay không kịp kêu một tiếng. Hầu hết những phát đạn mào đầu đều có tác dụng như vậy, điều này thì Web biết rõ: khả năng thốt lên lời của nạn nhân đã chết từ lâu trước khi bộ não kịp nghĩ tới việc hét lên.

Đạn và xương thịt cũng giống như những mụ vợ cũ. Chúng không bao giờ hòa thuận được với nhau.

Web sững sờ nhìn Big F hờ hững nhét khẩu súng vào cạp quần như thể hắn vừa chỉ vứt một con chuột chũi đáng ghét ra khỏi vườn rau vậy.

Đám đàn em của hắn cũng bàng hoàng không kém gì Web. Rõ ràng là chỉ có một mình Big F biết trước về kết cục bi thảm của Toona. Ấy thế mà Macy vẫn đứng yên bất động, khẩu súng trên tay hắn vẫn dán chặt vào Web: cái chết kinh hoàng của một tên đồng bọn không hề làm hắn mảy may xúc động. Tất cả những gì hắn thể hiện vẫn là vẻ lạnh lùng cực kỳ chuyên nghiệp, đứng bất động với tư thế vững chãi kinh điển của một thiện xạ mắt dán chặt vào khẩu súng trên tay Web. Web tự hỏi không biết thằng quỷ con này được huấn luyện ở đâu nữa. Chắc chắn sự phụ của hắn phải là một tay cựu quân nhân hay cảnh sát đặc nhiệm đã bất mãn, thoái hóa vì lý do nào đó.

Khi con tin đã trở thành một cái xác không hồn và trước những khẩu súng đang lăm lăm chĩa vào mình, Web đành buông rơi khẩu súng trên tay xuống.

"Trung thành," Big F nói với Web. "Tao đếch tìm thấy điều đó ở đâu cả. Tao cho bọn đàn em của tao quần áo, xe cộ và gái gú. Tao dạy dỗ chúng cách làm ăn, cách điều hành mọi chuyện, vì tao đâu có định làm cái nghề chó chết này cả đời. Tao lo cho chúng đến tận răng, nhiều khi liều mạng vì cái mạng chó của chúng. Và mày nghĩ từng đó là đủ để chúng trung thành à? Mẹ kiếp, không đâu. Chúng dám cắn cả bàn tay đã cho chúng ăn. Thằng Toona vẫn ăn cánh lẻ và nó

tưởng tao không biết gì chắc. Lúc nào nó chẳng bớt xén và tìm cách hớt tay trên tiền của tao. Và nó nghĩ tao là thằng ngu và không bao giờ kiểm tra những trò ma giáo của nó à? Nhưng đó vẫn chưa phải là điều ngu xuẩn nhất mà nó làm. Điều ngu xuẩn nhất mà nó làm là tự mình xài thuốc. Mày cứ tống cái thứ chết tiệt ấy vào người một lần, mày sẽ không còn biết giữ mồm giữ miệng nữa. Một khi đã phê thuốc rồi có khi nó sẽ phun sạch với bọn DEA mà không hề hay biết gì cũng nên. Nó sẽ bán đứng chúng tao xuống sông làm mồi cho cá hết. Mẹ kiếp, không đời nào có chuyện tao chịu xuống sông. Cũng không có chuyện tao đường đường là một ông trùm để rồi bị một thằng đàn em nhãi nhép như nó bán đứng đến nỗi vào bóc lịch cả đời. Hừm, hừm, đừng hòng có chuyện đó, con ạ. Không bao giờ. Đó không phải là kết cục dành cho những thằng như tao đâu. Tao thà tự nhai vài viên kẹo đồng còn hơn phải ra trước tòa của bọn da trắng chúng mày." Hắn ném cho bọn đàn em còn lại ánh mắt sắc lạnh. "Chúng mày cứ để mặc thằng Toona nằm phơi ra đó à? Phải biết kính trọng người chết chứ, mẹ kiếp."

"Thế ông muốn chúng tôi làm quái gì với nó bây giờ?" một thằng đàn em rít lên, nhún vai và giang rộng hai tay bất lực, nét mặt hắn không giấu nổi vẻ giận dữ, mặc dù Web có thể dễ dàng nhận ra nỗi khiếp đảm của hắn đối với tên trùm. Và Web biết chắc một điều là Big F cũng đánh hơi được nỗi khiếp đảm đó. Rõ ràng là hắn đã dựa vào điều này để cai trị "công việc kinh doanh" của mình. Nếu như hắn muốn dạy cho bọn đàn em một bài học về lòng trung thành, thì chúng đã có cả một bài học sinh động đang nằm sờ sờ trong vũng máu và óc bầy nhầy đỏ lòm trước mặt kia. Và rất có thể hắn giết Toona cũng là để dằn mặt Web. Mẹ kiếp. quả thật là anh thấy bị dằn mặt lắm rồi.

Big F lắc đầu với vẻ kinh tởm. "Tao lại còn phải dạy chúng mày tất cả những việc khốn kiếp này như thể chúng mày là bọn trẻ con à? Tao ngửi thấy mùi nước ở gần đây và chúng mày cũng thế. Ném mẹ nó xuống sông cho rảnh. Nhớ buộc thêm cái gì nặng nặng vào để nó đừng nổi lên đấy!"

Mấy thằng tay chân rón rén khiêng xác tên đồng bọn của mình lên, thằng nào thằng ấy đều làu bàu chửi rủa vì sợ dính máu và những thứ bầy nhầy khác của Toona lên bộ đồ Versace của mình. Macy vẫn đứng im phăng phắc tại đúng vị trí ban đầu. Vậy là thằng này là đàn em thân tín nhất và được phép ở lại họp thêm, Web thầm nghĩ.

Khi bọn kia đã khuất dạng sau lối mòn, Big F quay lại nhìn Web.

"Mày hiểu ý tao về lòng trung thành rồi chứ? Đếch thấy ở đâu cả. Thằng nào cũng chỉ muốn giàu xổi. Không thằng nào chịu làm việc tử tế. Bắt đầu từ trên ngọn. Chúng cứ đòi bắt đầu từ trên ngọn cơ. Từ năm lên tám tao đã là một thằng bán lẻ từng gói thuốc một để tích cóp những đồng đôla nhàu nát. Tao đã phải làm thế suốt hai mươi năm vậy mà bọn chó chết này lại nghĩ rằng chúng đáng được hưởng tất cả những đồng xu tao kiếm được vì chúng đã làm công việc cứt đái này những vài tháng cơ đấy. Kinh tế mới cái con c…tao đây này!"

Giả sử như lúc này Big F đang ngồi trong một xà lim biệt giam được tăng cường an ninh nghiêm ngặt nhất với bộ quần áo kiểu Hannibal Lecter ([67]) và Web đang ngồi an toàn ở bên kia song sắt: thì có lẽ anh đã phá lên cười đến vỡ bụng trước tràng chửi rủa sặc mùi sặc mùi tư

bản của hắn.

Nhưng trong hoàn cảnh hiện tại anh chỉ băn khoăn một điều duy nhất là đến lúc nào Big F mới nhận ra một thực tế rằng Web là nhân chứng của vụ giết người vừa mới xảy ra.

“Thằng Toona này cũng đã giết năm hay sáu mạng gì đó rồi. Vậy là tao đã giúp chúng mày đỡ mất công trừng trị nó nhé. Có khi mày phải cám ơn tao mới phải.”

Tất nhiên là Web không cám ơn hắn. Thực ra, anh không nói gì cả.

Tất nhiên là lẽ ra anh có thể buông ra vài câu nhận xét châm chọc gì đó nhưng tận mắt chứng kiến vụ hành quyết tàn bạo đối với một con người cho dù con người đó là một tên vô lại và nghìn lần đáng chết chăng nữa khiến cho sự hài hước của Web dường như đông cứng lại.

“Tao biết là ai cũng có khó khăn.” Big F vừa nói vừa dụi mắt.“Nhưng Chúa lại hơi quá tay ban tặng cho tao những khó khăn thì phải. Tao có không biết bao nhiêu họ hàng suốt ngày lẵng nhẵng bám theo hỏi xin tiền. Thậm chí có cả một bà cô già chín mươi tuổi lọm khọm mà tao còn không biết tên đến gặp tao bảo thế này.” Hắn bắt chước giọng the thé của bà già. “Cháu Francis ơi, cháu chăm lo cho đôi mắt của bà già nàn được không? Ta bị đục thủy tinh thể, bây giờ muốn chơi Bingo cũng không nhìn thấy gì nữa cả. Cháu sẽ giúp ta chứ, cháu yêu ơi? Ngày xưa ta thường để cháu chơi trên đầu gối ta đấy nhé. Ta còn thay tã cho cháu nữa kia.” Và mỗi lần như thế tao lại phải xì ra ít tiền mới được yên thân. Ấy thế mà cũng chỉ một tuần sau là bà ấy lại quay lại, lần này là vì con mèo chết dẫm của bà ấy bị bệnh phụ khoa.” Hắn chằm chằm nhìn Web với vẻ nghi ngờ. “Một con mèo chết tiệt bị bệnh phụ khoa cơ đấy.” Vả chỉ có một nghìn đô thôi mà, Francis, bà ta lải nhải, chỉ có ngần đó thôi, cháu yêu ơi, cháu có nhớ là ngày xưa suốt ngày bà già này phải giặt tã bẩn cho cháu, trong lúc mẹ cháu thì nghiện ngập chích choác suốt ngày không? Và mày biết tao làm gì không? Tao vẫn phải rút ra mười vé cho bà ấy và con mèo chết tiệt kia.”

“F nghĩa là Francis à?”

Big F cười ngoác miệng. Và Web có cảm giác đây là lần đầu tiên anh nhận ra những bóng dáng của Kevin trên khuôn mặt của tên khổng lồ ác ôn này.

“Ừ, thế mày tưởng là gì?”

Web lắc đầu. “Không biết.”

Big F rút trong túi ra một chiếc hộp nhỏ, móc một viên thuốc và thảy vào miệng. Hắn chìa một viên cho Web nhưng anh từ chối.

“Tagamet, Pepcid AC, Zantac ([68]),” Big F nói. “Tao ăn như đậu phộng ấy mà. Tao bị đau dạ dày. Cái dạ dày khốn kiếp này lúc nào cũng đau rát như bị một con chuột chũi đào xuyên qua vậy. Công việc chó chết này đang làm tao chết dần chết mòn, không đêm nào ngủ được.”

“Vậy sao mày không rửa tay gác kiếm đi?”

“Nói thì dễ, làm mới khó. Chúng sẽ không tổ chức một bữa ăn trưa chia tay và tặng tao một chiếc đồng hồ vàng ([69]) đâu.”

“Rất tiếc phải nói thật với mày là cảnh sát bọn tao sẽ không bao giờ ngừng truy lùng đâu.”

“Cớm thì tao sợ đếch gì. Chính những thằng trong giới làm ăn này mới lam tao khó chịu. Chúng nghĩ rằng nếu mày rút ra mày sẽ bán đứng chúng. Chúng không hiểu tại sao con người ta lại có thể rũ bỏ một cuộc sống như của tao. Tiền thì nhiều thật, chỉ có điều là mày phải giấu cho kín vào, và mày lại còn phải lang thang hết chỗ này đến chỗ khác, vậy mà vẫn phải tự hỏi khi nào thì có người, có thể là con điếm chó chết của mày, anh em hoặc bà cô yêu mèo cũng nên, khoan cho mày một lỗ vào giữa trán lúc mày đang ngủ.” Hắn cười khẩy. “Mày không việc gì phải lo cho tao, tao vẫn ổn mà.” Hắn nuốt thêm một viên thuốc khác rồi đột ngột lại nhìn Web chằm chằm. “Mày là một thằng trong đội HRT thật à?”

“Đúng vậy.”

“Tao nghe nói bọn mày toàn là những thằng sừng sỏ lắm. Đêm hôm trước mày nện tao đau ra phết. Đó là chuyện hiếm thấy, thằng còi kia ạ, tao nói thật với mày là quá hiếm đấy. Chắc chắn bọn mày toàn dân sừng sỏ thật.”

“Nếu chơi lâu rồi có khi mày lại thấy bọn tao toàn là người rất đáng yêu.”

Big F không thèm nhếch mép cười trước câu nói đùa của Web. “Vậy tại sao mày thoát chết.”

“Thiên thần hộ mệnh.”

Lần này thì Big F cười ngoác miệng. “Được, mẹ kiếp, đúng lắm. Mách hộ xem tao có thể kiếm cho mình một thiên thần như thế ở đâu.”

Big F nhúc nhắc thân hình hộ pháp của hắn lại gần hơn một chút. “Mày muốn biết chúng tuồn súng vào tòa nhà đó như thế nào đúng không?”

Web sững sờ đến cứng đờ người. “Mày sẵn sàng làm chứng à?”

“Ừ! Tao sẽ vác mặt đến tòa cơ đấy! Mày cứ đến trước và chờ tao nhé.”

“Được rồi vậy chúng chuyển súng vào trong bằng cách nào?”

“Mày có biết những tòa nhà này được xây bao lâu rồi không?”

Web nheo mắt. “Bao lâu à? Không. Tại sao?”

“Từ hồi những năm 1950. Hồi đó thì tao còn chưa chào đời nên cũng không biết gì, nhưng mẹ tao thì đã từng nhớ. Bà ấy kể cho tao.”

“Đã từng?”

“Xài nhiều côca quá. Không phải nước giải khát đâu. Đúng là những năm 1950. Nghĩ đi, thằng HRT, nghĩ đi.”

“Tao không hiểu.”

Hắn lắc đầu, quay sang nhìn Macy rồi lại nhìn Web. “Tao tưởng bọn đặc vụ liên bang như mày thằng nào cũng học đại học.”

“Đại học cũng có trường này trường kia.”

“Thế nếu mày không thể chui từ trên nóc xuống và cũng không đưa thẳng từ cổng trước vào, mày còn đường nào?”

Web ngẫm nghĩ trong giây lát trước khi câu trả lời vụt xuất hiện. “Từ dưới đất lên. Những năm 1950. Chiến tranh Lạnh. Hầm ngầm tránh bom hạt nhân. Những đường hầm?”

“Mẹ kiếp, hóa ra mày cũng không phải loại đầu đất. Mày đoán đúng rồi đấy.”

“Ngần ấy cũng chưa nói lên được điều gì.”

“Đó là việc của mày. Tao đã cho mày một thứ, giờ thì mày bảo bọn của mày đừng bám theo tao nữa. Tao chẳng có lý do quái nào để nướng chả một đội đặc nhiệm liên bang làm gì. Mày quay về và bảo bọn ở nhà như thế nhé.” Hắn dừng lại, cúi xuống di di bàn chân khổng lồ lên mấy chùm lá thông khô trên mặt đất, rồi ngẩng đầu lên nhìn thẳng vào mặt Web. “Mà liệu bọn mày có dở trò bằng cách giữ Kevin nhưng không cho tao biết không đấy?”

Web cân nhắc tìm câu trả lời tốt nhất cho hắn. Thật trớ trêu, trong tình cảnh hiện tại, anh quyết định rằng sự thật sẽ  là cách giải quyết tốt nhất. “Bọn tao không giữ Kevin.”

“Mày hiểu chứ, tao không bao giờ tin bọn cảnh sát địa phương thối nát, đã quá nhiều chiến hữu của tao toi mạng khi lọt vào tay chúng. Tao cũng đếch trọng vọng gì bọn đặc vụ liên bang như bọn mày, nhưng ít nhất thì bọn mày cũng không bao giờ giết người vô cớ.”

“Cám ơn.”

“Nên xét đi xét lại thì tao thấy là nếu như bọn mày giữ Kevin thì ít nhất tao cũng biết là nó vẫn được bình yên. Và rất có thể bọn mày chỉ giữ nó một thời gian cho đến khi tất cả những chuyện cứt đái này qua đi.”

Qua ánh mắt dò hỏi của Big F, Web có thể thấy rằng hắn thực sự muốn tin rằng Kevin đang nằm trong tay của FBI, ít nhất thì ở đó nó cũng được an toàn.

“Tao cũng ước là bọn tao giữ thằng bé, nhưng sự thực là không. Tao đang đánh bài ngửa với mày.” Rồi anh nói thêm, “Nhưng tao nghĩ ít nhiều Kevin có liên quan trong vụ này.”

“Nhảm nhí,” Big F gầm lên. “Nó chỉ là một thằng nhóc. Nó chẳng làm gì hết. Sẽ không đời nào có chuyện nó phải ngồi tù. Không bao giờ là Kevin của tao.”

“Tao không nói là nó hiểu những gì nó đã làm. Mày nói đúng: Nó chỉ là một thằng nhóc, một thằng nhóc đáng thương. Nhưng dù là ai chăng nữa thì kẻ đang giữ nó cũng đứng sau vụ này, ít nhất đó cũng là điều tao nghĩ. Tao không biết tại sao Kevin có mặt trong con hẻm đó. Nhưng việc nó có mặt ở đó không phải là ngẫu nhiên. Tao cũng mong mỏi tìm thấy thằng bé không kém gì mày. Và tao cũng muốn nó được an toàn. Tao đã cứu nó một lần trong con hẻm, và tao không hề muốn sự liều mạng của mình trở thành công dã tràng.”

“Đúng rồi. Để nó có thể ra làm chứng trước tòa và dành cả phần đời còn lại trong chương trình bảo vệ nhân chứng. Sống thế đấy.”

“Thì ít nhất cũng còn được sống,” Web vặc lại.

Big F và anh trừng trừng nhìn thẳng vào mắt nhau hồi lâu: cuối cùng gã khổng lồ ngoảnh nhìn đi chỗ khác.

“Tao sẽ làm tất cả những gì có thể để đưa Kevin trở về an toàn. Francis. Tao hứa với mày như thế. Nhưng nếu nó biết chuyện gì đó nó sẽ phải nói cho bọn tao biết. Bọn tao sẽ bảo vệ nó.”

“Ừ, đúng rồi, mày sẽ bảo vệ nó. Như mày vẫn làm từ trước đến nay ấy à?”

Họ nghe thấy tiếng mấy thằng kia lục tục kéo về. “Sẽ là lý tưởng nhất nếu mày có một cái tên nào đó đi cùng những đường hầm kia.” Web cố vật nài, nhưng Big F đã lắc đầu.

“Tao chẳng có cái tên nào cho mày cả.”

Khi hai tên đàn em xuất hiện, Big F ra hiệu cho một tên. “Nhớ bảo đảm là cái thiết bị hai chiều trong xe không còn hoạt động.”

Tên này gật đầu, trườn vào ghế trước trên xe của Web và nã liền hai phát đạn vào chiếc bộ đàm cầm tay. Hắn còn tháo cả băng đạn trong khẩu súng của Web, bắn nốt viên đạn trong buồng đạn xuống đất rồi đưa lại khẩu súng vô dụng cho anh. Tên kia lấy điện thoại di động của Web ra khỏi túi áo, trịnh trọng ném thẳng cánh vào một gốc cây gần đó cho vỡ nát hẳn rồi nhặt lên đưa lại cho Web. “Hơi biến dạng một chút, thông cảm nhé.”

“Bọn tao phải phới đây,” Big F nói. “Và trong trường hợp mày nghĩ đến chuyện bám theo đít tao vì việc tao đã bắn vỡ sọ thằng Toona thì hãy nhớ đến điều này.” Hắn dừng lại rồi nhìn thẳng vào mặt Web với cái nhìn chết chóc. “Bất cứ lúc nào tao muốn mày chết: mày chết. Bất cứ lúc nào tao muốn bạn mày chết, chúng chết. Kể cả mày có nuôi một con chó mà tao muốn nó chết, nó chết.”

Web lạnh lùng nhìn Big F không hề run sợ. “Mày không muốn chơi ngông đến thế đâu, Francis. Thực sự thì mày không muốn đâu.”

“Cái gì? Mày định đá đít tao à? Mày định chơi tao à? Mày định giết tao à?” Hắn mở phanh hết cúc áo và bước xắn lại trước mặt Web. Trong đời mình Web đã nhìn thấy nhiều điều, nhưng những gì xuất hiện trước mắt anh lúc này thì quả thật anh chưa bao giờ chứng kiến. Cả ngực và bụng của tên trùm hộ pháp chằng chịt và lồi lõm những vết sẹo ghê rợn và giận dữ do dao đâm, đạn bắn, những vết bỏng loang lổ, xù xì và cả một dải cơ bụng bị xé toang nhưng không được khâu và băng bó cẩn thận nên trở thành sẹo dài ngoằng, trắng nhởn. Web có cảm giác đó là một bức tranh chung cho tất cả thế gian điên rồ này.

“Một trăm hai mươi năm trong cái thế giới của bọn trẻ ranh da trắng chúng mày.” Big F khẽ nói. Hắn đóng cúc áo và Web có thể thấy vẻ mặt không giấu nổi tự hào vì đã sống sót sau ngần ấy năm với tất cả những vết sẹo khủng khiếp đó trên người. Và ít nhất thì trong lúc này Web không thể nào phủ nhận được thực tế đó.

Big F nói tiếp, “Nếu mày mà bám theo tao, tốt nhất là chuẩn bị hàng họ cho ngon lành vào. Nhưng dù thế nào tao vẫn cứ xẻo phăng thằng nhỏ của mày và nhét nó vào chính cổ họng mày cho mà xem.” Big F quay người bỏ đi và tất cả những gì Web làm được là cố lắm mới không nhảy bổ vào hắn. Giờ chưa phải lúc để Web giải quyết chuyện này, nhưng anh cũng không thể để hắn được hả hê như thế được.

Anh gọi với sau lưng hắn. “Vậy tao đoán là mày chuẩn bị cho Kevin thừa kế cái đế chế bẩn thỉu của mày đúng không? Con trai-em trai của mày ấy. Tao tin là nó sẽ rất tự hào về mày cho mà xem.”

Big F quay lại. “Tao đã bảo Kevin không phải việc của mày.”

“Bọn tao đã tâm sự rất nhiều trong con hẻm đó. Nó kể cho tao nghe nhiều chuyện.” Đó chỉ là một lời bịp bợm, nhưng là một lời bịp bợm có tính toán, nếu như Web đang bắt đúng tín hiệu. Dù có là ai chăng nữa thì kẻ tráo Kevin có thể là kẻ thù của Big F. Nếu quả thật như vậy thì xúi giục cho hai bên chơi nhau cũng không phải là một ý tồi. Web vẫn nghĩ rằng Big F không hề nói dối về việc hắn không dính dáng gì đến vụ này, nhưng điều đó cũng không có nghĩa là tên trùm tư bản đường phố như hắn lại không bắt tay với kẻ khác để thổi bay cả đội Charlie. Nếu đúng như vậy. Web muốn trừng trị từng tên một. Từng tên một.

Big F tiến lại trước mặt Web và nheo mắt nhìn, như thể hắn đang đánh giá sự can đảm hoặc mức độ ngu xuẩn của anh.

“Nếu mày muốn đưa Kevin trở về, tao chờ đợi một sự hợp tác,” Web nói. Anh không nhắc đến những gì Big F đã tiết lộ cho anh biết. Web đoán Big F muốn giữ kín những thông tin liên quan đến đường hầm bên dưới tòa nhà mục tiêu chỉ giữa hắn và anh biết mà thôi, đó là lý do tại sao Big F đã cử hai thằng kia đi thủ tiêu xác Toona dưới đáy sông.

“Chờ đợi cái này này,” Big F nói.

Web chỉ kịp giơ tay lên đỡ được phần nào cú đấm bất ngờ vung ra khi Big F còn chưa nói dứt

câu, nhưng sức nặng của quả đấm to như quả bóng bowling và chính cánh tay anh va vào hàm cũng đủ khiến anh bắn tung lên trên nắp capô của chiếc xe, đầu Web đập thẳng vào cửa kính chắn gió trước làm lớp kính dày rạn vỡ.

Nửa tiếng sau Web mới tỉnh lại. Anh nặng nề trườn khỏi nắp xe và loạng choạng đặt chân xuống đất, một tay đỡ cánh tay đau nhức và xoa cằm, đầu óc chuếnh choáng. Khi đã trấn tĩnh, anh ngạc nhiên thấy cả hàm, cánh tay và đầu mình không hề có vẻ gì là bị gãy xương, Web tự hỏi sao lại có phép màu như thế được. Anh cũng tự hỏi không biết mình còn chịu được thêm bao nhiêu trận đòn bê bết như thế này nữa trước khi óc anh long ra khỏi hộp sọ.

Bất thình lình Web quay ngoắt người lại và chĩa súng vào một bóng người vừa xuất hiện sau một bụi cây. Người kia cũng đang chỉa súng vào đầu Web.

"Phản xạ tốt lắm," người kia lên tiếng, "nhưng súng của anh làm gì còn đạn." Anh ta bước lại gần và Web có thể nhìn kỹ hơn người vừa xuất hiện.

"Cove?"

Randall Cove cất súng đi và tựa người lên mũi xe. Anh ta nói, "Tên đó là một kẻ cực kỳ nguy hiểm. Chính tôi cũng phải sững sờ khi thấy hắn bắn lủng sọ đàn em của mình tàn bạo đến thế."

Anh ta chăm chú nhìn mặt Web. "Đến mai mặt anh sẽ thâm tím ra trò đấy, nhưng dù sao cũng còn hơn là nằm trong nhà xác."

Web cũng cất khẩu súng hết đạn của mình đi và chậm chạp giơ tay lên xoa gáy. "Tôi đoán là anh vừa xem hết màn kịch vừa rồi ngay hàng ghế đầu còn gì. Cám ơn vì đã yểm trợ."

Cove nghiêm mặt nhìn anh. "Nghe này, anh bạn, tôi cũng là một đặc vụ, đồng đội của anh thôi, chìm hay nổi thì vẫn thế cả. Tôi cũng mang cùng một loại phù hiệu, cùng đọc lời tuyên thệ, cùng phải trải qua tất cả những gì khốn nạn nhất trong cái Cục này. Nếu lúc đó mà bọn chúng định hạ anh thì kiểu gì tôi cũng phải lộ diện rồi. Nhưng chúng không làm thế nên tôi cũng không dại gì mà phơi mặt. Còn nếu chuyện này khiến anh thấy đỡ ấm ức hơn thì xin nói để anh biết là trong lúc anh còn mê man tôi đã phải xua đi mấy con chim lợn định bâu lại quanh xác anh đấy."

"Cám ơn, vì đúng là cái xác này của tôi vẫn còn đau như dần thật."

"Chúng ta cần nói chuyện, nhưng không phải ở đây. Rất có thể mấy thằng đàn em của Big F vẫn lởn vởn quanh đây. Hơn nữa chỗ này cũng không an toàn, kể cả anh có là đặc vụ liên bang mang vũ khí đi chăng nữa."

Web nhìn quanh. "Thế thì ở đâu đây? Họ phá cái văn phòng cũ của anh đi rồi còn gì."

Cove mỉm cười. "Tôi dám chắc là anh đã nói chuyện với Sonny. Tôi nghĩ là nếu anh bạn già Sonny mà thấy tin tưởng anh thì tôi cũng có thể tin anh được. Thằng cha đó có cái mũi đánh hơi mùi thịt thối thính không kém gì con chó săn khôn nhất mà tôi từng có hồi còn ở

Mississippi.”

“Quá nhiều chuyện tồi tệ đã xảy ra. Gần đây anh có liên lạc với Bates không .”

“Chúng tôi có nói chuyện, nhưng không ai chịu nói tất cả cho người kia, cũng không sao. Tôi biết Perce từ đâu ra và anh ta cũng biết tôi đứng ở chỗ nào.” Anh ta chìa cho Web một mẩu giấy. “Gặp tôi tại chỗ này sau ba mươi phút nữa.”

Web nhìn đồng hồ. “Tôi đang nhận một nhiệm vụ đặc biệt. Tôi phải quay về ngay.”

“Đừng lo, sẽ không lâu đâu. À, còn điều này nữa.” Anh trèo vào trong xe của Web và sục sạo hồi lâu trước khi quay ra, trên tay cầm cái gì đó.

“Thiết bị theo dõi qua vệ tinh. Tốt không kém gì loại chúng ta vẫn dùng,” Cove nói.

“Chúng cũng có vệ tinh cơ à,” Web nói, hay thật.”

“Nó còn là một thiết bị liên lạc không dây nữa kìa.”

Vậy là Web đã đúng khi suy luận cách bọn chúng liên tục đưa cho anh những lời chỉ dẫn sau khi lái xe qua cầu Wilson.

Cove tắt thiết bị đó đi và nhét vào túi áo. “Bằng chứng vẫn là bằng chứng. Thật ngạc nhiên là chúng không lấy lại.” Anh ta nói thêm trước khi biến mất vào trong rừng.

Khi đã phần nào hồi phục ở mức có thể mở cả hai mắt ra cùng một lúc và những hình ảnh trước mặt chỉ còn nhân đôi chứ không nhảy múa, nhân ba như trước, Web vào số và quay đầu xe. Điểm anh hẹn gặp Cove là một chiếc ghế dài trong công viên gần Lâu đài Smithsonian, ở trung tâm thành phố. Vừa ngồi xuống, Web đã nghe thấy một giọng nói phía sau lưng, nhưng anh vẫn bình tĩnh không phản ứng gì. Tất cả đều đã được quy ước trước trong mảnh giấy. Web đoán Cove đang ẩn mình trong bụi cây phía sau chiếc ghế.

“Vậy là chính Bates đã cung cấp những thông tin về tôi.”

“Đúng vậy. Tôi rất tiếc về chuyện đã xảy ra với gia đình anh.”

“Ừ” là tất cả những gì Cove nói.

“Tôi tìm thấy tập bài cắt từ báo được giấu trong nhà anh, về anh và Bates.”

“Anh giỏi lắm. Chưa ai tìm ra nơi cất giấu đó suốt bao năm qua đấy.”

“Sao anh phải giấu nó?”

“Đánh lạc hướng thôi. Nếu có ai đó sục sạo nhà anh, tập báo đó sẽ cung cấp cho chúng những thông tin hoàn toàn vô nghĩa. Tất cả những gì quan trọng nhất đều được tôi cất trong đầu.”

“Vậy tập báo đó chỉ là một thủ thuật đánh lạc hướng thôi sao, không có gì quan trọng?”

Không thấy Cove nói gì, Web bèn nói, “Bates cho tôi biết là anh đang lần theo những con cá lớn, và rất có thể chúng đã cài đội của tôi.”

“Đúng thế. Nhưng chuyện vẫn chưa có gì rõ ràng. Tôi có nghe thấy Westbrook nói với anh về những đường hầm. Tôi không ngờ đến khả năng đó. Đúng là một cách quá lý tưởng để đưa súng vào và đưa máy tính ra.”

“Tôi sẽ thông báo tin đó cho Bates ngay lập tức và chúng tôi sẽ tiến hành kiểm tra. Anh muốn tham gia không?”

Cove không trả lời và phải mất một giây sau Web mới nhận ra lý do. Bên kia phố có một người đàn ông đang bước lại. Anh ta ăn mặc như một người vô gia cư, bước chân hơi liêu xiêu như một người say rượu và rất có thể đó đúng là một người vô gia cư say rượu. Tuy nhiên Web không dám mạo hiểm và rõ ràng là Cove cũng vậy. Web lần tay vào khẩu súng và chợt nhớ ra là băng đạn trống không. Anh vẫn còn mấy băng đạn dự phòng trong thùng xe, nhưng chiếc xe lại được đỗ cách đó cả trăm mét và lúc đó không hiểu ngu ngốc thế nào anh lại không mang theo đạn. Như thể trả lời cho suy nghĩ của anh, Web cảm thấy có gì đó được luồn sát vào người anh từ phía sau chiếc ghế dài. Web nắm lấy khẩu súng ngắn Cove vừa chuyển qua, thì thầm một lời cảm ơn vội vàng rồi ngồi yên tại chỗ.

Khẩu súng vẫn đặt sẵn sàng bên hông, nòng súng hướng theo mỗi bước chân của người đàn ông bên kia phố cho đến khi anh ta đi qua chỗ anh ngồi và khuất bóng hẳn.

“Anh không bao giờ biết những thằng cha căng chú kiết như thế nào có thể vô tình đi ngang qua,” Cove nói.

“Bates có kể rằng hình như anh đã làm việc thông qua một thằng đàn em của Westbrook, có thể là Peebles hoặc Macy, và rất có thể chính bọn chúng đã đưa anh vào bẫy.”

“Macy và Peebles đều không phải tay trong của tôi. Tôi tin là người của tôi đã nói thật, ít nhất thì cũng hầu hết là nói thật, nhưng tôi nghĩ chính hắn mới bị người ta cài trước tiên.”

“Vậy nếu thằng đó quả là đáng tin cậy như anh nói, liệu chúng có thể sử dụng hắn để lần ra sự thật hay không?”

“Hết rồi.”

“Sao lại thế?”

“Vì tay trong của tôi chính là Toona.”

“Anh đùa tôi à.”

“Đàn em của Big F thằng nào chẳng bớt xén. Hắn bịa ra lý do để lòe anh đấy thôi. Hắn khử

Toona vì cái tội nặng nhất: làm việc với cớm."

"Toona có nghĩ là còn những kẻ khác có liên quan ngoài Westbrook không?"

"Về cơ bản Toona là một thằng vai u thịt bắp, nhưng hắn cũng có chút đầu óc. Tôi đã làm việc với hắn được khoảng sáu tháng nay. Chúng tôi túm được gáy hắn vì vài tội vớ vẩn thôi, nhưng trước đó thằng này đã ngồi bốn năm trong tù rồi nên hắn sợ đến già. Hắn cho tôi biết về sự xuất hiện của một nhóm buôn ma túy mới thông qua sự phân phối của các băng đảng trong thành phố và thậm chí còn giúp chúng rửa tiền buôn ma túy qua những hoạt động hoàn toàn hợp pháp. Tiền dịch vụ không rẻ chút nào, nhưng hầu hết các băng đều đồng ý tham gia - chỉ trừ Westbrook. Hắn không bao giờ tin tưởng ai nhiều đến thế. Nhưng ngay cả các băng nhóm buôn ma túy cũng mệt mỏi với trò thanh toán lẫn nhau. Việc thâu tóm các hoạt động vào một mối và cắt giảm chi phí thì ở trong ngành kinh doanh nào cũng giống nhau, hợp pháp hay phi pháp thì đều vậy cả. Tôi đã chui khá sâu vào nhóm mới này nhưng chưa thể mò ra được gì cụ thể. Vỏ bọc hoạt động của tôi là người dắt mối cho một băng ma túy đang tìm cách chuyển địa bàn làm ăn từ Arizona về vùng nông thôn của Virginia. Bọn tôi đã nghe nói về nhóm này và được mời tới tham quan hoạt động của chúng. Ban đầu tôi cứ tưởng nó có dính dáng đến lãnh địa của Westbrook. Nhưng khi chứng kiến những gì ở đó, tôi mới biết nó có quy mô lớn hơn nhiều."

"Bates có nhắc đến đường dây cung cấp Oxycontin."

"Đó chính là điều khiến nhóm này trở nên đặc biệt. Tôi nghĩ rằng sản phẩm chủ yếu mà bọn này đang cung cấp cho các con nghiện chính những loại thuốc bán theo đơn như Oxy, Percocet và những thứ tương tự. Rủi ro thấp mà lời lãi lại cao hơn. Thời gian qua Toona không trực tiếp tham gia vào việc buôn bán nhưng có vẻ như hắn đã nắm được tình hình. Đó là một mô hình làm ăn hoàn toàn mới trong lĩnh vực buôn bán ma túy ở thủ đô. Và tôi tin là bọn này sẽ không chỉ dừng lại ở Washington đâu. Chúng đang bắt đầu cung cấp hàng cho cả một dải Bờ biển phía Đông rồi."

"Oxy bắt đầu từ vùng nông thôn."

"Đúng, anh có nghe nói đến cơn sốt ma túy núi Rocky rồi chứ? Nếu thế thì đây là cơn sốt ma túy Appalachia. Nhưng dãy núi Appalachia kéo dài qua khoảng hai mươi bang, từ Alabama lên đến tận biên giới Canada. Và suốt chiều dài đó thì không thiếu gì nơi để chúng gây dựng lên một đế chế ma túy cây nhà lá vườn từ những loại thuốc hoàn toàn hợp pháp. Đó là lý do tại. sao tôi gọi cho WFO ngay khi tôi nhận ra rằng những hoạt động trong nhà kho đó có quy mô lớn hơn nhiều so với băng của Westbrook. Tất nhiên là lẽ ra tôi có thể chờ thêm thời gian nữa để xem có thêm bằng chứng gì cụ thể không, nhưng tôi lại sợ chúng chuồn mất. Hồi đó tôi cứ đinh ninh rằng nếu chúng ta thuyết phục được bọn kế toán đó ra làm chứng, chúng ta sẽ triệt được băng Oxy này. Anh bạn ạ, bây giờ nhìn lại tất cả anh biết tôi nghĩ gì không?"

"Rằng tất cả đều hoàn hảo đến mức giả tạo?"

"Anh nói đúng."

Cove lặng im trong giây lát. “Nghe này Web. Tôi rất tiếc vì những gì xảy ra với bạn của anh. Tôi không mảy may nghi ngờ đó là một cái bẫy. Nhưng tôi vẫn sẽ nhận trách nhiệm vì đó là sai lầm của tôi. Và tôi sẵn sàng hy sinh tất cả những gì còn lại, kể cả cái mạng này để sửa chữa sai lầm đó.”

“Công việc mà anh làm, tôi thật không sao làm nổi. Tôi không hiểu tại sao các anh lại chịu được.”

“Buồn cười thật, tôi cũng nghĩ như vậy về công việc của anh. Giờ thì các anh hãy kiểm tra những đường hầm đó và tìm hiểu xem chúng đưa hàng ra vào đó như thế nào. Và rất có thể anh sẽ tìm thấy gì đó để biết chúng là ai. Nhưng tôi tin chắc đó không phải là Westbrook. Còn một kẻ khác đứng đằng sau vụ này, đang đắc chí nhìn chúng ta cắn xé nhau.”

“Anh có bằng chứng gì cụ thể không?”

“Tôi mới linh cảm thế thôi. Cho dù chúng là ai chăng nữa thì chắc chắn một điều là chúng đang ở vị trí nắm thông tin rất thuận lợi. Bởi vì dường như lúc nào chúng cũng đi trước tất cả một bước.”

“Thông tin thuận lợi, chẳng nhẽ ai đó ở Cục sao?”

“Anh nói đấy nhé, tôi chưa nói gì đâu.”

“Anh có bằng chứng gì không?”

“Đã bảo là linh cảm thế thôi. Anh có tin vào linh cảm của mình không?”

“Lúc nào cũng tin. Tôi đoán là anh đang cảm thấy mình là một người thừa cô độc.”

“Gì cơ, ý anh là tất cả mọi người đều cho rằng tôi đã phản bội và bán đứng ngần ấy đồng đội của mình sao? Vâng, đó là điều dai dẳng trong đầu tôi suốt thời gian qua.”

“Anh không phải người duy nhất đâu, Cove.”

“Này, Web, xét ở góc độ nào đó thì chúng ta là anh em ruột thịt. Đều bị gắn cái mác phản bội vì những gì mà chúng ta không hề gây ra và khối kẻ không chịu tin điều đó.”

“Đó là lý do tại sao anh không vào Cục à?”

“Anh biết đấy, điều mấu chốt là tôi đã bị lừa, bị dắt mũi, bị chơi đẹp. Anh muốn gọi thế nào cũng được. Tôi không phải là kẻ phản bội, nhưng tôi đã phạm sai lầm, và trong công việc của tôi thì đó là điều tồi tệ không kém gì những kẻ đào ngũ.”

“Nếu vậy thì chúng ta là anh em ruột thịt thật rồi, vì tôi cũng phạm phải đúng cái điều chó má đó.”

“Hừm, rất có thể cả hai chúng ta sẽ đều đứng vững khi màn khiêu vũ này kết thúc, anh thấy thế nào?”

“Tôi sẽ để dành những phát đạn tuyệt nhất cho màn cuối.”

“Cúi thấp đầu xuống nhé, London, mấy thằng chó đẻ này bắn thấp lắm đấy.”

“Cove này?”

“Gì cơ?”

“Lời xin lỗi được chấp nhận.”

Web lái xe tới chỗ vòng xuyến Dupont. Anh lấy một băng đạn dự phòng trong thùng xe ra lắp vào súng của mình rồi nhét khẩu súng của Cove vừa đưa cho vào sau lưng, sau đó bắt taxi tới trụ sở của WFO. Bates đã về nhà từ lâu và Web quyết định đợi đến sáng mới gọi cho anh ta. Rất có thể lâu lắm rồi anh ta mới có một đêm ngon giấc, hơn nữa những đường hầm đó cũng chẳng bay đi đâu được. Thay vì đi kiếm một chiếc Bucar khác, Web quyết định làm một việc thật sự điên rồ. Anh sẽ về lấy xe của chính mình.

Đội quân báo chí không còn hạ trại trước cửa nhà anh nữa, nhưng Web vẫn không dám mạo hiểm. Anh vào nhà từ phía sau, trườn vào trong chiếc Mach, mở cửa gara và khẽ khàng đánh xe ra ngoài, không bật đèn pha trước. Web chờ cho đến khi xe xuống hẳn lòng đường mới bật đèn pha lên, rồi anh nhấn ga cho chiếc xe lao vụt đi, mắt vẫn không lúc nào rời khỏi gương chiếu hậu. Không có gì. Anh lái thẳng một mạch về East Winds.

## CHƯƠNG 34

Khi Web về đến ngôi nhà ngang, anh không thấy Romano đâu cả; Web thậm chí còn kiểm tra kỹ từng chiếc xe cổ dưới nhà để chắc chắn là cộng sự của anh không mò vào trong chiêm ngưỡng rồi ngủ quên trong đó. Lúc này đã là gần bốn giờ sáng và có lẽ anh chàng đang lượn lờ ngoài kia. Là một xạ thủ bắn tỉa, Romano lúc nào cũng cảm thấy bứt rứt và ngứa ngáy chân tay

với nguồn năng lượng quá dồi dào của mình mặc dù họ đã được huấn luyện rất ngặt nghèo để luôn hành động thật bình tĩnh và bài bản, trừ những trường hợp khẩn cấp cần giải quyết trong tích tắc. Nhưng một khi đến thời điểm cần ra tay hành động, hầu như không ai có thể nhanh nhẹn và hoạt bát hơn Romano. Điện thoại di động của Web đã bị đập nát. anh bèn sử dụng điện thoại để bàn trong nhà và gọi cho Romano. Web thở phào nhẹ nhõm khi thấy anh bạn mình trả lời.

"Cuộc hẹn của cậu thế nào rồi?" Romano hỏi.

"Chán lắm. Tớ sẽ kể cho cậu sau. Cậu đang ở đâu vậy?"

"Mọi việc vẫn bình thường, thế là mình đi thám thính quanh trang trại một chút. Có một tòa tháp canh cũ ở phía tây trang trại. Từ đây có thể quan sát khắp xung quanh với bán kính nhiều dặm liền."

"Tớ biết, tớ tới đó rồi."

"Vậy à, tớ đang ở đó đây. Tự nhiên nổi hứng thích vận động một chút."

"Xa đấy, Paulie."

"Như đi dạo trong công viên ấy mà. Nếu cậu thích ra đây thì nhớ mang theo một cặp ống nhòm nhìn đêm nhé."

"Cậu đang theo dõi cái gì vậy?"

"Cứ ra đây thì biết."

Web rời khỏi ngôi nhà ngang từ cửa sau, chụp bộ khí tài nhìn đêm lên đầu, gắn cặp ống nhòm hồng ngoại lên mặt, bật công tắc nguồn và điều chỉnh tiêu cự ống kính. Trong giây lát thế giới trước mặt bỗng chuyển sang một màu xanh lá cây huyền ảo. Bạn không nên dùng cái ống nhòm này quá lâu vì quả thật là nó nặng đến gãy cả cổ; rồi ngay sau đó là một cơn đau đầu đủ khiến bạn quên phứt ngay cơn đau cổ vừa rồi. Lúc nào Web cũng phải nhắm một mắt khi nhìn qua chiếc kính nhìn đêm này. Mặc dù làm như vậy làm tầm quan sát vốn đã hạn chế lại càng mù mờ hơn nhưng nếu không nhắm một mắt như thế thì khi tháo kính ra. tất cả những gì bạn nhìn thấy là hai quả cam to đùng trong mỗi mắt. Và ở thời điểm gần như mù đó thì một bà già chín mươi tuổi ngồi xe lăn cũng có thê đập bạn tơi bời.

Một xạ thủ bắn tỉa sẽ cần đến cơ man nào là khí tài và thiết bị để phục vụ cho công việc của mình, từ những loại công nghệ tân tiến cho đến thô sơ nhất: đồ ngụy trang. Lúc này Web lại càng thấy nhớ chiếc áo choàng ngụy trang Ghillie của mình. Một sự kết hợp từ vải bao bì và nỉ mà anh đã dày công gia cố thêm bằng phân động vật cùng những chất bẩn thỉu và hôi hám khác, để nó có thể hòa lẫn vào môi trường rừng rú hoặc núi non hiểm trở. Mỗi xạ thủ bắn tỉa đều có cách trang điểm riêng cho bộ áo choàng ngụy trang Ghillie của mình và Web đã mất nhiều năm liền gia cố, tỉa tót cho nó ngày càng hoàn hảo. Cách đây hơn bốn thế kỷ, chiếc áo

choàng ngụy trang Ghillie do những người dân Scotland thiết kế ra trong cuộc chiến tranh du kích của họ nhằm chống lại những kẻ muốn chinh phạt mình. Tác dụng của nó trong thời buổi hiện đại cũng chẳng kém gì cách đây hàng trăm năm. Web đã từng nằm an toàn dưới chiếc áo ngụy trang Ghillie giữa rừng già nhiệt đới vùng Trung Mỹ trong khi những tên buôn ma túy tay lăm lăm tiểu liên bán tự động bước qua ngay bên cạnh, ấy thế mà chúng không bao giờ biết Web đang nằm đó cho đến khi anh bật dậy gí nòng súng vào sau gáy rồi đọc cho chúng nghe quyền của mình.

Anh đeo hẳn chiếc kính nhìn đêm lên đầu, chuyển nó qua trạng thái IR (hồng ngoại), bật nguồn sáng bên trong lên và ngay lập tức tầm quan sát của anh đã cải thiện đáng kể. Web chỉ muốn kiểm tra cho thật chắc ăn là thiết bị này vẫn hoạt động tốt, vì pin của những chiếc kính nhìn đêm này vốn nổi tiếng là hay bị trục trặc đúng vào lúc người ta cần chúng nhất. Anh không thích dùng chế độ hồng ngoại trong thời gian quá lâu, vì nó có một điểm yếu chết người. Trong trường hợp có bất kỳ ai đó theo dõi đúng lúc anh đang đeo kính nhìn đêm như thế này, chiếc thấu kính hồng ngoại sẽ phát ra một ánh sáng không lẫn vào đâu được, kiểu như bị một chiếc đèn pin lớn rọi vào giữa mặt. Nếu vậy thì Web chỉ còn là một con vịt chết.

Anh tắt chế độ hồng ngoại và cất bộ thiết bị vào trong ba lô. Từ lúc này trở đi anh sẽ phải trông cậy hoàn toàn vào đôi mắt của mình, điều mà anh vẫn làm với bất kỳ phát bắn nào. Nhiều khi không công nghệ nào có thể sánh với những kiệt tác của tự nhiên.

Không khí về đêm khô lạnh, cả trang trại và những khu rừng xung quanh chìm giữa một màn hợp xướng với đủ loại âm thanh: tiếng gió xào xạc qua ngọn cây, tiếng côn trùng . . . Web bước rất nhanh và anh đi hết quãng đường từ nhà ra ngôi tháp canh trong một khoảng thời gian đáng ghen tị. Kể cũng đáng hài lòng khi nhận thấy mình vẫn còn phong độ chán. Xét cho cùng thì con người ta không dễ dàng đánh mất thành quả của tám năm luyện tập không ngừng như vậy trong một thời gian ngắn. Anh thích khu rừng trong bóng đêm như thế này; tất cả khiến anh có cảm giác thư thái như bất kỳ người đàn ông Mỹ nào đang ngồi thả lòng trong một chiếc ghế mát xa La-Z-Boy trước màn hình TV thật lớn.

Web nhìn thấy tòa tháp canh và dừng lại. Vì không còn điện thoại di động nên anh đưa hai bàn tay lên trước mặt, khum lại tạo thành một chiếc tù và rồi rúc lên một tiếng, vẫn là thứ tín hiệu mà anh và Romano đã sư dụng khi hai người còn là xạ thủ bắn tỉa. Đó có thể là tiếng gió thoảng qua hoặc tiếng một con chim bình thường nào đó. Web biết chắc là Romano còn nhớ và đúng là chỉ vài giây sau anh nghe thấy thông điệp giống hệt đáp lại. Tất cả vẫn ổn.

Web tách khỏi rặng cây và chui tọt vào trong tòa tháp canh. Anh nắm lấy những bậc thang bằng gỗ trước mặt và lặng lẽ leo lên. Romano ra đón anh tại cánh cửa nhỏ có bản lề của tầng trên cùng nơi có không gian dành cho việc canh gác. Web biết là Romano không thể nhìn thấy những vết thương tươi rói mà Toona và Big F vừa tặng anh, và như thế là tốt nhấtvì ngay lúc này anh vẫn còn đang thở hổn hển và không muốn mất công giải thích làm gì. Và tất nhiên là Romano sẽ không đời nào để anh yên. Anh sẽ lại phải nghe những câu như *Mẹ kiếp, cậu để chúng làm thế được à?* bật ra từ miệng của anh ta.

Web nhìn Romano đang rút trong túi ra một chiếc ống ngắm Litton vốn được gắn kèm với khẩu súng trường bắn tỉa 0.308.

"Có gì hay ho không?" Web hỏi.

"Cậu xem đi, ngay bên kia rặng cây ở hướng tây bắc ấy."

Web nhìn qua chiếc kính ngắm. "Tớ đoán là tớ đang nhìn đúng vào trang trại Southern Belle thì phải."

"Có nhiều chuyện thú vị đang diễn ra bên đó, nhất là đối với một trang trại ngựa giống."

Web áp chiếc kính ngắm vào mắt và nhòm qua ống kính. Thật tình cờ là ở giữa hàng cây lại có một khoảng trống giúp anh nhìn rõ toàn bộ phía trang trại bên kia. Có hai tòa nhà đồ sộ trông có vẻ như vừa mới xây. Cạnh hai tòa nhà là những chiếc xe tải rất lớn, Web thấy rõ những gã đàn ông tay cầm bộ đàm tỏa đi xung quanh. Cánh cửa bên một tòa nhà để mở toang và Web nhận thấy là dù bên trong đó đang diễn ra chuyện gì chăng nữa thì chắc chắn một điều là nó cần rất nhiều ánh sáng. Một chiếc xe kéo rơ moóc đang lùi lại sát với cánh cửa cuốn lên như nhà kho và khá nhiều người đang chuyền tay những chiếc hộp lớn từ bên trong chuyến ra để chất lên thùng xe.

"Có chuyện không bình thường đang diễn ra," Web nói. "Buôn bán xe ô tô lậu, ma túy, phụ tùng máy bay, gián điệp, đánh cắp bí mật công nghệ và có thể là đủ thứ âm mưu khác cũng nên. Mẹ kiếp."

"Vùng này thú vị thật. Vậy mà sáng nay tớ cứ đinh ninh là tớ đang phải chết gí ở đây, giữa cái vùng nông thôn Virginia toàn ngựa là ngựa này, cùng một lũ nhà quê ngu ngốc uống bia say khướt và tranh nhau săn cáo trong lúc những người phụ nữ bé quắt ngồi uống trà buổi chiều. Anh bạn ạ, quả là tớ còn phải học hỏi rất nhiều." Anh ta quay sang nhìn Web.

"Cậu thấy thế nào?"

"Tớ nghĩ là với những gì đang diễn ra, chúng ta sẽ phải đê vụ Southern Belle này lại sau vậy. Nhưng nếu có chuyện gì bất thường xảy ra thì đằng nào chúng ta cũng ở ngay đây mà."

Romano cười ngoác miệng, rõ ràng là anh chàng đang sung sướng với ý nghĩ lại sắp được hành động, và thậm chí là giao tranh thật sự chứ chẳng chơi. "Giờ thì cậu và tớ nói cùng một ngôn ngữ rồi đấy."

# CHƯƠNG 35

Kevin Westbrook đã vẽ kín những tập giấy của mình. Giờ thì nó chỉ còn biết ngồi trơ ra nhìn bốn bức tường. Thằng bé tự hỏi liệu nó có còn được nhìn thấy ánh sáng mặt trời nữa không. Dần dần nó đã quen hẳn với tiếng máy móc gì đó chạy ầm ầm suốt ngày đêm và cả tiếng nước chảy róc rách không ngừng. Những âm thanh đó không còn ảnh hưởng đến giấc ngủ của Kevin, mặc dù trong thâm tâm nó thấy hối hận vì đã quen với cảnh giam cầm này, như thể đó là một điềm gở báo hiệu rằng cảnh tù đày của nó sẽ kéo dài mãi mãi.

Lẫn trong những mớ âm thanh hỗn độn đó nó nghe thấy tiếng bước chân đang bước lại gần, Kevin vội vàng leo lên giường của mình như một con thú sợ hãi chui vào chuồng trốn ánh mắt của khách tham quan.

Cánh cửa bật mở và vẫn là người đàn ông thường đến gặp nó bước vào. Kevin không biết ông ta là ai và ông ta cũng chưa bao giờ có ý định cho nó biết tên.

“Mày thế nào rồi, Kevin?”

“Tôi bị đau đầu.”

Ông ta cho tay vào trong túi và rút ra một lọ thuốc Tylenol. “Với công việc của mình, lúc nào tao cũng phải có sẵn thứ này.”

Ông ta cho thằng bé hai viên và rót cho nó một cốc nước từ chiếc chai đặt trên bàn.

“Có lẽ là do thiếu ánh sáng mặt trời.” Kevin rụt rè nói.

Người đàn ông mỉm cười khi nghe nó nói vậy. “Hừm: bọn tao sẽ sớm cân nhắc xem có thể làm gì không.”

“Có nghĩa là tôi sắp được ra khỏi đây?”

“Cũng có thể. Mọi chuyện đang tiến triển rất tốt.”

“Vậy là các ông sẽ không cần đến tôi nữa.?” Vừa nói xong Kevin đã cảm thấy hối hận. Câu vừa rồi có thể được hiểu theo hai nghĩa.

Người đàn ông chăm chú nhìn nó. “Mày làm tốt lắm, Kevin. Quá tốt là khác, nhất là khi mày

mới chỉ là một thằng nhóc. Bọn tao sẽ nhớ điều đó."

"Tôi có thể sớm được về nhà không?"

"Thực ra thì điều đó tao cũng không quyết định được."

"Tôi sẽ không nói gì với bất kỳ ai hết."

"Bất kỳ ai như Francis ấy à?"

"Bất kỳ ai là bất kỳ ai."

"Hừm, nhưng thật ra điều đó cũng không quan trọng."

Kevin lập tức tỏ vẻ nghi ngờ. "Các ông sẽ không hại anh trai tôi đây chứ."

Người đàn ông nhún vai, làm ra vẻ đầu hàng rất kịch. "Tao có nói là bọn tao sẽ làm thế đâu. Thực ra nếu mọi chuyện mà suôn sẻ thì chỉ những ai đáng bị hại mới bị hại thôi, đúng không nào?"

"Các ông đã chẳng hại tất cả mọi người trong khoảnh sân đó còn gì. Các ông đã làm họ chết hết."

Người kia ngồi hẳn lên bàn và khoanh tay trước ngực. Mặc dù những hành động của ông ta chẳng có vẻ gì là đe dọa. Kevin vẫn lùi lại với vẻ đề phòng.

"Như tao đã nói, chỉ những kẻ đáng bị trừng trị mới bị trừng trị thôi. Nhưng thật ra như mày cũng biết là không phải lúc nào cũng thế. Thiếu quái gì những người vô tội cũng bị vạ lây đấy thôi. Tao đã có quá nhiều bài học về chuyện này rồi, và có vẻ như mày cũng thế." Ông ta nhìn vết thương trên mặt thằng bé.

Kevin không nói gì. Người đàn ông mở một tập giấy vẽ của thằng bé và ngắm những bức tranh.

"Đây là *Bữa tối cuối cùng* à?" ông ta hỏi.

"Vâng. Jesus. Trước khi bị đưa lên cây thánh giá. Người ngồi ở giữa." Kevin nói.

"Tao cũng đến trường học Chủ nhật mà." Người đàn ông nói và lại mỉm cười. "Tao biết tất cà những gì liên quan đến Chúa. thằng nhóc ạ."

Kevin đã vẽ lại bức tranh từ trong trí nhớ. Nó làm vậy vì hai lý do: để giết thời gian và để tìm kiếm sự an ủi khi có Chúa bên mình. Có thể chúa sẽ nghe thấu lời cầu nguyện của nó và sẽ cử những thiên thần hộ mệnh xuống giúp Kevin Westbrook, người đang tuyệt vọng chờ đợi bất kỳ sự giúp đỡ nào, của thánh thần hay con người cũng đều được hết.

"Vẽ đẹp đấy Kevin. Mày thực sự có năng khiếu." Ông ta ngắm một bức tranh khác và giơ nó

lên. “Cái gì đây?”

“Anh trai tôi đọc sách cho tôi nghe.”

Với khẩu súng đặt trên bàn đầu giường, bọn đàn em ôm súng đứng canh ngoài cửa, anh Francis của Kevin sẽ choàng cánh tay khổng lồ quanh người thằng bé, ghì sát nó vào bộ ngực khổng lồ của mình và cả hai sẽ cùng ngồi đọc truyện đến tận đêm khuya, cho đến khi Kevin ngủ thiếp đi. Đến sáng nó mở choàng mắt thì tất cả đã đi khỏi, kể cả anh nó nữa. Nhưng trang sách mà hai anh em đọc dở bao giờ cũng được đánh dấu lại cẩn thận: đó là một dấu hiệu chắc chắn rằng anh trai nó sẽ quay lại và đọc nốt truyện cho nó nghe.

Người đàn ông kia tỏ ra ngạc nhiên. “Hắn đọc sách cho mày cơ à?”

Kevin gật đầu. “Vâng, sao lại không? Thế không có ai đọc sách cho ông hồi ông còn bé à?”

“Không,” ông ta trả lời.

Ông ta đặt tập tranh vẽ lên bàn. “Mày bao nhiêu tuổi rồi Kevin?”

“Mười tuổi.”

“Đó là một lứa tuổi rất đẹp, cả cuộc sống chờ đợi mày phía trước. Giá kể như tao cũng trẻ lại được như mày bây giờ.”

“Các ông sẽ thả cho tôi về chứ?” Kevin hỏi.

Cái nhìn lạnh lùng của ông ta khiến bao nhiêu hy vọng mong manh của Kevin bỗng tan thành mây khói.

“Tao rất thích mày, Kevin. Mày làm tao nhớ đến hồi tao bằng tuổi mày bây giờ. Hồi đó tao cũng chẳng còn gia đình thân thích nào nữa cả.”

“Tôi có anh trai đấy thôi!”

“Tao biết là mày có anh. Nhưng tao đang nói về một cuộc sống bình thường, mày biết đấy, có bố, có mẹ, có anh chị em sống chung dưới một mái nhà.”

“Điều bình thường đối với vài người chưa hẳn đã là bình thường với tất cả mọi người.”

Người đàn ông bật cười và lắc đầu. “Mười tuổi mà mày nói chuyện như một ông cụ non khôn ngoan vậy. Theo tao thì xét cho cùng trên đời này chẳng có gì là bình thường cả.”

“Ông biết anh trai tôi. Anh ấy không phải là người để ông chọc giận được đâu.”

“Tao chưa gặp anh mày, nhưng tao và hắn có làm ăn chung đôi chút. Và tao cũng biết chắc là hắn không phải là người để người khác chọc giận, cám ơn mày đã khuyên. Nhưng vấn đề là ở chỗ ngay lúc này bọn tao đang làm việc cùng nhau, đại loại là như thế. Tao đã rất lịch sự đề

nghị hắn làm giúp bọn tao một việc có liên quan đến thằng Web London kia. Và anh mày đã làm theo."

"Tôi cược là anh ấy làm vậy vì anh ấy biết các ông đang giữ tôi. Anh ấy phải làm thế để không có chuyện gì xảy ra với tôi."

"Tao cũng nghĩ thế, Kevin. Nhưng nói cho mày biết, chúng tao cũng sẽ trả ơn đầy đủ. Đàn em thân tín của anh mày đang định nẫng tay trên công việc làm ăn của hắn. Bọn tao sẽ giúp hắn."

"Các ông sẽ giúp anh ấy thật à?" Kevin hỏi với vẻ nghi ngờ. "Đổi lại các ông sẽ được gì?"

Ông ta phá lên cười. "Thằng quỷ con, giá kể mày lớn tuổi hơn chút nữa, tao sẽ chọn mày làm cộng sự mới được. Hừm, nói như thế này nhé, đó là một trò chơi mà tất cả mọi người đều chiến thắng."

"Vậy nhưng ông vẫn chưa trả lời câu hỏi của tôi. Ông sẽ thả cho tôi về chứ?"

Người đàn ông đứng dậy và bước về phía cửa. "Mày cứ ở nguyên đây, Kevin. Kẻ biết kiên nhẫn sẽ được trời thương."

## CHƯƠNG 36

Khi quay về ngôi nhà ngang, Web gọi vào số cố định ở nhà cho Bates, đánh thức anh ta dậy và kể qua về cuộc hội ngộ dữ dội của mình với Big F. Anh cũng nói cho anh ta biết về cuộc gặp với Cove. Một tiếng sau anh gặp Bates và một nhóm đặc vụ của Cục tại khoảnh sân định mệnh ở phía Đông Nam D.C. Mặt trời vừa mới bắt đầu mọc và Web ngao ngán lắc đầu.

Anh chưa hề chợp mắt được chút nào mà đã phải bắt đầu một ngày làm việc mới. Bates đưa cho anh một chiếc điện thoại khác thay cho chiếc đã bị đám đàn em của Westbrook đập vỡ; vẫn dùng số cũ, thật là thuận tiện.

Web cảm ơn Bates, anh ta cũng không thèm đả động gì đến những vết thương còn mới tinh trên mặt Web, mặc dù có thể thấy sáng nay tâm trạng của Bates không vui vẻ gì cho lắm.

"Anh cứ dùng phương tiện của chính phủ như phá thế này thì sớm muộn anh cũng bị trừ vào lương đấy. Mà tôi để lại không biết bao nhiêu lời nhắn vào số điện thoại của anh mà không thấy anh trả lời là sao?"

"Ôi mẹ kiếp, Perce. Nhiều khi phải sau mấy ngày tôi mới nhận được những thư thoại đó trong máy của mình."

"Sao tôi lại không gặp chuyện đó bao giờ."

"Chậc, thì như thế là tốt cho tôi còn gì nữa?"

Họ đã cử một đặc vụ ở lại trông xe. Ở khu vực này thì không có gì là an toàn hay thiêng liêng cả, nhất là tài sản của Chú Sam thì lại càng không. Trong thực tế không thiếu gì những thằng trộm trẻ ranh túng tiền sẵn sàng xoáy một chiếc Bucar và bán lại kiếm chút tiền còm.

Trên đường từ sân vào trong nhà, dường như càng lúc Bates càng thấy bực bội hơn. "Thật may mắn là anh còn sống đấy, Web," anh ta cắm cẳn "Lẽ ra đó là cái giá anh phải trả vì đã tự ý hành động. Tôi không thể tin nổi là anh dám đến đó mà không có ai yểm trợ. Anh phớt lờ mệnh lệnh của tôi. Tôi có thể làm cho anh tiêu đời đấy, đồ nhiễu sự."

"Nhưng anh sẽ không làm thế đâu vì tôi mang đến cho anh cái anh cần. Một bước đột phá."

Cuối cùng Bates cũng bình tĩnh lại và lắc đầu chán nản. "Có đúng là hắn đã bắn vỡ sọ thằng đàn em ngay trước mặt anh vì tội làm chỉ điểm à?"

"Một chuyện tày đình như thế thì khó ai có thể nhìn nhầm được."

"Lạy Chúa tôi, *bi* của thằng này…"

"Chắc phải to bằng quả bóng bowling, đó là nếu chúng tương thích với phần còn lại trên cơ thể hắn."

Tất cả đều vào trong tòa nhà mục tiêu và đi xuống tầng hầm. Đó là một nơi tối tăm, ẩm thấp và hôi hám đến lộn mửa. Đang từ một điền trang lâu đời bằng đá ở vùng nông thôn thượng lưu của Virgima bỗng lại chuyển đến một hầm tối ở Virginia - ý nghĩ đó khiến Web muốn cười phá lên. Cho dù trong thâm tâm anh phải thừa nhận rằng tình cảnh của anh thích hợp với gian hầm tối này hơn.

"Vậy là theo hắn chúng ta phải tìm kiếm những đường hầm." Bates vừa nói vừa nhìn quanh. Dưới này không còn bóng điện nào lành lặn nên mỗi đặc vụ phải cầm theo một chiếc đèn pin. "Thế đấy, vấn đề là chúng ta đã tìm kiếm một lần rồi mà có thấy dấu vết gì đâu."

“Hừm, chúng ta phải kiểm tra lại, vì hình như thằng này biết chắc những gì hắn nói, hơn nữa cũng làm gì còn đường nào khác để bọn chúng chuyển ngần ấy súng vào mà không bị phát hiện. Không biết những tay ở Sở Giao thông Công chính có còn giữ những sơ đồ đường hầm những tòa nhà ở khu vực này không nhỉ?”

“Đây là D.C, anh hiểu chứ? Nếu anh muốn thử tìm kiếm bất kỳ thứ gì ở một cơ quan hành chính của thành phố, xin cứ tự nhiên. Chuyện vừa xảy ra ngày hôm qua còn khó tìm, huống hồ những thứ đã cách đây cả nửa thế kỷ rồi.”

Họ sục sạo khắp nơi cho đến khi Web dừng lại trước một đống ngổn ngang những thùng phuy đựng dầu loại 250 lít chất cao như núi ở một góc tầng hầm. “Cái gì thế này?”

“Hệ thống lò sưởi ở đây đốt bằng dầu. Đây là những thùng dầu chưa dùng hết khi tòa nhà này bị đóng cửa. Chi phí di dời quá lớn nên chúng vẫn bị bỏ lại ở đây.”

“Đã ai kiểm tra bên dưới chưa?” Thay cho câu trả lời, một đặc vụ bước lại đống thùng phuy và lăn mạnh một thùng ngoài cùng. Nó không hề nhúc nhích. “Dưới này không có gì đâu, Web. Chẳng đời nào có chuyện anh chất cả triệu tấn dầu lên trên một đường hầm nếu như anh thường xuyên ra vào qua đó.”

“Thật vậy sao?” Web chăm chú nhìn thùng dầu mà tay đặc vụ kia vừa lay thử. Anh đạp chân vào chiếc thùng và quả thật là nó đầy hự. Web đẩy thử thùng bên cạnh và thùng bên cạnh nữa. Rồi anh chuyển qua hàng thùng phuy thứ hai. Tất cả đều đầy ắp.

“Được rồi, cậu đã thỏa mãn chưa nào?” Bates hỏi.

“Cứ cười đi.” Trong lúc Bates và các đặc vụ khác đứng nhìn. Web trèo lên nắp các thùng phuy và bắt đầu bước từ thùng này sang thùng khác. Đến mỗi thùng anh lại dừng lại và nhảy thình thịch trên nắp để kiểm tra. Vào đến giữa đống thùng dầu anh nhảy lên một thùng và lảo đảo suýt ngã. thùng này rỗng.” Anh bước sang thùng bên cạnh. “Thùng này cũng thế.” Cuối cùng anh bước qua một ô vuông, mỗi cạnh được tạo thành từ bốn thùng phuy đựng dầu. “Tất cả những thùng này đều rỗng. Giúp tôi một tay nào.” Các đặc vụ còn lại vội vàng chạy đến giúp và chỉ loáng một cái họ đã đẩy những thùng phuy rỗng qua một bên, ánh đèn pin chiếu rõ một cánh cửa gắn chặt trên sàn.

Bates ngỡ ngàng nhìn cánh cửa bí mật rồi lại quay sang Web. “Đồ chó đẻ. Tại sao cậu có thể tìm ra được cơ chứ?”

“Hồi còn ở Văn phòng Địa bàn thành phố Kansas tôi cũng làm một vụ tương tự. Một tên ma cô đã lừa các chủ ngân hàng bằng cách chất đầy những thùng phuy mà theo hắn là đều đầy ắp dầu dùng để sưởi ấm vào một nhà kho, hắn định dùng số dầu này làm đồ thế chấp cho khoản vay ngân hàng khổng lồ. Các chủ ngân hàng cử thanh tra viên của mình đến, và tất nhiên là họ có mở thử vài thùng, thùng nào thùng nấy đúng là đầy ắp dầu thật. Nhưng họ chỉ kiểm tra những thùng ở hàng đầu thôi vì một khi đã mặc complet bóng lộn thì có ai thích trèo lên kiểm tra từng thùng dầu một làm gì. Cuối cùng hóa ra có tới chín mươi phần trăm số thùng dầu là

rỗng tuếch. Tôi biết chắc như vậy vì chính tôi tự tay kiểm tra từng thùng một sau khi chúng tôi được gọi đến điều tra lúc tên ma cô này bỏ trốn."

Bates không giấu nổi vẻ xấu hổ. "Tôi nợ anh lần này, Web."

"Vâng, tin tôi đi, tôi sẽ không để anh quên đâu."

Súng rút sẵn trên tay, họ kéo tung cánh cửa, trèo xuống đường hầm và cẩn trọng bước theo lối đi thẳng tắp và vuông vắn bên dưới.

Web rọi đèn pin xuống nền nhà. "Có kẻ vừa mới ở đây xong. Hãy nhìn những dấu vết này này."

Cuối đường hầm lại là một bậc thang. Mọi người lặng lẽ bước lên, ai cũng hết sức cảnh giác, súng lăm lăm trên tay sẵn sàng nhả đạn. Họ khẽ đẩy cánh cửa chỉ khép hờ trước mặt ra và nhận thấy mình đang đứng trong một tòa nhà khác giống hệt tòa nhà ban đầu. Quanh khu vực này có rất nhiều tòa nhà bỏ hoang chờ được phá đi xây mới. Mọi người hối hả chạy lên tầng và tìm thấy một căn phòng rộng thênh thanh nhưng trống hoác. Họ lại quay xuống, ra khỏi tòa nhà và nhìn quanh.

"Tôi đoán là chúng ta đã đi về phía tây khoảng hai khối nhà gì đó." Một đặc vụ lên tiếng và Web cũng đồng ý với nhận xét của anh ta. Mọi người đều quay mặt nhìn lại tòa nhà nơi đường hầm đã đưa họ đến.

Những dòng chữ đã mờ gần hết trên một bức tường cho thấy trước kia nó từng thuộc về một công ty phân phối thực phẩm, và phía ngoài còn có cả một sân bốc hàng dành cho các xe tải chở chuối đến tập kết vào kho. Hoặc không thì bốc súng máy cũng tiện. Trong sân bốc hàng vẫn còn vài chiếc xe tải cũ nằm lăn lóc, cái thì mất bánh, cái thì không còn cửa.

"Chỉ cần chờ đến nửa đêm, lùi một chiếc xe tải giữa hai chiếc này, bốc những kiện hàng xuống, đưa chúng vào qua đường hầm và thế là xong," Web nói. Anh nhìn bao quát cả khu vực xung quanh. "Hơn nữa quanh đây cũng không còn gia đình nào sinh sống cả, không sợ ai nhìn thấy, có lẽ đó là lý do chúng đã chọn nơi này."

"Được rồi, nhưng chúng ta có thể bắt Big F vì tội giết người cấp một. Với lời khai của anh thì hắn sẽ phải ngồi tù suốt đời."

"Nhưng trước hết anh phải lần ra hắn đã, và theo như những gì tôi thấy thì hắn không phải tay vừa đâu."

"Chúng tôi sẽ đưa anh vào chương trình bảo vệ nhân chứng." "Không, không cần đâu. Tôi tự xoay sở được rồi."

"Anh nghĩ thế quái nào mà lại bảo anh tự xoay sở được? Thằng này có quá nhiều lý do để bắn vỡ sọ anh đấy."

“Nếu hắn muốn làm vậy thì hắn đã làm từ đêm qua rồi. Lúc đó tôi chỉ là thằng trẻ ranh hắn thích búng mũi búng tai tùy thích. Hơn nữa tôi còn việc khác - bảo vệ Billy và Gwen Canfield - và tôi sẽ phải làm đến khi nào xong thì thôi.”

“Tôi thật không hiểu nổi. Hắn giết một mạng người ngay trước mặt anh mà vẫn để cho anh bước là thế nào.”

“Để tôi có thể chuyển thông điệp về những đường hầm này.”

“Cái gì, chẳng lẽ thằng ngu đó không biết điện thoại là cái chó chết gì hay sao? Tôi không đùa đâu, Web, tôi muốn anh được bảo vệ chu đáo.”

“Anh vừa nói là anh nợ tôi, giờ thì tôi đòi anh trả nợ đây.”

“Còn chuyện quái gì quan trọng hơn là giữ lấy mạng sống nữa chứ?”

“Tôi không biết, Perce, trong công việc như của tôi, chẳng mấy khi tôi còn thời gian nghĩ đến chuyện đó. Tôi sẽ không chịu lẩn trốn đâu.”

“Tôi là cấp trên của anh. Tôi có thể bắt anh phải chấp hành.”

“Vâng, tôi biết là anh có thể,” Web vừa nói vừa nhìn Bates với ánh mắt thách thức.

“Ôi, mẹ kiếp, càng ngày anh càng quá đáng rồi đấy, London” .

“Tôi tưởng anh biết điều đó từ lâu rồi chứ.”

Bates nhìn quanh khoảnh sân bốc hàng. Vấn đề là chẳng có bằng chứng nào cho thấy sự liên hệ của bọn Hội Tự Do với cái nhà kho này hoặc những khẩu súng máy kia. Nếu không có gì hơn, chúng ta không thể bắt chúng được Ngay lúc này chúng ngoan như những thiên thần bé nhỏ, chẳng có cớ gì cho chúng ta viếng thăm cả.”

“Vẫn chưa có những thông tin gì mới về những vụ giết chóc ở Richmond có dính dáng đến bọn Tự do à? Có nhiều dấu vết thế cơ mà.”

“Từ góc bắn của viên đạn trên cơ thể thẩm phán Leadbetter chúng tôi đã xác định nó được bắn ra từ một tòa nhà bên kia đường đang trong quá trình xây dựng. Hàng trăm người làm việc ở đó mỗi ngày, những lao động chân tay thay nhau đến rồi đi.”

“Thế còn cú điện thoại mà ông ta nhận được thì sao?”

“Điện thoại công cộng ở ngoại ô Richmond. Không có manh mối nào.”

“Nhưng lúc đó thẩm phán đang ở trung tâm thành phố. Vậy là có ít nhất hai tên đứng sau vụ này và chúng liên lạc chặt chẽ với nhau mới có thể canh đúng thời điểm gọi điện như thế được.”

“Đúng vậy. Tôi chưa bao giờ nghĩ rằng chúng ta đang đối mặt với những tay nghiệp dư cả.”

“Thế còn Watkins và Wingo?”

“Tất cả những ai làm việc trong văn phòng của Wingo đều đã được thẩm tra.”

“Những người dọn dẹp thì sao? Có thể một người trong số họ đã bôi atropine lên điện thoại của ông ta.”

“Tôi nhắc lại là chúng tôi thẩm tra tất cả rồi. Những người này đến rồi đi, nhưng chúng tôi không thấy có manh mối gì đáng ngờ cả.

“Watkins thì sao?”

“Rò rỉ gas. Đó là một ngôi nhà cũ.”

“Thôi nào, ông ta nhận được một cú điện thoại đúng lúc ông ta bước vào nhà. Lại là một trường hợp canh giờ đúng từng giây. Và bị một kẻ nắm rõ quy luật đi lại của cả ba nạn nhân. Chẳng lẽ trong máy điện thoại của ông ta lại tình cờ có cuộn Sôlênôit đủ để đánh lửa khiến ông ta nổ tan xác hay sao?”

“Tôi biết, Web, nhưng cả ba người này còn hàng đống kẻ thù khác có thừa động cơ để giết họ. Có thể một hay hai vụ giết người có liên quan, nhưng cũng có thể tất cả chỉ là trùng hợp. Ít nhất thì trong lúc này điểm chung duy nhất mà chúng ta có chính là những chiếc điện thoại và tên Ernest Free.”

“Chúng đều liên quan với nhau hết, Perce, cứ tin tôi đi.”

“Vâng, nhưng chúng ta còn phải thuyết phục cả một bồi thẩm đoàn và thời buổi này thì nhiệm vụ đó đã trở thành bất khả thi.”

Có thông tin gì về quả bom ở East Winds không?”

“Một thiết bị nổ bằng chất C4 cực kỳ tinh vi. Chúng tôi đã kiểm tra lý lịch của tất cả những người làm việc trong trang trại. Hầu hết những người làm ở đây đều đến cùng với Strait khi trang trại cũ của họ bị đóng cửa. Tất cả đều rất sạch sẽ. Tất nhiên là cũng có vài vết nhỏ, chủ yếu là say xỉn và gây mất trật tự; những sự vụ thường thấy ở một đám người lỗ mãng như họ.”

“Thế Nemo Strait thì sao?”

“Đúng như những gì ông ta kể với anh. Sinh ra và lớn lên trong một trang trại ngựa do bố ông ta quản lý. Đó chính là nơi ông ta học được nghề này. Ông ta đã chiến đấu ở Việt Nam và là một người lính cừ khôi đấy. Khá nhiều huân huy chương các loại và tham gia nhiều trận đánh ác liệt, ông ta bị bắt làm tù binh khoảng ba tháng.”

“Tay này chắc phải ghê gớm lắm mới sống sót được đấy nhỉ?”

“Ông ta làm qua vài công việc lặt vặt khi quay về Mỹ, giám thị nhà tù, kinh doanh máy tính. Trong thời gian đó ông ta đã kết hôn, sinh vài đứa con, quay lại công việc nuôi và huấn luyện ngựa rồi lại ly dị. Ông ta đến làm cho nhà Canfield đúng lúc họ vừa mua lại East Winds.”

“Thế còn tên Ernest B. Free thì sao?”

“Không thấy bóng dáng hắn đâu cả; kỳ lạ thật. Bình thường thì chúng ta sẽ nhận được khoảng vài nghìn cú điện thoại. Chín mươi chín phần trăm trong đó là thông tin không chính xác, nhưng ít ra cũng còn hơn chục đầu mối. Lần này, không gì sất.”

Web cáu kỉnh nhìn quanh. Anh lướt mắt qua cái gì đó rồi giật mình nhìn lại và dán chặt mắt vào nó. “Mẹ kiếp,” anh buột miệng.

“Cái gì? Anh bảo gì cơ, Web?” Bates ngạc nhiên hỏi.

Web chỉ tay. “Tôi nghĩ chúng ta có thêm một nhân chứng kia rồi.” Bates nhìn cột đèn giao thông đứng ở góc đường chéo với khoảng sân bốc hàng của nhà kho. Như bất kỳ cột đèn tín hiệu giao thông nào khác trong khu vực này, phía trên của nó có gắn một chiếc camera giám sát. Và giống như những chiếc camera khác mà Web đã nhìn thấy trong khu vực, cái này cũng đã bị xoay hẳn sang hướng khác, có lẽ là do thằng nhóc nghịch ngợm nào đó, nhưng ma xui quỷ khiến thế nào mà hướng đó lại trùng ngay với khoảng sân bốc hàng của nhà kho nơi mọi người đang đứng.

“Mẹ kiếp,” Bates cũng thốt lên. “Anh cũng đang nghĩ như tôi à?”

“Chứ còn sao nữa,” Web nói. “Cái camera kia trông như loại cũ dùng băng videó và hoạt động 24/24 chứ không như loại đời mới chỉ hoạt động khi có tín hiệu xe chạy quá tốc độ vọt qua và chỉ ghi lại biên số sau của chiếc xe.”

“Lạy Chúa, hy vọng là lực lượng cảnh sát của D.C không đặt chế độ quay gián đoạn.” Bates ra hiệu cho một đặc vụ của mình đi gọi điện sang Sở Cảnh sát ngay lập tức.

Web nói “Tôi phải quay về trang trại đây. Có lẽ Romano bắt đầu cảm thấy cô đơn rồi.”

“Thực sự tôi không thích chuyện này chút nào, Web. Chẳng may anh chết bất thình lình thì sao đây?”

“Anh còn có Cove. Anh ta cũng chứng kiến mọi chuyện.”

“Thế nếu cả anh ta cũng chết thì sao? Điều đó là hoàn toàn có thể trong tình hình như hiện nay.”

“Anh có giấy bút ở đây không?”

Web viết lại toàn bộ chi tiết về việc sát hại Toona. Tên thật của Toona là Charles Towson,

Web đã được Bates cho biết như vậy. và không ai biết cái biệt danh kia ở đâu ra, nhưng tên tội phạm nào trên phố cũng phải có một cái. Chà, nếu có ai đó chẳng may vớ phải cái xác của Charlie Towson và kéo nó từ dưới sông lên, chắc chắn anh ta sẽ phải nôn thốc nôn tháo tất cả những gì có trong dạ dày. Web ghi rõ tên kẻ giết người là Francis Big F Westbrook. Anh kết thúc bằng một chữ ký không thể bay bướm hơn được nữa và đề nghị hai đặc vụ khác làm chứng cho chữ ký của mình.

"Anh đang trêu tôi đấy à? Bất kỳ luật sư bào chữa nào cũng có thể xé nát tờ giấy này," Bates gầm lên.

"Đó là điều tốt nhất tôi có thể làm trong lúc này." Web quay người bỏ đi.

## CHƯƠNG 37

Khi về đến East Winds, Web tìm Romano trước rồi quay về ngôi nhà ngang và thả mình vào bồn tắm nước nóng. Anh biết chỉ cần chợp mắt giây lát trong lúc ngâm mình trong làn nước ấm áp là anh sẽ lại tỉnh táo như thường. Suốt bao năm qua anh vẫn sống sót mà đâu có cần ngủ nhiều cho lắm.

Romano đã nhìn thấy những vết thương trên mặt Web và nhận xét của anh ta hoàn toàn không nằm ngoài những gì Web đã hình dung trước.

"Cậu lại để cho ai đó đánh cho vãi cứt ra thế kia à? Cậu đang làm xấu mặt HRT đấy, Web."

Web đã bảo anh chàng là lần sau nhất định anh sẽ để bị đánh ở những chỗ không ai nhìn thấy.

Trong vài ngày sau đó, cuộc sống của anh và Romano trong trang trại diễn ra đều đều, tẻ nhạt. Khi Gwen và Billy nhìn thấy những vết thương của Web sau cuộc đụng độ với Big F, Gwen đã phải thốt lên, "Lạy Chúa tôi, anh có sao không?"

"Trông như anh vừa bị con Boo già đá vào mặt vậy," Billy nhận xét với một điếu thuốc lá

chưa châm trễ nải trên môi.

“Thật lòng mà nói giá mà đó là con Boo thì đâu đến nỗi,” Web trả lời.

Gwen cứ khăng khăng đòi bôi thuốc lên những vết rách trên mặt Web. Những ngón tay mềm mại của cô nhẹ nhàng thoa trên da anh. Trong lúc cô chăm sóc cho Web, Billy nói, “Tôi thấy là hình như dân đặc vụ liên bang các anh không có phút nào ngồi yên thì phải .”

“Quả là thế thật,” Web trả lời.

Dần dần anh và Romano hiểu rõ hơn về gia đình Canfield cùng công việc điều hành trang trại ngựa của họ. Như đã hứa, hai người cùng bắt tay vào giúp đỡ gia đình Canfield một số việc, mặc dù tối nào Romano cũng kêu ca phàn nàn về chuyện đó. East Winds quả là một trang trại rộng mênh mông, và thực sự là Web bắt đầu cảm thấy rằng có lẽ anh nên thử kiếm sống bằng nghề khác. Anh tự nhủ cảm giác này sẽ biến mất ngay khi anh rời khỏi East Winds vĩnh viễn. Gwen Canfield quả là một phụ nữ quyến rũ, hấp dẫn theo nhiều cách, vừa thông minh. duyên dáng vừa xinh đẹp và kiểu cách. Cô và chồng mình là Billy khác nhau như nước với lửa.

Ngày nào Web cũng cưỡi ngựa cùng cô quanh trang trại, vừa để bảo vệ cô vừa để hiểu thêm địa hình của trang trại rộng lớn này. Và anh cũng phải ngầm thừa nhận rằng việc cưỡi ngựa loanh quanh một trang trại xinh đẹp với một phụ nữ quyến rũ còn tốt hơn chán vạn nhiều trò khác. Mỗi ngày cô đều ghé qua nhà nguyện, trong lúc đó Web vẫn ngồi yên trên lưng con Boo và lặng lẽ nhìn cô. Cô không bao giờ mời anh vào cầu nguyện cùng mình và Web cũng không bao giờ gợi ý. Thực tế rằng David Canfield đã chết trước mắt anh cũng là lý do quá đủ để Web giữ khoảng cách với người phụ nữ đau khổ này.

Mỗi buổi tối, hai chàng đặc vụ FBI lại lên nhà lớn để trò chuyện hoặc giải trí cùng cả gia đình. Billy đã trải qua một cuộc đời khá sôi động và sẵn sàng chia sẻ những câu chuyện của mình. Lần nào Nemo Strait cũng có mặt và dần dần Web nhận thấy là anh có nhiều điểm chung với tay cựu lính thủy đánh bộ này hơn là anh vẫn nghĩ. Strait đã nếm trải qua rất nhiều thăng trầm trong đời, tất cả mọi việc từ làm lính cho đến thuần hóa ngựa.

“Sống nhờ hoàn toàn vào cái đầu và cái tay mặc dù dường như càng ngày cả hai cái càng kiệt quệ dần.”

“Có thể nói tôi và ông đều cùng hội cùng thuyền.” Web nói. “Ông định sẽ làm việc huấn luyện và nhân giống ngựa đến tận cuối đời sao?”

“À, phải nói thật là tôi đã nghĩ đến cái ngày tôi rời xa hoàn toàn cái đống phân thối tha và lũ súc vật khốn kiếp kia.” ông ta liếc nhìn vợ chồng Canfield, hạ giọng một chút và nói thêm với nụ cười khoái trá. “Tôi đang nói đến cả giống hai chân và bốn chân.” Rồi lấy giọng bình thường, ông ta nói tiếp. “Nhưng như tôi vẫn nói, nghề này đã ăn vào máu tôi rồi. Một ngày nào đó tôi muốn có một trang trại của riêng mình và tự quản lý lấy.”

“Giấc mơ đẹp lắm,” Romano mơ màng nói. “Một ngày nào đó tôi muốn được sở hữu đội đua

NASCAR của riêng mình.”

Web quay sang nhìn bạn mình “Giờ tớ mới biết đấy. Paulie.”

“Chậc, ai cũng phải có chút bí mật chứ.”

“Anh nói đúng,” Strait nói. “Có lần vợ cũ của tôi cũng nói rằng cô ấy không bao giờ biết tôi đang nghĩ gì. Các anh biết tôi đã trả lời thế nào không? Tôi bảo cô ấy đó chính là sự khác biệt giữ đàn ông và phụ nữ. Phụ nữ nói thẳng ra những gì họ nghĩ về anh. Đàn ông thì giữ kín trong lòng.”

Ông ta liếc mắt nhìn Billy Canfield đang ở phía bên kia của căn phòng rộng thênh thang để kiểm tra con gấu xám nhồi của mình và tu nốt chai bia thứ ba trong vòng nửa tiếng. Gwen thì đã lên tầng kiểm tra lại bữa tối chuẩn bị đến đâu. “Mặc dù nhiều khi thực tế lại hoàn toàn ngược lại. các anh biết đấy,” Strait nói thêm.

Web cũng liếc nhìn Canfield rồi quay lại nhìn Strait. “Thật vậy sao?”

Một điều cũng ngày càng trở nên rõ ràng là Gwen và Billy hầu như chẳng mấy khi ở cùng nhau. Web chưa bao giờ hỏi trực tiếp Gwen về chuyện này, nhưng căn cứ vào những gì mà thỉnh thoảng cô buột miệng ra thì dường như đó là quyết định của Billy nhiều hơn là của Gwen. Chắc lại là trò trách cứ nhau xung quanh cái chết của David, Web nghĩ bụng.

Và bất chấp những gì Gwen đã nói trước đó, anh cũng thấy rõ rằng Nemo Strait là một phần không thể thiếu của các hoạt động tại East Winds. Đã nhiều lần Web chứng kiến Billy quay sang viên quản lý của mình để tìm câu trả lời cho những vấn đề liên quan đến ngựa và công việc điều hành trang trại.

“Tôi đã làm công việc này từ khi còn bé tí.” Strait đã có lần nói với Web như vậy. “Hầu như chẳng có gì liên quan đến lũ ngựa và công việc ở trang trại mà tôi không biết. Nhưng phải công nhận là Billy đang nắm bắt công việc rất nhanh.”

“Gwen thì sao?”

“Cô ấy biết nhiều hơn Billy, nhưng lại chỉ thích làm theo ý mình. Tôi vẫn luôn tìm cách thuyết phục cô ấy đóng móng mềm cho con Baron vì móng guốc của con ngựa đó rất giòn, nhưng cô ấy nhất định không nghe. 'Tôi biết ngựa của tôi chứ,' cô ấy bảo tôi ương ngạnh. Có thể đó là một trong những lý do Billy lấy cô ấy.”

“Dù sao cũng chỉ là một lý do,” Web nói.

Strait thở dài, “Anh nói đúng, cô ấy quả là một phụ nữ xinh đẹp. Nhưng anh biết không, những phụ nữ đẹp bao giờ cũng làm cho cuộc sống của người đàn ông trở nên khốn nạn. Biết tại sao không? Vì lúc nào cũng có kẻ chăm chăm cuỗm cô ấy đi. Đồng ý là vợ cũ của tôi cũng không phải loại nghiêng nước nghiêng thành gì cho cam, nhưng mẹ kiếp, ít nhất tôi cũng không phải lo đến chuyện có con cáo suốt ngày rình mò trong chuồng gà nhà mình.”

“Có vẻ như Billy chẳng mấy lo lắng gì đến chuyện đó.”

“Nhiều lúc ông ta cực kỳ khó hiểu. Cứ như một nhà tư tưởng vậy. Trong cái đầu nhăn nheo kia chắc chắn là có rất nhiều điều.”

“Điểm này thì tôi đồng ý,” Web trả lời.

Ngày nào Web cũng liên lạc với Bates, nhưng vẫn chưa có kết quả gì liên quan đến cuốn băng từ chiếc camera giám sát kia.

Một buổi sáng sớm, Web vừa tắm xong thì điện thoại của anh bỗng rung lên. Anh với tay cầm máy và vội vàng bước ra khỏi phòng tắm. Đó là điện thoại của Claire Daniels.

“Anh đã nghĩ thêm về việc thử thôi miên chưa?”

“Nghe này, Claire, tôi đang làm nhiệm vụ.”

“Web, nếu anh thực sự muốn có tiến triển thì tôi có cảm giác thôi miên chính là chìa khóa.”

“Sẽ không ai được sục sạo trong đầu tôi hết.”

Cô vẫn không chịu thua. “Chúng ta có thể bắt đầu vào bất kỳ lúc nào, và bất kỳ lúc nào anh cảm thấy không thoải mái, chúng ta sẽ dừng lại ngay. Công bằng chứ?”

“Claire, tôi đang bận. Ngay lúc này tôi không có thời gian cho chuyện đó đâu.”

“Web, anh đã đến yêu cầu tôi giúp đỡ. Tôi đang có hết sức để giúp anh đây, nhưng tôi cần sự hợp tác của anh. Hãy tin tôi, anh đã phải trải qua nhiều chuyện còn tồi tệ hơn nhiều so với bất kỳ điều gì mà thôi miên có thể gây ra.”

“Đúng thế. Nhưng xin lỗi cô, không là không.”

Cô lưỡng lự giây lát rồi nối tiếp, “Nghe này, Web, tôi đã gặp một người mà có lẽ anh sẽ muốn biết.” Anh không nói gì.“Buck Winters? Cái tên đó có ý nghĩa gì với anh không?”

“Ông ta muốn gì?”

“Anh đã ký vào một bản cam kết, cho phép ông ta được chất vấn tôi về việc điều trị cho anh. Anh có nhớ không?”

“Hình như thế thì phải. Dạo đó tôi ký vào rất nhiều giấy tờ.”

“Tôi chắc vậy. Thực sự là họ đã lợi dụng anh.”

“Ông ta muốn cái chết tiệt gì mới được chứ và cô đã nói gì với ông ta?”

“Hừm, giữa hai điều đó có khác biệt rất lớn đấy. Ông ta đã cố hết sức để chứng minh tôi có nghĩa vụ phải nói cho ông ta biết tất cả. Nhưng trong bản cam kết đó vẫn còn nhiều điều khoản khiến tôi có thế tránh né được. Có thể sau này ông ta sẽ không để yên đâu, nhưng trước mắt thì như thế đã.”

Anh im lặng suy nghĩ một lúc. “Cô đã giơ đầu chịu báng cho tôi, Claire. Tôi rất cảm kích về điều đó.”

“Nhưng đó là một trong những lý do tôi đang gọi cho anh. Có vẻ như Winters quyết tâm quy trách nhiệm cho anh về những gì đã xảy ra. Ông ta còn dùng cả từ *'phản bội'.*

“Điều đó thì cũng không có gì quá ngạc nhiên. Từ sau vụ Waco đến nay Buck và tôi vẫn không thèm nhìn mặt nhau.”

“Nhưng nếu như chúng ta có thể truy ra gốc rễ những vấn đề của anh, Web, và cho ông ta cũng như tất cả mọi người thấy một điều anh không phải là kẻ phản bội, tôi không thấy chuyện đó có gì là không hay cả. Anh thấy sao?”

Web thở dài. Anh không muốn đầu hàng trước sự dai dẳng của Claire. Nhưng Web cũng không muốn mọi người mãi mãi nghi ngờ anh. Và quan trọng nhất anh không muốn bất kỳ ai nghi ngờ khả năng tiếp tục làm việc tại HRT của mình. “Cô thật sự nghĩ là thôi miên sẽ có tác dụng sao?”

“Chúng ta không thể biết được, Web ạ, nếu chưa thử. Nhưng tôi đã thu được những thành công rất lớn với hầu hết các bệnh nhân khác.”

Cuối cùng anh nói, “Thôi được rồi, có thể chúng ta sẽ nói thêm về chuyện này. Trực tiếp.”

“Tại văn phòng của tôi nhé?”

“Tôi đang làm nhiệm vụ.”

“Thế để tôi đến chỗ anh được không?

Web suy nghĩ một lát. Anh có thật sự muốn chuyện này không nhỉ? Điều khôn ngoan nhất là bảo Claire Daniels cút xuống địa ngục cho rảnh và để cho anh được sống yên ổn. Vấn đề là anh chưa bao giờ thực sự nhận được sự giúp đỡ mà càng ngày anh càng tin là rất cần thiết. Đến một lúc nào đó anh sẽ phải lãnh nhận mọi hậu quả. Và hơn nữa anh cũng có thể thấy một điều là Claire thực sự muốn giúp anh.

“Tôi sẽ nhờ người đến đón cô.”

“Ai vậy?”

“Tên anh ấy là Romano, Phút Romano. Anh ấy cũng là dân HRT. Nhưng đừng có nói gì với anh ta nhé, được không, vì nhiều lúc anh ta cùng hơi toang toác một chút.”

“Được rồi, Web. Anh đang ở đâu vậy?”

“Rồi cô sẽ thấy, tiến sĩ ạ. Cô sẽ thấy.”

“Tôi sẽ xong việc sau khoảng một tiếng nữa. Anh có cần thêm thời gian không?”

“Chừng đó là quá nhiều rồi.”

Web lau khô người, mặc quần áo rồi đi tìm Romano và bảo anh ta những gì anh định nhờ anh ta làm.

“Người phụ nữ đó là ai?” Anh hỏi với vẻ nghi ngờ. “Bác sĩ điên của cậu à?”

“Họ thích được gọi là bác sĩ tâm thần hơn.”

“Tớ đâu phải tài xế riêng của cậu, Web. Tớ đang làm nhiệm vụ mà.”

“Paulie, đi mà. Tớ muốn tìm hiểu thêm về Billy và Gwen một chút. Từ hồi ở đây đến giờ toàn một mình cậu cáng đáng mọi việc, để tớ đỡ cho một lúc. Nếu cậu đi ngay lúc này thì khi cậu tới nơi cô ấy cũng chuẩn bị xong rồi.”

“Thế nếu có chuyện xảy ra lúc tớ đi vắng thì sao?”

“Thì tớ sẽ giải quyết.”

“Thế nếu cậu xơi đạn thì sao?”

“Cái gì? Sao tự nhiên cậu lại quan tâm đến tớ vậy?”

“Đừng hòng, chẳng qua là tớ không muốn phải suy nghĩ về chuyện đó thôi. Tớ còn cả một gia đình để đau đầu kia kìa.”

“Ý cậu là Angie sẽ giết cậu?”

“Chính xác là thế đấy.”

“Nghe này, cậu cứ đi đi và tớ thề là tớ sẽ kè kè ở bên vợ chồng Canfield cho đến khi cậu quay lại.”

Romano không có vẻ gì là mặn mà với chuyện này cho lắm. Nhưng cuối cùng anh chàng cũng đồng ý và lấy tên và địa chỉ của Claire. “Nhưng nghe cho rõ đấy: Lý do duy nhất tớ làm việc này là tớ sẽ nhân tiện qua nhà mang xe của mình đến đây.”

“Ý cậu là chiếc *Vette ấy* à?”

“Đúng, tớ muốn nói đến chiếc *'Vette ấy'* đấy. Dám cá là Billy sẽ thích mê cho mà xem, ông ta

và tớ đều là dân mê xe cổ."

"Đi đi Paulie, trước khi tớ phát ớn lên bây giờ."

Romano đã cho anh biết là vợ chồng Canfield đang ở trong nhà chính nên Web đi bộ đến đó và gõ cửa. Một người phụ nữ đứng tuổi mặc quần jeans và áo phông, đầu đội khăn màu sắc sặc sỡ, ra mở cửa và dẫn anh đến phòng ăn sáng nhỏ tràn đầy ánh nắng bên cạnh bếp nơi Gwen và Billy đang ngồi.

Gwen đứng dậy và hỏi, "Anh có muốn chút cà phê và ăn gì đó không?"

Web đề nghị một tách cà phê, trứng và bánh mì nướng. "Đêm hôm nọ Romano và tôi có đi tuần quanh đây và tình cờ chứng kiến những hoạt động rất thú vị đang diễn ra ở trang trại bên cạnh," anh nói.

Gwen và Billy liếc nhìn nhau, cuối cùng Billy lên tiếng, "Ở Southern Belle ấy à? Không thú vị mới lạ chứ."

"Vậy là ông cũng đã thấy gì đó rồi đúng không?"

"Billy," Gwen nói, "anh làm gì có bằng chứng."

"Bằng chứng gì cơ?" Web hỏi xen vào.

"Có thể là anh không có bằng chứng nào thật, nhưng anh còn có cái đầu biết suy nghĩ" Billy nói, "và nếu những gì đang diễn ra ở đó mà được gọi là huấn luyện và nhân giống ngựa thì hóa ra anh đang điều hành một nhà tu kín à?"

"Vậy ông đã thấy những gì?"

"Anh nói trước đi."

Web bèn kể lại và Billy thừa nhận tất cả đều ăn khớp với những gì ông ta chứng kiến.

"Anh hiểu không," Billy nói, "điều khiến tôi nghi ngờ nhất chính là những chiếc semi-rơ moóc dài ngoẵng ngoẵng. Dù gì thì tôi cũng có hai mươi năm làm cái nghề vận tải, và tôi biết thừa là người ta chỉ dùng phương tiện này cho những món hàng đặc biệt quan trọng cần đi xa."

"Hàng xóm quanh đây đã có ai phàn nàn gì chưa?" Web hỏi.

Billy lắc đầu. "Cho đến nay tôi vẫn là hàng xóm gần nhất của họ. Kề sát bên kia còn một trang trại nữa, những người chủ đang ở nhà họ ở Naples hoặc một nhà khác ở Nantucket. Họ chỉ mua trang trại đó để cưỡi ngựa lúc nào nổi hứng. Anh có tưởng tượng được không, chi cả tám triệu đô la mua chín trăm mẫu đất chỉ để cưỡi ngựa hai lần mỗi năm? Chẳng nhẽ cái bọn điên ấy không biết ở đâu có những tàu ngựa cho thuê cưỡi à?" Ông ta lắc đầu và tiếp tục. "Hơn nữa những chiếc xe tải đó chỉ đến và đi trong đêm. Kể ra cũng hơi liều mạng đấy, vì lái những chiếc

xe quái vật đó trong đêm tối trên những con đường vừa hẹp vừa ngoằn ngoèo này thì. . . ở khu vực này lấy quái đâu ra đèn đường. Vả lại còn chuyện này nữa."

Web nhướng mày. "Chuyện gì cơ?"

"Còn nhớ là tôi đã nói với anh rằng có một công ty đã mua lại nơi đó chứ?"

"Đúng rồi."

"Chậc, cách đây một thời gian, sau những vụ lằng nhằng liên quan đến phản lực và trực thăng, tôi đã kiện họ ra tòa và biết thêm đôi chút thông tin. Hóa ra đó là một công ty trách nhiệm hữu hạn, thuộc sở hữu của hai tay đến từ Califonia. Harvey và Giles Ransome. Tôi đoán họ là anh em, hoặc họ đã kết hôn; anh biết đấy, những dân chơi từ California đến cơ mà." Ông ta lắc đầu.

"Ông có biết gì về họ không?"

"Không. Nhưng anh là thám tử cơ mà, tôi tưởng anh có thể làm rõ bất kỳ chuyện gì trong một thời gian ngắn nếu anh muốn."

"Tôi sẽ để mắt xem sao".

"Có một lần tôi đã sang mời hai người này qua chơi ngay sau khi biết tên họ. Tôi đến thẳng bên đó nhưng cũng chẳng ăn thua."

"Chuyện xảy ra như thế nào?"

"Lần đó người của họ cảm ơn tôi rất lịch sự nhưng nói rằng họ không có ở nhà. Họ nói sẽ chuyển lại lời mời của tôi tới chủ của mình. Hê thế đấy." Gwen tự rót thêm cho mình một tách cà phê. Sáng nay cô mặc quần jeans với một chiếc áo len chui đầu màu nâu nhạt, chân đi ủng đế thấp.

Trước khi quay lại chỗ ngồi của mình, cô dừng lại vấn tóc lên và để lộ chiếc cổ dài thon thả của mình khiến Web không thể không ngưỡng mộ ngắm nhìn. Cô ngồi xuống và lo lắng nhìn hai người đàn ông: cuối cùng cái nhìn của cô dừng lại ở Web. "Anh nghĩ là có chuyện gì không, Web?"

"Tôi cũng có những nghi ngờ, những mới chỉ thế thôi."

Billy vừa chăm chú nhìn anh vừa nuốt nốt miếng bánh mì nướng cuối cùng và kéo khăn lau miệng. "Chắc anh đang nghĩ đó là một đường dây mafia đang mua bán những đồ ăn cắp hay gì đó. Tin tôi đi, cái trò ma mãnh đó bao giờ cũng gắn liền với ngành vận tải. Nếu tôi nhận được một đô la cho mỗi thằng người Ý xuất hiện trước cửa nhà tôi với một vali đầy ắp tiền để đổi lấy việc tôi cho chúng chuyển nhờ đồ ăn cắp thì tôi đã không phải làm việc đến vỡ mật trong cái trang trại này rồi."

“Lạy Chúa,” Gwen thốt lên và đấm mạnh xuống bàn ăn. “Chúng tôi rời bỏ Richmond để lánh xa lũ điên rồ da trắng giết người đế rồi lại làm hàng xóm của một băng tội phạm.” Cô đứng dậy bước tới bên chậu rửa bát và lặng lẽ nhìn ra cửa sổ.

Billy nói “Nghe này, Gwen, cho dù hàng xóm của chúng ta có là ai chăng nữa, điều đó cũng chẳng ảnh hưởng gì đến cuộc sống của chúng ta, đúng không nào? Họ làm việc của họ, chúng ta làm việc của mình. Giả sử như họ có làm điều gì đó phi pháp, đó cũng đâu phải là việc của chúng ta, vì Web đây sẽ bắt chúng phải trả giá, được chưa? Chúng ta đang có một trang trại ngựa, đúng như em muốn. Được chưa nào?”

Cô quay lại và lo lắng nhìn ông ta. “Nhưng không phải điều anh muốn sao?”

Ông ta bật cười. “Ồ đúng chứ. Mẹ kiếp. Anh thích xúc phân ngựa đến phát điên ấy chứ.” Ông ta nháy mắt với Web. “Xúc phân ngựa hóa ra có tác dụng chữa bệnh đấy nhé.”

Có điều Web thấy là ông ta chẳng có gì là nghiêm túc khi nói vậy. Billy quay mặt ra cửa và nói, “Chà, xem con mèo tha gì vào kìa.”

Web liếc ra cửa và nhìn thấy Nemo Strait đang đứng đó, xoay xoay chiếc mũ Stetson trên tay. Ông ta đang chăm chú nhìn Bill với vẻ mặt thoáng chút căm tức, ít ra đó cũng là cảm giác của Web.

Billy hỏi, “Các anh đã sẵn sàng lên đường chưa?”

“Rồi, thưa ông, tôi lên để thông báo cho ông biết trước khi chúng ta khởi hành.”

Mọi người ra khỏi nhà và bước xuống đường chính, tại đây Web đã thấy một đoàn dài gồm mười chiếc rơ moóc chở ngựa gắn phía sau những chiếc xe tải lớn đỗ thành hàng dài, trên mỗi chiếc rơ moóc đều sơn nổi bật logo của East Winds.

“Hầu hết là đều là những rơ moóc mới tinh,” Billy nói. “Mất toi cả một gia tài vì đều là hàng thửa theo đơn đặt hàng riêng, nhưng tôi nghĩ là dù thế nào anh cũng phải tỏ ra thật hoành tráng, ít nhất thì đó cũng là những gì người ta vẫn cố thuyết phục tôi. Đúng vậy không. Nemo?”

“Nếu ông nói vậy, Billy.”

Billy chỉ vào những chiếc rơ moóc. “Đấy, ba chiếc kia là loại làm theo đơn đặt hàng riêng, mỗi chiếc chở được ba con thành ba ô xiên nhau.” Ông ta chỉ tiếp. “Kia là hai chiếc Sundowner Pro Stock MPS. Một chiếc cổ ngỗng có các ô chở ngựa song song kèm cả phòng chải lông ngựa, một chiếc Townsmand dài ba mét rưỡi dành riêng cho con Bobby Lee và chỉ mình nó thôi, hai chiếc Sunlite 760 và chiếc to tổ chảng kia.” Ông ta chỉ chiếc rơ moóc cuối cùng, một chiếc toa xe được thiết kế rất lịch sự và trang nhã trông giống như xe bus dành cho người hơn là xe chở ngựa. “Còn đây được coi là viên ngọc nhỏ trong cả đoàn xe, mặc dù chắc chắn là nó chẳng nhỏ chút nào. Đó là một chiếc Classic Coach Silverado. Khoang sinh hoạt dành cho các công nhân ở phía trước. Ô để dụng cụ và thao tác ở giữa, và phía cuối là khoang chứa dành cho hai con

ngựa. Quả là một tuyệt tác. Tất cả đều khép kín."

"Bây giờ đoàn xe sẽ đi đâu?" Web hỏi.

"Kentucky," Gwen trả lời. "Tại đó sẽ có một hội chợ ngựa non rất lớn được tổ chức." Cô chỉ vào những chiếc rơ moóc. "Đó là những con ngựa non tốt nhất của chúng tôi, mười chín con cả thảy." Nghe giọng cô có vẻ buồn, Web nghĩ bụng. Có lẽ đối với cô khung cảnh này cũng chẳng khác gì một người mẹ đang phải rời xa lũ con của mình.

Billy nói, "Đây mới là cái phân biệt người đàn ông chân chính với cậu nhóc choai choai. Nếu lứa ngựa này bán được giá coi như chúng ta có một năm thành công. Bình thường thì tôi vẫn đi. nhưng lần này FBI lại thuyết phục tôi ở nhà." Ông ta ném cho Web một cái liếc sắc lèm.

"Vì vậy nếu giá bán không được như ý, tôi đoán chắc các anh sẽ bù cho tôi thì phải."

"Đó không phải thẩm quyền của tôi", Web nhã nhặn.

Billy lắc đầu. "Hừ, tôi cũng đoán thế. Lũ khách hàng khốn kiếp bao giờ cũng chọn lên chọn xuống từng con, rồi ra giá rẻ như bèo, nếu bán với giá đó thì chẳng thà đi buôn bút chì trên hè phố còn kiếm được nhiều hơn. Nói thế nào chăng nữa thì đây cũng là lứa ngựa non tốt nhất của chúng tôi từ xưa đến nay. Ấy thế mà bọn chúng vẫn cứ sẽ tìm đủ mọi cách bới bèo ra bọt để hạ giá xuống mức thấp nhất. Mẹ kiếp, không có chuyện đó đâu.Tôi đã chịu đựng chúng quá đủ rồi. Strait, anh cứ mang hết lũ ngựa về nếu bọn kia trả giá bèo quá, không bằng với giá sàn mà tôi đã bảo anh.

"Quỷ tha ma bắt chúng đi." Nemo gật đầu. "Vâng, thưa ông."

Web đứng nhìn Gwen bước lại gần một chiếc rơ moóc nhỏ và thò cổ nhìn vào trong.

"Đó là con Bobbly Lee," Billy vừa nói vừa chỉ vào con ngựa bên trong chiếc rơ moóc mà Gwen đang nhìn vào. "Hừm, nếu mọi việc mà suôn sẻ thì con ngựa đó sẽ mang cho chung tôi khoản tiền ra trò đấy. Nó rất đặc biệt, đó là lý do nó được ở riêng một mình một xe. Mẹ kiếp, giá kể tôi cũng được một chút riêng tư như nó. Vấn đề của tôi đấy, lúc nào cũng có quá nhiều người lẵng nhẵng xung quanh."

Web tự hỏi không biết Billy đang ám chỉ ai. "Tại sao ông không giữ lũ ngựa non lại và tự mình huấn luyện chúng thành ngựa đua?" Web hỏi.

"Phải mất hàng núi tiền cho việc chăm sóc và huấn luyện những con ngựa nòi này thành ngựa đua, đó là lý do tại sao những trang trại thành công nhất bao giờ cũng phải có các công ty và tập đoàn lớn đứng phía sau. Họ có rất nhiều vốn liếng nên có thể trụ được trong những giai đoạn khó khăn. Chúng tôi không thể cạnh tranh về mặt đó được. East Winds về cơ bản là một trại nhân giống ngựa và chúng tôi cũng chỉ dám tham vọng đến thế thôi. Tin tôi đi, ngần đó là quá đủ khốn khổ khốn nạn rồi. Phải vậy không, Gwen?" Cô không nói gì và bước tránh qua một bên để Web lại gần và ngắm nhìn con Bobbly Lee trong chiếc rơ moóc Townsmand dài 3,5m.

Những cửa sổ phía sau của chiếc rơ moóc đang để mở nên Web có thể nhìn rõ con ngựa bên trong, bắt đầu phần chỏm đuôi đầy lông của nó. Strait cũng bước lại và đứng cạnh anh.

"Tôi rất ghét phải nhìn Bobby Lee ra đi, nó là một con ngựa tốt. Cao 15 bàn tay ([70]) rồi, lông màu hung hạt dẻ tuyệt đẹp, cơ bắp hoàn hảo, anh cứ nhìn phần ức rất ấn tượng của nó mà xem, vậy mà nó còn chưa phát triển hết đâu nhé."

"Quả là một con tuấn mã." Web nhìn vào những chiếc hộp đựng trang thiết bị to đùng hàn chặt bên trong vách của chiếc rơ moóc chở ngựa.

"Những chiếc hộp kia để làm gì vậy?"

Strait mở cửa rơ moóc và bước vào trong, vỗ vỗ cho con Bobby Lee đứng dịch sang một bên. Ông ta mở một chiếc hộp. "Với mỗi chuyến đi dài như thế này thì ngựa còn tệ hơn cả phụ nữ." Ông ta nhe răng cười và đứng tránh qua. Bên trong chiếc hộp Web có thể thấy nào dây thòng lòng, nào bàn chải lông, chăn phủ và đủ những thứ linh tinh khác mà một con ngựa có thể cần đến.

Strait vuốt tay dọc lớp cao su mềm bọc ngoài những chiếc hộp. "Chúng tôi phải bọc cao su vào cạnh hộp thế này để lũ ngựa không bị xây xát trong quá trình di chuyển."

"Đúng là rất chu đáo, đâu vào đấy," Web nói trong lúc Strait đóng chiếc hộp lại như cũ.

"Có cơ man nào là những việc lặt vặt mà những người không phải dân trong nghề sẽ không thể hình dung nổi. Ví dụ như nếu anh đang chở một con ngựa trên một chiếc rơ moóc dành cho hai con, anh phải để con ngựa đứng về phía người lái để cho sức nặng của nó không kéo lệch chiếc xe vào vệ đường. Những chiếc rơ moóc này lắc lư rất mạnh. Tất cả những vách ngăn giữa các ô lúc nào cũng chỉ chực bung ra và anh sẽ phải mất công lắp lại. Ngựa cái xếp ở sau, ngựa non xếp ở phía trước, đại loại thế." Ông ta vỗ vỗ lên vách thùng xe. "Kim loại mạ kẽm, bền hơn cả tuổi thọ con người ấy chứ." Ông ta chỉ tiếp vào khoảng không gian dài và rộng rãi phía trước con ngựa. "Còn trên kia là chỗ đặt máng nước và máng thức ăn cho chúng. Còn kia nữa!" Ông ta chỉ về phía cánh cửa ở hông thùng xe và cửa thoát hiểm trong trường hợp cần đưa ngựa ra ngoài thật nhanh mà không muốn bị chúng đá cho vỡ sọ."

"Ti vi thì đặt ở đâu?"

Strait bật cười. "Theo anh thì lắp ở đâu? Nhiều lúc tôi cũng ước giá như mình được đi lại sướng bằng nửa lũ ngựa này, mặc dù tôi phải nói thật với anh với chiếc Silverado kia thì giờ đây coi như anh em chúng tôi cũng rất tươm rồi. Còn có cả nhà vệ sinh và bếp riêng cơ mà. Vậy là không cần đến những chiếc toilet di động Port-potties và mua đồ ăn nhanh nữa. Thực sự là Billy rất tử tế khi trang bị chiếc xe kia. Tôi và lũ thanh niên của mình rất cảm kích vì điều đó."

Web nhìn nóc chiếc rơ moóc. Đầu của con Bobbly Lee đã gần chạm nóc thùng xe.

Strait vẫn đang dõi theo ánh mắt của Web, ông ta mỉm cười. "Bobby Lee quả là một con

ngựa non ngoại cỡ và chúng tôi cũng không thể làm nóc thùng cao hơn được."

"Sao lại thế?"

"Anh càng cho lũ ngựa nhiều khoảng trống, chúng sẽ càng lợi dụng điều đó. Mẹ kiếp. Tôi đã từng chứng kiến một con ngựa không thích bị chở bằng rơ moóc như thế này làm một cú *santô* lộn ngược ra đằng sau. Không biết anh có tin được không, nó nhảy thẳng ra phía sau thùng xe ngay trên đường cao tốc và bị một chiếc xe tải phía sau cán chết. Thật là một cảnh tượng kinh hoàng, tôi thì suýt chút nữa mất việc. Do là lý do tại sao ngựa bao giờ cũng được bố trí quay đầu về trước của chiếc rơ moóc, nếu không chúng sẽ cố nhảy ra ngoài ngay. Và trên chiếc rơ moóc nào chúng tôi cũng có cửa vào ở hai bên và cầu thang nghiêng để dắt ngựa xuống từ phía trước trong trường hợp khẩn cấp. Như thế vừa nhanh vừa an toàn, vì nếu anh cố gắng dắt một con ngựa đang hoảng sợ ra khỏi rơ moóc từ phía cửa sau trên đường cao tốc, rất có thể đầu anh sẽ nát bét như nếu nó quyết định đá hậu. Anh hiểu ý tôi chứ?"

"Hiểu."

"Thế đấy, chúng là những cỗ máy cực kỳ phức tạp. Cũng giống như mụ vợ cũ của tôi vậy." Strait lại phá lên cười.

Web quạt quạt không khí trước mặt mình. "Ông bạn ạ. những chiếc rơ moóc này nặng mùi thật."

"Ừ , Strait vừa nói vừa vỗ vỗ lên cổ Bobby Lee. Sau đó ông ta bước ra ngoài và đóng chốt chiếc rơ moóc lại, "Cứ đợi đến khi lũ ngựa đã ở trong được vài tiếng, thì mới gọi là điếc mũi. Phải nói là lũ chó thích mùi phân ngựa, nhưng con người thì không. Có lẽ đó là lý do tại sao chúng ta được gọi là văn minh. Chúng tôi đã thay sàn xe cũ bằng nhôm bằng sàn xe lót gỗ, vì chúng tiêu nước nhanh hơn; và đó cũng là lý do chúng tôi rải mùn cưa trên sàn. Anh chỉ việc quét qua là sạch, cả phân ngựa lẫn những thứ linh tinh. Tốt hơn là dùng rơm khô."

Họ rời con Bobbly Lee và quay lại chỗ Billy.

"Anh đã chuẩn bị đầy đủ giấy tờ xe và giấy tờ của lũ ngựa cho thanh tra của các bang rồi chứ?" Billy hỏi.

"Vâng, thưa ông." Strait nhìn Web. "Anh vượt qua biên giới giữa các bang với một lũ ngựa như thế này, thỉnh thoảng cảnh sát sẽ phải dừng đoàn xe lại để kiểm tra, và họ sẽ không đời nào cho phép anh tiến thêm một bước nào nếu chưa kiểm tra xong giấy phép kinh doanh, giấy chứng nhận thú ý của từng con ngựa và đủ các thứ linh tinh. Họ lo ngại về việc để lây lan dịch bệnh."

"Ai trách gì họ được chứ?" Gwen góp lời sau khi quay lại chỗ mọi người.

"Không, thưa bà," Strait nói. Ông ta chụp mũ lên đầu. "Chà chà, đến lúc kiếm bộn tiền cho East Winds rồi đây."

Strait trèo lên một trong những chiếc xe tải. Web và vợ chồng Canfield đứng nhìn đoàn xe nổ máy và từ từ lăn bánh theo con đường chính ra khỏi East Winds. Web liếc sang và nhận thấy Gwen đang có vẻ rất buồn. Billy quay người bước thẳng vào trong nhà.

"Cô không sao chứ?" anh hỏi cô.

"Tôi không sao, như mọi khi thôi, Web." Cô khoanh tay trước ngực và bỏ đi, lưng quay về phía ngôi nhà...

Web vẫn đứng lặng tại chỗ, nhìn hai vợ chồng đang mỗi người đi về một phía.

## CHƯƠNG 38

Romano đón Claire và lái xe đưa cô về East Winds, sau khi kiểm tra cẩn thận để bảo đảm họ không bị ai bám theo.

Claire liếc nhìn bàn tay của anh chàng và buột miệng: "Anh tốt nghiệp trường Columbia năm nào vậy?" Romano giật mình nhìn cô rồi nhận ra Claire đang chằm chằm nhìn chiếc nhẫn trên ngón tay anh. "Tinh mắt đấy. Tôi tốt nghiệp từ lâu lắm rồi nên cũng chẳng dám nói ra làm gì."

"Tôi cũng học ở đó. Thật tuyệt, học đại học ở New York ấy."

"Đúng là không gì sánh nổi." Romano đồng tình.

"Chuyên ngành chính của anh là gì?"

"Ai quan tâm chứ? Tôi vừa đủ điểm vào và vừa đủ điểm tốt nghiệp thôi mà."

"Sự thật là, Paul Amadeo Romano, Junior, anh vào đại học Columbia năm mười bảy tuổi và tốt nghiệp sau đó ba năm với kết quả gần đứng đầu trong lớp, nhận bằng cử nhân về khoa học chính trị. Luận văn tốt nghiệp của anh là *Nền tảng triết học chính trị phái sinh của Plato, Hobbles, John Stuart Mills và Francis Bacon*. Và anh được nhận vào trường Chính trị công

Kennedy thuộc Đại học Harvard nhưng đã không theo học."

Romano ném cho Claire ánh mắt lạnh buốt. "Này, tôi không thích bị người ta điều tra thế đâu đấy."

"Công việc của một chuyên gia điều trị tâm thần là không chỉ hiểu bệnh nhân mà còn phải nắm được cả những người có vị trí quan trọng trong cuộc sống của anh ta. Chắc chắn là Web rất tin tưởng anh và đánh giá anh rất cao nên anh ta mới nhờ anh đến đón tôi. Vì vậy tôi đã làm vài cái nhấp chuột và tra tên anh. Không có gì là bí mật cả, tất nhiên."

Romano vẫn nhìn cô với ánh mắt nghi ngờ.

"Không có nhiều người từ chối trường Harvard như thế đâu."

"Hừm, chẳng có ai từng buộc tội tôi là không chịu giống như đa số người đời."

"Anh được trao học bổng hẳn hoi nên chắc chắn đó không phải là vấn đề tiền nong."

"Tôi không đi vì tôi chán ngấy việc học hành rồi."

"Và anh vào quân đội."

"Có khối người làm thế đấy thôi."

"Rất nhiều người tốt nghiệp trung học đã làm thế. Nhưng không phải là những người tốt nghiệp suýt soát thủ khoa của trường Columbia với một chiếc vé vào thẳng Harvard."

"Nghe này, tôi xuất thân từ một gia đình gốc Italia đông anh chị em, được chưa. Chúng tôi có những ưu tiên khác. Theo truyền thống." Anh hạ thấp giọng và nói thêm, "Đôi khi người ta quay lại những truyền thống đó hơi quá muộn. Thế thôi."

"Vậy anh là con trai cả hay sao?"

Anh lại ném cho cô một cái nhìn nghi hoặc. "Lại một cái nhấp chuột khác à? Mẹ kiếp, tôi ghét máy tính."

"Không, nhưng anh mang cái tên Junior ([71]). Và thường đó là  vinh dự dành cho con trai cả. Và bố anh đã qua đời, ông ấy cũng chưa bao giờ học đại học?"

Romano suýt nữa phanh khựng xe lại. "Cô đang làm tôi phát điên đấy, thưa quý cô, và tốt nhất là cô hãy thôi đi."

"Tôi không phải là một phù thủy, anh Romano ạ, tôi chỉ là một bác sĩ tâm thần bình thường. Anh đã nói đến một gia đình gốc Italia đông anh chị em truyền thống và những mối ưu tiên. Nhưng anh không nhắc gì đến những kỳ vọng. Con trai lớn trong những gia đình đó thường phải đối mặt với những kỳ vọng nhiều khi quá sức. Anh còn nói nhiều khi con người ta quay lại

với những truyền thống đó hơi quá muộn. Từ đó tôi suy ra là anh đã vào đại học trái với ý nguyện của người cha. Ông ấy qua đời và anh rời bỏ sự nghiệp học tập để theo đuổi nghề nghiệp mà người cha quá cố đã kỳ vọng ở anh. Mặc dù vậy anh vẫn giữ lại chiếc nhẫn thời đại học của mình. Có thể đó là một cách anh thể hiện rằng mình không hoàn toàn đầu hàng trước việc phải sống theo những kế hoạch do người cha vạch ra cho mình. Đó chỉ là kết quả của việc quan sát và suy luận, anh Romano ạ, hoàn toàn là các cách tư duy mà dân thực thi luật pháp như anh vẫn thực hiện hàng ngày."

"Điều đó cũng chẳng giúp tôi cảm thấy dễ chịu hơn chút nào."

Cô chăm chú nhìn anh. "Anh có nhận thấy là nhiều lúc anh nói chuyện như một người vô giáo dục không?"

"Cô đang làm tôi không thể kiên nhẫn hơn được đấy."

"Tôi xin lỗi. Nhưng anh đúng là một trường hợp cực kỳ thú vị. Nói thật là trường hợp của anh và Web đều rất thú vị. Tôi đoán là điều này ít nhiều liên quan đến lĩnh vực công việc của các anh. Những gì mà các anh làm hàng ngày đòi hỏi một mẫu người cực kỳ, cực kỳ đặc biệt."

"Đừng có làm ra vẻ nịnh nọt,  xun xoe như thế, bác sĩ, chẳng tác dụng gì đâu."

"Tôi nghĩ thói tò mò về những người xung quanh cũng là do bệnh nghề nghiệp của tôi thôi. Tôi hoàn toàn không có ý xúc phạm anh."

Hai người lái xe trong im lặng một hồi lâu.

"Ông già tôi," cuối cùng Romano lại lên tiếng, "chỉ muốn một điều trong đời. Ông ấy muốn được đứng trong hàng ngũ tinh túy nhất của New York."

"NYPD - Sở Cảnh sát New York à?"

Romano gật đầu. "Có điều ông ấy không bao giờ có cơ hội tốt nghiệp trung học, hơn nữa tim của ông ấy cũng có vấn đề. Cả đời bố tôi làm việc trên các bến cảng, khuân vác những thùng cá tanh ngòm và căm ghét công việc đó hơn bất kỳ điều gì trên đời. Nhưng ông ấy chỉ khao khát bộ cảnh phục đó, không gì khác."

"Và bởi vì ông ấy không thể, nên ông ấy muốn anh mang bộ cảnh phục đó thay mình?"

Ronlano quay sang nhìn cô và gật đầu. Chỉ có mẹ tôi là không nhìn nhận theo cách đó. Bà không bao giờ muốn tôi làm việc trên bến cảng và chắc chắn bà lại càng không muốn tôi kiếm sống bằng khẩu súng. Tôi là một học sinh giỏi, thuyết phục ban tuyển sinh của các trường đại học, tôi vào Columbia, kết quả học tập ở đó cũng rất ấn tượng và tôi đã bắt đầu nghĩ đến việc học cao hơn để làm công tác giảng dạy sau này."

"Và rồi bố anh qua đời?"

“Cuối dùng trái tiên ông ấy cũng bỏ cuộc. Tôi kịp đến bệnh viện ngay trước khi bố tôi nhắm mắt.”. Romano nghẹn giọng và quay mặt nhìn ra cửa sổ. “Bố tôi nói ông ấy xấu hổ vì tôi. Ông ấy đã nói ông ấy xấu hổ vì tôi rồi nhăm mắt.”

“Và cùng với ông ấy thì giấc mơ về bục giảng của anh cũng chết theo?':

“Tôi không bao giờ nghĩ đến việc đăng ký vào NYPD. Mặc dù nếu muốn lúc nào tôi cũng làm được, quá đơn giản. Thay vào đó, tôi vào quân đội, gia nhập Delta, chuyển sang FBI và cuối cùng là HRT. Không có gì là quá sức đối với tôi cả Những thử thách càng khó khăn, tôi lại càng mạnh mẽ hơn.”

“Vậy là cuối cùng anh cũng trở thành cảnh sát, ít ra là cũng tương tự?”

Anh gườm gườm nhìn cô. “Nhưng theo cách của riêng tôi. Anh ngừng lại. “Tôi yêu quý ông già tôi, cô đừng hiểu nhầm. Nhưng tôi chưa bao giờ làm ông ấy phải xấu hổ. Vậy mà ngày nào tôi cũng nghĩ tôi đã làm ông ấy phải nhắm mắt với ý nghĩ đó. Và điều đó khiến tôi chỉ muốn đập đầu vào tường hoặc giết một ai đó.”

“Tôi có thể hiểu điều đó?”

“Thật vậy ư? Tôi chắc là bố tôi đếch bao giờ thèm hiểu.”

“Tất nhiên anh không phải là bệnh nhân của tôi, nhưng cứ coi đây như một lời khuyên của bạn bè với nhau: Đến một lúc nào đó trong đời anh phải sống đuúng theo cách mà anh muốn. Nếu không cảm giác ức chế tích tụ lại cùng với những tác nhân tiêu cực khác sớm muộn sẽ gây ra những tổn thương nghiêm trọng về tâm lý. Anh sẽ thấy là anh không chỉ làm tổn thương bản thân mà còn cả những người thân yêu của mình nữa.”

Anh lặng lẽ nhìn cô với ánh mắt u buồn và điều đó làm Claire xúc động đến tận tâm can.

“Tôi nghĩ có lẽ tất cả đã quá muộn rồi.” Rồi anh nói thêm “Nhưng về chiếc nhẫn thì cô nói đúng.”

*

“Được rồi, hãy giải thích thêm về thôi miên cho tôi nghe xem,” Web nói.

Romano đã thả Claire xuống trước nhà ngang và quay ra để đi cùng vợ chồng Canfield. Chỉ còn lại Claire và Web ngồi chăm chú nhìn nhau trong phòng khách.

“Tôi biết là anh không đồng ý cho ông ấy thôi miên. Nhưng chẳng lẽ O’Bannon không giải

thích gì cho anh à?"

"Chắc tại tôi quên mất."

"Cứ thư giãn và thả mình theo dòng suy tưởng, Web. Anh biết đấy hoàn toàn phó mặc cho bản năng và trực giác. Anh vẫn là mẫu người như vậy mà."

"Ồ, cô nghĩ vậy thật sao?"

Cô mỉm cười trấn an anh qua miệng tách trà mà anh vừa pha cho cô.

"Chẳng cần là một bác sĩ tâm thần tôi cũng biết điều đó mà, Web." Cô nhìn ra ngoài cửa sổ. "Nơi này rộng thật."

"Đúng vậy."

"Chắc anh không thể nói cho tôi biết những gì anh đang làm ở đây?"

"Chỉ riêng việc tôi để cô đến đây cũng đã đi ngược lại tất cả những quy định chung rồi, nhưng tôi đoán Romano đã biết ngay nếu có ai đó bám theo anh ta." Vả lại kẻ đứng sau những vụ giết chóc này có là ai chăng nữa, chắc chắn chúng cũng đã biết gia đình Canfield sống ở đây rồi, Web nghĩ bụng, vì chúng đã chẳng cho nó một quả bom gắn trong điện thoại rồi đó thôi.

"Romano cũng là một trường hợp nghiên cứu rất thú vị. Chỉ trong khoảng thời gian ngồi xe tới đây tôi đã xác định được năm biểu hiện rối loạn chức năng tâm thần, thái độ làm ra vẻ hung hăng-thụ động điển hình, và một sự khát khao gần như bệnh hoạn đối với bạo lực và sự đau đớn.

"Thế thôi sao? Tôi tưởng còn nhiều hơn chứ?"

"Nhưng anh ta cũng là người cực kỳ thông minh, nhạy cảm, dễ xúc động, tính độc lập rất cao, nhưng cũng lại trung thành không thể tin nổi. Quả là một mớ mâu thuẫn hỗn tạp."

"Nếu như cô cần ai đó bọc hậu cho mình, không ai đáng tin cậy hơn Paulie. Bề ngoài anh ta rất thô ráp, nhưng bên trong đó là có một trái tim lớn. Nhưng nhớ nhé, nếu anh ta không thích cô thì hãy dè chừng. Cô vợ Angie của anh ấy còn thú vị hơn nhiều. Vừa rồi tôi mới biết là cô ấy cũng đang điều trị với bác sĩ O'Bannon. Cùng với những người vợ khác nữa. Thậm chí tôi còn gặp cả Deb Riner. Cô ấy là vợ góa của Teddy Riner - đội trưởng của tôi.""

Chúng tôi có khá đông khách hàng liên quan đến FBI và các cơ quan thực thi luật pháp khác. Cách đây nhiều năm bác sĩ O'Bannon từng làm việc cho Cục. Khi chuyển ra ngoài làm riêng, ông ấy cũng mang theo một số bệnh nhân cũ. Đây là một phòng khám chuyên biệt vì những người trong ngành thực thi luật pháp có công việc rất đặc trưng cho nên những mối căng thẳng và rắc rối cá nhân liên quan đến loại hình nghề nghiệp này có thể sẽ rất nguy hiểm nếu không được phát hiện và điều trị kịp thời. Bản thân tôi cũng rất ấn tượng với những khách hàng loại này. Và tôi vô cùng khâm phục những gì các anh đã làm. Tôi hy vọng anh biết điều đó."

Web ngước mắt nhìn cô, với nét mặt dò hỏi và đau đớn.

“Có gì đó khiến anh thấy phiền lòng sao?” cô hỏi khẽ.

“Tập hồ sơ của tôi mà Cục chuyên cho cô ấy. Trong đó có ghi một buổi thẩm vấn để xác minh nhân thân liên quan đến Harry Sullivan không?”

Vài giây sau cô mới trả lời. “Có, Tôi đã nghĩ đến việc nói với anh. Nhưng tôi nghĩ tốt nhất là để anh tự mình tìm ra điều đó. Tôi đoán là giờ thì anh biết rồi.”

“Ừ,” anh nói với giọng cay đắng. “Quá chậm khoảng mười bốn năm.”

“Bố anh chẳng có lý do gì đề nói tốt như vậy về anh cả. Khi ấy ông ta vẫn phải ngồi tù trong hai mươi năm tiếp theo. Ông ta cũng chẳng hề hy vọng sẽ gặp lại anh. Vậy mà…”

“Vậy mà ông ấy vẫn nói tôi sẽ là đặc vụ xuất sắc nhất mà FBI từng có và mọi người nên ghi nhớ điều đó.”

“Đúng thế,” cô khẽ nói.

“Có thể một ngày nào đó ông ấy và tôi sẽ gặp nhau.” Web nói.

Claire đón ánh mắt của anh. Web, tôi nghĩ lần gặp gỡ đó chắc chắn sẽ làm anh thấy đau đớn. Nhưng tôi cũng nghĩ đó là một ý tưởng hay.”

“Một tiếng nói từ quá khứ à?”

“Đại loại như thế.””

Lại nói về giọng nói, tôi cứ nghĩ mãi về những gì Kevin Westbrook nói với tôi trong con hẻm đó.”

Claire ngồi thẳng lên. *“Quỷ tha ma bắt mày xuống địa ngục đi”?*” Cô có biết gì về tà thuật không?”

“Không nhiều lắm. Anh nghĩ Kevin đã gieo vào anh một lời nguyền à?”

“Không. Những kẻ đứng sau nó cơ. Tôi không biết, tôi chỉ nghĩ thế thôi.”

“Claire nhìn anh với vẻ hoài nghi. “Tôi nghĩ cũng có thể. Web, mặc dù tôi không dám tin đó là câu trả lời.”

Web bẻ khớp ngón tay kêu răng rắc. “Có lẽ cô đúng. Được rồi, tiến sĩ, rút đồng hồ của cô ra và bắt đầu lắc đi nào.”

“Tôi dùng một cây bút màu xanh, nếu anh không phiền. Tuy nhiên trước hết tôi muốn anh

ngồi xuống chiếc ghế bành kia và ngả hẳn người ra thật thư giãn. Anh không thể chuyển sang trạng thái thôi miên nếu cứ đứng tập trung như trời trồng thế kia, Web. Anh cần phải thả lỏng và tôi sẽ giúp anh."

Web ngồi xuống và Claire cũng kéo lấy một chiếc ghế dài có đệm lót rồi ngồi xuống trước mặt anh.

"Bây giờ, điều đầu tiên chúng ta cần giải quyết chính là những ngộ nhận xung quanh thôi miên. Như tôi đã nói, đó hoàn toàn không phải là một trạng thái vô thức, mà chỉ là một trạng thái khác của ý thức. Trong thực tế, não bộ của anh sẽ vẫn có những hoạt động như trong trạng thái thư giãn bình thường, tức là với nhịp alpha ([72]). Khi chìm vào trạng thái thôi miên, anh sẽ cảm thấy hoàn toàn thoải mái và thư thái, nhưng đó cũng là trạng thái ý thức và ám thị rất cao, anh hoàn toàn kiểm soát được mọi chuyện đang diễn ra. Tất cả các hình thức thôi miên trong thực tế đều là tự thôi miên, và tôi chỉ có vai trò hướng dẫn thư giãn tới mức độ đạt đến trạng thái đó Không ai có thể thôi miên một người không muốn bị thôi miên; và cũng không ai có thể bắt anh phải làm những gì anh thật sự không muốn làm. Vì vậy anh tuyệt đối an toàn. Điều tưởng như nguy hiểm hóa ra chẳng nguy hiểm chút nào." Cô mỉm cười trấn an. "Anh yên tâm rồi chứ?" Web gật đầu.

Cô giơ chiếc bút lên. "Anh có tin rằng đây là một chiếc bút từng được chính Freud ([73]) sử dụng không?"

"Không, tôi không tin."

Cô lại mỉm cười. "Tốt lắm, vì đúng là ông ta không dùng thật. Chúng tôi sử dụng một vật như thế này khi thôi miên bệnh nhân. Giờ tôi muốn anh hoàn toàn tập trung cả hai mắt vào đầu chiếc bút này."

Cô giơ chiếc bút lên trước mặt Web khoảng 10cm, ngay phía trên góc nhìn bình thường Web ngẩng đầu lên để nhìn chiếc bút.

"Không, Web, anh chỉ được dùng mắt thôi."

Cô đặt một tay lên đầu anh và ấn xuống. Giờ thì Web gần như nhướng hẳn mắt lên mới nhìn thấy đầu chiếc bút.

"Tốt lắm, Web, rất tốt. Hầu hết mọi người đều mệt mỏi rất nhanh, nhưng tôi tin là anh sẽ không thế. Tôi biết anh là người mạnh mẽ và đầy quyết tâm, cứ tập trung nhìn đi, nhìn vào ngòi bút nhé."

Một cách vô tình, Claire bắt đầu chuyển sang giọng nói đều đều, những từ ngữ thay nhau thốt ra từ miệng cô với thái độ vỗ về và khuyến khích.

Một phút trôi qua. Rồi, trong lúc Web vẫn đang căng mắt nhìn vào đầu chiếc bút, Claire chợt nói, "Chớp mắt nào." Và Web nháy mắt thật.

Claire thấy rõ rằng mắt của anh mỗi lúc một mỏi hơn khi phải nhìn từ một góc không tự nhiên, và chúng đã bắt đầu giàn giụa nước. Và thật ra Web đã chớp mắt trước, đúng lúc Claire nói "Chớp mắt nào." Nhưng khi ấy Web đã không còn chắc chắn về thứ tự các sự kiện nữa. Anh còn đang tập trung vào đầu chiếc bút, vào việc giữ cho mắt mở to. Chính điều đó đã khiến anh tin rằng có chuyện gì đó vừa xảy ra, rằng Claire đang từng bước kiểm soát được anh. Ngay cả khi anh đã trải qua cảm giác đó từ trước, anh vẫn đang tự hỏi không biết có phải phép thôi miên kia đã bắt đầu phát huy tác dụng không nữa. Trước tiên là cảm giác mỏi mắt, tiếp sau là sự mất tập trung. Tất cả là nhằm hướng tới mục đích giúp anh thả lỏng hoàn toàn.

"Anh đang làm tốt lắm, Web," cô nói, "tốt hơn bất kỳ ai khác. Mỗi lúc anh càng thấy thư thái và thoải mái hơn. Cứ tập trung nhìn vào ngòi bút đi nào." Và cô có thể thấy là anh rất quyết tâm tập trung ánh mắt, để được nhận sự khuyến khích, động viên của cô. Cô dễ dàng nhận ra rằng Web thuộc mẫu người cố gắng điển hình, lúc nào anh cũng háo hức làm vừa lòng người khác để được nhận lời khen. Anh cần sự quan tâm và tình yêu vì hiển nhiên đó là những gì Web thiếu thốn nhất trong quãng thời gian thơ ấu của mình.

"Chớp mắt nào." Anh lại làm theo và cô biết anh đang cảm thấy dễ chịu vô cùng, những căng thẳng dần được giải tỏa. Cô biết trong mắt anh đầu chiếc bút đang lớn dần, lớn dần, anh bắt đầu không còn muốn nhìn vào nó nữa.

"Và hãy tưởng tượng rằng anh đang rất muốn nhắm mắt lại," Claire nói. "Hai mi mắt của anh đang nặng dần, nặng dần. Thật khó khăn khi mở mắt và dường như anh đang rất muốn nhắm mắt lại. Hãy nhắm mắt nào." Web làm theo, nhưng ngay lập tức anh lại mở choàng mắt ra. Bao giờ cũng thế, Claire biết. "Tiếp tục nhìn vào ngòi bút đi, Web, cứ tiếp tục nhìn vào ngòi bút nào, anh đang làm tốt lắm. Rất xuất sắc. Cứ để mắt anh nhắm lại thật tự nhiên khi nào chúng sẵn sàng. Hai mắt Web lại từ từ khép lại và giữ nguyên như vậy.

"Tôi muốn anh đọc to từ *'mười'* mười lần thật nhanh. Bắt đầu nào". Web làm theo lời cô và Claire lại hỏi. "Những chiếc lon nhôm được làm từ gì?"

"Thiếc," Web thốt lên với giọng rất tự hào và mỉm cười thích thú.

"Nhôm chứ." Nụ cười của anh vụt tắt.

Claire tiếp tục với giọng vỗ về nhẹ nhàng. "Anh có biết *'strop'* nghĩa là gì không? Đó là một dải dây da thô ráp mà đàn ông miền Tây ngày xưa dùng để mài dao cạo. Tôi muốn anh nói từ *'strop'* mười lần thật nhanh. Bắt đầu nào."

Rõ ràng là lần này đã cảnh giác hơn, Web nhắc lại từ đó mười lần liền.

"Anh làm gì khi đèn chuyển sang màu xanh?"

"Stop!" Anh nói rất to.

"Thật ra đèn xanh lại là lúc anh phải đi chứ."

Mặt Web xịu đi vì thất vọng, nhưng Claire đã nhanh chóng khen ngợi anh. “Anh đang làm rất tốt. Hầu như chẳng có ai trả lời đúng những câu hỏi này. Nhưng quan trọng nhất là trông anh hoàn toàn thư thái. Giờ tôi muốn anh đếm ngược thật to từ ba trăm về không bằng cách lùi dần ba đơn vị một.”

Web bắt đầu đếm ngược. Anh mới đếm đến 279 thì cô lại yêu cầu anh chuyển sang lùi năm đơn vị mỗi lần. Anh lại làm theo đến khi cô bảo anh lùi bảy rồi chín đơn vị.

Bất thình lình Claire ngắt lời anh và bảo “Thôi không đếm nữa, anh cứ thả lỏng đi. Bây giờ anh đang ở trên cùng một chiếc cầu thang cuốn và càng xuống dưới mức độ thư giãn sẽ tăng dần. Ở dưới cùng cũng đồng nghĩa với thức độ thư giãn sâu sắc nhất. Anh sẽ đi xuống dưới chiếc cầu thang cuốn đó, được chứ? Anh sẽ trải nghiệm cảm giác thư giãn chưa từng có. Được chưa nào?”

Web gật đầu. Giọng nói của Claire thật ngọt ngào và mời mọc như một làn gió mát mùa hè.

“Anh đang từ từ đi xuống dưới. Anh đang lướt xuống. như đang đi trên mây. Càng lúc càng thư giãn sâu hơn.” Claire bắt đầu đếm ngược từ mười về và xen kẽ vào đó là những câu nói vỗ về du dương. Khi đếm đến một thì cô nói. “Trông anh thư giãn lắm rồi.” Claire chăm chú nhìn nét mặt và màu da của Web. Cơ thể anh đã chuyển từ trạng thái căng thẳng sang thả lỏng. Mặt anh đỏ bừng vì máu đã được dồn thêm lên đó. Mắt Web cũng đã nhắm lại nhưng vẫn còn hơi hấp háy. Cô nói cô sắp nhấc một bàn tay của anh lên  trước khi cô thực hiện để anh không giật mình. Cô nhẹ nhàng nắm lấy tay anh. Bàn tay mềm mại, không một chút sức lực. Cô lại thả nó xuống. “Anh đang xuống gần đến mức thấp nhất của cầu thang. Anh sắp bước ra. Trạng thái thư giãn sâu sắc nhất, khác với bất kỳ những gì anh đã trải qua. Sẽ cực kỳ hoàn hảo.” Lại một lần nữa cô cầm tay anh lên sau khi đã thông báo trước ý định của mình.

“Anh thích nhất màu gì?”

“Màu xanh lục,” Web khe nói.”

“Màu xanh, một màu rất dịu mắt Như màu cỏ. Tôi đang đặt vào tay anh một quả bóng bay, một quả bóng bay màu xanh nhé. Tôi đang làm đây này. Anh có cảm thấy không?”

Web gật đầu.

“Bây giờ tôi sẽ bơm đầy quả bóng bằng khí hêli. Anh biết đấy, hêli nhẹ hơn không khí. Tôi đang bơm quả bóng màu xanh. Nó sẽ căng tròn. Nó bắt đầu bay lên rồi. Mỗi lúc nó một căng hơn.”

Claire nhìn tay Web đang từ từ nhấc lên khỏi chỗ để tay của chiếc ghế bành như thể quả bóng bay tưởng tượng đang kéo nó lên.

“Nào, khi tôi đếm đến ba, tay anh sẽ lại trở về ghế như cũ.”

Cô đếm đến ba và Web lại thả tay xuống ghế. Cô đợi thêm khoảng ba mươi giây rồi nói, “Tay

anh bắt đầu lạnh dần; lạnh dần, tôi nghĩ tôi thấy tay anh tím tái hết rồi kìa." Và Claire lại chứng kiến cảnh bàn tay Web co lại và run rẩy. "Được rồi, hết rồi, tất cả lại bình thường, ấm áp trở lại." Bàn tay lại thả lỏng.

Bình thường thì Claire sẽ không bao giờ tỉ mỉ và kỳ công trong việc đưa Web trải qua tất cả những bước này, với những kỹ thuật nhằm nâng cao cảm giác thư giãn cho Web khi thôi miên anh. Hầu như cô sẽ dừng lại khi đề cập đến quả bóng bay là cùng. Tuy nhiên, trước khi bắt đầu đã có điều khiến cô cực kỳ tò mò, và sự tò mò đó đã được trả lời vì cuối cùng Claire kết luận rằng có lẽ Web là một người mắc chứng miên hành.

Hầu hết các chuyên gia trong ngành đều thống nhất rằng khoảng 5-10% dân số trên thế giới là những người đặc biệt nhạy cảm với thôi miên và số người miễn nhiễm với thôi miên cũng cao tương đương. Người mắc chứng miên hành là những người rất đặc biệt. Họ mẫn cảm với thôi miên đến nỗi có thể trải nghiệm những cảm giác thể chất khi ở trong trạng thái thôi miên, giống như những gì Web vừa làm. Họ cũng là những người rất ngoan ngoãn thực hiện các ám thị hậu thôi miên. Và thật ngạc nhiên, chính những người cực kỳ thông minh lại là những người dễ bị thôi miên nhất.

"Web, anh có nghe thấy tôi không?" Anh gật đầu. "Web, hãy chăm chú lắng nghe giọng của tôi nhé. Tập trung vào giọng nói của tôi nào. Quả bóng đã bay mất. Hãy tiếp tục thả lỏng. Lúc này anh đang cầm trên tay một chiếc máy quay phim. Anh là người quay phim. Những gì anh nhìn thấy qua ống kính là tất cả những gì mà anh và tôi có thể nhìn, anh có không hiểu không nhỉ, thưa nhà quay phim?" Một cái gật đầu nữa. "Được rồi tôi chỉ có vai trò là thỉnh thoảng lại chỉ dẫn anh đôi chút thôi, còn anh kiểm soát toàn bộ tình hình. Qua ống kính máy quay anh sẽ có đánh giá của mình về người khác, đúng như những gì anh nghĩ về họ. Máy quay phim có gắn kèm một chiếc micro, nên chúng ta còn nghe thấy mọi chuyện đang diễn ra nữa. Sẵn sàng chưa?" Anh gật đầu. "Anh đang làm tốt lắm, nhà quay phim. Tôi rất tự hào về anh."

Claire ngồi ngả ra và ngẫm nghĩ một lát. Trên cương vị một chuyên gia tâm thần đã nghiên cứu kỹ hồ sơ về bệnh nhân, cô biết chính xác khu vực cô cần tập trung trong quá khứ của Web để giúp anh. Những vấn đề tâm lý nghiêm trọng nhất của anh không hề bắt nguồn từ cái chết bi thảm của những đồng đội trong HRT. Chúng hình thành từ chính mối quan hệ tay ba phức tạp giữa mẹ anh, người bố dượng và bản thân Web. Tuy nhiên chặng dừng chân đầu tiên của cô trong quá khứ của Web London sẽ còn sớm hơn thế.

"Tôi muốn anh quay về ngày 8 tháng 3 năm 1969, anh chàng quay phim ạ. Anh có thể đưa tôi quay về đó được không?"

Web lặng thinh hồi lâu. Cuối cùng anh khẽ nói. "Được."

"Hãy cho tôi biết anh nhìn thấy gì nào, nhà quay phim."

Cô biết sinh nhật Web chính là ngày 8 tháng 3 . Ngày này năm 1969 chính là lúc Web bước sang tuổi thứ sáu. Có lẽ đây là năm cuối cùng anh còn ở bên Harry Sullivan Cô muốn thiết lập một vạch ranh giới cho Web với bố anh. Một kỷ niệm đẹp, và một bữa tiệc sinh nhật dành cho

cậu bé sẽ là bối cảnh hoàn hảo nhất. “Anh chàng quay phim của chúng ta sẽ tập trung tinh thần và lia ống kính ra khắp xung quanh nào. Anh nhìn thấy ai nhỉ?” cô lại gợi ý.

“Tôi nhìn thấy một ngôi nhà. Tôi thấy một căn phòng, một căn phòng bên trong không có ai cả.”

“Cứ tập trung quan sát kỹ xem nào. Lia ống kính máy quay khắp xung quanh đi. Anh có thấy ai không? Ngày 8 tháng 3 năm 1969 .”

Đột nhiên cô lạnh toát người vì sợ rằng hôm đó không có ai tổ chức tiệc sinh nhật cho Web.

“Chờ một chút,” Web nói. “Chờ một chút. Tôi vừa nhìn thấy gì đó.”

“Anh nhìn thấy gì?”

“Một người đàn ông – không, một người phụ nữ. Bà ấy rất đẹp, đẹp lắm. Bà ấy đang đội mũ, một chiếc mũ rất ngộ nghĩnh, và bà ấy đang bưng trên tay một chiếc bánh có cắm nến ở trên.”

“Hình như họ đang tổ chức sinh nhật cho ai đó thì phải. Đó là một cậu bé hay một cô bé, hở nhà quay phim .

“ Sinh nhật một cậu bé. Đúng rồi, và bây giờ mọi người bắt đầu xuất hiện như thể họ vừa trốn ở đâu đó xung quanh. Họ đang hò reo gì đó. À. Họ đang đồng thanh hát, Happy Birthday.”

“Tuyệt quá, Web. Vậy là họ đang tổ chức tiệc sinh nhật cho một cậu bé. Trông cậu bé của chúng ta thế nào?”

“Cậu bé có tóc sẫm màu, người cao và mảnh. Cậu ta đang thổi nến trên chiếc bánh. Tất cả mọi người đều hát chúc mừng sinh nhật.”

“Cậu bé có nghe thấy tiếng bố cậu hát mừng không? Bố cậu bé thì sao, nhà quay phim?”

“Tôi thấy ông ta rồi. Tôi thấy ông ta rồi.”

Mặt Web bắt đầu đỏ dần lên, hơi thở mỗi lúc một gấp gáp. Claire chăm chú nhìn những biểu hiện về thể chất này. Cô sẽ không liều lĩnh làm bất kỳ điều gì có thể gây tổn thương cho Web, cả về thể chất lẫn tinh thần. Không đời nào.

“Trông ông ta thế nào?”

“Ông ta cao to, rất cao to, cao to hơn tất cả mọi người xung quanh. Một người khổng lồ.”

“Và chuyện gì đang diễn ra giữa cậu bé và người bố khổng lồ vậy nhà quay phim?”

“Cậu bé đang chạy đến với ông ta. Và ông ta cho cậu bé ngồi lên cổ mình, nhẹ tênh như không vậy.

“Ôi chà. một ông bố thật khỏe mạnh.”

“Ông ấy đang hôn cậu bé, họ đang nhảy quanh căn phòng và cùng hát một bài gì đó.”

“Nghe kỹ hơn xem nào, nhà quay phim, anh vặn to nút điều khiển âm lượng trên chiếc micro đi. Anh có nghe thấy gì không?”

Thoạt tiên Web lắc đầu rồi lại gật đầu. “Những ánh mắt, những ánh  mắt long lanh.”

Claire lục lọi trong trí nhớ và chợt hiểu: Harry Sullivan, người Ai-len. “Bài *Những đôi mắt Ai-len. Những đôi mắt Ai-len mỉm cười.*?”

“Đúng rồi! Mà không, ông ấy bịa thêm lời cho bài hát, rất buồn cười, tất cả đều cười nghiêng ngả. Còn bây giờ ông ấy đang đưa cho cậu bé cái gì đó.”

“Một món quà? Có phải một món quà sinh nhật không?”

Khuôn mặt Web méo mó và anh lắc lư người về phía trước.

Claire lộ vẻ lo lắng, cô cũng cúi người về trước. “Thư giãn nào, nhà quay phim. Đó chỉ là một hình ảnh mà anh đang ngắm nhìn thôi, chỉ có thế. Chỉ là một hình ảnh. Anh nhìn thấy gì vậy?”

“Tôi thấy những người đàn ông lạ. Những người đàn ông đã vào trong nhà.”

“Những người đàn ông lạ mặt? Trông họ như thế nào?”

“Họ mặc đồ màu nâu, đồng phục màu nâu và đội mũ cao bồi. Họ có mang súng.”

Tim Claire bỗng đập loạn lên. Cô có nên dừng mọi chuyện tại đây không nhỉ? Cô chăm chú nhìn mặt Web. Trông anh đã có vẻ bình tĩnh hơn. “Họ đang làm gì vậy, nhà quay phim? Những người đó muốn gì?”

“Họ đang bắt ông ấy, họ đang lôi người bố đi. Ông ấy đang la hét. Tất cả đều gào thét. Những người đội mũ cao bồi đang cho vật gì đó sáng loáng lên tay ông bố. Bà mẹ đang gào thét, bà ấy vừa ôm ghì lấy cậu bé.”

Web giơ hai tay lên bịt tai, người anh lắc lư dữ dội đến nỗi làm chiếc ghế bành suýt lật nhào. “Họ đang la hét, họ đang la hét. Cậu bé đang gào khóc,”Bố ơi ! Bố ơi !” Lúc này thì chính Web cũng đang gào lên.

*Ôi, chết tiệt,* Claire nghĩ thầm. *Vật gì đó sáng loáng trên tay ông bố?* Cảnh sát đã đến bắt Harry Sullivan đúng vào lúc bữa tiệc sinh nhật lần thứ sáu của Web đang diễn ra. Chúa ơi!

Claire lại chăm chú nhìn Web. “Ổn rồi, nhà quay phim ạ.” Cô nói bằng giọng ngọt ngào và vỗ về nhất của mình, “cứ thả lỏng đi nào, chúng ta sẽ đến một nơi khác. Cứ cầm theo chiếc máy quay và trước mắt hãy tắt nó đi, đến khi chúng ta quyết định xong là sẽ đi đâu. Được rồi, máy

quay phim của anh đang tắt rồi. Anh không nhìn thấy gì nữa cả. Anh đang thư giãn và không nhìn thấy gì nữa. Tất cả mọi người đều đi rồi. Không còn ai ở lại để gào thét nữa. Tất cả đều đi rồi. Tất cả đều tối om."

Web dần dần bình tĩnh lại, anh đặt tay xuống và ngả người về phía sau.

Claire cũng ngồi ngả ra lưng ghế và cố gắng thư giãn. Cô đã trải qua nhiều ca thôi miên căng thẳng và phát hiện một số điều rất đáng ngạc nhiên trong quá khứ của bệnh nhân, nhưng mỗi lần lại là một trải nghiệm hoàn toàn mới mẻ và xúc động. Claire bất giác phân vân hồi lâu. Cô có nên tiếp tục không? Có khả năng rất lớn là cô sẽ không bao giờ còn cơ hội thôi miên được Web nữa.

"Được rồi, nhà quay phim, chúng ta tiếp tục nào." Cô liếc xuống những tờ giấy ghi chép mà cô đã rút ra từ tập hồ sơ cất dưới gối đệm của chiếc ghế. Cô đã đợi đến khi Web rơi hoàn toàn vào trạng thái thôi miên mới rút chúng ta. Trong những buổi điều trị trước đó của hai người cô đã ghi chép lại những vấn đề làm anh bực mình nhất. Sự cẩn thận của cô hoàn toàn không phải chuyện gì khác thường, vì có ai muốn cuộc đời họ bị phơi bày hết trên giấy cho người khác chọc ngoáy đâu cơ chứ? Và cô còn nhớ cảm giác khi Buck Winters áp dụng đúng chiến thuật đó với cô. Trên các trang giấy đều có ghi ngày tháng. Cô đã lấy chúng từ tập hồ sơ của Web và ghi lại cả những gì đáng chú ý trong các lần nói chuyện với anh.

"Chúng ta đang tiến đến..." Cô hơi lưỡng lự. Liệu anh có chịu đựng được không nhỉ? Ngay chính cô cũng không chắc liệu cô có kiểm soát được mọi việc không nữa? Cuối cùng cô vẫn quyết định và nói cho Web biết cái ngày mà cô muốn anh nhớ lại. Đó chính là ngày bố dượng anh chết. "Anh nhìn thấy gì nào, nhà quay phim?"

"Không thấy gì."

"Không thấy gì?" Claire chợt nhớ ra. "Anh bật máy quay phim lên nào. Giờ thì anh thấy gì?"

"Vẫn không có gì. Tối om, tất cả tối om."

Kỳ lạ thật, Claire thầm nghĩ. "Đang là ban đêm à? Bật đèn gắn kèm với máy quay phim của anh lên đi, nhà quay phim."

"Không, không có cái đèn nào hết. Tôi không muốn bật đèn."

Claire cúi sát lại vì Web đang nói đến cảm giác của chính anh. Đây là lúc đòi hỏi cô phải thật khéo léo, vì bệnh nhân của cô đang ở giữa trạng thái vô thức sâu nhất. Mặc dù vậy, cô quyết định vẫn tiếp tục.

"Tại sao người quay phim của chúng ta lại không muốn bật đèn nhỉ?"

"Vì tôi sợ".

"Tại sao cậu bé lại sợ?" Cô phải giữ nguyên đối tượng ở ngôi thứ ba mặc dù Web đang bắt

đầu bước chệch về ngôi thứ nhất.

Claire biết nếu không kéo anh ra khỏi trạng thái tự ám thị này, cảm giác đau đớn mà anh phải chịu đựng có lẽ sẽ còn ghê gớm hơn.

"Vì ông ta ở ngoài kia."

"Ai cơ, Raymond Stockton à?"

"Raynlond Stockton," Web nhắc lại.

"Thế mẹ cậu bé đâu rồi?"

Ngực Web lại bắt đầu phập phồng, hơi thở gấp gáp. Anh đang bấu chặt vào tay tựa của chiếc ghế bành đến nỗi những ngón tay anh rung bần bật.

"Mẹ anh đâu?"

Giọng Web đột nhiên hơi the thé, như giọng một cậu con trai chuẩn bị dậy thì. "Đi rồi. Không, bà ấy đã quay về. Đang đánh nhau. Lúc nào cũng đánh nhau."

"Mẹ và bố dượng anh đang đánh nhau à?"

"Lúc nào cũng thế. Suỵt!" Web bỗng hạ giọng. "Ông ta đang lên. Ông ta đang lên đấy."

"Sao anh biết. Anh nhìn thấy gì rồi?"

"Cánh cửa đang nhích lên. Bao giờ nó cũng rít ken két. Lần nào cũng thế. Đúng như thế. Ông ta đang bước lên bậc thang. Ông ta giấu nó ở trên này. Ma túy của ông ta. Tôi đã nhìn thấy ông ta. Tôi đã nhìn thấy ông ta."

"Bình tĩnh nào, Web. Mọi chuyện vẫn ổn mà. Không sao đâu. Claire không muốn chạm vào anh vì cô sợ làm Web giật mình. Nhưng lúc này cô đã ngồi sát lại gần anh nên thực ra hầu như không có khoảng trống nào giữa hai người. Cô lo lắng theo dõi mọi biểu hiện trên mặt Web như cô đang ngồi bên giường của mẹ mình trong giây phút bà hấp hối. Claire chuẩn bị sẵn sàng để chấm dứt chuyện này ngay khi nó bắt đâu có dấu hiệu vượt khỏi tầm kiểm soát. Tuy nhiên giá kể như họ có thể tiến xa thêm chút nữa. Xa thêm một chút nữa thôi.

"Ông ta đã lên đến đầu cầu thang. Tôi nghe thấy tiếng ông ta. Tôi nghe thấy tiếng mẹ tôi. Bà ấy ở dưới tầng. Đang chờ đợi."

"Nhưng anh không thể nhìn được. Anh vẫn ở trong bóng tối mà."

"Tôi nhìn được."

Giọng Web làm Claire giật mình, vì nó đã là một giọng nói rất trầm và đe dọa, chứ không phải tiếng khóc nức nở của một cậu bé đang sợ hãi như trước đó nữa.

“Làm sao anh nhìn thấy được, nhà quay phim? Anh nhìn thấy những gì?”

Web gào toáng những từ tiếp theo bất ngờ đến nỗi suýt chút nữa Claire đã ngã lăn xuống sàn nhà.

“Mẹ kiếp, cô đã biết rồi còn gì.”

Trong tích tắc cô chợt hiểu anh đang nói chuyện trực tiếp với cô. Đó là chuyện chưa bao giờ từng xảy ra trong một buổi thôi miên của Claire.

“Anh nói vậy là sao nhỉ? Rằng cô đã biết thông tin này rồi là thế nào?”

Nhưng rồi anh bắt đầu bình tĩnh lại và tiếp tục.

“Tôi hé đống quần áo lên một chút. Tôi đang nằm dưới đống quần áo. Đang trốn.”

“Trốn người bố dượng của cậu bé à?”

“Tôi không muốn ông ta nhìn thấy tôi.”

“Vì cậu bé sợ ông ta à?”

“Không, tôi không sợ. Tôi không muốn ông ta nhìn thấy tôi. Ông ta không được thấy tôi, chưa đến lúc.”

“Tại sao, ý anh là gì?”

“Ông ta đứng ngay trước mặt tôi, nhưng quay lưng lại. Kho ma túy bí mật của ông ta ở ngay kia. Ông ta đang cúi xuống để lấy chúng ra.”

Giọng Web mỗi lúc một trầm khàn hơn, như thể anh đang lớn dần từ một cậu bé thành một người đàn ông ngay trước mắt cô.

“Tôi đang ra khỏi nơi trốn, tôi không muốn lẩn trốn thêm nữa. Đống quần áo cũng nhô lên cùng với tôi. Đó là quần áo của mẹ tôi. Bà ấy đã chất chúng lên đấy cho tôi.”

“Bà ấy làm vậy à? Tại sao chứ?”

“Để lấy chỗ cho tôi trốn, khi ông ta lên đó. Tôi ở trên. Tôi đang đứng phía trên. Tôi cao hơn ông ta. Tôi lớn hơn ông ta. Lúc này đây trong giọng nói của Web có điều gì đó khiến Claire hồi hộp. Cô chợt nhận ra chính hơi thở của cô đang trở nên mỗi lúc một gấp gáp ngay cả khi Web đã bình tĩnh lại. Người cô ớn lạnh vì bàng hoàng và kinh sợ trước những gì sắp diễn ra. Cô nên đánh thức anh khỏi trạng thái này. Tất cả những bản năng chuyên nghiệp trong cô thúc giục cô phải làm thế. Vậy mà Claire vẫn không sao cưỡng lại sự tò mò của mình.

“Những cuộn thảm thừa. Cứng như thép. Web vẫn tiếp tục nói bằng cái giọng trầm đục của

một người đàn ông trưởng thành. “Tôi cũng có một cuộn như vậy, tôi giấu nó dưới đống quần áo. Bây giờ tôi đã đứng hẳn dậy. Cao lớn hơn ông ta, ông ta chỉ là một kẻ nhỏ bé. Quá nhỏ bé.”

“Web.” Claire bắt đầu. Giờ thì cô không còn đếm xỉa gì đến cái danh từ trung gian “người quay phim nữa.” Mọi chuyện bắt đầu đi quá xa.

“Tôi đang cầm nó trên tay. Như một cây gậy bóng chày. Tôi là một cầu thủ bóng chày siêu hạng có cú đập bóng sấm sét. Vung gậy mạnh hơn bất kỳ ai khác. Tôi to lớn và mạnh mẽ. Giống bố tôi. Bố thực sự của tôi ấy.

“Web, xin anh…”

“Ông ta vẫn không nhìn thấy gì. Không biết tôi đang ở đó. Tay đang vung gậy sẵn sàng.”

Cô lại thay đổi chiến thuật. “Nhà quay phim, tôi muốn anh tắt máy quay đi.”

“Quả bóng đang bay tới. Bay rất nhanh. Tôi đã nhìn thấy nó. Quá dễ dàng. Tôi đã sẵn sàng.”

“Nhà quay phim. tôi muốn anh. . .”

“Nó ở ngay trước mặt. Ông ta đang quay mặt lại. Tôi muốn ông ta làm thế. Tôi muốn ông ta nhìn thấy. Nhìn thấy tôi.”

“Web? Tắt máy đi.”

“Ông ta nhìn thấy tôi, ông ta nhìn thấy tôi rồi. Tôi đang vung gậy lên.”

“Tắt máy quay đi. Dừng lại, anh không nhìn thấy gì nữa. Dừng lại ngay!”

“Tôi đang vung gậy. Ông ta nhìn thấy tôi, ông ta biết rõ tôi có thể vụt bóng mạnh đến dường nào. Giờ thì ông ta bắt đầu sợ hãi. Ông ta sợ hãi rồi! Ông ta sợ, nhưng tôi thì không! Không bao giờ nữa! Không bao giờ nữa!”

Claire trợn tròn mắt bất lực nhìn Web đang vung chiếc gậy tưởng tưởng trên tay cho một cú đập bóng.

“Đó là một cú vụt rất trúng đích. Cực kỳ trúng đích. Những tia màu đỏ, những tia màu đỏ vọt ra. Quả bóng đang rơi xuống. Nó đang rơi xuống. Một cú đánh bóng hoàn hảo, quá hoàn hảo. Kia rồi, kia rồi. Vĩnh biệt, vĩnh biệt ngài khốn nạn.” Anh lặng im hồi lâu trong lúc Claire vẫn sững sờ nhìn anh.

“Ông ta đang gượng dậy, ông ta đang gượng dậy rồi.” Anh dừng lại. “Mẹ ơi,” anh gọi. “Gậy đây này, mẹ ơi!” Anh vươn tay ra như thể đang chuyển chiếc gậy tưởng tượng cho ai đó. Claire suýt chút nữa thì giơ tay ra đón lấy chiếc gậy, nhưng đúng tích tắc cuối cùng cô choàng tỉnh và rụt tay lại.

“Mẹ đang đánh ông ta. Vào giữa đỉnh đầu. Máu phun ra nhiều lắm. Ông ta không cử động được nữa. Ông ta bất động rồi. Hết rồi.”

Anh nín bặt và ngả hẳn người trên chiếc ghế bành. Claire cũng nhũn hết người và ngồi phịch xuống, tim cô đang đập thình thịch đến nỗi cô phải choàng một tay lên ôm ngực ngăn trái tim như chỉ muốn nhảy xổ ra ngoài. Tất cả những gì trước mắt cô lúc này là hình ảnh Raymond Stockton đang lao cắm đầu từ trên cầu thang gác xép xuống sau khi lĩnh trọn một cú đập bằng cuộn thảm và lăn lông lốc xuống sàn gỗ bên dưới để rồi lại bị vợ mình bồi thêm cho một cú nữa cũng bằng cuộn thảm đó.

“Tôi muốn anh thư giãn hoàn toàn. Web. Tôi muốn anh nhắm mắt lai, ngủ đi, ngủ đi nào.”

Trước mặt Claire, anh đang thả lỏng người và chìm sâu vào lòng chiếc ghế bành. Claire giật bắn mình khi cô vừa ngẩng đầu lên thì đã thấy Romano đứng như trời trồng trước mặt, mắt trợn trừng nhìn cô, tay anh đặt trên báng súng.

“Chuyện quái quỷ gì đang diễn ra vậy?” anh gặng hỏi.

“Anh ấy đang ở trong trạng thái thôi miên thôi. Anh Romano. Anh ấy ổn mà.

“Làm sao tôi biết được?”

“Tôi nghĩ anh phải tin tôi thôi.” Cô vẫn còn bàng hoàng nên không tâm trí đâu mà tranh cãi với anh ta. “Anh nghe được những gì?”

“Tôi đang quay lại xem anh ấy thế nào thì tôi nghe tiếng Web đang gào thét.”

“Anh ấy vừa hồi tưởng lại một số ký ức đau đớn trong quá khứ. Tôi vẫn chưa hoàn toàn giải mã được ý nghĩa của những ký ức đó; nhưng dù sao đến thời điểm này thì như thế cũng là một bước tiến lớn rồi.”

Những kinh nghiệm của Claire trong lĩnh vực khoa học hình sự đã giúp cô hình thành vài giả thuyết để cân nhắc. Rõ ràng là việc đánh Raymond Stockton bằng cuộn thảm đã được tính toán trước. Chắc chắn trong vết thương trên đầu Stockton vẫn còn dính lại những sợi thảm khi ông ta ngã xuống sàn nhà. Và nếu thảm trải sàn khi đó cũng cùng chủng loại với số thảm thừa trên gác, thì chắc chắn cảnh sát sẽ kết luận rằng những sợi thảm đó đã dính lại trên đầu khi ông ta ngã xuống sàn. Họ sẽ không nghi ngờ rằng có người vừa đánh ông ta bằng một cuộn thảm thừa giấu sẵn trên gác xép. Sau tất cả những lời cáo buộc về sự bạo hành của nạn nhân, thì tất cả mọi người, thậm chí là cả cảnh sát, cũng thở phào nhẹ nhõm là cuối cùng thì ông ta cũng rồi đời. Kết thúc những ý nghĩ về người bố dượng, Claire lại nghĩ đến người mẹ.

Web đã nói rằng trước đó Charlotte London đã chất cả một đống quần áo cũ của mình lên gác xép. Có lẽ chính bà ta cũng đã chuyển cuộn thảm lên đó cũng nên? Phải chăng bà ta là người đã chỉ dẫn cho cậu con trai thiếu niên cao lớn trước tuổi của mình cách rũ bỏ người bố dượng hung bạo? Liệu đó có phải cách bà ta đã sắp xếp để mọi chuyện diễn ra? Để rồi ra tay

kết thúc vào phút chót, để mặc Web sau này sống với những ký ức kinh hoàng, để mặc anh phải tìm cách chôn vùi mặc cảm tội lỗi của mình đến nỗi chính anh cũng không hề nhớ nổi chuyện gì đã xảy ra trừ khi rơi vào trạng thái bị thôi miên? Nhưng một ký ức tội lỗi bị ức chế như vậy chắc chắn sẽ để lại vết nhơ trong mọi khía cạnh về hiện tại và tương lai của Web. Nó sẽ tự thể hiện ra ngoài qua rất nhiều cách, mà trong đó không có cách nào là tích cực. Giờ thì Claire có thể hiểu tại sao Web lại là một người như bây giờ. Anh đã trở thành một cảnh sát, không phải để bù đắp cho quá khứ tội phạm của Harry Sullivan, mà chính vì sự cắn rứt trong lương tâm mình. Một cậu bé góp phần vào việc giết chết người bố dượng theo hướng dẫn của mẹ đẻ; xét từ góc độ sức khỏe tâm thần thì đó quả là một bi kịch quá sức chịu đựng.

Claire nhìn Web, anh vẫn đang ngồi lặng lẽ trong chiếc ghế bành, mắt nhắm nghiền, chờ đợi những chỉ dẫn tiếp theo của cô. Bây giờ cô cũng càng hiểu rõ hơn chứng miên hành của anh. Những đứa trẻ có tuổi thơ bị ngược đãi tàn tệ thường tự thu mình vào một thế giới huyền hoặc như một phương cách bảo vệ chúng khỏi hiện thực kinh hoàng. Trẻ sẽ tạo ra cho mình những người bạn tưởng tượng để chống lại sự cô đơn, chúng cũng vẽ ra những cuộc sống thật tuyệt vời cùng những cuộc phiêu lưu kỳ ảo để trốn chạy cảm giác bất an và tuyệt vọng. Claire đã điều trị cho nhiều người mắc chứng miên hành, hầu hết đều là những người có khả năng kiểm soát phần thượng não của mình đến nỗi họ có thể tô vẽ hoặc xóa bỏ toàn bộ những phần nhất định trong ký ức của mình, giống như Web vừa làm. Cô suy ra rằng, Web London bề ngoài là một người năng động, độc lập, tự chủ, nhưng sâu xa bên trong lại là một người dễ bảo và sống dựa vào những người thân xung quanh, thể hiện qua sự gắn bó đến mức dựa dẫm của anh vào đội HRT và khả năng thực hiện mệnh lệnh đặc biệt xuất sắc. Lúc nào anh cũng khao khát làm vừa lòng ngươi khác, để được họ chấp nhận.

Cô lắc đầu. Đời sống nội tâm của Web quả là một mớ hỗn độn. Vậy mà anh vẫn đương đầu nổi với những gánh nặng bầm dập về tâm lý của cả Cục và HRT. Web nói rằng anh khám phá ra quy luật của những bài kiểm tra MMPI và đã thành công trong việc đối phó với chúng. Anh không hề biết là anh đã rất đúng khi nói vậy.

Cô quay sang nhìn Romano và chợt nhớ ra một điều mới mẻ. Cô sẽ phải tìm ra những câu hỏi thật khéo léo để không làm lộ bí mật của bệnh nhân. Trước đó Web đã kể cho cô nghe là anh không hề dùng loại thuốc nào, và cô đã tin lời anh về chuyện này. Nhưng sau những gì vừa phát hiện cô vẫn không khỏi băn khoăn liệu anh có đang dùng loại thuốc gì đó giúp anh chống chọi lại những tổn thương nội tâm đang làm anh điêu đứng. Cô ra hiệu cho Romano cùng mình bước ra một góc xa của căn phòng, để Web không thể nghe thấy. “Anh có biết bất kỳ điều gì về những loại thuốc mà Web có thể đang dùng không?”

“Web nói với cô là anh ấy đang dùng thuốc à?”

“Tôi chỉ đang băn khoăn vậy thôi. Đó hoàn toàn là câu hỏi bình thường trong chu trình điều trị mà một bác sĩ tâm thần phải nắm được.” Cô trả lời mập mờ.

“Có đầy người vẫn phải dùng thuốc để ngủ được đấy thôi,” Romano cũng nói với vẻ đề phòng.

Cô chưa hề nói gì đến thuốc ngủ. Vậy là Romano có biết về chúng. Claire nghĩ bụng. "Tôi không hề nói như thế là không tốt, tôi chỉ đang băn khoăn là anh ấy có nói gì với anh trong trường hợp anh ấy có dùng loại thuốc nào đó không, và nếu có thì anh ấy dùng thuốc gì?"

"Cô đang nghi là anh ấy bị nghiện, đúng vậy không? Hừm, tôi phải nói thẳng là cô điên rồi."

"Tôi hoàn toàn không định ám chỉ điều đó. Nhưng đây cũng là một thông tin quan trọng mà tôi phải biết trong trường hợp tôi cần kê đơn thuốc cho anh ta. Tôi không muốn có những tương tác thuốc có thể gây nguy hiểm."

Romano vẫn không bị mắc mưu. "Vậy tại sao cô không hỏi thẳng anh ấy đi?"

"Vâng, tôi chắc là anh biết rõ nhiều người không thích nói thật với bác sĩ, nhất là với loại bác sĩ như tôi. Tôi chỉ muốn đảm bảo chắc chắn là không có chuyện gì thôi." Romano liếc nhìn Web, rõ ràng là để yên tâm rằng anh vẫn chưa tỉnh lại. Rồi anh quay sang nhìn Claire và khó khăn lắm mới nặn ra được từng từ một. "Hôm trước tôi có nhìn thấy anh ấy cầm một lọ trông như thuốc bán kèm đơn. Nhưng nghe này, lúc này anh ấy đang rất đau đớn và rối bời nên cần đến vài viên thuốc để bình tâm lại, Cục rất cứng nhắc trong những chuyện như thế này. Họ sẽ tống cổ anh ấy ra khỏi đơn vị và mặc xác anh ấy muốn ra sao thì ra. Mẹ kiếp, chúng tôi ai cũng phải tự lo cho thân mình chứ." Romano ngừng lại, quay qua nhìn Web và khẽ nói đầy vẻ nuối tiếc, anh ấy là người giỏi nhất mà HRT từng có."

"Anh biết là anh ấy cũng đánh giá anh rất cao mà."

"Tôi cũng biết thế."

Romano ra khỏi phòng. Claire bước đến cửa sổ nhìn anh ta băng qua đường và mau chóng khuất dạng sau rặng cây. Có lẽ phải khó khăn lắm Romano mới đánh liều tiết lộ bí mật của bạn mình như vậy, và ngay lúc này anh đang có cảm giác mình là kẻ phản bội. Nhưng xét cho cùng thì điều đó cũng chỉ có lợi cho Web mà thôi.

Cô quay lại và ngồi xuống trước mặt Web, hơi cúi sát vào anh chậm rãi nói từng từ để anh không bỏ sót từ nào. Thông thường thì thôi miên được sử dụng để bóc trần những rào cản ức chế và lớp che đang bao phủ những ký ức bị chôn vùi trong vô thức vốn khiến cho bệnh nhân không thể giãi bày trọn vẹn về khó khăn mà họ phải chịu dựng. Mọi khi bệnh nhân sẽ được đưa ra khỏi trạng thái thôi miên mà vẫn nhớ trọn vẹn những ký ức được khơi dậy trước đó. Tuy nhiên ở đây, Claire không thể làm vậy. Điều đó sẽ khủng khiếp quá sức chịu đựng của Web. Nên thay vào đó, cô đọc cho Web một câu ám thị hậu thôi miên. Nó là một lời hướng dẫn để khi thoát khỏi trạng thái thôi miên anh sẽ nhớ ở mức độ vừa đủ có thể đối mặt với thực tại. Tất cả những gì anh vừa hồi tưởng vẫn sẽ chỉ còn trong vô thức của Web. Mà trong trường hợp này. Claire biết chắc rằng anh sẽ hầu như không nhớ được gì. Anh vẫn chưa sẵn sàng đối mặt với quá khứ của mình, vì vậy tốt nhất là cứ chôn vùi nó trở lại trong vô thức.

Cô từ từ đưa anh lên đỉnh chiếc cầu thang cuốn tưởng tượng từng bước từng bước một.

Trước khi anh thoát ra hoàn toàn, cô cũng trấn tĩnh lại chuẩn bị đối mặt với anh.

Cuối cùng, sau khi chậm rãi mở mắt ra, Web lặng lẽ đưa mắt nhìn quanh rồi lại nhìn cô. Anh mỉm cười. "Có gì hay ho không?"

"Trước hết tôi cần hỏi anh một câu, Web." Cô ngừng lại một lát để trấn tĩnh hoàn toàn trước khi cất tiếng. "Anh có đang dùng loại thuốc nào không?"

Anh chau mày lại. Chẳng phải cô đã hỏi tôi điều đó rồi còn gì?"

"Tôi đang hỏi anh đây."

"Tại sao?"

"Anh có nhắc đến tà thuật như một lời giai thích cho lý do tại sao anh bị cứng người. Bây giờ tôi đang cân nhắc một lời giải thích khác: tương tác thuốc.

"Tôi không hề dùng loại thuốc nào trước khi chúng tôi vào còn hẻm đó, Claire. Tôi không bao giờ làm thế."

"Tương tác thuốc nhiều khi rất buồn cười." Claire nói. "Tùy thuộc vào loại thuốc mà anh đang dùng, thậm chí sau khi dừng dùng thuốc một thời gian dài hậu quả mới xuất hiện." Cô ngừng lại một lát rồi nói thêm: "điều quan trọng là anh phải cực kỳ thành thật về điểm này, Web. Cực kỳ quan trọng đấy, nếu anh muốn tìm ra sự thật."

Họ trừng trừng nhìn nhau hồi lâu, rồi Web đứng bật dậy và bước vào trong phòng tắm. Một phút sau anh quay ra và chìa cho cô một lọ nhỏ bên trong có đựng thuốc. Anh ngồi lặng lẽ nhìn cô săm soi những nên thuốc bên trong.

"Vì anh vẫn mang chúng theo người, liệu tôi có thể kết luận rằng anh đang dùng thuốc thời gian gần đây không?"

"Tôi đang làm nhiệm vụ, Claire. Không có thuốc thang gì hết. Tôi phải tự mình vật lộn với bệnh mất ngủ và những cơn đau nhói vì bị khoan hai phát trên người và một nửa khuôn mặt giả mỗi khi trở trời."

"Vậy anh mang theo chúng trong người làm gì?"

"Để cho yên tâm thôi. Cô là một bác sĩ tâm thần - cô phải hiểu rõ chuyện này chứ, cũng như trò trẻ mút tay cho dễ ngủ thôi mà, đúng không?

Claire dốc những viên thuốc ra và thận trọng xem xét từng viên một.

Không viên nào giống viên nào. Có loại thì cô biết tên. cũng có loại cô không biết. Cô cầm một viên lên. anh có biết anh lấy nó ở đâu ra không?"

“Tại sao?” anh hỏi với vẻ cảnh giác. “Có gì đó không bình thường với loại thuốc đó à?”

“Cũng có thể. Anh lấy những viên thuốc này ở chỗ bác sĩ O’Bannon à?”Cô hỏi một cách nghi ngờ.

“Hình như thế, tôi đoán vậy. Mặc dù tôi nghĩ là tôi uống hết thuốc do ông ấy kê từ lâu rồi.”

“Hừm, nếu không phải O’Bannon thì là ai đây?”

Web bắt đầu đề phòng. “Nghe này, hồi đó tôi phải đoạn tuyệt với những thứ thuốc giảm đau mà họ kê sau khi tôi bị thương, vì càng ngày càng thấy mình lệ thuộc vào chúng. Và rồi tôi không sao ngủ được, phải mất gần một năm. Một vài đồng đội của tôi trong HRT cũng gặp vấn đề tương tự. Không có chuyện chúng tôi xài ma túy hay những thứ nguy hiểm như vậy, nhưng dù có là HRT chăng nữa mà mất ngủ lâu như thế thì cũng quá sức chịu đựng. Từ đó đến nay vài anh em trong đội đã đưa thuốc này cho tôi. Tôi chỉ để thuốc trong lọ như thế này và cần lắm mới uống thôi. Rất có thể viên thuốc kia do họ đưa cho tôi. Có gì nghiêm trọng đâu nào?”

“Tôi không hề lên án việc anh dùng thuốc khi mất ngủ. Web. Nhưng thật ngu ngốc và nguy hiểm nếu anh dùng những loại thuốc kỳ quặc như thế này, cho dù là của bạn thân cho anh chăng nữa, nếu anh không biết gì về những tác dụng phụ của chúng. Cũng còn may cho anh là chưa có chuyện gì nghiêm trọng xảy ra. Mà cũng có khi là rồi cũng nên. Trong con hẻm đó. Rất có thể chính cái kiểu dùng thuốc vô tội vạ này là lý do anh bị tê liệt.”

Claire cũng đang nghĩ rằng chính những sự kiện bi thảm xung quanh cái chết của Raymond Stockton đã trỗi dậy đúng vào thời điểm tồi tệ nhất - khi Web bước chân vào con hẻm. Cũng có thể, như cô đã nghĩ trước đó, việc gặp Kevin Westbrook đã đánh thức điều gì đó trong ký ức của Web và làm anh tê liệt.

Web giơ tay lên ôm mặt. “Mẹ kiếp! Chuyện này thật là vô lý!”

“Tôi không chắc chắn đó chính là lý do, Web.” Cô nhìn anh đầy cảm thông, nhưng vẫn còn một điều mà cô cần phải biết rõ. “Anh có báo cáo việc anh dùng thuốc này với cấp trên của mình không?”

Anh bỏ tay đang che mặt xuống nhưng vẫn không nhìn cô.

“Thôi được,” cô chậm rãi nói.

“Cô định đi nói với họ sao?”

“Thế anh còn đang dùng thuốc không?”

“Không. Theo như tôi nhớ, lần cuối cùng tôi dùng thuốc là khoảng một tuần trước khi thực hiện nhiệm vụ trong con hẻm đó. Vậy thôi.”

“Vậy thì tôi chẳng có gì phải báo cáo cả. Cô lại cầm viên thuốc lên. “Tôi không nhận ra loại

thuốc này, mặc dù trên cương vị là bác sĩ tâm thần tôi gần như biết tất cả các loại thuốc liên quan. Tôi sẽ phải mang nó đi phân tích. Bằng bộ thử nhanh," cô vội vàng nói thêm vì thấy anh có vé hoảng sợ. "Tôi có một người bạn. Tên anh sẽ không bị nhắc đến đâu."

"Cô thực sự nghĩ rằng nguyên nhân là do thuốc sao, Claire?"

Cô chăm chú nhìn lại viên thuốc trước khi bỏ nó vào trong lọ và ngẩng lên nhìn anh. "Web, tôi e là chúng ta sẽ chẳng bao giờ biết chắc được."

"Thế vụ thôi miên vừa rồi không ăn thua gì à?" cuối cùng Web cũng hỏi, mặc dù Claire có thể thấy rằng tâm trí anh vẫn đang xoay quanh những viên thuốc, sự liên quan giữa chúng và bi kịch xảy ra với Đội Charlie.

"Có chứ, tốt lắm. Tôi đã biết được nhiều điều."

"Như?"

"Như việc Harry Sullivan bị cảnh sát bắt đúng vào bữa tiệc sinh nhật lần thứ sáu của anh. Anh có nhớ anh đã nói về chuyện đó không Cô tin chắc rằng anh vẫn còn nhớ cơ bản những gì đã nói trong khi bị thôi miên. Nhưng không phải chuyện đã xảy ra với Raymond Stockton.

Web chậm chạp gật đầu. "Đúng là vẫn nhớ. Theo cách nào đó. chút chút thôi."

"Nói thế nào chăng nữa thì quả thật trước khi vụ bắt bớ đó xảy ra, anh và Harry đã rất vui vẻ bên nhau. Ông ấy rất yêu anh."

"Thật thú vị khi biết thế," Web nói, không có chút gì là hào hứng.

"Thường thì những kỷ niệm đau đớn sẽ được chôn vùi trong trí nhớ, Web ạ. Kiểu như giấu kín trong một chiếc két. Thâm tâm anh không dám đối mặt với những kỷ niệm đó, và thế là anh cố chôn giấu chúng đi để không còn phải đối mặt với chúng mỗi ngày.

"Nhưng thế có khác gì chôn chất độc xuống đất?" Anh khẽ buột miệng.

"Chính xác là thế đấy. Nhiều khi những ký ức đó vẫn rò rỉ ra ngoài và gây ra những tổn thương không lường nổi."

"Còn gì nữa không?" Anh hỏi.

"Anh còn nhớ được những gì?"

Anh lắc đầu.

Claire quay mặt đi trong giây lát. Cô biết lúc này Web không sẵn sàng để đón nhận lại sự thật về cái chết của người bố dượng. Cô quay lại nhìn anh và gượng mỉm cười, "Chà, tôi nghĩ thế là đủ rồi."

Cô nhìn xuống đồng hồ. “Tôi phải quay về thôi.”

“Vậy là bố tôi và tôi thực sự vui vẻ khi ở bên nhau sao?”

“Hai người đang hát rất say sưa, ông ấy kiệu anh trên vai. Vâng, hai cha con đang rất vui vẻ.”

“Những ký ức đó đang bắt đầu quay lại. Vậy là vẫn còn hy vọng cho tôi, đúng không?” Web mỉm cười, có lẽ để Claire biết là anh đang nửa đùa nửa thật.

“Lúc nào cũng có thể hy vọng, Web,” Claire trả lời.

## CHƯƠNG 39

Sonny Venables đã xong ca trực và đang mặc thường phục, ngồi trong chiếc xe cà tàng rất đỗi bình thường của mình và lặng lẽ quan sát xung quanh. Có tiếng lục đục ở băng ghế sau khi người đàn ông khổng lồ nằm trên sàn xe đang cố duỗi đôi chân dài ngoằng của mình cho đỡ mỏi.

“Đừng có sốt ruột thế, Randy” Venables nói. “Chúng ta chịu khó chờ thêm chút nữa.”

“Tin tớ đi, tớ đã nhiều lần phải ăn chực nằm chờ bọn khốn kiếp còn lâu hơn thế này ấy chứ, thậm chí ở cả những nơi còn tồi tệ gấp vạn lần băng ghế sau của một chiếc xe.”

Venebles gõ gõ lấy một điếu thuốc ra khỏi bao, châm lửa, hạ cửa sổ xuống và phả khói ra ngoài.

“Cậu vẫn đang kể cho tớ lần gặp gỡ vừa rồi của cậu với London.”

“Tớ đã yểm trợ sau lưng anh ta mặc dù lúc đó anh ta không hề hay biết. Dù sao thế cũng tốt hơn, mặc dù tớ không nghĩ Westbrook thực sự muốn giết anh ta.”

“Tớ đã nghe nói về thằng đó nhưng chưa bao giờ chạm trán với hắn cả.”

“Cậu gặp may đấy. Nhưng để tớ nói cho cậu biết là ngoài kia còn khối thứ tồi tệ hơn cả hắn. Ít nhất thì Westbrook cũng còn biết chút đạo lý và danh dự. Còn hầu hết lũ khốn kiếp bây giờ đều là bọn điên rồ hết sức. Chúng giết cậu chỉ để giết và khoe khoang về thành tích đó. Westbrook thì làm gì cũng phải có mục đích thật thích đáng.”

“Như kiểu xóa sổ một đội HRT sao?”

“Tớ không nghĩ thế. Nhưng hắn đã chuyển cho London một thông điệp về những đường hầm dưới tòa nhà từng là mục tiêu của HRT. Rõ ràng đó chính là cách mà những khẩu súng máy đã được tuồn vào êm thấm. London và Bates đã kiểm tra. Và tớ nghe nói là hắn đã đúng.”

“Theo những gì cậu kể về Westbrook thì hắn không có vẻ gì chỉ là một thằng nhóc đưa tin.”

“Hắn đúng là vậy nếu như người mà hắn chuyển tin thay đang giữ một người mà hắn yêu quý, như con trai hắn chẳng hạn.”

“Hiểu rồi. Và đó chính là kẻ đứng sau chuyện xảy ra với HRT?”

“Tớ đang nghi là thế.”

“Vậy thì vụ Oxy có liên quan gì đến chuyện này?”

“Đó chính là đường dây mà tớ tận mắt chứng kiến trong tòa nhà đêm đó. Thậm chí chúng còn để cả một số hàng trong nhà nữa cơ mà. Không hề có những bánh côcain hay hêrôin nào hết. Chỉ có những túi đựng thuốc viên. Tớ còn thấy cả những bộ hồ sơ kinh doanh lưu trong máy tính. Đường dây trị giá nhiều triệu đô la. Vậy mà chỉ trong hai ngày tất cả đã được dọn sạch sẽ.”

“Tại sao chúng phải tốn công như thế chỉ để gài cậu nhỉ”? Xóa sổ HRT để làm gì chứ? Điều đó chỉ càng khiến FBI ra tay mạnh mẽ và quyết liệt lơn mà thôi.”

“Đúng là vô lý thật,” Cove đồng tình, “nhưng có vẻ như chuyện đúng là thế đấy.”

Venables bỗng giật mình ngồi thẳng dậy và búng điếu thuốc hút dở ra ngoài cửa sổ. “Đến giờ biểu diễn rồi. Randy.” Venables chăm chú theo dõi thằng thanh niên ra khỏi tòa nhà mà hai người đang theo dõi, hắn vẫn đang lững thững bước trên hè phố, rẽ phải và đi thẳng vào một con hẻm. Venables nổ máy xe và chậm rãi bám theo.

“Đúng là thằng cậu đang chờ đấy à?”

“Ừ. Nếu cậu muốn biết tin về bất kỳ loại hàng nào mới được nhập vào thành phố, nhất định phải hỏi thằng này. Tên nó là Tyrone Walker, nhưng biệt hiệu là T. Thằng này phải cái bệnh hơi hoang tưởng. Trong những năm qua nó đã từng tham gia vài đường dây buôn bán ma túy khác

nhau. Đã từng vào tù, ra khám, nằm bệnh viện, rồi trung tâm cai nghiện như cơm bữa. Nó mới hai mươi sáu thôi mà trông còn già hơn anh em mình đến cả mười tuổi chứ chẳng chơi."

"Kể cũng buồn cười là tớ chưa bao giờ gặp thằng T này."

"Này, đừng tưởng cậu là trùm độc quyền về thông tin trong thành phố này nhé. Tớ chỉ là một cảnh sát khu vực quèn thật, nhưng tớ cũng biết nhiều ra phết đấy ."

"May thật, Sonny, vì bây giờ tớ là hàng bị đánh dấu rồi. Không thằng nào chịu hé răng nói gì với tớ cả."

"Hừm, thằng T này sẽ nói đấy, nếu thuyết phục đúng cách."

Venables quặt xe vào góc phố, nhấn ga, rồi đột ngột ngoặt phải vào con phố chạy song song với con phố họ vừa đỗ xe. Họ vừa rẽ vào góc phố thì T đi ra từ trong con hẻm nối liền hai phố.

Venables nhìn quanh. không có ai thì phải. "Cậu sẵn sàng chưa?"

Cove đã ra khỏi xe từ lúc nào.

Trước khi hắn kịp ý thức chuyện gì đang diễn ra, T đã thấy mình bị lục soát rất chuyên nghiệp khắp người và bị ấn nằm úp sấp trên băng ghế sau trong ô tô của Venables, một bàn tay hộ pháp của Cove đang đè chặt lên lưng khiến hắn không sao cùng vẫy nổi. Venables lái xe lao vọt đi trong lúc T chửi rủa họ ỏm tỏi. Đến lúc hắn bình tĩnh lại thì họ đã ở cách xa chỗ cũ hơn 3km một khu vắng vẻ của thành phố. Cove xách cổ T cho hắn ngồi thẳng dậy. Tên này nhớn nhác hết nhìn Cove rồi lại nhìn Venables.

"Này, T" Venables nói. "Trông mày bảnh lắm. Dạo này o bế bản thân quá nhỉ."

Cove đoán được ý định lao ra khỏi cửa của T. nên anh ghì chặt cánh tay hộ pháp qua vai hắn. "Ê, T, bọn tao chỉ muốn nói chuyện với mày thôi mà. Chỉ nói chuyện thôi."

"Thế nếu tôi không muốn thì sao?"

"Thì mày có thể ra khỏi xe," Cove nói.

"Thật nhé? Được rồi, dừng xe lại cho tôi xuống."

"Ê này, T, anh ta đâu có nói gì về việc tao phải dừng xe *trước khi* mày xuống đâu nhỉ?"

Venables quặt tay lái. vòng lên một đoạn cầu vượt dẫn ra đường cao tốc liên bang 395, chạy qua cầu Phố Mười bốn và lướt như bay sang Virginia. Venables nhanh chóng tăng tốc lên 90km một giờ.

T tái mặt nhìn ra ngoài cửa sổ khi thấy cảnh vật vun vút lùi lại đằng sau, hắn ngồi bịch xuống ghế và bướng bỉnh khoanh tay trước ngực.

“Nào anh bạn, đây…” Venables bắt đầu.

“Tay bạn khốn kiếp của ông có tên chứ?” T nhấm nhẳn.

Cove xiết chặt bàn tay đang nắm vai T. “Ừ, tất nhiên tao có tên chứ. Mày cứ gọi tao là T-Rex ([74]). Giải thích cho nó đi, Sonny.”

“Vì anh ta thích chén những thằng T như mày thay bữa sáng, bữa trưa và bữa tối,” Sonny nói.

“Và tao chỉ muốn biết vài thông tin về loại hàng mới xuất hiện trong thành phố. Bọn mày vẫn mua vào bán ra thường xuyên mà. Không rắc rối nào hết. Chỉ là vài cái tên và bọn tao sẽ thả mày xuống đúng chỗ bọn ta đón mày lên.”

“Và tin tao đi, T, mày không nên trêu ngươi anh bạn tao đâu.” Venables chêm vào.

“Bọn cớm các ông đừng hòng làm gì được tôi nếu các ông không muốn bị tôi kiện cho xanh mặt.”

Cove chăm chú nhìn hắn một lúc tôi lạnh lùng nói. “Ngay lúc này mày nên thật ngoan ngoãn với tao, T ạ. Tao đang bực mình sẵn đây và tao đếch quan tâm đến việc có thằng nào kiện tao hay không.”

“Biến m . . . các ông đi!”

“Sonny, rẽ phải đi. Về phía Đại lộ GW, ở mạn đó có nhiều chỗ yên tĩnh lắm,” anh nói thêm với vẻ độc địa.

“Được rồi.”

Vài phút sau, xe của họ đã ở trên Đại lộ George Washingtnon. hướng về phía Bắc.

“Rẽ vào đường nhánh tiếp theo đi,” Cove nói.

Họ tấp xe vào một bãi đỗ xe ngắm cảnh, nơi có thể nhìn toàn cảnh khu Georgetown và xa xa bên dưới là dòng sông Potomac. Phía ngoài rìa triền đất khá dốc là một bức tường thấp xây bằng đá. Trời đã bắt đầu chạng vạng, trong bãi đỗ không còn chiếc xe nào khác. Cove nhìn quanh, mở cửa xe và lôi T ra cùng với mình.

“Nếu các ông định bắt tôi, tôi muốn có luật sư.” Venables cũng bước ra và quan sát xung quanh. Anh nhìn triền dốc, trao đổi ánh mắt với Cove và nhún vai.

Cove xách thằng T gày gò và nhấc bổng hắn lên.

“Ông đang làm cái quái gì vậy, đồ điên?”

Cove trèo qua bức tường đá sang phía bên kia trong sự vùng vẫy đến tuyệt vọng của T. Vẫn còn một dải đất hẹp và liền kề đó là triền dốc dựng đứng lổn nhổn đá tảng cao đến 40m xuống

mặt sông. Dưới sông và ở bờ bên kia là vài ngôi nhà của các câu lạc bộ chèo thuyền địa phương. Chúng đều được sơn màu sáng, với các hội viên yêu sông nước và tập luyện bằng canô, thuyền đua nhẹ hai mái chèo, kayak và các loại phương tiện tự chế khác đủ kiểu vốn chuyển động bằng cơ bắp hơn là sự đốt cháy của động cơ. Lúc này cũng có vài người đang chèo thuyền phía bên kia sông và T hoàn toàn có thể ngắm nhìn trọn vẹn khung cảnh tuyệt đẹp trước mặt hắn vì Cove đang giữ hai chân hắn và dốc ngược xuống, để T lơ lửng trong không trung, phía dưới là dốc đá cao thăm thẳm.

"Ôi mẹ kiếp," T điên cuồng vùng vẫy khi nhìn xuống.

"Thế này nhé, chúng ta có thể kết thúc việc này theo cách dễ dàng hay khó khăn là tùy mày thôi, mày sẽ phải quyết định thật nhanh vì tao đang vội và cũng hết kiên nhẫn rồi," Cove nói.

Venables ngồi xổm trên tường đá và lặng lẽ quan sát những chiếc xe khác có thể xuất hiện trên đường. "Tốt nhất là nghe lời thôi, thằng cha này không thích bị nói dối đâu."

"Nhưng các ông là cớm mà," T gào lên thảm thiết. "Các ông không thể làm thế này được. Thế này là quá trái pháp luật."

"Tao có bảo tao là cớm đâu," Cove nói.

T cứng đờ người và quay sang nhìn Venables với ánh mắt vừa cầu cứu vừa dò hỏi. "Nhưng, mẹ kiếp, ông thì là cảnh sát còn gì."

"Hê, nhưng tao có phải là người giám hộ của anh ta đâu," Venables nói. "Hơn nữa đằng nào tao cũng sắp về hưu. Tao đếch quan tâm."

"Oxy", Cove lãnh đạm nói. "Tao muốn biết những ai đang mua loại thuốc đó ở DC"

"Ông bị điên không vậy?" T lại gào lên.

"Đúng, tao điên đấy." Cove thả tay trong tích tắc và T tụt xuống thấp hơn khoảng một gang tay. Giờ thì Cove chỉ còn nắm hai mắt cá chân của thằng thanh niên.

"Ôi Chúa ơi, Jesus lòng lành, cứu con với," T bắt đầu rền rỉ.

"Đừng có nhắc đến Jesus làm gì, T, nhất là sau những gì mày đã làm," Venables lạnh lùng trả lời. "Có khi Người lại điên tiết giáng cho một tia sét cũng nên, mà tao thì đang đứng ngay cạnh mày"

"Nói đi," Cove vẫn nói bằng cái giọng khô khan đe dọa của anh. Oxy."

"Tôi không thể nói được. Bọn chúng sẽ lùng ra tôi ngay."

Cove lại để lỏng tay hơn một chút. Giờ thì anh chỉ còn nắm hai bàn chân hắn. "Mày đang đi giày lười, T ạ," anh thản nhiên nói. "Giày lười thì dễ tuột lắm."

“Quỷ tha ma bắt ông đi.” Cove thả một chân hắn ra và chỉ còn nắm một chân bằng cả hai tay. Anh quay sang Venables. “Sonny này, tớ nghĩ cứ thả mẹ nó thằng ranh này xuống, xong anh em mình đi tìm thằng khác cho nhẹ nợ.

“Tớ có người rồi. Làm đi.” Cove bắt đầu buông một tay.

“Không!” T gào lên. “Tôi sẽ nói. Tôi sẽ cho các ông biết.”

Cove vẫn đứng yên bất động.

“Không, ý tôi là cho tôi xuống đã và tôi sẽ cho các ông biết.”

“Sonny, cậu ra khởi động xe đi trong lúc tớ quẳng thằng chó chết này xuống sông Potomac.”

“Không! Tôi sẽ nói, ngay tại đây. Tôi thề đấy.”

“Oxy”, Cove lại lạnh lùng nhắc.

“Oxy”, T vội vàng nhắc lại, và hắn bắt đầu phun một mạch không ngừng nghỉ, cho Cove biết tất cả những gì anh cần biết.

*

Claire quặt chiếc Volvo của cô vào lối đi trước nhà và tắt máy. Nơi cô sống là một khu rất dễ chịu, không quá xa văn phòng làm việc, hơn nữa cô cũng kịp mua ngôi nhà ngay trước khi giá nhà đất bắt đầu sốt. Thu nhập của cô vẫn khá, nhưng giá cả sinh hoạt nói chung ở miền bắc Virginia này ngày càng lố bịch. Các công ty kinh doanh bất động sản đang tranh giành bất kỳ mảnh đất nào còn trống để xây cơ man nào là nhà cửa vậy mà vẫn còn không biết bao nhiêu người xếp hàng chờ mua.

Nhà cô được xây theo phong cách Cape Cod ([75]) với ba phòng ngủ, một thảm cỏ xinh xắn trước cửa, hoa được trồng trong những chiếc bồn gỗ gắn dưới bậu cửa sổ, mái nhà được lợp bằng những phiến gỗ tuyết tùng, một gara với hai ô đỗ xe nối với nhà chính bằng một lối đi có mái che. Đường phố được trồng cây hai bên, và cả khu vực này toát lên một khung cảnh pha trộn hài hòa giữa cổ kính và hiện đại, thích hợp với những người dân sống ở đây - cả dân lao động lẫn giới kinh doanh và chuyên gia.

Sau khi đã ly dị một thời gian dài, Claire gần như chấp nhận thực tế rằng cô sẽ ở vậy suốt đời. Trong những giới xã hội mà cô giao du cũng chỉ có vài người đàn ông thích hợp nhưng cô không quan tâm lắm. Claire có những cô bạn gái lúc nào cũng chỉ chăm chăm làm mối cho cô

với một doanh nhân hay luật sư nào đó, nhưng cô nhận thấy hầu hết bọn họ đều là những người quá tự cao tự đại như thể mình là trung tâm của vũ trụ nên cô nghĩ kết hôn với họ cũng chẳng khác gì sống độc thân. Để dạy họ một bài học, trong một bữa tiệc, cô đã làm ra vẻ tình cờ hỏi một tay doanh nhân tự mãn trong lĩnh vực công nghệ cao xem anh ta có biết gì về Narcissus ([76]) không. Anh chàng rất quan tâm muốn biết đó có phải là một phần mềm Internet mới không và ngay lập tức lại tiếp tục khoe khoang anh ta là một người tuyệt vời như thế nào.

Cô xách chiếc cặp tài liệu ra khỏi xe và bước lên bậc thềm trước cửa. Claire không cho xe vào giữa vì cô định lại ra ngoài tiếp. Người đàn ông bước ra từ sân sau khiến Claire giật mình. Đó là một người da đen to lớn, với cái đầu rõ ràng là cạo trọc, mặc dù anh ta đang sùm sụp một chiếc mũ lưỡi trai. Claire chăm chú nhìn bộ đồng phục công ty gas của anh ta và thiết bị đo gas điện tử mà anh ta cầm trên tay. Anh ta đi qua mặt cô, mỉm cười chào và bước qua bên kia phố. Cô bất giác thấy ngượng ngùng vì tự nhiên lại nghi ngờ một người da đen, mặc dù cô phải thừa nhận cũng với sự xấu hổ không kém, là hầu như không có người da mầu nào sống ở khu vực này. Nhưng ai có thể trách cô là hoang tưởng cơ chứ; sau khi đã biết Web London và những người như anh ta?

Claire mở cửa và bước vào trong nhà, đầu vẫn còn đang suy nghĩ về buổi điều trị vừa rồi với Web. Những gì cô nghe được thật sự là một cú sốc, nhưng hơn hết chúng đã giúp cô hiểu ra nhiều điều. Cô đặt chiếc cặp xuống và quay người về hướng phòng ngủ để thay quần áo. Ngoài trời vẫn còn nắng và cô muốn tranh thủ thời tiết tuyệt đẹp để đi dạo một chút. Cô chợt nhớ ra những viên thuốc trong túi áo nên lấy chúng ra để kiểm tra.

Điều cô tò mò nhất chính là viên thuốc lạ kia. Cô có một người bạn làm trong khoa dược của Bệnh viện Fairfax. Anh ta có thể tiến hành vài xét nghiệm và cho cô biết đó là loại thuốc gì. Trông nó không hề giống với những loại thuốc ngủ mà cô từng biết, nhưng cũng có thể là cô nhầm. Cô cũng hy vọng cô đã nhầm về khả năng chính sự tương tác thuốc là nguyên nhân khiến Web bị tê liệt trong con hẻm đó. Đó sẽ là điều quá sức chịu dựng của anh. Giả thuyết của Web về tà thuật đã đủ điên rồ lắm rồi, cô không nghĩ những thứ thuốc mà Web đã ngu ngốc tống vào người lại có thể là nguyên nhân khiến đồng đội của anh chết mà không có anh. Không, câu trả lời phải nằm trong quá khứ của Web, cô tin chắc là như vậy.

Cô ngôi lên giường, cởi giày, rồi bước tới buồng để quần áo  thông với phòng ngủ của mình, trút bỏ bộ váy và khoác lên người áo phông, quần soóc vì trời đã bắt đầu ấm áp trở lại. Vẫn đi chân trần, cô quay ra và nhìn điện thoại. Có lẽ cô nên gọi cho Web và nói chuyện với anh. Đến một lúc nào đó cô sẽ phải nói với Web rằng cô đã biết về cái chết của Stockton. Điều quan trọng nhất là nói ra lúc nào. Quá sớm hay quá muộn đều có thể để lại những hậu quả không lường. Cô quyết định tạm gác lại đã và sẽ xem xét sau. Có lẽ đi dạo một lát sẽ giúp cô suy nghĩ thật thấu đáo. Claire bước tới ngăn kéo và lấy ra một chiếc mũ bóng chày. Cô đang định đội nó lên thì một bàn tay từ phía sau chẹt lấy miệng cô. Theo bản năng cô buông chiếc mũ ra và bắt đầu quẫy đạp cho đến khi cô cảm thấy một nòng súng lạnh toát đang kề sát vào má mình và cô dừng ngay lại, mắt trợn tròn vì khiếp đảm, hơi thở đột nhiên trở nên hổn hển.

Cô chợt nhớ ra là đã không khóa cửa sau khi vào nhà. Đây là một khu vực rất an toàn, ít nhất là cho đến lúc đó. Đầu óc cô bấn loạn với ý nghĩ không biết có phải người công nhân xem đồng hồ gas là kẻ giả trang không, và bây giờ hắn ta đã quay lại, chuẩn bị cưỡng bức và giết cô.

"Ông muốn gì?" cô hỏi bằng một giọng nói nghèn nghẹt vì bị chẹn ngang miệng như thể đó không còn là giọng của cô nữa. Cô có thể nhận ra đó là một người đàn ông, vì sức mạnh của bàn tay đó, mặc dù hắn có xỏ găng.

Bàn tay rời khỏi miệng và chuyển xuống xiết quanh cổ cô.

Hắn không trả lời và Claire nhìn thấy dải băng bịt mắt trước mặt cô, rồi chỉ vài giây sau cô đã ở trong bóng tối đen kịt. Cô cảm thấy mình đang bị lôi đến giường và kinh hoàng nghĩ rằng màn hãm hiếp sắp sửa xảy ra.

Cô có nên hét lên hay chống cự không? Trong khi đó nòng súng lạnh toát vẫn gí sát bên má phải. Và sự im lặng của kẻ tấn công cô còn đáng sợ hơn giọng nói lạnh lùng của hắn.

"Đừng sợ," hắn nói, "tất cả những gì bọn tao muốn là thông tin thôi. Không gì hết." Hắn nhấn từng từ rất dễ nghe. Nghĩa là cơ thể cô sẽ được an toàn, ít nhất cô cũng có thể hy vọng như vậy.

Hắn hướng dẫn cô ngồi xuống mép giường. Claire tự nhủ nếu hắn đẩy cô ngã ngửa ra và trèo lên, cô sẽ chống cự, súng hay không cũng vậy.

Nhưng may thay cô cảm thấy hắn đứng tách xa cô ra. Đồng thời cô cũng cảm thấy có người khác vừa bước vào. Cô rùng mình khi người đó ngồi xuống mép giường bên cạnh cô. Một người đàn ông to lớn, cô kết luận vì đệm giường nhún hẳn xuống dưới sức nặng của hắn. Nhưng hắn không hề động đến Claire, mặc dù qua lần khăn bịt mắt cô vẫn có thể cảm thấy rằng ánh mắt hắn đang dán chặt vào cô.

"Mày đang điều trị cho Web London?" Cô giật bắn mình khi nghe hắn hỏi vậy, vì suốt từ đầu cô vẫn chưa nghĩ ra rằng tất cả chuyện này chắc chắn có liên quan đến Web; mặc dù giờ đây cô tự hỏi tại sao cô không nhận ra ngay nhỉ. Cuộc sống của cô xưa nay vẫn rất đỗi bình lặng, đều đều, không súng đạn và giết chóc. Đó là cuộc sống của Web. Dù thích hay không thì giờ đây cô cũng trở thành một phần của cuộc sống đó.

"Ông hỏi vậy là có ý gì?" cô gượng hỏi.

Cô nghe thấy hắn làu bàu, một câu rủa giận dữ nào đó. Cô tự nhủ.

"Mày là bác sĩ tâm thần và hắn là bệnh nhân của mày, đúng không?" Claire chỉ muốn thốt lên rằng về mặt đạo đức nghề nghiệp cô không được phép tiết lộ thông tin đó, nhưng cô tin chắc rằng nếu cô nói vậy, hắn sẽ giết cô ngay không thương tiếc. Cứ làm như hắn quan tâm đến những ràng buộc nghề nghiệp của cô lắm không bằng. Và để củng cố thêm cho linh cảm của Claire, cô bỗng nghe thấy một tiếng cạch khô khốc; chính xác là tiếng lên cò súng. Với kinh nghiệm nhiều năm làm chuyên gia tư vấn khoa học hình sự trong các vụ án, cô biết quá rõ âm

thanh đó. Cả vùng bụng của Claire bỗng lạnh toát và trống rỗng, chân tay như cứng đờ nhưng bất giác cô vẫn tự hỏi tại sao Web có thể đối mặt với loại người này mỗi ngày trong cuộc đời của anh ta.

"Tôi đang điều trị anh ta, vâng."

"Giờ thì có vẻ tiến bộ rồi. Nó có nhắc gì đến một thằng bé với mày không, một thằng nhóc tên là Kevin?"

Cô gật đầu vì miệng cô đã khô khốc đến nỗi cô không nghĩ mình còn có thể nói lên lời.

"Nó có biết thằng nhóc kia đang ở đâu không?" Claire lắc đầu, người cô chợt căng lên như dây đàn khi hắn bắt đầu chụp nhẹ lên vai cô.

"Cứ bình tĩnh đi, cô em, không ai làm gì mày cả nếu mày chịu hợp tác. Còn nếu mày không hợp tác thì coi như chúng ta có rắc rối đấy." Hắn nói thêm với giọng ghê rợn.

Claire nghe thấy tiếng hắn búng tay và một phút tiếp theo trôi qua trong im lặng, rồi cô chợt cảm thấy có gì đó chạm vào môi mình. Cô hơi ngả người về sau để tránh.

"Nước đấy mà," hắn nói. "Miệng mày khô hết rồi. Ai sợ vãi đái cũng đều thế cả. Uống."

Lời cuối cùng được buông ra khô khốc như một mệnh lệnh và Claire làm theo ngay lập tức.

"Giờ thì nói đi, không được gật hay lắc nữa, mày hiểu ý tao chứ?" Cô đang định gật đầu thì chợt kìm lại được. "Hiểu."

"Nó đã nói những gì về Kevin? Mọi thứ, tao phải biết tất cả."

"Tại sao?" Cô cũng không hiểu câu hỏi mạnh dạn của mình ở đâu ra nữa.

"Tao có lý do."

"Các ông muốn làm hại thằng bé sao?"

"Không," hắn nói khẽ. "Tao muốn tìm thấy nó khoẻ mạnh và an toàn."

Giọng hắn có vẻ chân thành, nhưng tên tội phạm nào mà chăng làm ra vẻ thế, cô tự nhắc mình. Tên Bundy ([77])vẫn nổi tiếng là kẻ miệng lưỡi trơn tru, vậy mà chính hắn đã giết hàng chục phụ nữ đấy thôi, lúc nào hắn chẳng mỉm cười.

"Tôi không có lý do gì để tin lời ông cả."

"Kevin, nó là con trai tao."

Cô rùng mình khi nghe hắn nói vậy tôi bình tĩnh lại ngay. Có lẽ nào hắn chính là kẻ có cái tên Big F mà Web đã kể cho cô? Nhưng anh nói rằng tên này là anh trai của Kevin, chứ đâu phải bố

thằng bé. Nghe giọng hắn có vẻ là một ông bố đang lo lắng, nhưng vẫn có gì đó gờn gợn không thật. Mặc dù nghĩ vậy nhưng Claire cũng đành gạt bỏ sự nghi ngờ thuần túy nghề nghiệp của mình sang một bên. Điều cô cảm thấy rõ ràng nhất lúc này là chúng sẽ giết cô. "Web nói anh ta nhìn thấy Kevin trong con hẻm. Anh ta nói Kevin đã nói gì đó với anh ta và điều này đã tác động đến anh ta một cách rất kỳ quái. Sau đó anh ta cũng nhìn thấy thằng bé lúc súng đang nổ. Anh ta đã đưa cho thằng bé một mảnh giấy và bảo nó quay ra. Sau đó anh ta không thấy thằng bé đâu nữa. Web vẫn đang tìm kiếm nó."

"Tất cả chỉ có thế thôi sao?" Cô gật đầu và giật mình nhớ ra. Cô cảm thấy hắn đang áp sát lại và mặc dù đang bị bịt mắt, cô vẫn nhắm nghiền mắt bên trong mảnh vai .

Những giọt nước mắt căm giận và sợ hãi đang trào ra.

"Tao đã quy định là không gật hay lắc gì nữa cơ mà, tao muốn nghe mày nói ra, tao cảnh cáo lần cuối cùng đấy, mày có nghe không hả?"

"Có…" Cô cố ngăn những giọt nước mắt tức tưởi.

"Được rồi, thế nó có nói thêm bất kỳ điều gì nữa không? Bất kỳ điều gì khác lạ xảy ra khi nó nhìn thấy Kevin lần thứ hai?"

Cô trả lời, "không," nhưng cô đã ngần ngừ hơi quá lâu một chút. Cô cảm thấy rõ điều đó, như thể cô đã ậm ừ cả một ngày dài. Và cô cũng nghĩ hắn đã nhận ra sự lúng túng đó. Về điểm này thì cô đúng vì ngay lập tức cô cảm thấy nòng súng lạnh toát lại ấn sâu vào má mình.

"Chúng ta đang có một sự hiểu lầm nghiêm trọng ở đây, cứ như thể vì tao không giải thích rõ ràng thì phải. Thôi thì tao nói thẳng cho mày biết nhé, đồ chó cái kia. Để tìm thấy con trai, tao sẵn sàng bắn vỡ sọ mày cùng với tất cả những ai mày quan tâm trong đời. Tao thấy có đầy ảnh treo trong nhà, tất cả đều là ảnh của con bé kháu khỉnh kia. Chắc là con gái mày, đúng không?"

Claire không trả lời và cô cảm thấy bàn tay hắn túm chặt lấy cổ cô. Tay hắn đi găng, và điều đó làm cô ngạc nhiên cho đến khi cô nhớ ra rằng ngày nay các phương tiện máy móc hiện đại có thể phát hiện được dấu vân tay và ADN trên xác chết. Xác chết của cô! Ý nghĩ do làm Claire cảm thấy mình sắp ngất.

"Đúng không?"

"Vâng!"

Hắn vẫn để tay trên cổ cô. "Thế đấy. Đứa con gái xinh đẹp của mày đang khỏe mạnh, an toàn. Một ngôi nhà nhỏ hoàn hảo ở một khu ngoại ô xinh xắn. Còn tao thì đang mất con và nó là tất cả những gì tao có. Tại sao mày có con gái còn tao lại phải mất con trai? Mày nghĩ như thế là công bằng à? Mày nghĩ thế à?" Hắn xiết chặt tay hơn một chút làm Claire bắt đầu cảm thấy nghẹt cổ.

"Không."

“Không cái gì?”

“Không, tôi không nghĩ như thế là công bằng,” cô cố thốt ra câu trả lời bằng giọng nghẹn ngào.

“Vậy sao? Hừm, hơi quá muộn rồi, cô em ạ.” Điều tiếp theo mà cô cảm nhận được là cô bị đẩy ngã ngửa lên giương.

Sự quyết tâm chống cự nếu chúng định hiếp cô lúc đầu bây giờ mới thật lố bịch làm sao. Claire sợ đến nỗi cô không sao thở nổi. Cô cảm thấy một chiếc gối đang phủ lên mặt mình và một cái gì đó rất cứng cắm thẳng vào giữa gối. Phải vài giây sau cô mới bàng hoàng nhận ra vật cứng đó chính là nòng súng và chiếc gối sẽ là thiết bị giảm thanh thô sơ mà tiện lợi.

Cô chợt nghĩ đến con gái mình, Maggie, và cô nghĩ đến cảnh người ta sẽ tìm thấy thi thể cô trên giường. Nước mắt trào ra ướt đẫm má cô. Và rồi như có phép màu, trong một giây ngắn ngủi, sự khôn ngoan của Claire bỗng quay trở lại.

“Anh ta nói là có kẻ đã tráo thằng bé trong con hẻm.”

Chiếc gối vẫn không suy xuyển trong vài giây và Claire bắt đầu nghĩ cuối cùng cô đã thua.

Rồi nó bắt đầu chầm chậm nhấc lên và cô cảm thấy mình bị kéo bật dậy mạnh đến nỗi vai cô tưởng như trật khớp đến nơi.

“Nói lại xem nào!”

“Anh ta nói là Kevin đã bị đánh tráo trong con hẻm, thay vào đó là một thằng bé khác. Thằng bé đến gặp cảnh sát không phải là Kevin. Thằng bé đã bị giữ lại trong con hẻm ngay trước khi nó gặp cảnh sát.

“Web có biết tại sao không?”

“Không. Và anh ta cũng không biết ai đã làm việc đó. Anh chỉ biết là có chuyện như vậy đã xảy ra thôi.”

Cô lại cảm thấy nòng súng gí vào má mình. Không hiểu sao lần này không còn đáng sợ bằng lần trước.

“Mày mà nói dối thì mày sẽ biết tay tao.”

“Đó là những gì anh ta đã nói.” Cô có cảm giác cô vừa phản bội Web để tự cứu mình và tự hỏi liệu anh sẽ sẵn sàng chết hay chấp nhận làm một việc như vậy. Chắc là anh thà chết còn hơn. Nước mắt lại bắt đầu trào ra giàn giụa, nhưng lần này không phải vì sợ mà vì xấu hổ trước sự yếu đuối của mình.

“Anh ta nghĩ việc Kevin có mặt trong con hẻm đó là do sự sắp đặt của kẻ đứng sau chuyện đã xảy ra. Anh ta nghĩ kiểu gì Kevin cũng dính dáng đến chuyện này.” Cô vội nói thêm, “Nhưng chỉ là vô tình thôi. Dù sao nó cũng chỉ là một thằng bé.”

Nòng súng được nhấc ra khỏi má cô và sự đe dọa khủng khiếp của kẻ đang tra hỏi cô cũng tạm tránh xa.

“Thế sao?”

“Đó là tất cả những gì tôi biết.”

“Mày mà nói với bất kỳ ai việc bọn tao đến đây, mày sẽ biết tay bọn tao. Và tao sẽ tìm được con gái mày. Bọn tao đã ở trong nhà mày nhiều lần rồi, bọn tao biết tất cả những gì cần biết về hai mẹ con mày. Chúng ta có hiểu nhau không nhỉ?”

“Có” cô cố gắng thốt lên.

“Tao đang làm tất cả những chuyện này để tìm được con trai tao, thế thôi. Tao không thích đột nhập vào nhà người khác và đe dọa họ làm gì, đó không phải là phong cách của tao, nhất là đối với phụ nữ, nhưng tao sẵn sàng làm tất cả để tìm được con trai tao, tao thề đấy.”

Cô cảm thấy mình vừa gật đầu như người mộng du và vội vàng dừng lại .

Cô không nghe thấy tiếng chúng bỏ đi, mặc dù lúc này tai cô chưa bao giờ thính hơn. Cô chờ thêm vài phút nữa cho thật chắc chắn, rồi rụt rè lên tiếng, “Hello?” Rồi cô hắng giọng nhắc lại lần nữa. Cô từ từ đưa tay lên tháo băng bịt mắt. Cô cứ đinh ninh sẽ có bàn tay nào đó ngăn cô lại, nhưng vẫn không thấy gì. Cuối cùng cô cũng giật tấm băng bịt mắt ra và nhìn quanh phòng, vẫn chờ đợi chúng nhảy bổ vào cô bất kỳ lúc nào. Cô chỉ muốn đổ gục xuống giường và khóc cả ngày cả đêm cho thỏa, nhưng cô không dám ở lại nhà mình thêm chút nào nữa. Chúng nói chúng đã sục sạo mọi ngóc ngách trong nhà. Cô vội vàng tống vài bộ quần áo vào một chiếc túi du lịch, chộp lấy ví tiền và một đôi giày thể thao rồi chạy ra cửa trước. Cô căng mắt nhìn khắp xung quanh nhưng không thấy ai. Claire ba chân bốn cẳng chạy ra xe và chui tọt vào trong. Trong lúc lái xe ra đường cô vẫn chăm chăm dán mắt vào gương chiếu hậu để xem có ai đuổi theo không.

Cô không phải là một chuyên gia trong lĩnh vực này, nhưng có vẻ như không có ai phía sau cả. Claire rẽ ra đường vành đai Capital và tăng tốc đầu óc vẫn còn bấn loạn chưa biết mình định đi đâu nữa.

# CHƯƠNG 40

Antoine Peebles tháo đôi găng tay ra và ngồi ngả hẳn ra ghế. Một nụ cười sung sướng đang ngoác ra trên khuôn mặt ranh ma của hắn. Peebles quay sang nhìn Macy đang lái xe. Mặt thằng này vẫn lạnh lùng vô cảm, bao giờ cũng thế.

"Màn biểu diễn tuyệt cú mèo, tao phải tự nhận là thế đấy," Peebles phấn khích thốt lên. "Tao nghĩ tao đã giả đúng giọng và kiểu nói của ông ta đấy chứ. Mà từ trước đến giờ tao có buông một từ '*đếch'* bao giờ đâu nhỉ? Mày thấy thế nào?

Ông nói không khác gì ông chủ," Macy công nhận.

"Và con mẹ đó chắc sợ vãi đái và giờ thế nào chẳng đang chạy đến chỗ thằng Web London còn bọn cớm cứ việc lùng theo Francis."

"Và có thể là chúng ta cũng nên."

"Không. Tao đã giải thích cho mày rồi còn gì. Mày phải nghĩ ở cả tầm vĩ mô và vi mô chứ, Mace,"

Peebles thao thao bất tuyệt như thể hắn đang giảng bài cho sinh viên. "Về cơ bản là bọn mình đã tách khỏi ông ta rồi. Và quan trọng nhất là lúc này ông ta không còn hàng, và đến một nửa anh em trong băng đã tan tác vì nguyên nhân đó. Dòng tiền của ông ta cũng tầu như chẳng còn gì. Trong lĩnh vực làm ăn này mày chỉ cần có lượng hàng dự trữ cho hai ngày đã là đỉnh lắm rồi. Ông ta vẫn còn giấu chút hàng dự phòng. Phải công nhận là ông ta cáo già ra phết. Nhưng ông ta trắng tay rồi. Và nhất là sau khi ông ta bắn thằng Toona thì ông ta lại mất thêm bốn chiến hữu nữa." Peebles lắc đầu. "Và trước tất cả những chuyện đó ông ta đã làm gì? Lúc nào ông ta cũng chỉ nghĩ đến thằng nhóc. Đêm nào ông ta cũng lùng sục tìm nó, hành hạ mọi người, tự đốt cầu dưới chân mình và không còn tin ai nữa cả."

"Tôi thấy ông ta đã khôn ngoan khi không tin bất kỳ ai." Macy vừa nói vừa liếc nhìn Peebles. "Nhất là tôi với ông."

Peebles làm ra vẻ không nghe thấy gì. "Ông ta có thể viết cả một cuốn sách về những kỹ năng quản lý tồi tệ nhất, giết một đàn em thân tín của mình ngay trước mặt mọi người. Ngay trước mặt một đặc vụ FBI nữa chứ! Ông ta chết chắc rồi."

“Dù thế nào thì vẫn phải duy trì kỷ luật trong băng chứ.” Macy lãnh đạm nói.Ai mà chẳng phải lãnh đạo bằng sức mạnh.” Hắn quay sang nhìn Peebles với vẻ mặt như muốn nói thẳng rằng hắn nghĩ thằng bạn mình không có tố chất đó, nhưng Peebles không để ý vì rõ ràng là hắn vẫn đang say sưa với chiến thắng của mình. “Hơn nữa ai có thể trách ông ta vì lo lắng cho con.”

Peebles cãi, “Nhưng không thể lẫn lộn chuyện làm ăn với chuyện riêng được. Hơn nữa đằng nào ông ta cũng trắng tay rồi. Tự mình đổ bao nhiêu vốn liếng xuống sông xuống bể, mà vì cái gì chứ? Vì một điều sẽ không bao giờ xảy ra. Thằng nhóc đó sẽ không bao giờ quay về nữa đâu. Dù bọn giữ thằng bé có là ai, thì nó cũng làm mồi cho cá từ lâu rồi, chắc gì đã còn sót lại tí gì. Đến thời điểm này tao đã xây dựng được những đường dây cung cấp hàng mới và những đàn em cũ của ông ta đã quay về làm cho tao.” Hắn quay sang Macy. “Có lẽ mày không biết, nhưng thủ đoạn mà tao làm mang đậm phong cách Machiavelli ([78])kinh điển. Và trong vòng sáu tháng vừa rồi tao cũng đã tìm thêm được những thằng sừng sỏ nhất của các băng khác. Đã đến lúc bọn ta sẵn sàng rời bỏ Francis và lần này sẽ làm theo cách của tao. Chúng ta sẽ làm ăn thật ra trò. Làm gì cũng phải có kế hoạch, giải trình đâu ra đấy, xét công xét tội đầy đủ, có phần thưởng xứng đáng cho những sáng kiến có tác dụng nâng cao doanh thu và hiệu quả hoạt động của công ty. Chúng ta sẽ đảm nhiệm luôn việc rửa tiền của chính mình và cắt giảm chi phí ở những khâu cần thiết. Không phải thành viên nào trong băng cũng được xài đồ trang sức và chơi loại gái năm vé một đêm. Tao thậm chí còn xây dựng cả một kế hoạch về hưu cho các anh em trong băng thay vì để chúng ném tiền và kim cương vào xe để rồi lại trắng tay khi về già. Tao sẽ áp dụng một quy chế riêng về trang phục dành cho các thành viên ban giám đốc, thay những thứ sặc sỡ rởm đời này. Đã là dân chuyên nghiệp thì vẻ bề ngoài cũng phải chuyên nghiệp. Nhìn mày kìa, bảnh lắm, đó là điều tao muốn.

Macy nhếch mép nở một nụ cười hiếm hoi. “Nhiều thằng sẽ không thích thế đâu.”

“Chúng cũng phải trưởng thành chứ.” Hắn lại nhìn Macy. “Nói thật với mày, cảm giác cầm khẩu súng đó trên tay thật là kinh tởm.”

“Lúc đó ông có dám bắn con mụ đó không?”

“Mày điên à? Tao chỉ dọa nó thôi.”

“Hừm, ông phải tập bóp cò súng đi, sẽ có lúc ông phải dùng đến nó đấy”, Macy nói.

“Đó là nghề của mày. Mày sẽ phụ trách vấn đề an ninh, Mace. Cánh tay phải của tao. Mày quả là đáng mặt khi nghĩ ra kế hoạch tóm cổ thằng Kevin. Và mày cũng là người phải vất vả làm cái việc huy động các băng khác tham gia vào đường dây mới. Chúng ta sẽ vươn ra rất xa, anh bạn ạ; xa hơn nhiều so với những gì Francis đã làm được, lại còn nhanh hơn nữa chứ. Ông ta thuộc trường phái thủ cựu rồi, những con đường mới bao giờ cũng là đường tốt nhất. Đó là lý do tại sao lũ khủng long đã chết.”

Chúng quặt vào một con hẻm và Peebles kiểm tra đồng hồ. “Đây rồi, mày chuẩn bị địa điểm họp mặt ổn thỏa chứ?”

“Chúng đều có mặt cả rồi, đúng như ông muốn.”

“Tâm trạng thế nào?”

“Tốt, nhưng vẫn hơi nghi ngờ. Nhưng chắc chắn là ông khiến chúng quan tâm đứt đuôi quá còn gì.”

“Đó là điều tao muốn nghe. Đây sẽ là nơi chúng ta khởi đầu lãnh địa mới của mình, Mace, và chúng ta sẽ cho chúng thấy Francis không còn giá trị gì nữa. Đây là thời của chúng ta. Bắt đầu thôi.” Hắn chợt ngừng bặt vì nhớ ra điều gì đó.

“Mà con mẹ đó nói cái quái gì ấy nhỉ, có người đánh tráo Kevin bằng thằng bé khác trong con hẻm là sao?”

Macy nhún vai “Không biết.”

“Mày đã giữ thằng bé, đúng không.”

“An toàn, nguyên vẹn, ít nhất là đến lúc này. Ông có muốn gặp nó không?”

“Tao không muốn xớ rớ đến gần thằng nhóc đó. Nó biết tao, nhỡ may có chuyện gì và nó gặp lại Francis thì…” Nỗi sợ hãi hiện rõ trên nét mặt Peebles.

Xe dừng hẳn lại và Macy bước xuống, quan sát con hẻm từ cả hai phía rồi nhìn lên phía trên. Cuối cùng hắn ra hiệu an toàn với ông chủ mới của mình. Peebles bước ra, chỉnh lại cà vạt và cài cúc chiếc áo vest hai lớp lót của hắn. Macy kéo cánh cửa tòa nhà cho hắn và Peebles oai vệ bước vào. Cả hai bước lên những bậc thang và sau mỗi bước chân Peebles càng thêm vẻ tự tin, oai phong lẫm liệt. Đây là thời khắc của hắn và hắn đã phải chờ đợi suốt bao năm qua. Con hổ già đã bị đá đít nhường khu rừng cho con hổ trẻ.

Hắn dừng lại ở đầu cầu thang và chờ Macy mở cửa cho mình. Trong kia sẽ có bảy tên đang chờ đợi hắn, mỗi tên đại diện cho một phần của mạng lưới phân phối ma túy trong thành phố thủ đô này. Xưa nay chúng chưa bao giờ làm việc cùng nhau; thay vào đó, kẻ nào cũng chỉ chăm chăm giành giật miếng to hơn và khư khư giữ lấy phần mình. Chúng chưa bao giờ biết chia sẻ thông tin và nguồn hàng. Mỗi khi có tranh chấp, chúng giải quyết với nhau bằng súng đạn. Chúng cung cấp tin cho cảnh sát để triệt hạ băng đảng cạnh tranh và thế là bọn cớm chỉ việc đường hoàng bước vào gô cổ từng tên một. Francis cũng chẳng hơn gì, và mặc dù xét về trước mắt thì cách làm như vậy cũng ít nhiều mang lại vài món lợi, nhưng Peebles biết về lâu dài cung cách làm ăn này sẽ gây ra những thảm họa về mặt quản lý thị trường chung. Đã đến lúc Antoine Peebles bước vào và giành quyền kiểm soát mọi chuyện.

Hắn bước qua cánh cửa vừa mở ra và đường hoàng tiến vào trong phòng nơi hắn sẽ bắt đầu huyền thoại của riêng mình.

Peebles tròn mắt nhìn quanh. Chẳng có mống nào trong này cả.

Peebles thậm chí còn không có cơ hội quay lại trước khi khẩu súng lạnh lùng kề sát gáy hắn và một phát súng nổ đanh gọn phá tan óc hắn.

Peebles đổ vật xuống sàn, máu bắt đầu chảy tràn ra chiếc cà vạt sành điệu và bộ trang phục chuyên nghiệp mẫu mực của hắn.

Macy cất súng vào bao rồi cúi xuống cạnh nạn nhân của mình. "Tao đã đọc tác phẩm của Machiavelli rồi, Twan," hắn nói một cách cực kỳ nghiêm túc. Hắn tắt đèn và bước ra cầu thang. Hắn còn phải bắt một chuyến bay vì mọi chuyện bắt đầu diễn ra khẩn trương rồi.

*

Web giục cương cho con Boo tiến lên quả đồi nhỏ trước mặt, chạy sóng đôi bên cạnh Gwen đang cưỡi trên lưng con Baron.

Romano đang bảo vệ Billy dưới khu chuồng ngựa; thật ra lúc Web đi thì hai người đang cùng trầm trồ chiêm ngưỡng chiếc Corvette của Romano. Vì hầu hết các nhân công trong trang trại đã đi bán ngựa ở Kentucky nên đây là lúc Web thấy nơi này càng trở nên đặc biệt nguy hiểm, vậy mà anh đã phải thuyết phục mãi mới được vợ chồng Canfield đồng ý cho anh gọi thêm vài đặc vụ đến tăng cường, giúp làm công việc tuần tra và canh phòng, ít nhất là đến khi những người bán ngựa trở về.

"Thời điểm này trong năm mới tuyệt làm sao." Gwen thốt lên. Cô quay sang nhìn Web. "Tôi đoán là anh đang nghĩ chúng tôi có một cuộc sống dễ dàng ở đây. Nhà cao cửa rộng, vô số người làm, chỉ cưỡi ngựa loăng quăng suốt ngày thưởng ngoạn phong cảnh." Cô mỉm cười, nhưng Web cảm thấy cô đang nói hoàn toàn nghiêm túc. Bất giác anh tự hỏi tại sao một người phụ nữ như Gwen Canfield với tất cả những gì cô đã trải qua, lại có nhu cầu tìm kiếm sự thông cảm từ người khác, nhất là từ một người xa lạ như anh. "Tôi nghĩ cả hai vợ chồng cô đã phải nếm trải quá nhiều rồi, cô và ông ấy đã làm việc vất vả, giờ là lúc hai người tận hưởng thành quả của lao động do mình tạo ra. Đó chẳng phải là một giấc mơ Mỹ điển hình sao?"

"Chắc thế," Gwen trả lời không mấy tin tưởng. Cô lặng lẽ ngẩng lên nhìn mặt trời trên đầu. "Hôm nay nóng thật."

Web có thể thấy cô muốn nói gì đó với anh nhưng vẫn chưa biết bắt đầu như thế nào. "Tôi đã là một đặc vụ FBI suốt bao năm qua rồi, Gwen. Tôi đã nghe tất cả mọi chuyện và tôi tự đánh giá mình là một người biết lắng nghe."

Cô ném cho anh một cái nhìn sắc lạnh, "thậm chí với những người tôi biết rõ tôi cũng còn không giãi bày lòng mình nữa mà, Web, ít nhất thì cũng đã lâu lắm rồi."

“Tôi không hề yêu cầu cô làm thế. Nhưng nếu cô muốn nói chuyện thì tôi đang ở đây thôi.”

Họ thúc ngựa đi thêm một đoạn và đột nhiên cô dừng lại. “Tôi đã nghĩ rất nhiều về phiên tòa ở Richmond. Những kẻ khốn nạn đó thậm chí còn kiện cả FBI, đúng vậy không?”

“Chúng đã cố, nhưng không ăn thua. Tay luật sư, tên là Scott Wingo, người vừa bị giết ấy, chính ông ta đã bày ra trò khỉ đó trong phiên xét xử trên Ernest Free, nhưng chánh án đã nhận ra âm mưu đó và vô hiệu hóa nó. Nhưng có lẽ nó cũng gây ra đủ cảm giác nghi ngờ trong mắt của bồi thẩm đoàn khiến công tố viên chột dạ và quyết định chấp nhận dàn xếp án , Anh ngừng lại một lát rồi nói thêm, “Tất nhiên là giờ thì ông ta đã chết rồi, cả người chánh án trong phiên tòa đó nữa.”

Gwen chăm chú nhìn anh với đôi mắt to, phảng phất buồn của cô. “Vậy mà Ernest Free vẫn sống và nhởn nhơ ngoài kia sau tất cả những gì hắn đã gây ra.”

“Cuộc đời nhiều lúc cũng thật vô lý, Gwen ạ.”

“Billy và tôi đã sống thật hạnh phúc trước khi tất cả những chuyện đó xảy ra. Tôi rất yêu anh ấy. Nhưng sau khi David bị giết, mọi chuyện đã không còn như cũ nữa. Lỗi có lẽ là do tôi nhiều hơn do anh ấy. Chính tôi là người nghĩ đến việc cho David vào học trong trường đó. Tôi muốn thằng bé được hưởng một sự giáo dục hạng nhất. Và cũng chính tôi muốn nó được tiếp xúc với những loại người khác nhau - về ngôn ngữ, văn hóa và màu da. Billy là người tốt, nhưng anh ấy sinh ra và lớn lên ở Richmond, không phải là có xuất thân giàu có hay danh giá gì, nhưng là ở một nơi mà bạn hầu như không gặp bất kỳ ai khác ngoài những người giống hệt mình.” Cô vội giải thích thêm, “anh ấy hoàn toàn không phải là người phân biệt chủng tộc hay đại loại như thế. Có đến một nửa những tài xế và công nhân bốc xếp làm việc trong công ty vận tải của chồng tôi trước kia là người da đen và anh ấy đối xử với tất cả như nhau. Nếu anh làm việc chăm chỉ, anh sẽ nhận được đồng lương tương xứng. Tôi thậm chí còn đi cùng anh ấy đến nhà những tài xế gặp tai nạn. Anh ấy mang thức ăn và tiền đến cho gia đình họ, khuyên bảo họ, giúp họ điều trị và thanh toán mọi khoản, giúp họ vượt qua khó khăn và ổn định lại cuộc sống. Và ngay cả khi anh ấy có thể sa thải họ theo đúng những quy định của công đoàn, anh ấy cũng không làm như vậy. Có lần anh ấy bảo tôi rằng sứ mệnh của anh ấy trên đời là trở thành vua của những mảnh đời làm lại, vì bản thân anh ấy cũng phải nếm trải biết bao điều cay đắng mới có được cơ ngơi như thế. Tôi biết nhiều người sẽ nhìn anh ấy và tôi mà chẳng thấy có chút gì là mặn nồng, thắm thiết. Nhưng tôi biết không có gì mà anh ấy không sẵn sàng làm cho tôi, anh ấy đã luôn ở bên tôi cả lúc vui lúc buồn và chúng tôi đã cùng nhau nếm trải đủ mọi điều.”

“Gwen này, cô không phải cố thuyết phục tôi làm gì. Nhưng nếu hai người đang có trục trặc, cô đã thử đi tư vấn chưa? Tôi có biết một vài người.”

Cô liếc nhìn anh với ánh mắt tuyệt vọng rồi ngẩng đầu lên đăm đăm nhìn mặt trời chói chang và nói “Tôi phải đi bơi mới được.”

Họ thúc ngựa quay về chuồng, sau đó Web lái xe đưa Gwen quay vào nhà bằng một trong

những chiếc xe của trang trại. Cô thay đồ bơi và gặp Web tại khu vực bể bơi. Anh sẽ không bơi. Web bảo cô, vì anh không muốn bị ướt súng. Cô bật cười vì lý do này và bước đến vặn một chiếc chìa khóa gắn trong một thiết bị được xây sâu vào trong bức tường đá cạnh bể bơi. Mái che tự động màu xám của bể bơi từ từ mở rộng ra hai bên.

"Chúng tôi phải lắp mái che này vì thỉnh thoảng lại bắt gặp nào rùa nào nhái và thậm chí cả rắn trong bể bơi," cô giải thích.

Khi tấm mái che đã mở ra hết cỡ về phía cuối bể. Web ngồi xổm xuống và kiểm tra chiếc máy tạo sóng gắn ở phía đầu sâu của bể bơi . Anh vừa ngẩng đầu lên thì trông thấy Gwen rũ đôi dép ra khỏi chân và trút bó chiếc áo choàng trên người. Cô mặc bộ đồ bơi một mảnh xẻ rất sâu ở ngực, rất cao ở hông và hai bên sườn. Cơ thể cô có một làn da rám nắng rất đẹp, những cơ bắp ở đùi và bắp chân trông rất cân đối và hài hòa với những gì anh đã thấy ở cánh tay và vai cô. Hãy quên những chiếc máy tập hông và tập đùi đi, phụ nữ chỉ cần cưỡi ngựa thường xuyên là quá đủ rồi.

"Chiếc máy này hoạt động thế nào?" Web hỏi.

Gwen cuốn mái tóc dài của mình vào trong một chiếc mũ bơi và bước lại chỗ Web. "Nước được bơm vào từ trong bể và qua đường ống mà anh nhìn thấy kia. Nó sẽ đẩy nước ra với độ cản mạnh hay yếu mà anh có thể điều chỉnh tùy thích. Hồi trước chúng tôi có một chiếc máy tháo ra tháo vào được nhưng chính như thế lại rất bất tiện. Hơn nữa tôi lại bơi rất thường xuyên nên tốt nhất là lắp hẳn vào bể cho xong. Đây là bể bơi nước nóng, nên tôi có thể dùng gần như quanh năm."

"Có lẽ đó là lý do tại sao cô vẫn giữ được cơ thể đẹp như vậy."

"Cám ơn ông, thưa quý ngài lịch thiệp. Có chắc là anh không muốn bơi cùng tôi chứ?"

"Có lẽ tôi chỉ làm vướng chân cô mất thôi."

"Đúng thế. Trên người anh chẳng có tí mỡ nào cả." Cô bước về phía chiếc hộp điều khiển nhỏ được gắn chặt vào bức tường đá bên thành bể bơi gần với ngôi nhà chính, mở nắp hộp và ấn vài chiếc nút.

Web nghe tiếng nước reo ùng ục, anh nhìn xuống bể và trông thấy từng cuộn nước tung bọt trắng xóa trào ra từ miệng ống gắn dưới đáy bể bơi, tạo ra dòng nước ngược mà Gwen sắp bơi vào. Cô đeo kính bơi lên mắt và nhảy xuống bể. Web nhìn cô nổi lên mặt nước và bắt đầu quạt tay. Anh nhìn cô bơi liên tục khoảng mười phút.

Suốt thời gian đó Gwen không hề thay đổi tốc độ và động tác bơi của mình. Cô quạt tay liên tục như một chiếc máy và Web bắt đầu thấy mừng thầm là anh đã từ chối bơi cùng cô trong bể. Tất cả các thành viên HRT đều phải biết bơi và sử dụng thành thạo các thiết bị lặn. Bản thân Web cũng là một người bơi rất khỏe, nhưng anh không chắc liệu anh có theo kịp Gwen không nữa.

Sau khoảng hai mươi phút dòng nước đang tung bọt trắng xóa bỗng nhiên dừng lại và Gwen bơi sát vào thành bể.

"Xong rồi à?" Web hỏi. "Không, tôi đã đặt ở chế độ bốn mươi lăm phút cơ mà. Chắc cầu dao sập xuống rồi."

"Tủ điện đặt ở chỗ nào?"

Cô chỉ tay về phía cánh cửa đôi gắn chặt vào bức tường đá được xây trên một triền đất nhỏ "Trong phòng thiết bị bể bơi."

Với kết cấu đất như ở đây, Web đoán đó phải là một căn phòng hơi chìm dưới đất một chút. Anh bước về phía cánh cửa và vặn tay nắm. "Cửa khóa rồi."

"Lạ thật, chúng tôi có khóa bao giờ đâu nhỉ."

"Cô biết chìa khóa đâu không?"

"Không. Tôi đã bảo là chúng tôi không bao giờ khóa phòng đó mà, tôi cứ đinh ninh là không có chìa khóa. Có lẽ hôm nay tôi phải bỏ dở buổi bơi của mình vậy."

"Không, không cần đâu." Anh mỉm cười. "FBI là một cơ quan phục vụ tất cả các nhu cầu, và tôn chỉ của chúng tôi là luôn làm khách hàng hài lòng nhất."

Anh rút chùm chìa khóa của mình ra, trên đó lúc nào anh cũng mang theo một mảnh kim loại mỏng có thể giúp anh mở đến 90% các loại khóa trên thế giới chỉ trong vòng ba mươi giây. Cánh cửa phòng thiết bị bể bơi được anh mở ra trong khoảng thời gian chỉ bằng một nửa.

Anh bước vào trong, tìm công tắc điện và bật đèn lên. Cũng may là anh cẩn thận làm thế, vì ngay cả khi đã có đèn anh vẫn suýt ngã vì bước hụt chân xuống những bậc thang ngắn ở ngay bên trong ngưỡng cửa. Mẹ khỉ, anh nghĩ bụng, đúng là một vụ lý tưởng cho những tay luật sư làm ăn đây. Trong này rất ồn ào, với tiếng nước chảy, tiếng máy móc hoạt động đến chói tai. Anh bước xuống bậc thang. Có những giá chất đầy những thứ liên quan đến bể bơi, những hộp lớn đựng bột Clor khử trùng, vợt gạn váng bể, bàn chải và cả một con robot cọ bể rất hiện đại; cùng đủ những thứ linh tinh mà chỉ nhìn qua cũng biết chúng không được dùng đến ít nhất là cũng vài năm rồi. Dưới này khá lạnh lẽo và Web đoán anh đang ở sâu dưới mặt đất khoảng ba mét tại vị trí này vì sàn nhà vẫn thoai thoải hạ thấp dần sau khi anh bước hết xuống những bậc thang.

Web tìm thấy chiếc tủ điện và đúng là cầu dao an toàn đã sập xuống.

Vì chiếc máy tạo sóng mới được lắp thêm vào trong khi nhiều khả năng là họ chưa kịp nâng cấp đường dây điện, đó có thể là lý do khiến hệ thống điện bị quá tải. Lẽ ra họ phải cho kiểm tra và khắc phục trước khi mạng điện bị chập và gây hỏa hoạn. Anh thầm ghi nhớ trong đầu là phải nhắc Gwen chuyện này mới được. Anh kéo cầu dao lên và nghe thấy tiếng máy hoạt động

trở lại ngay lập tức. Dưới này đúng là nhức hết cả đầu mất.

Trong lúc quay người bước ra ngoài, Web không để ý là còn một cánh cửa nữa ở cuối hành lang ngắn. Anh quay người và bước thẳng ra ngoài; sau khi với tay tắt điện.

Ở phía sau cánh cửa kia cũng là một đoạn hành lang ngắn, cuối hành lang đó lại là một cánh cửa khác, vì dưới này đúng là một mê cung nhỏ. Trong căn phòng đó Kevin Westbrook đang sợ hãi nín thở. Thoạt tiên nó nghe thấy tiếng bước chân rồi sau đó không nghe thấy gì nữa. Nó đã nghe thấy tiếng cỗ máy đó ầm ầm hoạt động, rồi tắt, rồi lại hoạt động trở lại. Và vẫn là mùi Clor hăng hắc, vì ngay từ khi mới vào đây nó đã nhận ra đúng là mùi đó và quen dần. Nhưng tiếng bước chân hướng ra ngoài khiến nó ngạc nhiên. Từ trước đến nay cứ lần nào có người xuống dưới này là y như rằng họ đến để gặp nó. Kevin băn khoăn không hiểu tại sao lần này họ lại không vào.

# CHƯƠNG 41

Trong lúc Gwen đi tắm sau khi bơi xong, Web ngồi đợi trong thư viện. Trên một bức tường của căn phòng có gắn một màn hình TV cực lớn. Ngoài ra còn có năm cái giá nhỏ chất đầy những cuốn băng video và Web hờ hững nhìn lướt qua chúng cho đến khi những con số viết tay trên một cuốn băng làm anh cứng đờ người. Anh với tay và lấy cuốn băng ra khỏi giá. Những con số mà anh vừa nhìn thấy thể hiện một ngày; nhưng đó lại là một ngày Web sẽ không bao giờ quên nổi. Anh nhìn quanh nhưng không thấy ai.

Web cho cuốn băng vào đầu đọc. Cảnh xuất hiện trên màn hình cũng chính là những gì đã diễn đi diễn lại trong đầu anh. Trường Richmond từng là nơi tụ hội của những đứa trẻ thông minh ngoan ngoãn có đủ mọi thành phần xuất thân khác nhau trong xã hội. Báo chí dạo đó đã ca ngợi ngôi trường là một biểu tượng sáng ngời cho nỗ lực của thành phố từng là thủ đô của phe Liên bang miền Nam trong Nội chiến trong việc xây dựng một chương trình táo bạo nhằm củng cố lại hệ thống trường học của mình sau khi hầu hết các tòa án liên bang và hầu hết các bang đều đã phải đầu hàng. Quả thật là Richmond đã cố gắng vượt bậc và ít nhiều thu được thành công đáng khích lệ: thu hút được sự chú ý của cả nước đối với những chương trình cải cách giáo dục của mình. Thế rồi Ernest Free và những tên đồng bọn khát máu của hắn đã bước vào cổng trường. Cùng với áo giáp và đủ các loại súng đạn đủ để thắng cả phe Liên minh miền Bắc. Hỗn loạn đã xảy ra sau khi chúng bắn hạ hai giáo viên và hơn bốn mươi con tin, trong đó có ba mươi trẻ em từ sáu đến mười sáu tuổi bị buộc phải tham gia vào một sự sự kiện mà họ hoàn toàn không bao giờ muốn dây dưa đến. Các chuyên gia đàm phán đã làm việc không ngừng qua điện thoại với bọn người bên trong, cố gắng thuyết phục chúng bình tĩnh, tìm hiểu xem chúng muốn gì và liệu họ có thể đáp ứng được không.

Trong suốt thời gian đó Web cùng đồng đội của anh trong Đội Charlie đã được lệnh chuẩn bị sẵn sàng cùng đội bắn tỉa Zulu liên tiếp vạch ra đủ mọi phương án tấn công và tìm kiếm những điểm có thể xâm nhập. Sau đó đột nhiên họ nghe thấy tiếng súng nổ bên trong nên Web và đội của anh được lệnh vào trận. Mỗi người đều quán triệt rõ kế hoạch tác chiến trong đầu, mặc dù kế hoạch đó mới chỉ được vạch ra trên đường họ hộc tốc bay từ Quantico đến. Web còn nhớ như in là họ đã chuẩn bị sẵn sàng nhận lệnh tấn công mục tiêu khẩn trương đến nỗi anh thậm

chí mới xoa xoa xong những khẩu 0.45 của mình để lấy may.

Hồi đó những điều ít ỏi mà Web biết về bọn Tự Do cũng không khiến anh thấy dễ chịu hơn chút nào. Chúng là lũ người khát máu nhưng có kỷ luật và được vũ trang đầy đủ. Hơn nữa chúng cũng lại đang cố thủ tìm trong nhà và nắm giữ sinh mạng của rất nhiều người vô tội.

Bọn Tự Do đã liên lạc với các chuyên gia đàm phán qua một hệ thống điện thoại được thiết lập vội vàng. Chúng khẳng định những tiếng súng đó chỉ là do cướp cò. Nhưng ngay khi ấy Web đã thấy chột dạ, linh tính anh mách bảo có điều gì đó cực kỳ tồi tệ sắp xảy ra đơn giản là vì những kẻ vô lại như bọn Free không bao giờ suy nghĩ theo lý lẽ thông thường.

Tuy nhiên không hiểu sao đội Charlie đã nhận lệnh rút ra. Sau vụ Waco, quan điểm của FBI về giải cứu con tin đã thay đổi. Về cơ bản đó là một trò *ngồi-và-đợi* và Cục đã chứng tỏ cho thiên hạ thấy họ sẵn sàng đợi cho đến tận sang năm cũng được, nguyên nhân là vì hình ảnh ghê rợn của những đứa trẻ chết cháy đầy oan uống ở Texas vẫn còn hằn sâu trong trí nhớ của những người có trách nhiệm. Nhưng sau khi bọn Tự Do tuyên bố chấm dứt đàm phán, HRT lại được huy động và lần này Web biết anh và đồng đội sẽ vào bên trong.

Với những ống kính máy quay hướng về phía trước để cho cả thế giới được chứng kiến vở bi kịch này diễn biến từng cảnh từng cảnh một. Web và Đội Charlie nhích dần từng bước vào trong qua một lối đi hiếm khi được dùng đến ở phía sau tòa nhà. Để bảo đảm tính bất ngờ cao nhất vì họ chưa xác định được vị trí chính xác của bọn Free và các con tin. Web và đồng đội đã quyết định không dùng mìn phá cửa ngoài mà chọn giải pháp bí mật tiếp cận vào bên trong. Họ đã rất lặng lẽ vào được bên trong tòa nhà và lần theo hành lang đến phòng tập thể dục của trường. Những nguồn tin tình báo tốt nhất khi đó đã cho biết nhiều khả năng các con tin đang được tập trung tại đây.

HRT đã tiếp cận được cánh cửa đôi ngoài phòng thể dục. Tại đây Web khẽ khàng nhòm qua kính cửa và khẩn trương đếm số con tin và những tên đang bắt giữ họ. Có vẻ như tất cả đều đang tập trung trong này. Ngay trước khi cúi xuống, Web đã kịp trao đổi ánh mắt với cậu bé, anh cố ra hiệu cho nó bình tĩnh, đề phòng cậu bé thiếu kiềm chế sẽ làm lộ Web và đồng đội, anh thậm chí còn giơ hai ngón tay cái lên ra hiệu với cậu bé.

Vào thời điểm đó Web không biết cậu bé đó là David Canfield.

HRT đã bắt đầu đếm ngược. Mỗi đội viên đều biết rõ sẽ phải bắn vào đâu và tất cả đều tin chắc họ sẽ hạ từng tên một của bọn Tự Do mà không khiến bất kỳ con tin vô tội nào khác phải thiệt mạng, mặc dù trong thâm tâm tất cả đều biết là mọi chuyện hoàn toàn có thể trở nên bung bét trong chớp mắt.

Và điều lo sợ đó đã xảy ra.

Đúng lúc họ chuẩn bị đạp tung cánh cửa để lao vào đột nhiên một âm thanh chói tai từ đâu đó vang lên rất to. Có lẽ không còn thời điểm nào lại tồi tệ hơn thế nữa. Và đến tận bây giờ Web vẫn không biết âm thanh đó ở đâu ra.

HRT lao vào và nổ súng, nhưng lúc này bọn Tự Do như đã được cảnh báo trước nên đáp trả ngay lập tức.

Và những phát súng của chúng đều được bắn ra rất có chủ ý. Một viên đạn đã xuyên qua phổi trái của David Canfield ra trước ngực. Cậu bé ngã vật xuống sàn. Với mỗi hơi thở thoi thóp của cậu máu lại trào ra như vòi phun qua những vết thương trống hoác trên người. Dù chỉ là trong tích tắc, David Canfield cũng đã kịp nhìn Web bằng ánh mắt khiến anh suốt đời không thể nào quên. Như thể thằng bé đã đặt trọn mềm tin vào Web trong toàn bộ chuyện điên rồ này. Và Web đã phản bội nó. Tuyệt làm sao.

Đó là khi cuộc giao tranh thực sự bắt đầu, Web phải tạm quên David Canfield để tập trung cho các con tin khác và những kẻ đang tìm cách giết anh. Web lãnh trọn cả quả bom xăng vào mặt sau khi cứu Lou Patterson, rồi xơi tiếp hai viên đạn vào cổ và ngực. Sau đó chỉ còn anh là tay súng cuối cùng đứng vững, trong khi toàn bộ bọn Tự Do đã nằm la liệt trên sàn.

Web không thể tin nổi là Ernest Free cũng sống sót.

Hồi tưởng lại tất cả những gì đã xảy ra thật kinh khủng, tuy vậy Web vẫn cúi sát người về phía màn hình khi máy quay chiếu cận cảnh hình ảnh anh lần nữa. Đó là lúc mọi người đang được khiêng từ trong ra. Các nhân viên y tế khẩn trương vây quanh. Bện trái anh là Lou Patterson. Bên phải là một tấm vải phủ trên một thi thể. David Canfield là con tin duy nhất thiệt mạng sau khi HRT nhận lệnh. Web tiếp tục dán mắt vào chính mình trên TV khi các máy quay thay nhau ghi cận cảnh hình ảnh anh giữa ranh giới mong manh của sự sống và cái chết với cơ thể bất động của David Canfield. Một ánh đèn flash của ống kính máy quay còn tiếp tục rọi mãi vào thi thể cậu bé cho đến khi bị ai đó bắn tắt ngấm. Web vẫn thường tự hỏi ai đã làm việc đó. Và đúng lúc này màn hình cũng tối đen.

“Tôi chính là người bắn vỡ cái bóng đèn camera đó.”

Web giật mình quay người lại và nhận ra Billy Canfield đang đứng đó, mắt dán chặt vào màn hình TV và dường như ông ta vừa đọc được những ý nghĩ trong đầu Web. Ông ta bần thần tiến vào phòng với những bước chân cà nhắc, tay vẫn chỉ vào màn hình.

Web nhổm người lên khỏi ghế. “Lạy Chúa, Billy, tôi xin lỗi. lẽ ra tôi không nên…”

“Anh hiểu không,” Billy nói tiếp ngắt lời anh “cái đèn khốn kiếp đó đã rọi thẳng vào con tôi. Chúng đâu cần phải làm thế.” Cuối cùng ông ta cũng quay sang nhìn Web. “Chúng đâu cần phải làm thế, không cần mà? Davy bé bỏng của tôi vẫn luôn nhạy cảm với ánh sáng quá gắt.”

Đúng lúc đó Gwen cũng bước vào phòng, cô mặc quần jeans, áo sơ mi màu hồng, để chân trần và tóc vẫn còn chưa khô hẳn. Web ngước nhìn cô với ánh mắt đầy ân hận và Gwen nhanh chóng hiểu chuyện gì đã xảy ra.

Cô nắm lấy cánh tay chồng mình, nhưng ngay lập tức ông ta giật tay ra khỏi cô. Web có thể

nhận thấy ánh mắt căm thù của Billy khi nhìn vợ.

"Tại sao hai người không cùng ngồi đây mà xem đi?" Ông quát lên với Gwen. "Mẹ kiếp. Anh biết hết. Gwen. Đừng tưởng anh không biết." Ông lao vụt ra khỏi phòng, trong lúc Gwen, không nhìn Web cũng lặng lẽ quay người bước ra theo hướng khác.

Lòng trĩu nặng vì hối hận, Web lấy cuốn băng ra khỏi đầu đọc và đang định nhét nó lên giá thì chợt nhớ ra điều gì đó nên dừng phắt lại.

Anh liếc nhìn ra phía cửa, nhét cuốn băng vào túi áo khoác và quay về nhà ngang. Về đến nơi anh cho cuốn băng vào đầu và bật TV lên. Anh xem đi xem lại cuốn băng đến năm lần và có một chi tiết trong phim mà anh không sao hiểu nổi, một âm thanh nền. Anh tăng âm lượng lên và ghé sát vào màn hình nhưng cũng không ăn thua. Cuối cùng anh quyết định gọi cho Bates và giải thích những gì đang băn khoăn trong đầu. "Tôi đang có cuốn băng ở đây," anh nói.

"Tôi biết cuốn băng mà cậu đang nói đến. Tác giả cuốn băng là một cộng tác viên của chúng ta ở Richmond. Chúng tôi cũng có một cuốn trong kho lưu trữ. Tôi sẽ cho người kiểm tra lại xem."

Web tắt ti vi và lấy cuốn băng ra khỏi đầu máy. Sau này các điều tra viên cũng đã phát hiện ra rằng bọn Tự Do đã cưỡng bức hai nữ sinh thiếu niên da màu; rõ ràng là sự căm thù của chúng đối với những người có màu da khác mình cũng không ngăn được chúng bắt họ phục vụ tình dục.

Nhưng ý Billy là gì khi ông ta quát lên với Gwen rằng ông ta biết? Biết cái gì nhỉ?

Tiếng chuông điện thoại reo vang làm gián đoạn dòng suy nghĩ của Web. Anh nhấc máy trả lời. Người phụ nữ ở đầu kia như đang phát điên.

"Claire, có chuyện gì vậy?" Anh căng tai lắng nghe giọng nói đứt đoạn vì khiếp đảm của cô và nói dứt khoát, "Cứ ở yên đó nhé. Tôi sẽ tới ngay đây".

Anh tắt máy, gọi Romano, nói qua tình hình cho anh ta biết và vài phút sau đã lái xe vọt ra đường.

# CHƯƠNH 42

Claire đã tới một nơi an toàn và đông người. Một đồn cảnh sát nhỏ gần khu trung tâm thương mại ngoại ô. Khi Web tới nơi cô cho anh biết là cô chưa báo gì với cảnh sát cả.

"Vì chuyện quái gì mà cô còn chưa báo?"

"Tôi muốn nói với anh trước đã."

"Nghe này, Claire, căn cứ vào những gì cô miêu tả đó rất có thể là anh bạn Francis của tôi và một trong những thằng đàn em của hắn mà tôi đoán là Clyde Macy. Lần gần đây nhất tôi gặp chúng, đã có một mạng người đi tong. Cô không biết là cô gặp may đến thế nào đâu."

"Nhưng tôi không dám chắc đó có phải chúng hay không: khi đó tôi bị bịt mắt mà."

"Nhưng cô có thể nhận ra giọng nói của chúng chứ?"

"Có lẽ vậy". Cô ngập ngừng một lát với vẻ rất phân vân.

"Có chuyện gì vậy, Claire, điều gì khiến cô băn khoăn đến thế?"

"Cái tay Francis đó, theo anh thì hắn ta học hành đến đâu?"

"Nếu theo tiêu chí của giang hồ đường phố thì hắn phải là một tiến sĩ chứ chẳng chơi. Còn theo bằng cấp chính thống thì gần như vô học. Tại sao cô hỏi vậy?"

"Kẻ đe dọa tôi có kiểu nói chuyện rất kỳ quặc. Hắn liên tục hoán đổi giữa từ lóng là lối nói của dân đầu đường xó chợ với từ ngữ và kiểu cách của một người rất có học. Tôi có thể cảm thấy hắn không thật sự trôi chảy và thoải mái, nhiều lúc hình như hơi gượng gạo, cứ như thể hắn đang cố tìm ra những từ phù hợp, cố gạt bỏ những lựa chọn tự nhiên theo bản năng và thay vào đó là những từ vay mượn nhưng đôi khi vẫn nhầm. Anh biết đấy…"

"Tất cả để tỏ ra thật giống với người hắn đang đóng giả?"

"Đóng giả, chính xác."

Web hít một hơi thật sâu. Chà, chuyện này bắt đầu thú vị đây. Anh nghĩ đến khả năng một tay phó đang toan tính lật ngôi của ông chủ hoặc cũng có thể đang cố ấn con dao vào sâu hơn; tùy từng góc độ. Antoine Peebles, kẻ luôn khao khát thành một ông trùm mới với tâm bằng đại học. Anh nhìn Claire với ánh mắt khâm phục. "Phải công nhận là tai cô tinh thật đấy, Claire, lúc nào cũng có thể tìm ra những đầu mối và kẽ hở trong lũ người bệnh tật về đầu óc như chúng tôi."

“Tôi sợ lắm, Web. Thực sự là tôi sợ khủng khiếp. Tôi đã tư vấn cho mọi người suốt bao năm qua về những gì làm họ sợ hãi, về việc phải tỏ ra chủ động chứ đừng thụ động này nọ, và khi chuyện đó xảy ra với chính mình, tôi có cảm giác toàn thân như tê liệt.”

Rất tự nhiên anh thấy mình đang vừa choàng tay quanh người cô để bảo vệ và vỗ về vừa dẫn cô ra xe của anh. “Cô có quyền sợ hãi, Claire.” Những gì vừa xảy ra với cô đủ làm khiếp đảm bất kỳ ai khác.

“Nhưng không phải anh.”

Anh có thể thấy là cô nói câu này với vẻ ghen tị.

Trong lúc hai người bước lên chiếc Mach của Web, anh bảo cô. “Hoàn toàn không có chuyện tôi không biết sợ hãi là gì. Claire ạ. vì sự thật là tôi cũng sợ.”

“Vâng, nhưng tất nhiên là anh không thể hiện điều đó.”

“Có chứ. Có điều là theo cách khác mà thôi.”

Anh sập cửa xe và nghĩ một lát trước khi quay sang nhìn Claire và xiết chặt tay cô. “Cô có thể đối mặt với nỗi sợ hãi của mình bằng hai cách khác nhau: thu mình lại, câm như hến và lẩn trốn mọi sự trên đời hoặc đứng lên và hành động.”

“Giờ thì anh nói như một bác sĩ tâm thần,” cô mệt mỏi nói.

“Hừm, tôi học hỏi từ người giỏi nhất còn gì.” Anh lại năm chặt tay cô “Cô muốn nói gì nào, muốn tôi giúp giải quyết chuyện này chứ?”

“Tôi tin anh, Web.”

“Câu trả lời làm anh sững sờ, cơ bản là vì đó không phải những gì anh đang hỏi cô.

Anh kéo cần số xe. “Được rồi, chúng ta hãy thử xem có tìm được một cậu bé tên là Kevin không nào.”

*

Web đỗ xe trong con hẻm phía sau ngôi nhà nơi Kevin sống. Anh là Claire bước vào qua cửa sau đề phòng có kẻ đang canh chừng nơi cửa trước, nhất là các đặc vụ FBI chẳng hạn. Chắc chắn anh không muốn chạm mặt với Cục ngay lúc này. Web gõ cửa.

“Được rồi, ai đấy?” Giọng một người đàn ông, không phải giọng bà ngoại, và chắc chắn không có chút gì là thân thiện.

“Jerome, cậu đấy phải không?”

Web cảm thấy rõ ràng có người đang đứng tần ngần bên kia cửa.

“Ai đấy? Phải hay không phải thì làm quái gì?”

“Web London, FBI. Hôm nay cậu thế nào, Jerome?”

Web và Claire nghe thấy có tiếng làu bàu *‘Mẹ kiếp’* rất to phía trong nhưng cánh cửa vẫn không mở ra.

“Jerome, tôi vẫn đứng ở đây đấy. Tôi sẽ còn đứng đây đến khi nào cậu mở cửa mới thôi. Và đừng có nghĩ đến chuyện chạy ra cửa trước làm gì. Chúng tôi có người giữ phía đó rồi.”

Anh nghe tiếng xích cửa lạch xạch, tiếng chốt rít lên ken két và trong chớp mắt anh đang đứng mặt đối mắt với Jerome. Web cực kỳ ngạc nhiên khi nhận ra gã thanh niên đang mặc áo sơ mi trắng, quần ủi thẳng li lịch sự và thậm chí còn mang cả cà vạt dưới bộ mặt sưng sỉa.

“Hẹn hò với em nào à?”

“Mẹ kiếp, ông đúng là một tay đặc vụ lố bịch. Ông muốn cái quái gì chứ?”

“Chỉ nói chuyện thôi mà. Cậu ở nhà một mình à?”

Jerome lùi lại. “Đừng hòng nữa. Nghe này, chúng tôi đã nói tất cả những gì chúng tôi biết. Trời ạ, ông không thể để chúng tôi yên được sao?”

Web khẽ đẩy Claire vào trong. Anh bước sau cô và đóng cửa lại. Hai người nhìn quanh căn bếp nhỏ nhắn. “Chúng tôi chỉ cố tìm Kevin thôi. Cậu cũng muốn thế còn gì?” Web hỏi.

“Việc đó thì có nghĩa quái gì?”

“Có nghĩa là tôi không dám tin ai hết. Tôi chỉ muốn nói chuyện. Thế thôi.”

“Nghe này, tôi đang rất bận. Nếu ông cần người nói chuyện thì ông có thể nói chuyện với luật sư của tôi.” Jerome quay sang nhìn Claire. “Cô ta là ai vậy? Bạn gái của ông à?”

“Không, bác sĩ tâm thần của tôi đấy.”

“À! Thế thì tốt rồi.”

“Không, Jerome, tôi là bác sĩ tâm thần thật mà,” Claire vừa nói vừa bước lên. “Và tôi e là ông London đây có một số vấn đề nghiêm trọng thật.”

“Vấn đề của ông ta thì liên quan đếch gì đến tôi chứ?”

“Là thế này, ông ta đã quá lao tâm khổ tứ cho vụ này đến nỗi tôi dám chắc là ông ta đã bị nó ám ảnh quá mức. Kiểu ám ảnh này có thể lên đến trạng thái rất nguy hiểm, thậm chí cực kỳ bạo lực nếu không được giải quyết một cách kịp thời.”

Jerome e dè nhìn Web và thận trọng lùi lại một bước. “Nếu ông ta bị điên thật thì cũng chẳng có gì dính dáng đến tôi hết. Lần trước đến đây ông ta đã điên sẵn rồi.”

“Nhưng anh không muốn có bất kỳ chuyện gì xảy ra với ai đó, cá nhân anh hay người khác chẳng hạn. Ông London đây chỉ đang cố gắng tìm ra sự thật, và theo quan điểm nghề nghiệp của tôi thì việc phanh phui ra sự thật, nhất là đối với một người gặp nhiều vấn đề tâm thần như ông ta, là một điều cực kỳ quan trọng. Và xét từ góc độ tâm lý chắc chắn ông ta sẽ rất cảm kích trước những người giúp ông ta trong việc này. Còn ngược lại thì anh biết đấy, sẽ chẳng hay ho gì đâu.” Cô chằm chằm nhìn Web với vẻ mặt vừa sầu muộn vừa sợ sệt. “Tôi đã chứng kiến những biểu hiện đó của ông London; đó là một trong những lý do tôi có mặt ở đây. Để đề phòng một bi kịch khác có thể xảy ra.”

Web phải ngầm bái phục những gì Claire đang làm.

Jerome lại tròn mắt nhìn, hết Claire lại quay sang Web. Sau đó gã lên tiếng với vẻ biết điều hơn một chút. “Nghe này. Tôi đã nói với ông tất cả những gì tôi biết. Thật sự là như vậy.”

Web vẫn nói với giọng rất dứt khoát. “Không. Jerome, chưa đâu. Tôi còn muốn biết nhiều chuyện về Kevin mà thậm chí cậu còn chưa bao giờ nghĩ đến cũng nên. Giờ chúng ta hãy vào thẳng vấn đề cho xong nhé.”

Jerome ra hiệu cho họ đi theo gã rồi quay người bước qua khoảng hành lang trống vào phòng khách nhỏ nơi Web đã nói chuyện với hắn lần trước.

Trước khi rời khỏi bếp, Web còn kịp nhận thấy là nó rất sạch sẽ, bồn rửa bát không một vết bẩn, sàn nhà được cọ bóng loáng. Trong lúc anh là Claire bước theo Jerome qua hành lang để vào phòng khách, anh để ý một điều là đống rác cũ đã được dọn đi. sàn nhà được lau chùi sạch sẽ, rêu mốc trên tường cũng được cọ cẩn thận. Web có thể ngửi thấy mùi thuốc tẩy uế khắp nơi. Một cánh cửa được dựa sẵn vào bức tường cạnh nhà tắm. Tấm vải che tạm trước kia đã bị tháo bỏ. Những lỗ thủng trên trần nhà đã được chống lên và đóng lại cẩn thận. Chắc là công trình của bà ngoại. Web nghĩ bụng, và ít nhất anh cũng nghĩ vậy cho đến khi Jerome nhặt một chiếc chổi lên và bắt đầu quét một đống rác lớn rồi xúc vào túi đống rác.

Web nhìn quanh ngôi nhà mới. “Anh dọn đấy à.?”

“Chúng tôi chẳng việc gì phải sống như trong chuồng lợn cả.”

“Bà ngoại anh đâu?”

“Đi làm rồi. Trong căng tin bệnh viện.”

“Tại sao anh không đi làm?”

“Tôi phải có mặt ở chỗ làm trong vòng một giờ nữa. Hy vọng hai người không định giữ tôi quá lâu.

“Cậu đi cướp nhà băng mà mặc thế kia thì bảnh quá.”

“Mẹ kiếp, ông đừng khinh người quá thế!”

“Vậy cậu làm ở đâu?” *Mày làm gì có công việc nào, Jerome, thừa nhận đi nào.*

Jerome lùa xong đống rác vào túi, buộc miệng túi lại và quăng nó về phía Web. “Ông tiện tay vứt hộ ra ngoài cửa trước được không?” Claire mở cửa và Web làm theo yêu cầu của Jerome. Anh đặt chiếc túi rác xuống bậc thềm trước cửa cạnh vài túi rác khác. Khi anh đóng cửa lại, Jerome đã rút từ trong tủ ra một hộp dụng cụ. Gã lấy ra tuốc vít, cờ lê và một chiếc búa, mang chúng đến đặt cạnh phòng tắm trống hoác và nhấc cánh cửa lên.

“Giúp tôi một tay nào?”

Web giúp gã khiêng cánh cửa đến sát ô cửa trống rồi giữ cho nó đứng ở đó trong khi Jerome loay hoay xiết lại những miếng bản lề bị long ra. Hai người nâng cánh cửa lên, lắp nó vào vị trí và Jerome lấy búa đóng lại chốt cho chúng ăn sâu vào bản lề. Gã đóng rồi lại mở cánh cửa ra vài lần để đảm bảo rằng nó được gắn chắc chắn lên tường.

“Khéo tay lắm. Nhưng chắc đó không phải nghề của cậu vì chẳng có tay thợ mộc nào lại mang cà vạt đi làm cả.”

Jerome cất đồ nghề đi trước khi trả lời. “Tôi làm ca đêm tại một công ty, chuyên lo bảo dưỡng mạng máy tính cho họ. Tôi mới tìm được công việc này cách đây vài tháng thôi.”

“vậy là cậu rất rành về máy tính?” Claire hỏi.

“Tôi đã có bằng cao đẳng về công nghệ thông tin tại trường đại học cộng đồng. Vâng, có thể nói là tôi rất rành về chúng.”

Web vẫn không tin lắm. “Hừm, hừm. Cậu mà biết về máy tính sao?”

“Ông không điếc đấy chứ? Tôi đã nói rồi mà.”

“Lần trước tôi ở đây, trông cậu chẳng có vẻ gì là đang làm một công việc có ích cả.”

“Tôi đã bảo tôi làm ca đêm mà.”

“Đúng rồi.”

Jerome giận dữ nhìn Web rồi bước tới ghế sô pha và lôi ra một chiếc máy tính xách tay. Gã mở nó ra và khởi động máy.

“Ông có *nick* không?” Jerome hỏi.

“Chúng ta đang nói về chuyện trượt băng à?”

“Ha ha. Máy tính. Internet. Ông không biết gì thật à?”

“Không, tôi du hành trong thiên hà suốt mười năm vừa rồi và tôi hơi lạc hậu với thời đại thì phải.”

Jerome gõ vài phím gì đó và họ nghe thấy lời thông báo từ loa máy tính phát ra *bạn có thư trên mạng American Online.*

“Khoan đã, làm thế nào cậu có thể truy cập Internet mà không dùng điện thoại vậy?”

“Máy tính của tôi có công nghệ không dây. Đó là một chiếc *card* cho phép tôi làm thế. Nó cũng giống như một modem điện thoại được gắn sẵn bên trong.” Gã mỉm cười nhìn Web và lắc đầu không tin nổi. “Trời ạ. Tôi hy vọng không phải tay đặc vụ nào cũng mù tin học như ông.”

“Đừng có chọc tức tôi, Jerome.”

“Ông biết *cookie* ([79]) là gì không?”

“Một loại bánh rất ngon lành.”

“Ông cứ thích đùa dai vậy à? Cookie là một dòng lệnh đơn giản. Một dòng đầu trang với một chuỗi ký tự chỉ toàn văn bản. Chuỗi ký tự này thể hiện tên miền (domain), đường dẫn, biến số giá trị tương ứng của một trang web và một chu kỳ. Rất nhiều các công ty sử dụng cookie để phân cấp thông tin, giữ lại những đường *link* quan trọng. Tác dụng của cookie là giữ cho nội dung của các trang web luôn tươi mới và hấp dẫn với người dùng. Ví dụ…Gã gõ vài phím và màn hình máy tính bỗng thay đổi. “Gần đây tôi thường xuyên truy cập vào trang này và trang đó tự động ghi lại mỗi lần tôi truy cập. Nên mỗi lần tôi vào nó sẽ chỉ hiển thị những thông tin mới trừ khi tôi yêu cầu xem lại thông tin cũ. Và họ cũng bắt đầu sử dụng cookie trong các tương tác phụ trợ ([80]), giống như lưu giữ lại những thông tin cá nhân mà người sử dụng đã cung cấp cho trang web đó kiểu như mật khẩu, tên và những thứ khác.”

“Lưu giữ thông tin cá nhân. Nghe có vẻ như họ luôn nắm đằng chuôi nhỉ,” Claire nói.

“Hừm, có thể là như vậy. nhưng cookie chỉ là những đoạn ký tự, không phải chương trình, chúng không bị nhiễm virus. Chúng cũng không thể xâm nhập ổ đĩa cứng của cô, mặc dù công cụ trình duyệt của cô có thể lưu lại những giá trị cookie nếu cần thiết: nhưng chỉ thế thôi. Nhiều người tưởng cookie sẽ lấp đầy ổ cứng của họ nhưng thật ra điều đó là không thể. Hầu hết các nhà cung cấp dịch vụ lnternet đều hạn chế cookie. Ví dụ như với Nescape thì giới hạn đó là ba trăm, nghĩa là nếu đạt đến con số đó những cookie cũ sẽ tự động bị xóa đi. Microsoft thì chuyển cookie vào các tập tin (folder) dạng TIF với cài đặt mặc định ở mức hai phần trăm dung lượng ổ cứng. Các cookie thường có dung lượng nhỏ đến nỗi phải cần đến khoảng mười triệu cookie mới lấp đầy một ổ cứng thông thường. Hiện tại, tôi đang viết vài triệu dòng mã có

thể đưa cookie lên một tầm hoàn toàn mới, loại bỏ những bất cập và giúp chúng trở nên hữu ích hơn. Và biết đâu nếu bán được tôi sẽ bỏ túi vài triệu cũng nên." Gã cười ngoác miệng, "Đó mới là miếng cookie bự nhất."

Jerome tắt máy và quay sang nhìn Web. "Còn hỏi gì nữa không?"

Sự thán phục hiện rõ trên mặt Web. "Xong rồi, cậu đã thuyết phục được tôi, đúng là cậu biết về máy tính thật."

"Chứ lại không à, tôi mài đũng quần ở trường học, để rồi cuối cùng cũng tìm được một công việc tàm tạm, vậy mà mấy thằng cha ở Sở Phúc lợi xã hội lại nói rằng chúng tôi kiếm được quá bộn tiền nên họ đã đá đít chúng tôi khỏi ngôi nhà mà chúng tôi đã sống suốt năm năm qua."

"Cái hệ thống quan liêu này làm ăn tệ hại."

"Không, những người chưa bao giờ thực sự trải qua vẫn nói rằng hệ thống phúc lợi này làm ăn tệ hại. Nhưng những người như chúng tôi thì biết rõ nếu không có nó thì mấy năm vừa rồi chúng tôi chi còn nước đứng đường. Tôi chỉ giận một điều là vừa mới kiếm được chút tiền còm đủ để không còn phải sống bằng đồ ăn nhanh nữa thì họ đã đá đít chúng tôi ra khỏi nhà. Cứ như thể một thằng kỹ thuật viên quèn như tôi vừa được chủ tịch hội đồng quản trị chia cổ phần cho vậy."

"Dù sao cũng mới là khởi đầu thôi mà Jerome. Và còn tốt chán vạn so với những gì đang diễn ra quanh đây. cậu biết vậy còn gì."

"Tôi sẽ cố gắng hết sức. Làm việc thật chăm chỉ để sớm thoát khỏi đây và không bao giờ phải ngoái đầu nhìn lại."

"Cậu và bà mình ư?"

"Bà đã mang tôi về nuôi khi mẹ tôi qua đời. U não mà lại không có bảo hiểm y tế, thật là chó cắn áo rách. Bố tôi nhét một khẩu 0.45 vào miệng trong cơn say bí tỉ. Các người cứ tin chắc một điều là tôi sẽ chăm sóc bà, giống như bà đã chăm sóc tôi vậy.

"Còn Kevin?"

"Tôi cũng chăm sóc cả Kevin nữa. Gã quắc mắt nhìn Web. "Đó là nếu các người tìm được thằng bé."

"Chúng tôi đang cố gắng. Tôi chỉ biết chút ít về gia đình thằng bé, mối quan hệ của nó với Big F - ý tôi là Francis."

"Anh ta là bố nó. Có gì lạ đâu?"

"Có nhiều điều lạ lùng đấy. Tôi đã chạm trán Francis. Thực sự là chạm trán nảy lửa." Web chỉ vào những dấu vết bầm dập trên mặt anh do tên khổng lồ gây ra.

Jerome tò mò nhìn anh. “Ông cũng còn may là chỉ bị có thế thôi.”

“Ừ, càng ngày tôi càng thấy vậy thật. Anh ta có nói về việc Kevin ra đời như thế nào. Về mẹ anh ta và những chuyện linh tinh.”

“Mẹ kế.”

“Sao cơ?”

“Mẹ đẻ của Kevin là mẹ kế của Francis. Lúc nào bà ta cũng phê thuốc vạ vật.Tôi không biết chuyện gì xảy ra với mẹ đẻ của anh ta.”

Web thở phào nhẹ nhõm. Vậy là không có chuyện loạn luân. Anh quay sang Claire, cô đang bắt đầu nói. “Hóa ra họ không phải là anh em thật mà là bố con. Kevin có biết điều đó không?”

“Tôi không bao giờ bảo thằng bé.”

“Nhưng nó vẫn nghĩ Francis là anh trai mình à? Francis muốn thế phải không?” Claire hỏi trong lúc Web tò mò nhìn cô.

“Francis thích thế nào thì được thế, điều đó đủ làm cô hài lòng rồi chứ?”

“Tại sao Francis lại muốn tin rằng hai người là anh em?”

“Có lẽ anh ta không muốn Kevin biết rằng anh ta đã lên giường với mẹ kế của mình và cũng là mẹ đẻ của Kevin. Tên bà ta là Roxy. Bà ta nghiện ma túy nặng, nhưng trước khi chết bà ấy chăm sóc Kevin rất chu đáo.”

“Kevin bị bắn như thế nào?” Web hỏi.

“Nó đang ở cùng với Francis thì bị kẹt vào một vụ thanh toán giữa các băng nhóm. Francis đưa nó đến đây, đó là lần duy nhất tôi nhìn thấy anh ta khóc. Chính tôi đã đưa Kevin đến bệnh viện vì canh sát sẽ tóm Francis ngay nếu anh ta đưa nó đi. Kevin không hề khóc, không một tiếng nào mặc dù nó đang mất máu như một thằng chó đẻ. Nhưng sau lần đó nó không bao giờ còn như trước nữa. Bọn trẻ khác trêu chọc thằng bé, gọi nó là đồ thiểu năng.”

“Trẻ con nhiều lúc rất nhẫn tâm; rồi khi chúng lớn lên và thậm chí còn nhẫn tâm hơn thế cũng nên, có điều là nhẫn tâm một cách cực kỳ tinh vi.” Claire nhận xét.

“Kevin không phải là đứa ngu độn. Nó khôn như ma xó ấy. Và nó biết vẽ, vẽ đẹp lắm, các người không tin được đâu.”

Claire tỏ vẻ tò mò. “Anh cho tôi xem được không?”

Jerome nhìn đồng hồ. “Tôi không thể đi làm muộn dược. Và tôi còn phải bắt xe bus nữa.”

“Đến cửa hàng cookie lớn à?” Web hỏi.

Đúng là lần đầu tiên Jerome và Web mới trao cho nhau một nụ cười.

“Thế này nhé, Jerome cậu cho chúng tôi xem qua đồ của Kevin và nói cho chúng tôi biết thêm đôi chút về thằng bé. Rồi chính tay tôi sẽ lái xe đưa cậu đến chỗ làm trong một chiếc xe cực chiến mà tất cả đám bạn cậu phải ghen tỵ. Cậu thấy sao?”

Jerome đưa họ lên gác và đi qua một hành lang ngắn. Ở cuối là một căn phòng bé tí. Khi Jerome bật đèn lên, Web và Claire cùng nhìn quanh và tròn mắt kinh ngạc. Tất cả những khoảng trống trên bốn bức tường và thậm chí cả trần nhà đều được dán kín mít những hình vẽ trên giấy. Vài bức được vẽ bằng than chì, vài bức bằng bút chì mầu, thậm chí cả bằng bút mực bình thường. Và trên một chiếc bàn nhỏ kê cạnh tấm đệm trái trên sàn là những chồng vở ký họa. Claire cầm một cuốn lên và bắt đầu xem qua một lượt, trong lúc đó Web vẫn chăm chú ngắm nhìn những hình vẽ trên tường. Vài hình vẽ Web có thể nhận ra, chủ yếu là phong cảnh và người; Jerome và bà ngoại được đặc tả rất chi tiết. Những bức vẽ khác có nội dung rất trừu tượng và Web không hiểu chúng muốn nói điều gì.

Claire ngẩng đầu lên khỏi cuốn sổ ký họa ánh mắt cô quét qua phòng một lượt trước khi dừng lại ở Jerome. “Tôi cũng biết ít nhiều về mỹ thuật, Jerome, vì con gái tôi đang học về chuyên ngành lịch sử mỹ thuật. Kevin quả thật là rất có năng khiếu.”

Jerome nhìn Web như một người cha đầy tự hào. “Kevin có nói đó là cách nhiều khi nó nhìn thấy ở sự vật xung quanh,- chỉ vẽ những gì em thấy- nó bảo tôi.”

Web nhìn qua những thứ đồ vẽ và sổ ký họa chất đống trên bàn. Còn có cả một khung giá vẽ nhỏ trong góc phòng cùng một tấm toan trống để sẵn bên trên.

“Tất cả những thứ này tốn kém lắm đấy. Phần đóng góp của Francis phải không?”

“Tôi mua cho Kevin những thứ đồ vẽ nó cần. Anh ta mua cho Kevin những thứ khác, quần áo, giày dép, đồ đạc cơ bản.”

“Anh ta có đề nghị giúp đỡ anh và bà ấy không?”

“Anh ta có đề nghị. Nhưng chúng tôi không bao giờ thèm nhận những đồng tiền đó. Chúng tôi biết chúng ở đâu ra. Kevin lại là chuyện khác. Anh ta là bố thằng bé. Đã là bố thì phải có quyền chăm sóc con trai mình.”

“Ông bố đó có đến đây thường xuyên không?”

Jerome nhún vai. “Lúc nào anh ta muốn.”

“Cậu có nghĩ là chính anh ta là kẻ đang giữ Kevin không? Cứ nói thẳng những gì cậu nghĩ đi.”

Jerome lắc đầu. “Cho dù tôi không ưa gì Francis. Nhưng nếu ông đã hỏi thì tôi cũng phải nói

thật rằng anh ta thà tự chặt đầu mình còn hơn để bất kỳ chuyện gì xảy ra với thằng bé.Ý tôi là anh ta rất dữ dằn, nhiều khi chỉ cần nhìn ai đó thôi cũng đủ làm họ chết khiếp rồi. Nhưng khi ở bên Kevin anh ta rất dịu dàng. Một gã khổng lồ hiền lành. Có thể nói như vậy. Anh ta không muốn Kevin sống với mình vì anh ta biết như thế là quá nguy hiểm cho thằng bé."

"Tôi nghĩ đó phải là cả một sự hy sinh lớn lao đối với Francis. Từ bỏ điều mà anh ta yêu quý đến nhường ấy. Nhưng đó mới là liều thuốc thử thật sự của tình yêu: sự hy sinh," Web nói.

"Vả lại anh ta chuyển chỗ ngủ liên tục vì không thiếu gì kẻ muốn giết anh ta. Thật là một cuộc sống còn tệ hơn địa ngục. Nhưng anh ta vẫn cử người để mắt đến Kevin, để bảo đảm không ai có thể lần tới Francis qua thằng bé. Cũng không phải ai cũng biết mối liên hệ giữa hai người, nhưng anh ta thận trọng cũng không thừa."

"Cậu có gặp anh ta từ sau khi Kevin mất tích không?" Web hỏi.

Jerome hơi lùi lại sau câu hỏi đó và đút tay vào túi, ngay lập tức Web cảm thấy không khí trở nên căng thẳng.

"Tôi không hề muốn gây rắc rối cho cậu, Jerome. Chỉ cần cậu thẳng thắn với tôi thôi, tôi hứa là sẽ không đòi hỏi gì thêm nữa. Cậu đang làm tốt lắm, hãy tiếp tục đi."

Jerome tỏ ra suy nghĩ và đấu tranh bên trong rất căng thẳng hồi lâu. Một tay gã bần thần nghịch chiếc cà vạt, như thể gã đang tự hỏi cái vật chết tiệt đó làm gì trên cổ mình không biết.

"Cái đêm Kevin không về nhà. Lúc đó đã rất khuya, có lẽ phải ba giờ sáng. Tôi vừa đi làm về thấy bà ngoại vẫn còn thức và đang lo đến phát sốt. Bà cho tôi biết Kevin đã mất tích. Tôi lên gác thay quần áo và đang chuẩn bị đi tìm Kevin và tự hỏi không biết có nên báo cảnh sát không. Tôi nghe thấy tiếng bà tôi dưới nhà nói chuyện với ai đó - hoặc anh ta đang nói - đúng hơn là đang thét lên với bà. Đó là Francis. Anh ta đang phát điên như thể tôi chưa bao giờ thấy anh ta điên đến thế." Gã ngừng lại và trầm ngâm suy nghĩ một lát. "Anh ta cũng đang tìm kiếm Kevin. Anh ta cứ tưởng bà ngoại đang giấu thằng bé đâu đó, ít nhất thì anh ta cũng hy vọng sự thực là như thế. Nghe cách nói chuyện của anh ta tôi có cảm giác như anh ta sắp nhảy xổ vào bà đến nơi. Suýt nữa thì tôi lao xuống. Không, tôi không phải kẻ hèn nhát, nhưng tôi cũng không ngốc; mẹ kiếp thằng cha đó có thể ăn tươi nuốt sống tôi trong tích tắc, nhưng hoàn toàn không bao giờ có chuyện tôi để anh ta hay bất kỳ ai khác vào đây và làm hại bà tôi mà tôi không cố làm gì đó. Các người hiểu chứ?"

"Tôi hiểu mà, Jerome."

"Francis, cuối cùng anh ta cũng bình tĩnh lại, anh ta hiểu rằng Kevin không có ở đây. Vì vậy anh ta bỏ đi. Lần cuối cùng chúng tôi gặp anh ta. Đó là sự thật."

"Tôi rất cám ơn cậu đã nói tất cả những chuyện này. Tôi biết có lẽ thời buổi này thật khó có thể tin ai."

Jerome chăm chú nhìn Web hồi lâu "Ông đã cứu mạng Kevin. Tôi có nói tất cả như thế cũng đáng thôi."

Web nhìn gã với ánh mắt cảnh giác.

"Tôi có đọc báo mà, ông Web Lon don, Đội Giải cứu con tin của FBI. Nếu không có ông chắc Kevin cũng chết lâu rồi. Có thể đó là lý do tại sao Francis chưa bắn nát sọ ông."

"Thật sự là chưa bao giờ tôi nghĩ thế." Web lại liếc xuống nhìn chồng sổ ký họa. "Những đặc vụ khác đã đến đây, cậu có cho họ biết những điều vừa rồi không?"

"Thật ra họ cũng không hỏi."

"Thế còn phòng của Kevin? Họ có kiểm tra không?"

"Có vài người lên ngó qua, nhưng cũng không lâu lắm."

Web nhìn Claire. Hai người dường như đều đọc được ý nghĩ của nhau.

Cô lên tiếng với Jerome "Anh có thể cho tôi mượn những cuốn sổ ký họa này được không? Tôi muốn cho con gái tôi xem."

Jerome hết nhìn chồng sổ lại nhìn Web. "Nhưng các người phải hứa là sẽ mang chúng trả lại. Đó là tất cả cuộc sống của Kevin," gã nói.

"Tôi hứa. Tôi hứa là tôi sẽ làm tất cả những gì có thể để đưa Kevin quay lại." Anh nhặt những cuốn sổ ký họa và đặt một tay lên vai Jerome "Giờ đến lúc đưa cậu đi làm rồi. Cậu sẽ thấy là phí làm tài xế đưa đón của tôi rất phải chăng."

Trong lúc xuống cầu thang, Web hỏi thêm một câu. "Kevin đã ở một mình trong con hẻm lúc nửa đêm. Thằng bé có thường xuyên làm thế không?"

Jerome nhìn lảng đi chỗ khác và không nói gì.

"Thôi nào, đừng có ngại ngần gì với tôi cả."

"Mẹ kiếp, Kevin muốn đỡ đần chúng tôi, ông biết đấy, kiếm thêm chút tiền để chúng tôi có thể ra khỏi đây. Thằng bé thấy áy náy vì nó không giúp được gì nhiều. Nó mới chỉ là một thằng nhóc. Nhưng có nhiều chuyện nó suy nghĩ như người lớn vậy."

"Tôi nghĩ đó là do hoàn cảnh đặc biệt của nó tạo nên."

"Vâng, Kevin, thỉnh thoảng cũng lang thang ra ngoài phố ban đêm. Bà ngoại thì già yếu rồi nên không giữ được nó. Tôi không biết nó giao du với những ai, nhưng lần nào bắt gặp nó ngoài đường tôi cũng bắt nó về. Nhưng rất có thể nó đang tìm cách kiếm chác chút đỉnh. Mà ở quanh đây thì thiếu gì cách kiếm tiền kiểu đó, dù già hay trẻ, các người hiểu chứ?"

Họ thả Jerome xuống chỗ làm và quay về nhà Claire.

“Mà này, lúc nãy cô hành xử như một tay chuyên nghiệp vậy.” anh nói.

“Tôi nghĩ đó là phạm trù tinh thần hơn là thể chất. Và nếu thế thì lại là sở trường của tôi rồi.”

Cô liếc nhìn Web. “Anh biết không, ban đầu anh hơi thô bạo với Jerome đấy.”

“Có thể là bởi vì tôi đã gặp cả triệu kẻ giống cậu ta trong đời.”

“Quy chụp người khác như thế là rất nguy hiểm, Web, đó là chưa kể việc đó còn hết sức bất công với người bị quy chụp. Thực tế là anh hầu như còn chưa biết gì về Jerome cả. Và tôi dám cá là anh chàng Jerome này đã làm tan tành những định kiến của anh.”

“Quả là thế thật,” Web thừa nhận. “Tôi nghĩ một khi cô phải làm công việc như của tôi trong ngần ấy năm, việc đánh đồng tất cả mọi người cũng dễ hiểu hơn.”

“Như những ông bố ấy à?”

Web lặng thinh không trả lời.

Claire nói tiếp, “Thật đáng buồn về chuyện của Francis và Kevin. Theo những gì Jerome nói, thì chắc chắn Francis rất yêu con trai mình. Và còn phải sống như thế nữa chứ.”

“Tôi cũng không nghi ngờ việc hắn yêu Kevin, nhưng cũng chính mắt tôi đã chứng kiến tên khổng lồ đó lạnh lùng giết một người ngay trước mặt tôi, chính hắn cũng đã hai lần nện tôi sái cổ, vì vậy sự thông cảm của tôi cũng chỉ có mức độ thôi.” Web lạnh lùng nói.

“Môi trường sống của mỗi người thường có xu hướng chi phối hành vi của họ mà, Web.”

“Tôi có thể chấp nhận một phần của quan điểm đó. Nhưng tôi đã chứng kiến quá nhiều người vẫn trưởng thành và trở thành người lương thiện trong những hoàn cảnh còn tồi tệ hơn nhiều.”

“Trong đó có cả chính anh nữa, đúng không?”

Anh phớt lờ câu hỏi của cô và nói tiếp, “Tôi nghĩ cô cần gói ghém ít đồ đạc và chúng tôi có thể tìm cho cô một ngôi nhà an toàn có các đặc vụ canh phòng bên ngoài để bảo đảm là những tên đó không quay lại.”

“Tôi cũng không dám chắc đó có phải là một ý tốt hay không nữa.”

“Tôi muốn cô được an toàn.”

“Tôi cũng muốn được an toàn, tin tôi đi. Tôi đâu có muốn chết làm gì. Nhưng nếu như anh nói đúng và tên đó chỉ đóng giả làm Francis để dọa tôi và gieo mối nghi ngờ cho anh ta: thì có lẽ tôi không còn bị nguy hiểm nữa.”

“Có thể là cô đúng. Nhưng đó cũng mới chỉ là một giả thuyết, Claire. và rất có thể là một giả thuyết sai.”

“Tôi nghĩ rằng nếu nếp sống của tôi vẫn duy trì như cũ, chúng sẽ chẳng có lý do gì để cho rằng tôi là một mối đe dọa. Và hơn nữa tôi cũng còn nhiều việc phải làm cho xong.”

“Việc gì?”

Cô liếc nhìn anh và Web chưa bao giờ thấy ánh mắt cô trở nên lo lắng đến thế. “Tôi đang nghĩ về một người đàn ông cực kỳ can đảm đi vào một con hẻm, nghe một cậu bé nói gì đó rất lạ lùng để rồi không thể hoàn thành công việc của mình.”

Anh cũng quay sang nhìn thẳng vào mắt cô. “Cô không thể chắc chắn là giữa hai chuyện đó có sự liên hệ.”

Cô mở một trang sổ ký họa lên cho anh xem. “Ồ, tôi tin chắc là có sự liên hệ đấy.”

Đó là một bức tranh trần trụi, chính xác; thể hiện một khả năng quan sát đặc biệt và cực kỳ hiếm có ở một đứa trẻ. Trong bức tranh có một người trông giống Kevin đến nỗi có thể gọi đó là chân dung tự họa cũng được, người này đang đứng ở một nơi giống như một con hẻm lọt thỏm giữa những bức tường cao vút. Một người đàn ông, rất có thể là Web nai nịt gọn gàng với đầy đủ vũ khí và áo giáp đang chạy ngay sát bên cạnh Kevin. Cánh tay của thằng bé đang vươn ra. Vật mà thằng bé cầm trên tay khiến Web giật mình. Đó là một thiết bị nhỏ, có thể dễ dàng giấu trong túi quần. Tia sáng chiếu ra từ thiết bị đó hướng thẳng ra tận viền trang giấy. Trông cứ như thể thằng bé đang cầm một loại vũ khí viễn tưởng của tương lai bắn tia sáng lược, kiểu như trong phim *Star War* hay *Star Trek*. Thật ra đó là một thiết bị mà tất cả mọi người, nhất là bọn trẻ con, đều quen thuộc. Một chiếc điều khiển từ xa, và cái trong tranh này đang chiếu ra một tia sáng. Rất có thể đó là một chiếc ti vi, một dàn âm thanh hifi hoặc một thiết bị điện tử nào đó. Nhưng Web biết không phải vậy Anh chẳng thấy chiếc ti vi nào trong nhà Kevin và trong phòng nó lại càng không. Web tin chắc rằng chiếc điều khiển từ xa này đã kích hoạt tia lade trong khoảnh sân đó, và sau đó đã khởi động những khẩu súng máy khi Web và Đội Charlie bắt đầu tấn công vào tòa nhà. Và có kẻ đã chuẩn bị cho thằng bé tập dượt trước chính xác những gì nó sẽ gặp trong đêm đó, cụ thể chính là những người mặc áo giáp và mang súng, vì tất nhiên không có chuyện Kevin Westbrook kịp quay về nhà để vẽ tranh sau khi thảm kịch đó xảy ra.

Kẻ đó là ai?

*

Bám sát ngay sau chiếc Mach của Web là chiếc Lincoln Navigator do chính tay Francis Westbrook cầm lái. Giờ đây hắn chẳng còn hàng gì để bán, hầu hết bọn đàn em đã nhảy sang băng khác. Trong cái nghề buôn ma túy này thì có kẻ nào chịu chờ đến khi cỏ dại mọc kín dưới chân, và nhất là cỏ bên kia đồi dường như lúc nào cũng xanh ([81]) hơn. Nhưng tất nhiên khi ta chuyển sang chỗ mới thì nhận ra nó cũng tệ như chỗ cũ mà thôi. Con người ta phải sống và chết bằng cái đầu của mình và những thằng ngốc thì bao giờ cũng chết sớm. Nhưng cứ mỗi thằng ngốc chết đi thì có đến hàng tá kẻ khác sẵn sàng thế chỗ hắn; sức hấp dẫn của công việc buôn ma túy quả là quá mạnh mặc dù tuổi nghề thấp đến mức thê thảm, vì những kẻ sống trong thế giới của Francis Westbrook thật ra cũng chẳng có nhiều lựa chọn. Quỷ bắt các nhà khoa học xã hội với các sơ đồ và biểu bảng của họ đi, tự Westbrook cũng có thể đứng giảng bài cực kỳ sinh động tất cả các môn trong ngành học này.

Hắn lắc đầu rồi tập trung ý nghĩ vào hoàn cảnh trớ trêu của mình lúc này. Peebles chẳng biết biến đâu mất, thậm chí thằng Macy tưởng như trung thành lắm cũng lặn mất tăm. Còn những tên khác mà hắn đã bỏ lại cũng không thực sự là bọn mà hắn tin cậy, vì vậy hắn quyết định làm công việc này một mình. Hắn đã theo dõi chỗ ở của Jerome với hy vọng biết đâu Kevin lại lảng vảng xuất hiện. Thay vào đó hắn lại vớ được một món quà quá hời trong lúc này. Tay London của HRT và người phụ nữ. Cô ta là bác sĩ tâm thần, ít nhất hắn cũng biết điều đó trước khi bọn đàn em bỏ hắn mà đi. Francis đang lái xe bằng đầu ngón tay vì tay phải hắn còn đang nắm chặt báng khẩu súng ngắn đặt trên ghế trước. Hắn đã thấy London ra người phụ nữ bước vào rồi đi ra cùng với Jerome. Người phụ nữ còn mang theo tập sổ ký họa của Kevin và Francis tự hỏi tại sao. Liệu những cuốn sổ đó có đầu mối gì về Kevin không? Bản thân hắn đã sục sạo khắp nơi trong thành phố tìm con trai mình, đe dọa hết người này đến người khác, chi ra không biết bao nhiêu tiền thuê người tìm kiếm, vậy mà đến giờ này vẫn không có gì. Chắc chắn một điều là bọn đặc vụ liên bang không giữ thằng bé; chắc không có chuyện chúng đang lừa hắn, có lẽ bản thân chúng cũng đang muốn tìm Kevin để lấy lời khai chống lại bố nó. Điều này thì hắn tin chắc. Francis đã rất cẩn thận trong chuyện này; Kevin hoàn toàn không biết gì về công việc của bố nó, ít nhất thì cũng không phải là những chi tiết quan trọng mà người ta chờ đợi ở một nhân chứng trước tòa. Nhưng nếu như nó biết, Francis chẳng thà tự cho một viên đạn vào miệng mình và chịu thiệt còn hơn. Trên tất cả, hắn khát khao những điều tốt nhất cho thằng bé. Dù sao đi nữa hắn cũng đã sống một cuộc đời giàu có và trọn vẹn, trong chừng mực một người như hắn có thể kỳ vọng. Nhưng Kevin vẫn còn cả cuộc đời phía trước. London là một gã thông minh. Kế hoạch của Francis là bám theo anh và xem anh đi những đâu.

Tất nhiên hắn hy vọng nơi nào London tìm đến cũng sẽ là nơi có Kevin của hắn.

# CHƯƠNG 43

Web lái xe đưa Claire về nhà, cô gói ghém ít quần áo và đồ đạc rồi lại đưa cô đi lấy xe của mình và đưa cô đến khách sạn cô đã đặt phòng. Sau khi đã hứa thông báo cho nhau những tin tức mới nhất. Web vội vã quay về East Winds.

Romano đang ở trong nhà ngang. "Vợ chồng nhà Canfeld đang ở trong nhà. Tớ không biết có chuyện gì, nhưng hình như hai vợ chồng đang hục hặc. Mặt cả hai đều lạnh như tiền."

"Tớ biết nguyên nhân là gì, Paulie, và Web giải thích chuyện cuốn băng video.

"Cậu biết là cậu đã làm tất cả những gì có thể rồi mà. Web. Tớ vẫn còn rất hận là khi vụ đó xảy ra tớ lại đang ở nước ngoài. Tớ chỉ ước được tự tay hạ nhưng thằng con hoang đó. Anh bật ngón tay đánh tách. "À suýt nữa thì quên mất, Ann Lyle gọi và bảo là bà ấy cần nói chuyện với cậu ngay."

"Tại sao bà ấy không gọi thẳng cho tớ nhỉ?"

"Cách đây vài hôm tớ có nói chuyện với bà ấy. Chỉ là hỏi thăm thôi. Tớ cho bà ấy số điện thoại ở đây trong trường hợp cần thiết."

Web rút điện thoại của mình ra, trong lúc đang ấn số gọi cho Ann anh hỏi Romano. "Thế Billy thích chiếc Corvette của cậu chứ?"

"Quá mết. Phải nói là quá mết luôn, anh bạn ạ. Ông ta nói cách đây vài năm ông ta cũng có cơ hội mua một chiếc giống thế với giá tiền - cậu đã sẵn sàng chưa nào - là năm mươi ngàn đô. Năm mươi ngàn đấy nhé!"

"Tốt nhất là cậu đừng để Angie biết điều đó. Tớ đã hình dung ra cảnh bốn chiếc bánh xe và cái mui trần đó biến thành những món đồ nội thất và các tài khoản cho con vào đại học."

Romano tái mặt. "Mẹ kiếp, tớ chưa bao giờ nghĩ đến chuyện đó cả. Cậu phải thề là cậu không được bảo cô ấy nhé, Web. Cậu phái thề đi."

"Chờ đã, Paulie." Web nói vào điện thoại. "Ann! Web đây, có chuyện gì vậy?"

Ann trả lời bằng một giọng rất khẽ khàng. "Có chuyện đang diễn ra ở đây. Đó là lý do tôi vẫn còn chưa về."

Web giật bắn người. Anh biết điều đó có nghĩa là gì. "Một chiến dịch mới à?"

"Họ đã dựng một mô hình mục tiêu mới trong phòng huấn luyện cách đây hai ngày và đã

thực hành như điên suốt ngày. Các đội viên đột kích đã kiểm tra lại vũ khí của họ suốt từ hôm chủ nhật đến giờ. Còn cửa phòng chỉ huy thì đóng im ỉm cả sáng nay, một số xạ thủ bắn tỉa cũng đã được triệu tập. Cậu biết rồi đấy, Web."

"Vâng, tôi biết rồi. Bà có biết mục tiêu lần này là gì không?"

Ann hạ thấp giọng thêm chút nữa. "Cách đây vài ngày có một cuốn băng từ camera giám sát được chuyển đến đây. Nó cho thấy một chiếc xe tải được đỗ ở bãi dỡ hàng của một tòa nhà bỏ hoang gần nơi xẩy ra vụ nổ súng hôm nọ. Tôi tin là cuốn băng không được quay từ góc ý tưởng nhất, nhưng nó cũng cho thấy những khẩu súng máy đang được bốc dỡ từ trên xe xuống."

Suýt nữa Web bẻ chiếc điện thoại ra làm hai mảnh. Vậy là Bates đã giấu anh. "Chiếc xe đăng ký tên ai vậy, Ann?"

"Sila Free. Hắn là một trong những kẻ sáng lập Hội Tự Do, Web. Thằng đấy chắc bị điên nên mới dùng tên thật.

*Chó đẻ thật. Họ đang chuẩn bị tấn công bọn Tự Do*. "Họ định đến đó bằng cách nào?"

"Máy bay quân sự từ căn cứ Andrews tới một sân bay cũ của Thuỷ quân Lục chiến gần Danville. Họ sẽ lên đường lúc 12 giờ. Xe đã được chuyển bằng xe tải kéo rơ moóc."

"Lực lượng đột kích gồm những bộ phận nào?"

"Hotel, Gulf, X-quang và Whiskey."

"Thế thôi sao? Đó đâu phải toàn bộ lực lượng?"

"Echo,Yankee và Zulu đang ở nước ngoài để bao vệ yếu nhân. Đội Charlie thì không còn nữa. Hơn nữa một thành viên của đội Hotel mới bị gãy chân trong khi tập luyện, Romano thì đang làm nhiệm vụ đặc biệt cùng cậu. Ngay lúc này thì đúng là hơi mỏng người thật."

"Tôi đến ngay đây. Đừng để tàu chạy mà không có tôi đấy."

Anh quay sang Romano. "Cậu gọi cho những anh em bảo vệ vòng ngoài và bảo họ vào trong đây để mắt tới ngôi nhà và đảm nhiệm những chi tiết khác nhé."

"Thế chúng ta đi đâu?"

"Đã đến lúc pằng pằng rồi, Paulie."

Trong lúc Romano gọi điện cho lực lượng bảo vệ vòng ngoài, Web chạy ra ngoài, mở thùng chiếc Mach và kiểm tra xem anh có những gì. Câu trả lời là anh có rất nhiều thứ. Cuộc sống của một đội viên HRT đòi hỏi anh lúc nào cũng phải để sẵn vài bộ quần áo trong thùng xe cùng với những thứ đồ cần thiết khác vì bất kỳ lúc nào anh cũng có thể được triệu tập cho một nhiệm vụ ở đâu đó trong vòng một tuần, một tháng. Web đã bổ sung thêm cho kho dự trữ "thông

thường" với cơ man nào là những món anh lấy từ tủ trang thiết bị của HRT và kho vũ khí cá nhân ở nhà. Tóm lại là một kho vũ khí đáng nể. Ngay cả khi có xuất trình phù hiệu FBI chăng nữa chắc anh cũng phải đau đầu giải thích lý do mớ vũ khí này lại có trong thùng xe trong trường hợp một cảnh sát tuần tra nào đó nổi hứng dừng xe anh lại.

Khi Romano quay vào, Web nói, "Bates đã giấu tớ, thằng cha chết tiệt. Họ tìm thấy bằng chứng cho thấy bọn Tự Do đã đứng sau vụ tấn công nhằm vào đội Charlie. Mà đầu mối thì do chính tớ cung cấp cho họ chứ ai. Vậy mà anh ta định không mời chúng mình tham dự bữa tiệc. Có lẽ anh ta nghĩ rằng chúng ta sẽ nổi điên và bắn người vô tội vạ."

"Cậu biết đấy." Romano hậm hực nói. "Điều đó thực sự xúc phạm tinh thần chuyên nghiệp của tớ."

"Hừm, thế thì bảo cái tinh thần chuyên nghiệp của cậu khẩn trương lên, chúng ta không còn nhiều thời gian đâu."

"Mẹ khỉ, sao cậu không nói ngay từ đầu cho xong?" Anh chàng giật tay Web. "Nếu như chúng ta cần tốc độ thì đừng chạy bằng cái đống sắt rỉ của cậu làm gì."

"Cậu đang nói đến chuyện quái quỷ gì vậy?"

Năm phút sau chiếc Corvette của Romano chở nặng súng đạn đã lao vọt ra khỏi cánh cổng để ngỏ của trang trại East Winds và quặt ra đường cái.

Từ đó đến Quantico chủ yếu là đường xấu khó đi, vậy mà hầu như lúc nào Romano cũng giữ chiếc 'Vette ở 90km/giờ, anh ta quặt xe ở những khúc quanh với tốc độ chóng mặt đến nỗi Web chợt nhận ra anh đang phải bíu chặt lấy thành ghế ngồi và hy vọng Romano không nhìn thấy. Khi ra đến đường cao tốc liên bang 95, Romano chuyển số rất ngọt và nhấn ga lút cần. Web sững sờ nhìn đồng hồ tốc độ chuyển lên ba chữ số trong nháy mắt. Romano nhét một cuốn băng vào máy cassette và bật nhạc lên. Những giai điệu bất hủ của nhóm Bachman-Turner Overdrive nhanh chóng xé toang bầu không khí ban đêm, vì họ lái xe không hạ mui.

Trong lúc Romano hào hứng lái xe, Web kiểm tra lại súng đạn. Mặc dù đèn hai bên đường cao tốc đều bật sáng, bầu trời đêm vẫn rất tối. Tuy vậy Web chỉ cần sờ bằng những đầu ngón tay cũng xác định đâu vào đấy. Anh quay sang nhìn Romano, anh chàng này vẫn đang sung sướng mỉm cười và hát theo ban nhạc của mình đầy say sưa. Đầu Romano không ngừng lắc lư như thể anh ta đang còn là một cậu học sinh trung học rũ rượi nhảy nhót và gào thét trong một đêm nhạc ngoài trời của Springteen vậy.

"Kiểu chuẩn bị chiến đấu của cậu quả là lạ đời đấy, Paulie."

"Gì, thì cũng giống như cậu xoa báng súng đề lấy may là cùng nhỉ?" Web ngạc nhiên nhìn anh ta. "Riner bảo tôi mà. Anh ấy nghĩ chuyện đó thật nực cười."

"Chậc, không có gì đáng gọi là bí mật nữa cả." Web làu bàu.

Họ rẽ vào Quantico sau một khoảng thời gian kỷ lục. Cả hai đều biết rõ đội lính gác đóng tại cổng vào phía đông của đường chính Cục, nhưng Romano vẫn không thèm giảm tốc độ.

"Ba con tám, Jimbo," anh ta gào lên khi cho xe rú ầm lên và lướt vèo qua cổng, ám chỉ mật lệnh *ba con tám* chuyên dùng cho trường hợp khẩn cấp để triệu tập các thành viên HRT phải có mặt tại Quantico trong thời gian nhanh nhất.

"Cho chúng biết tay đi, các anh bạn!" Jimbo cũng hét lên trả lời.

Romano đỗ xe; họ về số xe và tấp nó lại sát tòa nhà chính. Romano dùng thẻ an ninh của mình để mở cổng, và cả hai vội vàng chạy tới cửa chính, trong lúc một chiếc camera giám sát vẫn đang theo dõi họ. Ngay trước lối vào đã có thêm sáu cây dương được trồng để tướng nhớ các thành viên của đội Charlie. Vào bên trong, họ chạy qua phòng làm việc của Anh Lyle. Bà bước ra cửa, vừa kịp để bà và Web trao nhau một cái nhìn rất nhanh, nhưng chỉ thế thôi. Theo đúng những quy định ngặt nghèo, lẽ ra Ann không được phép gọi và cho Web biết về vụ tấn công.Và anh sẽ không bao giờ làm bất kỳ điều gì có thế khiến bà gặp rắc rối. Nhưng cả hai đều biết rằng bà đã làm đúng việc phải làm, *quỷ tha những quy chế chết tiệt ấy đi.*

Web gặp chỉ huy của mình, Jack Pritchard trong sảnh lớn. Người chỉ huy sững sờ khi nhìn thấy Web và Romano trước mặt với đầy đủ trang bị trên người.

"Sẵn sàng nhận lệnh, thưa sếp." Web hô to.

"Làm thế quái nào mà các cậu biết được nhỉ?" Pritchard gặng hỏi.

"Tôi vẫn là một thành viên của HRT. Tôi có thể đánh hơi thấy những chuyện như thế này từ cách xa hàng dặm."

Pritchard cũng không tra hỏi thêm, mặc dù ông vẫn ném một cái nhìn đầy ẩn ý về phía phòng làm việc của Ann Lynn.

"Tôi muốn tham gia," Web nói.

"Không thể được." Pritchard kiên quyết nói. "Cậu đang nghỉ không lương cơ mà, còn cậu ta nữa" - ông trỏ vào Romano - đang nhận lệnh làm nhiệm vụ đặc biệt gì đó mà ngay đến tôi còn không được biết. Giờ thì bước ngay."

Người chỉ huy quay gót và bước về phía phòng đế vũ khí. Web và Romano cũng bước ngay nhưng mà là bước ngay sau ông. Những đội viên đột kích và xạ thủ bắn tỉa được triệu tập cho nhiệm vụ này đều đã có mặt đang kiểm tra lại những chi tiết cuối cùng. Những xạ thủ thì kiểm tra lại các loại đạn được đánh số chi tiết cho từng cự ly và loại mục tiêu. Họ kiểm tra lại cả sổ ghi chép những lần bắn trước, xiết lại ốc cò, lau chùi kính ngắm và nòng súng. Các đội viên đột kích săm soi lại vũ khí, mìn xuyên phá, túi chiến thuật và áo giáp. Những thành viên bộ phận hậu cần của HRT đang khẩn trương chạy qua chạy lại chất trang thiết bị vào xe và cố gắng ghi nhớ những gì cần thiết để bảo đảm cho cuộc tấn công được hoàn thành mỹ mãn. Tất cả đều

dừng tay khi nhìn thấy Pritchar, Web và Romano lao vào phòng.

"Thôi mà, Jack," Web nài nỉ, "Hiện nay người của chúng ta đã rải đi khắp nơi rồi, và kể cả không tính Paulie thì ông vẫn thiếu một người cho đội Hotel cơ mà, ông có thể để chúng tôi tham gia với chứ."

Prichard giật mình quay mặt lại. "Làm thế quái nào mà cậu biết chúng tôi còn thiếu một người?" Người chỉ huy HRT rõ ràng là không thể chấp nhận nổi tình trạng rò rỉ thông tin đến mức độ này.

Web cũng nhìn quanh phòng. "Tôi biết đếm mà. Và tôi chỉ đếm được có năm đội viên đột kích của đội Hotel. Tính cả tôi và Paulie là chúng ta có một đội hoàn chỉnh."

"Nhưng các cậu chưa hề được phổ biến tình hình, chưa hề thực hành với mục tiêu giả, thậm chí còn không tập luyện khá lâu rồi. Các cậu sẽ không đi đâu hết."

Web bước thẳng đến trước mặt người chỉ huy và đứng chắn đường ông. Jack Pritchard chỉ cao khoảng lm75, Web nặng hơn ông ít nhất là 15kg và trẻ hơn 5 tuổi, nhưng Web biết nếu đánh nhau thì anh cũng chưa chắc đã chiếm chút ưu thế nào. Có điều là Web không hề muốn đánh nhau, nhất là đối với người chỉ huy của mình.

"Thì cứ phổ biến tình hình cho chúng tôi trên đường. Cho chúng tôi biết những điểm tấn công. Chúng tôi đều có trang thiết bị đây rồi, và tất cả những gì chúng tôi cần là một tấm áo giáp Kevlar, một bộ đồ bay và một chiếc mũ sắt. Paulie và tôi đã tham gia bao nhiêu lần như thế này rồi. Jack? Đừng đối xử với chúng tôi như thể những thằng con hoang chưa ráo máu đầu chứ. Chúng tôi đâu có đáng bị đối xử như thế."

Pritchard lùi lại và trừng trừng nhìn Web hồi lâu. Web đã bắt đầu nghĩ Pritchard sắp nổi khùng và tống cổ anh ra khỏi chỗ này.

HRT giống như bất kỳ đơn vị quân đội nào khác: không bao giờ chấp nhận tình trạng chống lệnh cấp trên.

"Thế này nhé, Web, tôi sẽ để cho anh em quyết định." Ông chỉ tay vào các đội viên đột kích đang đứng xung quanh.

Web không hề ngờ đến kiểu quyết định này. Nhưng anh vẫn bước lên phía trước và lần lượt nhìn các thành viên của hai đội Hotel và Gulf. Anh đã sát cánh chiến đấu với hầu hết mọi người, ban đầu là với tư cách một xạ thủ bắn tỉa rồi sau đó là một đội viên đột kích giống như họ bây giờ. Cuối cùng, ánh mắt Web dừng lại ở Romano. Tất cả mọi người sẽ chấp nhận sự ủng hộ của Romano vô điều kiện. Nhưng với Web thì mọi chuyện lại phức tạp hơn nhiều, anh đã cứng đờ người đúng vào thời điểm tệ hại nhất, và mỗi người trong phòng đều tự hỏi liệu anh có còn bị như thế nữa không, để rồi họ lại phải mất mạng oan.

Web đã cứu mạng Romano trong một trận đột kích vào sào huyệt của một bọn dân quân vũ

trang ở Montana. Romano đã đền ơn anh một năm sau khi hai người cùng tham gia công tác bảo vệ yếu nhân ở Trung Đông.

Một phần tử phiến loạn cực đoan đã tìm cách phá hỏng bữa tiệc của họ bằng một chiếc xe bus trống mà hắn ăn cắp được. Thiếu chút nữa thì tên khủng bố đã thành công, hoặc không thì ít nhất hắn cũng kịp tông xe lên Web, nhưng Romano đã kịp xô Web sang một bên và găm thẳng một viên đạn vào giữa hai mắt hắn bằng khẩu 0.45 cửa mình. Nhưng bất chấp tất cả những chuyện đó, và kể cả khoảng thời gian ở cùng nhau vừa qua, Web vẫn chưa bao giờ hiểu nổi anh ta. Trong lúc anh đang lặng lẽ nhìn quanh phòng, Web có thể thấy là hầu như mọi người đều quay sang Romano và chờ đợi anh ta ra tiếng nói cuối cùng, và mặc dù chính anh ta đã lái xe đưa Web đến đây để tham gia vụ tấn công, Web vẫn hoàn toàn không đoán nổi Romano sẽ nói gì bây giờ.

Trước sự ngỡ ngàng của Web, Romano chậm rãi đặt một bàn tay lên vai anh. Vừa nhìn những đồng đội của mình, Romano vừa nói rõ ràng từng tiếng một, "Web London có thể yểm trợ phía sau tôi bất kỳ lúc nào, ở bất kỳ đâu."

Trong một xã hội thu nhỏ toàn những tinh hoa như HRT chỉ cần một người như Paul Romano - người mà thậm chí ngay cả chiến hữu trong cùng một đội cũng nhiều lúc phải e dè - nói thế là quá đủ rồi. Sau khi tất cả đã nai nịt gọn gàng, Pritchard gọi tất cả vào trong căn phòng họp nhỏ của đội. Ông đứng ngay trước mặt và chăm chú nhìn từng người, và họ cũng nhìn lại. Web có cảm giác người chỉ huy đang nhìn anh nhiều hơn những người khác.

"Không phải nói thì các bạn cũng hiểu," Pritchard bắt đầu. "Rằng nhiệm vụ lần này đặc biệt quan trọng. Tất cả các nhiệm vụ của chúng ta đều quan trọng. Tôi biết rằng mỗi người ở đây cũng sẽ biết hành xử với tinh thần chuyên nghiệp nhất trong khi vẫn hoàn thành nhiệm vụ với khả năng tốt nhất của mình." Giọng Pritchard nghe có vẻ hơi khoa trương, trông ông khá căng thẳng, trong khi ông đã trải qua quá nhiều điều nguy hiểm trong đời rồi, đến nỗi từ lâu nay Web vẫn cho rằng ông không hề có dây thần kinh.

Web và Romano ngạc nhiên nhìn nhau. Cái kiểu diễn văn tiễn đưa này có gì đó hơi khác thường thì phải. Họ có phải là một lũ học sinh trung học đang háo hức ra sân chơi bóng bầu dục đâu cơ chứ.

Vẻ ngoài trịnh trọng của Pritchard đột nhiên biến mất. "Được rồi, vứt mẹ nó cái trò văn vẻ kia đi vậy. Thế này nhé, bọn chó chết mà chúng ta tấn công đêm nay bị nghi ngờ là đã sát hại đội Charlie. Các bạn đều biết rồi. Chúng ta hy vọng sẽ khiến chúng bị bất ngờ. Nhanh gọn, chóng vánh và không nổ súng." Ông ngừng lại và nhìn từng người một. "Các bạn biết qui tắc tham chiến rồi đấy. Bọn Hội Tự Do này đã chạm trán với chúng ta một lần, ở Richmond. Cũng lại liên quan đến Đội Charlie và nhiều người cho rằng chuyện xảy ra trong khoảnh sân là hành động trả thù của chúng.

"Theo tôi biết thì không có con tin nào. Mặt bằng tiếp ứng thì hơi khó khăn, nhưng chúng ta đã từng giải quyết nhiều vụ còn khó khăn hơn thế. Chúng ta bay đến đó, có xe chờ sẵn và chúng

ta sẽ hành động ngay."

Pritchard đang đi đi lại lại trong phòng, ông dừng lại và nói tiếp. "Nếu tối nay cần phải nổ súng, các bạn cứ việc nổ súng. Nếu chúng chống cự tôi không cần phải bảo thì các bạn cũng biết phải làm gì. Nhưng đừng có ngu ngốc lạm dụng điều đó. Chúng ta không hề muốn báo chí làm rùm beng lên về việc HRT nổ súng bừa bãi không cần thiết. Nếu quả thật chúng có liên quan đến vụ sát hại đội Charlie, chúng ta hãy gô cổ chúng lại và để cho pháp luật xử lý. Đừng, tôi xin nhắc lại là đừng, nổ súng chỉ vì các bạn nghĩ tới những gì bọn chúng đã gây ra với sáu người từng là anh em chiến hữu của chúng ta. Các bạn tốt đẹp hơn thế. Các bạn xứng đáng được nhiều hơn thế. Và tôi biết các bạn sẽ vượt qua."

Ông lại dừng lại một lần nữa, lướt ánh mắt đau đáu của mình qua mặt từng người một, và hình như lại dừng lâu nhất ở Web. Pritchard kết thúc bài diễn văn của mình bằng câu nói mọi khi, "Bắt đầu thôi!"

Trong lúc mọi người lục tục ra ngoài. Web bước lại trước mặt Pritchard.

"Jack, tôi hiểu những gì ông vừa nói, nhưng nếu ông lo lắng đến vậy về việc có người không kiềm chế được tình cảm, vậy tại sao HRT phải tham gia làm việc này? Ông đã nói là không hề có con tin nào cả, vậy thì một đội SWAT của FBI hoàn toàn đủ khả năng giải quyết vụ này với sự hỗ trợ của cảnh sát địa phương. Tại sao lại là chúng ta?"

"Chúng ta cũng là một phần của FBI mà Web. Cho dù nhiều khi cậu không biết vì nhiều người quanh đây tỏ thái độ như là không phải thế vậy."

"Có nghĩa là lệnh của trên đề nghị HRT thực hiện nhiệm vụ này?"

"Quy trình bao giờ chẳng vậy, cậu cũng biết rõ như tôi mà."

"Nhưng căn cứ vào tình hình thực tế, ông có đề đạt nguyện vọng chuyển nhiệm vụ này cho đơn vị khác không?"

"Thật ra là có, vì bản thân tôi cũng không nghĩ là chúng ta nên làm việc này. Kể ra cũng còn quá sớm vì chúng ta vừa mới mất ngần ấy người. Và tôi cũng đồng ý với cậu, một đội SWAT là quá đủ rồi."

"Và họ đã từ chối?"

"Như tôi đã nói, chúng ta là một phần của FBI và tôi làm những gì cấp trên ra lệnh. Chính cậu muốn tham gia cơ mà, giờ cậu định rút ra hay sao?"

"Không bao giờ có chuyện đó đâu."

Vài phút sau họ đã ở trên đường đến Căn cứ Không quân Andrews sẵn sàng bước vào trận chiến.

Qua các đồng đội, Web biết được rằng Cục đã tính đến chuyện thực hiện một vụ khám xét tại sào huyệt của bọn Tự Do nhưng cuối cùng lại quyết định sẽ để HRT phong tỏa hoàn toàn tòa nhà trước đã rồi mới tiến hành khám xét. Chắc chắn Cục không bao giờ muốn có vài đặc vụ bị giết trước khi đọc lệnh lục soát. Hơn nữa, cuốn băng video ghi cảnh những khẩu súng máy được bốc xuống từ chiếc xe tải do Silas Free đứng tên thuê để giết hại những đặc vụ liên bang quả là quá sức chịu đựng của tất cả mọi người.

Trên chuyến bay ngắn và xóc như mổ bò bằng chiếc phản lực vận tải quân sự. Web tranh thủ đọc kế hoạch tác chiến dài vẻn vẹn có năm đoạn. Anh và Romano cũng được thông báo qua về các chi tiết cụ thể. Sẽ không có chuyện đàm phán với bọn Tự Do, và cũng không có chuyện kêu gọi chúng giơ tay ra hàng. Những ký ức về vụ nổ súng trong trường học ở Richmond cùng vụ thảm sát Đội Charlie đã cho thấy những biện pháp ôn hòa là không hề phù hợp chút nào. Đêm nay sẽ có ít người thiệt mạng hơn nếu HRT tấn công thật bất ngờ, ít nhất đó cũng là quyết định của giới lãnh đạo cấp cao, và Web cũng hoàn toàn đồng ý với quyết định đó. Việc không có con tin nào trong tòa nhà khiến nhiệm vụ trở nên vừa dễ dàng hơn vừa phức tạp hơn. Phức tạp là ở chỗ Web vẫn đang tự hỏi tại sao họ không ra lệnh cho một đội SWAT của FBI giải quyết vụ này. Anh hy vọng nguyên nhân là sự kết hợp giữa thực tế là bọn Tự Do đã quá khét tiếng nguy hiểm và lại được trang bị đến tận răng với niềm tin rằng đôi khi ở hiền cũng phải gặp lành thật chứ - anh và đồng đội có quyền được tự tay trừng trị những tên phạm đó. Nhưng vẫn có gì đó hơi gợn gợn trong việc này.

Các nguồn tin tình báo do WFO thu thập trong vòng vài tháng vừa qua cho thấy bọn Tự Do đang tụ tập trong một sào huyệt mà chúng đã xây dựng trước đó một thập kỷ, nằm cách Danville, Virginia, khoảng 60km lọt thỏm giữa một khu vực cực kỳ hẻo lánh, cây cối rậm rạp cả ba mặt.

Các xạ thủ bắn tỉa của hai đội Whiskey và X quang đã tiến hành theo dõi mục tiêu từ trước đó 24 giờ cùng với các đặc vụ của WFO và đã thu được nhiều tin tình báo cực kỳ giá trị. Các phương án tiếp cận mục tiêu thật ra đã nằm trong cơ sở dữ liệu của HRT từ khá lâu rồi. HRT đã xây dựng cả một mô hình bên trong ngôi trường học quay lưng lại với tòa nhà của bọn Free và tiến hành diễn tập với sự cần mẫn và quyết tâm hơi thái quá so với bình thường. Mặc dù về nguyên tắc không có đội viên HRT nào lại khinh suất nổ súng trước trừ trường hợp đồng đội của mình hoặc chính bản thân anh ta gặp nguy hiểm. Nhưng trong thực tế cũng có không ít người đang hy vọng là bọn Tự Do sẽ manh động nổ sung chống trả. Cũng có thể, Web tự nhủ, trong nhóm này còn có cả chính chỉ huy Jack Pritchard; bất chấp bài diễn văn đầy trách nhiệm cua ông trước giờ xuất trận.

Họ hạ cánh, lại lên những chiếc xe chuyên dụng của mình cũng vừa được chuyển đến bằng một chiếc xe tải đặc biệt khác và lái tới khu vực ém quân ban đầu, tại đó họ gặp lực lượng cảnh sát địa phương và những đặc vụ của WFO đã được biệt phái đến đây tiền trạm. Web quay lưng và làm ra vẻ kiểm tra lại trang bị của mình khi anh trông thấy Bates bước ra khỏi một chiếc Bucar và nói chuyện với Pritchard. Ngay lúc này Web có quá nhiều lý do để tránh mặt Bates, mà lý do chủ yếu là vì anh không dám chắc anh sẽ không giáng cho anh ta một quả đấm vào giữa mặt vì đã giấu nhẹm vụ tấn công này. Rất có thể Bates chỉ muốn bảo vệ Web, nhưng Web

muốn tự mình đưa ra ra quyết định đó hơn là để bất kỳ ai phải thương hại.

Họ tiếp tục lái xe tới điểm triển khai quân cuối cùng và nhận lệnh tiếp. Giờ là lúc cơ động áp sát mục tiêu. Họ lướt như bay trên những con đường nông thôn tối đen như mực. Đội Hotel tập trung trong một chiếc Suburban và sẽ tiếp cận sào huyệt của bọn Tự Do từ phía sau trong khi đội Gulf sẽ vào từ bên trái. Địa hình khu vực này đòi hỏi các đội đột kích phải đi xuyên qua những cánh rừng rậm rạp và tối om. Thật ra đó cũng không phải khó khăn gì đáng kể, vì tất cả đều được trang bị kính nhìn đêm. Ngay trước khi mở toang cửa xe Romano lại làm dấu thánh. Suýt chút nữa thì Web buột miệng nói điều mà lần nào anh cũng vẫn nói với Danny Garcia; rằng Chúa đã tếch đi chỗ khác lâu rồi và chỉ còn chúng ta tự xoay sở thôi, nhưng anh kìm lại được. Nhưng anh vẫn ước giá như Romano không làm dấu thánh. Tất cả lại bắt đầu trở nên thật quen thuộc và lần đầu tiên Web phải tự hỏi không biết anh có thật sự sẵn sàng tham gia vụ tấn công không nữa. Những cánh cửa xe mở toang trước khi anh kịp nghĩ gì thêm và mọi người khẩn trương tản vào trong rừng rồi khẽ khàng dừng lại, thận trọng men theo những gốc cây và lần mò tìm đường đi trên mặt đất mấp mô.

Thông qua thiết bị radio cá nhân gắn trên tai Web lắng nghe các xạ thủ bắn tỉa chỉ dẫn cho anh và đồng đội những gì ở phía trước. Web nhận ra giọng của Ken McCarthy của đội X-quang. Mật danh trên sóng của McCarthy là Sierra One, có nghĩa là cậu ta đang nắm giữ vị trí quan sát cao nhất của các xạ thủ bắn tỉa. Rất có thể cậu ta đang vắt đeo trên cành cao của một cây sồi cổ thụ nào đó mọc quanh tòa nhà. Web nghĩ bụng. Điều đó sẽ cho phép chàng trai bao quát được toàn bộ khu vực, chọn được đường bắn tốt nhất, và cũng có được vị trí cực kỳ an toàn rất khó bị phát hiện. Chắc chắn là bọn Tự Do đang ở trong sào huyệt. Thật ra hầu hết bọn chúng đều sống luôn ở đó. Các xạ thủ bắn tỉa đã đếm được ít nhất là mười tên trong nhà. Có cả thảy bốn toà nhà. Tất cả đều được rào kín xung quanh tạo thành một cơ ngơi riêng biệt. Trong đó ba nhà được dùng để sinh sống hàng ngày, tòa nhà còn lại được xây dựng theo kiêu nhà kho, nơi bọn chúng tổ chức hội họp và làm đủ những công việc điên rồ khác như chế tạo bom, và lên âm mưu giết người vô tội; chắc chắn là thế. Web nghĩ bụng. Ở những sào huyệt của bọn tội phạm thế này thường có chó báo vệ. Lũ chó bao giờ cũng là một rắc rối đáng kể - cho dù chúng khó có thể gây nguy hiểm cho một đội viên HRT kể cả con chó dữ nhất cũng không thể nào cắn xuyên áo giáo Kevlar và chịu được một viên đạn. Nhưng chúng lại có khả năng đánh động cực kỳ hiệu quả. Thật may mắn, ít nhất là đến lúc này, chưa thấy bóng dáng con chó nào; có khi một tên Tự Do nào đó bị dị ứng lông chó cũng nên. Những vũ khí mà họ phát hiện chủ yếu là súng ngắn và súng bắn đạn ghém, mặc dù theo lời McCarthy thì còn có cả một thằng nhóc khoảng 17 tuổi vác cả khẩu tiểu liên MP-5 to đùng.

Bên ngoài khu nhà có hai tên đứng gác, một ở phía trước và một phía sau: cả hai đều chỉ mang súng ngắn và trông cỏ vẻ uể oải mệt moi.

McCarthy hồ hởi thông báo. Theo thông lệ của HRT những tên canh gác bên ngoài mục tiêu bao giờ cũng được gọi theo những cái tên đặc biệt do xạ thủ bắn tỉa nào đầu tiên nhìn thấy chúng đặt cho. Thằng gác phía trước được đặt tên là Pale Shaq vì hắn trông nhang nhác ngôi sao bóng rổ nôi tiếng của giải NBA. Nhưng tất nhiên hắn là người da trắng vì bọn Tự Do nhất định không bao giờ chịu sống chung với bất kỳ ai có màu da khác chúng. Thằng phía sau được

đặt tên là Gameboy vì McCarthy đã nhìn thấy một cái máy chơi game Gameboy thò ra khỏi túi áo trước của hắn.

Các xạ thủ bắn tỉa còn nhận ra là hai tên gác đều cầm trên tay những chiếc điện thoại di động có chức năng bộ đàm nội bộ. Đó thật sự là một vấn đề vì chúng có thể nhanh chóng đánh động cho đồng bọn bên trong.

Đội Hotel tản ra và cơ động trong rừng một cách cực kỳ cẩn trọng. Bên ngoài những bộ quần áo bay họ còn khoác thêm đồ ngụy trang hồng ngoại, được may theo kiểu tổ ong màu xanh lá cây với những họa tiết lồi lõm phá vỡ hình dáng hằn trên nền trời ban đêm của cơ thể người. Làm vậy là để giả sử như bọn Tự Do có kính nhìn đêm chăng nữa chúng cũng không thể nhìn thấy những hình ảnh rõ ràng.

Mặc dù còn một đoạn khá xa nữa mới đến khu nhà nhưng rất có thể bọn Tự Do đã dựng lên những vật cản, hoặc thậm chí là đặt cả cạm bẫy trong những tán cây rậm rạp mà các xạ thủ bắn tỉa không nhìn thấy cho dù khả năng này khó có thể xảy ra. Với chiếc kính nhìn đêm, khung cảnh trước mặt Web giữa đêm đen mà vẫn không khác gì ban ngày, nhưng anh vẫn liên tục nhắm một mắt và có lẽ những người khác cũng đang làm như vậy để không bị hoa mắt khi tháo kính ra. Họ tới một điểm dừng tiếp theo và Web nhấc kính lên, nhấp nháy mắt thật nhanh để giảm bớt tác động của thiết bị quang học công nghệ cao nhưng rắc rối này. Đầu anh đã bắt đầu nhức nhức. Khi cuộc tấn công thực sự bắt đầu Romano sẽ là người đảm nhiệm vị trí mũi nhọn, Web sẽ chặn hậu. Mặc dù thời gian qua Romano không luyện tập với cả đội, anh ta vẫn là đội viên đột kích xuất sắc nhất.

Web luồn tay xuống chiếc báng ngắn của khẩu tiêu liên MP-5 mà anh đang mang. Đêm nay anh không mang theo khẩu súng trường SR75 mọi khi của mình bởi vì sau khi sử dụng khẩu súng trong khoanh sân bi thảm đó, anh đã nhận ta rằng anh không thể nhấc thứ vũ khí chết tiệt đó lên được nữa. Trước hết anh chạm tay vào khẩu 0.45 trong bao súng chiến thuật của mình, tiếp theo khẩu sinh đôi giống hệt như vậy đeo trong nách phía trước tấm hộ tâm của mình, anh hơi mỉm cười ngượng nghịu khi nhận ra Romano đang chằm chằm nhìn anh làm điều đó. Web giơ hai ngón tay cái lên với anh chàng.

“Giờ thì anh trở nên vô hình trước súng đạn rồi đấy anh bạn.” Romano châm chọc. Không khéo anh ta vẫn lầm rầm cầu kinh và làm dấu thánh trong đầu cũng nên. Web tự nhủ.

Nhịp tim của Web vẫn chưa ổn định về mức sáu mươi tư và anh đang cố gắng hết sức để đạt được mức đó. Anh cọ những ngón tay vào lòng bàn tay và ngạc nhiên khi cảm thấy tay mình đang toát mồ hôi vì đó là một đêm rét buốt. Nhưng dù sao thì hơn 30kg áo giáp và súng đạn trên người cũng đủ làm bất kỳ ai có cảm giác như đang ở trong phòng xông hơi. Những băng đạn súng lục nặng trĩu cài trên thắt lưng Web, bên hông là khẩu MP-5, cùng những quả lựu đạn khói, và đủ những thứ linh tinh mà anh sẽ cần hoặc không cần đến đêm nay, có trời mới biết được. Dù sao anh cũng hy vọng là những giọt mồ hôi nhớp nháp trên tay không phải là dấu hiệu của sự căng thẳng thần kinh có thể khiến mọi chuyện đổ vỡ đúng vào lúc anh cần thể hiện thật hoàn hảo.

Họ lại cơ động tiếp và tiến ra sát mép rừng. Qua kính nhìn đêm Web có thể quan sát rõ ràng khu sào huyệt của bọn Tự Do. Để bảo đảm cho việc phối hợp hợp đồng được đơn giản và nhanh chóng mọi người cùng ra tay thống nhất và nhịp nhàng, trong ngôn ngữ quy ước của HRT, tầng đầu tiên của mục tiêu bao giờ cũng được gọi là Alpha, tầng thứ hai Bravo. Mặt trước của tòa nhà là trắng; mặt phải đỏ, mặt trái xanh lục và phía sau, đen. Tất cả những ô cửa chính, cửa sổ và những khoảng trống khác đều được đánh số thứ tự bắt đầu từ cổng ngoài cùng bên trái. Do đó lúc này Gameboy đang đứng ở bên ngoài hàng rào, xấp xỉ với tầng Alpha màu đen cổng số ba, trong khi Pale Shaq ở tầng Alpha màu trắng cổng số bốn. Web quan sát tên Gameboy qua kính nhìn đêm và nhanh chóng nhận ra rằng tên này vừa không được huấn luyện gì lại vừa câu thả và chểnh mảng. Tính chính xác của nhận định này càng được củng cố thêm khi tên này rút chiếc máy chơi game trong túi ra và bắt đầu chơi rất say sưa.

Trong tòa nhà chính của khu nhà vẫn còn đèn sáng. Chắc chắn là những bóng đèn này được chiếu sáng bằng máy phát điện nhỏ. vì xung quanh đây không thấy có đường dây điện nào chạy qua. Nếu chúng dùng điện lưới thì HRT đã tìm ra trạm biến thế cung cấp điện cho nhà và cắt điện trước khi tấn công. Đang sáng chuyển sang tối chúng sẽ bị bất ngờ và HRT sẽ có lợi thế cần thiết để kiểm soát tình hình mà không cần nổ súng vô ích.

Vì chỉ có hai đội đột kích nên các xạ thủ bắn tỉa được lệnh sẵn sàng nhảy vào trong những bộ đồ bay Nomex màu đen của họ để yểm trợ khi cần thiết. Ngoài khẩu súng trường bắn tỉa của mình, mỗi xạ thủ thủ bắn tỉa sẽ mang theo một khẩu tiểu liên tấn công CAR-I 6 có trang bị ống ngắm Litton. Phương án đặt ra là tấn công chớp nhoáng từ phía trước và hai bên sau đó dồn bọn Tự Do vào trong tòa nhà chính. Đến lúc đó lực lượng đặc vụ FBI thông thường sẽ xuất hiện, đọc những quyền cơ bản, thực hiện lệnh khám xét và điểm dừng chân tiếp theo cho bọn Tự Do sẽ là tòa án và sau đó là nhà tù.

Có quá nhiều yếu tố khiến cuộc tấn công đêm nay trở nên thú vị, Web tự nhủ. Trước hết là kiểu gì bọn Tự Do cũng biết rằng FBI đã theo dõi chúng thời gian qua. Đây là một khu vực nông thôn và sự xuất hiện của những người lạ mặt sẽ làm dấy lên những lời đồn đại. Vả lại Cục cũng đã triển khai việc giám sát chúng được một thời gian. HRT phải chấp nhận thực tế rằng vũ khí chủ yếu của mình, yếu tố bất ngờ, sẽ không phát huy tối đa sức mạnh trong trường hợp này.

Rút kinh nghiệm từ thảm kịch đối với Đội Charlie; lần này họ đã mang theo hai thiết bị tầm nhiệt rất cồng kềnh nhưng có công suất cực mạnh. Romano bật một chiếc lên và lần lượt quét qua mỗi tòa nhà ở phía mình phụ trách. Chắc ở phía trước Đội Gulf cũng đang làm tương tự.

Thiết bị tầm nhiệt này có thể nhìn xuyên qua cả kính đen, thậm chí là cả tường nhà, và xác định bóng dáng của bất kỳ kẻ nào đang rình rập, cho dù hắn đang cầm súng cao su hay súng máy trên tay. Romano kết thúc việc quan sát và ra dấu tất cả đều an toàn. Lần này không có ổ phục kích tự động nào. Tất cả các ngôi nhà trừ nhà chính đều trống rỗng. Mọi việc càng trở nên thuận lợi.

Qua kính nhìn đêm, Web nhìn quanh và nhận ra những đốm sáng nhấp nháy qua tán lá dày

đặc của khu rừng. Những đốm sáng này tượng trưng cho các xạ thủ bắn tỉa đang đeo "đom đóm", tức là một loại đèn chiếu hồng ngoại có kích thước bằng một điếu thuốc lá. Những con "đom đóm" này cứ hai giây lại nháy một lần với một mức quang phổ nhất định mà phải dùng khí tài nhìn đêm mới nhận ra. Theo đó các xạ thủ bắn tỉa có thể giữ liên lạc với nhau mà không bị lộ vị trí. Tất nhiên trong trường hợp người ta cho rằng đối tượng tình nghi cũng có trang bị khí tài nhìn đêm thì những con đom đóm này sẽ không được dùng đến. Còn các đội viên đột kích thì không bao giờ dùng đến chúng. Mỗi đốm sáng như vậy là hiện thân cho một người đồng đội ở trên cao với một khẩu 0.308 có kính ngắm và yểm trợ phía sau anh. Kể ra cũng thú vị khi không hề biết nơi bạn sắp lao vào sẽ là một cửa hàng kem hay một tổ ong bắp cày. Web nghĩ bụng với đêm nay thì nhiều khả năng đó sẽ là một tổ ong thực sự.

Với một gảy tay bằng ngón cái, Web đã chuyển chốt an toàn trên khẩu MP-5 của mình sang mức liên thanh rồi tiếp tục hít sâu để đưa mạch đập về tốc độ lý tưởng nhất. Xung quanh họ là đủ những âm thanh cua cuộc sống hoang dã về đêm - chủ yếu là tiếng lũ sóc đuôi nhau, tiếng chim chuyền cành làm bực mình những người lính đặc nhiệm đang ém mình trong vị trí với đầy đủ các loại trang thiết bị nặng nhọc trên người.

Tiếng chít chít của lũ sóc và tiếng cánh chim vỗ phành phạch xét ở góc độ nhất định cũng thật là dễ chịu, vì chúng giúp Web nhận ra rằng anh vẫn đang ở trên trái đất, vẫn gắn liền với những sinh vật đang hít thở, mặc dù trong đầu anh lúc này chỉ toàn những ý nghĩ chết chóc.

Phương án tác chiến lần này kể ra cũng hơi mạo hiểm. Các xạ thủ bắn tỉa sẽ không nổ súng hạ hai tên gác. Bắn hạ một cách lạnh lùng những kẻ chưa hề bị pháp luật kết án không phải là việc nên làm của các cơ quan thực thi công lý; đối với Web thì lại càng không. Hơn nữa phải ở trong hoàn cảnh giải cứu con tin cực kỳ nguy hiểm mới có thể thuyết phục được Washington cho phép hành động theo cách đó. Tức là phải có sự cho phép của Giám đốc Cục và thậm chí là Tổng chưởng lý Hợp Chủng quốc Hoa Kỳ. Còn ở đây họ sẽ bí mật tiếp cận hai tên gác, quật ngã chúng và bảo đảm là chúng không có cơ hội cũng như thời gian để đánh động cho đồng bọn bên trong về cuộc tấn công. Tất nhiên lẽ ra các đội viên đột kích có thể sử dụng phương án cho nổ đánh lạc hướng, hoặc thậm chí là dẫn dụ bọn gác vào trong rừng nơi những đặc nhiệm trong trang phục ngụy trang đã ém sẵn để quật ngã chúng, nhưng phương án đánh bọc sườn đã được chọn trên cơ sở những thông tin tình báo thu thập được trước đó về bọn Tự Do. Và nguồn tin tình báo đã tỏ ra chính xác về thói làm ăn chểnh mảng của bọn gác. Rất có thể phương án này sẽ thành công, Web tự nhủ. Nếu những điểm đột kích bên ngoài đã bị khóa chặt, tất nhiên là sẽ phải cho nổ tung bằng mìn. Như thế sẽ đánh động bọn Tự Do, nhưng đến lúc đó thì HRT cũng đã ở bên trong và cuộc giao tranh có lẽ cũng xong xuôi, trừ trường hợp lại có điều gì đó bất thường xảy ra, đây là khả năng mà Web không bao giờ dám loại trừ. Đội Hotel sẽ tấn công từ phía sau, Gulf vào từ bên hông khu nhà, cả hai sẽ đột nhập và ra tay chớp choáng.

Các đội đột kích bao giờ cũng tìm cách tránh tấn công đấu đầu nhau, không bao giờ có chuyện hai đội tấn công cùng lúc từ phía trước và phía sau, cũng như cùng lúc từ hai bên hông ập vào. Sự cẩn thận này có mục đích là giảm thiểu khả năng xảy ra bắn nhầm nhau giữa hai đội.

Web căng cứng người khi Romano lên tiếng yêu cầu TOC cho họ toàn quyền hành động và

nhanh chóng được thông qua. Giờ là lúc Web hít thật sâu một hơi cuối cùng thật dài và lấy lại sự tập trung tinh thần tuyệt đối của một thành viên đội đặc nhiệm tinh nhuệ nhất mà FBI từng có. Mạch lúc này đã ở mức 64 lần/phút, Web lại thực sự kiểm soát được cơ chế làm việc của cơ thể mình.

Romano ra hiệu, anh và Web tản qua bên trái trong khi hai đội viên khác trườn sang bên phải. Một phút sau hai nhóm đã yên vị hai bên sườn của Gameboy, tên này vẫn đang tập trung hoàn toàn vào màn hình máy chơi game của mình với vẻ thích thú và khoái trá. Đến lúc hắn giật mình ngẩng đầu lên thì đã có những khẩu 0.45 kề sát mang tai. Và trước khi kịp buột miệng chửi "chó chết" thì hắn đã ngã quay ra đất, những chiếc còng số tám hiệu Peerless đã bập quanh cổ tay và cổ chân hắn từ lúc nào, và một sợi dây bằng nhựa dẻo trong suốt đã nối chặt hai chiếc còng lại với nhau khiến hắn bị bó cứng hoàn toàn như một con bê vừa bị trói chặt trong một cuộc thi trói bò của các chàng cao bồi. Đồng thời một dải băng dính đã ốp chặt lên miệng hắn. Họ tước súng ngắn, điện thoại của tên gác và cả con dao găm mà hắn nhét trong bao cài dưới mắt cá chân. Web tử tế để lại cho hắn chiếc máy Gameboy quý giá.

Toàn đội băng qua khu nhà ở của mục tiêu và di chuyển đến vị trí khủng hoảng, áp sát cửa hậu bên ngoài của tòa nhà chính và nép mình thật thấp Romano khẽ đặt tay lên cánh cửa và đẩy nhẹ, sau đó anh nắm lấy tay nắm cửa và thử vặn. Dù Romano đang đeo mặt nạ nhưng Web vẫn có thể nhận ra là anh chàng vừa nhăn mặt. Nghĩa là cửa bị khóa. Romano ra hiệu cho đội phụ trách phá cửa, anh này nhanh chóng tiến lên, áp khối bộc phá tuyến tính dẻo vào cánh cửa, rút ra cuộn dây mìn và lắp kíp nổ, trong khi cả đội vừa nép mình thật kỹ vừa sẵn sàng yểm trợ phía sau.

Đúng lúc đó Romano thông báo cho TOC biết rằng họ đã tiếp cận khu vực màu xanh và Web nghe thấy TOC trả lời xác nhận. Ba mươi giây sau, các thành viên của Gulf cũng làm giống hệt như vậy, và Web biết rằng họ cũng đã thành công trong việc hạ gục tên Pale Shaq ở cửa trước và đã áp sát bên hông tòa nhà mục tiêu, sẵn sàng cho cuộc đột kích đặc biệt của mình. TOC tuyên bố họ đang kiểm soát toàn bộ tình hình, những câu đó khiến Web cảm thấy đau đớn hơn bao giờ hết. Vâng, chẳng phải đó cũng chính là những gì các người đã nói với đội Charlie sao?

Ba xạ thủ bắn tỉa cơ động xuống tham gia cùng những thành viên của đội Gulf bên hông tòa nhà, còn bên này Ken McCarthy cũng trèo từ vị trí Siena One của mình xuống và trở thành một đội viên đột kích, cùng với hai xạ thủ bắn tỉa khác của đội Whiskey, tham gia cùng Web và đội Hotel.

Khi Ken nhìn thấy Web, Web không thể nhìn rõ nét mặt của chàng trai, nhưng anh biết là anh chàng đang ngạc nhiên. Toàn đội đều tháo kính nhìn đêm, vì đằng nào chúng cũng trở nên vô dụng trong ánh chớp lửa đầu nòng súng và thuốc nổ, thậm chí trong môi trường lóa mắt vì khói lửa như vậy thì đeo kính nhìn đêm còn là điều vô cùng nguy hiểm. Từ giờ trở đi tất cả mọi người sẽ phải trông cậy hoàn toàn vào các giác quan thông thường của mình, thật ra như thế càng khiến Web thấy thoải mái hơn.

Bắt đầu công đoạn đếm ngược. Nhịp tim của Web dường như càng đập chậm hơn sau mỗi

con số. Khi TOC đếm đến ba, Web đã hoàn toàn tập trung tinh thần. Đến hai thì mỗi đội viên HRT đều quay mặt đi nơi khác để vụ nổ không làm họ hoa mắt. Đồng thời tay mỗi người lại gạt chốt an toàn trên súng, ngón trỏ thì lần xuống đặt sẵn sàng trên tay cò.

*Đến lúc rồi, các chàng trai,* Web tự nhủ.

Khối bộc phá nổ tung, những cánh cửa đổ ngả vào trong, Web và cả đội lao vọt vào trong như tên bắn.

*"Bùm này"* Romano vừa hét lên vừa lấy trong bao ra một quả lựu đạn mù, rút chốt và ném thẳng vào trong. Ba giây sau, một tiếng nổ lớn với cường độ 180 dexiben nổ tung trong hành lang, kèm theo ánh lửa đến chói mắt tương đương cả triệu đơn vị nến([82]).

Web đứng bên phải Romano, căng mắt quan sát xem có mối đe dọa nào không, anh lia mắt quanh những góc xa nhất rồi nhìn lướt về gần. Trong nhà có một gian sảnh nhỏ, phía cuối có hàng lang dẫn về phía sau. Nguồn tin tình báo, kết hợp với những gì họ quan sát bằng thiết bị tầm nhiệt cho thấy bọn Tự Do đang tập trung trong một căn phòng chính ở phía sau bên trái của ngôi nhà. Đó là một không gian khá rộng, có lẽ là phải đến cả trăm mét vuông, và hầu như thống thênh, nên họ không phải lo ngại về việc sẽ có nhiều ngóc ngách và xó xỉnh để chúng nấp vào và nổ súng chống cự, nhưng dù sao đó cũng là một khoảng rộng rất khó bao quát hết, chắc chắn sẽ có nhiều bàn ghế và đồ đạc cho chúng trốn phía sau. Họ để lại một người canh gác gian sảnh nhỏ cả đội vừa vào. Quy tắc tham chiến bất di bất dịch là không được để mất những nơi bạn đã chiếm được, và nhất định là không được để bị đối phương đánh tập hậu. Lực lượng còn lại nhanh chóng lao vào trong.

Từ lúc vào đến giờ họ vẫn chưa nhìn thấy tên nào, mặc dù phía trước đã có tiếng quát tháo. Web và cả đội Hotel lao vọt qua hành lang. Thêm một lần rẽ và họ đã đứng trước cánh cửa của căn phòng mục tiêu.

*"Bùm này,"* Web hét lên, rút chốt và tung quả lựu đạn mù vào trong chỗ rẽ. Giờ thì bất kỳ kẻ nào đang định phục kích họ bên trong sẽ phải làm thế trong trạng thái của kẻ mù và điếc.

Khi đứng trước cánh cửa đôi, không ai còn bận tâm đến việc chúng có được khóa hay không nữa. Romano nhanh chóng ốp một khối bộc phá dẻo lên khe giữa hai cánh cửa. Khối bộc phá này được tạo thành từ một đoạn lốp xe dài khoảng 12cm, đường kính 3cm bên trong có một đoạn thuốc nổ dẻo C4 được gọi là Detasheet. Phía dưới khối bộc phá là một nụ xòe và kíp nổ. Các thành viên trong đội lùi lại, Romano thì thầm gì đó vào trong micrô của anh ta. Vài giây trôi qua và khối bộc phá nổ tung, đẩy hai cánh cửa đổ thẳng vào trong.

Cũng đúng thời điểm đó, bức tường bên của căn phòng chính cũng đổ sụp xuống vào bên trong sau một tiếng nổ lớn khác, và đội Gulf đang lao vọt vào trong qua khoảng tường trống hoác. Vậy là trước đó họ cũng đã đặt một khối bộc phá định hướng bằng chất nổ dẻo - tức là một dải chất sền sệt hình chữ V có thành phần là chì và bọt biển, trộn lẫn với thuốc nổ - gắn trên tường. Khối bộc phá đã xuyên thủng bức tường, làm vôi vữa bắn tung tóe vào trong. Một tên trong bọn Tự Do đã nằm lăn lộn trên sàn, ôm cái đầu đầy máu của hắn và la hét như lợn bị

chọc tiết.

Đội Hotel lao vào phòng qua cửa chính và chiếm lĩnh những khu vực nguy hiểm, nghĩa là bất kỳ khoảng trống nào mà một kẻ cầm súng có thể náu mình và chống trả, gây nguy hiểm cho HRT.

*"Bùm này"* Romano lại hét lên khi anh lao về phía mảng tường bên phải của căn phòng. Vài giây sau lại là một tiếng nổ đinh tai nhức óc bùng lên. Căn phòng ngập chìm trong khói lửa và ánh chớp chói mắt, với những tiếng quát tháo và la hét náo loạn đến điếc tai, bọn Tự Do chen lẫn, giẫm đạp lên nhau mong chạy thoát thân. Tuy nhiên, vẫn chưa có phát súng nào nổ ra và Web bắt đầu nghĩ rằng mọi chuyện có thể kết thúc một cách êm đẹp, dù là theo tiêu chí của HRT. Anh bước sau Romano, phóng ánh mắt quét qua toàn bộ căn phòng, trông chừng những góc phòng trong cùng đề phòng những mối đe dọa có thể xuất hiện, rồi loạng choạng hơi lùi lại.Trước mắt anh là những ông già và cả bọn choai choai đang nấp mình sau những đống bàn ghế đổ lỏng chỏng, nằm bẹp xuống sàn nhà, hoặc nép mình vào sát tường, tất cả đều lấy tay che mắt hoặc bịt tai, tất cả đều sững sờ, choáng váng trước đòn tấn công quá bất ngờ và chặt chẽ.

Những bóng điện trên trần phòng đã bị HRT bắn vỡ tan ngay khi họ xâm nhập vào trong phòng. Bóng tối đen đặc phủ kín căn phòng, chỉ trừ những ánh chớp lửa chói mắt do lựu đạn tạo ra.

"FBI! Tất cả nằm xuống sàn. Giơ tay lên sau đầu. Đan ngón tay vào nhau. Làm đi ! Ngay lập tức! Nếu không muốn bị bắn vỡ sọ !" Romano đang rống lên thị uy bằng chất giọng staccato đậm chất Brooklyn của anh ta.

Tiếng quát đầy uy lực đó khiến cả Web cũng phải giật mình.

Hầu hết những tên Tự Do trước mắt Web bắt đầu tuân lệnh, cho dù chúng vẫn đang ở trong trạng thái bàng hoàng không hiểu chuyện gì đang xảy ra. Đúng lúc đó anh nghe thấy phát súng đầu tiên. Và ngay sau đó là một phát súng khác găm vào tường sát sạt đầu Web. Web chợt liếc thấy một tên Tự Do đang nằm trên sàn nhổm dậy, khẩu MP-5 của hắn lăm lăm trên tay. Romano chắc cũng kịp nhìn thấy hành động đó. Hai người nổ súng cùng một lúc, cả hai khẩu MP-5 cùng khạc đạn ở chế độ liên thanh.

Tám viên đạn đều ghim thẳng vào đầu và ngực kẻ xấu số, cả hắn và khẩu súng đều nằm vật xuống sàn và lặng im vĩnh viễn.

Những tên khác, dù vẫn còn choáng váng và mất phương hướng nhưng cũng nổi điên khi chứng kiến cái chết của đồng bọn, đều nhất loạt chụp vũ khí và nổ súng từ phía sau bất kỳ vật cản nào chúng có. HRT lập tức trả đòn. Tuy nhiên, đó là cuộc chiến không cân sức giữa một bên là súng ngắn, súng săn bắn đạn ghém, xương thịt trần trụi và những tay súng nửa mùa với một bên là những tay súng thiện chiến có áo giáp chống đạn, súng tiểu liên và kỹ năng giết người hoàn hảo. Cuộc giao tranh chấm dứt trong chớp mắt. Bọn Tự Do ngu xuẩn cứ chăm chăm nhìn vào mắt đối phương. Trong khi Web và đồng đội lạnh lùng nhìn vào tay bọn Tự Do và những khẩu súng chúng cầm trên đó rồi bình tĩnh điểm hỏa từng phát một, vừa bắn vừa di chuyển

liên tục, mắt vẫn bám sát từng mục tiêu trước mặt. Những đốm lade màu đỏ từ bộ tìm gắn trên đầu ống ngắm của súng tiểu liên chiếu thẳng lên mục tiêu. Họ duy trì đội hình bố trí hỏa lực bao khắp mọi ngõ ngách trong phòng, những luồng đạn đan chéo cánh sẻ nhịp nhàng và kín mít như một vũ khúc tinh tế và điêu luyện. Bọn Tự Do điên loạn nổ súng bừa bãi, vung vãi về phía trước và hầu hết là bắn trượt.

Trong khi HRT ngắm bắn với sự chính xác gần như tuyệt đối và mỗi phát súng là một mục tiêu bị hạ. Hai đội viên HRT dính đạn, vì đạn lạc ăn may hơn là do kỹ năng, nhưng đó đều là những phát đạn bắn trúng phần thân trên, chỉ là đạn súng ngắn thông thường nên không nhằm nhò gì trước loại áo giáp Kevlar thế hệ tân tiến nhất; và mặc dù lực va đập của những viên đạn này quả thật là cực mạnh, những dấu vết duy nhất mà chúng để lại cũng chỉ là những vết bầm tím. HRT thì lúc nào cũng phải ngắm vào đầu và ngực, cứ mỗi phát đạn ra xuyên trúng mục tiêu là một tên Tự Do bị loại khỏi vòng chiến đấu.

Khi thế trận đã ngã ngũ cũng là lúc Web thấy trò bắn giết điên loạn trước mắt anh thế là quá đủ, anh gạt chốt an toàn của khẩu MP-5 qua chế độ tự động và lia nòng súng qua những mặt bàn ghế rẻ tiền, làm những mẩu gỗ bắn ra tung tóe lẫn với những mảnh kim loại phá vỡ vụn trong không khí, những đầu đạn chì phầm phập xuyên chi chít vào mảng tường trước mặt khi khẩu tiểu liên trên tay anh khạc đạn với tốc độ chín trăm phát trên phút. HRT không bao giờ bắn cảnh cáo, nhưng trong giáo trình huấn luyện cũng như trong những bài tập tập mà Web đã trải qua không hề có dòng nào nói rằng bạn phải giết sạch cả đám kẻ thù đang thất thế một cách vô tội vạ và không cần thiết. Những tên Tự Do còn lại trong phòng hoàn toàn không thể gây nguy hiểm cho bất kỳ ai nữa; chúng chỉ cần thêm chút thuyết phục đủ nặng nữa là buông súng đầu hàng. Romano cũng làm tương tự với khẩu tiểu liên đang vãi đạn của mình. Lưới đạn dày đặc chiu chíu rít và khạc lửa trên đầu khiến tất cả những tên đang chống cự đều phải buông súng nằm úp mặt xuống sàn, hai tay ôm chặt đầu, ý chí chiến đấu và hy vọng giành chiến thắng của chúng đã tan như bọt biển. Như hai cỗ máy rất nhịp nhàng và chính xác đến tuyệt đối, trong nháy mắt Web và Romano đồng loạt lắp những băng đạn cỡ 10mm mới tinh vào súng.

Họ lại tiếp tục cho hai khẩu MP-5 khạc đạn, và lại chỉ bắn uy hiếp sát sạt trên đầu của những kẻ thù đang nằm bẹp trên sàn nhà, tràng súng tiểu liên cứ thế nổ chát chúa cho đến khi ngay cả những tên Tự Do ngoan cố nhất còn sống sót cũng phải quyết định chọn giải pháp khôn ngoan duy nhất cho chúng lúc này. Hai tên lồm cồm bò ra từ giữa đống xác chết của đồng bọn và những chồng bàn ghế nát vụn tung tóe trong phòng, tay giơ quá đầu, súng ống vứt lăn lóc dưới sàn. Cả hai đều choáng váng đến mụ mẫm, thậm chí còn khóc nức nở. Một tên Tự Do khác ngồi chết lặng, mắt nhìn như đóng đinh vào hai bàn tay máu me trước mặt, trong khi máu từ một vết thương lớn trên đùi hắn đang rỉ ra thấm ướt quần, trên ngực áo còn nguyên cả bữa tối mà hắn vừa nôn ra. Một đội viên HRT vội bước lại gần bập còng lên tay hắn, xỏ đôi găng tay phẫu thuật vào tay mình, đeo khẩu trang lên mặt và cúi xuống chăm sóc vết thương; một tay súng bỗng chốc biến thành người cứu mạng cho kẻ thù. Các nhân viên y tế được gọi vào ngay lập tức để chăm sóc cho những người bị thương - đi kèm với mỗi cuộc tấn công của HRT bao giờ cũng có một xe cứu thương chuyên dụng. Sau khi kiểm tra vết thương trên đùi tên Tự Do, Web kết luận là tên này sẽ sống, nhưng là sống trong tù suốt phần đời còn lại của hắn.

Trong lúc Romano và một đội viên đột kích khác còng tay hai tên Tự Do vừa đầu hàng, những người còn lại vội tản ra khắp phòng để kiểm tra chắc chắn rằng những tên kia đều đã chết. Web có thể tin chắc rằng những tên Tự Do nằm úp mặt trên sàn đều chỉ còn là những cái xác. Cơ thể con người không có cấu tạo để chịu nổi một phát đạn vào đầu, chứ đừng nói đến gần chục phát.

Cuối cùng Web cũng hạ súng xuống và hít một hơi thật sâu rồi thở ra nhẹ nhõm. Anh nhìn quanh bãi chiến trường, tìm kiếm thêm còn ai sống sót không. Trong số những cái xác trên sàn, vài tên trông trẻ măng, thậm chí có lẽ chúng còn chưa đủ tuổi lái xe, tất cả đều mặc quần jeans lao động rộng thùng thình, áo phông rẻ tiền, đi ủng ống cao bẩn thỉu. Một tên nuôi chòm râu dê xoăn tít; một tên khác mặt còn nguyên trứng cá. Hai trong số những kẻ thiệt mạng có lẽ còn đủ tuổi làm ông rồi cũng nên, và nhiều khả năng chúng còn lôi kéo cả cháu mình gia nhập Hội Tự Do; để rồi cả ông lẫn cháu đều chết lãng xẹt. Khó có thể gọi mớ tạp nham này là những đối thủ xứng tầm. Có chăng chúng cũng chỉ là một mớ người ngợm ngu xuẩn thích chơi súng đạn, sống những cuộc đời tăm tối và chắp vá, như lũ thiêu thân theo đuổi một sự nghiệp điên rồ để rồi phải kết thúc những năm tháng tồn tại trên đời bằng cơn ác mộng kinh khủng nhất mà chúng không bao giờ tưởng tượng nổi. Web đếm được tám cái xác nằm còng queo, máu vẫn ứa ra đậm đặc và thấm nhanh vào những lớp thảm trải sàn rẻ tiền. Và cho dù bọn Tự Do có phản đối kịch liệt đến đâu chăng nữa, thì sự thật vẫn là tất cả các loại máu, bất chấp màu da và địa vị xã hội, đều chỉ có một màu đỏ tươi khi chảy ra khỏi cơ thể chúng ta. Ở khía cạnh này, tất cả mọi người đều không khác gì nhau.

Anh mệt mỏi dựa vào tường, chán nản, trong lúc đó tiếng còi cảnh sát đang vọng lại mỗi lúc một gần. Không thể gọi đó là một trận đấu sòng phẳng. Nhưng lần trước chúng cũng có dàn trận sòng phẳng đâu cơ chứ.

Lẽ ra dù ít dù nhiều trong thâm tâm Web cũng phải cảm thấy đôi chút hài lòng mới phải. Nhưng điều duy nhất Web London cảm thấy lúc này là cảm giác buồn nôn đến quặn ruột. Giết chóc chưa bao giờ là công việc dễ dàng và có lẽ đó là điều phân biệt anh với những kẻ như Ernest B. Free trên thế giới này.

Romano lại gần anh. “Những phát súng đó ở quái đâu ra nhỉ?” Web lắc đầu không nói gì.

“Hừm, mẹ kiếp,” Romano bực bội rít lên, “Tớ không ngờ mọi chuyện lại ra nông nỗi này.”

Web nhìn thấy lỗ thủng khá lớn do đạn xuyên qua trên tấm áo choàng ngụy trang của Romano và bên dưới là tấm áo giáp Kevlar. Viên đạn găm ngay đúng phía dưới rốn của anh chàng. Romano nhìn theo ánh mắt của Web và nhún vai như thể đó chỉ là một vết muỗi cắn.

“Chỉ cần thấp hơn vài phân nữa là Angie sẽ phải tìm tay chồng khác,” Romano nói gọn lỏn.

Web căng óc nhớ lại chính xác những gì anh đã chứng kiến, những gì anh đã nghe và thời điểm chính xác của chúng. Web biết chắc một điều: họ đang đứng trước quá nhiều câu hỏi và không câu hỏi nào trong đó có những câu trả lời dễ dàng. Trong đầu anh chợt vang lên lời cảnh

báo của Pritchard. Họ vừa tiêu diệt một lượng thành viên không nhỏ của Hội Tự Do, một nhóm vũ trang nguy hiểm bị tình nghi là đã thảm sát cả một đội đột kích của HRT. Thực sự thì những gì mà Web và đồng đội vừa làm là nổ súng giết chết một đám ông già và trẻ con chỉ vì những phát súng bay đến từ đâu đó họ cũng không biết chắc và bởi vì Web đã nhìn thấy một tên nâng súng lên và ngắm về phía mình. Web hoàn toàn đúng khi làm những gì đã làm, nhưng chẳng cần phải là một người thích suy diễn cũng có thể chắp nối những sự kiện trên lại với nhau và hình dung ra một điều gì đó rất gượng gạo và mờ ám trong chuyện này. Mà ở Washington D.C thì lại có số người thích suy diễn cao hơn bất kỳ nơi nào khác trên hành tinh này.

Web bắt đầu nghe thấy những tiếng bước chân đang rầm rập chạy về phía họ. Giờ là lúc các đặc vụ thông thường của Cục sẽ xuất hiện, những người trong thế giới của Bates. Họ sẽ đảm nhiệm công việc xác định xem chuyện quái quỷ gì đã thực sự xảy ra. Như Romano nói, nhiệm vụ của HRT chỉ là *bùm bùm* và *pằng pằng*. Chà, lần này thì có vẻ như họ đã pằng pằng chính mình. Web bắt đầu cảm thấy một điều mà trước đó, khi đạn bay veo véo quanh người, anh cũng không hề cảm thấy: nỗi sợ hãi.

Cách đó khoảng hơn 900m trong cánh rừng phía sau khu nhà và nằm ngoài cả vành đai do HRT dựng lên có vật gì đó vừa chuyển động. Mặt đất dường như đội lên để lộ ra một người vừa nằm phục dưới lớp lá khô, tay phải hắn cầm khẩu súng trường bắn tỉa có gắn kính ngắm. Đó cũng chính là khẩu súng trường hắn đã dùng để giết Chris Miller bên ngoài ngôi nhà của Randall Cove ở Fredericksburg. Có thể FBI cho rằng Web London là mục tiêu khi đó, nhưng họ đã nhầm to. Cái chết của Miller chỉ là một cách khác để làm mọi chuyện xung quanh Web London thêm bí hiểm. Và những gì mà hắn vừa làm, khơi mào cho cuộc giao tranh giữa bọn Tự Do xấu số và HRT, cũng đơn giản chỉ là một tình tiết mới bổ sung vào mớ rắc rối không manh mối của London. Hắn cởi bỏ sang một bên tấm vải ngụy trang phủ đầy đất, bùn, phân động vật, lá khô và đủ thứ linh tinh khác giúp hắn lẩn mình vào mặt đất xung quanh - bộ áo choàng ngụy trang Ghillie của riêng hắn. Đã từ lâu hắn nhận ra rằng con người ta chỉ việc bắt chước những người giỏi nhất là xong. Và, ít nhất cho đến lúc này, HRT là những người giỏi nhất. Mà Web London lại được xem là người giỏi nhất của cái lực lượng tinh nhuệ đó. Chính sự nổi bật đó càng khiến anh trở thành cái gai lớn nhất trong mắt hắn. Đây là vấn đề hoàn toàn cá nhân, cực kỳ cá nhân. Hắn gấp tấm áo choàng ngụy trang lại và nhét nó vào ba lô. Và thế là Clyde Macy lặng lẽ chuồn khỏi khu rừng. Trái với bản tính bình thường vốn khắc khổ của mình, lần này hắn không khỏi mỉm cười đắc chí. Nhiệm vụ đã hoàn thành.

# CHƯƠNG 44

Sau khi thất bại trong việc lần ra nguồn gốc của đường dây cung cấp Oxy và các loại thuốc bán theo đơn chứa chất gây nghiện khác vào khu vực D.C, Randall Cove đã thay đổi chiến lược và quyết định tấn công từ phía đầu nhận thay vì đầu cung cấp. Anh đã sử dụng những gì mà tên chỉ điểm T phun ra để bám theo một băng đảng buôn ma túy mà theo T là gần đây chúng đã chuyển sang kinh doanh các loại thuốc gây nghiện kia. Kể ra cũng thật ngỡ ngàng trước những kết quả mà bạn có thể nhận được từ một tên chỉ điểm khi bạn dốc ngược đầu hắn trên miệng vực sâu hơn ba chục mét. Cove đã suy ra rằng sẽ có lúc chúng cần nhận thêm hàng. Chiến thuật này đã đưa anh đến đây đêm nay, và anh cũng hy vọng nó sẽ sớm mang lại những kết quả khả quan nhất.

Đó là một khu rừng rậm rạp, Cove len lỏi qua những hàng cây mọc ken dày một cách cực kỳ lặng lẽ. Đến bìa rừng thì anh dừng lại, ngồi thụp xuống và quan sát địa hình phía trước. Những chiếc xe đang đỗ trên một con đường đất uốn lượn qua các vạt rừng nằm giữa ranh giới hai bang Kentucky và Virginia. Nếu như Cove có thể gọi ai đó đến yểm trợ hẳn anh đã làm rồi. Thậm chí anh đã nghĩ đến việc gọi cho Venables, nhưng những gì Sonny làm đã là quá đủ, anh ta còn có vợ con, hơn nữa chỉ một thời gian nữa là nghỉ hưu. Cove không đời nào làm hỏng viễn cảnh yên ả đó của bạn mình. Cove là đặc vụ chìm can đảm, quá quen với những tình huống nguy hiểm nhất có thể, nhưng xưa nay lúc nào cũng chỉ có một ranh giới mong manh giữa can đảm và ngu ngốc, và cho đến lúc này Cove vẫn luôn chọn đúng bên cần đứng.

Cove thụp đầu xuống thấp hơn và nhìn thấy vài tên đang túm tụm lại quanh một chiếc xe. Anh rút trong túi ra chiếc ống nhòm hồng ngoại nhìn đêm để quan sát thật rõ. Những gói nhỏ bọc nhựa mà chúng bưng trên tay càng củng cố thêm mối nghi ngờ của Cove. Đó không phải là những bánh côcain mà trông giống như hàng nghìn lọ thuốc nhỏ. Cove lấy ra chiếc máy ảnh không có đèn flash và bấm nhanh vài bức ảnh, sau đó anh phân vân không biết nên làm gì tiếp theo. Trước mặt anh lúc này có ít nhất là năm tên, tất cả đều mang vũ khí. Lao ra thực hiện việc bắt giữ chúng lúc này là quá nguy hiểm và ngu xuẩn. Trong lúc còn đang phân vân phải làm gì tiếp theo, Cove không nhận thấy một điều là gió đã hơi đổi hướng. Thật ra anh chỉ nhận ra điều đó khi con chó vẫn nằm nép mình bên chiếc xe bán tải bên ngoài tầm quan sát của Cove, hộc lên một tiếng rồi bứt khỏi chiếc xe và lao thẳng về phía anh.

Cove lầm bầm rủa thầm, quay người và lao vọt vào trong rừng. Tuy nhiên, con chó đang mỗi lúc một tiến sát phía sau Cove, và hai đầu gối từng bị đứt dây chằng của anh không còn thích hợp với trò đuổi bắt này nữa. Anh còn nghe thấy những âm thanh khác khiến hy vọng trốn thoát của anh chợi tan biến hết. Có vài con vật hai chân khác cũng đang từ trước mặt anh chạy lại.

Chúng dồn anh vào một góc rừng lầy lội. Con chó lao thẳng vào Cove, những chiếc năng của

nó nhe ra trắng nhởn, Cove nâng súng lên và bắn chết con chó ngay phát đầu tiên. Nhưng đó cũng là phát súng cuối cùng anh có thể bắn, vì ngay lập tức đã có cả một biển súng ngắn chĩa thẳng vào anh. Cove giơ súng lên trời, đầu hàng.

"Thả súng xuống," một kẻ truy đuổi anh lạnh lùng nói, và Cove thả súng xuống đất.

Bọn chúng tiến lại, thột tên lục soát người Cove, tước nốt khẩu súng anh giấu trong tay áo khoác, và lấy luôn cả chiếc máy ảnh.

Nemo Strait quỳ xuống bên con chó và dịu dàng vuốt ve nó. Sau đó hắn ngẩng đầu lên nhìn Cove với ánh mắt căm thù khiến anh có cảm giác anh vừa cắt cổ mẹ hắn thì đúng hơn. Strait từ từ nâng súng lên, bước lại gần và rít lên.

"Tao đã nuôi con Old Cuss được sáu năm nay. Một con chó khôn như quỷ!"

Cove lặng thinh. Một tên khác lấy báng súng giáng mạnh vào lưng anh nhưng Cove chỉ bật ra một tiếng rên khe khẽ.

Strait tiến sát lại và nhổ bọt vào mặt Cove. "Quỷ tha ma bắt tao đi vì đã không kiểm tra xem mày chết thật chưa khi bọn tao xô xe mày xuống triền dốc đó. Lẽ ra mày phải coi đó là ngày may mắn nhất của đời mình và biến đi mới phải."

Cove vẫn không nói gì, nhưng anh kín đáo khẽ nhích lại gần Strait hơn một chút. Anh liếc nhìn những tên xung quanh. Bọn mua hàng đêm này đều là dân da đen từ thành phố đến. Nhưng Cove không hy vọng gì nhận được sự giúp đỡ của những kẻ có cùng màu da với mình. Trong thế giới của bọn tội phạm thì tiền vượt trên tất cả các giá trị khác.

Strait ngoái đầu lại nhìn qua vai mình, về phía chiếc rơ moóc chở ngựa với con Bobby Lee trên đó, rồi quay lại đối mặt với tù nhân của mình và mỉm cười độc địa.

"Thằng này, lúc nào mày cũng thích chĩa mũi vào chuyện của người khác thế à? Hả?" Hắn ấn khẩu súng vào má Cove và đẩy mạnh nòng súng lạnh toát vào thịt anh. "Hãy trả lời khi tao hỏi mày nào ?"

Câu trả lời của Cove là một bãi nước bọt vào giữa mặt hắn.

Strait giơ tay chùi mặt và ấn nòng súng vào thái dương Cove. "Mày chết rồi con ạ."

Mũi dao phóng thẳng ra từ chính ống tay áo mà Cove đã giấu khẩu súng thứ hai. Kinh nghiệm của anh là không kẻ nào lại mất công lục soát tìm thêm vũ khí tại chính vị trí mà hắn đã phát hiện ra một thứ trước đó.

Nhát đâm của Cove nhắm vào tim, những lớp bùn lỏng phía dưới làm anh hơi trượt chân, và Strait cũng nhanh hơn Cove tưởng, con dao chệch đi một chút và cắm ngập vào vai Strait. Hắn ngã lăn ra vũng nước bùn nhớp nháp, mang theo cả con dao cắm trong vai.

Cove đứng lạng người trừng trừng nhìn những tên đứng vây quanh mình.

Trong một khoảnh khắc chỉ một phần nghìn giây thế giới chợt như dừng lại trước mắt Cove. Anh nhìn thấy vợ và con đang chạy tới chỗ anh đang đứng giữa một cánh đồng mênh mông bát ngát hoa, nụ cười rạng rỡ trên mặt họ và những vòng tay giang rộng như xua tan tất cả những gì tồi tệ đang xảy ra với anh trong cả cuộc đời. Và có quá nhiều điều thật đáng quên đi.

Rồi súng đồng loạt nổ. Cove dính nhiều phát đạn vào người và gục xuống. Đúng lúc đó tất cả bọn kia đều ngẩng mặt lên trời vì chúng chợt nghe thấy tiếng trực thăng đang phành phạch bay tới. Vài giây sau, ánh đèn pha cực mạnh quét sáng trưng trên những ngọn cây.

Strait đứng bật dậy. “Biến khỏi đây mau.”

Dù vết thương khá nặng, Strait vẫn đủ sức bê con chó chết của hắn lên và đưa nó đi. Chưa đến một phút sau toàn bộ chỗ đó đã trống trơn không một bóng người. Chiếc trực thăng bay vọt qua, rõ ràng là phi hành đoàn trên đó hoàn toàn không hay biết những gì diễn ra bên dưới. Hóa ra Strait đã bị thần hồn nát thần tính - chiếc trực thăng chỉ đang vận chuyển một nhóm doanh nhân trở về nhà sau một cuộc họp muộn.

Khi khung cảnh khu rừng ban đêm đã yên ắng trở lại, trong bóng tối đen đặc bỗng bật lên một tiếng rên khe khẽ. Randall Cove cố gượng dậy, nhưng mặc dù là người khỏe như voi, anh cũng không nhúc nhích được thêm chút nào. Chiếc áo giáp anh mặc trong người đã hứng trọn ba trong số năm viên đạn. Hai viên còn lại đã xuyên vào trong người anh. Cove ngã vật xuống đất, máu từ các vết thương ứa ra nhuộm đỏ cả vũng nước xung quanh.

*

Claire Daniels đang làm việc rất khuya trong văn phòng. Cửa ngoài đã khóa, hơn nữa tòa nhà lại có nhân viên an ninh bảo vệ, nên dù sao cô cũng cảm thấy ở đây còn an toàn hơn so với khách sạn nơi cô đang ở. Người bạn dược sĩ vừa thông báo cho cô về kết quả phân tích viên thuốc lạ lẫm mà cô lấy từ chỗ Web. Claire cứ đinh ninh đó phải là một loại thuốc an thần cực mạnh vì cô vẫn nghĩ rằng rất có thể việc Web bị tê liệt toàn thân trong con hẻm đó là hậu quả của sự tương tác thuốc. Bình thường thì giả thuyết này nghe có vẻ nực cười, nhưng ít nhất thì lúc này nó lại rất khớp với những gì cô có, hơn nữa cũng chẳng còn cách giải thích nào khả dĩ hơn thế cả. Tuy nhiên, cú điện thoại trả lời đã thay đổi tất cả.

“Đó chỉ là một loại thuốc trấn an ([83]),” người bạn đã khẳng định với cô. “Giống như những gì họ vẫn dùng cho các nhóm người tình nguyện khi thử nghiệm thuốc.”

*Một loại thuốc trấn an?* Claire ngỡ ngàng không tin vào tai mình. Tất cả những viên còn lại

không có gì đặc biệt.

Giờ đây, ngồi trong văn phòng, Claire cố tìm câu trả lời cho tất cả. Nếu không phải do hậu quả của tương tác thuốc thì là gì mới được chứ? Cô không muốn tin rằng Kevin Westbrook đã đặt một lời nguyền lên Web với câu nói *"quỷ tha ma bắt mày xuống địa ngục đi."* Tuy vậy, rõ ràng là những từ đó đã tác động tới Web. Hay chỉ vì anh đã kiệt sức?

Claire chăm chú xem lại những cuốn sổ ký họa của Westbrook mà Web đã để cô giữ. Bức vẽ có hình ảnh Kevin với chiếc điều khiển từ xa đã được chuyển thẳng cho FBI, trong những cuốn sổ còn lại không còn bức vẽ nào tương tự như vậy. Claire nghiên cứu những bức vẽ mà cô có lúc này, phải công nhận là nhiều bức tranh được vẽ rất tinh tế. Thằng bé quả là có tài năng nghệ thuật thiên bẩm.

Không thấy trang nào trong những cuốn sổ ký họa có nhắc đến dòng chữ *"Quỷ tha ma bắt mày xuống địa ngục đi"*. Lẽ nào lại dễ dàng đến thế, Claire nghĩ bụng. Cô lại miên man suy nghĩ về những từ đó. Nghe chúng có vẻ cổ xưa thế nào ấy - từ thời Nội chiến chăng, có khi còn trước đó cũng nên. *"Quỷ tha ma bắt lũ ngư lôi đi, tăng tốc tối đa nào,"* theo giai thoại thì đó là câu nói nổi tiếng của Đô đốc Farragut trong một trận giao tranh trên biển của hải quân hai miền.

Claire viết lại những từ đó trên một mảnh giấy. Vậy là Web cho rằng những từ đó có xuất xứ từ thời Nội chiến. Nô lệ, da đen và da trắng. Những kẻ cuồng tín da trắng. Cô cau mày khi ý nghĩ đó xuất hiện trong đầu, nhưng rồi đột nhiên mọi chuyện thật rõ ràng.

Bọn Hội Tự Do chăng? Quỷ tha ma bắt mày xuống địa ngục đi. Cô nhìn chăm chăm vào máy tính trên bàn. Rất có thể chứ. Thêm vài cái nhấp chuột và chỉ sau hai phút cô đã có câu trả lời. Bọn Hội Tự Do còn có hẳn một website. Một công cụ tuyên truyền kinh tởm sặc mùi thù hận mà có lẽ chúng sử dụng để tuyển mộ những tên ngu xuẩn và có tâm hồn quỷ dữ như chúng vào hàng ngũ. Và khi cô nhìn thấy nó, hơi thở của Claire như đông cứng lại nơi cổ họng.

Đúng lúc đó cả văn phòng của cô vụt tối om. Sự trùng hợp ngẫu nhiên giữa vụ mất điện và những gì Claire vừa chứng kiến khiến cô bàng hoàng hét toáng lên. Hét xong, cô vội vàng chụp lấy điện thoại và gọi xuống quầy của đội bảo vệ phía trước tòa nhà.

Giọng trả lời đầy bình tĩnh của người bảo vệ vang lên ở đầu dây bên kia, cô vội vã giải thích chuyện vừa xảy ra.

"Chắc không phải mất điện toàn tòa nhà đâu, tiến sĩ Daniels. Dưới này đèn vẫn sáng mà. Có lẽ là do cầu dao nào đó bị sập xuống thôi. Bà có muốn tôi lên đó không?"

Cô nhìn ra cửa sổ và thấy những tòa nhà xung quanh vẫn còn sáng điện. "Không, không sao đâu. Hình như tôi có một chiếc đèn pin thì phải. Nếu đúng như anh bảo thì tôi chỉ cần kéo cầu dao lên là xong."

Cô gác máy, lục lọi trong ngăn bàn và cuối cùng cũng tìm thấy chiếc đèn pin, rồi lần mò tìm đường ra khỏi văn phòng, bước qua khu vực tiếp tân. Cô bước tới cuối hàng lang nơi có căn

phòng nhỏ đặt thiết bị, bên trong là tủ điện và vặn tay nắm. Cửa bị khóa. Lạ thế nhỉ, cô nghĩ bụng, nhưng cô chợt nhớ ra là trong này còn có cả những đầu giắc cắm hệ thống điện thoại và thiết bị an ninh của cả tòa nhà, những đường dây như vậy cần được bảo vệ cẩn thận, tránh mọi sự can thiệp không cần thiết. Nhưng nếu vậy cô làm cách nào để kéo cầu dao lên bây giờ? Cô tính đến chuyện thu dọn đồ đạc và quay về khách sạn, nhưng toàn bộ giấy tờ ghi chép cô đều để ở văn phòng này, hơn nữa cô cũng không có máy tính xách tay để truy cập Intemet từ khách sạn.

Cô rọi đèn run lên ổ khóa. Trông nó không có vẻ gì đặc biệt. Claire vào căn bếp nhỏ dùng chung và tìm thấy một chiếc tuốc nơ vít. Cô quay ra cửa phòng thiết bị, kẹp chiếc đèn pin dưới nách và loay hoay cạy khóa tủ. Mất khoảng năm phút, chiếc khóa cũng bung ra và cô mở được cánh cửa. Cô rọi đèn vào trong và chăm chú nhìn quanh. Chỉ vài giây sau cô đã nhìn thấy chiếc tủ điện, và quả thật là cầu dao mạch điện chính đã sập xuống từ lúc nào. Cô gạt nó lên và đèn lại vụt sáng trở lại. Claire đang định đóng cánh cửa tủ thiết bị thì có gì đó khiến cô chú ý. Đó là một thiết bị nhỏ được nối vào đường dây điện chạy thẳng lên bề mặt tường. Claire cũng không biết nhiều về kỹ thuật, nhưng cô vẫn có cảm giác chi tiết này có gì đó hơi khác thường, kiểu như một con rệp nghe trộm vậy.

Rất có thể là bởi vì những gì cô vừa phát hiện, hoặc cũng có thể là cô đột nhiên trở nên hoang tưởng, nhưng chỉ trong tích tắc, ý nghĩ đó chợt lóe lên trong đầu. Cô lao vội ra khỏi phòng thiết bị, không kịp nhìn thấy một nút bấm không dây bé xíu gắn trên khe cửa đã tự động kích hoạt mỗi khi có người mở cánh cửa phòng thiết bị.

Cô chạy về văn phòng và nhìn quanh phòng. Ánh mắt cô lướt từ sàn nhà lên các mảng tường, rồi cuối cùng là trần nhà và dừng lại. Cô chộp lấy chiếc ghế ở bàn làm việc của mình, tụt giầy và đứng lên mặt ghế để với tay lên thiết bị báo cháy gắn trên trần. Cô đã làm việc quá lâu với những bệnh nhân trong ngành thực thi luật pháp để biết rằng thiết bị báo cháy trên trần nhà là một nơi lý tưởng để cài đặt máy nghe trộm. Cô giật thiết bị báo cháy xuống, và hình như trong khoảng trống trên trần vẫn còn một đường dây điện trông có vẻ rất đáng ngờ. Liệu nó chỉ có trong văn phòng của cô, hay những người khác cũng bị cài máy nghe trộm nhỉ?

Cô để nguyên thiết bị báo cháy lủng lẳng trên trần, nhảy khỏi ghế và chạy một mạch sang văn phòng bên cạnh, đó là văn phòng của O'Bannon.

Cửa cũng khóa; tuy nhiên, đó là loại khóa giống hệt chiếc khóa cô đã phá trên cửa phòng thiết bị. Với chiếc tuốc nơvít trên tay, một lần nữa cô lại thành công. Cô bước vào trong, bật công tắc đèn và ngước lên trần. Ở đây cũng gắn một thiết bị báo cháy. Cô giật nó xuống và tìm thấy đoạn dây đáng ngờ kia. Claire đang định chạy sang văn phòng tiếp theo thì cô chợt trông thấy tập hồ sơ mở toang trên bàn.

Tất cả những bản năng và đạo đức nghề nghiệp trong Claire lúc này đều lên tiếng phản đối việc cô đọc hồ sơ của một đồng nghiệp khác, nhưng đây lại là trong hoàn cảnh cực kỳ cấp bách, cô tự nhủ.

Cô cầm tập hồ lên. Cái tên được ghi trên đó là Deborah Riner. Web đã nhắc đến tên người phụ nữ này, người vợ góa của một trong những đồng đội của anh. Cô vội vàng lia mắt qua rất nhiều trang tài liệu trong tập hồ sơ. Vậy là Riner đã đến điều trị ở chỗ O'Bannon từ khá lâu và thường xuyên. Điều khiến Claire ngạc nhiên nhất là số lượng lời chú thích cho các lần thôi miên mà hai người đã tham gia. Hóa ra hầu như lần nào người phụ nữ đến đây O'Bannon cũng đều thôi miên cô ta.

Điều gì đó cực kỳ khủng khiếp bắt đầu hiện ra trong đầu Claire khi cô nhận ra vài dấu mốc ngày tháng mà Riner đã đến đây. Một trong những mốc khiến Claire choáng váng nhất chính là thời điểm ba ngày trước khi xảy ra vụ thảm sát của đội Charlie trong con hẻm đó.

Cô đặt tập tài liệu xuống và bước đến ngăn tủ đứng hồ sơ. Ngăn tủ này cũng khóa, nhưng là loại khóa rẻ tiền và rất yếu, Claire nhanh chóng cạy tung nó ra bằng chiếc tuốc nơ vít, lần này thì cô không còn bận tâm đến đạo đức nghề nghiệp gì nữa. Claire bắt đầu lôi từng tập hồ sơ ra. Rất nhiều đặc vụ FBI và vợ hoặc chồng họ có tên trong những tập hồ sơ này, họ đến từ đủ mọi bộ phận và cơ quan trong Cục. Cô xem lướt qua vài bộ hồ sơ. Cũng giống như Riner, hầu như tất cả mọi người đều được O'Bannon thôi miên rất nhiều lần.

Những ý nghĩ vụt chạy qua trong đầu Claire. Thôi miên là một điều lạ lùng. Trong những hoàn cảnh đặc biệt và hiếm hoi, bạn có thể dùng nó để sai khiến người khác làm điều gì đó mà bình thường họ sẽ không làm.

Nhưng còn điều khác bạn cũng có thể làm là đưa người đó vào trạng thái thôi miên, giúp họ cảm thấy hoàn toàn thả lỏng, thư thái và tin tưởng để rồi khéo léo khai thác thông tin về những gì người đó hoặc đặc vụ đó đang làm - hoặc như trong trường hợp của vợ hoặc chồng của một đặc vụ thì sẽ là những gì mà chồng hoặc vợ của họ đang làm. Claire có thể hình dung ra cảnh O'Bannon quỷ quyệt đang lợi dụng một Debbie Riner yếu đuối và trầm cảm, lại ở trong trạng thái thôi miên để moi ra bất kỳ chi tiết nào cô biết về công việc của chồng mình. Bao gồm cả thông tin về những mục tiêu HRT sắp tấn công và thời điểm hành động chính xác, trong trường hợp Teddy Riner tâm sự với vợ về công việc của mình. Và trong thực tế là có rất nhiều người đàn ông làm vậy, cho dù điều đó trái với quy định của ngành. Claire biết thừa một điều rằng rất nhiều cuộc hôn nhân chẳng bao giờ đếm xỉa gì đến quy chế và chính sách, với mục đích cao nhất là giữ không khí hòa thuận trong gia đình. Hoặc cũng có thể đơn giản chỉ là một thành viên nào đó của HRT đã lỡ lời để cho vợ biết, rồi sau đó người vợ trong trạng thái bị thôi miên sẽ vô thức làm lộ thông tin đó.

Mọi chuyện trở nên quá dễ dàng đối với một chuyên gia tâm thần nhiều kinh nghiệm như Ed O'Bannon. Và, giống như cô đã làm với Web, chắc chắn lúc nào O'Bannon cũng đưa ra một câu ám thị hậu thôi miên được xây dựng thật tinh vi để xóa sạch khỏi trí nhớ của bất kỳ ai những gì đáng ngờ đã xảy ra trong trạng thái thôi miên - kể cả thực tế bản thân rằng họ đã bị ông ta thôi miên. Lạy Chúa tôi, Claire sợ hãi nghĩ thầm, rất có thể chính Debbie Riner đã vô tình tiếp tay cho việc giết chồng mình.

Và quan trọng hơn cả, chính những thiết bị nghe trộm kia đã ghi lại tất cả thông tin tuyệt

mật mà các bệnh nhân đã tiết lộ khi đến đây. Những thông tin giá trị có thể được sử dụng để tống tiền họ, hoặc cài người khác vào bẫy, giống như chuyện xảy ra với đội của Web. Dù không nói rõ các chi tiết, nhưng Web đã bóng gió nói rằng tình hình trong Cục thời gian qua có nhiều bung bét vì rò rỉ thông tin. Và nếu như nhận định của Claire về điều O'Bannon đang làm là đúng thì rất có thể tay bác sĩ tâm thần kia đứng đằng sau tất cả những chuyện này.

Đang chăm chú lục lọi ngăn tủ đứng hồ sơ, Claire chợt nhận ra là trong đó thiếu một thứ. Bên dưới ngăn dành cho chữ L có vài tập hồ sơ của các bệnh nhân có họ bắt đầu với chữ cái trên. Nhưng vẫn còn một ô hồ sơ lớn nhưng trống rỗng còn để nguyên. Claire tự hỏi không biết đó có phải là chỗ từng đặt hồ sơ của Web không. Nhưng tập hồ sơ mà O'Bannon chuyển cho cô lại quá mỏng và lèo tèo, trong khi cái ô trống mà cô đang nhìn lúc này lại rất rộng, trừ phi ông ta không đưa cho cô toàn bộ tập hồ sơ. Có lẽ nào ông ta đã giấu cô phần lớn số tài liệu còn lại nhỉ? Cô biết rõ O'Bannon là một người cực kỳ tự tin, thậm chí phải nói là kiêu ngạo. Trong suy nghĩ của ông ta thì chẳng có ai là khôn ngoan hay kinh nghiệm hơn bản thân mình hết. Rất có thể ông ta đã giấu giếm thông tin để khiến cô hoang mang, lạc hướng. Nhưng biết đâu ông ta còn có một lý do khác lớn hơn, vượt trên cả sự tự phụ về nghề nghiệp, khi cứ khăng khăng đòi giữ Web làm bệnh nhân của mình?

Cô vội vàng lục lọi khắp văn phòng. Cô kiểm tra một lượt qua bàn làm việc của ông ta và bất kỳ chỗ nào có thể làm nơi cất giấu những thông tin kia nhưng vẫn không phát hiện được gì. Claire lại ngẩng đầu lên. Mọi phòng làm việc trong tòa nhà này đều có trần rỗng, bọc bằng những mảng xốp nhẹ. Cô trèo lên ghế một lần nữa, lấy đèn pin đẩy tung một tấm xốp ốp trần ra. Cô kiễng chân lên và có thể nhìn thấy phía trên mảng trần.

Claire lia đèn pin ra xung quanh khoảng trần kín bên trong và ngay lập tức cô trông thấy một chiếc hộp nhỏ được đặt trên khung kim loại của cả mảng trần. Cô dịch chiếc ghế về phía đó và nhanh chóng nhấc chiếc hộp xuống. Bên trong là tất cả những gì còn lại trong bộ hồ sơ của Web. Dù chỉ vội vàng xem lướt qua, Claire cũng nhận ra rằng cô vừa phát hiện ra cả một kho báu. Cô lắc đầu không tin nổi vào mắt mình khi với mỗi trang tài liệu lại là một phát hiện động trời.

Cô biết rằng O'Bannon là người có đầu óc tổ chức đến mức gần như máy móc, trước kia thói quen này từng là chủ đề đùa vui của hai người. Và bao giờ ông ta cũng ghi chép rất tỉ mỉ. Những bản ghi chép này, dù được viết bằng mật ngữ mà một người bình thường chắc chắn không thể nào hiểu nổi, nhưng cũng đủ cho Claire nhận ra rằng ông ta đã thôi miên Web không biết bao nhiêu lần. Và mỗi lần như vậy O'Bannon đều dùng đến một câu ám thị hậu thôi miên nào đó, giống như Claire đã làm, để chôn vùi ký ức về buổi điều trị đó khỏi ý thức của Web. Claire giật bắn người khi cô phát hiện ra rằng trong một lần bị thôi miên, Web đã tiết lộ cho O'Bannon biết toàn bộ câu chuyện xung quanh cái chết của người bố dượng. Những bản ghi chép trong phần này hầu như đều được viết bằng mật mã, nhưng Claire có thể nhận ra những từ như "Stockton," "gác xép," "Cục cưng của Bố" được viết bằng chữ hoa hẳn hoi, quá đủ để thuyết phục Claire rằng O'Bannon đã moi được toàn bộ câu chuyện mà cô được nghe từ miệng Web. Giờ thì cô chợt hiểu tại sao trong khi đang bị thôi miên Web lại quát lên với cô rằng, "Cô biết hết rồi còn gì nữa!". Vậy là trước đó tiềm thức của anh đã có lần tiết lộ lại toàn bộ chuyện này,

chỉ có điều là cho O'Bannon chứ không phải cô nghe. Trong này cũng nhắc đến cả việc sử dụng những viên thuốc trấn an. Claire đoán có lẽ chúng được dùng để đánh giá mức độ chắc chắn của những mệnh lệnh mà O'Bannon đã gieo vào trong vô thức của Web. Đọc kỹ hơn Claire nhận thấy là O'Bannon đã ghi chép rất chi tiết rằng những viên thuốc trấn an được kết hợp cùng câu ám thị hậu thôi miên của ông ta với Web rằng đó là những viên thuốc ngủ mạnh nhất đang được bán trên thị trường, và Web đã ngoan ngoãn báo cáo lại rằng những viên thuốc đó có tác dụng rất tốt. Web còn nói với O'Bannon về cuộc thi điên rồ giữa các thành viên HRT với những khẩu súng Taser.

Cuối cùng cô đã hiểu ra sự thật về điều đã xảy ra với Web trong con hẻm đó. Thật là một thủ đoạn quá tinh vi, cô tự nhủ, vì nó không hề mất công ép Web làm những điều anh không hề muốn làm, như giết người một cách tàn nhẫn và lạnh lùng, hơn nữa Claire cũng tin rằng điều đó là không thể, ngược lại, nó chỉ ra lệnh cho Web không được làm điều gì đó.

Cô nghĩ tới việc gọi cho Web để cho anh biết những gì cô vừa phát hiện ra và tìm kiếm sự giúp đỡ của anh ngay lập tức, nhưng không, không phải ở đây, giữa những mớ thiết bị nghe trộm tinh vi này. Cô sẽ rời văn phòng và gọi cho anh sau.

Claire tiếp tục xem lướt qua tập tài liệu. Khía cạnh ác nghiệt nhất của mối quan hệ bác sĩ - bệnh nhân này được phơi bày trên trang ghi chép cuối cùng, nó cho thấy O'Bannon đã hoàn toàn tin chắc rằng Web sẽ làm theo những gì được chỉ dẫn. O'Bannon đã viết bằng thứ mật ngữ của mình rằng ông ta đã thiết lập được mối quan hệ tin cậy gần như tuyệt đối với Web.

O'Bannon còn viết rằng một bác sĩ tâm thần (O'Bannon rất khôn ngoan không đề cập chính tên ông ta) có thể xây dựng trong tiềm thức của Web sự ám thị thôi miên rằng ông ta là bố đẻ của anh và sẽ bảo vệ Web khỏi người bố dượng. Và nếu như Web không thực hiện mệnh lệnh của người bác sĩ tâm thần, người bố dượng sẽ quay lại và giết Web; nói cách khác, chỉ có tuân thủ tất cả những gì được chỉ dẫn Web mới bảo đảm được tính mạng. O'Bannon đã kết luận rằng Web sẽ là một ứng cử viên tuyệt vời cho phép ám thị hậu thôi miên, và do đó trở thành một mối nguy lớn về an ninh. Chỉ nhờ vào chuyên môn đặc biệt của mình cùng việc hiểu rất rõ trường hợp của Web mới giúp Claire hiểu được ý nghĩa thật sự của những dòng báo cáo mà O'Bannon viết. Vì hiểu quá rõ cấu tạo tâm lý của Web nên Claire thừa biết rằng anh không thể chống lại mệnh lệnh đó. Vậy mà, bất chấp tất cả những điều đó, Web vẫn nhất thời vượt qua được sự ám thị hậu thôi miên, loạng choạng bước được vào trong khoảnh sân và nổ súng phá hủy những ụ súng máy kia, do dù trong đầu anh có một rào cản tinh thần tưởng chừng không thể vượt qua, một mệnh lệnh bắt anh phải nằm yên. Nói gì thì nói hành động đó là một nỗ lực phi thường của Web trong cái đêm định mệnh ấy. Claire phải công nhận rằng O'Bannon đã viết bản báo cáo của ông ta cực kỳ xảo quyệt, và rõ ràng là che giấu được tất cả những dấu vết, thêm một lý do nữa để cô phải hết sức thận trọng. O'Bannon đã tính đến mọi khả năng, trừ trường hợp Claire trực tiếp điều trị cho Web và phát hiện ra rằng chính O'Bannon đã khám phá tất cả những gì được chôn giấu sâu trong tiềm thức của Web, cũng như việc Claire đã phát hiện ra những thiết bị nghe trộm và tập hồ sơ này. Thảo nào O'Bannon đã kiên quyết đến thế trong việc giữ Web lại làm bệnh nhân của mình.

Đã đến lúc gọi điện cho cảnh sát, chỉ họ mới là những người biết phải giải quyết việc này như thế nào. Những chuyện sau đó hoàn toàn nằm ngoài khả năng của cô.

Claire quay người để bước về văn phòng của mình, cô sẽ lấy đồ của mình và rời khỏi tòa nhà ngay. Người đàn ông đang đứng đó trừng trừng nhìn cô. Claire giật bắn mình và giơ chiếc tuốc nơ vít lên, nhưng khẩu súng trên tay hắn đã chĩa thẳng và cô.

Nhìn Ed O'Bannon lúc này ai cũng có thể thấy là hắn sử dụng súng cực kỳ thành thạo.

# CHƯƠNG 45

Về đến Quantico, Web cất đồ đạc của mình đi và báo cáo lại toàn bộ sự việc cùng với những thành viên khác trong chiến dịch. Họ cũng không giải hích được gì nhiều. Web tin rằng rất có thể những phát đạn đó đã đến từ bên lgoài. Nếu đúng vậy thì những đầu đạn vẫn phải ở đâu đó trong phòng, mặc dù có vô số đầu đạn găm trên tường cần được lấy ra và phân loại, rồi đối chiếu với từng loại vũ khí. Các xạ thủ bắn tỉa cũng được yêu cầu báo cáo, nhưng Web không biết họ đã nghe hoặc nhìn thấy những gì. Nếu như những phát súng đó đến từ bên ngoài thì hẳn các xạ thủ bắn tỉa đã phải nhìn thấy gì đó chứ; họ đã phong tỏa kín toàn bộ khu vực đó cơ mà. Theo như Web biết thì khi đó chưa có ai ra khỏi tòa nhà. Nhưng nếu như quả thật những phát súng đó có nguồn gốc từ bên ngoài, thì chắc chắn người bắn đã phải có mặt ở đó khi HRT xuất hiện - và như thế, một lần nữa, đồng nghĩa với việc có thể có sự rò rỉ thông tin trong HRT. Dù thế nào cũng toàn tin xấu.

WFO đang lùng sục khắp xung quanh khu nhà để tìm kiếm đầu mối bổ sung chứng minh cho mối liên hệ giữa bọn Hội Tự Do với vụ tấn công tham vào Đội Charlie. Web hy vọng họ sẽ tìm thấy đủ bằng chứng để làm rõ tất cả mọi chuyện, mặc dù trong thâm tâm anh rất nghi ngờ điều đó. Làm sao họ có thể giải thích nổi tại sao những ông già và bọn trẻ ranh lại có thể chất chứa lòng căm thù sâu sắc đến thế trong lòng?

Sau khi tắm táp và thay quần áo, Web và Romano đang bước dọc heo hàng lang chính của tòa nhà trung tâm để chuẩn bị ra về thì Bates xuất hiện trước mặt hai người và ra hiệu cho họ theo anh vào một văn phòng bỏ trống.

“Chắc tôi lại gặp vận xui rồi, Perce,” Web nói nửa đùa nửa thật. Trong thâm tâm thật sự anh đang tự hỏi không biết từ bao giờ mà bỗng nhiên anh luôn bị vận đen đeo đuổi như thế này.

Romano cao giọng. “Không, thật ra nếu gặp vận đen thì chúng ta mới là bên mất người, chứ không phải bọn chúng. Tôi sẽ không bao giờ xin lỗi chỉ vì tôi đã sống sót mà ra khỏi một nơi như thế. Cũng như lái máy bay, anh bạn ạ, bất cứ cú hạ cánh nào cũng là hạ cánh an toàn hết.”

“Cả hai cậu câm đi,” Bates quát, và cả hai im bặt. “Báo chí sẽ xé xác chúng ta vì chuyện này, nhưng sẽ giải quyết được thôi. Điều tôi không thể nào chấp nhận được là hai cậu đã chống lệnh.”

“Họ cần người mà, Perce,” Web giải thích, “vả lại tôi không thể tin nổi là anh không nói gì với tôi cả. Trong khi chính tôi là người giúp anh tìm ra chiếc camera đó.”

Bates quạt thẳng vào mặt anh. “Tôi không nói gì với cậu, Web, chính là vì không muốn để xảy ra những chuyện vừa xảy ra đêm qua đấy.” Web cũng không chịu nhún lấy một li. “Cho dù tôi có ở đó hay không, kết cục cũng vẫn thế thôi. Nếu anh bị bắn, anh được quyền bắn lại. Và không đời nào tôi lại để những đồng đội của mình rơi vào thế yếu. Anh có thể đuổi tôi ra khỏi Cục nếu muốn, nhưng tôi nhất định vẫn cứ làm thế thôi.”

Hai người đàn ông trừng trừng nhìn thẳng vào mắt nhau không chớp cho đến khi nét mặt cả hai dịu đi đôi chút.

Bates ngồi phịch xuống và chán nản lắc đầu. Anh ngẩng lên nhìn hai người và ra hiệu cho họ ngồi xuống. “Đúng là chết tiệt thật,” Bates nói, “đằng nào thì cũng không thể tệ hơn được nữa, việc quái gì tôi phải lo lắng nhỉ?”

“Nếu anh đã lo lắng về khả năng chuyện như thế này có thể xảy ra, tại sao anh không cử một đội SWAT đi cho xong?” Web hỏi.

“Đó không phải lệnh của tôi. Mà là lệnh từ bên trên.”

“Trên đến tận đâu?”

“Đó không phải việc của cậu.”

“Đó là việc của tôi vì chính tôi mới là thằng sắp phải giơ đầu chịu báng.”

Bates vẫn bướng bỉnh lắc đầu.

“Nếu những phát đạn đó mà đến từ bên ngoài thì nhất định là có kẻ đã biết chúng ta sẽ tấn công vào nơi đó,” Romano nói.

“Chà, sắc sảo thật, Romano, nhớ nhắc tôi thăng chức cho cậu nhé,” Bates dè bỉu.

“Thông tin có thể bị rò rỉ từ bất kỳ đâu,” Web nói, “từ cấp cao nhất đến cấp thấp nhất, đúng không, Perce?”

“Thôi đi Web.”

“Vậy anh phải nói gì đó cho chúng tôi biết chứ?”

“Thật ra, cuộc tấn công đêm qua cũng không hẳn là phí phạm hoàn toàn.” Anh quay người mở một tập hồ sơ trên chiếc bàn sau lưng. “Đã tìm thấy nhiều điều thú vị về bọn Tự Do. Silas Free cũng nằm trong số những tên đã chết. Và cùng với hắn là mấy lão già gần bảy mươi và bốn thằng trẻ ranh còn chưa đủ tuổi đi bỏ phiếu. Chắc có lẽ hình ảnh của bọn Tự Do đã trở nên quá đáng ghét sau vụ nổ súng ở trường học khiến chúng gặp khó khăn trong việc tuyển mộ lực lượng.”

“Nhưng không có tên Ernest B. Free,” Web nói. “Chính tôi đã kiểm tra.”

“Không. Không thấy anh bạn Ernie đâu cả.” Bates rút trong cặp hồ sơ ra một tập giấy. “Nhưng được giấu dưới sàn một trong những ngôi nhà chúng ta đã tìm thấy rất nhiều tài liệu hướng dẫn chế tạo bom và ba tập hồ sơ tình báo về thẩm phán Leadbetter, Scout Wingo và Fred Watkins.”

“Dấu vết quá rõ ràng,” Romano nói.

“Chưa hết đâu. Chúng ta còn tìm thấy Oxycontin, Percocet và Percodan với tổng giá trị chợ đen lên đến hàng chục nghìn đô la.”

Web ngỡ ngàng. “Bọn Tự Do quay sang thâu tóm thị trường thuốc gây nghiện bán theo đơn sao?”

“Thành viên sụt giảm, ngân sách đóng góp cũng cạn kiệt. Trong khi Oxy lại là một cách kiếm bộn tiền ở các khu vực nông thôn. Tất cả đều quá hợp lý còn gì,” Bates nói.

“Mẹ kiếp, vậy anh nghĩ rằng đó chính là mắt xích của những gì Cove đang điều tra sao? Bọn Tự Do đã dựng lên một trung tâm điều hành giả ở giữa D.C, dụ cho Cove và sau đó là HRT đến để bị xóa xổ?”

Bates gật đầu ngay. “Và rất có thể chúng cũng là những kẻ đang tìm cách o ép Westbrook cùng những băng nhóm buôn ma túy khác để liên kết chúng lại với nhau,” Bates nói thêm.

Mặc dù Web cũng gật gù đồng tình với nhận định này, trong thâm tâm anh vẫn cảm thấy có gì đó rất đáng ngờ.

“Chúng tôi còn tìm thấy cái này,” Bates nói tiếp. “Một bảng danh sách những thành viên từ trước đến nay của Hội Tự Do.” Anh ngẩng lên nhìn Web. “Cậu có muốn đoán xem ai từng là một tên Free không nhỉ?”

Web lắc đầu. “Tôi mệt lắm rồi. Anh nói luôn đi.”

“Clyde Macy.”

Web vụt quên tất cả những gì liên quan đến Oxycontin. “Chắc anh đang đùa tôi.”

“Từ mười năm trước cơ, cho đến hai tháng trước khi xảy ra vụ bắn giết ở Richmond. Công tác lưu trữ của bọn Tự Do này cũng tốt ra trò; có lẽ chúng dùng những tài liệu này để tống tiền các cựu thành viên trong trường hợp cần tiền hoạt động. KKK ([84]) chắc cũng làm thế.”

“Macy đang là một tên Tự Do, rồi lại nhảy sang làm kẻ giết thuê cho một trùm ma túy người da đen ở khu ổ chuột của D.C. Hắn giác ngộ, hay đơn giản chỉ là đi tìm chỗ nào việc tốt hơn thì làm?”

“Không rõ. Chỉ có điều giờ thì chúng ta mất dấu hắn rồi. Và tất nhiên phải kể đến một cái xác nữa.”

“Cái xác nào?”

“Của Antoine Peebles. Bị bắn vào đầu. Chúng tôi mới tìm thấy hắn đêm qua.”

“Anh nghĩ Westbrook đứng sau chuyện này sao?”

“Nghe thì có vẻ hợp lý, mặc dù chẳng có gì là hợp lý cả trong vụ này từ đầu đến giờ.”

Web phân vân không biết có nên nói cho Bates biết về vụ chạm trán của Claire với kẻ nào đó đóng giả Big F hay không, nhưng cuối cùng anh lại quyết định im lặng. Web không nghĩ tên khổng lồ đó đứng sau cái chết của Peebles. Nhưng anh cũng chẳng có lý do gì để giúp Big F cả, hơn nữa biết đâu nói cho Bates chuyện này chỉ càng làm tình hình rối rắm thêm.

Web chìa tay về phía tập hồ sơ. “Tôi xem qua một lát được không?”

Bates chằm chằm nhìn anh hồi lâu rồi mới trả lời. “Được chứ. Nhưng nếu cậu nhìn thấy gì đó đáng buồn cười, tôi sẽ rất lấy làm cảm kích nếu được biết trước khi cậu ra khỏi tòa nhà.”

Trong khi Romano bước ra khỏi phòng để nói chuyện với một thành viên HRT vừa đi qua, Web lặng lẽ giở qua từng trang trong tập hồ sơ. Có những bức ảnh chụp Clyde Macy hồi còn trẻ hơn bây giờ trong trang phục lính chiến, tay này cầm tiểu liên, tay kia giương súng săn, cùng cái nhìn đe dọa mà có lẽ đến cả gấu nhìn thấy cũng phải rùng mình. Trong lúc đọc lướt qua tập hồ sơ, Web nhìn thấy những tấm vé phạt vì vượt tốc độ của Macy mà Bates đã đề cập trước đó. Anh liếc nhìn những tấm vé một lần nữa và ngẩng lên. “Một thằng thú vật như thế này, và tất cả những gì hắn phải nhận chỉ là ba tấm vé phạt sao?”

“Hừ, đời là thế đấy. Hắn là một thằng ăn may hoặc là một thằng cáo già, cũng có thể là cả hai,” Bates nói.

“Thế còn chiếc xe tải đi thuê được dùng để chở súng máy đến thì sao?”

“Đúng là Silas Free đã thuê nó. Chúng tôi đã kiểm tra ở cơ sở cho thuê xe. Họ nhớ rõ tên này. Nhưng khoảng một tuần sau khi thuê xe, hắn đã báo cảnh sát rằng chiếc xe bị mất cắp.”

“Quá thuận tiện,” Web nói.

“Không, đó là thủ thuật quá bình thường của những kẻ đang toan tính gây chuyện tày đình. Thuê xe rồi báo là nó đã bị mất cắp. Và anh chỉ việc giấu nó ở đâu đó, chất đầy thuốc nổ lên, trong trường hợp này thì toàn là súng máy.”

“Chiếc xe thuê đó là bằng chứng trực tiếp cho thấy sự liên quan của bọn Tự Do tới những gì xảy ra với đội Charlie,” Web nói.

“Và sau đêm qua thì chúng ta sẽ cần đến bằng chứng đó đấy,” Bates nhận xét một cách chán nản.  Trang tiếp theo mà Web lật qua khiến miệng anh khô khốc. Anh quay sang Bates và cho anh ta xem. “Cái gì đây?”

“À cái này mới thật là hay ho đây. Đó là bản tin thường lệ của bọn Tự Do. Có lẽ chúng muốn cập nhật thường xuyên cho các thành viên về những thành tích giết người và khủng bố của mình. Cái này tương đối mới, vì trước kia tôi cũng chưa nghe nói tới. Giờ thì chúng còn có cả trang web cơ mà, cậu không tin được đâu.”

Web không nghe thấy câu nói của Bates. Anh đang nhìn trân trối vào hàng đề tựa của tờ bản tin đang chạy ngang trên đầu trang giấy. *Quỷ tha ma bắt mày xuống địa ngục đi!* Đó chính là hàng đề tựa trong trang tin của bọn Hội Tự Do. Và đó cũng là nguyên văn những gì Kevin Westhrook đã nói với anh trong con hẻm.

*

Web và Romano lững thững bước đến nơi đậu chiếc Corvette. Web vẫn đang trầm ngâm suy nghĩ về những gì anh vừa nhìn thấy. Dù sao tất cả vẫn thật tối tăm, như một cơn ác mộng tồi tệ. Ta biết có chuyện thật khủng khiếp đang lơ lửng trên đầu, vậy mà ta hầu như không biết phải làm gì.

Web chất đồ đạc của mình lên xe và đang định ngồi vào ghế bên cạnh người lái.

Romano đang lặng lẽ nhìn anh với vẻ mặt tỏ ra thông cảm nhất mà một người như anh ta có thể thể hiện. “Web này, cậu biết không, sau suốt bao năm hai thằng mình làm việc cùng nhau, tớ chưa một lần nào để cậu lái thử chiếc xe này.”

Web tỏ vẻ bối rối. “Gì cơ?”

“Hay cậu cầm lái từ đây về trang trại nhé? Tin tớ đi, khi nào cậu cảm thấy tồi tệ nhất, không có gì sánh nổi cảm giác đi về nhà trên chiếc xe này.”

“Cám ơn cậu, Paulie, nhưng tớ không nghĩ vậy.”

Đáp lại Romano lạnh lùng thảy chùm chìa khóa xe vào tay Web, anh không còn cách nào khác là phải bắt lấy.

“Như thưởng thức một chai rượu vang hảo hạng, Web, cậu phải ngồi thật thư thái và tận hưởng trải nghiệm thật diệu kỳ.”

Romano ngồi vào ghế hành khách và nhìn anh. “Cậu không định bắt cô nàng xinh đẹp này

phải chờ đợi đấy chứ, Web?"

"Đừng nói với tớ là cậu còn đặt cả tên cho cái thứ này, giống như những khẩu súng của cậu đấy."

"Cứ ngồi lên đi." Anh chàng nháy mắt với Web và nói thêm. "Nếu cậu nghĩ cậu có đủ bản lĩnh đàn ông."

Họ lái xe ra ngoài đường chính. Trước khi ra đường cao tốc, Romano chợt nói, "Được rồi, quy định thứ nhất, cậu chỉ cần làm chiếc xe trầy xước một chút thôi thì coi như cậu tiêu đời với tớ."

"Vậy cậu đang nghĩ rằng sau tám năm nhảy ra khỏi những chiếc trực thăng cùng tớ ngay giữa lúc trời tối như đêm ba mươi với cả đống thuốc nổ chất sau đít là đủ khiến cậu tin tưởng giao cho tớ lái cái xe ngu ngốc này."

"Quy định thứ hai, cậu mà còn gọi nàng là cái xe ngu ngốc một lần nữa là tớ đấm vỡ mặt cậu ngay. Tên nàng là *Destiny*"

"Destiny?"

"Destiny."

Khi ra đến đường cao tốc liên bang số 95, Web rẽ về phía nam và vượt qua một xe cảnh sát tuần tra đang viết vé phạt. Lúc này trời vẫn còn rất sớm hơn nữa họ lại đang đi từ trung tâm về nông thôn, thành ra trên đường hầu như không thấy bóng dáng xe cộ nào khác.

"Được rồi, giờ thì chúng ta có cả khoảng không gian mênh mông trước mặt để thở, đường thì thẳng tắp. Tăng ga đi nào và tận hưởng thế nào là tốc độ."

Web liếc nhìn Romano và đập cần ga. Chiếc xe bốc lên tốc độ 100 dặm một giờ trong thời gian ngắn đến nỗi Web có thể cảm thấy rõ người anh bị dính chặt vào ghế vì tác động của gia tốc. Họ lướt vèo qua chiếc xe duy nhất đi cùng chiều trong chớp mắt như thế nó đang đứng yên trên đường vậy.

"Không tệ, Paulie, và tớ mới chỉ hơi mớm ga thôi đấy nhé. Để xem nó ngon đến đâu nào." Web lại đạp ga và lần này chiếc xe còn bốc lên nhanh hơn. Họ đang sắp lướt qua một đoạn cua. Qua khóe mắt của mình, Web kín đáo theo dõi Romano. Anh chàng vẫn tỏ ra hết sức lạnh lùng, như thể ngày nào anh ta cũng lái xe nhanh như thế. Mẹ kiếp, được rồi, cho cu cậu biết tay. Web tiếp tục tăng tốc chiếc xe lên 130 rồi 140 dặm một giờ. Những cánh rừng hai bên đường giờ chỉ còn là những vệt mờ loang loáng và ngay trước mặt họ lúc này là đoạn cua. Với tốc độ điên rồ này thì Web coi như hoàn toàn mất lái. Web lại liếc nhìn Romano và anh chợt nhận ra một giọt mồ hôi vừa rịn ra trên trán anh bạn. Chà, chỉ ngần đó cũng đáng cả triệu đô la rồi.

Chỉ hai giây nữa là chiếc xe sẽ lao thẳng vào một bức tường thông dày đặc.

“Được rồi, được rồi,” Romano thét lên, “cho cái xe chết tiệt này chậm lại đi.

“Ý cậu là cho *Destiny* chạy chậm lại à?”

“Làm đi !

“Web đạp phanh và họ quặt vèo qua đoạn cua với tốc độ chỉ còn là 80 dặm một giờ.

“Chậm nữa đi, tớ vừa mới thay dầu.”

“Tớ cá là *Destiny* thích cậu ở trong cô ấy hơn. Cậu thấy hài lòng chứ?” Web giảm tiếp xuống còn 70, bên đường lúc này có một chỗ rẽ ra đường nhỏ và họ dừng lại trước một quán ăn ven đường. Vào trong, hai người gọi cà phê.

Người phục vụ bàn vừa đi khỏi, Web cúi người về phía trước. “Tớ hy vọng cậu sẵn sàng cho sự giận dữ mà chúng ta sắp phải đương đầu sau vụ bọn Tự Do.”

Romano nhún vai nhưng không nói gì. “Sắp sửa có chuyện cho mà xem, cậu biết đấy.”

“Thì cứ kệ nó đến. Chính bọn chúng đã gây ra chuyện này mà. Chúng đã hại cả đội Charlie.”

“Chúng chưa bị kết án, Paulie.”

“Mấy cha sếp ở Cục không đời nào cho phép tấn công nếu họ chưa dám chắc như đinh đóng cột rằng chính bọn điên này là thủ phạm.” Anh chàng nói thêm với vẻ ít tự tin hơn rất nhiều. “Ít nhất thì tớ cũng hy vọng là như vậy.”

Web ngả người ra ghế. “Điều khiến tớ băn khoăn trong toàn bộ kịch bản này chính là việc có người muốn chúng ta tin rằng chính những tên mà chúng ta vừa hạ đủ tinh vi đến mức độ xây dựng được cả một ổ phục kích bằng súng máy ăn cắp từ kho của quân đội và bố trí khéo léo đến nỗi không bị ai phát hiện. Và quan trọng nhất là chúng đã ám sát một thẩm phán, một công tố viên và một luật sư bào chữa bằng từ những quả bom tự chế theo sách hướng dẫn và suýt nữa thì giết nốt cả Canfield và hai thằng mình sao? Giờ chúng còn bị nghi là đạo diễn cả một đường dây buôn bán ma túy quy mô cực lớn vươn khắp D.C? Và tất cả những chuyện này là để trả thù cho những gì đã xảy ra từ nhiều năm trước? Mẹ kiếp, hầu hết những tên mà chúng ta vừa bắn mới chỉ học lớp sáu khi Ernie và đồng bọn hắn khi đó tấn công vào ngôi trường. Mấy thằng gác ngu ngốc thậm chí còn đang chơi trò chơi điện tử, và cả bọn mới có được đúng một khẩu tiểu liên. Tất cả những chuyện này có gì đó không thuyết phục, Paulie, hay là do tớ bỏ sót chi tiết nào?”

“Đúng là không thuyết phục,” Romano đồng tình. “Nhưng chúng ta đã có bằng chứng rõ ràng rồi kia mà, Web, quá đủ để đưa chúng ra tòa và thắng kiện. Và có đếch ai quan tâm đến bọn Tự Do kia chứ? Chúng là lũ cặn bã.”

“Đúng thế. Ai quan tâm đến bọn Tự Do? Chúng chỉ là một đống phân không hơn không kém. Và tất cả đều cho rằng chúng đã giải cứu cho tên Ernest Free ra khỏi một nhà tù có chế độ an

ninh hàng đầu cách đây những hai ngàn dặm, nhưng hắn không hề có mặt trong khu nhà đó. Nếu thế thì tớ nghĩ bọn này còn có thể vào cả Nhà Trắng chứ chẳng chơi một khi chúng đã đưa được Emie ra khỏi nhà tù."

Romano chằm chằm nhìn Web. "Được rồi, tớ bắt đầu chú ý đây. Cậu đang nghĩ gì vậy?"

"Tớ đang nghĩ tại sao một tên trùm ma túy đường phố sừng sỏ lại nhọc công tiết lộ cho tớ về những đường hầm kia. Và tớ cũng đang tự hỏi tại sao một chiếc xe đứng tên đăng ký là Silas Free và sau đó bị báo là mất cắp lại được quay phim đúng vị trí mà chúng ta nghĩ súng được bốc vào trong sau khi chúng ta khám phá ra những đường hầm. Cậu không nghe thấy chi tiết này vì lúc đó cậu bước ra khỏi phòng. Nhưng có thể Silas đã nói thật. Có thể chiếc xe của hắn đã bị đánh cắp. Nhưng cậu nói đúng, bây giờ là lúc chắp nối sự kiện, tất cả đều có vẻ ăn khớp. Trong con mắt của một công tố viên thì có vẻ quá lý tưởng, nhưng tớ không tin thằng Silas cáo già lại ngu đến thế, và tớ cũng không tin anh bạn tốt Francis Westbrook lại tử tế đến vậy." Web nhìn ra cửa sổ kính cáu bẩn của quán ăn ngắm ánh bình mình bắt đầu rọi đến. Chẳng phải sẽ tuyệt biết bao nhiêu nếu mọi chuyện trong đầu anh cũng tự nhiên sáng tỏ như vậy?

Web quay lại nhìn Romano. "Cậu có sinh ra với một chiếc thìa bạc trong miệng ([85]) không, Paulie?"

"À, phải rồi, một trong mười anh chị em chen chúc nhau trong một căn hộ ở Brooklyn ấy à? Mẹ kiếp, tớ còn có cả quản gia riêng ấy chứ."

"Hừ, tớ cũng chẳng khác gì cậu, nhưng bản năng mách bảo tớ rằng chúng ta đang được bón những thìa bột ngọt ngào nhất mà chúng ta từng chứng kiến và ngoan ngoãn nuốt sạch không sót tí nào. Tớ nghĩ có kẻ muốn quét sạch bọn Tự Do, và chúng ta đã làm thay cho chúng."

## CHƯƠNG 46

Khi về đến East Winds, Web gọi vào di động của Claire, nhưng không thấy cô trả lời. Anh thử gọi đến số điện thoại văn phòng và cũng không thấy gì. Web lại gọi đến khách sạn cô đang ở. Cũng chẳng ăn thua. Anh đặt điện thoại xuống, trong lòng bắt đầu cảm thấy có gì đó chẳng lành.

Anh phân vân không biết có nên đến khách sạn hay không. Cũng có thể là cô đang ở trong phòng tắm. Anh quyết định sẽ thử gọi lại sau.

Việc tiếp theo mà anh và Romano làm là điều mà cả hai đều không thể nào tránh được: tranh thủ chợp mắt vài tiếng đồng hồ. Sau đó họ lái xe lên nhà chính thay cho những đặc vụ đang canh chừng quanh đó.

Gwen đón hai người trước cửa với khuôn mặt tái nhợt.

“Chúng tôi đã xem tin,” cô nói. Cô dẫn họ vào trong một phòng khách nhỏ nằm sát sảnh chính.

“Billy đâu rồi?” Web hỏi.

“Trên tầng. Anh ấy vẫn nằm lì trên giường. Nhiều năm nay anh ấy không xem lại những gì trong cuốn băng đó. Tôi không biết là nó còn trên cái giá chết tiệt ấy.” Web có thể thấy là mặt cô đầm đìa nước mắt.

“Đó là lỗi của tôi, Gwen, tôi không biết lúc đó tôi nghĩ thế quái nào nữa, lại đi mở cuốn băng đó trong nhà cô chứ.”

“Không sao mà Web, sớm muộn gì điều đó chẳng xảy ra.”

“Chúng tôi có thể làm gì không?”

“Các anh đã làm quá đủ rồi.”

Ba người quay lại và nhìn ra ngưỡng cửa, Billy đang đứng đó tự bao giờ trong bộ đồ jean bạc phếch, đi chân đất, đuôi áo vẫn buông ngoài quần. Đầu tóc ông ta rối bù, và về cơ bản Web phải nói rằng Billy trông như người chết rồi vậy. Ông châm một điếu thuốc và khum tay lại làm gạt tàn rồi bước vào phòng. Web để ý thấy là Gwen không hề có ý định ngăn ông ta hút thuốc.

Billy ngồi xuống trước mặt hai người đàn ông, cặp mắt sắc lạnh của ông ta chăm chú nhìn họ qua làn khói thuốc xanh mỏng. Web có thể ngửi thấy mùi rượu nồng nặc và anh tin chắc là Gwen cũng vậy. Cô nhổm người khỏi ghế để đến bên chồng mình, nhưng ông ta ra hiệu cho cô ngồi xuống.

“Chúng tôi đã xem TV,” Billy nói.

“Gwen cũng vừa nói rồi,” Web trả lời.

Billy nheo mắt nhìn anh, như thể ông ta đang gặp khó khăn trong việc nhìn rõ mặt Web dù hai người ngồi cách nhau chưa đến một mét. "Các anh giết sạch bọn chúng à?"

"Không phải tất cả. Hầu hết." Web cũng chằm chằm nhìn ông ta. Trong thâm tâm anh vừa nghĩ rất có thể Billy sẽ nâng cốc uống mừng kết cục bi thảm của bọn Tự Do, lại vừa chắc mẩm ông ta sắp tống anh và Romano ra khỏi cửa vì đã để vài tên sống sót.

"Cảm giác thế nào?"

"Billy!" Gwen thốt lên. "Anh không có quyền hỏi thế. Chúng ta đang nói đến việc giết người kia mà."

"Tất cả chúng ta đều biết quá rõ việc giết người mà, em yêu," Billy vừa nói vừa ném cho vợ một cái mỉm cười vô nghĩa. Ông ta quay lại nhìn Web, chờ đợi câu trả lời.

"Cảm giác như *cứt*. Lúc nào cũng như cứt. Hầu hết bọn chúng chỉ là học sinh trung học hoặc những lão khọm già."

"Con trai tôi khi ấy mới mười tuổi." Ông ta lạnh lùng nói, như thể đang tuyên bố một sự thật rõ ràng, không thể tranh cãi.

"Tôi biết."

"Nhưng tôi có nghe những gì anh vừa nói. Giết người chưa bao giờ là chuyện dễ dàng, trừ khi anh là kẻ bệnh hoạn ngay từ đầu. Nó chỉ khó khăn với những người tốt thôi." Ông ta trỏ vào Web và Romano. "Những người như các anh."

Gwen bật dậy và bước nhanh đến bên chồng trước khi ông kịp ngăn cô lần nữa. Cô quàng tay qua vai chồng. "Chúng ta quay lên phòng nhé."

Billy tảng lờ như không nghe thấy cô nói gì. "TV có nói là trong số những tên bị giết không có Ernest B. Free. Đúng không?"

Web gật đầu và Billy mỉm cười. "Thằng chó đẻ đó vẫn tiếp tục gặp may nhỉ?"

"Có vẻ thế. Nhưng nếu trước kia hắn có ý định quay về sống cùng đồng bọn của mình, chắc bây giờ hắn phải lo tìm chỗ khác mà sống thôi."

Billy lặng thinh suy nghĩ một lát. "Chà, điều này đáng suy nghĩ đây." Ông ta ngẩng lên nhìn Gwen. "Strait đâu rồi?"

Gwen tỏ ra nhẹ nhõm hẳn khi thấy chủ đề câu chuyện bỗng thay đổi. "Đang trên đường từ hội chợ về. Tối nay ông ta sẽ về đến đây. Ông ta gọi khi đang ở trên đường. Mọi chuyện rất tốt đẹp. Tất cả lũ ngựa non con nào cũng đều bán được giá như chúng ta yêu cầu."

"Chà, mẹ kiếp, thế thì đáng phải ăn mừng rồi." Ông ta quay sang nhìn Web và Romano. "Các

anh muốn làm một trận tưng bừng chứ? Thế này nhé, chúng ta sẽ đợi đến khi anh bạn già Nemo về đến nhà tối nay và tổ chức một bữa tiệc nhỏ ngay tại đây. Các anh thấy sao?"

"Em không nghĩ họ thấy thích thú gì với chuyện ăn mừng, Billy," Gwen khẽ nhắc.

"Hừm, anh thì kiểu gì cũng phải ăn mừng. Chúng ta vừa bán cả lứa ngựa non, bọn Tự Do thì tiêu đời nên chúng ta phải tổ chức tiệc chia tay Web và Romano chứ, vì bọn kia chết rồi chúng ta đâu cần người bảo vệ nữa đúng không? Tất cả các anh có thể gói ghém đồ và biến khỏi đây ngay lập tức," ông ta cao giọng.

"Billy, thôi nào," Gwen nói.

Web đang định nói rằng chưa thể khẳng định được Gwen và Billy đã được an toàn hay chưa, nhưng anh kìm lại được. "Để tôi nói với ông thế này nhé, Billy, hãy để chúng tôi ở lại đây thêm vài ngày và chúng tôi sẽ tham dự bữa tiệc của ông tối nay."

Gwen sững sờ nhìn anh trong khi Billy chỉ gật đầu và nhếch mép cười. Ông ta rít một hơi rất dài để hút nốt điếu thuốc của mình. Sau đó ông ta dụi tắt đầu lửa đang cháy vào lòng bàn tay nhăn nheo mà không hề nhăn mặt. Đó là lần đầu tiên Web để ý đến bàn tay của ông ta. Những bàn tay xù xì, to lớn và gân guốc, lấm chấm những vết rộp như bị axít ăn mòn vậy. Rồi Web chợt nhớ ra sở thích nhồi thú của ông ta. Giết rồi nhồi.

"Gặp các ngài tối nay nhé," Billy nói.

Gwen dẫn hai người ra ngoài và hạ thấp giọng nói với Web rằng anh không việc gì phải làm như vậy.

"Tôi sẽ gặp cô tối nay, Gwen," đó là tất cả những gì anh đáp lại, cô chậm rãi đóng cửa lại sau lưng hai người.

"Tất cả chuyện này là thế quái nào vậy?" Romano thốt lên. "Ý tớ là tự nhiên lại đi nói đến cái chuyện giết chóc quái gở kia."

Trước khi Web kịp trả lời thì điện thoại của anh chợt rung lên. Web mở điện thoại, trong lòng thầm mong đó là Claire, nhưng hóa ra lại là Bates.

"Tôi nghĩ đã đến lúc chúng ta dỡ cọc lều ở East Winds rồi," Bates nói.

"Anh có thể cho người của anh về, nhưng vợ chồng Canfield đã mời tôi và Romano ở lại."

"Cậu đùa tôi à?"

"Không, và tôi nghĩ thật ra đó lại là một ý hay. Bọn Tự Do ở khu nhà đó đã bị triệt phá, nhưng ai dám nói chúng không còn đồng bọn ở bên ngoài? Mà lại vẫn chưa thấy bóng dáng Ernest đâu cả."

“Đúng vậy, thôi được rồi, nghe này, các cậu cứ ở đó, nhưng phải thông báo ngay cho tôi nếu có chuyện gì xảy ra, ý tôi là ngay khi nó xảy ra ấy nhé, chứ không phải theo giờ của Web London.”

“Hiểu rồi. Có tin gì của Cove không?”

“Không. Như thể anh ta vừa biến mất khỏi mặt đất vậy.”

Web chợt nghĩ tới Claire. “Ừ, tôi cũng có một người vừa mất tích đây.”

*

Đúng lúc Web và đồng đội đang triệt phá bọn Hội Tự Do ở phía Nam Virginia, thì Claire Daniels đang ngồi với đôi mắt bị bịt kín, một búi giẻ lớn nhét trong miệng làm cô đau đớn. Cô có thể nghe thấy tiếng người bàn bạc rì rầm, hay đúng hơn là đang cãi nhau gay gắt, có lẽ là liên quan đến cô.

Claire nhận ra giọng O’Bannon và mỗi lần nghe vậy là cô dựng hết tóc gáy. Tên khốn đó đã chĩa súng vào cô suốt trên đường từ văn phòng xuống tầng hầm để xe, rồi lấy băng dính trói chặt chân tay trước khi giúi cô vào thùng xe của hắn. Bây giờ Claire hoàn toàn không biết mình đang ở đâu. Chua xót cố ngăn nước mắt chỉ chực trào ra giàn giụa, cô vẫn không thể tin nổi là cô đã làm việc bên cạnh hắn ngần ấy thời gian mà không bao giờ mảy may nghi ngờ điều gì.

Những giọng nói ngưng bặt và cô cảm thấy có người đang bước về phía mình. Tất cả những gì cô có thể nghĩ được là một khẩu súng ngắn khác lại sắp gí vào đầu mình, và lần này thì chắc chắn kẻ đó sẽ nổ súng giết cô. Bất thình lình chúng xốc cô dậy một cách thô bạo đến nỗi Claire có cảm giác như tay cô bị trật khớp. Cô nhận thấy mình đang bị nhấc lên và vác lên vai. Kẻ đang vác cô chắc chắn phải rất khỏe; không hề thấy hắn thở hổn hển một chút nào, và qua phần bụng đang áp chặt lên vai hắn, Claire có thể thấy chắc một điều rằng cơ bắp của hắn rắn như thép.

Vài phút qua đi và cô lại được đặt xuống, rồi cô cảm thấy tiếng kim loại va vào nhau lách cách. Lại là một thùng xe khác. Bị bịt mắt kín mít và chuyển từ chỗ này sang chỗ khác, Claire hoàn mất đi cảm giác cân bằng và thấy choáng váng buồn nôn. Chiếc xe nổ máy và bắt đầu lăn bánh. Cô cố căng tai với hy vọng phát hiện đầu mối nào đó để đoán ra mình đang ở đâu, nhưng rồi phải đầu hàng, có quá nhiều âm thanh lẫn lộn, khó chịu nhất là những tiếng ầm ì đến ong cả đầu. Cô đoán xe đã chạy được khoảng một tiếng đồng hồ thì chuyển động của chiếc xe dường như cho thấy họ vừa ngoặt từ đường thẳng và bằng phẳng qua một con đường khác ngoằn ngoèo, gồ ghề hơn. Lẽ nào họ đang đi về vùng nông thôn? Chắc chúng đang đưa cô ra một nơi thật vắng vẻ nào đó để giết rồi để xác cô đó cho các loài động vật hoang dã, côn trùng hay để

thối rữa dần? Trong công việc của mình với cảnh sát, Claire đã từng chứng kiến những gì còn lại của một người phụ nữ bị cưỡng hiếp và giết hại rồi bỏ mặc trong rừng suốt hai tuần liền. Ngoài bộ xương trắng hếu, hầu như không còn gì sót lại của người phụ nữ. Khi nhìn thấy cảnh đó cô đã nôn thốc nôn tháo. Lẽ nào cô cũng phải chung số phận đó sao?

Chiếc xe chạy chậm lại và cô cảm thấy một cú cua rất gấp rồi chạy chậm hơn nữa. Bây giờ chắc họ đang chạy trên những con đường đất gồ ghề, cô bị xóc tung lên trong thùng xe, hai lần đập cả đầu vào thành sắt, một lần đau đến phát khóc. Chiếc xe lại dừng hẳn, rồi cô nghe thấy tiếng động cơ bị ngắt và ai đó vừa mở cửa xe. Claire co rúm người lại. Cô nghe thấy tiếng bước chân đang bước về phía sau xe. Người cô cứng đờ, cảm giác tuyệt vọng và bất lực lúc này còn khủng khiếp hơn tất cả những gì cô đã phải trải qua trước đây. Chết thì như thế nào nhỉ? Một viên đạn vào đầu liệu có kịp cảm thấy đau không? Web đã bị bắn, hai lần. Anh biết cảm giác sắp chết sẽ như thế nào. Nhưng dù sao anh cũng đã sống sót, vì anh là người luôn sống sót. Cuộc sống của anh còn dữ dội hơn bất kỳ điều gì cô từng biết. Cô đã tư vấn cho những người gặp khó khăn, và chỉ trừ có một vụ ly dị khá nhẹ nhàng, Claire hầu như chưa bao giờ phải đối mặt với đổ vỡ nào đáng kể trong cuộc sống. Lần đầu tiên từ trước đến giờ, cô tự hỏi ngoài những tấm bằng vô giá trị trên tường kia, điều gì đã cho cô cái quyền được chỉ bảo cho người khác cách vượt qua những khó khăn của họ. Đúng, Web đã sống sót qua tất cả; Claire không tin cô cũng có thể mạnh mẽ đến thế. Cô hít một hơi thật sâu khi thùng xe được mở ra và những bàn tay cứng như gọng kìm choàng lấy người cô và nhấc cô lên.

Đó không phải là O'Bannon. Claire biết hắn không phải là người khỏe mạnh gì. Khắp xung quanh mình cô chỉ nghe thấy những âm thanh của rừng rậm và các sinh vật sống trong đó, những con thú hoang dã sắp liên hoan trên xác của cô. Ban đầu cô cố ngăn nước mắt đang ứa ra nhưng rồi lại quyết định mặc kệ. Đằng nào thì lũ người này cũng chẳng quan tâm.

Cô cảm thấy hắn đang vác cô qua những mô đất mấp mô, vài lần hắn vấp chân loạng choạng nhưng rồi lại lấy được thăng bằng. Chân hắn bước qua đất, rồi gỗ, gạch vụn, và hình như là cả đá lổn nhổn, cô cũng không chắc nữa, nhưng cô đoán qua những âm thanh lạo xạo khác nhau trên mặt đất, sau đó là tiếng chìa khóa lách cách và một cánh cửa được mở ra.

Claire ngạc nhiên vì cô vẫn đinh ninh họ đang ở giữa một chốn đồng không mông quạnh nào đó. Có thể đó là một túp lều, nhưng cô nghe thấy tiếng máy móc đang hoạt động và hình như có cả tiếng nước chảy. Chẳng lẽ họ đang ở gần sông hoặc một con suối nào đó? Và có một con đập hoặc nhà máy xử lý nước gần đó? Lẽ nào đó là nơi xác cô sẽ nổi lên sao? Rồi cô có cảm giác mình đang đi lên hay đi xuống gì đó, nhưng cũng không rõ nữa vì cảm giác thăng bằng của cô đã hoàn toàn tan biến, cô cũng mất hết khả năng định phương hướng. Cô nghĩ cô sắp nôn đến nơi, bụng cô đang bị ép chặt lên bên vai rắn chắc và xương xẩu của hắn cũng chẳng ích lợi gì. Và lại còn mùi hóa chất nồng nặc rất quen nhưng cô không sao nhớ ra là mùi gì, vậy là tất cả các giác quan của cô đều đã lộn tùng phèo.

Trong một thoáng cô chợt nghĩ rằng nếu nôn sạch những gì trong bụng lên vai hắn sẽ giúp cô thấy hài lòng, hoặc đắc thắng, nhưng cũng có thể sẽ khiến hắn nổi điên và giết cô nhanh hơn.

Lại một cánh cửa nữa được mở ra và hình như họ đang đi vào một căn phòng khác. Hắn cúi người và đặt cô xuống một cái gì đó rất mềm, có lẽ là một chiếc giường. Thật đáng xấu hổ là váy cô đã bị tốc lên rất cao trong suốt thời gian cô nằm trên vai hắn và với hai tay đều bị trói chặt, cô không sao kéo gấu váy xuống được. Cô giật bắn người khi cảm thấy tay hắn đưa lướt trên chân cô và dừng lại ở một điểm mà Claire không khỏi nghĩ rằng hắn sắp lột quần lót của cô xuống và bổ sung vào danh sách phạm tội của mình tội hiếp dâm. Tuy nhiên, tất cả những gì hắn làm là kéo gấu váy của cô xuống vị trí bình thường.

Điều tiếp theo mà hắn làm là nhấc hai tay cô lên quá đầu và tiếng kim loại lách cách làm cô nghĩ rằng hắn vừa còng tay cô vào cái gì đó, có lẽ là thành giường hay một cái vòng sắt gắn trên tường. Ngay sau khi hắn bước đi cô cố giật tay xuống nhưng không ăn thua. Cho dù cô có đang bị còng vào cái gì chăng nữa, một điều chắc chắn là cô không thể nào thoát ra nổi.

"Cô em sẽ được ăn uống sau. Giờ thì thư giãn đi nhé."

Cô không nhận ra giọng nói này. Hắn không hề cười khi nói ra những lời đó, nhưng Claire có thể dễ dàng cảm nhận được sự vui thích đằng sau.

Cánh cửa đóng sập lại và cô chỉ còn một mình trong phòng. Một mình, cho đến khi cô cảm thấy có ai đó từ bên kia phòng bước lại.

"Cô ơi cô có sao không?" Kevin Westbrook lo lắng hỏi.

## CHƯƠNG 47

Web bắt đầu thấy lo. Vẫn chưa thấy Claire gọi lại, anh cũng đã gọi lại khách sạn nhưng không ai trả lời. Anh gọi về nhà cô và ở đó cũng không thấy ai. Không ai ở văn phòng nhìn thấy cô; theo lịch cô cũng không gặp bệnh nhân nào vì bình thường hôm nay là cô nghỉ làm. Có lẽ cô chỉ ra ngoài lái xe dọc Blue Ridge hoặc đâu đó cho thoải mái, anh tự nhủ.

Nhưng trước đó cô chẳng hề nói gì với anh là cô sẽ đi chơi đâu đó cả, ngay cả như thế thật thì tại sao cô không trả lời điện thoại di động nhỉ?

Tất cả những bản năng nghề nghiệp của Web đều mách bảo rằng có chuyện chẳng lành đã xảy ra.

Anh để Romano ở lại East Winds và lái thẳng đến khách sạn. Đó không phải là một nơi người ta chú ý nhiều đến việc khách ra hay vào, nhưng Web thấy dù sao cũng phải thử xem. Tuy nhiên, những nhân viên có thể nhìn thấy cô tối hôm trước thì vẫn chưa đến phiên trực trở lại. Và không ai mà anh hỏi chuyện nhớ ra bất kỳ ai trông giống Claire đi qua sảnh khách sạn ngày hôm trước. Xe của cô cũng không có trong bãi đỗ.

Anh lái về nhà cô, tìm thấy một cửa sổ phía sau và trèo vào trong. Web kiểm tra rất kỹ khắp ngôi nhà, nhưng không phát hiện được điều gì có thể cho anh biết cô đã đi đâu. Anh tìm thấy một cuốn sổ có số điện thoại và địa chỉ của cô con gái Claire trong đó. Cô bé đang học đại học ở Califomia, nên khó có chuyện Claire bất chợt đi thăm con và trở về trong ngày. Web tính đến chuyện gọi điện cho cô bé, nhưng một cú điện thoại từ FBI sẽ chỉ tổ làm cô bé hoảng loạn không cần thiết trong trường hợp mọi chuyện không có gì nghiêm trọng. Anh bỏ đi và lái thẳng đến văn phòng của Claire. O'Bannon cũng không có mặt, nhưng trong phòng còn có một người khác cũng làm việc ở đây. Cô ta cho biết chưa hề gặp Claire và cũng không biết cô đang ở đâu.

"Ba chỗ liền mà vẫn công cốc," Web làu bàu.

Anh xuống tầng và tới chỗ quầy bảo vệ, chìa phù hiệu của mình ra và hỏi xem có chuyện gì bất thường xảy ra đêm trước không. Tay nhân viên bảo vệ tòa nhà xem chừng rất ấn tượng với tấm phù hiệu FBI nên vội vàng kiểm tra nhật ký trực của ca đêm bàn giao lại. Web đã vài lần phải qua quầy bảo vệ tại đây trước khi vào gặp Claire vì khách bao giờ cũng phải đăng ký, nhưng anh không biết người bảo vệ này. Có lẽ những người bảo vệ ở đây làm việc luân phiên theo ca.

"Vâng, nhật ký trực cho thấy là là Tiến sĩ Daniels đã gọi xuống lúc 12.30 đêm. Cô ấy nói là văn phòng bị mất điện và người gác đã giải thích rằng các đường điện trong tòa nhà đều được bố trí riêng và rất có thể đường dây trên tầng của cô ấy bị chập một chút, anh ta có hỏi cô ấy cần hỗ trợ gì không." Chàng thanh niên đọc tất cả những thông tin ghi trong sổ trực bằng một giọng khàn khàn rất buồn cười như thể anh ta vừa mới qua tuổi dậy thì được một thời gian ngắn. "Cô ấy bảo không cần và tất cả chỉ có thế." Anh ta ngẩng đầu lên khỏi cuốn sổ. "Ông có muốn tôi làm gì không?" Cặp mắt mở to của chàng thanh niên như đang van vỉ Web sai khiến anh ta hành động gì đó. Anh chàng có mang súng và như thế là rất không nên, Web thầm nghĩ.

"Tôi biết là ở đây có ghi lại danh sách khách ra vào tòa nhà. Lúc nãy vào tôi cũng phải đăng ký mà."

"Vâng."

Web kiên nhẫn chờ đợi thêm vài giây, nhưng rõ ràng là cậu nhóc vẫn chưa hiểu.

"Cho tôi xem qua sổ đăng ký được không?" Cuối cùng Web phải nói huých toẹt.

Anh chàng gần như nhảy bổ ra khỏi ghế. Web nhận thấy là cậu ta đã nhìn kỹ mặt anh, rất có thể đã nhận ra anh qua các bản tin truyền hình thời gian qua. Có lẽ cậu ta nghĩ rằng Web đã nổi điên và cần phải được đáp ứng yêu cầu bằng mọi giá nếu không muốn đón nhận một cái chết thê thảm. Và ngay lúc này Web thấy sự hiểu nhầm đó cũng chẳng hại gì.

"Vâng, thưa ông." Anh ta rút vội quyển sổ ra và Web vội xem lướt qua những trang sổ gần nhất. Trong giờ làm việc ngày hôm qua đã có rất nhiều khách vào đây, những tòa nhà đã đóng cửa lúc sáu giờ chiều. Anh ngẩng lên nhìn người gác.

"Thế còn sau đó thì sao? Thủ tục ra vào như thế nào?"

"À vâng, tòa nhà sử dụng hệ thống thẻ ra vào và cửa tự động khóa lúc sáu giờ chiều. Nếu có khách muốn vào đây sau sáu giờ, người thuê văn phòng sẽ phải gọi xuống báo cho chúng tôi biết, khi khách vào rồi chúng tôi sẽ gọi lên và người thuê văn phòng phải đi xuống và đón khách của họ lên. Hoặc người khách có thể sử dụng hệ thống điện thoại ngoài, xưng danh tính và người họ cần gặp trong này. Chúng tôi sẽ gọi lên và người thuê văn phòng sẽ xuống đón. Nếu người thuê văn phòng không trả lời hoặc không muốn gặp khách, người khách sẽ không được vào, đó là quy định. Vì trong tòa nhà này còn có cả một số cơ quan chính phủ mà. Tôi nghĩ thậm chí còn liên quan cả tới Lầu Năm góc cũng nên," anh chàng nói thêm, với vẻ tự hào không giấu giếm. "Đây là một tòa nhà được bảo vệ cực kỳ nghiêm ngặt."

"Tôi biết," Web trả lời một cách lơ đễnh vì anh còn mải nhìn cuốn sổ.

"Tòa nhà có gara ngầm đúng không?" Từ trước đến nay Web vẫn đỗ xe ở bãi đỗ phía trước.

"Vâng, thưa ông, nhưng cửa gara hoạt động bằng chìa khóa thẻ tự động 24/24, chỉ dành cho những người làm việc trong này."

Web thầm ghi nhớ chi tiết đó và tự nhắc mình sẽ kiểm tra xem chiếc Volvo của Claire còn ở đó không. "Vậy là những người làm việc ở đây có thể đi và về qua thang máy xuống tầng hầm mà bộ phận bảo vệ không hề biết?"

"Đúng thế, nhưng chỉ những người làm việc ở đây thôi."

"Cửa giữa đóng mở tự động à?"

Người bảo vệ gật đầu.

"Thế nếu có người lẻn vào gara mà không đi xe thì sao? Liệu họ có thể lên thang máy mà không cần chìa khóa thẻ?"

"Ừm, cũng có thể," chàng thanh niên trả lời với giọng lí nhí, như thể nhận xét của Web vừa

làm sụp đổ tan tành sự nghiệp của cậu ta.

"Được rồi. Nghe này, liệu có cách nào cho tôi nói chuyện với người đã trực ở đây đêm qua không, người đã nói chuyện với Claire ấy?"

"Tommy Gaines. Cậu ta là bạn tôi; thực ra chúng tôi vào đây làm cùng nhau, ngay sau khi rời trung học. Cậu ta làm ca từ 10 giờ tối đến sáu giờ sáng." Anh chàng toe toét cười. "Chắc giờ này Tommy đang ngủ say như chết ở nhà."

"Gọi cho cậu ta đi," Web nói bằng một giọng đầy uy lực khiến cậu nhóc chộp vội điện thoại và bắt đầu bấm số.

Tommy nhấc máy trả lời và Web nhận lại điện thoại từ anh chàng bảo vệ trẻ măng rồi xưng tên. Anh có thể nhận ra anh chàng Gaines đang ngái ngủ bỗng tỉnh như sáo đầy cảnh giác.

"Tôi có thể giúp gì cho ông đây?"

Web giải thích cho anh ta biết điều anh đang tìm kiếm. "Tôi đoán là cậu không nhìn thấy Claire Daniels rời khỏi tòa nhà?"

"Không, tôi nghĩ là cô ấy đi ra qua đường gara dưới tầng hầm như mọi khi. Tôi làm việc ca ngày ở đó cách đây khoảng một năm nên tôi biết. Cô ấy từng là một phụ nữ xinh đẹp biết bao!"

"Cô ấy đã chết đâu, con trai," Web nói.

"Không, thưa ông, tôi không định nói thế."

"Trong sổ ghi là cô ấy gọi cậu lúc 12 rưỡi đêm qua. Cô ấy có thường xuyên làm việc muộn như thế không?"

"À, tôi cũng không biết rõ lắm, vì cô ấy không mấy khi đến và về qua sảnh trước."

"Tôi hiểu; tôi chỉ đang cố xác định xem cậu đã bao giờ nhìn thấy cô ấy ở đây vào lúc muộn như thế chưa?"

"Thế thì chưa."

"Lúc gọi điện giọng cô ấy có gì khác lạ không?"

"Cô ấy có vẻ sợ nhưng thật ra nếu tự nhiên mất điện như thế thì ai chẳng sợ, hơn nữa cô ấy lại chỉ là một phụ nữ và chỉ có một mình."

"Đúng rồi." Web biết đầy những đặc vụ nữ của FBI, Mật vụ và DEA có thể cắn một nhát cũng đủ khiến ông Gaines thành hai mảnh mà không tốn một giọt mồ hôi nào. "Cô ấy có nói là cô ấy ở một mình không?"

"Gì cơ ạ? À, thật ra thì đúng là cô ấy không nói gì cả. Nhưng chỉ là tự nhiên tôi nghĩ vậy khi cô

ấy gọi điện xuống thôi."

"Và bóng điện dưới này vẫn sáng bình thường?"

"Vâng. Và tôi cũng nhìn thấy ánh đèn ở những tòa nhà trước mặt. Tất cả vẫn sáng trưng mà. Ông biết đấy, tòa nhà này được thiết kế sao cho mỗi bộ phận có một hệ thống điện riêng. Như thế trong trường hợp một văn phòng nào đó cần sửa chữa hoặc cần cắt điện vì lý do nào đó thì cũng không ảnh hưởng đến những bộ phận khác. Tất nhiên là có một cầu dao tổng cho cả tòa nhà, nhưng ở trong tủ điện được khóa cẩn thận và chỉ người quản lý tòa nhà cầm chìa khóa thôi."

"Và cậu đã nói với cô ấy là cậu sẽ lên, nhưng cô ấy nói là không sao và cô ấy còn nói sẽ tự đi kiểm tra cầu dao?"

"Đúng vậy."

Web ngẫm nghĩ một lát. Bây giờ điện trong văn phòng của Claire vẫn sáng như thường. Có lẽ phải kiểm tra lại xem sao.

"À, thưa đặc vụ London," Gaines nói. "Giờ tôi mới nhớ ra, khoảng hai mươi phút sau khi Claire gọi điện tôi đã để ý thấy một chi tiết."

Web căng người. "Chi tiết gì? Cậu có thể miêu tả thật chính xác được không, Gaines?"

"À vâng, có một chiếc thang máy đã đi lên. Chuyện đó chỉ có thể xảy ra sau giờ làm việc nếu như người sử dụng có chìa khóa thẻ và kích hoạt."

"Thang máy từ đâu lên?"

"Từ gara dưới tầng hầm lên. Tôi có thể nhìn thấy ánh đèn hiển thị tầng mà. Nó đã dừng ở tầng P2 sau đó lại đi xuống. Khi đó tôi đang đi kiểm tra một vòng nên tôi nhìn rất rõ."

Cậu bảo vệ kia góp lời với Web, "Có thể là Claire ra về."

Web lắc đầu. "Hầu hết các thang máy, nhất là sau giờ làm việc thông thường, đều được đặt chế độ quay về tầng sảnh. Nếu Claire là người nhấn nút gọi thang máy, nó phải từ sảnh đi lên mới phải, chứ không phải từ tầng hầm."

"Ồ, vâng, đúng rồi," cậu nhóc tiu nghỉu thốt lên.

Chắc chắn Tommy Gaines đã nghe thấy mẩu đối thoại này nên nói xen vào, "Thật ra lúc đó tôi cũng nghĩ là tiến sĩ Daniels ra về, vì cô ấy vừa mới gọi điện được một lát mà, tôi cũng cho rằng việc văn phòng bị mất điện đã khiến cô ấy hoảng sợ nên quyết định về nhà sớm hơn dự định. Nhưng ông nói đúng về chiếc thang máy. Thang máy chắc chắn phải được gọi từ ai đó ở tầng P2 và tôi tình cờ đi ngang qua khi nó đang đi lên và tự nhiên tôi cứ đinh ninh là tiến sĩ Daniels đã gọi thang máy."

Web nói, “Nhưng cậu có nhìn thấy nó dừng lại ở đâu không? Nếu tôi nhớ không lầm thì văn phòng nơi cô ấy làm việc chiếm gần như toàn bộ cả tầng nhà.”

“Không, lúc đó tôi vẫn tiếp tục đi tuần quanh một vòng. Nên tôi không để ý chi tiết đó và tôi không cũng nhìn thấy nó đi xuống. Nhưng cho dù là ai thì họ cũng đã không bước ra sảnh, vì nếu thế tôi đã nhìn thấy rồi.” Cậu ta vội vã nói thêm. “Xin lỗi, đó là tất cả những gì tôi biết.”

“Không, không sao, Tommy, cậu đã giúp tôi rất nhiều đấy.” Anh nhìn cậu nhóc ngồi trong quầy. “Và cả cậu nữa.” Trong lúc Web ra nhấn thang máy và đi lên trên, trong đầu anh nung nấu rất nhiều suy nghĩ. Hoặc là tình cờ có ai đó đã đi lên khoảng hai mươi phút sau khi Claire gọi điện xuống, có thể đó là một người khác làm việc ở đây có việc gấp cần hoàn thành trong đêm, hoặc là đang có chuyện gì đó nghiêm trọng. Căn cứ vào tình hình hiện tại, Web nghiêng nhiều về giả thuyết thứ hai nhiều hơn.

Khi lên đến khu văn phòng của Claire, Web hỏi chính người phụ nữ đã giúp anh trước đó xem tủ điện của tầng nhà ở chỗ nào.

“Tôi nghĩ là ở đầu kia thì phải,” cô nói không chắc chắn cho lắm.

“Cám ơn.”

“Anh có nghĩ là có chuyện xảy ra với Claire không?” người phụ nữ lo lắng hỏi.

“Tôi tin là cô ấy vẫn bình an.”

Web tìm thấy tủ điện và nhận ra là nó đã bị khóa. Anh nhìn quanh, nhưng người phụ nữ đã quay vào văn phòng của mình. Anh rút chiếc chìa khóa vạn năng của mình ra, cánh cửa bật tung trong nháy mắt. Web cẩn thận nhìn khắp bên trong. Điều đầu tiên khiến anh giật mình nhận ra là có gì đó đã bị dứt ra khỏi tường. Rõ ràng là có một khoảng trống giữa bảng điện và phần cách điện, ngoài ra vẫn còn nguyên những mẩu rác vụn rải trên sàn nhà quanh đó. Web hoàn toàn không chắc là việc này đã được thực hiện mới đây hay lâu rồi. Anh hy vọng nó không xảy ra đêm qua. Trong khi lia khắp mọi ngóc ngách bên trong, cặp mắt tinh tường của anh chợt dừng lại ở cái mà Claire đã không nhìn thấy: cái nút bấm không dây gắn bên trong khe cửa, tương tự như những thiết bị được gắn trong gia đình sẽ tự động kích hoạt khi có ai đó đột nhập vào nhà qua cửa chính.

Web đã trông thấy vô số những thiết bị loại này, nhưng đây là lần đầu tiên có người gắn nó lên một khe cửa tủ điện trong một tòa nhà văn phòng.

Anh bước ra cửa trước của khu văn phòng và mở nó ra. Ở đây hoàn toàn không có nút báo động nào, anh cũng không trông thấy thiết bị an ninh tổng nào cả. Vậy tại sao lại cần có một hệ thống an ninh trong tủ điện trong khi văn phòng lại không cần? Một ý nghĩ kinh hoàng khiến Web lạnh toát sống lưng khi anh nhìn vào tất cả những cánh cửa đóng im ỉm ở khu văn phòng này. Claire đã cho anh biết rằng rất nhiều đặc vụ FBI, cùng vợ hoặc chồng họ, và rất nhiều

người trong các cơ quan thực thi pháp luật đã đến đây tìm kiếm sự giúp đỡ chuyên môn. Và rất nhiều thông tin tuyệt mật, nhạy cảm đã được tiết lộ đằng sau những cánh cửa này.

"Mẹ kiếp!". Web vội chạy vào văn phòng của Claire. Cánh cửa đã bị khóa chặt. Anh cạy khóa ra và bước vào trong. Đập vào mắt Web là hình ảnh chiếc đèn pin nằm lăn lóc trên sàn nhà, đang định kiểm tra qua bàn làm việc cửa cô thì anh vô tình ngẩng lên và trông thấy thiết bị báo cháy treo lủng lẳng trên trần nhà. Anh kiễng lên định giật nó xuống nhưng rồi lại thu tay về vì bản năng được huấn luyện bài bản của một đặc vụ FBI đã ngăn anh lại. Tất cả những hiện trường vụ án, dấu vân tay; đại loại là tất cả những dấu vết cần được giữ nguyên vẹn. Anh gọi cho Bates, giải thích qua tình hình; FBI nhanh chóng ra thông báo tìm kiếm khẩn cấp đối với Claire; ba mươi phút sau Bates cùng một đội chuyên viên kỹ thuật đã có mặt.

Trong vòng ba tiếng tiếp theo toàn bộ khu văn phòng được kiểm tra cực kỳ tỉ mỉ, tất cả mọi người đều bị thẩm vấn. Suốt quãng thời gian đó, Web ngồi chờ ngoài phòng đợi. Bates bước ra, vẻ mặt nhợt nhạt.

"Tôi không thể tin được chuyện này, Web, thật sự không thể nào."

"Thiết bị báo cháy cũng chính là máy nghe trộm, đúng không?"

Bates gật đầu. "Và cả ghi hình nữa. Camera quay trộm."

"Công nghệ PLC ([86])?"

Bates lại gật đầu. "Hệt như dân chuyên nghiệp. Toàn những thiết bị hiện đại nhất."

"Hừm, giờ thì tôi nghĩ chúng ta đã tìm ra đầu mối rò rỉ thông tin." Bates cúi xuống nhìn danh sách anh ta đang cầm trên tay.

"Thực ra nếu cậu chỉ nhìn nhận một cách lẻ tẻ, lúc này một đặc vụ, lúc kia một người vợ, thì đúng là không có gì nghiêm trọng. Nhưng chúng tôi đã cho kiểm tra ở kho lưu trữ của FBI, nơi lưu giữ tất cả các thông tin liên quan đến chuyện này, vì cơ quan bảo hiểm của Cục thanh toán cho những khoản điều trị ở đây mà. Cậu có thể tin được là gần hai trăm đặc vụ, chồng vợ hoặc những người có liên quan đến Cục từng là bệnh nhân ở đây không? Tôi muốn nói đến từ người cấp thấp nhất đến những nhân vật chóp bu. Và ai mà biết được là có bao nhiêu cơ quan khác như DEA, Mật vụ Cảnh sát Thủ đô?"

"Chà, trước kia chuyện đặc vụ đi gặp bác sĩ tâm thần đâu có nở rộ như bây giờ. Sau chuyện này tôi nghĩ chắc phải chấm dứt mọi chuyện được rồi đấy."

"O'Bannon có quyền tiếp cận thông tin ở cấp cao nhất. Từng là bác sĩ tâm thần trong quân đội, sau làm chuyên gia tư vấn cho Cục. Kiên định như đá tảng. Hay ít nhất chúng ta từng tưởng vậy."

"Cả một biển tin tình báo." Web chỉ còn biết lắc đầu. "Debbie Riner, Angie Romano và những người khác nữa. Theo nguyên tắc thì các đội viên không được nói chuyện công việc với vợ

mình, nhưng chuyện đó vẫn xảy ra đó thôi. Ý tôi là ai cũng là con người cả."

"Chắc chắn đây là lý do tại sao chúng biết các anh sẽ tấn công mục tiêu vào đêm đó và đội nào, đội nào sẽ ở đâu. Đó là một vụ tấn công được lên kế hoạch chi tiết, từ trước rất lâu. Một trong các anh có thể đã nói với vợ mình, để rồi cô ta tiết lộ cho O'Bannon và, *bùm*, tất cả tan tành hết."

Bates giơ hai lên bưng mặt. "Mẹ kiếp, làm sao tôi có thể nói với Debbie Riner rằng có thể chính cô ấy đã tiếp tay giết chồng mình?"

"Không, anh không được nói, Perce. Không được," Web dằn từng tiếng.

"Nhưng tôi không nói thì cô ấy cũng sẽ biết từ nguồn khác thôi. Và, lạy Chúa, hãy nghĩ đến khả năng hăm dọa tống tiền nữa chứ. Làm sao chúng ta có thể biết là chuyện đó chưa từng xảy ra?"

"Hãy đối mặt với nó đi, Perce, đây là một con bạch tuộc với những cái vòi không ngừng vươn dài ra." Web nhìn quanh khu văn phòng. "Tất cả mọi người đều bị thẩm vấn rồi chứ?"

"Tất cả, trừ Claire Daniels."

"Và O'Bannon?"

Bates ngồi xuống. "Chắc chắn là hắn có dính dáng đến chuyện này.

Hồ sơ của hắn đã bị dọn sạch. Chúng tôi đã cho kiểm tra nhà ở. Tất cả cũng không còn gì. Đã phát lệnh truy nã khẩn cấp, nhưng nếu tất cả chuyện này xảy ra từ đêm qua thì hắn đã có quá đủ thời gian để lẩn trốn rồi. Nếu đi bằng máy băng riêng thì hắn hoàn toàn có thể rời khỏi nước Mỹ rồi cũng nên." Bates vò đầu. "Thật là một cơn ác mộng. Anh có hình dung nổi chuyện gì sẽ xảy ra nếu giới truyền thông đánh hơi ra chuyện này không? Danh tiếng của Cục sẽ tan tành."

"Hừ, nếu chứng ta có thể tóm được những kẻ đứng sau chuyện này, ít nhiều cũng còn vớt vát lại được một chút."

"O'Ban non sẽ không đời nào lảng vảng quanh đây để chờ chúng ta đến bắt hắn đâu, Web."

"Tôi không nói về O'Bannon."

"Thế thì ai?"

"Trước hết, để tôi hỏi anh một câu mà rất có thể nghe xong anh sẽ muốn vặn cổ tôi, nhưng tôi cần một câu trả lời thẳng thắn để tôi có thể giúp được anh."

"Hỏi đi, Web."

“Liệu có khả năng O’Bannon đang làm việc với Cục để đặt máy nghe trộm trong các văn phòng nhằm mục đích biết rõ những vấn đề của cấp dưới không?”

“Thật ra câu hỏi đó cũng đã thoáng qua đầu tôi. Nhưng câu trả lời là không. Vấn đề là có rất nhiều quan chức chóp bu cũng đến đây, chứ không chỉ là cấp thực hiện không thôi. Và tôi đang nói đến những quan chức cao nhất ấy - cùng vợ họ nữa, vả lại - ai có thể giấu được chuyện đó trong Cục cơ chứ.”

“Được rồi, hãy giả định là O’Bannon đạo diễn toàn bộ kế hoạch thu thập tin tình báo này. Nhưng tại sao? Không phải để cho vui. Mà là vì tiền. Bao giờ cũng liên quan đến tiền. Hắn bán thông tin cho rất nhiều đối tượng khác nhau và kết quả là hoạt động của các cơ quan thực thi pháp luật đều đổ vỡ rất nhiều trong thời gian qua. Và rất có thể có kẻ đã mua thông tin từ O’Bannon để thực hiện vụ tấn công vào đội Charlie. Như anh nói, rất có thể hắn đã có được những chi tiết cụ thể nhất từ một trong những người vợ của các đặc vụ điều trị ở đây. Cho dù kẻ đứng đằng sau chuyện đó là ai chăng nữa, tôi muốn tìm ra chúng.”

“Hơ, tôi tưởng điều đó thì chúng ta biết rồi. Bọn Hội Tự Do. Chẳng phải chúng ta đã triệt phá chúng còn gì?”

“Ôi trời, anh nghĩ thế thật sao?”

“Vậy cậu không tin à?”

“Tất cả dường như rất ăn khớp, phải nói là hoàn hảo. Chúng ta đã có thêm thông tin gì về chuyện có thể xảy ra với Claire chưa?”

“Rồi, nhưng không tốt lành cho lắm. Khoảng nửa giờ sau khi điện trong văn phòng của Claire bị tắt, O’Bannon đã lái xe vào trong gara dưới tầng hầm. Hắn dùng chìa khóa thẻ để vào, toàn bộ thời gian và tên hắn đều đã được ghi lại trong máy đọc thẻ.”

Web gật đầu và càng cảm thấy bi quan hơn bao giờ hết. “Vậy là cô ấy đã vô tình kích hoạt nút báo động, có lẽ O’Bannon đã có một bộ theo dõi từ xa đặt tại nhà và nhận được tín hiệu. Hắn đã mò tới đây.”

“Và bắt gặp Claire.”

“Đúng thế.”

“Tôi rất tiếc, Web.”

*

Web lái xe quay về East Winds, chán chường và mệt mỏi như đang trải qua thời khắc tồi tệ nhất trong đời. Anh thậm chí chẳng thèm quan tâm gì đến những vụ bê bối đang xảy ra với Cục. Tất cả những gì anh quan tâm lúc này là tìm thấy Claire còn sống.

Romano đang ngồi lau súng và ngẩng lên nhìn khi thấy Web xuất hiện trên đầu cầu thang của ngôi nhà ngang. "Anh bạn, trông cậu như chết rồi thế kia."

Web ngồi phịch xuống trước mặt anh chàng.

"Tớ đi đứt rồi, Paulie."

"Hừ, có phải lần đầu tiên đâu." Romano mỉm cười, nhưng rõ ràng Web không hề có tâm trạng gì để vui đùa lúc này. Romano vội đặt súng xuống và chăm chú nhìn bạn. "Nói cho tớ nghe xem nào."

"Claire Daniels."

"Bác sĩ điên của cậu."

"Bác sĩ tâm thần." Anh ngừng lại rồi nói thêm, "và cũng là bạn tớ nữa. Có vài kẻ đã đe dọa nhưng vẫn tha cho cô ấy. Chúng có liên quan đến vụ của tớ nên cô ấy gặp những nguy hiểm như vậy là vì tớ thôi. Cô ấy tìm đến tớ để mong nhận được sự giúp đỡ, và tớ đã làm gì? Tớ không giúp được cô ấy."

"Cậu có đề xuất bảo vệ cô ấy không?"

"Có nhưng cô ấy không muốn. Cô ấy nghĩ là mối đe dọa đó không đáng ngại; cô ấy phân tích rất logic. Vừa rồi mới hóa ra là cái tên bác sĩ tâm thần O'Bannon mà cô ấy làm việc cùng đã đặt máy nghe trộm trong phòng khám của tất cả các đồng nghiệp và thu thập thông tin từ bệnh nhân trong các buổi điều trị. Rất nhiều bệnh nhân ở đó là các đặc vụ làm việc cho FBI. Và những người có quan hệ với họ nữa," anh nói thêm. Anh cũng không biết là Romano có biết Angie đang điều trị ở chỗ O'Bannon không. Và nếu Romano không biết, Web hoàn toàn không muốn là người cho anh ta biết điều đó. "Và nhiều khả năng suốt thời gian qua hắn đã bán thông tin cho những kẻ trả giá cao nhất để vô hiệu các chiến dịch quan trọng của các cơ quan thực thi pháp luật khắp nơi."

"Ôi, mẹ kiếp! Và cậu nghĩ Claire có liên quan đến việc này?"

"Không! Có vẻ như cô ấy đã tình cờ phát hiện ra sự thật và giờ thì cô ấy đã mất tích."

"Có thể cô ấy đang trốn đâu đó thôi."

"Nếu vậy cô ấy đã gọi điện." Web giận dữ nắm chặt tay lại, "Chó chết thật, tớ thật là một thằng ngốc khi không đưa cô ấy vào chương trình bảo vệ 24/24. Giờ thì quá muộn rồi."

“Đừng có bi quan thế. Dù chỉ mới gặp qua thôi, nhưng tớ tin chắc là cô ấy có thể tự xoay sở được. Trên đường lái xe đưa cô ấy đến trang trại, tớ có nói chuyện mà, một cô nàng sắc sảo đấy.”

“Ý cậu là lúc đó cậu muốn tham khảo vài lời tư vấn miễn phí à?”

“Không, tớ có định gì đâu, nhưng mẹ khỉ, ai mà không có vấn đề cơ chứ, được chưa? Nói chuyện với Claire đã giúp tớ nhận ra vài điều. Về tớ và Angie chẳng hạn.”

Web tò mò nhìn bạn mình, ít nhất thì điều đó cũng giúp anh tạm thôi dằn vặt về Claire trong giây lát. “Được rồi, cậu và Angie thì sao?”

Romano bắt đầu tỏ ra khó chịu và hối hận vì đã gợi ra chủ đề này.

“Cô ấy không muốn tớ làm việc trong HRT nữa. Cô ấy quá mệt mỏi về việc tớ suốt ngày vắng nhà. Thật ra cũng chẳng có gì đáng ngạc nhiên.” Anh khẽ nói thêm, “Lũ nhóc thì mỗi ngày một lớn hơn và chúng xứng đáng có một người cha ở nhà nhiều hơn một tháng mỗi năm.”

“Cô ấy nói vậy sao?”

Romano nhìn lảng ra chỗ khác, “Không, đó là những gì tớ nói.”

“Vậy cậu thực sự muốn treo hai khẩu 0.45 lên à?”

Romano liếc nhìn Web. “Thế cậu chưa bao giờ nghĩ về chuyện đó sao?”

Web ngả người ra sau ghế. “Tớ mới nói chuyện với Debbie Riner và cô ấy cũng đại khái nói giống như cậu về Teddy. Nhưng với tớ thì khác, tớ không vợ cũng chẳng có con cái gì, Paulie.”

Romano cúi người về phía trước. “Cậu biết không, vấn đề là trong tám năm vừa qua tớ đã bỏ lỡ bốn lần đón Giáng sinh, cả hai lễ ban thánh thể của hai thằng con trai, tất cả các lễ Halloween, vài lễ Tạ ơn và cả khi con trai Robbie của tớ chào đời nữa! Ngoài ra còn không biết bao nhiêu lễ sinh nhật, trận đấu bóng chày và bóng đá, đại loại là những dịp đặc biệt như thế. Mẹ kiếp, hình như lũ nhóc nhà tớ ngạc nhiên khi thấy tớ ở nhà, Web ạ, chứ không phải lúc tớ đi vắng, vì việc tớ vắng nhà đối với chúng đã quá bình thường.” Anh chạm tay vào phía dưới rốn. “Và còn phát đạn trúng người tớ tối qua? Một vết thâm to đùng và đau khủng khiếp khá lâu, nhưng sẽ ra sao nếu nó đi thấp hơn chỉ cần vài cm và cao hơn khoảng nửa mét, tức là xuyên qua đầu tớ? Tớ sẽ đi tong. Nhưng cậu biết không? Ngay cả như thế thì đối với Angie và lũ nhóc cũng chẳng khác gì mấy so với lúc tớ còn sống. Và rồi chuyện gì sẽ xảy ra? Angie sẽ lấy chồng khác, cậu biết đấy, còn lũ nhóc biết đâu sẽ có một ông bố thực sự và quên sạch rằng Paul Romano từng là ông già chúng. Tớ thà phải xơi cả một viên Banet vào đầu còn hơn nghĩ đến điều đó, Web, tớ nói thật đấy. Mỗi lần tớ nghĩ đến nó - mẹ kiếp?”

Web chợt nhận ra mắt Romano đã ầng ậc nước và hình ảnh người đàn ông cứng rắn nhất mà anh từng biết đang quỵ xuống trong đau đớn vì tình yêu đối với gia đình khiến Web còn thấy xúc động tận đáy lòng hơn tất cả những gì mà Francis Westbrook đã thể hiện. Romano vội

quay mặt đi chỗ khác và giơ tay quệt mắt.

Web bóp chặt lên vai Romano. “Sẽ không có chuyện đó đâu, Paulie; cậu là một người cha tốt. Con cậu sẽ không bao giờ quên cậu.” Vừa nói xong Web mới bàng hoàng nhớ ra. Chính anh cũng đã quên cha anh, quên hoàn toàn, quên tất cả. Một bữa tiệc sinh nhật, tròn sáu tuổi. Claire đã nói Web và bố anh đã có những thời gian hạnh phúc bên nhau. Cho đến khi cảnh sát xuất hiện. “Và cậu đang cống hiến cho tổ quốc, đừng quên điều đó”, anh nói thêm. “Thời buổi này chẳng còn ma nào quan tâm đến chuyện phục vụ tổ quốc nữa cả. Ai cũng luôn miệng kêu ca rằng nước Mỹ đã thối nát nhưng không ai chịu làm gì để nó tốt hơn. Nhưng cậu thì không, anh bạn ạ, bất kỳ lúc nào tổ quốc cần là cậu lại có mặt.”

“Ừ đúng rồi, phụng sự tổ quốc. Bắn giết một lũ nhóc vắt mũi chưa sạch và những lão khọm già, những kẻ mà vác súng bazoka đứng cách tượng Nữ thần Tự Do có nửa mét cũng còn bắn trượt.”

Web ngồi đần mặt không nói gì vì thật ra anh chẳng còn biết nói gì hơn trong trường hợp này.  Romano chằm chằm nhìn vào mắt Web. “Sẽ tìm thấy Claire thôi, Web, và ai mà biết được, có thể cậu và cô ấy sẽ còn hơn cả bạn bè. Hãy tìm lại cho mình một cuộc sống thật sự đi.”

“Cậu không nghĩ là đã quá muộn rồi sao?” Tại sao giọng anh lại có thể tuyệt vọng và chán chường đến thế nhỉ?

“Mẹ kiếp, nếu như không quá muộn đối với tớ thì chắc chắn là cũng không quá muộn đối với cậu đâu,” Romano thốt lên.

Web cảm thấy trong thâm tâm bạn mình cũng không hoàn toàn tự tin như anh ta đang cố chứng tỏ để thuyết phục Web, hai người đàn ông đau đớn nhìn nhau.

Web đứng bật dậy. “Cậu biết không, hai thằng mình trông bi lụy quá đấy. Còn chuyện khác phải làm cơ mà.”

“Chuyện gì?”

“Tớ đang rất háo hức đến bữa tiệc đêm nay.”

# CHƯƠNG 48

Percy Bates đang ngồi trong trung tâm tác chiến chiến lược của WFO thì ông ta xuất hiện. Buck Winters không vào một mình. Ông ta đến cùng hai tay phụ tá sinh đôi của mình như mọi khi và còn có vài người khác nữa.

Bates nhận ra một nữ luật sư trẻ của Cục và một người là điều tra viên thuộc Văn phòng Trách nhiệm Chuyên môn của FBI, bộ phận phụ trách giám sát những khuyết điểm của các thành viên trong Cục. Với vẻ trịnh trọng rất cường điệu, tất cả lặng lẽ kéo ghế ngồi xuống trước mặt Bates.

Winters gõ gõ lên mặt bàn bằng một trong những ngón tay dài và mảnh của ông ta. "Cuộc điều tra thế nào rồi, Perce?

"Đang tiến triển rất tốt," Bates trả lời. Anh chằm chằm nhìn những người khác. "Chuyện này là thế nào đây? Ông đang định tự mình bắt đầu một cuộc điều tra riêng à?"

"Gần đây có tin gì của Randall Cove không?" Winters hỏi.

Bates lại liếc nhìn những người kia. "Ông biết đấy Buck, dù rất tôn trọng họ, nhưng tôi vẫn phải hỏi, liệu những người này có nên nghe nhắc đến cái tên đó không đây?"

"Tất cả đều được phép tiếp cận thông tin này, Perce. Tin tôi đi. Họ đã được biết quá nhiều rồi." Giờ thì Winters đang trừng trừng nhìn thẳng vào mặt anh. "Đây là một thảm họa thực sự, anh biết không?"

"Nghe này, HRT được chính chúng ta phái đi, họ bị bắn trước và họ phải bắn trả. Đó là những quy tắc tham chiến rất rõ ràng. Trong Hiến pháp không có chỗ nào quy định rằng người của chúng ta phải đứng trơ ra đó chờ ăn đạn."

"Tôi không hề muốn đề cập cụ thể đến vụ thảm sát bọn Hội Tự Do."

"Mẹ kiếp, Buck, đó không phải là một vụ thảm sát. Bọn Tự Do cũng có súng và chính chúng đã nổ súng trước đó thôi."

"Tám tên chết, toàn là ông già và trẻ ranh, trong khi HRT không mất một ai. Nào, anh nghĩ giới truyền thông sẽ đánh giá vụ này thế nào đây?"

Bates vứt toẹt tập hồ sơ trên tay xuống mặt bàn cùng với tất cả sự kiên nhẫn ít ỏi mà anh có. "Hừ, nếu Cục vẫn tiếp tục chính sách vùi đầu trong cát và để mặc cho người khác xuyên tạc hay bóp méo mọi chuyện thì tôi không nghĩ đó là một ý kiến hay đâu. Thế chúng ta phải làm thế

nào thì mới tạo được hình ảnh *'OK'* một chút đây, chẳng lẽ cứ chiến dịch nào cũng phải mất vài người mới được à?"

"Lại một vụ Waco khác," cô nàng luật sư mặt non choẹt vừa nói chen vào vừa lắc đầu.

"Chẳng giống *đếch* gì hết," Bates gào lên. "Cô không biết cô đang nói về chuyện gì cả. Cô vẫn còn mài đít quần trong trường luật khi vụ Waco xảy ra."

"Như tôi đang nói," Winters lạnh lùng, "Tôi không hề đề cập cụ thể đến bọn Hội Tự Do."

"Thế thì sao nào?" Bates cáu kỉnh hỏi.

"Ồ, tôi không biết, có thể là việc toàn bộ hệ thống an ninh của FBI đã sụp đổ tan tành."

Bates hít một hơi thật sâu để kiềm chế cơn giận. "Vì mấy cái văn phòng bác sĩ tâm thần kia à?"

Winters như chỉ chờ dịp để nổ tung. "Đúng, Perce, đúng thế đấy, vì có Chúa mới biết là bao lâu nay các đặc vụ, thư ký và kỹ thuật viên và quỷ mới biết là còn những ai nữa, nhưng rõ ràng là hầu như tất cả những ai đều có vấn đề trong Cục, đã phơi bày hết những bí mật ở khu phòng khám đó. Vậy mà có kẻ đã ngấm ngầm thu lại tất cả những thông tin tuyệt mật này và sử dụng vào những mục đích gì thì có Chúa mới biết. Tôi phải nói rằng đó đúng là một thảm họa về mặt an ninh."

"Chúng ta đang truy lùng O'Bannon đấy thôi."

"Đằng nào thì những thiệt hại cũng không thể cứu vãn được nữa rồi."

"Dù sao cũng còn tốt hơn là nếu chúng ta không bao giờ phát hiện ra."

"Cũng chẳng khác gì nhau hết. Tôi nghĩ anh biết rằng chính tôi đã từ lâu phản đối việc sử dụng các bác sĩ tâm thần và chuyên gia tư vấn tâm lý bên ngoài, vì chính lý do an ninh này đây."

Bates chán chường nhìn ông ta. *Và giờ thì ông đang định sử dụng thảm họa này để thúc đẩy sự nghiệp của mình thăng đến thêm một vài nấc, đúng không Buck? ông đang nhắm đến một vị trí trong Ban Giám đốc à?*

"Không, Buck, thật sự là tôi không biết gì về điều đó cả."

"Tất cả đều được lưu trữ trên giấy tờ mà," Winters quả quyết khẳng định "Cứ kiểm tra đi."

"Tôi chắc là có thôi, Buck. Xưa nay ông vẫn là người giỏi nhất trong việc lục lọi giấy tờ cũ mà." Và chẳng làm được cái đếch gì trên cương vị một đặc vụ FBI thực thụ.

"Chà, sau vụ này sẽ có nhiều cái đầu bị trảm đây."

*Nhưng không phải đầu ông là cái chắc.*

“Vậy tôi đọc thấy trong báo cáo này là London cũng tham gia vụ tấn công là sao đây? Làm ơn nói với tôi rằng đây chỉ là một lỗi đánh máy.”

“Anh ta cũng tham gia,” Bates thừa nhận.

Trông Winters như thể ông ta sắp sửa lại gào toáng lên. Nhưng Bates chợt cảm nhận thấy một nét thích thú khá kín đáo thoảng qua trên mặt ông ta, và anh chợt hiểu mục đích của cuộc trò chuyện thú vị này.

“Chà chà, giờ thì cánh báo chí sẽ tha hồ nhảy vào mà đóng đinh chúng ta trên cây thập giá,” Winters nói. “Rằng HRT trả thù bằng cách sát hại ông già và trẻ vị thành niên. Đó sẽ là hàng tít lớn trên các phương tiện truyền thông ngày mai. Giờ thì nghe đây, Bates, và nghe cho rõ vào, London bị sa thải, ngay lập tức.” Để tăng thêm sức nặng cho bản án, Winters chộp lấy một chiếc bút chì trên bàn và bẻ nó gãy làm đôi.

“Buck, ông không thể làm thế được. Mọi chuyện vẫn đang trong quá trình xem xét.” .

“Có, tôi có thể làm thế đấy. Anh ta vẫn đang trong thời kỳ nghỉ phép không lương để điều tra làm rõ vụ việc vừa rồi.” Winters ra hiệu cho một tay trợ lý chuyển cho ông ta tập hồ sơ. Ông ta chậm rãi rút ra cặp kính rồi liếc qua tập hồ sơ. “Và tôi cũng vừa phát hiện ra rằng trong thời gian nghỉ phép anh ta còn được phân công bảo vệ một tay William Canfield nào đó đang sở hữu một trang trại ngựa ở Hạt Fauquier. Ai ra lệnh làm việc này?”

“Tôi. Con trai của Canfield bị bọn Tự Do giết trong vụ Richmond. Cả ba người liên quan đến vụ án đó đều bị ám sát, chúng tôi tin thủ phạm là bọn Tự Do. Các ông đều biết điều đó rồi. Chúng tôi không hề muốn Canfield sẽ là nạn nhân thứ tư. Web đang không bận gì, hơn nữa Canfield cũng tin anh ta. Mà thật ra chính Web đã cứu mạng ông ta. Và cả mạng tôi nữa. Vì vậy tất cả đều rất thuận tiện.”

“Hừm, thuận tiện hay không thì phải để Canfield đánh giá.”

“Và chúng ta đã có bằng chứng rõ ràng cho thấy một chiếc xe tải do tên Silas Free đứng tên thuê đã chở những khẩu súng máy được sử dụng để phục kích đội Charlie. Chúng ta hoàn toàn có quyến tấn công chúng. Và quy trình thực hiện vụ tấn công hoàn toàn tuân thủ các bước, với sự thông qua của các cấp có thẩm quyền; ông cứ kiểm tra giấy lệnh mà xem.”

“Điều đó thì tôi biết. Chính tôi đã ký giấy lệnh cơ mà.”

“Vậy là ông ký sao?” Bates hỏi với vẻ mặt ngạc nhiên. “Thật ra tôi muốn cử một đội SWAT cơ, Buck. Vậy ra ông đã khăng khăng cử HRT đi sao?”

Winters không trả lời, và đúng lúc đó Bates chợt hiểu tại sao HRT lại được cử đi. Winters đã muốn chuyện như thế này xảy ra để có thêm lý do giải tán Đội Giải Cứu Con tin. Và Bates cũng biết rằng Winters rất quỷ quyệt nên anh không thể nào buộc tội được ông ta về điều đó.

“Tôi không hề được thông báo rằng Web London sẽ tham gia vụ tấn công dân.” Winters tiếp tục.

“À, việc đó xảy ra vào phút chót,” Bates chậm rãi nói. Về điểm này thì Bates biết anh không thể thanh minh gì hơn được.

“Ồ, cám ơn vì lời giải thích, thật sự là mọi chuyện đã trở nên rõ ràng hơn. Và ai đã chấp nhận cho London tham gia vụ tấn công?”

“'Chỉ huy của anh ta, Jack Pritchard, không còn cách nào khác là phải ưng ý.”

“Thế thì ông ta cũng bị sa thải. Ngay lập tức.”

Bates đứng bật dậy. “Lạy Chúa tôi, Buck, ông không thể làm thế. Pritchard đã cống hiến cho Cục hai mươi ba năm liền. Ông ấy là một trong những người giỏi nhất mà chúng ta có.”

“Hết rồi. Từ bây giờ trở đi ông ta là một trong những kẻ tồi tệ nhất. Và điều đó sẽ được lưu lại trong hồ sơ chính thức của ông ta. Chính tôi sẽ đề xuất lột sạch tất cả của ông ta, kể cả lương hưu, vì tội chống lệnh, có hành động gây hại cho Cục và gần một chục tội khác. Tin tôi đi, việc đó thì dễ như trở bàn tay thôi, một khi chuyện này vỡ lở ra. Sẽ có rất nhiều dê bị giết để tế thần.”

“Buck, xin ông đừng làm thế. Được rồi, đúng là trong vụ này ông ta cũng có phần sai, nhưng số bằng khen các loại của ông ấy xếp lại còn cao hơn cả người tôi. Ông ấy đã liều mạng mình không biết bao nhiêu lần. Hơn nữa ông ấy còn vợ và năm con. Hai đứa đang học đại học. Chuyện này sẽ làm ông ấy suy sụp. Sẽ giết ông ấy mất.”

Winters đập mạnh tập hồ sơ xuống bàn. “Thế này vậy, Perce, tôi sẽ thỏa thuận với anh nhé, vì tôi quý anh và tôi tôn trọng anh.”

Bates ngồi lặng thinh, lòng tràn ngập nỗi nghi ngờ trước con rắn hổ mang đang chuẩn bị thực hiện cú mổ. “Thỏa thuận gì?”

“Nếu Pritchard ở lại thì London phải ra đi. Không hỏi thêm gì nữa. Không khiếu nại, không xem xét. Anh ta phải đi ngay. Thế nào đây?”

Percy Bates ngồi chết lặng trong lúc Buck Winters đang hả hê nhìn anh, chờ đợi một câu trả lời.

*

Từ lâu nay Claire vẫn có tật nghiến răng, đến nỗi nha sĩ phải làm cho cô một dụng cụ bảo vệ hàm chuyên dụng để cô cho vào miệng mỗi tối đi ngủ nhằm ngăn không cho cô nghiến răng đến nỗi chỉ còn trơ lợi.

Cô vẫn tự hỏi không biết biểu hiện căng thẳng này ở đâu ra, có lẽ bắt nguồn từ việc lắng nghe những vấn đề của bệnh nhân tâm sự với cô. Giờ thì cô phải cám ơn thói nghiến răng tưởng chừng như có hại đó vì cô đã nhai búi giẻ đến nỗi cuối cùng nó cũng vụn ra thành từng mảnh và Claire có thể phun phì phì những mẩu giẻ ra khỏi miệng. Tuy nhiên vì hai tay đều bị còng quá đầu nên cô không sao gỡ được băng bịt mắt. Cô đã thử cọ đầu vào tường với hy vọng làm cho chiếc băng bịt mắt rơi ra, nhưng cuối cùng hóa ra chỉ có tóc cô là rụng từng mảng. Sau một hồi cố gắng vô ích, Claire kiệt sức thả phịch người xuống.

“Không sao đâu cô ơi. Cháu sẽ nhìn thay cô,” Kevin nói. “Chúng cũng khóa cháu lại một chỗ, nhưng cháu đang cố thoát ra đây.” Sau khi búi giẻ trong miệng cô đã bị nhổ ra khỏi miệng, hai người có thể bắt đầu nói chuyện và Claire đã biết Kevin là ai.

“Chú Web London có kể với cô về cháu,” cô nói. “Cô đã tới cả nhà cháu rồi. Cô chú đã nói chuyện với Jerome.” Giọng Kevin có vẻ hồi hộp. “Cháu đoán là mọi người ở nhà chắc đang lo lắm. Bà sẽ lo lắng chết mất thôi.”

“Họ không sao đâu, Kevin. Nhưng đúng là họ rất lo cho cháu. Jerome rất yêu cháu đấy.”

“Vâng, lúc nào anh ấy cũng tốt với cháu. Cả anh ấy và bà nữa.”

“Cháu có biết chúng ta đang ở đâu không?”

“Không ạ.”

Claire hít hít. “Hình như là mùi hóa chất. Có lẽ chúng ta đang ở gần một cửa hàng giặt khô hay nhà máy sản xuất gì đó.” Cô cố căng óc nhớ lại những chi tiết trên đường cô đến đây. Những con đường và địa hình gồ ghề mà tên đó đã vác cô qua cho thấy cô đang ở vùng nông thôn hơn là ở trong thành phố .

“Cháu ở đây bao lâu rồi?”

“Cháu không biết. Hết ngày này qua ngày khác.”

“Có ai đến gặp cháu không?”

“Chỉ có một người thôi. Không biết ông ta là ai, ông ta đối xử với cháu rất tử tế. Nhưng ông ta sẽ giết cháu, cháu có thể nhìn thấy điều đó trong mắt ông ta. Chính những người tỏ ra tử tế mới đáng phải đề phòng, chứ những người chuyên quát tháo và dậm dọa thì lại không đáng sợ.”

Giá kể như Claire không chết khiếp trước ý nghĩ mình sắp bị giết đến nơi, hẳn cô đã mỉm cười kinh ngạc vì khả năng thấu hiểu bản chất con người như người lớn của thằng bé.

“Tại sao cháu lại dính phải chuyện này?”

“Vì tiền,” Kevin nói thẳng tuột.

“Cô đã xem bức tranh cháu vẽ, bức cháu cầm điều khiển từ xa ấy.”

“Cháu không biết chuyện gì sẽ xảy ra. Chẳng ai nói gì với cháu cả. Họ chỉ đưa nó cho cháu và hướng dẫn cháu phải nói gì.”

“Quỷ tha ma bắt mày xuống địa ngục đi?”

“Vâng. Sau đó cháu sẽ phải theo những người kia vào cuối hẻm, và khi khi cháu đến đến gần khoảnh sân, cháu sẽ nhấn nút điều khiển từ xa. Cháu đã nhìn thấy chú ấy, chú Web ấy, chú ấy bị cứng đờ người, còn những người khác lao vào khoảnh sân. Web, chú ấy không nhìn thấy cháu ở phía sau. Chú ấy gượng dậy và cố đuổi theo đồng đội, nhưng chú ấy bước như người say vậy. Cháu nhấn nút và đứng nguyên tại chỗ.”

“Vì cháu muốn chứng kiến chuyện gì sẽ xảy ra?”

“Những người kia không hề nói gì với cháu về những khẩu súng cả. Cháu thề trên mộ mẹ cháu, cháu thề đấy !”

“Cô tin cháu mà, Kevin.”

“Lẽ ra cháu phải quay về chỗ cũ, nhưng cháu không thể. Chứng kiến các chú ấy chết như thế. Và rồi Web, chú ấy quát lên với cháu. Làm cháu giật bắn cả mình. Chú ấy đã cứu cháu. Cháu sẽ chạy ra khỏi đó nếu không có chú ấy ngăn lại, và nếu thế cháu đã chết chắc rồi.”

“Chú Web nói là có người đã đánh tráo cháu bằng một thằng bé khác.”

“Vâng ạ. Cháu không biết tại sao.” Claire hít một hơi thật sâu và mùi hóa chất hăng hắc lại tràn ngập trong phổi cô. Giờ thì cô tin chắc đó chính là mùi Clor, nhưng cô hoàn toàn không biết nó ở đâu ra. Cô cảm thấy hoàn toàn tuyệt vọng.

# CHƯƠNG 49

Web và Romano gặp Nemo Strait trên đường lên nhà chính dự bữa tiệc.

“Ông bị sao vậy?” Romano hỏi. Cánh tay Strait đang đeo băng lủng lẳng.

“Một con ngựa khốn kiếp bỗng nổi điên. Nó đá tôi một phát. Đau như bị xương đòn xuyên vào cổ họng vậy.”

“Có bị gẫy gì không?” Web hỏi.

“Họ đã chụp X-quang tại bệnh viện ở Kentucky và không thấy gì nhưng trước mắt họ bắt tôi đeo băng như thế này vài hôm. Giờ thì tôi là một viên quản lý trang trại một tay và chắc Billy sẽ thích thú lắm cho mà xem”.

Vào đến nhà họ được Billy ra chào đón nồng nhiệt. Web ngạc nhiên nhìn cách ông ta phục sức rất lịch sự. Tối nay Billy mặc quần ủi li thẳng tắp và sang trọng, áo sơ mi cộc tay màu xanh trang nhã, mái tóc được chải ngay ngắn, thậm chí ông ta còn cạo râu cẩn thận. Nhưng lúc đi ngang qua, Web có thể ngửi thấy hơi thở của Billy và nhận ra rằng ông ta đã bắt đầu bữa tiệc được một lúc lâu rồi.

Billy dẫn mọi người xuống tầng dưới.

Đứng cạnh quầy rượu là hai người đàn ông Web không biết tên. Họ diện đồ cực kỳ đắt tiền nhưng đơn giản và thoải mái của Armani, Bruno, đi giày không tất, đồng hồ Thụy Sĩ hiệu Tag Heuer, và cả những sợi dây chuyền vàng lộ rõ vì cả hai đều để phanh cúc cổ áo. Hai người đều có làn da rám nắng, trông khỏe khoắn và vạm vỡ, móng tay được cắt tỉa cầu kỳ, tóc uốn cong sành điệu, và không hiểu tại sao vừa nhìn qua Web đã có ấn tượng rằng họ là dân đồng tính.

Billy dẫn Romano và Web tới trước mặt họ. “Xin giới thiệu với tất cả mọi người hai người bạn mới của tôi. Giles và Harvey Ransome, hai người cùng họ vì họ là anh em, chứ không phải vợ chồng.” Billy là người duy nhất phá lên cười với câu nói đùa của chính mình. “Họ là hàng xóm của tôi. Cuối cùng thì cũng mời được họ qua uống chút đỉnh.” Web và Romano liếc nhìn nhau.

“Đây là Web London và Paul - ồ không, phải gọi là Paulie chứ,” Billy nói thêm với một cái nháy mắt, đặc vụ của Cục Điều tra Liên bang.

Hai anh em nhà Ransome sững sờ nhìn nhau như thể sắp bỏ chạy đến nơi. Web có thể thấy là Harvey Ransome trông như sắp ngất.

Web chìa tay ra. "Tối nay chúng tôi không làm việc."

Anh em nhà Ransome cảnh giác chìa tay ra bắt, như thể họ sợ rằng những chiếc còng số tám sắp ở đâu đó bập lên tay mình vậy.

"Billy không hề nói là FBI cũng có mặt tối nay," Giles vừa nói vừa ném cho chủ nhà ánh nhìn trách móc.

"Tôi thích bất ngờ mà," Billy nói. "Từ hồi còn là một cậu nhóc kia." Ông ta quay sang nhìn Strait. "Chuyện quái gì xảy ra với anh vậy?"

"Con ngựa đã nhanh chân hơn tôi."

"Đây là người quản lý trang trại của tôi, Nemo Strait," Billy giới thiệu với anh em Ransome. "Anh ta vừa mang về cho tôi cả một gia tài nhỏ ở Kentucky bằng cách bán một đống thịt ngựa cho vài tay mới phất."

"Chúng tôi đã gặp may," Strait khẽ nói.

"Chết chết, tôi mất lịch sự quá nhỉ," Billy thốt lên. "Các anh phải uống gì đó chứ nhỉ." Ông ta chỉ vào Web và Romano. "Tôi biết các anh chỉ uống bia. Còn anh thì sao, Nemo?"

"Whiskey pha nước, loại thuốc giảm đau tốt nhất trên đời."

Billy vòng ra phía sau quầy rượu. "Tôi sẽ uống loại đó cùng với anh." Ông ta ngước lên phía cầu thang. "À, xuống đi và dự tiệc với mọi người." Web cũng nhìn về phía cầu thang, cứ đinh ninh là sẽ nhìn thấy Gwen, nhưng hóa ra đó lại là Percy Bates.

"Billy đã chu đáo mời cả tôi đến nữa," anh vừa đi xuống vừa giải thích với mọi người. Anh mỉm cười với Web, nhưng trong nụ cười đó Web có thể nhận ra điều gì đó không thật sự thoải mái.

Sau khi tất cả đã cầm đồ uống trên tay, họ bắt đầu tách ra thành các nhóm nhỏ. Web lại gần anh em nhà Ransome và bắt đầu khéo léo gợi chuyện để tìm hiểm xem chuyện gì đang diễn ra trong trang trại Southem Belle, nhưng cả hai tay này đều hết sức cảnh giác khiến Web càng ngờ vực hơn. Nemo và Romano đang cùng nhau tán thưởng bộ sưu tập súng săn của chủ nhà, trong lúc đó Billy đứng tách hẳn ra một mình và đăm đăm nhìn con gấu xám kê ở góc nhà.

Lần lượt tất cả đều quay đầu ngoái nhìn khi cô đi từ trên cầu thang xuống. Nếu như tối nay Billy ăn mặc chải chuốt hơn mọi hôm một chút, thì vợ ông ta trông lộng lẫy như đang chuẩn bị đi dự một sự kiện quan trọng của Hollywood; hoàn toàn không còn chút gì của phong cách kỵ sĩ bụi bặm toàn bốt với quần jean mọi ngày . Gwen diện một chiếc váy dài màu đỏ, ôm sát lấy cơ thể và dài chấm mắt cá; đường xẻ chạy từ dưới lên ngang đùi, đúng vào vị trí vừa bảo đảm

được sự đoan trang cần thiết, vừa quá đủ để cánh đàn ông xung quanh phải tròn mắt ngắm nhìn. Cô xỏ một đôi guốc cao gót hở ngón, với những dải đai chạy ngang mắt cá chân rất tinh tế và trang nhã. Đó là một chiếc váy không có quai đeo, khoe trọn vẹn đôi bờ vai trần rám nắng và khỏe khoắn nhưng vẫn giữ nguyên vẻ quyến rũ và mềm mại đầy nữ tính. Vạt trên của chiếc váy được cắt rất thấp khiến người mặc không thể cử động bình thường mà không khỏi phô bày những đường cong gợi cảm của cơ thể, nhưng biết đâu đó lại là chủ ý của cô. Mái tóc dài óng ả được búi cao trên đầu, những món đồ trang sức được sử dụng rất có *gu* và Gwen hầu như không dùng chút đồ trang điểm nào trên mặt.

Cánh đàn ông im phăng phắc trong lúc Gwen đi xuống, cho đến khi Romano khẽ thì thầm, *"Amore"*([87]) rồi tu ực một ngụm bia.

"Giờ thì bữa tiệc có thể thực sự bắt đầu rồi," Billy thốt lên. "Em uống gì nào, Gwen?"

"Rượu gừng."

Billy nhanh chóng đáp ứng yêu cầu của vợ. Ông ta liếc sang anh em nhà Ransome.

"Cô ấy thật lộng lẫy," Harvey thốt lên.

"Một nữ thần," Giles phụ họa.

"Cô ấy còn là vợ tôi nữa." Ông ta đưa cốc rượu cho cô.

"Nemo vừa bị ngựa đá suýt gãy tay kia kìa."

Web nhận thấy cô chỉ hơi liếc mắt theo hướng chỉ của chồng. "Em thấy rồi." Cô gật đầu với anh em Ransome. "Tôi không tin là chúng ta đã gặp nhau rồi," cô lãnh đạm nói.

Harvey và Giles tranh nhau để được là người đầu tiên nói chuyện với cô. Web chỉ đứng lùi ra một góc và quan sát tất cả những gì đang diễn ra.

Không thể nghi ngờ gì về việc đó là một phụ nữ tuyệt đẹp, nhưng kiểu phục sức hào nhoáng của cô, cùng cung cách cư xử trịch thượng kia, có gì đó hoàn toàn không phù hợp với con người của Gwen Canfield, ít nhất thì theo những gì cô vẫn thể hiện. Cũng có thể là anh đã nhầm.

Anh không để ý thấy là Bates đang đứng ngay cạnh mình cho đến khi anh ta lên tiếng.

"Một bữa tiệc chia tay, tôi hiểu."

"Vâng, vụ án kết thúc. Người tốt lại chiến thắng," Web nói với giọng khô khan "Đến lúc uống say mèm và tung hô nhau tưng bừng, ít nhất cũng cho đến khi tất cả những chuyện chết tiệt này quay lại vào ngày mai."

"Lát nữa chúng ta cần nói chuyện. Quan trọng lắm."

Web liếc nhìn anh ta. Đối với những người không biết rõ anh ta thì dường như Bates chẳng bao giờ bận tâm đến bất kỳ điều gì trên đời. Còn với Web, một người hiểu rõ Bates hơn bất kỳ ai khác, thì anh ta dường như đang sắp nổ tung với điều gì đó nung nấu trong đầu.

"Đừng nói là tôi vừa trúng xổ số đấy chứ?"

"Tôi nghĩ là cũng còn tùy cách cậu nhìn nhận sự việc. Tôi sẽ để cậu quyết định. Cậu có muốn ra ngoài kia một lát và bàn luôn chuyện này không?"

Web chăm chú nhìn anh ta. Vậy là có chuyện rất tệ đây. "Không, Perce ạ. Ngay lúc này tôi chỉ muốn nhâm nhi chai bia của mình rồi qua kia nói chuyện với một phụ nữ cực kỳ quyến rũ." Anh để mặc Bates đứng đó và bước tới khéo léo tách Gwen ra khỏi hai anh em nhà Ransome đang xoắn xuýt quanh cô. Hai người cùng ngồi xuống một cặp ghế bành đôi bọc da, Gwen xoay xoay cốc rượu trong lòng và chăm chú nhìn chồng mình phía bên kia phòng.

"Anh ấy đã uống lu bù suốt sáu tiếng rồi."

"Tôi biết." Anh liếc nhìn cô với ánh mắt hờ hững. Ít nhất là anh cũng tưởng vậy cho đến khi cô quay lại nhìn thẳng vào mắt anh.

"Đúng là trang phục của tôi tối nay hơi khác so với mọi hôm mà anh vẫn quen nhìn, tôi biết," cô nói. Má cô thoáng đỏ bừng khi buông ra lời tụ nhận xét.

"À vâng, quả là diện thật. Tôi chỉ thấy mừng là không có người phụ nữ nào khác trong bữa tiệc tối nay, bởi vì nếu có thì hẳn họ sẽ rất tủi thân. Họ sẽ chỉ như những mảnh giấy dán tường, những họa tiết trang trí trên tường, trong mắt cánh đàn ông ở đây mà thôi."

Cô vuốt nhẹ lên tay anh. "Anh thật lịch sự. Có điều là tôi chẳng thấy thoải mái chút nào trong chiếc váy này; tôi đang lo là nó có thể tụt xuống bất kỳ lúc nào, chắc chết ngượng mất thôi, chân tôi cũng đau khủng khiếp. Đôi guốc Ý này trông thì đẹp thật nhưng xỏ vào mới biết là không thể nào chịu nổi, nhất là với những người có bàn chân lớn hơn cỡ bốn như tôi."

"Vậy tại sao cô phải chọn chúng làm gì?"

"Billy chọn đấy chứ. Thật ra anh ấy không phải loại đàn ông gia trưởng bắt vợ phải làm hoặc mặc những gì," cô vội vã nói thêm. "Ngược lại là đằng khác. Tôi mới là người hay chọn quần áo cho anh ấy. Những tối nay anh ấy muốn tôi phải chưng diện cho mọi người chết ngất."

Web nâng cốc bia của mình lên. "Chúc mừng cô đã hoàn thành nhiệm vụ. Nhưng tại sao?"

"Tôi không biết, Web, thực sự tôi không biết chuyện quái gì đang xảy ra trong đầu anh ấy nữa."

"Có lẽ lại liên quan đến cuốn băng chết tiệt đó. Một lần nữa, tôi rất xin lỗi."

Gwen lắc đầu. "Không phải đâu. Thật ra chuyện này đã âm ỉ từ lâu rồi. Suốt vài tháng qua

Billy đã thay đổi rất nhiều, tôi cũng không biết tại sao."

Web có cảm giác người phụ nữ trước mặt anh quá biết tại sao nhưng đó không phải là một bí mật mà cô sẽ tiết lộ với một người gần như xa lạ như anh.

"Cách cư xử của anh ấy mỗi ngày một quái đản."

Anh tò mò nhìn cô. "Như thế nào cơ?"

"À thì, anh ấy như bị ám ảnh với lũ thú nhồi của mình vậy, suốt ngày ở lì dưới đó. Lạy Chúa, đó là điều ghê tởm nhất mà tôi biết."

"Đúng là dã man thật."

"Và anh ấy uống rất nhiều, ngay cả đối với một người uống được như anh ấy." Cô ngẩng lên nhìn Web và thấp giọng. "Anh có biết anh ấy đã nói gì với tôi lúc chúng tôi đang thay quần áo không?" Cô ngưng lại nhấp một ngụm rượu gừng. "Anh ấy nói lẽ ra người ta phải bêu đầu bọn Tự Do lên cọc nhọn và diễu đi khắp nơi, giống như cách đây hàng trăm năm ấy."

"Tại sao? Để răn đe à?"

"Không."

Cả hai cùng ngước lên và nhìn thấy Billy đã đứng đó từ lúc nào.

Ông ta dốc nốt chỗ whiskey còn lại trong cốc. "Không, ta phải làm thế vì nơi tốt nhất để bêu kẻ thù chính là trước mặt ta, để lúc nào ta cũng biết chúng ở đâu."

"Chuyện đó không phải lúc nào cũng dễ dàng," Web nhận xét.

Billy cười nhếch miệng qua chiếc cốc trống trơn. "Đúng thế. Và đó là lý do tại sao con người ta lại thường xuyên bị kẻ thù chơi sau lưng đến thế."

Dù chỉ là một cái liếc xéo rất nhanh, nhưng Web hầu như tin chắc là Billy đã nhìn Nemo Strait khi ông ta nói câu đó.

Billy lại giơ cốc lên. "Anh uống thêm chứ?"

"Tôi vẫn chưa hết cốc này."

"Ừ, hết thì bảo tôi nhé. Gwen này, em sẵn sàng uống thực sự chưa nào?"

"Ăn mặc như thế này trong một căn phòng toàn đàn ông, em nghĩ tối nay em cần thật tỉnh táo," cô vừa nói vừa mỉm cười bẽn lẽn.

Web nhận thấy là ông chồng không hề có biểu hiện gì hưởng ứng nụ cười mê hồn đó.

Ngay trước khi họ lục tục bước sang bàn ăn, Web nghe thấy một tiếng hét thất thanh và vội quay ra nhìn xem nó ở đâu ra. Tủ trưng bày súng đang bật mở, để lộ căn phòng bí mật phía sau. Cả Harvey và Giles đều đang ôm chặt tay lên ngực sau một phen khiếp đảm khi nhìn thấy hình nộm người nô lệ của Billy. Còn ông ta thì đang dựa vào lưng tường mà cười sặc sụa. Web lắc đầu và mỉm cười.

Sau bữa ăn, cà phê và một chút rượu mạnh mà Billy khăng khăng mời, mọi người đều đứng dậy ra về. Gwen choàng tay ôm Web và anh cảm thấy hai bầu vú mềm mại của cô áp chặt vào bộ ngực rắn như đá của mình. Hình như những ngón tay cô bấu chặt lấy anh lâu hơn bình thường một chút. Anh không biết phải hiểu cử chỉ đó như thế nào nên tất cả những gì anh lúng búng nói được là tạm biệt.

Khách khứa ra ngoài, Strait trèo lên xe của hắn và lái bằng một tay về nhà mình. Một chiếc limosine sang trọng đỗ xịch trước cửa đón Harvey và Giles Ransome. Web thấy là cả hai đều biến mình thành những tên ngốc trước mặt Gwen, nhưng cô đã cư xử thật lịch thiệp. Chắc chắn ngay lúc này cô đã lên tầng trên, hối hả trút bỏ đôi guốc đáng ghét và chiếc váy khó chịu kia. Và rất có thể đúng lúc này cô đang khỏa thân rồi cũng nên, bất giác Web chợt nhận ra mình đang liếc nhìn lại cửa sổ tầng trên của ngôi nhà - để hy vọng cái gì chứ? Anh tự hỏi. Một bóng dáng thoảng qua ư? Không có chuyện đó.

Bates lại gần anh và Romano.

“Romano Web, tôi cần nói chuyện.”

Giọng Bates nghe nghiêm trọng đến nỗi tất cả những gì Romano có thể làm là quay người và bước về phía ngôi nhà ngang.

Web và Bates quay lại nhìn nhau. “Được rồi,” Web mở lời trước, “có chuyện gì vậy?”

Bates kể lại tất cả những gì đã xảy ra và Web im lặng nghe cho đến khi anh ta nói xong.

“Thế còn Romano?” Web hỏi.

“Buck không đả động gì đến anh ta cả, nên tôi nghĩ anh ta sẽ không sao.”

“Cứ thế đi.”

“Tôi không biết phải làm gì, Web. Tôi đang ở vào thế trên đe dưới búa.”

“Không, anh không việc gì phải khổ sở thế. Tôi sẽ làm mọi chuyện trở nên dễ dàng cho anh. Tôi sẽ từ chức.”

“Anh đang trêu tôi à?”

“Đã đến lúc tôi làm một cái gì đó mới mẻ, Perce. Tôi không còn trẻ trung gì nữa, và nói thật với anh, tôi muốn khám phá một công việc mới nào đó nơi con người ta không suốt ngày nã

đạn vào mình."

"Chúng ta có thể đấu tranh mà, Web. Winters hoàn toàn không có quyền quyết định chuyện này."

"Tôi mệt mỏi vì đánh đấm rồi, Perce."

Bates đứng chết lặng nhìn anh, "Tôi không hề muốn mọi chuyện kết thúc như thế này."

"Tôi và Romano sẽ chấm dứt ở đây và sau đó tôi sẽ ra đi."

"Anh biết những áp lực mà chuyện này sẽ tạo ra, nhất là sau những gì xảy ra với bọn Tự Do. Việc anh rời khỏi HRT đúng lúc này sẽ khiến tất cả cho rằng anh là một con dê tế thần. Mọi chuyện sẽ lại càng bung bét. Cánh báo chí sẽ săn đuổi anh. Mà thật ra chuyện đó đã bắt đầu rồi."

"Đã có thời điều đó khiến tôi rất bận lòng. Nhưng giờ thì hết rồi."

Hai người đứng im lặng nhìn nhau hồi lâu. Bao năm tháng chiến đấu và sống chết cùng nhau bỗng nhiên chấm dứt và dường như cả hai đều không sẵn sàng cho điều đó. Cuối cùng Web quay người và bỏ đi.

## CHƯƠNG 50

Lúc này là khoảng hai giờ sáng. Tưởng chừng như tất cả trong East Winds đều đã ngủ yên, trừ lũ ngựa được thả cho gặm cỏ trên cánh đồng và lũ thú hoang kiếm ăn trong những cánh từng bao quanh trang trại, thì bỗng xuất hiện những tiếng bước chân rón rén lần khe khẽ trên con đường núp dưới hàng cây.

Trong nhà chỉ còn một bóng điện chưa tắt và bóng người đàn ông hằn rõ trên ô cửa sổ. Nemo Strait đang áp lon bia lạnh vào bên vai bị thương của hắn, mặt hắn méo xệch khi lon bia lạnh buốt chạm vào phần da đang sưng tấy. Hắn mặc một chiếc áo phông và quần đùi ống rộng, đôi chân cuồn cuộn bắp thịt của hắn làm ống quần chật căng ở phía trên. Hắn nằm xuống giường, cầm khẩu súng ngắn bán tự động lên và khéo léo nhét băng đạn vào báng súng, nhưng

chỉ còn một tay, hắn không sao kéo được quy lát về sau để lên đạn. Cuối cùng, sau một hồi loay hoay, hắn đặt khẩu súng lên mặt tủ đầu giường, nằm ngửa ra đệm và nhấm nháp lon bia.

Về bản chất, Nemo là một kẻ hay lo. Và ngay lúc này hắn lại càng có nhiều lý do để phải đau đầu. Hắn vẫn đang nghĩ về chiếc trực thăng bỗng nhiên xuất hiện từ đâu đó trong rừng đêm đó. Strait đã theo dõi đường bay của chiếc trực thăng. Nó không hề hạ cánh trong rừng, cũng không phải là của cảnh sát. Strait đã nghĩ đến việc quay lại nơi chúng bắn Cove và kiểm tra xem anh ta chết hẳn chưa. Nhưng có lẽ cũng không cần thiết. Chúng đã bắn anh ta năm phát liền, không ai có thể sống nổi sau khi ăn ngần ấy đạn vào người, và ngay cả khi nếu anh ta có sống sót thì cũng chỉ còn là một người thực vật, không thể kể lại cho bất kỳ ai chuyện gì đã xảy ra. Dù sao Strait vẫn thấy không yên tâm, hắn không bỏ sót bản tin nào với hy vọng sẽ xem được thông báo xác chết của một đặc vụ chìm của FBI vừa được tìm thấy. Và hắn cũng muốn được nghe rằng họ vẫn chưa lần ra manh mối của thủ phạm. Strait lại xoa xoa vai. Tất nhiên là máu của hắn đã chảy ngoài rừng, nhưng cảnh sát phải có hồ sơ lưu mới đối chiếu được mẫu ADN của hắn, và theo hắn nhớ thì mẫu ADN của hắn chưa bị lưu trong bất kỳ hồ sơ nào cả. Ngoài kho lưu trữ của quân đội ! Nhưng sau hơn hai mươi lăm năm, chắc gì họ đã còn giữ lại? Nếu có giữ lại chắc cũng chẳng ăn thua! Hắn không tin. Dù sao hắn cũng cảm thấy đã đến lúc sớm cao chạy xa bay. Hắn đã đạt được tất cả những mục tiêu đề ra, và khoản giao dịch đêm qua đã giúp hắn có đủ tiền để nghỉ hưu ở bất kỳ nơi nào hắn muốn.

Ban đầu hắn vẫn ấp ủ dự định mua một mảnh đất ở Ozards và dành nốt phần đời còn lại trong cảnh an nhàn câu cá và đầu tư tiền vào những lĩnh vực làm ăn ít gây nghi ngờ nhất. Giờ thì hắn sẽ phải xem xét lại chiến lược đó. Có lẽ ra nước ngoài sẽ là một giải pháp nghỉ hưu lý tưởng hơn nhiều. Chà, hắn nghe nói câu cá ở Hy Lạp cũng thú lắm thì phải.

Nếu Strait có nghe thấy tiếng cửa sau bật mở, hắn cũng không tỏ vẻ gì. Hôm nay là một ngày dài và lon thuốc giảm đau trên tay hắn đang sắp hết. Hắn ực thêm một ngụm rồi quệt tay lên miệng.  Cánh cửa phòng ngủ của hắn khẽ khàng mở ra. Strait vẫn không tỏ ra chú ý gì. Người đó bước vào phòng. Strait với tay bật kênh âm nhạc trên chiếc radio đặt cạnh giường. Bóng người đó tiến sát lại giường. Cuối cùng Strait cũng dừng tay và chậm rãi quay lại nhìn.

“Anh không nghĩ tối nay em vẫn đến,” hắn nói. “Cứ tưởng chỉ còn một tay thì anh không còn ích gì cho em nữa.” Hắn ực thêm một ngụm bia và đặt chiếc lon xuống.

Gwen đang nhìn xuống giường nơi hắn đang nằm. Cô vẫn mặc chiếc váy dài đỏ tại bữa tiệc, nhưng đôi guốc cao gót đã được thay bằng dép mềm đế bằng; chiếc lắc vàng ở mắt cá chân lấp lánh trong ánh sáng nhợt nhạt của căn phòng.

Cô bước lại gần hơn, ánh mắt chầm chậm lướt qua vai hắn. “Đau lắm không?”

“Cứ hít vào là đau.”

“Con ngựa nào vậy?”

“Bobby Lee.”

“Xưa nay nó đâu phải là con hay đá bậy.”

“Con ngựa nào cũng có thể đá bậy hết, vấn đề là khi nào thôi.”

“Tôi quên mất, anh mới là chuyên gia mà.” Cô khẽ mỉm cười, nhưng đằng sau ánh mắt kia vẫn có gì đó phảng phất u buồn.

“Không, chẳng qua anh đã lớn lên với những con quỷ đó. Ý anh là cái nghề này thì không thể học xong trong vòng một hay thậm chí mười năm được. Cứ nhìn Billy mà xem, ông ta học cái gì cũng nhanh, vậy mà về cơ bản thì ông ta vẫn chẳng biết đếch gì về việc điều hành một trang trại ngựa cả.”

“Anh nói đúng. Đó là lý do tại sao chúng tôi lại thuê anh và người của anh nữa.” Cô ngừng lại. “Anh là hiệp sĩ bạch mã của chúng tôi, Nemo.”

Strait châm một điếu thuốc. “À, thứ kia tốt đây.” Cô làm hắn hơi giật mình khi nhoài qua người hắn và cầm lon bia lên nhấp một ngụm.

“Anh không còn thứ gì đó nặng đô hơn à?” Cô nhăn mặt.

“Whiskey ngô.”

“Lấy ra đi.” Trong lúc hắn lúi húi lấy chai và ly rượu, cô thả người xuống giường và vuốt ve đôi chân của mình. Tay cô chạm vào chiếc lắc vàng dưới mắt cá, một món quà của Billy. Trên đó có khắc tên hai người lồng vào nhau.

Strait chìa cho cô một ly rượu đầy và cô dốc ực một hơi là cạn sạch rồi đưa lại cho hắn để rót thêm. “Cứ từ từ với cái này thôi, Gwen. Có phải kẹo đâu.”

“Với tôi thì cũng thế thôi. Vả lại lúc nãy ở bữa tiệc tôi có uống gì đâu. Tôi là một cô gái ngoan mà.”

Ánh mắt của Strait vuốt ve khắp cơ thể thon thả và bốc lửa của cô, dán chặt vào cặp chân trần và bộ ngực nở nang. “Tất cả đàn ông trong bữa tiệc đều chỉ muốn nhảy vào ăn tươi nuốt sống em.”

Gwen không hề mỉm cười trước lời khen nịnh của hắn. “Không phải tất cả đâu.”

“Hừ, Billy thì quá đát rồi, không còn khả năng làm ăn gì nữa. Mẹ kiếp, trong khi anh thì không muốn thế mà nó vẫn cứ lên ầm ầm.”

“Chuyện đó chẳng liên quan gì đến tuổi tác cả.” Cô lại nhoài người qua chỗ hắn, giật điếu thuốc và rít một hơi, phả khói, rồi trả lại. “Và một khi người chồng đã không động đến cô ta suốt bao năm trời, lẽ dĩ nhiên là điều đó sẽ đẩy người phụ nữ tìm đến nơi khác.” Cô liếc nhìn hắn. “Tôi hy vọng anh biết rõ vai trò hạn chế của anh ở đây.”

Hắn nhún vai. “Một người đàn ông khôn ngoan phải biết giành lấy những gì trong tầm tay anh ta. Nhưng thật không công bằng khi ông ta vẫn đổ lỗi cho em vì những gì đã xảy ra với con mình.”

“Anh ấy có quyền chứ. Tôi chính là lý do David theo học trong ngôi trường đó.”

“ Nhưng em đâu có ra lệnh cho bọn Tự Do điên rồ ấy bắn vào trường, đúng không?”

“Không, và tôi cũng không mời FBI cử một đống người đến đó - toàn những kẻ vừa hèn nhát vừa bất tài - để cứu con mình.”

“Kể ra cũng lạ lùng, có ngay bọn FBI ở trong trang trại.”

“Chúng ta đã biết trước đó là một khả năng rất có thể xảy ra.”

Strait nhếch mép. “Đến để bảo vệ chúng ta.”

Gwen nói khô khốc, “Khỏi chính chúng ta.”

“Hừm, quả bom nhỏ trong điện thoại của Billy mà anh kích hoạt khi Web ném nó ra khỏi xe, chính điều đó đã đánh lạc hướng bọn chúng. Chúng sẽ không bao giờ lần theo chúng ta được đâu.”

“Web London ranh ma hơn nhiều so với anh tưởng đấy.”

“Ồ, anh biết hắn thực sự là tay ranh ma chứ. Anh chưa bao giờ đánh giá thấp bất kỳ ai trong vụ này.”

Gwen nhấp thêm một ngụm whiskey, trật chiếc váy trên người xuống và thả người xuống giường.

Hắn vuốt ve tóc cô. “Anh nhớ em quá, công nương ạ.”

“Billy thì không sao, nhưng thật khó khăn khi đi loanh quanh trong nhà của chính mình trước ánh mắt soi mói của bọn FBI.”

“Ừ , Strait nói, bây giờ chỉ còn Web và Romano. Thằng đó cũng đáng gờm đấy. Hắn là lính cựu của SWAT và Delta, có thể là tin xấu đây. Anh nhìn thấy điều đó trong mắt hắn.”

Gwen lăn người nằm sấp xuống, chống cằm trên khuỷu tay và chăm chú nhìn hắn. Mắt Strait đang hau háu dán chặt vào khe ngực sâu hun hút của cô đã lộ hẳn ra khỏi chiếc váy. Cô nhận ra ánh mắt đó, nhưng rõ ràng sự thèm khát của hắn không làm cô quan tâm lắm.

“Tôi muốn hỏi anh về những chiếc rơ moóc chở ngựa.”

Câu hỏi của Gwen làm ánh mắt của hắn đột nhiên chuyển từ ngực lên mặt cô.

“Chúng làm sao?”

“Tôi cũng lớn lên trông một trang trại ngựa, Nemo. Anh đã đặt hàng những chiếc rơ mooóc đó với thiết kế bên trong rất đặc biệt, và tôi muốn anh giải thích cho tôi biết lý do tại sao.”

Hắn nhăn nhở cười. “Một người đàn ông không được có bí mật sao?”

Cô nhổm người dậy và quỳ lên hai đầu gối rồi dịch sát vào người hắn. Cô bắt đầu hôn lên cổ hắn, tay hắn lần vào ngực rồi chuyển dần xuống dưới. Hắn tốc váy cô lên đến ngang thắt lưng và nhận ra rằng cô không hề mang đồ lót.

“Thông minh lắm. Anh đang muốn phát điên đây, em có mặc thì chắc anh cũng giật toang ra thôi.”

Cô rên rỉ vào tai Strait trong lúc những ngón tay của hắn vuốt ve khắp cơ thể cô. Một bàn tay cô vuốt ve mặt hắn rồi lần xuống viền cổ chiếc áo phông. Và bất thình lình, cô giật mạnh tay, xé tung vạt trước của chiếc áo.

Hành động của cô làm Strait giật bắn người đến nỗi suýt nữa hắn rơi ra khỏi giường. Hắn nhìn theo ánh mắt cô đang dừng lại ở tấm gạc đẫm máu trên vai.

“Ngựa đá gì mà lạ thế kia,” Gwen lạnh lùng nói.

Cả hai trừng trừng nhìn nhau. Và trước khi hắn kịp ngăn cản, Gwen đã chụp lấy khẩu súng của Strait, lên đạn và ngắm vào nhiều điểm khác nhau trong phòng. Cô ngắm nghía khẩu súng trên tay.

“Khe ngắm bị lệnh rồi. Với lại anh nên lắp thêm khe ngắm lithium đi, Nemo. Nếu bắn ban đêm sẽ thấy sự khác biệt ngay.”

Một giọt mồ hôi to đùng rịn ra trên trán Strait. “Em thành thạo về chúng quá mà,” hắn cười giả lả.

“Tôi không chỉ sinh ra và lớn lên ở Kentucky với những con ngựa. Bố và các anh tôi đều là những thành viên tích cực của NRA ([88]). Lẽ ra tôi cũng gia nhập rồi đấy, nếu bố mẹ tôi không khăng khăng rằng điều đó không phù hợp với con gái.”

“Chà chà, thật thú vị khi biết điều đó. Anh cũng là một thành viên này.” Hắn thở phào nhẹ nhõm khi thấy cô cài chốt an toàn, nhưng cô vẫn không hạ khẩu súng xuống.

“Vậy đó là cái gì?” cô hỏi. “Ma túy?”

“Nghe này, cưng, tại sao chúng ta không uống thêm chút và bắt đầu…”

Khẩu súng lại được giơ lên và chốt an toàn hạ xuống. “Tôi đến đây để chơi anh, Nemo, chứ

không phải để được anh chơi đâu nhé. Bây giờ muộn rồi và tôi cũng thấy mệt. Nếu tối nay anh còn muốn ăn kẹo, tốt nhất là đừng có giở trò nữa."

"Được rồi, được rồi. Mẹ kiếp. Em quả là không vừa." Hắn tu ực một hơi rượu và quệt tay ngang miệng. "Đúng là ma túy, nhưng không phải như em nghĩ. Một loại thuốc bán theo đơn có tác dụng phê gấp hai lần morphine. Không cần phòng điều chế, không lo rắc rối vận chuyển qua biên giới. Chỉ cần đánh cắp hoặc ngoắc tay với một thằng trợ lý chết đói ở một công ty dược phẩm nào đó. Loại Oxycontin này bắt nguồn từ nông thôn. Nhưng anh đang chuyển chúng ra các thành phố lớn. Đã đến lúc những người quê mùa chúng ta phải được chia phần bánh chứ. Quá ngọt ngào."

"Và anh đang sử dụng East Winds làm cơ sở, dùng rơ moóc của chúng tôi làm phương tiện vận chuyển hàng."

"Hừm, thật ra lâu nay bọn anh vẫn phân phối hàng, chủ yếu là bằng xe bán tải, đến các điểm tập kết được chuẩn bị trước, thậm chí là qua bưu điện. Sau đó anh nảy ra ý tưởng sử dụng những rơ moóc chở ngựa. Chúng ta vẫn thường xuyên vận chuyển ngựa qua biên giới các bang mà. Và nếu bọn cớm dừng đoàn xe lại để kiểm tra giấy phép và các loại chứng nhận kiểm dịch liên quan đến rơ moóc hoặc lũ ngựa, thì mùi mồ hôi và phân ngựa nồng nặc cũng sẽ xua không cho chúng đến gần nơi giấu hàng, vả lại anh cũng không tin có con chó nào được huấn luyện để phát hiện mùi thuốc bán theo đơn. Anh vẫn luôn hoán đổi người và rơ moóc chở ngựa để em và Billy không phát hiện ra. Chuyến vừa rồi từ Kentucky về là vụ lớn nhất từ trước đến giờ." Hắn giơ lon bia lên như để ăn mừng, rõ ràng là cho bản thân hắn.

Gwen nhìn vết thương trên vai Strait. "Nhưng không phải thành công trọn vẹn."

"À, một khi đã làm chuyện phi pháp thì phải chấp nhận rủi ro thôi."

"Vậy rủi ro kia là do bạn làm ăn hay bọn cớm gây ra?"

"Thôi nào, cưng, giờ thì chuyện đó quan trọng gì chứ?"

"Anh nói đúng. Tôi nghĩ kiểu gì thì anh cũng gây nguy hiểm cho chúng tôi. Lẽ ra anh phải làm việc cho chúng tôi mà, Nemo, làm kín thời gian."

"Hừ, quân tử phải phòng thân chứ. Vả lại đó là một mối làm ăn quá béo bở không thể bỏ qua. Và không đời nào có chuyện anh chịu nai lưng ra làm trong các trang trại ngựa đến hết đời, được chưa nào?"

"Tôi đã thuê anh vì một mục đích cụ thể, vì những kỹ năng và kinh nghiệm nổi bật của anh."

"Đúng vì anh có cái đầu khôn ngoan trên cổ, vì anh biết những kẻ  không sợ giết người và vì anh biết chế tạo những quả bom cực kỳ tinh vi."

"Hừm, anh đã làm thế cho em rồi còn gì." Hắn đếm đốt ngón tay. "Một thẩm phán liên bang, một công tố viên Hoa Kỳ, một luật sư bào chữa."

“Leadbetter, Watkins và Wingo. Một tay thẩm phán ẻo lả không xương sống, một tên công tố viên non gan và thằng luật sư bào chữa sẵn sàng vui lòng biện hộ cả cho kẻ giết mẹ mình chỉ cần hắn trả đủ tiền. Tôi lại cho rằng chúng ta đã giúp xã hội loại bỏ những cái mạng đáng khinh bỉ của chúng thôi.”

“Đúng và chúng ta đã quét sạch cả một đội HRT, rồi dắt mũi cho chúng quay sang trút giận vào bọn Tự Do chó chết. Em ơi, bọn anh đã phải lừa cho một thằng đặc vụ chìm kỳ cựu để nó cứ đinh ninh là vừa lần ra một đường dây cung cấp ma túy khổng lồ đang có kế hoạch nuốt chửng các băng khác trong thành phố. Bọn anh đã dựng chỗ đó lên giống hệt như trường quay của phim The Sting ([89]) ấy.” Hắn trừng trừng nhìn cô, nét mặt đanh lại, chết chóc. “Tất cả những việc đó tôi làm là vì em đấy, công nương. Vì vậy những gì anh làm trong thời gian rỗi của anh là việc của anh. Anh đâu phải tên nô lệ khốn kiếp của em, Gwen.” Cô chĩa thẳng khẩu súng vào hắn. “Web London vẫn còn đang kia kìa.”

“Hừ, mẹ kiếp, chính em muốn để hắn như thế còn gì. Biến hắn thành một kẻ hèn nhát. Bọn anh đã gặp may khi anh phát hiện ra tay bác sĩ điên đang điều trị cho hắn lại là một người quen cũ của anh hồi còn ở Việt Nam. Vậy là tất cả mọi người đều cho rằng Web London đã thối nát đến tận xương tủy. Toàn bộ chuyện này đòi hỏi phải được lên kế hoạch cực kỳ công phu, cực kỳ nguy hiểm, và để anh nhắc lại cho em nhớ là bọn  này thực hiện kế hoạch đó gần như hoàn hảo, em được hời quá nhiều vì  anh nghĩ chuyện xảy ra với con trai em đã quá lâu rồi.” Hắn nhìn cô với  vẻ mặt đau khổ. “Vậy mà anh không nhớ là em đã bao giờ nói cảm ơn  chưa nữa.”

Giọng cô lạnh lùng, sòng phẳng, nét mặt vô hồn như đá. “Cám ơn  anh. Vậy anh đã kiếm được bao nhiêu từ số ma túy đó?”  Hắn sững sờ hạ cốc bia xuống. “Thì sao?”

“Sau những gì tôi phải trả cho anh và những gì chúng tôi đã đổ vào cái chỗ chết tiệt này, Billy và tôi sắp phá sản rồi. Họ sắp đến tịch biên bộ sưu tập xe hơi cổ vì chúng tôi đã thế chấp chúng khi vay tiền. Chúng tôi cần ít tiền mặt dư dả một chút, vì sắp tới chúng tôi sẽ bán chỗ này để chuyển đi thôi, nhất là cho dù anh có bị thương vì nguyên nhân gì chăng nữa thì nó cũng cho tôi biết một điều là sớm muộn cũng có người tới gõ cửa nhà chúng tôi và hỏi những câu tôi không biết trả lời thế nào nữa. Với lại nói thật là tôi ớn vùng nông thôn Virginia này lắm rồi. Tôi đang nghĩ điểm dừng chân tiếp theo của chúng tôi sẽ là một hòn đảo nhỏ không bao giờ biết mùa đông và nhất là không có những cái điện thoại chết tiệt kia.”

“Em muốn anh chia cho em một phần khoản tiền từ ma túy của anh à?” hắn ngờ vực hỏi.

“Thật ra phải gọi là đó là một đòi hỏi chính đáng thì đúng hơn.”

Nemo giang tay ra. “Hừm, anh không nói đùa mà, em yêu, năm nay lứa ngựa non của trang trại bán được giá rất cao,” hắn nói với vẻ hoàn toàn chân thành.

Cô cười phá lên. “Cái chỗ này chưa bao giờ có lãi từ trước khi chúng tôi mua nó, và cũng sẽ không bao giờ đẻ ra tiền đâu. Dù ngựa non có được giá hay không cũng vậy.”

“Hơ, vậy em muốn gì ở anh nào?”

“Đơn giản thôi. Tôi muốn anh cho tôi biết anh kiếm được bao nhiêu từ đống ma túy đó?”

Hắn ngần ngừ một lúc trước khi trả lời. “Thật ra cũng chẳng được là bao.”

Cô nâng khẩu súng nên và chưa thẳng vào giữa mặt hắn. “Bao nhiêu?”

“Được rồi, khoảng một triệu. Đó, em hài lòng chưa?”

Cô giữ chặt khẩu súng bằng cả hai tay và cẩn thận ngắm vào đầu hắn.

“Cơ hội cuối cùng đấy. Bao nhiêu, Nemo?”

“Được rồi, được rồi, đừng có làm gì dại dột.” Hắn thở phù một tiếng.

“Hàng chục triệu.”

“Nếu vậy tôi muốn 20%. Rồi đường ai nấy đi.”

“Hai mươi phần trăm?”

“Chuyển thẳng vào một tài khoản ở nước ngoài. Thế nào mà một tay làm ăn lọc lõi như anh chẳng có hàng đống tài khoản bí mật ở đâu đó để cất đống tiền của mình. Xin lỗi, phải nói là hàng chục triệu chứ.”

“Nhưng nghe này, còn chi phí nữa chứ.”

“Đúng, có lẽ anh trả cho bọn đàn em của mình bằng thuốc là xong, vì hầu hết đều là những thằng ngu nên chẳng biết gì đâu. Và bởi vì buôn bán thuốc có kê đơn này vừa ít chi phí vừa ít rủi ro, nên tôi có cơ sở để tin rằng lợi nhuận mà anh kiếm được là cực kỳ béo bở, trong khi tôi không nghĩ anh phải đóng một xu thuế thu nhập nào. Nhưng quan trọng hơn cả là anh đã sử dụng cơ sở vật chất và trang thiết bị của chúng tôi để vận chuyển hàng, thậm chí còn sử dụng cả nhân lực do chúng tôi trả lương để làm việc cho anh nữa chứ. Thấy chưa, trong túi anh ban đầu có quá ít vốn, vậy mà lợi nhuận thì quá khủng khiếp. Và vì thế, đúng, tôi muốn nhận phần mình. Chúng ta sẽ gọi đó là chi phí thuê trang bị và lao động. Anh chỉ phải trả có hai mươi phần trăm là quá may còn gì.” Cô vuốt ve một bàn tay phía trước ngực mình như mời gọi. “Thật ra anh quá may vì lúc này tôi đang ở trong tâm trạng hào phóng đấy.” Strait chỉ còn biết lắc đầu chán ngán. “Gì nữa, chẳng nhẽ ông bố chết tiệt của em cũng có bằng MBA nữa à?”

“Billy và tôi đã nắm phần thiệt quá lâu rồi. Ít nhất thì chúng tôi cũng còn sống. Con trai tôi thì mãi mãi mười tuổi. Anh thấy như thế là công bằng sao?”

“Nếu anh nói không thì sao?”

“Tôi sẽ bắn anh.”

“Một cách không run tay. Một người phụ nữ ngoan đạo như em sao?”

“Ngày nào tôi cũng cầu nguyện cho con trai mình, nhưng tôi không thể nói rằng niềm tin của tôi vào Chúa còn tuyệt đối như xưa nữa. Với lại lúc nào tôi cũng có thể gọi cảnh sát.”

Nemo mỉm cười và lại lắc đầu. “Và em sẽ nói gì? Rằng anh đang buôn ma túy à? À, đúng rồi, anh còn giết cả đống người vì em nữa chứ? Điểm tựa của em đâu?”

“Nemo, điểm tựa của tôi là ở chỗ tôi đếch còn quan tâm chuyện gì xảy ra với mình nữa. Đó là điểm tựa tốt nhất đấy. Tôi không có gì để mất vì tôi đã trắng tay rồi.”

“Còn Billy thì sao?”

“Anh ấy chẳng biết gì về chuyện này cả. Và giờ thì hai mươi phần trăm, nào.”

“Thôi được, mẹ kiếp.”

Vẫn giữ khẩu súng lăm lăm chĩa vào hắn, tay kia cô kéo khóa chiếc váy và để nó tụt xuống sàn rồi bước ra hoàn toàn khỏa thân.

“Còn bây giờ là quà lại quả đây,” cô nói. “Nào nhịp một, nào nhịp hai. . .”

“Thỏa thuận đã xong!” Nemo thốt lên và vươn tay ra kéo lấy cô.

Đó là một trận làm tình long trời lở đất khiến cả hai kiệt sức, thở không ra hơi. Strait nằm vật người xuống đệm, sờ nắn cánh tay đang đau đến buốt óc, trong khi Gwen hạ chân xuống và cố duỗi thẳng chúng ra.

Strait đã vần cô đến tung cả lò xo dưới đệm, chân cô cũng bị xoắn theo những tư thế hoàn toàn không dành cho cấu tạo tự nhiên của chúng. Chắc chắn cô sẽ đau nhức đến mấy ngày, nhưng đó là một cảm giác đau đớn thật mê ly, một điều mà chồng cô đã từ chối cô quá lâu. Và không chỉ là tình dục, mà còn cả tình yêu nữa. Trước mặt mọi người, ông vẫn làm ra vẻ nồng nàn; khi còn hai người với nhau ông thậm chí chẳng thèm để tâm. Ông chưa bao giờ có hành động gì tàn nhẫn với cô - ngược lại đó là sự ngại ngần đến cùng cực cùng với nỗi buồn không sao vực lên được; không có gì đau đớn hơn cảm giác bị phớt lờ bởi chính người mình yêu thương nhất.

Gwen ngồi dậy và dựa lưng vào đầu giường, châm một điếu thuốc và phả những vòng khói lên trần nhà. Cô nằm yên như thế khoảng một tiếng đồng hồ rồi vươn người sang đặt một tay lên bộ ngực lông lá của Strait, chầm chậm vuốt ve hắn.

“Tuyệt quá, Nemo.”

“Uhm - ư,” hắn ậm ừ đáp lại.

“Anh có nghĩ là làm thêm được cái nữa trước khi trời sáng không?”

Hắn mở choàng mắt. “Mẹ kiếp, anh có còn là trai mười chín nữa đâu, đã thế lại còn cánh cụp cánh xòe nữa chứ. Em kiếm cho anh cái thứ Viagra kia thử xem sao, chắc là anh sẽ lại lên được đấy.”

“Tưởng là trong cái nghề của anh thì anh chán thuốc lắm rồi.”

Hắn hơi ngẩng đầu lên và nhìn cô. “Này, em nghĩ sao về việc phới sang Hy Lạp với anh nhỉ? Sẽ thú cực kỳ đấy. Cam đoan với em.”

“Tôi không nghi ngờ gì điều đó, nhưng chỗ của tôi là ở bên chồng cho dù anh ấy có biết điều đó hay không.”

Hắn lại nằm phịch xuống. “Ừ, anh đã nghĩ là thế nào em cũng nói vậy.”

“Và chẳng qua anh đang tìm cách để không phải chia cho tôi hai mươi phần trăm thôi mà.”

“Được rồi, anh đầu hàng.”

“Nemo này?”

“Gì cơ?”

“Anh nghĩ chuyện gì đã xảy ra với Ernest B. Free nhỉ?”

Hắn ngồi dậy, dùng điếu thuốc đang cháy dở của cô để châm điếu mới cho mình, rồi ngồi dịch lại và choàng tay ôm qua vai cô. “Đếch biết. Chuyện này thì bọn anh tắc tịt thật. Ban đầu anh cứ tưởng hắn sẽ mò về khu sào huyệt của Hội Tự Do mà HRT đã tấn công, nhưng hóa ra không phải. Trừ phi bọn FBI đang nói dối, nhưng để làm gì chứ? Chúng mà tóm được hắn thì chúng đã chả rêu rao khắp thế giới rồi. Cái thằng mà anh dùng để cài bọn Tự Do cũng đã giấu ma túy và đủ thứ linh tinh khác ở đó kể cả một mớ hồ sơ ngụy tạo về tay thẩm phán và hai thằng luật sư. Nó biết rất rõ anh bạn Ernie mà, nên chắc chắn nếu hắn có ở đó nó đã nhận ra ngay. Cho dù chúng có giấu hắn kỹ đến đâu chăng nữa.”

Cô luồn tay qua tóc hắn. “Web và Romano sắp đi rồi.”

“Ừ, anh biết. Cho nhẹ nợ. Chúng làm cuộc sống tự do của anh trở nên tù túng, mặc dù kể ra cũng thật ngọt ngào khi tuồn hơn năm mươi nghìn viên thuốc ăn cắp ngay dưới mũi bọn đặc vụ Liên bang. Nhưng nói thật với em, anh thấy có thiện cảm với mấy gã này. Nếu chúng mà đánh hơi ra những gì chúng ta đã làm, chúng sẽ làm tất cả để đưa chúng ta lên ghế điện, nhưng trừ chuyện đó ra, anh sẽ rất lấy làm vui lòng nếu thỉnh thoảng lại được ngồi nhâm nhi với chúng.” Strait lại liếc nhìn Gwen, ánh mắt cô lúc này làm hắn giật mình.

“Tôi căm thù Web London,” cô nói.

“Nghe này, Gwen, anh biết chuyện xảy ra với con trai em và tất cả…”

Cô như ngọn núi lửa chợt phun trào và đấm tay như điên xuống đệm. “Nhìn mặt hắn khiến tôi buồn nôn. Chúng còn tệ hơn cả bọn Tự Do. Chúng ào ào lao đến để cứu rỗi thế giới và những người vô tội bắt đầu bị giết. Thế rồi chúng cùng nhau tung hô Web London như thể hắn là một bậc anh hùng vĩ đại trong khi con trai tôi nằm chết dưới mồ. Tôi chỉ muốn được tự tay bắn chết tất cả bọn chúng.”

Strait lo lắng nuốt trọn cơn cuồng nộ của cô đang trào ra như vô tận trong lúc cô quỳ trên giường, tóc xõa rũ rượi phủ kín mặt. Tất cả những cơ bắp trên thân thể trần trụi và thon thả của cô căng lên, như một con báo chuẩn bị vồ mồi. Hắn chăm chăm nhìn khẩu súng cô vừa đặt xuống dưới chân đèn ngủ và đang định nhào tới chụp khẩu súng, nhưng cô đã nhanh tay hơn. Gwen chĩa khẩu súng quanh phòng trong lúc Strait hoảng sợ nhìn theo. Cuối cùng nòng súng dừng lại ngay chính trước mặt Gwen. Cô chăm chú nhìn nó, như thể cô cũng không biết chắc đó là cái gì. Ngón tay cô khẽ lần xuống cò súng.

“Vậy thì tại sao em không tự ra tay?” Hắn khẽ nói, mắt vẫn không rời khẩu súng. “Ý anh là giết Web ấy. Như em nói, tai nạn thì thiếu gì. Nhất là ở những trang trại ngựa.” Gwen ngẫm nghĩ giây lát và cuối cùng cô đột nhiên rũ bỏ vẻ mặt điên giận rồi quay sang mỉm cười với hắn, đặt khẩu súng xuống bàn.

“Cũng có thể tôi sẽ làm.”

“Có điều là phải thật cẩn thận đấy, chúng ta đang bị quản thúc tại gia mà.”

Cô trườn xuống dưới tấm chăn mỏng, nép sát vào người Strait, hôn lên má hắn và luồn một tay xuống dưới chăn, vuốt ve phía dưới kia của hắn. “Chỉ một lần nữa thôi,” cô thì thào bằng giọng khàn khàn đầy nhục cảm của mình, mắt dán chặt vào mắt hắn. Bất thình lình cô lật tung tấm chăn đang phủ trên hai người, rồi nhìn xuống và mỉm cười.

“Trời ạ, ai cần Viagra làm gì, Nemo?”

“Em ơi, em chơi anh như Charlie Daniels chơi violon ([90]) còn gì.”

Không cần đến loại thần dược tình yêu kia, Strait cũng vẫn đủ sức thỏa mãn cô một lần nữa cho dù điều đó khiến hắn tưởng mình sắp chết đến nơi.

Một lát sau, trong lúc Gwen mặc váy, hắn lặng lẽ ngắm nhìn cô.

“Mẹ kiếp, em đúng là một con linh miêu.” Cô kéo khóa váy, cầm đôi giầy đế bằng lên tay. Strait cũng nhổm dậy và khẽ khàng khoác áo sơ mi lên cánh tay bị thương của hắn. Cô ngạc nhiên.

“Có kế hoạch sớm thế cơ à?”

“Ừ, thì em biết cuộc sống ở một trang trại ngựa rồi đấy, lúc nào cũng có việc để làm.”

Cô quay người định bỏ đi.

“Em biết đấy, không có gì là riêng tư hay gì hết ở đây cả, Gwen, nhưng thật sự cũng không hay đối với một người chất chứa ngần ấy hận thù trong lòng. Đến một lúc nào đó em phải rũ bỏ mọi chuyện nếu không nó sẽ hủy hoại em mất. Anh cũng đã từng như thế khi người vợ cũ đưa bọn nhóc ra đi. Đến một lúc nào đó em phải rũ bỏ chúng lại phía sau.”

Cô chầm chậm quay người lại và nhìn hắn với ánh mắt lạnh lẽo. “Khi nào anh phải chứng kiến đứa con duy nhất chết trước mặt mình với một lỗ đạn đầy máu trên ngực, Nemo, rồi anh mất nốt người duy nhất anh yêu vì chuyện đó; khi anh đã sa xuống tận đáy của sự tuyệt vọng mà vẫn thấy mình đang rơi, rơi mãi - thì khi đó anh mới đủ tư cách đến nói với tôi về việc rũ bỏ hận thù.”

## CHƯƠNG 51

Claire giật mình tỉnh dậy sau một giấc ngủ mê man vì kiệt sức bất chấp nỗi sợ hãi lúc nào cũng hiển hiện trong cô. Cô cảm thấy những ngón tay của ai đó đang sờ soạng trên da mình và cô định vùng vẫy đạp kẻ tấn công thì giọng nói đó cất lên ngăn cô lại.

“Cháu đây mà, cô Claire,” Kevin vừa nói vừa tháo băng bịt mắt của cô ra.

Trong phòng không có chút ánh sáng nào, vì vậy phải một lát sau mắt Claire mới quen dần với bóng tối. Cô cúi xuống nhìn Kevin đang ngồi cạnh mình, hai tay nó đang loay hoay với chiếc còng đang giữ chặt cô vào tường.

“Cô tưởng cháu cũng bị trói cơ mà.” Nó mỉm cười và giơ lên một mẩu kim loại bé xíu. “Đúng thế. Nhưng cháu đã lấy được cái này từ một trong những cây bút họ mang cho cháu vẽ. Cháu đã cạy khóa. Cháu khéo tay lắm.”

“Cô thấy rồi.”

“Chờ cháu thêm một phút nữa thôi là cháu sẽ phá được cả khóa cho cô nữa.” Chưa hết ngần ấy thời gian, Kevin đã giải phóng cô khỏi chiếc còng.

Claire xoa xoa cổ tay và ngồi thẳng dậy, nhìn quanh phòng và dừng lại ở cánh cửa. “Cô đoán là cửa bị khóa?”

“Lúc nào cũng khóa. Có thể bây giờ thì không, vì họ nghĩ cô cháu mình bị còng tay rồi.”

“Thông minh lắm.” Cô chầm chậm đứng dậy, cố gắng trấn tĩnh trong giây lát để lấy lại thăng bằng sau khi không được đứng trong ngần ấy thời gian, nhất là lại trong bóng tối đen kịt của căn phòng. Cô lại nhìn quanh.

“Có thứ gì mà cô cháu mình có thể dùng làm vũ khí trong trường hợp có người ở ngoài cửa không nhỉ?” cô thì thào.

Kevin bước lại chiếc giường nhỏ của mình, lật nó lên và tháo hai cái chân giường bằng sắt ra. Nó cầm một cái và đưa cái còn lại cho Claire.

“Cô đánh phía trên, cháu đánh phía dưới,” nó nói.

Claire gật đầu, nhưng không tự tin cho lắm. Cô không chắc cô có thể đánh người.

Dường như Kevin cảm thấy sự lo lắng của Claire, vì nó nói thêm, “Chúng ta chỉ đánh họ nếu họ định hại chúng ta thôi phải không?”

“Đúng rồi,” Claire nói, lần này thì mạnh mẽ hơn rất nhiều.

Hai người rón rén nhích lại gần cánh cửa và thử kéo nó ra. Cửa đã bị khóa chặt. Họ căng tai nghe ngóng nhưng không thấy phía bên kia cửa có động tĩnh gì mặc dù những âm thanh ầm ì giống như máy móc hoạt động đã gần như lặng hẳn so với mọi khi. “Cô nghĩ cô cháu mình sẽ không thể ra khỏi đây chừng nào chúng chưa muốn thế,” Claire chán nản nói.

Kevin chăm chú nhìn cánh cửa rồi lùi lại. “Giờ cháu mới để ý.”

“Cái gì?”

“Là bản lề cửa lắp phía trong.” Nét mặt Claire ánh lên vẻ hy vọng, nhưng chỉ trong giây lát. “Nhưng chúng ta sẽ cần tua vít và búa để phá chúng ra.”

“Vâng, chúng ta có búa đây rồi.” Nó giơ cái chân giường bằng sắt lên. “Còn đây là tua vít.” Nó bước lại chỗ chiếc còng tay đã được dùng để cột Claire vào một cái móc trên tường. Với sự giúp đỡ của Claire, cuối cùng hai cô cháu cũng tháo được cái móc sắt ra khỏi tường và Kevin tháo cái còng tay ra.

Nó giơ một cái còng tay lên. “Nó có một cái cạnh rất mảnh, có thể dùng thay tua vít.”

“Lại một sáng kiến nữa, Kevin,” Claire thốt lên với vẻ vô cùng thán phục. Giờ cô đang bị giam trong đây, hoàn toàn bất lực, và Kevin đang như một ảo thuật gia rút từ trong mũ ra hết phép màu này đến phép màu khác.

Công việc mất khá nhiều thời gian và chốc chốc họ lại phải dừng tay nghe ngóng xem có ai đang đến không, nhưng cuối cùng chiếc chốt bản lề trên cánh cửa cũng bung ra. Hai người cạy được cánh cửa và lách người qua. Bên ngoài cũng tối om, Claire và Kevin bước loạng choạng, lần tay lên tường hành lang hẹp mà mò mẫm tiến từng bước. Giờ đây mùi khí Clor càng trở nên nồng nặc. Trước mặt họ lại là một cánh cửa nữa khóa im ỉm, nhưng Kevin vẫn loay hoay mở được bằng nắp cái bút của nó. Tuy nhiên, vẫn còn một cánh cửa nữa và, ơn Chúa, lần này không có cái khóa nào cả.

Claire hít một hơi thật sâu, Kevin cũng phấn khích làm theo. Nó mỉm cười với cô “Được ra ngoài thích thật.”

“Ừ cô cháu mình phải chạy thật nhanh trước khi chúng đến và nhốt chúng ta trở lại.”

Hai người chạy qua bể bơi có mái che, nép mình qua những bụi cây rậm rạp rồi chạy xuống một con đường ngoằn ngoèo đầy cỏ mọc. Đến gần cuối con đường, Claire chợt nhìn thấy một tòa nhà ở phía xa xa trước mặt.

Chính là tòa nhà đó. Cô đã nhìn thoáng qua khi cô tới đây lần trước. Họ đang ở trang trại East Winds.

“Ôi Lạy Chúa tôi,” cô thốt lên.

“Suỵt”, Kevin thì thào.

Cô cũng thì thào vào tai nó, “Cô biết chúng ta đang ở đâu rồi. Cô còn có bạn ở đây nữa cơ, chúng ta phải tìm tới chỗ họ.”

Vấn đề là trong bóng đêm dày đặc như thế này, thật khó có thể xác định chính xác phải đi theo hướng nào mới tới được tòa nhà ngang mà Web và Romano đang ở, ngay cả khi đã có vật chuẩn là tòa nhà chính.

“Nếu họ cũng ở nơi mà chúng ta vừa bị giam giữ, làm sao cô dám chắc họ thực sự là bạn cô được?”

“Cô biết chứ. Đi nào.”

Cô nắm tay thằng bé và hai người chạy theo hướng mà Claire nghĩ rằng sẽ tới được ngôi nhà ngang. Tuy nhiên, còn cách ngôi nhà một quãng rất xa hai người đã giật bắn mình khi nghe thấy tiếng xe ô tô đang chạy tới. Họ lao vào trong bụi cây và hé mắt nhòm ra. Claire nhìn và cảm thấy tuyệt vọng. Đó là một chiếc bán tải, không phải chiếc Mach hay chiếc Corvette của

Romano. Cô há hốc miệng khi chiếc xe dừng lại và mấy người đàn ông tay cầm súng nhảy ra. Vậy là vụ đào tẩu của hai người đã bị phát hiện. Cô kéo Kevin chạy sâu vào trong rừng, vội vàng đến nỗi Claire mất hết cả ý niệm về phương hướng.

Cuối cùng họ cũng dừng lại, mệt đến đứt hơi. Kevin nhìn quanh.

"Cháu chưa bao giờ thấy nhiều cây mọc cùng một chỗ thế này. Không biết đâu là đường nữa." Claire thở hổn hển, cố gắng kiểm soát lại phổi và hệ thần kinh của mình. Cô gật đầu. "Cô biết." Claire nhìn khu rừng xa lạ xung quanh hai người và đang cố gắng quyết định xem phải đi theo hướng nào thì chợt nghe thấy tiếng bước chân. Cô kéo Kevin nép sát vào mình và hai người thụp xuống dưới bụi cây.

Một người đang đi trên đường và bước qua ngay trước nơi họ nấp, hoàn toàn không hay biết đến sự hiện diện cửa Claire và Kevin. Claire đánh bạo nhòm ra. Cô không biết Gwen Canfield và vì vậy không hiểu tại sao lại có một phụ nữ mặc váy dài đỏ đang đi chân đất qua rừng rậm vào giờ này trong đêm. Claire định hét lên gọi cô ta nhưng cuối cùng lại quyết định thôi. Cô hoàn toàn không biết những kẻ bắt giữ mình là ai. Biết đâu người phụ nữ kia cũng là người của chúng.

Sau khi Gwen đi khuất, Claire và Kevin lại bắt đầu chạy. Họ tới trước một ngôi nhà tối om, nhưng lại có một chiếc xe đỗ trước cửa. Claire đang phân vân không biết có nên đánh liều mò vào trong và lấy điện thoại gọi cho cảnh sát hay không thì một người đàn ông lao từ trong nhà ra, nhảy lên xe và rồ máy vọt đi.

"Cô nghĩ người kia vừa mới phát hiện ra là chúng ta đã trốn thoát," cô thì thào với Kevin. "Đi nào." Họ chạy tới ngôi nhà. Claire đã nhận thấy là trong lúc vội vã người đàn ông kia đã quên không khóa cửa. Họ đang định vào trong thì đột nhiên nghe thấy một tiếng động khiến Claire giật thót người.

"Ông ta đang quay lại," Kevin khẽ hét lên. Hai người lao vọt trở lại vào trong rừng trong lúc chiếc xe đang chồm tới.

Cắm đầu cắm cổ chạy xuyên qua những bụi cây rậm rạp, Claire làm văng mất cả hai chiếc giày, trong khi quần áo của cô và Kevin đều bị gai và cành cứng xé toạc tan tành. Hai người chạy đến một khoảng đất khá quang đãng, dừng lại để thở rồi lại thục mạng chạy tiếp khi nghe thấy tiếng bước chân rầm rập đuổi theo phía sau.

Họ lao qua một khoảng đất trống và Claire chợt nhận ra một tòa nhà lờ mờ phía trước trong đêm tối.

"Nhanh lên," cô bảo Kevin, "Vào trong kia."

Hai người trèo lên một bệ bốc hàng và chui vào Ngôi nhà Khỉ qua một hốc thủng trên tường. Claire và Kevin nhìn quanh đống đổ nát bên trong ngôi nhà. Cô rùng mình ớn lạnh khi nhìn thấy những chiếc lồng sắt han gỉ lăn lóc khắp chân tường. Kevin lấy tay bịt mũi.

“Khiếp, chỗ này thối quá,” thằng bé thốt lên.

Tiếng người quát tháo, tiếng chó sủa, mỗi lúc một gần. “Đằng kia,” Claire hốt hoảng nói. Cô trèo lên một chiếc thùng gỗ, đẩy Kevin lên một hốc lớn phía trong tường - nơi có lẽ từng được dùng để lắp quạt thông hơi. “Nằm vào đây và giữ yên lặng nhé,” cô thì thào với thằng bé.

“Cô đi đâu?

“Ngay đây thôi,” cô nói. “Nhưng nếu chúng tìm thấy cô, cháu cũng đừng ra nhé; cho dù chúng có nói chúng sẽ làm gì cô chăng nữa, cháu cũng không được ra. Cháu hiểu chứ?”

Kevin miễn cưỡng gật đầu. “Cô Claire,” nó nói. Cô quay lại. “Cô cẩn thận nhé” Cô gượng cười, xiết chặt tay nó rồi trèo xuống. Cô nhìn quanh một lúc rồi nép mình chui ra ngoài qua một kẽ tường trống hoác phía sau. Ra đến ngoài, tiếng chó hộc lên nghe còn khủng khiếp hơn. Chắc chắn bọn người kia đã đưa cho lũ chó vật gì đó có mùi của cô và Kevin. Cô xé một mảnh váy, nhặt một hòn đá lên và buộc nó vào trong mảnh vải, rồi lấy hết sức ném nó thật xa khỏi Ngôi nhà Khỉ. Sau đó cô chạy thục mạng về hướng ngược lại. Cô lại chui vào trong rừng, trườn xuống một bờ đất đắp cao, rồi lăn xuống dưới. Claire căng mắt nhìn quanh, cố gắng phán đoán hướng tiếng người và tiếng chó sủa đang vẳng lại. Thật không may, vì địa hình đặc biệt của khu này, những tiếng ồn ào đó như đang vọng đến từ mọi phía. Cô lội băng qua một con lạch nhỏ, đến giữa dòng thì vấp ngã và bị ướt như chuột lột. Cô cuống cuồng đứng dậy rồi cố gắng trèo lên một bờ đất thấp phía bờ bên kia, hóa ra ở đây lại là một dải đất bằng phẳng.

Claire đã kiệt sức đến nỗi cô chỉ muốn nằm vật xuống và đợi chúng đến bắt cô. Nhưng rồi cô tự ép mình gượng dậy và tiếp tục chạy. Khi trước mặt cô là một triền dốc cao khác, cô bám vào một cây non mọc xiên ra ngoài để đu người trèo lên. Lên đến đỉnh mô đất, cô bắt đầu quan sát xung quanh. Cô chợt nhận ra một ánh điện sáng phía xa xa, rồi lại một ánh điện nữa, một ánh điện nữa, thành hàng chạy song song. Một con đường.

Cô hổn hển thở thật nhanh để hồi sức rồi tiếp tục rảo bước chạy. Chân cô sưng vù và bê bết máu, nhưng cô nhất định không để cơn đau làm cô chạy chậm lại. Cô phải tìm người đến cứu. Cô phải tìm người đến cứu Kevin.

Những âm thanh người quát tháo và tiếng chó sủa bỗng như biến mất, cô bắt đầu tự cho phép mình tận hưởng niềm hy vọng mong manh rằng rất có thể cô đã chạy thoát. Vài mét cuối cùng cô phải bò bằng cả hai tay và hai chân mới ra đến đường, rồi nằm vật xuống rãnh nước bên vệ đường một lúc, nước mắt đang trào ra đầm đìa trên mặt, phần vì hoảng sợ, phần vì kiệt sức, nhưng hơn hết là niềm vui đã tìm lại được tự do. Cô nghe thấy tiếng xe ô tô chạy lại, cô đứng bật dậy và chạy ra đường, vẫy tay rối rít và gào đến khản giọng để họ đến cứu.

Thoạt tiên không có vẻ gì là chiếc xe sẽ dừng lại cả. Claire chợt nhận ra chắc lúc này trông cô không khác gì một người điên. Nhưng cuối cùng chiếc xe cũng giảm tốc độ và dừng hẳn lại. Cô chạy lại phía bên cửa hành khách và kéo cánh cửa ra. Hình ảnh đầu tiên đập vào mắt cô là Kevin đang ngồi trên ghế trước, mồm bị nhét giẻ, tay và chân bị trói bằng băng dính. Hình ảnh

thứ hai là Nemo Strait đang chĩa súng vào cô.

"Chào bác sĩ," hắn lạnh lùng nói. "Cần đi nhờ à?"

*

Hắn duỗi thẳng thân hình hộ pháp của mình và bất giác rùng mình. Trời đêm lạnh buốt và hơi ẩm đã thấm vào người hắn. Hắn quấn chặt tấm chăn trên người thêm một chút. Xưa nay Francis Westbrook đâu có quen cắm trại ngoài trời. Và những gì hắn đang làm lúc này cũng có thể coi là cắm trại, hắn không thấy thích thú cảnh ăn sương nằm đất chút nào. Hắn uống một chút nước rồi thò cổ ra khỏi nơi ẩn nấp. Có lẽ mặt trời sắp mọc rồi, hắn tự nhủ. Cả đêm qua hắn hầu như không ngủ được; mẹ kiếp, từ khi Kevin mất tích đến nay hắn đâu còn biết thế nào là một giấc ngủ ngon.

Một cú điện thoại chó chết, đó là tất cả những gì hắn nhận được. Hắn đã gặp Web London, đúng như những gì chúng đã yêu cầu hắn làm, đã thông báo cho anh ta về những đường hầm, cũng đúng như chúng yêu cầu hắn.

Tất nhiên là hắn cũng nhân tiện giải quyết nốt chút việc làm ăn còn dang dở với Toona. Trái ngược với những gì Wesbrook nói với Web, hắn hoàn toàn có thể nhắm mắt làm ngơ cho bọn đàn em đánh cánh lẻ hoặc kể cả những thằng nghiện thuốc vì nếu không thì còn biết tìm đâu ra người mà làm trong lĩnh vực buôn bán ma túy bây giờ, đơn giản thế thôi. Nhưng điều hắn không bao giờ tha thứ được là tội chỉ điểm. Macy đã báo cho hắn biết những gì Toona đang làm và hắn đã tự mình kiểm tra, chỉ để thấy là Macy đã nói đúng sự thật. Vậy là Toona đã thành mồi cho cá, vô cùng hợp lý. Nhiều lúc cuộc đời cũng thật công bằng, hắn nghĩ bụng.

Qua những lời đồn đại của dân đường phố hắn biết được rằng Peebles đã bị giết. Kể ra cũng khổ thân hắn. Nhưng Westbrook cũng đã biết, cho dù có hơi quá muộn, rằng chính Peebles là kẻ đạo diễn việc tiếp quản băng đàn em của hắn và âm mưu thâu tóm các băng khác trong khát vực.

Thằng đó chơi hắn một vố bất ngờ. Hắn không thể tin được là thằng Twan thân tín của hắn lại dám làm điều đó. Macy thì đơn giản là đã mất tăm mất tích. Sự phản bội đó khiến hắn thực sự thấy đau đớn. Westbrook nhún vai. Cũng đáng đời hắn vì đã đi tin tưởng một thằng nhóc da trắng.

Giờ thì kẻ nào đã giết Twan có lẽ cũng đang lùng hạ hắn. Westbrook sẽ phải ẩn mình thật kỹ và chỉ còn trông cậy vào chính mình đến chúng nào mọi chuyện sáng tỏ. Trông cậy vào chính mình - giống như ngày xưa. Hắn có hai khẩu súng ngắn, vài băng đạn, khoảng một ngàn đô la tiền mặt trong túi. Hắn đã bỏ lại chiếc Navigator khi mò đến đây, và chắc chắn lúc này lũ cớm

đang lùng theo hắn. Hừm, cứ để chúng tìm. Hắn còn thấy cả lũ đặc vụ Liên bang tuần tra trong trang trại, nhưng Westbrook đã quá dày dạn kinh nghiệm trong trò chơi trốn tìm với bọn cớm nên hắn biết phải làm gì để giấu kín thân hình đồ sộ của mình và ém kỹ vào khu vực xung quanh. Hắn đã chứng kiến những việc kỳ lạ diễn ra ở đây. Và hắn cũng nghe thấy cả tiếng chó sủa phía xa vẳng lại. Lũ chó này mới là đáng ngại đây. Hắn đã phải nép mình sâu hơn vào nơi ẩn nấp và trùm lên người tấm chăn mà hắn đã cẩn thận rắc kín lá và cành cây khô lên trên cho đến khi những âm thanh ồn ào đó lắng đi. Theo như hắn biết thì London vẫn ở trong này, và nếu như London nghĩ chỗ này là nơi quan trọng thì Westbrook cũng nghĩ vậy. Hắn kiểm tra lại súng và nằm xuống, nhấp thêm một ngụm nước, căng tai lắng nghe tiếng côn trùng rả rích và tự hỏi một ngày mới sẽ mang đến điều gì. Biết đâu nó sẽ mang Kevin về cho hắn.

*

Ed O'Bannon lồng lộn đi đi lại lại quanh căn phòng bé xíu và trống trơn. Hắn bỏ thuốc từ nhiều năm nay, vậy mà chỉ trong hai tiếng đồng hồ vừa rồi hắn đã rít gần hết cả bao thuốc. Trước kia hắn đã sợ có ngày những tội lỗi của hắn sẽ bị phát hiện, nhưng rồi thời gian trôi đi và mọi chuyện có vẻ rất êm đẹp, nỗi sợ của hắn cũng mất dần, nhất là khi tài khoản của hắn không ngừng phình to. Hắn nghe thấy có người đang tới nên quay mặt ra cửa. Cánh cửa đã được khóa chặt, vì vậy hắn giật mình khi nghe thấy tiếng vặn tay đấm cửa. O'Bannon căng thẳng lùi lại. Khi người đó bước vào, hắn mới thở phào nhẹ nhõm.

"Lâu lắm mới gặp, bác sĩ." O'Bannon và Nemo Strait bắt tay nhau.

"Tôi cũng không nghĩ là anh sẽ làm được, Nemo."

"Đã bao giờ tôi làm ông thất vọng chưa nhỉ?"

"Tôi phải lặn thôi. Bọn đặc vụ Liên bang đang lùng sục tôi khắp nước Mỹ này."

"Đừng có thần hồn nát thần tính thế. Chúng tôi không thiếu gì cách để ông ra đi, từ máy bay, giấy tờ và người đưa ông đi." Strait chìa ra một tập giấy. "Qua Mêhicô rồi tới Reo, rồi sang Johannesburg. Từ đó ông tha hồ chọn đi Australia, New Zealand, hầu hết dân bị truy nã đều đến đó cả. Cùng lắm thì quay lại chiến trường xưa của chúng ta ở Đông Nam Á."

O'Bannon sáng bừng mắt nhìn gói giấy vuông vắn và thở thêm một hơi dài nhẹ nhõm. Hắn mỉm cười và châm thêm một điếu thuốc. "Cứ như cả thế kỷ đã trôi qua vậy."

"Hừm, tôi sẽ không bao giờ quên được. Chính ông đã cứu tôi khỏi tình trạng gần như phát điên sau khi bị bắt làm tù binh."

"Chỉ là lập trình lại cơ chế hoạt động của bộ não thôi mà, không có gì khó khăn đối với một

người có thực tài."

"Cũng may cho tôi là gặp ông khi đó," Strait nói. Hắn ngừng lại rồi cười nhăn nhở, "Và lại còn nhân tiện biết thêm về mánh lới buôn bán ma túy nữa chứ. Quả là một tác dụng phụ thú vị trong phương pháp điều trị của ông."

O'Bannon nhún vai. "Hồi đó ai mà không làm vậy."

"Mẹ kiếp, thì đúng thật, kể cả tôi nữa mà, mặc dù chỉ là để phục vụ nhu cầu cá nhân thôi."

"Tôi cũng phải ngả mũ trước anh đấy, khi anh nghĩ ra cái trò đặt máy nghe trộm trong khu văn phòng của tôi và bán những thông tin đó lấy tiền, quả là một ý tưởng thiên tài."

Strait cười đắc chí. "Hơ, bọn đặc vụ Liên bang lúc nào cũng độc quyền mọi nguồn lực, chúng ta phải làm sao cho sân chơi công bằng hơn chứ. Nhưng đó là một trò chơi mà đôi bên cùng có lợi: ông có thông tin, tôi lại biết những người cần thông tin đó để làm ăn, kể cả tôi nữa. Ông có tiền, tôi cũng có tiền và bọn đặc vụ Liên bang thì xơi quả hớ. Còn gì tuyệt hơn thế?"

Khi Gwen lôi Strait vào kế hoạch trả thù tinh vi của cô dành cho những người dính dáng đến cái chết của con trai mình, hắn đã bắt đầu điều tra về cả Đội Giải cứu con tin và cá nhân Web London. Sinh ra và lớn lên trong một trang trại ngựa khiến con người ta làm gì cũng có bài bản như vậy, hắn đã nhận ra điều này từ lâu. Trước hết phải thu thập được càng nhiều thông tin càng tốt, xây dựng kế hoạch và bắt tay vào thực hiện. Trước khi bị bắt làm tù binh trong chiến tranh, Strait đã là một chiến binh cừ khôi, đã chỉ huy đại đội của mình vào sinh ra tử suốt bao lần trong những hoàn cảnh khủng khiếp nhất, và chỉ sau một thời gian ngắn hắn đã đầy ngực huân chương các loại, tất cả những điều đó đối với hắn chẳng có gì quan trọng. Thế rồi hắn phát hiện ra rằng tay Ed O'Bannon mà hắn biết ở Việt Nam cũng chính là bác sĩ O'Bannon đang điều trị cho Web London. Chính từ đó hắn đã nảy ra ý tưởng đưa cả Web London và HRT vào bẫy vì hắn biết rõ những gì Ed O'Bannon có thể làm với đầu óc con người ta. Tuy nhiên, ban đầu O'Bannon không muốn tham gia. Nhưng khi Strait biết được tên bác sĩ này có rất nhiều bệnh nhân là nhân viên của các cơ quan thực thi pháp luật, hắn đã tiếp cận O'Bannon lần nữa và đưa ra đề nghị đặt máy nghe trộm trong các phòng khám, bán thông tin cho bọn tội phạm và cưa đôi lợi nhuận với tay bác sĩ đốn mạt. Với miếng mồi này thì O'Bannon đã đồng ý cả hai tay. Năm tháng trôi qua cũng không hề làm giảm bớt lòng tham của hắn. Sau nhiều buổi điều trị bị đặt máy nghe trộm, cuối cùng Strait cũng đã có đủ thông tin cần thiết để dắt HRT vào bẫy. Hắn chưa bao giờ đả động gì với O'Bannon về việc mình buôn bán Oxycontin vì chắc chắn tên bác sĩ sẽ đòi chia phần. Và giờ thì Strait cũng đã phải có thêm một đối tác khác là Gwen Canfield. Những hai mươi phần trăm, mẹ kiếp ! Nhưng hắn cũng phải thừa nhận là sau một đêm như hôm qua thì ngần đó quả là đáng giá.

Nàng nói, "Tôi ngạc nhiên như một chú cún con khi ông đưa Claire Daniels đến đây. Mặc dù lẽ ra tôi không nên ngạc nhiên mới phải. Ngay từ lần ông nói là cô ta sẽ điều trị cho London, tôi đã biết ngay thế nào cũng có chuyện mà."

"Tôi cũng đã cố giữ hắn ở lại với mình, Nhưng như tôi nói đấy, tôi không thể làm găng quá,

nếu không họ sẽ nghi ngờ ngay. Tất nhiên là tôi giữ không cho cô ta biết hầu hết hồ sơ của hắn."

"Ông làm vậy là rất đúng. Tôi có thể bảo đảm với ông điều này: Cô ta sẽ không bao giờ có thể ra tòa làm chứng chống lại ông."

O'Bannon lắc đầu. "Khó tin là mọi chuyện đã kết thúc."

"À, đó là do chúng ta đã làm ăn rất kín kẽ đâu vào đấy."

"Đúng là *'đã'* thật," O'Bannon nói vẻ tiếc nuối.

"Tôi đoán chắc ông cũng không thích thú gì chính phủ liên bang của chúng ta thì phải."

"Sau những gì tôi đã chứng kiến ở Việt Nam ấy à? Không. Và nhất là làm việc cho Cục lại càng không thể làm tôi thay đổi quan điểm đó."

"Hừm, tôi cá là ông đã chuẩn bị cho mình một cái tổ nhỏ xinh xắn để tận hưởng nốt phần đời còn lại."

O'Bannon gật đầu. "Về chuyện đó thì tôi đã lo liệu từ lâu rồi. Giờ là lúc tôi hy vọng có thể bắt đầu an nhàn."

"Tôi muốn cám ơn ông, bác sĩ ạ, vì tất cả những gì ông đã giúp đỡ. Điều ông làm với London quả là hoàn hảo."

"Tin tôi đi, với quá khứ gia đình như của hắn thì Web London là một ca quá dễ dàng. Thậm chí còn không cần đến thuốc." Hắn mỉm cười. "Tên đó tin tôi hoàn toàn. Ai bảo bọn FBI toàn những kẻ mạnh mẽ nhỉ?" Strait ngáp và dơ tay lên dụi mắt.

"Đêm qua thức khuya à?" O'Bannon hỏi.

"Đại loại là thế. Kiểu như đốt nến từ hai đầu và cả đoạn giữa cùng một lúc." Ngoài cửa có tiếng gõ nhẹ.

Strait nói vọng ra, "Vào đi." Hắn quay sang nhìn O'Bannon. "Đây là người sẽ đưa ông đi. Người giỏi nhất của tôi đấy. Anh ta sẽ lo liệu mọi chuyện."

Clyde Macy bước vào và chằm chằm nhìn O'Bannon rồi quay sang nhìn Strait.

"Tôi đã tìm thấy chàng trai này. Giúp cậu ta sửa chữa lỗi lầm để trưởng thành, đúng thế không nhỉ?"

Macy lầm bầm, "Thay cho ông già mà tôi chưa bao giờ có."

Strait phá lên cười. "Đúng đấy. Không biết ông có tin được không, chính anh chàng này đã thâm nhập được vào một băng ma túy của dân da đen ở D.C. Và đưa chúng vào bẫy để giơ đầu

chịu báng cho những gì đã xảy ra. Một tên trong bọn, một thằng tên là Antoine Peebles, đang tìm cách chiếm lại lãnh địa của sếp hắn là Westbrook. Và Mace làm ra vẻ ủng hộ kế hoạch đó, Peebles giúp chúng tôi theo đúng những gì chúng tôi cần, và thế rồi Mace khử Peebles."

O'Bannon sững sờ. "Sao cậu lại làm chuyện đó?"

"Vì tôi muốn làm," Macy nói. Cặp mắt vô hồn của hắn dán chặt lên mặt O'Bannon. "Đó là một nhiệm vụ tôi tự đặt ra cho mình. Và tôi đã hoàn thành xuất sắc."

Strait tặc lưỡi. "Rồi cậu ta lại lo liệu để bọn HRT và Hội Tự Do bắn lẫn nhau. Một anh chàng vô giá. Được rồi, Mace, đây là Ed O'Bannon, người bạn mà tôi đã kể với cậu nhiều lần rồi." Hắn thảy tập tài liệu vào tay O'Bannon, vỗ lên vai tên bác sĩ và bắt tay hắn. "Tôi nói thật đấy, bác sĩ, ông đã làm đúng khi tìm đến chúng tôi. Cám ơn ông lần nữa, và chúc ông có cuộc sống vui vẻ của một người bị nước Mỹ truy nã."

Strait quay người bước đi. Vừa đóng cánh cửa sau lưng mình, hắn đã nghe thấy tiếng súng nổ bụp qua nòng giảm thanh, và thêm phát nữa. Mẹ kiếp, thằng Macy này quả là được việc. Thật không phí công hắn đào tạo thằng ranh đó. Nhưng dù sao nó cũng còn nhiều khiếm khuyết. Sự ganh đua của Macy với FBI nhiều lúc thật là bất tiện. Đó là một trong những nhượng bộ rất nguy hiểm mà hắn phải chấp nhận để làm hài lòng thằng nhóc, nhưng xét cho cùng nếu không có Clyde Macy thì chắc chắn Strait đã chẳng làm lên trò trống gì.

Strait không có vấn đề gì với Ed O'Bannon, nhưng đã là đầu mối thì vẫn phải bịt. Và Nemo Strait không hề tin Ed O'Bannon hay bất kỳ ai khác. Được rồi, xong một vấn đề, chỉ còn phải giải quyết hai việc nữa: Kevin và Claire Daniels. Chúng đã tẩu thoát được một lần, nhưng sẽ không còn cơ hội làm lại lần hai. Và sau đó cũng là lúc hắn sẽ thực sự rửa tay gác kiếm. Những quần đảo ấm áp của Hy Lạp càng ngày càng trở nên hấp dẫn. Không tệ đối với một người đàn ông sinh ra và lớn lên trong cảnh nghèo đói, tăm tối và đã phải sống sót đến ngày hôm nay bằng mọi thủ đoạn ranh ma nhất. Nước Mỹ đúng là thiên đường của cơ hội. Vừa ngồi vào xe, Nemo Strait vừa băn khoăn tự hỏi không biết ở Hy Lạp có trang trại ngựa nào không nhỉ. Chỉ mong là không.

*

Trong ngôi nhà ngang, Web mở choàng mắt và nhìn quanh phòng.

Anh không nghe thấy tiếng Romano trở mình, và khi liếc nhìn đồng hồ anh chợt hiểu tại sao. Vẫn chưa đến sáu giờ sáng. Anh bật dậy, mở cửa sổ và hít thật sâu không khí ban mai mát lạnh. Lâu lắm rồi anh mới ngủ mê mệt đến thế. Anh sắp rời khỏi đây và trong thâm tâm, nửa con người anh vui mừng vì điều đó, nửa còn lại không hiểu sao lại trĩu buồn.

Tuy nhiên, điều khiến anh bận tâm nhất vẫn là Claire. Kinh nghiệm đã mách bảo anh rằng khả năng cô còn sống là rất thấp. Ý nghĩ không bao giờ còn gặp lại cô nữa khiến anh chết lặng người, tê tái.

Trong lúc thơ thẩn nhìn ra ngoài cửa cổ, anh chợt trông thấy Gwen đang lái một chiếc Jeep mui trần từ nhà chính xuôi theo con đường phía trước đi tới. Cô quặt tay lái vào khoảnh sân rải bằng đá cuội trước ngôi nhà ngang và bước xuống. Sáng nay cô mặc trang phục cưỡi ngựa: quần jean, đi ủng ống cao và mặc áo len; mái tóc dài duyên dáng phủ lòa xòa trên mặt. Cô để đầu trần.

Cô đang rảo bước tới cửa trước thì anh gọi vọng xuống. "Tiền thuê nhà ở trong thùng thư ấy, không cần tống đạt trát thu hồi nhà đâu." .

Cô ngước lên nhìn anh, mỉm cười và vẫy tay. "Tôi nghĩ chúng ta có thể cưỡi ngựa cùng nhau lần cuối." Cô ngẩng đầu nhìn bầu trời đang rạng dần lên trong ánh bình minh. "Đến lúc chúng ta thắng yên cương xong, thì cũng đúng là lúc lý tưởng nhất trong ngày để rong ruổi ngựa đi dạo, ông đi cùng tôi chứ, thưa ông London?" Cô nở một nụ cười rạng rỡ dường như xua tan tất cả những bận bịu trong lòng Web.

Họ cùng thắng yên cương rồi trèo lên lưng ngựa, Gwen cưỡi con Baron còn Web cưỡi một con ngựa lang nhỏ hơn tên là Comet (Sao Chổi). Gwen giải thích cho anh biết là một chân con Boo bị nhiễm trùng.

"Hy vọng anh bạn to xác sẽ không sao."

"Đừng lo, ngựa có sức đề kháng tốt lắm," Gwen trấn an.

Trong vòng một tiếng rưỡi đồng hồ họ rong ruổi khá nhiều nơi trong trang trại, và suốt chặng đường đi tất cả những gì Gwen nghĩ trong đầu là từ trước đến nay cô chưa hề giết bất kỳ ai. Vâng, đúng là cô đã chĩa súng dọa Nemo Strait đêm hôm trước, nhưng khi thực sự cần phải bóp cò, liệu cô có dám làm không? Cô liếc nhìn Web đang cưỡi ngựa sóng đôi bên cạnh mình và cố gắng hình dung anh trong dáng vẻ một kẻ thù tồi tệ nhất, cơn ác mộng khủng khiếp nhất của mình. Nhưng dù sao cũng thật khó khăn. Bao năm qua cô chỉ mơ đến việc được tự tay giết tất cả và lần lượt từng thành viên một của cái nhóm đặc vụ liên bang được tung hô là các anh hùng này, những kẻ mà ai cũng khẳng định với cô là dân lành nghề nhất. Rằng họ sẽ đưa con trai cô và tất cả những con tin khác ra ngoài an toàn; đó là những gì họ đã nhồi vào đầu cô, cho đến khi nỗi sợ của Gwen như tan biến, nhường chỗ cho những kỳ vọng tràn trề. Giống như được thông báo rằng bạn bị ung thư nhưng chắc chắn có thể chạy chữa khỏi, và bạn tin điều đó cho đến khi họ đóng nắp quan tài và đưa bạn xuống huyệt. Hừ, họ đã gần như hoàn thành mục tiêu là giải cứu các con tin, đổi lại là con trai cô đã bị thí mạng. Và rồi cô đã xem, sôi sục hận thù, hình ảnh gương mặt Web London được báo, tạp chí, truyền hình tung hô vì những hành động anh hùng của anh ta, chi tiết đến lộn mửa, và kết thúc là một tấm huân chương do chính Tổng thống trao tặng. Cô không hề đếm xỉa tới những vết thương kinh khủng mà anh phải chịu đựng. Cô không hề hay biết những vật lộn bầm dập mà anh phải vượt qua trên con đường quay lại với HRT. Tất

cả những điều đó chẳng có gì quan trọng đối với cô hết. Tất cả những gì cô thấy là Web còn sống trong khi con trai cô đã chết. Anh hùng à?

Đúng thế, hình ảnh con trai cô nằm chết bên cạnh Web London đã ăn sâu vào trong tâm khảm cô. Cô còn nhớ như in cảm giác bàng hoàng như bị sét đánh, như thể tất cả những tế bào thần kinh trong cơ thể cô đã nứt rạn; và từ đó đến nay cô chưa bao giờ hồi phục được. Kể từ đó không ngày nào cô không nhìn thấy trước mắt mình hình ảnh cơ thể bê bết máu của con trai nằm sóng soài trên mặt đất. Cô cũng không thể nào quên nổi hình ảnh những người mặc áo giáp chống đạn, mang súng ống lao vào cứu con trai cô, để rồi đưa hầu như tất cả mọi người ra ngoài an toàn, trừ có David bé bỏng của cô. Gwen quay sang nhìn Web, trong mắt cô lúc này dường như một màu đen của quỷ dữ đang từ từ phủ lên anh. Hắn là người cuối cùng. Đúng, cô phải giết hắn. Và có lẽ cuối cùng thì cơn ác mộng của cô cũng phải qua đi.

"Hình như hôm nay anh và Romano sẽ đi khỏi đây?"

"Nhiều khả năng là thế."

Gwen mỉm cười và hất nhẹ mái tóc. Cô nắm chặt dây cương, vì cô cảm thấy tay mình bắt đầu run rẩy. "Công việc của các anh ở đây xong rồi sao?"

"Có thể nói vậy. Billy thế nào rồi?"

"Ổn thôi. Nhiều lúc anh ấy cũng hơi tâm trạng, ai mà chẳng thế."

"Nhưng tôi thấy cô không có vẻ gì là người có tâm trạng thất thường. Dường như cô là người thờ ơ trước mọi sự."

"Sẽ có lúc anh ngạc nhiên cho mà xem."

"Bữa tiệc tối qua thật hoành tráng."

"Tiệc tùng thì có ai bằng Billy. Anh em nhà Ransome không hoàn toàn giống những gì tôi nghĩ."

"Cô không tin đó là tên thật của họ đấy chứ?"

"Không một giây nào."

"Lúc mới gặp tôi cứ đinh ninh họ là dân gay. Thế rồi đến lúc cô bước vào phòng và thiên hướng giới tính của họ mới bộc lộ rõ hoàn toàn."

Gwen cười phá lên. "Tôi sẽ coi đó là một lời khen tặng."

Họ thúc ngựa băng qua khoảng đất trống tới thung lũng hẹp nơi có nhà nguyện của Gwen.

"Hôm nay cô vẫn tới nhà nguyện chứ?"

“Không phải hôm nay”. Gwen nhìn lảng ra khỏi khoảng trống giữa hàng cây. Hôm nay không phải là ngày để cầu nguyện. Tuy vậy, tranh thủ lúc Web không để ý, cô vẫn kín đáo làm dấu thánh. *Xin hãy tha tội cho con, lạy Chúa, vì những gì con sắp làm*. Ngay cả khi mấp máy môi thì thầm những từ đó, cô vẫn không thực sự hy vọng lời cầu nguyện của mình sẽ được đáp lại.

Họ đến trước một triền đất cao và dốc, bên trên cây cối mọc rậm rạp.

Cô chưa bao giờ đưa Web tới đây. Có lẽ sâu thẳm trong đầu mình cô đã biết là sẽ có ngày này.

Gwen thúc con Baron và lao thẳng về phía triền dốc, Web và con Comet bám sát phía sau. Hai người phóng nước kiệu lên đỉnh dốc, Web gần như chạy ngay trước mũi ngựa của Gwen. Khi lên đến đỉnh gò đất, hai người dừng cương và lặng lẽ ngắm khung cảnh nông thôn thanh bình xung quanh, trong khi hai con ngựa thở phì phì những làn khói trắng toát qua lỗ mũi.

Gwen quay sang nhìn Web với vẻ thán phục thật sự. “Chà, anh làm tôi thấy ấn tượng quá.”

“Ôi thì do tôi có giáo viên giỏi thôi mà.”

“Tòa tháp canh ở ngay kia. Từ trên đó mà ngắm cảnh thì còn tuyệt hơn cả chỗ này.”

Web không nói cho cô biết là anh đã lên đó với Romano trong lần hai người theo dõi những hoạt động của anh em nhà Ransome. “Nghe hay đấy.” Họ thúc ngựa về phía ngọn tháp, buộc ngựa vào một cây cọc gỗ và để mặc cho chúng gặm cỏ. Gwen dẫn Web lên ngọn tháp và cả hai cùng đứng ngắm mặt trời đang nhô cao dần và cả khu rừng phía dưới như bừng thức giấc.

“Hình như chuyện kia không được tốt đẹp như thế này thì phải,” Web nói.

“Phải công nhận là không,” Gwen nói.

Anh dựa lưng vào hàng lan can gỗ cao ngang bụng và nhìn cô.

“Những vấn đề của cô và Billy ấy?”

“Chẳng lẽ rõ ràng đến thế cơ à?”

“Tôi đã chứng kiến những chuyện còn tồi tệ hơn.”

“Thật sao? Thế nếu tôi bảo anh rằng anh chẳng biết anh đang nói cái chết tiệt gì hết?” Cô đột nhiên nổi giận.

Giọng Web vẫn hết sức bình tĩnh. “Cô biết đấy, chúng ta chưa bao giờ thực sự làm điều đó: Nói chuyện.”

Cô lảng tránh ánh mắt chăm chú của anh. “Thật ra tôi đã nói chuyện với anh nhiều hơn với bất kỳ người nào khác. Trong khi tôi còn hầu như chưa biết anh.”

“Chuyện phiếm thì có lẽ thế thật. Với lại tôi cũng không phải là người khó gần đến vậy.”

“Tôi vẫn chưa hoàn toàn thoải mái với anh được, Web.”

“Hừm, chúng ta không còn nhiều thời gian nữa. Tôi không nghĩ thế giới của chúng ta sẽ còn gặp lại nhau. Nhưng như thế có lẽ lại tốt.”

“Chắc thế,” cô nói. “Tôi cũng không chắc Billy và tôi sẽ ở lại East Winds thêm nữa.”

Web không giấu nổi vẻ ngỡ ngàng. “Tôi vẫn tưởng đây là nơi dành cho hai người. Tại sao còn phải đi đâu nữa? Có thể hai người có những vấn đề thật, nhưng ít nhất thì ở đây hai người cũng hạnh phúc. Không đúng à? Đây chẳng phải cuộc sống mà cô mong muốn sao?”

Cô chậm rãi nói. “Có quá nhiều nghiệm tham gia trong phương trình hạnh phúc mà anh đang nói. Không phải nghiệm nào cũng dễ tìm.”

“Về điểm này thì tôi sợ tôi không thể giúp gì cho cô được. Tôi không phải là chuyên gia về hạnh phúc, Gwen.”

Cô ném cho anh một cái nhìn tò mò. “Tôi cũng thế.”

Hai người lúng túng nhìn nhau hồi lâu.

“Hừm, cô xứng đáng được hạnh phúc mà, Gwen.”

“Tại sao chứ?” cô hỏi nhanh. Vì lý do nào đó, cô thực sự muốn nghe đi lập luận của anh.

“Vì cô đã phải chịu đựng quá nhiều. Như thế mới là công bằng - nghĩa là nếu còn có công bằng trên đời này.”

“Vậy anh đã bao giờ phải chịu đựng chưa?” Có sự căm hận chợt bùng lên trong lời nói gay gắt của cô, nhưng cô nhanh chóng che đậy nó bằng vẻ mặt đầy thông cảm. Cô muốn nghe anh trả lời là có. Nhưng chắc chắn cũng không thể sánh nổi những gì cô đã phải trải qua.

“Tôi cũng đã phải trải qua những quãng thời gian tồi tệ. Tuổi thơ của tôi khó có thể được coi là một giấc mơ Mỹ điển hình. Và thời gian trưởng thành cũng không hề có gì đáng gọi là bù đắp cả.”

“Tôi vẫn luôn tự hỏi tại sao con người ta có thể làm cái nghề như của anh. *Những người tốt*.” Cô nói với vẻ mặt hoàn toàn nghiêm túc.

“Tôi làm những gì tôi vẫn làm vì chúng đều là việc cần làm trong khi hầu hết mọi người không thể hoặc không chịu làm. Tôi rất muốn một ngày nào đó cái nghề này của mình trở nên lỗi thời, nhưng trước mắt thì viễn cảnh đó khá xa vời.” Anh cúi nhìn xuống đất. “Tôi chưa bao giờ có cơ hội nói với cô chuyện này, nhưng có lẽ tôi cũng không còn cơ hội nào khác.” Anh hít một hơi thật sâu. “Chuyện xảy ra ở Richmond, đó có lẽ là lần đầu tiên tôi đảm nhiệm cương vị

đội viên đột kích, nghĩa là người có nhiệm vụ vào bên trong và giải cứu con tin." Anh lại ngừng một lát. "Sau vụ Waco, FBI trở nên chùn tay và càng ngày càng cực kỳ bảo thủ trong những tình huống tương tự. Tôi không đánh giá như thế là đúng hay sai, chỉ có điều đó là chuyện rất khác. Chúng tôi đợi bên ngoài trong khi các chuyên gia đàm phán lắng nghe tất cả những lời dối trá của bọn chúng trên điện thoại. Hình như bao giờ cũng thế, cứ phải có ai đó chết rồi họ mới chịu để chúng tôi làm công việc của mình, và đến lúc đó thì chắc chắn là tình hình trở nên cực kỳ căng thẳng rồi. Nhưng hồi đấy, đó là những quy định mới và chúng tôi buộc phải tuân thủ." Anh lắc đầu. "Tôi biết có chuyện gì đó sắp xảy ra khi bọn Tự Do chấm dứt đàm phán. Tôi có thể linh cảm thấy điều đó. Trước kia tôi đã nhiều năm liền làm xạ thủ bắn tỉa, và sau một thời gian theo dõi rồi chứng kiết tất cả màn đầu đến hồi kết, tự nhiên tôi hình thành một giác quan thứ sáu về những gì sắp diễn ra. Ai cũng thế thôi." Anh nhìn Gwen. "Tôi chưa bao giờ nói với cô về chuyện này. Cô có muốn nghe không?"

"Có , Gwen nói nhanh, thậm chí cô còn không có thời gian để suy nghĩ trước khi buột miệng trả lời.

"Billy cũng biết đôi chút. Khi ông ấy đến thăm tôi trong bệnh viện."

"Tôi xin lỗi là hồi đó tôi không thể vào thăm anh."

"Tôi cũng không mong cô đến. Tôi rất ngỡ ngàng khi thấy Billy, thật đấy." Web ngừng lại, như thể anh cần thêm chút thời gian để sắp xếp lại những ý nghĩ trong đầu anh. Trong lúc đó, Gwen bắt đầu căng mắt nhìn về phía những chân đồi của dãy Blue Ridge xa xa trước mặt. Giờ đây khi bắt đầu bình tâm suy nghĩ, cô mới nhận ra cô thực sự không muốn nghe chuyện đó, nhưng cô cũng không thể nói không được nữa.

Web nói tiếp. "Chúng tôi đột nhập vào đến phòng thể dục rất gọn gàng. Tôi nhìn qua cửa sổ. Con trai cô trông thấy tôi. Chúng tôi đã nhìn nhau."

Thông tin này thực sự khiến cô ngỡ ngàng.

"Tôi không biết chuyện đó."

"Hừm, thật ra tôi chưa bao giờ nói với ai, kể cả với Billy. Chưa lúc nào có thời điểm thích hợp."

"Trông nó thế nào?" cô chậm rãi hỏi. Mạch cô đang đập loạn như ngựa phi trong lúc chờ đợi câu trả lời.

"Trông nó có vẻ sợ hãi, Gwen. Nhưng cũng rất cứng cỏi, gan lì. Đó không phải là điều dễ dàng khi người ta mới mười tuổi và phải đối mặt với một lũ điên đầy súng đạn. Có lẽ giờ thì tôi biết David thừa hưởng lòng can đảm đó từ đâu."

"Tiếp đi," cô khẽ nói, gần như thì thầm.

"Tôi ra hiệu cho cậu bé bình tĩnh. Tôi giơ hai ngón tay cái lên vì tôi muốn cậu bé giữ yên lặng

và tin tưởng. Nếu như nó chợt hoảng lên và phản ứng hay gì đó, có lẽ chúng sẽ bắn nó ngay."

"Vậy nó giữ yên chứ?" Web gật đầu. "Cậu bé rất thông minh. Nó biết tôi đang định làm gì. Nó tin tưởng tôi, Gwen ạ. Giữa hoàn cảnh như vậy mà nó vẫn tỏ ra can đảm hơn bất kỳ ai khác."

Gwen chợt nhận ra mắt anh đã ứa đầy nước. Cô cố nói gì đó nhưng rồi nhận ra là cổ họng mình như tắc nghẹn. Những tháng năm khủng khiếp trong đời cô dường như bắt đầu biến mất sau từng lời anh nói.

"Chúng tôi đang chuẩn bị vào trong. Lặng lẽ, không dùng bộc phá. Qua cửa sổ chúng tôi đã quan sát kỹ vị trí của từng tên Tự Do đang đứng. Chúng tôi sẽ tấn công chúng cùng lúc. Cả đội bắt đầu đếm ngược thì bỗng nhiên chuyện đó xảy ra?"

"Cái gì? Cái gì đã xảy ra?"

"Một âm thanh bên trong. Như một tiếng chim quái lạ hay tiếng còi gì đó hoặc là chuông báo động, đại loại như thế. Một âm thanh rất to, lanh lảnh đến chói tai và không thể xuất hiện ở thời điểm nào tệ hơn thế. Ngay lập tức bọn Tự Do tập trung cảnh giác và khi chúng tôi lao vào, chúng đã nổ súng. Tôi không hiểu tại sao chúng bắn David, nhưng cậu bé là người đầu tiên ngã xuống."

Gwen không còn nhìn Web nữa. Ánh mắt cô nhìn trân trân vào những ngọn đồi phía chân trời. *Một tiếng còi?*

"Tôi nhìn thấy cậu bé trúng đạn." Giọng của Web bắt đầu run rẩy. "Tôi nhìn thấy mặt nó. Cặp mắt." Web ngắm nghiền mắt lại và hai dòng nước mắt chảy dài trên mặt anh. "Cặp mắt đó vẫn nhìn tôi đau đáu."

Giờ thì mắt Gwen cũng giàn giụa nước, nhưng cô vẫn không nhìn Web. "Khi ấy trông nó như thế nào?"

Anh quay sang và chăm chăm nhìn cô. "Trông nó như vừa bị phản bội," Web nói. Anh sờ lên phần mặt bị thương của mình. "Mặt tôi, và hai lỗ đạn trên người, cũng không làm tôi đau đớn bằng ánh mắt của con trai cô lúc đó." Anh nhắc lại, "Bị phản bội."

Người Gwen rung lên dữ dội đến nỗi cô phải dựa người vào hàng lan can, khuôn mặt đầm đìa nước mắt. Tuy nhiên, cô vẫn không thể nhìn vào mắt anh. *Một tiếng còi*.

"Có lẽ đó là lý do tại sao tôi đã chống lệnh khi quyết định tham gia vụ tấn công vào sào huyệt bọn Tự Do." Anh nhìn cô. "Quyết định đó khiến tôi mất cả sự nghiệp, Gwen ạ. Tôi vừa bị đá đít khỏi Cục rồi. Nhưng tôi vẫn sẽ làm như thế. Có lẽ đó là cách tôi chuộc lại những lỗi lầm của mình. Cô thấy đấy con trai cô xứng đáng được nhiều hơn những gì tôi đã mang đến cho nó. Mỗi ngày qua tôi phải sống với điều đó. Tôi xin lỗi vì đã phụ lại lòng tin của nó và cô. Tôi không kỳ vọng vào sự tha thứ, nhưng tôi chỉ muốn cô biết thế thôi."

Cô khẽ nói, "Có lẽ chúng ta nên về thôi." Gwen xuống dưới trước và bước tới bên con Comet

thay vì con Baron như lúc đầu. Cô nâng chân trước của con ngựa lên. Tất cả những tế bào thần kinh trong cơ thể Gwen như đang bừng bừng cháy, tai cô vẫn ù đi, mê man. Phải cố lắm cô mới đứng vững được, nhưng cô phải làm chuyện này, bất chấp tất cả những gì anh vừa tiết lộ, cô phải làm bằng mọi giá. Cô đã chờ đợi quá lâu rồi. Cô nhắm nghiền mắt trong giây lát rồi lại mở choàng ra.

"Có vấn đề gì sao?" Web hỏi.

Cô không đủ can đảm nhìn thẳng vào mắt anh. "Hình như chân trước của nó hơi khập khiễng. Nhưng có vẻ không nghiêm trọng lắm. Để tôi theo dõi xem thế nào." Cô với tay lên vỗ về cổ con Comet, và nhân lúc Web không để ý cô nhét một vật nhỏ cầm trên tay vào bên dưới chiếc yên.

"Được rồi, giờ thì đây là bài kiểm tra lớn nhất của anh," cô nói. Chúng ta sẽ phi nước đại xuống triền dốc kia về phía rặng cây, nhưng au đó anh sẽ phải ghìm cương ngựa lại thật nhanh vì con đường xuyên qua rặng cây rất hẹp nên không thể phi nhanh được. Anh hiểu chứ?"

"Tôi sẵn sàng." Web vỗ vỗ lên bờm con Comet.

"Chắc chắn rồi. Lên yên nào," cô nói một cách dứt khoát.

Cả hai cùng nhảy phắt lên yên ngựa và giật cương cho ngựa quay đầu đề phía rặng cây.

"Cô muốn dẫn đầu không?" Web hỏi khi đã ngồi lên yên.

"Anh chạy trước nhé. Tôi muốn nhìn chân con Comet…"

Con ngựa bỗng lồng lên trong lúc Web chưa thật sự sẵn sàng. Comet bắt đầu lao vọt đi như tên bắn, nó phi nước đại xuống triền dốc và hướng hàng về phía rặng cây rậm rạp.

"Web!" Gwen hét lên, và thúc ngựa lao theo anh, nhưng cô vẫn rất khéo léo ghìm cương con Baron và tụt lại phía sau. Trong lúc cô nhìn theo, Web tuột một chân ra khỏi bàn đạp và suýt ngã lộn cổ. Dây cương cũng vuột khỏi tay anh nên Web đành tuyệt vọng bíu tạm vào mỏm yên trước bụng, trong lúc khoảng cách giữa anh và rặng cây đang hẹp lại rất nhanh. Anh không hay biết gì, nhưng mỗi cú nẩy người trên yên của anh lại ấn chiếc đinh nhỏ mà Gwen đã bí mật nhét dưới yên đâm sâu thêm một chút vào lưng con ngựa.

Web không còn thời gian để ngoái đầu nhìn lại. Nhưng nếu giả sử có kịp làm thế, hẳn anh đã nhận ra người phụ nữ sau lưng mình bỗng rơi vào cơn xung đột nội tâm ghê gớm. Gwen Canfleld không khao khát gì hơn là được nhìn thấy cả người và ngựa xô thẳng vào những gốc cây kia. Cô chỉ muốn thấy Web London chết thê thảm trước mắt mình, biến mất mãi mãi khỏi thế gian này. Cô muốn được giải phóng khỏi nỗi đau đã hành hạ cô suốt bao năm qua. Cô không thể chịu đựng thêm được nữa. Cô đã đi quá giới hạn của mình. Phải có người phải trả giá chứ. Tất cả những gì cô phải làm là tận hưởng cảnh khủng khiếp sắp xảy ra. Nhưng thay vào đó, cô lại húc mạnh vào hông con Baron và lao vọt theo Web như tên bắn. Còn khoảng 20m giữa Web và rặng cây, và Comet quả là không hổ với cái tên của nó. Còn 15m, Gwen đã hơi lệch

người qua bên sườn ngựa của mình. Còn 10mét, cô đã bắt đầu vươn người, với tay ra theo góc chuẩn xác nhất. Họ còn cách rặng cây sáu mét và giờ thì Gwen đã đặt cược mạng sống của mình cùng với Web, vì nếu cô không kịp dừng con Comet, thì chính cô và con Baron cũng đâm thẳng vào gốc cây. Còn ba mét cô vươn kịp tay ra để túm lấy dây cương. Và cô giật sợi dây với tất sức mạnh hình thành từ nỗi đau đớn đang bùng nổ trong con người cô sau ngần ấy năm chất chứa, đến nỗi một tay cô cũng giật được con ngựa nặng cả nửa tấn đang phi như điên quay ngoặt cổ và dừng lại, khi còn cách rặng cây chưa đầy l,5m.

Thở không ra hơi, cô quay sang nhìn Web, anh ngồi đờ người trên yên ngựa, chưa hoàn hồn sau những gì vừa xảy ra. Cuối cùng anh liếc nhìn cô nhưng không nói gì. Tuy nhiên Gwen có cảm giác như vừa trút khỏi vai mình tất cả những gánh nặng bi thảm của cuộc đời này. Từ bao lâu nay cô đã hình dung nỗi bất hạnh đó như con đỉa đói đeo đẳng tâm hồn cô mà không sao rũ bỏ nổi; vậy mà giờ đây nó vụt biến mất như một hạt bụi trong gió. Cô ngỡ ngàng nhận ra rằng rũ bỏ hết hận thù có thể khiến con người ta cảm thấy tuyệt vời đến thế. Dù vậy sự tàn nhẫn của cuộc đời vẫn chưa buông tha cô, bởi vì thay thế cho lòng căm thù trong lòng Gwen lúc này là một cảm giác còn giày vò cô nhiều hơn: mặc cảm tội lỗi.

## CHƯƠNG 52

Khi Gwen dừng xe cho Web xuống trước cửa ngôi nhà ngang, cô im lặng một cách lạ lùng. Anh cố gắng nói cảm ơn cô vì đã cứu mình, nhưng cô ngăn anh lại và lái vụt xe đi. Gwen Canfield quả là một phụ nữ kỳ lạ.

Có lẽ cô đang tự trách mình vì những gì xảy ra với con Comet.

Nhưng dù sao thì cuối cùng Web cũng hoàn thành được mục tiêu của mình là kể cho cô tất cả những gì anh đã chất chứa trong lòng suốt bao năm qua. Anh nghĩ đến việc lên nhà chính và nói cả với Billy nữa, nhưng có thể sẽ tốt hơn nếu những lời đó đến với ông ta từ Gwen - có nghĩa là nếu như cô không ngại ngần tâm sự lại với chồng mình.

Anh vào trong nhà gặp Romano đang ăn sáng. “Trông cậu te tua thế nhỉ , Romano nhận xét.

“Ừ, ngựa phi xóc quá.”

“Vậy là công việc của chúng ta ở đây coi như xong rồi, đúng không? Mà này, Angie quay về rồi và cô ấy ghê gớm lắm. Chắc tớ phải nhanh chân quay về nhà mà nghe nhạc thôi.”

“Ừ, tớ nghĩ thế là xong rồi.”

“Mà này Web, tớ với cậu sẽ chạy đua về Quantico, để xem cái Mach của cậu có ăn thua gì không nhé.”

“Trời ạ, Paulie, điều cuối cùng tớ muốn là một cái vé phạt vì vượt quá tốc độ…” Web chợt giật bắn người và im bặt, Romano tò mò nhìn anh.

“Gì cơ? Nếu chẳng may bị cảnh sát giao thông chặn lại vì chạy quá nhanh cũng có sao đâu. Chỉ cần chìa thẻ ra là họ thả cho cậu đi ngay ấy mà. Đồng nghiệp phải tương thân tương ái chứ.”

Web rút điện thoại di động của mình ra và bấm số. Anh đề nghị gặp Percy Bates, nhưng anh ta không có trong văn phòng.

“Anh ấy đâu rồi? Tôi là Web London đây.” Web biết June, cô thư ký của Bates, và cô cũng nhận ra giọng anh.

“Tôi biết là anh rồi mà, Web. Tôi rất tiếc vì chuyện vừa xảy ra.”

“Thế Perce không đi làm à?”

“Thật ra thì anh ấy đi nghỉ tranh thủ vài ngày. Các quan chức phụ trách truyền thông đang phát điên. Họ muốn triệu tập anh vào để lấy lời khai, nhưng Perce nói không. Anh có xem TV hay đọc báo gì không?”

“Không.”

“Hừm, thế nào cũng có người nghĩ rằng chúng ta vừa giết nhầm Giáo hoàng, nếu căn cứ vào mớ ầm ĩ mà người ta đang xới lên quanh vụ này.”

“Chậc, thật ra thì rất nhiều người chết mà, June.”

“Những kẻ cầm súng bắn người khác sẽ phải nhận kết cục như vậy, Web,” cô nói, nguyên văn những gì Cục vẫn tuyên bố. “Dù sao thì Perce cũng đã nói anh ấy sẽ phải lánh mặt vài ngày. Tôi biết anh ấy cảm thấy đau lòng vì những gì xảy ra với anh.”

“Tôi biết, June, nhưng có lẽ như thế lại là một điều may mắn đối với tôi.”

“Tôi hy vọng thế, thật lòng hy vọng thế. Nào, tôi có thể giúp gì được anh không?”

“Clyde Macy, hắn là tay giết thuê cho một băng đảng ma túy trong thành phố. Tôi có thấy vài tờ biên lai phạt hắn vì tội vượt quá tốc độ trong hồ sơ. Tôi muốn biết chính xác hắn bị phạt ở những đâu và khi nào.”

“Tôi sẽ phải gọi cho người khác để kiểm tra thông tin này, nhưng sẽ chỉ mất vài phút thôi.”

Web đọc số của mình để cô gọi lại.

Như đã hứa, chỉ một lát sau cô đã có câu trả lời Cô cho anh biết những thông tin kia, Web cảm ơn cô gái rồi ngắt máy. Anh quay sang nhìn Romano với vẻ mặt chết lặng.

“Chuyện gì thế?” Romano sốt ruột hỏi và vội vàng nuốt nốt miếng thịt bò hun khói cuối cùng cho bữa sáng.

“Clyde Macy bị phạt vì lái xe quá tốc độ ba lần liền trong vòng sáu tháng. Suýt nữa thì bị thu bằng.”

“Đáng nể đây. Vậy là hắn lái xe nhanh quá.”

“Cậu có đoán được là hắn bị phạt cả ba lần ở đâu không?”

“Ở đâu?”

“Trong vòng bán kính một dặm tính từ trang trại Southern Belle, trong đó có một lần bị phạt khi cách lối rẽ vào trang trại đó chưa đầy 100m. Vì thật ra lối rẽ được tính là một cột mốc trong báo cáo của cảnh sát hạt Fauquier. Đó là lý do tại sao tớ lấy nó làm ví dụ.”

“Được rồi, vậy tớ đoán là hôm nay tớ vẫn chưa về nhà với Angie?”

“Về chứ. Nhưng tối nay chúng ta sẽ tấn công Southern Belle.”

Họ gói ghém đồ đạc và chất lên xe.

“Cậu nói với họ là chúng ta ra về chưa?” Romano chỉ về phía nhà chính.

“Họ biết rồi.” Web liếc nhìn ngôi nhà đồ sộ xây bằng đá và khẽ thì thầm, “Chúc may mắn, Gwen.” Trên đường lái xe ra ngoài, họ trông thấy Nemo đang lái chiếc xe tải của hắn đi ngược chiều. Hắn giảm tốc độ rồi dừng hẳn lại. Web nhận thấy là Strait không giấu nổi vẻ ngạc nhiên khi nhìn thấy anh.

“Này, các chàng trai, làm chai bia đã chứ?”

Mui chiếc Corvette đã được hạ xuống, và Romano đứng hẳn lên.

“Xin khất lần sau nhé.”

“Lúc nào cũng sẵn sàng, anh chàng Delta.”

“Rất cám ơn vì sự giúp đỡ của ông, Nemo,” Web nói.

“Hình như các anh đang đóng cửa hàng thì phải.”

“Vâng, có lẽ thế, nhưng nhớ để mắt đến gia đình Canfield nhé. Anh bạn Ernie vẫn nhởn nhơ đâu đó ngoài kia.”

“Nhất định rồi.”

Trong khi Web và Romano lái xe đi tiếp, Nemo đứng đó nhìn theo họ với ánh mắt đăm chiêu rồi quay lại nhìn về phía ngôi nhà chính. Rõ ràng là con linh miêu cái kia đã chùn tay.

Angie Romano đang ở trong tâm trạng không tốt lắm. Cô đã phải suốt ngày một mình trông nom lũ con trai phá như quỷ và rõ ràng là chuyến về thăm mẹ ở Bayou Country không được dễ chịu như mong đợi. Web đã định ôm cô một cách thân mật khi anh đến đón Romano nhưng rồi lại thôi vì cô đang gườm gườm nhìn anh như sắp bẻ gãy tay Web nếu anh dám thử.

Và thế là thành viên lì lợm nhất của Đội Hotel và người duy nhất còn sót lại của Đội Charlie rời ngôi nhà của gia đình Romano lúc trời tối muộn, leo lên chiếc Mach để thực hiện chuyến phiêu lưu có lẽ là cuối cùng bên nhau. Web chưa hề nói gì với Romano về việc anh từ chức, nhưng tin đó đã lan rất nhanh và Romano cũng biết khi về đến nhà. Anh chàng đã rất phật lòng vì Web giấu mình, nhưng giờ thì anh còn phật lòng vì Cục hơn nhiều.

“Cậu cống hiến cho họ tất cả những gì cậu có, và đây…đây là cách họ cảm ơn anh. Anh bạn ạ, chuyện này khiến tớ chỉ muốn bỏ đi làm cho một băng buôn bán ma túy ở Côlômbia cho rảnh nợ. Ít nhất thì với bọn đó cậu cũng biết mình được đứng ở chỗ nào.”

“Cho qua đi, Paulie. Mẹ kiếp, nếu mọi chuyện mà suôn sẻ, tớ sẽ thành lập một công ty bảo vệ của riêng mình, và cậu có thể đến làm cho tớ.”

“Ừ, tớ sẽ mặc coóc-xê dưới áo chống đạn Kevlar à?”

Hai người chuẩn bị bước vào trận chiến với những khẩu súng ngắn 0.45, tiểu liên MP-5, áo chống đạn và thậm chí là những khẩu súng bắn tỉa 308, vì họ cũng không biết chắc điều gì đang chờ đợi mình ở trang trại Southern Belle. Họ không thể gọi cho Cục vì cũng chẳng có gì mà báo cáo ngoài vài tờ giấy phạt vì chạy xe quá tốc độ cùng mớ giả thuyết có vẻ hoang đường. Nhưng điểm tích cực của việc Web chính thức không còn dính dáng gì đến Cục nữa lại là ở chỗ nhiều lúc một công dân lương thiện có thể vào được những ngóc ngách và làm những việc mà một cảnh sát không thể làm được. Web đã rất băn khoăn về việc rủ Romano đi cùng, nhưng khi anh nói ra những lo lắng đó với Romano, anh chàng này đã nói thẳng rằng nếu anh ta không đi thì Web cũng đừng hòng đi được, vì Romano khẳng định rằng anh ta sẽ bắn cho Web một phát đúng vào chỗ không thằng đàn ông nào muốn bị bắn. Và Web quyết định không thử thách sự kiên quyết của bạn mình.

Web đậu chiếc Mach trên một con đường đất chạy dọc theo đường ranh giới giữa East Winds và Southern Belle. Trong lúc đang lần mò tìm đường đi xuyên qua khu rừng rậm rạp, Romano luôn miệng phàn nàn.

"Những cái kính nhìn đêm này làm tớ nhức hết cả đầu. Sao tớ ghét cái lũ chó đẻ này thế cơ chứ. Có lẽ chúng nặng đến cả tấn mất. Và thậm chí khi đang đeo chúng thì anh em mình cũng không thể bắn đếch ai được cơ mà. Vậy thì đeo để làm cái quái gì nhỉ"

"Thế thì tháo cái kính khốn kiếp ấy ra đi, Paulie, hoặc là đừng có kêu ca nữa trước khi cậu cũng làm tớ nhức đầu theo." Tuy vậy, Web cũng tháo kính của mình ra vả lắc lắc có.

Giữa những âm thanh hỗn độn của khu rừng vây bủa họ từ khắp các hướng, Romanc chợt thốt lên "Không có mấy anh bạn bắn tỉa yểm trợ trên đầu, tớ cứ thấy hồi hộp và cô đơn thế nào ấy, Web."

Anh chàng chỉ đùa thế thôi, Web biết thừa. Trên đời này không gì có thể khiến Paul Romano e sợ thực sự, ít nhất thì như những gì Web biết. Tất nhiên là trừ Angie.

"Cậu sẽ vượt qua thôi."

"Web này, cậu vẫn chưa nói với tớ là cậu hy vọng tìm thấy những gì tối nay đấy.

"Gì cũng được, nhưng chắc chắn cũng còn hơn những gì chúng ta biết lúc này."

Khi không còn là người của FBI, Web không thể sử dụng cơ sở dữ liệu của Cục để tìm hiểu thêm những thông tin về Harvey và Giles Ransome. Tất nhiên anh có thể gọi cho Anh Lyle, nhưng ngay lúc này anh không muốn nói chuyện với bà. Với việc anh rời bỏ HRT, tất cả đã trở nên thật khó khăn vì chắc chắn bà sẽ khóc òa lên và anh sợ mình cũng thế.

Hai người dò dẫm lần đường đi qua những hàng cây rậm rạp cho đến khi xác định được những tòa nhà mà họ đã trông thấy từ tháp canh đêm hôm nọ. Web ra hiệu cho Romano đứng lại canh chừng trong khi Web tiến về phía trước. Web mỉm cười khi anh tiến sát đến bìa rừng. Có vẻ như tối nay ở Southern Belle có rất nhiều hoạt động đang diễn ra. Một chiếc xe tải lớn đang đỗ ở một trong những ngôi nhà xây kiểu nhà kho, cầu bốc hàng đã được đặt xuống. Nhiều người đàn ông đang bận bịu khuân vác thiết bị từ trên xe xuống, Web căng mắt theo dõi chúng xem có vũ khí không, nhưng không thấy gì. Một chiếc xe nâng đang chở một kiện hàng to đùng vào nhà kho. Khi cánh cửa trượt mở qua một bên, Web cố nhìn xem chuyện gì đang diễn ra bên trong, nhưng không ăn thua. Tất cả những gì anh nhìn thấy là ánh điện sáng đến lóa mắt trước khi cửa kéo sập lại Đứng bên cạnh cửa là một chiếc xe rơ moóc chở ngựa có ai đó lúi húi làm việc bên cạnh. Từ góc nhìn của mình Web cũng không thể dám chắc trong đó có ngựa hay không.

Anh nói vào bộ đàm và gọi Romano cơ động lên vị trí của mình. Một phút sau Romano đã lần tới và ngồi thụp xuống cạnh anh. Romano căng mắt nhìn những gì Web vừa quan sát và thì

thào, “Thế, theo cậu thì có chuyện gì?”

“Bất kỳ chuyện gì, từ ma túy cho đến kho tập kết hàng ăn cắp, tớ cũng không biết.”

Đúng lúc đó cánh cửa lớn của ngôi nhà bật mở và chiếc xe nâng đang đi ra. Đó là lúc họ nghe thấy tiếng phụ nữ la hét bên trong. Tiếng hét mỗi lúc một cao hơn, the thé đến chói tai. Web và Romano nhìn nhau.

“Hoặc có thể là một đường dây buôn người,” Romano rít lên.

Họ bật chốt an toàn của những khẩu MP-5 lên nấc bắn tự động và trườn ra khỏi bìa rừng. Hai người áp chặt báng súng dưới nách, ngón tay trỏ bịt trên nòng súng. Họ nhanh chóng áp sát hông tòa nhà mà không bị phát hiện. Web trông thấy một cửa lách và chỉ cho Romano, anh chàng gật đầu hiểu ý.

Web lại ra hiệu bằng tay, thông báo cho Romano biết kế hoạch của mình bằng thứ ngôn ngữ đặc biệt qua ngón tay của một đội viên đột kích. Xét theo góc độ nào đó, nó cũng giống như kiểu quy ước giữa cầu thủ ném bóng và cầu thủ đánh bóng trong môn bóng chày. Tuy nhiên, điều khác biệt lớn nhất là họ đang phải đối mặt với những mối đe dọa còn đáng sợ hơn cả một cây gậy của hãng Louisville Slugger trứ danh. Web thử kéo cửa. Thật ngạc nhiên là không hề có khóa. Anh mở hé nó thêm một chút. Đúng lúc đó họ nghe thấy người phụ nữ lại thét lên tắc nghẹn, như thể có người đang nhét cái gì đó vào cổ họng cô ta.

Web và Romano lao vọt vào trong, súng lăm lăm sẵn sàng, phong tỏa toàn bộ hiện trường trong chớp mắt. Web liếc mắt và nhận thấy ngay Giles Ransome đang ngồi trên một chiếc ghế.

Web quát đanh giọng, “FBI đây, tất cả nằm xuống sàn, đan tay qua đầu. Làm ngay nếu không muốn mất mạng.” Chắc Romano phải tự hào lắm đây, Web nghĩ bụng.

Tiếng la hét đồng thanh nổi lên khắp căn phòng khi mọi người líu ríu nằm bẹp xuống sàn. Web thoáng thấy ai đó lướt qua bên trái mình nên nhanh như cắt chĩa súng về hướng đó. Romano đang lao về phía trước và đột ngột đứng khựng lại.

Harvey Ransome đang đứng như trời trồng giữa một khung cảnh trông giống như phòng ngủ, trên tay cầm một mớ giấy tờ. Trên giường là ba phụ nữ cực kỳ bốc lửa nằm ngổn ngộn, ngực bơm mông độn và hoàn toàn không mặc gì, cùng với một gã thanh niên, cái biểu tượng đàn ông đã giương lên hết cỡ.

“Chuyện chết tiệt gì thế này?” Harvey hét toáng lên. Nhưng khi nhận ra đó là Web, mặt ông ta tái nhợt đi.

Đến lúc này Web và Romano mới bình tĩnh nhìn kỹ xung quanh và trước mặt họ là máy quay phim, dàn đèn chiếu sáng, máy phát điện, người quay phim, trưởng kíp, vật trang trí, và một không gian giả phòng ngủ, ngoài ra còn có bốn khoảng không gian khác mô phỏng văn phòng, bên trong một chiếc limousine và Web ngỡ ngàng nhận ra là còn cả một nhà thờ. Thế này là thế

nào? Hóa ra Southern Belle là vỏ bọc của một xưởng phim khiêu dâm? Những tiếng la hét vừa rồi chẳng qua chỉ là tiếng rên phấn khích giả tạo?

Web ngớ người hạ súng xuống trong khi Harvey tiến đến trước mặt anh, tay vẫn cầm tập kịch bản.

"Có chuyện quái gì thế này, Web?"

Web lắc mạnh đầu như để trấn tĩnh lại và trong mắt nhìn ông ta. "Ông phải cho tôi biết thì đúng hơn."

"Đây hoàn toàn là công việc kinh doanh hợp pháp. Anh có thể kiểm tra. Chúng tôi có đầy đủ giấy phép và sự chấp thuận của cơ quan chức năng." Ông ta chỉ tay về phía những người trần như nhộng trên chiếc giường lớn. "Và tất cả những người này đều là các diễn viên chuyên nghiệp, đủ tuổi làm việc theo quy định của luật pháp. Anh cũng có thể kiểm tra."

Romano bước lại gần giương, Web cũng nhích lại gần.

Những cô nàng trẻ măng trên giường nhìn hai người với vẻ mặt trơ tráo và thách thức, trong khi người đàn ông cố gắng giấu mặt xuống dưới chăn, có điều cái biểu tượng đàn ông của anh ta đã xẹp hẳn. Mấy cô gái không hề có vẻ gì là muốn tìm thứ gì đó che đậy thân thể mình trước những người đàn ông xa lạ, tay lăm lăm súng đạn.

"Tất cả các cô đều ở đây tự nguyện à?" Romano hỏi.

"Anh đoán đúng rồi đấy, cưng à," một người trả lời, đó là cô nàng có bộ ngực vĩ đại đến nỗi nó gần như che kín cả bụng cô. "Này, anh có muốn tham gia một vai trong bộ phim không? Em sẽ cho anh thấy em có thể tự nguyện đến mức nào đấy."

Romano đỏ bừng mặt còn các cô nàng đáo để thì phá lên cười như nắc nẻ.

"Trong quần anh cũng có khẩu súng to như thế kia chứ?" một cô khác hỏi.

"Web?" Romano tuyệt vọng hỏi. "Cậu muốn làm gì ở đây thế này?"

Giles cũng đến gần anh trai mình. "Đây là lãnh địa của Tu chính án thứ nhất trong Hiến pháp đấy, Web. Anh sẽ không muốn dính sâu vào vụ này đâu. Vì chúng tôi sẵn sàng kiện anh và FBI ra tòa trong nhiều năm liền và chúng tôi sẽ thắng."

"Hừ, thế nếu là hợp pháp, tại sao phải che đậy sau hoạt động của một trang trại ngựa?"

"Chúng tôi phải nghĩ đến các láng giềng. Nếu họ biết chúng tôi đang làm gì, chắc chắn họ sẽ gây khó dễ cho chúng tôi. Họ đều là những người giàu có và thế lực, đủ để khiến cuộc sống của chúng tôi trở nên bi đát."

"Tất cả những gì chúng tôi muốn," Harvey nói chêm vào, "là được yên để sáng tạo nghệ

thuật."

"Nghệ thuật?" Web ngạc nhiên. Anh vẫy tay về phía những thân hình trần trụi trên giường. "Đó là cách ông gọi việc làm phim khiêu dâm với những con búp bê Barbie độn silicôn này ấy à? Nghệ thuật?"

Một cô nàng đứng bật dậy với tất cả vẻ hiên ngang và căng nẩy trần như nhộng của mình. Trông cô ta có lẽ còn chưa đến hai mươi. "Các ông nghĩ các ông là cái quái gì chứ?"

"Không hề có ý xúc phạm gì, thưa quý cô, tôi chỉ nói đúng những gì tôi thấy thôi."

"Ông đếch biết ông đang nói cái chết tiệt gì cả."

"Vâng, thế thì cô đúng và tôi cá là mẹ cô hẳn rất lấy làm tự hào vì cô đấy nhỉ?" Web nói.

Harvey đặt một tay lên vai Web. "Nghe này, Web, chúng tôi làm ăn hợp pháp. Chúng tôi đóng thuế, chúng tôi làm mọi việc đều có sổ sách đàng hoàng. Không tin anh có thể kiểm tra; chúng tôi không trốn đi đâu mà sợ. Anh em tôi đã làm công việc này ở Califomia suốt ba mươi năm có lẻ rồi."

"Vậy tại sao các ông phải chuyển đến đây?"

"Chúng tôi chán ngấy những khung cảnh của Los Angeles rồi," Giles trả lời. "Trong khi đây lại là một vùng quê tuyệt đẹp."

Romano nhìn những diễn viên trần truồng trên giường. "Hừm, tớ cá là họ không bao giờ đếm xỉa gì đến phong cảnh."

"Chúng tôi không muốn có rắc rối, Web," Harvey nói. "Như tôi đã nói, chúng tôi sẽ thắng nếu ra tòa, nhưng chúng tôi không muốn phải đưa chuyện này ra tòa làm gì. Chúng tôi chẳng làm hại ai cả. Và có vô số người, cho dù họ có thừa nhận hay không, sử dụng những sản phẩm của chúng tôi. Mà không phải chỉ là dân choai choai hay bọn ăn chơi đàng điếm đâu nhé, toàn là những ông bố bà mẹ khả kính của nước Mỹ thôi đấy. Anh biết họ nói gì rồi đấy, tình dục là liều thuốc bổ cho tâm hồn, và tình dục chuyên nghiệp lại còn tuyệt vời hơn."

"Phải nói là mê ly, anh bạn ạ, vô cùng mê ly," Giles nói thêm.

"Chúng tôi mang đến cho người xem những gì họ muốn."

"Được rồi, được rồi, tôi hiểu ý ông."

Thảo nào hai anh em cứ xoắn xuýt lấy Gwen Canfleld. Có lẽ họ muốn thuê cô trong bộ phim tiếp theo của mình.

"Nghe này, có bất kỳ điều gì chúng tôi có thể làm cho các anh không? Anh biết đấy, để nói lời cảm ơn các anh vì đã quan tâm đến chuyện này?" Harvey lo lắng hỏi.

“Coi như chúng ta đã hiểu nhau rồi, Harvey, tôi sẽ kiểm tra lại tất cả những gì ông vừa nói. Và nếu như ông đang nói dối tôi, hoặc bất kỳ ai trong các *'diễn viên'* này mà chưa đủ tuổi thành niên, tôi sẽ quay lại. Và nếu ông nghĩ đến chuyện bỏ trốn trong thời gian đó, đừng có dại mà thử, vì chúng tôi đã có người theo dõi quanh đây rồi.”

“Được rồi. Tôi nghĩ thế là công bằng.”

“Ôi, và quả là có điều các ông có thể làm cho tôi đấy.”

“Cứ nói đi.”

“Hãy chấm dứt việc để máy bay của các ông lượn qua East Winds. Điều đó làm mấy người bạn tôi phật lòng lắm.”

Harvey chìa tay ra. “Anh có thể tin lời tôi.” Web không thèm bắt tay ông ta. Thay vào đó anh nhìn những cô gái trẻ “Còn tôi thấy thương hại thay cho các cô.” Romano và Web bỏ ra ngoài, ném theo họ là những tràng cười giòn giã.

“Chậc chậc, Romano rít lên. Điệp vụ này phải nói là thành công chói lọi.”

“Câm đi, Paulie.”

Trong lúc hai người đang quay ra phía khu rừng, Web trông thấy vẫn người đàn ông lúc đầu đang đứng cạnh chiếc rơ moóc chở ngựa mà anh đã quan sát trước đó. Anh bước lại gần. Người đàn ông ăn mặc như một người làm công trong trang trại. Ông ta có vẻ cảnh giác khi thấy hai người mang súng cho đến khi Romano chìa phù hiệu của mình ra.

“Nghe này, tôi không muốn gặp rắc rối,” người đàn ông khoảng năm mươi tuổi nói. “Nhưng dù sao cũng đáng đời tôi vì đã nhận lời làm việc ở đây.”

“Tôi đoán ông góp phần tạo ra vỏ bọc hợp pháp cho cái chỗ này.”

Người đàn ông liếc mắt về phía nhà kho - hay đúng hơn như Web biết, bây giờ phải gọi là xưởng phim. “Ở đây có rất nhiều thứ cần vỏ bọc. Nếu bà vợ khốn khổ của tôi mà còn sống, chắc bà ấy sẽ lột da tôi mất, nhưng ở đây họ trả lương cao gấp đôi chỗ khác.”

“Lẽ ra ông phải đoán là có gì đó mờ ám chứ,” Web nói.

“Tôi biết, tôi biết, nhưng tôi nghĩ ai mà không tham lam chứ hơn nữa tôi lại làm công việc này bao năm nay rồi. Quá lâu là khác.”

Web nhìn chiếc rơ-moóc. Bên trong còn có cả một con ngựa. Web có thể nhìn thấy chỏm đầu con vật. “Ông sắp đi đâu à?”

“Vâng. Hành trình khá dài đây. Đưa con ngựa đó đi bán. Phải làm ra vẻ là chúng tôi đang làm

ăn như thật. Và thật sự là con ngựa non một năm tuổi này cũng rất đẹp."

Web bước sát lại chiếc xe. "Thật sao? Theo tôi thì trông nó hơi nhỏ."

Người đàn ông nhìn Web như thể đang nhìn một người điên. "Nhỏ ư? Nó cao những 15 bàn tay rồi. Với một con ngựa non thì như thế là vừa đẹp."

Web thò cổ vào bên trong chiếc rơ moóc. Trần xe cách chỏm đầu con ngựa đúng một khoảng là 45cm. Anh quay sang nhìn người đàn ông.

"Đây là một chiếc rơ moóc đặc biệt à?"

"Đặc biệt…ý anh là sao cơ?"

"Về kích thước ấy. Nó to một cách khác thường thì phải?"

"Không, đây là một chiếc rơ moóc Townsmand bảy feet tiêu chuẩn đấy."

"Đây là một cái rơ moóc Townsmand tiêu chuẩn? Và con ngựa non kia cao mười lăm bàn tay. Ông chắc chứ?"

"Chắc chắn như việc tôi đang đứng đây vậy?"

Web lia đèn pin của anh vào bên trong."Thế nếu đây là một cái rơ moóc tiêu chuẩn, tại sao ông lại không gắn những chiếc hộp đồ ở dưới này?" Anh nghi ngờ nhìn người đàn ông và rọi đèn vào hai bên sườn bên trong rơ moóc.

Người đàn ông nhìn theo chỗ đèn chiếu. "Hừm, thứ nhất, con trai ạ, là đừng bao giờ lắp bất kỳ thứ gì như vậy vào nơi có thể làm xước chân ngựa. Chân ngựa mà bị trầy xước là bán sẽ mất giá ngay."

"Ông có thể lót đệm cho những chiếc hộp đó mà," Web cãi lại.

"Và thứ hai là…" Ông ta chỉ về phía trước chiếc rơ moóc, nơi Web có thể thấy cả một khoang lớn dùng để làm nơi cất yên cương, chai thuốc, dây nhợ, chăn và những thứ linh tinh khác. "Và thứ hai là anh có cả một khoang để đồ ở đây cơ mà, tại sao lại phải gắn thêm thùng đựng đồ vào trong kia làm gì, ngoài việc làm xé toang chân ngựa ra nhỉ?" Người đàn ông ái ngại nhìn Web như thể anh đã phát điên thật sự.

Web không để ý vì có điều gì đó vừa chợt lóe lên trong đầu anh và, nếu đúng, sẽ khoác một bộ mặt mới lên tất cả những gì xảy ra từ trước đến giờ. Anh lần vào trong túi áo và rút ra vài tấm ảnh mà anh đã để trong phong bì, những tấm ảnh do Bates đưa cho anh. Web lấy ra một tấm và chìa ra trước mặt Romano vừa rọi thẳng đèn lên đó. "Cái thằng mà cậu đã giao đứa trẻ đêm đó đấy?" anh nói. "Đúng thằng này không? Hãy hình dung hắn với một cái đầu tóc vàng húi cua, chứ không trọc lóc. Tớ biết là rất khó nhận ra vì hắn đeo kính đen. Nhưng thử cố xem."

Romano chăm chú nhìn bức ảnh rồi há hốc miệng nhìn Web. “Tớ nghĩ chính là hắn.”

Ngay lập tức Web ba chân bốn cũng chạy vội về phía bìa rừng, Romano vội vàng đuổi theo.

“Cái quái quỷ gì nhập vào người cậu vậy, Web?” Web không hơi đâu mà dừng lại trả lời, anh vẫn cắm đầu chạy.

## CHƯƠNG 53

Cánh cửa dẫn vào căn phòng ngầm bật mở và Nemo Strait bước vào.

Cả Claire và Kevin đều bị còng tay vào một cái chốt sắt lớn trên tường, tay và chân hai cô cháu cũng bị trói chặt bằng dây thừng lớn. Strait đã ra lệnh nhét giẻ vào miệng hai người nhưng không bịt mắt. “Đằng nào thì cô cũng nhìn thấy quá nhiều rồi, bác sĩ,” hắn giải thích với Claire, “nhưng cũng chẳng sao.” Ý nghĩa ghê rợn của câu nói đó đã quá rõ ràng.

Người của Strait đổ vào phòng sau lưng hắn rồi bước tới chỗ cô và Kevin đang bị còng, tay chúng lăm lăm chăn và dây thừng.

“Cứu chúng tôi với, cứu chúng tôi với,” Claire cố gắng thét lên, nhưng tất cả những gì phát ra chỉ là tiếng rên rỉ vừa đủ nghe vì miệng cô đã bị bịt chặt. Cô tuyệt vọng quẫy đạp chống cự. Kevin chỉ lặng lẽ nhìn những kè bắt giữ đang đứng trước mặt nó, như thể cuối cùng thì cái chết mà nó chờ đợi cũng đã đến.

“Nhanh tay lên,” Nemo Strait ra lệnh. “Bọn ta không có cả đêm đâu, còn rất nhiều việc phải làm đấy.”

Trong lúc bọn đàn em khiêng Kevin ra ngoài, Strait trìu mến xoa lên đầu thằng bé.

*

Web nhìn vào lần lượt từng cửa sổ phía sau ngôi nhà của Nemo Strait. Xe của hắn không còn đậu phía trước nhà, nhưng Web không dám mạo hiểm. Romano đang kiểm tra hai bên hông nhà và phía trước.

Hai người gặp nhau và Romano lắc đầu. "Không có gì. Trong nhà trống trơn."

"Mới đây thôi," Web nói.

Chỉ mất hai mươi giây hai người đã cạy được khóa cửa sau và vào trong nhà. Họ kiểm tra rất tỉ mỉ mọi ngóc ngách bên trong cho đến phòng ngủ của Nemo.

"Chính xác thì chúng ta đang tìm kiếm gì vậy, Web?"

Web đang đứng trước tủ quần áo trong phòng ngủ và không trả lời ngay. Cuối cùng anh cũng quay ra với một chiếc hộp giày cũ. "Cái này có thể là sự khởi đầu."

Anh ngồi xuống chiếc ghế đặt cạnh giường và bắt đầu xem lướt qua những tấm ảnh cũ trong hộp. Anh giơ một tấm lên. "Đây rồi. Cậu còn nhớ Strait đã nói rằng ông ta làm giám thị tại một trung tâm giáo dưỡng trẻ vị thành niên khi mới ở Việt Nam về không?"

"Thì sao?"

"Vậy thử đoán xem anh bạn nào đã bị tống vào chính cái trại giáo dưỡng đó vì cho cả một con dao chặt thịt vào đầu bà nội mình. Tôi đã xem hồ sơ của hắn khi gặp Bates ở WFO."

"Cậu đang nói về ai vậy?"

"Clyde Macy. Hắn chính là kẻ trong tấm ảnh tớ cho cậu xem, cái thằng đóng giả đặc vụ FBI đấy. Mẹ kiếp, giá kể như tớ cho cậu xem tấm ảnh đó sớm hơn mới phải. Giờ tớ cá là nếu chúng ta đối chiếu lại thời gian, nó sẽ cho chúng ta thấy là Macy và Strait cùng ở đó vào thời điểm ấy."

"Nhưng sau đó thằng Macy đã tham gia bọn Tự Do?"

"Và có thể Strait đã tìm thấy thằng nhóc và thuyết phục nó quay về làm việc với ông ta."

"Nhưng cậu nói Macy là cánh tay phải của Westbrook mà?"

"Trong thực tế Macy là một kẻ học đòi làm cảnh sát. Tớ nghĩ hắn là một tên gián điệp, hắn đã thâm nhập vào băng của Westbrook với tư cách là tay trong của đường dây ma túy do Strait cầm đầu."

"Đường dây ma túy của Strait?"

"Oxycontin. Và những chiếc rơ moóc chở ngựa là cách vận chuyển hàng hoàn hảo. Chiếc rơ moóc ở Southern Belle mới thật sự là một sản phẩm tiêu chuẩn của hãng Townsmand. Còn cái rơ moóc ở East Winds đã được lắp thêm vào một cái đáy giả khiến sàn thùng xe cao hơn, vì vậy

đầu của một con ngựa non một năm tuổi cao 15 bàn tay sẽ gần như chạm trần xe. Và hắn còn lắp thêm những chiếc hộp bên trong rơ moóc để chở được nhiều thuốc hơn. Còn những tấm vé phạt ư? Macy không chạy đến Southern Belle, hắn đến chính chỗ này đây. Tớ cá rằng chính hắn là kẻ đã phát hiện ra Toona làm tay trong cho Cove. Hắn sử dụng thông tin đó để cài Cove và cả chúng ta nữa, rồi thông báo cho Westbrook để thủ tiêu Toona."

"Cậu nghĩ rằng có thể Macy chính là kẻ đã nổ súng ở sào huyệt của bọn Tự Do và khơi mào cho vụ bắn giết?"

"Và hắn còn giấu ma túy cũng như những *'bằng chứng'* khác để chúng ta dễ dàng tìm ra. Có lẽ hắn đã đánh cắp chiếc xe tải của Silas. Tớ dám cá rằng hắn cũng chính là kẻ bắn Chris Miller bên ngoài nhà Cove. Nhớ mà xem, Strait từng là lính chiến, rất có thể đó là lý do hắn xoáy được những khẩu súng máy đó, và có lẽ hắn còn biết quá rõ cách chế tạo bom."

"Nhưng điều đó có nghĩa là cả hai tên đều dính dáng đến vụ phục kích nhằm vào HRT. Tại sao?"

Trong suốt thời gian đó Web vẫn liên tục xem qua những bức ảnh cho đến khi anh dừng phắt lại và lấy ra một tấm khác. "Chó đẻ."

"Gì cơ?" Web xoay tấm ảnh lại. Đó là ảnh chụp Strait mặc quân phục hồi còn ở Việt Nam. Đứng cạnh hắn là một người đàn ông mà Romano không nhận ra, nhưng Web thì tất nhiên là có. Mặc dù trong ảnh trông hắn trẻ hơn rất nhiều nhưng thật sự là không thay đổi gì quá đáng.

"Ed O'Bannon. Hắn chính là tay bác sĩ tâm thần đã giúp Strait điều trị sau khi tên này thoát khỏi tay đối phương trở về."

"Lạy Chúa."

"Và điều đó có nghĩa là có thể chúng đang giữ Claire, thậm chí là cả Kevin nữa, ở đâu đó quanh đây. Trang trại sẽ là nơi lý tưởng để giấu họ."

"Nhưng tớ vẫn không hiểu, Web, tại sao Strait, rồi cả O'Bannon và Macy lại muốn xóa sổ Đội Charlie chứ? Không có mối liên hệ nào cả."

Web căng óc suy nghĩ, nhưng câu trả lời vẫn không đến với anh. Ít nhất thì cũng cho đến khi anh liếc xuống và nhìn thấy nó. Anh đặt chiếc hộp giày qua một bên rồi từ từ cúi xuống và nhặt vật đó lên khỏi chỗ nó đã rơi xuống bên mép giường. Anh giơ chiếc lắc chân lên và rọi đèn pin vào nó. Nhưng thật ra Web đã biết vật này thuộc về ai. Anh lật tung tấm chăn trên giường ra và dừng đèn pin kiểm tra kỹ trên gối. Chỉ vài giây sau anh đã tìm thấy những sợi tóc vàng dài óng ả.

Anh bàng hoàng nhìn Romano. "Gwen"

*

Chiếc rơ moóc được lùi sát phòng đặt thiết bị bể bơi. Cầu dắt ngựa đã được hạ xuống và một tên đàn em của Strait với tay lật tấm thép dài qua một bên, để lộ khoang sàn giả bên dưới sàn xe, đủ rộng để chuyên chở những kiện ma túy lớn…hoặc xác của một phụ nữ và một cậu bé.

Strait đứng quan sát bọn đàn em chuyển Claire và Kevin vào khoang chứa này. Hai người đang chống cự rất quyết liệt và gây tiếng ồn - quá ồn.

“Mở bể bơi ra,” hắn ra lệnh. “Tốt nhất là dìm chết chúng đã. Như thế còn sạch sẽ hơn là bắn chúng ở đây.”

Tấm che bể bơi từ từ hé ra và bọn đàn em của Strait lôi Claire và Kevin đang bị trói chặt trong chăn ra rồi bắt đầu nhấn họ xuống nước.

Và đúng lúc đó một tiếng quát vang lên.

“Các anh đang làm cái quái gì thế này?”

Strait và người của hắn giật mình quay lại. Gwen đang đứng đó, tay lăm lăm khẩu súng.

“Gwen này, em đang làm gì trên đó vậy?” Strait hỏi bằng vẻ mặt ngây thơ nhất trần đời.

Cô nhìn Claire và Kevin. “Họ là ai, Nemo?”

“Chỉ là vài rắc rối anh phải giải quyết rồi chúng ta có thể ung dung cưỡi ngựa về phía hoàng hôn.”

“Các anh định giết họ à?”

“Không, anh sẽ để chúng ra làm chứng trước tòa và đưa anh lên ghế điện.”

Vài tên đàn em của Strait phá lên cười. Strait tiến lại gần Gwen, mắt không lúc nào rời khẩu súng trên tay cô.

“Để anh hỏi em một câu nhé, Gwen. Em đã bảo là sẽ chăm sóc Web London. Vậy mà sáng nay anh thấy hắn lái xe khỏi đây, và trông hắn vẫn hít thở bình thường là sao?”

“Tôi đã đổi ý.”

“Ồ, thế thì tốt quá, em đã đổi ý. Ý em nói là em đã lạnh chân à? Chắc thế. Khi đến thời khắc phải đối mặt thực sự, Gwen ạ, em lại không có đủ khả năng để ra tay. Giết người. Đó là lý do tại sao em cần những thằng như anh đề làm việc đó cho em.”

“Tôi muốn anh rời khỏi đây. Anh và tất cả người của anh.”

“À, tất nhiên, anh cũng đang làm thế đây.”

“Không, ý tôi là phải để những *rắc rối* của anh lại.”

Strait mỉm cười giả lả và lại gần người phụ nữ thêm một chút. “Thôi mà cưng, em biết là anh không thể làm thế được.”

“Tôi sẽ cho anh mười hai tiếng để cao chạy xa bay trước khi tôi thả họ ra.”

“Và sau đó thì sao? Sẽ có rất nhiều điều phải giải thích. Và em sẽ gánh chịu hết sao?”

“Tôi sẽ không để anh giết họ đâu, Nemo. Đã có quá nhiều người chết rồi. Và tất cả là lỗi của tôi. Anh nói đúng, lẽ ra tôi phải rũ bỏ tất cả lòng hận thù đó từ lâu rồi, nhưng mỗi lần cố gắng, tất cả những gì tôi thấy là con trai tôi nằm chết.”

“Em hiểu không, vấn đề là nếu anh để chúng lại đây và chúng khai ra mọi chuyện, bọn cớm sẽ truy lùng anh đến cùng. Nhưng nếu anh thủ tiêu chúng, thì anh chỉ việc lặng lẽ rời sân khấu vào trong, không ai dính dáng gì. Đó là cả một sự khác biệt cực lớn, bởi vì một khi đã dừng lại nơi nào đó anh sẽ muốn sống yên ổn, và không đời nào anh phải dành cả phần đời còn lại để lẩn trốn sự truy lùng của FBI.” Hắn kín đáo liếc nhìn một tên đàn em; tên này đang lẳng lặng vòng ra phía sau Gwen.

Gwen xiết chặt báng súng và chĩa thẳng vào đầu Strait. “Tôi đang nói với anh lần cuối, đi ngay?”

“Vậy còn phần chia tiền ma túy của em thì sao?”

“Đó là tiền của anh. Tôi không muốn nó nữa. Tôi sẽ gánh chịu hết. Hãy đi đi!”

“Mẹ kiếp, cô em, cái gì nhập vào em vậy, em vừa thấy Chúa hiện hình à?”

“Biến ngay ra khỏi đất của tôi, Strait, ngay lập tức!”

“Cẩn thận, Gwen!” Web hét lên.

Tiếng quát của anh làm bọn chúng bất ngờ, nhưng tên vòng phía sau Gwen vẫn kịp nổ súng, nhưng rất may là hắn bắn trượt vì cô đã kịp cúi xuống sau lời cảnh báo của Web. Viên đạn bay sượt qua đầu cô.

Khẩu súng bắn tỉa trên tay Web khạc đạn và tên bắn lén rơi thẳng xuống hồ bơi. Mặt nước xanh màu do bỗng chốc loang đỏ.

Nemo và người của hắn vội nấp sau chiếc rơ moóc và nổ súng bắn trả, trong lúc đó Gwen lao vọt vào bụi cây.

Sau khi rời nhà của Strait, Web và Romano đã tới khu luyện ngựa vì Web còn muốn kiểm tra thêm một chi tiết; tất nhiên anh đã tìm thấy vết thương nhỏ trên lưng con Comet. Gwen đã âm mưu giết anh nhưng rồi thay đổi. Vì hai người đã nói chuyện sao? Nếu đúng thế, Web chỉ ước giá như anh đã làm điều đó từ nhiều năm trước. Anh chưa có đầy đủ bằng chứng, nhưng anh cảm thấy chắc chắn rằng Gwen đã dùng Nemo và người của hắn để thay cô trả thù về cái chết của con trai mình. Còn có phải sự thờ ơ của Billy Canfleld đã đẩy cô đến giường của Strait hay không thì Web không dám chắc.

Họ đã hướng thẳng về tòa nhà chính sau khi nghe thấy những tiếng ồn ào ở khu vực bể bơi và chạy tới vừa kịp để nghe những lời trao đổi giữa Gwen và Strait, vừa kịp để nghe Gwen thú nhận rằng những người chết từ đầu đến giờ là lỗi của cô, vì sự trả thù của cô. Và giờ thì họ kẹt giữa một trận đấu súng nảy lửa mà không có cách nào để gọi yểm trợ. Hơn nữa, vấn đề lớn nhất lúc này là Claire và Kevin đang bị kẹt ở giữa.

Dường như Strait cũng nhận ra điều đó bởi vì hắn gọi với ra, “Hê, Web, tại sao mày không ra đây nhỉ? Vì nếu mày không ra, tao sẽ cho con bác sĩ kia và thằng nhóc ăn đạn.”

Web và Romano nhìn nhau. Strait không biết Romano cũng có mặt ở đây Romano quay người và tiến về bên trái. Web chạy qua bên phải và dừng lại. “Đầu hàng đi, Nemo, mày không còn cơ hội đâu, cảnh sát đang trên đường tới đây.”

“Đúng thế, giờ thì tao là kẻ tuyệt vọng và đếch còn gì để mất nữa rồi.” Hắn nổ một phát súng ngay sát đầu Claire nơi cô và Kevin đang nằm trên thành bể bơi.

“Nghe này, Nemo,” Web nói, “giết thêm hai người nữa cũng chẳng giúp gì cho mày cả.”

Strait phá lên cười. “Mẹ kiếp, Web, thì tao cũng chẳng bị đau thêm chút nào.”

“Được rồi Nemo, cho tao biết một điều mà tao không sao nghĩ ra được, Web quát vọng ra. “Tại sao mày phải đánh tráo hai thằng nhóc trong con hẻm?”

“Gì cơ? Mày muốn tao tự chui đầu vào rọ à?” Strait cũng quát vọng ra và lại phá lên cười.

“Bình tĩnh đi, Nemo - tao đã có tất cả những bằng chứng tao cần mà.”

“Thế nếu tao làm như mày hỏi, mày sẽ nói tốt hộ tao trước tòa à?” Strait lại cười sằng sặc.

“Không hại gì.”

“Hừm, Web ạ, nếu làm cái nghề như của tao thì mày sẽ gặp nhiều người rất thú vị. Một anh bạn đặc biệt có những đòi hỏi rất chính đáng và cụ thể, anh ta lại là người mà mày không thể từ chối điều gì. Và chắc chắn anh ta là kẻ mà mày phải làm vừa lòng, mày hiểu tao nói gì chứ?”

“Clyde Macy?”

“Không, tao đếch nhắc đến cái tên nào hết, Web. Tao có phải là thằng hớt lẻo đâu.”

“Thế thì để tao giúp mày nhé. Macy là kẻ học đòi cảnh sát. Lúc nào hắn cũng chỉ khát khao được chứng tỏ là giỏi giang hơn. Hắn thèm khát được ăn mặc như một đặc vụ FBI, được trà trộn vào để xoáy thằng bé ngay trong tay bọn tao. Chỉ để chứng minh là hắn có thể làm mọi chuyện.”

“Mẹ kiếp, Web, mày sẽ là một thám tử đại tài đấy.”

“Nhưng có lẽ mày thì không tự tin quá đáng thế. Mày cần Kevin, mày không thể liều trong trường hợp Macy thất bại và không đưa được Kevin về. Mày phải sử dụng Kevin ngay từ đầu trong con hẻm đó để gieo sự nghi ngờ cho Big F, và mày cần Kevin sau này để gây sức ép với hắn. Vì vậy mày đã đánh tráo Kevin bằng đứa trẻ khác. Như thế, Macy vẫn được cười nhạo FBI, mà nếu hắn có thất bại thì mày vẫn còn Kevin. Tao nói đúng không?”

“Mẹ kiếp, tao đoán là chúng ta sẽ không bao giờ biết được.”

“Vậy đứa trẻ kia đâu?”

“Tao đã bảo là tao đoán là chúng ta sẽ không bao giờ biết được.”

Bộ đàm của Web khẽ vang lên. Romano đã vào vị trí.

“Được rồi thêm một cơ hội nữa, Nemo, mày còn năm giây để đầu hàng.”

Web cũng chẳng hơi đâu mà chờ đếm đến năm. Anh bật khóa khẩu MP- 5 của mình lên nấc bắn tự động và nổ súng, nã thẳng vào chiếc rơ moóc mà Nemo và đồng bọn đang nấp phía sau.

Strait và người của hắn vội nằm bẹp xuống đất, đúng lúc đó Romano nhảy xổ ra sau lưng chúng.

Một tên nhìn thấy anh và quay người định bắn, nhưng hai viên MP-5 đã găm thẳng vào giữa trán hắn.

“Bỏ súng xuống đất. Ngay lập tức!” Romano ra lệnh.

Web nhìn thấy, nhưng Romano thì không vì anh đang đứng quay lưng lại: một làn sương mỏng vừa bốc lên lơ lửng trong không khí trong lùm cây phía sau. Làn sương mỏng này được tạo ra bởi khí lạnh tỏa ra từ nòng súng. Đó là lỗi rất cổ điển của một kẻ biết ít nhiều về bắn tỉa và ngụy trang, nhưng không biết những chi tiết tưởng chừng rất nhỏ nhưng lại là những chi tiết chết người và tạo ra sự khác biệt. Nếu là một xạ thủ bắn tỉa, bao giờ Web cũng phải dùng hơi thở của mình để làm nóng nòng súng và loại bỏ sương tụ.

“Hướng sáu giờ, Romano,” anh hét lên.

Nhưng đã quá muộn. Viên đạn găm trúng Romano, đúng vào đoạn dưới xương cụt và sức mạnh của viên đạn đang bay với vận tốc cực lớn đã hất anh ngã nhào.

“Paulie” Web gào lên.

Một tên khác lao ra và giương súng vào người đặc nhiệm HRT vừa ngã xuống, nhưng Web đã hạ gục hắn bằng khẩu 308 của mình. Anh kẹp khẩu MP-5 vào một bên nách, tay kia rút ra một khẩu 0.45.

“Romano!”

Anh thở phào nhẹ nhõm, không dám tin vào mắt mình khi thấy Romano bắt đầu lồm cồm gượng dậy. Hóa ra, viên đạn đã xuyên qua áp giáp chống đạn của Romano, nhưng lại bị chặn lại bởi khẩu Link, khẩu súng ngắn 0.45 thứ ba mà anh giắt sau lưng, trong một chiếc bao đặc biệt.

Một phát súng khác găm ngay sát Web và anh vội hụp sát xuống đất trong khi Romano lao người vào bụi. Strait tranh thủ cơ hội đó lao vọt ra và chộp lấy Claire rồi nửa xách, nửa lôi cô vào chiếc xe tải nối với chiếc rơ moóc. Web ngẩng đầu lên và nhận ra những gì Strait đang định làm. Anh nổ súng bắn xịt lốp chiếc xe tải. Strait chửi rủa ầm ĩ và lôi xềnh xệch Claire vào bóng tối.

Web nói vào bộ đàm. “Paulie, Paulie, cậu ổn chứ?” Vài giây căng thẳng trôi qua và có tiếng Romano trả lời. Giọng anh có vẻ hơi run rẩy, nhưng là Romano mọi khi.

“Cái thằng nào bắn tớ chắc chẳng biết đếch gì về độ rơi của đường đạn do khoảng cách. Nó bắn thấp quá.”

“May cho cậu đấy. Tớ chỉ kịp nhận ra làn sương tụ mỏng khi đã quá muộn. Tớ cá là Macy đang ở ngoài kia. Strait đang khống chế Claire. Tớ sẽ lần theo hắn. Kevin Westbrook vẫn còn bên thành bể.”

“Tớ sẽ kiểm soát tình hình ở đây, Web.”

“Cậu chắc chứ?”

“Mẹ kiếp, chỉ là bốn chọi một thôi mà. Đi đi!”

Web quay người rồi lao vọt theo Claire và Strait.

Romano đã đánh rơi khẩu MP-5 và khẩu súng trường bắn tỉa của anh sẽ không phát huy được hiệu quả ở cự ly gần như thế này. Anh rút hai khẩu 0.45 của mình ra và, bắt chước Web, xoa xoa một khẩu lấy may.

Cho dù anh tỏ ra can đảm, nhưng quả thật bốn chọi một không phải là tỷ lệ dễ dàng gì. Anh có thể hạ ba tên để rồi lại bị tên thứ tư kết liễu. Và lúc nào cũng còn phải lo về tên bắn tỉa vừa bắn trúng anh một lần. Anh thụp sát người xuống và trườn theo những bụi cây lúp xúp mọc xung quanh khu vực bể bơi. Đạn vẫn nổ liên hồi, nhưng anh không bắn trả, vì chúng đều bắn trượt rất xa, những ánh lửa đầu nòng cho Romano biết kẻ thù của anh đang ở những vị trí nào.

Anh vừa di chuyển liên tục vừa theo dõi chúng. Mỗi lần có một phát súng nổ, anh đều ghi nhớ cẩn thận. Mấy thằng này đều là dân a ma tơ, nhưng ngay cả những thằng a ma tơ cũng có lúc gặp may, nhất là với số lượng áp đảo như thế này. Anh nép người xuống đất và trông thấy thằng nhóc bên thành bể. Nó nằm yên bất động và Romano bắt đầu nghĩ rằng có thể một viên đạn nào đó đã tìm đến đích. Romano khoác bộ kính nhìn đêm lên đầu và giờ thì anh có thể nhận ra vấn đề của thằng bé là gì. Hóa ra hai chân nó đang bị trói chặt.

Romano tiếp tục di chuyển, gia tăng khoảng cách giữa anh và đối phương. Anh muốn tiến ra khoảng cách nhất định nào đó đủ để sử dụng khẩu súng bắn tỉa của mình. Súng của anh có ống ngắm đêm và tất cả những gì anh cần là một mảng đầu nào đó hé ra. Giảm số kẻ thù xuống còn ba tên hoặc thậm chí còn một tên là anh có thể dùng đến những khẩu súng ngắn của mình. Một đấu một thì bao giờ Romano cũng thắng.

Anh lên kế hoạch tấn công đúng như giáo án huấn luyện. Xác định vị trí ánh lửa đầu nòng. Di chuyển liên tục. Vòng ra sườn đối phương. Rồi ập vào, hạ một tên, hạ hai tên, những tên còn lại sẽ mất tinh thần và hoảng loạn, có tên sẽ bỏ chạy và anh sẽ dùng đến khẩu súng bắn tỉa của mình, đợi khi chúng vào tầm súng hiệu quả và mọi chuyện sẽ nhanh chóng kết thúc.

Một giọng nói quát lên, "Ê, Romano, ra đi, bỏ súng xuống và ra đây ngay!"

Romano không nói gì. Anh còn tranh thủ thời gian đó để xác định chính xác vị trí phát ra tiếng nói đó để làm nó câm hẳn. Anh đoán đó chính là gã nông dân mà anh quật xuống đất đúng ngày đầu tiên anh đến trang trại, nhưng anh cũng không chắc lắm.

"Romano, tao hy vọng là mày đang nghe thấy tao nói. Mày chỉ còn năm giây để bước ra nếu không tao sẽ bắn nát đầu thằng nhóc." Romano lầm bầm chửi thầm và áp sát lại chỗ đang phát ra giọng nói. Anh không muốn thằng bé chết oan uổng, nhưng nếu anh ra khỏi chỗ nấp ngay lúc này, thực tế nhãn tiền là cả anh và Kevin Westbrook đều chết. Romano không bao giờ chơi trò đó, và phương án hành động duy nhất của anh là cố gắng giết tất cả bọn chúng trước khi chúng kịp động tới thằng bé, nhưng đó sẽ là một cố gắng gần như bất khả thi.

"Chú xin lỗi," anh thì thầm với chính mình rồi tiếp tục trườn về phía trước và ổn định vị trí bắn.

Kẻ vừa nói chính là tên đã bị Romano quật ngã ở khu luyện ngựa hôm đó. Tên này đang bò sấp trên mặt đất, tay lăm lăm khẩu súng ngắn.

Hắn dừng lại, thầm đếm đến năm và lại gọi thêm lần nữa, "Cơ hội cuối cùng đây, HRT." Hắn chờ thêm một giây, nhún vai, đứng hẳn dậy và ngắm thẳng vào đầu Kevin Westbrook từ bụi cây hắn đang trốn. Hắn không phải tay súng thiện xạ, nhưng màn hành quyết này cũng đâu cần phải bắn giỏi cho lắm.

Tưởng chừng như toàn bộ không khí trong người hắn đồng loạt thoát ra ngoài vì hắn bỗng hộc lên một tiếng sau khi người đàn ông khổng lồ nấp phía sau đứng vụt dậy và đạp một cú như trời giáng khiến hắn bắn văng ra khỏi bụi cây đến hơn 2m, đáp thẳng xuống thành bể bơi.

Người khổng lồ kia lao vọt tới chỗ thằng bé và xốc nó lên cánh tay to bự của mình. Thế rồi Francis Westbrook - chính là hắn - quay người và chạy thẳng vào màn đêm cùng với con trai mình, vừa chạy vừa chĩa súng về phía sau bắn như vãi đạn.

Một tên khác nhảy ra khỏi chỗ nấp và chĩa súng ngắm vào tảng lưng to như cánh phản của Westbrook. Hắn đang chuẩn bị bóp cò thì Romano cũng ra khỏi chỗ nấp và bắn hắn chết ngay tại chỗ. Dù không biết người đàn ông kia chính là Francis Westbrook, nhưng không đời nào Romano cứ ngồi yên đó để giương mắt nhìn mọi chuyện diễn ra trước mắt. Vấn đề duy nhất là ở chỗ anh để lộ vị trí nấp nên đã lĩnh trọn một viên đạn vào chân vì đã tỏ ra mã thượng. Romano cố trườn lui về phía sau nhưng chỉ trong nháy mắt đã có ba họng súng chĩa thẳng vào anh. Romano bị dồn dần về phía thành bể, ba tên đàn em của Strait đứng trước mặt.

"Hừm, mẹ kiếp, hóa ra bọn HRT cũng xoàng thôi," một tên nói và bước tới túm áo Romano để dựng anh dậy.

"Bắn nó luôn cho rảnh," tên khác nói. Mặt Romano đỏ bừng, hai tay bóp chặt lại thành hai nắm đấm.

"Theo tao thì bọn mình phải nhúng đầu nó xuống nước cho nó chết ngạt, từ từ và ngọt ngào."

Romano ngẩng đầu lên và nhận ra đó là giọng của tên đã bị Westbrook đạp văng ra thành bể, và cũng chính là kẻ đã bị Romano cho đo đất ngay ngày đầu tiên của anh ở East Winds. Cái bụng bia to bự của hắn vẫn còn phập phồng thở hổn hển trong khi mũi hắn cũng bê bết máu sau khi đập mặt xuống mặt đá.

"Mày thấy sao, Romano?" hắn vừa hỏi vừa lấy chân đi ủng cứng đá vào sườn Romano.

"Nghe hay đấy," Romano nói. Anh lao vọt người về phía trước và xô thẳng vai vào bụng tên đối diện, cả hai rơi thẳng xuống bể bơi. Romano hít vội một hơi thật sâu rồi kéo tên kia xuống dưới nước. Hai tên đứng trên thành bể vội vàng làm đúng những gì Romano đã tính. Chúng nổ súng bắn xuống nước. Nhưng Romano và tên kia đã chìm xuống quá sâu nên nước cản khiến đạn không còn ăn thua gì.

Một trong hai tên chợt nảy ra ý tưởng có vẻ rất thông minh. Hắn chạy vội tới ấn nút đóng mái che bể bơi lại. Trong lúc mái che dần dần phủ lên Romano và tên mà anh đang vật lộn, Romano, thay vì lo lắng, lại nhận ra rằng anh có cơ hội sống sót vụ này. Anh rút dao găm trong bao ra và cắt phanh cổ họng đối phương. Máu loang ra nhuộm đỏ nước trong bể. Sau đó Romano kẹp chặt xác hắn vào giữa hai chân và đẩy nó lên cho đến khi anh cảm thấy đầu cái xác va mạnh vào mái bể, như thể có người vừa nhô lên lấy hơi. Sau đó anh nghe thấy đúng những gì anh chờ đợi, tiếng súng bắn vào đầu cái xác. Anh kéo cái xác xuống, chuyển vị trí rồi lại đẩy cái xác lên. Một lần nữa súng lại nổ vang, những viên đạn ríu rít xuyên nước lướt qua ngay sát người anh. Giờ thì chắc chắn chúng sẽ cho rằng cả hai người đều đã chết. Ít nhất thì Romano cũng hy vọng là chúng sẽ bị lừa. Thực sự anh chỉ còn trông mong vào cách này để sống sót.

Anh kéo cái xác xuống rồi buông nó ra. Cái xác từ từ chìm xuống dưới đáy bể bơi, bên cạnh

xác của tên đã bị Web bắn chết từ đầu. Bây giờ Romano mới bắt đầu thực hiện phần nguy hiểm nhất trong kế hoạch. Anh thở ra hầu hết lượng không khí còn lại trong phổi, nổi người lên mặt nước và mắc tay vào khoảng lưới che phía trên như thể anh đã bị kẹt vào đó sau khi bị bắn thủng sọ. Khi tấm mái che bắt đầu được mở ra, anh thực sự hy vọng rằng những thằng này không hiểu gì về nguyên lý của những xác người vừa chết trong nước, nghĩa là những cái xác bao giờ cũng chìm xuống đáy chứ không nổi lên trên. Nếu bây giờ mà chúng còn nổ súng thì anh coi như xong đời. Nhưng chúng không làm vậy. Tấm mái che kéo người anh đi một đoạn nhưng Romano không hề nhúc nhích. Chưa đến lúc. Khi chúng thò tay xuống và lôi anh lên, anh cũng nằm im bất động.

Chúng vứt phịch anh xuống thành bể, mặt úp sấp xuống nền đá. Anh có thể cảm thấy hai tên đứng hai bên sườn mình. Và đúng lúc ấy anh nghe thấy âm thanh quen thuộc đó. Chúng cũng vậy. Tiếng còi hụ. Chắc có người đã gọi cảnh sát.

Một tên lên tiếng, “Biến nhanh khỏi đây thôi.” Đó là những lời cuối cùng hắn còn nói được trên đời. Vì Romano đã bật dậy và cắm phập vào ngực chúng hai lưỡi dao mà anh đã kẹp trong cả hai tay. Hai lưỡi thép xuyên đến ngập chuôi, xé toang tim của hai tên đàn em của Strait. Chúng trừng trừng nhìn anh trước khi đổ nhào xuống bể.

Romano đứng thẳng dậy, quan sát chiến trường, xé toạc áo sơ mi và lấy một cành cây nhỏ để làm ga rô buộc phía trên vết thương ở chân. Sau đó anh mò khẩu Link - khẩu súng đã đỡ thay cho anh viên đạn bắn tỉa ở lưng - từ dưới nước lên và giơ nó lên săm soi trước mặt.

“Chà, mẹ khỉ,” anh thốt lên.

# CHƯƠNG 54

Web đang hết sức khẩn trương lần theo Strait và Claire. Anh liên tục hoán đổi chiếc kính nhìn đêm nặng trịch với mắt thường, nhưng ở đây trời tối đen như mực và ngay cả kính nhìn đêm cũng cần có ánh sáng lờ mờ xung quanh mới phát huy được tác dụng. Anh chủ yếu trông cậy vào thính giác của mình hơn là dùng đến mắt, tuy nhiên anh không thể nổ súng nếu chỉ dựa vào điều đó vì rất có thể sẽ bắn nhầm phải Claire thay vì Strait.

Anh đến gần ngôi nhà Khỉ và đi chậm dần trước khi dừng hẳn lại. Ban ngày trông ngôi nhà hoang tàn đã đủ thê lương, u ám; trong đêm lúc này trông nó lại càng ghê rợn. Vấn đề là ở chỗ nếu Strait ở bên trong và Web lại đi qua mà không kiểm tra kỹ tòa nhà, Strait có thể dễ dàng tấn công anh từ phía sau. Web nắm chặt báng khẩu MP-5 và khẽ khàng tiến về phía trước. Anh vào trong ngôi nhà từ phía nam và bước qua những đống rác rưởi nằm rải khắp nền nhà từng được dùng làm nhà ngục của lũ động vật tội nghiệp.

Ánh trăng bợt bạt chốc chốc lại rọi xuyên qua những lỗ thủng trên mái nhà khi mây trôi. Những tia sáng kỳ ảo quét trên hàng lồng sắt hoen rỉ và khung cảnh phía trước lúc này thực sự là một bài kiểm tra khó khăn ngay cả với một người có hệ thần kinh thép như Web.

Không thể hy vọng gì vào việc đi trên nền nhà đầy rác vụn như thế mà không gây tiếng động và ánh mắt của Web đảo như chớp qua tất cả mọi ngóc ngách phía trước và xung quanh, với hy vọng sẽ nhìn thấy gì đó giúp anh có được thời cơ cần thiết để cứu mạng mình và Claire, đồng thời đổi lại là dấu chấm hết cho Strait. Còn một vấn đề khác là tên Macy vẫn lởn vởn đâu đó ngoài kia, đây cũng là chuyện đáng phải đau đầu vì quả thật tên đó cũng có "nghề." web vội nằm bẹp xuống sàn nhà khi nghe thấy bên trái mình có tiếng cọt kẹt. Anh đeo kính nhìn đêm lên đầu và lia mắt qua khoảng trống phía đó từng li từng tí một. Anh thận trọng quan sát cả phía trên đầu vì trên đó có tiếng chân rón rén. Đúng lúc đó một tiếng thét tắc nghẹn bật ra.

Web lăn người và viên đạn găm đúng chỗ anh vừa nằm. Anh đứng bật dậy, khẩu súng trên tay sẵn sàng nhả đạn. Hình như đó là tiếng Claire vừa thét lên cảnh báo cho anh. Web nghe thấy những tiếng lệt sệt ở phía cuối tòa nhà và sau đó là tiếng chân đang chạy đi. Anh đang chuẩn bị đuổi theo thì đúng lúc đó anh lại nhận ra cái mà anh đã nhìn thấy trước đó, làn sương mỏng tụ quanh nòng súng. Anh vội hụp xuống đúng lúc khẩu súng khạc lửa viên đạn bắn trúng một cái chuồng sắt và nẩy văng vào tường, vô hại.

Hừm, chuyện này thú vị đây - vì Macy, nếu đó đúng là hắn, hóa ra cũng chẳng đủ khôn ngoan để nhận ra sai lầm trước đó của mình.

Web quạt một loạn đạn MP-5 vào khoảng không phía trước theo hướng viên đạn vừa bắn ra, những đầu đạn găm vào tường làm vôi vữa tung ra lả tả hoặc va vào những lồng sắt tóe lửa. Khi anh ngừng tay để lắp băng đạn mới anh lại nghe thấy tiếng chân người chạy đi. Web cũng bật dậy và lao vọt theo, trong lòng mừng thầm vì đã thoát ra khỏi ngôi nhà Khỉ. Đang sắp đuổi kịp đến nơi thì bỗng nhiên Web linh cảm thấy có gì đó bên trái mình và anh lại lao người xuống đất. Phát súng xuyên thẳng vào một thân cây phía sau chỗ anh vừa đứng.

Đạn súng trường, không phải đạn súng ngắn. Lại là Macy, chứ không phải Strait. Vậy là tên này đã nằm phục phía sau để yểm trợ cho sếp của mình. "Cóc nhái muốn học đòi làm người đây," Web thầm rủa. "Được, chơi luôn đi." Là một xạ thủ bắn tỉa, bao giờ Web cũng nằm im bất động hoàn toàn mỗi khi thực hiện nhiệm vụ. Quy tắc nằm lòng là trong một tình huống đối đầu, kẻ đầu tiên cử động và để lộ mình bao giờ cũng chết. Vì vậy Web có thể nằm như im như một khúc gỗ trong khi chờ đợi thời điểm hạ gục kẻ thù. Anh có thể điều chỉnh mạch đập chậm hơn và thậm chí là thay đổi cả cơ chế làm việc của bàng quan giúp anh có thể nằm bẹp một chỗ rất lâu mà không thấy buồn đi tiểu. Lúc này Web như một con trăn cuốn mình trong cỏ đợi con báo đi qua. Khi thời điểm đó xuất hiện, con trăn văng mình ra, và đi đời con báo.

Trong lúc nằm chờ đợi, Web tự hỏi tại sao Macy có thể lần ra anh một cách hiệu quả như vừa rồi. Điều đó khiến Web bắt đầu nghĩ về những trang thiết bị mà rất có thể hắn đang sử dụng. Bates đã tiết lộ cho anh biết một thông tin mới về vụ tấn công vào sào huyệt của bọn Tự Do. Các kỹ thuật viên đã tìm ra hai đầu đạn 0.308 găm trên tường. Nếu như Macy sử dụng cùng một loại vũ khí trang bị mà HRT có, thì có nghĩa là những gì trên tay hắn lúc này cũng tương tự như của Web. Web nhớ lại tấm ảnh Macy trong bộ quân phục và súng ống đầy người. Tất cả những yếu tố đó đặc biệt phù hợp với chân dung một kẻ học đòi.

Web trườn sấp người về phía trước, hầu như không tạo ra một tiếng động nào. Anh muốn kiểm tra một thứ, và có lẽ cách tốt nhất để thực hiện điều đó là tự bộc lộ vị trí của mình.

Một phát đạn bắn ngay sát người anh.

OK, vậy là quá rõ rồi, Web tự nhủ. Nghĩa là hắn cũng có kính nhìn đêm.

Anh chụp chiếc kính nhìn đêm của mình lên đầu quét một vòng về phía đối thủ. Và đó là khi anh nhìn thấy nó; chỉ là trong tích tắc, nhưng thế là đủ. Thế là vừa đủ.

Clyde Macy đang cảm thấy hài lòng với chiến lược của mình. Hắn biết rằng tất cả các thành viên HRT đều rất lão luyện, nhưng xưa nay hắn vẫn nghi ngờ rằng danh tiếng của họ được thiên hạ thổi phồng quá mức.

Xét cho cùng thì chẳng phải chính hắn đã xuyên thủng vành đai bảo vệ của họ ở khu nhà của bọn Tự Do đó sao? Và hắn vừa mới bắn gục một người ở bể của trang trại. Có điều là hắn đã bỏ đi quá sớm nên không nhìn thấy Romano đứng dậy. Khi Strait xách lấy Claire và bỏ chạy, Macy, với bản tính của một tên đàn em trung thành, cũng nhanh chóng chạy theo để bảo vệ đại ca. Strait đã rất tốt với hắn, đã che chở cho hắn khi còn ở trại giáo dưỡng. Khi Macy được ra ngoài

và sa lầy vào thế giới của bọn Tự Do, cũng chính Strait đã tìm ra hắn rồi giúp hắn tìm lại con đường sáng. Bọn Tự Do chỉ là dân nghiệp dư. Vụ thất bại ở Richmond đã giúp hắn mở mắt. Vả lại, như Strait đã chỉ rõ, chúng đếch trả cho hắn xu nào hết, thậm chí chúng còn bắt hắn góp quỹ để nuôi sống chúng. Mà để làm gì chứ? Strait đã hỏi thẳng hắn như thế. Chỉ để có cái đặc quyền là giao du với một lũ người ngu xuẩn.

Hắn đã nghe theo lời khuyên khôn ngoan và về làm việc cho Strait được nhiều năm nay. Nhưng công việc hiện tại mới là béo bở nhất. Chúng đã kiếm bộn tiền từ việc buôn ma túy, và Macy còn thành công trong việc cài cho bọn Tự Do bị quét sạch gần như không còn một mống. Chuyện đó và chuyện khử anh bạn Twan nữa chứ - kể ra mới sướng tai làm sao. Và giờ thì kế hoạch của chúng là biến khỏi đây thật nhanh vì tiếng còi cảnh sát đang vọng đến mỗi lúc một gần, nhưng Macy vẫn còn một mục tiêu dang dở. Phải giết London. Để chứng tỏ tài năng vượt trội của hắn. Nói theo cách nào đó, Macy đã vất vả tập luyện cả phần đời trưởng thành của hắn cho giây phút này đây.

Hắn đeo kính nhìn đêm lên, bật nút khởi động, và lia mắt qua khu vực hắn vừa nhìn thấy Web London. Rõ ràng là thằng cha kia đang sợ vãi linh hồn nên mới bò dẹp lép như thế. Hắn cảm thấy tự tin hơn bao giờ hết và đột nhiên hắn tin chắc rằng hắn thừa ngang tài ngang sức với một đối thủ mà trong thực tế hắn không đáng xách giày. Và giờ đã đến lúc kết thúc mọi chuyện. Đang phấn khích nghĩ, hắn chợt nhận ra một tia sáng mầu xanh lục rọi thẳng về phía mình. Trong giây lát Macy hơi giật mình, vì hắn không biết tia sáng đó ở đâu ra. Rồi sau đó hắn nhận thấy đó chắc chắn là tia sáng phản chiếu từ kính nhìn đêm của Web . Hắn hướng ống ngắm vào đó, thở ra và ngón tay hắn trượt dần xuống cò súng. Toàn thân hắn bất động hoàn toàn. Và hắn nổ súng. Viên đạn xuyên đúng chính giữa tia sáng làm nó tắt phụt. Lúc này Macy mới nhớ ra là kính nhìn đêm của chính hắn đang bật ở chế độ sáng hết cỡ nên cũng có thể đang phát ra một tia sáng tương tự. Nhưng để nhìn thấy tia sáng đó thì đối thủ của hắn phải còn sống đã chứ, trong khi hắn vừa mới kết liễu London còn gì. Hắn đã nhanh hơn trong tích tắc, và vì thế hắn vẫn sống, còn London thì không. Quy luật xưa nay vẫn thế là gì.

Trước khi Macy kịp hít một hơi thở khác, viên đạn đã khoan vào giữa trán hắn. Trong một tích tắc một phần triệu giây bộ não của hắn không kịp phản ứng trước thực tế rằng cả nửa phần đầu của hắn đã bị đạn phá nát. Khẩu súng rơi tự do ra khỏi tay hắn và Clyde Macy đổ sụm xuống đất.

Web nhổm người dậy sau một gờ đất thấp ngay sát nơi anh vừa đặt chiếc kính nhìn đêm của mình lên một gốc cây và bật nó ở chế độ sáng nhất Anh đã không cần phải trông chờ vào tia sáng màu xanh từ kính nhìn đêm của Macy phát ra. Ngay sau khi Macy nổ súng vào nơi mà hắn đinh ninh là đầu Web, thì ánh lửa đầu nòng súng đã làm lộ vị trí của hắn.

Chỉ một giây sau, tất cả đã kết thúc. Điểm số cuối cùng: chuyên nghiệp: một; học đòi: chết. Anh không còn thời gian để tận hưởng chiến thắng của mình vì tiếng bước chân loạt soạt phía sau bụi cây phía trước khiến Web lao người nằm sát xuống đất và hướng súng về phía đó. Khi hai bóng người hiện ra sau rặng cây và bước vào tầm bắn hiệu quả của anh, Web lại lưỡng lự và nhổm người dậy, tay tỳ lên đầu gối, khẩu súng trường nhắm thẳng vào bộ ngực khổng lồ của

người đàn ông.

"Bỏ súng xuống, Francis!" Westbrook giật nảy người và căng mắt nhìn vào bóng đêm đen đặc xung quanh. Qua ống ngắm của súng bắn tỉa Web có thể nhìn thấy rất rõ tên trùm khổng lồ đang đẩy Kevin ra phía sau, che chở cho thằng bé khỏi mối đe dọa vừa xuất hiện.

"Web London đây, Francis. Bỏ vũ khí xuống. Ngay lập tức!"

"Đứng sau anh đi, Kev," Westbrook vừa thì thào vừa nghiêng người về phía phát ra giọng quát.

"Lần cuối cùng đây, Francis, bỏ súng và nằm xuống. Nếu không mày sẽ phải nằm xuống theo cách khác đấy."

"Tôi chỉ đưa Kevin ra khỏi đây thôi, anh bạn nhỏ. Đó là tất cả những gì tôi muốn. Không gây chuyện, không gây chuyện."

Web ngắm vào một cành cây cách trên đầu Westbrook hơn ba mét và nổ súng. Cành cây bị cắt làm hai rất ngọt và rơi xuống sau lưng hai bố con. Đó là phát súng cảnh cáo đầu tiên của Web trong suốt sự nghiệp, và anh tự hỏi tại sao anh phải mất công làm thế. Kevin kêu ré lên, nhưng Westbrook vẫn không nói gì. Hắn vẫn tiếp tục lùi lại. Rồi hắn làm một việc mà cả Web cũng ngạc nhiên. Hắn thả súng xuống, quỳ phịch xuống mặt đất và nhấc bổng Kevin lên lưng. Ban đầu Web tưởng hắn định dùng Kevin làm bia che đạn cho mình, nhưng Westbrook vẫn giữ cơ thể hắn ở giữa Web và thằng bé. Và cứ thế hắn tiếp tục lùi.

"Không gây chuyện, HRT. Chỉ ra khỏi đây thôi. Còn nhiều việc khác phải làm nốt."

Web nổ thêm một phát súng vào mô đất bên trái tên trùm. Thêm một phát súng cảnh cáo nữa. Mẹ kiếp. Chuyện quái quỷ gì đang xảy ra với anh thế này? Hãy bắt Francis. Hắn là một tên tội phạm. Một kẻ giết người.

"Không định gây chuyện gì hết," Westbrook lại nói. "Chỉ ra khỏi đây thôi tôi và thằng bé."

Web ngắm thẳng vào giữa trán hắn, chuẩn bị cho phát súng thứ ba.

Đúng lúc đó anh chợt nhớ ra rằng, với loại đạn xuyên phá hiện tại, anh không thể bắn Westbrook được, vì viên đạn có thể xuyên qua cả cơ thể hộ pháp của hắn và bắn trúng Kevin. Nhưng anh vẫn có thể bắn vào chân và bắt tên khổng lồ phải dừng bước. Anh còn đang do dự và hướng điểm ngắm vào vị trí phù hợp nhất thì Kevin kêu lên.

"Chú Web, xin chú đừng bắn anh cháu. Xin chú. Anh ấy chỉ đang cứu cháu thôi mà."

Qua ống ngắm, Web có thể nhìn rõ khuôn mặt thằng bé nép sát khuôn mặt người cha của nó. Kevin đang choàng tay quanh cái cổ bò mộng của Francis, mặt nó giàn giụa nước mắt vì sợ hãi. Trông Francis Westbrook vẫn bình tĩnh như không, như thể hắn đã sẵn sàng đón nhận cái chết. Web nhớ lại những vết sẹo trên bụng hắn. Chắc chắn rằng hắn đã quá nhiều lần phải đối mặt

với tử thần. Theo cách tính của người da trắng thì hắn đã 120 tuổi. Ngón tay Web đã lần xuống cò súng. Nếu anh bắn vào chân Westbrook, ít nhất Kevin cũng có thể vào tù thăm bố nó. Đó là một việc đúng đắn. Anh là cảnh sát. Còn hắn là tội phạm. Về lý thì bao giờ cũng thế. Chẳng bao giờ có ngoại lệ. Không thể có chuyện để cảm xúc can thiệp vào lý trí. Chỉ việc bóp cò.

Vậy mà Web đã để hai bố con lùi dần vào trong rừng và mất dạng.

Ngón tay Web đưa dần khỏi cò súng. Anh hét lên, "Đưa thằng bé về nhà đi Francis. Và sau đó tốt nhất là mày nên chạy cho nhanh, vì tao sẽ đi tìm mày đấy, đồ chó đẻ."

## CHƯƠNG 55

Strait đã nghe thấy tiếng còi xe cảnh sát và hắn không thể tin nổi là tất cả đã tan thành mây khói. Câu chuyện đời hắn thế là đi tong. Hắn gí sát súng vào đầu Claire và rút giẻ trong miệng cô ra. Hắn cũng đã cởi trói để không còn phải vác cô trên vai nữa.

"Sợ rằng em sẽ là tấm vé để ta ra khỏi đây, cô em ạ. Và thậm chí như thế cũng chưa chắc đã ăn thua. Nhưng cô em cũng đừng nên hy vọng làm gì, vì đằng nào trong trường hợp chúng sắp tóm được ta thì ta sẽ bắn cô thôi."

"Tại sao?" Claire tuyệt vọng hỏi.

"Vì đời ta thế là đi đứt rồi, tại vì thế đấy. Vì ta đã làm mửa mật để rồi tất cả thành công dã tràng, tại vì thế đấy. Giờ thì đi nào."

Hắn lôi xềnh xệch cô về phía khu luyện ngựa. Ở đó vẫn còn nhiều xe mà hắn có thể, chỉ là có thể thôi, sử dụng để trốn khỏi đây. Cảnh sát đang đến trang trại từ phía đông và khi nhìn thấy chóp cao vút của nhà kho chứa cỏ khô đồ sộ Strait bất giác mỉm cười. Trang trại rộng mênh mông và trải ra trên một địa hình phức tạp, chắc chắn cảnh sát sẽ vào đây từ phía trước, trong

khi Strait đào thoát từ phía sau. Đến khi cảnh sát biết được chuyện gì đang xảy ra thì hắn đã kịp vứt chiếc xe xuống một khe sâu nào đó và lẩn vào ngôi nhà bí mật mà hắn đã lo xa chuẩn bị cho những tình huống như thế này rồi lẳng lặng biến mất, dù không phải là với tất cả số tiền mà hắn có thì cũng là một ít.

Họ trèo lên một đỉnh dốc nhỏ và bắt đầu đi xuống, về phía những chuồng ngựa. Một người bỗng từ trong bóng đêm bước ra chặn lối cả hai.

Ban đầu Strait cứ ngỡ đó là Macy, nhưng rồi mây tan đi và dưới ánh trăng hiện rõ Billy Canfleld đang đứng đó, tay cầm khẩu súng săn. Strait vội kéo Claire chắn trước mặt, họng súng gí sát thái dương cô.

“Tránh đường ngay, ông già, tôi không có thời gian cho ông đâu.”

“Tại sao, vì cảnh sát đang đến à? Đúng là họ đang đến đấy, vì chính tao đã gọi điện mà.”

Strait lắc đầu, vẻ căm tức hiện rõ trên mặt hắn. “Và tại sao ông lại làm thế?”

“Tao không biết bọn mày đã làm chuyện quái gì trong trang trại của tao, nhưng tao biết mày đã ngủ với vợ tao. Mày tưởng tao là thằng ngu hay đại loại như thế chắc.”

“Hừ, phải có ai đó làm cô ả thỏa mãn chứ, Billy, vì ông có làm đâu.”

“Đó là việc của tao,” Canfield gầm lên, “không phải việc của mày.”

“Ồ, đó là việc của tôi đấy, được rồi, để tôi nói cho ông biết nhé, đó còn là một công việc cực kỳ mê ly nữa kìa. Ông không biết ông đã đánh mất những gì đâu, ông già.”

Canfield nâng khẩu súng lên.

“Ừ cứ bắn đi, Billy, và với khẩu súng bắn đạn ghém đó thì cả cô em xinh đẹp này cũng đi đời.”

Hai người trừng trừng nhìn nhau cho đến khi Strait giương giương đắc chí nhận ra lợi thế của mình.

Vẫn dùng Claire như một tấm lá chắn, hắn chĩa súng vào Billy và chuẩn bị bóp cò.

“Billy!”

Strait vừa ngoảnh mặt lại thì nhận ra Gwen và con Baron đang lao thẳng vào hắn. Hắn thét lên, đẩy Claire ra và nổ hai phát súng liên tiếp.

Và rồi một phát đạn xuyên thẳng vào giữa đầu hắn, làm hắn đổ gục xuống ngay lập tức.

Web đã lao từ trong rừng ra, nhanh chóng chứng kiến tất cả và nổ súng kịp thời, giết chết Strait. Con Baron hý lên và tung vó giáng thẳng xuống xác Strait.

Web vội chạy lên bên Claire. Anh không cần nhọc công kiểm tra Strait. Anh biết chắc là hắn đã chết "Cô vẫn ổn chứ?" anh hỏi Claire.

Cô gật đầu, rồi gượng ngồi dậy và bắt đầu òa khóc. Web ôm choàng lấy cô rồi quay sang nhìn Billy vừa đổ sụp xuống thành một đống, chết lặng. Web vội nhổm dậy, chạy lại bên ông ta, rồi nhìn xuống mặt đất chỗ Gwen vừa ngã xuống, ngực cô bê bết máu vì ít nhất một viên đạn của Strait đã tìm trúng mục tiêu. Cô hé mắt nhìn cả hai người, hơi thở đã bắt đầu ngắt quãng, đau đớn. Web cũng quỳ sụp xuống, xé toang áo sơ mi của cô và nhìn rõ vết thương. Anh từ từ nâng đầu cô lên và nhìn cô lo lắng. Rõ ràng ánh mắt Web lúc này đã nói cho cô biết tất cả sự thật..

Cô bíu chặt tay anh. "Tôi sợ, Web." Web quỳ xuống, ghé tai sát mặt cô, trong khi Billy vẫn ngồi chết lặng, bàng hoàng nhìn vợ mình đang hấp hối.

"Cô không cô đơn mà, Gwen." Đó là tất cả những gì anh có thể nghĩ ra. Anh rất muốn căm ghét người phụ nữ này vì những điều cô đã gây ra cho anh, cho Teddy Riner và mọi người. Nhưng anh không thể. Và không chỉ bởi vì cô đã cứu mạng anh, cứu Claire và cả Kevin nữa. Mà bởi vì Web cũng không biết chắc nếu phải ở vào cương vị cô thì anh đã hành động như thế nào nữa, với tất cả những thù hận và giận dữ chất chứa theo năm tháng. Có lẽ anh cũng sẽ làm giống cô thôi, anh chỉ dám hy vọng là không.

"Tôi không sợ chết, Web. Tôi chỉ sợ tôi sẽ không được gặp David."

Máu ứa ra từ khóe miệng cô và những lời cô nói như bị nghẹn lại, nhưng Web vẫn hiểu được.

Thiên đường và Địa ngục; vì chuyện này sao? Có lẽ với những gì cô đã gây ra thì ánh lửa nơi luyện ngục vẫn còn là quá nhẹ.

Mắt cô bắt đầu giãn rộng và Web có thể cảm thấy bàn tay bíu lấy vai anh đang lỏng dần ra.

"David," cô thì thào yếu ớt. "David." Cô nhìn thẳng lên trời. "Xin tha thứ cho con, thưa Cha, vì con là kẻ có tội…" Giọng cô lạc đi và cô bắt đầu thổn thức.

Web thầm nghĩ nếu có thể thì chắc người phụ nữ này sẽ thu hết chút sức tàn để lết được ra nhà nguyện của mình. Anh nhìn xung quanh như tìm kiếm một điều gì đó, bất kỳ điều gì. Và điều đó đã xuất hiện trong hình hài của Paul Romano đang tập tễnh lết chân đến chỗ họ. Anh đã đến đây bằng chiếc xe tải nối với chiếc rơ moóc chở ngựa ở gần bể bơi, toàn bộ lốp xe đã bị bắn xẹp lép, tác phẩm của Web.

Web chạy vội lại bên bạn và chăm chú nhìn ống chân đang rỉ máu.

"Cậu vẫn ổn chứ?"

"Chỉ là vết xước xoàng thôi mà. Cám ơn cậu đã hỏi."

"Paulie, cậu có thể nhận lời xưng tội cuối cùng của Gwen được không?"

“Gì cơ?”

Web chỉ về phía Gwen đang nằm trong cỏ. “Gwen đang hấp hối. Tớ muốn cậu nghe lời xưng tội cuối cùng của cô ấy.”

Romano sững sờ lùi lại. “Cậu có điên không? Trông tớ giống một linh mục lắm à?”

“Cô ấy đang sắp chết, Paulie, cô ấy không hề biết. Cô ấy tin là cô ấy sẽ phải xuống địa ngục và sợ không được gặp lại con trai mình nữa.”

“Đó chính là người phụ nữ đã đứng đằng sau vụ phục kích Đội Charlie và cậu muốn tớ tha thứ cho cô ta vì tất cả những gì cô ta đã gây ra sao?”

“Đúng vậy, chuyện này rất quan trọng.”

“Đừng hòng tớ chịu làm việc đó.”

“Thôi mà, Romano, có hại gì đến cậu đâu.”

Romano lặng thinh ngửa mặt lên trời trong giây lát. “Làm sao cậu biết được?”

“Paulie, xin cậu, tớ biết tớ chẳng có quyền gì đòi hỏi cậu làm việc này, nhưng xin cậu đấy, không còn nhiều thời gian nữa. Đó là việc nên làm mà.” Anh tuyệt vọng nói thêm, “Chúa sẽ hiểu.”

Hai người trân trối nhìn nhau hồi lâu, sau đó Romano lắc đầu, khập khiễng lê lại và quỳ xuống bên cạnh Gwen. Anh nắm tay cô trong bàn tay mình, làm dấu thánh trước mặt cô và hỏi cô có muốn thực hiện lời xưng tội cuối cùng không. Cô yếu ớt trả lời là có.

Xong xuôi, Romano đứng dậy và bước sang một bên.

Web lại quỳ xuống bên Gwen. Mắt cô đang bắt đầu dại đi, nhưng trong một khoảnh khắc ngắn ngủi cô vẫn thu hết chút sinh lực đang dần cạn để nhìn thẳng vào anh và thậm chí còn trao cho anh một nụ cười nhợt nhạt như muốn cảm ơn, và với mỗi hơi thở tàn máu lại trào ra từ vết thương trên ngực cô. Trông giống hệt như vết thương đã cướp đi mạng sống của con trai cô ngày trước.

Cô chụp lấy tay Web với tất cả sức mạnh còn lại trong người và thều thào “Tôi xin lỗi, Web, anh có thể tha thứ cho tôi được không?”

Web nhìn sâu vào đôi mắt tuyệt đẹp đang mờ dần đi rất nhanh. Trong đôi mắt trên gương mặt của người phụ nữ anh nhìn thấy một hình ảnh khác, hình ảnh của một cậu bé đã tin tưởng Web để rồi bị chính anh phản bội lòng tin đó.

“Tôi tha thứ cho cô,” anh nói với người phụ nữ đang hấp hối, và anh hy vọng ở một nơi nào đó, bằng cách nào đó, David Canfield cũng đang làm như vậy với anh.

Sau những lời đó, Web bước lùi lại và cầm tay cô đặt vào tay Billy, ông ta cầm lấy tay vợ và quỳ xuống bên cô. Web cúi nhìn ngực cô phập phồng mỗi lúc một yếu ớt, trước khi ngừng lại, mãi mãi, bàn tay cũng cứng đờ, bất động. Trong khi Billy đang khe khẽ thổn thức bên xác vợ mình, Web giúp Claire đứng dậy, luồn tay được nách Romano để đỡ anh ta, và cả ba người bắt đầu cùng nhau đi khỏi.

Tiếng súng nổ đanh giòn làm cả ba giật nảy người. Họ quay lại và nhìn thấy Billy đang bước khỏi xác Strait, một làn khói mỏng đang bốc lên quanh nòng khẩu súng săn của ông ta.

## CHƯƠNG 56

Trong vài ngày sau đó, cảnh sát và FBI tập trung đông nghịt khắp East Winds, thu thập bằng chứng, gói ghém những xác chết và quan trọng nhất là cố gắng xác định rõ mọi chuyện, mặc dù chuyện đó, ngay cả trong những hoàn cảnh thuận lợi nhất, cũng sẽ tốn khá nhiều thời gian. Một chi tiết khá thương tâm là xác của thằng bé bị đánh tráo với Kevin trong con hẻm đã được tìm thấy được một cái huyệt chôn rất sâu trong khu rừng thuộc East Winds. Thằng bé đã được xác định là bỏ nhà từ Ohio đến Washington và không hiểu ma xui quỷ khiến thế nào nó đã gặp phải Nemo Strait và Clyde Macy, rõ ràng cũng là vì triển vọng kiếm được một khoản tiền tươi.

Trong lúc đi loanh quanh khắp nơi, Web chỉ có thể lắc đầu không thể tin nổi là trong chớp mắt khung cảnh đồng quê thanh bình của trang trại đã biến thành một bãi chiến trường. Bates đã phải bỏ dở kỳ nghỉ của mình và đang có mặt tại đây để điều hành công việc. Romano đang được điều trị vết thương ở chân trong bệnh viện, nhưng thật may mắn là viên đạn đã không bắn trúng xương hay động mạch chủ nào và bác sĩ đã chẩn đoán một người khỏe như vâm như Romano sẽ nhanh chóng bình phục hoàn toàn. Tuy nhiên, Web dám cá rằng Angie đang cho chồng mình một trận nên thân vì đã liều lĩnh để đến nỗi suýt mất mạng. Rõ ràng nếu ai đó có được vinh dự lấy cái mạng của Romano thì nhất định người đó phải là Angie. Trong lúc Web đang lững thững bước trên đường chính dẫn vào ngôi nhà lớn anh trông thấy Bates vừa ra khỏi cửa trước. Billy Canfield đứng dưới vòm cửa, hướng ánh mắt vô hồn về phía chân trời. Ông ta đã mất tất cả, Web nghĩ bụng. Bates cũng trông thấy Web nên bước lại gần.

“Mẹ kiếp, thật là một mớ bung bét,” Bates thốt lên.

“Hừ, giờ thì quá rõ rằng nó đã là một mớ bung bét từ rất lâu trước khi xảy ra chuyện này.”

“Thực sự là cậu nói đúng. Chúng tôi đã phát hiện ra nhiều tài liệu trong nhà Strait và lần ra những kẻ cung cấp hàng cho hắn. Viên đạn giết chết Antoine Peebles được xác định là bắn ra từ một khẩu súng mà chúng tôi tìm thấy trên người Macy. Ed O’Bannon cũng đã được tìm thấy, trong một cái thùng rác. Cũng bị giết bằng khẩu súng trên. Còn khẩu súng bắn tỉa mà Macy đang mang khi cậu giết hắn, chúng tôi đã đối chiếu với vết đạn trên người thẩm phán Leadbetter và Chris Miller.”

“Một cú hat-trick về đạn đạo nhé. Anh không thấy thích thú khi tất cả các mảnh vụn đang bắt đầu thành hình à?”

“Ờ, và chúng tôi còn kiểm tra cả cuốn băng ghi lại vụ bắn giết ở Richmond mà cậu đã yêu cầu.” Web liếc nhìn anh ta. “Các anh đã tìm thấy những gì?”

“Cậu đã đúng, trong đó có một chi tiết đáng chú ý. Một tiếng chuông điện thoại.”

“Đó không phải tiếng chuông. Nghe giống tiếng…”

“Tiếng chim hót? Đúng vậy. Đó là một chiếc điện thoại di động. Cậu biết đấy, bây giờ thì thích để chuông kiểu gì mà chẳng được. Tiếng chuông trong cuốn băng phỏng theo tiếng chim hót. Từ trước tới nay chưa có ai để ý đến chi tiết này. Vì thật ra chúng ta cũng không cần đến nó làm bằng chứng kết tội Ernie Free.”

“Điện thoại của ai vậy?”

“Của David Canfield. Một chiếc điện thoại di động mà mẹ cậu bé đã đưa cho nó trong trường hợp khẩn cấp.” Web sững sờ trợn mắt, trong khi Bates buồn bã gật đầu.

“Khi đó chính là Gwen đã gọi cho thằng bé. Nó đã không bao giờ trả lời được nữa. Có thể vào lúc đó cô ấy nghĩ chỉ còn cách này là có thể nói chuyện với con mình. Có điều là cô ấy đã chọn đúng thời điểm tồi tệ nhất. Tất nhiên là cô ấy không biết là HRT đang vào trong.”

“Vậy anh nghĩ đó là lý do tại sao điện thoại lại trở thành chủ đề chính trong những vụ ám sát thời gian qua?”

“Hừm, chúng ta không bao giờ có thể biết chắc chắn, nhưng có vẻ như là thế. Có lẽ vì Gwen cảm thấy là vì mình đã không thể nói chuyện với con trai, nên cô ấy muốn điện thoại là những thứ cuối cùng mà ba người kia nhìn thấy. Cô ấy cũng để lại một tờ khai khẳng định Billy hoàn toàn vô can. Tôi đoán Gwen nghĩ cô ấy sẽ không sống nổi qua chuyện này, và thật đáng buồn là cô ấy đã linh cảm đúng. Chúng tôi cũng đã kiểm chứng sự vô can của Billy từ nhiều nguồn khác. Ngoài ra chúng tôi đã tóm được vài tên đàn em của Strait không có mặt ở đây đêm vừa rồi. Chúng đều khai hết.”

“Tốt. Billy đã chịu đựng quá đủ rồi.” Bates lắc đầu. “Bọn chúng cũng khẳng định rằng Gwen không hề liên quan đến việc buôn ma túy. Nhưng theo tôi thì về sau cô ấy cũng phát hiện ra và muốn chia phần. Lạy Chúa, trông cô ấy bình thường thế cơ mà.”

“Cô ấy bình thường thật mà,” Web hơi xẵng giọng. “Nhưng những gì xảy ra với con trai mình đã hủy hoại cuộc sống của cô ấy.” Anh thở dài buồn bã, “Anh biết đấy, tôi có mọi lý do để căm thù cô ấy, vậy mà điều duy nhất tôi cảm thấy là thương hại thay cho Gwen. Thật đáng thương là cô ấy đã không còn sống. Và trong thâm tâm tôi phần nào cũng nghĩ rằng giá như tôi cứu được con trai cô ấy, hẳn đã không có những chuyện này xảy ra. Vậy là hình như tất cả những gì tôi làm đều lợi bất cập hại.”

“'Cậu không thể cứ sống mãi với gánh nặng đó được, Web. Như thế rất bất công đối với chính bản thân cậu.”

“Hừ, cuộc sống cũng đâu có công bằng gì với Gwen đâu, phải không nào?” Hai người lặng lẽ bước đi.

“À nếu cậu muốn nghe vài tin vui, thì Cục vừa quyết định phục chức cho cậu , và nếu cậu yêu cầu, đích thân Buck Winters sẽ xin lỗi cậu. Tôi rất mong cậu sẽ yêu cầu như thế.” Web lắc đầu. “Tôi cần một khoảng thời gian để suy nghĩ về chuyện này, Perce.”

“Lời xin lỗi của Buck à?”

“Chuyện quay lại Cục cơ.”

Bates há hốc miệng nhìn anh. “Cậu đùa tôi à. Thôi mà, Web, cậu đã gắn bó cả đời với công việc này rồi.”

“Tôi biết, đó mới là vấn đề.”

“Được rồi, cứ suy nghĩ bao lâu cũng được. Sau tất cả chuyện này, tuyên bố chính thức của Cục là bất kỳ điều gì cậu muốn cũng sẽ được đáp ứng.”

“Chà chà, thật tử tế làm sao.”

“Romano sao rồi?”

“Càu nhàu và chê bai, có nghĩa là cậu ta sẽ ổn thôi.”

Họ dừng lại và ngoái lại nhìn tòa nhà lớn phía sau, nơi Billy Canfield cũng đang lặng lẽ quay người bước vào trong nhà.

Bates nhìn về phía ông ta. “Còn bây giờ, kia mới là kẻ đáng thương nhất; ông ta đã mất tất cả.” Web gật đầu chia sẻ.

“Cậu còn nhớ ông ta đã nói ở bữa tiệc, ta phải bêu kẻ thù của mình ở ngay trước mặt, để lúc nào ta cũng có thể nhìn thấy chúng?” Bates lắc đầu buồn bã và nói tiếp. “Hừm, vậy mà kẻ thù của ông ta ở khắp xung quanh mà ông già tội nghiệp không hề biết gì.”

“Có lẽ thế.”

“Cậu cần đi nhờ xe về không?”

“Tôi định lang thang quanh đây thêm chút nữa.”

Web và Bates bắt tay nhau. “Cám ơn cậu, Web, vì tất cả.”

Bates quay người và rảo chân bước đi, trong lúc Web lững thững bước phía sau. Và đột nhiên anh đứng khựng lại, quay người nhìn theo hướng Bates rồi lại nhìn ngôi nhà. Bất thình lình Web chạy như điên về phía ngôi nhà đá. Anh lao qua cửa trước rồi chạy theo cầu thang xuống tầng dưới rồi bước thẳng tới phòng nhồi thú của Billy. Cửa phòng đã bị khóa chặt. Web dễ dàng phá tung khóa cửa, bước vào trong và ngay lập tức tìm ra cái anh đang tìm kiếm. Anh kẹp chiếc bình vào dưới một bên nách và lại chạy vội sang tủ súng. Web tìm và giật mạnh chiếc chốt bí mật, cánh cửa mở tung ra. Anh với tay lấy chiếc đèn pin gắn trên tường và bước vào trong ô cửa bí mật. Hình nộm bên trong đang ở trước mặt.

Web đặt chiếc đèn pin lên một cái móc trên tường sao cho luồng sáng rọi thẳng vào hình nộm. Anh tháo bộ tóc giả trên đầu hình nộm rồi khẽ khàng tháo bộ ria và tóc mai. Sau đó anh mở chiếc bình cầm theo và thận trọng quét hóa chất tẩy sơn lên mặt hình nộm. Sơn tan ra rất nhanh. Web tiếp tục tẩy đến khi lớp da đen bóng chuyển thành màu trắng. Sau khi bỏ đi mái tóc và bộ ria rậm, cùng với nước da thực sự đã hiện ra, Web giật bắn người và lùi lại. Anh đã nhìn khuôn mặt này không biết bao nhiêu lần nên thậm chí trong giấc ngủ anh cũng vẫn có thể nhận ra hắn, tuy nhiên vài thủ thuật và những thứ đồ linh tinh mà Canfield sử dụng để cải trang cho khuôn mặt phải nói là hoàn hảo. Ông ta đã nói cực kỳ nghiêm túc: Billy Canfield đã để kẻ thù thực sự của mình ở ngay nơi mà lúc nào ông ta cũng có thể nhìn thấy.

Web biết anh đang đứng trước mặt Ernest B. Free lần đầu tiên kể từ sau vụ nổ súng ở Richmond.

“Anh có nhớ chuyện về những tay người Ý mà tôi đã kể không nhỉ?” Web giật mình quay lại và đã thấy Billy Canfield đứng đó.

“Những tay người Ý,” Billy nói tiếp, “đã đề nghị cả đống tiền để tôi vận chuyển hàng ăn cắp cho chúng ấy? Còn nhớ tôi đã kể với anh rồi không?”

“Tôi nhớ.”

Canfield dường như đang lạc giữa một màn sương mù dày đặc. Thậm chí ông ta còn không nhìn Web; ông ta đang trân trân nhìn Ernie, có lẽ vẫn còn đang thán phục công trình của chính mình, Web tự nhủ.

“Hừm, khác với những gì tôi đã nói với anh, thật ra có một lần tôi đã chấp nhận đề nghị và giúp họ thực hiện trót lọt một phi vụ đâu ra đấy. Và rồi sau những gì xảy ra với con trai tôi và tất cả mọi chuyện, một hôm cách đây khoảng bốn tháng họ đến gặp tôi và đề nghị trả ơn tôi vì đã trung thành với gia đình trong suốt những năm qua.”

“Đánh tháo Ernest Free ra khỏi tù và chuyển đến cho ông?”

“Anh biết đấy, những gia đình mafia Ý đó có vòi vươn rất sâu, và sau những gì tên đó gây ra với con trai tôi…” Billy ngừng lại và dụi mắt. “Vả lại, chắc Gwen đã chỉ cho anh thấy ngôi nhà nhỏ từng được dùng làm bệnh viện trong thời kỳ Nội chiến trong trang trại.”

“Cô ấy có chỉ.”

“Chà, đó chính là nơi tôi đã xử lý hắn. Tôi cử Strait và người của hắn đi mua ngựa rồi đưa Gwen lên máy bay đi thăm gia đình ở Kentucky, để tôi có thể làm việc thoải mái mà không bị quấy rầy. Tôi sử dụng một số những dụng cụ phẫu thuật mà các bác sĩ thời Nội chiến đã dùng.” Ông ta bước lại và chạm lên vai Free. “Tôi phải cắt lưỡi hắn trước tiên vì hắn kêu la om sòm quá. Với đồ sâu bọ như hắn thì việc đó cũng không có gì là lạ. Chúng chỉ thích bắt người khác phải chịu đựng nhưng bản thân lại không thể chịu đau một chút nào. Và rồi anh biết tôi đã làm gì không?”

“Ông kể đi.”

Billy mỉm cười đây vẻ tụ hào. “Tôi mổ hắn đúng như người ta vẫn mổ một con hươu. Đầu tiên là xẻo bộ ấm chén. Anh hiểu chứ, tôi cho rằng một kẻ đang tâm giết hại trẻ em như hắn thì đâu có đáng gọi là đàn ông, vậy thì hắn cần có bi làm gì chứ. Anh có hiểu cách lập luận của tôi không?”

Web lặng thinh, mặc dù trông Billy không có vẻ gì là đang mang vũ khí, bàn tay Web vẫn bất giác lần xuống nắm chặt báng súng.

Canfield có vẻ không để ý đến hành động đó, mà nếu có chăng nữa chắc ông ta cũng không mấy quan tâm. Ông ta chép chép miệng và chăm chú ngắm nhìn tác phẩm của mình từ mọi góc khác nhau. “Thật ra tôi cũng không phải người được học hành chu đáo gì, cũng chẳng đọc nhiều sách vở cho lắm, nhưng tôi nghĩ chắc anh cũng đồng ý rằng, đó thật là một cách trả thù thơ mộng khi anh bạn Ernie B. Free lại ngồi chết cứng trong một căn phòng nhỏ nơi trước kia từng là hầm trú ẩn của những nô lệ da đen tìm kiếm Tự Do. Nhưng hắn thì sẽ không bao giờ với được điều đó. Tự Do, thế đấy. Và thế là từng phút mỗi ngày tôi đều biết chắc cái thằng chó đẻ này đang ở đâu, tôi còn có thể khoe với mọi người để hù dọa họ một mẻ, như thể hắn chỉ là một hình nộm hóa trang lố bịch.” Ông ta quay lại nhìn Web với vẻ mặt của một người đầu óc không còn bình thường. “Anh thấy như thế có công bằng không?” Web vẫn lặng thinh.

Billy chằm chằm nhìn anh rồi gật đầu. “Tôi sẵn sàng làm lại một lần nữa, anh biết chứ. Ngay lập tức.”

“Nói xem nào, Billy, cảm giác giết một người như thế nào?”

Canfield trân trối nhìn Web một hồi rất lâu. “Như cứt.”

“Thế nỗi đau có vơi bớt đi chút nào không?”

“Không bớt một li. Và giờ thì tôi trắng tay.” Ông ta ngừng lại, môi mấp máy run rẩy. “Tôi đã đẩy cô ấy ra khỏi cuộc sống của mình, anh biết đấy - vợ của tôi. Chính tôi đã xô cô ấy tìm đến giường của Strait, bỏ mặc cô ấy. Cô ấy biết là tôi biết, vậy mà tôi vẫn không nói gì về điều đó, và có lẽ như thế còn đau đớn hơn là nếu tôi đánh cô ấy. Đúng lúc cô ấy cần tôi nhất thì tôi lại không ở đó. Có lẽ nếu như tôi ở bên cô ấy, vợ tôi đã vượt qua được toàn bộ chuyện này.”

Web nhìn thẳng vào mắt ông ta. “Rất có thể là như thế, Billy. Nhưng giờ thì chúng ta sẽ chẳng bao giờ biết được.”

Họ nghe thấy tiếng bước chân đang xuống cầu thang và cả hai cùng bước ra ngoài. Đó là Bates. Anh ta có vẻ ngạc nhiên khi nhìn thấy Web.

“Tôi quên mất là tôi cần hỏi thêm ông vài chuyện, Billy.”

Bates nhận thấy mặt Web đang tái nhợt. “Cậu không sao chứ?”

Anh ta hết liếc nhìn Billy đang ủ dột rồi lại quay sang Web. “Có chuyện gì ở đây vậy?” Web nhìn Billy rồi quay sang nói với Bates, “Mọi chuyện vẫn ổn. Tại sao anh không hỏi Billy sau nhỉ? Tôi nghĩ ông ấy cần có thêm thời gian để chăm sóc bản thân.” Web quay lại nhìn Canfield, rồi choàng tay quanh vai Bates và kẻo anh ta lên cầu thang.

Hai người vừa lên đến tầng chính thì nghe thấy tiếng nổ đinh tai từ dưới vọng lên. Đó là tiếng nổ của khẩu súng săn hiệu Churchill vẫn bày trong tủ kính.

Điều này thì Web biết.

## CHƯƠNG 57

Web ghé vào thăm Kevin Westbrook hai ngày sau khi Billy Canfleld tự sát. Thằng bé đã quay về với Jerome và bà nó, nhờ người cha mà nó vẫn nghĩ là anh trai mình. Trong thâm tâm Web vẫn hy vọng Francis "Big F" Westbrook sẽ rửa tay gác kiếm hẳn, ít nhất thì hắn cũng đã luôn giữ cho con trai ở ngoài thế giới hiểm ác của mình. Người bà, giờ thì Web đã biết tên bà là Rosa, đang cực kỳ hạnh phúc và đã làm một bữa trưa thịnh soạn cho cả nhà. Như đã hứa, Web mang trả cho Rosa bức ảnh của Kevin, và cả những tập ký họa mà Claire đã mượn, anh còn ngồi nói chuyện rất lâu với Jerome. "Không bao giờ nhìn thấy anh ta," Jerome nói về Big F. "Mới một phút trước đó Kevin còn chưa có mặt ở nhà, thế mà rồi nó đã ở đây."

"Thế chiếc cookie to bự của cậu sao rồi?" Web hỏi.

Jerome mỉm cười và nói, "Đang trong lò nướng và tôi chuẩn bị bật lò lên đây."

Trước khi Web ra về, Kevin tặng anh một bức tranh nó vừa vẽ. Trong đó có một cậu bé và một người đàn ông to lớn đi cạnh nhau.

"Đây là cháu và anh trai à?" Web hỏi.

"Không, đây là cháu và chú đấy," Kevin mỉm cười rồi choàng tay quanh cổ Web.

Khi ra đến xe, Web giật bắn người. Trên kính trước cửa xe là một mẩu giấy. Những gì được viết trên đó khiến Web đảo mắt khắp các hướng xung quanh, một tay nắm trên báng súng. Tuy nhiên người viết đã cao chạy xa bay. Web nhìn lại mẩu giấy lần nữa. Trên đó chỉ viết, "Tôi nợ anh. Big F."

Thêm một tin vui nữa là đã tìm thấy Randall Cove. Mấy đứa trẻ đi cắm trại trong rừng đã tình cờ trông thấy anh ta. Sau đó Cove được đưa vào một bệnh viện địa phương dưới cái tên John Doe, vì anh không hề mang giấy tờ tùy thân nào theo người. Anh đã hôn mê nhiều ngày nhưng rồi cũng tỉnh lại, ngay lập tức Cục đã được thông báo. Các bác sĩ cho biết những vết thương trên người Cove sẽ bình phục hoàn toàn.

Web đến thăm anh ta sau khi Cove được chuyển bằng máy bay về bệnh viện ở Washington. Khắp người Cove vẫn còn quấn băng kín mít, anh cũng sụt cân thê thảm và đang cáu kỉnh, nhưng ít nhất thì anh vẫn còn sống. Đó mới là điều đáng để ăn mừng, Web đã bảo anh ta như vậy, và đáp lại anh là một tiếng làu bàu.

"Tôi đã nằm ngay chính giường anh đang nằm bây giờ," Web nói, "có điều là khi đó tôi bay mất gần nửa mặt. Anh sẽ qua khỏi dễ dàng thôi."

"Chẳng có đếch gì là dễ dàng cả. Không hề."

"Người ta chẳng bảo là những vết sẹo do đạn bắn giúp anh thêm cá tính."

“Nếu vậy thì tôi đã có đủ cá tính cho hết cả phần đời còn lại.”

Web liếc quanh căn phòng. “Thế anh còn phải nằm đây bao lâu nữa?”

“Có quỷ mới biết được. Tôi chỉ là bệnh nhân. Nhưng nếu họ còn cắm thêm một mũi tiêm nào vào người tôi nữa, sẽ có kẻ quanh đây bị đau cho mà xem.”

“Tôi cũng không thích bệnh viện cho lắm.”

“Hừ, đêm đó mà không mặc chiếc áo giáp Kevlar, chắc giờ tôi đang nằm trong nhà xác rồi. Bị hai vết bầm trên ngực mà tôi nghĩ chắc sẽ ở nguyên đó đến hết đời.”

“Quy tắc tham chiến đầu tiên, lúc nào cũng phải ngắm vào đầu.”

“Thật may là chúng đếch đọc những quy tắc tham chiến chết tiệt đấy của anh. Vậy là các anh đã phá được đường dây Oxy đó?”

“Phải nói là chúng ta đã phá chứ.”

“Và anh đã hạ Strait?”

Web gật đầu. “Sau đó Billy Canfield bồi thêm cho hắn một phát nữa. Tôi nghĩ cũng không cần thiết, nhưng có lẽ điều đó khiến ông ta cảm thấy dễ chịu hơn. Nhưng thật ra, cũng chẳng dễ chịu hơn chút nào.”

Cove gật đầu. “Tôi nghĩ là tôi có thể hiểu điều đó.”

Web đứng dậy để ra về.

“Web này, tôi nợ anh. Tôi muốn nói là tôi nợ anh rất nhiều.”

“Không, anh không nợ tôi. Chẳng ai nợ ai cái quái gì cả.”

“Này, HRT, anh đã một tay giải quyết cả vụ đấy.”

“Tôi chỉ làm đúng công việc của mình thôi. Và nói thật với anh, tôi cũng thấy mệt mỏi lắm rồi.”

Hai người bắt tay nhau.

“Cứ bình tĩnh nhá, Cove. Sau khi họ cho anh ra khỏi đây, hãy để Cục bố trí cho anh một công việc bàn giấy nhàn hạ, tử tế nơi những thứ tệ hại duy nhất mà người ta ném vào anh chỉ là những bản báo cáo.”

“Báo cáo ư? Thế thì buồn chết.”

“Tôi có nói là không đâu?”

*

Web đỗ chiếc Mach bên vệ đường và bước tới lối đi vào nhà. Trong buổi tối ấm áp như hôm nay Claire Daniels đã thay bộ vest công sở và đôi giày hàng ngày bằng chiếc váy hở vai trang nhã và đôi guốc cao gót. Bữa tối thật ngon lành, rượu vang rất hợp với các món ăn, trong ánh nến lung linh đầy mời gọi, Web hoàn toàn không hiểu tại sao anh lại có mặt ở đây khi Claire ngồi xuống đối diện anh trên chiếc ghế sô pha cạnh lò sưởi, hai chân vắt chéo lên nhau.

“Cô bình phục hẳn rồi chứ?” anh hỏi.

“Còn tốt hơn cả trước kia. Cả về mặt công việc cũng rất tuyệt. Tôi cứ đinh ninh là vụ việc vừa rồi với O’Bannon sẽ hủy hoại sự nghiệp của mình, vậy mà từ đó đến nay lúc nào điện thoại cũng không ngừng đổ chuông.”

“Hê, có vô số người cần một bác sĩ điên giỏi - xin lỗi, tôi định nói là bác sĩ tâm thần.”

“Thật ra, vừa rồi tôi đã nghỉ ngơi rất nhiều.”

“Có những ưu tiên khác sao?”

“Đại loại như vậy Tôi đã gặp Romano.”

“Anh ấy cũng ra viện rồi. Vậy cô đến nhà anh ấy à?”

“Không. Tại văn phòng tôi. Anh ấy đến cùng Angie. Tôi nghĩ cô ấy đã kể cho chồng nghe việc cô ấy đang gặp bác sĩ tâm thần. Tôi đang giúp hai vợ chồng cùng nhau vượt qua một số trục trặc. Họ cho biết là nếu anh biết chuyện cũng không sao.”

Web nhấp một ngụm rượu vang. “Hừm, chắc chắn là ai mà lại không có vấn đề cơ chứ?”

“Tôi sẽ không ngạc nhiên nếu Romano rời bỏ HRT.”

“Chúng ta sẽ xem.”

Cô nhìn anh. “Vậy là cả anh cũng rời bỏ HRT?”

“Chúng ta sẽ xem.”

Cô đặt ly rượu vang vẫn cầm trên tay xuống. “Tôi muốn cảm ơn anh đã cứu mạng tôi, Web. Đó là một trong những lý do tôi mời anh đến ăn tối nay.”

Anh cố làm ra vẻ như không có gì. “Đó là công việc của tôi mà, giải cứu con tin.” Nhưng rồi vẻ mặt vui đùa của anh vụt biến mất. “Lúc nào tôi cũng sẵn lòng mà, Claire. Tôi rất vui vì đã có mặt kịp thời ở đó.” Anh tò mò nhìn cô. “Một trong các lý do. Vậy, những lý do còn lại là gì?”

“Anh đang định đọc ngôn ngữ cơ thể của tôi sao? Định tìm ẩn ý sau những câu nói à?” Cô lảng tránh ánh nhìn của anh và Web có thể cảm thấy sự căng thẳng đằng sau vẻ nửa đùa nửa thật của Claire.

“Có chuyện gì vậy, Claire?”

“Tôi sắp nộp bản báo cáo của mình cho FBI. Báo cáo chi tiết về những gì tôi tin là đã xảy ra với anh trong con hẻm khi anh bị tê cứng người . Nhưng trước hết tôi muốn bàn qua với anh đã.”

Web nhổm hẳn người dậy. “Được rồi, tôi đang nghe đây.”

“Tôi nghĩ O’Bannon đã tạo ra cho anh một câu ám thị hậu thôi miên. Một mệnh lệnh, một lời chỉ dẫn đại loại để ngăn anh thực hiện công việc của mình.”

“Nhưng chính cô đã nói rằng cô không thể bắt ai đó trong tình trạng bị thôi miên làm những gì họ không muốn làm, hoặc bình thường họ sẽ không làm.”

“Đúng vậy, nhưng các quy tắc đó cũng luôn có ngoại lệ. Nếu người bị thôi miên có mối quan hệ rất chặt chẽ với người thôi miên hoặc coi người thôi miên là một nhân vật cực kỳ có quyền lực thì người bị thôi miên có thể làm những việc nằm ngoài phạm vi hành động bình thường của mình, kể cả là làm đau người khác ngoài ý muốn. Cơ chế của việc này là có thể người bị thôi miên cảm thấy rằng nhân vật quyền lực kia sẽ không bao giờ có thể làm những chuyện sai trái. Tất cả bắt nguồn từ vấn đề của niềm tin. Và căn cứ vào những tài liệu của ông ta thì O’Bannon đã xây dựng được một mối quan hệ tin tưởng tuyệt đối giữa anh và ông ta.”

“Thế cô giải thích thế nào về mối liên hệ giữa sự tin tưởng và việc tôi bị đông cứng người? Chẳng lẽ hắn đã tẩy não tôi sao? Giống như trong phim Manchurian Candidate?” ([91])

“Tẩy não lại là chuyện hoàn toàn khác so với thôi miên. Nó đòi hỏi một quá trình rất lâu và giống với kiểu truyền bá thông tin bằng cách nhồi sọ, bắt nạn nhân phải thức liên tục nhiều ngày, tra tấn về thể xác và kiểm soát cả về mặt tinh thần, để từ đó có thể làm thay đổi tính cách của một người nào đó, khiến cho anh ta khác trước hoàn toàn, bẻ gãy ý chí của anh ta, phá vỡ nếp suy nghĩ ban đầu của anh ta rồi nhào nặn lại nó theo ý muốn của mình. Còn những gì O’Bannon làm là cấy vào trong tiềm thức của anh một mệnh lệnh. Khi anh nghe thấy câu *‘Quỷ tha ma bắt mày xuống địa ngục đi’* thì phản ứng đó sẽ bắt đầu. Cụm từ này được đi kèm với một kiểu van an toàn, đề phòng trường hợp anh nghe thấy một cụm từ hoặc cái gì đó tương tự như thế ở bất kỳ đâu khác. Trong trường hợp của anh thì tôi nghĩ van an toàn chính là lắng nghe việc thông tin liên lạc qua thiết bị không dây gắn ở tai lúc vào con hẻm.

Nhớ mà xem, đó chính là khi anh nói anh thực sự bị đông cứng người.Trong tài liệu của O'Bannon có ghi lại câu chuyện về khẩu súng Taser mà anh cũng đã kể cho tôi. Vì vậy phản ứng cơ thể mà ông ta lập trình chính là cái mà ông ta biết chắc sẽ làm anh tê liệt. *'Quỷ tha ma bắt mày xuống địa ngục đi'* kết hợp với tín hiệu liên lạc qua sóng radio sẽ khiến anh cứng đờ người, giống như khi anh bị bắn bằng một phát đạn của khẩu Taser."

Web lắc đầu. "Và O'Bannon có thể làm tất cả những chuyện đó trong đầu tôi sao?"

Claire nói, "Tôi tin rằng anh là người mắc chứng miên hành, Web ạ, có nghĩa là một người đặc biệt nhạy cảm với việc thôi miên. Nhưng anh đã gần như cưỡng lại được ám thị thôi miên đó. Tôi tin chắc rằng theo như chúng trù tính thì anh sẽ không thể gượng dậy nổi và bước vào con hẻm đó. Có nghĩa là anh đã vượt qua tất cả chỉ bằng sức mạnh ý chí, hy vọng điều này sẽ giúp anh cảm thấy dễ chịu hơn. Có lẽ đó mới chính là kỳ công ấn tượng nhất của anh trong đêm đó, hơn cả việc một mình anh bắn hạ những ụ súng máy kia."

"Và chúng đã dùng cái câu *'Quỷ tha ma bắt mày xuống địa ngục đi'* để củng cố thêm mối nghi ngờ hướng vào bọn Hội Tự Do vì đó chính là tiêu đề bản tin của bọn này?"

"Vâng. Và khi tôi nhìn thấy câu đó trên trang web rất nhiều thứ đã bắt đầu trở nên sáng tỏ."

"Thật là những chuyện quá sức tưởng tượng, Clare."

Cô ngồi hẳn về phía trước, hai tay đặt nhẹ trên đùi. Đột nhiên Web lại có cảm giác như anh đang ngồi trong phòng làm việc của cô, giữa một buổi điều trị khác.

"Web, tôi có chuyện này phải nói với anh, một chuyện còn khó chấp nhận hơn thế. Lẽ ra tôi phải nói với anh từ trước, nhưng tôi không dám chắc anh đã sẵn sàng đối mặt với nó, và với tất cả những gì vừa xảy ra, vâng, tôi càng thấy sợ không muốn nói. So với anh, tôi không phải là một người dũng cảm gì. Mà thật ra so với anh, chẳng có ai là dũng cảm cả."

Anh phớt lờ lời khen và chằm chằm nhìn cô. "Cô định nói với tôi chuyện gì?"

Cô nhìn thẳng vào mắt anh. "Khi tôi thôi miên anh, tôi đã biết thêm rất nhiều ngoài việc bố anh bị bắt đúng trong bữa tiệc sinh nhật lần thứ sáu của anh." Cô vội vã nói thêm, "nhưng lần đó tôi không thể nói với anh được. Sẽ vượt quá sức chịu đựng của anh."

"Cô bảo gì cơ? Tôi chẳng nhớ quái gì về những chuyện đã xảy ra ngoài bữa tiệc đó, và thậm chí tất cả cũng chỉ rất lờ mờ."

"Web, xin anh hãy lắng nghe tôi thật kỹ nhé."

Anh khó chịu ngồi thẳng dậy. "Tôi tưởng cô đã nói rằng tôi vẫn hoàn toàn kiểm soát mọi chuyện khi bị thôi miên. Và đó chỉ là một trạng thái nhận thức tăng cường. Mẹ kiếp, cô đã nói vậy còn gì, Claire. Chẳng nhẽ cô đã nói dối à?"

"Thường thì là như vậy, Web, nhưng tôi đã phải làm khác đi. Vì một lý do hoàn toàn chính

đáng."

"Lý do duy nhất tôi đồng ý để cô chơi đùa trong đầu tôi, thưa quý cô, là bởi vì cô nói rằng tôi vẫn hoàn toàn làm chủ những hành động của mình." Web ngồi ngả ra và vặn chặt hai bàn tay để chúng khỏi run lên bần bật. *Trong lúc bị thôi miên anh đã nói với cô những chuyện chết tiệt gì ngoài bi kịch trong bữa tiệc nhỉ?*

"Có nhiều lúc, Web ạ, tôi phải quyết định không cho phép bệnh nhân được thôi miên nhớ lại những chuyện gì đã xảy ra. Tôi không bao giờ xem nhẹ khâu đó, và đối với anh thì chắc chắn là càng không nữa."

Trong thâm tâm Web cũng phải thầm khâm phục cô. Từ giọng nói và điệu bộ, cô đều thể hiện khả năng tự chủ tuyệt đối. Anh không biết phải cúi người về trước để hôn cô hay giáng cho cô một cái tát.

"Được rồi Claire, vậy chính xác thì tôi đã nói với cô những gì?"

"Tôi đã tạo cho anh một câu ám thị hậu thôi niên." Cô cúi xuống nhìn sàn nhà. "Chính là kỹ thuật mà O'Bannon đã sử dụng để khiến anh bị tê cứng người trong con hẻm, để anh không thể nhớ được vài chuyện trong lúc bị thôi miên."

"Tuyệt đấy, Claire, vậy là tôi quá dễ xơi, tôi là một thằng quái thai bị chứng miên hành nên cô đã xới tung đầu óc tôi dễ như nhai kẹo à?"

"Web, tôi chỉ làm những gì tôi cho là tốt nhất…"

"Claire, nói ngay đi!" Web sốt ruột chặn ngang.

"Chuyện liên quan đến mẹ và bố dượng của anh. Thật ra là xung quanh cái chết của ông ta."

Mặt anh chợt đỏ bầm lên. Đột nhiên Web cảm thấy sợ hãi. Đột nhiên anh thấy ghét cay ghét đắng Claire. "Tôi đã nói với cô ông ta chết như thế nào rồi còn gì. Ông ta bị ngã. Tất cả đều có trong tập hồ sơ quý giá của cô. Đi mà đọc lại đi."

"Anh nói đúng, ông ta bị ngã. Nhưng ông ta không hề ở nhà một mình. Anh đã kể cho tôi là có một đống quần áo xếp gần lối lên gác xép?"

Anh trừng trừng nhìn cô. "Chúng được dọn đi rồi, dọn đi từ lâu rồi."

"Chúng từng là một nơi trú ẩn lý tưởng đối với một cậu bé bị hành hạ và ngược đãi mỗi khi sợ hãi."

"Cái gì? Cô muốn nói tôi à?"

"Một nơi trú ẩn lý tưởng theo hướng dẫn của mẹ anh. Bà ấy cũng biết rằng Stockton thường lên đó lấy ma túy cất giấu."

“Thế thì sao? Tôi cũng biết điều đó mà. Tôi đã kể với cô từ trước khi tôi bị thôi miên còn gì.”

“Anh còn kể với tôi là có vài cuộn thảm cũ.” Có khẽ nói thêm, “rằng chúng cứng như sắt.” Web đứng bật dậy và giật lùi về phía sau, tránh xa cô, như một đứa trẻ bị bắt quả tang. “Được rồi, Claire, đây là chuyện thật điên rồ.”

“Bà ấy đã bắt anh làm thế, Web. Đó là cách bà ấy giải quyết người chồng đốn mạt của mình.”

Web ngồi phịch xuống sàn và lấy tay ôm chặt đầu. “Tôi chẳng hiểu gì hết, Claire. Hoàn toàn không!”

Claire hít một hơi rất sâu rồi nói nhanh. “Anh không giết ông ta, Web. Anh có đánh ông ta bằng cuộn thảm và ông ta ngã xuống. Nhưng mẹ anh…”

“Thôi đi?” Anh quát lên. “Thôi đi ngay! Đây là câu chuyện vớ vẩn nhất mà tôi từng phải nghe.”

“Web, tôi đang nói với anh toàn bộ sự thật. Nếu không làm sao tôi biết được?”

“Tôi không biết?” Anh gào lên. “Tôi không biết gì hết!”

Claire quỳ xuống trước mặt anh, chìa tay ra và nắm tay anh. “Sau tất cả những gì anh đã làm cho tôi, tôi thấy tất cả chuyện này thật kinh khủng. Nhưng xin anh hãy tin là tôi làm vậy chỉ để giúp anh thôi. Chuyện này cũng thật khó khăn với chính tôi. Anh có hiểu không? Anh có tin không? Anh có tin tôi không?”

Anh đứng bật dậy đột ngột đến nỗi cô suýt ngã ngửa ra sau vì bàng hoàng. Web hướng thẳng ra cửa.

Cô vội gọi với theo, “Web, xin anh!”

Anh bước ra ngoài và cô vội đuổi theo, nước mắt đang giàn giụa trào ra trên má.

Web trèo vào xe và nổ máy chiếc Mach. Claire lảo đảo bước ra theo sau.

“Web, chúng ta không thể để mọi chuyện dở dang thế này được.” Anh hạ cửa kính xuống và lặng lẽ nhìn cô trong lúc ánh mắt của Claire cũng hớt hải tìm ánh mắt anh.

“Tôi sẽ đi xa một thời gian, Claire.”

Cô sững sờ. “Đi xa? Đi đâu?”

“Tôi sẽ đi tìm bố tôi. Tại sao cô không ở lại mà phân tích chuyện đó trong lúc tôi đi.”

Anh đạp ga và chiếc xe lao vút về phía chân trời, nơi một cơn bão khủng khiếp khác đang mỗi lúc một lớn hơn, chiếc Mach đen bóng nhanh chóng mất dạng trong màn đêm. Web chỉ

ngoái lại đúng một lần, để nhìn thấy Claire Daniels vẫn đứng yên chết lặng, bóng cô in rõ dưới ánh sáng hắt ra từ ngôi nhà ấm áp của mình. Rồi Web quay mặt về phía trước và đi thẳng.

HẾT

## LỜI CẢM ƠN

Xin cảm ơn những người bạn tốt của tôi là Philip Edney và Neal Schif ở FBI vì tất cả những gì họ đã giúp đỡ và tư vấn. Cảm ơn các bạn đã luôn ở đó khi tôi cần.

Cám ơn đặc vụ W.K. Walker vì sự giúp đỡ và lời khuyên của anh.

Cám ơn Tiến sĩ Steve Sobelman vì sự giúp đỡ quý báu của anh xung quanh những khía cạnh tâm lý của cuốn sách này, và vì đã là một người bạn tốt của tôi. Steve, dù thế nào chúng tôi vẫn yêu quý anh, ngay cả khi anh không còn kết hôn với người vợ tuyệt vời của mình là Sloane Brown nữa.

Xin cảm ơn những người bạn tuyệt vời của tôi là Kelly và Scot Adams vì tất cả những sự giúp đỡ và lời khuyên khôn ngoan liên quan đến lĩnh vực nuôi và huấn luyện ngựa của cuốn tiểu thuyết, và vì đã lặn lội cùng tôi trần mình trong tuyết giữa một trang trại rộng mênh mông. Kelly, cám ơn chị đã dạy tôi cưỡi con Boo. Tôi sẽ sớm quay lại!

Xin cảm ơn Johnny Lloyd - Cám ơn vì đã là người hướng dẫn tuyệt vời của tôi ở trang trại. Xin dành lời cảm ơn tới người bạn mới của tôi là tiến sĩ Stephen P.Long vì đã giúp đỡ xung quanh những khía cạnh liên quan đến Oxycontin. Steve, những nhận xét của anh thật vô cùng xác đáng và giá trị.

Xin cảm ơn Lisa Vance và Lucy Childs vì đã là những người định hướng cho nghề văn của tôi.

Xin cảm ơn Art và Lynette vì tất cả những gì họ làm cho chúng tôi.

Cảm ơn Steve Jennings vì đã chịu khó đọc kỹ từng trang bản thảo bằng đôi mắt sắc sảo như chim ưng của mình.

Cảm ơn Tiến sĩ Catherine Broome vì đã kiên nhẫn giải thích tất cả những khái niệm y học phức tạp nhất bằng một cách mà ngay cả tôi cũng hiểu rõ.

Cảm ơn Aaron Priestv vì tất cả những lời khuyên tuyệt vời cho cuốn sách này. Tôi nợ anh rất nhiều.

Cám ơn Frances Jalet-Miller vì công việc biên tập xuất sắc mà anh đã làm. Lần này cậu cũng làm rất tuyệt, Francie. Và cảm ơn Rob McMahon vì những lời nhận xét rất chín chắn của anh.

Cảm ơn Deborah Hocutt vì đã làm cuộc sống của tôi tươi đẹp hơn rất nhiều. Và cảm ơn chồng cô, Daniel, vì đã thiết kế một trang web tuyệt vời.

Cảm ơn Michelle vì đã giữ cho thế giới bừa bộn đến điên rồ của tôi luôn gọn gàng, ngăn nắp.

Và cảm ơn tất cả những linh hồn kỳ diệu trong gia đình Warner Books, trong đó phải nói tới Larry, Maureen, Jamie, Tina, Emi, Martha, Karen, Jackie Joiner và Jackie Meyer, Bob Castillo, Susanna Einstein, Kelly Leonard và Maja Thomas: Các bạn là những người giỏi nhất.

Và cuối cùng, xin cảm ơn bạn tôi là Chris Whitcomb, một đội viên Đội Giải cứu Con tin của FBI, người cũng là một nhà văn xuất sắc và là một trong những người xuất chúng nhất tôi từng gặp. Chris, tôi không thể hoàn thành cuốn tiểu thuyết này nếu không có anh. Anh đã vượt quá cả nghĩa vụ công việc khi giúp đỡ tôi và tôi không bao giờ quên điều đó. Tôi chúc anh thành công trong sự nghiệp văn chương của mình, anh xứng đáng với điều đó.

---

[1] Cỡ đạn theo đơn vị của Mỹ, khoảng 7,62mm như các loại tiểu liên phổ biến. (Tất cả những chú thích trong cuốn sách này là của người dịch).

[2] Loại lựu đạn gây tiếng nổ lớn và tóe sáng, làm choáng váng khiến đối phương bị ù tai và lóa mắt.

[3] Tức là tương ứng với cỡ nòng khoảng 11mm.

[4] Broadway: Sân khấu kịch New York, Mỹ

[5] Tương đương cỡ đạn 12,7mm.

[6] Một bờ biển của nước Pháp, nơi vào ngày 6/6/1944, quân Đồng minh đã đổ bộ đánh bại quân Đức.

[7] George Picken (1825-1875), tướng của quân đội miền Nam, người chi huy cuộc đột kích nổi tiếng trong trận Gettyburg, thời kỳ Nội chiến Mỹ (1861 - 1865), làm gần 4000 lính dưới quyền mình thiệt mạng.

[8] Hostage Rescue: Giải cứu con tin.

[9] Vận động viên bóng dầu dục nổi tiếng của Mỹ.

[10] National Football League: Giải bóng bầu dục nhà nghề Mỹ.

[11] Trận đấu giữa các đội thuộc Giải nhà nghề và giải nghiệp dư.

[12] "Perce" trong tiếng Anh cũng gần giống "Pierce" có nghĩa là "xoi mói, xuyên thấu."

[13] District of Columbia: Tức là thành phố Washington, thủ đô của Mỹ.

[14] Năm 1993, tại một nhà thờ nhỏ ở Waco, Texas, David Koresh,người đứng đầu một giáo phái hoạt động bất hợp pháp - Branch Davidians - đã kích động tín đồ nổ súng chống lại lực lượng FBI đến điều tra những hoạt động buôn bán vũ khí trái phép của giáo phái này, làm hơn 80 tín đồ và bốn nhân viên FBI thiệt mạng.

[15] Quantico, bang Virginia: nơi đặt tổng hành dinh của FBI.

[16] Drug Enforcement Agency: Cục Phòng chống ma túy.

[17] Special Weapons and Tactics: Đội chiến thuật và vũ khí đặc biệt.

[18] Có nghĩa là "f…ck - một từ chửi tục trong tiếng Anh.

[19] Trận đánh ngày 23 tháng 2, năm 1836 tại San Antonio, Texas. Toàn bộ 187 người lính Texas cầm cự trong nhà thờ Alamo đã bị quân Mêhicô giết chết.

[20] Nguyên văn: Phải có vận may của dân Ai-len trong túi.

[21] Quyền mà một người được hưởng khi bị bắt. (Tức là quyền được giữ im lặng.)

[22] Aryan được cho là chủng tộc ưu tú nhất trên thế giới, đây là quan niệm mà Hitler đã sử dụng để kích động nước Đức trong Chiến tranh thế giới thứ hai.

[23] Hay còn gọi là Kiểm tra Rorschach: Một hình thức kiểm tra tâm lý và trạng thái tâm thần dựa trên sự diễn giải các dấu mực tiêu chuẩn của người bệnh.

[24] Medical College Admission Test.

[25] Năm 1992, FBI bao vây nhà của một người tên là Randy Weaver ở Ruby Ridge trong 11 ngày liền vì anh ta không chấp hành giấy triệu tập của tòa án. Cuối cùng lúc lượng FBI quyết định tấn công vào trong, giao tranh đã xảy ra làm ba người thiệt mạng trong đó có một đặc vụ FBI.

[26] Cancer (Ung thư)

[27] Booze (Nghiện rượu)

[28] Sốc bom đạn - chứng bệnh thần kinh thường xảy ra với những người lính đã chiến đấu trong thời gian dài.

[29] Robert E. Lee (1807-1970) Vị tướng lỗi lạc của quân đội miền Nam ly khai trong Nội chiến Mỹ (1861-1865).

[30] Acre: khoảng 0,4ha.

[31] Khu vực phía nam dãy núi Appalachia, trải dài từ Tây Nam bang Pennsylvania qua Tây Virginia, một phần của Kentucky và Tennessee xuống Tây Bắc Georgia.

[32] John Edgar Hoover (1895-1972): Giám đốc FBI trong 48 năm liên tiếp.

[33] Free trong tiếng Anh có nghĩa là "Tự do.

[34] Tu chính án thứ nhất (First Amendment) là một phần của bản Tuyên ngôn Nhân quyền ( Bill of Rights) được nước Mỹ thông qua ngày 15 tháng 12 năm 1791 trong đó tuyên bố bảo vệ những quyền cơ bản của con người như tự do tôn giáo, tự do báo chí, tự do hội họp một cách hòa bình, tự do báo chí, tự do bày tỏ quan điểm…

[35] Thức cột Iona là một trong ba thức cột cổ điển của hệ thống kiến trúc cổ điển. Hai loại còn lại là thức cột Doric và thức cột Corinth.Thức cột Ionia xuất phát từ vùng Iona (Ιωvia) từ giữa thế ký thứ sáu trước Công nguyên; Iona là vùng bao gồm bờ biển phía Tây Nam của Hy Lạp và các hòn đảo của vùng Tiểu Á, nơi mà người Hy Lạp định cư và thổ ngữ của người Ionia được sử dụng.

[36] Giải Pulitzer là một giải thưởng của Mỹ, trao cho nhiều lĩnh vực, trong đó quan trọng hơn cả là báo chí và văn học. Đặc biệt về báo chí, Pulitzer được xem như một trong những giải danh giá nhất.

[37] Kẻ đứng đầu giáo phái "Manson Family" và đã bị Tòa án Mỹ kết án tử hình, sau giảm xuống còn chung thân, vì đã kích động các tín đồ gây ra các vụ giết người mang tên Tate- Labianca.

[38] Public Relation: Quan hệ công chúng.

[39] Qua câu này tác giả muốn thể hiện là Westbrook không được học hành đến nơi đến chốn: ở Nam Cực không có gấu trắng.

[40] Nguyên văn là "G-men": Web muốn nói là tên những tác giả đó đều bắt đầu bằng chữ "G" còn anh là một "G-man" theo nghĩa "Government-man" - tức là công chức nhà nước.

[41] Tên một công ty dịch vụ chuyên tổ chức tiệc sinh nhật và các hoạt động giải trí cho trẻ em rất nổi tiếng ở Mỹ.

[42] Tên một hệ thống bán lẻ rất phổ biến ở những nước phát triển như Bắc Mỹ. châu Âu và Australia.

[43] Thời kỳ của phong trào hippie đang thịnh hành ở Mỹ.

[44] Dylan Thomas (1914-1953): Nhà thơ người xứ Wales, chết tại New York vì nghiện rượu.

[45] Nguyên văn là "câu hỏi trị giá sáu mươi tư nghìn đô la."

[46] Tỷ lệ tốc độ của vật so với tốc độ âm thanh. Tốc độ Mach 1 tương đương với 717 dặm/giờ.

[47] Chỉ danh sách những bạn tình, những phụ nữ mà một người đàn ông theo đuổi, chứa đựng những thông tin như tên tuổi, số điện thoại.

[48] Vụ đánh bom ở Thành phố Oklahoma xảy ra vào ngày 19/04/1995 nhằm vào Tòa nhà Liên bang Alfred P. Murrah nơi đặt trụ sở nhiều cơ quan chính phủ Mỹ làm 168 người chết và hơn 800 người bị thương. Ngay sau khi vụ nổ xảy ra một sĩ quan cảnh sát thuộc Đội tuần tra trên đường Cao tốc Oklahoma đã tạm giữ Timothy McVeigh vì lái xe không có biển số và mang vũ khí bất hợp pháp. Vài ngày sau vụ đánh bom, Timothy McVeigh và đồng bọn là Terry Nichols chính thức bị bắt vì bị xác định là chủ mưu trong vụ đánh bom này. Các điều tra viên đã xác định McVeigh và Nichols là những kẻ ủng hộ phong trào vũ trang chống chính phủ và động cơ khủng bố của chúng là trả thù việc chính phủ Mỹ trấn áp hai vụ Waco và Ruby Ridge (vụ đánh bom xảy ra đúng vào

ngày kỷ niệm vụ Waco.)

[49] NFL: National Football League.

[50] Tiếng lóng chỉ người Mỹ da trắng, tầng lớp trung lưu.

[51] Chief Operating Officer: Có thể hiểu là chức Giám đốc điều hành, thấp hơn một chút so với CEO - Tổng giám đốc điều hành.

[52] Sullivan và O'Malley đều là họ của những người Mỹ gốc lreland.

[53] Thịt bò hun khói tẩm gia vị.

[54] Ý Romano là việc anh mang theo súng cũng tất nhiên như việc chính trị gia nói dối.

[55] Martha Stewart: Nữ doanh nhân rất quyền lực trong ngành xuất bản, truyền thông và thị hiếu nghệ thuật của nước Mỹ đương đại.

[56] Biệt danh của thành phố New York.

[57] Cánh đồng của Chúa: God's Little Acre - Tên một cuốn tiểu thuyết từng được chuyển thành phim.

[58] Baron có nghĩa là nam tước.

[59] Giai đoạn từ 1714 đến 1830 khi các vua George I, II. III, IV, thay nhau trị vì nước Anh.

[60] Hay còn được gọi là *Con đường Tự do,* thực chất là tên của một phong trào do những người miền Bắc nước Mỹ khởi xướng nhằm giúp các nô lệ da đen trốn khỏi miền Nam đến những bang tự do hoặc sang Canada ngay trước khi Nội chiến (l861 -1865) nổ ra. Mạng lưới này bao gồm những đường dây liên lạc và nhà trú ẩn tạm thời rải rác khắp nước Mỹ.

[61] Một giống người nguyên thủy ở vùng Trung Âu cách đây khoảng 200.000 năm.

[62] Roy Rogers (1912-1998): Diễn viên điện ảnh Mỹ, chuyên đóng những vai cao bồi cưỡi ngựa rất giỏi.

[63] Đồi Capitol : nơi đặt Tòa nhà Quốc hội Mỹ.

[64] Tiếng Tây Ban pha trong nguyên bản, có nghĩa là nhà.

[65] Một bệnh nhân tâm thần đã tìm cách ám sát Tổng thống Ronald Reagan ngày mười tháng ba năm 1981 để gây sự chú ý với thần tượng của mình là nữ diễn viên điện ảnh Jodie Foster.

[66] Nguyên văn là "Tay không đấm núi Rushmore", một ngọn núi lớn ở Mỹ.

[67] Nhân vật bác sĩ giết người hàng loạt và ăn thịt người trong phim *Sự im lặng của bầy cừu*. Hắn được thiết kế một bộ quần áo và "rọ mõm" đặc biệt để không thể tấn công những người canh giữ mình.

[68] Những loại thuốc chữa đau dạ dày.

[69] Hình thức chia tay bạn đồng nghiệp nghỉ hưu trong các công sở ở Mỹ.

[70] Hand: Đơn vị đo chiều cao của ngựa, môi bàn tay tương đương khoảng 10,2cm.

[71] Ở Mỹ và các nước phương Tây, nhiều gia đình có truyền thống đặt tên con trai cả theo đúng tên bố, có thêm chữ "junior" ở sau tên để phân biệt.

[72] Mức độ hoạt động của bộ não thể hiện trên máy não đồ, trong khoảng 8 - 1 3 hz.

[73] Sigmund Freud (1856-1939): Bác sĩ tâm thần người Áo, người sáng lập phân tâm học.

[74] Tức là Tyrannosaurus Rex (Khủng long bạo chúa).

[75] Kiểu nhà phổ biến ở những vùng ngoại ô Mỹ, mang phong cách thời thuộc địa, thường có một tầng và một lửng, đầu hồi bằng ván ghép, sàn vuông vắn hình chữ nhật,mái nhà dốc.

[76] Trong thần thoại Hy Lạp, Narcissus là một chàng thanh niên ích kỷ đã phũ phàng từ chối tình yêu của nàng Echo. Chàng trai bị trừng phạt bằng cách phải lòng với hình ảnh phản chiếu của mình dưới hồ. Cuối cùng chàng trai chết dần chết mòn vì ngồi ngắm mãi ảnh của mình và biến thành hoa thủy tiên.

[77] Một tên giết người hàng loạt khét tiếng ở Mỹ, đã giết 5 phụ nữ trước khi bị bắt và xử tử năm 1989.

[78] Niccolò Machiavelli (1469-1527): Nhà sử học, chính khách và triết gia, chính trị gia người Italia, nổi tiếng vì sự giảo quyệt và thâm hiểm trong hoạt động chính trị.

[79] Trong tiếng Anh cookie có nghĩa là bánh quy nhưng cũng có nghĩa là một file máy tính chứa thông tin về người sử dụng sau đó được gửi về máy chủ theo yêu cầu. Máy chủ sẽ căn cứ vào thông tin này để xác định lượng dữ liệu mà người sử dụng kia dược phép truy cập và ghi số lần truy nhập dữ liệu của người dùng.

[80] Nguyên văn là "back-end": Bộ phận chương trình dùng để hoàn thành các nhiệm vụ xử lý mà chương trình đó được thiết kế ra để thực hiện. Trong mạng cục bộ các chương trình ứng dụng phía sau này thường được lưu trữ trong máy dịch vụ tệp (máy chủ), còn các chương trình phía trước thì để điều khiển công việc giao tiếp với người sử dụng trong tùng trạm công tác.

[81] Ý nói đứng núi này trông núi nọ.

[82] Candlepower: Đơn vị đo độ sáng trong vật lý, tính bằng độ sáng của ngọn nến.

[83] Chất vô hại được dùng như là thuốc để làm yên lòng một người bệnh khi người đó tưởng là mình bị bệnh; thuốc trấn an (làm yên lòng người bệnh hơn là để chữa bệnh).

[84] Đảng KKK hay đảng 3K (nguyên gốc tiếng Anh: Ku Klux Klan - viết tắt KKK), là tên của nhiều hội kín lớn ngày xưa và ngày nay ở Hoa Kỳ với chủ trương đề cao ưu thế của người da trắng *(white supremacy)*, chủ nghĩa bài Do thái, bài Công giáo, chống

đồng tính luyến ái và chủ nghĩa địa phương. Các hội kín này thường sử dụng khủng bố, bạo lực và các hoạt động mang tính hăm dọa chẳng hạn như đốt thập giá, treo cổ v…v… để đe dọa người Mỹ gốc Phi và những người khác.

[85] Thành ngữ, ý nói sinh ra trong một gia đình giàu có, nhiều điều kiện thuận lợi.

[86] Tức là công nghệ Power nhe communication, công nghệ sử dụng đường dây điện để truyền tải thông tin như âm thanh và hình ảnh.

[87] Lạy Chúa tôi: Tiếng 1talia trong nguyên bản.

[88] National Rifle Association: Hiệp hội Súng trường Quốc gia.

[89] Tên một bộ phim Mỹ được công chiếu năm 1973 và giành đến 7 giải Oscar trong năm đó. Bộ phim nói về hai chuyên gia lừa đảo đã xỏ mũi một tên trùm gangster để chiếm đoạt nửa triệu đô la của hắn và trả thù cho bạn.

[90] Charles Edward "Charlie" Daniels (sinh năm 1936) nhạc sĩ nổi tiếng người Mỹ, có nhiều đóng góp cho âm nhạc Mỹ đương đại, nhất là với thể loại nhạc đồng quê và nhạc jazz.

[91] Tên một bộ phim Mỹ ra mắt lần đầu năm 2000, sau đó được làm lại vào năm 2004. Có nội dung kể về một nhóm lính Mỹ bị đối phương bắt làm tù binh và tẩy não để thực hiện những ý đồ của mình.

Chia sẽ ebook : http://downloadsachmienphi.com/
Tham gia cộng đồng chia sẽ sách :
Fanpage : https://www.facebook.com/downloadsachfree
Cộng đồng Google : http://bit.ly/downloadsach